

ĐƠN KIỂM DIỆT QUẦN MA

TỔ PHÂN

2

HỒI THỨ NHẤT

THIÊN TRƯỞNG NGUYÊN ĐỘC-TY
THẦN MA KHẨU PHẬT TÂM XÀ

TR U A hôm mười hai tháng Giêng, trời vẫn còn rét mướt mặc dầu mưa tuyết đã ngừng nhưng gió vẫn còn thổi ào ào. Trên cánh đồng ruộng mênh mông không một bóng người đi lại. Bỗng nhiên có hai điểm như bay lúc đến gần mới hay đó là hai người cỡi ngựa đang phi nước đại. Một ông già râu tóc bạc phơ, một đại hán mặt đỏ. Hai người đi đến sườn núi bằng ông già «Ủa» một tiếng rồi cả hai gò cương lại. Ông già nhìn xung quanh rồi lớn tiếng nói :

— Đây hiền đệ, lạ thật ! Chúng ta đuổi được hơn trăm dặm rồi mà chẳng thấy tên mã tặc đâu cả. Vết ngựa cũng không để lại, quả thật thủ đoạn của tên giặc rất cao minh.

Gã đại hán mặt đỏ trầm ngâm giây lát rồi đáp :

— Thưa đại ca, theo thiên kiến của tiểu đệ thì tên mã tặc này không phải tầm thường, nửa tháng nay, đêm nào trong trời mưa tuyết, chúng ta cũng mất ngựa. Đến khi chúng ta phát giác thì đã lấp mất hết vết chân ngựa, đủ thấy tên giặc này rất thuộc địa hình nơi đây. Có lẽ trong nhà thông đồng với...

Ông già nọ vội xen :

— Vậy chủ thử đoán xem người đó là ai ? Trong mục trường của chúng ta ai cũng thành thật đáng tin và nếu quả thật có như vậy thì thật không thể tưởng tượng được.

Hai người này là Trường Chủ và Phó Trường Chủ của mục trường Sát-Bác Phi Vân-Thủ Ngô-Phụng-Buru và Bát-Quái Kim-Đạo-Trịnh-Kim-Ngô.

Trịnh Kim Ngô khẽ đáp:

— Việc này tiêu đề nghĩ ngờ đã lâu nhưng chưa có chứng cứ nên chưa dám nói ra, e mất niềm hòa khí giữa anh em. Người đó là nghĩa tử của đại ca, là Từ Triệu Sâm đấy.

Ngô Phụng Bưu kinh ngạc hỏi:

— Y đấy à? Tại sao y làm như thế?

Trịnh Kim Ngô nhìn Ngô Phụng Bưu thờ dài đoạn đáp:

— Đại ca quả thật là người trung hậu. Triệu Sâm bên ngoài rất cung thuận nhưng bên trong thì gian hiểm xảo huyệt vô cùng. Tiêu đề đã nhận xét ra điều đó từ lâu. Nguyên nhân là Bắc Gia Bảo Chủ Bốc Anh muốn chiếm mục trường của ta. Triệu Sâm rất say mê sắc đẹp của Lệ Hằng con gái y vì vậy y mới thừa cơ xúi dục Triệu Sâm. Đó là nguyên nhân chính... Đại ca còn nhớ mười năm trước ở Long Giang, đại ca dùng Thiết Quài đánh Tam Khôi bị thương không? Phong Thanh Long Giang Tam Khôi hiện giờ đang ở trong Bắc Gia Bảo. Tiêu đề dám cam đoan việc này thế nào cũng do Bốc Anh chỉ huy.

Ngô Phụng Bưu nghe xong lẳng lặng không nói gì một lát lâu mới hỏi:

— Việc này nếu đúng như hiền đệ đoán thì may mắn lắm nhưng tính tiết bên trong không giản dị như thế đâu. Vấn đề này ngu huynh đã nghĩ ngờ nửa tháng nay rồi nhưng không tiện nói ra.

Ngô Phụng Bưu chưa dứt lời thì đã thấy bên trái đồng tuyết có tiếng vọng ra rất hùng mạnh:

— Quả thật gừng giả cay có khác, việc này quả thật không giản dị như thế đâu.

Hai người kinh hãi. Ngô Phụng Bưu nhảy xuống ngựa nhâm phía nơi phát ra tiếng nói tấn công ngay. Bỗng có một bóng xám nhảy lên với một chuỗi cười ha hả, rồi chỉ thoáng một cái là y nhảy xa năm trượng, rồi cậm đầu chạy mất...

Ngô Phụng Bưu thấy bóng người nọ mất hút, ngăn người một lúc lâu rồi lại tung mình nhảy lên yên ngựa nhìn Kim Ngô cười gượng và nói:

— Thân pháp của người ấy nhanh tuyệt, không kém gì nh em chúng ta, nhưng như vậy đủ chứng thực lời nói của chúng ta là đúng. Thôi chúng ta về đi.

Hai người liền cùng quay ngựa trở về mục trường. Phía đông mục trường trong căn nhà nhỏ có hai người đang ngồi đánh cờ, lò lửa gần đó cháy ngùn ngụt tỏa hơi ấm áp vô cùng. Một người tuổi trạc bốn mươi râu ngắn, mặt đỏ bừng có vẻ say, người kia là một thanh niên tuổi chưa đến ba mươi, mặt trắng trẻo, mắt hơn hờ vui tươi hình như đang thắng thế cờ thì phải.

Lúc ấy đã đến giờ thân, ánh sáng trong nhà càng lúc càng tối, thanh niên đột nhiên cười lớn và nói:

— Lưu võ sư, ván cờ này tiêu đề đã thắng dứt rồi, muốn gờ thì đánh ván khác đi.

Nói tới đó thì y ngược mắt nhìn ra ngoài cửa sổ và tiếp:

— Trời sắp sáng rồi mà chánh phó trường chủ chưa thấy về, không biết có chuyện gì xảy ra không?

Lưu võ sư hình như không để ý nghe, hai mắt cứ chăm chú nhìn vào ván cờ tàn gãi tai, gãi cổ một hồi rồi mới trả lời:

— Thôi được, tôi nhận thua, vậy chúng ta chơi ván khác đi.

Thanh niên kia vội đẩy bàn cờ ra và đứng dậy tiếp:

— Chánh phó trường chủ đã về kia, chúng ta hãy ra xem sao.

Nói xong hai người liền ra ngoài sân vừa lúc Ngô-phụng-Bưu và Trịnh-kim-Ngô xuống ngựa từ từ bước tới, Phụng-Bưu thấy thanh niên nọ đưa đôi mắt sắc bén nhìn hán ta một cái rồi vừa cười vừa hỏi:

— Triệu Sâm, con có ngờ được không, kẻ lấy trộm ngựa lại là thủ hạ của Hộ Nha Trượng-Bốc-Anh?

Triệu-Sâm nghe Phụng-Bưu nói chỉ hơi cau mày lại, sắc mặt vẫn bình thản, rồi cười đáp:

— Thừa nghĩa phụ, theo ý con thì không phải đâu. Bốc lão chủ chơi thân với nghĩa phụ thì khi nào ông ta lại làm những trò để hèn như vậy.

Kim-Ngô xen vào:

— Thôi buổi bây giờ, lòng người nham hiểm, thâm như cú nhục còn không thể tin được huống chi người ngoài.

Triệu Sâm nghe Kim Ngô nói như vậy hơi biến sắc mặt, lặng thinh không dám góp ý kiến nữa.

Ngô Trịnh hai người vào khách sảnh, Phụng Bưu chỉ có một người vợ già và một cháu nhỏ ở mục trường này thôi, còn con và dâu ở Thiên Tân mở Tiểu cục, Kim Ngô tại có rất nhiều con cái, tất cả tám đứa, nhưng đứa lớn nhất của y mới mười một tuổi.

Triệu Sâm giỡn với con nhỏ của Kim Ngô mà vẻ mặt hình như gượng gạo, Kim Ngô liếc thấy cười thâm. Phó chủ trại liền nhớ tới lúc ở Thiên Sơn, Văn Nhạc có nói: «Tên Từ Triệu Sâm hình lang, mũi mỏ kết, sau gáy y thấy hai quai hàm bành ra. Con người như vậy nham hiểm xảo huyệt vô cùng.

Tuy y là nghĩa tử của Ngô trường chủ thực, nhưng phó trường chủ đề ý đến y. Chưa biết chừng y sẽ gây nên tai họa mà không hay.

Kim Ngô bình sinh không phục ai nhưng đối với Văn Nhạc thì khâm phục vô cùng. Từ đó y liền ra lệnh cho những thủ hạ tâm phúc ngấm ngấm dò xét Triệu Sâm.

Đêm hôm đó gió thổi rất lạnh, đàn ngựa không chịu nổi giá lạnh nên rũ rất bi thảm. Bọn Phụng Bưu đang ngồi quanh lò sưởi nhậu nhẹt, bỗng có một người coi ngựa chạy vào báo:

— Nguy tai, nguy tai! Chuồng ngựa phía đông có một bọn giặc bịt mặt đến cướp và phóng hỏa nữa. Bên ta đã chết và bị thương mất bốn năm người.

Phụng Bưu đứng phắt dậy, hai mắt hồ lóng lánh oai nghi vô cùng, liền ra lệnh:

— Người mau truyền cho các người giữ chặt các đường ra vào không được tự loạn. Lão gia sẽ đến ngay.

Người coi ngựa vội ra. Phụng Bưu lại nói với Kim Ngô:

— Hiền đệ ở lại đây đề bảo vệ người nhà tránh kẻ điếu hồ ly sơn, để ụu huynh ra ngoài xem sao.

Nói xong lão trường chủ quay lại quát:

— Triệu Sâm mau đi ngay.

Hai người liền ra ngoài sảnh.

Từ phía đông ánh sáng lửa rực trời, gió bắc thổi lạnh làm ngọn lửa bốc cao, khói đen mù trời, tiếng người la, ngựa hí vang lên loạn xạ.

Phụng Bưu tức giận vô cùng, chỉ muốn chính ngay mình giết sạch bọn giặc mới hả dạ, liền giờ khinh công ra lướt tới phía đông nơi chuồng ngựa bị cướp. Chỉ thoáng cái lão trường chủ đã đến nơi. Triệu Sâm còn nóng lòng hơn người khác, y theo sau Phụng Bưu cách chừng hai trượng như vậy đủ thấy khinh công của y còn kém Phụng Bưu xa. Đột nhiên thấy có một bóng đen ở xó tối xông ra, Phụng Bưu nhanh mắt trông thấy liền quát hỏi:

— Có phải Diệp vô sư đấy không?

Người nọ ngằn người đáp:

— Trường chủ đó hả? Tối hôm nay bọn giặc đến đông, tôi phải ra phía trước đề tiếp ứng.

Nói xong y đi liền, Phụng Bưu khen:

— Thế mới là hào hán.

Phụng Bưu quay nhìn Triệu Sâm, tiếp:

— Trong lúc hoạn nạn này mới biết ai là kẻ hay người giỏi, con chó coi thường Diệp Thắng, ngày thường y mê rượu và hay sinh sự nhưng trong lúc nguy y rất sốt sắng xả thân làm tròn việc. Người giang hồ đáng quý như ở diêm đó. Triệu Sâm, con nên học những điều hay ấy của vô sư.

Triệu Sâm gật đầu, hai má đỏ bừng có vẻ ăn năn hối lỗi. Hai cha con liền đến thẳng chuồng ngựa phía Đông, lúc ấy ngọn lửa dịu dần.

Các mã sư, vô sư và bọn làm công cả thầy hơn trăm người đều tụ tập nơi đây đề cản trở và dập tắt ngọn lửa.

Phụng Bưu thoáng thấy mười mấy tên giặc bịt mặt, tay cầm khi gươm đang chém giết các vô sư mà bên mình đa số đã bị thương, tức giận vô cùng, nếu không biết đối phó thì tài sản của mình trong mấy chục năm tâm huyết gây dựng sẽ tiêu tan trong nháy mắt.

Ngô trường chủ thấy có tên giặc mạnh nhất đang đối phó với ba vô sư của mình mà có vẻ thắng thế hơn, có lẽ là đầu xỏ. Phụng Bưu rút phật thủ quái ra tấn công tên đó tức thì.

Tình thế hỗn loạn vô cùng. Tên giặc bịt mặt dấu với ba vó sư sập hạ được địch thủ, ngọc đầu Phụng Bưu xồng tời đánh như vũ bão.

Tên giặc dù sao cũng là một cao thủ, công lực rất tinh thâm, chỉ thấy y khom lưng nhún chân một cái đã nhảy ra xa hơn hai trượng tránh được thế công của Ngô trường chủ.

Phụng Bưu thấy tài của tên giặc như vậy cũng khen thầm. Ngô trường chủ lại xông đến gần tên giặc tấn công một thế mạnh hơn. Tên giặc chưa đứng đã bị tấn công thế thứ hai, lại nhún mình nhảy lên trên cao hai trượng tránh khỏi thế công đó nữa. Phụng Bưu thăm phục tài né tránh của y, nhưng lão hiệp thấy thân pháp tên nọ quen thuộc, liền cười ha hả nói:

— Mỏ trường là ai, không ngờ là Văn đương gia già lắm. Ngó mỏ tự nghĩ xưa nay không làm mất lòng đương gia bao giờ, sao đêm nay Văn đương gia lại chiếu có đèn tề mục trường này thế? Hay là Ngó mỏ không biết cách tiếp đãi bạn chăng?

Thì ra tên giặc đó là Quang-Trung Nhất-Quái Phi-Thiên Hiết-Tử Văn-Hạo đã biểu diễn võ công kinh người trên lối dài ở Chu Gia Trang.

Quả nhiên Phi Thiên Hiết Tử Văn Hạo nghe Phụng Bưu nói như vậy ngăn người ra rồi cả cười đáp:

— Ngó trường chủ lợi hại thật, mới thoáng trông đã đoán ra Văn mỏ rồi, nhưng chớ có đồ họa cho người. Xưa nay mỏ hành động tuy độc ác thật nhưng không quen cái lối giết người phóng hỏa này.

Nói xong y liền cời khăn bịt mặt ra để lộ bộ mặt gầy gò, trên mép có bộ râu dê, hai mắt lộ hung quang.

Phụng Bưu cười nhạt mấy tiếng rồi nói:

— Văn đương gia khéo ăn nói thật. Thế tối hôm nay chẳng lời ra sự thật sao?

Phi Thiên Hiết Tử cười giọng giảo hoạt đáp:

— Nếu Ngó trường chủ cho việc này do Văn mỏ tạo nên, thì dù Văn mỏ có một nghìn cái miệng cũng không sao biện

bạch được. Nhưng dù sao Văn mỏ cũng phải nói rõ ràng Văn mỏ tôi đây là vì có người nhờ vả.

— Ngó mỏ không hiểu Long Giang Tam Khôi là cái quái gì mà Văn đại ca bị chúng quyến rũ nổi giận cho giặc như vậy. Và lại chúng là nhân vật chính mà sao không đến đây lại làm nhọc đại giá Văn đại ca chứ?

Văn Hạo liếc nhìn phụng Bưu một cái rồi đáp:

— Ngó trường chủ chớ nói vậy. Vì tình nghĩa ra tay giúp bạn mà từ chối sao được.

Hướng hồ Văn mỏ với Long Giang Tam Khôi là bạn chí giao. Còn việc hôm nay, ai phải ai trái, Văn mỏ chưa dám nói! Long Giang Tam Khôi đã tới rồi, Ngó trường chủ chưa thấy mới trách cứ mỏ. Mục trường đêm nay không sao tránh khỏi tai ách được. Khôi nói cho mất công.

Phụng Bưu càng hoài nghi vì bọn Long Giang Tam Khôi đã đến sao không thấy chúng đâu cả? Chẳng lẽ chúng mưu đồ khác chăng? Phụng Bưu biết đêm nay cơ nghiệp của mình sẽ hoàn tàn tiêu hủy. Đoạn cười nhạt một tiếng rồi nói:

— Văn lão sư đừng khoác lác. Ngó mỏ không phải dễ dọa dẫm. Bọn kia khôn hơn thì nạp mạng đây.

Nói xong Phụng Bưu liền múa Phật Thủ Quài, sức mạnh vô cùng, thủ pháp thần diệu nhắm kẻ địch tấn công liền. Văn Hạo quả thật là một tay gian hùng hắc đạo, thấy Phi Văn Quài pháp của Phụng Bưu như thật như hư, cương nhu đều có. Ra tay một cái là bốn thế tấn công một lúc lợi hại vô cùng, y liền múa roi gang Hiết Tử để bảo vệ toàn thân, rồi giờ khinh công thượng thừa ra né tránh.

Hai người đều là nhân vật nổi tiếng trên giang hồ nên đều tinh kỳ, không phân ai hơn ai kém.

Lúc ấy tiếng người kêu, ngựa hí vẫn ồn ào loạn xạ, lửa ở chuồng ngựa phía đông lẫn lộn tắt ngấm chỉ còn một vài nơi khói đen bốc lên.

Kể chuồng ngựa phía tây lại bốc cháy. Chuồng ngựa đông và tây cách nhau rất xa, tiếng kêu la ồn ào lại dồn về phía ấy.

Diệp vũ sư đã chém giết địch đến đôi mắt đỏ ngầu, ba tên ngã gục trước mặt. Như con hổ điên, y cứ múa đao xông vào chém

giết lia lịa. Hai tên bịt mặt thấy Diệp-Thắng đánh chí tử đâm sợ hãi, nhưng cái lối đánh trí mạng đó không khác gì kẻ sắp chết đến nơi mà giãy dụa thôi nên khi kiệt sức thì ngã gục ngay.

Còn mười mấy võ sư khác thì đã bị thương và chết quá nửa. Bọn giặc bịt mặt cười với giọng ngông cuồng rùng rợn, ai nghe cũng phải kinh hồn.

Lúc ấy không biết Triệu-Sâm chạy đi đâu mà không thấy hình bóng y đâu cả, đủ thấy lòng gian của y không muốn đánh nhau với bọn giặc nên mới ỉn núp như thế.

Phụng-Buru giờ những Quài-Pháp tinh kỳ ra mà vẫn không thắng nổi đối phương, càng sốt ruột tâm thần bất định, vì vậy mà thân pháp chậm hẳn đi. Hai người đấu với nhau đã hơn nửa tiếng, có mấy lần Phụng-Buru suýt bị nguy. Lão trưởng chủ cũng biết tới hôm nay trận đấu thế nào cũng một mất một còn, nên định thân lại tấn công đối phương. Lão hiệp thấy khinh công của Văn-Hạo kỳ diệu không sao thấy rõ thân hình của đối phương được, cau mày lại nghĩ thầm :

« Hình như đối phương cố tránh né chờ cho ta mệt mỏi mới ra tay, nhưng nào ta để cho mi toại nguyện ».

Đoạn lão hiệp giờ những nội gia chân lực ra nhanh như chớp tấn công ba thế cùng một lúc. Ba thế này là tuyệt thế của Phi-Vân Quài pháp nhanh nhẹn và lợi hại vô cùng, bốn mặt tám phương đều có Thiết-Quài tấn công tới, dù Văn-Hạo dùng thân pháp huyền diệu đến đâu cũng không thể nào tránh khỏi được. Đánh liêu, y giờ ba quyền ra nhắm Phạt-Thủ-Quài gạt ngang. Chỉ nghe kêu «bùng» một tiếng, cả hai đều dội lại một bước. Phụng-Buru thoáng thấy cái đuôi roi của Văn-Hạo nhắm mặt mình đánh tới, liền phi ra một Quài. Một tiếng thét thê thảm vang lên gần đó, thì ra Diệp-Thắng bị thương ở vai máu phun ra như vòi, thân hình loạng choạng. Phụng-Buru hơi lo ra, thì bỗng Văn-Hạo cười rất ngông cuồng. Xoay thế roi nhắm mặt đối thủ quẩn tới, còn tay trái y ném ra một lúc chín phi tiêu độc. Phi tiêu cùng roi tấn công một lúc như vậy thật thần kỳ. Đặc biệt nhất là phi tiêu từ tay y bay ra một bó, đến gần đối thủ độ hai thước thì tủa ra, nhắm các yếu huyệt của địch ghim vào.

Môn tuyệt kỹ đó Văn-Hạo ít xữ dụng đến, nên trong võ lâm ít ai biết y có thủ pháp ác độc đó.

Phụng-Buru phi một Quài ra chưa đánh trúng đối thủ, đã thấy một bó phi tiêu độc như mưa bắn tới, biết không thể tránh kịp, đành nhắm mắt chờ chết.

Đột nhiên nghe một tiếng thét lạnh lãnh, rồi thấy một luồng ánh sáng bên ngoài xẹt tới, chín phi tiêu nọ mất hút tức thì. Luồng hào quang đó thấu chín độc tiêu nhưng, vẫn còn đủ sức nhắm Văn-Hạo xẹt tới. Văn-Hạo thấy sắp thắng đến nơi không ngờ có sự đột biến như vậy, y chưa thấy rõ và thân hình người phá phi tiêu của y thì đã thấy một luồng hào quang kinh thiên động địa cuống tới. Y kinh hãi mất cả hồn vía, định ngã người ra tránh nhưng đã muộn. Chỉ nghe một tiếng rú thê thảm, Văn-Hạo bị một lưới kiếm chặt ngang đầu gối, ngã ra, máu ở hai chân tuôn ra như suối.

Ánh sáng kiếm đó vẫn không ngừng, tiếp tục bay tới mấy tên giặc bịt mặt đã đánh Diệp võ sư bị thương. Trong nháy mắt, mấy tên đó ngã chết cả.

Nhờ vậy Diệp-Thắng mới thoát nguy. Chờ kiếm quang thấu lại, mọi người mới quay nhìn kỹ, Ngô Phụng-Buru hơn hờ la lớn :

— Triệu cô nương, sau đến kịp thời thế ?

Người đó chính là Triệu-Liên-Châu cô nương. Nàng nhìn Ngô-Phụng-Buru, tay vẫn cầm thanh bảo kiếm Cự Khuyết vừa cười đáp :

— Ngô thúc phụ, không những cháu tới mà còn có cả Nguyệt-Nga nữa. Em Nguyệt-Nga dùng bảo kiếm đá thương kẻ gian, y đã đào tẩu rồi. Hiện giờ Trình thúc phụ và Nguyệt-Nga đang ở khách sảnh chờ thúc phụ đấy.

Ngô-Phụng-Buru nghe nói, mừng rỡ vô cùng, liền sai các võ sư không bị thương khiêng Diệp-Thắng trở về khách sảnh để chạy chữa, rồi lên tiếng cảm tạ :

— Triệu cô nương, may nhờ cô nương đến kịp lúc, chớ không thúc phụ đã toi mạng rồi. Xem ra cô nương lúc này võ công tiến bộ không tưởng tượng được. Thôi chúng ta hãy qua chuồng ngựa phía tây xem xét qua loa rồi về khách sảnh luôn.

Triệu-Liên-Châu vừa cười đáp :

— Không phải xem xét nữa, cháu đã có sai những thủ hạ đặc

lực của cha cháu sang hai bên đó cứu giúp rồi. Trước khi cháu sang đây có nghe họ nói bọn giặc đã rút và lửa cũng đã tắt.

Ngô-Phụng-Burliếc nhìn về chuồng ngựa phía Tây, chỉ thấy khói tàn bốc lên, nghĩ thầm :

« Phen này tu sửa lại mục trường cũng tốn nhiều tâm huyết lắm ».

Nghĩ đến đó lão hiệp thở dài rồi cùng Liên-Châu trở về khách sảnh ngay.

HỒI THỨ HAI

BÁCH TÂM NHAİ QUÁI THỦ THƯ SINH LONG PHI PHỤNG MƯA

NHẮC lại Vân-Nhạc trên Thái-Sơn vì tính sai công lực đối phương và tự đắc võ nghệ mình nên bị cứu tã hợp sức giao hội thành một chương lực mạnh khôn tả tấn công tới. Chờ tới khi chàng cảnh giác thì đã muộn, nên mới bị dồn vào thế bó chân. Những cao thủ đấu với nhau chỉ sai một li đi một dặm, thất cơ một chút là chân khí bị áp đảo ngay, dù có công lực cái thế cũng không sao chống lại thế công của cứu tã như di sơn đảo hải, đành cứ phải lui về phía sau.

Chàng không ngờ lui tới mép sườn núi cạnh Thiên-Trượng-Nguyên, một thung lũng sâu ngàn trượng.

Chàng đột nhiên bị Độc Ty Thần Ma nhắm ngực đánh một chương, cảm thấy ngực đau như cắt, thân hình bị bắn tung lên, rồi rơi xuống Thiên-Trượng-Nguyên.

Dưới bóng trăng thân hình của Vân-Nhạc tựa sao sa, xuống sâu ngàn trượng sương phủ mặt mù...

Vân-Nhạc tuy chân khí đã bị chấn động tấn mất, khí huyết đảo lộn nhưng thần trí vẫn thanh tỉnh, tại chàng còn vắng vắng nghe thấy tiếng nói kiều ngạo và tiếng cười ngông cuồng của bọn tà mạt trên sườn núi, chàng nghiêng rặng tức giận vô cùng.

Vân-Nhạc rơi tốc độ nhanh vô cùng, càng xuống càng nhanh. Chàng cảm thấy thân mình lơ lửng trên từng mây cao. Đó là hiện

tượng tất hữu của những người đã bị chân khí tấn mất. Hai bên tai tiếng gió kêu vù vù, mây và sương mù lòa cả mắt dù chàng cố gắng đến đâu cũng tựa như ở trong đêm tối. Chàng liên tưởng tới lúc ở hang động trên Cửu-Âu-Phong bị Bão-Đàm-Ma-Tăng đánh một chương ngã xuống vực sâu ngàn trượng, tình hình lúc ấy cũng như bây giờ.

Chàng liền nghĩ thầm :

« Nếu bây giờ cũng như lần trước, dưới chân ta bỗng có một luồng gió mạnh lướt qua, để cho ta mượn sức giữ thăng bằng tinh thần thì hay biết mấy. Nhưng may mắn, ngẫu nhiên chỉ một lần, làm gì có nhiều kỳ tích như thế được. Huống hồ bây giờ chân khí ta đã tấn mất, thì dù có luồng gió lốc ta cũng không làm sao ổn định được tinh thần ».

Tất cả những dĩ vãng đều hiện ra trong đầu óc và cũng nhanh như cái đà của thân mình chàng rơi vậy. Trong một năm ngàn ngôi chàng đã tỏ ra là một người rất tài hoa và đã diệt trừ rất nhiều tà mị.

Nghĩ đến đây bộ mặt anh tuấn của chàng lộ ra nét cười kiêu ngạo nhưng chỉ trong giây lát thôi, nụ cười đó tắt ngay, chàng lự vẩn :

« Đời sống của ta sáng lạn như thế này chẳng lẽ ngàn ngôi như vậy sao ».

Không phải chàng sợ chết mà chàng cho cuộc đời ngàn ngôi như thế là một sự đáng ân hận vô cùng vì kẻ thù giết cha chàng vẫn chưa diệt trừ hết. Nhớ đến đó chàng đau lòng vô cùng. Ý nghĩ đó cứ lẩn quẩn trong đầu óc chàng khiến chàng muốn sống để làm cho tròn trọng trách. Tiếng gió cứ ào ào thổi bên tai, bỗng đầu óc choáng váng, thân mình như tảng đá nặng rơi xuống thung lũng, càng xuống càng nhanh.

Chàng sức nhớ ra một cách chữa thương bằng Bồ Đề Thiên Công, mà gần đây chàng lại nghĩ ra được một tâm pháp tuyệt kỳ ở trong Hiến Viên Thập Bát Giải có thể làm cho nguyên khí chạy ngược trong mình mà trở về nguyên chỗ cũ.

Chàng sức nghĩ ra phương pháp đó liền đem hai thứ kỳ học tuyệt thừa nung nấu ở một lò, chàng tự biết không thể nào hít mạnh chân khí như trước được nếu làm như thế càng nguy !

Chàng nghĩ ra cách xử dụng nghịch vận pháp để cho khí huyết chạy ngược trở lại, như vậy quả nhiên có sự kỳ tích phát ra được.

Mặt mũi chàng phúc hậu vậy, khi nào lại chết yếu một cách bí mật. Nhưng sự thật cũng phải nhờ ở sự thông minh tuyệt đỉnh mới nghĩ ra được phương pháp cứu sống đó.

Chàng ngấm ngấm vận một chút chân khí còn lại và cố dần uất khí ở tim, đẩy chân khí đó chạy ngược trở lại. Đây là tâm pháp vô thượng ở Bồ Đề Thiên Công. Một mặt chàng dùng Thập Nhị Thiên Can Tâm Pháp trong Hiến Viên Thập Bát Giải đón vào các chân khí tàn mạt về mọi nơi, nhờ vậy chàng lại tỉnh táo như thường. Khi chân khí lưu hành một cách điều hòa chạy thẳng tới Cửu Cung Lôi phủ, đầu bỗng bị rung động mạnh như kinh thiên động địa, chàng cảm thấy nhẹ nhõm tức thì.

Chàng buông hai tay lộn một vòng thẳng, người rồi dùng khinh công Vân Long Hành không, hai tay duỗi thẳng như con chuông chuông dễ ổn định thân hình và từ từ lượn xuống. Chàng mới lượn được ba vòng thì hai chân đã đến mặt đất, kinh hải đến toát mồ hôi lạnh và nghĩ thầm :

«Nguy hiểm thật, ta chỉ giác ngộ chậm một tíc tắc là thân mình ta đã vụn như cám rồi».

Chàng bình tĩnh lại bèn mở mắt nhìn xung quanh thấy tối đen như mực, nghi kỵ vô cùng. Sự thật lúc ấy trời cũng đang tối, vả lại chàng ở thung lũng sâu ngàn trượng làm sao thấy ánh sáng được ?

Lúc này chàng không vội ra khỏi thung lũng, chàng biết đây Thái Sơn dài và rộng hàng nghìn trượng nếu chưa định rõ phương hướng mà cứ cắm đầu đi bừa thì dù có đi đến hết thời hết sức cũng vô ích.

Vì vậy chàng ngồi xuống xếp bằng tròn để vận khí, chờ trời sáng định rõ phương hướng hãy hay. Chàng móc một cái lọ trong người lấy ra hai viên Trường Xuân bỏ vào miệng rồi cố thể nhập định. Nửa tiếng đồng hồ sau mở mắt ra, chàng thấy vẻ thương đã khỏi hẳn, Linh Phủ của chàng sáng suốt hơn, mới biết công lực của mình lúc này cao siêu hơn tháng trước nhiều.

Chàng nhìn lên trời thấy vẫn còn tối đen. Chàng sức nghĩ vừa rồi ở trên sườn núi bị bọn tà ma hợp lực đánh ngã xuống thung lũng, chàng oán hận vô cùng và cũng tự trách :

— «Chỉ tại ta ý y có võ công cái thể nên khinh thường bọn chúng, chúng mới có dịp tấn công ta lia lịa, bằng không đâu đến thể này. Mà bọn tà ma ngoại đạo quả thật vạn ác, ta không thể thương tiếc. Hai tay ta đã dính máu hôi thì hãy để cho dính máu hôi đi, dù sao tà chánh cũng không thể đi đôi, giết một tên là trừ được một tà ác cho thiên hạ, còn để chúng sống sót một tên thì thiên hạ chịu một tai ách »

Từ hồi nhỏ chàng sinh sống dưới chân Phật, lúc chàng xuống núi Minh-Lượng đại sư thấy sát nghiệp của chàng rất nặng nên đã khuyên nhủ đủ điều.

Trong thung lũng tịch mịch trầm tĩnh lạ thường, đến tiếng giun dế, cả tiếng chân thú rừng cũng không nghe. Khí hậu ẩm áp tựa mùa xuân, không rét giá lạnh như ở trên sườn núi.

Vân Nhạc đang trầm tư mặc tưởng bỗng từ xa xa có tiếng chân đi và có tiếng xì xào vọng tới, chàng mừng rỡ vô cùng.

Tiếng chân và tiếng nói tuy nhỏ, nhưng ở trong thung lũng lặng trang đã vang lên thật to. Vân Nhạc đứng dậy lắng tai, nhận ra có hai người sát cánh đi đến phía chàng, chàng lại thấy có mấy đốm lửa đỏ lơ lơ mờ mờ, nên phấn khởi vô cùng.

Chàng lại nghe hai người kia vừa đi vừa nói. Một giọng thô lỗ nói trước :

— Đệ thật không hiểu dụng ý của Thần Quân ra sao, nếu nhận định tên ấy chết rồi thì còn sai chúng ta đến đây xem lại làm gì ? Nếu bảo người nọ chưa chết mà chúng ta đến đây có phải đưa chúng ta vào chỗ chết không ?

Vân Nhạc nghe vậy cười thầm vì chàng biết họ ám chỉ mình. Tiếp theo, một giọng người Nam vang lên :

— Đại ca chớ nói bậy, ý của Thần Quân là sai chúng ta xem trong xác người nọ có giấu vật gì không. Thần Quân còn nói võ công và tài hoa của người đó đều thượng thặng, nếu Thần Quân không dùng Thiếu Dương chương lực đã tu luyện mấy chục năm và đột nhiên đánh y ngã xuống Thiên Trượng Uyên thì cũng chưa chắc đã thắng được y. Đại ca thử nghĩ xem. Thiếu

Dương chương lực nư hiệu biết bao. Thần Quân đánh một chương là những tảng đá cách mười trượng cũng tan thành cám. Người nọ dù võ công cao siêu đến đâu bị một chương đó cũng không sao sống được. Nếu Thần Quân không tự tin thì khi nào sai chúng ta tới đây, hướng hồ chúng ta có phải là những tay tầm thường đâu.

Bước chân của hai người càng đi nhanh hơn. Vân Nhạc nghĩ thầm:

« Sao lại may mắn thế này. Té ra Thiên Trượng Uyên ở nơi này. Nếu ta không gặp Tang Tu Quái Tú có lẽ ta bỏ mất dịp may. Hừ, muốn kiếm thấy Long Diên Thảo thì hỏi hai tên này ».

Chàng thấy ánh sáng đỏ lò mờ càng tới càng gần và hai cái bóng người hiện ra một cách lơ mờ khi ẩn khi hiện. Chàng vội núp vào một tảng đá cao hơn người. Đột nhiên hai người kia ngừng lại, người cầm đèn đỏ cúi mình chiếu đèn xuống mặt đất, miệng lầm bầm:

— Lạ thật! Thần Quân bảo người nọ té xuống chỉ ở xung quanh đây thôi, tại sao chúng ta tìm mãi không thấy xác của y. Dù y có tan xương nát thịt cũng phải có đồng thịt nát xương vụn của y chớ. Hay là y chưa chết cũng nên?

Người vừa nói vừa rợn tóc gáy, tới đoạn sau cùng giọng hơi run. Người thứ hai thấy vậy liền trách mắng:

— Người nhát gan như rái, việc gì mà phải sợ hãi đến thế, ngay chính người từ trên đỉnh núi nhảy xuống chưa chắc đã sống được, hướng hồ tên nọ bị Thần Quân đánh trúng Thiếu Dương chương. Ta chắc xác y chỉ ở gần đây thôi. Ta hãy tìm kiếm cho thật kỹ!

Ánh sáng đỏ lại nhấp nháy đi về phía trước...

Đáy thung lũng rộng chừng bốn năm trượng thôi, đá lờm chờm như rừng, hai bên sườn núi đều là những cây, cỏ, cấu kết. Từ dưới nhìn lên trên ngọn núi cao khôn lường mà từ trên nhìn xuống cũng không thấy đáy, nên gọi là Thiên Trượng Uyên là thế.

Lúc này tuy mới đầu mùa Xuân nhưng tiết trời vẫn còn

giá lạnh, sương và rầy tích ở dưới đáy thung lũng rất dày, không sao bốc lên và tan mất đi được.

Nhờ lực của Vân Nhạc cao thâm đến thế mà cũng không trông được rõ. Chàng chỉ thấy hai cái bóng lơ mờ và một cái đèn màu đỏ lướt qua thôi.

Chàng liền nghĩ:

— «Dịp mai hiểm có! Không những muốn kiếm được Long Diên thảo, mà muốn ra khỏi Thiên Trượng Uyên ta chỉ trông cậy ở hai người này.»

Nghĩ đoạn, chàng liền nhảy xổ ra giơ năm ngón tay ra thộp cổ tên đi bên cạnh tên cầm đèn lồng.

Trong một năm nay, Vân Nhạc đã gặp được rất nhiều kỳ duyên, lại thêm căn cốt điều hơn người, từ khi chàng uống nĩa củ Thiên Niên Hà Thủ Ô, bỗng tự đứng công lực tăng gia thấy rõ.

Gần đây chàng lại thấu triệt toàn bộ huyền ảo của ba môn võ công tuyệt học là Hiền-Viên-Thập-Bát-Giải, Bồ Đề Bối Diệp Thần Công và Di-Lạc Thần-Công, nhờ vậy bản thân chàng đột nhiên biến đổi một cách nhanh chóng không thể tưởng tượng. Và lại, chàng đã xông phá được Sinh Tử Huyền Quan mà không hay biết gì hết. Cứ nói ba môn võ lâm tuyệt học nói trên, người khá muốn học biết một môn cũng khó, mà trong thời gian ngắn ngủi chàng lại lĩnh hội uyên thâm thì phải là người căn cốt và thông minh kỳ lạ như chàng mới tiến bộ nhanh như thế.

Trong võ lâm trăm năm mới có một người biết được một lần cả ba môn võ học ấy.

Hiền Vương Thập Bát Giải thật là một môn tuyệt học, huyền ảo, vô cực, sinh tử vô tâm dễ phát và dễ thấu. Chàng biết rõ một khi phải dùng tới môn thủ pháp này thì lợi ích vô cùng vì trong giang hồ không một ai được biết Hiền Viên Thập Bát Giải, thậm chí những tay cao thủ trong võ lâm cũng không sao thấy rõ được sự biến hóa ấy. Thì chúng đây làm sao biết cách giải cứu, nên chàng ra tay liền và dùng ngay thủ pháp Hiền Viên Thập Bát Giải.

Trong đám sương mờ mịt, tấn công lên lại càng dễ thành

công. Chàng hạ độc thủ mà không một tiếng gió bay, đã nhanh nhẹn nắm được yếu mạch ở cổ tay tên nọ, hai ngón tay của chàng mới khẽ điểm tuyệt đối phương. Tên nọ như bị rần rít cần phải, hét lên một tiếng, nhảy lộn cao một trượng, rồi ngã nằm ngay đơ dưới đất. Tiếng y té làm vang động cả sơn cốc.

Người cầm đèn đỏ, thoát tiên không biết bạn mình đã gặp nạn gì cũng giật mình kinh hãi. Tới khi thấy bạn y ngã lăn ra đất, chân tay co rúm lại, rú như bỏ rống, y biết mỗi hiểm nguy kề bên, vội quay mình ù té chạy.

Khi nào Vân Nhạc đề cho y thoát, chỉ vươn mình một cái hữu chưởng đã nắm chặt lấy vai tên nọ, gã kia cảm thấy chân tay tê liệt, nên cố gượng nhảy thoát một cái, chiếc đèn văng ra hơn trượng tắt ngấm, xung quanh tối om như mực. Vân Nhạc ngo ngắc giây lâu, nghĩ thầm:

«Tối om thế này có lẽ mình phải mò lâu lắm mới được. Minh ngu và sơ xuất quá».

Nhưng lỡ rồi, chàng liền lớn tiếng quát:

— Các người có phải là thủ hạ của Thần Ma không? Bây giờ ta không thêm hành hạ các người đâu. Quí hồ các người nhận giúp ta ba việc thì ta sẽ tha chết cho

Hai người nọ đều là môn hạ đắc ý của Độc Ty Thần Ma Trà Khôn, nhưng giờ đây chúng ở dưới tay Vân Nhạc, tựa như bọt đất tượng gỗ, không chịu nổi một cái đánh nhẹ. Dù hai tên nọ có hương và kiêu ngạo đến đâu, nhưng làm người ai mà chẳng sợ chết, huống hồ lúc này họ đã mất hết công lực, hoàn toàn tê liệt. Nghe Vân Nhạc hét, chúng càng kinh hãi, giọng run run khẽ đáp:

— Đại hiệp sai bảo gì mà anh em tiểu nhân làm được, dù trăm mươi việc, anh em chúng tôi cũng sẵn sàng giúp Đại hiệp ngay.

Vân Nhạc cười hỏi:

— Vừa rồi, người đã đánh ta rơi xuống sơn cốc có phải là Độc Ty Thần Ma Trà Khôn không?

Người nọ cau mày đáp:

— Thưa, chính là Gia sư đó, sự thật Gia sư không thù hận gì với Đại hiệp nhưng vì Tang Tu Quái Tử vốn là sư đệ của Gia sư nên Gia sư mới ra tay phủ trợ.

Vân Nhạc gật đầu hỏi tiếp:

— Sơn cốc này là Thiên Trượng Uyên phải không? Vậy Long Diên Thảo mọc ở nơi nào? Năm ngày trước đây có một ông lão Họ Triệu đến đây phải không? Ông có ý định hái hạt Diên Thảo, vậy hiện thời ông ta ở đâu?

Người nọ ngẫm nghĩ giây lát mới đáp lại:

— Thật tình tiểu nhân không dám giấu diếm đại hiệp, mấy ngày gần đây, không có ai tới nơi này vì Thiên Trượng Uyên quanh năm sương mù bao phủ, suốt ngày không thấy mặt trời, nên người ngoài khó biết được đường đi nước bước, cho đến chỗ dân tại vùng núi cũng không biết. Người mà Đại hiệp vừa nói đó, có lẽ không kiếm tới đây được đâu. Còn hạt Diên Thảo thì mọc đầy ở những vách núi. Cây nào lá xanh cành tia trên có những lấm chấm đỏ là thứ có thuốc đó vậy. Thứ có thuốc này giải độc rất linh diệu, nhưng không có đèn sáng không làm sao tìm thấy nó được.

Vân Nhạc nghe người nọ khai rành mạch và thành thật như vậy, liền tỉnh ngay, rồi giơ tay điểm ba cái vào ngực y, quát lớn:

— Tha cho người khỏi chết đó! Nhưng ta phải phế võ công của người đi. Từ rày trở đi, mi không thể ỷ vào sức lực mà hà hiếp người khác nữa. Bạn của người đã chết rồi, người mau về đi.

Người nọ lẳng lặng bước lẹ, chỉ trong nháy mắt đã mất dạng trong đám sương mù.

Vân Nhạc cúi nhìn cái xác nằm cạnh đó, thấy rõ ràng, nhưng nhìn xa hơn nữa thì không thấy gì hết. Chàng thấy sắc mặt của cái xác rất bình thản, hình như lúc sống y chưa hề bị sợ hãi vậy. Chàng liền nghĩ:

— « Nếu mình bị rơi xuống đáy thung lũng này mà nửa chừng không xử dụng kịp phương pháp nghịch hành hồi khí, thì lúc này mình chết cũng không được an nhàn như tên này, có lẽ mình đã bị tan xương nát thịt rồi cũng nên!

Nghĩ tới đó, chàng thở dài một tiếng có vẻ cảm khoái vô cùng. Chàng suy nghĩ đến Hạt Diên Thảo, nhưng không có ánh sáng đèn thì làm sao mà hái cho được? Chàng lại nghĩ đến lời khai của tên

được tha chết. Trong Thiên Trượng Uyên này quanh năm bị sương mù bao phủ, không được trông thấy mặt trời nên chàng càng nóng lòng sốt ruột thêm, mới nghĩ tiếp :

— «Bây giờ biết làm sao đây ? Nhạc phụ hiện đang lâm nguy và cái chết kề bên chỉ chờ ta lấy được cỏ thuốc đem về giải độc, như vậy ta không thể chần chờ và chậm trễ được nữa .»

Chàng đứng ngẩn người, nghĩ mãi không tìm ra được cách nào hái một mớ dị thảo ấy. Chàng nóng lòng, dậm chân lia lịa. Dù chàng ta võ công tuyệt học, trong lúc này tài ba như thế cũng thành vô dụng mà thôi. Chàng bàng hoàng mãi rồi bỗng vỗ vào ót một cái, lầm bầm tự trách:

— «Sao ta ngu quá !»

Chàng vội móc Viên Ngọc Bội của Vua Càn Long tặng đưa lên cao, ánh sáng chói tỏa ra chung quanh mười trượng, đánh tan cả sương mù và mây, sáng tỏ như lúc trời trưa.

Viên ngọc của chàng rất quý, ngoài ánh sáng chiếu như ban ngày còn có thể đánh tan sức nóng, sức lạnh và giải bách độc nữa. Chàng liền buộc viên ngọc ở trước ngực.

Thế là sương mù và mây ở phía trước đều tan rã, như bị một luồng gió cuốn đi vậy. Chàng ngược nhìn lên trên vách đá, thấy những cây mây và những thứ cỏ mọc chàng chột, nhưng muốn kiếm ra cây nào là hạc Diên Thảo không phải là một chuyện dễ.

Ở Thái Sơn, mùa Hạ và mùa Thu, có hàng ngàn hàng vạn chim hạc sinh sống ở hai bên vách Thiên Trượng Uyên. Gần mùa Đông chúng đều bay về hướng Nam như chim nhạn. Trong lúc chúng ngủ thường để nước miếng chảy ra tích tụ trong khe núi lâu ngày, từ đó mọc ra một thứ cỏ, tên là Hạc Diên Thảo.

Nước miếng của chim hạc rất nóng và rất độc, ai uống phải thì chết ngay. Nhưng lấy độc để chữa độc lại công hiệu như thần.

Vân Nhạc định thần, rẽ những cây mây và cỏ ra, quả nhiên thấy Hạc Diên Thảo mọc bên dưới, lá nào cũng có những điểm đỏ, dưới ánh sáng toả ra của hạt châu, trong rất lạ và đẹp.

Chàng cố tìm những cây nào già trên trăm năm. Mất hơn 5 tiếng đồng hồ chàng mới thấy hai cây, màu tía đen, liền hái

bỏ vào túi. Nhiệm vụ đã xong, chàng biết về ra khỏi Thiên Trượng Uyên là có thể về tới Tế Nam liền.

Nhưng đâu là chỗ tận cùng của Thiên Trượng Uyên và còn bao xa mới ra khỏi, do phương hướng nào đi đây ? Chàng tuyệt nhiên không biết. Trong lúc đang phân vân chàng ngược đầu lên suy nghĩ một hồi, chợt nghĩ ra một cách là dò theo đường cũ, lên thẳng trên đỉnh núi mà về. Nhưng cách này cũng không ổn, vì sườn núi không những cao lại đứng sừng sững, đến chim hạc cũng không sao bay lên nổi, huống hồ chàng.

Chàng đang suy tới nghĩ lui, lòng bực bội, đột nhiên nghe có tiếng hú rừng rộn vọng tới, khiến người yếu bóng vía nghe qua phát mọc ốc.

Trái lại Vân Nhạc nghe tiếng rú lại càng hơn hờ thêm, vì chàng đoán ra người đó là ai rồi. Chàng nghĩ thầm :

— «Ta không kiếm mi mà mi đã tới. Muốn ra khỏi Thiên Trượng Uyên, phải trông cậy nơi mi.»

Đột nhiên phía trước mặt Vân Nhạc, nơi hạt châu chiếu sáng lờ, một thân hình to lớn xuất hiện, mặt mũi rất hung ác, hai mắt tia ra luồng sáng xanh rất kỳ dị, đầu sỏ như trái dừa khô, dưới cằm có bộ râu bạc rất ngắn, bên vai trái cánh tay áo phát phới hình như bên trong không có cánh tay. Y đứng có vẻ ngạo mạn khiêu khích, ai trông qua cũng phải khiếp đảm. (Hắn quý vị độc giả đã đoán ra ngay người đó là Độc Ty Thần Ma Trà Khôn).

Bộ mặt lầm lì, Trà Khôn lên tiếng hỏi:

— Lão phu xưa nay vẫn có định lệ đánh một cái không trúng là không đánh nữa, cho nên mới sai người xuống dưới này kiếm coi quả thật người chưa chết thì sẽ bảo vệ người ra khỏi Thiên Trượng Uyên. Nhưng người lại khù khờ, không biết nép tẽ gì cả, còn ra tay đánh chết thủ hạ của lão phu. Như vậy lão phu nhìn sao nổi hử ?

Độc Ty Thần Ma chưa dứt lời, Vân Nhạc đã lớn tiếng cả cười, đáp lại :

— Trà Khôn ! Người nói dễ nghe nhỉ ? Mới thù một chương kia ta hận như trời rộng, bề sâu ! Người bảo người không thể nhìn được thì ai vào đây để nhìn chứ ?

Đôi mắt Trà Khôn lóng lánh, nhìn Vân Nhạc như muốn nuốt sống, rồi hỏi:

— Vậy người muốn trả thù một chương, phải không?

Vân Nhạc cười nhạt:

— Mi hãy hiểu lấy. Còn nhà người tới đây làm gì?

Đoạn chàng cười to lên, đẩy về khinh bỉ và châm biếm, tiếng cười vang lên như một lưỡi kiếm sát đâm sâu vào ngực Trà Khôn. Độc Ty không nhịn nổi.

Nãy giờ y làm bộ ra vẻ quân tử vì tin rằng Vân Nhạc như cá nằm trên thớt làm sao thoát khỏi bàn tay của y. Nhưng giờ đây y không chịu nổi nữa, cũng không ngăn được sự giận dữ lộ ra về mặt hung ác, y nói cộc cằn:

— À, người muốn tự phụ lão phu sẽ cho người lãnh giáo một bài nữa xem người có đứng được một chỗ lý sự chăng?

Vân Nhạc cười một tràng dài rồi nắm ngón tay nhanh như chớp tung ra, nhắm cách tay cụt của Trà-Khôn chụp tới. Thân pháp thật huyền diệu vô cùng, nắm ngón tay sắt của chàng sắp sửa đụng tới cách tay cụt của Trà Khôn, thì y giật nảy mình toát mồ hôi. Nhưng y cũng nhẹ nhàng lạnh lẽo như hành vân, lưu thủy bên lướt về phía sau cho khỏi tầm nắm ngón tay của Vân Nhạc để tránh sức mạnh như núi lở, mồm thì quát lớn:

— Tại sao người không nói năng gì cả, lại đánh trộm đánh lén như vậy hả?

Vân Nhạc càng lớn tiếng cười, đáp một cách thân thiện:

— Người là người nổi tiếng về đánh lén, há lại còn trách ta ư?

Vừa nói, chàng chìa năm ngón tay ra chụp tới nữa, để y không kịp xoay trở.

Độc Ty Thần Ma chỉ thấy hoa hoa một cái, Vân Nhạc đã phi thân tới trước mặt rồi, lòng kinh hãi vô cùng. Nếu y không tỉnh mắt trông thấy thì không khi nào tin ở trên đời này lại có người thân pháp nhanh như vậy. Y không dám chậm trễ, vội giở khinh công ra đối phó. Hai người đồng thời phát động, cách nhau một hột thóc. Dù sao Vân-Nhạc cũng nhanh hơn Trà-Khôn một bước, nắm ngón tay đã nắm được cánh tay cụt của đối thủ. Nhưng

chàng cảm thấy năm ngón tay như dẹt vào cái gì cứng như sắt đá, nghe «cộp» một tiếng. Chàng ngẩn người.

Bỗng nhiên Trà Khôn giơ đơn chương phẩy tới, một luồng hơi nóng nhăm ngực chàng phát ra, tưởng chừng đốt chàng ra tro bụi. Những hạt châu kỳ lửa, đeo ở ngực Vân-Nhạc, làm tiêu hao bảy thành hơi nóng rồi.

Thiếu-Dương chương lực của Trà-Khôn lợi hại không kém Xích-Sát-Ma-Ca của Thiên-Ngoại Tam-Tôn-Giả. Ai bị đánh trúng, bề ngoài tuy không bị thương tích gì cả, nhưng bên trong xương cốt như bị thiêu bị đốt, thực nguy hiểm vô cùng. Thiếu-Dương Chương với Tuất-Độc-Phi-Châm là song tuyệt của Độc-Ty Thần Ma.

Những cao thủ đấu với nhau, ai mà ra tay trước thì bao giờ cũng thắng thế hơn. Trà-Khôn là tay ma đầu số một, số hai trong võ lâm, nhưng chưa kịp ra tay, y đã bị Vân-Nhạc tấn công trước nên đành phải lùi lại tránh né.

Chỗ cánh tay cụt của Trà Khôn đã nhờ Nguyên-Dương-Chân Hòa trui luyện cứng như gang sắt, nắm ngón tay của Vân-Nhạc đụng tới chẳng ăn thua gì. Trong lúc chàng ngẩn người, thì Trà-Khôn lại ra tay phản công.

Ấy là dịp may nghìn năm một thuở của Trà-Khôn nhưng hồi nãy ở trên đỉnh Vân-Nhạc sơ xuất nhất thời để bị tấn công rơi, việc đó chàng đã ghi sâu vào tâm não, giờ đây khi nào chàng lại còn để cho Trà-Khôn thừa cơ tái diễn độc thủ như trước nữa.

Chàng cười nhạt mấy tiếng, rồi nhơn nắm ngón tay còn nắm cánh tay cụt của Trà Khôn, chàng vội dùng Di Lạc Thần Công đẩy mạnh và bứt một cái. Chỉ thấy thân hình to lớn của Trà Khôn tựa như diều đứt dây bắn ra ngoài xa bốn trượng và chương lực Thiếu Dương của y cũng tan mất. Trà Khôn cảm thấy khí huyết ở trước ngực hơi rung động, tức giận đến nổi bộ râu trắng dựng ngược lên, quát lớn một tiếng và nói:

— Người hãy tiếp thêm một thế này nữa của ta cho biết đá biết vàng.

Y vừa nói vừa đánh ra một chương đồng thời thân mình của y cũng tới trước mặt Vân Nhạc, rồi đổi chương thành chỉ, nhanh

như chớp y nhắm chính trọng huyết của đối thủ mà diêm tới.

Vân Nhạc bèn giờ Huyền Thiên Thất Tinh Bộ ra nên thân pháp của Thần Ma nhanh đến đâu cũng không bằng được chàng. Năm ngón tay của Trà Khôn sắp đụng tới thiên toàn huyết của Vân Nhạc, thì y thấy trước mắt tối sầm lại, bóng dáng của đối thủ cũng biến mất. Y bỗng thất thanh la lên !

— Nguy tai !

Thì bỗng nghe thấy sau lưng có mười ngón tay móc tới, thân hình tê liệt, đau buốt tận xương tủy, chịu không nổi la lớn một tiếng, y vội vận dụng Thiếu Dương chưởng lực để chống lại, giựt mạnh một cái vượt khỏi hai bàn tay của Vân Nhạc, loạng choạng mới đứng vững được.

Khi Trà Khôn vừa dần thoát khỏi hai tay Vân Nhạc, một tiếng «Xoẹt» tựa như tiếng xé lụa vang lên, thì ra cái áo dài của y bị rách một mảnh lớn, trông rất khả ố và buồn cười. Trà Khôn kinh hãi đến mất vía, hai mắt toé lửa hờn.

Thấy đôi phương thoát khỏi hai tay xử dụng Hiên Viên thập Bát Giải của mình, Vân Nhạc cũng kinh hãi vô cùng.

Chàng nghĩ thầm :

— «Thật ta chưa hề thấy trường hợp như vậy, nhưt là khi ta vừa đụng phải Thiếu Dương chân lực của y, mười đầu ngón tay cũng thấy đau buốt !»

Chàng không khỏi phục thầm Trà Khôn, đoạn mỉm cười hỏi:

— Trà Khôn nếu mi không biết phục thiện cứ việc đấu hiệp nữa coi ai cao ai thấp.

Hai mắt Độc Ty Thần Ma lóng lánh sự phẫn nộ tột cùng. Nhưng nghe Vân Nhạc nói vậy, thì sắc mặt y lại thay đổi, trông rất hòa nhã, y thờ dãi một tiếng đáp :

— Lão phu tuy sống đến tuổi này, lịch duyệt sáu rộng, bất cứ võ công kỳ học nào vừa thoáng qua cũng biết ngay là môn võ nào rồi. Tuy nhiên các hạ tuổi còn trẻ mà lại có tuyệt học cao siêu huyền ảo đến thế không những lão phu chưa thấy mà cũng chưa nghe bao giờ cho nên không thể đoán ra được các hạ thuộc môn phái nào. Lão phu kinh hãi và tự hổ thẹn vô cùng. Dù có đem hết tài nghệ mà thắng được các hạ một nửa miếng hay một miếng cũng không vẻ vang gì. Chi bằng chúng ta quên hết thù

cũ, làm bạn với nhau nếu các hạ bằng lòng, lão phu xin đích thân đưa các hạ ra khỏi Thiên Trường Uyên này.

Vân Nhạc là một người rất kiêu ngạo, chỉ thích người ta nói nhẹ chớ không ưa ai nặng lời. Nghe Trà Khôn nói vậy, chàng liền thu xếp lòng hung sát lại và nghĩ thầm :

— «Người này quả thật là ma đầu đương thời, mấy lời của y rất đác thế và dễ nghe. Ta đã giết sư diệt của y, y ra mặt tương trợ đó là việc dĩ nhiên. Nếu ta đứng vào địa vị của y thì cũng vậy thôi !»

Chàng liếc mắt thấy tay áo không có tay của Trà Khôn phát phơ trước gió, đáng tội nghiệp. Chàng cũng dự biết, người tàn phế tánh hay đổ ky, bướng bỉnh và tự ti, nên cười nhạt và đáp :

— Thần Quân nói vậy, thì mối thù giữa chúng ta từ nay coi như cời mờ. Nếu sau này Thần Quân không làm khó tại hạ thì tại hạ cũng không bao giờ nhớ đến thù này.

Tại sao Vân Nhạc nói vậy ? Vì chàng biết Tang-Tu Quái-Tú không bao giờ hồi tâm hướng thiện nên chàng suy tính : Hễ gặp lại nó, thế nào ta cũng ra tay. Tới lúc ấy Trà Khôn tất nhiên không thể nào làm thỉnh được.

Độc Ty Thần ma gật đầu đáp lễ, và nói :

— Ngài kêu lão phu là Thần Quân, lão phu đâu dám nhận. Lão xưa nay vẫn cô độc, ăn vật từ lâu. Đối với tục lệ của thế gian hình như đã quên hết rồi, vậy xin các hạ chớ hiểu lầm. Lão phu là kẻ thất lễ mà ghét bỏ, thì lão hân hạnh vô cùng.

Kể Thần Ma đổi giọng :

— Thiên Trường Uyên này quanh năm có mây và sương mù bao phủ, ít ai biết tới, chỉ có cửa động ở phía sau chỗ ở của lão phu là có con đường duy nhất thông tới sơn cốc này. Lão phu xin mạn phép dẫn đường các hạ đi ra bên ngoài.

Nói xong, Trà Khôn đi trước dẫn đường. Vân Nhạc thấy Độc-Ty-Thần-Ma rất thạo đường lối không cần phải có ánh sáng đèn mà bước đi như bay, thoáng một cái là y đã ẩn vào đám mây và sương mù. Còn Vân Nhạc nhờ ánh sáng của hạt châu đeo trước ngực chiếu rọi, nên đuổi theo Trà Khôn không khó khăn, chỉ trong nháy mắt đã đuổi kịp Thần Ma.

Trà Khôn quay đầu lại nhìn, thấy Vân-Nhạc đi nhanh như

bay, và đã theo dõi đến nơi rồi, cũng phải tấm tắc khen thăm và nói :

— Bộ pháp của các hạ nhanh như vậy, so với nhau thì lão phu còn kém.

Vân Nhạc nói khiêm tốn vài câu nhưng mắt chàng vẫn quan sát tình hình dưới đáy Thiên Trượng Uyên thấy có những tảng đá hình quái dị mọc lờm chờm khắp nơi. Lối đi chỉ rộng chừng hai thước rất ảm thấp và lầy lội, chàng nghĩ thầm :

— «Nếu ta không có hạt Dạ Minh Châu này, cứ lần mò mà đi, muốn ra khỏi Thiên Trượng Uyên thật còn khó hơn lên trời!»

Quanh co bảy tám vòng, chàng chỉ thấy thân mình của Trà Khôn lúc ẩn lúc hiện, vì bị những tảng đá hình răng chó che lấp tầm mắt.

Độ chừng một tiếng đồng hồ sau, chàng mới nghe Trà Khôn lên tiếng :

— Đã tới nhà ở của lão rồi, xin mời các hạ đi trước !

Vân Nhạc ngược mắt nhìn, thấy một sơn động tối om, cao rộng hơn một trượng, hiện ra trước mặt, chàng liền chấp tay vái chào vừa cười vừa nói với Trà Khôn :

— Tại hạ không dám, xin mời Thần Quân cứ tiếp tục đi trước !

Trà Khôn cùng mỉm cười và đáp :

— Nếu các hạ đa lễ như vậy thì lão phu đành xin thất lễ vậy !

Nói xong, y liền dẫn đường đi trước, Vân Nhạc theo sau từng bước một.

Vân Nhạc bốn ba trong giang hồ trên một năm trời, nên trí thức và kinh nghiệm đã giàu hơn trước nhiều, chàng đã biết cả những quỷ kế của giang hồ nữa, nên chàng cảm thấy đâu đâu cũng là nguy hiểm, bước đi nào cũng có sự gian trá, mặc dầu về mặt và lời nói của Độc Ty Thần Ma rất thành khẩn, nhưng chàng có ý đề phòng.

Sơn động, chỗ ở của Trà Khôn đi từ dưới lên, dốc như một sườn núi, lối đi quanh co khúc khuỷu, có nhiều đường nhánh nhỏ. Giấy lát, chàng thấy hai bên vách cửa động đi bắt đầu có

treo những đèn dầu thông bằng đá. Ánh sáng lơ mờ khi chàng đi qua, ánh sáng Dạ Minh Châu khiến cho ánh sáng của những ngọn đèn kia mờ hẳn đi.

Trà Khôn quay đầu lại, vừa cười vừa nói :

— Hạt Bảo Châu đeo trên ngực các hạ, quả là vật báu nhứt trên đời. Lão phu đã tốn không biết bao thời gian và tâm huyết mới kiếm được một hạt, nhưng nhỏ hơn và không quý bằng.

Giọng nói của Trà Khôn có vẻ thêm muốn Hạt Minh Châu lắm, Vân Nhạc không nói gì, chỉ mỉm cười thôi. Nhưng, chàng đã lưu ý tại sao đi bảy nhiều lâu mà không thấy một đệ tử nào của Độc-Ty-Thần-Ma ? Chàng thầm kinh hãi, nên không đề ý đến đường đi nữa. Không bao lâu Trà-Khôn đã đưa chàng tới một thạch thất rất rộng.

Trong thạch thất chỉ có một cái giường, một cái bàn đá và bốn tảng đá xanh làm ghế ngồi.

Trên vách có chín ngọn đèn dầu thông, chiếu sáng cả gian phòng.

Lúc này Vân-Nhạc mới bỏ hạt châu vào túi. Trà-Khôn mỉm cười nói :

— Tệ xá giản dị quá rồi, xin các hạ chớ có chê cười, mời các hạ ngồi chơi. Để lão sai người bưng nước, rượu và các thứ ăn trong rừng lên để tiếp quý khách.

Vân-Nhạc vội ngăn :

— Xin thần quân chớ bày vẽ như vậy. Tại hạ còn phải vội về Tế-Nam, và lại hạ chưa thấy đối. Để ngày khác rồi tại hạ sẽ tới quý nhiều Thần Quân sau.

Độc Ty Thần Ma cả cười đáp :

— Các hạ nói vậy mất cả thần tình giữa chúng ta đi. Sau một đêm mỗi một, ai mà chả thấy đối, xin các hạ chớ nghi ngờ lão phu bỏ thuốc độc vào thức ăn ! Nếu các hạ muốn về Tế-Nam, ăn uống xong lão phu sẽ tiễn đại hiệp đi ngay.

Vân Nhạc nghe Trà Khôn nói vậy, hai má đỏ bừng. Quả thật chàng có hoài nghi Trà-Khôn sẽ bỏ thuốc độc vào thức ăn, nay thấy Thần-Ma nói toạc ra như thế, chàng không tiện từ chối nữa, liền nghĩ thầm :

— «Dù người có giở trò mà quý gì ta cũng không sợ ! Nếu quả

có gì khó nghĩ thì ta ra tay hạ người trước, cũng không muộn b.

Đoạn chàng không từ chối nữa, ngồi lên trên tảng đá chờ. Chàng thấy Trà-Khôn đi tới trước giường lấy một cái búa bằng đá ở dưới gầm giường gõ vào vách ba cái thì giấy lát sau đã thấy hai đại-hán lông mày rậm, bước vào.

Trà-Khôn liền lên tiếng dặn bảo :

— Các người mau đem rượu và thức ăn vào đây. Lát nữa qui khách của lão còn phải lên đường ngay.

Hai đại-hán vâng vâng dạ dạ đi liền. Văn-Nhạc vừa cười vừa nói :

— Thân-Quân coi trọng tại hạ như vậy, tại hạ thật lấy làm áy náy.

Trà-Khôn hai mắt lông lánh đáp :

— Người ta sống trên đời, khó mà gặp được một bạn tri kỷ để được nhận nhệ say sưa với nhau, các hạ hà tất phải khách sáo như vậy.

Bỗng thấy hai đại hán hấp tấp đi vào, tay bưng thức ăn và rượu bày lên trên bàn đá, xong cúi đầu lui ra.

Văn-Nhạc thấy những thức ăn đó đều là sơn kê, heo rừng, hươu nai v.v... Còn rượu thì xanh biếc, hương thơm tỏa bốc. Chàng chỉ ngửi qua cũng đã biết là rượu ngon đề lâu năm. Chàng nếm thử một tí, không thấy có gì lạ, nên mới khoan tâm ăn uống.

Hai người vừa ăn uống vừa trò chuyện. Trà-Khôn kể lại những chuyện mắt thấy tai nghe trong võ lâm năm xưa, và những việc mình đã hành sự quái dị như thế nào y cũng nói ra hết, không hề giấu diếm.

Dần dần Văn-Nhạc mới nhận thấy Trà-Khôn là một người thật thà thẳng thắn đáng yêu đáng quý. Lúc này chàng mới hết hoài nghi mà tận tình chén tặc chén thù với Trà-Khôn, nhưng chàng không nghe Trà-Khôn nói đến chuyện đánh tay tại sao bị cụt, nên cũng không dám hỏi.

Ăn tới lưng chừng, bỗng bên ngoài có một thiếu niên mặc áo đen từ từ đi vào. Trà-Khôn thấy người đó, lông mày hơi cau lại, hai mắt quắc lên, nhưng chỉ giây phút thôi, y đã đổi ra vẻ mặt hòa nhã. Văn-Nhạc thấy rõ hết nên trong lòng hoài nghi vô cùng. Trà-Khôn vừa cười vừa hỏi người mới vào đó :

— Hiện diệt tời thật đúng lúc, đề lão giới thiệu cho nhận thức thiếu hiệp này.

Đoạn, y quay lại nói Văn-Nhạc :

— Y là con của người bạn lão, họ Hình, tên Thiên-Sinh, vì quanh năm chỉ thích mặc áo màu đen, nên thiên hạ đặt cho y cái biệt hiệu là Thiết Chảo Hắc Ưng. Sau này ở trên giang hồ các hạ có gặp y, mong giúp đỡ và chỉ bảo.

Văn-Nhạc nghe Trà-Khôn nói vậy, trong lòng cười thầm, vì chàng cho rằng hai bên vẫn còn thù oán với nhau và y biết rõ chàng không bao giờ giúp đỡ và trông nom cho thì hà tất nói ra như vậy làm gì ? Tuy vậy chàng vẫn mỉm cười và đáp :

— Đâu dám ! Đâu dám ! Mời Hình huynh ngồi xuống.

Hình-Thiên-Sinh vái chào và nói :

— Tiếng tăm của Tà đại hiệp như sấm vang, tại hạ ham mộ từ lâu, chỉ tiếc rằng không có duyên bái kiến thôi ! Ngày hôm nay nghe thấy đại hiệp tới đây, lòng hâm mộ thúc đẩy, nên tại hạ không thành báo gì hết mà tự tiện đi thẳng vào, mong đại hiệp tha lỗi.

Văn-Nhạc lớn tiếng cười và đáp :

— Hình huynh nói khéo lắm. Tà mỗ đâu dám nhận những lời quá khen ấy của Hình đại hiệp ?

Sau vài câu chuyện, chàng mới hay Thiết-Chảo Hắc-Ưng xuất thân là môn hạ của Hoàng-Sơn Thủy-Tin lão nhân. Chàng hoài nghi vô cùng, vì chàng biết Thủy-Tin Lão-Nhơn là người rất chính trực, ẩn dật trên Hoàng-Sơn mấy chục năm liền không bao giờ đề ý tới việc bên ngoài, hình như đã chấm dứt sự liên hệ với giang hồ võ lâm rồi, khi nào lão nhân lại có môn hạ giao kết với tên ma đầu này ? Chàng liền đề ý quan sát bộ mặt của Thiên Sinh, thấy đó là mặt ngũ quan phương chính, chỉ tiếc giữa mày và mắt có lộ vẻ kiêu ngạo cùng cứng đầu cứng cổ thôi. Má bên phải có một sẹo dao chém màu tía nhạt.

Đang lúc ấy, bỗng có tiếng «Cồng» khẩn cấp ở xa xa vọng lại, Trà-Khôn biến sắc, nói :

— Ngoài động có tiếng cấp báo, chắc kẻ địch năm xưa tới gây hấn đây. Lão phu xin phép ra ngoài giây lát xem sao, rồi sẽ trở vào ngay. Xin mời thiếu hiệp cứ khoan tọa.

Nói xong y liền vội vàng đi ra.

Hình-Thiên-Sinh mỉm cười đứng dậy, quay người ra ngoài. Vân-Nhạc rung mình kinh hãi, vội nhảy tới trước mặt Thiên-Sinh giơ tay ngăn lại, định lớn tiếng quát hỏi. Thiết-Chảo Hắc-Ứng vội xua tay và khẽ nói:

— Đại hiệp chớ lo, đề tại hạ ra ngoài phòng xem có ai không?

Vân-Nhạc ngạc nhiên, liền tránh sang một bước để Thiên-Sinh ra đi. Quả nhiên Thiết-Chảo Hắc-Ứng đi được bốn năm bước, bỗng từ bên ngoài một tên cầm đao lên vào, nhanh nhẹn càn lối đi, hách dịch hỏi:

— Hình-Thiên-Sinh định đi đâu thế?

Thiên-Sinh ung dung vừa cười vừa đáp:

— Tiểu đệ định ra đằng trước động xem có chuyện gì, tại sao Lý huynh lại cản trở?

Đại hán nọ vẻ mặt vẫn lạnh lùng đáp:

— Thân-Quân sai mờ bảo vệ hai vị, còn dặn rằng nếu không có việc gì thì đừng đề nhị vị ra ngoài, khỏi bị vạ lây.

Thiên-Sinh cười nhạt:

— Lời nói của mi chỉ lừa được trẻ con thôi, chớ đối với ta sao được. Một khi muốn đi ra, dù mi có cản trở cũng không sao ngăn được.

Đại hán nọ biến sắc, giơ đao nhắm vai trái Thiên-Sinh chém xuống. Vân-Nhạc thấy thế đao ấy, không những nhanh mà còn huyền diệu vô cùng, tựa như Quỷ Đầu đao pháp của phái Thiên-Nam. Nhưng Thiên-Sinh không thêm tránh né, vẫn tỏ ra như không thấy thanh đao chém tới vậy. Y chờ đao của đối thủ sắp tới vai, mới tiến lên một bước, giơ tay nắm lấy cổ tay phải của đối phương. Thủ pháp y nhanh nhẹn vô cùng, đồng thời chân trái y đá trúng luôn khí huyết của đối phương. Đại hán nọ kêu «hự» một tiếng, kể nghe «rác», là cổ tay đại hán đã bị Thiên-Sinh bẻ gãy, máu tươi chảy ra hai bên mép, y ngã phịch xuống đất tắt thở liền.

Sau đó Thiên-Sinh nhanh bước đi ra. Vân-Nhạc thấy Thiên-Sinh có thần chủ cao minh, ra tay nhanh và độc cũng như mình, lòng không khỏi khen thầm.

Lát sau Thiên-Sinh từ bên ngoài trở vào, hai tay đầm máu tươi, vẻ mặt lâm li tới gần Vân-Nhạc bỗng vừa cười vừa hỏi:

— Ta đại hiệp, hiện chúng ta đang ở trong chốn nguy hiểm đó, đại hiệp biết không?

Đoạn, y ngừng lại, cười dài một hồi, nói tiếp:

— Ý muốn tại hạ cũng bị chôn vùi nơi đây với Đại hiệp! Thật là y mơ chuyện hảo huyền!

Vân-Nhạc liền hỏi:

— Câu chuyện đầu đuôi ra sao, Vân mờ không hiểu gì cả!

Thiên-Sinh thấy Vân-Nhạc vẫn điềm nhiên, không tỏ vẻ gì sợ hãi nao núng, lòng riêng kinh ngạc vô cùng, nghĩ thầm: «Người này quả thật anh hùng. Việc nguy cấp đến thế mà vẫn bình thản. Ngày thường ta vẫn tự phụ là người giàu cơ trí và trầm tĩnh nhưng so với y, ta còn kém xa!»

Nghĩ đoạn tỏ vẻ kính phục, vừa cười vừa tiếp:

— Việc này nói ra thì dài lắm, chờ lát nữa ra khỏi chốn nguy hiểm này tại hạ sẽ thưa cùng đại hiệp sau. Không ngờ Độc Ty Thần Ma định chôn sống hai ta nơi này, Đại hiệp nghĩ xem có buồn cười không? Đại hiệp hãy theo Hình mờ ra khỏi động trước đã!

Vân-Nhạc cả cười nói:

— Ta thấy Trà-Khôn tỏ ra đại lượng, đã lấy làm ngạc nhiên. Thì ra y quả là người khẩu phát tâm xà. Thôi được, bây giờ chúng ta đi tìm y đi.

Hai người vừa định bước ra thì từ ngoài phòng, khói nồng xông vào. Khi trong giây lát đã lan ra khắp sơn động. Khói có mùi khét, khiến người người phải bật ho, khó thở, rồi đầu óc choáng váng, Thiên-Sinh vội la lớn:

— Đại hiệp, hãy bịt mũi lại. Đây là mùi của Độc Lan!

Đoạn chàng liền đánh hai chưởng để phá tan làn khói cho rõ hai bên. Nhưng, khói đó càng tới càng nồng, Thiên-Sinh đã bắt đầu bật ho.

Vân-Nhạc không biết Độc Lan là gì, chỉ nhớ man máng đó là một thực vật rất độc. Nếu người phải mùi nó, thế nào cũng thiệt thân. Bịt bịt mũi bịt mũi mãi phải đâu là phương pháp hoàn hảo. Chàng phải nghĩ cách gì khác đối phó mới được. Chàng liền

nghe đến viên ngọc Hột Bảo Châu, vội móc túi ra đeo trước ngực. Quả nhiên ánh sáng toả ra như có luồng gió mạnh đẩy tất cả khối nặng ở gần chàng tan dần. Ánh sáng của Minh Châu chiếu xa chừng mười trượng, nên phủ cả Thiên Sinh. Rồi Thiên Sinh bỗng thấy đầu óc tỉnh táo, tinh thần phấn khởi, bèn đưa mắt nhìn Vân Nhạc tỏ vẻ khâm phục, rồi cười nói :

— Bây giờ tại hạ tin người ta sống chết đều có số. Đại hiệp mau theo tại hạ.

Vân Nhạc liền theo sau Thiên Sinh và lên tiếng nói :

— Hình huynh chờ nên gọi tiểu đệ là đại hiệp... đại hiệp như vậy. Chúng ta nên xưng hô anh em với nhau thì hơn.

Thiên sinh vừa cười đáp :

— Nếu vậy tại hạ xin tuân lệnh.

Hai người đi nhanh như gió ra khỏi thạch thất, thấy suốt dọc đường hầm có bảy tám cái xác nằm ngòn ngang, đứa bị gãy tay, đứa gãy cổ, trông rất thương tâm rùng rợn. Những người đó vừa bị Thiên-Sinh đánh chết.

Vân Nhạc vừa đi vừa đếm, cả thấy mười một cái xác, trong lòng phục thêm Thiên Sinh. Chỉ trong giây lát đã đánh chết được mười một người, có thể nói là ra tay vừa nhanh vừa động, đủ chứng minh võ học của Thiên-Sinh không phải tầm thường. Nhưng chàng không hiểu tại sao Thiên Sinh lại muốn làm thân với mình ? Và tại sao Trà Khôn lại định giết y với mình cùng một lúc ?

Khỏi càng xông tới càng nặng, bên trong còn có đóm đóm lửa xẹt tứ tung. Nhưng cả khối lửa, cứ tới gần ánh sáng hạt Châu là bị bắn lùi trở lại tức thì.

Thiên-Sinh lên vào một con đường ngang ở sát vách. Vân Nhạc cũng theo vào. Đó là một cái khe núi thiên nhiên, cao chừng bốn trượng, chỉ một người qua lọt.

Chàng ngạc nhiên hỏi :

— Hình huynh, tại sao chúng ta không đi thẳng ra ngoài cửa động dùng chưởng lực đẩy lui những chưởng ngại vật, có tiện hơn là đi sang lối này không ?

Thiên Sinh cả cười :

— Tà huynh coi thường Trà Khôn quá. Trước khi Tà huynh chưa tới, y đã định cái kế hỏa công này rồi, nên trước sau động gì y

cũng đã dùng đá lớn bịt kín. Như vậy chưởng lực của anh em ta làm sao phá nổi, nhưng lúc trước y không tính hãm hại cả tiểu đệ.

— Tại sao trước kia Hình huynh lại không biết Trà Khôn có ý muốn hãm hại ?

Thiên-Sinh vừa cười vừa đáp :

— Tà huynh há không để ý tới lúc mới vào trong phòng, lão Ma đầu liền biến sắc mặt. Sau đó y lại đổi ra vẻ hoà nhã ngay. Ấy là triệu chứng của lão Ma đầu trước khi giết người. Lúc đầu tiểu đệ cứ tưởng y định đối phó Đại huynh thôi, sau nghe tiếng kông nổi lên một cách cấp bách, rồi y một mình đi ra ngay, để lại nghĩ: Nếu y không định hãm hại tiểu đệ, sao y không gọi tiểu đệ cùng đi ?

Vân-Nhạc nghĩ thầm :

«Nguy hiểm thật ! Nếu ta không kéo Thiên-Sinh vào hùa thì bây giờ không hiểu số mạng của ta ra sao?»

Nghĩ đoạn chàng liền tiếp :

— Tại hạ không tin hợp lực của hai ta mà không phá nổi những tảng đá đó ?

Thiên-Sinh lắc đầu đáp :

— Vẫn biết những tảng đá đó không sao ngăn cản chúng ta được, nhưng khi chúng ta phá xong những tảng đá đó, tất phải mệt mỏi, như vậy khi ra tới ngoài cửa động thì chúng ta còn hơi sức đâu đối địch với địch thủ. Huống hồ bên ngoài lại có hai tên ma đầu khác liên hiệp với Trà-Khôn. Bằng không, lúc tiểu đệ phát giác Trà-Khôn định hãm hại, tiểu đệ đã theo sau y ra liền ?

Lúc ấy, càng đi lối càng hẹp, bề cao càng thấp, hầu như hai người phải bò mới trót lọt được. Nhờ ánh sáng của hạt Châu chiếu rọi, không đến nỗi khó đi cho lắm.

Vân Nhạc không nói năng gì nữa, trong lòng vẫn nghĩ thầm :

«Tại sao Thiên-Sinh biết được con đường bí mật này mà Trà-khôn là động chủ lại không biết ? Thật kỳ lạ vô cùng !»

Đi được một lát lâu, bỗng thấy phía trước không còn đường ra, Vân-Nhạc đang ngạc nhiên kinh hãi thì thiên-Sinh đã vừa cười vừa nói :

— Chắc khinh công Bích hồ của Tạ huynh rất tinh xảo, tiểu đệ hãy bêu xấu leo lên trước.

Vân-Nhạc nghe vậy thì biết ngay là phải leo lên cao, ngược mắt nhìn nhưng chỉ thấy tối om. Thiên-Sinh đã bắt đầu leo, Vân-Nhạc đoán chắc cũng có nguyên cớ gì đây. Chàng không còn nghĩ ngợi gì nữa, liền leo lên theo.

Khi chàng leo lên tới hai mươi trượng, bỗng nghe Thiên-Sinh từ trên nói vọng xuống :

— Tạ huynh cẩn thận, tới đây phải quay ngang đây.

Chàng theo Thiên-Sinh, quay quanh co đến chín lần mới thấy có ánh sáng mặt trời chiếu. Lúc ấy chàng mới hay nơi đây là một cái tiểu động.

Mặc dầu võ công của hai người rất cao siêu, nhưng một hơi leo cao những năm sáu mươi trượng cũng cảm thấy mỏi mệt. Vân-Nhạc cũng không đến nỗi mệt cho lắm, riêng Thiên-Sinh mồ hôi ướt đầm, dù thấy rõ võ công của Vân-Nhạc cao thâm hơn Thiên-Sinh nhiều. Thiên-Sinh lau mồ hôi trán, vừa cười vừa nói :

— Chúng ta sắp khỏi chốn nguy hiểm, vậy hãy nghỉ ngơi giây lát, rồi leo tiếp.

Vân-Nhạc gật đầu, vừa cười vừa đáp :

— Tiểu đệ cũng hơi mệt.

Hình như Thiên-Sinh để ý nhìn Vân-Nhạc thấy mặt không có giọt mồ hôi, mà hơi thở vẫn điều hòa không như mình đã hớn hên, thì lòng kính sợ vô cùng. Chàng nghĩ thầm :

« Nội công của người này cao siêu bậc nào, thật không thể lường được. Xưa nay ta vẫn tự phụ nội công luyện tới mức thượng thặng, thế mà bây giờ thấy mình còn kém y quá xa. Không hiểu y là môn hạ của ai ? »

Nghĩ tới đó, y đâm ra ghen tức. Nhưng y đâu dè Vân-Nhạc đeo « mặt nạ da người », nên có thể nào y biết rõ được bộ mặt thật của chàng ta.

Thiên-Sinh lại thấy Vân-Nhạc liếc nhìn mình, bốn mắt va chạm, y cảm thấy thân khí của hai mắt Vân-Nhạc tựa như hai mũi tên rất bén nhọn đâm sâu vào quả tim của y. Mặt y đỏ bừng, tưởng chừng Vân-Nhạc đã hiểu thấu tim đen của y rồi vậy.

Vân-Nhạc đánh tan không khí phân vân, mỉm cười hỏi :

— Tiểu đệ không sao đoán ra được, vì sao Hinh huynh biết rõ con đường này. Chẳng lẽ Độc-Ty-Thần-Ma không biết con đường này hay sao ?

Thiên-Sinh, ngẫm nghĩ một lúc, rồi đáp :

— Việc này nói ra hân dãi dòng, để khi nào thoát khỏi nơi đây, tiểu đệ sẽ cắt nghĩa rõ cùng Tạ huynh và tiểu đệ sẽ còn muốn nhờ Tạ huynh ra tay giúp đỡ một phen nữa. Điều tiểu đệ có thể nói ra ngay là cái động này vốn là nhà ở cũ của tiểu đệ đó.

Vân-Nhạc lấy làm ăn năn, gật đầu mấy cái. Tuy nhiên chàng vẫn còn thắc mắc trong lòng, lại nghĩ thầm :

« Việc người can chi mà đề ý ? Nhưng không biết y có việc gì quan trọng mà định nhờ tới ta đây ? »

Chàng nghĩ tới đó, lại nghe Thiên-Sinh tiếp theo :

— Thôi, nghĩ bấy nhiêu lâu cũng đủ khỏe lại rồi, bây giờ lên đi Tạ huynh.

Đoạn y tiếp tục bò, thoáng cái là đã leo lên được bảy tám trượng rồi, Vân-Nhạc cũng leo theo. Hai người lanh lẹ bò tới gần cửa động.

Khi chỉ còn độ hơn mười trượng nữa là đến nơi, bỗng nhiên Vân-Nhạc thấy Thiên-Sinh tỏ vẻ uể oải, và kinh sợ vô cùng, chàng không dám lên tiếng hỏi han, sợ tinh thần y tàn ra rồi ngã xuống vực thẳm tức thì, mà còn liên lụy đến chàng, lôi kéo chàng ngã theo, nên chàng đành làm thinh. Chàng để ý thấy thân mình của Thiên-Sinh ngừng hẳn, dù tỏ chân lực của y đã tàn.

Chàng suýt la lớn, nhưng bất ngờ Thiên-Sinh nhanh tay vịn được một lỗ hổng, chân phải cũng đã bám được vào một chỗ. Thân mình y tay giăng, chân bệt giống chữ « đại ». Chàng thở phào một cái, nghĩ thầm :

« Cũng may con đường động chật hẹp dễ bám vào vách đá, nên y mới khỏi té nhào, bằng không y đã lâm nguy rồi ».

Chàng ngẩng đầu nhìn, thấy Thiên-Sinh lại tiếp tục leo, chỉ trong chớp mắt đã ra khỏi cửa động. Chàng theo y bèn gót, cũng vừa đến ngang cửa động liền đó.

Lúc này, chàng mới nhận ra cửa động, nơi 2 người đang

đứng, ở lưng chừng sườn núi, bên dưới sâu hơn ngàn trượng. Thiên-Sinh nhắm mắt, xếp bằng tròn nhập định. Mặt y nhợt nhạt vì đã dùng sức quá độ. Văn-Nhạc để yên cho y nhập định, còn chàng thì cứ khoanh tay ngắm cảnh Thái-Sơn ở xa xa.

Được một lát lâu, sắc mặt Thiên-Sinh đã hồng hào trở lại. Y đứng lên, vừa cười vừa nói:

— Vừa rồi, tiểu đệ lỡ tay một cái, suýt té nhào về châu Diêm Chứa. Chẳng những đệ mất mạng mà còn liên lụy đến Tà huynh.

Văn-Nhạc muốn tránh cho Thiên-Sinh khỏi xấu hổ, liền nói:

— Ai mà tránh khỏi lỡ tay. Hình huynh hà tất phải quan tâm điều đó. Bây giờ chúng ta phải đi về phía nào đây?

Thiên-Sinh ngẫm nghĩ giây lát, đáp lại:

— Hồi trẻ, tiểu đệ đã phải tốn hết sức lực mới tới được bên dưới động, vì vậy không có công lực leo lên tới trên này, cho nên mới không leo tiếp nữa. Lần này lên tới nơi đây cũng là lần đầu tiên. Bây giờ nếu muốn lên tới đỉnh cũng không tài nào leo được. Chỉ còn có cách tuột xuống bên dưới. Ta cứ men theo những vách núi này sẽ tìm thấy cửa động lớn ngay. Khi đã tìm thấy cửa động phía trước là ta có lối xuống núi.

Văn-Nhạc gật đầu, rồi thở dài nói:

— Không ngờ Độc-Ty-Thần-Ma lại ác hiểm đến thế! Y đã giở thủ đoạn tàn nhẫn vô lương như vậy. Con người như thế không thể tha thứ được. Lần sau bắt được gã thế nào tiểu đệ cũng giết để trừ hậu họa.

Thiên-Sinh lớn tiếng cả cười tán thành:

— Đệ cũng nghĩ như vậy. Những người gian ác, để sống làm gì?

Văn-Nhạc nhìn xuống bên dưới không gặp cây cối gì khá đi vịn mà leo, chỉ thấy cách xa chừng mấy chục trượng có một cây thông già cỗi mọc chồi ra, cành lá um tùm. Chàng bên ngang đầu lên nói với Thiên-Sinh:

— Chúng ta chỉ có cách nhảy xuống cành cây thông già trước, rồi sẽ định liệu sau. Ngoài nơi ấy, quả thật không còn lối thoát nào nữa.

Thiên-Sinh cúi đầu nhìn nhìn xuống giây lát, rồi mỉm cười phụ họa:

— Nếu không có lối khác thì ta cũng đành phải nhảy xuống cây thông đó trước. Trong khi học võ ở Hoàng-Sơn, hằng ngày tiểu đệ vẫn phải nhảy từ cây này sang cành nọ để luyện khinh công được tiến bộ thêm. Nên lúc này đệ có thể miễn cưỡng nhảy xuống cành thông ấy.

Nói xong y vừa nhún mình để nhảy vừa nói tiếp:

— Đệ xin lỗi nhảy trước ngu huynh một bước!

Thân mình y đảo lộn, đầu dưới chân trên, rơi nhanh như điện chớp. Khi còn cách cành thông ba bốn trượng, y giơ thẳng hai tay hất mạnh một cái, lượn ba vòng rồi từ từ hạ chân trên cành thông rất nhẹ.

Thiên-Sinh giờ khinh công tuyệt kỹ của phái Hoàng-Sơn và bình yên xuống tới cành thông, dáng điệu đẹp tuyệt. Chàng cũng phải khen thầm và thần phục. Lúc ấy, chàng lại thấy Thiên-Sinh ngừng đầu lên lớn tiếng kêu:

— Sao Tà huynh không xuống ngay đi, để đệ được chiêm ngưỡng thần pháp thần kỳ của đại huynh?

Nói xong y có vẻ tự đắc.

Văn-Nhạc mỉm cười giơ thẳng hai cánh tay ra, khẽ nhảy một cái, thân mình từ từ lượn xuống tới mười mấy vòng mới tới cành cây thông.

Thấy vậy Thiên-Sinh thăm sợ, vì y thấy bề ngoài của Văn-Nhạc tuy không kỳ lạ chút nào, nhưng bên trong bao hàm thần pháp Thiên-Long-Bát-Thức. Chỉ mười mấy vòng lượn quay đó, cũng đủ chứng tỏ chân khí của chàng đã luyện tới tuyệt đích rồi, nên y càng tự hồ thẹn càng ghen tức hơn.

Hai người tiếp tục nhảy từng quãng một, không lâu đã tới chân núi, rồi cùng nhau phi thân trên mặt tuyết, nhanh nhẹn vô cùng.

Hai người vừa chạy tới một góc sườn núi, bỗng thấy mười mấy người chờ sẵn đó, nhìn kỹ đó là Độc-Ty-Thần-Ma cùng đồng bọn. Cả hai bên đều ngạc nhiên và ngăn người ra một hồi. Đột nhiên, Thiên-Sinh ra tay trước như điện như cuồng, đánh thẳng vào tên đại hán đứng cạnh Càng-Khôn. Chỉ nghe lộp bộp mấy tiếng,

tên đại hán kia đã bị đánh vỡ lồng ngực, la thét rất thảm khốc, rồi ngã lộn xuống dưới chân núi ngay.

Tiếng la thét của đại hán ấy làm chấn động cả sơn cốc, đồng thời bốn bề xung quanh đều có tiếng vang dội lại. Thế rồi tuyết băng như sấm động, như lở đất long trời. Mọi người hoảng hốt lo âu...

HỒI THỨ BA

LÒNG TIÊU NHÂN LẮM OÁN BÁO ĐỨC

AI NẤY không sao đứng vững. Vân Nhạc gan lì nhất mà cũng phải hãi kinh. Riêng Thiên Sinh lại vẫn bình tĩnh như thường cứ múa tay xông tới đánh Trà-Khôn. Độc-Ty-Thần-Ma thấy Thiên Sinh hầu như điên cuồng, chương thế rất mạnh, lão ma đầu cũng hơi kinh hoàng, giờ chương lên đây ra rồi thuận thế y lùi lại chín thước. Chương lực của hai bên va kêu «bộp» một tiếng, Thiên-Sinh bị đẩy lùi một bước, mặt đỏ bừng, hơi thở hỗn hển.

Thiên-Sinh vận khí giấy lát, rồi nhanh như chớp xông lại tấn công ngay ngực Trà-Khôn.

Lần này y sử dụng Ngũ-Cầm-Chảo-Pháp của Hoàng-Sơn Thủy-Tín Lão-nhân dạy. Thủ pháp này huyền ảo vô cùng, Thiên-Sinh ra tay lại nhanh, nên người võ công cao siêu và nội công thâm hậu không sao đo lường được, như Trà-Khôn cũng phải hãi sợ môn. Chảo-Pháp của Thiên-Sinh.

Trà-Khôn vừa đấu với Thiên-Sinh vừa liếc nhìn Vân-Nhạc thấy chàng đứng xa hơn một trượng và đang chú ý đến băng và tuyết. Y thấy những người cùng tới đang lo tránh né những tảng băng tuyết to bằng quả dấm từ trên cao rơi xuống mau như mưa. Tĩnh thế tuyết băng không sao biết trước được, có khi chỉ trong giây lát mình đã chôn vùi dưới hàng vạn vạn cân băng tuyết.

Vì vậy y vừa đấu với Thiên-Sinh vừa nghĩ kế để thoát thân. Nhân lúc Vân-Nhạc không chú ý, y vội móc túi lấy một nắm phi trầm, chờ lúc Thiên-Sinh xông tới tấn công, liền nhả vào ngực đối thủ ném một lượt.

Thiên-Sinh thấy có hàng trăm vạn độc trầm bay tới, vì cách nhau gần quá, không thể tránh được, y đành phải vận khí để bảo vệ toàn thân, hai tay bịt đầu và mặt. Chỉ mong những độc trầm đó không trúng các yếu huyệt thì công lực không đến nỗi tan mất, vậy mới đủ sức lực tiếp tục giao đấu. Tuy vậy ngực và vai của Thiên-Sinh đã bị trúng rất nhiều phi trầm, y cảm thấy khó thở, hai mắt tối sầm lại, thân mình bị Thiếu Dương chân lực của Trà-Khôn đánh bắn ra xa tựa như cái điều đứt dây vậy!

Thiên-Sinh tuy bị áp đảo như thế, nhưng tai của y vẫn còn hơi văng vẳng nghe tiếng quát của Vân-Nhạc, rồi y cảm thấy sao lưng có năm cái móc sắc, móc chặt và kéo y trở lại. Sau cùng y chỉ nghe tiếng băng tuyết rơi, kể y cảm thấy mất hết cả tri giác.

Thì Vân-Nhạc đang nhìn tình thế, băng tuyết và đang lo sức lực của mình dù cao siêu đến đâu cũng không thể nào đi sơn điền hải được, đồng thời chàng lại vừa phát giác ra ở ngọn núi tuyết, một chỗ gần mình, đã nứt nẻ và sắp đổ. Chàng đang dò xét, lòng e tai nạn xảy ra thì thấy Thiên-Sinh bị đánh bay đi.

Vân-Nhạc không nghi ngờ, nhưng mình nhảy theo túm lấy sau lưng Thiên-Sinh rồi giờ khinh công tuyệt đỉnh phi hành. Phải biết, dù khinh công cao siêu đến đâu cũng không thể mang theo một người mà bay vượt trên không được. Nên chàng ngày càng hạ xuống, hướng hồ chỗ chàng định vượt tới lại cách rất xa. Bình thường, dù bị sa xuống dưới thung lũng cũng không sao, nhưng lúc này các núi tuyết đang đổ vỡ, nếu không vượt ra khỏi nơi hiểm địa thì mười chàng Vân-Nhạc đi nữa cũng tiêu đời ngay.

Nhưng Vân-Nhạc giờ tuyệt nghệ Lăng-Không-Hư-Đồ-Thân Pháp thần tốc vọt đi. Chỉ nhún nhảy hai cái đã tới trên một tuyết lãnh phẳng lì. Bên tai chàng vẫn còn nghe tiếng băng kinh thiên động địa. Chàng quay mắt lại thì chỗ cũ thì thấy nơi ấy đã bị những băng tuyết ở trên núi đổ xuống bao phủ không còn thấy địa điểm trước nữa.

Còn Trà-Khôn, sau khi ném Phi-Trầm vào mình Thiên-Sinh rồi, liền dẫn đồng bọn chạy mất. Vân-Nhạc nhìn xung quanh, coi

có đường lối nào có thể thoát thân được không, nhưng chàng không sao thấy rõ được, đành phải chờ bằng tuyết ngưng đọng mới quyết định sau.

Vân-Nhạc rờ vào người Thiên-Sinh thì cảm thấy nóng như bị lửa thiêu, biết vết thương của Thiên-Sinh không nhẹ. Chàng cũng không ngờ Trà-Khôn lại độc ác đến thế? Chắc tên ma đầu đó với Thiên-Sinh có một mối thù rất lớn chăng?

Trong lúc này, chàng không biết lấy gì để chữa cho Thiên-Sinh, bỗng chàng sực nhớ trong người có hai cây Hạt-Diên-Thảo có thể chữa được bách độc, nhưng hai cây đó chỉ đủ chữa cho Chu, Cao, nhị vị lão anh hùng thôi, nếu bây giờ dùng Bô-Đề Thiên-Công, đầy chất nhiệt độc cho y thì phải tốn đến hai ngày đêm mới chữa khỏi. Nhưng thời gian không cho phép chàng ở lâu đến thế được. Vân-Nhạc lại nhìn kỹ mặt Thiên-Sinh, thấy bộ mặt y không phải hà chính chân quân tử, không thể làm bạn với nhau suốt đời được. Chàng định bỏ, không cứu, nhưng lại nghĩ:

« Chẳng lẽ thấy người sắp chết mà không cứu hay sao, huống hồ y đã đưa ta ra khỏi chốn nguy hiểm. »

Nghĩ tới đó chàng liền lấy nửa cây Hạt-Diên-Thảo ra dè vào gang bàn tay, xoe tròn một hồi, chờ cho nước đỏ chảy ra, liền đổ vào mồm Thiên-Sinh ngay.

Hạt-Diên-Thảo quả thật linh nghiệm, một lát sau Thiên-Sinh đã mở mắt ra nhìn thấy Vân-Nhạc đã cứu mình thực tình nên mỉm cười tỏ vẻ cảm ơn và khẽ nói:

— Đa tạ Tạ huynh đã cứu thoát chết, còn sống trên đời này, tiểu đệ thế nào cũng phải tìm cách báo đền.

Nói đoạn y có giọng dậy, thân hình loạng choạng suýt ngã, sắc mặt nhợt nhạt đủ thấy vết thương của y rất nặng.

Lúc ấy tuyết băng đã ngừng dần, hình thể của dãy núi trong vòng mây mướt thay đổi hết. Vân-Nhạc liền trả lời Thiên-Sinh rằng:

— Việc cứu chữa những người bị nguy nan đó là bổn phận của bọn hiệp nghĩa chúng ta, huống hồ Hình huynh lại có đức với tiểu đệ, hà tất Hình huynh phải dè ý đến chuyện nhọ mọn này làm gì. Hình huynh bị Thiệu-Dương chường của Trà-Khôn rất nặng, tốt hơn hết nên trở về ngay Hoàng-Son, yêu

cầu lệnh sư dùng Thiên-Tiên châu khí, vận hành các yếu huyết trong hai đêm và hai ngày mới lành hẳn được.

Thiên-Sinh nghe nói, cau mày hỏi:

— Với công lực tuyệt thế, chả lẽ Tạ huynh không giúp được đệ chữa dứt bệnh sao?

Vân Nhạc giựt mình, biết Thiên-Sinh nghi ngờ mình, nên khàng khái đáp:

— Mìn độc thương ăn sâu vào xương tuỷ, tiểu đệ miễn cưỡng có thể giúp Hình huynh mau khỏi được, chỉ ngại công lực của tiểu đệ hãy còn non nớt, nếu vận dụng không thích đáng thì Hình huynh sẽ ăn hận suốt đời. Hơn nữa nhạc gia đang lâm nguy, tiểu đệ cần phải về gấp để chạy chữa, nên sợ lỡ cả cho hai bên, tiểu đệ mới khuyên Hình Huynh về Hoàng-Son mà chờ lệnh sư.

Thiên-Sinh cúi đầu, mặt lộ vẻ oán hận và nghĩ thầm:

« Thế ra lòng người ác độc thực, không muốn giúp ta khôi phục công lực. Hừ! Hình Thiên-Sinh này còn sống trên đời thế nào cùng trả cho được mối thù này! »

Vân Nhạc thấy Thiên-Sinh không nói năng gì, tưởng y rầu rĩ, định lên tiếng an ủi thì Thiên-Sinh ngước lên vừa cười vừa tiếp:

— Tạ huynh nói đúng, thế nào tiểu đệ cũng phải trở về Hoàng-Son để nhờ lệnh sư chữa cho và học thêm một môn tuyệt kỹ để trả mối hận thù với Trà-Khôn..

Y chưa dứt lời đã thấy người y run lay bầy, mồm kêu rét luôn miệng vì hơi lạnh ở núi phát ra. Y vừa khỏi bệnh nên chịu không nổi khí tiết đó.

Vân Nhạc liền nói:

— Hình Huynh không nên nói nhiều, bây giờ chúng ta hãy rời khỏi nơi này rồi sẽ tính sau.

Nói xong, chàng cắp Thiên-Sinh vào nách, giữ khinh công phi hành thân hình như bay. Thiên-Sinh nghe hai bên tai gió thổi và vu, mới biết khinh công của Vân Nhạc siêu tuyệt. Chàng càng ghen tức hơn.

Nhờ Thiên-Sinh chỉ đường, Vân Nhạc đi được hơn tiếng đồng hồ đã tới làng Vạn Đức.

Hai người trọ ở một khách sạn nhỏ trong làng, ăn uống qua loa, Vân Nhạc vừa cười vừa nói:

— Nè Hình Huynh, lúc chúng ta đi vào trong làng, đệ thấy ở đầu làng có một tiệm thuốc bắc, đệ tiêu đệ đi hốt vài vị thuốc sắc cho Hình Huynh uống, cũng có ích phần nào cho vết thương, Hình Huynh cứ tạm ngủ giấy lát, tiêu đệ sẽ quay về ngay.

Thiên Sinh gật đầu, đáp:

— Ông đức của Tạ huynh, tiêu đệ không sao quên được.

Vân Nhạc khiêm tốn vài câu rồi đi ngay. Thiên Sinh chờ Vân Nhạc ra khỏi, cười nhạt hai tiếng rồi gọi diêm chủ lấy giấy bút tới viết mấy chữ. Đoạn lấy ra một thư bột trắng rắc lên tờ giấy, chờ cho khô mới thôi bột dư đi, để khỏi lộ rầy.

— Xong xuôi, y cười mấy tiếng đầy vẻ gian xảo, lại lấy hai viên thuốc ra hòa với nước uống liền, kể y lừng thừng rồi khỏi diêm.

Vân Nhạc bốc thuốc về, không thấy Thiên Sinh đâu cả, còn đang kinh ngạc thì thấy một gói gì trắng đẽ trên bàn, liền nhặt lên, giờ ra đọc, như vậy:

«Tạ-huynh đi rồi, tiêu đệ mới nhớ trong túi còn có hai linh đơn của gia sư tặng, liền lấy ra uống, thấy trong mình mạnh khoẻ lắm và công lực đã khôi phục. Bây giờ tiêu đệ mới nhớ ra Độc Ty Thần Ma là kẻ thù đã giết cha của tiêu đệ.

Chỉ tiếc lúc đó tiêu đệ còn nhỏ nên không hay biết gì, cũng không được mục kích tên ma đầu đó giết cha tiêu đệ ra sao. Ba tháng trước, tiêu đệ đã được gia sư đem đi dạy võ, chứ không tiêu đệ cũng bị y giết nốt.

Cứ cách ba năm là Trà Khôn lên trên Hoàng Sơn thăm nom tiêu đệ một lần. Y cương quyết đồ tội kẻ đã giết cha tiêu đệ là Tuyết Sơn Nhân Ma, nhưng bây giờ tiêu đệ mới nghĩ ra chính Trà Khôn đã liên hiệp với Tuyết Sơn Nhân Ma giết cha tiêu đệ.

Tiêu đệ nóng lòng muốn trả thù cha, nên không thể chờ Tạ-huynh trở về, tiêu đệ xin đi trước, mong rằng Tạ-huynh sẽ thứ lỗi. Lúc trước tiêu đệ có yêu cầu Tạ-huynh trợ giúp. Vậy đến rằm tháng sáu, tiêu đệ sẽ chờ Tạ-huynh ở miếu Không-Minh, tỉnh Tứ Xuyên. Thiên-Sinh bái...»

Bấy giờ Vân Nhạc mới biết Thiên Sinh đã sống trong đó từ nhỏ đến lớn nên thuộc cả đường lối. Vì nóng trả thù mà y phải lôi kéo một người xa lạ vào hùa. Nhưng chàng lại thắc mắc về diêm tại sao Thiên Sinh không mời người khác mà lại mời mình? Nhân dịp này mình sẽ đi Tứ Xuyên một phen để tế lễ mộ mẹ. Đoạn chàng nghĩ thầm:

«Đệ tử của Tuyết-Sơn-Nhân Ma là Lý Nhũ-Uyên đồng thời Hắc-huyết Song quái. Lúc bỏ đi, ta có hứa với chúng rằng thế nào ta cũng tới Tuyết sơn một phen. Nay Thiên Sinh đã hẹn ta tới thành đó vậy có cũng đỡ buồn. Không hiểu tại sao, trên giang hồ chỉ vì một chuyện nhỏ nhen mà người ta chém giết nhau liên miên, gây thù oán mãi mãi. Nếu ta giết được hết kẻ thù, những việc không quan trọng cho lắm, thí dụ đi Tuyết Sơn hay Bán Truyền, ta cũng chẳng cần lưu ý».

Nghĩ tới đây, chàng thở dài một tiếng, xé tan bức thư vứt xuống đất, trả tiền khách diêm, rồi đi thẳng. Chàng nóng lòng về Tế Nam để chữa bệnh hai vị lão anh hùng Chu, Cao nên chàng đã giờ hết khinh công, đã chưa tới giờ mùi, đã đến Tân Trang, cách Tế Nam chừng hai mươi dặm.

Chàng đã gặp dọc đường từng bọn giang hồ một, phi ngựa phóng qua, hình tích rất khả nghi. Chàng biết nếu không có đại sự hẳn không bao giờ xảy ra hiện tượng như thế?

Chàng vừa bước vào Tân Trang, liền đi chậm lại vì bỗng nhiên cảm thấy mấy ngón tay hơi tê và uể oải như không còn sức lực. Chàng vội bẻ hết các huyệt đạo ở cánh tay. Sự tê liệt đó lan ra rất nhanh, chàng kinh hãi vô cùng.

Tuy nhiên chàng vẫn chưa đoán ra Thiên-Sinh đã rắc thuốc độc vào lá thư, mà thuốc độc của y mạnh vô cùng, có thể làm cho người trúng độc mê man tâm thần rồi chết lúc nào không biết.

Vân-Nhạc cứ tưởng khi chữa cho Thiên-Sinh trên núi Thái-Sơn, mình đã bị chất độc thấm vào bàn tay. Chàng liền quay mình trở lại, ra khỏi Tân-Trang, tìm vào một bụi rậm ở chỗ vắng vẻ mà ngồi xếp bằng tròn, vận dụng Bồ Đề Bối Diệp Thần Công để tẩy chất độc ra.

Quả thật kỳ diệu vô cùng! Nửa giờ sau ở những lỗ chân lông dưới hai khuỷu tay chàng có những luồng khói đen bốc lên, sự tê liệt mới khỏi hẳn.

Chàng đứng lên tiếp tục đi, nhưng đột nhiên chàng nghe từ trong bụi có tiếng hai người đang nói chuyện vọng ra, hình như một nam một nữ. Tiếng của người con gái nói:

— Lượng đại ca chờ đại đột như vậy, cái chết có nặng mà cũng có nhẹ. Nếu không nghĩ ngợi cứ hy sinh bừa bãi không ăn thua gì, mà tánh mạng của lệnh sư cũng không bảo toàn được. Võ học của Trang chủ cao siêu như thế, đại ca làm sao mà địch nổi. Lại còn có tên ăn mày họ Kê thủ đoạn độc ác, nếu đại ca gặp phải gã, muốn sống cũng không được, muốn chết cũng không xong, vạn nhất đại ca thất thế phải đi hạn suốt đời không?

Vân Nhạc nghe thiếu nữ đó nói tới tên ăn mày họ Kê, liền dừng chân lại lắng nghe. Chàng lại nghe người đàn ông thờ dài, đoạn nói:

— Em Huệ, ngu huynh biết em có lòng tốt, nhưng gia sư bỗng tự dưng bị bắt giam thế này, anh là đồ đệ lẽ nào lại ngồi yên không ra tay cứu thầy sao?

Thiếu nữ nọ cười nhạt và đáp:

— Sao anh hồ đồ đến thế? Việc lệnh sư bị giam rất bí mật chỉ có vài người biết thôi. Tiểu muội cũng chỉ nghe cha tiểu muội nói mới rõ và bảo đại ca mau đi mời các bạn hữu của sư môn đến cứu giúp bằng không sẽ không kịp đâu!

Vân Nhạc rón rén tới sau cây bạch dương, đưa mắt nhìn thì thấy đôi nam nữ đó, tuổi trạc đôi mươi, mặt mũi rất anh tuấn và khôi ngô, thiếu niên có vẻ lo âu, còn thiếu nữ, rất nhu mì. Thiếu niên nọ nói tiếp:

— Em Huệ, anh không hiểu tại sao gia sư là bạo chúa thân với Trang chủ mà Trang chủ lại nỡ đối xử tệ như thế?

Thiếu nữ lắc đầu, tỏ vẻ như không hay biết gì, rồi khẽ đáp:

— Có lẽ chỉ vì Lôi-Tiểu Thiên mà nên...

Nghe nàng nọ nói tới Lôi Tiểu Thiên, Vân-Nhạc đang định ra mặt đề hỏi, bỗng nghe một tiếng cười quái dị, Hai nam nữ đó kinh hãi đến mất cả hồn vía. Từ trong bụi cây một người xông ra! Người đó cao mày và gầy, sắc mặt nhợt nhạt, đôi mắt ba góc và nhỏ. Gã cứ nhìn vào mặt thiếu nữ không chớp mắt, mặt lăm lăm như cái xác không hồn. Giây lát sau, Tên đó cười giọng xảo trá hỏi:

— Không ngờ hôm nay Hạ cô nương lại lọt vào tay Tiểu Tân Môn Kha Cầm Tinh này nhỉ!

Thiếu nữ sợ hãi đến toát mồ hôi lạnh, người run bầy bầy hai mắt tỏ vẻ sợ sệt thấy rõ, còn thiếu niên gương mặt tỉnh, cười nhạt một tiếng rồi đáp:

— Kha Cầm Tinh, người đứng ý là con nuôi của Trang chủ mà tự tiện làm bậy, làm càn, nghe!

Tiểu-Tân-Môn không thèm nhìn thiếu niên nọ, chỉ lạnh lùng tiếp thêm:

— Ta không nói chuyện với kẻ sắp chết đến nơi. Chẳng hay Hạ cô Nương có cần Kha-Cầm-Tinh này che lấp việc này hay không?

Giọng nói của y có vẻ uy hiếp thiếu nữ nọ. Hạ Cô Nương chưa kịp trả lời, thanh niên kia đã rút kiếm ra đâm thẳng vào vai Tiểu-Tân-Môn tức thì. Kha-Cầm-Tinh không thèm quay đầu lại nhìn, chờ cho kiếm của đối phương sắp tới gần, liền nhảy vọt lên một cái, rồi khi rơi xuống thì hai chân vừa đâm đúng vào lưỡi kiếm của thiếu niên kia. Hai nam, nữ có vẻ kém tài y xa.

Hạ cô nương thấy kiếm của người yêu mình bị Kha-Cầm-Tinh đâm gãy, liền giơ chưởng lên đánh vào ngực tên nọ một cái. Tên này thông minh vô cùng, biết Hạ cô nương thế nào cũng ra tay đánh y, nên y đã dùng tả chưởng đánh ra một lần sức âm nhu, khiến Hạ cô nương bị bắn ra xa hơn trượng, trong khi tay phải của y nhanh nhẹn túm lấy cổ thiếu niên kia.

Vân-Nhạc thấy Cầm-Tinh hai tay đánh hai người một lúc, kinh ngạc vô cùng. Chàng thấy Cầm-Tinh vừa nắm chặt lấy cổ thiếu niên kia thì thân mình chàng ta mềm nhũn ngay.

Y quay lại nhìn Hạ cô nương, nhếch mép cười, giọng xảo trá và nói:

— Hạ cô nương có muốn tên tiểu tử này khỏi chết không?

Y vừa nói vừa giơ bàn tay trái lên, nhắm đầu thiếu niên nọ định đánh xuống. Hạ Cô nương hãi sợ đến mất cả hồn vía, nhưng đột nhiên nàng lại mừng rỡ vô cùng...

Tiểu-Tân-Môn thấy sắc mặt của Hạ Cô Nương bỗng thay

đôi kỳ dị như vậy, đang ngạc nhiên thì bỗng y cảm thấy trọng huyết ở xương sống như bị cái búa nặng vạ cân bả xuống. Đầu óc của y vang lên tiếng kêu văng vẳng, hai mắt nõ đom đóm lửa, tay phải buông thõng xuống, nhờ vậy thiếu niên nọ mới rơi xuống đất.

Hạ cô nương thấy người yêu đã thoát khỏi bàn tay độc ác của Cầm-Tĩnh, mừng rỡ vô cùng, thất thanh la lớn một tiếng, rồi nhanh như điện, chạy đến đỡ chàng dậy. Chàng nọ đã thoát khỏi hai ngón tay diêm vào trọng huyết của Tiểu-Tán-Môn, nên hoạt động trở lại như thường.

Cầm-Tĩnh đột nhiên bị người đánh lén, biết là gặp phải tay cường địch. Lát sau, y thấy mắt hết hoa và phía sau không nghe động tĩnh gì cả, trong lòng vừa kinh hãi vừa nghi ngờ. Y lại thấy Hạ cô nương và thiếu niên kia cứ nhìn về phía sau lưng y, vẻ mặt mừng rỡ, thì biết chắc người đánh lén y vẫn còn đứng phía sau, liền vận khí thâm, thấy nhẹ nhàng như thường nên can đảm và nghĩ:

«Ta quay mình, quét song chường một lượt thì kẻ địch đứng trong vòng hai trượng cũng phải gãy xương, đứt gân, chết ngay. Hừ! Hừ! Rồi mi sẽ biết Tiểu-Tán-Môn này lợi hại thế nào».

Nghĩ đoạn y vận sức vào song chường, thét lên một tiếng. Quay lại đánh luôn. Mấy chục cây ở quanh đó bị chường phong của y đều gãy rạp.

Cầm-Tĩnh tưởng rằng hề đánh song chường ra thì người ở phía sau dù võ công cao siêu đến đâu cũng không sao chịu nổi.

Mặt y quay theo chường đánh tới và mắt ngược lên, nhưng y càng thêm ngẩn ngơ vì không thấy một bóng người! Y chỉ cảm thấy đầu lạnh buốt.

Thì ra mới bị mó sơ một cái mà y đã mất hồn mất vía. Y vội cúi mình tránh né rồi đánh ra một chường, nhưng lại đánh vào khoảng không. Y thấy Cô Nương đứng xa mười trượng đang khúc khích cười.

Tiểu-Tán-Môn lòng càng kinh hãi, nhưng mặt vẫn cố giữ vẻ bình tĩnh và nói:

— Quân chuột lắt trốn chuột trốn nhủi, có gan sao không chường mặt để so tài với ta thử xem...

Y chưa dứt lời đã có một tràng cười ngạo nghễ nõ dòn nghe rất rùng rợn. Tiếng cười vừa tan, y đã cảm thấy yếu huyết bên đùi trái tựa như bị kiến cắn. Bỗng tự đứng y nhảy lên bảy tám thước rồi ngã ngang xuống nghe «bộp» một tiếng nằm ỳ ra đó không sao cựa quậy được.

Tiểu-Tán-Môn nằm ỳ dưới đất, chân tay mềm nhũn không còn chút hơi sức. Y rón ngược mắt nhìn, thấy một gã trung niên, mặt vàng khè như bình rét nặng, đang mỉm cười nhìn y. Xưa nay y là một tay độc ác có tiếng mà bây giờ cũng rợn tóc gáy trước cảnh tượng kỳ dị này.

Lúc ấy, trong rừng lại có tiếng quát tháo nổi lên, rồi có ba bóng người phi tới, thân pháp nhanh nhẹn như điện chớp. Chân vừa chạm đất, ba người vội giở ba món khí giới ra và chia làm ba phương vị đứng thủ, mắt lóng lánh nhìn Quái-Thủ-Thư-Sinh Tạ-Vân-Nhạc. Tạ-Vân-Nhạc đã nhận ra Lũng-Tây-Tam-Điều. Tốt-Lộ, tên đệ bộ râu dê, lớn tiếng hỏi:

— Bạn có phải là...

Vân-Nhạc xua tay không để cho Tốt-Lộ nói hết. Tên họ Tốt trợn tròng hai mắt nhìn Vân-Nhạc với vẻ hoài nghi.

Vân-Nhạc chỉ khẽ động chân trái, đã đâm vào cổ họng Tiểu-Tán-Môn, tên độc ác chỉ kịp thét lên một tiếng, máu tươi vọt ra mồm ra mũi, chết liền.

Lũng-Tây-Tam-Điều biến sắc, liền múa khí giới tấn công Vân-Nhạc tức thì.

Vân-Nhạc giờ hữu chường khẽ phẩy một cái, Tam-Điều cảm thấy một sức mạnh đầy tới không thể nào đứng vững, loạng choạng lùi lại ba bước.

Tam-Điều cả kinh thì Vân-Nhạc đã mỉm cười nói:

— Lũng-Tây-Nam-Hữu, từ khi ở Long-Môn cách biệt tới nay, chỉ thời gian ngắn mà không nhận ra tại hạ hay sao?

Tam-Điều nghe nói ngẩn người nhìn nhau. Tốt-Lộ nghe tiếng nói của chàng hơi quen, bấy giờ mới nhận ra, liền lớn tiếng:

— Các hạ có phải là Nghiêm thiếu hiệp không? Sao thay

mở không nhận ra giọng nói. chút nữa xúc phạm đến ân nhân.

Thì ra Lũng-Tây-Tam-Điều khi ở Vân-Vụ-Sơn Trang bị Nhâm-Thất-Cô đánh cho một chương suýt chết, nếu không nhờ Vân-Nhạc giải cứu thì không sao thoát khỏi tai ách đó, nên lúc nào chúng cũng nhớ ơn Vân-Nhạc. Sau đó, Nhâm-Thất-Cô cùng Long-Môn-Tứ-Quái cứ đuổi theo Vân-Nhạc bỏ mặc không thèm đếm xỉa đến bọn chúng. Tam-Điều liền lên vào kho tàng của Vân-Vụ-Sơn-Trang đoạt một rương chậu báu rồi trở về Lũng-Tây.

Vân-Nhạc vừa cười vừa nói:

— Nghiêm mô muốn hành sự mới cải dạng, còn Tam-Điều sao không ở Lũng-Tây lại đến đây làm gì?

Tốt-Lộ đỏ bừng mặt nói:

— Nói ra thì dài lắm. Trang chủ của Tân gia trang này là Kim-Câu vô địch Tân-Mông, y vốn là bạn thân của gia sư. Anh em chúng tôi được Tân trang chủ mời tới đây. Bấy giờ đang lúc võ lâm đa sự, Tân Trang chủ định gây thân thế ở Giang-Bắc nên đã liên hiệp với trường môn của Nam phái Cái-Bang là Hồn-Nguyên-Chỉ-Khoái-Tuấn cùng mưu đại sự, hiện giờ đã có rất nhiều người tới đây nhập bọn.

Vân-Nhạc cau mày hỏi:

— Tốt lão sư có nghe tên Càn-Khôn-Thủ Lôi-Tiểu-Thiên không?

Tốt-Lộ ngạc nhiên, lắc đầu tỏ vẻ không biết.

Lúc ấy, Hạ cô nương và thiếu niên nọ đang thùng thảng tiến đến vái chào Vân-Nhạc, khẽ nói:

— Đa tạ đại hiệp đã ra tay cứu giúp. Còn Lôi đại hiệp ngày hôm nọ bị Hồn-Nguyên-Chỉ bắt và đang giữ ở trong thủy lao.

Nói tới đây, hai má nàng đỏ bừng, rồi chỉ thiếu niên tiếp:

— Anh này là Vương-Thức-Diệu, đệ tử của đại hiệp Ái-La-Lam Thôi-Triển. Khi Lôi đại hiệp bị bắt, Thôi đại hiệp có khuyên trang chủ không nên gây thù gây hận với Lôi đại hiệp, cũng vì thế mà Thôi đại hiệp mất hòa với trang chủ, còn bị Khoái-Tuấn đã thương rồi đem nhốt trong thủy lao với Lôi đại hiệp.

Vân-Nhạc nói gật đầu ngẫm nghĩ một hồi, đoạn quay lại hỏi Tam-Điều:

— Xin hỏi ba vị, Tân-Mông là người như thế nào?

La-Tả liền đáp:

— Tân-Mông là người chỉ kể thâm trầm, làm việc gì cũng xúi người làm chớ ít khi nhúng tay vào, vì thế ác danh của y không mấy ai biết. Nghiêm thiếu hiệp chắc là địch thủ của Tân Trang chủ, chớ không thể là bạn. Nếu đúng vậy, anh em mô xin trở về Lũng-Tây ngay, đề khỏi vạ lây.

Vân-Nhạc cả cười đáp:

— Ba vị quyết định như vậy thật đáng kính, đáng phục. Nếu tại hạ có dịp tới Lũng Tây thế nào cũng ghé thăm một phen.

La Hồng vội nói:

— Chúng tôi xin chờ đại hiệp giáng lâm.

Nói xong, Tam Điều cúi chào Vân Nhạc đang định hỏi Hạ-cô-nương và Vương Thức Diệu, thì bỗng thấy có hai luồng gió lướt qua và hai người xuất hiện.

Đó là Nhứt-Nguyên-Cư-Sĩ Hồ-Cương và con gái Hồ-Cốc-Lan. Hồ-Cương vuốt râu mỉm cười còn Hồ-Cốc-Lan có vẻ u oán. Vân-Nhạc chấp tay vái chào, vừa cười vừa nói:

— Lão tiên bối, sao lại biết tại hạ ở đây?

Nhứt-Nguyên-Cư-Sĩ cười ha hả đáp:

— Khi lão đệ rời khỏi Yến Kinh thì cha con lão theo dõi ngay. Chuyện xảy ra ở tiểu miếu ngoại ô huyện Võ Thanh, chính mắt lão đã được mục kích võ công cái thế của lão đệ.

Vân Nhạc thất thanh kêu « ủa » một tiếng đoạn hỏi:

— Thế ra những phi tặc của Hồng Kỳ Bang ở trong miếu đã được lão tiên bối và cô nương chiếu cố?

Nói xong, chàng cúi chào lão hiệp. Cốc-Lan thấy vậy không sao nhìn được, liền bặm miệng cười một hồi. Hồ-Cương lắc đầu mỉm cười nói:

— Lão ít khi nhúng tay vào việc giết chóc. Những phi tặc đó đều do con nhỏ này ra tay tảo trừ. Lão đệ với nó đều hạ độc thủ, hai bàn tay đã nhiễm đầy máu tanh, e rằng sau này hối bất cập đấy... Cha con lão lúc đi đường có gặp Tân

Trung-Song-Quái và có đứa bọn chúng đôi phen mới đến đây trễ. Khi cha con lão tới Nguyên-Thịnh Tiêu cục, thì nghe nói lão đệ đi Thái-Sơn tìm Hạc-Diên-Thảo, nên cha con lão mới tới đây, không ngờ lại gặp lão đệ.

Vân-Nhạc vội hỏi :

— Chắc lão tiên bối có gặp nhạc gia, vậy bệnh thể của nhạc gia hiện giờ ra sao, lão tiên bối có rõ chăng ?

Hồ-Cương liền đáp :

— Độc thể của Chu-Du-Thành và Cao lão sư vẫn chưa ác hóa. Triệu-Khang-Cửu đại hiệp đã ở Thái-Sơn trở về rồi. Nhưng không lấy được Hạc-Diên-Thảo nên rất rầu rĩ. Cha con lão tới tiêu cục thì thấy bọn Tang-Tu Quái-Tú đã đem trả món tiêu hàng mà chúng đã cướp. Chúng còn nói lão đệ đã mệnh vong ở núi Thái-Sơn. Lúc ấy, Triệu đại hiệp cả giận liền phỉ kiếm giết cả bọn Tang-Tu Quái-Tú, còn định đến núi Thái-Sơn ngay để xem thực hư ra sao. Lão khuyên giải một hồi và quả quyết rằng, Lão đệ là người chết yểu đâu mà phải lo ngại. Cha con lão còn nhận lời đi Thái-Sơn một phen giúp lão anh hùng đề độ xem tình thế. Ngờ đâu khi tới Tân trang, thoáng thấy lão đệ cải dạng lên vào bụi cây, lão bèn theo dõi đến đây, nhưng không biết lão đệ đã lấy được Hạc-Diên-Thảo chưa.

Vân-Nhạc có vẻ cảm động, vừa cười vừa đáp :

— Nếu vậy hậu sinh phải trở về Tể-Nam ngay, còn việc Lôi-Tiểu-Thiên và Thôi-Triển bị giam giữ ở Tân gia trang, mong lão tiên bối chú ý cứu giúp. Chậm lắm tới mai hậu sinh sẽ trở lại đây.

Nói xong chàng giới thiệu Hạ cô nương và Vương-Thức-Điệu.

Hồ-Cương vừa cười vừa đáp :

— Những việc này lão đã hay, nhưng nhứt thời không cứu được họ đâu. Lão đệ có biết Tân-Mông là đệ tử đích truyền của Cao-Lê-Cống-Sơn-Tử-Ma không ? Hiện giờ không những Tử-Ma và Tân-Trung-Song-Quái cũng ở trong Tân trang này, mà còn có các tay cao thủ Ma đạo nữa.

Nhưng « mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên », cha con lão lúc nào cũng tận lực hành sự. Lão đệ mau đi Tể-Nam.

ngày mai thế nào cũng gặp nhau ở đây.

Cốc-Lan thấy Vân-Nhạc định đi, nàng chau mày nói :

— Sao mới nói vài ba câu chuyện đã định đi ngay, em không chịu đâu !

Vân-Nhạc có vẻ kinh hãi. Sở dĩ chàng muốn tránh Cốc-Lan là vì chàng không muốn gây nên tình nghiệp nữa. Nhưng số trời đã định không sau tránh khỏi. Chàng rất thông minh, biết cha con Hồ-Cương theo dõi mình là có ý gì rồi, nên chàng khẽ thờ hát ra một cái, ngược mắt nhìn Cốc-Lan. Thấy hai mắt nàng có vẻ u sầu, chàng mỉm cười nói :

— Hồ cô nương, tại hạ tuy là võ phu nhưng cũng biết quân tử nhất ngôn nặng hơn chín cái đỉnh. Tối mai tại hạ quyết tới nơi không sai lời đâu.

Đoạn chàng quay lại nói với Hạ-Cô-Nương và Vương-Thức-Điệu :

— Hai vị đừng vội trở về Tân trang, cứ theo Hồ lão tiên bối. Nếu hữu sự đã có lão bối che chở cho, chờ khi nào Lôi lão sư thoát nạn, hai vị sẽ hành động sau.

Nói xong chàng nhún mình đi ngay, nhanh như chớp, Vân Nhạc giờ hết tốc lực khinh công, chỉ chạy trong nửa tiếng đồng hồ đã tới cửa Nam thành Tể-Nam. Chàng thẳng một mạch về Nguyên-Thịnh tiêu Cục, mọi người đi đường thấy chàng đi nhanh như vậy cứ trở mắt ra nhìn, nhưng mặc họ, chàng cứ cắm đầu mà đi.

Chàng vừa vào tới cửa Nguyên-Thịnh tiêu cục, thì Triệu-Khang-Cửu vẽ mặt rầu rĩ đang từ đi ra.

Chàng liền dừng bước lại gọi :

— Thừa nhạc phụ.

Khang-Cửu ngăn người nhìn một lát lâu, sau nhận ra Vân Nhạc, cả mừng vội gọi lớn :

— Hiện tế đây à ? Hạc-Diên-Thảo đã lấy được chưa ?

Vân Nhạc vừa cười vừa đáp :

— Con đã may mắn lấy được rồi.

Nói xong cả hai đi vào trong.

Chu-Duy-Thành và Cao-Từ-Long gầy và kém tinh thần hơn trước nhiều. Thấy Vân Nhạc, hai người chỉ khẽ gật đầu một

cái. Vân Nhạc đem Hạt Diên Thảo ra chữa cho hai người. Nhưng vì lâu ngày, tuy giải được chất độc, chân nguyên của hai lão anh hùng đã suy yếu rất nhiều như lâm bệnh nặng. Vân Nhạc không tiếc đem chân nguyên của bốn thân và dùng Bồ Đề Bối Diệp. Thiên-Công dồn sức cho hai người.

Chiều hôm đó, Chu-Duy-Thành và Cao-Tử-Long đã khỏi hẳn, trái lại Vân Nhạc sắc mặt nhợt nhạt, chàng liền vào phòng bên để điều thức qui nguyên.

Lúc Vân Nhạc chữa cho Cao, Chu nhị lão anh hùng, ngoài cửa phòng tiêu cục các tiểu sư và các bạn đều muốn được chiêm ngưỡng mặt Vân Nhạc. Khang Cửu phải khuyên giải đôi ba phen và hứa đến bữa cơm tối sẽ được gặp nhau.

Bây giờ các người mới chịu rút lui. Cũng may họ không biết Vân Nhạc là Quái-Thủ Thư-Sinh, tiếng tăm lừng lẫy Võ Lâm, mà họ chỉ biết Vân Nhạc có võ học kinh người thôi, bằng không họ còn nao nức muốn gặp chàng hơn nữa.

Hôm đó, trong khách sảnh của Nguyên Thịnh tiêu cục, đèn đuốc sáng trưng. Sáu mâm rượu đều có thực khách ngồi chật nít, vừa uống vừa chuyện trò vui vẻ.

Lát sau, từ phía cuối khách sảnh bên trong bình phong, một thiếu niên đẹp như tiên đồng, chậm rãi bước ra cúi đầu chào mọi người.

Đồng thời, Triệu-Khang-Cửu đứng dậy giới thiệu cho mọi người biết đó là Vân Nhạc. Mọi người vui vẻ, lần lượt mời rượu, Vân Nhạc nhận một cách hoan hỉ, không người nào phật lòng. Vẻ mặt chàng rất hào nhã, tươi tỉnh không chút gì kiêu căng khiến ai cũng quý mến. Bữa tiệc kéo dài tới canh ba. Ai nấy đều hài lòng sau khi giải tán. Vân Nhạc theo Khang Cửu trở vào nội thất, chàng mới kể chuyện Lôi-Tiểu-Thiên rồi bảo thế nào ngày mai chàng cũng đi Tân Trang để hạ Hồn Nguyên Chỉ Khoái Tuần ngã, hầu tránh cho các Bang sư tàn sát lẫn nhau.

Chàng lại khuyên Triệu, Chu nhị lão anh hùng, sáng sớm mai cùng rời khỏi Tế Nam lên mục trường ở Sát Bắc. Còn phần chàng thì khi xong việc cũng sẽ tới đó. Chu, Triệu nhận lời.

Cao Tử Long Tổng tiêu đầu của Nguyên Thịnh Tiêu cục vừa cười vừa nói :

— Tân Mông xưa nay chỉ cầm cung ở giữa trang nhưng rất được lòng các giới giang hồ. Mấy năm trước lão có gặp y một lần, xem có vẻ ăn cần lắm. Nhưng thái độ của y trông thật giả dối và khả ố. Lão cũng không ngờ y là đệ tử của Cao Lê-Cống-Sơn Tứ-Ma:

Vân Nhạc ngạc nhiên hỏi :

— Tân Mông dùng biệt hiệu Kim-Châu vô địch mà không ai dám tới Tân trang khiêu chiến sao ?

Cao Tử Long vỗ đùi kêu lớn, đáp :

— Vâng, điều này lạ thật. Nhưng mười mấy năm về trước có một nhóm người đến Tân trang khiêu chiến, nhưng y khiếm tốn chối từ. Sau đó không ai đến khiêu chiến nữa. Bây giờ lão đệ nói ra lão mới thấy hành động của Tân Mông rất khả nghi.

Vân Nhạc mỉm cười tiếp :

— Người ta giả dối khéo đến đâu cũng có chỗ hở.

Chu Duy Thành đột nhiên nghĩ ra một việc, liền hỏi Vân Nhạc :

— Nay Hiền Tế, con gái Hồ Cương cảm tình với Hiền tế ra sao ?

Vân Nhạc biết Hồ Cương đã nói với cha vợ mình những gì nên chàng mặt c mặt đỏ bừng, ấp úng mãi không nói ra lời.

Triệu Khang Cửu nhìn chàng chòng chọc một hồi, rồi mỉm cười hỏi tiếp :

— Hồ Cương có tiếng là con người khó đối phó, chẳng hay cảm tình của hiền tế đối với Hồ Cô Nương ra sao ? Hiền tế cứ nói, có gì mắc cỡ.

Vân Nhạc mặt càng đỏ thêm, ấp úng đáp :

— Hiền tế với Hồ cô nương không có gì với nhau.

Chu Duy Thành nghe vậy vuốt râu cười, tiếp :

— Sự thật cũng còn đó, việc này thử thả chúng mình sẽ giải quyết sau.

Hai chữ « chúng mình » ngụ ý chỉ Duy Thành và Khang Cửu. Vân Nhạc muốn hỏi xem Hồ Cương đã nói gì với hai lão anh hùng, nhưng không tiện lên tiếng. Đã mấy lần lời đã lên

tới của miệng lại phải dồn ép vào lòng, chàng đành im lặng. Khang Cửu và Duy Thành lại xoay sang vấn đề Hạt Diên Thảo, hỏi Vân Nhạc đâu đuổi ra sao. Vân Nhạc liền kể hết cho mọi người nghe, ai nấy đều cảm khoái vô cùng. Khang Cửu vừa cười vừa nói tiếp :

— Nếu không có cha con Hồ Cương hộ trợ thì chúng ta nhất thời chưa thể hạ bệ bọn Quần Tà. Chúng tôi đã già nua, có lẽ từ đây trở đi bọn chúng sẽ không quấy nhiễu nữa. Nhưng, hiền tể thì phải cẩn thận cho lắm. Chúng cho hiền tể cùng Quái-Thủ Thư-Sinh chung một môn phái vì thủ pháp của hai người rất giống nhau. Chúng có biết đâu hiền tể với Quái-Thủ Thư-Sinh tuy hai mà một. Tóm lại, hiền tể nên chú tâm đề phòng bọn chúng ám hại thì hơn.

Vân Nhạc vâng vâng dạ dạ. Đến canh tư, mọi người đã đi nghỉ, Vân Nhạc nằm trên giường trần trọc mãi không sao ngủ được, chợt nghe gà gáy canh năm, chàng vội dậy.

Thì ra Khang Cửu cùng mấy người khác đều dậy cả rồi. Mọi người ăn sáng xong, Triệu, Chu nhị lão anh hùng sửa soạn xe đi ngay Sát Bắc. Còn Vân Nhạc thì từ biệt Cao - Tử Long thẳng thẳng ra ngoài cửa Nam.

Chàng qua khỏi Nam-Quan chừng năm bảy dặm thì chủ ý nghe phía sau có tiếng tà áo bay và một mùi thơm xông tới. Chàng biết có người theo dõi liền tiến nhanh vài bước rồi đột nhiên quay lại, giờ Di-Lạc-Thần-Công ra đánh một chưởng. Nhưng vừa thấy người đó chàng biến sắc mặt, vội thâu ngay lại chưởng lực. Tuy vậy, chưởng lực của chàng mạnh mẽ vô cùng, người nọ bị chưởng phong đẩy lùi lại ba bước.

Rồi nhanh như chớp, người đó lướt tới trước mặt chàng. Mặt đỏ bừng, Vân-Nhạc ấp úng hỏi :

— Sao cô nương tới đây có một mình ? Còn lệnh tôn... lệnh tôn đâu ?

Thì ra người đó là Hồ-Cốc-Lan. Hôm nay nàng thoa thêm chút phấn, nên xem càng lộng lẫy, như một bông hoa buổi sớm mùa Xuân. Nàng cứ nhìn chòng chọc vào mặt Vân-Nhạc khiến chàng ta mặc cỡ vô cùng nên cúi đầu nói :

— Xin lỗi cô nương, quả thật tại hạ không biết cô nương theo sau mới lỡ tay như vậy.

Cốc-Lan liền nói :

— Nếu em là hai chị Triệu-Liên-Châu và Chu-Nguyệt-Nga thì anh không đánh phải không ?

Vân-Nhạc không biết phải trả lời ra sao cho phải, đành đứng đó ngăn người ra. Cốc-Lan phì cười rồi tiếp :

— Kia, trông mặt anh tức cười thật.

Vân-Nhạc định thản lại, hỏi một lần nữa, Cốc-Lan mới đáp :

— Canh ba đêm qua em đã tới tiêu cực. Hừ ! Nếu không phải cô nương này thì hồn các người du địa phủ rồi.

Vân-Nhạc thất kinh hỏi :

— Tại sao thế ?

Cốc-Lan đáp :

— Đêm qua có hơn hai mươi tên thổ phỉ muốn dùng thủ đoạn hạ lưu đốt hương làm cho các người bất tỉnh, nhưng chúng bị em điểm chết hết rồi quăng xuống hồ cho cá ăn.

Vân-Nhạc vừa cười vừa nói :

— Tại hạ xin cảm ơn cô nương đã cứu thoát chết.

Hồ cô nương khúc khích cười :

— Hãy khoan cảm ơn em vội. Chờ Lôi đại hiệp bị giam giữ, cha em đã điều tra ra. Nhưng khốn nỗi trong trang có rất nhiều tay hảo thủ, cha em đã đánh chết mất ba người nhưng vì sợ bức dây động rừng sẽ có hại cho Lôi đại hiệp nên phải lui ra. Bây giờ cha em ở trong rừng chờ đại ca đấy.

Vân-Nhạc vội nói :

— Vậy chúng ta hãy đi ngay bây giờ, kéo lệnh tôn chờ lâu nóng ruột.

HỒ THƯ TƯ

QUÁI THỦ TÁI SINH, XÍCH SẮT HIỀN OAI

Hồ cô nương đi trước, Vân Nhạc biết thiếu nữ đó hiểu thắng nên thủng thẳng đi sau, không dám đi nhanh hơn. Lát sau, thấy có ba bóng đen hiện xa xa trên sườn núi và chạy về phía hai người, Vân Nhạc đề phòng và khi đến gần mới thấy rõ

đó là Cung Môn Song Kiết và Ác-Sư-Gia Thâm-Thượng-Cửu.

Gặp nhau, Thiết-Ty-Kim-Cương Hà-Thân-Phúc cười nhạt, lên tiếng trước:

— Quả thật là trái đất tròn, hôm nay chúng ta lại gặp nhau.

Vân-Nhạc cả cười một hồi rồi đáp:

— Hà đại nhân bà rất phải đối người như vậy. Mấy vị đã có lòng theo dõi còn phải nói ngẫu nhiên làm gì. Xin hỏi ba vị định cản trở tại hạ, là có ý gì vậy?

Hà-Thân-Phúc quát to:

— Có ý gì phải không? Bất mi về trị tội. Hà mỗ sớm biết người là thủ phạm vụ án đồ máu ở Thái Nguyên. Cung-Môn Song-Kiệt có phải là kẻ mặt mũi dâu. Bây giờ mi có chối cũng không chối được.

Vân-Nhạc cười nhạt, chưa kịp trả lời, Thâm-Thượng-Cửu đã xen vào:

— Lần trước sư gia bị người đánh lừa, nhưng với lần này thì đừng hòng. Có phải người họ Ngôn thật không?

Vân-Nhạc đột nhiên sa sầm nét mặt đáp:

— Thâm-Thượng-Cửu, mi ẩn nói không biết liêm sỉ chút nào. Mi là một thầy đồ trong phủ Tam-Bối-Từ, dám ở trong thành đô là nơi nghiêm cấm, mà vô phát vô thiên thiết lập công đường, ngăm hăm hại dân chúng. Tội của người đáng lãn trì, người tương họ Tạ này không dám làm gì người sao?

Nói xong, chàng vận khí vào hai cánh tay, mặt lộ sát khí. Hồ-Cốc-Lan cũng rút thanh kiếm kỳ hình ra cầm sẵn trong tay vừa cười vừa nói:

— Tạ huynh, việc hôm nay không phải đòi ba lời mà giải quyết được. Đề tiêu muội giúp đại huynh giải quyết gã họ Thâm gian ác này.

Đoạn nàng hét lớn một tiếng, rồi nhanh như chớp nhảy tới múa hai thanh kiếm hóa thành mười mấy đạo kim quang tựa như mười mấy con Kim-Sà nhào các yếu huyệt trên người Thượng-Cửu mà tấn công. Thủ pháp của nàng kỳ dị khác thường, khi múa xong kiếm thì tứ mũi kiếm phát ra Nhất-Nguyên chân khí, tiếng kêu sẽ sẽ bao trùm khắp người Thượng-Cửu.

Thượng-Cửu cười nhạt rồi cũng múa song chưởng lên, khiến Cốc-Lan phải lùi lại mấy bước. Nhân dịp đó, Thượng-Cửu nhảy vọt lên, lúc rơi xuống trong tay có thêm cái quạt bằng gang, ánh sáng thấp thoáng. Y ha ha cười rồi nói:

— Con nhái kia, mi có biết Thâm-Thượng-Cửu là người như thế nào không. Mi chỉ là một ánh sáng nhỏ như hạt gạo thì làm gì nổi sư gia. Bây giờ, sư gia chỉ dùng cái quạt là nội trong mười hiệp sẽ đánh rơi thanh Kim kiếm của mi.

Vân-Nhạc thấy Hồ cô nương ra tay thì phát sợ vì chàng dư hiệu Thâm-Thượng-Cửu xuất thân ở Thiên Sơn, có liên can đến sư môn của mình, võ học rất cao thâm, nàng không phải là đối thủ. Chàng lại sợ Cung-Môn Song-Kiệt bất thần tấn công mình, nhưng phần chàng thì không có gì đáng ngại. Chàng chỉ lo, rồi Hồ cô nương bị thương thì chàng không biết ăn nói làm sao với Hồ-Cương thời. Chàng thấy Cung-Môn Song-Kiệt chia ra đứng hai bên, mắt cứ nhìn mình chòng chọc, chàng chỉ mỉm cười.

Bỗng Thượng-Cửu giờ Di-Lạc-Thần-Công, yên chí thế nào Hồ cô nương cũng bị đánh bả ra dù không chết cũng bị thương nặng. Ngờ đâu Nhất-Nguyên chân khí từ song kiếm của cô nương phát ra có thể địch nổi Di-Lạc-Thần-Công lợi hại của Ác-Sư-gia. Chân Khí và Thần-Công công lực ngang nhau, nhưng kinh nghiệm của Hồ cô nương hãy còn non nớt.

Bây giờ, Hồ cô nương sầm nét mặt lại, quát lớn:

— Bà cô bắt kẻ mi là ai, chỉ thấy mi chương mắt là bà có phải lấy tính mạng của mi cho bỏ ghét!

Ác-Sư-Gia ha ha cả cười:

— Con nhái này ngông cuồng thật!

Đoạn, tay phải của y phẩy một cái, cây quạt xò ra to chừng hơn hai thước, Nang quạt chế bằng thứ sắt dưới đáy bể, cái nào cũng bóng loáng và trôi khỏi đầu quạt chừng nửa tấc, rất sắc bén, lợi hại vô cùng, có thể dùng làm khí giới diêm huyệt và cũng có thể phá khí công nữa. Mặt quạt màu vàng bóng chói làm bằng tơ của con nhện nghìn năm trên Thiên Sơn rất dai và rất độc, dụng phải đối phương cảm thấy da thịt ngứa ngáy, sưng húp tức thì. Sau đó chỗ vết thương sẽ thối

nát tận xương cốt, nguy hiểm cho tánh mạng.

Kế Thâm Thượng Cửu xếp quạt lại, xông ròi diềm thẳng vào ngực Hồ cô nương. Y ra tay rất nhanh, thế đánh rất kỳ ảo, oai lực vô cùng.

Thấy sức gió cây quạt làm cho mình ngột thở, Hồ cô nương mới biết đối thủ lợi hại, ben múa Kim Kiếm giả bộ chống đỡ, nhưng thỉnh linh nhẩy sang bên đâm xia vào vai phải kẻ địch. Thân pháp của hai người nhanh vô cùng, cả hai cùng ra tay thật lẹ, khiến những người đứng cạnh đó cũng phải hoa mắt.

Thế công đó của Hồ cô nương quả thật độc ác, nếu Thượng Cửu không buông quạt lùi lại tránh thì cánh tay phải của y sẽ bị chém gãy liền, dù thân pháp của y tuyệt nhanh, có thể tránh được thế công của đối phương, nhưng cũng đã mất dịp tấn công. Lúc này Hồ cô nương mới giờ Nhưt Nguyên kiếm pháp ra bao quanh Thượng Cửu, khiến Thượng Cửu bị dồn vào thế chịu đòn, chỉ lo chống đỡ, không sao tấn công lại được.

Hồ cô nương khôn ngoan vô cùng. Nàng biết thị chân lực của mình mà đối chường với đối phương thì không sao địch nổi Ác Sư gia. Cũng chỉ vì Thượng Cửu nói khoát trước, bảo trong mười hiệp thế nào y cũng đánh rơi được thanh Kim kiếm của nàng, nên nàng cố làm sao duy trì cuộc đấu được trên mười hiệp đề có cơ chế điều Thượng Cửu. Ngờ đâu tài nghệ của y rất cao siêu, nên kiếm quang của Hồ cô nương sắp đụng tới vai bên phải thì y né sang bên trái, giờ quạt hất mạnh nhanh như chớp.

Thế là thanh kiếm của Hồ cô nương đâm trúng phải mặt quạt, chỉ thấy mềm nhũn, đồng thời quạt đó cụp lại. Hồ cô nương bỗng cảm thấy có một sức mạnh vô cùng làm cánh tay mình rung động, hồ hầu té buốt, đành phải buông tay ra để thanh kiếm tự động bay đi, như một con phi xà, thẳng tới dôi Hoàng thor mới rơi xuống.

Thượng-Cửu thấy thế võ đó đã đặc thắng, liền dùng cái quạt diềm luôn vào mạch cổ tay trái của Hồ-Cô-Nương. Thế tấn công của Thượng-Cửu nhanh như điện chớp, Hồ-Cô-Nương

không thể nào trở tay kịp nên không những Hồ-Cô-Nương ngạc nhiên mà cả Vân-Nhạc cũng kinh ngạc vô cùng.

Lần đầu tiên Vân-Nhạc xem Thượng-Cửu ra tay, võ học phi thường, nếu không kịp thời diệt trừ y sau này môn phái mình sẽ bị nhờ nhục vì y.

Trong lúc chàng đang suy tính, thì Hồ-Cô-Nương đã lâm nguy, chàng liền nhún mình nhẩy tới cứu giúp.

Thượng-Cửu thấy sắp hạ được Hồ-Cô-Nương lòng mừng khắp khởi, nhưng bỗng một bóng đen thoáng tới gió mạnh phủ mặt, cò tay phải y bị nắm ngón tay như nắm cái móc gang bóp chặt, đau buốt tận xương. Và Cây quạt cũng bị đối thủ cướp mất. Y chưa thấy rõ mặt kẻ địch, thì đuôi bên phải đã bị một cái chùy gang nặng nghìn cân bổ xuống. Y chỉ kêu được mấy tiếng « ối chà » rồi thân mình bị đá tung lên không.

Tiếng kêu la thâm thốc theo gió bay đi, khiến ai nấy cũng phải rùn mình hãi sợ.

★

Trong lúc Vân-Nhạc nhún mình nhẩy tới tấn công Thượng-Cửu thì Cung-Môn-Nhị-Kiệt cũng như hai con chim Ưng áp tới, nhưng thân pháp của chúng nhanh nhẹn sao bằng Vân-Nhạc, nên khi chúng vừa hạ chân tới đất thì Thượng-Cửu đã bị đá bay. Anh em chúng đều kinh dị.

Vân-Nhạc giữ một chương lên trước ngực, nhìn Cung-Môn-Nhị-Kiệt cười nhạt, nói :

— Tại hạ nhất thời đã lỡ đá bay quý bạn, làm mất sĩ diện của hai quan lớn, mong hai vị thứ lỗi cho !

Lúc ấy Hồ-Cốc-Lan nhìn Vân-Nhạc với vẻ cảm ơn, rồi nhẩy đến chân dôi nhặt lại thanh kiếm.

Trước kia, Cung-Môn-Nhị-Kiệt ở trước khách sạn trong Kinh-Thành đã được mục kích kỳ học cái thế của Vân-Nhạc, và xa hơn nữa, ở Tấn-Tử tại Thái-Nguyên chúng cũng được mục kích Du-Vân dùng kiếm chém giết năm người của Thanh-Phong-Bang cùng một lúc.

Chúng lại càng chứng minh người đứng trước mặt là hóa thân của Du-Vân.

Lúc trước chúng biết Văn-Nhạc là hung phạm vụ huyết án Thái Nguyên, chỉ là đồ thủ thối, chứ chúng vẫn chưa dám chứng minh Văn-Nhạc là hung phạm thực.

Nay Cung-Môn-Nhị-Kiệt nhận thấy Văn-Nhạc quả thật là hung thủ vụ huyết án ở Thái-Nguyên, nhưng chúng thấy võ nghệ của Văn-Nhạc cao siêu, đâm kinh hãi nhiều hơn mừng rỡ. Chúng tự nghĩ có tay đồ đầu ăn núp một bên, nhưng người đó đã nói trước nếu không cần lắm thì sẽ không xuất hiện cứu giúp.

Người đồ đầu của y là ai ? Là Hắc-Y-Huyền-Nữ Hân-Huyền-Vy, một trong Miêu-Lãnh Song-Miêu còn sống sót. Nếu không có tay võ công cao siêu như thế đồ đầu, Cung-Môn-Nhị-Kiệt đâu dám đương nhiên kiếm Văn-Nhạc gây hấn.

Lúc ấy Cung-Môn-Nhị-Kiệt nghe Văn-Nhạc nói thế, mặt đỏ bừng xấu hổ vô cùng.

Triền-Vạn-Hùng nóng tính hơn, quát lớn :

— Khắp thiên hạ đây, nơi nào cũng là đất đai của nhà vua, người nào cũng là thần dân của nhà vua. Ngươi giết Mạnh-Quan của triều đình thì phải chịu tội, tốt hơn ngươi nên thúc thủ chịu bắt, anh em chúng tôi thế nào cũng đặc biệt đối đãi.

Văn-Nhạc nghe nói cả cười, đáp :

— Các người làm gì có nhân nghĩa mà cũng nói nhân nghĩa !

Cung-Môn Song-Kiệt mắt đỏ ngầu, khi khi cười luôn miệng.

Lúc này Hồ-Cô-Nương đã nhặt được thanh Kim Kiếm lên liếc mắt ra hiệu cho Văn Nhạc rồi nói :

— Tà huynh, chúng ta còn có việc chính phải đi ngay, hà tất phí thời giờ và phí hơi sức đấu khẩu với chúng làm gì ? Chi bằng cho chúng lên đường ngay có hơn không ?

Văn Nhạc tuy không biết nàng ra hiệu như thế có dụng ý gì, nhưng cũng biết có nguyên cớ chi bên trong, nên không do dự chút nào, vừa cười vừa trả lời :

— Được !

Nói đoạn tay mặt chàng cầm cây quạt cướp được của Thâm Thượng Cửu, đột nhiên nhảy tới đâm vào yếu huyệt

ở khau dưới của Vạn Hùng, còn tay trái nhanh như chớp nhắm vào yếu huyệt tay của Thân Phúc. Một lúc tấn công hai cao thủ mà Văn Nhạc lại đề hồ hang, đó là điều người trong võ lâm tối kỵ. Có lẽ ngoài Văn Nhạc không ai dám liều lĩnh như vậy.

Cung Môn Nhị Kiệt thấy Văn Nhạc ra tay tấn công nhanh như điện vừa đâm lo vừa hốt hoảng, nên đáng lý lùi về phía sau để tránh né, nhưng lại nhảy xổ tới đồng phản công Văn Nhạc một lượt. Văn Nhạc đã kinh nghiệm bài học ở Thiên Trượng Uyên và chỉ chờ có thế. Để gì chàng đề cho đối phương đụng tới mình, chàng chỉ tránh né đủ khiến thế công của Nhị Kiệt như phóng vào khoảng không, Cung Môn Nhị Kiệt thấy mình đã dùng tới Đạp Ma Thập Tam thức, lợi hại hơn cả Thiếu Lâm tứ tăng mà cũng không đánh trúng được đối phương một cái nào, đâm ra bối rối. Còn Văn Nhạc trong lúc thân hình như bay xuyên đi xuyên lại trong bóng của bốn chương địch, đầu óc thì suy tính :

« Nếu ta không nhân lúc này diệt trừ Cung Môn Nhị Kiệt, về sau này chúng sẽ gây tai hại rất lớn cho võ lâm.

Chàng quyết định xong, liền xông vào phía tả chương của Thân Phúc. Thấy Văn Nhạc Bồng đưa người vào đỡ chương mình đánh trúng, Thân Phúc không hiểu tại sao, nên chương thế hơi chậm lại. Văn Nhạc cả cười một tiếng, dùng quạt tấn công luôn, Thân Phúc chỉ thấy gió mạnh đẩy tới làm tối tăm cả mặt mũi, khí huyết bỗng ngưng lại, y rên được một tiếng rồi ngã ra phía sau téch thỉ. Trong lúc ấy, song chương của Vạn Hùng vừa đánh tới phía sau lưng Văn Nhạc, đột nhiên chàng ngồi lẹ xuống quay cây quạt lại tấn công, chỉ nghe kêu « xoạt » một tiếng tựa như xé lụa. Đầu của những nang quạt đã rạch vỡ bụng Vạn Hùng máu phun như mưa. Vạn Hùng hét lớn một tiếng, ngồi phệt xuống đất, hai tai ôm bụng, mặt nhẩn nhơ trông rất ghê rợn.

Cung-Môn-Nhị-Kiệt bị thương, kẻ ngồi kẻ ngã lẫn ra đất, Văn-Nhạc liếc nhìn thấy Hồ-Cô-Lan có vẻ kinh hãi.

Ngay lúc đó chàng bỗng cảm thấy một luồng âm khí như từ trên đầu đè xuống, giật mình liền giở Huyền Thiên Thất Tinh Bộ Pháp để thoát khỏi luồng cương khí đó, đồng thời

tay phải vọi đánh lên một chuông.

Thân hình chàng vừa thoát ra ngoài hai trượng. Vừa khi ấy, chàng nghe phía sau có tiếng kêu « ủa » rất ngọt ngào, vọi quay lại nhìn, thì ra đó là Hắc-Y Huyền-Nữ đang ngăm nhìn chàng, mặt hơi có vẻ giận.

Ở khách sạn Tam Nguyên tại Yến Kinh, Vân Nhạc đã từng nghe Hồ-Cương nói Miêu-Lãnh Song-Miêu năm xưa tung hoành thiên hạ như thế nào, sau này được sự phụ của Hồ-Cư-Si là Kỳ-Liên-Dị-Tú hạ sơn giờ võ học độc đáo ra mới đánh hạ nổi, nhưng Hắc-Y Huyền-Nữ đã chớ thoát được, đủ thấy võ học của nàng tài ba như thế nào. Chàng nghĩ thầm :

« Ta cũng có được mấy môn võ học độc đáo, sao không nhân lúc này thử tài với nàng một phen ? Nếu lúc này ta hạ được nàng, có phải là ta đã trừ được một mối hại lớn cho võ lâm không ? », chàng bèn từ từ tiến lên.

Hắc-Y Huyền-Nữ thấy chàng vẫn kiêu ngạo, không có chút gì sợ hãi, liền vừa cười vừa nói :

— Người đừng tự thị võ công cao siêu mà làm phách. Đối với Miêu-Lãnh Song-Miêu này, người không nghĩa lý gì cả.

Vân-Nhạc đứng cách xa chừng năm bước, lớn tiếng đáp :

— Năm xưa Kỳ-Liên-Dị-Tú vì quá nhân từ nên mới để cho người chạy thoát. Đáng lẽ người đã biết hối cải để chuộc lỗi xưa và vĩnh viễn không hạ sơn nữa mới phải, tại sao người lại hạ sơn để gây tang tóc cho sanh linh ?

Hắc-Y Huyền-Nữ nghe Vân-Nhạc nói, sa sầm nét mặt, hai mắt tròn tròn xoe tia ra những ánh sáng chứa đầy sát khí, rồi cười nhạt :

— Người là người gì của Kỳ-Liên-Dị-Tú ? Tại sao người lại biết chuyện xưa của ta ?

Vân-Nhạc lớn tiếng cười đáp lại :

— Việc trăm năm xưa, trong võ lâm vẫn còn lưu truyền tới giờ, ai mà chẳng khen ngợi Kỳ-Liên-Dị-Tú có đức độ, còn người dám bạo hung tàn độc ác ! Việc đã cách trăm năm mà hễ nói tới, ai ai cũng oán thán ? Ta đây sinh sau đẻ muộn, chỉ không được tận mắt trông thấy, nhưng ta nhắm mắt cũng có thể tưởng tượng lúc bấy giờ người toi bởi như thế nào

rồi. Ta tuy không phải là người của Kỳ-Liên-Dị-Tú nhưng chỉ có một chút uyên nguyên thôi, mong người sớm biết hối cải trở về Miêu-Lãnh để qua ngày đoàn thán. Bằng không người sẽ mang tai họa ngay, lúc ấy hối cũng không kịp.

Hắc-Y Huyền-Nữ càng nghe càng kinh hãi, hai mắt lông lánh, bụng nghĩ thầm :

« Người này chắc là bậc tôn đồ của của Kỳ-Liên-Dị-Tú, bằng không tại sao y nghe danh hiệu của Miêu-Lãnh Song-Tiên mà không hoảng sợ ù té chạy, lại ngạo mạn quá lẽ ! Chắc võ học của y cũng phải cao siêu lắm. Y mới dám tự thị vậy. Cứ xem Thượng-Cửu Cung-Môn Song-Kiệt vừa bị hạ, đủ thấy sự ứ đoán của ta không sai. »

Nàng nghĩ tới đó có vẻ không yên. Tình trạng này đối với Miêu-Lãnh Song-Tiên quả thật hiếm có, vì năm xưa chúng ra tay đấu với Kỳ-Liên-Dị-Tú mà cũng không tỏ vẻ sợ hãi gì cả, nay Vân-Nhạc mới nói có vài lời, mà y đã tỏ ra dè dặt rồi.

Cốc-Lan đứng dưới gốc cỏ thụ gần đó, nghe Vân-Nhạc tự nhận có chút uyên nguyên với Kỳ-Liên-Dị-Tú, lòng cao hứng vô cùng. Nàng cảm thấy Vân-Nhạc nói vậy ám thị cho mình hay chàng đã có lòng yêu mình, nên nàng cứ ngăm nhìn Vân-Nhạc hoài.

Lúc ấy Hắc-Y Huyền-Nữ suy nghĩ :

« Y có võ nghệ cao siêu đến mức nào mà dám tự coi tài ngang như Kỳ-Liên-Dị-Tú, huống hồ bây giờ công lực của ta tiến bộ hơn năm xưa nhiều, lần này ta định tái xuất sơn để làm bá chủ thiên hạ, nếu thấy y mới có vài lời dọa nạt mà hoảng sợ ngay thì ta không còn có dịp lập lại oai danh nữa. »

Nghĩ đoạn, nàng cười nhạt và đáp :

— Người đã tự nhận có uyên nguyên với Kỳ-Liên-Lão-Quý tất nhiên người đã học hết tài ba của Kỳ-Liên-Lão-Quý. Năm xưa chỉ vì nhất thời sơ xuất mà ta bị mắc mưu của Lão-Quý, nhưng ta vẫn giữ lời hứa là nếu Lão-Quý chết thì không bao giờ ta hạ sơn. Bây giờ Lão-Quý chết đã lâu rồi, thì món nợ đó ta sẽ thanh toán ở nơi người vậy.

Vân-Nhạc cười nhạt rồi cảnh cáo :

— Nếu người không chịu giác ngộ thì tùy ở người, không ép làm gì.

Mồm chàng nói vậy, nhưng chàng vẫn có ý nê tên ma đầu có võ công tuyệt thế.

Hắc-Y-Huyền-Nữ khúc khích cười một hồi, đoạn khẽ phát tay một cái! Trong tay áo như có hàng ngàn lượn sóng đen phát ra.

Vân-Nhạc bèn dùng Di-Lạc-Thần-Công bảo vệ lấy toàn thân, nhưng chàng cũng cảm thấy những làn gió nhu mì phát vào mặt, có mùi thơm kỳ lạ xông lên mũi, khiến chàng hơi ngáy ngất một chút. Chàng liền cảnh giác ngay, rồi nín hơi bẻ hô hấp.

Tuy nhiên chàng vẫn cảm thấy làn gió nhu mì kia càng tăng sức mạnh. Chỉ trong thoáng cái, sức mạnh đó đã nặng như vạn cân làm cho khí huyết của chàng đảo lộn, suýt đứng không vững. Hiện tượng này chàng chưa hề kinh nghiệm bao giờ, nên kinh hãi vô cùng. Chàng vội giơ bàn tay phải lên đẩy lùi cương khí đó và vận Bồ-Đề-Bối-Diệt Thiên-Công. Chỉ nghe kêu «bốp» một tiếng, là chàng đã phá tan được luồng ám khí rồi.

Hắc Y Huyền Nữ hơi biến sắc, vội lùi về phía sau hai trượng. Vân Nhạc thấy ra tay thắng thế, tay tả liền đánh ra một chưởng Di Lạc Thần Công nữa, tay phải lại nhanh như chớp, giở Hiên Viên Thập Bát Giải ra nhằm yếu huyệt thiên phủ của đối phương mà tấn công tới.

Hắc Y Huyền Nữ tuy là một tên ma đầu rất lợi hại, nhưng nàng thấy những thế công của Vân Nhạc lợi hại và huyền ảo vô cùng bình sanh nàng chưa hề thấy ai xử dụng qua bao giờ. Cho nên nàng càng kinh hãi thêm.

Tuy vậy nàng vận khí phong bế hết các huyệt đạo chờ Vân Nhạc tới gần bèn giơ bàn tay phải chặt song chưởng của đối phương, bụng suy tính như vậy thì khí công của Vân Nhạc đã dồn dập tấn công tới. Sức mạnh đè nén làm cho khí huyết nàng đảo lộn và cương khí của chàng cũng bị phá tan hết.

Chỉ trong thoáng cái, năm ngón tay phải của Vân Nhạc đã điểm tới bên hông nàng rồi.

Hắc Y Huyền Nữ bỗng cảm thấy hai bên hông tê tái như có hàng vạn con trùng rọ rại bò trong đó. Nửa người bên trái mềm nhũn. Nàng muốn ra tay chém song chưởng của Vân Nhạc cũng không có sức, mà muốn vận khí để cho chân khí tụ lại cũng làm không nổi. Không những thế, năm ngón tay của Vân Nhạc tủa một kinh khí phá tan chân khí của nàng đang phong bế các huyệt đạo. Lúc ấy nàng sợ hãi đến nổi bút mực không sao tả được.

Trong lúc đó, Vân Nhạc buông năm ngón tay ra, và định nắm lấy cánh tay của Hắc Y Huyền Nữ. Nhân cơ hội mỏng manh đó, nàng đã ngửa người phi ra ngoài xa mười mấy trượng nhanh như tên bắn.

Vân Nhạc nhanh như điện chớp mà Hắc Huyền Vy còn thoát khỏi tay chàng được, chàng ngạc nhiên vô cùng. Vì nàng là người đầu tiên thoát khỏi tuyệt thế Hiên Viên Thập Bát Giải của chàng nên cũng phải khen thầm thần thủ tuyệt luân của Miêu Lãnh Song Tiên.

Nhắc lại Hắc-Y Huyền-Nữ vừa đặt chân chấm đất đã thử vận hơi khí xem, cảm thấy hết tê tái. Chân khí vẫn dụng được như thường, hai mắt lộ hung quang, nàng bèn quát lớn :

— Tiểu bối kia, chớ đắc chí vội! Mi đã trúng phải Miêu Lãnh Bách Cờ Nhu Hương của bọn tiên cô nương rồi, thì mi mau sửa soạn hậu sự đi, chỉ ba tháng sau là cùng, mi sẽ xuống dưới âm ty ghi tên vào sổ bộ Diêm Chúa.

Nói xong, nàng nhún mình nhảy lên cao rồi đi thẳng, chỉ trong nháy mắt đã mất dạng.

Hắc-Y Huyền-Nữ tới cũng nhanh, đi cũng nhanh, để lại Cung-Môn Nhị-Kiệt nằm bên đường rên rỉ, còn Ác-Sư-gia Thâm-Thượng-Cửu không biết sống chết ra sao?

Lúc ấy Hồ Cô Nương chạy đến, đôi mắt đầy tình tứ khẽ hỏi :

— Tà huynh, lời nói vừa rồi của Hắc-Y Huyền-Nữ có thật không?

Vân-Nhạc không trả lời, chỉ gật đầu rồi lớn tiếng cười :

— Cái trò ma quỷ của nàng, không dọa nạt nổi tôi đâu..

Chàng liếc nhìn Cung Môn Nhị kiệt một cái rồi tiếp :

— Bây giờ, việc khó giải quyết nhất làm sao tổng trừ được bọn này thôi.

Hồ cô nương cười một cách nũng nịu, rồi đáp :

— Chân núi phía đằng kia còn một tên sư gia nữa. Những kẻ gian ác này dễ sống làm quái gì, hãy siêu độ chúng ngay đi !

Đoạn, không cần chờ Văn Nhạc đồng ý hay không, nàng phi thân tới chỗ chân đồi, xách Thâm Thượng Cửu tựa xách một con gà con rồi đem tới chỗ Vạn Hùng nằm vút xuống, kể nàng đến chỗ cách đó bốn năm trượng, xách Thân Phúc đem vút vào một nơi.

Văn Nhạc vẫn đứng yên, lặng lẽ nhìn trỏ nghịch ngợm của Hồ Cô Nương thấy có vẻ khoái chí vô cùng.

Hồ cô nương vút ba tên vào một nơi xong, vỗ tay mấy cái cho hết bụi rồi vuốt lại mái, ngừng đầu, vừa cười vừa nói :

— Xong rồi, mời tạ huynh ra tay.

Nàng thấy Văn Nhạc cứ chăm chăm nhìn vào mặt mình như ngây, như ngất, giả bộ hờn giận :

— Anh làm cái trò gì thế ? Đôi mắt cứ hao hao nhìn vào người em làm gì ? Phải anh chưa thấy em bao giờ sao ?

Nói xong nàng bèn lên quay đi. Văn Nhạc tủm tỉm cười, hước cạnh Cung Môn Song Kiệt. Tội nghiệp bọn Thượng Cửu ba người thương tích nặng, chân tay mình mẩy không còn chút hơi sức nào, bây giờ Văn Nhạc lại đi từng bước đến, chúng kinh hãi vô cùng. Nhưng chúng cũng trợn trừng hai mắt nhìn thôi, chớ không làm gì được nữa.

Như là Cung Môn Song Kiệt vừa rồi chính mắt đã thấy Văn Nhạc giở võ học cái thế ra, Hắc Y Huyền Nữ thất bại tức thì. Lúc này, chúng mới hối hận đã trót dại nhờ vả Hân Huyền Vy đỡ đầu để theo dõi Văn Nhạc tới đây để trả thù.

Lúc ấy, trên đường cái quan, không một bóng người. Ba tên gian ác đó rất lấy làm lạ, nhưng chúng có biết đâu người qua đường thấy có trận đấu chỉ từ thì còn ai dám bén mảng tới, hoặc họ quay trở lại hoặc họ tìm lối khác, chớ ai đại

gi tới gần để mang họa vào thân.

Gió lạnh thổi càng mạnh, những lá khô bay tủa khắp nơi, trời tối sầm tủa như rêu rĩ và cũng giống như sắp sụp xuống vậy. Cảnh tượng đó buồn thảm và bi đát biết bao...

Văn Nhạc tới cạnh ba tên kia, còn cách chừng hai thước thì ngừng lại. Vạn Hùng cố gắng lắm mới nói được ra tiếng, kêu la :

— Bạn làm như thế không cảm thấy quá độc ác sao ?

Lời nói của y chứa đầy sự sợ hãi và van lơn. Người ta ai mà chẳng sợ chết, nếu có một dịp may nào được sống sót cũng phải cố gắng cầu cho được, dù phải quí lạy cũng đành.

Văn Hùng kêu la xong, vết thương của y đã ứ huyết rồi, nay lại phun máu tươi ra, hai tay ôm chặt lấy bụng, mồ hôi lạnh trên trán toát như mưa, trông thật thảm thương.

Văn Nhạc cau mày không nói một tiếng, phi bộ bước lên nhắm khí hải huyết của Thượng Cửu đâm một ngón tay. Tên ác sư trợn hai mắt và tắt thở.

Thì ra lúc Văn Nhạc nắm cổ tay Thượng Cửu, vì hận ý thế lực của Tam-Bối-Tứ nên tác quái tác ác làm nhục cả tiếng tăm của sư môn, chàng mới giờ thủ pháp tuyệt mạch, công lực của y mới tiêu tan.

Tiếp theo đó, Văn Nhạc đá cho y một cái, thân hình y bị bắn ra xa rồi rơi xuống chân đồi, tâm mạch hầu như đứt hết, chỉ còn hơi thở chưa đứt là chưa chết thôi, vậy còn đau khổ hơn chết liền. Đó cũng là quả báo của y.

Lúc Hồ Cô Nương nhặt kiếm, nàng đã thấy Hắc-Y Huyền Nữ nhảy tới cạnh Thượng Cửu xem vết thương ra sao. Vì vết thương của y quá nặng, Hân-Huyền-Vy cũng đành bó tay thôi. Nhân lúc ấy Hồ Cô Nương thấy Hắc Y Huyền Nữ không chú ý đến mình, vội nhảy đến cạnh Văn Nhạc ngay.

Lại nói về Văn Nhạc diễm mạch giết Thượng Cửu rồi, đang định hạ thủ nốt Cung Môn Nhị-Kiệt, trong lúc chàng giơ cánh tay lên, thì Thân Phúc cố gượng đau nói :

— Ngài có phải là người họ Tạ không ?

Văn Nhạc nghe hỏi, ngăn người giấy lát, tay từ từ đặt xuống hỏi lại :

— Thiếu gia họ Tạ đây, vừa rồi Hồ cô nương đã nói rồi, bây giờ còn hỏi làm gì nữa?

Thân Phúc trợn trừng hai mắt ngăm nhìn Vân Nhạc một hồi, đoạn gượng cười nói tiếp:

— Nếu vậy Tạ thiếu hiệp chắc là công tử của Truy Hồn Phán Tạ-Vân, Tạ đại hiệp mà danh trấn Nam Bắc xưa kia phải không?

Vân Nhạc ngạc nhiên quát hỏi:

— Tại sao ngươi biết, hãy nói mau.

Thân Phúc với giọng yếu ớt đáp:

— Hà mỗ chân khí yếu ớt quá, nếu thiếu hiệp giúp đỡ đừng để cho tuyết chân khí thì mỗ xin kể lại câu chuyện lệnh tôn bị phục kích ở Động Đình Hồ cho thiếu hiệp nghe và điểm chỉ những người đó là ai nữa, chẳng hay thiếu hiệp nghĩ sao?

Vân Nhạc nghe nói cả mừng, đưa mắt nhìn xung quanh rồi liếc nhìn Hồ Cô Nương một cái, thấy nàng họ cũng đang tỏ vẻ ngạc nhiên vô cùng. Chàng vội quay lại nhận lời ngay:

— Được.

Nói xong, chàng tiến lên nhanh tay điểm ba ngón vào ngực Thân-Phúc và chỉ huyết cho Vạn Hùng, rồi vừa cười vừa nói:

— Nơi đây là cái quán, không tiện trò chuyện, chỉ bằng chúng ta lên trên đồi kia mà nói chuyện tiện hơn.

Nói xong, chàng xách Thương Cửu lên, quay đầu bảo Hồ Cô Nương:

— Cô nương, tại hạ nóng lòng trả thù cho cha, đành phải làm phiền lệnh tôn đợi chờ thêm một lát vậy.

Nói xong, chàng giờ khinh công ra đi nhanh như bay, thoáng cái đã lên trên đồi đất, cách xa đó hơn mười mấy trượng. Hồ cô nương cũng phi thân đuổi theo. Tà áo của hai người phát phới như những vị tiên. Cung Môn Nhị Kiệt đỡ dẫn lẫn nhau khắp khênh đi lên trên đồi.

Lúc ấy đã chính Ngọ mà sắc trời lại càng u ám. Trên đồi đất nơi chỗ trũng, Vân Nhạc, Hồ Cô Nương, Cung Môn Nhị Kiệt

chọn chỗ ngồi dưới mấy cây cỏ thấp. Hồ cô nương tay cầm cành cây khô, đang vẽ dưới đất chơi. Vân Nhạc lắng nghe, còn Vạn Hùng tựa như cây nhắm mắt dưỡng thương. Thân Phúc nhìn thẳng vào mặt Vân Nhạc nói:

— Vừa rồi, lúc Hắc Y Huyền Nữ bỏ đi có nói thiếu hiệp trúng Bách Cốt Như Hương của bà ta, vậy có thật không?

Vân Nhạc nghe y hỏi, chợt nghĩ chắc có lẽ Như Hương lợi hại lắm, nên gật đầu áp:

— Lúc mới đầu, quả thật Tạ mỗ có ngửi một mùi thơm trong tay áo của nàng xông ra, chỉ ngửi một chút, tại hạ đã cảnh giác ngay liền bế hết các yếu huyết lại, chắc cũng không sao.

Thân Phúc tỏ vẻ kinh hãi, lắc đầu đáp:

— Hơi thơm đó dù ngửi một chút cũng không được! Bách Cốt Như Hương lợi hại vô cùng, ai trúng phải, sau mười hai tiếng đồng hồ thì hương ở thể sẽ hóa ra số cở trũng, hút hết tinh huyết trong người. Ba tháng sau tinh huyết khô khan mà chết. Chỉ có thuốc giải Cốt Độc môn của nàng ta chữa được mà thôi.

Hồ Cô Nương nghe xong lo ngại vô cùng, hỏi tiếp:

— Ngoài thuốc của cô ta, còn có thuốc gì khác chữa được không?

Thân Phúc nghĩ ngợi giây lát đáp:

— Còn có một cách, nhưng cách này người bị trúng Như Hương phải có nội công tinh thâm mới được. Như thiếu hiệp đây, chỉ dùng cách Tảo Cung Quá Huyết dồn khí huyết cho qua huyết Tam Tiêu, rồi dùng ba vị chân hỏa trong người mà luyện hóa những con cở trùng trong bảy ngày thì khỏi. Nhưng, tốt hơn hết là tìm cho được thuốc giải của Hắc Y Huyền Nữ.

Vân Nhạc chỉ mỉm cười không nói gì cả. Hồ Cô Nương không thấy chàng lo lắng, trợn mắt lườm chàng, với giọng hờn trách:

— Anh này lạ thực! Sự nguy hiểm đến tính mạng kề bên mà không thấy anh lo sợ gì cả!

Vân Nhạc nghiêm nét mặt, cả cười đáp:

— Lo có ăn thua gì chẳng! Nếu không muốn kiếm Hắc Y

Huyền Nữ đề xin thuốc thì cứ theo phương pháp của Hà Lão Sư mà tự cứu chữa lấy.

Thân Phúc gật đầu, có vẻ phục Vân Nhạc vô cùng, vội nói:

— Hiện Hắc Y Huyền Nữ ở cạnh suối Báo Đột, tại Nam Quan, thành Tế Nam. Nơi đây có một ngôi miếu Nga Anh, người coi miếu đó là môn hạ của nàng ta...

Chàng chưa nói dứt, Hồ cô nương vội kéo cánh tay Vân Nhạc vừa mừng vừa nói:

— Đại ca, chúng ta đi kiếm nàng đi?

Vân-Nhạc cười và đáp:

— Làm gì mà vội thế? Tôi còn phải hỏi rõ Hà, Triền nhị vị lão sư về kẻ thù phục kích tiên phụ ở Động-dinh-Hồ đã.

Thân-Phúc ngàng mặt nhìn trời, thờ dài một tiếng rồi nói:

— Năm xưa Hà mỗ với Triền lão đệ chưa phân bạn thù lâu, chơi rất thân với lệnh tôn. Lệnh tôn lại còn là người có ơn với Hà mỗ, Triền lão đệ nữa. Sau, hai anh em mỗ chạy ra quan ngoại nay đã mấy năm, để tránh nhóm Thiệu lâm đuổi bắt, và hai anh em Hà mỗ bỏ thân về với cung đình, thừa lệnh nhà vua, ngầm ngầm theo dõi nhưt động nhưt tịnh của võ lâm thiên hạ. Sau anh em mỗ nghe lệnh tôn hành sự nghiêm khắc và hơi độc ác, bất cứ chính tà hễ ai có sự lầm lỗi đều bị lệnh tôn trừng trị. Kẻ tội nặng thì bị lệnh tôn giết, kẻ tội nhẹ thì bị phế hết võ công, vì vậy gây nên công phần ở hai bên chính tà. Trong khi ấy, bọn thù lệnh tôn bàn ngầm với nhau để mưu giết lệnh tôn...

Nói tới đây, y thấy hai mắt của Vân-Nhạc đỏ ngầu, mặt đầy phần uất. Y nói tiếp:

— Vì tôn hành động không nhưt định và giới về thay hình đổi dạng, nên đã có mấy lần bọn ấy đều đánh hụt, nhưng lệnh tôn vẫn không hay biết gì cả. Vì lệnh tôn có làm ơn cho Hà mỗ xưa kia, nên có mấy lần Hà mỗ định đến báo cáo lệnh tôn biết mà để phòng, chỉ tiếc rằng nơi ở của lệnh tôn không nhưt định nên Hà mỗ không sao tìm ra. Sau anh em Hà mỗ nghĩ ra một kế bèn nhập vào bọn thù địch của lệnh tôn. Định nhờ thế lực của anh em Hà mỗ ở triều đình, bọn chúng hành động gì cũng phải báo cho hai anh em Hà mỗ biết trước. Một hôm, bọn chúng dò biết hành tung của lệnh

tôn liền báo cho Hà mỗ.

Hà mỗ vội tới nơi báo cho lệnh tôn hay. Từ đó trở đi lệnh tôn ăn tích, không lộ mặt ra giang hồ. Hay tin đó, Hà mỗ rất mừng. Nói đến đây Thân-Phúc liếc nhìn Vân-Nhạc, thấy chàng có vẻ rầu rĩ, lại nói tiếp:

— Ngờ đâu lệnh tôn ăn tích ở một làng đánh cá tại sông Gia-Lăng, lấy vợ đẻ con, tin này bị Khấu-Thần-Sách Thiên-Lý dò biết, nhân lúc lệnh tôn âm thiếu hiệu hiệp đi vắng, y hạ thủ giết chết lệnh đương...

Nghe tới đây Vân-Nhạc không sao nhịn nổi, nước mắt là chả rơi, Hồ cô nương thấy vậy cũng buồn lây và nghĩ thầm:

« Không ngờ tình cảnh của anh ấy tội nghiệp thật. Thảo nào thù đoạn của anh ấy độc ác lạ thường... »

Nghĩ tới đây, nàng lại càng thương Vân-Nhạc. Thân-Phúc tiếp thêm:

— Lúc ấy hai anh em Hà Mỗ ở thành đô, có nhiệm vụ của cung đình không sao phân thân ra được. Ngày thứ ba anh em Hà-Mỗ liền tới bờ sông Gia-Lăng, mới hay lệnh tôn đã phá nhà bỏ đi để tìm kiếm kẻ thù.

Anh em mỗ đành quay về. Từ đó lệnh tôn ăn hiện phi thường và ra tay đối xử với những kẻ gian tàn ác độc hơn xưa. Hai năm sau, lệnh tôn đột nhiên lộ diện ở Hoa-Sơn. Tổ sư của phái Hoa-Sơn là Lăng-Tiêu-Tử phát giác trước, liền viết thư cột vào chơn hồ câu thả cho đem đi, hóa tốc triệu tập đồng mưu tới Hoa-Sơn đón đánh lệnh tôn...

Vân-Nhạc xen vào hỏi:

— Chẳng lẽ Lăng-Tiêu-Tử cũng có thù với tiên phụ sao?

Thân-Phúc gượng cười đáp:

— Thù phi của võ lâm khó mà phân xử phải trái, nhiều khi chỉ vì một chuyện nhỏ mọn mà thù oán liên miên. Năm xưa, phái Hoa-Sơn có một gã biệt hiệu là Phấn-Hồ-Điệp, tên Lê-Hạo-Ba vốn kẻ dâm dăng hay hái hoa, nên lệnh tôn mới chặt hai cánh tay của y rồi điểm âm mạch cho y về tới núi Hoa-Sơn thở huyết mà chết. Tuy bác lệnh tôn xử trí như vậy hơi độc ác một chút, nhưng tội ác của tên nọ đã dày vò không biết bao nhiêu

thiếu nữ quả không đo lường được. Thân làm tôi chịu, đáng lẽ Lăng-Tiểu-Tử phải tự biết lỗi đó là do môn hạ gian tà của y.

Ngờ đâu y lại thù lĩnh tôn. Anh em mở nhận được thơ của Hoa-Sơn phi bạo, liền xin phép đi ngay Hoa-Sơn. Lúc tới nơi mới hay những người có mặt tại đó để đón đánh lĩnh tôn, tất cả gian tà có hơn chín mươi người. Họ theo dõi lĩnh tôn, nhưng vì lĩnh thần xuất quỷ mạt, lúc ẩn lúc hiện.

Họ theo lĩnh tôn tới cạnh Hồ-Động-Đình mới bao vây được, rồi hơn bảy mươi người chia ra canh các ngã đường, tạm không lộ mặt để lĩnh tôn không hay mà tâu thoát.

Rồi Lăng-Tiểu-Tử và Kim-Đỉnh Thượng-nhân trưởng môn của phái Nga-Mi Tuyết-Sơn nhân ma cùng hai anh em mở, dẫn mười sáu người lập ra tứ tượng trận pháp để chặn đường lĩnh tôn.

Hà-Mỗ định khiêu khích để lĩnh tôn chạy về phía Hà-Mỗ. Nhưng lĩnh tôn, ngày thường đa mưu túc kế, hôm đó lại như diên như cuồng, nhắm ba đường kia cướp đường chạy.

Thiếu hiệp thử nghĩ xem, những người chặn đường đó là những tay võ lâm cao thủ, thì dù lĩnh tôn võ công siêu tuyệt đến đâu mạnh mẽ cũng nan địch quần hồ.

Trời đã sắp sáng, lúc ấy lĩnh tôn đã bị nhiều vết thương, chân bước loạn choạng, có vẻ chịu không nổi nữa.

Hà mở thấy tình thế nguy nan như vậy liền cùng Triển lão đệ phi thân tới giữa vò tấn công mà ngấm ngấm chỉ đường cho lĩnh tôn tâu thoát. Hà mở thấy lĩnh tôn đã chạy khá xa mà bọn Lăng Tiểu Tử vẫn đuổi nà theo. Anh em Hà mở mới dùng kế Thanh Đông kích Tây, như thế lĩnh tôn mới bình yên tâu thoát. Hà mở nói với bọn kia: « Lĩnh tôn bị thương nặng, chạy được trăm dặm nữa là cùng, rồi sẽ ngã lăn chết».

Nhưng bọn Kim Đỉnh thượng nhân vẫn không yên tâm. Chúng còn đi tìm mãi, sau chúng thấy trong núi Võ Công có xác của một già một trẻ, chúng mới chịu trở về núi.

Vân Nhạc nghe xong hai mặt đỏ ngầu, lát sau mới lên tiếng hỏi:

— Năm xưa, nhờ hai vị ra tay giúp, tiên phụ dù đã về dưới chín suối chắc cũng cảm ơn hai vị, xin hỏi Hà đại nhân lần đó phục kích tiên phụ, Ngoài Lăng Tiểu Tử, Kim

Đỉnh Thượng nhân Tuyết Sơn Thần Ma còn ai nữa, xin đại nhân cho biết nốt?

Thần Phúc rùn mình, nhủ thầm:

« Người này tánh hay chém giết, nếu ta nói hết tên ra có lẽ y sẽ giết hết cũng nên»

Chàng định trả lời thì Vân Hùng đã mở mắt xen vô:

— Triển mở có một lời này, nếu thiếu hiệp không trách cứ thì triển mở mới dám nói?

Vân Nhạc vừa cười vừa nói:

— Tại hạ xin đại nhân cứ nói, tại hạ phải rửa tai cung kính mà nghe chứ đâu dám trách cứ. Huống hồ hai vị còn có ơn cứu giúp nữa.

Vân Hùng mỉm cười. Có lẽ vết thương ở bụng đã bớt đau, y nói tiếp:

— Triển mở với Hà huynh, vì là đệ tử tục gia của phái Thiếu Lâm, từ nhỏ đã được mắt thấy tai nghe những điều khoan thư, Phật môn quảng đại, trên thế gian này không có người nào không phò độ được, Triển mở nói vậy thế nào thiếu hiệp cũng cười thầm, Triển mở đã là người phẫn loạn sư môn không đáng nói lẽ đó, nhưng tại sao anh em lại phẫn loạn sư môn như vậy? Có một nỗi khổ tâm không sao giải rõ được. Việc này chỉ mình lĩnh tôn biết, nên lĩnh tôn mới thường ra tay giúp đỡ anh em Triển mở. Người trong giới võ lâm hành sự nhiều khi có những nỗi khổ tâm mà người ngoài không thể biết như trường hợp anh em Triển mở. Nên chúng tôi mong thiếu hiệp không oán oán tương tâm, chỉ mang khổ vào thân còn e sau này di họa đến con cháu. Vì Triển mở thế xin nói một câu: « Mong thiếu hiệp tiêu diệt những kẻ chủ mưu, còn những ai a dua thì tha thứ cho họ, để tích nhân tích đức.» Triển mở chắc thiếu hiệp thế nào cũng trách cứ.

Vân Nhạc không ngờ Vân Hùng lúc bấy giờ lại thốt ra những lời nhơn ái, nên động lòng khảng khái trả lời:

— Triển đại nhân nói rất phải, tại hạ đâu dám không tuân theo. Vậy tại hạ chỉ đi tìm kiếm ba người đó thôi.

Nói xong chàng nhếch mép cười.

Anh em Thân Phúc thấy lời nói và phong thái của Văn Nhạc khác hẳn người thường, trong lòng cũng phục.

Vạn Hùng lại tiếp :

— Thiếu hiệp quả thật là rùng trong đám người, thảo nào danh trấn võ lâm. Tà đại hiệp ở dưới chín tuổi cũng ngậm cười. Bây giờ Triển mở phải về Kinh ngay, hẹn có ngày tái ngộ.

Nói xong, y vội đứng dậy, mặt vẫn tỏ vẻ đau đớn. Văn Nhạc liền lấy hai viên Trường Xuân Đơn tặng hai người, rồi mỉm cười nói :

— Mời hai vị uống hai viên thuốc này, vết thương sẽ khỏi ngay. Bây giờ hai vị trở về Kinh thì vụ án ở Thái Nguyên làm sao giải quyết.

Hà, Triển cầm hai viên Trường-Xuân-Đơn uống luôn, lát sau vận khí thử xem. Cả hai người đều cảm thấy vết thương khỏi đau, tinh thần sảng khoái vô cùng. Thân-Phúc nghiêng nét mặt lại đáp :

— Việc đó làm sao kết thúc được. Anh em Hà mở đành phải chịu sự khiển trách. Lâu ngày vụ án ấy sẽ nguôi ngoai.

Văn-Nhạc cười, móc túi lấy viên ngọc của Càn-Long đưa ra. Hà, Triển thấy viên ngọc đó, biến sắc vội quì xuống vái lạy. Văn Nhạc đỡ hai người dậy, tiếp :

— Hai vị khỏi cần phải hành lễ như vậy, xin trở về Kinh thưa lại Hòa-Khôn chỉ nói tội của Lý-thị-Lang cao như ngọn núi, Hoàng-Thượng đã ra lệnh cho tại hạ giết y tại chỗ liền. Chắc việc này tể tướng Hòa-Khôn không dám hỏi rõ lại Hoàng-Thượng đâu.

Thân-Phúc hơi cúi đầu xuống chào, thái độ rất cung kính :

— Thiếu hiệp đã có viên ngọc này, cũng tựa như Thánh-Chỉ vậy, việc gì cũng có thể giải quyết dễ dàng. Chúng ta cáo biệt nơi đây. Chào thiếu hiệp và Hồ cô nương.

Nói xong y cùng Vạn-Hùng lại vái chào một cái nữa, rồi quay mình đi liền.

Văn-Nhạc ngừng đầu nhìn trời, nghĩ lại chuyện xưa, cảm khái vô cùng.

Hồ Cô nương khẽ kéo vai chàng và nũng nịu nói :

— Tà huynh đã biết ai là kẻ thù rồi, cứ việc thư thả nghĩ

cách đối phó, hà tất phải nóng lòng làm gì ? Sao đại ca không vận nội công mà tiêu hủy những con trùng ở trong người đi ?

Văn-Nhạc mới tỉnh ngộ :

— Nếu cô nương không nhắc nhở, suýt nữa tại hạ quên khuấy đi mất !

Nói đoạn, chàng ngồi xếp bằng tròn, giờ « Bồ-Đề-Bối-Diệp Thiên-Công » ra tự chữa lấy bệnh « trùng độc ».

Văn-Nhạc hít phải « Bách-Cồ-Nhu-Hương » rất ít, mà « Bồ-Đề-Bối-Diệp-Thiên-Công » lại lợi hại vô cùng, nên chỉ trong chốc lát bao nhiêu « trùng độc » trong người chàng đều bị 3 vị Châu-Hỏa tiêu hủy sạch. Nếu Cung-Môn-Nhị-Kiệt không nói thêm vài lời, thì chàng cũng không đi kiếm Hắc-Y Huyền-Nữ để đòi thuốc giải độc.

Hồ cô nương đứng cạnh, thấy Văn-Nhạc vận nội công, bộ mặt đẹp trai khi ấy, lúc thì trắng lúc thì đỏ khiến nàng yêu đương vô cùng.

Lát sau chàng mở mắt ra, đứng dậy lớn tiếng cười :

— Cô nương ! Chúng ta đi gặp lệnh tôn đi, đề sớm cứu Tiểu Thiên và Thôi-Triển ra khỏi nhà giam của địch. Sau đó, chúng ta còn phải đi kiếm Hân-Huyền-Vy nữa.

Hồ cô nương gật đầu nhận lời. Hai người liền giờ khinh công chạy thẳng về phía trấn Trấn trang.



Cách trấn Trấn trang chừng bảy dặm, có 1 trang thư viện rất lớn, xung quanh có hồ nước bao vây. Trong trang thư viện có rất nhiều lầu các nguy nga, không khác gì phủ đường của những vương hầu bá tước.

Ngày hôm đó, Trang Chủ Kim Câu Vô Địch Tân Mông đang ngồi trên một cái ghế Thái Sư giữa khách sảnh, vẻ mặt rất kích động. Cạnh đó còn có Cao Lê Công Sơn Tử ma, Tân Trung song quái, Thiên Phi tam Tôn giả, ba ông già lạ mặt, và Khoái Tuấn đầu bù tóc rối, quần áo rách rưới.

Bọn chúng ngồi họp ở khách sảnh là vì đêm hôm trước, chạ con Hồ Cương đã đột nhập trang trại phá khuấy.

Chúng đã hợp bầy nhiều võ lâm cao thủ bao vây tấn công, mà không làm rơi được một sợi lông nào của đối phương.

Thậm chí, mặt mũi của địch thủ ra sao, cũng không ai rõ biết được, chỉ thấy đối thủ nhanh như điện chớp và thân hình lơ mờ như bóng ma.

Trái lại, hảo thủ trong trang có 3 tay bị địch giết. Còn số người bị thương kẻ không xiết. Tân Mông tức giận vô cùng, tay đập kỹ trà tiếng vang lên như đánh trống.

Đại-Ma-Hoa-Vũ thấy Tân-Mông nổi giận liền mỉm cười nói:

— Đồ đệ, con nên trầm tĩnh một tí, kẻ địch tới đây chỉ định tâm quấy nhiễu thôi. Chớ chúng có dám thách đánh đâu? Chắc từ giờ trở đi, chúng không dám trở lại nữa.

Nói xong, y hạ hã cười và tiếp:

— Nếu đêm nay, chúng còn dám trở lại đây nữa, lão sẽ cho chúng nếm mùi lợi hại của cương khí ngay!

Y đưa mắt nhìn xung quanh ra vẻ oai hùng lắm.

Tuy-Hoa-Vũ nói vậy, nhưng lòng vẫn lo ngại, vì ý thấy thân pháp của địch tuyệt thừa, tất phải là một kỳ nhân võ lâm. Bằng không, tại sao mục lực của y sắc bén vô cùng mà cũng không sao thấy rõ mặt của địch là già hay trẻ?

Y lại hồi tưởng năm xưa, bốn anh em (từ ma) đại náo Tung-Sơn, toàn thắng mới chịu rút lui.

Sau ở trên đỉnh núi Phù Dung tại Hoa Sơn, bốn anh em xử dụng bốn thanh kiếm đánh bại được Thiếu Lâm ngũ lão. Anh em chúng oai hùng biết bao, danh trấn cả Hoàn Vũ, ngờ đâu mấy chục năm về sau, tức bấy giờ, chúng hạ sơn, lại gặp nhiều danh thủ quá. Võ công của họ có lẽ còn hơn cả những người xưa nữa! Như vậy Hoa Vũ làm sao mà không khỏi giật mình kinh hãi? Phàm những người tên tuổi càng lớn bao nhiêu lại càng e sợ không giữ nổi danh vọng bấy nhiêu.

Từ cổ xưa tới nay, có mấy ai thoát khỏi được công lệ ấy? Thì Cao Lê Công Sơn Tứ Ma cũng vậy thôi!

Lúc ấy Tân Mông đang lẳng lặng nghĩ ngợi, đột nhiên y trợn mắt nhìn ông già râu đen ngồi phía trước, khiến ông già có vẻ cục súc, chợt dạ nên cúi đầu làm thinh.

Mọi người đang ngồi yên, đột nhiên nghe Tân Mông quát lớn một tiếng làm rung động cả khách sảnh. Rồi Tân Mông lại hỏi to:

— Hạ lão sư đã tìm thấy đứa con gái quý và tiểu tử họ Vương chưa?

Ông già râu đen lắc đầu, ngẩng mặt lên gương cười đáp:

— Chắc đứa con gái bất hiếu của tiểu đệ đã theo tiểu tử họ Vương đào tẩu rồi cũng nên!

Tân Mông, vẻ mặt hung ác, cười nhạt tiếp:

— Nếu con gái của lão sư tư thông cùng người dè gây tai họa cho bọn trang thì lão sư đừng trách Tân Mông này không nhớ tình nghĩa xưa mà hạ tuyệt thủ đấy nhé! Từ giờ phút này, Hạ lão sư đã được giám thị, không được hành động tự do như trước nữa! Trừ phi con gái quý của lão sư và tiểu tử họ Vương trở về đầu thú...

Y chưa nói dứt, đã thấy một vật gì từ xa ném tới, trúng ngay giữa mõm, răng rụng, máu bắn tung toé, mắt nổi đóm, hồn bay phách lạc. Y ngã nằm ngửa trên đất chết giắc, chân tay giăng thành hình chữ đại.

Quần Ma có mặt trong khách sảnh kinh hãi vô cùng. Tên nào tên nấy đều ngơ ngác, đứng dậy tìm kiếm coi việc gì đã xảy ra, bỗng thấy một trái cầu nhỏ màu trắng từ bên ngoài bay vô nhắm mặt Khoái-Tuấn xẹt tới.

Thân pháp của Khoái Tuấn nhanh vô cùng, y nhún nhảy hai chân rất lẹ, đồng thời giơ ngón tay búng trái cầu ấy bay thẳng lên trên cao. Đoạn Khoái Tuấn liền phi thân đuổi theo, vươn cánh tay ra bắt luôn trái cầu đó.

Lúc ấy, Tân Mông đã được Quần Ma đỡ dậy, nhưng âm khí vẫn mắc ở mõm y, vì âm khí ném quá mạnh, y vẫn chưa sao lại tỉnh ngay được.

Khoái Tuấn nắm được tiểu bạch cầu, liền giơ ra xem, mới hay đó là một tờ giấy nhỏ vô tròn lại. Mở tờ giấy đó ra xem, y cười nhạt mấy tiếng.

Cao Lê Công Sơn Tứ Ma chạy cả lại xem tờ giấy mà Khoái Tuấn vừa bắt được. Chúng thấy tờ giấy đó có vẽ bốn chữ « Lạnh bài » hình Long, Sư, Hồ, Báo. Bên dưới có vẽ một cái

gậy gãy làm đôi, và một tên ăn xin đang quỳ lại.

Quần Ma mới hiểu tại sao Khoái Tuấn lại vừa tức giận vừa sợ hãi, mặt lúc đỏ lúc xanh, râu tóc dựng ngược lên và cười nhạt luôn miệng.

Đột nhiên, Khoái Tuấn dùng giọng mỉa mai « hừ » một tiếng rồi nhún mình một cái, phi ngay ra ngoài khách sảnh. Ra tới bên ngoài, y chỉ thấy gió thổi ào ào, cây cối rung động, tuyệt nhiên không hề có một hình bóng người.

Giây lát sau, y bỗng giật mình kinh hãi. Thì ra, y đã thấy những tay hảo thủ trong trang, canh gác ở các chòi canh đều đều bị điểm huyết và đứng yên như tượng đá. Thấy địch thủ lợi hại như vậy, y liền nghĩ :

« Chính ta cũng không có công lực cao siêu đến thế. Ta chỉ có thể điểm được vài ba người trong lúc đang đấu mà họ không phòng bị thôi. Những cao thủ bị điểm huyết này, không ở trong tình trạng đang tranh đấu. Đồng thời những hảo thủ đó mỗi người đứng ở một nơi, cũng bị điểm huyết một lúc như thế này, mới thật là khó hiểu ! Thoạt tiên ta lại tưởng Cái Môn tam lão tới đây. Nhưng tam lão không thể nào có công lực cao siêu đến thế ! Chắc có tay cao thủ nào khác. Nhưng người đó là ai ?

Y suy nghĩ mãi mà không sao đoán ra.

Lúc ấy, Quần Ma đã ra ngoài khách sảnh, tên nào tên nấy thấy các hảo thủ canh gác bị điểm huyết cũng đều kì h hãi và ngăn người, quên cả giải huyết cho họ.

Bỗng nhiên từ trên mái nhà có ba người phi xuống như ba con chim bay nhẹ nhàng. Quần Ma định thần nhìn kỹ thì ra đó là ba ông già mặc áo vải lam và trăm miếng.

Ba người đó chính là Cái Môn Tam lão : Thương Tỳ, Lâu Ung và Hồng Hoành.

Khoái Tuấn thấy ba người đó, liền tiến ngay lại gần trợn mắt quát hỏi :

— Các người tới đây làm gì ?

Cửu Chỉ Thân Cái Thương Tỳ vuốt râu mỉm cười đáp :

— Bàt người trở về Quy Hương Đường để chỉnh môn quy !

Nghe lời lẽ đó rất nghiêm nghị, Khoái Tuấn vừa kinh hãi

vừa nổi giận biến sắc, râu tóc dựng ngược lên.

Tân Mông nhận định Cái Môn tam lão là người vừa ném ám khí hằm hại mình bèn hét lớn một tiếng rồi nhảy xổ lại, nhắm « U Môn » huyết của Thương Tỳ tấn công.

Thương Tỳ nhún mình nhảy lùi lại tránh né, chưởng của Tân Mông đánh hụt.

Đại Ma Hoa Vũ thấy vậy, liền gọi :

— Đồ đệ ! Chớ nên lỗ mắng.

Tân Mông hậm hực né sang một bên. Hoa Vũ đột nhiên quát hỏi :

— Lão ăn mày họ Thương kia, Lão phu không thêm đề ý tới chuyện thị phi của Cái Môn. Nhưng các người không nên đến tận nơi đây mà tỏ ra khinh thị người của lão phu như thế ?

Thương Tỳ ngạc nhiên hỏi :

— Mục đích của lão ăn mày tới đây là chỉ để tìm tên phân đồ của bốn môn chứ không có ý đến tận cửa nhà này mà khinh thị ai cả. Hoa lão nói vậy, quả thật lão không hiểu gì cả.

Hoa Vũ biến sắc hỏi tiếp :

— Người còn đồ thừa ư ? Không phải các người đã ném đá đá thương môn đồ của lão phu sao ? Hiện giờ...

Y vừa nói vừa chỉ những người bị điểm huyết đang đứng trên các chòi canh quanh đó, và lớn tiếng đáp :

— Những người đó không phải bị các người điểm huyết sao ? Huống hồ các người tới đây sao không đưa danh thiếp xin vào bái kiến trước ? Còn Khoái lão sư là tân khách của lão phu, sao các người dám quát mắng ? Có phải các người đến tận cửa sinh sự chăng ?

Thương Tỳ cười ha hả rồi đáp :

— Không hiểu Cao Lỗ Công Sơn từ lão hạ hồng trần từ bao giờ thế ? Huống hồ từ lão lại là chủ nhân Tân trang này. Hoa lão sư vừa nói : Phi đá đá thương quý môn đồ và điểm huyết những người kia là do bọn lão ăn xin này ra tay, thì thật oan uổng cho bọn lão quá !

Nói xong, Thương Tỳ đưa mắt nhìn những người bị

điềm huyệt, tỏ vẻ kinh di, rồi vừa cười vừa tiếp thêm :

— Hôa lão sư chờ quá lời khen lão ăn mày ! Anh em lão ăn mày làm gì có tài Lãng-Không Đà-Huyệt, một võ công thượng thừa như thế được ?

Quần-Ma nghe Thần-Cái nói đều biến sắc, bởi môn Lãng-Không Đà-Huyệt rất cao thâm ai không có cương khí tuyệt thừa không sao luyện nổi.

Không riêng gì Cái-Môn tam lão, ngay cả Quần-Ma có mặt ở đây cũng không có công lực đó.

Trúc-Trượng-Tú sầm nét mặt, nhìn Khoái Tuấn quát lớn :

— Khoái-Tuấn, mi cậy vào sức lực của các vị lão sư đây để thoát ly bốn môn, tự lập làm trưởng môn của Nam Phái. Dù việc này có thành sự thật đi nữa, mi cũng chẳng được vẻ vang chút nào mà !

Đột nhiên Khoái Tuấn cả cười một hồi, giọng cười nghe rất thê thảm, khiến ai nấy đều nổi lòng. Cười xong, y mới trả lời :

— Khoái quá tử này có tài đức gì mà thỉnh được nhiều vị lão sư như thế này giúp đỡ cho. Đúng như lời người vừa nói, nhờ vả người ngoài, dù thông cũng không hành diện chút nào. Nhưng Khoái-Tuấn đây đã hẹn ngày đấu ở Thái-Sơn rồi. Tự các người không đợi chờ được đó thôi. Hơn nữa, Khoái-Tuấn đây có định tâm thoát ly bốn môn đâu.

Chỉ vì các người quá khinh thị mà ra nông nổi chứ ! Thiết tưởng bộ hạ của Nam-Thiên chủ đường phạm tội thì phải để cho chủ đường chủ là Khoái mở tội mới phải. Nhưng các người cứ tự tiện thi hành luật lệ hình phạt, không coi Khoái mở ra gì cả. Như vậy, dù ai cũng không thể nhìn được. Bây giờ việc đi rồi nói nhiều cũng vô ích.



HỒI THỨ NĂM

THIÊN NGOẠI TAM TÔN, HỒN QUI CỤC LẠC

NẾU các người có thể thắng nổi Khoái mở thì Khoái mở sẽ theo các người về Tông đầu chịu hình phạt ngay.

Lâu-Ung xen vào hỏi :

— Nếu lão đệ sai lời hứa này thì sao ?

Khoái-Tuấn chưa kịp đáp, Cao-Lê Cống-Sơn nhị ma Hoa-Trụ đứng cạnh đó đã cướp lời :

— Khoái lão là người quân tử, tất nhiên không sai lời bao giờ. Lão phu Hoa-Trụ vui lòng làm chứng hộ.

Thần-Cái mỉm cười :

— Hoa lão sư danh lừng bốn bề và là tiền bối của vô lượng, nói ra tất không sai chạy. Như vậy, các vị lão sư không dư vào việc riêng của đệ môn đầu ?

Thương-Tỷ nói vậy là muốn Quần-Ma không dưng vào chuyện của mình, không ra tay giúp đỡ Khoái-Tuấn.

Lúc ấy, Kim-Nguyệt Tôn-Giã trong bọn Thiên-Ngoại Tam-Tôn-Giã bỗng bước tới một bước, lạnh lùng nói :

— Ba anh em bản tăng ở Thiên-Trúc tới trước hết muốn chiêm ngưỡng võ công kỳ học của Trung-Quốc, nên anh em bản tăng dính lát nữa thỉnh giáo ba vị vài hiệp.

Thần-Cái cau mày. Còn Hồng-Hoành là người nóng tánh trong ba vị trưởng lão của Cái-Môn, nghe Kim-Nguyệt thách đánh, không sao nén nổi sự tức giận, lạnh lùng nhận ngay :

— Nếu muốn chỉ giáo sao ngay bây giờ không bắt đầu ra tay đi ? Ai công đầu chờ các người lát nữa mới quấy nhiễu.

Kim-Nguyệt Tôn-Giã với giọng xảo trá cười và đáp :

— Vị này ăn nói cũng nhanh nhẩu đấy.

Nói xong y sa sầm nét mặt tiếp :

— Và hình như coi bọn bản tăng không đáng một cái đánh ! Và coi chương lực Xích-Sát Ma-Ca của bản tăng chỉ

là một môn võ học thô thiển của Thiên-Trúc.

Đoạn y giờ song chưởng lên, chỉ thấy hai gang bàn tay của y đỏ hồng, từ đó hơi nóng bốc ra tựa như sương mù bốc tỏa vậy.

Thương-Tý kinh hãi vô cùng, vì khi còn ở Tấn-Từ tại tỉnh Thái-Nguyên, lão ăn xin đã nghe Văn-Nhạc nói tới chưởng lực Xích-Sát-Ma-Ca.

Lão ăn mày định dùng lời ăn lẽ nói để kéo dài thời gian đợi chờ người viện trợ tới giúp, ngờ đâu Trúc-Trương-Tú Hồng-Hoành bướng bỉnh và nhứt định không đợi chờ gì hết.

Nên Thương-Tý mới nhân lúc chưởng lực Xích-Sát-Ma-Ca của Kim-Nguyệt-Tôn-Giã chưa ngưng tụ liền vội ra tay tấn công trước bằng không y sợ chưởng lực của đối thủ đánh bại, lúc ấy chưa chắc đã bảo toàn nổi tánh mạng.

Trong khi Thương-Tý suy tính, hai gang bàn tay đỏ như lửa của Kim-Nguyệt-Tôn-Giã ngưng tụ được tám thành.

Lúc ấy Thương-Tý quát lớn một tiếng, rồi nhanh như điện, giờ thẳng hai tay, mười ngón tay cứng như sắt nhắm găng bàn tay của Kim-Nguyệt đâm thẳng tới.

Chỉ thấy Kim-Nguyệt lớn tiếng cười một hồi đoạn nhảy lên trên cao rồi trút mình đâm bổ xuống, giờ hai bàn tay có hơi khói đỏ bốc ra, nhắm đầu Thương-Tý đè xuống.

Thương-Tý định nhân lúc Kim-Nguyệt-Tôn-Giã chưa phòng bị bèn ra tay tấn công trước. Đối thủ dù võ công cao siêu đến đâu cũng không sao tránh khỏi được thế võ đột kích đó.

Ngờ đâu tài ba của Kim-Nguyệt cao hơn lão ăn xin một bậc, bỗng nhảy lên trên cao rồi đâm bổ xuống tấn công trước. Đối thủ dù võ công cao siêu đến đâu cũng không sao tránh khỏi được thế võ đột kích đó.

Ngờ đâu tài ba của Kim-Nguyệt cao hơn lão ăn xin một bậc, bỗng nhảy lên trên cao rồi đâm bổ xuống tấn công trước. Thương-Tý chỉ cảm thấy một luồng hơi nóng như lửa từ phía trên đè xuống, đụng da thịt, như bị phóng lửa, kinh hãi vô cùng.

Cũng may Cửu-Chi-Thần-Cái công lực tinh thông, gặp hiểm nguy mà không loạn trí, bèn nhúng mình một cái nhảy lên trên không, cao hơn đối thủ.

Chưởng lực Xích Sát Ma Ca quả thật lợi hại vô cùng, đánh xuống mặt đất chỉ nghe bùng một tiếng, những cỏ khô bị trúng chưởng lực đều bốc cháy.

Cao Lê Cống Sơn Từ Ma và Tân Trung Song Quái thấy vậy đều thất sắc.

Khoái Tuấn coi như không thấy gì, lòng mãi suy tính lát nữa làm thế nào thắng được Cái Môn tam lão?

Kim Nguyệt Tôn Giã vừa xuống tới mặt đất, vội quay mình lại giờ chưởng ra liền.

Thương Tý hai chân cũng vừa đụng mặt đất, cách chỗ Kim Nguyệt đứng chừng hai trượng. Thân Cái tỏ vẻ phẫn nộ, vì mảnh áo ở phía sau lưng đã bị chưởng lực của đối thủ đốt, da thịt đau rát.

Kim Nguyệt Tôn Giã nói tiếp:

— Thế nào, mùi vị Xích Sát Ma Ca chưởng lực bần tăng ra sao?

Thấy Kim Nguyệt kêu ngạo quá lễ, Thương Tý càng tức giận. Lão Ung và Hồng Hoành không sao nhịn được đều nhảy xổ vào. Ngân Nguyệt và Minh Nguyệt cũng tiến lên nghênh đón Sáu người đứng đối lập nhau, cuộc chiến đấu sắp lan rộng.

Lúc ấy, Đại Ma Hoa Vũ kẻ miệng vào tai dận nhỏ Tân Mông vài câu. Tân Trang Chủ vội phi thân vào trong vườn.

Bỗng nghe Tân Mông kêu la một tiếng thảm khốc! Từ Ma giật mình chú ý xem thì thấy xa xa Kim Câu Vô Định Tân Mông đứng dưới gốc cây như điên như cuồng, hai chân nhảy nhót, hai tay múa động và cười giọng thê thảm khôn tả.

Cao Lê Cống Sơn Từ Ma quát lớn một tiếng cùng nhảy lên trên cao nhanh như điện chớp rồi đâm vào cổ thụ.

Thiên Ngoại Tam Tôn Giã thấy vậy cũng ngạc nhiên, liền ngừng tay lại tiến đến gốc cây xem xét...

Thương Tý thấy Tân Mông đột nhiên phát điên như vậy, hiểu ngay tại sao rồi, quay nhìn Khoái Tuấn mỉm cười.

Lão Ung và Hồng Hoành tiến lên hai bước, thấy thần sắc của Thương Tý như vậy đều biết: Thần Cái hạn Khoái Tuấn đến tột độ. Nhưng hai người biết võ công Khoái Tuấn cũng

cao siêu lắm, chỉ ngại cho Thương Tý nếu ra tay mà không đánh trúng, để cho Khoái Tuấn tẩu thoát thì sao này Cái Bang lại càng mang họa thêm, cho nên cả hai cùng chuẩn bị tấn công, vẻ mặt trông rất nghiêm nghị.

Khoái Tuấn mặt lạnh như tiền, hai mắt long lánh nhìn thẳng vào mặt Thương Tý, cũng đứng giữa thế dễ phòng bị đối phương tấn công bất ngờ.

Bên kia, dưới gốc cây Đại Ma Hoa Vũ giờ hết thủ pháp ra mà không sao làm cho Tân Mông khôi phục loạn được.

Còn Nhị-Tam Tử ma và các tên ma khác tới các chòi canh quanh đó để giải huyết cho các tên đã bị diêm hồi nấy, nhưng dù quần ma đó là võ lâm kỳ nhân xưa nay rất tự phụ, chúng đã giờ hết phương pháp giải huyết ra, cũng không sao giải được huyết cho những tên cao thủ có phận sự canh gác các chòi.

Vì không giải huyết được cho bọn người kia, Quần Ma đều mất hết vẻ kiêu ngạo, tên nào tên nấy lẳng lặng cúi đầu, không hề hé môi nói một lời nào cả.

Đại-Ma-Hoa-Vũ mặt đỏ tía tai, nhìn đồ đệ sắp lâm nguy tánh mạng đến nơi mà cũng đành thúc thủ, y cũng biết Tân-Mông bị người ta lên diêm trúng yếu huyết.

Y đoán người diêm huyết có công lực tuyệt thừa, tại sao lại lên lút, chẳng lẽ người đó còn âm mưu gì khác chăng? Đại-Ma lại hoài nghi hơn nữa là vì trang trại xảy ra đại sự sao chỉ thấy có mấy người ra mặt, còn các người khác đâu? Y liền nghĩ:

« Chẳng lẽ bọn chúng bị địch hạ hết rồi sao? »

Nghĩ tới đây, Hoa-Vũ kinh hãi vô cùng, mồ hôi lạnh ướt đầm người, thần sắc hãi sợ chưa hề thấy trong đời y.

Quần-Ma đứng quây quần dưới gốc cây bàn tán xôn xao, rốt cuộc chúng quyết định không nhúng tay vào việc của Cái Môn.

Tuy Thiên-Ngoại-Tam-Tôn-Giã trong lòng không phục chút nào, nhưng chúng thấy những chuyện kỳ lạ xảy ra liên tiếp, cũng phải hãi sợ phần nào. Dù sao chúng cũng muốn người đó lộ mặt để anh em chung được thù tài một phen xem đối thủ võ học cao siêu tới mức độ nào?

Lúc ấy, Đại-Ma-Hoa-Vũ đã cấp Tân-Mông lên, rồi cùng Quần-Ma đi vào trong khách sảnh, bỏ mặc Cái-Bang-Tam-Lão lại đó.

Phía sau cô thụ, từ một khóm trúc, lộ ra một bộ mặt rất đẹp trai, hai mắt long lánh, miệng tùm tùm cười ra vẻ đắc chí lắm.

Lúc bấy giờ Khoái Tuấn với Thương Tý đang cầm cự nhau và quăng thành một vòng tròn, càng đi càng thu nhỏ cái vòng đó lại, nhưng không ai dám đánh trước, chỉ chờ đối phương sơ hở mới dám ra tay.

Tiếng kêu rú thảm khóc của Tân-Mông càng ngày lớn. Hoa Vũ đã giờ hết phương pháp ra cứu cấp mà không sao chữa khỏi. Sau cùng Đại-Ma diêm mạnh một cái vào phía sau lưng y. Thế Tân-Mông tựa như con chó sắp chết, rên rĩ một hồi, chân tay co dúm lại rồi im lặng hẳn.

Quần tà đứng quanh đó vẻ mặt trông rất ung dung, nhưng sự thật tên nào tên nấy trong lòng đều gay gắt vô cùng. Hoa-Vũ hai mắt ướt đầm, phần uất khôn tả.

Tân-Trung-Song-Quái bỗng nhảy về phía sau, định đi khám xét quanh Tân trang một lần nữa.

Phía bên kia, Khoái-Tuấn đột nhiên ra tay, giờ thẳng hai ngón trái nhanh như chớp nhoáng, nhắm Kỳ-Môn-Huyệt của Thương-Tý diêm tới.

Thương-Tý biết Hồn-Nguyên-Chỉ-Lực của đối thủ rất lợi hại, có thể xuyên qua được sắt đá, vội giờ hữu chưởng đánh lại chưởng thế của địch, đồng thời Thân-Cái nhún mình nhảy ra xa năm thước để tránh né Hồn-Nguyên-Chỉ của địch.

Khoái-Tuấn hét lớn một tiếng, giờ thẳng hai ngón tay, xông lại định diêm thẳng vào mạch ở hữu chưởng của Thương-Tý.

Thương-Tý kinh hãi, nhảy lùi về phía sau tránh né lần nữa, nhưng khi nào Khoái-Tuấn chịu để cho Thân-Cái tránh khỏi được độc chi của y, nên y như bóng theo hình đuổi theo tấn công lia lịa. Thương Tý đành phải dùng cánh tay áo phất mạnh một cái để gạt tả chưởng của địch.

Chỉ nghe « Soẹt » một tiếng, tay của Thương-Tý đã bị Hồn-Nguyên-Chỉ của Khoái-Tuấn đâm rách hai tấc dài, mà thế chi của đối thủ vẫn tiếp tục tấn công tới.

Thương-Tỷ cảm thấy sau lưng có gió lạnh lẩn át, kinh hãi về cùng, đột nhiên quay mình lại, dồn hết vào song chường, đập mạnh vào song chỉ của Khoái-Tuấn một cái.

Khoái-Tuấn thấy hai ngón tay của mình chỉ còn cách lưng địch chừng một tấc, ngờ đâu Thương-Tỷ đang lâm nguy mà thân pháp còn xảo tuyệt đến thế.

Y đành phải hóa chỉ thành chường, chống đỡ lại chường thế của Thần-Cái, bằng không song chường của đối phương sẽ đánh y bắn ra xa.

Chỉ nghe «Bùng» một tiếng, bốn bàn tay đụng vào nhau rồi cả hai cùng đều bị chường lực của nhau đẩy lùi mấy lại thước. Vì ra tay sau và không kịp tấn, Khoái Tuấn hai chân còn loạng choạng chưa thể lấy thăng bằng và đứng yên được. Thương Tỷ thấy dịp may hiếm có vội giở Tích Không chường liền miên đánh tới.

Nhưng Khoái Tuấn không phải là tay tầm thường, vội giở Mê-Tung bộ pháp ra tránh né. Một lát sau, Khoái Tuấn lại định thân được, giở Hồn Nguyên Chỉ ra phản công, nhằm các yếu huyệt của Thương Tỷ mà diêm tới.

Vì hãi sợ Hồn-Nguyên Chỉ của đối phương lợi hại, Thương Tỷ dù có Tích Không chường rất mạnh cũng không sao dám tới gần địch để tấn công.

Lâu Ung đứng ngoài thấy vậy cau mày khẽ nói với Hồng Hoàn:

— Mấy năm nay công lực của Khoái Tuấn tinh tiến hơn trước nhiều, có lẽ Thương lão đại của chúng ta không địch nổi đâu, chỉ bằng chúng ta ra tay để chinh môn quy thì dù người nhiều đánh người ít cũng không ai nói được.

Trúc-Trượng-Tú gạt đầu giờ tay về phía sau rút luôn cây Trúc Trượng ra nhắm Mệnh Môn huyệt ở sau lưng Khoái Tuấn diêm tới.

Lâu Ung cũng đồng thời xông ngay vào đánh Khoái Tuấn.

Võ công của Khoái Tuấn quả thật kinh người, đang đầu bóng nghe phía sau có tiếng gió, y liền tấn công mạnh một thế cho Thương-Tỷ phải lui trở lại, rồi nhún mình nhảy lên. Hai chân y đập mạnh vào nhau một cái, thế là thân hình của y

bắn ra ngoài xa hai trượng liền. Vừa đứng xuống mặt đất, Khoái Tuấn đã quay lại mặt giận dữ quát lớn:

— Các người hiệp ta quá rồi. Bây giờ không còn trách cứ Khoái Tuấn mở hạ độc thủ nhé?

Thương Tỷ cả cười đáp:

— Mi chết đến nơi không biết xấu hổ, còn đại ngôn. Hôm nay nếu đề mi chạy thoát được, ta sẽ tự tuyệt mà chết.

Khoái Tuấn rú một tiếng, nhún mình nhảy lên giương hai cánh tay ra tựa như con chim đại bàng bay lượn xuống nhằm đỉnh đầu Cái Môn Tam Lão tấn công một cách chớp nhoáng.

Lần này Khoái Tuấn hung ác vô cùng, y dùng Ủng Chảo Công xen lẫn Hồn Nguyên Chỉ lực định một thế này sẽ giết luôn Cái Môn Tam lão nột lúc.

Thấy địch còn cách đỉnh đầu năm thước, Cái Môn Tam lão đã cảm thấy một sức mạnh ở trên đề xuống làm cho cả ba người cùng khó thở. Nhưng Cái Môn Tam lão vẫn đứng yên đề đợi chờ chường lực của Khoái Tuấn đến gần mới cùng ra tay phản công. Khoái Tuấn thấy vậy mừng thầm và nghĩ:

« Ủng Chảo Công hòa hợp với Hồn Nguyên Chỉ oai lực lớn vô cùng, lúc ta cách các người chỉ còn ba thước chường lực và chỉ lực của ta sẽ dồn ép cho các người không sao ra tay được. Lúc ấy các người mới sẽ biết thân »

Chỉ trong thoáng cái, chường và chỉ của Khoái-Tuấn đã tới cách đầu Cái-Môn Tam lão chỉ còn độ hơn ba thước. Ba anh em Thương-Tỷ vội giở tay ra phản công, liền cảm thấy không khí đè nén nặng nề vô cùng không giờ tay được. Cả ba cùng kinh hãi, vừa kêu được một tiếng:

— Nguy tai!

Thì ba người đã thấy một sức mạnh bày sơn đảo hải ở trên úp chụp xuống, yên chỉ phen này thế nào cũng phải chết dưới chường chỉ của Khoái-Tuấn!

Bỗng họ nghe một tiếng thét thanh thót, Khoái-Tuấn đột nhiên bị lộn mười mấy vòng bắn ra đằng xa, rơi xuống chân Thiên-Ngoại Tam-Tôn-Giả, hai cánh tay gãy gục, máu chảy như suối, sắc mặt trong rất thể thảm!

Lúc ấy trong đấu trường bỗng có thêm một thư sinh trung niên vẻ mặt lạnh lùng, cười khinh luôn miệng.

Cao-Lê-Cống-Sơn-Từ-Mạ ở trong sảnh vừa bước ra, và Thiên-Ngoại-Tam-Tôn-Giả cũng lần lượt chạy tới.

Mặc dầu chúng đã quyết không dính tới chuyện thị phi của Cái-Môn, nhưng bây giờ chúng trông thấy Khoái-Tuấn bị đánh thối bại như vậy, tên nào tên nấy đều tức giận không còn giữ lời hứa, quyết xông vào.

Thư sinh trung niên nọ, mặt vẫn lạnh lùng, lên tiếng hỏi:

— Các người hãy tự hỏi vô công có bằng được Tân-Trung-Song-Song-Quái không?

Quần-Ma nghe nói ngăn người ra nghĩ thầm:

« Tháo nào bảo Tân-Trung-Song-Quái đi khám xét một vòng xem sao, mà mãi cho tới bây giờ vẫn chưa thấy trở về. Chẳng lẽ hai người đó bị tên thư sinh này hạ độc thủ rồi chăng? »

Hoa-Vũ tỏ vẻ không tin, lạnh lùng đáp:

— Lão không tin người có thể thắng nổi Tân-Trung-Song-Quái?

Thư sinh nọ cá cười tiếp:

— Người tin hay không tùy người, cứ biết Song-Quái hiện giờ đã trở về Vạn-Tượng-Cốc và đã hẹn với ta tám năm sau sẽ tỷ kiếm ở trên ngọn núi Phù-Dung, tại Hoa-Sơn.

Hoa-Vũ bán tính bán nghi lại quát hỏi:

— Người là ai?

Thư sinh nọ tủm tỉm cười và đồng dục trả lời rất gọn:

— Dư-Vân!

Chàng vừa nói dứt, Thiên-Ngoại-Tam-Tôn-Giả không hẹn mà cùng giờ sáu chương Xích-Sát-Ma-Ca ra. Liên thấy một làn hơi nóng dồn dập tới bao vây xung quanh Văn-Nhạc. Kim-Nguyệt-Tôn-Giả quát lớn:

— Dư-Vân, người mau trả cuốn Chân-Kinh lại chúng ta, bằng không người sẽ chết không chỗ chôn.

Dư-Vân vừa hiện ra, Thiên-Ngoại-Tam-Tôn-Giả đã nhận được chàng là người mà chúng đã gặp ở Cửu-Âu-Phong. Nhưng chúng vẫn kinh hãi vô công tuyệt luân của Dư-Vân, liền ngừng

đưa mắt ra hiệu cho nhau nhân lúc Dư-Vân đang chuyển trở với Hoa-Vũ, cùng giờ sáu chương Xích-Sát-Ma-Ca tấn công tức thì.

Dư-Vân vội giờ Huyền-Công-Thất-Tinh-Bộ ra, chỉ quay mình một cái là tránh khỏi chương lực Xích-Sát-Ma-Ca. Sáu luồng chương lực đều đánh mạnh xuống mặt đất, chỉ thấy chỗ mặt đất đó có khói lên, cỏ lau đều bị cháy xém.

Dư-Vân ở Cửu-Âu-Phong đã đối chương với Thiên-Ngoại-Tam-Tôn-Giả một lần và biết chương Xích-Sát-Ma-Ca của chúng rất lợi hại. Tuy chàng thấy võ học của mình đã hơn trước, nhưng cũng không dám sơ xuất, vội giờ khinh công tuyệt diệu ra, nhảy lùi về phía sau hơn hai trượng, rồi mỉm cười nói:

— Ta là Dư-Vân đây, nhưng có bao giờ ta lấy cuốn Chân-Kinh của các người đâu mà bảo trả! Và lại ta cũng chưa hề quen với các người, sao lại ăn nói quái lạ vậy?

Kim-Nguyệt-Tôn-Giả quát lớn:

— Phật gia đây suốt từ xưa đã bị người lừa dối, người không phải là Tuyệt-Sơn-Thần-Ma ư? Thật không biết xấu hổ, có mau trả cuốn Chân-Kinh lại đây không?

Dư-Vân trợn trừng hai mắt nhìn Tam-Tôn-Giả rồi ha hả cá cười đáp:

— Người nhận định rằng Dư mỗ đã lấy cuốn Chân-Kinh đó thì nhờ lực của người kẻ cũng khá đấy, nhưng các người muốn ta trả lại cuốn Chân-Kinh đó ư? Hừ! Các Người đừng có mộng tưởng hảo huyền.

Kim-Nguyệt-Tôn-Giả biến sắc, mắt đưa ra hiệu Minh-Nguyệt và Ngân-Nguyệt, rồi cả ba cùng hét lớn một tiếng, sáu bàn tay xông tới tấn công Dư-Vân tới tấp.

Dư-Vân không chút sợ hãi, vận hết chân lực vào hai cánh tay và đợi chờ chương lực của đối phương bốc hơi khỏi chừng năm tấc, liền xư dụng Di-Lạc-Thần-Công đẩy song chương ra phản công liền. Chỉ nghe kêu «bùng» một tiếng là chương lực của chàng va chạm với sáu chương lực của Thiên-Ngoại-Tam-Tôn-Giả.

Chương lực Xích-Sát-Ma-Ca của Tam-Tôn-Giả bị chương lực Di-Lạc-Thần-Công đẩy lùi trở lại. Rồi hơi nóng cuốn trở lại, úp chụp vào Thiên-Ngoại-Tam-Tôn-Giả. Mọi người nghe

Tam-Tôn-Giã kêu la lia lịa.

Thì ra áo bào và râu tóc của chúng đều bị cháy xém. Chúng đau đến cuốn cả chân tay.

Phải biết môn Xích-Sát-Ma-Ca chương, phát ra thì dễ, mà thu vào rất khó. Còn Di-Lạc-Thần-Công của Dư-Vân cứ liên miên bất tuyệt đây tới nên ba anh em Tôn-Giã không sao lùi tránh được, đành chịu để cho ngọn lửa tự sức nóng của tay chúng tạo nên, thiêu đốt.

Chỉ trong chớp lát Tam-Tôn-Giã bị thiêu như ba con heo quay, nhảy nhót một hồi, kêu khóc rất thảm thương rồi ngã lăn ra. Cao-Lê-Cống-Sơn muốn ra tay cứu giúp nhưng không biết cứu giúp cách nào, muốn bỏ chạy cũng không được, vì ngại các đàn em chê cười, nên chúng cứ ngẩn người nhìn nhau. không biết xử trí ra sao cho phải.

Cái-Môn-Tam-lão thấy Tam-Tôn-Giã và Khoái-Tuấn chết một cách thảm thương đều le lười lắc đầu.

Lúc ấy đột nhiên có bốn bóng người nhảy xổ tới: Lôi-Tiểu-Thiên, Thôi-Triển và cha con Nhứt-Nguyên-Cư-Sĩ. Vừa đụng chân xuống mặt đất, Hồ-Cô-Nương đã chăm chú nhìn Văn-Nhạc. Bồng-Kim-Nguyệt Tôn-Giã kêu lên một tiếng:

— Dư-Vân, người độc lắm.

Dư-Vân mỉm cười, song chương bỗng phay mạnh một cái, kêu «ùm» một tiếng, Tam-Tôn-Giã bị bắn ra xa đụng vào vách khách sạn, các bụi bay tung lên mù mịt cả một góc.

Cao-Lê-Cống-Sơn-Tứ-Ma nếu tránh né không nhanh thì cũng bị sức mạnh của Di-Lạc-Thần-Công va chạm, tuy chúng đều thoát khỏi, nhưng lòng kinh hãi vô cùng.

Đại-Ma-Hoa-Vũ nghĩ thầm:

« Gã Dư-Vân này không biết học được võ công tuyệt thế ở đâu mà ghê gớm đến thế? Nếu anh em ta ra tay đấu với y chưa chắc đã thắng nổi y. Chỉ bằng để một ngày kia có dịp may chúng ta sẽ trả thù sau.

Tứ-Ma đã biết Tân-Mông bị hại là do Dư-Vân hạ thủ và tất cả hảo thủ trong trang bị diễm huyết cũng đều do Dư-Vân.»

Nghĩ đoạn, Đại-Ma liền chấp tay chào Dư-Vân và nói:

— Võ công của các hạ thật kinh người, thảo nào danh

trần võ lâm như tiếng sét. Nghe ngài đã hẹn ước với Tân-Trung-Song-Quái tám năm sẽ tỷ kiếm ở trên núi Phù-Dung, tại Hoa-Sơn, lúc đó anh em lão sẽ lãnh giáo thiếu hiệp trên Phù-Dung phong.

Nói xong, không chờ Văn-Nhạc trả lời, Tứ-Ma liền chạy thẳng. Đột nhiên Văn-Nhạc thét lớn một tiếng:

— Hãy khoan!

Tứ-Ma dừng chân lại ngăn người. Đại-Ma-Hoa-Vũ liền hỏi:

— Chẳng hay thầy còn muốn nói điều chi nữa?

Dư-Vân mỉm cười đáp:

— Dư mỗ đoán các người không dám đi Hoa-Sơn đâu. Dư mỗ nghe nói có một cuốn võ kinh bí học của Thiếu Lâm tức Vô Tướng Kim Cương Chương Kinh, hiện ở trong người người, vậy mong cho xin lại.

Hoa-Vũ biến sắc, chưa kịp trả lời thì người em thứ tư của y là Tứ-Ma-Hoa-Hoang đã nổi giận khiến cái đầu sói của y đỏ bừng lên, bèn la lớn:

— Dư-Vân, anh em lão phu năm mươi năm trước đây cũng đã danh trấn võ lâm, tiếng tăm lừng lẫy Thiên-Nam, do đó tiên bối không muốn lời thôi với tiểu bối như người, cho nên phải lùi bước nhượng bộ. Người tưởng bọn lão phu sợ người hay sao?

Dư-Vân cười lạt đáp:

— Dư-Vân này chỉ hỏi huynh trưởng của mi để lấy lại cuốn Kim Cương Vô Tướng Chương Kinh thôi, việc gì đến người mà người kêu la ồm tỏi vậy?

Hoa-Vũ nghĩ thầm: «Anh em mình ở trong võ lâm có địa vị như thế này, nếu lại lùi bước trước một tiểu tử hèn sẽ bị thiếu lâm đồng đạo chế cười cho bề mặt! Võ học của Dư-Vân tuy cao siêu nhưng chưa chắc thắng được anh em ta.»

Đoạn y liền lớn tiếng trả lời:

— Các hạ không phải là môn hạ của phái thiếu lâm hà tất ra mặt đòi họ làm gì? Với võ học của ngài, chưa chắc đã hơn gì anh em lão phu.

Dư-Vân vừa cười nói tiếp:

— Không tin thì cứ việc đấu thử xem!

Nói xong chàng lẹ làng bắt cổ tay Hoa Vũ. Nhị Tam từ Ma thấy Dư Văn vừa nói xong đã ra tay, liền giơ chưởng lên phản công. Nhưng chúng đã chậm một bước. Hoa Vũ cũng không ngờ chàng vừa nói đánh thì đã ra tay, chỉ thấy mắt hoa lên, vai trái đã bị nắm ngón tay của đối phương nắm chặt. Đồng thời y cảm thấy vai tê tái, dần dần tay chân mềm nhũn, hai mắt trợn kinh hãi vô cùng. Nhị Tam từ Ma thấy vậy cũng kinh hồn vội thâu chưởng lại. Dư Văn cười nhạt tiếp:

— Ta nghĩ thương người đã bao nhiêu năm mới gây được địa vị, nên hôm nay không nỡ phế hết võ công của người.

Nói đoạn, chàng thò tay vào trong mình Hoa Vũ, rút cuốn kinh Vô Tướng Kim cương Chương ra. Chàng ngó qua một cái, rồi bỏ luôn quyển kinh vào túi. Kế ngược nhìn từ ma, lạnh lùng nói:

— Các người đi đi, tám năm đã hẹn ước chỉ thoáng cái là đến ngày. Nếu trong tám năm các người chưa luyện được môn tuyệt kỹ nào thì thà chết già trong núi sâu còn hơn ra ngoài bêu xấu.

Hoa Vũ cảm thấy chân tay tê tái lại mất dần, nên vận ngầm chân khí thử xem, thì thấy trở về như bình thường. Y bèn giơ ngón tay trái chỉ lên trời. Đột nhiên có mấy tiếng « lêng kêng » vang lên và kiếm quang như bão táp dồn dập tới vây chặt lấy Dư Văn.

Thì ra Hoa Vũ ra ám hiệu cho ba người em, đồng thời rút kiếm tấn công kẻ địch. Dư Văn tức giận vô cùng, giơ tay trái lên thì bốn thanh kiếm của bọn Từ-Ma bị đứt tiện hết phần nửa! Dư Văn buông tay trái ra thì bốn đoạn kiếm gãy đều cắm cả xuống đất. Không thèm nhìn từ ma, Dư Văn quay về phía Lôi-tiểu-Thiên.

Hoa Vũ thừa dịp dặm chân xuống đất một cái, khẽ bảo ba em:

— Ta đi thôi.

Từ Ma quay mình đi thẳng, chỉ trong nháy mắt đã mất dạng.

Lúc ấy Hồ-Cương đang kể tại Lôi-Tiểu-Thiên trò chuyện, trông thấy Vân-Nhạc đi đến, liền ngưng ngang. Vân-Nhạc hơi cau mày, tay cầm cuốn Chương kinh trao cho Hồ-Cương và nói:

— Phiền lão tiên bối trao kinh này lại phái Thiếu lâm.

Nhứt-Nguyễn cư sĩ mỉm cười nhận lời và nói:

— Chỉ trong nháy mắt mà thiếu hiệp đã dẹp được một tai kiếp lớn cho võ lâm, bằng không ở buổi hội họp Thái-Sơn sau này không biết bao nhiêu hảo thủ sẽ bị tổn thương. Lão phu thán phục vô cùng.

Vân-Nhạc đang định nói vài lời khiêm tốn, bỗng nghe trên không có mấy tiếng rú dồn dập vọng tới, liền đó có mấy cái bóng xuất hiện. Những người mới tới là: Nghê-Uyên-Lan, Ải-Phương-Sóc, Kinh-Phượng, Đông-Phượng-Ngọc-Côn, và Cánh-trường-Tu vân vân...

Nghê-Uyên-Lan đầu tóc rũ rượi, không thoa phấn son gì cả, vẻ mặt tiêu tụy. Hai mắt đầy u oán và ướt đầm. Cánh-trường-Tu ra vẻ khinh bỉ, trợn trừng mắt nhìn Vân-Nhạc, hình như có ý khiêu khích. Ải-Phương-Sóc vừa thấy Vân-Nhạc đã la lớn:

— Tiểu tử này giỏi thực, mi lên trốn đi cũng không sao, nhưng đừng lẹm chọ lão già này khổ sở.

Vân-Nhạc không nói năng gì cả, liếc nhìn Cánh-Trường-Tu một cái rồi nhún mình nhảy lên không đi mất. Mọi người chỉ thấy một cái bóng thấp thoáng rồi biệt dạng. Quần hùng không ngờ Vân-Nhạc đi nhanh như vậy, ai nấy đều ngạc nhiên. Tiểu-Thiên la lớn:

— Chú ba hãy khoan đi, tôi còn có việc muốn nói...

Nghê-Uyên-Lan với giọng đau đớn, chỉ kêu được ba tiếng:

— Tà đại ca!...

Tiếng nói của nàng rất thể thâm khiến ai cũng mũi lòng.

Khinh công của Vân-Nhạc tuyệt luân đi nhanh vô cùng, mọi người chưa dứt lời chàng đã mất dạng. Lúc ấy mây đen bao phủ, cuồng phong nổi lên từ phía, cây khô trong vườn Tân-Trang bị rung động hầu như sắp gãy.

Quần hùng vẻ mặt rất nghiêm, phất áo đi liền. Uyên-Lan hai mắt sưng húp và đỏ ngầu, nước mắt khóc. Ngọc-Tiểu-hiệp sĩ sầm nét mặt lại, lăm lăm mắng:

— Lan cô nương không nên trọng người đó thái quá, y khinh bạc mình thế ấy mà cũng tự xưng là hiệp sĩ, có khác

gi cầm thú mặc quần áo người dâu !

Bất ngờ nghe «bóp» một tiếng, má bên phải của Cánh-Trường-Tu bị tát đỏ rần. Cánh-Trường-Tu ngăn người một lúc lâu.

Nhắc lại Hồ cô nương chủ ý thấy bọn Uyên-Lan xuất hiện là Vân-Nhạc bỏ đi. Sau nàng thấy thần sắc của Uyên-Lan và Trường-Tu, liền đoán thăm trong bụng :

« Uyên-Lan mê Vân-Nhạc như vậy, mà mình cũng mê chàng ta, nhưng lòng sắc đá của Vân-Nhạc rất khó lay chuyển ».

Nghĩ vậy nàng động lòng thương mến Uyên-Lan hơn, bỗng nghe Trường-Tu nhục Vân-Nhạc liền xông lại tát y một cái.

Khi ái tình phát sinh, thường thương nam nữ vừa thấy nhau đã chung tình, trái lại cũng có những hoàn cảnh ngược. Cánh-Trường-Tu tự phụ là mình đẹp trai, nhưng vẻ đẹp của y không lọt được vào mắt xanh của Uyên-Lan hay Hồ cô nương, trái lại Cốc-Lan thấy y đã có ý ghét, nay lại thấy y nhục mạ người yêu mình như thế này, sao khỏi tức giận. Vì thế cái tát đó rất mạnh, nên một lúc sau Trường-Tu mới định thần được. Y thấy một thiếu nữ đẹp như tiên đang quát mắng mình có vẻ giận dữ, liền hiểu ngay, lòng ghen tức của y đối với Vân-Nhạc lại càng tăng, y nghĩ thầm :

«Sao những nàng đẹp đẹp như thế đều say mê Vân-Nhạc cả vậy ? Ta đây cũng là người rất mực phong lưu, lại hết mực chiều chuộng, sao không được một chút tình yêu ? Tại sao ? »

Y càng nghĩ càng bực mình vô cùng, và lại y còn bị nhục mạ trước bao nhiêu võ lâm cao thủ. Vì sĩ diện, Trường-Tu bất buộc tỏ vẻ phản đối và sầm nét mặt, quát hỏi :

— Tại sao vô cớ cô nương đánh tôi ?

Cốc-Lan cứ khúc khích cười hoài, lát sau nàng mới nghiêm nét mặt lại nói :

— Không ngờ bề ngoài của người trông thì nhả nhặn lắm, thế mà bên trong lại rỗng tuếch. Chắc người chưa hiểu ý nghĩa cái tát đó phải không ? Nếu người còn nói xấu Ta đại ca nữa, ta sẽ cắt nốt hai tai của người đấy.

Trường-Tu tức giận đến tái cả mặt, rồi đột nhiên lớn tiếng cả cười một hồi và nói :

— Cô nương coi Cánh-Trường-Tu này không đáng một đồng tiền kẽm. Tuy võ nghệ cô nương cao siêu thật, nhưng muốn cắt hai tai của Cánh mở cũng không phải dễ đâu.

Nói xong, chàng rút cây sáo ngọc ra, dáng điệu kiêu hãnh rồi y cười nhạt. Hồ cô nương thấy y cầm cái sáo ngọc, trên cổ khảm chín cái sao đỏ.

Lúc ấy Nhất-Nguyên cư sĩ giả bộ không thấy gì cả cứ kể tai Tiểu-Thiên nói chuyện luôn. Lão hiệp biết ước mơ của con gái mình sẽ tan mất như mây khói, còn Trường-Tu vô lễ khiến ai nấy đều bất bình.

Cái-Môn Tam-Lão đang đứng cạnh Khoái-Tuấn bàn chuyện chôn cất tên phản bạn và định sau này ai sẽ trông nom các đệ tử ở Vân-Quý-Xuyên ba tỉnh

Khương-Tôn Diệu Đông Phương Ngọc Côn không tiện lên tiếng ngăn cản họ vì họ đều là người tuổi trẻ mà chuyện tranh chấp này lại thuộc phạm vi tình yêu, thì nhứt vị càng không nên dưng vào, rủi ro sẽ bị liêu lăm ngay. Hơn nữa họ rất thân với Vân-Nhạc và rất hâm mộ tài ba của chàng. Còn Trường-Tu thì họ đã đi với y mấy ngày, nên cũng đã nhận thấy y là một người rất hẹp lượng, không có phong độ chút nào nên họ rất ít nói chuyện với chàng ta. Vì những lẽ đó mà hai người lẳng lặng không nói gì hết.

Còn Ái-phương Sốc thì chạy đến giữa hai người, với dáng điệu rất buồn, đoạn cười, lên tiếng :

— Hai người mới quen nhau đã đồ ghè tương, đề lão già này bắt tay giằng hòa cho.

Ngờ đâu Hồ-Cốc-Lan không thèm nghe, lại trợn mắt quát lớn :

—Lão già này nói bậy nói bạ ! Ai đồ ghè tương ? Nếu cô nương không nể người là người có tuổi thì sẽ bắt lão dìm xuống đáy Hồng-Hà để lấy nước sông xúc miệng lão thật sạch mới thôi.

Cánh-Trường-Tu « hừ » một tiếng, tiếp :

— Ta là môn hạ của phái Nga-Mi, khi nào lại dè dặt đàn bà con gái nhục mạ. Xin lão tiên bố đừng hỏi tới làm gì. Y nói vậy khiến Kinh-Phương tia tai mặt đỏ khó chịu vô

cùng, nhưng cũng ha hả cười ồ ạt một hồi rồi nói :

— Lão già này bấy nhiêu tuổi đầu mới bị người ta mắng chửi cách thậm tệ, lần này là lần thứ nhứt.

Nói xong, lão sầm nét mặt, nhìn Hồ cô nương tiếp :

— Con nhãi kia, bất cứ mi có ai đỡ đầu, lão cũng phải cho mi một bài học mới được.

Nhứt-Nguyễn Cư-Si không ngờ Ái-Phương-Sóc lại chen vào chuyện đó, không biết xử trí ra sao cho phải.

Lôi-Tiểu-Thiên thấy vậy liền tiến lên vừa cười vừa nói :

— Kinh lão tiên bối, người lớn đừng trách trẻ con làm gì. Người rộng lượng như lão tiên bối mà chấp nhứt việc nhỏ mọn đó người khác biết được sẽ cười chê.

Nói xong, chàng kẻ tai Kinh-Phương nói tiếp :

— Lão tiên bối có biết cô nương đó là con gái cưng của Nhứt-Nguyễn Cư-Si không? Hồ-Cương có tiếng là người khó đối xử lắm, huống chi Hồ cô nương với em ba của mô lại rất khản khít. Nếu lão tiên bối làm hư việc này, còn mặt mũi nào gặp lại con của cô nhân nữa?

Lôi-Tiểu-Thiên vừa nói xong, Kinh-Phương kinh ngạc vô cùng và hỏi lại :

— Quả thật vậy không? Lão có sợ gì Nhứt-Nguyễn, chỉ ngại Văn-Nhạc hiền lành thì phiền lắm. Nhưng dù sao lão cũng phải giữ sĩ diện chớ. Lão đệ cứ lui ra, lão đây biết xử trí, không để cho hai bên khó xử đâu.

Tiểu-Thiên thấy Kinh-Phương cố chấp, không tiện nói nữa liền bước sang bên nói chuyện với Uyên cô nương.

Lúc ấy Uyên-Lan cúi đầu khóc, nước mắt đầm ướt cả ngực, nàng tự cho mình là người đau khổ nhứt thế gian nên không thêm để ý đến việc gì bên ngoài kể cả việc Hồ cô nương cãi vã Trương-Tu vì nàng. Và lời của Tiểu-Thiên nàng cũng không thêm nghe.

Tiểu-Thiên muốn cho Uyên cô nương lên tiếng khuyên ngăn hai người, nhưng Uyên-Lan không để ý tới. Tiểu-Thiên không làm gì được chỉ ngăn người ra nhìn.

Thời-Triển tỏ vẻ lo âu vì nếu hai người ra tay tranh đấu thì người nào bị thương cũng đều đáng tiếc. Lão anh hùng nhận ra chính Trương-Tu mới là người gây chuyện, nên trợn

mắt nhìn thẳng vào mặt họ Cảnh.

Cảnh-Trường-Tu đành đánh liều, cũng trợn mắt nhìn lại lão hiệp, vừa nghĩ thầm :

— « Người tướng môn đồ của Nga-Mi dễ bắt nạt lắm sao? »

Lúc ấy Hồ cô nương đã rút hai thanh Kim kiếm ra, chỉ thoáng cái là kiếm thế nhanh nhẹn đâm thẳng vào ngực Kinh-Phương. Song kiếm của nàng lợi hại vô cùng, Ái-Phương-Sóc thấy vậy cũng kinh ngạc và nghĩ thầm :

— « Con bé này quả thật siêu phàm, nếu ta tỏ vẻ hèn kém ắt Hồ-Cương sẽ chê cười. »

Nghĩ đoạn Kinh-Phương cười nhạt một tiếng, nhún mình nhảy lên, múa song chưởng tấn công dồn dập.

Hồ cô nương thấy vậy liền thu kiếm lại, nhảy lên, múa song kiếm đánh chụp vào đầu Kinh-Phương.

Kinh-Phương dùng Ngũ-Hành-Chưởng tấn công hệt, chân vừa chạm đất đã thấy trước mặt ánh sáng lờ mờ của kiếm khí lạnh. Lão hiệp kinh hãi vội ngửa người ra dùng hết chân lực đẩy mạnh một cái.

Nếu kiếm khí và chưởng phong va chạm nhau, thì một trong hai người thế nào cũng bị thương nặng. Đang lúc nguy cơ sắp xảy ra đột nhiên nghe một tiếng quát lớn, rồi một bóng người nhanh như chớp phi tới.

Kinh-Phương thấy chưởng lực của mình bị tàn mất một cách vô hình, còn bản thân thì bị một sức nhu hòa đẩy lui ba bước.

Hồ cô nương cũng cảm thấy hai tay tê tái, song kiếm cũng bị cướp mất !

Thì ra người đến can thiệp vừa đúng lúc chính là Quái Thủ Thư-Sinh. Tay còn cầm hai thanh Kim kiếm chàng nhìn Kinh-Phương mỉm cười nói :

— Thưa Kinh thế bá, cháu có điều gì không phải với bác đâu mà bác ra tay đánh người cháu như thế ?

Kinh-Phương mặt đỏ bừng, hai mắt trợn tròn xoe la lớn :

— Tiểu qui, sao người dám nói không có thất lễ với lão gia? Một lần, lại hai lần, rồi ba lần hễ thấy mặt là người bỏ chạy liền, cứ làm cái mừng ấy khiến Hồ phu nhọc lòng

tìm kiếm mãi. Ngay như việc đánh nhau đây há không phải vì mi ư?

Vân-Nhạc lớn tiếng cười và nói:

— Dù cháu có lắm lỗ thì chốc nữa thì cháu sẽ đãi bác một chén rượu thật ngon, há chẳng chuộc được lỗi sao?

Kinh Phương cười ha hả đáp:

Thằng nhỏ này tài ba thật! Cả đến đến bệnh riêng của lão nó cũng biết rõ. Hễ lão thấy rượu là việc gì cũng xong, bây giờ Hồ ... nương có đánh lão ba bạt tai đi nữa lão cũng chịu để được nhậu cho đã!

Nói xong Kinh Phương lại ha hả cười. Hồ cô nương thấy Vân-Nhạc đến, lòng mừng rộn rã nên cũng nguôi sự giận. Lại nghe Kinh Phương nói bông đùa, nàng cứ khúc khích cười, trông như mi vô cùng.

Còn Uyên-Lan thấy Vân-Nhạc xuất hiện cũng ngưng khóc, hai mắt sưng húp liếc nhìn Vân-Nhạc có vẻ u uất trông thật tội nghiệp.

Vân nhạc thấy nàng trong tình cảnh ấy cũng ái ngại và nghĩ thầm:

— «Lúc nàng bị thương, ta đã xem hết ngọc thể của nàng. Nhưng ta chỉ chữa vết thương cho nàng chứ không có ý gì ràng buộc. Tuy nhiên một người con gái lỡ bị người đàn ông ôm ấp, bảo sao không nhút nhát yêu người đó.» Càng nghĩ càng bứt rứt ghét nàng.

Sở dĩ chàng đã đi rồi mà còn quay lại là gì vừa ra tới ngoài trang, chàng chợt nhớ tới Cánh Trường Tu là đệ tử của Kim-Đỉnh Thượng-Nhân, mà theo lời Cung-Môn Nhị-Kiệt, Kim-Đỉnh là kẻ thù của chàng. Chàng liền nghĩ ra kế quay lại đối phó Cánh-Trường-Tu để dụ Kim Đỉnh Thượng Nhân hạ sơn.

Vì thân pháp của chàng quá huyền diệu nên bao nhiêu cao thủ có mặt tại đó cũng không sao phát giác được.

Chàng vừa quay vào trang đã thấy Kinh Phương ra tay đấu với Hồ cô nương, kinh hãi vô cùng. Sau chàng nghĩ Kinh Phương là người tuổi tác như vậy không khi nào giờ độc thủ ra đối phó với một người đàn bà lại thuộc hàng em chả của mình?

Ngờ đâu, chàng thấy hai người đều giờ độc thủ ra và chỉ trong chớp mắt sẽ có một chết một bị thương nặng, nên liền thét lớn một tiếng nhảy xuống giờ tuyệt học ra ngăn cản, tay trái cướp song kiếm của Cốc-Lan, tay phải dùng Di-Lạc Thần-Công giải tán chân lực Ngũ-Hành và đẩy Kinh-Phương ra xa. Lúc này lòng Vân-Nhạc bối rối như tơ tằm, và cảm khái vô cùng. Chàng nhìn thần sắc của hai cô nương, một hờn hờ, một ai oán, lại càng bàng hoàng không biết xử trí ra sao?

Chàng không dám nhìn hai cô nương nữa, liền tiến tới trước mặt Trường-Tu. vẻ mặt rất nghiêm nghị. Hồ cô-nương liền lên mình tiến lên và nói:

— Tạ đại ca hãy trả lại song kiếm cho tiểu muội.

Vân-Nhạc liền đưa song kiếm cho nàng, chân vẫn bước tới cạnh Trường-Tu.

Lúc bấy giờ, Trường Tu vừa giận vừa sợ, tự biết mối họa này chỉ do mình tạo ra. Y biết rõ Vân Nhạc là người đã chữa vết thương cho Uyên Lan ngày nọ bởi tình cảnh bất buộc chứ Vân Nhạc vốn là người quân tử. Hôm nay y ghen với Vân-Nhạc chỉ vì lòng đố kỵ vu vơ.

Nhắc lại, Trường Tu hay tin Uyên Lan, một mình đi về phía Hàn Đôn mà y vẫn biết nàng không có lòng yêu nhưng cũng cứ theo dõi hoài, mong nàng sẽ thấy lòng thành đó mà yêu y chăng? Không quản ngại đường xá xa xôi, cất công theo dõi nàng mãi. Nhưng, trong mưa tuyết liên miên như vậy, biết đi đâu mà tìm kiếm được hình bóng của Uyên Lan? Y không thất vọng vẫn tiếp tục đi tìm, sau y phát giác vết chân của Lan cô nương, thì mừng rỡ vô cùng. Rồi y cứ theo vết chân đó mà cắm đầu đuổi tới.

Quả nhiên, y đã gặp Lan cô nương đang loạng choạng một mình ở phía trước, cách xa chừng bảy tám dặm. Y liền lên tiếng la lớn kêu gọi:

— Lan cô nương! Lan cô nương!

Có lẽ vì gió to quá nên nàng không nghe tiếng gọi của y, cứ cắm đầu lúi thủ đi. Y lại cố gắng đuổi tới trước mặt Lan cô nương, rồi quay lại vừa cười vừa nói:

— Lan cô nương, tại hạ tìm kiếm cô nương khắp mọi nơi,

thật là vất vả.

Lan công nương ngừng bước, hỏi :

— Chẳng hay Cánh huynh có ý gì mà cứ đuổi theo tôi mãi vậy ? Nghệ-Uyên-Lan này đã quyết chí đi tu, làm bạn với đèn nhang trọn đời.

Trường-Tu thấy hai mắt của nàng sưng húp và đỏ ngầu, lệ vẫn doanh trông liền ngập ngừng đáp :

— Cô nương hà tất phải chịu khổ như thế ? Tại hạ xin trả mối hận thù này cho Cô nương ?

Uyên-lan bỗng cười một tiếng, rồi sa sầm nét mặt, tiếp :

— Tài nghệ như huynh mà làm nổi việc đó cao ? Kiếp này Cánh huynh đừng mơ tưởng hào huyền.

Nhưng cảm thấy lời nói đó hơi nặng, bèn gượng cười nói thêm :

— Xin Cánh huynh chớ bận lòng vì kẻ này. Đời tôi đau khổ hơn người và tôi đã quyết chí đi tu rồi, Cánh huynh còn đeo đuổi làm chi nữa ?

Ngọc-Tiêu hiệp sĩ nghe như sét đánh ngang tai, ngàn người ra giấy lát. Cho tới ngày nay y vẫn chưa rõ sự liên quan giữa Nghệ Cô-nương và Tạ Văn-Nhạc ra sao ? Nhưng y thấy rõ Tạ-Văn-Nhạc không yêu Nghệ cô nương, không hiểu tại sao nàng vẫn chung tình với kẻ đã hắt hủi nàng ? Y nghĩ đi nghĩ lại mà không sao hiểu nổi, đến nỗi tuyết rơi phủ đầy mình mà y cũng không hay biết.

Lan cô nương thấy Cánh-Trường-Tu đáng thương hại, cũng động lòng, định lên tiếng an ủi, nhưng không biết phải nói sao cho xuôi ? Vì thế nàng cũng ngăn người ra một lúc.

Thật ra Lan cô nương rất ghét Trường-Tu, vì nàng nhận thấy Trường-Tu không tới quấy nhiễu thì Văn-Nhạc vẫn còn âu yếm nàng, ngờ đâu giấc mơ đang đẹp thì Trường-Tu xuất hiện phá vỡ như thế làm sao nàng không ghét Trường-Tu được ?

Nàng lại nghe không phải Văn-Nhạc không yêu nàng. Nếu không yêu nàng thì Văn-Nhạc đâu cưu chứa cho nàng làm chi ? Và chẳng chàng cũng không hiềm nam nữ thọ thọ bất thân mà tận tâm với nàng như thế ?

Nàng thấy Văn-Nhạc quả có yêu nàng nhưng về sau vì Cánh Trường-Tu đến phá khuấy, Văn-Nhạc mới hiểu lầm nàng với Trường-Tu vốn là một đôi tình nhân, nên mượn cớ đó

rút lui ngay. Do đó càng nghĩ nàng tức giận Trường-Tu, chỉ muốn rút dao ra chém y một nhát cho bỏ ghét.

Người đời ai cũng vậy, khi mà hy vọng đã tiêu tan thì thế nào cũng đâm ra chán nản chỉ muốn cắt tóc đi tu.

Trường hợp Nghệ cô nương cũng thế, nhưng nàng không biết đi đến chùa nào, am nào để tu cho thích hợp đây ? Vì vậy nàng càng hoang mang, day qua hận Văn-Nhạc là kẻ bạc tình.

Nước mắt lại nhỏ dài theo hai má, nàng mất hết công lực, không sao giữ khinh công mà tiếp tục đi nhanh như trước được, nhờ vậy mà Trường-Tu đuổi kịp. Thế rồi, hai người cứ đứng sững ra dưới cơn mưa tuyết không ai nói một lời.

Bỗng nghe có tiếng gọi :

— Lan cô nương... Lan cô nương đâu rồi ?

Trường-Tu biết ngay là ai gọi rồi, liền lớn tiếng đáp lại :

— Khương đại ca, Lan cô nương ở đây này...

Chỉ trong nháy mắt đã có ba cái bóng đen phi tới, đó là Ai-phương-Sóc, Khương-Tôn-Điệu và Đông-Phương Ngọc-Côn. Họ vừa đánh bại bọn giặc liền đi tìm Trường-Tu và Lan cô nương. Nhưng tìm mãi không thấy họ đành quay về khách điểm Phở ky ở khách điểm nói cho ba người biết Lan cô nương và Trường-Tu đi về hướng nào. Thế là ba người nhắm hướng đó mà tìm. Ba người đuổi theo một hồi mới thấy vết chân của Lan cô nương và Trường-Tu, nhờ thế ba người mới lần theo tới đây. Trường-Tu thấy Ai-Phương-Sóc liền kể hết chuyện đầu đuôi cho lão anh hùng nghe. Kinh-Phương dậm chân lia lịa, lắc đầu nói :

— Thằng bé Văn-Nhạc ấy thật là... Lan cô nương không nên nản chí rầu buồn, cứ tin tưởng ở lão đây, bây giờ chúng ta hãy trở về khách điểm nghỉ ngơi đã, rồi ngày mai nghĩ đến cách đi tìm kiếm y sau.

Lan cô nương lẳng lặng theo mọi người trở về khách điểm.

Chỉ mấy ngày mà Kinh-Phương thấy tánh nết của Lan cô nương thay đổi hẳn, không điêu ngoa như trước nữa. Lão anh hùng nhận thấy Văn-Nhạc có ý ghét Lan cô nương thật là oan cho nàng.

Ngày hôm sau, mưa tuyết vẫn không dứt, thế mà bọn Kinh-Phượng đội tuyết mà đi thẳng về phía Yến-Kinh. Năm người tới Hàn-Đôn mua luôn năm con ngựa rồi tiếp tục nữa.

Vài ngày sau, mọi người đã tới Yến-Kinh, liền đến Tam-Nguyên khách sạn trọ. Khách sạn ở khu này thường có nhiều nhân vật võ lâm đến ngụ. Các người vào trong điếm thì hay liền chuyện Thiếu-Lâm tứ tăng và Cung-Môn Nhị-Kiệt.

Rồi họ lại nghe mọi người bàn về chuyện Quái-Thủ Thư-Sinh đánh bại Tân-Trung Song-Quái và võ công của thư sinh cao siêu thế nào. Họ bàn đến chuyện đại hội quần hùng ở Thái-Sơn v.v...

Bọn lão anh hùng đoán ra Quái-Thủ Thư-Sinh chính là Văn-Nhạc.

Ái-Phượng-Sóc liền vỗ đùi nói lớn:

— Hà, hà ta nhất định đi Thương-Châu để đến nhà bố vợ y, bằng không, ta đến Tế-Nam là có thể kiếm ra y ngay. Bây giờ ta ăn uống no say cái đã, rồi sẽ lên đường không muộn.

Lan cô nương nghe Kinh-Phượng nói vậy lòng hờn hờ vô cùng, chỉ có Cảnh-Trường-Tu là âm thầm đau khổ. Y không biết quyết định ra sao, đi không nữa, ở không an, cho nên trong hai ngày liền, y cứ cau mày nghĩ ngợi. Đồng thời Lan cô nương không hề chuyện trò với y một câu. Cũng vì thế, tánh tình y trở nên nóng nảy và thô lỗ vô cùng, nhưng y có biết đâu Lan cô nương sợ đi không thêm chuyện trò với y là muốn tránh cho y khỏi si tình đậm thêm nữa.

Kinh-Phượng sai diêm tiêu nhai sửa soạn một mâm cơm thịnh soạn. Ai nấy cũng vui vẻ ăn uống, riêng Trường-Tu không thể nào nuốt trôi.

Thấy vậy Kinh-Phượng vừa cười vừa nói:

— Bọn lão định đi Phương-Đông, không biết Cảnh lão đệ có cùng đi không? Nếu lão đệ có việc riêng không thể đi được thì tiệc rượu này coi như tiệc giã từ lão đệ.

Trường-Tu là người thông minh, sao lại không hiểu ý nghĩa câu nói của lão anh hùng, nhưng y không đành rời Lan cô nương vì y vẫn mơ tưởng có thể cứu vãn được tình thế, y liền đáp:

— Hậu sinh thừa lệnh sư phụ hạ sơn hành đạo, kinh nghiệm và lịch duyệt vẫn còn non kém nay nhờ lão tiền bối cho theo

hầu và chỉ bảo. Kinh nghiệm giang hồ của hậu sinh do đó mới được tăng tiến nhiều. Bây giờ lại có cuộc đại hội anh hùng ở Thái-Sơn hậu sinh muốn được lĩnh giáo các danh gia võ học, lão tiền bối cho phép, hậu sinh sẽ xin theo hầu như trước.

Ái-Phượng-Sóc nghe vậy cau mày, nhưng không tiện nói ra ý nghĩ của mình.

Năm người lại rời khỏi Yến-Kinh, thì nghe đồn ở ngoại ô thành Võ-Thanh, bang phi của Hồng-Kỳ-Bang bị chém giết gần hết. Kinh-Phượng đoán là do Văn-Nhạc gây ra chứ không ai vào đó. Lan cô nương liền nói với Kinh lão hiệp:

— Tà đại ca hành sự như vậy có hơi quá đáng, phải không Kinh lão tiền bối?

Kinh-Phượng lắc đầu đáp:

— Đời của tiêu tử Văn-Nhạc cũng rất bi đát, nên tánh tình y mới cô độc và tàn nhẫn đến thế. Nếu có biết thân thế của Văn-Nhạc, hẳn cô sẽ không cho rằng y ác độc đâu.

Lan cô nương thấy được an ủi phần nào, bởi nàng đoán Văn-Nhạc sở dĩ đối xử với nàng lạnh lẽo có lẽ cũng vì cuộc đời bi đát của chàng mà thôi.

Mọi người đi Thương-Châu, đến nhà Triệu-Khang-Cửu mới hay Triệu-Khang-Cửu đã đi Tế-Nam và ở Nguyên-Thịnh Tiêu-Cục. Năm người lại lên đường đi Tế-Nam ngay. Khi tới Nguyên-Thịnh Tiêu-Cục thì Văn-Nhạc đi Tân-Trang rồi. Năm người lại tiếp tục đi Tân-Trang, không ngờ vì lòng si tình mà Trường-Tu mang họa lớn vào thân.

Nhạc lại Trường-Tu và Văn-Nhạc đang đánh nhau ác liệt. Vừa khi Văn-Nhạc tiến tới, Trường-Tu đâm ra bối rối.

Lúc ấy mặt Văn-Nhạc lộ sát khí đáng sợ, Lôi-Tiểu-Thiên dự biết Kim-Đỉnh Thượng nhân là người hay binh đồ đệ, sợ Văn-Nhạc lỡ tay gây ra cuộc tranh chấp lớn, nên lớn tiếng gọi:

— Lão tam! Lời nói của Cảnh lão đệ rất vô tâm, lão đệ chớ có dả thương y.

Văn-Nhạc làm thinh, chỉ nhún mình một cái, đã tới trước mặt Trường-Tu.

Trường-Tu quát lớn một tiếng, xông lại tấn công trước. Thế công lợi hại vô cùng. Văn-Nhạc cười nhạt một tiếng, liền rút cái quạt của Thâm Thượng Cửu ra, rồi dòn nội công Hiên Viên Thập Bát Cối vào cái nan quạt đó, đoạn chỉ giờ ra mặt

thế là Cánh-Trường-Tu đã loạng choạng lùi về phía sau, cây sáo ngọc trong tay suýt bay đi. Y hoảng sợ vội thay đổi thế sáo, nhắm ngực Văn-Nhạc đánh tới. Văn-Nhạc vẫn cười nhạt đứng yên, chờ cây sáo ngọc của đối phương sắp diễm tới ngực, mới quay cựa quật lên gò vào khi giới đối phương một cái. Trường-Tu bỗng cảm thấy cổ tay đau đớn như sắp gãy, không sao nắm chặt được nữa, cây sáo ngọc rời khỏi tay y, bắn rơi trên bãi cỏ.

Y còn muốn chuyển thế bèn dùng tay trái chặt vào cánh tay phải của Văn-Nhạc. Thế đánh rất mạnh lại nhanh chóng, nhưng Văn-Nhạc nhanh hơn y nhiều nên đã quay chường trái trở lại dùng thế Ché long thủ pháp trong Hiên viên thập bát giai, chỉ thoáng một cái đã nắm được cổ tay của đối phương. Rồi chàng phát mạnh một cái, chỉ nghe Trường-Tu la lớn một tiếng, rồi ngã lộn ra đất. Tuy vậy Trường-Tu vẫn chưa bị thương, còn đứng phất dậy được, cho tay vào túi lấy ám khí ra nhắm Văn-Nhạc mà ném.

Nếu Trường-Tu không dùng tới ám khí may ra Văn-Nhạc còn dễ y sanh tồn. Nhưng y đã làm lỗi một cách tai hại.

Thấy ám khí của đối thủ nhanh như sao xẹt lăm lăm, như hạt mưa bay tới, Văn-Nhạc vội giơ Di-Lạc-Thần-Công ra, nhắm thân mình Trường-Tu đẩy mạnh một cái, tức thì những chấm đen đó quay trở lại bắn vào đầu và mặt Trường-Tu. Chỉ nghe Trường-Tu la lớn một tiếng thế thảm vô cùng.

Thân hình của y tựa như con diều đứt dây, bắn ra xa, chỉ nghe «bùng» một tiếng, y đã rơi xuống một cỏ thụ, bất tỉnh. Quần hùng thấy vậy, ngạc nhiên và kinh hãi vô cùng. Uyển-Lan không yêu Trường-Tu nhưng nàng thấy hai người đấu tranh cũng chỉ vì mình nên cũng khó chịu trong lòng. Nàng nghĩ:

— «Ta không giết Bá-Nhân, Bá-Nhân cũng do ta mà chết».

Tiếng kêu thảm khóc của Cánh Trường-Tu, khiến nàng giật mình kinh hãi, bỗng tự nhiên nàng liền nhảy tới cạnh Trường-Tu, trợn mắt nhìn kỹ, vội đưa hai tay lên che mặt la lớn:

— Tà Văn-Nhạc, anh độc ác lắm !...

Rồi nàng ôm mặt khóc nức nở.

Quần hùng chạy tới xúm quanh Cánh Trường-Tu. Bộ mặt đẹp trai của chàng bị những Cừ ẩu sắt đã ném Văn-Nhạc,

bắn trở đại ghim đầy, tựa như tờ ong, trông rất rùng rợn. Trong lúc y mê mang bất tỉnh, trên mặt máu vẫn rỉ luôn.

Văn-Nhạc cũng từ từ đi tới gần, thấy Trường-Tu bị thảm trạng như vậy, cũng động lòng thương xót và nghĩ thầm:

— «Thực sự y chỉ là một kẻ vô tội, mà tình thế bắt buộc ta phải hành động như vậy, bây giờ biết tính sao?» Vừa nghĩ, chàng vừa nhìn vào mặt Trường-Tu, không nói một tiếng về mặt thật nghiêm trang. Lối Tiểu Thiên cau mày, nói:

— Chú ba, sao chú lại làm vậy?

Nhất Nguyên Cừ Sĩ đứng cạnh đó liền đưa mắt ra hiệu cho Lối Tiểu Thiên ngầm bảo đừng nói nữa, để tránh sự rắc rối cho Văn-Nhạc. Vì lúc đầu Văn-Nhạc ra tay đấu với Trường-Tu, Hồ cô nương đã đoán nguyên do chỉ vì Kim Đỉnh Thượng Nhân. Chính nàng đã nói khẽ cho cha nàng biết. Tuy Hồ Cương cho cử chỉ của Văn-Nhạc hơi quá đáng, nhưng lão anh hùng cũng thông cảm hoàn cảnh của chàng bắt buộc chàng phải ra tay tàn nhẫn như vậy.

Lối Tiểu Thiên thấy Nhất Nguyên Cừ Sĩ liếc mắt ra hiệu biết có gì nguyên do đây, liền ngưng lời ngay.

Ái Phương Sóc cảm thấy khó xử như thế, nói cũng không phải, không nói cũng không phải, chỉ lắc đầu hoài thôi.

Lan cô nương thấy mặt Văn-Nhạc lạnh như tiền, không cảm động chút nào, liền u oán nói:

— Tại đại ca chớ có vì em mà hạ độc thủ, đối phó với y như vậy. Y có nói xấu gì đại ca đâu?

Văn-Nhạc liếc nhìn nàng một cái, lạnh lùng đáp:

— Ai bảo vì cô? Nếu vì chuyện đó, tôi đừng đến y làm gì!

Lời nói của Văn-Nhạc khiến cho Lan cô nương đau đớn vô cùng. Hai mắt đỏ ngầu, nàng sa sầm nét mặt, trách:

— Tà Văn-Nhạc, cô nương rất hối hận đã quen biết một người đàn ông mặt như tiền, lòng dạ như sài lang!

Đột nhiên nàng rút kiếm ra, cắt một mớ tóc trên đầu, ném vào mình Văn-Nhạc, rồi quay chạy ra ngoài trang mặt dạng. Văn-Nhạc cảm lấy mớ tóc đen, về mặt râu rí, giấy lát sau mới từ từ cúi mình xuống dùng ngón tay diễm luôn bảy cái vào người Trường-Tu. Trường-Tu từ từ tỉnh lại, mở mắt ra thấy Văn-Nhạc đang đứng trước mặt, liền lớn tiếng mắng:

— Tạ...

Y mới nói được một tiếng thì Văn-Nhạc đã sa sầm nét mặt, quát to :

HỒI THƯ SAU LẠC DƯƠNG BÁI KỲ SƯ DIỆP THẮNG NGỘ CỨU TINH

— Người dám mở mồm nói nhảm, ta sẽ làm cho người sống dở chết dở bây giờ. Hừ, nếu người không phục ta, thì hãy mời lão sói đầu Kim-Đỉnh đến đây mà báo thù. Tết Đoan Ngọ này, Tạ Mỗ sẽ đợi chúng mi ở Hoàng Bích Sơn trang trên núi Trường Bạch.

Cánh Trường Tu nghe vậy tức giận vô cùng, lớn tiếng cười ồ ạt một hồi, vết thương trên mặt lại rỉ máu ướt đầm cả mặt tựa như một con quỷ dạ xoa, trông rất dễ sợ. Lát sau y ngừng cười, đột nhiên quát lớn :

— Được, Tết Đoan Ngọ này Cánh mở thế nào cũng cùng gia sư lên núi Trường Bạch giải quyết cho xong mối thù này.

Nói xong, y cũng không thêm nhặt cây sáo ngọc lên, liền giờ khinh công ra đi liền. Văn-Nhạc nhìn theo lăm bậm :

— Chỉ mong việc này ta không tính sai.

Kinh-Phượng đột nhiên nổi giận, râu tóc dựng ngược, giận dữ nói :

— Văn-Nhạc, cháu hành sự không suy nghĩ chút nào, con nhà Nghê Uyên Lan nó thông minh, hiền thực và si mê cháu đến thế mà cháu lại làm cho nó đau lòng như vậy. Và lại Trường-Tu với cháu không có thâm thù đại oán chi. Chỉ vì tranh chấp tình yêu mà y trót đại mồm đại miệng nhục mạ cháu vài câu. Thế mà, vì chuyện nhỏ nhặt đó, cháu đã kết đại thù. Không ngờ cháu là người hẹp lượng đến thế ! Lão già này sẽ thấy cháu bước theo con đường của cha cháu mà không có thuốc gì cứu chữa được.

Văn-Nhạc liếc nhìn Ái-Phượng-Sóc, muốn nói điều gì, nhưng lại thôi, gượng cười mấy tiếng, rồi ngẩn mặt lên trời im lặng. Nhất Nguyên Cư Sĩ mỉm cười, đi tới gần và nói :

— Kinh huynh, chớ trách lầm Tạ hiền diệt như vậy, việc này không giản dị như Kinh huynh tưởng đâu.

Nói xong, lão hiệp liền đem lời giải thích của Cung-Môn Nhị-Kiệt nói cho mọi người nghe.

Lúc này quần hùng mới hiểu rõ nguyên ủy, Kinh-Phượng trở mặt kinh ngạc vô cùng và nói :

— Lão đầu sói Kim-Đỉnh cũng tham dự việc bần thiêu đó à ? Thảo nào năm ngoái ta lên núi Nga-Mi, y cứ tránh mặt không dám gặp. Nguyên nhân cũng vì vậy.

Nói đến đây, lão hiệp nhăm mắt giấy lát, rồi lại trợn to nhìn Văn-Nhạc và tiếp :

— Hiền diệt hành sự không suy nghĩ chút nào. Chính ta đây cũng không thể dung thứ cho lão đầu sói Kim-Đỉnh, nhưng cháu cứ việc lên núi Nga-Mi kiếm y mà trả thù. Hà tất phải đối phó với đồ đệ của y là Cánh-Trường-Tu làm gì.

Văn-Nhạc liền đáp :

— Tiểu diệt ra tay đều có mực thước, chỉ vì y tự dẫn thân đến chỗ hiểm thì đầu thế trách cứ nhau. Hơn nữa môn hạ của Kim-Đỉnh ở núi Nga-Mi ít nhất cũng trên trăm người. Nếu cháu lên đó thế nào cũng phải giết hại rất nhiều, càng gây thêm nghiệp chướng, cho nên cháu mời cánh giác tên Trường-Tu đề dụ Kim-Đỉnh xuống núi mà kết liễu mối thù của cháu.

Ái-Phượng-Sóc lớn tiếng cả cười đáp :

— Lời nói của cháu đều có lý hết.

Nói tới đây, lão hiệp bỗng ngẩng mặt ra nói tiếp :

— Còn việc lão đã nhận lời Lan cô nương thế nào lão cũng phải làm cho kỳ được. Bây giờ lão phải đi Yến-Sơn tìm nàng, rồi cùng nàng lên núi Trường-Bạch. Tiểu tử, nếu mi còn làm đau lòng nàng nữa thì lão già này sẽ không để yên cho mi đâu.

Đoạn lão anh hùng quay lại nói với Khương-Tôn-Diệu và Đông-Phượng-Ngọc-Côn :

— Hai cậu bé kia rồi rảnh thì cũng đi với lão một phen.

Anh em Đông-Phượng-Ngọc-Côn nhận lời ngay, rồi đi tới trước Văn-Nhạc vừa cười vừa nói :

— Nay Tạ huynh, hể bọn tiểu đệ tìm thấy Lan cô nương

thì sẽ tới Trường Bạch-Sơn đoàn tụ ngay, nghe ?

Vân-Nhạc có vẻ ngượng, mỉm cười, chấp tay chào và nói :

— Cảm phiền nhị vị.

Ái-Phương-Sóc cùng anh em Ngọc-Côn từ biệt mọi người rồi lên đường đi ngay.

Hồ-Cương vừa cười vừa nói :

— Lão với tiểu nữ còn phải đến chùa Thiếu-Lâm ở Trường-Sơn một phen để trả lại cuốn Vô Tướng Kim Cương Chân Kinh rồi sẽ đến Trường-Bạch sau.

Nói xong lão hiệp đưa mắt nháy Tiểu-Thiên một cái. Tiểu-Thiên hiểu ý mỉm cười gật đầu. Vân-Nhạc thấy vậy, đã đoán ra là việc gì rồi.

Cha con Hồ-Cương thùng thảng lên đường. Riêng Hồ-Cốc-Lan vẫn có vẻ bịn rịn, lòng không nỡ rời chàng, hai mắt cứ quay lại nhìn Vân-Nhạc luôn. Nhưng, cha nàng đã kéo nàng đi, không để cho nàng tiếp tục ngó lại nhìn Vân-Nhạc nữa. Thương-Tý tay cắp Khoái-Tuấn, hơi thở thoi thóp, mỉm cười nói :

— Lôi lão nhị còn tức giận lão ăn mày họ Thương này nữa không ?

Lôi Tiểu-Thiên rất khôi hài, cả cười rồi đáp lại :

— Ai bảo Lôi-Tiểu-Thiên làm em ? Có bao giờ em mà dám giận đại ca ? Đại ca cứ yên trí trở về Yên-Kinh, thiết lập Hương-Đường chính đốn môn quy. Công việc xong xuôi, Lôi lão đệ sẽ đến kiếm đại ca.

Thương-Tý đáp :

— Hay lắm ! Còn tam đệ quyết định ra sao ?

Vân-Nhạc lên tiếng xen vào :

— Tiểu đệ cần phải lên Mục-Trường ở Sát-Bắc rồi mới lên núi Trường Bạch sau. Đại ca, chúng ta sẽ gặp sau.

Thương-Tý gật đầu, rồi cùng Cái Môn Nhị Tú phi thân đi thẳng.

Lúc ấy Ái-Ca-Lam, Thôi-Triển chạy tới cảm ơn Vân-Nhạc đã cứu anh em họ thoát chết. Vân-Nhạc cả cười đáp :

— Thôi đại hiệp ! Chúng ta tuy mới gặp nhau, nhưng đạo nghĩa chi giao, chút việc nhỏ mọn này hà tất cảm ơn làm gì.

Nói xong, chàng chỉ ba cái xác của Thiên Ngoại Tam Tôn Già mà tiếp :

— Tiểu đệ thiết nghĩ Thôi đại hiệp còn phải ở lại đây để thu xếp và chôn họ mấy cái xác này ! Còn những người bị điểm huyết kia, sáu tiếng đồng hồ sau sẽ cử động lại. Tuy nhiên phải ba tháng sau mới khôi phục công lực lại được. Tại hạ còn có việc cần, nên không thể ở đây lâu, xin hẹn lúc trở về miền Nam tại hạ sẽ thuận đường đi Thái-Sơn mà đến tận Bào-Trang yết kiến đại hiệp.

Thôi-Triển vừa cười vừa đáp :

— Triển mô thể nào cũng ở nhà trong đợi chờ sự giá lâm đó.

Vân-Nhạc và Tiểu Thiên vái chào Thôi-Triển, từ biệt ra khỏi Tân-Trang.

Vân-Nhạc bỗng nói với Tiểu Thiên :

— Nhị ca đi Mục-Trường ở trên Sát-Bắc trước đã, tiểu đệ còn một công việc làm chưa xong, chờ khi nào hoàn tất đệ sẽ lên miền Bắc ngay.

Tiểu-Thiên nháy mắt mấy cái rồi đáp :

— Được, Lôi lão nhị không sợ chú lừa dối đâu. Nếu chú tới muộn, ta sẽ bảo hai cô em dâu phạt chú một phen.

Nói xong Lôi Tiểu Thiên giờ khinh công thượng thừa đi thẳng. Thấy mọi người đi cả rồi, Vân-Nhạc cũng lững lờ thủng đường.

Phía Bắc, thành Tế Nam có hai ngọn núi : Tước Sơn và Hoa Sơn. Hai ngọn núi đó nối tiếp nhau, trông y như một cái bờ dề dài. Đối diện có ngọn núi Thiên Phật ở thành Nam. Ba ngọn núi tựa như bao vây lấy thành Tế Nam và mỗi ngọn đều có nước suối chảy. Cho nên Tế Nam mới có tới bảy mươi hai suối thẳng cánh. Trong số có suối Điều Đột được kể là đẹp nhất :

Điều Đột toàn ở Nam Quan, cách cửa thành hơn dặm tục gọi Nga Anh Thủy. Nước rất trong ở nguồn phun ra cao hơn thước. Trên bờ suối có miếu thờ Nga Anh, hưng vì đã quá lâu ngày nên đồ nát cả. Hôm đó, chưa tới giờ mùi, trong miếu Nga Anh có một tiểu đồng bước ra, trên đầu tóc kết hai cái đuôi sam, tay xách thùng đi đến suối lấy nước.

Tiểu đồng tuổi độ bảy tám, mặt trắng môi đỏ, trông thật

dáng yếu. Chỉ ngại quần áo của em hơi mỏng mảnh một chút và em chịu không nổi lạnh, nên run lập cập.

Tên tiểu đồng đang lấy nước, thấy tiết trời giá lạnh quá, lăm băm tự nói:

— « Có lẽ ta còn phải đi một chuyến nữa, nhưng ta làm gì có đủ hơi sức. Mụ già mù ấy độc ác thật, phía sau miếu có nước sẵn mà không dùng, lại cứ bắt ta phải đi lấy nước chỗ này mãi... »

Y đang nói bỗng phía sau có tiếng người hỏi:

— Cậu bé có cần tôi giúp đỡ gì không?

Tiểu đồng giật mình quay lại thì thấy một thiếu niên rất anh tuấn, đang nhìn mình và nhếch mép cười.

Không hiểu tại sao tiểu đồng mới thấy người ấy đã có cảm tình ngay, liền hỏi:

— Đại thúc là ai, sao cháu không hề thấy Đại thúc tới đây bao giờ?

Thiếu niên nọ đáp:

— Ta họ Tạ. Thế còn em? Có phải em ở trong miếu Nga-Anh trên núi không?

Tiểu đồng gật đầu đáp:

— Chính cháu ở trong miếu đó. Họ cháu là Lạc, tên là Dương, Tạ đại thúc cứ gọi Dương-Nhi là được.

Thì ra thiếu niên đó là Quái-Thủ Thư-Sinh Tạ-Vân-Nhạc vừa rời khỏi Tân-Trang đi tới miếu Nga-Anh thì vừa gặp tiểu đồng đi lấy nước. Chàng thấy gân cốt của Lạc-Dương rất kỳ lạ, động lòng thương mến, mới đi đến phía sau tiểu đồng để xem xét cử động của cậu ra sao? Chàng nghe Lạc-Dương lăm băm, liền nhìn kỹ rồi kinh dị nghĩ thầm:

— « Không ngờ môn hạ của Hắc-Y Huyền-Nữ lại thu nạp được một nhân tài thượng thừa như thế này. Xem dáng điệu của tiểu đồng thì biết y chưa học được chút võ công nào. Ngọc quý lọt vào tay người không biết giá trị của châu báu thật đáng tiếc. Nếu y là đồ đệ của ta thì chỉ trong mười năm y sẽ trở nên một kỳ tài trong võ lâm. Nếu cứ để y ở đây theo học võ công Miếu-Lãnh, sau này thế nào y cũng trở thành một tên ma đầu. »

Vân-Nhạc ngắm nhìn Lạc-Dương một hồi rồi lên tiếng hỏi tiếp:

— Dương-Nhi, cháu ở đây bao lâu rồi? Cha mẹ cháu ở đâu?

Dương-Nhi rơm rớm lệ, lắc đầu đáp:

— Cha mẹ cháu đã bị người ta giết cả rồi! Lúc ấy, suýt thì nữa bọn người đó cũng đã giết cháu luôn. May cháu được bà già mù trên miếu Nga-Anh cứu thoát và đưa cháu đến đây, tính đã được một năm rồi.

Vân-Nhạc ngắm nghĩ giây lát rồi hỏi tiếp:

— Vậy bọn giết cha mẹ cháu là ai? Có phải bọn chúng bị bà già mù giết cả rồi phải không?

Lạc-Dương lắc đầu đáp:

— Cháu thấy kẻ thù giết cha mẹ cháu hình như cùng đảng với bà già mù kia. Lúc ấy, cháu hãi sợ quá, ngất đi. Về sau, dần dần cháu thức tỉnh, nghe lão bà cãi nhau với kẻ thù giết cha mẹ cháu rất lâu. Sau cùng cháu nghe kẻ thù nói: « Nếu bà thấy nó là người có tư chất thì thả nó làm môn đồ đi, nhưng chớ có tiết lộ bí mật. Bằng không lúc đó chớ có trách tôi là độc ác đấy. »

Bà mù cười nhạt đáp:

— « Có ai đại gì mà tiết lộ bí mật. Bọn chúng hiểu lầm lão bà này. Hơn nữa ta là môn hạ của Miếu-Lãnh, chả sợ người đâu. » Cháu lại nghe kẻ thù ha hả cả cười một hồi rồi mới bỏ đi. Nhưng cháu vẫn giả bộ mê man, sau đó lão đạo bà cấp cháu đến đây.

Lúc này, Vân-Nhạc mới biết cha mẹ của Lạc-Dương vì kết thù với nhân vật giang hồ mà bị giết. Chàng mỉm cười hỏi tiếp:

— Chẳng hay lão đạo bà mù có từ tế với cháu không?

Lạc-Dương trợn to đôi mắt nhìn thẳng vào mặt Vân-Nhạc một hồi rồi phát cười vừa đáp:

— Cháu không dám dấu diếm đại thúc. Từ ngày tới đây đã được một năm trời rồi, Dương-Nhi chưa hề nói chuyện bất cứ với ai. Và hình như lão đạo bà mù không thích cháu, nên quát mắng cháu luôn. Hơn nữa cháu nghĩ mụ ta là kẻ thù giết cha mẹ cháu, nên cháu cũng không ưa mụ ta. Huống hồ..

Lạc-Dương đang cao hứng nói, bỗng thấy Vân-nhạc liếc mắt ra hiệu báo im. Y ngược mắt lên nhìn, đã thấy đạo bà mù đang phi bộ xuống và đã tới lưng chừng núi. Y biến sắc mặt vội khẽ nói:

— Đại thúc đi mau đi. Cháu sẽ nói Đại-hiệp là người qua đường hỏi thăm lối đi thôi.

Y nói vậy vì đã đoán ra Vân-Nhạc là người võ lâm cao thủ, bâng không tại sao chàng đang dừng nói chuyện với y và lại biết phía sau đạo bà đang xuống núi? Y đã quyết đoán như vậy, trong lòng mới bớt sợ.

Nhưng lúc ấy lão đạo bà đã đến phía sau Vân-Nhạc rồi nhìn y, Lớn tiếng quát hỏi:

— Dương-Nhi, ta sai mi xuống núi lấy nước, sao mi dám trái lệnh ta chuyện trò với ai thế?

Lạc-Dương biến sắc, run cầm cập, ấp úng đáp:

— Đại... thúc này hỏi... đường lối. Dương-Nhi trả lời... không biết...

Đạo bà quát lớn một tiếng:

— Bậy nào! Cái gì Đại thúc Có mau trở về núi không?

Vân-Nhạc từ từ quay lại, thấy một bà già mặc áo xám, đứng cách mình chừng ba thước, đầu tóc hoa râm. Mặt trái đã mù, trong rất hung ác, liền cười nhạt một tiếng rồi hỏi:

— Thằng nhỏ này là gì của bà mà bà lại quát mắng nó như vậy?

Lão đạo bà thấy Vân-Nhạc có vẻ anh dũng, cũng phải rung mình nghĩ thầm:

— « Ta tưởng y chỉ là một người qua đường tâm thường, không ngờ y lại là một tay nội gia tuyệt học. Cứ xem hai mắt của y cũng đủ biết y là một tay võ lâm cao thủ ».

Nhưng mục ta vẫn tự phụ có võ học kinh người, và lại trong miếu hiện đang có Hắc-Y Huyền-Nữ Hân-Huyền-Vy mà võ lâm nghe tiếng đều phải kính sợ, nên mục ta mới tỏ vẻ xem thường Vân-Nhạc, nên quát lớn:

— Việc nhà của lão bà, ai khiến mi dính đến? Bộ mi không muốn sống nữa phải không?

Mục ta vừa nói vừa giơ tay định nắm lấy tay Lạc-Dương, ngờ đâu Vân-Nhạc lại nhanh hơn mục. Tay mục ta mới đụng

tới vạt áo của Lạc-Dương, thì yếu huyệt bên khuỷu tay đã bị Vân-Nhạc điểm trúng. Mục ta kêu « hự » một tiếng, người đã lui ra xa hai trượng, mặt có vẻ kinh hãi vô cùng.

Vân-Nhạc vẫn cười nhạt và nói:

— Xưa nay hề thiếu gia thấy việc gì trái mắt thì ra tay liền mặc dù người là một bà già chột mắt. Ta hãy hỏi người kẻ giết cha Lạc-Dương là ai, hãy nói mau?

Đạo bà mù nghe hỏi đột nhiên mặt biến sắc, nhảy xổ tới và ném ám khí như mưa hoa cùng một lúc tấn công Vân-Nhạc.

Đạo bà tuy chột mắt nhưng trí rất sáng suốt, nên nghe hỏi lời đó mục ta biết thiếu niên đứng trước mặt bà không phải là tay tầm thường. Nếu mình không hạ độc thủ ngay thì khó mà rút lui được.

Lão đạo bà liền giở Thâu-Sơn-Chương là môn tuyệt học Miếu-Lãnh ném luôn mấy chục cái ám khí cùng một lúc.

Lão đạo bà nghĩ thầm:

— « Thâu-Sơn-Chương của ta có thể khai sơn phá bia, lại thêm mấy chục mũi ám khí có cò độc, thì thiếu niên trước mặt dù võ công tái thế cũng không sao tránh khỏi. Quí hồ y chỉ bị trúng một mũi là chết liền! »

Lão đạo bà có biết đầu võ nghệ của y còn kém đối phương một mức.

Vân-Nhạc mặt lạnh như tiền, nhún mình một cái rồi nhanh như chớp đâm bổ trong chương phong Thâu-Sơn-Chương. Lão đạo bà thấy mấy chục cái ám khí vừa phi tới mình đối phương là đột nhiên bị văng ra từ phía lòng kính hải vô cùng, đứng ngẩn người như gỗ. Vân-Nhạc hai tay lẹ tợ gió, đã nắm chặt hai cò tay của đối thủ. Đạo bà mù cảm thấy đau đớn như bị dao cắt, thần trí mê man, thốt lên một tiếng rất thảm rồi ngã phịch xuống đất.

Bỗng nghe từ trong miếu Nga-Anh ở trên núi phát ra một tiếng rú rất thanh thót, tiếp theo đó một cái bóng đen đâm bổ xuống.

Vân-Nhạc biết ngay là Hắc-Y Huyền-Nữ đã tới, liền giở Di-Lạc Thần-Công ra bao vây lấy toàn thân, đoạn giở hai chương lên đợi chờ thế công của đối phương.

Quả nhiên Hắc-Y Huyền-Nữ nhảy xuống liên tung cương khi vừa cương vừa nhu, nhằm người chàng tấn công, tiếng kêu u u làm điếc tai, oai thế mạnh vô cùng, không khác gì bài sơn đảo hải. Dù Văn-Nhạc võ công tuyệt thế nhưng trước sức tấn công ồ ạt đó chàng cũng kinh hãi thâm.

Chàng vội lùi lại một bước, một mặt đánh ra một chưởng Di-Lạc Thân-Công để đẩy lui cương khí của đối phương, đồng thời chưởng kia cũng dùng một thế trong Di lạc thân công tấn công Hắc Y Huyền Nữ.

Hắc Y Huyền Nữ đang ở trên không thấy cương lực của mình bị đối phương làm tan mất hết, lại cảm thấy một sức lực khác đánh tới, thì dù nàng có công lực tinh thâm, khí huyết cũng bị đảo ngược.

Nàng kinh hãi vô cùng, biết không thể nào đấu sức nổi với đối phương, liền nhảy ra ngoài xa năm sáu bước mới hạ chân xuống, người nhẹ như mảnh lá bay.

Chân vừa chạm đất nàng đã nhìn rõ đối phương nên đã nhận ra là ai rồi, bỗng nàng la của « một tiếng rồi mặt như hoa nở, từ từ tiến lên vừa cười vừa hỏi :

— Tương là ai, không ngờ lại là thiếu hiệp. Thiếu hiệp còn ngang tàn chi nữa ? Chỉ hai ba tiếng đồng hồ nữa thôi, rất cả võ công của thiếu hiệp sẽ bị phế hết.

Văn-Nhạc trợn ngược đôi mắt, lông mày cau lại, đáp :

— Vì vậy tôi mới tới đây đòi cho kỳ được thuốc giải độc.

Hân Huyền Vy khúc khích cười trông thật nhu mì. Nàng vừa cười vừa trả lời :

— Sao thiếu hiệp lại tự tin như vậy ? Nếu kẻ này không cho thì sao ?

Lời nàng nói rất phải. Nếu nàng buông tay đi thẳng, có phải Văn-Nhạc tới đây không sao kiểm thấy không ?

Nhưng thật ra chàng đã dùng ba vị chân hỏa và dùng cách tảo công hóa huyết để đốt hết những con trùng độc trong máu. Nên chàng không hề sợ Hắc Y Huyền Nữ không đưa thuốc giải cho mình bèn mỉm cười rồi nói :

— Hân-Huyền-Vy đừng tự thị ! Chính người cũng đã trúng phải Mực Mạch Thân Chi của thiếu gia, chỉ trong ba

tháng là chân tay của người sẽ bị liệt dần, võ công sẽ mất hết !

Quả nhiên Hắc Y Huyền Nữ nghe Văn-Nhạc nói thế đã biến sắc, mắt lộ hung quang rồi quát lớn :

— Khi nào ta lại hoảng hốt vì những lời nói lếu nói lảo của mi !

Văn-Nhạc thấy nàng bề ngoài tuy rất hung ác, nhưng nội tâm lại rất hãi sợ, thì biết kế công tâm của mình đã kiến hiệu. Chàng lại càng ung dung tiếp :

— Nếu người không tin, cứ vận thử chân khí thông hành mười hai kinh xem ? Theo ta biết, khi người vận tới phế kinh hẳn sẽ thấy có trở ngại. Người cứ thử đi thì biết lời nói ta không ngoa, và ta cũng không thêm nhân lúc người vận khí mà đánh lên đầu.

Hân Huyền Vy kinh hãi vô cùng, không còn dám khinh lời nói của Văn-Nhạc là ngoa nữa, liền cười nhạt đáp :

— Ta không hề sợ người đánh lên đánh trộm đầu. Nếu người hèn nhất thì những con độc trùng ở trong máu người sẽ nổi dậy ngay. Dù người có thuốc giải mà không được ta chỉ cho cách dùng, thuốc cũng không công hiệu.

Nói xong nàng ngồi xếp bằng tròn, vận chân khí thử xem. Trước hết, nàng giữ cương khí ra bảo lấy toàn thân, hễ đối phương đến gần độ năm thước là nàng phát giác được liền, cho nên nàng không chút gì e dè.

Lúc ấy Lạc Dương lên tới cạnh Văn-Nhạc khẽ hỏi :

— Đại thúc đã trúng phải độc trùng của mẹ ta thật à ?

Văn-Nhạc vừa cười vừa vỗ vai y đáp :

— Dương-Nhi, cháu cứ yên tâm và hãy tránh ra xa kéo bị thương thì khổ.

Lạc Dương nghe lời chàng, ra ngoài xa hơn trượng, hai mắt vẫn nhìn thẳng và Hân Huyền Vy.

Những lời chàng vừa nói với Hân-Huyền-Vy không phải là giả dối mà là sự thật, vì chàng rất thạo khí huyết trong thân người và biết rằng 12 kinh lưu trú bộ vị ra sao. Lúc này đang là giờ mùi, ngày tân thì không huyết tất ở phế kinh, dù ai vận khí đến chỗ phế kinh cũng cảm thấy hơi khó khăn. Nhưng Hắc Y Huyền Nữ không thông lẽ đó, nên mới bị chàng dọa nạt mà tưởng thật !

Vân-Nhạc mỉm cười, hai ngón tay bên tay phải giấu trong tay áo, chàng ngấm ngấm vận hết công lực vào hai ngón tay ấy để chờ dịp bứt ra.

Chàng thấy Hắc Y Huyền Nữ đã vận chân khí đến huyết âm độ ở thận cung, hai ngón tay liền bứt ra một luồng gió vô hình bắn thẳng vào huyết u môn của đối phương.

Hàn Huyền Vy cảm thấy khí huyết vận đến phế kinh thì bị ngăn trở rồi nàng lại cảm thấy trước ngực hơi giá lạnh, khí huyết hình như va chạm phải một bức tường gan. Thân mình nàng tự đứng bị bắn ra xa bốn thước. Nàng đứng dậy sắc mặt âm đạm, hai mắt hờn giận nói :

— Thôi thôi từ nay trở đi ta là Hàn Huyền Vy thề sẽ vĩnh viễn không xuống núi nữa.. Và cũng không lộ mặt ra giang hồ làm gì.

Nói xong nàng lấy một cái lọ ngọc nhỏ, đi khắp kha khắp khành tới đưa cho Vân-Nhạc và tiếp :

— Trong lọ này có tất cả 49 viên thuốc, ta để ở bên người cũng vô dụng, nay biểu cả cho các hạ. Đơn dược này không những giải được bách trùng và lại chữa được cả nội thương nữa, các hạ hãy giữ lấy mà lưu dùng để hành hiệp giang hồ.

Nói xong, hai mắt nàng cứ nhìn chòng chọc vào Vân-Nhạc. Biết nàng ngượng mồm, không dám nhờ mình giải huyết cho, Vân-Nhạc thấy nàng có lòng thành như vậy, liền mỉm cười đáp :

— Hàn-Tiên-Tử có lòng hướng thiện như vậy hẳn động tới trời, tại hạ thật cảm phục vô cùng.

Nói đoạn chàng giơ tay lên không điểm vào ngực nàng chín cái và tiếp :

— Môn-Mục Mạch-Thân chỉ tại hạ chưa học tới mức cao siêu, nên dễ phát nan giải. Vừa rồi, tại hạ búng trúng không chín cái như vậy là đã giải được một nửa cho Tiên tử. Như thế về sau này Hàn Tiên tử không thể nào dùng sức quá độ được. Hễ dùng sức quá độ là tẩu hỏa nhập ma ngay. Để vài năm nữa, tại hạ thấu triệt hết môn giải huyết đó, tại hạ sẽ tới nơi này giải huyết giúp Tiên tử và xin chuộc tội lỗi này.

Hàn-Huyền-Vy gượng cười đáp :

— Tái ông thất mã, biết không phải là phúc, cuộc si mê

trăm năm của lão thân, đến bây giờ mới tỉnh giấc mơ, ơn đức này thật khó báo đền muôn một.

Nói xong nàng khẽ cúi đầu chào, rồi từ từ quay mình đi liền, nhanh như điện chớp, chỉ thoáng cái đã mất.

Vân-Nhạc thấy Hắc Y Huyền Nữ đã biến mất, lặng lẽ nghĩ thầm :

— « Ta còn chứa một huyết không điểm phòng nàng nuốt lời hứa. Điểm đó là Chưởng môn huyết ở thận cung, hễ đến giờ Tí thì khí huyết nàng sẽ đảo ngược lúc ấy võ công sẽ mất hết, nhưng chỉ trong chớp lát thôi, qua mấy khắc đồng hồ thì khí huyết lại tuần hoàn như thường.

Trong lúc chàng suy nghĩ, Lạc-Dương chạy tới trước mặt chàng, giơ tay chỉ đạo bà mù lớn tiếng nói :

— Thưa Tà Đại thúc, đạo bà mù sống lại kia!

Vân-Nhạc đưa mắt nhìn quả nhiên đạo bà mù đang đuổi chân tay, con mắt chợt của mù ta nổi hung quang, chàng liền vờ cười vừa nói với Lạc-Dương :

— Dương-Nhi, cháu đừng sợ, đại thúc không định tâm cho mù ta chết đâu, bằng không cháu làm sao mà trả thù được cho cha mẹ cháu.

Nói xong chàng đến cạnh bên, đạo bà mù liền đứng dậy cười với giọng gian ác và nói :

— Người đừng mong hỏi được lão bà một lời nào. Mỗi thù này ngày nào ta chưa chết, lão bà nguyện thế nào cũng trả.

Nói xong lão bà định quay đi thì Vân-Nhạc lớn tiếng quát :

— Khoan!

Đạo bà mù nghe tiếng quát của chàng ngăn người ra, kinh hãi vô cùng, lại nghe Vân-Nhạc quát tiếp :

— Mi đừng tưởng nói mấy lời đó mà dọa nạt được ta đâu, nếu mi không muốn nói ra ai là kẻ thù giết cha mẹ Lạc-Dương, thì mi sẽ bị tâm hỏa thiêu thân đau khổ không sao tưởng tượng được.

Đạo bà cười nhạt đáp :

— Tánh lão bà xưa nay không chịu để ai đè nén cả, thà chết chứ không khi nào chịu nhục, Lão bà thua người chỉ vì võ nghệ kém mà thôi.

Vân-Nhạc nghe nói lại lớn tiếng cả cười tiếp :

—Lần đầu tiên thiếu gia mới gặp một người bướng bỉnh như mi, phục lắm phục lắm. Nhưng khẩu thuyết vô bang, nếu người chịu nổi được nữa tiếng đồng hồ thủ pháp tảo hôn của thiếu gia, thì thiếu gia không cần hỏi người nữa.

Nói xong chàng giơ cánh tay phải lên, nhanh như chớp diêm luôn mười một âm huyết của lão bà.

Lão bà mù không kịp đề phòng, chỉ thấy mười một huyết đạo lạnh buốt rồi có một luồng hơi khiến thân thể mềm nhũn, đang lan tràn khắp người. Chỉ trong giây lát mù ta thấy khắp thân thể tay chân không còn chút hơi sức, từ từ ngồi sụp xuống đất. Đạo bà mù cảm thấy bứt rứt vô cùng, chỉ mong có người nào dùng búa đập vào người mới thấy dễ chịu.

Mù ta chịu đựng nửa tiếng đồng hồ dễ mong được thoát thân, nhưng cứ thấy mình mây tê tê buồn buồn khắp người và cảm thấy trong xương sống như có trăm ngàn mũi kim châm.

Rồi lại tựa như có hàng vạn con rắn cắn rứt trái tim hang vạn con kiến bò khắp người, khiến bấp thập và gằn cốt của mù ta rung động, khó chịu không sao tưởng tượng được. Mù ta muốn xé nát trái tim ra chết cho rảnh, nhưng chân tay không còn một chút hơi sức thì làm sao thực hiện được.

Đạo bà mù mồ hôi lạnh toát như mưa, mặt nhợt nhạt rên rỉ luôn mồm sau cùng thét lớn một tiếng.

Vân-Nhạc cười nhạt nói :

— Thủ pháp này của ta rất đặc biệt, dù người xương đồng da sắt cũng không chịu được. Như thế này vẫn còn chưa lợi hại đâu, nếu người không tin thì thử chịu đựng một chút nữa xem sao ?

Đạo bà mù nghe nói càng sợ hãi đến mất hồn mất vía đôi mắt lờ lờ ra, mồm kêu rú.

Vân-Nhạc biết đối thủ muốn van lơn, nhưng không sao nói được, liền vừa cười vừa tiếp :

— Ta đã sớm biết người không sao chịu nổi, hà tất bướng bỉnh làm gì ?

Nói xong chàng phi tay diêm luôn vào U môn huyết của đạo bà một cái. Lão bà mù liền thấy dễ chịu ngay. Nhưng chân tay vẫn còn mềm nhũn không sao dùng sức được, biết

không sao cứng đầu cứng cổ nữa, liền kể hết chuyện cho Vân Nhạc và Lạc Dương nghe.

Thì ra cha Lạc Dương là Lạc Văn Lân, năm xưa làm quan Tri phủ ở Phủ Tỵ Châu, tỉnh Tứ Xuyên, rất thanh liêm nhân dân. Phủ Tỵ Châu là nơi giáp giới giữa người Hán với người Tiều, giặc cướp hoành hành, dân chúng ít khi được làm ăn yên ổn, ngày nào cũng giết chóc, cướp bóc, hãm hiếp. Thấy vậy Lạc Văn Lân liền mời hai vị bồ đầu tới để bắt bọn giặc. Dù phải tốn nhiều công sức, miễn sao dân chúng làm ăn được yên ổn mà thôi.

Lúc ấy có một tên đại đạo ở Mân Giang, tên là Náo-Hải-Giao Đàng-Long hoành hành trên sông Mân-Giang. Y có rất nhiều thủ hạ, tội ác của y tích cao như núi. Lạc-Văn-Lân và hai bồ đầu lập kế mãi mới bắt được y.

Vạn-Đàng-Long có rất nhiều tiền bạc, thủ hạ của y lại rất khôn ngoan, thấy y bị bắt chúng đem một món tiền lớn hối lộ quan tuần phủ Tứ Xuyên. Vì vậy quan Tuần Phủ mới mặt lệnh cho Lạc Văn Lân phải tha Đàng Long.

Nhưng Lạc Văn Lân là người trung trực nên khi nào nghe theo lệnh đó. Chỉ vì vậy mà chàng mất chức, phải về quê. Hai tên bồ đầu cũng theo chàng về tới Ngõ Bình, rồi đi nơi khác làm nghề bảo tiêu chứ không muốn núp ở cửa quan nữa.

Từ khi Lạc-Văn-Lân chỉ si về quê, quan Tri phủ kể nhậm mặt lệnh của quan tuần phủ, giảm từ tội cho Đàng Long thành giam cầm chung thân.

Nhưng ba năm sau Vạn Đàng Long liền được tha trở về với sơn trại, lúc nào cũng mong muốn trả được thù cũ. Thủ hạ của y lúc ấy cũng tàn mất hết. Trên sông Mân Giang đã có tên giặc khác hùng cứ, y chán nản và càng hận Lạc Văn Lân hơn nữa. Y từ Tứ Xuyên đến Sơn Đông tìm người bạn cũ là Đạo bà mù giúp sức. Thoạt tiên y còn sợ hai tên bồ đầu theo hầu Văn Lân nên mới nhờ Đạo bà mù giúp.

Ngõ đầu y tới nhà Văn Lân không bị cản trở tí nào, Y giết vợ chồng Văn Lân, lúc ấy Lạc Dương sợ quá nên chết giấc. Vạn Đàng Long định giết nốt Lạc Dương để trừ hậu hoạn, Đạo bà mù thấy Lạc Dương có tư chất hơn người muốn thu làm đồ đệ, nên cãi và với Đàng Long một lúc khá

lưu. Rốt cuộc Đàng Long đành nhượng bộ, nhưng dặn bà ta không được tiết lộ điều gì.

Sao Đạo bà điếm huyết cho Lạc Dương ngủ rồi mang về miếu Nga Anh, cứu tỉnh lại và nói rằng chính y đã cứu cậu ta còn tên giặc kia đã chạy mất. Lạc Dương rất thông minh, biết lời nói của Đạo bà mù là giả dối, nhưng nếu cậu không tin theo và chống cự thì bị giết như cha mẹ. Nên bề ngoài cậu vâng vâng dạ dạ, nghe lời đạo bà mù một cách ngoan ngoãn vô cùng.

Đạo bà mù tánh rất đa nghi, đã có đôi lần dò hỏi Lạc Dương xem cậu có biết chuyện cha mẹ bị giết ở nhà không? Nhưng Lạc Dương cứ thoái thác rằng lúc cậu đã chết không còn biết gì hết. Đạo bà mù bán tin bán nghi không yên tâm, định chờ ba năm sau xem Lạc Dương có thành thực không rồi mới truyền thụ võ nghệ. Sau cùng Hắc Y Huyền Nữ tới núi Nga Anh, thấy Lạc Dương có thiên tư định đem về núi truyền thụ tuyệt học, đề sau này làm rạng rỡ phái Miếu Linh, nhưng Đạo bà mù khuyên nàng hãy quan sát Lạc Dương nửa năm nữa đã. Lúc ấy đem cậu về Miếu Linh cũng không muộn. Lạc Dương ở núi Nga Anh một năm trời, không giờ phút nào là không bị lão Đạo bà giám thị. Nên Lạc Dương luôn luôn nơm nớp sợ hãi. Hôm nay, không hiểu gì sao mới thấy Vân Nhạc lòng cậu tín nhiệm vô cùng. Chỉ vì Hân Huyền Vy mới chuyện trò với Đạo bà mù, Lạc Dương mới có dịp nói chuyện với Vân Nhạc, bằng không Vân Nhạc cũng không có dịp hỏi chuyện Lạc Dương, mà sau này trở thành thầy trò được. Luật quả báo, không sai chút nào.

Có ai ngờ Đạo bà mù, một người trông coi miếu Nga Anh, lại là trại chủ của một nhóm giặc ở Ni-Sơn. Mẹ ta phụ trách thăm thính các hàng hóa của các tiểu cục bảo tiêu đi qua Tế Nam ra sao, rồi báo về sơn trại để cho người xuống cướp.

Những vụ giết người cướp của trong tỉnh Sơn Đông, quả nửa là do Đạo bà mù gây nên.

Vân Nhạc biết rõ tình thế liền quát hỏi:

— Bây giờ bọn Đàng Long ở đâu?

Lão bà mù lắc đầu đáp:

— Thật ra lão không được biết. Sau khi giết cả nhà Lạc Văn Lân rồi bỏ đi mất. Nhưng lão bà biết Vạn Đàng Long năm nay mới ngoài ba mươi, không biết chừng y đã tìm danh sư học thêm, hay đã thay tên đổi họ ẩn núp một nơi nào đó, vì đã lâu ở giang hồ không ai nghe nói đến cái tên Vạn Đàng Long nữa.

Vân Nhạc nghe xong sa sầm nét mặt, khẽ phẩy một cái, năm ngón tay có kinh khí phát ra, nhắm mắt lão bà nọ đi tới. Chỉ nghe lão bà nọ kêu «hự» một tiếng rồi tắt thở.

Vân Nhạc quay lại thấy Lạc Dương đứng ngăn người không nói năng gì.

Chàng nghĩ thầm:

— «Thằng nhỏ này cảnh ngộ cũng như ta, chỉ bằng ta mang nó về núi Trường Bạch chi dạy, đề sau này nó trả mối thù đó.»

Nghĩ đoạn, chàng liền đem xác lão bà mù vứt vào bụi cỏ lau. Đột-nhiên Lạc Dương chạy đến trước mặt chàng quì xuống vái ba lạy vừa khóc vừa nói:

— Tạ Đại thúc, Dương-Nhi muốn vái Đại thúc làm sư phụ để được học võ công, sau này tìm kẻ thù mà báo oán cho cha mẹ chẳng hay đại thúc có thành toàn tâm nguyện của Dương-Nhi không?

Vân Nhạc gật đầu, mỉm cười, Lạc Dương mừng rỡ vô cùng, liền đổi giọng và gọi chàng là sư phụ. Rồi cùng chàng đi về phía Bắc.

Ở ngoại ô thành Đa-Luân, tỉnh Sát-ha-Nhi, trời mưa tuyết phát phối, gió Bắc thổi lạnh lùng. Lúc đó đang cuối giờ Thân, có lẽ vì trời quá rét nên người đi lại rất vắng, cả chim chóc cũng đều ẩn trú hết.

Bỗng đằng xa có tiếng vỗ ngựa vọng lại, lát sau mới thấy hai người, một lớn một nhỏ đang cỡi hai con ngựa phi nước đại trên đường cái quan.

Người lớn bỗng lên tiếng nói:

— Dương-Nhi, hôm nay trời rất đẹp, nếu trời mưa tuyết to thêm tí nữa thì khó đi lắm. Thành Đa-Luân cách đây chừng bốn mươi dặm, đi độ hai tiếng đồng hồ thì sẽ tới. Con đói chưa, hãy lấy lương khô ra ăn rồi tiếp tục đi cũng không muộn.

Dương-Nhi lắc đầu đáp :

— Thưa sư phụ con chưa thấy dói. Chúng ta đến thành Đa-Luân ăn luôn cũng không muộn.

Vân-Nhạc gật đầu vừa cười vừa nói :

— Được lắm !

Thế rồi hai người thúc ngựa đi liền. Đột nhiên Lạc-Dương kinh hãi la lớn một tiếng, thân mình bắn tung ra phía trái. Vân-Nhạc thấy vậy kinh hãi vô cùng, liền quát to :

— Dương-Nhi, con chớ nên sợ.

Chàng vừa nói dứt, nhảy khỏi lưng ngựa tới chỗ Lạc-Dương ngã, giơ tay đỡ đỡ. Khi đứng yên, chàng đưa mắt nhìn xung quanh, thì hai con ngựa đã chạy xa rồi. Chàng ngẫm người giẫy lất. Lúc này tuyết đã phủ khắp mọi nơi, không sao phân biệt được Đông, Tây, Nam, Bắc. Nếu ai đi lầm đường không bị dói, cũng bị rét mà chết. Cho nên chàng lo ngại là thế.

Lạc-Dương ôm chặt lấy Vân-Nhạc, ngàng mặt lên nhìn thấy sư phụ ngăn người ra liền hỏi :

— Sư phụ, ngựa đã chạy mất rồi, có lo cũng vô ích. Cũng may từ đây đến thành Đa-Luân không xa lắm. Thấy trò ta đi bộ vậy. Dương-Nhi còn đủ sức đi đến đó được.

Vân-Nhạc mỉm cười đáp :

— Trẻ con có khác. Con tưởng đi dễ như thế à ? Lúc chúng ta mua hai con ngựa này, tên bán ngựa có nói, hai con ngựa này rất thuộc đường đi Đa-Luân và còn cam đoan rằng trong nửa ngày thì nào cũng không có gió bão. Vì thế sư phụ mới dám lên đường. Ngờ đâu tiết trời lại thay đổi thế này. Ta cũng không thể trách được tên bán ngựa. Nhưng bây giờ trời đất mênh mông, làm sao tìm phương hướng mà đi ? Lát nữa mưa tuyết càng to lại càng khó đi hơn, nữa làm sao ta không lo ngại.

Lạc-Dương lẳng lặng không nói năng gì, nghĩ thầm :

— « Nếu không vì hai tay tê tái mà ta buông ra để nghỉ ngơi thì đầu đến nỗi bị gió mạnh thổi rồi lưng ngựa, để liên lụy đến sư phụ mất ngựa như thế này ».

Y càng nghĩ càng đau lòng, quả nhiên lúc ấy gió thổi càng mạnh.

Mưa tuyết càng lúc càng lớn. Đến nỗi hai người đứng cũng không vững nữa.

Đột nhiên Vân-Nhạc lên tiếng :

— Dương-Nhi, chúng ta cứ tiếp tục đi, dù phương hướng có sai cũng còn hơn đứng mãi ở đây.

Chàng chợt thấy Lạc-Dương lạnh run, liền nói :

— Dương-Nhi, con hãy ngồi xếp bằng tròn theo Quy-Nguyên Thở-Nạp Tọa công mà hôm nọ sư phụ đã dạy cho, vận khí một lúc rồi hãy đi.

Lạc-Dương nghe lời Vân-Nhạc, ngồi xuống vận khí hành không. Quả nhiên lát sau y nghe trong người nóng hổi.

Vân-Nhạc thấy Lạc-Dương tiến bộ rất nhanh, gật đầu khen thầm và nghĩ :

— « Thăng nhò này căn cốt và tư chất đều thượng thặng. Với công lực của ta giúp đỡ cho thì y thành công rất chóng. Nhưng ta không muốn nó thành công một cách dễ dàng quá rồi sinh ra hiểu thắng, kiêu ngạo thì khôn. Ta cứ tuấn tự nhi tiến để cho nó từ từ thành công thì hơn. Lúc ta ở núi Bảo Hoa, vẫn nghe ân sư dạy như vậy. Nay ta dạy lại đồ đệ nên theo phương pháp của ân sư thì hơn... »

Chàng nghĩ tới đó, thấy Lạc-Dương hết rét, liền kéo đồ đệ dậy. Cả hai bước đi liền. Hai thầy trò không phân biệt phương hướng, cứ đi mãi. Đi được nửa tiếng đồng hồ bỗng nghe phía xa có tiếng ngựa hí vọng tới. Vân-Nhạc phấn khởi vô cùng liền quát to :

— Dương-Nhi có người đi tới, chúng ta có thể hỏi đường và không sợ bị lạc lối nữa.

Tiếng ngựa hí phút càng gần, Vân-Nhạc thấy một bóng đen xông tới. Chàng nhanh mắt thấy một đại hán áo đen nằm phục trên lưng ngựa, vai chảy máu rất nhiều, hình như bị thương rất nặng. Cũng liền khi ấy chàng đột nhiên nghe nhiều tiếng quát tháo, thì ra có mấy người đang phóng ngựa rượt theo, tay múa đao kiếm, nhắm đại hán áo đen mà chém lia lia.

Đại hán áo đen đó nằm yên trên lưng ngựa chỉ có nước chờ chết. Vân-Nhạc thấy đại hán đó sắp bị khí giới của mấy

người nọ hạ sát, liền quát lớn một tiếng rồi tay mặt phóng nhanh một chưởng, còn tay trái thì nắm ghì cương ngựa của đại hán đó. Khi giới của bốn người kia bị chưởng của chàng đánh bay tung lên trời, ngựa của chúng đều kinh hoàng, nhảy vòng vòng và lồng lộn như chừng.

Vân-Nhạc nhìn kỹ bốn người nọ, thấy chúng đang vội vàng gò cương lại. Nhân lúc ấy, chàng liền bảo Lạc Dương dắt con ngựa đen, còn chàng giữ thế đề phòng bị bốn tên nọ tấn công bất ngờ. Vì chưa rõ ai phải ai trái, chàng không tiện ra tay vội.

Bốn người kia vừa gò được cương ngựa đứng yên, thì một người trong bọn quát lớn :

— Ngươi dám ra tay giúp đỡ tên tù phạm tại đào ư ? Chắc ngươi cũng là đồng lõa với tên thủ phạm này. Nếu biết điều ngươi tránh sang bên, chúng ta sẽ tha thứ tội vô ý cho.

Vân-Nhạc lớn tiếng cả cười, đáp lại :

— Các người bảo rằng đuổi bắt tù phạm tại đào sao các người lại định dùng khí giới chém giết một tội nhân bị thương như thế ? Chẳng hay vì sao trong cơn mưa tuyết các người lại đuổi bắt giết người như vậy, có mau nói rõ không ? Bằng không đừng trách chưởng ta vô tình nhé !

Người nọ cười nhạt mấy tiếng rồi tiếp :

— Mi muốn chết sao mà dám trêu vào mấy vị quan lớn này vậy ?

Đoạn y tung mình rời khỏi lưng ngựa, phi lên cao. Hai người nhảy theo. Vân-Nhạc nghe phía trên đầu có gió, biết ba người đó đang nhảy tới tấn công mình. Chàng chỉ cười nhạt một tiếng, ung dung như thường. Rồi chờ sáu bàn tay của địch tấn công tới gần mới đột nhiên nhảy lên cao, đoạn nhanh như chớp, giờ Hiên-Viên-Thập-Bát-Cải nhắm mấy cánh tay của địch chặt luôn.

Chỉ nghe ba tiếng kêu thảm khốc là ba người nọ đã bị gãy hết xương tay, thân mình rơi xuống mặt tuyết.

Người còn ngồi trên ngựa thấy vậy, kinh hãi vội quay đầu ngựa định đào tẩu, ngờ đầu y đã nhanh mà Vân-Nhạc càng nhanh hơn. Chàng đã giơ năm ngón tay thộp luôn cổ tên nọ. Tên đó quá đau

không kịp kêu la, đã chết giấc. Chàng liền vớt tên đó xuống đất, rồi đi tới gần đại hán áo đen, sờ tay vào ngực xem người còn sống không ? Chàng thấy trái tim nhảy rất yếu nếu không chữa ngay thì y chết liền. Chàng ẵm người nọ xuống ngựa, cho uống một viên Trường-Xuân-Đơn rồi dùng chưởng dí chặt vào gang bàn tay của đại hán đó, xử dụng Bồ-Đề-Bối-Diệp-Thiền Công để cứu thương cho người. Lát sau, đại hán áo đen đã hồi tỉnh, biết Vân-Nhạc cứu mình liền chấp tay vái chào cảm ơn.

— Được đại hiệp cứu cho, ơn đức này không biết lấy gì báo đền cho xứng. Tại hạ hiện phải đi Kinh-Thành ngay, mong đại hiệp thứ lỗi.

Nói xong chàng tung mình nhảy lên mình ngựa, định đi ngay. Vân-Nhạc quát, hỏi :

— Có phải là Diệp Vô-Sư không ? Mục-Trường-Sát-Bắc đã xảy ra việc gì thế ?

Diệp-Thắng ngăn người hỏi :

— Đại hiệp là ai, có thể cho tại hạ biết rõ quý tánh được không ?

Vân-Nhạc liền cười mũ ra để người nọ thấy rõ mặt mình. Diệp-Thắng mừng rỡ vô cùng :

— Tại đại hiệp đây à ? Hôm qua Lôi đại hiệp đột phá vòng vây, mới tới được Mục Trường nhưng bị thương rất nặng và có nói thiếu hiệp sắp tới, không ngờ thiếu hiệp đến nhanh như vậy. Tại hạ thừa lệnh Ngô trưởng chủ xông ra khỏi vòng vây định tới Bắc Kinh để mời Thương Thần Cái nghĩ cách ngăn cản Đa-Luân tướng quân đừng đem quân đến vây Mục Trường. Mời thiếu hiệp tới Mục Trường ngay, tại hạ còn phải đi vào Kinh tức khác.

Vân Nhạc xua tay ngăn lại :

— Diệp vô sư khỏi phải vào Kinh, tại hạ sẽ có kế lui binh được. Tuy tại hạ chưa biết rõ tình hình của Mục Trường ra sao nhưng cũng có thể đoán được đại khái.

Nói xong, chàng chỉ bốn cái xác nằm dưới đất và hỏi :

— Bốn chúng là ai thế ?

Diệp Thắng nhìn bốn tên nọ, hậm hực đáp :

— Bốn chúng là phỉ đồ của Đốc Gia Bảo,

Vân Nhạc kinh ngạc vô cùng :

— Xưa nay Bốc Anh chơi rất thân với Trường chủ, tại sao bỗng nhiên y lại trở mặt như vậy ? À, tại hạ hiểu rồi, có lẽ vì Từ-Triệu Thâm mà nên. Năm trước tại hạ có khuyên Trịnh Phó Trường Chủ phải đề phòng tên đó, vì tại hạ thấy y gian hiểm vô cùng.

Diệp Thảng lúc đầu đáp :

— Tôi cũng biết tên Triệu Thâm là tiểu nhân, chỉ vì y là con nuôi của Trường Chủ nên không tiện nói ra thôi. Còn việc Đa-Luân Tướng quân vì sao đem quân vây Mục Trường chỉ có mấy người biết rõ. Chớ tôi cũng không hiểu vì sao.

Vân-Nhạc vỗ vai Diệp Thảng nói :

— Diệp võ sư quả thật là một vị hảo hán, dám hy sinh tánh mạng giúp người, thật hiếm có.

Nói tới đây chỉ Lạc-Dương tiếp :

— Thảng nhỏ này tên Lạc-Dương, là đồ đệ mới thụ nhận của tại hạ. Lạc Dương, con mau đến chào Diệp đại thúc đi.

Lạc-Dương vội tiến tới vái chào. Diệp Thảng mừng rỡ vô cùng. Vân Nhạc giải huyệt cho tên giặc sau cùng và quát hỏi :

— Tại sao các người lại đuổi theo chém giết Diệp võ sư ? Có phải do Bốc Anh sai khiến không ?

Tên giặc đó biết muốn bướng bỉnh cũng vô ích, liền đáp :

— Nguyên nhân chỉ vì Bão chủ của chúng tôi muốn chiếm Mục-Trường Sát Bắc, còn việc khác thì tiểu nhân không biết gì cả. Bọn tôi đuổi giết Diệp võ sư cũng là theo lệnh trên.

Vân Nhạc quát hỏi thêm :

— Tại sao Đa Luân tướng quân lại đem quân bao vây Mục-Trường ?

HỒI THỨ BẢY

MANG NHỤC VÀO THÂN, LONG GIANG TAM KHÔI

Tên giặc nó trù trù giấy lát, mới đáp :

— Nguyên do Tề-Tướng Hòa-Khôn bị giặc lấy trộm rất nhiều

châu báu nên cho người điều tra, tìm thấy một mó ở trong tiêu cực Tường Lân của con trai Ngô Phụng Bưu, ngoài ra còn nghe nói có hai hòm nữa giấu ở Mục Trường Sát Bắc. Nên Đa Luân tướng quân mới đem quân tới bao vây và hẹn trong hai ngày phải hiến hai hòm châu báu đó, còn ra lệnh cho Ngô Phụng Bưu phải ra đầu thú nữa.

Vân Nhạc cả cười nói :

— Hai việc này là một, chớ phải là hai đầu, đều do Bốc Anh chủ trương.

Nói xong chàng phi một chưởng, tên nọ téth lớn một tiếng, máu mũi mắt mũi phun ra, ngã phịch xuống đất. Diệp Thảng thấy Vân-Nhạc ra tay ác độc, nghĩ thầm :

« Người này tuổi mới ngoài hai mươi hai mà đã công lực tinh thâm như thế, ta so với y không khác nào con đom đóm trước ngọn đèn.»

Nghĩ đoạn, chàng cảm thán vô cùng. Bỗng Vân Nhạc vừa cười vừa nói :

— Diệp võ sư, chúng ta mau phóng ngựa về Đa Luân đi.

Nói xong, chàng liền lựa một con ngựa của bọn giặc ầm Lạc Dương nhảy lên lưng, rồi cùng Diệp Thảng ra roi phi liên.

Trời tối sầm, mây đen tứ phương kéo tới, gió Bắc càng thổi càng lạnh. Mục Trường Sát Bắc hầu như bị tuyết phủ bao trùm, tuy vậy những lan can bằng gỗ cháy xém nhô ra mặt tuyết vẫn còn trông thấy rõ.

Nhắc lại mấy tối trước Long-Giang tam khôi đã tới quấy nhiễu, phóng hỏa khiến bộ mặt của Mục Trường thay đổi hẳn. Những con ngựa còn dư lại bị giam giữ một chỗ, hí vang rền. Mười mấy tên công nhân của Mục Trường đang sửa chữa lại chuồng, mặc dầu mưa tuyết thật lớn. Ngô Phụng Bưu ở trong khách sảnh đi đi lại lại, có vẻ khó chịu vô cùng. Trong đại sảnh âm u lạ thường, hai bên ghế có Trịnh Kim Ngõ, Triệu Liên Châu, Chu Nguyệt Nga và mười mấy võ sư đang ngồi yên lặng. Người nào cũng có vẻ trầm ngâm càng làm cho Mục Trường Sát Bắc chìm trong bầu không khí sầu uất. Lát sau, Trịnh Kim Ngõ thấy Ngô Phụng Bưu có vẻ không yên, liền cau mày nói :

— Thừa đại ca, ngày thường gặp việc gì đại ca cũng trầm tĩnh lắm, thế sao hôm nay lại nóng nảy vậy ? Đừng nói Mục Trường này đã bị tàn phá mất phân nửa, dù có bị

thiếu hụt hết di nữa, cũng không sao. Chúng ta đã mất hết những của cải để nuôi sống tuổi già đâu mà đại ca phải lo nghĩ ? Khi bọn Bốc Anh tới đây xâm phạm, cũng lắm ta thì mạng với chúng một phen, ai thắng thì sống, ai thua thì chết, có thể thôi !

Phụng Bưu dừng bước, gương cười đáp :

— Hiền đệ quá coi thường ngu huynh, tiền tài sản nghiệp lúc chết có đem theo được đâu, nên có bao giờ ngu huynh để ý đến. Sáng hôm nay có một triệu chứng không được hên lắm uất kết trong lòng ngu huynh, mà sở dĩ ngu huynh lo ngại là ngu huynh nghĩ đến tình cảnh của mấy trăm anh em trong Mục Trường rồi đây không biết tìm đâu ra chỗ yên thân.

Kim Ngô đang định khuyên thêm Phụng Bưu ít lời bông đùa có tiếng lạc ngựa « long cung » vọng tới, thỉnh thoảng còn nghe tiếng ngựa hí. Mọi người biến sắc và tỏ vẻ sợ hãi. Bỗng cửa khách bị đẩy ra, luồng gió mạnh thổi tới lùa tuyết vào phòng. Sao đó một người nhảy vào. Mọi người định thần nhìn kỹ nhận ra Diệp Thắng. Ai nấy cung kính hãi, tưởng chừng một trận ác liệt sắp diễn ra.

Diệp Thắng cười mũi đi gió, rú tuyết dính trên đầu, rồi vuốt mặt một cái nói :

— Bẩm Trường chủ, bên ngoài có hai người tự nhận là Tổng Tiểu quan do Đa Luân tướng quân sai tới để gặp mặt Trường Chủ và trao một mật thư.

Phụng Bưu trong lòng không yên, vội hỏi :

— Chỉ có hai người thôi à ?

Diệp võ sư lắc đầu đáp :

— Họ có đem theo năm sáu trăm lính tốt và cả thân công đại bác, hiện đồn trú trên đường cái quan. Hai tên Tiểu quan đó có bộ võ phách lối lắm, cứ khẩn khẩn đòi đem một đội kỵ binh xông vào Mục-Trường. Diệp mở thấy vậy bực mình vô cùng, liền phi chương đánh ngã bốn năm tên, sau mới để cho hai tên Tiểu quan vào trong này.

Phụng Bưu biết Diệp Thắng là người rất trung nghĩa, sở dĩ đi y làm vậy là vì sợ Mục Trường bị vô nự phá hại, nên không nỡ trách cứ bên xua tay vừa cười vừa nói :

— Phiền hiền đệ ra truyền lời cho Tiểu quan đó rằng Ngô mở mời họ vào.

Diệp Thắng đi ra. Phụng Bưu đưa mắt nhìn thấy Kim-Ngô đang cúi đầu ngẫm nghĩ. lát sau Diệp Thắng dẫn hai tên Tiểu quan vào, Phụng Bưu liền đứng lên nghênh đón. Một tên liếc mắt nhìn Phụng Bưu nói :

— Ngô Trường chủ, tên thù hạ này...

Y vừa nói vừa liếc Diệp Thắng với vẻ giận dữ, tiếp thêm :

— Sao oai phong sát khí quá thế, còn hơn cả tướng quân của chúng tôi.

Phụng Bưu vừa cười vừa đáp :

— Người của Mục Trường Sát Bắc này đa số đều thô lỗ, không biết lễ phép gì cả. Diệp võ sư đã xúc phạm nhị vị đại nhân thì Ngô mở đây xin lỗi vậy.

Hai tên Tiểu quan chỉ dùng giọng mũi hừ một tiếng. Sau chúng thấy Diệp Thắng trợn trừng hai mắt nhìn, mới dăm lo sợ vì đã mang thân vào hang hùm, nếu không khôn khéo có lẽ sẽ bỏ mạng nơi đây. Chúng liền thay đổi thái độ, móc túi lấy một lá thư lớn trao cho Phụng Bưu và nói tiếp :

— Xin Ngô Trường chủ đọc lá thư này sẽ biết bốn quan tới đây có việc gì ?

Phụng Bưu bóc lá thư ra xem, mặt biết sắc. Thấy vậy Kim-Ngô cũng chạy lại liếc nhìn. Nhưng dù sao Kim Ngô cũng là người khéo léo hơn nên vẫn cố giữ sắc mặt như thường, lại còn hơn hờ nói với hai Tiểu-quan rằng :

— Trời mưa tuyết lớn mà hai đại nhân không quảng đường xá xa xôi tới đây, xin đề chúng tôi sửa soạn chén rượu nhạt, gọi là có chút lễ mọn chẳng hay hai vị nghĩ sao ?

Chàng không chờ đối phương trả lời, đã vội sai người lo dọn cơm nước. Rồi quay qua nói với Diệp-Thắng :

— Diệp võ sư hãy cùng mấy vị võ sư đây thay mặt Trường chủ đem rượu thịt ra mời những người theo nhị vị đại nhân.

Đoạn chàng đưa mắt ra hiệu cho Diệp-Thắng. Diệp võ sư hiểu ý, liền cùng mười mấy vị võ sư ra ngoài lên ngựa đi liền.

Hai Tiểu quan biết đó là dấu hiệu chẳng lành, vội nói với Phụng-Bưu :

— Thưa Trường chủ, tướng quân chúng tôi chờ chúng tôi về phục mệnh ngay. Vậy chúng tôi xin cảm ơn Trường chủ đã có lòng tiếp đãi nồng hậu và hẹn lại hôm khác chúng tôi sẽ trở lại dùng rượu sau. Bây giờ tốt hơn hết xin Trường-Chủ theo chúng tôi lên Đa-Luân một phen.

Triệu-Liên-Châu và Chu-Nguyệt-Nga nghe hai tên Tiểu quan nói vậy đã đoán ngay ra câu chuyện như thế nào, ngăn người nhìn nhau.

Còn Phụng-Buru thì vuốt râu, không nói gì cả. Kim-Ngô thì ha hả cả cười, đáp :

— Việc này có phải là việc hóa tốc đầu ? Nhị vị xoi xong cơm nước rồi hãy đi cũng còn kịp. Vả lại bên ngoài mưa tuyết lớn, dù có về chậm hai ba hôm cũng không sao mà. Nhị vị nghĩ sao ?

Hai Tiểu quan biến sắc, quát lớn :

— Có phải các người muốn bắt cóc quan binh và tạo phản đây không ? Tướng quân của chúng ta đã sớm đoán ra hành vi của các người tựa như giặc cỏ, nên khi chúng ta tới đây đã hẹn sẵn với các lính tốt rồi, nếu quá giờ không thấy chúng ta về là thần công đại bác và hỏa pháo sẽ tấn công Mục-Trường ngay. Đến lúc ấy các người có hối cũng đã muộn.

Kim Ngô càng cười ồ ạt và đáp :

— Thật là Nhị vị không muốn uống rượu mời mà thích rượu phạt. Đừng nói chúng tôi là kẻ không bao giờ sợ chết, đến những người thường cũng không ai để cho các người đem tang vật đến rồi vu tội như vậy đâu.

Nói xong chàng ra tay như gió, nhắm hai Tiểu quan tấn công liền. Võ công của hai tên Tiểu quan cũng không đến nỗi tệ lắm, chúng vội giơ tay ra chống đỡ rồi tung mình nhảy ra ngoài định vượt chạy. Ngõ đầu Triệu Liên Châu đã nhanh như chớp, lên ra trước để chặn lối, giơ kiếm cản không cho hai tên Tiểu quan thoát thân. Vừa lúc ấy, song chường của Kim Ngô như gió đánh tới và đâm luôn vào huyệt mé của hai tên Tiểu quan khiến chúng rối tâm mảy mặt ngã lăn ra đất. Kim Ngô sai người bắt giam hai tên Tiểu quan ấy lại. Thấy Phụng Buru có vẻ nghi ngờ hỏi :

— Hiện đệ làm vậy không sợ càng khó giằn xếp sao ?

Kim Ngô liền đáp :

— Hoàn cảnh chúng ta như ngồi trên lưng cọp. Nếu đại ca theo chúng đi Đa Luân, chưa chắc đại ca còn xác để quay trở về.

Phụng Buru thờ dãi rồi tiếp :

— Chuyện đã đến nước này, chẳng hay hiện đệ đã nghĩ được cách đối phó chưa ?

Ngô Trường Chủ vừa nói vừa ứa lệ anh hùng.

Nguyệt Nga thấy vậy biết việc rất quan trọng và rất khó giải quyết liền lên tiếng hỏi :

— Ngõ thúc thúc, chẳng hay có việc gì quan trọng lắm chăng ? Chú có thể nói cho cháu nghe không ?

Ngô Phụng Buru lại thờ dãi và đáp :

— Cháu chưa rõ việc này...

Ngô Trường Chủ mới nói tới đó đã nghe tiếng đại bác nổ ầm. Lão Trường Chủ biến sắc, nói với Kim Ngô :

— Nguy tai rồi, quân binh đã phát động, chúng ta phải đi cứu viện ngay.

Đoạn lão Trường chủ quay lại nói với Triệu, Chu nhị cô nương :

— Nhờ hai cháu vào trông nom và bảo vệ nội quyền hộ chủ.

Nói xong Phụng Buru liền rút Phạt Thủ Quái, rồi cùng Kim Ngô song song chạy ra.

Bên ngoài tiếng đại bác càng nổ lớn, càng dồn dập. Phụng Buru đã loạn hết tâm trí, vừa đi vừa nghĩ :

« Bức thư của Đa Luân tướng quân bảo rằng kẻ trộm lấy hết châu báu của Giang Tề Tướng Hòa Khôn, sau Bộ Khoái tìm ra tang vật ở Lân Tường tiêu cực. Còn hai hòm châu báu nữa chưa tìm thấy mà bọn tham quan ở lại đã vu khống cho con ta đã đem về Mục Trường cất giấu, nên Giang Tề Tướng mới ra mặt lệnh cho Đa Luân tướng quân bắt ta đem về Yến Kinh trị tội. Cũng may Đa Luân tướng quân có cảm tình với ta từ lâu, nên mới viết thư khuyên mình đem tang vật đến tướng quân phủ đầu thú. Tướng quân còn nói bày tên Thiết vệ sĩ mà Giang tề tướng sai phái đi sắp đến đây. Chừng ấy Đa Luân tướng quân sẽ không còn nề nang ta được nữa. Không những ta mà cả những người trong Mục Trường cũng sẽ đều chết hết. »

Nhưng Phụng Buru nghĩ lại :

« Con ta là Tường Lân không khi nào lại đi ăn cắp, ăn trộm thế đó. Chắc có người bên Bốc Gia Bảo cấu kết với Cung Môn Nhị Kiết đem tang vật vu oan giá họa cho, bằng không việc này hẳn do Tà-thiếu hiệp gây nên cũng chưa biết chừng. Nhưng dù sao cũng có bàn tay của Bốc Anh. »

Phụng Buru vừa nghĩ vừa tức giận vô cùng. Lão Trường Chủ lại ngại con dâu và cháu ở tiêu cực Thiên Tân, lúc

này chắc đang lo sợ cho mình.

Kim-Ngô đi cạnh thấy Phụng-Buru không nói năng gì cũng đoán biết lão Trường Chủ đang nghĩ ngợi chuyện gì, liền lên tiếng khuyên bảo :

— Đại ca lo nghĩ làm gì cho mệt óc. Nước tới đầu ta sẽ cản tới đó. Hơn nữa đại ca đối với ai cũng trung hậu, lẽ nào trời chẳng thương, để phải gặp điều rủi sao ?

Phụng-Buru chỉ lắc đầu cười gượng. Bấy giờ ánh sáng lờ mờ góc trời đã tắt, tiếng đại bác cũng êm.

Đột nhiên hai người nghe có tiếng gió ngựa dồn dập chạy tới, liền ngừng lại nhìn kỹ. Diệp Thăng tay cầm một người dính đầy máu đang phóng ngựa tới, thấy hai vị Trường Chủ, lớn tiếng nói :

— Lôi đại hiệp bị đại bác bắn phải, thương tích rất nặng. Hai vị Trường Chủ khỏi phải đi nữa hãy quay lại chữa vết thương cho Lôi đại hiệp đã.

Nói xong Diệp vô sư tươi cười tiếp :

— May được Lôi đại hiệp tới kịp, ra thân oai, đánh phá được mười mấy khẩu đại bác, còn bắt được một tên Phó tướng. Hiện Liễu vô sư đang bắt phó tướng đó ra lệnh cho quân binh phải ngừng bắn, nhưng chỉ có thể cấm chỉ bọn quân binh đó trong nửa ngày thôi. Lôi đại hiệp không may bị miếng đạn trọng thương. Đại hiệp đã bẻ hết các huyết đạo, nhưng vết thương sâu tận gân cốt, nên phải chữa khá lâu mới khỏi.

Ngô-Phụng-Buru nghe nói Lôi-Tiểu-Thiên trọng thương, vội xuống ngựa chạy đến xem xét, thấy Tiểu-Thiên bị diêm huyết ngù, mặt xanh mét không còn chút máu. Máu rỉ ra trên vai trái đã đông đặc lại.

Lão Trường chủ biết vết thương đó không nhẹ, lòng thầm cảm ơn Lôi-Tiểu-Thiên đã có nghĩa khí, vội nhảy lên lưng ngựa quay trở về đại sảnh ngay.

Chu, Triệu ra tận ngoài nghênh đón, thấy Tiểu-Thiên bị thương nặng đều kinh hãi. Kim-Ngô liền vác Tiểu-Thiên vào đề nằm cạnh lò lửa rồi từ từ cởi áo ngoài. Thấy vết thương của Tiểu-Thiên quá nặng, Kim-Ngô thở dài và nói :

— Cũng may phủ tạng chưa bị thương. Đại ca hãy đi lấy thuốc Cao da thương đến băng bó cho Lôi đại hiệp, còn tiểu đệ ở lại đây gấp những mảnh sắt vụn trong vết thương.

Ngô-Phụng-Buru vào trong lều sau cầm thuốc cứu thương

ra đưa cho Kim-Ngô. Phó Trường chủ rửa và băng bó vết thương lại xong, vài phút sau Tiểu-Thiên đã cất tiếng rên rĩ, rồi mở mắt ra nhìn. Chàng thấy Ngô-Phụng-Buru cùng các người đứng quanh đó, liền từ từ cười, rồi định gượng dậy.

Kim-Ngô vội ngăn cản, nói :

— Lôi đại hiệp mất rất nhiều máu, hãy nằm yên nghỉ ngơi.

Tiểu-Thiên cảm thấy đầu óc choáng váng, biết mình đã mất nhiều kinh huyết.

Chàng thấy Triệu-Liên-Châu vừa cười vừa hỏi :

— Thiêm em có mang theo Trường-Xuân-Đơn của chủ ba không ? Nếu có thì Lôi lão nhị sẽ thoát chết.

Liên-Châu nghe nói sực nhớ lại lúc chia tay, Vân-Nhạc có tặng Nguyệt-Nga và mình mỗi người ba viên Trường-Xuân-Đơn, hiện còn giữ hai viên chưa uống. Nàng nghe Tiểu-Thiên hỏi liền móc trong túi lấy một viên đưa Tiểu-Thiên uống.

Quả thật là linh dược, nửa tiếng đồng hồ sau, sắc mặt của Lôi-Tiểu-Thiên đã hồng hào. Chàng mở mắt tung mình ngồi dậy, ha hả cười và nói :

— Tôi bảo chú ba thiên vị có sai đâu ! Người anh kết nghĩa mà không tặng một viên Trường-Xuân-Đơn nào cả. Trái lại thì cho vợ nhiều thế ? Lôi lão nhị đời sau đâu thai phải xin Diêm Vương cho làm đàn bà...

Liên-Châu mặt đỏ bừng, tỏ vẻ hờn giận nói :

— Nếu Nhị ca còn bẽm mồm bẽm mép như thế, em đâu này sẽ dám cho mấy nhất kiếm ngay.

Chu Nguyệt-Nga thấy vậy khúc khích cười. Tiểu-Thiên khoai chỉ vô cùng, vừa cười vừa nói :

— Thiêm ba đừng có mắng tôi làm gì, chớ chú ý đến rồi hỏi xem ai phải ai trái.

Triệu-Liên-Châu lại càng tức giận. Tiểu-Thiên đi tới trước mặt Phụng-Buru hỏi tại sao quân binh lại đến vây Mục Trường ?

Trịnh, Ngô liền kể cho Lôi-Tiểu-Thiên nghe. Lôi-Tiểu-Thiên sa sầm nét mặt nói :

— Bây giờ chỉ có cách là phái người vào Yến Kinh trước, kiếm Cái Mòn Tam lão nhờ họ nói giúp cho Gia Thân Vương hay nhờ thế lực Thân Vương mới có thể giải quyết được. Còn Lão tam...

Triệu, Chu nhị cô nương nghe Tiểu-Thiên nói đến Văn Nhạc liền trợn mắt lắng tai nghe.

Lôi-Tiểu-Thiên lại tiếp :

— Tôi với lão tam ở Tề Nam, định cùng đi Mục Trường, sau lão tam bảo là đi có việc cần, sẽ tới sau. Lôi lão nhị đoán chắc chỉ nay mai là lão tam có thể tới đây, khi y đã tới thì việc gì cũng có thể giải quyết ngay.

Nghe xong Phụng Bưu liền thúc gục Tiểu Thiên mau viết thư cho Cái Môn Tam lão, Tiểu Thiên liền viết thư, Diệp Thảng tình nguyện đi lên Kinh ngay.

Triệu, Chu nhị cô nương nghe nói Văn-Nhạc sắp đến, tối hôm đó không sao ngủ được. Bỗng nghe bên ngoài có tiếng động, liền mở cửa đi ra. Nhưng bên ngoài tối đen như mực, giữa bàn tay cũng không thấy.

Nguyệt-Nga kẻ tại Liên Châu nói :

— Trời tối như vậy, chúng ta múa kiếm lên, nhờ ánh sáng kiếm may ra thấy được tung tích của kẻ lạ ?

Liên Châu cho Nguyệt Nga nói phải, bèn múa kiếm tít lên. Trong ánh sáng của lửa kiếm tủa ra, quả nhiên hai người thấy một bóng người đang ăn hiện.

Liên Châu liền thét hỏi :

— Ai đó ?

Nguyệt Nga cũng phát giác bóng đen liền múa kiếm hợp sức với Liên Châu. Đột nhiên bóng đen to lớn xuyên qua bóng kiếm và thét :

— Hai con nhái này lợi hại thật !

Nói xong người đó biến vào bóng tối mất hút. Hai cô nương không ngờ người đó nhanh nhẹn như vậy, liền múa kiếm quát tháo đuổi theo.

Hai nàng đang lơ lửng trên không, đột nhiên nghe một tiếng « hự », tiếp theo đó nghe Lôi Tiểu Thiên ha ha cười và nói :

— Đồ khi kia ! Đồ xem mi bay có tới trời được không ?

Tiếp theo đó lại nghe một tiếng kêu thảm khóc, hai nàng liền hạ chân xuống đất. Nhờ ánh sáng kiếm hai nàng thấy Tiểu Thiên cạp một kẻ lạ.

Lôi đại hiệp thấy hai cô nương liền vừa cười vừa nói :

— Tối hôm qua, giặc đến khá nhiều, song kiếm của hai thiếu quả thật lợi hại.

Nguyệt Nga vội hỏi :

— Kẻ giặc ở đâu ?

Tiểu Thiên đáp :

— Hai thiếu hỡi theo Lôi lão nhị lại đây.

Đoạn Tiểu Thiên xách cái xác đó đi thẳng về phía trước, hai cô nương theo sau.

Trở về tới khách sảnh, ba người đột nhiên thấy một hình bóng nhanh như chim cắt nhảy xổ tới, Tiểu Thiên liền quát hỏi :

— Ai đó ?

Chàng vừa múa song chưởng tới tấn công, thì nghe hỏi lại :

— Có phải Lôi lão sư đó không ?

Tiểu Thiên ngăn người, thâu chưởng lại. Người nọ cũng hạ chân xuống, cả cười nói tiếp :

— Lôi lão sư vẫn được mạnh giỏi đấy chứ ?

Lôi-Tiểu-Thiên và hai cô nương định thần nhìn kỹ, bèn cả mừng nói :

— Tề huynh, sao cũng tới Mục Trường ?

Thì ra người đó là Tề Hồng, đạo nhân trông nom Tấn Từ ở Thái Nguyên. Nhưng lúc này Tề Hồng đã ăn mặc theo người thường, tươi cười nói :

— Không ngờ vết thương của Lôi lão sư chóng lành thế.

Tiểu Thiên ngạc nhiên hỏi :

— Sao Tề huynh biết rõ vậy ?

Tề Hồng ngẩng đầu lên nhìn, rồi đáp :

— Chúng ta vào trong nhà nói chuyện tốt hơn.

Bốn người cùng vào trong đại sảnh, thấy đèn đuốc sáng choang. Phụng Bưu cùng Trịnh Kim Ngô hai người mướn đình đẩy mình ngồi trên ghế, mặt mày ủ rũ âu sầu. Thấy bọn Lôi Tiểu Thiên vào, hai người vọt đứng dậy nghinh đón.

Phụng Bưu cau mày vừa cười vừa nói :

— Cứ một đêm mấy trận kinh hoàng mà phải mỗi một đổi pho như thế này thì biết làm sao đây ?

Lão Trường chủ vừa nói tới đó, liếc mắt thấy Tề Hồng vội hỏi Lôi-Tiểu-Thiên người đó là ai, Tiểu Thiên mỉm cười đáp :

— Vị này là Tề lão sư biệt hiệu Xảo Thủ Càn Khôn họ

Tề tên Hồng.

Phụng-Bưu và Kim-Ngô cùng chấp tay chào. Tề Hồng liền nói :

— Vì hăm mộ nhị vị nghĩa hiệp phong phạm, Tề mở với Cái Môn Tam lão Tạ Văn Nhạc đều nhưt kiến vì kiến nên mới dám không tự lượng sức mọn này mà tới đây đề hai vị sai bảo.

Nói xong Tề Hồng nhìn Lôi Tiểu Thiên tiếp :

— Tề mở từ khi rời Tấn Từ liền đến Bốc Gia Bảo. Bốc Anh với Tề mở xưa kia là bạn thân. Vì đã cách biệt nhau lâu năm nên Tề mở không quang ngại xa xôi ra ngoài quan ngoại mà thăm y. Do đó Tề mở được nghe Bốc Anh định hăm hại Mục Trường Sát Bắc, y còn bị Long-Giang Tam Khôi xúi dục. Hành động vừa rồi cũng do ở độc kế của Bốc-Anh. Ngô Trường chủ cùng quý vị còn phải một nhọc chống đỡ, cả đêm mất ngủ không chừng.

Phụng Bưu nghe Tề Hồng nói vậy kinh hãi vô cùng vội hỏi thêm :

— Theo lời Tề huynh vừa nói thì vụ Tề Trường phủ mất trộm và việc Đa Luân tướng quân phái người đến bao vây Mục Trường cũng đều do độc kế của Bốc Anh ?

Tề Hồng nghiêm nét mặt gật đầu rồi đáp :

— Không ngờ người bạn chơi với tôi từ thuở nhỏ lại thay đổi tánh nết rất chóng. Bây giờ Bốc Anh quả là một kẻ tiểu nhân, khẩu Phật tâm Xà. Y muốn cướp sản nghiệp của Mục Trường Sát Bắc từ lâu. Sở dĩ y chưa ra tay là vì võ công của nhị vị Trường chủ đó thôi. Không ngờ Mục Trường này lại có kẻ gian làm nội ứng.

Tề Hồng nói tới đây đưa mắt liếc Phụng Bưu một cái rồi tiếp :

— Nghĩa tử của Ngô Trường chủ là Từ Triệu Thâm say mê sắc đẹp hai người con gái của Bốc Anh, nên sanh lòng bội phản. Bây giờ tám nghìn con ngựa của quý Mục Trường đang bị giữ ở trong Bốc Gia Bảo.

Phụng Bưu nghe vậy tức giận đến râu tóc dựng ngược, hai mắt tròn tròn xoe lớn tiếng quát tháo :

— Hiện giờ Từ Triệu Thâm đâu rồi ?

Tề Hồng mỉm cười đáp :

— Gần đây Bốc Anh còn kết sư gia với Đa-Luân tướng quân, y gả con gái lớn của y là Lệ Anh cho con trai tướng quân. Nên y càng y thế, không còn sợ nhẽ ai cả. Cũng may Đa Luân tướng quân là người đa nghi và nhút nhát, cứ tưởng

nhị Trường chủ quen thân với Gia Thân Vương mà y là thù hạp. Nên mấy ngày nay Đa Luân tướng quân đã phái người vào Kinh điều tra xem thực hư ra sao, nhưng mặt khác y lại không dám trái lệnh của Tề Tướng Hòa Khôn, nên y mới phái quân tới đây. Lần này, những hành động của Bốc Anh ở trong Kinh, Đa Luân tướng quân không hay biết gì cả. Còn Từ Triệu Thâm thì hiện đang ở trong Bốc-Gia-Bảo.

Phụng Bưu đắm mạnh xuống bàn, mặt bàn thủng ngay một lỗ, hăm hực mắng chửi :

— Tên súc sinh mất đại đó, nếu lão không bắt được đề xé ra muôn mảnh thì lão không sao người được mối hận này.

Tề Hồng nghe Phụng Bưu nói vậy, lòng cũng áy náy vô cùng, liền đổi nét mặt làm vui vẻ cười và nói với Tiểu-Thiên :

— Nè Lôi huynh, trong bọn quân binh có cả người của Bốc-Gia-Bảo lẫn lộn. Hôm nay, lúc Lôi huynh xông pha vào Mục Trường. Tề mở đều thấy nhưng không tiện ra tay trợ giúp nên đành nhắm mắt làm thành... Nhân lực của Mục Trường ta hình như đơn bạc, vậy ta phải nghĩ ra một kế gì để đối phó mới được.

Tiểu Thiên liền cho Tề Hồng hay đã sai Diệp Thảng vào trong Kinh và nội trong vài ngày gì đây Văn Nhạc sẽ tới.

Tề Hồng cười lạnh lạnh mấy tiếng rồi nói :

— Tạ lão đệ sắp nơi thật à ? Điều ấy khiến ta rất phấn khởi, còn Cổ cô nương...

Lôi-Tiểu-Thiên vội đưa mắt ra hiệu, Tề Hồng hiểu ngay nên không dám tiếp lời bên liếc nhìn Triệu, Chu nhị cô nương vừa nghi thầm :

« Hai cô nương này, chắc là vợ chưa cưới của Tạ lão đệ. Thảo nào Tiểu Thiên ra hiệu cho ta đừng hỏi tiếp. »

Đoạn Tề lão anh hùng mỉm cười, làm thành luôn. Triệu-Liên-Châu nghe Tề Hồng nói vậy, trong lòng hồ nghi định hỏi Tiểu Thiên, nhưng Kim Ngô biết ý đã lảng sang chuyện khác.

Liên Châu bực mình vô cùng, trợn mắt lườm Lôi Tiểu Thiên. Nguyệt Nga rất thông minh, ránh lại nhu mì, thấy Tiểu Thiệu ra hiệu cho Tề Hồng đừng nói nữa, liền hiểu ngay Văn Nhạc ở bên ngoài chắc có người yêu sao đây, khi nàng

thấy Liên Châu tỏ ra tức giận bèn kể tai vừa cười vừa nói :

— Chị Liên nè, chắc Vân đại ca có «ai» ở ngoài đấy hẳn, nhưng đại ca không phải là người có mối nối củ đầu. Số anh ấy là phải có tam thể, tứ thiếp, ta cũng không có cách gì trái lại số trời, hà tất chị phải tức tên khỉ họ Lôi kia làm gì. Có việc gì, ngày mai Vân đại ca đến, ta hỏi ngay sẽ rõ.

Liên Châu phì cười, đáp :

— Tôi chỉ bực tên khỉ họ Lôi kia thôi !

Trong lúc mọi người đang yên lặng bỗng nghe một tiếng kêu thật lớn, rồi một đạo hào quang xuyên qua cửa sổ hắt vào trong khách sảnh, gió lạnh thổi lùa vào làm tắt hết các ngọn đèn. Mọi người định thần thấy một con dao găm sáng quắc cắm sâu vào mặt bàn, vẫn con rung động. Đột nghe ngoài cửa sổ có tiếng cười rất hùng và một giọng nói rất lớn vọng vào :

— Long Giang Tam Khôi trở lại để đòi mối ơn một quai mười năm trước đây.

Mọi người kinh hãi, đều đứng dậy và nhảy xổ ra ngoài... Lại có một tiếng động rất mạnh, cửa khách sảnh bị đá tung ra, gió lạnh lôi cuốn những mảnh tuyết dồn dập bay vào.

Theo gió tuyết, có bảy người nhảy vào, ba người râu tóc bạc phơ, hai mắt long lánh có thần, ai cũng biết đó là Long-Giang Tam-Khôi. Còn bốn người kia cao lớn, hai mắt sâu hóm, đầu buộc khăn trắng, đen.

Tiểu-Thiên giật mình kinh hãi, vội nói với Triệu, Chu nhị cô nương :

— Bốn tên sau, đầu buộc khăn trắng là Miêu-Cương-Tứ-Yêu đấy. Chúng quen xử dụng Vô Ảnh Tán Hoa Trâm. Những cây kim đó bên trong đều có chất độc rất mạnh, chúng lại hiểu nữ sắc, hai điểm nên xử dụng song kiếm Hợp-Bích mà tiêu diệt chúng đi.

Hai cô nương gạt đầu, Long-Giang Tam-Khôi liếc thấy Tề-Hồng cũng có mặt tại đây, biến sắc quát lớn :

— Không ngờ lão sư là kẻ phản bạn, thực lòng người khó mà đo lường !

Tề-Hồng sầm nét mặt lại đáp :

— Ai là người phản bạn chứ ? Tề mỗ với các người có quen biết nhau đâu, sao lại vu khống như thế ?

Lúc ấy Ngô-Phụng-Buru đã cầm quai tiến lên hai bước, cả cười nói :

— Ba bạn Long-Giang vẫn mạnh giỏi đấy chứ ? Đêm hôm mười hai Ngõ mỗ vì có việc riêng nên tới chậm một bước, không gặp được mặt ba bạn, nên bây giờ vẫn còn áy náy.

Ba anh em Long-Giang-Tam-Phôi vốn họ Khang, người anh cả tên là Khang-Tín, người thứ hai là Khang-Lễ, người bé nhất là Khang-Trí. Vì anh em chúng ở Long-Giang làm giặc, đều xử dụng Liên-Hoàn thần đao nên người ta quen gọi là Khang-Thị Tam đao.

Mười năm trước, thủ hạ của chúng bắt Phụng Buru phải nộp tiền mồi lộ trong lúc lữ hiệp đi buôn ngựa ở Long Giang. Ngõ Trường Chủ không nộp nên hai bên mới thành thù oán và đánh nhau. Khang Lễ bị Phụng Buru đánh cho một quai gãy xương hông, nên anh em chúng vẫn hậm hực, chỉ muốn báo được mối thù đó. Bây giờ chúng lại nghe Phụng Buru nói mịa mai như vậy, lại nghĩ tới đêm hôm nọ không cần thận nên bị kiếm của Chu Nguyệt Nga chém đứt một mảnh áo, chúng càng tức giận, liếc nhìn Nguyệt Nga.

Khang Lễ cười nhạt nói :

— Ngõ-Phụng-Buru đừng múa mép ! Khang mỗ tìm kiếm người lâu rồi, hôm nay chúng ta chỉ có một mắt một còn, hà tất phải nói nhiều làm chi.

Ngõ Phụng Buru mỉm cười đáp :

— Không dám, không dám.

Lão Trường Chủ vừa nói dứt đã thấy lóe một ánh sáng xanh, tiếp theo là hai tiếng rú rất thêm thắm.

Trong bốn anh em Miêu Cương Tứ Yêu, có hai tên đã đứt đầu, máu tươi bắn tung toé khắp cả khách sảnh. Long Giang Tam Khôi đứng gần đó bị máu tươi của hai tên nọ phun ướt hết cả đầu và mình. Còn hai tên yêu kia đã lên vào góc tường, vừa sợ hãi vừa tức giận.

Thì ra, trong lúc Long Giang Tam Khôi nói chuyện với Phụng Buru, Miêu Cương tứ yêu cứ trở mặt ra nhìn hai cô nương, thỉnh-thoảng cười lộ vẻ dâm dăng. Triệu Tiên Châu sầm nét mặt lại, ra hiệu cho Nguyệt-Nga, rồi cả hai xông tới múa kiếm tấn công tức thì. Cửu Cung Chính Phấn Âm Dương bộ của hai cô nương kỳ ảo vô cùng, dù võ công của Miêu Cương Tứ Yêu tinh thâm tới đâu cũng không sao tránh né được thế kiếm của hai nàng nhanh như chớp

nhaoáng. Từ Yêu đột nhiên thấy hào quang của song kiếm lán tắt tới, hơi lạnh buốt xương. Lúc này chúng mới hay hai thanh kiếm của hai nàng là hai thanh bảo kiếm. Chúng cũng biết sát thit của con người không sao chống đỡ nổi, nên sợ đến mất hết hồn vía, vội lùi về phía sau, nhưng không kịp. Hai tên đã bị chém trúng, chỉ kêu rú được một tiếng, đầu đã bay ra khỏi nhà lẫn long lóc trên mặt tuyết. Hai cô nương vẫn múa kiếm xông tới tấn công hai tên còn lại. Chúng thò tay vào túi, bốn mắt long lánh, cười nhạt và nói:

— Nếu hai người còn tiến thêm một bước thì những Kim Vô Ảnh Tán Hoa của ta sẽ không dễ cho hai người sống sót đâu.

Hai cô nương nghe vậy bèn dừng lại. Lôi-Tiểu-Thiên vội la lên:

— Thiêm ba! Chớ có đề trúng kế hoãn binh của hai tên yêu tặc đó!

Hai cô tỉnh ngộ, bèn múa kiếm xông vào tấn công tới tấp. Miêu-Cương song yêu đã bốc được một nắm Vô-Ảnh-Tán-Hoa-Trâm rồi, vội giơ tay định ném, nhưng chúng đã chậm trơng đường tơ kẽ tóc, hai tay nắm ám khí độc của chúng đã bị hai thanh bảo kiếm chém đứt lia. Hai cô nương còn xoay kiếm chém téo xuống một nhát, thân mình chúng bị đứt làm hai mảnh, máu tươi chảy như suối trông thể thẫm. Hai cô nương hành động nhanh vô cùng, chỉ thoáng cái là Miêu-Cương Tư-Yêu, bốn tên dâm tà hung ác có tiếng, đã thành quỉ! Tề Hồng thấy vậy cũng hải kinh và thẫm nghĩ:

« Không ngờ hai cô nương này học được thủ đoạn tàn nhẫn của Văn-Nhạc chóng đến thế, mà võ công của hai nàng cũng siêu tuyệt thật. »

Lúc ấy Long-Giang Tam-Khôi đứng dờ ra như tượng gỗ, mặt biến sắc. Chúng tới đây là ý có Vô-Ảnh-Tán-Hoa-Trâm của Miêu-Lãnh-Tứ-Yêu, ngờ đâu bốn tên dâm tặc đó lại bị thanh toán một cách nhanh chóng đến thế!

Giây lát sau Khang-Tín liền chấp tay chào vừa cười vừa nói:

— Chúng tôi song quyền địch sao nổi bốn tay, tự biết háng không nổi quỉ vị, vậy xin tạm biệt. Quả đất tròn, chúng ta sẽ có ngày tái kiến.

Đoạn nhanh như gió, chúng quay mình định chạy. Kim-

Ngô thét lớn một tiếng như sét đánh bên tai vậy:

— Mục-Trường Sát-Bác không thể để cho các người tới lui dễ dàng như thế.

Liền đó, Phó Trường-Chủ đã nhảy tới ngăn cản Long-Giang Tam-Khôi biết không sao tàu thoát được, lòng ân hận vô cùng. Chúng cười thê thẫm, ngừng lại nhắm mắt thúc thủ, chỉ còn chờ bị trói. Kim-Ngô cười nhạt và nói:

— Các người cũng biết điều đấy, Trịnh mỗ quyết không lãng nhục các người đâu, chỉ tạm mời ba vị ở lại đây một thời gian thôi.

Phó Trường-Chủ liền điềm luôn yếu huyệt của Tam-Khôi cho chúng nằm dài, rồi bảo người nhà khiêng chúng xuống dưới hầm giam giữ.

Trời đã sáng, gió vẫn thổi mạnh, mưa tuyết vẫn rơi to. Mọi người liền lấy rượu ra uống cho đỡ rét. Tề Hồng cạn chén rồi nói:

— Gió mây không ngớt, đại nạn vẫn tới liên tiếp, Miêu-Cương tư yêu bị hai cô nương diệt trừ một cách chớp nhoáng, chúng ta có thể ăn mừng được. Nếu vừa rồi chúng ném kịp Vô Ảnh Tán Hoa Trâm thì những người đứng xung quanh xa mười trượng không thoát chết được. Nhưng tai họa chưa hết đâu, vì sau lưng Tứ Yêu còn một lão ma. Vả lại Bốc Gia Bảo đã triệu tập được vô số cự phách ma đầu, mà trong chúng ta đây không ai đủ sức đối phó!

Phụng-Buru lộ vẻ lo âu, nói:

— Ngô mỗ coi các chết không ra gì, chỉ lo ngại cho hàng nghìn già trẻ lớn bé trong Mục-Trường sẽ chết oan chết uổng thôi.

Lôi-Tiểu-Thiên cũng rầu rĩ xen vào nói:

— Ngô-Huỳnh hà tất phải quá lo âu như vậy? Trên thế gian này không việc gì không giải quyết nổi. Bây giờ nhân số của chúng ta tuy ít và kém về thật, nhưng hai cô nương đây đã được Tả lão tam truyền dạy thần kỹ tuyệt luân cao thâm khôn lường, nhưt là hai nàng lại có hai thanh bảo kiếm Cự Khuyết và Thanh-Hồng, chúng ta khỏi phải phiền muộn và lo âu làm gì. Huống hồ nếu ta trờ nay lão Tam chưa tới thì tối lại cũng tới.

Hai cô nương nghe Lôi-Tiểu-Thiên khen mình liền đưa mắt nhìn nhau. Kể hai nàng nghe nói tối hôm nay thế nào Văn-Nhạc

cũng tới, bỗng nhiên nét mặt hơn hờ tươi cười. Rồi hai cô hỏi Tiểu-Thiên có thật vậy không?

Tiểu-Thiên làm bộ không trả lời hai nàng mà cứ nhìn Tề-Hồng hỏi tiếp:

— Lúc này Tề huynh nói đằng sau Miêu-Cương Tử-Yêu còn một tên ma đầu cái thế, chẳng hay là ai mà Tề huynh lại coi trọng như vậy? Chẳng lẽ Tà lão tam địch không nổi tên ma đầu ấy sao?

Tề-Hồng mỉm cười đáp:

— Tề mỗ có thể tạm nói là mười năm trước đây đã đi khắp thiên hạ và biết những cao nhân dị sĩ trong võ lâm và những tà ác cự phách trong giang hồ. Tên ma đầu cái thế mà đệ vừa nói đó là Sát-Tĩnh giang hồ năm xưa, Bắc-Thiên-Sơn Vô-Lượng Thượng-Nhân đó.

Tiểu-Thiên nghe nói đã phát lạnh đến nửa người, mặt lộ vẻ sợ hãi và hỏi tiếp:

— Nếu Vô-Lượng Thượng-Nhân tới đây, có phải chúng ta đều là những tù phạm chờ chết không?

Thần sắc của Tiểu Thiên có vẻ lo âu vô cùng. Lúc này chính chàng đã khuyên Phụng Bưu chớ lo âu, bây giờ chàng lại lo âu hơn ai hết. Chỉ có Chu, Triệu nhị cô nương là không biết Vô Lượng Thượng Nhân. Ngô Phụng Bưu với Trịnh Kim Ngô tuy cũng nghe tiếng, nhưng không biết rõ lắm, kỳ dư ai cũng biết Vô Lượng Thượng Nhân, ngoài võ học thần kỳ khôn lường, lại thêm đa mưu kế, tàn ác vô cùng. Ma đầu đó không ra tay thì thôi, đã ra tay thì không đối phương nào có thể toàn thân và rút lui được.

Tề Hồng thấy mọi người tỏ không yên liền lên tiếng nói tiếp:

— Tề mỗ tới đây cũng vì Vô Lượng Thượng Nhân thôi, mong quý vị biết mà đề phòng. Sở dĩ ngày mười hai Tề mỗ núp sau đồng tuyết, không ra gặp Ngô, Trịnh nhị huynh là vì muốn ở lại Bốc Gia Bảo vài ngày để biết thêm thực hư của đối phương ra sao.

Phụng Bưu kinh hãi hỏi:

— Thế ra hôm đó chính Tề huynh đó à?

Tề Hồng gật đầu đáp:

— Mong quý vị đừng vì lời của Tề mỗ mà lo lắng thêm, Tề mỗ chắc Tà thiếu hiệp tới đây thế nào cũng giải quyết được...

Mọi người nghe nói tới Văn Nhạc đều thấy phấn chấn vô cùng. Tề Hồng mỉm cười tiếp:

— Sở dĩ Tề mỗ được người ta ban cho cái biệt hiệu Xảo Thủ Càn Khôn là do Tề mỗ khéo bắt chước thủ pháp của người khác, bắt cứ võ học của các môn phái thần kỳ đến đâu. Tề mỗ chỉ xem một lần là có thể bắt chước được tám chín. Ai đánh võ công gì Tề mỗ cũng đoán ra được người đó thuộc môn phái nào. Vô Lượng Thượng nhân là cao thủ của Bắc Thiên Sơn, võ học của y biệt lập. Nhưng khi ở Tấn Từ, Tề mỗ thấy những thế võ của Tà thiếu hiệp hình như có liên quan với Phái Bắc Thiên Sơn, duy có môn tuyệt học của Tà thiếu hiệp là Tề mỗ không sao bắt chước được và không thể biết được lai lịch. Võ công của thiếu hiệp có thể nói là trong võ lâm có một không hai, cao thâm không thể tưởng tượng được. Chưa biết chừng Tà thiếu hiệp xuất thân ở Bắc Thiên Sơn. Vô Lượng Thượng Nhân là Tôn trưởng trong sư môn, gặp thiếu hiệp chắc cũng không tiện ra tay.

Lời Tiểu Thiên nghe nói lại phấn khởi như trước, liền ha hả cười và nói:

— Đôi mắt của Tề huynh sắc bén thật, thấy một lần đã biết ngay lai lịch và xuất thân của Tà lão tam rồi. Ngay như Lời lão nhị đây là anh em kết nghĩa với y, đến nay vẫn còn không biết gì cả.

Nói xong chàng cười một hồi rồi tiếp:

— Có lẽ hai cô nương đây đều là vợ thân yêu của lão tam, chắc cũng không biết gì nốt, quý vị xem Lão tam có tẻ không.

Chu, Triệu cô nương biết chàng nói bông, mặt đỏ bừng hậm hực lờm chàng một cái. Trịnh, Ngô, Tề thấy vậy không sao nhịn được cười.

Đêm nay tuyết xuống nhiều hơn đêm trước, chỉ trong giây lát mấy năm đất chôn Miêu Cương Tử Yêu đã bị tuyết phủ lấp. Cảnh tượng bên ngoài thật tiêu điều ảm đạm vô cùng.

Đột nhiên có một tiếng rú thật dài, tiếng rú đó tất phải của một người có nội công tuyệt thừa mới vọng đi xa như vậy, ai nấy thoát đầu cũng im hơi lặng tiếng lắng nghe.

Phụng Bưu rằng mình kinh hãi nghĩ thầm:

• Người này chắc là Vô Lượng Thượng Nhân, chúng ta mà

chống y không khác nào trứng chọi đá.»

Trong lúc nguy nan ai cũng có đôi chút ảo tưởng, nên lúc này Phụng Bưu cũng như mọi người đều mong Văn Nhạc kịp thời đến. Chỉ một mình Tề Hồng là bình tĩnh hơn cả, nói với hai cô nương rằng :

— Này nhị vị cô nương, khi Vô-Lượng Thượng-Nhân tới đây nếu chúng ta dùng lời nói không dần xếp xong thì hai cô nương phải thừa cơ tấn công ngay. Song kiếm Hợp Bích oai lực mạnh lắm, hai cô nương nàng phải đem những môn võ do Thiếu hiệp dạy mà xử dụng, thì không việc gì đâu.

Hai nàng gật đầu, liền kiếm ra cầm ở tay. Chỉ thoáng cái, tiếng rú đó đã tới gần và người nào nghe qua tai cũng đau nhức. Rồi đột nhiên thấy một thân mình xuyên qua mưa tuyết theo gió lướt tới đến chỗ cách cánh cửa chừng năm thước liền dừng lại. Người đó ăn mặc áo nhà sư rất rộng, màu xám trắng, đầu sỏi, râu mày đều trắng, mặt gầy gò có nhiều vết nhăn, hai mắt tuy nhỏ nhưng trông rất có thần. Không cần nói, ai cũng biết người đó là Vô-Lượng Thượng-Nhân.

Thấy Triệu-Liên-Châu và Chu-Nguyệt-Nga tay cầm hai bảo kiếm Cự Khuyết và Thanh-Hồng, Vô-Lượng-Thượng-Nhân có vẻ mừng.

Tiểu-Thiên tiến lên một bước cung kính cúi chào và nói :

— Xin hỏi Vô-Lượng tiên bối, trong lúc mưa tuyết lớn như thế này mà tới Mục-Trường, chẳng hay có chuyện gì chăng?

Vô-Lượng Thượng-Nhân ngấn người, nhìn vào mặt Tiểu-Thiên, nghi thầm :

« Sao người này lại biết họ của bản tăng ? Bản tăng định tâm làm rang rở lại môn phái Thiên-Sơn, không chôn vùi tài nghệ của mình vào trong đồng đất, nên muốn kiếm bốn anh em họ Khang ở Miêu-Cương làm đồ đệ, nhưng ta vẫn chưa cho chúng biết tên họ mà chính Bốc-Anh cũng không biết gì cả mà !

Lão tăng thác mắc vô cùng, nhưng mồm vẫn trả lời :

— Vị thi chủ này hai mắt sắc bén lắm, vừa thấy mặt đã nhận ra ngay bản tăng là ai. Bản tăng ăn dật đã lâu rồi,

không hiểu tại sao thi chủ lại nhận ra bản tăng được ?

Lôi-Tiểu-Thiên rất thành khẩn đáp :

— Hậu bối là Lôi Tiểu-Thiên, gia sư là Tân-Lãnh Giật-Tú. Lúc hậu bối học võ vẫn nghe gia sư khen ngợi lão tiên bối luôn luôn, nên hậu bối ngưỡng mộ lão tiên bối từ hồi còn nhỏ, hiềm vì không có duyên phận đến bái kiến lão tiên bối. Cũng may lão tiên bối tuổi cao mà dung nhan không hề thay đổi chút nào, như lời gia sư thuật hồi hậu bối còn nhỏ, nên hậu bối mới nhận ra được.

Chàng định tâm ninh Vô-Lượng Thượng-Nhân đề lão tăng đó không tiện hạ độc thủ ngay, dù sao cũng có thể trì hoãn thêm được một giờ, nửa khắc để chờ Văn-Nhạc đến.

Vô-Lượng-Thượng-Nhân đáp :

— Thế ra thi chủ là môn hạ của Cô hiền-diệt đấy ?

Nói tới đó lão tăng xoay đôi người một vòng rồi trầm giọng tiếp :

— Bản tăng đến đây không phải gì việc gì hết, chẳng hay hỏi nầy có anh em Miêu-Cương họ Khang bốn người tới đây không ?

Lôi Tiểu Thiên giả bộ ngạc nhiên đáp :

— Thưa lão tiên bối, từ sáng tới giờ không có ai đến đây cả. Tiết trời xấu như thế này còn ai muốn tới đây nữa, chẳng hay có phải Miêu-Cương Tử Yêu xúc phạm đến lão tiên bối, nên lão tiên bối mới đuổi đến đây tìm kiếm chăng ?

Lôi Tiểu Thiên khôn ngoan vô cùng, mọi người nghe đều phải kính phục. Vô-Lượng Thượng-Nhân trong lòng dù tức giận đến đâu cũng không tiện mở miệng nhận Miêu-Cương Tử Yêu là đồ đệ.

Vô-Lượng Thượng-Nhân bán tín bán nghi, liền đưa mắt nhìn mọi người, thấy ai nấy cũng đều trấn tĩnh lạ thường. Lão tăng lại càng không tiện hỏi Long Giang Tam Khôi có đến không, ngẫm nghĩ giây lát rồi trầm giọng hỏi tiếp :

— Bản tăng là người tu hành không bao giờ nói dối ai cả. Anh em họ Khang đã cãi tà qui chính, xin làm môn hạ của lão tăng. Việc của các người, lão tăng cũng có nghe, nhưng tuổi của lão tăng đã hơn trăm, khi nào lại nhúng tay vào những việc đó. Anh em họ Khang bị Long Giang Tam Khôi

xúi giục lên Mục Trường, nên bản tăng phải theo dõi chúng tới đây để đưa chúng về Bắc Thiên Sơn.

Nói tới đó, Vô Lượng quát mắt hỏi :

— Quả thật anh em chúng không có tới đây phải không ?

Lôi Tiểu Thiên vẫn thành khẩn đáp :

— Hậu bối dù có táo gan đến đâu cũng không dám nói dối lão tiền bối.

Thái độ của chàng có vẻ quá thành thực, Vô Lượng Thượng Nhân không thể nghi ngờ.

Tảo tăng liền nghĩ :

« Chẳng lẽ anh em chúng đi lạc đường ? »

Vô Lượng lại đưa mắt nhìn bảo kiếm của Liên Châu và Nguyệt Nga tỏ vẻ thèm thuồng. Tề Hồng thấy vậy, trong lòng kinh hãi, vì biết Vô-Lượng Thượng-Nhân chỉ khẽ ra tay là cướp được hai thanh kiếm đó ngay. Đột nhiên y nghĩ ra một kế, liền vừa cười vừa nói :

— Vô Lượng lão tiền bối đừng nói chuyện ngoài này lâu như vậy, thật anh em hậu bối vô lễ quá. Chỉ bằng mời lão tiền bối tiến vào sảnh ngồi chơi, để cho hậu bối hầu tiếp chung trà chén rượu; chẳng hay có được cùng không ?

HỒI THỨ TAM

MỤC VÔ TÔN TRƯỞNG, BÁT CHÁP SƯ THÚC TỎ

Nói xong, Tề Hồng đi nói với hai cô nương :

— Phiền hai cô nương xuống bếp bảo cho dọn một mâm cơm, rượu thật thịnh soạn, mau lên.

Hai nàng hiểu ý, định quay mình đi, bỗng nghe Thượng-Nhân quát gọi :

— Khỏi cần, bản tăng không thể ở đây lâu được, chỉ trong chốc lát là đi ngay. Vậy xin hai nữ đàn việt (nhà sư gọi người tục) có thể nào cho lão mượn xem hai thanh kiếm cho thỏa ý tò mò chăng ?

Ái nấy yên lặng không biết trả lời sao cho phải. Nếu hai thanh kiếm lọt vào tay lão tăng, làm sao lấy lại được ?

Nên ai nấy cũng đều ngăn người. Dù sao Liên Châu cũng rất thông minh, nhếch mép cười và nói :

— Chị em hậu bối rất muốn cho lão tiền bối mượn xem, nhưng song kiếm này là vật gia truyền, chị em hậu bối đã thừa lệnh người trên cấm rời dù trong giây phút, nên chị em hậu bối này rất tiếc không thể tuân theo lời của lão tiền bối.

Vô-Lượng Thượng-Nhân trợn trừng đôi mắt, lớn tiếng :

— Con nhãi này mồm mép lợi hại thực. Tánh của bản tăng thế nào các người há không biết sao ? Khi bản tăng đã nói thì không sao thâu hồi lời nói đó lại, thế nào bản tăng cũng bắt hai trường kiếm rời khỏi tay hai người.

Đoạn Vô Lượng múa song chưởng nhanh như chớp, giờ bị quyết chữ « hớp » (hút) của Di-Lạc Thân-Công lôi mạnh một cái. Nhị cô nương phải giờ hết bình sinh ra nắm chặt lấy cán kiếm, nhưng cảm thấy có một sức hút vô hình rất mạnh, khiến thân mình của hai nàng nghiêng về phía trước, hồ khẩu tay quá đau nhức, trường kiếm suýt rời khỏi tay bay đi. Cả hai nàng đều kinh hãi vô cùng. Vô Lượng Thượng-Nhân mới giờ có năm thành công lực là vì y khinh thường hai cô gái ấy.

Chứng thấy không hút rời được song kiếm của hai nàng, lão tăng cũng phải kinh vi trong lòng, nên trầm giọng quát lớn :

— Hai con nhãi này khá thực !

Vô Lượng tăng thêm hai thành công lực nữa. Quả nhiên hai nàng không phụ lòng Văn Nhạc đã khổ tâm truyền dạy võ công hơn năm nay, vội xử dụng Thiên Cầm Chùy (lấy tấn nghìn cân) đứng vững nguyên chỗ, tuy hồ khẩu tay như bị nứt vậy, giữ cho thân mình không di động chút nào. Dưới đất chỗ hai nàng đứng từ từ lún xuống ba tấc, cánh tay của hai nàng cũng tê tái dần.

Mọi người thấy mồ hôi lạnh toát ra như mưa trên mặt hai cô nương, mắt trợn tròn xoe, răng nghiêng còm cộp. Hai nàng muốn ra tay tấn công cũng không được, vì song kiếm đã bị sức hút của đối phương lôi kéo trở nên nặng hơn nghìn cân.

Lúc ấy bọn Xảo-Thủ Càn-Khôn sao không ra tay tương trợ ? Là vì mọi người tự biết, nếu họ ra tay cản trở thế nào Vô-Lượng Thượng-Nhân cũng nổi giận, mà lão tăng đã nổi

giận thì muốn lấy tánh mạng ai cũng là chuyện dễ như trở bàn tay. Tạm thời mọi người đứng yên mà xem.

Vô-Lượng Thượng-Nhân thấy không cướp nổi hai thanh kiếm của hai thiếu nữ nọ, bèn nổi giận quát lớn một tiếng, múa song chưởng lên, chỉ thấy hai cô nương kinh hãi la lớn, thân mình tiêng về phía trước một bước rồi trường kiếm thoát lẹ ra khỏi tay. Hai đạo hào quang nhanh như điện chớp phi tới trước mặt Vô-Lượng Thượng-Nhân.

Đang lúc ấy, ngoài cửa bỗng có tiếng «soạt» rất dài vọng vào. Chỉ trong thoáng cái hai thanh trường kiếm phi tới cách chưởng của Vô-Lượng Thượng-Nhân năm tấc bỗng quay hướng bay thẳng ra ngoài cửa sổ. Đột nhiên một bóng người phi vào đón bắt hai trường kiếm và nhìn Vô-Lượng Thượng-Nhân ha hả cười.

Người đó vừa xuất hiện, ai nấy cũng cả mừng. Lôi-Tiểu-Thiên sung sướng kêu la cuồng loạn:

— Lão Tam! Lão Tam!

Vân-Nhạc nhanh như chớp bước vào trong sảnh. Vô-Lượng Thượng-Nhân biến sắc. Đây là lần đầu tiên trong mấy chục năm nay lão tăng mới tỏ vẻ kinh hãi.

Hiển nhiên võ công của Vân-Nhạc đã làm cho Vô-Lượng Thượng-Nhân xao động.

Vô-Lượng Thượng-Nhân dám một mình đến Mục-Trường là vì ý có võ học siêu việt cổ kim, tự cho mình là người giỏi nhất thiên hạ. Vô-Lượng Thượng-Nhân có quan niệm này từ tháng tám năm ngoái, lúc sư huynh của lão tăng là Vô-Vi Thượng-Nhân tạ thế trên núi Bắc-Thiên-Sơn.

Vô-Vi Thượng-Nhân là vị cao tăng đương thời, hai trăm năm trước đây đã được thiên hạ võ lâm đề cử là đệ nhất kỳ nhân. Phật lý tinh thâm, võ học siêu tuyệt, nhưng vì là người tu hành, Thượng-Nhân coi việc đời như ảo ảnh, không muốn sáng lập tôn phái tranh chấp với trần tục.

Sau khi Vô-Vi Thượng-Nhân tọa hóa, Vô-Lượng muốn sáng lập Bắc-Thiên-Sơn tôn phái, liền xuống núi chiêu phục Miêu-Cương Tử-Yêu làm đồ đệ.

Di-Lạc-Thần-Công là môn tuyệt học của Thiên-Môn, không

ngờ Vô-Lượng Thượng-Nhân đã giờ tới chín mươi phần trăm công lực ra thu hút thanh kiếm, nhưng sức lực phát ra đều bị tản mát một cách vô hình và hai thanh trường kiếm đã thoát ly phạm vi khống chế của mình mà bay thẳng ra ngoài cửa sổ.

Khi Thượng-Nhân định thần nhìn kỹ người vừa tới, lại càng ngạc nhiên vô cùng, vì đó chỉ là một thư sinh, tuổi chưa đầy tư tuần, ngoài bộ mặt lầm lì thiếu cảm tình, thái độ trông rất phong nhã, lão tăng nghĩ thầm:

«Khắp thiên hạ làm gì có nội công nào thấu theo ý mình bằng Di-Lạc Thần-Công được? Không hiểu thư sinh kia dụng võ học gì mà khác chế nổi thần công của ta.»

Thượng-Nhân nghĩ đoạn trợn trừng đôi mắt nhỏ xiu, ngắm thư sinh nọ.

Vân-Nhạc cười nhạt một tiếng, rồi ném song kiếm trả lại hai cô nương. Vô-Lượng Thượng-Nhân lạnh lùng lên tiếng:

— Có phải bạn là Quái-Thủ Thư-Sinh họ Dư tên Vân, có đôi chút hư danh và gần đây đã xuất hiện ở giang hồ đó không?

Vân-Nhạc vẫn giữ vẻ lầm lì và đáp:

— Phải, chính tại hạ đây. Sao lão hòa thượng bỗng nhiên nổi lòng tham lam và hèn giận, định cướp hai thanh trường kiếm của hai thiếu nữ yếu đuối như thế. Với một người đức cao vọng trọng như lão hòa thượng mà đương nhiên làm những hành vi vô sỉ đó, không sợ người ta khinh bỉ sao?

Vô-Lượng Thượng-Nhân mặt đỏ bừng:

— Bậy nào! Lão tăng muốn mượn xem đấy thôi, chớ có phải định cướp của hai cô nương ấy đâu. Vậy người có biết bản tăng là ai không? Khi nào ta lại làm những việc thị cường bất nạt kẻ yếu như vậy.

Vân-Nhạc cười khinh một tiếng:

— Lòng Tư-Mĩ-Siêu như thế nào, người qua đường đều rõ biết. Trên thiên hạ này làm gì có cái lối mượn xem như vậy, bất cứ lão hòa thượng là ai tại hạ cũng mời lão hòa thượng đi ngay.

Vô-Lượng Thượng-Nhân bị Vân-Nhạc mĩa mai như vậy, mặt đỏ như chàm, râu tóc dựng ngược, nhưng lỗi tự nơi mình

nên không tiện quát tháo, sợ mất phong độ của người cao nhân, nên hai mắt của Thượng-Nhân chỉ lóng lánh tia ra những ánh sáng hờn giận mà không nói nửa lời.

Lúc ấy Phụng-Buru mới hết hoảng sợ và về mặt đã bắt đầu lộ chút hoan hỉ, nín hơi lặng tiếng đứng nhìn xem.

Triệu-Liên-Châu và Chu-Nguyệt-Nga tò vò về hơn hờ. Hai nàng tương tư bấy nhiêu lâu, nay đột nhiên thấy người yêu khỏe mạnh như thường, mới yên chí và mừng rỡ. Lúc này, hai nàng chỉ muốn ngã ngay vào lòng chàng để được hưởng ân tình chốc lát. Cả hai đều hận Vô-Lượng Thượng-Nhân vô cùng, chỉ mong lão hòa thượng càng sớm rời khỏi nơi đây càng hay, nhưng hai nàng lại lo sợ người yêu không địch lại đối thủ.

Lúc ấy Văn-Nhạc đứng khoanh tay, mặt tỏ vẻ khinh thường Thượng-Nhân. Thấy vậy Vô-Lượng Thượng-Nhân tức giận vô cùng, mặt lộ sát khí, cổ gượng cười rồi nói :

— Lão tăng Bắc-Thiên-Sơn, Vô-Lượng Thượng-Nhân...

Văn-Nhạc nghe lão hòa thượng tự xưng mình là Vô-Lượng Thượng-Nhân trong lòng kinh ngạc vô cùng.

Thượng-Nhân nói tiếp :

— ... Bàn tăng ẩn dật trên tháp Vân-Nhai đã lâu, không ngờ mấy chục năm sau, ngày nay tái hạ hồng trần, lại gặp phải người ngông cuồng, không coi ai ra gì, một tên cuồng đồ ngồi dưới đáy giếng nhìn trời. Nếu lão tăng không đề cho người kiến thức tuyệt học hiếm có trên đời của Bắc-Thiên-Sơn thì sau này người sẽ ngông cuồng không thể tưởng tượng được.

Nói xong Thượng-Nhân phát tay áo một cái, thân mình nhanh như chớp đã lên tới phía sau Văn-Nhạc.

Thì ra Thượng-Nhân đã giở Huyền-Thiên Nhất-Tinh Bộ-Pháp. Thượng-Nhân vừa đứng yên thì kinh hãi đến mắt trợn trừng, mồm há hốc, vì đối phương như bóng theo hình còn nhanh hơn mình và đã đứng phía sau mình rồi.

Lão hòa thượng quay lại thấy Văn-Nhạc buông xuôi tay, mặt vẫn âm thầm, liền quát hỏi :

— Dư-Vân, võ học của người do ai truyền dạy thế ? Hình như có giống...

Nói tới đó Vô-Lượng không tiện nói tiếp.

Văn-Nhạc đột nhiên lớn tiếng cả cười rồi cũng ngừng ngay, nghiêm nét mặt đáp :

— Có chút giống võ học của Bắc-Thiên-Sơn phải không ? Lão hòa thượng nên biết, võ học của thiên hạ đều do một nguồn gốc mà ra cả, không phân biệt phái này phái nọ. Thượng-Nhân đừng có tưởng võ học của phái Bắc-Thiên-Sơn là có thể khinh thường hết mọi võ học trong giang hồ...

Vô-Lượng-Thượng-Nhân thấy thái độ và thần sắc của Văn-Nhạc kiêu ngạo như vậy, không sao nên được tức giận, mặt lộ vẻ hung ác vô cùng, rồi quát lớn :

— Tiểu bối vô tri, người thử tiếp một chiêu của lão tăng xem.

Vô-Lượng bèn thóp bụng nín hơi phóng song chương nhanh như chớp chỉ thấy một tuông kinh khí như làn sóng mạnh đầy tới.

Văn-Nhạc đã biết đối phương dùng bí quyết chữ « trấn » trong Di-Lạc-Thần-Cộng nên cười nhạt một tiếng, cũng đẩy lại một chiêu. Hai người đều dùng Di-Lạc-Thần-Cộng phi phạm. Chỉ nghe « bùng » một tiếng, cả hai cùng lùi về phía sau hai bước, nhà cửa rung động như trời long đất lở.

Vô-Lượng Thượng-Nhân đã nhận định võ học của Văn-Nhạc cũng xuất xứ từ Bắc-Thiên-Sơn. Lão hòa thượng cũng đã rõ sư huynh mình là Vô-Vi Thượng-Nhân có cháu một tấc gia đệ tử, chắc là tên thư sinh này.

Thượng-Nhân càng tức giận thêm, bèn quát lớn :

— Tiểu bối giỏi thực, mi dám mục vô Tôn Trưởng phải không ?

Tuy vậy thân mình của hai người vẫn phiêu hốt và đối chiêu nhanh như chớp, chỉ nghe « bùng bùng » liên tiếp, khiến căn đại sảnh đó chấn động đến lắc lư như sắp đổ, bụi rơi xuống như mưa và một mù cả chung quanh. Quần hùng và nhị cô nương kinh hoảng vội tránh sang hai căn nhà bên cạnh.

Văn-Nhạc giở Lục-hợp-hóa-nhất thức thứ mười bốn của Di-Lạc-Thần-Cộng ra, hai cánh tay vòng lại, hai chiêu hợp lại và rẽ ra nhanh như chớp. Chàng xử dụng mười hai thành công lực, nhắm chiêu nửa Vô-Lượng Thượng-Nhân mà đầy tới.

Thức Di-Lạc Thần-Công này, Văn-Nhạc học theo cuốn Bí Kiếp bằng da dê do Phó-Lục-Quan tặng. Oai lực tất nhiên phải siêu việt vượt cả mười hai thức trên, nên Vô-Lượng Thượng-Nhân vừa tiếp chương đó xong, liền thấy máu bùng lên trước ngực, chân khí chạy ngược vào trong nội phủ, không sao giữ vững được, thân mình bị bắn ra ngoài cửa rơi xuống, Văn-Nhạc cũng vội chạy theo ra xem.

Lúc này, Vô-Lượng-Thượng-Nhân tức giận không tả, vì y đã nhận Văn-Nhạc là đệ tử của Vô-Vi Thượng-Nhân mà sư huynh của y lại giấu thể võ bí học Di-Lạc-Thần-Công này, chưa truyền dạy y, như vậy sư huynh y hẹp lượng và ích kỷ lắm. Cũng vì thế, Thượng-Nhân mới có ý định giết Văn-Nhạc, ngầm ngầm lấy ra một nắm Vô-Ảnh Tán-Hoa-Trâm của Tứ-Yêu, thứ kim này có hàng trăm thức độc của ác trùng, người nào bị thứ kim đó đâm phải, bất cứ óc công lực cái thể đến đâu, trúng độc cũng theo huyết mạch chạy vào trong nội phủ thì không dầy hai tiếng đồng hồ, thân mình sẽ hóa thành một đồng máu, thật là tuyệt độc!

Vô-Lượng-Thượng-Nhân quát:

— Dư-Vân! Mi không coi lão tăng là sư thúc, thì lão tăng cũng không tha thứ cho mi.

Văn-Nhạc nhanh mắt vô cùng, thấy Vô-Lượng-Thượng-Nhân nắm tay lại, biết thể nào y cũng có ám khí gì lợi hại lắm. Nhưng chàng thì có Di-Lạc Thần-Công hộ thân, nên không hãi sợ gì cả, liền đáp:

— Vô-Lượng, người tuổi già lắm lắm cảm có khác, có mắt mà cũng như mù. Người thứ nói xem thể võ vừa rồi của ta xuất xứ ở đâu? Nếu người không tin thì ta lại cho người kiến thức một thể tuyệt học nữa.

Nói đoạn chàng tiến lên một bước, giờ nắm ngón tay ra nhăm cổ tay phải của Vô-Lượng-Thượng-Nhân mà chớp tới, xuất thế nhanh như điện.

Vô-Lượng-Thượng-Nhân thấy thể võ của Văn-Nhạc kỳ ảo vô cùng, nắm ngón tay có kinh khí phát ra, hình như có tiếng kêu « xi xì ». Nhưng lão hòa thượng biết lai lịch của thể võ đó chỉ xoay mình tránh né.

Cả hai cùng dùng Huyền-Thiên Như-Tĩnh Bộ Pháp, nhưng Văn-Nhạc bước tới một bước nên nhanh hơn một thành. Huyết mạch ở cổ tay của Vô-Lượng-Thượng-Nhân bị nắm ngón tay sắt của Văn-Nhạc nắm trúng, lão hòa thượng cảm thấy tê tái, trong lòng kinh hãi vô cùng, vội vận sức trăm cổ tay giật mạnh xuống và buông chương ra. Cánh tay của y thoát khỏi nắm ngón tay của Văn-Nhạc, Vô-Ảnh Tán-Hoa-Trâm tựa như cây pháo bông tủa ra tức thì. Văn-Nhạc thấy xử dụng Hiên-Viên-Thập-Bát-Giải mà Vô-Lượng-Thượng-Nhân dân ra được, nên ngăn người giãy lắt.

Lúc đó, Vô-Ảnh Tán-Hoa-Trâm đã phi tới. Sở dĩ những độc trâm này được gọi là Vô-Ảnh, nghĩa là khó mà phát giác ra được, nhất là dưới mưa tuyết lại càng khó thấy, nên chàng hơi sơ xuất một tí, liền bị mấy chục Vô-ảnh tán-hoa-trâm bắn trúng, chàng cảm thấy khí huyết tê tái, họ thân thân công tiêu tan ngay, trúng độc liền theo huyết mạch chạy vào nội tạng. Chàng biết nguy hiểm đến nơi, vội bẻ hết huyết đạo, không cho chất độc chạy vào nữa. Hai mắt tia ra thần quang kinh hồn.

Vô-Lượng-Thượng-Nhân thấy thần sắc của chàng biến đổi, biết chàng đã bị Vô-Ảnh Tán-Hoa-Trâm bắn trúng, liền ha hả cười và nói:

— Tiểu bối, mi đã bị trúng Vô-Ảnh tán-hoa-trâm của ta rồi. Giới lắm mi chỉ có thể sống được hai tiếng đồng hồ, để xem mi còn mực vô Tồn-Trường nữa không.

Thượng-Nhân chưa nói dứt, Văn-Nhạc quát lớn một tiếng, nhảy lên cao rồi đâm bổ xuống, nắm ngón tay trái giờ thủ pháp Triệt Mạch Thố Căn, một thức tuyệt độc trong Hiên-Viên-Thập-Bát-Giải, còn hữu chương thì dùng Bồ-Đề Thiềm Công, đánh mạnh xuống như núi băng đất lở.

Thể công này, Văn-Nhạc đã thí mạng đánh ra nên thân mình nhanh như điện chớp và mạnh như sấm sét. Dù Vô-Lượng-Thượng-Nhân có công lực cái thể đến đâu cũng không thể né khỏi, huống chi lão hòa thượng đang kiêu ngạo, thì làm sao tránh được.

Thượng-Nhân liền giờ song chương lên, giờ mười hai thành công lực ra đỡ thể công của đối phương. Hai sức chương lực va chạm, Vô-Lượng-Thượng-Nhân thấy hai cổ tay sưng đau

như bị gãy nứt. Năm ngón tay của Vân-Nhạc đã nắm đúng yếu huyệt ở khuỷu tay phải của Vô-Lượng, chàng lấy sức hất mạnh một cái. Vô-Lượng-Thượng-Nhân như bị rần rít cần phải, khắp mình tựa như bị kim châm, kêu la thảm khốc. Thân mình theo thế hất của Vân-Nhạc phi ra ngoài xa. Vô-Lượng-Thượng-Nhân bị thủ pháp Triệt Mạch Thố Căn của Vân-Nhạc kềm chế, khí huyết trong người đã không vận hành như thường được, không khác gì đã phế hết võ công của lão hòa thượng. Chỉ bảy ngày sau là cùng, thân thể của lão hòa thượng sẽ bị tàn hòa nhập ma, chân tay mình mẩy cứng ngắc, khó bề đi đứng.

Cờ nhân đã dạy « Trí giả thuận thời nhi mưu giả nghịch lý nhi động » Vô-Lượng-Thượng-Nhân là một cao tăng đến thế, chỉ vì lòng tham mờ ám lương tri mới gây họa vào thân như vậy. Nhưng, Vân-Nhạc ý mình tài giỏi, miệt thị Sư môn Tôn Trưởng cũng là khuyết đức.

Cho nên chàng mới bị đau khổ bởi những trăm độc. Ai bảo trời không có mắt, báo ứng không nhanh?

Vô-Lượng-Thượng-Nhân rơi xuống mặt tuyết, khắp mình mẩy như bị bọ bò kiến cắn, vội móc túi lấy ra mấy viên linh dược uống ngay rồi vận không hành khi liền. Nhưng vẫn không thấy công hiệu gì cả.

Lão hòa thượng tự biết không sao cứu chữa được nữa, thật là bị tai họa một cách oan uổng vô cùng, nên hai hàng nước mắt tuôn chảy. Thượng-Nhân nản chí vô cùng, gượng đứng dậy lê từng bước một, thân hình loạng choạng, dần dần đi vào trong mưa tuyết cuồng phong...

Nhắc lại Vân-Nhạc bị Vô Ảnh Hoa Trần nên kiệt chân lực, liền ngã xuống mặt tuyết, hơi thở hắt hắt. Chỉ nghe thấy mấy tiếng thất thanh kêu la, Chu, Triệu hai cô nương chạy như bay tới ôm chặt lấy Vân-Nhạc, khóc nức nở, đau đớn như bị đao cắt.

Bọn Lôi Tiểu Thiên cũng chạy đến quây quần bên Vân Nhạc, hỏi han tới tấp. Vân Nhạc chỉ nhắm nghiền mắt lại, không nói năng gì hết, nơi người đều thúc thủ, bởi không có cách gì để cứu chữa. Cũng không ai dám đụng tới thân mình của chàng.

Lúc ấy, gió càng lúc càng mạnh, mưa tuyết càng lúc

càng lớn. Trong chốc lát tuyết đã phủ lên vai Vân Nhạc đến ba phân.

Đột nhiên có tiếng gió ngửa hi ở đằng xa vọng tới, rồi thấy hai cái bóng đen nhảy xổ tới. Thì ra đó là Diệp Vô sư và một đứa nhỏ chạy đến chỗ Vân Nhạc nằm. Tiểu đồng thấy biết triệu chứng không lành liền la lớn:

— Sư phụ !...

Y vừa kêu, vừa nhảy lên lật mặt nạ của Vân Nhạc ra. Mọi người thấy mặt chàng nhợt nhạt như tàu lá, đôi mắt nhắm nghiền lại để điều hơi, tựa như vị sư đang nhập định.

Lạc Dương nước mắt nhỏ ròng, nhìn Liên Châu và Nguyệt Nga u oán hỏi:

— Thưa nhị vị sư nương, sư phụ con vì sao ra nông nỗi?

Hai cô nương mặt đỏ bừng Liên Châu ôm Lạc Dương vào lòng rồi trả lời:

— Sư phụ con bị người ta ném lên trăm trùng độc, thứ trùng độc đó độc ác tuyệt hơn thiên hạ.

Lạc Dương sợ nhớ ra điều gì, hai mắt lộ vẻ hân hoan, la lớn:

— Ngày nọ sư phụ ở dưới miếu Nga Anh, Hắc Y đạo cô có tặng một lọ thuốc chuyên chữa trùng độc.

Vân Nhạc đang dùng Bồ Đề Thiên Công tự chữa thương thế, đẩy chất trùng độc ra ngoài thân thể, đang cảm thấy chất độc ấy không chạy nhanh như trước nữa, nhưng muốn tẩy sạch thì phải tốn rất nhiều hơi sức. Tuy rằng mình đã bế hết huyết đạo, nhưng vẫn bị chất độc đó thấu qua được, nên chàng không dám chậm nín hơi, sợ hễ sơ xuất nói chuyện thì chất trùng độc chạy sâu vào, không sao ngăn chặn được nữa.

Chàng nghe Lạc-Dương nói, vội móc túi lấy lọ thuốc của Hắc-Y Huyền-Nữ cho, đổ hai viên ra uống luôn. Những chất trùng độc của phi trâm liền bị hóa tan trong thân thể. Bao nhiêu sự đau đớn đều tiêu tan hết.

Quần hùng thấy trong người Vân-Nhạc đã hồng hào, như trước, chàng ha hả cả cười đứng dậy dặt tay hai cô nương đi vào đại sảnh.

Bây giờ Diệp-Thăng mới cả cười cất nghĩa:

— Nếu không được Tạ thiếu hiệp ra tay cứu giúp thì Diệp Thắng này đã ngậm hờn đi về chín suối và bỏ xác dưới hoang dã rồi. Tạ thiếu hiệp quả thật lợi hại, một người một ngựa xông thẳng vào phủ tướng quân. Đa-Luân tướng quân tiếp đãi Thiếu hiệp một cách cung kính như là thần bộc đối với vua chúa vậy. Chỉ thấy Tướng quân vâng vâng dạ dạ, bấy giờ những quan binh bao vây Mục Trường đã rút lui hết. Còn việc Thiếu Trường Chủ thì Tạ thiếu hiệp bảo: «Không thành vấn đề, thiếu hiệp sẽ giúp nốt cho».

Phụng Bưu nghe nói cả mừng, bao nhiêu sầu não đều tiêu tan, cứ cảm tạ luôn mồm. Nhưng Lão Trường Chủ không hiểu tại sao Đa-Luân Tướng quân lại đối đãi với Vân-Nhạc cung kính như vậy?

Tề-Hồng cũng thắc mắc. Y thấy Vân-Nhạc là một trang anh tuấn, nhưng không hiểu học được võ học tuyệt luân ở đâu. Những thế võ của Vân-Nhạc đối địch với Vô-Lượng-Thượng-Nhân thật là huyền ảo vô cùng, y không sao bắt chước được và cũng không sao biết được lai lịch.

Tề Hồng vừa nghĩ vừa thần phục Vân Nhạc vô cùng. Đầu óc y bỗng chợt nghĩ tới hình bóng Truy Hồn Phán Tạ Văn làm cho Hắc Bạch Lương Đạo nghe tiếng khiếp đảm năm xưa. Y không muốn Vân Nhạc theo dấu bánh xe cũ của cha chàng, đành lên tiếng khuyên ngăn, nhưng không biết nói thế nào cho phải. Sở dĩ y muốn khuyên Vân Nhạc là vì y thấy Vân Nhạc hạ thủ Vô Lượng Thượng Nhân một cách độc ác quá.

Lạc-Dương đang nằm trong lòng Nguyệt-Nga, hai mắt trợn trừng, nhìn Đông, nhìn Tây, có vẻ ngạc nhiên, kinh dị.

Lôi-Tiểu-Thiên và Vân-Nhạc rỉ tai nhau bàn tán, còn Kim Ngõ thì hỏi chuyện Diệp-Thắng. Triệu-Liên-Châu thấy vậy cau mày, đành trách Vân-Nhạc sao lại lạnh lùng với mọi người như thế.

Đột nhiên có tiếng ngựa hí vang động từ xa vọng tới, ai nấy đều đoán ngay đoàn ngựa đang chạy trên tuyết. Mọi người đang ngẩn ngơ thì Phụng-Bưu đã đứng dậy dương mày lên nói:

— Ít ra cũng có đến mấy nghìn con. Trình hiền đệ, chúng ta bước ra ngoài xem sao. Có phải là đàn ngựa ở chuồng Phía Tây, vì chuồng hư không chịu nổi giá lạnh mà chạy loạn ra không?

Nói xong, Lão Trường Chủ và phó Trường Chủ song song nhảy ra. Diệp-Thắng cũng theo sau. Ba người khuất trong gió tuyết. Vân-Nhạc vẻ mặt hân hoan, liếc nhìn ra cửa sổ. Liên-Châu thấy vậy hờn dỗi nói:

— Mới có một năm trời mà tánh nết đại ca đã biến đổi nhanh chóng đến thế! Có việc gì thì cứ nói toạc ra, hà tất phải thâm thâm lén lén làm gì?

Vân-Nhạc nghe nói, ha hả cười, đáp:

— Tánh nết của anh vẫn thế, có thay đổi gì đâu? Em muốn biết rõ việc gì lát nữa sẽ rõ. Liên muội sau nóng nảy thế?

Nói xong chàng nhìn Liên-Châu nháy một cái. Tức cũng không phải mà cười cũng không nên. Liên-Châu chỉ biết lườm chàng mà thôi, Nguyệt-Nga thấy vậy cứ bật mồm cười khúc khích.

Lúc ấy Phụng-Bưu và Kim-Ngõ đã nhanh như gió chạy vào. Ngõ Trường chủ vừa cười vừa nói:

— Tên Bốc-Anh đã trả hết số ngựa cho Mục-Trường. Y nói «việc mất trộm của Tề tướng phủ sẽ do y phụ trách giải quyết, chỉ trong bảy ngày là xong, các cháu sẽ được tha ra», nhưng lúc y đi lại tỏ vẻ hậm hực, chỉ sợ Mục-Trường sau này còn gặp nhiều chuyệť rắc rối nữa.

Vân-Nhạc đang định trả lời, bỗng thấy mắt hoa lên. Trong sảnh đột nhiên xuất hiện thêm một lão hòa thượng mặc áo bào xám, mặt gầy gò, lông mày dài, dưới cằm râu lơ thơ, hai mắt giận dữ nhìn chàng.

Chàng kinh hãi vô cùng, liền chạy tới trước mặt người đó, quỳ phục xuống lên tiếng chào:

— Kính lại Sư-phụ!

Mọi người thấy Vân-Nhạc đối với Lão hòa thượng rất cung kính, còn gọi là sư phụ, ai nấy đều ngăn người ra rồi vội vàng chạy lại vái chào.

Lão hòa thượng nói:

— Không dám! Quý vị khỏi phải thủ lễ làm gì.

Nói xong, lão hòa thượng chỉ tay vào mặt Vân Nhạc đang quỳ dưới đất, trầm giọng tiếp:

— Bấy giờ mi đã trở nên vô lâm kỳ nhân, mi có còn coi sư phụ này ra gì đâu?

Vân-Nhạc liếc nhìn thấy sắc mặt của Minh Lượng đại sư biến đổi hẳn, chứ không hiền từ như lúc ở trên núi, mà xưa nay lão hòa thượng có đối xử với chàng như thế đâu, chàng liền nghi ngay ra :

« Có lẽ vì chuyện ta đã thương Vô-Lượng sư thúc »

Chàng lại nghe đại sư nghiêm nghị mắng, mồ hôi lạnh toát ra như mưa, nằm phục dưới đất không dám ngẩng mặt lên nhìn.

Minh Lượng đại sư giận dữ mắng tiếp :

— Trong thiên hạ làm gì có người ngông cuồng như mi vậy ? Đã biết sư thúc tổ là sư trưởng của bốn môn rồi, mà mi dám giở thủ pháp tuyệt mạch ra đánh ông ta trọng thương ? Nếu sư phụ không nhanh tay kịp thời cứu có phải là ta đã phụ lòng trọng thác của sư tổ không ? Con người mục vô Tôn Trưởng như mi khiến cho ta thực ân hận đã trót truyền dạy võ công Bấy giờ, nếu mi biết đều, chỉ có cách phết hết võ công của mi, để khỏi bị các giới võ lâm chê cười !

Lời nói của Minh Lượng Đại Sư, câu nào cũng nặng như ngàn cân, đập mạnh vào trái tim của Vân Nhạc, nhất là hai câu sau cùng càng khiến chàng hồn xiêu phách lạc. Với giọng run run chàng vội thưa :

— Đồ đệ đã biết tội !

Mọi người đứng cạnh đều im lặng. Chu, Triệu hai cô nương kính hãi hơn hết. Chỉ có Xảo-Thủ Càn-Khôn Tề Hồng là vẫn bình tĩnh như thường, rồi lên tiếng cung kính nói :

— Thưa lão tiền bối, xin chớ quá trách lệnh đồ như vậy. Hôm nay, lệnh đồ bất đắc dĩ mới phải ra tay.

Đoạn Tề Hồng liền kể hết chuyện vừa qua cho Minh Lượng đại sư rõ, rồi vừa cười vừa tiếp :

— Nếu lúc này lệnh đồ tự nhận Vô-Lượng Thượng-Nhân là sư thúc tổ thì anh em hậu bối chúng tôi làm gì được yên ổn ở đây. Vạn như Vô-Lượng Thượng-Nhân ra lệnh cho lệnh đồ phải hành động theo ý kiến của ông, lệnh đồ biết xử trí sao ! Cho nên lệnh đồ không xử sự như lão tiền bối dạy, mong lão tiền bối hiểu biết và khoan thứ cho lệnh đồ !

Minh Lượng Đại sư nghe Tề Hồng nói cũng có lý, sắc mặt ôn hòa dần, rồi cau mày lại đáp :

— Tuy vậy, Vân Nhạc cũng không nên ra tay mạnh như thế, y giờ thế vô độc ác đó chẳng qua chỉ vì ý tài nghệ cao siêu ngông cuồng vô kỷ chứ y có coi sư môn ra gì đâu.

Tề Hồng tiếp :

— Ai phải ai trái nếu không tận mắt trông thấy thì khó biết rõ. Lệnh đồ nếu không bị Vô Lượng Thượng Nhân ném trứng Vô ảnh tán hoa trăm thì hẳn không đối phó mạnh tay đâu. Trong lúc lệnh đồ đang lo xảy ra nguy hiểm tới tính mạng mà còn sợ sự an toàn của anh em hậu bối, mới mao hiểm hạ độc thủ, tình thần hy-sinh cá nhân để bảo vệ đại chúng cao cả như thế, có thể nói hiện trong võ lâm ít người làm được. Đủ thấy lão tiền bối dạy đồ đệ rất có phương pháp và lệnh đồ cũng vì tích thiện nhiều nên trời mới phù hộ thoát chết nhờ Hắc Y Huyền nữ đã tặng một lọ thuốc giải trùng độc, bằng không lệnh đồ đã sớm ngấm hồn nơi chín suối. Lão tiền bối là người đức cao vọng trọng, xin chớ nghe lời của một bên.

Không ngờ Tề Hồng ăn nói khôn khéo đến thế, ai nấy cùng thần phục. Minh Lượng đại sư không phải không biết tâm địa của Thượng Nhân rất ác độc, nhưng chỉ chưa rõ nguyên nhân ra sao thôi. Lúc Đại sư ở núi Bảo Hoa đã biết Vân Nhạc là người có rất nhiều sát nghiệp nợ tình, sau này trong giang hồ sẽ gây nhiều vụ giết chóc, và tạo ra hào kiếp vô tận. Sở dĩ đại sư vừa rồi trách mắng chàng là vì muốn giảm bớt lòng háo sát của chàng. Đại sư nghĩ ngợi giây lát rồi nói :

— Thôi, con đứng dậy, sư phụ có vài lời muốn dạy bảo.

Vân Nhạc như cái máy, tuân lệnh đứng dậy với vẻ sợ hãi, Minh-Lượng đại sư nhìn chàng giây lát rồi cau mày nói :

— Con xuống núi hơn năm trời, chẳng hay đã có tới bờ sông Gia-Lăng tế mộ mẹ con chưa ? Làm con phải hiếu thảo với cha mẹ, tại sao bấy lâu nay con không nhớ tới việc đó ?

Vân-Nhạc càng hãi sợ, vội đáp :

— Thưa sư phụ, đồ đệ định lên núi Trường-Bạch xong là ra Gia-Lăng viếng mộ mẹ ngay.

Minh Lượng đại sư gạt đầu :

— Vô-Lượng sư thúc tổ của con rất ích kỷ, hỉ nộ vô thường, nên mới bị sư tổ con cấm chân luôn trên Thiên Sơn, không cho ra ngoài. Quyết định của sư tổ con còn bao hàm ý nghĩa rất sâu sắc, con không thể nào biết được. Mừng một tháng tám năm nay, con phải trở về tháp Vân Nhai trên Bắc-Thiên-Sơn, sư phụ sẽ chờ con ở trên đó lúc ấy sẽ xem sổ của con coi có được hên hay không ?

Vân Nhạc nghe sư phụ nói như vậy, biết bốn môn thể nào cũng có việc rất quan trọng, nhưng không biết là việc gì, bèn hỏi :

— Sư phụ có trở về phía Nam không ?

Minh Lượng đại sư trầm ngâm giây lát, nói :

— Con đánh sư thúc tổ con bị thương nặng như vậy, sư phụ đành phải tốn nửa năm trời để cứu chữa. Nếu sư thúc tổ con không khỏi, làm sao sư phụ rời Thiên-Sơn được.

Vân Nhạc cúi đầu không nói năng gì cả, lại nghe Minh-Lượng đại sư tiếp :

— Tại sao con nỡ đánh sư thúc tổ con trọng thương ?...

Lời nói của Minh-Lượng đại sư tuy không nặng nề, nhưng rất oai nghiêm. Đại sư lại tiếp :

— Sư thúc tổ vì thấy võ nghệ của con xuất xứ từ bốn môn nên có lòng yêu tài mà lúc ra tay không nỡ giết độc thủ, con mới không bị đánh bại ngay. Cụ ta đã luyện trăm năm võ công, chẳng lẽ lại không bằng tài nghệ của con chỉ nhỏ mọn như ánh sáng con đem đóm sao. Lẽ ra con không nên xư dụng võ công ngoài môn thân công mà nhân lúc sư thúc tổ sơ suất, hạ độc thủ khiến cụ ta khí huyết bị đảo lộn.

Cũng vì thế sư thúc tổ của con mới nổi giận dùng tới Vô Ảnh Tán hoa trâm. Tất nhiên, đó cũng do cụ ta hơi hẹp lượng một chút. Nhưng cơ cớ thù đứng vào địa vị của sư thúc tổ, liệu con có ra tay như thế không ?

Vân Nhạc bị sư phụ khiển trách, mồ hôi toát ướt đầm cả áo, nước mắt doanh trong. Chàng cúi đầu làm thinh.

Minh-Lượng Đại sư lại cau mày và lạnh lùng nói :

— Trên đời việc gì cũng vậy, tự mãn quá sẽ có hại, khiêm tốn thì ích lợi hơn. Trong năm nay hành vi của con như thế nào, sư phụ đều rõ biết, con ra tay độc ác không kém gì cha con. Lại lạm dụng tình yêu để hại người.

Lúc sư phụ hạ sơn có gặp Ái-Phượng-Sóc Kinh-Phượng nên hiểu rõ mọi việc. Con không nên có thành kiến và bao giờ con cũng nên để cho người ta có chỗ tháo lui. Tại sao vô cớ con đánh Cảnh-Trường-Tu đến bị thương nặng như vậy ?

Mặt của Vân Nhạc lúc xanh lúc đỏ. Lòng chàng hối hận sao đã cự tuyệt Lan cô nương một cách tàn nhẫn nàng chịu đựng không nổi rồi từ yêu biến thành thù. Vì vậy lúc nào chàng cũng thấy bức rức trong lòng. Chàng lại nghe Minh Lượng Đại sư tiếp :

— Con là người vô tình vô nghĩa, mục vô Tôn trưởng. Nếu không có Tề đàn việt (sư gọi người tặc, tựa như gọi tiên sinh vậy) nói giúp thì sư phụ đã phế hết võ công của con và đuổi ra ngoài sư môn. Bây giờ công việc ở đây đã xong, con phải đi ngay lên Yến Sơn để xin lỗi Thần Ni. Còn bà ta có chịu hòa giải hay không, đó còn tùy ở số phận của con. Võ công của Yến Sơn Thần Ni bát ảo tuyệt luân. Ngoài sư tổ con, không ai có thể bì kịp bà ta. Nếu con không khéo đối xử, ứng đáp thì không những mối thù của cha con sẽ không báo được, mà con sẽ đi theo con đường cũ của cha con không sai. Đây là lời dặn bảo cuối cùng của ta, từ nay trở đi nếu không kể cái chết, con không được giở những bí học của cha con truyền lại.

Vân Nhạc vâng vâng dạ dạ, nhưng trong lòng vẫn thấy khổ thâm. Minh Lượng đại sư lại liếc nhìn Lạc Dương và Chu, Triệu cô nương rồi mỉm cười nói với quần hùng :

— Bần tăng còn phải ở Vô Lượng sư thúc về tháp Vân Nhai không có thì giờ ở lại đây lâu, nếu hữu duyên sẽ có ngày tái kiến.

Nói xong Minh Lượng Đại sư chỉ khẽ phất nhẹ cách tay áo tựa một đám mây, nhanh như chớp phi ra ngoài đi liền. Vân Nhạc vội gọi theo :

— Sư phụ !

Rồi chàng đuổi theo tức thì.

.*

Lúc Vân-Nhạc quay trở lại, thì thấy Chu, Triệu cô nương mặt tái mét, hình như sắp khóc, đã nhảy lên trên mình ngựa, đem theo tùy tùng định rời khỏi nơi đây.

Vân Nhạc thấy thần sắc của hai người biết là cả hai đã hỏi dồn Tiểu-Thiên và nghĩa huynh đã kể rõ đầu đuôi sự thực nên mới có tình cảm này. Chàng làm ra vẻ trấn tĩnh mỉm cười và hỏi :

— Hai em định đi đâu thế ?

Liên-Châu sầm nét mặt nói lớn :

— Không việc gì đến anh !

Nàng quay qua nói với Nguyệt-Nga :

— Em này, chúng ta đi thôi.

Đoạn nàng quát roi vào ngựa một cái, mười mấy con ngựa đều cất vó phi liên. Chỉ trong nháy mắt đã mất dạng trong mưa tuyết.

Vân Nhạc đứng tần ngần người và thở dài. Lúc này lòng chàng bối rối khôn tả, hồi nghĩ lại những hành vi của mình hơn năm nay không có gì là quá đáng cả mà sao không được mọi người lượng thứ. Bị sư phụ khiển trách, hai vợ lại từ bỏ, chàng tự vẫn xem có làm điều gì lầm lẫn không...

Chàng nghĩ lại vừa rồi tổng tiến ân sư, trong hai mươi dặm đường mà chỉ thấy ân sư vẫn sầm nét mặt lẳng lặng không nói chi. Sau cùng, sư phụ dặn bảo mấy lời như sau :

« Thuyền chớ đầy quá thế nào cũng bị đắm, người quá ham nhục dục thân-xác thế nào cũng sẽ bị tàn tạ sớm. Thù nên giải, không nên kết. Oán oán tương tâm không bao giờ kết liễu được. Con nên nhớ những lời lẽ này, suốt đời sẽ thụ dụng đến bất tận. »

Chàng là người thông minh tuyệt đỉnh, tất nhiên đã hiểu rõ ý nghĩa sâu xa của những lời khuyên bảo đó. Chàng đoán chắc

hơn năm nay, trong khi mình đối địch, không thể cho đối phương có dịp cải ác quy thiện, nên ân sư mới nói như vậy. Chàng thở dài một tiếng, tự trách thầm :

— « Tích ác vào thân, tựa như nhóm lửa đốt lấy mình ! »

Chàng cứ đứng tần ngần nghĩ ngợi, tuyết đã phủ đầy mặt và thân thể chàng cũng không hay.

Lát sau chàng mới như nằm mơ vừa thức tỉnh, quay lại thì thấy mọi người trong nhĩ đang ngắm nhìn mình, riêng Lôi tiếu-Thiên có vẻ xấu hổ, nên vẻ mặt trông rất khó coi. Vân-Nhạc nghĩ thầm :

— « Câu chuyện đã xảy ra như vậy, ta trách anh ấy làm gì »

Đoạn, chàng tươi cười trở lại rồi đi thẳng vào sảnh. Tiểu-Thiên thấy vậy không sao chịu nổi, liền cất tiếng :

— Tam đệ...

Vân Nhạc mỉm cười, ra hiệu cho Tiểu-Thiên đừng nhắc đến chuyện đó nữa, rồi nói với Phụng Bưu :

— Nghe nói còn hai tiểu quan đang bị Trường chủ giam cầm, chẳng hay đã buông tha chưa ? Nếu chưa xin dẫn bọn chúng đây cho tại hạ hỏi vài câu.

Phụng Bưu liền đáp :

— Nếu thiếu hiệp không nhắc, Ngô mỗ đã quên hẳn.

Nói xong lão Trường chủ sai người tha hai tên tiểu quan ra. Vừa thấy mặt Phụng Bưu, hai tên đã lên tiếng mừng rỡ.

Vân Nhạc sầm nét mặt lại quát lớn :

— Bốn đại nhân đã hạ lệnh cho Đa-Luân rút lui binh, các người mau trở về thưa với Đa-Luân rằng từ nay trở đi nếu Mục Trường Sát Bặc này có bị suy nghĩ một cây cỏ thì Đa-Luân phải chịu hết trách nhiệm đó.

Hai tên tiểu quan không hiểu đầu đuôi gì cả, nhưng chúng thấy

Vân-Nhạc khi độ rất cao quý và ăn nói rất chừng mực, đoán có lẽ chàng là khâm sai trong kinh phái ra, nên chúng mới thay đổi thái độ và vàng lời đi ngay.

Vân Nhạc liền nói với Tiểu-Thiên :

— Phiên nhị ca hãy đem Lạc-Dương đi Trường-Bạch trước, tiểu đệ chờ giải-quyết việc Yên-Sơn sẽ tới đó ngay.

Phụng-Buru, Kim-Ngô cố giữ Vân-Nhạc lại thêm vài ngày, nhưng chàng nhất quyết từ chối. Chàng nói : « Tái kiến » rồi đi một cái đã xuyên vào trong gió tuyết.

.*.

Ngày hôm đó tại phủ Thừa-Đức bỗng có một thiếu niên anh tuấn bước vào một phạm diêm ở phố lớn, gọi mấy món ăn và rượu rồi độc ẩm, độc chúc.

Lúc đó trời đã quang, mây đã tạnh, nhưng gió bắc vẫn còn thổi mạnh, khí hậu vẫn giá lạnh. Phạm-Điểm đó tên là Trương-Hưng-Kỷ, một tiệm ăn rất có tiếng ở Thừa-Đức. Không những món ăn ngon, rượu cũng đặc biệt hơn nơi khác, nên khách đến ăn đông đúc vô cùng; tuy trời rét mướt khách đến ăn đông nghẹt. Đang lúc mọi người vui vẻ ngồi ăn uống bỗng thấy màn cửa vén lên, có năm người đi nhanh như gió, vào ngồi luôn tại bàn của thanh niên tuấn tú nọ, lưng đều có đeo khi giới. Lúc đầu chúng yên lặng cầm đầu nhậu nhẹt, về sau lúc rượu đã vào thì lời ra chúng lên tiếng trò chuyện.

Chỉ nghe thấy một người hạ thấp giọng nói :

— Trần-huynh, lần này chúng ta đi chùa Bồ-Đạt-Lập, chắc xui nhiều hên ít, vì tới nay thần kiếm vũ sĩ Kim Nhất Bằng của phái Diêm Thương vẫn chưa thấy đến. Thiếu một người giúp đỡ trọng yếu như vậy, đệ chỉ e tai kiếp đến tới tấp cho chúng ta.

Lại một người nữa nói :

— Sao Vương lão đệ nói những lời nản chí thế ? Vẫn biết những Lạt ma ở chùa Bồ-Đạt-Lập võ công rất cao siêu, nhưng chúng ta ở trong bóng tối mà họ thì ở ngoài sáng, nếu anh em mình cứ cẩn thận hành-dộng, việc cứu Thái-Sơn-Chủ thoát nạn không phải là chuyện khó.

Thiếu niên tuấn tú ngồi bàn kế bên, nghe ba chữ Thái Sơn Chủ bèn ngược mắt lên suy tính :

« Họ nói Thái-Sơn-Chủ đó, không biết có phải là Dĩ-Nhân-Sơn chủ Thái-Phúc không ? Tại sao y lại bị Lạt Ma ở chùa Bồ-Đạt-Lập bắt giam ? »

Chàng lại lắng tai nghe những lời của mấy người kia nói tiếp và liếc mắt nhìn người vừa thốt ra câu nói đó. Chàng lại nghe người nọ tiếp :

— Ở chùa Bồ-Đạt-Lập có hơn ba trăm sư Lạt-Ma, trừ năm Lạt-Ma áo vàng chủ tọa ra, còn những người khác vô nghệ đều tầm thường. Tuy vậy, chúng nhiều minh ít, đúng theo lời của Vương lão đệ, chúng ta chưa có thể lạc quan được.

Đoạn y cúi đầu cầm cùi uống rượu. Lúc ấy, lại có một người nữa lên tiếng :

— Chúng ta không phải là những kẻ bất tài, mặc dầu có rất nhiều hiểm nguy cản trở, chúng ta cứ phải cố gắng mà tiến hành. Ủ, cũng phải đấy, nếu thân kiếm vũ sĩ Kim Nhất Bằng của phái Diêm Thương tới, thì chúng ta sẽ nhẹ gánh đi nhiều. Quý vị thử nghĩ xem, y hạ sơn chưa đầy nửa năm, đã hạ mười tám danh thủ của Mân-Giang, kiếm thuật của y có thể nói đã luyện tới mức thượng thừa. Xưa nay y vẫn trọng lời hứa, nhưng tại sao hôm nay không thấy tới ?

Người đó nói tới đây, bỗng kêu « ủa » một tiếng, rồi tiếp :

— Các anh xem kia, y chẳng tới rồi là gì.

Thiếu niên anh tuấn quay mặt ra phía ngoài nhìn xem, thấy một đạo sĩ tuổi trạc tứ tuần, mặt tròn như trăng, râu để ba chòm. Đạo sĩ vừa vén cửa màn bước vào, đang đưa mắt nhìn chung quanh. Đột nhiên y thấy năm người nọ, liền mỉm cười chào hỏi và đi tới.

Thiếu niên anh tuấn đó là Tạ Vân Nhạc ở Mục trường Sát Bắc mới ra đi, định lên Yên Sơn. Được hai ngày đường thì đến phủ Thừa Đức này. Linh-Vu-Sơn là ngọn núi cao nhất trong dãy Yên Sơn cách phủ Thừa Đức hơn trăm dặm. Chàng vào túp diêm uống rượu giải sầu. Đang suy tính lúc lên Yên Sơn gặp Thần Ni không biết đối đáp ra sao

cho phải. Nếu Nghê-Uyển-Lan vì quá thương tâm mà thù hận mình thì tình thế sẽ rất khó xử. Trước sau chàng không muốn sa ngã vào xoáy nước, cố hết sức để tránh.

Chàng chợt nhìn thấy trên vai thần võ sĩ Kim Nhất Bằng có đeo hai thanh trường kiếm, nên hơi kinh ngạc, vì cán hai thanh kiếm nó mỏng như giấy, xanh biếc và bóng nhoáng. Cán kiếm đó mỏng như vậy, tất nhiên lưỡi kiếm còn mỏng hơn nữa. Chàng biết ngay đó là hai thanh bảo kiếm chế bằng sắt Điện Điện, sắc bén vô cùng, người nội công không cao siêu không sao xử dụng được bởi nó quá mềm.

Chàng lại nghe Kim Nhất Bằng nói :

— Giữa đường tiểu-đệ gặp tý việc, nên mới chậm trễ và để các Đại huynh chờ lâu, thật có lỗi vô cùng.

Đại hán họ Trần liền đáp :

— Không dám ! Anh em tiểu đệ đang ngại cảnh rân không đầu thì Kim Lão sư giảng lầm, vậy xin lão sư hãy ra lệnh cho.

Nhất Bằng khiêm tốn vội trả lời :

— Tiểu đệ ra đời mới có nửa năm, kinh nghiệm rất kém, đâu dám đảm đương trách nhiệm đó. Và lại, việc này là của quý môn phái, người ngoài như tiểu đệ đâu dám can dự. Tiểu đệ tới đây chỉ để phụ giúp quý vị đại huynh thôi. Đệ được nghe Chí Hồ Trần Bách Thành Trần lão sư là người tài trí song toàn, thì theo ý tiểu đệ Trần lão sư phụ trách điều khiển là phải hơn hết, tiểu đệ xin tuân theo tất cả mệnh lệnh của lão sư.

Trần Bách Thành mỉm cười đáp :

— Dù sao Kim lão sư cũng là danh môn đệ tử, mà anh nói khiêm tốn như vậy, thảo nào Kim lão sư ra đời không bao lâu đã vang danh thiên hạ. Nếu Kim lão sư đã cho phép thì tiểu đệ cũng phải xin vâng. Nhưng, lúc này trời hãy còn sớm quá, chờ tối hôm nay chúng ta bàn tính sau, chẳng hay quý vị nghĩ thế nào ?

Mọi người nói tới đây bèn hạ thấp giọng, bàn tán giây lát, vừa cười vừa nói sang chuyện khác.

Vân Nhạc thấy không có điều gì khả nghi nữa, lại tiếp tục uống rượu như thường. Nhưng, lúc sau chàng lại nghe Chí Hồ Trần Bách Thành nói :

— Vì Thái Sơn Chủ bị giam cầm ở chùa Bồ Đạt Lập, anh em chúng tôi tài hèn sức mọn, bắt buộc phải nhờ đến Kim lão sư mới có thể thành công. Chúng tôi ngưỡng mộ kiếm pháp, trác tuyệt của phái Diêm Thương đã lâu.

Kiểm thuật ấy vẫn được mệnh danh là thiên hạ đệ nhất, cũng là kiếm thuật khắc chế Lưu Vân Thất Thức kiếm pháp của Hồ Khắc Đồ, thủ tọa đại sư của chùa Bồ Đạt Lập. Không hiểu vì lẽ gì mà quan ngoại Lục Hồng năm xưa đã gây oán với chùa Bồ Đạt Lập rồi sáu vị anh hùng đó hợp nhau tấn công Hồ Khắc Đồ đại sư ? Vì đại sư quá thực lợi hại có cùng, chưa đầy ba hiệp đã cùng một lúc đâm thủng ngực Lục Hồng, máu chảy ra như suối và họ chết ngay tại chỗ. Sau trận đấu cái tên Hồ Khắc Đồ bay xa danh trấn miền Bắc.

Từ đó trở đi, thỉnh thoảng cũng có vài hảo thủ đến kiếm Hồ Khắc Đồ để thử tài.

Nhưng, người nào cũng bị Lưu-Vân Thất-Thức kiếm thuật kỳ ảo của Lạt-ma đánh bại, nên anh em chúng tôi nghĩ đi nghĩ lại chỉ có kiếm pháp Vạn-Hoa Đoạt-Cầm của quý phái mới có thể khắc chế nổi Lưu-Vân Thất-Thức mà thôi. Vì vậy chúng tôi mới dám táo gan mời Kim lão sư ra tay giúp cho vậy.

Vân-Nhạc nghe Bách-Thành nói, chỉ dùng giọng mũi « hừ » một tiếng rất khé, vì Bách-Thành khen kiếm học của phái Diêm-Thương là thiên hạ đệ-nhất kiếm-thuật, mà trong lòng chàng bất mãn vô cùng.

Dù sao Thần Kiếm vũ sĩ Kim-Nhất-Bằng cũng còn trẻ tuổi thấy Bách-Thành khen mình càng tỏ vẻ tự phụ, vừa phì cười vừa từ từ đáp :

— Trần lão sư quá khen khiến tiểu đệ xấu hổ vô cùng. Kiếm học của đệ môn ba mươi năm về trước đây không hổ thẹn mang danh thiên hạ đệ nhất kiếm, nhưng bây giờ trong võ lâm

đã xuất hiện rất nhiều kiếm học hảo thủ, kiếm thuật họ gần như hơn cả kiếm thuật của bốn môn nữa. Năm ngoài ở trên đường Giang-Nam có xuất hiện một thiếu niên họ Tạ, không hiểu kiếm học của y cao siêu thế nào mà tể sư huynh Thi-Nguyên-Lượng đã bại trước kiếm thuật của y.

Tên họ Tạ ấy tuyên bố, trong năm năm nữa thế nào cũng tới bãi sơn. Tể trưởng môn thấy kiếm học này của bốn môn suy đồi dần, liền sáng tạo ra một pho kiếm pháp gọi là Vạn-Hoa Đoạt-Cầm. Sau tể trưởng môn nghe sư huynh Thi-Nguyên-Lượng về báo cáo liền lựa chọn những môn hạ nào thông minh tài ba, truyền dạy cho pho kiếm mới đó. Tất cả anh em chúng tôi có mười lăm người đều phải cố gắng học tập.

Nếu người nào không có căn cốt thượng thừa thì không thể nào theo học được. Tiểu đệ bất tài, may mắn được lựa chọn học tập pho kiếm thượng thừa ấy.

Nói xong đạo sĩ thanh niên đó cười hà hà, có vẻ tự phụ vô cùng. Văn Nhạc xưa nay là người hiểu thẳng, nay nghe Kim Nhất Bằng nói vậy, liền suy tính :

— « Kiếm pháp Vạn Hoa Đoạt Cầm này làm sao truyền ào kỳ diệu bằng kiếm pháp Huyền Thiên Nhất Tinh của ta. Ta hãy theo sau chúng để xem Lưu Văn Thất Thức và Vạn Hoa Đoạt Cầm có gì xuất sắc chăng ? »

Nhưng, chàng sức nghĩ tới lời dặn của Minh Lượng đại sư thì mồ hôi lạnh toát ra, liền nghĩ lại :

— « Sư phụ dạy bảo ta mười mấy năm trời ta là người đọc sách minh lý, tại sao không tâm bình khí hòa, hơi tí là gây thù gây hận với thiên hạ, thì cường hiếu thắng làm gì ? Việc của chúng mình chúng, có liên hệ gì đến ta đâu ! »

Nghĩ tới đó, lòng hiếu thắng của chàng đã tiêu tan, chàng lại cúi đầu tiếp tục ăn nhậu, không thêm đề ý đến những người ngồi hầu bên cạnh nữa.

Lát sau Văn Nhạc lại sức nghĩ lại :

— « Lúc sắp đi ân sư có dặn bảo « oan gia nên giải không nên kết » ý nghĩa rất sâu sắc, tại sao ta ngu thế ? Bọn chúng đi đây thế nào

cũng gây đều hung hiểm, sao ta không nhân cơ hội này ra tay tương trợ, cứu thoát Dĩ-Nhân Sơn chủ Thái-Phúc để hóa giải tiền oán, như vậy có tốt hơn không ? »

Đoạn chàng liếc mắt nhìn sang bàn bên, thấy sáu người đang vui vẻ nhậu nhẹt.

Lúc ấy, một người ngồi ở cái bàn chỗ góc tường, thân hình vạm vỡ, mặc áo bào màu vàng, bỗng đứng dậy úp mũ phải xuống tận lông mày, đi qua phía sau Trần Bách Thành, tay vuốt lên mặt một cái và ho một tiếng. Tiếng ho của y như tiếng chuông làm chấn động cả mảng tai của mấy người gần đó.

Thần kiếm vũ sĩ bỗng ngẩn người ra, ngừng chén quay mặt lại nhìn người nọ. Nhưng thoáng cái người nọ đã ra tới cửa, đủ thấy người đó là một tay nội ngoại công đều cao siêu.

Thái độ người nọ thật kỳ dị, nhất là lúc y đi qua phía sau Bách Thành, lúc buông tay xuống đã nhanh nhẹn búng sang bên phải một cái mới đi ra ngoài. Mồm y lộ vẻ cười nhạt, hình như bao hàm sát khí. Nhưng chàng không thấy có điều gì khả nghi cả.

Chàng bỗng sức nghĩ ra một kế, liền móc túi lấy một nén bạc để lên trên bàn rồi bỏ đi ra ngoài.

Ngoài đường gió lạnh như cắt thịt, người đi lại rất thưa, chàng thấy người nọ đi về phía bên phải, bước chân mạnh vô cùng. Chàng liền giở khăn công đuổi theo. Thấy người nọ đi về phía hành cung, chàng đoán ngay y là một tên Lạt-Ma cải trang.

Chùa Bồ-Đạt-Lập lại còn một biệt danh là hành cung tự thờ (nghỉ hè) của nhà vua, xây trên một ngọn núi, chu vi rộng chừng mười tám dặm, cây cối um tùm. Hành cung kiến trúc rất trang nghiêm tráng lệ.

Văn Nhạc thấy người nọ đi tới bờ tường của hành cung, bỗng quay trở lại trốn mắt như chờ đợi mình.

Trong lòng kinh hãi, nhưng Văn Nhạc vẫn giữ vẻ mặt điềm tĩnh, cúi đầu đi về phía trước, làm như không có việc gì vậy. Chàng đột nhiên nghe người nọ quát lớn, tiếng kêu như sấm động :

— Đứng yên !

Vân Nhạc liền ngừng chân lại, người nọ cười nhạt và nói :

— Trong mắt Phật Gia có vương bụi dẫu ! Lúc mi đang uống rượu, Phật gia đã để ý đến rồi, hừ, có phải mi và chúng cùng một bọn không ?

Vân Nhạc ra vẻ ngạc nhiên, trợn mắt lên hỏi :

— Chúng là ai thế ?

Chàng lại sầm nét mặt, nói tiếp :

— Ngươi ăn nói vô ý quá. Trong tứ điểm ai ai cũng có quyền vào ngồi ăn, tại hạ vào trong đó ăn nhậu như vậy, có phạm vương pháp đâu ? Ngươi quát hỏi tại hạ thế là nghĩa lý gì ?

Người nọ lăm li tiếp :

— Tại sao mi theo dõi Phật gia như vậy ?

Vân Nhạc không thèm trả lời, chỉ ngừng mặt lên trời cả cười. Tiếng cười của chàng làm vang động cả trên không. Người nọ biến sắc mặt, và nghĩ thầm :

— « Không ngờ tên tiểu tử này nội lực sung túc đến thế, lúc này ta tưởng y chỉ là một tay tầm thường thôi, suýt nữa thì lầm mất ».

Nghĩ đoạn y liền quát lớn :

— Tiểu tử, mi cười cái gì thế ? Phật gia chưa cho mi biết danh hiệu, chắc mi chưa biết Phật gia là ai phải không ?

Y chưa nói dứt, Vân-Nhạc đã cười nhạt đáp :

— Người là ai, có liên can gì đến ta đâu ! Dù người có nói tên họ ra cũng không đe dọa nổi ta mà. Tiểu gia còn bận nhiều việc không đủ thì giờ ở lại đây dây dưa với người, xin thứ cho.

Nói xong chàng quay đầu đi liền.

Người nọ thấy Vân-Nhạc không coi y vào đâu cả và tỏ vẻ khinh miệt vô cùng, càng khó chịu hơn nữa, liền quát lớn :

— Tiểu tử, mi dám coi thường Phật gia phải không ? Đó là tự mi muốn mang cái chết vào thân.

Nói xong y giơ năm ngón tay ra, thân mình nhanh như gió định chop đầu vai phải của Vân Nhạc. Nếu bị y chop phải thì vai của Vân Nhạc sẽ nát ngấu ngay.

Ngờ đâu, sau lưng của Vân Nhạc hình như có mắt, khi năm ngón tay của tên nọ sắp đụng vào đầu vai của chàng, thì mình chàng tựa như ma quỷ lướt trong gió, đã nhanh nhẹn đi ra ngoài xa bảy thước, rồi quay người lại trợn mắt giận dữ nhìn người nọ.

Người thấy năm huyệt, cũng ngạc nhiên vô cùng. Y lại tiếp tục cười khinh và nói :

— Không ngờ Vân-Bôn Đa-La đã gặp cao nhân trong ngày hôm nay.

Tuy mồm y nói vậy, nhưng trong lòng kinh hãi vô cùng và nghĩ thầm :

— « Không hiểu tiểu tử này đã dùng thân pháp gì mà tuyệt luân đến thế. Nếu y là kẻ địch của chùa Bồ-Đạt-Lập của chúng ta thì tai hại lắm ».

Y vừa nghĩ tới đó đã nghe Vân Nhạc cười nhạt đáp :

— Thiếu gia không dám nhận cái danh hiệu cao nhân đó, chỉ mong người đừng nói lời thôi trước mặt thiếu gia là được rồi. Thôi, hãy cụp đuôi bước đi.

Vân-Bôn Đa-La đứng ngăn người ra, mặt nhợt nhạt, hai mắt giận dữ vô cùng.

Y là người giám viện của chùa Bồ-Đạt-Lập, võ công rất cao siêu, đàn bà trẻ con đều biết tiếng. Vân Nhạc thấy tên Lạt Ma đó hai mắt lộ hung quang, biết y sắp ra tay tấn công. Quả nhiên tên nọ đã quát to :

— Phật gia đoán không sai, người là đồng bọn của chúng không thể tha thứ được !

Đoạn y múa chưởng lên tấn công tức thì, Vân Nhạc thấy Vân-Bôn Đa-La ra tay ác độc, liền cười nhạt một tiếng, giơ tay lên dùng bí quyết chữ đạn (bún hay bắn) trong Di-Lạt Thần-Công đẩy mạnh một cái. Chỉ nghe « bùng » một tiếng, hai luồng hơi sức hai người va chạm nhau, thân hình Vân-Bôn Đa-La bắn lên cao bốn năm trượng rồi rơi vào trong bờ tường.

Chương-phong của chàng oai lực vô cùng, khiến những cành cây ở quanh đó đều rụng như mưa.

Đột nhiên có tiếng kêu quái dị và Văn-Bôn Đa-La nhảy ra ngoài bờ tường.

Lúc này, đầu của y không còn đội cái mũ vương hồi nãy nữa, lộ ra bóng sói, mặt y lộ vẻ tức giận vô cùng, y cười khê và nói :

— Tiểu tử, mi có gan thì đêm nay Phật-Gia sẽ ở trong chùa Bồ-Đạt Lạp đợi chờ mi đó !

Văn Nhạc cười nhạt và đáp :

— Văn-Bôn-Đa-La, tự xưng mi gây chuyện, không thể nào trách thiếu gia ra tay nhé. Nếu người không biết hối cải, dám hèn mỗ đến chùa Bồ-Đạt-Lạp tỷ thí, thì dù chùa của các người có là hang hổ, đêm nay thiếu gia cũng đến.

Văn Bôn Đa-La nghe Văn Nhạc nói vậy, nhún vai một cái, nhảy lên trên cao, thân mình tà tà xuống bên trong hành cung, mất dạng liền.

Văn Nhạc định thân giây lát rồi quay mình trở về tửu điểm. Lúc ấy mặt trăng đã bị mây đen che phủ, cuồng phong thổi ào ào, trên đường phố không có một người nào đi lại, trông cảnh tượng thật tiêu điều.

Văn Nhạc vừa đi vừa nghĩ :

— « Tên Văn-Bôn-Đa-La đó quả thật là không phải là một tay tầm thường. Ta đã dùng đến bảy thành công lực mà y không chịu chống đỡ thẳng chương lực của ta, chỉ thuận sức bản của ta mà rơi vào trong vườn, nên y mới không bị thương tích gì cả. Như vậy chuyến đi đêm nay tất phải tốn nhiều hơi sức lắm mới được. »

Đoạn chàng về đến tửu điểm, vội vén màn cửa vào bên trong. Chàng đưa mắt nhìn bọn Bách Thành thì thấy sáu người, tay nâng chén, mặt xạm xanh, hai mắt lơ dờ, mép phèo bọt trắng nhỏ giọt xuống... Người nào người nấy đều ngồi nghiêm chỉnh, các thực khách trong điểm không ai để ý đến, bởi họ có ngẫu nhiên trông thấy cũng tưởng sáu người này uống rượu say mà thôi.

Văn Nhạc kêu thầm : « Nguy tai ! » rồi phi thân tới trước bàn sáu người đó...

Văn Nhạc đoán ngay rằng Văn Bôn Đa-La đã ngấm hạ độc thủ bèn cầm chén lên coi, thấy rượu vẫn trong suốt, thơm tho không có gì lạ.

Chàng lắc đầu nghĩ thầm :

— « Tên Văn Bôn Đa-La ác độc thực ! Y đã lén bủn thuốc độc không sắc, không mùi vào rượu để cho bọn người này uống. »

Chàng liền gọi phò ky lấy ra một cây trâm bạc đem nhúng thử vào chén rượu, liền thấy rượu sủi bọt và có khói bốc lên. lúc chàng rút cây trâm bạc đó lên xem thì thấy đã xạm đen. Các thực khách đứng quanh đều lắc đầu le lưỡi.

Văn Nhạc đang định để bàn tay vào lưng Bách Thành và giờ Bồ Đề Thiền Chương ra tẩy độc, nhưng chàng sức nghĩ ra một kế, vội thâu tay lại, quay mình dặn bảo tên phò ky :

— Mấy người này uống phải một thứ thuốc độc rất mạnh chú mau kêu cho tôi một cái xe lừa để tôi chở họ đến nhà người bạn, nhờ ông ta cứu chữa.

Tên phò ky vâng vâng dạ dạ quay mình ríu cẳng đi liền.

Văn Nhạc sợ cứu chữa ở trong phạm điểm chuyện sẽ đồn đến tai bọn Lạt Ma ở chùa Bồ Đạt Lạp, chúng sẽ phòng bị trước thì lỡ cả công việc.

Lát sau ở ngoài cửa phòng đã có tiếng xe lừa kêu lộc cộc. Tên phò ky đã gọi được một chiếc xe lừa tới. Chàng liền khiêng bọn bọn Bách Thành lên xe rồi lên theo, quát roi cho lừa chạy.

Trời đã sẩm tối, trong rừng thông ở ngoại ô phủ Thừa-Đức có bảy người đang quây quần bên đồng lửa. Ánh sáng lửa chiếu rọi lên. Những người đó chính là Văn Nhạc và sáu người trong bọn Bách Thành.

Trần Bách Thành lên tiếng :

— Bách Thành này được thiếu hiệp cứu chữa cho ơn đức này không sao quên được. Nếu sau này thiếu hiệp có cần sai bảo Bách Thành, dù phải vào chỗ chết cũng không từ chối.

Vân Nhạc mỉm cười đáp :

— Trần huynh hà tất phải khách sáo vậy. Công việc cứu chữa quý vị có mệt nhọc và tốn kém gì đâu mà Trần huynh lại nói tới ơn đức ? Đêm hôm nay, tiểu đệ đã hẹn đấu võ với con lừa sói Vân Bôn Đa La, còn mong quý vị nhân huynh chỉ dẫn cho.

Nhất Bằng thấy mặt mũi và cử chỉ của Vân Nhạc quả thật tuần tú phi phàm, ăn nói lại vui vẻ dễ nghe, nên y cảm phục tự đáy lòng rồi cũng lên tiếng xen vào :

— Tốt hơn hết, xin thiếu hiệp đừng khiêm tốn. Bần tăng tuy xuất đạo không bao lâu, nhưng thấy thiếu hiệp tài ba lỗi lạc tất thế nào cũng là môn hạ của một vị cao nhân trong võ lâm, nhưng thiếu hiệp cứ không chịu cho biết tên họ, chẳng hay vì lẽ gì ?

Vân Nhạc lớn tiếng cả cười, đáp :

— Tiểu đệ không phải kiêu ngạo hay có bí ẩn gì, nhưng quả thật có niềm khở tâm riêng không sao nói rõ tên họ để quý vị được biết. Đến khi cứu được Thái Sơn Chủ quý vị sẽ biết tại hạ là ai.

Nhất Bằng thấy Vân Nhạc cương quyết, liền xoay sang chuyện khác, hỏi tiếp :

— Chắc Trần lão sư đã thông thuộc hết các nơi vì chùa Bồ Đạt Lập rất rộng và kiến trúc phức tạp vô cùng nếu không thạo đường lối, rất dễ bị lạc và không khác gì mạng thần vào chỗ chết.

Bách Thành vừa cười đáp :

— Kim lão sư khỏi lo điều đó. Tiểu đệ đã tốn hai ngày để dò xét chùa Bồ Đạt Lập và đã vẽ được một bản đồ đã khá tường tận.

Nhất Bằng gật đầu, tiếp :

— Nếu Trần lão sư không nói, tiểu đệ cũng suýt quên Trần lão sư là một kỳ sư rất giỏi về kiến trúc. Như núi giả nhân, Trần lão sư đã bố trí các cơ quan mai phục khéo léo khôn tả, tiếng đồn khắp gần xa.

Bách Thành vừa cười vừa móc ra một bản đồ có vẽ rõ các điện đường lầu gác trong chùa Bồ Đạt Lập với cả kích thước.

HỒI THỨ CHÍN

THẸN GẶP CỔ NHÂN, THAI PHÚC TỰ SÁT

Vân-Nhạc thấy vậy thân phục vô cùng. Bách Thành chỉ tay vào bản đồ, nói :

— Ngôi chùa Bồ Đạt Lập rất rộng lớn, những điện đường lầu gác bên trong có hằng trăm căn đều kiến trúc theo hình núi. Theo ý của tiểu đệ, bảy người chúng ta tới đó không nên chia rẽ ra, cùng nhau đi thẳng vào tòa Bát Long Phật Điện ở giữa. Điện đó là nơi nghỉ ngơi của nam vị Đại Hoàng Y Lạt Ma. Tới lúc ấy, phiên Kim lão sư và thiếu hiệp ra tay kèm chế thủ tọa đại sư Hồ Khắc Đồ. Còn đệ thì tới Tàn Kinh Lân cạnh Phật Điện cứu Thái Sơn chủ.

Mọi người đều khen kế đó rất diệu. Tại sao Dã Nhân Sơn Chủ Thái Phúc lại bị bọn Lạt Ma bắt giam trong chùa Bồ Đạt Lập ? Vân Nhạc không thấy Bách Thành nhắc nhở tới, nên cũng không hỏi làm gì.

Lúc ấy bốn bề đã tối đen như mực, cuồng phong thổi lộng cả tại mọi người. Quan Đức Lân ngồi cạnh Đức Thành, cứ nhất những cành cây khô vút vào đồng lửa liên tiếp.

Nhất Bằng hồng nghe phía sau lưng có tiếng động, liền quay mình nhảy theo về phía đó, đồng thời hai tay rút hai thanh kiếm mỏng như giấy ở trên vai. Một luồng ánh sáng xanh đỏ lóe lên và như điện chớp, vòng quanh hai cây thông lớn. Mọi người đã nghe tiếng kêu "ùm ùm" rất to. Tiếp theo đó cảnh là rớt như mưa. Bọn Bách Thành năm người thấy vậy biết Kim Nhất Bằng đã phát giác tung tích của kẻ địch, nên ai nấy đều chạy về phía đó xem sao.

Chỉ còn một mình Vân Nhạc vẫn ngồi yên như cũ, mồm túm tìm cười, ung dung ném những cành thông khô vào đồng lửa chớ không có vẻ gì kinh hãi cả.

Bọn Trần Bách Thành chạy tới cạnh Thần kiếm vũ sĩ thì thấy Kim đạo sĩ cứ ngẩn người nhìn xuống dưới chân. Lúc này mọi người mới rõ hai đạo ảnh sáng đỏ vừa rồi là hai thanh kiếm của Nhất Bằng vừa múa lên chém hai cây thông nọ, dưới chân Nhất Bằng có hai cái xác con tuyết hồ thiên linh cái bị chém mất một mảnh, máu tươi làm đỏ cả một khoảnh tuyết, trông rất thể thảm. Quan Đức Lâm lần giờ ngón tay cái lên khen ngợi:

— Thảo nào Kim lão sư vẫn lừng danh khắp võ lâm! Ba đêm trôi rồi mà Kim lão sư vẫn thấy rõ như ban ngày, song kiếm của lão sư lại không sai một nhát. Anh em tiểu đệ tự nhận thấy còn kém lão sư rất xa.

Nhất Bằng bẽn lèn vừa cười vừa đáp:

— Quan huynh quý khen đó. Sự thực thì tài của tiểu đệ chẳng thính chút nào, hai con tuyết hồ ly này chạy trên cây mà tiểu đệ cứ tưởng là kẻ gian, thật hồ thẹn quá.

Nói xong, Kim đạo sĩ thâu kiếm vào bao, rồi cùng mọi người trở về bên đồng lửa. Ai nấy đều thấy Văn Nhạc đang cúi đầu ngồi, tay cầm cành thông vẽ lung tung trên mặt tuyết, không ai biết chàng đang nghĩ ngợi gì. Thấy chàng ung dung như vậy, Nhất Bằng lại càng phục thêm nữa, liền vừa cười vừa nói:

— Tại hạ tưởng gà hóa quố, thật hồ thẹn vô cùng, Như vậy đủ thấy tiểu đệ còn kém thiếu hiệp rất xa.

Văn-Nhạc liền đáp:

— Tại của Kim lão sư rất thính, không may bị thế gió lốc làm sai sự nhận xét mà thôi. Mấy tên giặc Lạt Ma đã bị giết hết rồi, xin quý vị cứ yên tâm, khỏi lo ngại gì nữa.

Mọi người kinh ngạc vô cùng. Nhất Bằng có vẻ không tin, vội nhặt một cành thông đang cháy, tung mình nhảy ra ngoài đi tìm kiếm chung quanh.

Bọn Bách Thành cũng đi theo sau. Mọi người thấy trên mặt tuyết trong rừng thông, cách chỗ đồng lửa chừng năm sáu trượng có mười mấy cái xác Lạt Ma nằm ngổn ngang, mà xác tên nào cũng không có một vết thương hay một giọt máu nào cả.

Rõ ràng chúng đã bị thủ pháp thượng thừa điểm trúng yếu huyệt mà chết.

Nhất Bằng tự hồ thẹn thắm và nghĩ:

— « Với tài ba của ta, tranh được một địa vị trong võ lâm không phải là dễ. Ta cứ tưởng võ nghệ của ta ít người sánh kịp, nhưng so với người này thì còn kém xa quá ».

Kim đạo sĩ càng nghĩ càng thần phục Văn Nhạc vô cùng.

Canh hai mới điểm, bảy cái bóng đen chạy thẳng về phía Tây Bắc dưới ánh sáng trắng lơ mơ, như ẩn như hiện trên mặt tuyết bao la.

Chùa Bồ Đạt Lạp ở ngoại ô phía Tây Bắc phủ Thừa Đức là một ngôi chùa Tây Tạng lớn, không những đồng danh, mà kiến trúc cũng huy hoàng như ngôi chùa lớn nhất bên Tây Tạng (Lạp Sát Bồ Đạt Lạp).

Tỉnh Nhiệt Hà ở sát biên giới Mông Cổ có rất nhiều chùa Lạt Ma, nhưng chùa Bồ Đạt Lạp lớn hơn hết, xây cất trên một tảng núi, xung quanh đều có tường bao bọc, bên trong diện đài lầu gác nguy nga, lại thêm những cây tùng cây bách cao chót vót, trông thật tráng lệ và tao nhã vô cùng.

Bọn Trần Bách Thành đi tới cạnh chùa. Văn Nhạc sức nghĩ ra một kế bên kể tại Bách Thành nói nhỏ:

— Mục đích của chúng ta đến chùa Bồ Đạt Lạp là để cứu người, tốt hơn hết chúng ta nên tránh sự xô xát với bọn Đạt Ma trong chùa. Chỉ bằng để một mình tại hạ vào trong Tăng kính lầu trước thử xem có cứu được Thái Sơn Chủ hay không? Nếu một canh sau vẫn chưa thấy tại hạ ra, lúc ấy sẽ phiền tới quý vị vào cứu giúp.

Mọi người đều tin cậy Văn Nhạc có khả năng nên ai nấy chỉ bàn tán qua loa rồi đồng ý ngay.

Nhất Bằng lên tiếng nói:

— Nếu thiếu hiệp không cho lời đề nghị của bản đạo là thừa thì mong thiếu hiệp mang theo một thanh kiếm của bản đạo để phòng thân.

Vân Nhạc vừa cười vừa đáp :

— Trong lưng của tại hạ đã có thanh nhuyễn kiếm rồi, xin cảm ơn Kim lão sư đã có lòng tốt.

Nói xong chàng khẽ nhún nhảy một cái, đã vượt tường vào trong chùa.

Gió càng thổi càng mạnh, tiết trời càng giá lạnh thêm. Mọi người chỉ nghe tiếng cành lá rung động ào ào và những mảnh tuyết rơi nhẹ nhàng thôi.

Xung quanh tối đen như mực, mắt của Vân Nhạc sáng như vậy mà cũng chỉ thấy những cành vật cách mười trượng thôi. Chàng lần thân sau một cây thông cổ thụ, đầu óc gọi nhớ lại bản đồ Bách Thành đã vẽ và nghĩ thầm :

— « Nếu hoàn cảnh bắt buộc phải ra tay thì ta phải nghe lời răn bảo của ân sư là đừng giết một người nào. Như vậy, việc hẹn ước với Vân Bôn Đa La ta cũng chẳng cần nghĩ tới, hà tất giết thêm một người làm gì ».

Nghĩ đoạn chàng liền giờ khinh công đi thẳng về phía trước. Mọi đi được mười mấy trượng đã thấy hai bóng đen nhảy tới, tiếng gió vu vu. Vân Nhạc hai mắt rất sắc, nhận ngay ra đó là hai con chó Tây Tạng, chàng liền giờ Huyền Thiên Nhất Tinh Bộ Pháp, tránh khỏi thế công của hai con thú nọ, rồi lại nhanh như chớp bỏ luôn hai chú chó. Chỉ nghe hai tiếng kêu « bộp bộp » hai con chó đã ngã lăn ra đất rên « gừ gừ » vài tiếng rồi chết ngấm.

Đoạn chàng nhảy thẳng lên trên ngọn cây, hai chân vừa đạp cành lá mượn đà nhảy lên trên cao nửa lộn một vòng, nhẹ nhàng hạ mình xuống trên đỉnh điện. Bên tai chàng còn nghe tiếng quát tháo ở gốc cây vọng lên, đó là các vị Lạt Ma trong chùa đã phát giác xác hai con chó. Tiếp theo đó, tiếng chuông đã vang rền khắp cả không gian.

Vân Nhạc dùng hết mục lực nhìn khắp mọi nơi, thấy trên đỉnh điện cái nào cũng có hai ba cái bóng Lạt Ma ẩn ẩn hiện hiện. Chàng lại phát giác có một tên Lạt Ma đứng gần đó bốn năm trượng. Tên Lạt Ma này hình như đã phát giác Vân Nhạc, nên y đã lặng lẽ nhảy xổ tới tấn công.

Thân pháp của tên Lạt Ma đó nhanh nhẹn vô cùng, chỉ trong thoáng cái đã nhảy tới trước mặt Vân Nhạc rồi. Y không ngờ Vân Nhạc không lui lại phía sau tránh né mà trái lại còn lên giờ tay ra tấn công tới tấp.

Y kinh hãi vô cùng nghĩ thầm :

— « Sao thiên hạ lại có người có lối đánh kỳ dị thế này ? Nếu công lực của người này không siêu quần thì y đâu dám dẫn thân đến nơi này chịu chết ? »

Chỉ vì y nghĩ ngợi như vậy mà đứng ngẩn người ra giây lát. Lúc ấy, khi nào Vân Nhạc chịu thua cho tên Lạt Ma đó, bèn giờ hai ngón tay ra, nhanh như chớp đâm vào yếu huyệt của địch. Tên địch nọ không kịp được một tiếng đã chết giắc.

Vân Nhạc nhận định phương hướng xong, liền nhảy về Bát Long Phật Điện. Nhờ có thân hình kỳ ảo nhanh nhẹn, chàng có hết sức tránh không cho địch phát giác thấy mình.

Một lát sau, Vân Nhạc đã chạy tới góc điện Bát Long Phật. Gió lạnh thổi phủ mặt đau như dao cắt, trong điện tối đen như mực. Chàng đang định vào trong quan sát xem sao, bỗng nghe trong điện có tiếng người thì thầm, chàng vội lùi bước né sang một bên. Tiếng nói càng lúc càng gần. Chàng nghe một người nói :

— Không hiểu tại sao hôm nay Kim Long Hộ pháp Đại sư khác hẳn mọi khi. Bình thời Đại sư hay cười hay nói mà hôm nay thì tỏ vẻ sốt ruột và cũng không thêm nghe cả lời nói của Kinh Viện Phó Tọa Vân Bôn Đa La. Phó Tọa mới nói được có hai ba câu đại sư đã xua tay đuổi đi và chỉ dặn chúng tôi theo đúng giờ giấc đem thức ăn vào cho cô nương.

Vân Nhạc định thân nhìn kỹ, thấy bên trong điện còn tối hơn bên ngoài. Chàng lờ mờ thấy cạnh một luật Bồ Đoàn (cái đệm tròn mà nhà sư ngồi tụng kinh) ở trong điện có hai Lạt Ma nhỏ đang đứng trò chuyện với nhau.

Chàng lại nghe tên thứ hai nói :

— Bình thời Kim Long Hộ pháp đại sư rất thương sư huynh

thì thế nào sư huynh cũng hỏi mà biết được phần nào, tại sao hôm nay đại sư có vẻ không yên như thế?

— Tôi chỉ nghe từ trong kinh có phải ra một bọn Lạt Ma của Ung Hòa Cung. Nghe nói việc này quan trọng lắm, nhưng việc đó là việc gì? Có lẽ chỉ có năm vị Đại pháp sư thủ tọa biết thôi, ngoài ra tôi chắc trong chùa này không còn ai biết tới nữa.

— Bây giờ Đại sư ở đâu?

— Hiện giờ Đại sư đã đi Nghinh Phật Bình để đón tiếp các vị Lạt Ma Ung Hòa Cung giảng pháp.

Chàng lại nghe một tiếng cười rất nhỏ rồi tên Lạt Ma đó nói tiếp:

— Bình sanh Đại sư không thích nữ sắc, tại sao khi thấy cô nương này đến giờ lại cứ như người mất hồn mất vía vậy? Có lẽ đó cũng do duyên số mà nên. Nhưng võ công của cô nương giỏi lắm, trong người lại có một thanh bảo kiếm phòng thân, đại sư không làm gì được nàng, hằng ngày cứ đứng ở ngoài thạch thất nhìn qua cái cửa nhỏ, xem trộm một hồi. Cũng có lúc đại sư nói với nàng ta vài câu, nhưng sau cũng chỉ thấy đại sư lắc đầu thờ dài, rồi khỏi thạch thất liền.

— Quả thật cô nương ấy đẹp quá. Không riêng gì đại sư, cả tôi đây trông thấy cũng say mê rồi.

Tiếp theo đó hai tên tiểu Đạt Ma khoái chí cười một hồi.

Lời nói của hai tên tiểu Đạt Ma đó khiến Vân Nhạc thắc mắc vô cùng, không đoán ra được chúng nói những gì? Tại sao trong cung lại phải bọn Lạt Ma của Ung Hòa Cung tới đây và để làm gì? Cô nương họ là ai? Nhưng những việc đó không phải là việc cần thiết. Mục đích chính của chàng là phải cứu Thái Phúc ra khỏi nơi đây, nên chàng định vào bên trong chế ngự hai tên tiểu Lạt Ma, bắt chúng phải khai ra nơi giam giữ Thái Phúc.

Chàng đang suy tính bỗng nghe một tên tiểu Lạt Ma lên tiếng nói:

— Đã muộn lắm rồi, chúng ta đem thức ăn đến cho họ đi. Nhất là lão già họ Thái nóng nảy, hơi tí là y phát khùng phát cáu rồi, thật đáng ghét quá!

Nếu không vì thích xem mặt cô nương bị giam ở cạnh phòng y thì tôi để cho y đói cả hai ngày cũng không thèm đem thức ăn tới.

Nói xong hai cái bóng đen nhỏ đó từ từ xé dịch vào phía trong điện. Vân Nhạc vội rón theo. Hai tên tiểu Lạt Ma vừa đi vừa cười đùa, không biết đằng sau có người theo dõi.

Từ sau điện đi qua hành lang bên phải, lên trên thêm đá rồi lại lên trên núi, đi quanh co. Tiếng gió thổi ào ào che lấp những tiếng tay áo và vạt áo của chàng, và lại thân hình chàng nhẹ như lá liễu, cứ lảng lảng theo sau hai tên tiểu Lạt Ma.

Chàng bỗng phát giác tiếng chuông đã im hẳn và trên nóc điện cũng không thấy bọn Lạt Ma canh gác.

Chàng đoán chắc trong chùa đang có biến cố gì. Hay là những Lạt Ma đó đã đi đón bọn Lạt Ma của Ung Hòa Cung?

Hai tên tiểu Lạt Ma đi tới gần một căn nhà, bên trong không có đèn dóm gì cả. Nhưng chàng chỉ thoáng thoáng ngửi mùi thịt rượu, đoán chắc chúng vào trong để lấy rượu thịt, nên không theo vào, chỉ núp ở bên ngoài.

Quả nhiên lát sau hai tên tiểu Lạt Ma bùng khay thức ăn ra.

Vân Nhạc theo chúng đi vòng quanh một hồi tới thạch thất lớn.

Hai tên tiểu Lạt Ma rất sợ ý, vào trong thạch thất mà không khóa trái cửa lại, nên Vân Nhạc theo vào một cách dễ dàng. Trong nhà, có một con đường hẻm nhỏ, bên trên có treo một cái đèn dầu, ánh sáng lơ mờ. Hai tên tiểu Lạt Ma đứng trước vách đá có một cái lỗ hổng, kiễng chân lên lỗ đầu vào kêu gọi:

— Có nương, chúng tôi đem rượu thịt tới đây.

Nhưng bên trong không trả lời... Vân Nhạc vào thạch thất, kinh ngạc vô cùng. Thì ra hai bên vách đường hẻm đó cứ cách ba trượng là có một lỗ hổng, ngang rộng chừng một thước Tàu. Chàng biết ngay bên trong có người bị giam giữ, nhưng không có cửa ngõ ra vào. Chẳng lẽ những người bị giam này lại vào do một đường lối nào khác chăng?

Hai tên tiểu Lạt Ma gọi hai lần mà không nghe bên trong trả lời, liền quay lại đã thấy Vân Nhạc đứng ngoài xa hai trượng, liền trợn trừng mắt lên nhìn tỏ vẻ kinh hãi, chúng định lên tiếng kêu la thì Vân Nhạc đã nhanh như gió lướt tới diễm luôn vào hai yếu huyết ở yết hầu của chúng và khẽ hỏi :

— Thái Sơn chủ hiện giờ ở đâu, nói mau.

Hai tiểu Lạt Ma biến sắc, mồm bị diễm huyết không nói tiếng được, chỉ dùng tay trở một cái lỗ hồng gần đó.

Vân Nhạc lại hỏi tiếp :

— Phải vào lối nào mới được ?

Hai tên tiểu Lạt Ma lắc đầu, tỏ vẻ không biết gì cả.

Vân Nhạc dậm chân, nóng lòng sốt ruột vô cùng, không kịp suy nghĩ, diễm huyết luôn hai tên tiểu Lạt Ma một cái, chúng từ từ ngã xuống chết ngay.

Chàng suy tĩnh từ lúc vào chùa tới giờ đã gần tiếng đồng hồ, chỉ sợ bọn Nhất Đẳng không thấy chàng ra bên xông cả vào trong rúi gặp nguy hiểm.

Chàng liền ló đầu lên nhìn vào chỗ lỗ hồng, thấy bên trong có một thiếu nữ đang quì quay lưng ra phía chàng, hai tay ôm mặt, hình như đang cầu khẩn. Đầu nàng bù tóc rối trông đáng thương vô cùng. Chàng thấy bóng nàng nọ rất quen.

Rồi thấy nàng từ từ buông tay xuống thờ dài một tiếng và lầm bầm nói :

— Vô tận sâu, tựa như Nhứt Giang Xuân Thủy hương Đông Lưu...

Tiếng nói của nàng lọt vào tai Vân Nhạc, chàng mừng rỡ vô cùng, liền khẽ gọi :

— Yến Văn...

Thiếu nữ vội quay đầu lại nhìn, nhưng nàng không thấy rõ mặt Vân Nhạc vì tối quá. Chàng đã nhận rõ là Cố Yến Văn, nhưng ỨC này mặt nàng hết sức tiêu tụy, trông tội nghiệp. Thấy nàng không trả lời, chàng lại gọi :

— Yến Văn... anh là... Vân Nhạc đây.

Yến Văn mừng rỡ vô cùng, nhảy xổ lại với giọng u oán nói :

— Vân đại ca mau cứu em ra. Em ở trong này một ngày không khác gì một thế kỷ. Em phát điên phát cuồng lên rồi.

Nàng vừa nói vừa thò cánh tay nhỏ ra nắm chặt lấy tay Vân Nhạc, nước mắt tuôn ra như mưa...

Vân Nhạc định hỏi tại sao nàng bị giam giữ trong chùa này, thì đột nhiên nghe tiếng cười nhạt ở bên tai, vội quay lại đã thấy một Đại Lạt Ma tuổi trạc tứ tuần, mặc áo vàng, đứng cách đó hơn trượng, thân hình vạm vỡ, râu ba chòm, mũi dọc dừa, trông oai nghiêm, hai mắt tia ra những ánh sáng trông rất khủng khiếp.

Vân Nhạc kinh hãi nhìn Lạt Ma áo vàng đó, áo cà sa lớn rộng của y bị gió thổi kêu soàn soẹt mà mỗi lần tà áo rung động là dưới mặt đất đều thấy có máu nhỏ như giọt mưa. Chàng không tin đó là máu, nhưng ngửi thấy mùi tanh hôi vô cùng, chàng mới dám nhận định là máu thật, chàng không như biết có phải Lạt Ma đó bị thương, máu ở vết thương nhỏ ra không ? Chàng lại nghĩ sự ỨC đoán đó không có lý, vì một người võ công thượng thừa lúc bị thương thế nào cũng tự bẻ hết huyết đảo, không cho máu chảy ra nữa.

Chàng thấy hai mắt của Lạt Ma đó lóng lánh đủ thấy y là một tay nội ngoại công đều cao siêu, thì y muốn bẻ huyết không cho máu chảy ra là điều rất dễ. Như vậy, những máu đó không phải là máu từ người y chảy ra.

Nhưng, chàng lại thắc mắc hơn nữa, vì nếu máu của người khác dính vào cà sa người nọ, trong lúc trời gió lạnh như thế này, thế nào cũng đông đặc lại rồi, làm gì có thể nhỏ giọt ? Vân Nhạc nghĩ mãi cũng không hiểu nổi. Chàng lại thấy áo của Lạt Ma nó có sáu bảy cái lỗ hồng, đó là tàn tích của một trận đấu kịch liệt.

Trong thạch thất yên lặng như tờ, hai người đứng như tượng gỗ nhìn nhau, bốn mắt long lanh và cả hai cũng đều nghe được tiếng đập của tim nhau nữa.

Không hiểu Cổ Yến Văn đã lộ đầu ra cái lỗ hồng từ bao giờ, thấy hai người nhìn nhau như vậy, vội kinh hãi la lớn :

— Văn đại ca, vị đại sư kia là Kim Long pháp sư Hồ Khắc Đồ đây. Đại ca cứ hỏi pháp sư thì biết được đường lối ra vào của thạch thất này ngay.

Hồ Khắc Đồ hai mắt đột nhiên lơ dờ, thờ dài một tiếng rồi nói :

— Phải, cơ quan máy móc ra vào nhà tù này chỉ có năm đại thủ tọa chúng tôi mới biết rõ. Nhưng bây giờ chỉ còn một mình tôi, những người kia đều đã quy Tây phương cực lạc cả rồi. Trước đây giấy lát, bần tăng định rời khỏi chùa, nhưng bỗng nhớ đến cô nương là người tôi yêu quý nhất đời. Sau khi đại chiến, không hiểu tại sao đầu óc tôi quay cuồng, không sao nhớ ra được chốt mở cánh cửa thạch thất này !

Nói xong, Hồ Khắc Đồ cứ đập tay vào đầu và tiếp :

— Tại sao thế ? Ta sao ta lại thế này ?

Lão trụ trì tựa như cái xác không hồn, cứ đứng yên đó lăm lăm nói và than thở luôn mồm. Rồi lão Lạt Ma tựa như bóng ma, lướt ra ngoài cửa.

Cổ Yến Văn sợ hãi la lớn :

— Mau đuổi theo, Văn đại ca. Trong người y còn có Ngưu Hoàng Thanh tâm đơn đây !

Vân Nhạc đang ngơ ngác nhìn Hồ Khắc Đồ, vì những giọt máu ở trong người lão Lạt Ma cứ nhỏ giọt... Hồ Khắc Đồ lại lăm lăm nói những câu không sao hiểu được, chàng càng thất lạc thêm. Đột nhiên chàng nghe Cổ Yến Văn bảo đuổi theo lấy Ngưu Hoàng Thanh tâm đơn, chàng không kịp nghĩ ngợi gì nữa, vội nhún mình một cái, nhảy theo ngay.

Bên ngoài tối đen hơn trước. Chàng phải cố hết sức nhìn mới thấy được Hồ Khắc Đồ đã nhảy lên trên mái nhà, liền rào bước đuổi theo. Hai người, một trước một sau chạy trên mái nhà nhanh như bay. Hồ Khắc Đồ chạy tới một nóc nhà, ngừng lại giây lát, rồi nhảy xuống, Vân Nhạc cũng nhảy theo.

Vân Nhạc định thần nhìn kỹ thấy chỗ mình là một sân rộng, trong sân có bảy, tám mươi xác nằm ngồng ngang. Còn Hồ Khắc Đồ thì đang quanh quẩn trên những cái xác đó, thờ ngẩn than dài một hồi rồi đột nhiên cười cuồng loạn. Tiếng cười của lão Lạt Ma ai nghe cũng phải rùng rợn và hãi sợ. Hồ Khắc Đồ cười xong thì vừa thấy Vân Nhạc liền quát hỏi :

— Các hạ là ai ? Tại sao theo bần tăng mãi vậy ?

Vân Nhạc đang kinh ngạc và hoài nghi vì tình cảnh trước mắt, bỗng thấy Hồ Khắc Đồ hỏi, bèn trả lời :

— Những xác này có phải chết bởi Lưu Vân Thất Thức của đại sư không ?

Hồ Khắc Đồ thừa người ra giấy lát, rồi đáp :

— Cái gì ? Lưu Vân Thất Thức hả ? Ừ, Lưu Vân Thất Thức ! Hơn phân nửa người chết vì Lưu Vân Thất Thức, phân nửa thì do bọn Đại Lạt Ma gây nên.

Vân Nhạc lại hỏi tiếp :

— Thế bọn Đại Lạt Ma của Ung Hòa Cung đâu ?

Hồ Khắc Đồ bỗng nổi giận đáp :

— Vừa rồi bần tăng chẳng nói rồi là gì ! Chúng đều chết bởi Lưu Vân Thất Thức của bần tăng.

Nói xong lão Lạt Ma quay mình định đi. Vân Nhạc vội kêu gọi :

— Đại sư...

Hồ Khắc Đồ từ từ quay lại, hai mắt lơ dờ nhìn chàng.

Lúc ấy mây đen đã bị gió thổi tan, ánh sáng mặt trăng chiếu thẳng xuống quảng trường. Tình cảnh trên mặt đất trông lại càng thảm khốc và rùng rợn.

Vân Nhạc ngẫm nghĩ giây lát rồi nói :

— Tại hạ không dám cản trở Đại sư rời khỏi nơi đây, chỉ cầu đại sư cho biết cách mở cửa thạch thất và xin một viên Ngưu Hoàng Thanh tâm đơn thôi.

Hai mắt đang lơ dờ, bỗng sáng rực lên, Hồ Khắc Đồ khẽ cười một tiếng và hỏi :

— Ngưu Hoàng Thanh tâm đơn phải không ?

Nói đoạn lão Lật Ma móc túi lấy một cái lọ nhỏ ra, ném cho Vân Nhạc và tiếp :

— Lấy cả đi.

Vân Nhạc giờ tay đón bát, chàng lại nghe Hồ Khắc Đồ nói :

— Về việc cái chốt mở cửa thạch thất, lão tăng đã bảo không biết rồi, bây giờ các hạ còn hỏi lão tăng thì lão tăng còn biết phải hỏi ai đây ?

Nói đoạn Hồ Khắc Đồ quay mình đi thẳng. Chỉ trong nháy mắt đã thấy mất dạng ở sau những cỏ thụ.

Trên quảng trường chỉ còn một mình Vân Nhạc đứng im tại đó. Chàng liếc nhìn những cái xác dưới đất dù chàng táo bạo tới đâu cũng không dám nhìn lại lần thứ hai nữa. Những cái xác đó đa số bị mất đầu, óc và máu chảy khắp sân, động lại như hồ đặc, tanh hôi khôn tả, trông thảm khốc vô cùng. Chàng liền quay mặt đi, giờ khinh công nhảy lên nóc nhà chạy về phía thạch thất, chỗ Cổ Yến Văn bị giam cầm.

Chàng vừa đi vừa nghĩ thầm :

— « Có lẽ một nửa số xác của những người bị Hồ Khắc Đồ dùng Lưu Vân Thất Thức giết. Không hiểu thế võ Lưu Vân Thất thức đó lợi hại đến thế nào, chỉ tiếc ta chưa được mục kích. Bằng không ta cũng có thể tham bác, hượm lật một phần cái hay cái giỏi. Còn Hồ Khắc Đồ hình như bị một chương rất lợi hại của dịch nhân đánh vào đầu nên y mất một nửa trí khôn như vậy. »

Chàng vừa nghĩ tới đó thì đã bước tới trước cửa thạch thất, bèn lên vào bên trong, vừa đi vừa gọi :

— Yến Văn, Yến Văn...

Cổ Yến Văn nghe tiếng chàng gọi, mừng rỡ vô cùng, lộ đầu xuyên qua một lỗ hồng vá hỏi :

— Đại ca đã hỏi được cách mở cửa thạch thất chưa ?
Vân Nhạc lắc đầu mấy cái. Cổ Cổ Nương tỏ vẻ lo âu, hỏi nữa :

— Làm sao bây giờ ?

Nói xong, nước mắt nàng tuông ròng.

Vân Nhạc thấy nàng sầu não liền lên tiếng khuyên :

— Em Yến Văn, hãy cứ yên tâm. Thế nào - ngu huynh cũng nghĩ được cách cứu em ra khỏi nơi này.

Lúc đó Cổ Yến Văn mới chịu rút đầu vào trong. Vân Nhạc nghe tiếng dặm chân vọng ra và có tiếng mắng chửi lia lịa.

Vân Nhạc ngẫm nghĩ giây lát liền lộ đầu vào lỗ hồng phòng bên, gọi :

— Thái Sơn Chủ !

Không có tiếng trả lời. Chàng liền gọi thêm, đột nhiên có tiếng quát hỏi :

— Ai kêu ta như ma như quỷ vậy ? Lão phu đã chết đầu mà cứ kêu om sòm thế ?

Vân Nhạc cười thầm vì Thái Phúc nóng tánh. Chàng tiếp :

— Thái Sơn chủ đừng hiểu lầm. Tại hạ được môn hạ của Thái Sơn Chủ vời tới đây cứu Sơn chủ.

Nhưng Thái Phúc không trả lời gì cả. Lúc ấy, Cổ Yến Văn lại lộ ra ngạc nhiên hỏi :

— Văn đại ca đang nói chuyện với ai thế ?

Vân Nhạc vừa cười vừa xua tay. Đột nhiên trong phòng bên có tiếng quát tháo tiếp :

— Bạn là ai ?

Vân Nhạc nhún vai vừa cười vừa đáp :

— Tại hạ là Dư Văn.

Thái Phúc ở trong phòng ngẫm nghĩ giây lát tiếp :

— Dư Văn, có lẽ bạn vẫn còn hậm hực việc ở Tấn Từ, định đến đây làm nhục lão phải không ?

Vân Nhạc lớn tiếng cười và đáp :

— Tại hạ với Sơn Chủ không có thù oán chi cả, hà tất Sơn Chủ phải nhớ mãi chuyện đó làm gì.

Trong phòng của Thái Phúc yên lặng như tờ, Vân Nhạc lộ đầu qua lỗ hồng, không thấy gì cả vì bên trong tối đen như mực. Chàng lắc đầu trở lại chỗ Yến Văn gõ vào vách đá hai cái rồi lên tiếng hỏi :

— Em Yến Văn, thanh bào kiếm Linh Quy của em có ở cạnh em không ?

Cố Yến Văn đáp :

— Có anh ạ.

Vân Nhạc có vẻ bức tức nói :

— Thanh bào kiếm Linh Quy này bên vô cùng có thể chém sắt, chặt đá. Tại sao em không dùng nó phá cái lỗ này cho rộng thêm để chui ra ?

Cố Yến Văn vừa cười vừa đáp :

— Ủ, tại sao em lại không nghĩ ra nhỉ ? Đề bị giam giữ trong ba ngày rất ư ổng.

Đoạn nàng rút kiếm ra phá lỗ hồng, chỉ trong giây lát lỗ hồng đó rộng ra. Cố Yến Văn thâu kiếm lại nhảy ra bên ngoài. Nàng tò vờ nhu mì vừa cười vừa nói :

— Có phải anh tưởng em không nghĩ đến cách dùng Linh Quy bảo kiếm này sao ? Em sợ bảo kiếm bị sức mẻ dây chớ. Hơn nữa võ công của tên Hồ Khắc Đồ cao siêu lắm, nếu em không nhờ cô Cửu Cung Chính Phấn Âm Dương do anh dạy, thì đã bị tên ác tăng đó phá mất tiết trinh rồi.

Vân Nhạc nghe nói lớn tiếng cả cười, thuận tay lấy thanh bào kiếm đi tới phòng bên phá rộng cái cửa nhỏ, rồi cùng Yến Văn chui vào trong.

Nhờ ánh sáng của bảo kiếm tỏa ra hai người thấy Thái Phúc đang nằm một xó, đầu đã bị đánh vỡ, mặt đầy những óc và máu, vai bị một sợi dây kẽm gai xuyên xương bả vai. Hai người thấy cảnh tượng đó, đứng yên lặng hồi lâu, Vân Nhạc thở dài rồi nói :

— Không ngờ ông già này tánh tình lại cương liệt như vậy. Nghe nói anh đến cứu, y hồ thẹn không dám gặp mặt anh, mới tự dùng chưởng đập vỡ đầu chết. Nếu sớm biết như vậy, anh để cho bọn Trần Bách Thành đến cứu còn hơn.

Cố Yến Văn thấy thế cũng kinh hãi nói :

— Vân đại ca, chúng ta mau rời khỏi nơi này.

Đoạn, nàng kéo Vân Nhạc chạy.

Hai người vừa ra khỏi thạch thất, nhảy lên trên nóc nhà đã nghe hai tiếng cười lạnh lạnh rùn rợn vô cùng liền quay đầu lại nhìn. Cách chỗ họ chừng ba trượng, có hai tăng nhân mặc áo xám, người gầy gò, đầu lóm xuống, gò má nhô lên đang sát cánh đứng nhìn. Dưới bóng tối hai tăng nhân ấy như hai con quỷ dạ xoa. Yến Văn sợ hãi, vội núp sau lưng Vân Nhạc.

Vân Nhạc vẫn cố gương nén lòng tức giận, lên tiếng hỏi :

— Hai vị là ai ? Tại sao cứ theo dõi tại hạ như thế ?

Hai tăng nhân gầy gò mặc áo xám đó, không nói năng gì, đồng thời giờ chuông ra xông đến nhắm ngực Vân Nhạc tấn công. Hai bên cách nhau chừng ba trượng mà thế công của hai nhà sư nọ, chỉ thoáng cái đã đến nơi, nhanh nhẹn vô cùng.

Vân Nhạc thấy thủ pháp của hai tăng nhân nọ, bề ngoài tầm thường, nhưng bên trong rất huyền ảo, bất cứ tránh phương nào chàng cũng không thoát được bàn tay của chúng. Chàng tự tin với Huyền Thiên Thất Tinh Bộ Pháp của mình có thể thoát khỏi được vòng vây của địch, nhưng chàng sợ Yến Văn không chạy thoát được. Tình thế nguy cấp, chàng đành phải giờ hai chưởng lên chống đỡ.

Thấy chưởng phong của Vân Nhạc mạnh như thổi sơn đảo hải, hai tăng nhân ấy kêu « ủa » một tiếng. Thân hình hơi cử động một chút cả hai đã lướt đến phía sau Vân Nhạc, thoáng cái đã mất dạng.

Vân Nhạc kinh hãi vô cùng, chỉ sợ Yến Văn bị chúng ha độc thủ thôi, bên vội tung mình quay về phía sau tìm kiếm, thì nghe Yến Văn quát tháo và hai tăng nhân nọ phi một chưởng định Chop lấy mũi kiếm, còn một chưởng định Chop lấy vai áo nàng.

HỒI THƯ MƯỜI

TRÊN TÔNG NHAI, BẢO KIỂM DIỆT TAM LÃO

Chàng không còn kịp suy nghĩ và không nhớ lời răn bảo của Minh Lượng đại sư, liền giờ luôn thủ pháp Hiên Viên Thập Bát Giải ra đối địch. Chàng biết hai tăng nhân kia là hai cao thủ mà mình chưa từng gặp bao giờ.

Hiên Viên Thập Bát Giải quả thật huyền ảo, mười ngón tay của Vân Nhạc đã nắm chặt lấy hai cổ tay của hai tăng nhân. Hai tăng nhân đó rứt cánh tay lại rồi nương theo gió lướt ra hai trượng, trợn tròn xoe hai mắt tỏ vẻ kinh dị vì chúng cũng không ngờ thủ pháp của Vân Nhạc lại cao tuyệt đến thế. Lúc này chúng không dám khinh thường như trước nữa, cứ nhìn chòng chọc vào mặt Vân Nhạc và đứng yên một chỗ.

Thoạt tiên Cổ Yến Văn kinh hãi đến toát mồ hôi lạnh, lúc này nàng đã thoát khỏi nguy hiểm, liền lớn tiếng :

— Vân đại ca, hai tên lừa dối đầu kia khả ố như vậy, đại ca mau giải quyết chúng đi.

Hai tăng nhân nọ nghe vậy, có vẻ khích động vô cùng, hai gò má nhô cao lên lầm lì đáp :

— Bình sinh anh em lão tăng đã giải quyết không biết bao nhiêu người mà chưa hề nghe ai dám nói giải quyết anh em lão tăng cả. Các người tưởng chỉ dùng lời nói là có thể dọa nạt hai anh em lão tăng hay sao ?

Vân Nhạc nhìn kỹ thấy hai tăng nhân ấy không những mặt mũi giống nhau, mà tiếng nói cũng giống. Chờ đối phương nói xong, chàng cũng nghiêm nét mặt đáp :

— Hai người nghe Cổ nương mắng như vậy bực mình lắm phải không ? Ai bảo hai người cứ sinh sự bừa làm gì ? Ta thử hỏi hai người tới chùa Bồ Đạt Lập có phải với mục đích chỉ cần kiếm ta không ?

Hai tăng nhân ngần người và lầm lì hỏi :

— Người có thấy mấy cái xác nằm ngổn ngang trên Nghênh Phật Bình không ?

Vân Nhạc gật đầu đáp :

— Có ta đã thấy. Chẳng lẽ những người đó đều do hai người giết cả ?

Hai tăng nọ tiếp :

— Người có gặp Hồ Khắc Đồ không ?

Vân Nhạc đáp :

— Có, vừa rồi ta có gặp lão Lạt Ma đó, nhưng không biết y đã đi đâu.

Hai tăng nhân lại cười the thé, đồng thanh hỏi :

— Nếu vậy, thế nào cũng là người giúp sức cho Hồ Khắc Đồ phải không ?

Vân Nhạc lớn tiếng quát :

— Các người chó ẩn nói hàm hồ. Ta không hề quen biết Hồ Khắc Đồ, sao các người lại bảo ta đến giúp y ?

Bỗng hai tăng nhân nọ liếc nhìn phía xa, chàng cũng đưa mắt nhìn theo thì thấy trên lưng núi ở ngoài chùa có ánh sáng kiêu kiêu lấp lánh. Hai tăng nhân nọ thất thanh la lớn :

— Hồ Khắc Đồ !

Rồi cũng chạy về phía đó, mất dạng. Vân Nhạc nắm tay Yến Văn, khẽ nói :

— Yến Văn muội, chúng ta theo chúng xem.

Hai người nhanh như chớp lao mình theo hai tăng nhân. Hai lão tăng đó giờ khinh công thượng thừa đi trên những cành thông nhanh nhẹn vô cùng. Vân Nhạc phải nắm tay Cổ cô nương lôi kéo mới theo kịp.

Hai người đến núp sau một tảng đá lớn, thấy Hồ Khắc Đồ tay cầm trường kiếm đang ở trước gió múa động, chống sáu người đang bao vây. Những người đó là bọn Kim Nhất Bằng và Trần Bách Thành. Kim Nhất Bằng cầm hai thanh kiếm mỏng, đang giờ hết tài ba ra tấn

Vân Nhạc nghĩ thầm :

— « Nếu hai tăng nhân kia không ngắm ngắm ra tay thì ta cứ ẩn núp nơi đây để xem pho kiếm Lưu Văn Thất Thức của Hồ Khắc Đồ so với Vạn Hoa Đoạt Cầm Kiếm pháp của Kim Nhất Bằng, bên nào hơn bên nào kém. »

Chàng còn đang nghĩ ngợi bỗng nghe Kim Nhất Bằng la lớn :

— Hồ Khắc Đồ, tại sao ngươi không dùng Lưu Văn Thất Thức danh trấn võ lâm của ngươi ?

Hồ Khắc Đồ mặt ngơ ngác, mồm lấm bầm nói :

— Lưu Văn Thất Thức ? Lưu Văn Thất Thức... Hà hà, lão tăng nghĩ ra rồi, Lưu Văn Thất Thức...

Đoạn Hồ Khắc Đồ nhắm các yếu huyệt của Kim Nhất Bằng chém tới.

Nhất Bằng không ngờ Hồ Khắc Đồ không lên tiếng mà đã múa kiếm đánh ngay như vậy, nên cuống cả hai tay, vội lui về phía sau hai bước để tránh né, đoạn mới dồn hết sức dùng tới Vạn Hoa Đoạt Cầm Kiếm pháp. Vân Nhạc nhìn kỹ, thấy hai mũi kiếm của y nhắm một trăm sáu mươi đại huyệt mà tấn công liên tiếp.

Lúc này mặt Hồ Khắc Đồ vẫn ngơ ngác như trước, Nhất Bằng cười nhạt một tiếng nhưn mình nhẩy lên cao hai trượng, ở trên không múa tít song kiếm tấn công như mưa.

Hồ Khắc Đồ vẫn đứng yên, hình như không thấy những thế kiếm lợi hại từ trên cao tấn công xuống. Cổ Yến Văn, cũng lo âu hộ cho lão Lạt Ma, bỗng thất thanh la lớn một tiếng.

Ngờ đâu những thế kiếm của Nhất Bằng sắp diễm tới đầu Hồ Khắc Đồ thì Hồ Khắc Đồ đã giở chương lên chống đỡ, nghe tiếng kim khí kêu «lên xên» mấy tiếng, rồi trong thoáng cái Hồ Khắc Đồ đã tấn công liên ba thế, đẩy Nhất Bằng rơi xuống mặt đất, lui về phía sau ba bước.

Cổ Yến Văn khẽ nói với Vân Nhạc :

— Lại thật ! Em chỉ thấy Hồ Khắc Đồ phản công có một thức thôi, sao gọi là Lưu Văn Thất Thức ?

Vân Nhạc vẫn chăm chú nhìn kiếm pháp của Hồ Khắc Đồ, lắc đầu đáp :

— Không hiểu tại sao người này bỗng dưng thần trí lại mê loạn ? Y một lúc đánh ra hai thức kiếm, đều xư dụng thế Bài Văn Bốn Điện. Nếu y không hỗn loạn đầu óc thì dù kiếm pháp Vạn Hoa Đoạt Cầm của Kim Nhất Bằng huyền ảo tinh diệu đến đâu, nhưng kinh nghiệm hãy còn non và thời gian luyện tập hãy còn ít, không sớm thì chầy thế nào y cũng thua.

Cổ cô nương có vẻ không tin, đưa mắt nhìn. Quả nhiên kiếm pháp của Nhất Bằng tinh thâm tuyệt luân thật, nhưng Hồ Khắc Đồ chỉ dùng có một thế Bài Văn Bốn Điện đã đẩy lui được kiếm pháp của địch.

Càng xem Cổ cô nương càng không hiểu, liền lên tiếng hỏi :

— Tại sao Hồ Khắc Đồ mất trí khôn như vậy, Vân đại ca có biết rõ không ?

Vân Nhạc lắc đầu, bỗng lộ vẻ kinh hãi, bèn cúi xuống nhặt một tảng tuyết, chia làm ba ném ra phía ngoài rừng ! Cổ cô nương càng không hiểu gì cả.

Nhắc lại Trần Bách Thành đang đứng ở vòng đầu để trợ oai cho Kim Nhất Bằng, bỗng có một bóng trắng bắn tới, giựt mình, giơ tay ra chụp luôn. Y thấy gang bàn tay lạnh buốt, vội mở ra xem thì đó là một miếng tuyết. Chàng ngạc nhiên vô cùng, liền hướng mắt về phía đã ném ra, lại thấy một miếng tuyết nữa bay đến, vội né tránh. Rồi y vội nhẩy lại phía đó xem xét. Y chưa đứng vững đã thấy trước mắt có một bóng người thấp thoáng, rồi y cảm thấy hai cổ tay tê tái, mất hết sức lực, bị người nọ lôi vào rừng. Y kinh hãi vô cùng khi định thần nhìn kỹ thì ra người đó là Vân Nhạc. Kế bên có một thiếu nữ đẹp tuyệt trần.

Vân Nhạc buông hai tay Bách Thành rồi khẽ nói :

— Không có thì giờ để đề nói nhiều. Hiện giờ các huynh đang ở trong vòng nguy hiểm, vậy Trần huynh mau mau ra hiệu cho Kim huynh rút lui. Thái Sơn chủ đã tự tử !

Bách Thành nghe nói Thái Phúc đã chết, đau đớn vô cùng, mặt biến sắc định hỏi rõ nguyên nhân thì Vân Nhạc đã đưa tay lên ngăn. Thấy Vân Nhạc tỏ vẻ lo âu, Bách Thành không tiện hỏi nữa, vội quay lại đầu trường kêu gọi :

— Kim lão sư! Chúng ta còn việc cần, phải làm gấp. Vậy hãy tha thứ cho chúng rồi rời khỏi nơi này ngay.

Nhất Bằng sốt ruột vì y đã giờ hết tuyệt thế ra mà không sao phá nổi Bài Văn Bốn Điện của Hồ Khắc Đồ, chững nghe Bách Thành gọi, liền thâu kiếm lại, nhảy ra ngoài vòng đấu.

Hồ Khắc Đồ tay vẫn cầm kiếm, mặt vẫn ngơ ngẩn... Đột nhiên từ trong có tiếng cười quái dị vọng ra tựa như tiếng cú kêu, dưới bóng trăng lơ mơ và trong gió lạnh khiến ai cũng nổi da gà.

Tiếng cười đó tuy không lớn, nhưng rùng rợn vô cùng. Bách Thành biến sắc vội nói:

— Kim huynh, chúng ta mau rời khỏi nơi này.

Rồi y lại gọi các người khác đi ngay. Ai nấy đều nhún mình nhảy lên định thoát đi bỗng thấy trước mặt có một sức gió âm như đầy sáu người ngã xuống và loạng choạng ngã vào giữa vòng đấu.

Mọi người kinh hãi vô cùng. Hai người sư mặc áo xám từ trong rừng đi ra nhanh vô cùng, chỉ thoáng cái đã tới trước mặt họ. Người sư đứng bên trái lạnh lùng nói:

— Đêm nay, không ai có thể bình yên rời khỏi nơi này. Phải chờ lão tăng ra lệnh.

Người sư bên phải mấp máy hai môi, nhưng không nói ra lời.

Kim Nhất Bằng bị kinh lực âm nhu đó đầy tới, bỗng cảm thấy khí huyết đảo lộn. Đồng thời y lại thấy bộ pháp của hai tăng nhân nọ kỳ dị vô cùng.

Nhất Bằng vốn là người kiêu ngạo liền lớn tiếng quát:

— Kim mỗ muốn đi thì đi, không ai có thể giữ ta ở lại đây được.

Y vừa dứt lời đã nghe hai tiếng «bộp bộp». Thì ra hai má của y đã bị hai chưởng đánh tới. Mắt đỏ đom đóm y chỉ thấy hai tăng nhân nọ, mặt tử một hữu, đứng cách y chừng một thước, mặt lăm lăm cười nhạt.

Có bao giờ Kim Nhất Bằng bị nhục như vậy, nên chàng xấu hổ vô cùng, quát lớn một tiếng, múa song kiếm xông ngay vào tấn công. Mọi người chỉ thấy hai luồng hào quang như chớp nhoáng, nhắm chín đại yếu huyết của hai tên sư nọ mà diêm tới.

Hai tăng nhân đó vẫn đứng yên, mắt chúng hình như không thấy thế công của Nhất Bằng, nhưng khi song kiếm của đối thủ sắp tới thì chúng nhẹ nhàng dùng ba ngón tay nắm hai mũi kiếm của Nhất Bằng, rung mạnh một cái là đôi kiếm vừa mềm vừa bén của đối thủ gãy ra làm bốn khúc.

Đoạn hai tăng nhân thuận tay hất mạnh một cái, hai mũi kiếm gãy tựa như hai đạo hào quang bay xẹt ra xa cắm sâu vào một cây thông.

Kim Nhất Bằng, mặt tái mét, mồ hôi lạnh toát ra như tắm, thở dài một tiếng, nhắm mắt chờ chết.

Bọn Bách Thành thấy vậy đều đứng ngẩn người, không ai dám ra tay can thiệp. Bách Thành khôn ngoan hơn, khi thấy tàn thủ của hai tăng nhân siêu việt, biết rằng võ công của bọn mình không sao bì kịp, nếu ra tay thì chỉ mua lấy cái chết vào thân, bèn đưa mắt ngăn cản mọi người. Kế y liếc nhìn trộm về phía rừng, sốt ruột chờ Văn Nhạc xuất hiện.

Lúc ấy hai tăng nhân áo xám song song giơ tay lên phẩy một cái, bọn Nhất Bằng và Bách Thành bỗng cảm thấy có một ngọn gió lạnh phủ mặt, mọi người đều rùng mình, nháy mắt mấy cái, rồi thần trí mê hoảng, uể oải nằm gục xuống mặt tuyết.

Hai tăng nhân không thèm liếc nhìn coi ra sao, cùng quay mình phi thân đến trước mặt Hồ Khắc Đồ.

Lúc ấy, Hồ Khắc Đồ vẫn còn mơ mơ màng màng. Nhà sư đứng bên trái, lạnh lùng bảo:

— Hồ Khắc Đồ, hãy theo anh em bản tăng vào kinh đi. Hòa Tề Trương rất mến chuộng tài nghệ của ngươi và có dặn bảo anh em bản tăng để cho ngươi được toàn vẹn. Bằng không khi nào chúng ta lại để cho ngươi thoát thân ở Ngãnh Phật Bình.

Hồ Khắc Đồ hai mắt vẫn lơ mơ, nhìn trông trực vào mặt hai tăng nhân, ngơ ngác trả lời ra sao cả. Hai tăng nhân cười nhạt một tiếng rồi phồng hai ngón tay nhắm Thần đường huyết của Hồ Khắc Đồ diêm tới.

Đột nhiên, từ trong rừng có hai năm băng trắng nhanh như chớp phi ra. Dù hai tầng nhân võ công tuyệt diệu vẫn không sao tránh khỏi, mặt đã bị trúng, đau buốt tận xương. Cả hai cùng rú lên một tiếng rồi phóng mình phi vào rừng, đồng thời thuận tay đẩy ra hai luồng gió lạnh, oai lực tựa như di sơn đảo hải, chỉ nghe kêu ừ ừ một hồi, những cổ thụ bên kia rừng đều rụng hết cành lá.

Vào sâu trong rừng, cả hai đưa mắt nhìn khắp nơi, nhưng không thấy một bóng hình nào cả, tức giận vô cùng, bên song song phi ra ngoài. Cả hai vừa tới bìa rừng, ngạc nhiên và kinh hãi tới độ, không những bọn Kim Nhất Bằng mà cả Hồ Khắc Đồ đã biến mất! Hai tầng nhân võ công ngàn giây lát, rồi cùng quát tháo, kêu rú một hồi, đoạn nhún mình phi thân lên, chỉ thoáng cái là mất dạng.

Ánh trăng lơ mờ, gió rét thổi ào ào, trong chùa Bồ Đạt Lạp không có đèn lửa. Bốn bề đều yên như tờ.

Ngoài những cái xác nằm ngổn ngang trên mặt tuyết, không còn hình bóng nào khác.

Vu Linh Sơn ở ngoài Mã Lan Quan, núi cao chót vót, cây um tùm, trông rất ngoạn mục. Vì núi quá cao, nên chỉ vào cuối mùa Đông và đầu mùa Xuân người ta mới có thể thấy rõ bộ mặt cả vùng.

Núi vừa cao, vừa dốc, nên ít người dám lên ngao du. Trên ngọn phía Nam có một tiểu am, tường vách đều xây bằng đá chung quanh có trồng những cây trúc cao chót vót, trên cửa có viết ba chữ sơn « Chỉ chỉ am ». Trước cửa có năm cây thông già phía sau trồng một rừng hoàng trúc, sau bụi trúc là sườn núi cao dốc, thác nước đổ ào ào.

Lúc này cửa am đóng kín, ngoài những mảnh tuyết bay, gió rét vũ vũ không một tiếng động nào khác.

Trong một căn phòng nhỏ có một thiếu nữ hắc y ngồi tựa giường, hai mắt sưng húp, sắc mặt nhợt nhạt. Nàng đã bị cảm kích rất nặng, nên trông tiêu tụy vô cùng.

Thiếu nữ hắc y khẽ thở dài một tiếng, gột tay lau nước

mắt đang nhỏ giọt, sau đó nàng lại từ từ đứng dậy tay ôm ngực đi tới cái bàn nhỏ gần cửa sổ, thắp một lư đàn hương. Khói hương bốc lên nghi ngút, tản mát ra đầy phòng.

Ánh sáng trong phòng âm u, nàng thắp lên ngọn đèn dầu rồi ngồi dở cuốn Hoa Nghiêm Kinh ra định đọc. Nhưng mắt nàng không sao thấy rõ chữ.

Nàng nghĩ lại chuyện dĩ vãng, lòng đau như dao cắt. Than ôi, nàng đã yêu đậm đà mà vẫn bị Văn Nhạc khinh rẻ, làm nhục trước mặt mọi người, nỗi thương tâm biết thuở nào nguôi. Nàng lại khóc miệng khẽ ngâm hai câu thơ Đường :

« Thiên-Trường địa cửu hữu thời tận

Thử hận miên miên vô tuyệt kỳ ».

Tiếng ngâm của nàng u oán khôn tả, phần uất nhiều hơn tương tư, nên nước mắt của nàng càng tuông lã chã.

Đột nhiên cửa phòng hé mở, một bà già bước vào và nói :

— Lan cô nương, Am chủ cho gọi cô.

Hắc Y thiếu nữ khẽ dạ một tiếng rồi đáp :

— Cám ơn cô Từ, chẳng hay sự phụ cháu đã luyện võ công xong chưa ?

Nàng vừa nói, vừa từ từ đứng dậy. Lão bà nọ thấy hai mắt nàng sưng húp, liền cau mày thở dài, đoạn bước tới gần nói :

— Lan cô nương, hà tất phải khóc lóc. Khóc lắm chỉ rõ sinh bệnh. Việc gì cũng có thể giải quyết được, chuyện thanh niên nam nữ cãi vã nhau là rất thường.

Hắc Y thiếu nữ vội đáp :

— Có phải tự cãi vã với nhau đâu, y chủ tâm khinh bạc tôi đấy chứ.

Lão bà nọ lắc đầu tiếp :

— Nhưng chuyện này không thể giấu diếm tôi được đâu già này đã từng trải, lúc tôi ở vào tuổi của cô, cũng có rất nhiều thanh niên theo đuổi. Hừ, hừ lão nương không thèm đếm xỉa gì đến họ, khiến họ đều mất hồn mất phách, những đàn ông hời hợt đó quý

bau gì, bà tất có phải bận tâm. Theo ý tôi thì nên kiếm một thanh niên khác có hơn không, trong thiên hạ thiếu gì đàn ông đẹp trai anh tuấn...

Bà già vừa nói vừa cười. Thiếu nữ Hắc Y cũng không nhẹn được, phải phì cười theo ra tiếng. Nhưng sau cùng nàng lại dậm chân lia lịa, hờn giận nói :

— Cô Tứ, cô có biết rõ câu chuyện của tôi đâu, nếu kiếm được người khác thì cần gì đến cô phải nói nữa.

Lão bà tròn tròn xoe đôi mắt, tỏ vẻ kinh ngạc và hoài nghi, hỏi :

— Sao vậy, Lan có nường với chàng ta đấy...

Hắc Y thiếu nữ sắc mặt nhợt nhạt, nghe lão bà hỏi vậy, bỗng đỏ bừng lên, dậm chân mấy cái rồi đáp :

— Cô Tứ chờ nói vậy, cô không biết chuyện này. Tâm sự và hoàn cảnh của mỗi người mỗi khác.

Nói xong, nàng tròn trĩnh đôi mắt, tức giận vô cùng. Lão bà thấy thiếu nữ sắp phát khùng vội nói :

— Vàng, tôi không biết gì, chuyện này lát nữa rồi bàn tiếp.

Bà liền quay gót đi. Hắc Y thiếu nữ hồi tưởng lại câu chuyện ngày hôm nọ, nàng bị Lưu Kính Đức dùng tay áo sắt đá thương. Trong lúc mơ mơ màng màng, nàng cảm thấy có một bàn tay nóng xoa vuốt trên ngực mình.

Nàng cảm thấy khoan khoái vô cùng, chân tay và mình mẩy tê tái, trái tim đập liên hồi. Nàng càng thấy dễ chịu, nàng muốn bàn tay đó cứ tiếp tục vuốt ve như thế mãi.

Ngờ đâu chỉ trong giây lát bị Cánh Trường Tu đến phá khuấy, giấc mộng bị vỡ tan...

Những điều đó, cô Tứ làm sao biết được ? Thân hình của một thiếu nữ đã lộ ra trước mặt người lạ, thì làm sao không nhất tâm nhất trí theo đuổi người đó...

Trong lúc ở Tân Trang, nàng thấy Cánh Trường Tu bị người yêu đá thương, tự hổ thẹn với lương tâm, nên đã trách mắng người yêu một câu. Ngờ đâu nàng bị người yêu nhiếc mắng, lòng đau như cắt, mới cắt đoạn tóc hăm hực rồi khỏi nơi đó.

Nàng về tới núi, trong lòng tức giận người yêu đã bạc tình, khóc lóc và kể lể cho sư phụ nghe. Ngờ đâu sư phụ, nàng chỉ sầm nét mặt lại, chớ không nói nửa lời. Nàng rất rõ tánh nết của sư phụ, càng làm lì như thế càng định tâm hạ độc thủ, nên nàng rất lo ngại cho người yêu.

Vì ngày hôm sau Ải Phương Sóc đuổi theo tới am, giải thích cho bốn sư hay, nàng chỉ nghe ân sư nàng nói :

— Môn hạ của Yến Sơn không thể để cho bất cứ ai khinh miệt như thế được. Gọi Tạ Văn Nhạc tới Yến Sơn để lão hỏi xem ý ý thị gì mà hành hạ con Lan như thế ? Nếu y trả lời được thì lão sẽ tha cho.

Ải Phương Sóc lắc đầu cáo lui. Lúc đó nàng ở sau cửa nghe rõ hết. Trong lòng cảm thấy chua ngọt cay khổ lẫn lộn. Nàng không biết trong lòng lúc đó là yêu hay hận hoặc phẫn uất. Nếu tái kiến với người yêu thì không biết nàng sẽ xử trí ra sao ? Nàng đã quyết định rồi, chẳng lẽ lại hồi tâm chuyển ý lơ người yêu coi rẻ thì sao ? Nhưng nàng nghĩ lại :

— « Nếu người yêu chịu với Yến Sơn ăn năn hối lỗi mà nàng còn làm thinh, người yêu là người có tánh cương trực, nóng nảy sẽ hiểu lầm mà bỏ đi luôn có phải mộng đẹp không thành, biết lấy gì đáp bồi sự tan vỡ ! ? »

Nghĩ tới đó, nàng u oán thở dài rồi lẩm bầm :

— Nghệ Uyển Lan ơi, sao số mi hằm hiu đến thế ?

Nói xong nàng định thần lấy tay sửa soạn lại những tóc rối, rồi mới đi ra khỏi phòng, tai nàng đã nghe tiếng chuông, tiếng mõ. Đi tới trước Phật đường, bỗng nghe tiếng mõ ngừng hẳn, bên trong có tiếng nói vọng ra :

— Có phải Lan Nhi đó không, cứ vào.

Nàng bước vào tới bên trong, thấy Yến Sơn Thần Ni sư phụ đưa mắt nhìn nàng rồi nói :

— Lan Nhi, con hà tất phải tự dày vò thân xác như vậy, chờ sư phụ giải quyết xong mọi vấn đề rồi sẽ hạ sơn hoàn thành tâm nguyện cho con.

Uyển Lan thấy mặt sư phụ có vẻ lo âu, thắc mắc vô cùng liền lên tiếng hỏi :

— Chẳng hay sư phụ có việc gì lo ngại thế ?

Yến Sơn Thần Ni gật đầu đáp :

— Mười lăm năm nay, sư phụ chưa hề bước ra khỏi Am nửa bước, chỉ ngấm ngấm tu luyện Đại Thừa Bốn Nhược Chân Lực, các con tưởng sư phụ lòng trong như nước đang ngộ thấu thiên cơ phải không ? Không phải như thế đâu, sở dĩ sư phụ đóng cửa tu luyện môn võ công đó là vì muốn đối phó bốn tên cường thù đại địch. Tối hôm nay, trên Thiên Tông Nhai sẽ có một cuộc đấu chí tử, chưa có thể biết trước ai thắng ai bại.

Uyên Lan kinh hãi vô cùng liền hỏi tiếp :

— Oai vọng của sư phụ lừng lẫy khắp hải nội, được xưng tôn trong võ lâm như vậy, còn ai dám đến vuốt râu cạo ngựa ?

Yến Sơn Thần Ni nghe vậy liền nhún vai một cái, đáp :

— Con bé này không biết trời cao đất rộng gì cả. Con phải biết người giỏi có người giỏi hơn. Lần này những kẻ địch tới đây đều là những tay cao thủ trong võ lâm. Bây giờ, giang hồ ít người biết tên tuổi của những người đó, các con làm sao biết được. Trong số có ba người là Diêm Thương Tam Lão, còn người kia là sư bá của trường môn phái Thanh Thành, tên là Vô Ảnh Thần Chưởng Tốt Hiếu Lâm, võ học của họ đã luyện tới mức thượng thừa, chó con tưởng là như bọn tầm thường hay sao ?

Uyên Lan nghe sư phụ nói vậy, kinh ngạc vô cùng, liền hỏi tiếp :

— Quả thật xưa nay con chưa hề nghe ai nói tới tên tuổi của những người ấy. Nhưng con cũng đoán ra họ đều là những cao nhân chánh phái, tại sao họ lại kết thù oán với sư phụ ? Việc này quả thật con không hiểu.

Yến Văn Thần Ni cười rử rượi hỏi rồi đáp :

— Ân oán thị phi của võ lâm có nhiều chuyện khiến người ta không sao tường tượng được. Cũng như việc này là do ở lỗi của sư phụ trước, mười lăm năm trước đây, tuy sư phụ đã đi tu, nhưng tánh vẫn hiếu thắng. Một hôm ngẫu nhiên sư phụ gặp Tốt Hiếu Lâm với Diêm Thương Tam Lão trên Trạch Tinh Phong

tại núi Diêm Thương. Trong lúc mấy người đang chuyện trò, sư phụ lại khoe rằng Mẫu Ni Giáng Ma kiếm pháp của mình là môn kiếm pháp đệ nhất thiên hạ. Tốt Hiếu Lâm mời đấu thử xem, đồng thời Diêm Thương Tam Lão lại lên tiếng nhạo báng. Sư phụ liền giở một trăm mười chín thức của Mẫu Ni kiếm ra, chém đứt hai ngón tay phải của Thành Nguyên và cắt đứt một góc áo của Tốt Hiếu Lâm. Bốn người đó tức giận vô cùng, giở hết binh sanh tuyệt nghệ bao vây sư phụ trên ngọn núi cao chót vót. Sư phụ thấy sắp bị nguy đốn nơi, thì Tốt Hiếu Lâm là người biết điều hơn hết, liền thả tay lại rồi bảo rằng bốn người hợp sức dù có thắng sư phụ cũng chẳng về vang chút nào, nên hẹn đến tối hôm nay sẽ tái chiến một trận chí tử.

Nói xong lão Ni thở dài một tiếng, tỏ vẻ lo âu. Uyên Lan nghe sư phụ nói vậy cũng sờn lòng kinh hãi, hỏi tiếp :

— Đêm hôm nay sư phụ vẫn một đấu với bốn thì làm sao địch lại họ ?...

Nàng bỗng cau mày lại suy tính :

— « Họ không tới thì thôi, nếu họ tới cô nương cũng phải ra tay xem tài ba của họ ra sao ».

Yến Sơn Thần Ni thông minh vô cùng, chỉ liếc mắt một cái đã hiểu ngay tâm ý của Uyên Lan, vừa cười vừa nói :

— Lan Nhi, tới lúc đó con chớ có làm phiền sư phụ. Con phải biết Diêm Thương Tam Lão rất hẹp lượng. Lão già Thành Nguyên bị sư phụ chém đứt hai ngón tay, y sẽ coi mối thù này rất lớn. Sư phụ chỉ mong nhờ ở Đức Phật từ bi, giải thoát mối oan nghiệt này cho. Tối hôm nay, đại sư tỷ của con là Lăng Ngọc Sương thế nào cũng về đây, vậy hai con chỉ nên ở trong Am chờ, chớ không được ra ngoài như vậy chắc không sao.

Uyên Lan nghe nói sư tỷ trở về, mừng rỡ vô cùng, vì hai người đã xa cách nhau năm sáu năm, nàng định lên tiếng hỏi tiếp thì Thần Ni đã nói trước :

— Con xuống dưới bếp xem Du Tử Cô đã sửa soạn cơm nước xong chưa.

Đoạn Thần Ni nhắm nghiền hai mắt lại, Uyên Lan vàng lời đi

xuống dưới nhà hồi Dụ Tứ Cô xong, liền về phòng lấy thanh bảo kiếm để dưới gối, hai mắt mơ màng nghĩ lại chuyện xưa. Nhưng nàng cảm thấy ngồi hay nằm cũng không yên.

Ngoài cửa sổ gió Bắc thổi ào ào, lúc đó đã tới giờ dậu, mưa tuyết vẫn xuống rất mau.

Uyên Lan đang nghĩ ngợi bỗng nghe trên mái nhà có tiếng động rất nhẹ. Nàng nhận ngay ra đó là bước chân, lòng kinh hãi vô cùng, liền rút kiếm ra. Một chường đầy mạnh cửa sổ rồi nàng nhảy ra bên ngoài, nhìn mình một cái, nhảy lên nóc. Uyên Lan chỉ thấy một sức mạnh hất tới, khiến nàng suýt ngã.

Trong gió tuyết, nàng lơ mơ thấy một bóng người xám trắng, nhảy xuống sau khóm trúc rồi chạy thẳng đến chỗ thác nước.

Động tác của người ấy nhanh nhẹn vô cùng, nàng biết ngay đó cũng là một tay cao thủ hiểm thấy trong võ lâm.

Nàng nghĩ thầm :

— «Trời chưa tối mà đã hiện hình, người khinh thường Yên Sơn này không người tài ba sao chứ. Nếu cô nương để cho mi thoát, thì không đáng là La Sát Ngọc Nữ nữa».

Nghĩ đoạn, nàng liền giơ khinh công ra đuổi theo, trong bóng tối mờ ảo, nàng thấy người nọ đã đi ra xa tám chín trượng. Tánh hiếu kỳ thúc đẩy, nàng lại nghĩ tiếp :

— « Nếu cô nương không cho người biết sự lợi hại thì mi vẫn còn ngông cuồng...»

Sự thật, người đi phía trước đó vẫn chưa biết Uyên Lan theo dõi phía sau. Lan cô nương bèn hét lớn một tiếng, giơ Phi Vân Tung nhảy ba cái, đã đi xa được mấy trượng. Nàng yên trí thế nào cũng đuổi kịp người nọ, ngờ đâu lúc tới nơi thì người ấy đã khuất dạng rồi.

Nàng nhìn trên mặt tuyết không thấy có một vết chân nào cả ? Trong lúc nàng còn đang kinh ngạc, bỗng nghe tiếng cười nhạt phát ra ở sau cây thông, chỗ cách nàng hơn trượng. Nàng kinh ngạc vô cùng, biến sắc mặt, hét lớn một tiếng.

Nàng múa thanh bảo kiếm nhảy tới phía đó, nhằm lưng cây thông chém luôn. Cây đó là rụng từ tung, nàng trợn mắt nhìn kỹ, lại càng kinh ngạc. Đằng sau cây làm gì có bóng người, lúc này nàng mới sợ hãi đến rớt cả tóc gáy. Đứng yên không nói năng gì, nàng bỗng nghe mái tóc ở phía sau gáy rung động. Thoạt tiên nàng tưởng là gió thổi, sau mới biết là không phải, càng kinh hãi thêm liền quay vội lại nhìn. Nàng vừa ngược mặt lên, vội tụt lại phía sau mấy bước, hai mắt trợn trừng, tỏ vẻ kinh hãi vô cùng.

Thì ra, lúc nàng quay trở lại, thì cách chỗ nàng hơn thước có một người mặc áo dài xám, đầu bịt một cái khăn trắng, chỉ lộ hai con mắt sáng quắc. Tay phải của người đó đang nắm chặt mái tóc của mình, tay trái của y giương ra, gang bàn tay đỏ như chu sa. Nàng lùi về phía sau mấy bước, mới đứng vững được.

Nàng vừa hãi sợ vừa nghĩ thầm :

— « Sau thân pháp của người này như ma quỷ, tới phía sau mình mà mình vẫn không hay. Như vậy, người này có thể nói là một nhân vật khó đối phó nhất mà ta mới gặp lần đầu tiên.»

Lúc ấy người đứng phía trước cười nhạt một tiếng, tiếng cười của y rất dễ sợ.

Rồi y lên tiếng nói :

— Nếu không nể cô là sư muội của Lăng Ngọc Sương thì tôi đã chém đầu cô rồi. Bây giờ chỉ tạm lấy mái tóc này thay cho đầu cô, để cảnh cáo cô nương thôi.

Nói xong, y liền vứt mái tóc xuống đất, sợi nào cũng đều cắm xuống mặt tuyết, tựa như những lá thông !

Đồng thời, người đó lại rú lên một tiếng thật dài, khiến sơn cốc cũng phải rung động, rồi y nhún mình nhảy lên cao ba bốn trượng. Ở trên không quay một vòng, y trút đầu xuống tà tà, phi vượt qua một cái suối rộng chừng hai trượng. Tới bờ suối bên kia y chỉ nhảy nhót vài cái đã mất dạng.

Thấy môn ném ám khí bằng tóc của người nọ vừa rồi, Uyên Lan kinh hãi vô cùng và nghĩ thầm :

— « Đại sư tỷ ta là người thông minh thuần thục, để dính hôn với con trai của phủ ông trang thành Hàng Châu từ thuở nhỏ, tại

sao lại còn dây dưa với người này làm gì? Theo lời nói của y vừa rồi, hình như Đại sư tỷ có liên quan mật thiết với y. Chưa biết chừng người đó tương tự Đại sư tỷ cũng nên. Hừ, người ngồi cuồng như vậy, khi nào Đại sư tỷ lại bỏ được Lữ Hằng mà yêu người chó? »

Nghĩ đoạn, nàng nhìn mớ tóc cắm dưới mặt tuyết bỗng rùng mình. Nàng lại nghĩ tiếp :

— « Chắc người đó đi dọc đường thấy Đại sư tỷ ta trở về Chỉ Chi Am này, mới theo dõi tới đây và lên vào trong am. Vì không thấy Đại sư tỷ, y lại đi ngay. Nếu người này tới đây định kiếm Đại sư tỷ thì chắc y chưa đi xa đâu. Y định chờ sư tỷ ta về tới cửa am là theo bên gót tới liền. Lúc ấy, hừ ! thế nào ta cũng phải lột mặt nạ của y mới được ».

Mặc dầu tâm hồn bị kích thích như vậy, Uyển Lan vẫn không thay đổi tính bướng bỉnh trước kia. Nàng đứng trước gió tuyết ngắm nghĩ giây lát, tung mình nhảy lên, nhắm Chỉ Chi Am đi thẳng.

Lúc này trời đã tối. Trong am đèn đóm lơ mờ, Uyển Lan xuyên qua cửa sổ trở về phòng riêng, vừa đứng xuống mặt đất đã nghe ngoài cửa Du Tứ Cô kêu :

— Cổ cô nương, Am chủ gọi cô đấy.

Nghe lời nói Từ Cô có vẻ nghiêm nghị, Uyển Lan đoán ngay rằng mình trái giới mà đi ra ngoài, đã bị Yến Sơn Thần Ni hay biết rồi. Nàng liền lên Phật Đường, mà trong lòng ấy náy không yên.

Nàng vừa bước chân vào Phật Đường đã thấy Yến Sơn Thần Ni sẫm nét mặt lại, nàng sợ hãi vô cùng và khẽ thưa :

— Sư phụ !

Yến Sơn Thần Ni trợn trừng mắt nhìn nàng trầm giọng nói :

— Hừ, con càng ngày càng không nghe lời ta dạy bảo. Vừa rồi ta dặn bảo con như thế nào? Ta bảo con bất cứ chuyện gì cũng không được rời khỏi Am, tại sao con không nghe mà ra đi gây sự với người? Con tự hỏi xem liệu có địch nổi Diêm Thương Tam Lão không?

Uyển Lan cúi đầu không dám cãi, rồi hai vai rung động khóc thầm. Yến Sơn Thần Ni cứ ngừng mặt lên trầm tư, hình như đang

nghĩ đến một việc gì rất quan trọng, nét mặt thay đổi luôn luôn. Lúc ấy Du Tứ Cô ở phía sau Phật Đường ló đầu ra nhìn Uyển Lan, nháy mắt vài cái rồi khẽ nói :

— Lan Cô nương, cô Lăng Ngọc Sương ở phía sau đợi cô đấy, cô mau vào đi.

Uyển Lan vội ngừng khóc, liếc nhìn Thần Ni rồi ấp úng nói :

— Thưa sư phụ, cho phép Lan Nhi vào gặp Sương sư tỷ.

Thần Ni chỉ gật đầu chớ không nói năng gì cả. Uyển Lan cúi đầu bái tạ rồi lui về phía sau Phật Đường. Nàng theo sau Du Tứ Cô thẳng vào phòng, đến nơi thì thấy một thiếu nữ đẹp tuyệt trần, mặc áo trắng ngồi trên giường, ai trông cũng cảm, mến. Uyển Lan thấy sư tỷ đang tỏ vẻ lo âu nàng biết thế nào sư tỷ cũng vì chuyện người mặt bịt khăn trắng nên buồn như vậy.

Nàng liền kêu lớn :

— Sương sư tỷ !

Thiếu nữ bạch y đứng dậy, mỉm cười đáp :

— Lan muội, đã lâu chúng ta không được gặp mặt, để chị xem em ra sao.

Nói xong nàng cầm tay Uyển Lan và ngắm nhìn một lúc rồi nói :

— Lan muội, em gầy hơn lúc ở trên núi nhiều, có phải em vừa khóc đấy không?

Uyển Lan nghe sư tỷ hỏi vậy nước mắt lại tuông ra như mưa, ngã vào lòng Ngọc Sương khóc.

Ngọc Sương khẽ vuốt tóc nàng và an ủi :

— Lan muội, chớ có rầu rĩ làm gì ! Ai bảo chúng ta làm thân con gái, đã là con gái thì không sao tránh khỏi những việc phiền não đó. Chuyện của em, chị đã nghe Cổ Tứ kể cho biết rồi, em khỏi phải lo buồn, việc này trước sau gì rồi cũng giải quyết được.

Uyển Lan nghe Ngọc Sương nói vậy liền ngừng mặt lên hỏi :

— Sương sư tỷ, vừa rồi tiểu muội đuổi theo một người bịt mặt, mặc áo trắng, chẳng hay người đó có phải là...

Ngọc Sương cau mày lại, gật đầu đáp :

— Oan nghiệp, thật là oan nghiệp !

Uyên Lan ngạc nhiên hỏi tiếp :

— Sư tỷ, tại sao chị không dứt hẳn y đi ?

Ngọc Sương vẻ mặt mơ màng, thờ dãi một tiếng rồi đáp :

— Việc này khó giải quyết lắm, sau này em sẽ rõ. Muốn dứt khoát với một người, có phải phải dễ đâu. Nhưng tối hôm nay nếu không nhờ sức lực của y thì chưa chắc là đẹp lui được cường địch của Ân sư.

Uyên Lan thông minh vô cùng, nghe nói thế liền đoán ngay ra mối tình nghiệp của sư tỷ tất không tầm thường.

Nàng hỏi tiếp :

— Y là ai...?

Ngọc Sương lẳng lặng giây lát rồi đáp :

— Y là Lương Khẩu Kỳ, thiếu Đào Chủ của Nam Hải Ngọc Chung Đào.

Uyên Lan nghĩ đến thái độ kiêu ngạo của Khẩu Kỳ, nhanh mồm nói liền :

— Sao người đó ngông cuồng đến thế ?

Ngọc Sương chỉ cười nhạt một tiếng chứ không trả lời. Từ khi Uyên Lan vào trong phòng, Tứ Cô liền ra ngay, lúc này lại hấp tấp chạy vào, vừa cười vừa nói với hai chị em Uyên Lan :

— Hai chị em nói chuyện xong chưa ? Cường địch đã tới Thiên Tông Nhai rồi đấy.

Ngọc Sương cười một tiếng rồi hỏi :

— Tứ Cô, có phải đêm nay có muốn dẫn gần gần cốt phải không ?

Tứ Cô gật đầu đáp :

— Trên ba mươi năm nay, tôi chưa hề động đến chân tay, không biết bây giờ có được như trước nữa không ? Sư phụ của hai cô cứ nhứt định không cho tôi đi, sau tôi khích vài câu, Am chủ mới chịu cho tôi đi.

Thì ra năm xưa Du Tứ Cô cũng là một tay nữ Ma đầu, thủ đoạn độc ác vô cùng.

Có lần, nàng bị những cao thủ chánh phái vây đánh rơi xuống dưới thung lũng, thoi thóp gần chết nhờ Yến Sơn Thần Ni qua ngang cứu vớt, đem về Chi Chi Am điều trị, đến nửa năm sau mới lành mạnh.

Từ đó nàng mới thay đổi tâm tính núp dưới mái Chi Chi Am không ra bên ngoài nữa.

Uyên Lan nghe nói cường địch đến Thiên Tông Nhai, chỉ muốn được ra xem cho biết mặt. Nhưng nàng lại sợ Thần Ni biết, sau nàng biết Ngọc Sương là người hiền lành, ăn nói dễ nghe, nên nàng cứ xin sư tỷ cho đi xem.

Ngọc Sương cau mày lại vừa cười vừa đáp :

— Cô đã lớn như vậy mà tánh nết vẫn còn trẻ con quá !

Sự thật ân sư không cho chúng ta đi là có thâm ý riêng. Thôi được để chị đưa em đến một sơn động bí mật trên Thiên Tông Nhai ẩn núp. Nhưng cô phải nhận lời rằng nếu thấy bất cứ điều gì cũng không được xen vào.

Uyên Lan nghe nói cả mừng, liền nhận lời. Du Tứ Cô ra trước, Ngọc Sương và Uyên Lan mới lần ra sau.

Lúc bấy giờ, trên Thiên Tông Nhai đã thấp sáng mười mấy bó đuốc dầu thông. Trước gió núi thổi lồng lộng, những ngọn lửa lập lòe, càng tăng thêm vẻ nghiêm trang hải hùng.

Dưới một cò thụ đã có ba ông già ngồi xếp bằng tròn, người nào người nấy râu tóc bạc phơ. Dưới ánh sáng, mặt người nào trông cũng rất thâm trầm. Chỉ thấy ông già ngồi phía bên trái đặt nhiên gior tay phải ra, ngắm nhìn bàn tay bị chặt hai ngón út và vô danh, cười nhạt mấy tiếng rồi nói :

— Tôi lúc này mà cụ già ấy chưa tới, chẳng lẽ y sợ chẳng ?

Ông già vừa nói xong, đã nghe trong bóng tối có tiếng của Yến Sơn Thần Ni trả lời :

— Điem Thương Tam hữu quý thật là người có tín, nhưng tại sao không thấy Vô Ảnh Thần Quyền Tốt Hiếu Lâm giáng lâm ?

Thần Ni vừa nói xong hiện thân trước mặt ba ông già nọ. Điem Thương Tam Lão thấy Yến Sơn Thần Ni đến gần mà chúng

vẫn chưa hay, nên người nào người nấy đều hồ thẹn vô cùng và cùng đứng dậy. Hổ Thủ Thần Long Thành Nguyên giờ bàn tay phải chỉ còn ba ngón ra trăm giọng nói :

— Mỗi ân đoạn chỉ này đã ghi sâu trong lòng lão mười lăm năm nay, tối hôm nay lão tới để dứt khoát, lão kiến bà (mụ già ác độc) kia còn có lời lẽ gì chối cãi gì nữa không ?

Yến Sơn Thần Ni cau mày định trả lời, thì ông già mặc áo vàng ngồi giữa đã lên tiếng :

— Nhị đệ hãy khoan, dù sao đêm nay cũng phải thanh toán mối ân oán năm xưa hà tất nhị đệ phải nóng nảy làm gì. Tốt lão sư thế nào cũng tới, chờ ông ta đến đây rồi ra tay cũng chưa muộn mà.

Yến Sơn Thần Ni mỉm cười đáp :

— Dù sao Hoàng Sam ân sĩ là đệ phương cao nhân, ăn nói cũng khác thường, khiến ai nghe cũng phải kính phục.

Thành Nguyên cười nhạt một tiếng, hai mắt lộ sát khí nhìn thẳng vào mặt Thần Ni.

Thần Ni chỉ cười nhạt tỏ vẻ không coi Thành Nguyên ra gì cả. Đột nhiên ở phía xa sơn cốc bỗng có tiếng rú thật dài như tiếng long ngâm theo gió đưa tới khiến ai nghe qua cũng nhức tai choáng óc. Chỉ trong thoáng cái, tiếng kêu đó đã tới gần, Thần Ni lớn tiếng niệm Phật hiệu, rồi nhắm mắt lâm bầm :

— Thiện tai, thiện tai.

Lúc ấy những ngọn lửa chao đi chao lại, bỗng một ông già mặt gầy gò, tựa như một con chim bay là đà xuống, đứng cách Đỉnh Thương Tam Lão độ một trượng. Ông già nọ chân vừa chạm đất đã ha hả cả cười, và nói :

— Từ khi cách biệt tới giờ, Đỉnh Thương Tam hữu vẫn mạnh giỏi chứ ? Xin thứ lỗi cho Tốt mỗ đã đến trễ.

Nói tới đó Tốt Hiếu Lâm liếc thấy Thần Ni mỉm cười bèn nói tiếp :

— Thần Ni vẫn mạnh giỏi đấy chứ ? Không ngờ tuổi chúng ta sắp xuống lỗ đến nơi mà vẫn còn có trận tranh chấp này.

Thần Ni cũng mỉm cười chấp tay chào đáp :

— Tốt thi chủ cách biệt bấy nhiêu lâu mà trông vẫn còn tráng kiện như hồi nào. Chắc hồi này công lực của thi chủ tinh tiến hơn trước nhiều. Lần này thi chủ tới đây chẳng hay muốn định đoạt ra sao ?

Tốt-Hiếu-Lâm chưa kịp trả lời thì Thành Nguyên đã lớn tiếng nói :

— Trừ phi người chết dưới kiếm ta và Chỉ Chi Am hóa ra tro bụi thì việc đó mới có thể dứt khoát thù hận.

Thần Ni nghe nói, cau mày rồi lạnh lùng đáp :

— Chi sợ không dễ như bạn nói. Các bạn sẽ thấy Chỉ Chi Am của lão Ni sẽ vẫn vô sự.

Thành Nguyên bỗng biến sắc vì từ phía sau những bó đuốc có vật gì ném tới nhanh như sao sẹt. Thành Nguyên vội giơ chưởng lên gạt đỡ vật nọ rơi xuống mặt tuyết.

Đỉnh Thương Tam Lão nhìn kỹ thì đó là bảy cái đầu lâu dính đầy máu trông rất ghê rợn.

Thần Ni vẫn đứng yên niệm Phật. Tốt-Hiếu-Lâm thấy vậy cũng phải cau mày, còn Đỉnh Thương Tam Lão thì biến sắc. Giấy lát sau, Thành Nguyên khích động lạ thường, quát lớn :

— Ai mà lên lút như vậy ? Đó không phải là hành động quang minh chánh đại đâu.

Trong bóng tối bỗng có tiếng cười nhạt và đáp :

— Còn hành động của bọn người mà gọi là quang minh chánh đại ư ? Sao lại thừa dịp Thần Ni lên núi mà sai thủ hạ đến đốt am đường ?

Cũng may lão bà bắt gặp, thấy chúng có hành vi dễ hèn như vậy, liền cắt hết bảy cái đầu để bọn người không sao chối cãi được ! Đây bọn người xem, có xấu hổ không ?

Thành Nguyên ngược mắt lên nhìn về phía có tiếng nói, cười nhạt một tiếng rồi đột nhiên giơ chưởng lên ném một cái. Một đạo ánh sáng nhanh như chớp bắn ra, chỉ nghe «kông» một tiếng, trong bóng tối, Du Tử Cô đã nhảy phắt ra, tay trái ôm một Thiết Tỳ Bà cao chừng ba thước, tay phải chỉ mặt Thành Nguyên và nói :

— Hắc Sát Đẳng của người chỉ có thể hạ những người tầm thường thôi, chớ đối với lão bà đây, không khác nào múa rìu qua mắt

thợ. Người không biết lão bà đây là tổ sư môn ám khí hay sao?

Tốt Hiếu Lâm thấy Du Tứ Cô thất thanh kêu « ủa » một tiếng rồi nói:

— Té ra là người đấy!

Du Tứ Cô quay lại nhìn Hiếu-Lâm một cái rồi đáp:

— Phải, người không ngờ Thiết Chỉ Tỳ Bà Du Tứ Cô chưa chết phải không? Nếu muốn đấu vài hiệp, lão bà xin vui lòng tiếp ngay.

Tốt Hiếu Lâm cười nhạt đáp:

— Du hồn thoát dưới tay của lão còn tự phụ là tài giỏi gì nữa? Lão tôi đây mục đích để giải quyết mối thù oán cũ với Yến Sơn Lão Ni, còn mối ân oán của ta với người ba mươi năm trước kia đã dứt khoát rồi, còn nhắc nhở làm gì.

Nói xong y lùi về phía sau ba bốn bước. Thân Ni không ngờ năm xưa Du Tứ Cô bị đánh ngã xuống thung lũng là do Tốt Hiếu Lâm đánh mà ba mươi năm nay không nghe Tứ Cô nhắc nhở gì cả. Cho nên lúc này Thân Ni kinh ngạc liếc nhìn Tứ Cô.

Thành Nguyên dùng giọng mũi hừ một tiếng rồi dùng chưởng đẩy ra một cái, sức mạnh vô cùng.

Du Tứ Cô giờ ngang Thiết Tỳ Bà lên ngăn đỡ chưởng lực của đối phương.

Chỉ nghe « koong » mấy tiếng, năm chiếc dây đàn của nàng nổi lên mấy tiếng kêu rất êm tai.

Du Tứ Cô lùi lại hai bước, tiếng đàn vẫn còn văng vẳng, đột nhiên Tứ Cô ném ra một năm Ngưu Mao phi trâm vào mặt Thành Nguyên.

Thành Nguyên biết ám khí của Tứ Cô rất lợi hại, vừa rồi y lại nghe Hiếu Lâm nói vậy, y biết ngay người đàn bà đứng trước mặt đây là Thiết Chỉ Tỳ Bà Du Tứ Cô. Phương đã lừng danh ba mươi năm trước. Nội ngoại công tình tuyệt, trong cái tỳ bà có nhiều phi trâm có móc tuyệt độc vô cùng.

Hể trúng phải thân người thì bắt buộc khoét ngay miếng thịt mới khỏi nguy hiểm, Hắc Bạch Lưỡng đạo hể nghe nói tới phi trâm đó là biến sắc ngay.

Y thấy phi trâm bắn ra vội tung mình nhảy lên cao bốn năm trượng, múa chưởng đập mạnh xuống, những phi trâm của Tứ Cô đều rơi xuống mặt tuyết. Thành Nguyên nhẹ nhàng hạ thân xuống mặt đất về khinh thường.

Thấy vậy Du Tứ Cô quát lớn một tiếng:

— Người hãy tiếp một hiệp của ta đi.

Nói đoạn Tứ Cô múa chiếc tỳ bà tấn công tới. Sức mạnh chuyển động không khí nghe vào vào dây đàn kêu «long conga» hầu như bốn mặt tám phương đều có tiếng kêu đó, khiến người ta cứ tưởng tượng, nơi nào cũng có Du Tứ Cô.

Mọi người thấy chiếc tỳ bà của Tứ Cô sắp quét tới mặt Hào Thủ Thần long mà y vẫn không hay biết, cứ đứng yên một chỗ.

Y biết thế đó là thế hư, cho nên mới sử dụng phương pháp tĩnh để chờ biến. Quả nhiên thế Tỳ Bà nọ đến trước mặt y lại biến đổi ngay. Chỉ thấy bốn mặt tám phương bóng đen của Tỳ Bà phi tới, ngũ âm đều tấu lên cùng một lúc, tiếng kêu rất êm tai. Thành Nguyên thân hình khể cử động, vội lùi về phía sau ba thước, rồi lại nhún mình nhảy lên trên cây cao, dây song chưởng ra luôn.

Du Tứ Cô đánh hụt một thế ngạc nhiên vô cùng, đột nhiên nghe phía sau lưng có tiếng gió động, liền múa Tỳ Bà quay lại dùng hết sức bình sinh chống đỡ.

Ngờ đâu nàng vừa dụng phải chưởng lực của đối phương, bỗng thấy cổ tay mềm nhũn không sao dùng sức được, biết ngay nguy tai đến nơi, đang định rút thế tránh chưởng phong của đối phương rồi mới phản công lại, thì chưởng lực đã bị đánh bật trở lại, tỳ bà trong tay bị tung ra và trước ngực như bị cái búa ngàn cân đánh phải. Nàng chỉ kêu được một tiếng hự, thân hình bị bắn tung ra phía xa, chỉ nghe tiếng kêu lộp bộp, Du Tứ Cô đã ngã xuống mặt tuyết, làm tắt một bộ đuốc.

Chỉ thấy Tứ Cô lộn mình ngồi dậy, mũi sưng vù, vừa há mồm đã học một đồng máu tươi ngã nằm lẫn ra đất.

Hào Thủ Thần Long Thành Nguyên ha hả cười và nói:

— Thực không biết tự lượng sức mình, châu chấu cứ đòi đá voi! Nhu Chương của lão phu mà người cũng dám chống đỡ hay sao?

Thần Ni đi tới cạnh đỡ Du Tứ Cô ngồi dậy, thấy mặt Tú Cô tái mét, hơi thở thoi thóp, vội phi tay ra diêm luôn chín nơi trọng huyệt, rồi móc túi lấy một bình thuốc, đổ ra ba viên, bỏ vào mồm Tú-Cô, rồi lại đặt nàng nằm xuống.

Thần Ni cứu chữa Tú-Cô xong, đứng dậy trợn mắt nhìn Thành-Nguyên rồi nói:

— Thành thi chủ, thù-đoạn của bạn kẻ cũng quá độc ác thật!

Thành Nguyên lớn tiếng cả cười và đáp:

— Mụ già sói đầu kia, mi tự bảo vệ lấy thân còn chưa xong, hà tất phải giữ cái trò chuột chết mèo đứng khóc làm gì? Lão phu trước khi ra đi, đã thề rằng: Đêm nay, anh em lão nhất định không để cho một người nào, ở trên Thiên Tông Nhai này được chết toàn thân.

Thần Ni lạnh lùng đáp:

— A Di Đà Phật, có khi lão Ni để cho người ta tự tiện tạo nên sát nghiệp ở trên Thiên Tông Nhai này! Ngã Phật từ bi đêm nay lão Ni đành phạm giới một phen.

Thần Ni vừa nói dứt, mọi người đã thấy một đạo hào quang xanh lam chói mắt bốc lên trên cao, thì ra Thần Ni rút kiếm múa, rồi thâu ngay kiếm lại, lạnh lùng nói:

— Lão Ni thiết nghĩ, quý vị thi chủ đều là những người có tên tuổi cả, hà tất lại tự dẫn thân tới Thiên Tông Nhai để hủy diệt tánh mạng, chỉ bằng về đi, ăn oán coi như đã liễu kết từ đây, có hơn không?

Thành Nguyên quát mắt thét lớn:

— Lão kiến bà, còn múa mép làm gì nữa? Mười lăm năm trước thì với hai mươi tám thế Mâu Ni Giáng Ma của mi có thể xưng tôn xưng bá được. Chớ bây giờ môn võ ấy có giờ ra cũng chỉ làm trò cười thôi.

Thần Ni chưa kịp trả lời, đã thấy Du Tứ Cô đang bị thương nặng, bỗng nhiên đứng dậy, nhắm Thành-Nguyên đánh luôn một chưởng.

Trong chưởng phong của nàng lại còn kèm theo một vật gì tròn và trắng như bạc phi nhanh tới mặt địch.

Thành Nguyên không ngờ Du Tứ Cô đã bị thương nặng đến thế mà còn nhảy lên đánh lên được, nên y không phòng bị. Vật trắng như bạc đã bắn tới mắt, y vội giơ chưởng lên gạt. Chỉ nghe « bộp » một tiếng, vật nọ đã bị chưởng lực của Thành Nguyên đập vỡ, nhưng những mảnh vỡ ấy lại như lửa diêm sanh bắn cả vào mặt Hào Thủ Thần Long.

Thứ đó, gọi là Lân Hỏa tuyết độc khôn tả, vật gì đụng phải cũng có thể cháy, nên râu ria và lông mày của Thành Nguyên bị bốc cháy ngay trong nháy mắt, mặt của y đã bị một đám lửa cháy xém và bao bọc cả rồi.

Thành Nguyên vội nằm xuống mặt tuyết lẫn lộn mãi mới làm tắt được những Lân Hỏa ấy. Tới khi y đứng dậy, mọi người thấy râu tóc bạc phơ của y bây giờ đã cháy xém hết, mặt mũi đen thui trông rất tức cười.

Ngoài ra, lúc này Diêm Thương Nhị Lão không sao nhìn được nữa, bên song song đây ra hai chưởng nhắm Du Tứ Cô làm Du Tứ Cô đang lao đảo suýt ngã.

Nội tạng của Tú Cô đã nát hết, chỉ nhờ có ba viên linh đơn của Yến Sơn Thần Ni cố tụt lại chân khí trong đơn diễm mà gắng nhảy lên ném luôn một trái Lân Hỏa phi đạn, lúc này nàng đã tựa như ngọn đèn dầu thì làm sao chịu nổi sức đánh của nhị lão nên nàng chưa kịp kêu la đã bị tung ra xa.

Trong bóng tối, đột nhiên có một tiếng rất sắc. Hoàng Sam Ân Sĩ Phương Di biến sắc mặt quát hỏi:

— Ai đó?

Y vừa quát vừa nhảy xổ về phía có tiếng kêu. Bỗng có một tràng cười dòn và tiếng quát lớn:

— Quay trở lại cho ta!

Đột tiếng quát, thân mình của Hoàng Sam Ân Sĩ bị bắn trở lại, rơi xuống mặt đất. Sắc mặt y biến đổi hẳn.

Vô Ảnh Thần Quyền Tốt Hiếu Lâm đứng dưới chân cây thông về mặt giận dữ. Sở dĩ y đứng sang một bên là vì tức giận Thành Nguyên vừa đã ngừng cuồng bạo rằng : « Những người có mặt trên Thiên Tông Nhai hôm nay đều không toàn xác mà trở về », nên y mới đứng tại đó để xem ai được ai thua chớ không nhúng tay vào cuộc đấu.

Lúc ấy Phương Dị bị một sức mạnh vô hình đẩy lui trở lại trong lòng kính sợ nghĩ thầm :

— « Chẳng lẽ trong bóng tối lại có tay cao thủ ẩn núp chăng ? Y có thể đẩy lùi Phương lão phu này thì y không phải là tay tầm thường rồi ».

Nghĩ đoạn, y đưa mắt nhìn về phía bóng tối, chỉ trong đó có một người thiếu niên bịt mặt, mặc áo trắng từ từ bước ra. Phương Dị ngạc nhiên vô cùng. Hai mắt thiếu niên nọ sáng quắc nhìn thẳng vào mặt Phương Dị.

Phương-Dị là một tay võ nghệ cao cường mà thấy đối phương, cũng phải kính hãi thăm, rồi y trầm giọng quát hỏi :

— Người là ai, sao dám gây sự với lão phu ?

Người áo trắng không trả lời, chỉ từ từ bước đến trước mặt Phương Dị. Thấy vậy Phương Dị quát to :

— Nếu ngươi không dừng bước lão phu sẽ hạ độc thủ ngay.

Thiếu-niên bịt mặt hầu như không nghe, cứ từ từ đi tới.

Lúc ấy ánh lửa lập lòe, mọi người chỉ thấy thiếu niên nọ tiến tới trước mặt Phương Dị. Yến Sơn Thần Ni nhắm mắt trầm tư, còn mọi người khác đều tỏ vẻ khinh thị.

Bỗng Phương Dị quát lớn một tiếng, song chưởng đẩy mạnh ra, mạnh như thời sơn đảo hải. Thiếu niên bịt mặt khẽ cười một tiếng, người hơi né về một bên để tránh chưởng lực của đối phương, rồi đột nhiên giơ tay phải ra, cầm một thanh kiếm nhỏ dài chừng sáu tấc, sáng quắc nhanh nhẹn đâm tới. Song chưởng Phương Dị đánh hụt y liền thấy trước mặt có ánh sáng lấp lóe, thủ pháp của thiếu niên bịt mặt nhanh vô cùng, đồng thời gã trầm tay xuống hất mũi kiếm lên, từ ngực của Phương Dị máu tươi vọt ra. Chưa kịp kêu la y đã ngã lộn ra chết.

Thiếu niên bịt mặt đột nhiên nhảy tới trước mặt Thành Nguyên và người kia.

Thành Nguyên và người nọ chưa kịp thấy Phương Dị chết như thế nào, còn đang ngỡ ngàng, thì thiếu niên nọ đã đứng trước mặt. Cả hai đều kinh hãi vô cùng, vội song song nhảy về phía sau. Chỉ nghe mấy cái tiếng «bộp bộp» thật dòn, mả của hai người đã bị đánh mấy cái. Hai người bị đánh đến nỏ đom đóm chân lực bị tàn mất hết, rồi cảm thấy trước ngực lạnh buốt, chỉ gào thét được một tiếng thê thảm rồi lộn ra chết.

Chưa đầy hai hiệp, Đệ Tam Thương Tam Lão đã bị giết. Tốt Hiếu Lâm thấy vậy kính hãi nghĩ thầm :

— «Vô công của thiếu niên này trác tuyệt thật, thân pháp thủ pháp của y cũng rất quái dị, bình sinh ta chưa hề thấy».



HỒI THỨ MƯỜI MỘT

THIỆT CHỈ TỖ BÀ và PHONG VÂN BÁT CHẢO

Y nghĩ đi nghĩ lại cũng không sao đoán ra được lai lịch và xuất xứ của thiếu niên kia. Nhưng, trong võ lâm, hiếm có người có võ công cao siêu như vậy. Y thấy thế kiếm của thiếu niên vừa hạ Đệ Tam Thương Tam Lão tất giản dị, nhưng bên trong bao hàm rất nhiều biến hóa kỳ dị, nên Đệ Tam Thương Tam Lão mới không tránh né được.

Y nghĩ mãi mà không sao nghĩ được dị nhân này là ai? Lúc ấy thiếu niên bịt mặt lau chùi máu của thanh kiếm rồi tiến về phía Hiếu Lâm.

Tốt Hiếu Lâm quát lớn một tiếng rồi múa chưởng đánh luôn. Thiếu niên nọ thấy chưởng lực của Vô Ảnh thần chưởng đánh ra không gây ra tiếng động gì, trong lòng cũng ngạc nhiên vô cùng. Y liền múa chưởng chống đỡ, rồi nương theo chưởng lực của mình mà tiến lên.

Hiếu Lâm thấy Diêm Thương Tam Lão chỉ trong giây lát đã bị thiếu niên vô danh đâm chết, thế nào lòng chẳng thương tiếc vì cái cảnh thổ từ hồ bi, bèn nghĩ thầm :

— « Tên thiếu niên này tâm địa và thủ pháp độc ác vô cùng, tuổi y còn trẻ, nếu bây giờ không diệt y, thì sau này trong võ lâm không có ngày nào được yên ổn nữa ».

Lão vừa nghĩ đến đó, thiếu niên nọ đã đến trước mặt rồi, vội vịn chân khi ở Độn Điền, song chưởng đẩy ra một lần Tiên Cương vô hình, hồn nguyên chân khí Y. chỉ thấy thiếu niên nọ ngừng bước đánh ngang một chưởng rồi lại tiến lên. Y cả mừng và tự nói thầm :

— « Như vậy thì mi lại càng chóng chết ».

Đoạn y dẩy mạnh song chưởng một cái.

Thiếu niên bị mặt đang ngạc nhiên vì chàng thấy chưởng lực của Hiếu Lâm đẩy ra yếu, không hiểu bên trong có mưu kế gì không. Nhưng y tự thị tài cao không sợ hãi gì, vẫn tiến lên như thường, y bỗng thấy kinh khi yếu ớt kia dần dần tăng sức mạnh rồi từ bốn mặt tám phương đè nén tới phút càng nặng như thái sơn.

Lúc này y mới kinh hãi thẳm, đột nhiên đánh ra một chưởng rồi quay mình luôn một vòng. Mọi người chỉ thấy thiếu niên áo trắng nhảy lên trên cao tựa như tên bắn, còn Tốt Hiếu Lâm thì bị đẩy lùi ra xa mấy bước.

Hiếu Lâm cảm thấy trước ngực khi huyết đảo lộn, trong lòng tức giận vô cùng, vội liếc mắt nhìn Yến Sơn Thần Ni, thấy Thần Ni vẫn nhắm mắt trầm tư, không chú ý gì đến những việc xảy ra chung quanh, bèn chười thầm :

— « Lão kiêu bà chơi cái kẻ mượn dao giết người tuyệt độc ! Ta là Hiếu Lâm đây, khi nào để cho mi thôn tính được.

Thiếu niên bị mặt đã hạ chân xuống đất, Hiếu Lâm liền quát lớn một tiếng nhảy xổ lại tấn công như sấm chớp ».

Thiếu niên áo trắng vẫn đứng yên không cử động, mặt lộ sát khí, chờ Hiếu Lâm tới gần mới tránh sang bên phải, giờ tả chưởng ra bắt luôn cổ tay trái của đối phương.

Cái nhảy của Hiếu Lâm, chính ra là hư thế, nên chân vừa chấm đất song chưởng đẩy ra liền.

Ngờ đâu thiếu niên nọ tránh luôn sang bên, giờ tả chưởng ra bắt tay mình, lão kinh hãi vô cùng. Lão thấy thủ pháp của đối phương kỳ ảo vô cùng vội thâu tả chưởng lại, nhưng chưa kịp đánh ra đã cảm thấy khắp mình tê tái, khi huyết bế tắc mất hết hơi sức, lòng hãi sợ như mất hết hồn vía !

Thiếu niên nọ cười nhạt một tiếng, giờ tay phải lên, múa thanh kiếm bạc đâm tới ngực Hiếu Lâm, Hiếu Lâm đánh nhắm mắt thờ dài chờ chết...

Thiếu niên vừa đâm tới ngực Hiếu Lâm thì rút kiếm lại, vì y thấy Hiếu Lâm sắc mặt bình tĩnh không có chút gì sợ chết nên cũng thán phục thầm.

Y trông thấy mặt Hiếu Lâm như vừa tìm thấy được việc gì bên từ từ buông tay xuống, Hiếu Lâm yên trí thế nào cũng chết, nhưng một phút khá lâu mà không thấy động tĩnh gì, liền từ từ mở mắt ra, thấy thiếu niên nọ hai mắt lóng lánh đang nhìn thẳng vào mặt mình.

Lúc ấy Yến Sơn Thần Ni miệng niệm A Di Đà Phật và nói :

— Thiện tai ! Thiện tai ! Vô học hải ngoại quả thật hơn Trung Nguyên nhiều.

Thiếu niên áo trắng khẽ cười một tiếng, buông tay Tốt Hiếu Lâm ra. Hiếu Lâm gạt đầu một cái, trợn mắt nhìn thiếu niên và thờ dài nói :

— Tên tuổi của lão đã được liệt ở Thanh Thành Kỳ Trúc, cứ sự thật mà nói trong những tay cao thủ ở Trung nguyên không mấy người có thể thắng một nửa thế của lão. Vừa rồi thủ pháp của ngài quả thật kỳ ảo vô cùng. Chẳng hay ngài có phải là cao túc của Ngọc Trung Đào Chủ Lương Khẩu cư sĩ không ?

Yến Sơn Thần Ni cướp lời đáp :

— Vị này là Lương Khấu Kỳ, ái tử của Lương Khấu cư sĩ đây. Lương Khấu cư sĩ đã rghiên cứu Phong Vân Bát Chảo đã gần năm nay và đã truyền dạy hết cho Thiệu Lão chủ, nên lão sư thua cũng không uổng, hà tất nản chí.

Tốt Hiếu Lâm kinh ngạc, nghĩ thầm :

— « Thảo nào mình thảm bại như vậy. Thì ra Lương Khấu cư sĩ đã đem môn Phong Vân Bát Chảo tung hoành năm xưa, truyền lại cho con. Thiết nghĩ Lương cư sĩ tuổi già mà có được đứa con như vậy, thế nào cũng cưng yêu, tất nhiên hết sức dạy bảo truyền hết cho con ».

Nghĩ tới đó, Hiếu-Lâm ngược mắt ngắm thiếu niên áo trắng, thấy ngoài đôi mắt ra, toàn mặt đều bị che kín. Thân hình cốt cách thanh tú phi phàm, rõ ràng là một kỳ tài thượng thừa. Y liền vừa cười vừa nói :

— Thì ra là Thiệu Lão chủ. Lão thua cũng không buồn, nhất là môn Phong Vân Bát Chảo của lệnh tôn năm xưa, tung hoành thiên hạ, lão càng thần phục vô cùng.

Lời của Yến Sơn Thần Ni và Tốt Hiếu Lâm có thể nói là lời lễ cung kính vô cùng, nhưng Lương Khấu Kỳ lại tưởng là họ có ý bảo mình nhờ có Phong Vân Bát Chảo mới thắng, chứ không thì chẳng làm gì nổi họ. Tính xưa nay vẫn kiêu ngạo, nay nghe hai người nói vậy, y chỉ cười nhạt một tiếng rồi nói :

— Các người tưởng ngoài Phong Vân Bát Chảo tôi không còn môn võ công nào để thắng nổi các người phải không ? Như vậy, các người lầm lẫn. Thử nghĩ võ học của Trung Đảo, môn nào cũng khác hẳn võ học Trung Nguyên, huyền ảo, kỳ tuyệt mà không còn môn võ học nào phá giải nổi. Nếu các người không tin tôi thì thử phá giải xem. Tôi hứa tuyệt nhiên không xử dụng đến Phong Vân Bát Chảo.

Đang lúc tuyết bay phát phời, những ngọn trên lửa bó đuốc dầu thông càng cháy càng sáng, thì bỗng nhiên có một luồng gió mạnh thổi tới lật cái khăn bịt mặt của Khấu Kỳ lướt lên không. Khấu Kỳ vội

nhún mình nhảy lên không bắt lại cái khăn đó. Thân pháp của y nhanh nhẹn vô cùng, ngón đầu ngón tay y vừa đụng đến góc khăn đột nhiên có một luồng gió khác làm tung cái khăn lên cao hơn nữa. Chỉ trong nháy mắt đã biến mất trong bóng tối.

Khấu Kỳ bắt hụt cái khăn, hạ mình xuống, tức giận đến tái mặt, hai mắt như nổ lửa.

Tốt Hiếu Lâm thấy trận gió đó như có người thao túng và thủ pháp của người đó khéo léo vô cùng, nên khoan khoái hết sức, liền vừa cười vừa nói :

— Thiệu Lão chủ đừng quá tự phụ, lão đây tuy bất tài, nhưng nếu Thiệu Lão chủ không giở Phong Vân Bát Chảo ra thì chưa chắc thắng nổi lão đâu. Huống hồ Yến Sơn Thần Ni lại có môn Đại Thừa Bôn Nhược tuyệt học của Thiền môn nào phải tầm thường đâu.

Khấu Kỳ ha hả cả cười đáp :

— Tôi không giở Phong Vân Bát Chảo, hai vị cứ giở Vô Ảnh Thần Quyền và Đại Thừa Bôn Nhược, hai môn võ công oai trấn Trung Nguyên ra đi, thử xem bí học Ngọc Trung Đảo và Trung Nguyên bên nào hơn bên nào kém.

Yến Sơn Thần Ni nghĩ thầm :

— « Thắng nhai này thật quá ngông cuồng ! »

Hiếu Lâm lặng lẽ, vì dù sao đêm nay tên tuổi của y cũng đã tan biến hết rồi. Y thấy tuổi tác của mình như thế, vai vế trong võ lâm rất cao, mà lại được tha chết dưới kiếm của một hậu bối, huống hồ hai người đánh một đù, thắng cũng không về vang gì, nên y chán nản hết sức, đứng nghĩ đến đờ ngơ như một khúc gỗ, Khấu Kỳ thấy vậy không hiểu Hiếu Lâm đang ngại gì, chỉ thấy mắt y lờ đờ như ngơ ngời mắt hồn mất vía. Đột nhiên Tốt Hiếu Lâm từ từ quay đầu lại, rời khỏi vòng chiến đấu.

Yến Sơn Thần Ni thấy Tốt Hiếu Lâm đang định bỏ đi, liền lên tiếng hỏi :

— Tốt đàn việt, hãy khoan đã ! Chẳng hay đàn việt có chịu ở lại nghe bần tăng kể một câu chuyện bí mật của võ lâm rồi hãy rời khỏi chốn này không ?

Vô Ảnh Thần Quyền ngạc nhiên vô cùng, liền ngừng bước, quay người lại, nghĩ thầm :

— « Lão ni này kỳ lạ thực ! Giờ phút này mà y còn nói chuyện bí mật gì của võ lâm đây ? ».

Khấu Kỳ nhìn thẳng vào mặt Thần Ni mà nói :

— Thần Ni, Khấu Kỳ tới đây không phải vì chuyện bí mật của võ lâm đâu. Mà là...

Thần Ni vừa cười vừa đáp :

— Việc đó bần ni đã biết, nhưng việc này liên can rất lớn với lệnh tôn, nên Thiếu đạo chủ cần phải ở lại nghe.

Nói xong, Thần Ni lại quay về phía Hiếu Lâm tiếp :

— Tốt đàn việt, chẳng hay có được nghe lời di chúc của Thiên Cô Đạo trưởng, trưởng môn đời thứ mười chín của môn phái không ?

Hiếu Lâm nghe nói giật mình vội hỏi :

— Lúc Thiên Cô sư bá chúng tôi về tới núi thì thân thể đã mang rất nhiều vết thương, hơi thở thoi thóp. Chúng tôi cứ tưởng ông tuổi già sức yếu, chân nguyên khô kiệt. Lúc ông tắt thở, chỉ trôi lại được bốn câu không đầu không đuôi, nên cho tới giờ không ai đoán ra được ý ông định nói gì.

Thần Ni hỏi lại :

— Bốn câu đó là những câu gì. Tốt đàn việt có nhớ không ?

Hiếu Lâm có vẻ cảm động vô cùng, liền từ từ đáp :

— « Cuồng Phong tam khởi, Bạch Vân Ngư Biễn, phản khởi trực tru, khả bảo vạn niên ». Người trong bốn phái đã nghĩ nát óc mà cũng không sao đoán ra được ý nghĩa. Chẳng lẽ Thần Ni lại biết được hay sao.

Yến Sơn Thần Ni gật đầu đáp :

— Việc này lão ni cũng hơi biết chút đỉnh, đàn việt chờ nóng lòng, để lát nữa bần ni sẽ nói rõ ân quả trong đó cho nghe.

Nói tới đó Thần Ni ngừng giây lát, đưa mắt nhìn Khấu Kỳ, rồi vừa cười vừa tiếp :

— Thiếu Đạo Chủ, có phải năm mươi một năm trước đây, lệnh tôn đã lên Thiếu Lâm so tài với trưởng môn phái đó và còn tự khoe khoang võ học của Ngọc Trung Đảo trên võ học của tất cả võ phái ở Trung Nguyên chăng ? Người trưởng môn của phái Thiếu Lâm là Siêu Trần Đại Sư, một cao tăng trong thiền môn, đã giờ thập bát La hán tấn thủ ra đối phó, nhưng ông ta chỉ thủ chứ không tấn công. Hai người giao đấu suốt một ngày và một đêm, lệnh tôn may mắn thắng được có một thế. Lúc xuống núi lệnh tôn có tuyên bố rằng mười năm sau thế nào cũng trở lại núi Thiếu Lâm để mong chứng thực võ học của hải ngoại có hơn võ học của Trung nguyên không ?

Siêu Trần đại sư liền mỉm cười đáp :

— Nguồn gốc của võ học xuất xứ ở trung cổ, phức tạp phồn ảo còn đời người rất ngắn ngủi, không sao học hỏi được hết một phần vạn. Cứ nói ở chùa này, những võ công quyền kích có thể coi là tập đại thành võ học của Trung nguyên mà còn chưa dám tự phụ là giỏi hơn hết các môn phái. Tuyệt học Ngọc Trung Đảo của cư sĩ tuy phi phàm thực, nhưng dù sao vẫn thoát thai từ võ học của Trung nguyên.

Thế rồi, lệnh tôn vừa cười vừa đi xuống dưới núi và biệt dạng. Mười năm sau quả nhiên lệnh tôn quay trở lại Thiếu Lâm Tự, khoe là luyện tập được một tuyệt nghệ kỳ ảo của võ lâm, muốn ẩn chứng với tất cả các phái ở Trung nguyên.

Siêu Trần Đại sư liền mỉm cười đáp :

— Bất cứ thứ võ học nào cũng có chỗ không thể nào luyện tới được. Cổ nhân đã dạy : « Tập tư quảng ích ». Tuy cư sĩ được Trời phò cho kỳ tài, nhưng với tài trí của một người thì làm sao kiên cố tất cả mọi mặt. Cư sĩ không tin thì thử xem, trong một nghìn thế võ của cư sĩ thế nào bần tăng cũng tìm ra được chỗ sơ hở.

Sự thực, lúc bấy giờ lệnh tôn tuổi chưa đầy tứ tuần, Siêu Trần Đại sư nhận thấy lệnh tôn tự đại, nếu không kèm thúc thì võ lâm sẽ bị tai hại rất lớn về sau, nên trong lúc trò chuyện Đại sư có ý khuyên răn mong lệnh tôn giác ngộ. Nhưng...

Khẩu Kỳ nghe tới đó chỉ dùng giọng mũi « hừ » một tiếng, hai mắt nhìn vào trong bóng tối ở phía xa.

Thần Ni biết Khẩu Kỳ đã phát giác chỗ ẩn nấp của Ngọc Sương và Uyển Lan rồi, liền cau mày tiếp :

— Lệnh tôn ra tay quả thật khác hẳn mười năm trước kia, võ công kỳ dị không lường. Mọi đấu có ba hiệp, lệnh tôn đã đẩy lui được Siêu Trần Đại sư ra xa năm trượng, bắt buộc đại sư phải giở võ công trấn sơn của phái Thiếu Lâm là Đại Ma thập tam thức và Vô tướng kim cương chương ra so tài. Một mặt Đại sư lại xem xét thủ pháp của lệnh tôn coi có chỗ nào sơ hở không ? Đại sư cũng là một kỳ nhân nhất thời, quả nhiên đấu tới một nghìn hiệp, Đại sư đã in được một chương vào sau lưng của lệnh tôn. Thế võ đó khiến lệnh tôn không ngờ, nên ông ta ngạc nhiên và đứng thừ người ra như tượng gỗ. Lúc ấy Siêu Trần Đại sư lại lên tiếng nói :

— Võ học của cư sĩ đã luyện tới mức thượng thừa, nhưng muốn xưng hùng xưng bá ở Trung nguyên thì chưa tới lúc. Khi nào cư sĩ nghĩ ra được cách gỡ thế cuối cùng của lão tăng là thiên Phật hóa thân, hãy trở lại đây cũng chưa muộn.

Lệnh tôn tính rất kiêu ngạo, vội đáp :

— Thế nào tôi cũng kiếm ra được cách hòa giải thế võ đó.

Siêu Trần Đại sư vội hỏi :

— Chẳng hay cư sĩ phải tốn bao nhiêu lâu ?

Lệnh tôn ngẫm nghĩ giây lát liền đáp :

— Bốn mươi năm sau, nếu tới lúc đó tôi vẫn chưa nghĩ ra cách phá giải thế võ Đại sư thì Phong Vân Bát Chảo tuyệt học của Ngọc Trung Đảo của chúng tôi sẽ tiêu diệt bởi tay tôi và tôi quyết không truyền lại cho một ai cả.

Siêu Trần Đại sư ha hả cười, đáp :

— Đòi người ngán ngủ, bản tể cũng sắp về Tây phương nơi thì làm sao mà đợi chờ lâu vậy được. Nhưng bản tể sẽ truyền thế võ đó lại người trưởng môn đời sau, với cả Ngũ chương vào nữa, để chúng cung kính đợi chờ cư sĩ giảng làm.

Sau cùng Siêu Trần Đại nhân còn nói :

— Theo như sự ước đoán của bản tể thì Phong Vân Bát Chảo của cư sĩ thế nào cũng dựa theo một cuốn bí kíp nào trong võ học Trung Nguyên, rồi cư sĩ thêm thắt một ít thế do mình sáng tác mà diễn biến, phải không.

Lệnh tôn im lặng giây lát mới đáp :

— Chính thế, Phong Vân Bát Chảo quả thật thoát thai ở võ học Trung nguyên, nhưng người trong Trung nguyên của Đại sư không sao lĩnh hội được. Ngọc Trung Đảo chúng tôi liền đem nó phát dương quang đại, chứ không phải là chúng tôi lấy trộm hay học lóm đâu.

Siêu Trần Đại sư lại nói :

— Cư sĩ có thể hóa những đồ mộc nát, biến thành thần kỳ như vậy, bản tể cũng rất phục kỹ tài của cư sĩ, nhưng Phong Vân Bát Chảo quá ác độc, mong cư sĩ nên tuân theo lời hứa, đừng có truyền lại cho một người nào cả.

Nói rồi đây, Yên Sơn Thần Ni liếc nhìn Khẩu Kỳ không chớp mắt. Khẩu Kỳ thấy vậy hơi giật mình, rồi lớn tiếng cười và nói :

— Bây giờ gia phụ đã nghĩ ra được cách phá giải thế Thiên Phật hóa thân của Thiếu lâm rồi, nhưng vì mấy nam gần đây, Gia phụ tập quen đàm bạc, chỉ thích ở trong rừng rú không muốn bước chân vào Trung thổ, mà Phong Vân Bát Chảo cũng chưa hề truyền lại cho ai, chỉ có Khẩu Kỳ đây là con thì được gia truyền môn tuyệt kỹ đó thôi. Còn những việc Thần Ni nói đây là việc của Gia phụ, không liên can gì đến Khẩu Kỳ, vậy mong Thần Ni đừng có lỗi cuống mồm vào tròng...

Nói xong như ý đã phát giác một điều gì, hai mắt nhìn trông trực về phía xa ngừng lời.

Lúc này đã tới giữa đêm, gió lạnh buốt xương. Tôt Hiếu Lâm đứng trước gió nghe Thần Ni nói, như si như mê, nghĩ thầm :

— « Lời của lão ni chẳng lẽ lại có liên can gì đến phái Thanh Thành chúng ta chăng ? »

Y càng nghĩ, càng hoài nghi. Đột nhiên Khấu Kỳ nhún mình nhảy lên cao, đi về phía sau Thiên Tông Nhai, chỉ trong giây lát đã mất dạng trong bóng tối.

Thấy cử chỉ đột ngột của Khấu Kỳ, Yến Sơn Thần Ni ngạc nhiên vô cùng. Bỗng lão bà quay mình về phía trái, giờ chuông lên xú dụng Đại thừa bốn nhược chân lực đánh vào trên không một cái. Đột nhiên trong bóng tối có tiếng quát lớn :

— Trờ về đi, Thiên Tông Nhai này không phải là chỗ mà ngươi có thể phá phách được.

Tiếng đó vừa dứt, mọi người nghe có những tiếng kêu « leng keng » rồi thấy Khấu Kỳ phi thân lướt trở về, về mặt có vẻ tức giận lắm.

Yến Sơn Thần Ni nghe tiếng trong bóng tối đó đúng là giọng của Du Tứ Cô, trong lòng ngạc nhiên vô cùng. Cả Hiếu Lâm cũng kinh hãi.

Trong trận cuồng phong, có một bóng người thấp thoáng rồi theo gió tà tà hạ xuống.

Dưới ánh sáng của mấy bó đuốc, mọi người thấy rõ người vừa tới quả thật là Du Tứ Cô, đã hoàn hồn, tay cầm Thiết-Tỳ-Bà, hai mắt nhìn thẳng vào ba cái xác nằm ngổn ngang trên mặt tuyết có vẻ hơi giận, như nầy lửa.

Khấu Kỳ sắc mặt bỗng biến đổi hẳn, nhìn Yến Sơn Thần Ni và nói :

— Hậu bối với lệnh đồ Lăng Ngọc Sương yên nhau lâu năm, đáng lẽ Ngọc Sương kết nghĩa trăm năm với hậu bối đã lâu, vậy này mong lão tiên bối cho phép Lăng cô nương cùng đi với hậu bối trở về Ngọc Trung Đảo yết kiến gia phụ.

Thần Ni biết mối oan nghiệt này rắc rối lắm, mà Ngọc Sương đã đính hôn với người khác rồi, chính nàng cũng không đồng ý Khấu Kỳ nhưng từ khi gặp nàng, Khấu Kỳ say mê vô cùng, nứt định cưới nàng cho được.

Thấy Khấu Kỳ theo làm phiền mình quá đỗi, đã có mấy lần Ngọc Sương trở về thưa với Thần Ni, nhưng Thần Ni sợ cự tuyệt Khấu Kỳ thì y nổi giận sẽ gây nên phong ba cho Võ Lâm nên Thần Ni mới dặn Ngọc Sương không nên cự tuyệt và cũng đừng nhận lời để kéo dài thời gian.

Rốt cuộc Khấu Kỳ sẽ biết cũng không ăn thua gì mà tự ý rút lui. Nhưng Thần Ni có ngờ đâu Khấu Kỳ lại si tình đến thế, không những không chịu chấm dứt mà còn đuổi theo Ngọc Sương lên tận Vu Linh Sơn. Thần Ni nghe Khấu Kỳ hỏi vậy, không biết trả lời ra sao cho phải.

Lúc ấy Du Tứ Cô cười nhạt một tiếng nói :

— Hồ Nữ có khi nào lại gả cho Khuyển Tử !

Khấu Kỳ nghe nói sa sầm nét mặt, cười nhạt một tiếng rồi giơ tay phải ra nhanh như điện chớp định bắt lấy mạch môn Du Tứ Cô. Hiếu Lâm đứng cạnh thấy vậy cũng phải lo âu hộ.

Ngờ đâu năm ngón tay của Khấu Kỳ sắp đụng tới cò tay của đối phương thì đột nhiên trong bóng tối một vật trắng bay ra, bắn vào năm ngón tay của Khấu Kỳ tức thì, Khấu Kỳ nắm luôn vật đó trong tay, liền biến sắc, thì ra đó chính là cái khăn của y bịt mặt mà vừa bị cuồng phong lôi cuốn đi. Mọi người chỉ thấy sắc mặt của Khấu Kỳ, trong chớp lát thay đổi mấy lần. Rồi đột nhiên y quát hỏi :

— Người là ai ? Dám ở trước mặt Khấu Kỳ này giờ trò như vậy ? Sao không dám lộ mặt ra gặp ta ?

Trong bóng tối có tiếng cười nhạt vọng ra, tiếp theo là những giọng nói sang sảng :

— Vô tri tiểu bối, nếu lúc này ta không bận thì ta chặt một tay và một đùi của mi. Người về nói với cha người rằng Phong Vân Bát Chảo của y không phải là môn tuyệt học xuất kỳ đầu. Mười năm sau ta sẽ sai tiểu đồ đến Ngọc Trung Đảo ăn chứng. Ta chỉ nói có thể thôi, người mau bước xuống Thiên Tông Nhai này đi.

Du Tứ Cô nghe tiếng nói đó có vẻ mừng rỡ, Thần Ni liền đoán ngay ra người ở trong bóng tối đó cứu chữa cho Tứ Cô sống lại.

Khấu Kỳ ác độc vô cùng, người nọ nói dứt y đã lướt qua cạnh Du Tứ Cô tiến thẳng về phía đó.

Du Tứ Cô liền giơ năm ngón tay ra chộp luôn vào ngang hông của Thiệu Đào Chủ.

Võ công của Khấu Kỳ rất tinh tuyệt và cảnh giác của y cũng nhanh đặc biệt. Chỉ liếc mắt, y đã thấy Du Tứ Cô phi tay tới, năm ngón tay của nàng còn kỳ ảo hơn Phong Vân Bát Chảo nhiều. Y kinh hãi, liền mượn sức nhảy lên cao ba thước, lộn một vòng mới khê hạ xuống, trợn tròn hai mắt nhìn Tứ Cô với vẻ ngạc nhiên vô cùng.

Yến Sơn Thần Ni còn ngạc nhiên hơn Khấu Kỳ, vì chỉ pháp của Tứ Cô đánh lên Khấu Kỳ kỳ lạ lắm, lão ni cô kinh nghiệm và thanh vọng ở trong võ lâm cao như thế mà không biết lai lịch của bốn thủ pháp ấy.

Thần Ni không lạ gì Tứ Cô làm gì có võ công cao siêu như vậy. Thế rồi Thần Ni đưa mắt nhìn Hiếu Lâm. Ngờ đâu Hiếu Lâm lại còn kinh ngạc hơn Thần Ni nữa, vì y cũng không biết môn thủ pháp đó tên là gì cả.

Lúc ấy Du Tứ Cô khê cười một tiếng rồi nói :

— Vừa rồi, người xông vào trong am dóm ngó, nếu lão bà đây không nể người si mê Lăng cô nương thì khi nào chịu để cho người được toàn thân rút lui. Hơn nữa Am chủ không nể mặt Lương Khấu Cư Sĩ chỉ có mình người là đứa con một thì khi nào chịu để cho người, lúc này ở trên Thiên Tông Nhai ngông cuồng như thế. Theo lão bà này khuyên bảo thì người nên dẹp tấm lòng yêu Lăng cô nương đi thì hơn.

Lúc này Khấu Kỳ đầu óc bối rối vô cùng, y thấy Du Tứ Cô nói vậy liền nghĩ thầm :

— « Là thật, lúc ta lên Thiên Tông Nhai vừa gặp Du Tứ Cô bị Diêm Thương Tam Lão đánh bay đi, ta còn xem xét vết thương của mẹ ta, thấy tạng phủ đã bị thương, theo lý mà nói thì chỉ trong chớp lát là mẹ ta sẽ tắt thở. Tại sao mẹ lại hồi sinh, hiển nhiên mẹ

ta đã được người trong bóng tối cứu chữa, nhưng còn môn học học cao thâm khôn lường của mẹ ta ? Nếu mẹ ta có tài ba như vậy thì khi nào lại bị Diêm Thương Tam Lão đánh bay lên như thế ? ».

Nghĩ tới đây y lại càng mơ hồ không hiểu và nghĩ tiếp :

— « Chẳng lẽ người trong bóng tối đó dạy mẹ ta môn thủ pháp ấy? ».

Y lắc đầu lẩm bẩm tự hỏi :

— Không khi nào ! Làm sao mẹ ta mà ta học được nhanh như vậy ? Môn Phong Vân Bát Chảo có cha ta kèm dạy cũng mất hai năm học hành mới thành tài.

Vì y ngăn người ra nghỉ ngơi, nên những lời mắng chửi sâu sắc của Du Tứ Cô, y không nghe lọt.

Lúc ấy tuyết xuống rất mau và gió thổi càng lộng, ai nấy cũng cảm thấy rét vô cùng, Yến Sơn Thần Ni đưa mắt nhìn Hiếu Lâm và Tứ Cô khê nói :

— Chúng ta trở về am đi.

Hiếu Lâm với Thần Ni liền phi thân rời khỏi Thiên Tông Nhai nhưng Du Tứ Cô lại lướt sang phía khác.

Lúc Khấu Kỳ phát giác, thì ba người mất dạng. Y tức giận vô cùng dậm chân một cái rồi lớn tiếng mắng :

— Ta phải phá Chi Chi Am thành bình địa mới hả dạ.

Y vừa nói dứt, đột nhiên nghe trong bóng tối có tiếng quát vọng ra :

— Thôi đi, Lăng cô nương có thật tâm yêu mi đâu, nàng ghét mi lắm, thế mà mi không biết gì cả ! Nếu ta là mi thì đã sớm biết tự lượng cắt đứt mối tình này lẳng lặng bỏ đi rồi. Bây giờ mi còn muốn phá Chi Chi Am thành bình địa há ! Hừ, hừ, trên đời này ta chưa thấy ai vô sỉ như mi.

Khấu Kỳ từ thuở bé tới giờ chưa sợ hãi lần nào như lần này. Tiếng nói đó hình như ở bốn phương tám mặt vọng tới, khiến y không biết người đó ẩn thân ở đâu. Tiếng nói đó vừa dứt, thì bốn bề chỉ còn tiếng gió lộng thổi tới mà thôi. Khấu Kỳ định thần giây lát rồi lại nói :

— Tựa như ngài chỉ dám ở trong bóng tối mà mai người ta chó không dám lộ mặt ra, đó mới đúng là vô sỉ.

Nhưng chờ mãi không nghe người nọ trả lời, hậm hực dậm chân một cái rồi phi thân đi liền.

Khấu Kỳ vừa đi khỏi thì có một người áo đen xuất hiện, ngăm nhìn xác của Diêm Thương Tam Lão một hồi rồi vứt xác tam lão vào trong hồ tuyết. Người đó lại bẻ một cành cây quét những tuyết xuống hồ để lấp ba cái xác kia đi, đoạn băng mình đi theo Khấu Kỳ.

Quả thật Khấu Kỳ vẫn chưa hết giận, nên phi thân tới Chi Chi Am. Y không tin Ngọc Sương không yêu y, nếu có chẳng đi nữa thì y vẫn còn muốn gặp mặt nàng một lần chút. Y cảm thấy máu trong ngực sôi lên và cảm thấy người trong bóng tối quả thật khả ố! Y muốn xé người nọ làm muôn mảnh mới hả dạ!

Lúc y lên Thiên Tông Nhai thì vừa gặp Du Tứ Cô bị Diêm Thương Tam Lão đánh bắn ra xa, đồng thời y nghe trong bóng tối có hai tiếng kêu vọng tới.

Hiển nhiên Ngọc Sương và sư muội của nàng ăn núp ở đó, nếu y không dấy đưa vào việc của Thần Ni mà tiến thẳng vào trong bóng tối, bắt ép Ngọc Sương cùng về Ngọc Trung Đảo thì ván đã đóng thành thuyền, dù Thần Ni không bằng lòng cũng không được. Y nghĩ, nếu làm như vậy thì bây giờ đâu đến nỗi bơ vơ, y hối tiếc thờ dài và lầm bầm tự nói:

— Ta không lấy được Ngọc Sương, ta sẽ không trở về Ngọc Trung Đảo nữa!

Trong một căn phòng nhỏ ở Chi Chi Am, Du Tứ Cô, Ngọc-Sương và Uyển Lan đang trò chuyện vui vẻ.

Uyển Lan hỏi:

— Tứ Cô, cháu đã thấy Tứ Cô bị Diêm Thương Tam Lão đánh bị thương nặng, chẳng hay ai đã ra tay cứu Tứ Cô? Sao từ nãy tới giờ Tứ Cô không chịu nói rõ, thật tức chết đi được.

Tứ Cô nhìn Uyển Lan tủm tỉm cười và nói:

— Lão thân cũng không thấy rõ mặt người đó, chỉ thấy y mặc quần áo đen và hình như là một thiếu niên rất đẹp trai.

Uyển Lan động lòng hỏi:

— Cô này nói lạ thật, Cô bảo không thấy rõ mặt người ta thì tại sao cô lại biết y là một thiếu niên đẹp trai được?

Tứ Cô ha hả cả cười và đáp:

— Lão thân lần lộn giang hồ bấy nhiêu năm, nhờ kinh nghiệm nên không cần thấy rõ mặt cũng có thể đoán ra được.

Uyển Lan biết ngay Tứ Cô không muốn nói rõ, tỏ vẻ tức giận, chau mày, phùng mồm không hỏi nữa. Du Tứ Cô thấy vậy vừa cười vừa nói tiếp:

— Y chữa khỏi vết thương cho lão thân, đồng thời lại nói tới tại sao trên Thiên Tông Nhai lại có chuyện kết thù kết oán như vậy, tôi liền kể cho y nghe. Sau cùng y thấy thái độ kiêu ngạo của Khấu Kỳ, lộ vẻ bất mãn liền dạy tôi một thủ pháp rất tinh kỳ. Sau cùng, y có hỏi tôi một câu.

Nói tới đây Tứ Cô nhìn mặt Uyển Lan vừa cười vừa hỏi:

— Cô Nương có biết y hỏi tôi gì không?

Uyển Lan liền đáp:

— Hừ, tôi có mặt ở đây đâu, thì làm sao biết được y hỏi gì có.

Nàng tuy nói vậy, nhưng lòng đã hoài nghi. Vì nàng thấy Du Tứ Cô chỉ hỏi nàng chứ không hỏi sư tỷ. Nàng nghĩ chàng ta đã tới rồi.

Du Tứ Cô lại làm ra vẻ bí mật tiếp:

— Sau cùng y có hỏi tôi câu này: « Lan cô nương có mạnh giỏi không, làm ơn hỏi thăm hộ tôi nhé ». Nói xong y lên vào bóng tối biến mất.

Uyển Lan nóng lòng vô cùng, vội hỏi:

— Y là ai? Chẳng lẽ Tứ Cô đứng gần y mà không nhận ra sao?

Tứ Cô tay cầm Thiết Tỳ Bà, tay gài giây đờn kêu coong một tiếng, lắc đầu đáp:

— Xin thứ lỗi cho lão thân, sau khi bị thương nặng, đầu như mắt hoa, nên không thấy rõ bộ mặt của y sao cả.

Uyên Lan thấy Tứ Cô nói vậy, bực mình dậm chân mấy cái. Ngọc Sương thấy vậy tủm tỉm cười.

Đang lúc ấy, ba người bỗng thấy một bóng trắng hiện ra ở trước cửa, đều giật mình kinh hãi và ngẩng đầu lên xem, mới hay người đó là Khấu Kỳ, đang chăm chú nhìn Ngọc Sương.

Thấy vậy, Ngọc Sương xụ mặt, cúi đầu không nói gì.

Bỗng nghe đồn kêu coong coong hai tiếng, liền có một nắm phi trầm lông bồ đều bắn thẳng vào người Khấu Kỳ.

Bóng trắng nọ thoáng cái, Khấu Kỳ đã mất dạng ngay, những phi trầm đó bắn cả vào tấm vách ván ở ngoài cửa. Khấu Kỳ lại hiện ra.

Tứ Cô quát lớn :

— Người không đi, còn trở lại đây làm gì ?

Khấu Kỳ mặt lạnh như tiền, đáp :

— Tôi tới đây muốn hỏi cô Ngọc Sương một câu, việc gì tôi mụ mà mụ múa nanh...

Mới nói tới câu đó, y đã biến sắc mặt tựa như bị rắn rít cắn phải, rồi thoáng cái mất dạng.

Lúc Khấu Kỳ mới hiện ra, Uyên Lan đã rút kiếm định xông ra chém, Ngọc Sương đã nắm ngay tay cản nàng lại. Thấy Khấu Kỳ đã đi rồi, Lan cô nương cầm kiếm, nhảy ra bên ngoài tìm, không thấy một hình nào cả. Nàng đứng ngẩn người ra giây lát, mới quay trở về phòng.

Nàng thấy Tứ Cô và Ngọc Sương đang thì thầm nhỏ to với nhau. Thấy nàng vào, hai người vội ngừng lời. Nàng lại càng hoài nghi thêm, ngã luôn vào lòng Tứ Cô, nũng nịu đòi Tứ Cô phải nói cho nàng biết bóng trắng nọ là ai ?

Đang lúc Tứ Cô không biết xử trí ra sao cho phải, bỗng thấy Yến Sơn Thần Ni hấp tấp chạy vào. Lan cô nương không dám làm nũng nữa, và đứng dậy ngay.

Thần Ni cau mày nói :

— Uyên Lan, con lên Phật đường dẫn Tót Lão tiên bói đi tới tinh thất Đông Sương nghỉ ngơi.

Lan Cô nương chau mày, phòng má đi ra ngay. Ngọc Sương khẽ gọi :

— Thưa Sư phụ.

Thần Ni mỉm cười :

— Tôi nghiệp cho con thật ! Nhưng nếu lần này con không dẫn tên nghiệp chướng tới đây, thì sư phụ cũng không có cách gì bắt tay giảng hòa với Tót Lão tiên bổi được.

Nói xong, Thần Ni quay lại nhìn Du Tứ Cô tổ về hoài nghi.

Tứ Cô hiểu ngay, liền kể lại câu chuyện ở Thiên Tông Nhai như thế nào cho Thần Ni nghe.

Thần Ni gật đầu và nói :

— Quý hồ con Lan có chỗ gọi thân là bản ni yên tâm rồi. Tứ Cô nói rõ chuyện này cho nó rõ đi.

Lúc ấy, Uyên Lan đã vào tới. Thần Ni chỉ nhìn nàng một cái, rồi lặng lẽ đi ra.

Tứ Cô vừa cười vừa nói :

— Lan cô nương, lão thân nói thật cho cô biết nhé ? Văn đại ca mà có mơ tưởng ngày đêm đã tới. Lão thân đã được chàng cứu chữa cho, việc này chắc cô cũng biết rõ rồi.

Uyên Lan giật mình đứng thừ người ra, đầu óc bối rối khôn tả. Thấy vậy, Du Tứ Cô lắc đầu thờ dài một tiếng rồi tiếp :

— Lan cô nương, bây giờ cô nên nghe lão thân câu này. Cô rất thông minh, có trí, nhưng tánh nết rất nóng nảy và ương ngạnh. Lão thân là người đã từng trải, biết rõ tâm lý của trai gái hơn cô nhiều. Cô phải biết, người đàn ông nào cũng thích người yếu của mình hiền hậu ôn hòa, và ngoan ngoãn như con cừu non. Trái lại hơi tí là có cái và và không chịu thua bao giờ, như vậy người đàn ông làm sao mà không hãi sợ và chán ghét ? Tại sao cô Ngọc Sương được người ta ban cho cái hiệu là Quang Hàn Tiên Nữ ? Trái lại cô được thiên hạ gọi là La Sát Ngọc Nữ ? Chắc cô phải hiểu nhiều...

Uyên Lan không biết trả lời ra sao, cứ nước nờ khóc. Tứ Cô lại nói tiếp :

— Thôi, cô đừng khóc lóc như thế nữa. Hiện giờ Vân đại ca đang đại chiến với Khấu Kỳ trên Thiên Tông Nhai đấy. Cô không đi ngay thì không kịp gặp mặt chàng đâu.

Ngọc Sương cũng thôi thúc, Uyển Lan dậm chân một cái, phi thân ra ngoài.

Lên tới trên Thiên Tông Nhai, Uyển Lan chỉ thấy tuyết bay phất phới, gió thổi ào ào, tuyết nhiên không có một hình bóng nào cả.

Đột nhiên nàng nghe có tiếng kêu rên ở cách nơi nàng lưng chừng mười trượng và một tiếng nói nghe quen lắm vọng tới :

— Khấu Kỳ, phen này ta tha cho mi khỏi chết, vì thấy mi chỉ si tình thôi chứ chưa gây nên tội ác gì cả. Nếu từ giờ mi còn bước chân vào trong Trung Thò này, ta sẽ cắt hết hai gân chân của mi.

Nàng lại nghe Khấu Kỳ hậm hực đáp :

— Được lắm, mười năm sau, Khấu Kỳ không trả được mối thù này, thế không làm người.

Sau đó nàng không nghe gì nữa, liền tiếp theo về phía có những tiếng nói đó, trong lòng đau đớn vô cùng, không sao nhìn được, ứa tuôn hai hàng lệ ra, rồi nghẹn ngào gọi :

— Vân đại ca...

Nàng bỗng cảm thấy một bàn tay nắm lấy cổ tay mình, nàng cảm động quá ngã ngay vào lòng người đó. Gió tuyết hất vào mặt mũi, nàng ngừng đầu lên nhìn giây lát, chỉ thấy mặt người đó lơ mờ không rõ, nhưng không có vẻ gì giống Vân Nhạc cả. Xấu hổ và hoài nghi lẫn lộn, nàng vẫn cố lên tiếng đau thương hỏi :

— Vân đại ca, có phải là đại ca thật không ?

Chỉ nghe tiếng thờ dài và nói :

— Lan cô nương hà tất phải đau khổ như vậy ? Vân Nhạc này có tài đức gì đâu mà đáng cho cô nương mền chuộng đến thế ?

Bỗng có một luồng ánh sáng xanh lóe mắt, tỏa ra chung quanh độ năm trượng, sáng tỏ như ban ngày.

Lúc này Uyển Lan mới thấy rõ Vân Nhạc mặc quần áo đen, bộ mặt hình như có chút thay đổi, tựa như một nhà nho tuổi trên bốn mươi vậy.

Tay chàng cầm một viên ngọc có khảm một hạt Minh Châu, ánh sáng xung quanh đó chính là do hạt Minh Châu phát ra.

Vân Nhạc thấy Lan cô nương đứng gần người nhìn mình bèn tủm tỉm cười rồi dắt nàng đến một cái động nhỏ gần đó, vào trong ngồi. Đoạn Vân Nhạc gỡ mặt nạ ra, Uyển Lan mới thấy rõ mặt chàng, quả thật là thanh niên tuấn tú, mà nàng vẫn mơ tưởng bấy lâu nay. Nàng ngắm nhìn Vân Nhạc một hồi rồi gục đầu vào lòng chàng lặng lẽ say sưa...

Trái tim lạnh lùng và hầu như tan vỡ của nàng đã đột nhiên lành trở lại và ấm áp vô cùng.

Hai người không nói năng gì. Bên ngoài, gió vẫn thổi lộng, hơi lạnh tỏa vào đến buốt xương, nhưng trong động thì ấm áp như mùa Xuân.

Uyển Lan đang cầm cái mặt nạ da người vuốt ve, thấy đã lâu mà không nghe Vân Nhạc lên tiếng, liền ngừng mặt lên, chỉ thấy hai mắt Vân Nhạc nhìn thẳng ra ngoài động, hình như chàng đang nghĩ ngợi việc gì. Nàng khẽ kéo tay chàng một cái, Vân Nhạc như nằm mơ vừa thức tỉnh, nhếch mép cười.

Rồi hai người cùng kể lại những chuyện đã xảy ra trong lúc xa cách nhau. Thình thoảng nàng cười và nũng nịu, bao nhiêu tâm tình uất hận đau đớn xưa kia đã được quét sạch. Vân Nhạc lên tiếng nói :

— Anh còn có nhiều việc phải làm cho xong, em cứ ở đây chờ anh, mùa Xuân hoa nở thế nào anh cũng quay trở lại tìm em.

Uyển Lan ngạc nhiên hỏi :

— Thế đại ca không gặp ân sư của em hay sao ?

Vân Nhạc lắc đầu đáp :

— Anh không thể đi lên đó được, vì Tót Hiếu Lâm ở đấy. Y là một tay kỳ lão của phái Thanh Thành mà lại thua Khấu Kỳ, y thấy anh sẽ xấu hổ đến chết mất. Ngay lúc ở trên Thiên Tông Nhai anh núp trong bóng tối đã thấy y ăn năn xấu hổ vô cùng. Nếu sư phụ

của em không gọi lại thì chưa biết chừng y đã tự tử rồi... Vô công của Khấu Kỳ quả thật tinh diệu và kỳ ảo, anh mà không dùng mẹo thì chưa chắc đã thắng nổi y. Nhưng y trúng phải một chỉ của anh, anh cũng bị y đánh trúng một chưởng.

Uyên Lan nghe nói thất thanh hỏi :

— Anh... có sao không ?

Vân Nhạc thấy nàng lo lắng một cách một cách thành thật, lòng cũng cảm động hết sức, lắc đầu cười và đáp :

— Không sao. Nhưng em có biết Phong Vân Bát Chảo nguồn gốc thuộc môn phái nào không ? Theo sự xét đoán của anh, bây giờ Tót Hiếu Lâm ở trong am lòng bị kích động rất mạnh. Sự thật môn kỹ học đó xuất xứ trong một cuốn kinh võ dụng của phái Thanh Thành, cuốn kinh đó vút trên Tầng linh quan cát trên núi Thanh Thành, mặc cho bụi phủ mạng nhện bám lâu năm. Vào một hôm Lương Khấu cư sĩ đến Thanh Thành thăm Thiên Cô đạo trưởng, lên chơi trên cát, ngẫu nhiên thấy được quyển kinh. Đêm hôm sau Lương Khấu cư sĩ bèn lên lên lấy trộm. Khi Lương Khấu đi rồi phái Thanh Thành mới phát giác.

Lúc đầu Thiên Cô đạo trưởng không quan tâm cho lắm, sau càng nghĩ càng lấy làm lạ, vì đạo trưởng không hiểu tại sao Lương Khấu lại trộm cuốn Phong Vân Chân Kinh võ dụng đó để làm gì ? Nên đạo trưởng liền xuống núi đi đến Ngọc Trung Đảo để đòi lại. Lương Khấu lánh mặt thời thoát là vân du chưa về, Thiên Cô đạo trưởng âm ức ra về.

Ba năm sau, Thiên Cô đạo trưởng ngẫu nhiên ghé di chúc của người trưởng môn thứ mười sáu ra xem, biết Phong Vân Chân Kinh có một môn võ học kinh người. Chính vị trưởng môn đó cũng không sao lĩnh hội được và mong mỗi sau này các đệ tử nào có thiên tư tuyệt thừa thì sẽ theo cuốn Phong Vân Chân Kinh mà bí mật tu luyện để mong sau này làm về vang cho phái Thanh Thành.

Lúc ấy Thiên Cô đạo trưởng mới tỉnh ngộ, biết nguyên do tại sao Lương Khấu cư sĩ tránh mặt, không chịu tiếp mình. Thì ra y đang bí mật tập luyện theo cuốn Phong Vân Chân Kinh đó.

Thế rồi, Thiên Cô đạo trưởng lại đi Ngọc Trung Đảo lần nữa. Phế này Lương Khấu cư sĩ lại đang hoảng tiếp kiến, Thiên Cô đạo trưởng hỏi thẳng có phải Lương Khấu đã lấy cuốn Phong Vân Chân Kinh không ? Ngó đầu Lương Khấu dám nhận là có rồi y vừa cười vừa nói :

— Phong Vân Chân Kinh quả thật là một tuyệt học trong võ lâm. Quý phái cứ để bụi bám như vậy thật đáng tiếc. Nay quý phái không dùng, thì tôi tạm dùng vậy. Như thế có gì lạ đâu ?

Thiên Cô đạo trưởng tức giận đỏ mặt, liền hỏi Lương Khấu đòi lại cuốn Phong Vân Chân Kinh, nhưng Ngọc Trung Đảo Chủ nhất định không trả.

Thế là hai người giao chiến. Thiên Cô đạo trưởng bị Lương Khấu xử dụng Phong Vân Bát Chảo in luôn tám ngón tay tám nơi trọng huyết.

Môn Phong Vân Bát Chảo âm độc vô cùng, hễ ai bị điểm trúng khí huyết chạy ngược trở lại, dồn cả vào tim. Thiên Cô đạo trưởng cố gượng lắm mới đi được nghìn dặm, trở về tới Tầng Linh Quan trên núi Thanh Thành, nhưng đã thoi thóp sắp chết. Đạo trưởng định nói rõ đầu đuôi câu chuyện bị mất trộm cuốn Phong Vân Chân Kinh, nhưng vì xấu hổ, không tiện nói ra, chỉ trấn tĩnh lại mười sáu câu châm ngôn rồi tắt thở.

Uyên Lan ngạc nhiên nói :

— Tại sao đại ca biết rõ chuyện ấy ?

Vân Nhạc đáp :

— Vừa rồi ở trong am, anh nghe Hiếu Lâm nói chuyện với lệnh sư mới biết rõ.

Uyên Lan cau mày hỏi tiếp :

— Tại sao gia sư lại biết rõ câu chuyện mất kinh ấy hơn cả Hiếu Lâm ?

Vân Nhạc đáp :

— Điều này anh không được rõ, nhưng theo sự ước đoán của anh thì trong khi Thiên Cô đạo trưởng bị thương chạy về, thế nào cũng gặp lệnh sư ở dọc đường, nhờ Thâm Ni cứu

chứa cho, nên đạo trưởng mới kể hết cho Thần Ni hay. Bằng không, bị Phong Vân Bát Chảo ám độc như vậy, Thiên Cô đạo trưởng làm sao gượng chạy về tới Thanh Thành được.

Thấy Vân Nhạc nói rất có lý, Uyển Lan gật đầu. Hai người lại nói chuyện tiếp cho tới sáng tỏ. Vân Nhạc mới cất viên ngọc có khảm hạt Minh Châu.

Gió lạnh lùa vào trong động, Uyển Lan thấy rét, hắt hơi luôn hai cái và khẽ nói :

— Lạnh lắm anh ạ.

Nàng đưa mắt nhìn ra bên ngoài, mưa tuyết đã tạnh, nhưng gió còn thổi mạnh lắm. Bỗng có bốn bóng người chạy lên trên đỉnh thần pháp nhanh nhẹn vô cùng. Họ chỉ nhảy một cái đã lên cao hai ba trượng.

Uyển Lan khẽ nói với Vân Nhạc :

— Sao trời mới sáng mà đã có cao thủ giáng lâm rồi ? Oai vọng của gia sư đã lừng danh khắp thiên hạ, gia sư đã chỉ định xung quanh am này năm dặm không ai được tự tiện bước vào. Hắc bạch hải đạo của vô lâm ở Bắc lục tỉnh này đều biết giới điều ấy. Chẳng lẽ mấy người muốn dẫn thân vào chỗ chết chăng ?

Vân Nhạc chỉ mỉm cười, không nói gì cả. Chỉ trong thoáng cái bốn người họ đã lên tới đỉnh Tông Nhai, đều là những ông già tuổi trên năm mươi cả.

Họ đang trợn mắt nhìn xung quanh, một người trong bọn lên tiếng :

— Có lẽ Diêm Thương Tam Hữu đã bị hạ bởi độc thủ của Yến Sơn lão ni rồi. Bằng không tại sao anh em họ hẹn chúng ta sáng hôm nay sẽ gặp gỡ trên này mà bây giờ không thấy bóng họ đâu cả ?

— Một người đi đi lại lại khám xét, chân bông đá phải một đồng tuyết vội cúi đầu nhìn kỹ, rồi đột nhiên la lớn :

— Tam huynh thử xem đây là cái gì ?

Ba người khác phi thân tới gần, giầy lát sau lại nghe một người nói :

— Ba đoạn phi trăm, máu đã đông lại, hiển nhiên là đêm qua trên đỉnh núi này thế nào cũng có một hai trận đấu rất kịch liệt. Xưa nay, Diêm Thương Tam Hữu không thất tín bao giờ. Lời nói của Hứa huynh không sai thì Diêm Thương Tam Hữu thế nào cũng bị kẻ địch giết.

Nói xong người đó quay mình ngăm nhìn xung quanh, rồi lại đi tới trước cây thông cổ.

Vân Nhạc thấy vậy cũng khen thầm nhơn lực của người đó. Tuyết phủ dày hơn trước vậy mà y còn phát giác được bên dưới có cái gì là lạ.



HỒI THƯ MƯỜI HAI

HOÀNG BÍCH SƠN TRANG. VÂN NHẠC CÙNG TRẠI HOA ĐÀ SỎ TÀI

Người họ dùng song chường quét ngang quét dọc mấy cái, tuyết ở dưới chân bay tứ tung, giầy lát đã thấy ba cái xác hiện ra trước mắt.

Bốn người đó cùng ngạc nhiên, ngăn người giầy lát sau chúng quay mình ù té chạy xuống chân núi.

Vân Nhạc vội thất thanh nói :

— Nguy tai ! Có lẽ bốn tên này xuống dưới am quấy nhiễu đây. Lan muội mau trở về am giúp một tay, đi em.

Uyển Lan vội hỏi :

— Còn anh ?

— Anh chỉ có thể ngấm ngấm trợ giúp thôi, em đi mau đi.

Uyển Lan gật đầu rồi khỏi sơn động, giữ hết kinh công phóng đi ngay.

Vân Nhạc liền đeo mặt nạ da người vào, ra khỏi động, chôn ba xác của Diêm Thương Tam Lão xong đầu đầy rồi mới chạy xuống chân núi.

Uyên Lan về tới phía sau am, vượt tường vào trong, thấy Du Tứ Cô với Lăng Ngọc Sương vẫn đang ngồi trò chuyện.

Nàng vội báo cho hai người biết là có kẻ gian đến quấy nhiễu. Tứ Cô cùng Ngọc Sương đứng dậy rồi cả ba người ra ngoài Phật đường. Chưa vào đến trong Phật đường, họ đã ngửi mùi thơm xông vào mũi. Ai nấy cũng đều ngây ngất như muốn ngã.

Tứ Cô liền lên tiếng dặn bảo :

— Hai cô nương mau nín hơi, đừng lộ hấp dẫn nhé.

Ba người liền nín hơi, bước vào trong Phật đường, thấy cảnh tượng bên trong đều kinh hãi. Yên Sơn Thần Ni đang nằm gục trước bồ đoàn, còn Tốt Hiếu-Lâm thì nằm co rúm ở góc tường, cả hai sắc mặt nhợt nhạt như không còn chút máu và không cử động.

Bỗng Ngọc Sương hét lớn, tay chỉ vào Thần Ni và Hiếu Lâm. Tứ Cô và Uyên Lan theo tay chỉ của Ngọc Sương thì thấy hai con rắn xanh to bằng ngón tay, dài chừng năm tấc, đang can phong thủ huyết ở sau gáy của hai người.

Uyên Lan hét lớn một tiếng, múa thanh bảo kiếm xông lại phía sau Thần Ni chém con thanh xà một nhát. Hai con thanh xà đó rất linh hoạt, nhả mồi rồi tựa như hai mũi tên phi thẳng ra ngoài. Cửa am vẫn đóng kín chúng chui theo khe cửa chạy ra.

Đột nhiên, ngoài cửa có tiếng cười rất hùng hồ. Du Tứ Cô tức giận đến dựng cả đầu tóc lên, bên đây mạnh một cái, cửa ập bật mở, rồi ba người cùng phi thân ra ngoài.

Bốn ông già đứng sát cánh nhau trên mặt tuyết, miệng vẫn mỉm cười.

Du Tứ Cô đau lòng vì Am chủ đã chết, liền hét lớn một tiếng :

— Bọn thất phu vô si, hãy đền mạng cho Am chủ ta.

Rồi Tứ Cô tựa như con hổ điên múa cây Thiết-Tỳ-Bà xông đến đánh bốn ông già nọ.

Ngọc Sương và Uyên Lan cũng đau lòng và phần uất khôn tả, song song rút kiếm ra tấn công kẻ địch.

Bốn ông già nọ ha hả cười đáp :

— Các người nói hay thật, vậy tánh mạng của Diêm Thương Tam Lão thì ta phải đòi ai ?

Chúng vừa nói dứt, liền rút khí giới kỳ dị xông lại tấn công.

Lúc ấy, bỗng một bóng đen, tựa như một làn khói phi luôn vào trong am, thân pháp tuyệt nhanh cả hai bên đều không thấy kịp.

Du Tứ Cô và hai cô nương giờ bình sanh tuyệt nghệ, thế nào cũng đều nhằm những yếu huyệt của đối phương mà tấn công.

Còn bốn ông già nọ cũng là võ lâm cao thủ thế võ cũng tuyệt diệu, nên đều đỡ được hết những thế tấn công của Du Tứ Cô. Bảy người đánh nhau trên mặt tuyết, nhanh như điện chớp. Đẩu đến lúc hăng máu, Tứ Cô liền gậy luôn năm giây đàn, chỉ nghe mấy tiếng «tính tính» liên tiếp. Tiếp theo đó, một nhóm phi trăm lông bò bay thẳng vào phía địch. Một ông già trong bọn buông khí giới, phất mạnh tay áo một cái, những phi trăm đó rớt ngay xuống đất. Một ông già quát lớn :

— Lão kiến bà đã chết, chúng ta còn lưu luyến nơi đây làm gì nữa ? Hãy tha cho chúng, chúng ta đi thôi.

Bốn ông già định quay mình rút lui thì trong Chỉ Chỉ Am có hai người phi thân ra, nhanh như hai mũi tên. Mọi người chưa thấy rõ hai người đó là ai, bỗng thấy hai làn sức mạnh đề tới, bốn ông già ngược như bị chùy nặng muốn cấn đè, đau đớn khôn tả, chỉ kêu được nửa tiếng, bốn thân mình đã bay lên trên không, rồi rơi xuống đất, tên nào tên nấy cũng trào máu tươi ra, chân tay co rúm, đẩy dụa vài cái rồi tắt thở.

Hai người ở trong am vừa bay ra, hạ chân xuống đất. Mọi người mới biết rõ đó là Thần Ni và Tốt Hiếu Lâm. Thần Ni thấy bốn người đã chết một cách thảm, liền chấp tay lên vái trời và nói :

— Vì quá tức giận, để tử lại phạm giới sát sanh !

Du Tứ Cô cùng hai người ngạc nhiên vô cùng. Uyển Lan sức nghĩ ra việc gì, vội quay mình chạy luôn vào trong am, nhưng nàng không thấy bóng ai cả.

Trên Phật án, có một tờ giấy trắng đang bay phất phới. Nàng liền cầm lên xem, thấy có mấy chữ như sau :

« Lan muội, sang năm mùa Xuân hoa nở, chúng ta sẽ tái ngộ, bây giờ anh phải đi ».

Dưới ký tên Văn, nét mực vẫn còn ướt.

Lan cô nương ngây ngất như kẻ mất hồn, nước mắt tuôn ra ướt đầm hai má. Trái tim của nàng như bị ai bóp mạnh, tờ giấy ở trong tay bỗng rơi ra, theo gió cuốn bay ra ngoài Am...

Hãy nói đến Hoàng Bích Sơn Trang trên núi Trường Bạch, lão sơn chủ là Cung Thiên Đơn xưa nay vẫn tươi cười vui chuyện mà bây giờ lại cau có thờ dãi hình như có tâm sự gì bí ẩn và khó giải.

Một ngày nọ, Hoắc Sơn Nhị Tú đã dẫn mấy chục tên giang hồ hảo thủ tới quấy nhiễu sơn trang. Thiếu phu nhơn, con dâu của lão sơn chủ đã nhảy ra bên ngoài đối địch. Kẻ giặc tuy bị đẩy lui, nhưng thiếu phu nhân đã bị động thai. Lúc đầu chưa hay, mãi tới đầu xuân năm nay mới thấy đứa bé trong bụng chuyển động. Thiếu phu nhơn chóng mặt và nằm liệt giường.

Lão sơn chủ Cung Thiên Đơn lo ngại vô cùng, liền mời thầy lang đến chẩn mạch, thầy lang lắc đầu không chịu khai đơn rồi bỏ đi liền. Sơn Chủ mời mấy danh sư khác nhưng, ai nấy cũng đều bảo cái thai mắc phải chứng bệnh kỳ lạ, tới khi sanh sản không những đứa trẻ không sao nuôi được mà cả tánh mạng của người mẹ cũng lâm nguy.

Vợ chồng Lão Sơn Chủ như bị dội nước lạnh và nhận thấy vận mệnh của mình không được hên, cả đến con dâu cũng bị họa lây, vì vậy lão Sơn Chủ quá đỗi buồn rầu.

Mười mấy ngày sau, Phó Lục Quan, Phó Uyển, Bạch Vũ, Cố Yến Văn, Triệu Khang Cửu, Chu Duy Thành trước sau lần lượt tới. Sau đó đến Triệu Liên Châu và Chu Nguyệt Nga cũng liền tiếp tới Sơn Trang.

Lão Sơn Chủ gượng cười ra tiếp đãi.

Liên Châu vì ghen tức mà rời Mục Trường Sát Bắc, phi ngựa tới Hoàng Bích Sơn Trang này, ngờ đâu lại gặp Phó Uyển và Cố Yến Văn, máu ghen lại bốc lên gấp bội, nên lúc nào cũng hăm hực liếc nhìn hai nàng nọ.

Thấy vậy Triệu Khang Cửu liền máng Liên Châu vài câu. Nàng càng thêm tức giận, bèn rời Sơn Trang lập tức, lấy cớ là không chịu nổi tiết trời giá lạnh ở trong núi, định đi Giang Nam du ngoạn một phen.

Khang Cửu thấy vậy lo âu vô cùng, liền cùng cha con Duy Thành đuổi theo.

Cũng ngày hôm đó Trại Hoa Đà, Ngụy Bình Lạc bỗng nhiên giáng lâm. Lão Sơn Chủ cảm ứng, liền mời Trại Hoa Đà vào hậu sơn thăm bệnh cho con dâu. Chần mạch một lúc lâu Bình Lạc liền nói :

— Mấy vị lang y nói không sai. Thiếu phu nhân mang song thai chỉ vì chấn động thai khí, cái thai trong bụng bị kinh hoàng vì vậy người mẹ mới bị rét luôn luôn. Không chắc cả mẹ lẫn con sẽ được toàn vẹn. Ngụy mỗ chỉ có thể cứu tánh mạng người mẹ, nhưng phải có Ngưu Hoàn Thanh Tâm Đơn mới chữa khỏi. Còn cái thai thì tùy số trời, chứ Ngụy mỗ không dám bảo đảm.

Theo lời của Trại Hoa Đà thì cái thai đó không hy vọng sống sót, nhưng Cung Lăng Phi không coi là quan trọng, chỉ mong cứu được Thiếu phu nhân thoát chết là tốt.

Vợ chồng Lão Sơn Chủ đau lòng vô cùng, vì hy vọng có cháu nội giờ đã trở nên ảo ảnh ! Nhưng việc đã xảy ra như vậy, nếu đành phó mặc thiên mệnh chứ biết làm sao hơn !

— Còn Ngưu Hoàn Thanh Tâm Đơn thì chỉ mình Kim Long Lạt Ma Hồ Khắc Đồ ở chùa Bồ Đạt Lạp mới có. Nhưng lão tăng ấy coi món thuốc đó như tánh mạng mình, không bao giờ chịu cho ai cả ! Nếu đến hỏi y không những bị y làm nhục mà rồi thế nào cũng xảy ra một trận đấu tranh kịch liệt. Có thắng được y mà y không chịu đưa thuốc, thì cũng như không. Còn hiện nay nếu Thiếu phu nhân uống thuốc của Ngụy mỗ thì năm ngày sau thế nào cũng sanh sản được.

Cố Yến Văn nghe Trại Hoa Đà nói thế, liền lẳng lặng đi luôn đến chùa B5 Đạt Lập. Mọi người không ai hay biết là nàng đi đâu.

Lão Sơn Chủ buồn bực vô cùng. Ngày thứ ba Lôi Tiểu Thiên tới, nghe qua căn bệnh của Thiếu phu nhơn, liền bảo :

— Nếu có tam đệ Văn Nhạc ở đây thì chắc nàng được bình yên.

Trại Hoa Đà nghe nói, lòng không phục liền tiếp :

— Lôi đại hiệp nói vậy hơi quá đáng một chút. Trong sáu tỉnh

Bắc Nam, chẳng lẽ có người y đạo cao hơn Ngụy mỗ sao? Ngụy mỗ nghe Tạ thiếu hiệp cũng giỏi về y thuật, nhưng bảo hơn Ngụy mỗ xa thì chưa chắc.

Lôi Tiểu Thiên cả cười và đáp :

— Ngụy huyh không tin thì Lôi mỗ biết nói sao bây giờ.

Vợ chồng lão Sơn Chủ với Cung Lăng Phi nghe Tiểu Thiên nói vậy, trong đầu óc của ba người bỗng hiện ra hình bóng của Văn Nhạc. Cả ba cùng nghĩ thầm :

— « Nếu chàng ta có mặt tại đây thì bao nhiêu việc cũng có thể giải quyết dễ dàng ».

Sáng ngày thứ năm, Cố Yến Văn đã trở về tới Hoàng Bích Sơn Trang.

Thiếu phu nhơn tuy uống thuốc đặc chế của Trại Hoa Đà, nhưng ngày nào cũng chết giấc đến mấy lần, Cố Yến Văn lấy Ngưu Hoàn Thanh Tâm Đơn và hai cái toa thuốc của Văn Nhạc viết cho, đưa sang lão Sơn Chủ, kèm theo một lá thơ của Văn Nhạc viết cho Lão Sơn Chủ.

Trại Hoa Đà cầm toa thuốc của Văn Nhạc xem, bỗng biến sắc, chân tay run bầy bầy, thở dài một tiếng và nói :

— Người này tài ba cái thế thực, xét đoán bệnh lý không sai một ly. Ngụy Bình Lạc này quả còn kém chàng ta xa. Nếu ta không thấy hai toa thuốc này thì không bao giờ ta tin chàng giỏi y lý.

Tiểu Thiên cười vừa nói :

— Thế nào? Cái biệt hiệu Trại Hoa Đà của bạn, chỉ bằng đem tặng người em chúng tôi mới đúng.

Ngụy Bình Lạc trợn trừng mắt nhìn Lôi Tiểu Thiên rồi chườm đồng :

— Con khi không giờ nuông chiều quen được, hễ nuông chiều bao nhiêu thì ngã càng đau bấy nhiêu.

Cung Thiên Đơn đọc thơ xong vuốt râu cười ha hả rồi đưa luôn cho Trại Hoa Đà xem. Mọi người đều đổ xô đến xem lá thơ trong tay Hoa Đà. Đại khái lá thơ đó nói :

« Thiếu phu nhơn uống xong Ngưu Hoàn Thanh Tâm Đơn và hai thang thuốc thì cái thai trong bụng có thể bình yên và mẹ tròn, con vuông. Ngày mai Thiếu phu nhơn sẽ khai hoa nở nhụy, hai thai nhi đó tuy chưa đủ ngày tháng, nhưng khéo nuôi vẫn trưởng thành như trẻ con thường... ».

Thơ lại tán dương Trại Hoa Đà vô cùng và bảo y quá thận trọng không dám hạ bút dùng thuốc bừa. Người làm y sĩ nên thận trọng như vậy, chớ không phải y thuật non kém đâu.

Bình Lạc đọc xong thơ đó, thần phục Văn Nhạc vô cùng, vừa cười vừa nói :

— Tạ thiếu hiệp biết thấu tâm sự của tôi, có thể nói là thân giao tri kỷ được.

Lão Sơn Chủ sai người đem toa đi hốt thuốc về sắc cho con dâu uống.

Quả nhiên sáng hôm sau Thiếu Phu nhơn đã bình yên sinh hạ hai đứa con, một trai một gái giống y hệt Lăng Phi Thế là Hoàng Bích Sơn Trang đầy hi khí, khách đến chúc mừng tấp nập đông như ngày hội.

* * *

Nhắc lại Lạc Dương từ khi theo Tiểu Thiên tới Hoàng Bích Sơn Trang, liền chơi thân với Phạm Nhi vì hai đứa trẻ tuổi xấp xỉ với nhau, suốt ngày như hình với bóng.

Phạm Nhi rất nhớ Văn Nhạc vì Văn Nhạc đã nhận lúc trở về Sơn Trang thế nào cũng dạy cho y một vài thế võ. Y biết Lạc Dương là đệ tử chưa nhập môn của Văn Nhạc, nên thân mật vô cùng, y lại dạy Lạc Dương môn thủ tiên của lão Sơn

Chủ phu nhân truyền lại. Trong khi ăn tiệc, nhân lúc mọi người không chú ý tới, hai đứa bé lén lén ra ngoài cửa đi vào rừng chơi, Phàm Nhi đề nghị :

— Này Lạc Dương môn thủ tiên của anh đã thuần thực rồi, chỉ bằng chúng ta vào rừng săn thú hươu, nai để xem tài ba của anh đến đâu.

Lạc Dương tán thành ngay, cả hai liền tiến thẳng vào trong rừng tìm kiếm sào huyệt của hươu nai.

Hai đứa bé xuyên lâm vượt dã, đi xa hai ba dặm mà không hay, thấy dưới gốc cây có một cái đầu con tuyết nai lộ ra, Phàm Nhi liền kéo tay Lạc Dương nhảy mắt ra hiệu, chỉ về phía đó, ra hiệu báo Lạc Dương dùng thủ tiên ném đi. Lạc Dương liền lấy hai mũi tên dài năm tấc, mỏng như giấy nhắm con tuyết nai định ném.

Ngờ đâu, con vật đó phát hoảng vì lẽ gì không hay rõ đã quay đầu chạy mất. Lạc Dương dậm chân hối tiếc vô cùng, Phàm Nhi vội đề ngón tay lên môi lặc đầu ra hiệu báo Lạc Dương đứng lên tiếng, còn mắt của y lộ vẻ kinh hãi. Lạc Dương ngạc nhiên vô cùng, đưa mắt nhìn ra phía xa, thấy không có gì lạ đang còn thắc mắc bỗng thấy trong rừng chỗ bóng tối có ba người nhảy ra tới trước mặt hai đứa nhỏ chừng ba trượng rồi ngừng chân lại. Thân pháp của chúng nhanh nhẹn vô cùng.

Hai đứa nhỏ định thần nhìn kỹ, thì thấy đó là ba đạo sĩ mặc áo màu xám, phía sau người nào cũng có đeo bảo kiếm. Ba đạo nhân đó mặt tuy không có vẻ tiên phong đạo cốt, nhưng cũng khác người thường nhiều.

Phàm Nhi kinh hãi thẫm và nghĩ :

— “ Chung quanh năm mươi dặm của Hoàng Bích Sơn Trang này có rất nhiều chòi canh kín và hồ, ngay như những khách tới thăm cũng phải có người hướng dẫn mới vào được, thế mà ba người này không có người của bản sơn hướng dẫn, tất nhiên là kẻ địch rồi. Vậy chẳng hay chúng lên vào đây bằng cách nào ? ”

Một đạo sĩ mặt vàng, râu lơ thơ, liếc nhìn hai bên rồi lên tiếng nói :

— Rõ ràng bản đạo nghe tiếng chân gần đây, tại sao không thấy bóng người ?

Người đạo sĩ thứ hai đáp :

— Mục đích của chúng ta tới Hoàng Bích Sơn Trang là để dò thám xem lệnh huynh Hồng Vạn Thông bị giam giữ ở đâu. Bây giờ chúng ta đứng ra tay, để khỏi bị Cung lão Nhi báo phái Võ Đang chúng ta ý đông hà hiệp người.

Đạo sĩ gầy cao, hai mắt như đồ lửa, giận dữ nói :

— Nếu hai vị sư huynh không ngăn cản và khuyên tiểu đệ hãy dò thám thực hư rồi hãy xử trí, thì tiểu đệ đã làm cho Hoàng Bích Sơn Trang đảo lộn rồi.

Phàm Nhi nghe nói tức giận thẫm. Đạo sĩ nọ bèn tiếp :

— Mười năm trước đây Gia huynh Hồng Vạn Thông bỗng im hơi lặng tiếng trên giang hồ, tiểu đệ ngạc nhiên vô cùng, đã đi tìm kiếm khắp mọi nơi. Sau đó không biết bao nhiêu thời gian và khổ nhọc mới dò ra được. Ba năm trước, Gia huynh đã rời khỏi Sơn Trang, nên ba tháng trước tiểu đệ đã tới đây yêu cầu yết kiến Cung Thiên Đơn. Ngờ đâu Cung lão nhi ăn nói khôn ngoan lắm, y bảo ba năm trước đây Gia huynh đã rời khỏi Sơn Trang, về sau không có tin tức gì nữa. Tiểu đệ liền trách mắng y nói dối. Cung lão Nhi cả giận liền sai người nhà bưng nước trà lên để tổng khách, Tiểu đệ hậm hực rời khỏi Sơn Trang này. Lúc trở về dọc đường lại hay tin Gia huynh đã bị người ám sát ở Hoàng Bích Sơn Trang...

Đạo sĩ đó chưa nói dứt, một đạo sĩ khác liền cướp lời :

— Chẳng hay sư đệ được tin đó ở đâu ?

Đạo sĩ nọ liền đáp :

— Lúc ra tới Sơn Khẩu, bỗng nghe trong chòi canh ngầm có mấy người đàm tiếu như vậy.

Đạo sĩ thứ ba thở dài một tiếng rồi nói :

— Ta lại tưởng sư đệ đã có nhân chứng và vật chứng hẳn hoi, chẳng hay sư đệ có bắt được người đã nói đó không ? Nhân chứng, vật chứng không có, lúc gặp Cung lão nhi thử hỏi sư đệ nói sao để cho Cung lão nhi chịu phục thiện ? Phen này sư đệ lỗ mắng thật.

Hai đạo sĩ còn đang chuyện trò với nhau, bỗng nghe trong rừng có tiếng nói của trẻ con vọng tới :

— « Ba vị đều là danh môn chính phái, nhân sĩ thanh tu trong huyện môn, tại sao lại không đi cửa trước thông tên họ mà vào, lại lên lúc vào trong bồn sơn như thế này, không sợ người ta chê cười sao ? »

Đạo trưởng gầy cao, mắt sáng như điện, nhún mình nhảy tới chỗ phát ra tiếng nói, giơ tay ra nhằm vào phía sau cây chộp luôn. Đạo sĩ ra tay nhanh nhẹn vô cùng, tưởng thế nào cũng bắt được thằng nhỏ đó, ngờ đâu bắt hụt, thấy phía sau cây không có bóng người nào cả, nên y ngẩn người một hồi.

Ba đạo sĩ đó đạo hiệu là Tinh Tinh, Tinh Pháp và Tinh Minh, đều là những tay cao thủ của nhóm đệ tử đời thứ hai phái Võ Đang.

Người vừa ra tay là Tinh Minh chân nhân, y nghĩ anh ruột y là Hồng Vạn Thông bị Cung Thiên Đơn giết. Sở dĩ Tinh Minh nghĩ như vậy là có nguyên nhân hẳn hoi, vì Hồng Vạn Thông quả thật đã ẩn cư trong Hoàng Bích Sơn Trang này một thời gian giờ sống hay chết chưa biết. Dù Cung Thiên Đơn có giấu diếm đến đâu cũng không sao bịt hết miệng của mọi người được, quí hồ nếu tìm ra được một chút manh mối thì có thể đổ tội cho Cung Thiên Đơn ngay, nên y mới xúi hai sư huynh tới đây tìm kiếm di tích của Vạn Thông. Chúng tôi đây với mục đích dò thám ngầm, nên chúng cố hết sức tránh những chòi canh kín và hở. Chúng chỉ lo các nhân sĩ trong Sơn Trang hay biết hành tung của chúng thì sẽ có ảnh hưởng rất lớn và gây tai tiếng cho cả phái Võ Đang nữa.

Nên khi Tinh Minh nghe phía sau một cây nọ có tiếng nói của trẻ con, bèn vội xỏng đến muốn bắt sống đứa nhỏ đó. Ngờ đâu y bắt hụt, mới ngạc nhiên, mắt trợn trừng, mồm há hốc, Tinh Tinh Chân Nhân trầm giọng, quát bảo :

— Sư đệ chớ có lỗ mãng. Chúng ta đã bị phát giác rồi, sao không quang minh chính đại mà vào Sơn Trang và nhờ bạn nhỏ dẫn đường thông báo có hơn không ?

Tinh Minh Chân nhân lắc đầu và đáp :

— Như vậy chúng ta đã mất công toi lộn lợi phen này sao ? Cung lão nhi khi nào chịu nói thật cho chúng ta rõ. Có thể y còn bảo

chúng ta đến quấy nhiễu một cách vô lý nữa. Như vậy có phải sẽ mất hết sĩ diện không ? Theo ý của tiểu đệ, ta cứ bắt tên tiểu đồng kia trước.

Nói xong y đưa mắt nhìn xung quanh tìm coi có gì khả nghi không. Đột nhiên trong bóng tối có tiếng trẻ con mắng chưởi vọng ra :

— Thật không biết xấu hổ.

Đồng thời, một quả cầu trắng bắn tới. Tinh Minh Chân nhân vội phẩy tay áo một cái, quả cầu vỡ tan và miếng bàn từ tung. Y định thần nhìn kỹ, mới hay quả cầu trắng đó là một nắm tuyết. Tức giận vô cùng, Tinh Minh Chân nhân liền tung mình nhảy xổ vào phía có tiếng nói.

Tinh Minh Chân nhân là một nhân vật có tên tuổi trong võ lâm, liền tiếp bị trẻ con đùa nghịch mà nhảy xổ đến lại không thấy hình bóng ai cả, nên xấu hổ vô cùng, mặt đỏ bừng lên. Y định tâm giết thằng nhỏ vừa lên tiếng đó nữa. Đang lúc ấy y lại nghe phía bên phải có tiếng nói :

— Các người muốn vào trong Hoàng Bích Sơn Trang cũng không khó, chỉ cần bỏ trường kiếm trên vai xuống là được. Các người phải biết cái rừng này gọi là giải kiếm lâm, cũng như giải kiếm nhai của phái Võ Đang các người vậy. Ai tới nơi là phải bỏ khí giới xuống.

Tinh Minh Chân nhân cố nén lòng căm tức, lắng tai nghe rõ tiếng nói sau này khác tiếng nói trước, đủ thấy trong rừng này nhứt định phải có hai đứa trẻ. Y liền nhảy xổ về phía đó bỏ một chưởng rồi bỗng quay người lại đâm sang phía trái, thân pháp biến đổi của y nhanh như điện chớp.

Tinh Tinh, Tinh Pháp thấy vậy đều phục môn khinh công Thiên cảm ngũ biến của sư đệ vận dụng đã tới mức thần hóa. Tinh Minh chân nhân vừa phi thân tới vừa múa song chưởng đập mạnh, chỉ nghe « lách cách » hai tiếng thật lớn. Hai cô thụ đã gãy lăm đôi và đổ xuống mặt tuyết. Nhưng vẫn không thấy hình bóng đứa trẻ nào cả, Tinh Minh tức giận đến mất đồ lửa. Cả Tinh Tinh và Tinh Pháp cũng kinh ngạc và hoài nghi vô cùng. Trong rừng chỉ có gió lạnh thổi ào ào, ngoài ra tĩnh mịch một cách dị thường.

Lúc này Tinh Minh không khác gì một con hổ dữ, đang lăm le đợi chờ những con thú tới làm mồi. Bỗng nhiên có một cái bóng người lơ lửng về phía trái chạy thẳng. Tinh Minh quát lớn một tiếng:

— Mi chạy đi đâu ?

Đạo sĩ tựa như mây bay cuộn tới, sắp vô được địch thủ thì bỗng người nọ tung trở lại ba luồng ngân tuyến.

Tinh Minh Chân nhân biết ngay đó là thủ tiễn, hai tay bèn xoay một vòng, tay trái đã kẹp được hai chiếc thủ tiễn còn ba ngón tay phải thì bắt nốt mũi thứ ba. Mũi tên đó sức đi khá mạnh, trong lòng y cũng hơi kinh hãi.

Rồi y nhanh tay ném trả luôn mấy chiếc thủ tiễn ấy. Lạc Dương bị trúng vào đầu vai kêu ối một tiếng rồi loạng choạng mấy bước mới đứng vững lại được.

Về mặt giận dữ, cậu ta nhìn Tinh Minh Chân nhân, liền giơ tay phải ra ôm lấy vai, máu tươi nhỏ giọt. Tinh Minh Chân nhân liền giơ tay phải ra chop Lạc Dương nhưng thằng bé vẫn đứng yên không hề tỏ vẻ sợ hãi. Đột nhiên Phạm Nhi lớn tiếng quát tháo:

— Lão tạp mao kia, (vì đạo sĩ mặc cái áo bào ngũ sắc, nên người thường hay ví đạo sĩ là con thú có lông tạp nhạp) chớ đã thương Dương đệ của ta !

Tinh Minh đưa năm ngón tay sắp đặt tới vai Lạc Dương bỗng nghe phía sau có tiếng gió lạnh thổi tới, vội hạ chân trái xuống, chân phải quay một vòng đi về phía sau, nhưng không trúng ai cả. Lúc ấy Tinh Minh mới định thần nhìn kỹ phía trước, cách chừng năm thước, thì thấy một thằng nhỏ tuổi trạc mười ba, vẻ mặt tinh khôn, tay cầm một sợi mây đang trợn trừng đôi mắt giận dữ ngó mình.

Tinh Minh tuy là người tu hành nhưng rất hợp lượng, thấy hai đứa trẻ đùa giỡn với y trong nửa ngày như vậy, tức giận vô cùng, liền quát mắng:

— Tiều bối vô tri, dám đùa giỡn với Chân nhân hử ?

Phạm Nhi không chịu lép vế, trả đũa ngay, liền đáp:

— Quân tạp mao vô tri kia, dám lèn vào bên sườn mà còn đã thương anh em ta, khôn hồn hãy vứt kiếm xuống mà nạp mạng đi !

Nói đoạn y quát mạnh một cái, sợi mây trong tay thẳng như cái bút nhắm vào yếu huyệt lồng ngực của Tinh Minh điểm tới.

Phạm Nhi được lão Sơn Chủ phụ nhưn thương mến, nên đã truyền dạy môn Cửu Phong Thần Trượng, có bảy mươi hai thức, được mọi người xưng là qua ngoại nhất tuyệt. Lão Phu nhưn dạy hết môn đó cho Phạm Nhi. Y là một đứa trẻ thông minh, nên lĩnh hội hết môn thần trượng đó, nhưng y còn ít tuổi, hơi sức yếu ớt, nhưng ra tay rất nhanh, thể vô tình kỳ, không kém gì những tay cao thủ trên giang hồ.

Tinh Minh thấy Phạm Nhi ra tay một cách tinh tuyệt như vậy lòng cũng hơi kinh hãi, vội né đầu sang bên tránh rồi giơ năm ngón tay phải nhắm cạy mây của đối phương chop tới. Ngó đầu tay y sắp bắt được cây mây Phạm Nhi đã trăm tay xuống đôi luôn thể khác, đâm cây mây vào ngực Tinh Minh.

Tinh Minh hơi cau mày và nghĩ thầm:

— « Hôm nay ta không bắt được tên tiều bối này thì tên tuổi của Võ Đang Tam Anh có phải bị mất hết không ?

Đoạn y liền nhảy lên trên cao, rồi giương hai tay ra nhắm cây mây chop xuống. Thế đó bề ngoài trông rất thương, nhưng sự thật nhanh như điện chớp và nhắm rất trúng đích, chỉ nghe « cộp » một tiếng là cây mây của Phạm Nhi bị chặt ra làm bốn khúc ngắn. Phạm Nhi kinh hãi, vội tung mình nhảy lên cao, giơ cây mây quát xuống. Thấy thế công thằng bé lợi hại như vậy, Tinh Minh không dám khinh thường nữa, vội rút thanh kiếm ở sau lưng ra, trong thoáng cái đã tấn công được bảy miếng, miếng nào cũng lợi hại vô cùng.

Lạc Dương thấy võ công của hai người đều cao siêu cả ngẩn người ra đứng xem, quên cả vết thương đang rỉ máu và tê buốt bên vai, đồng thời nghĩ thầm:

— « Nếu ta có võ công giỏi bằng Phạm Nhi ta đi nhảy vào đồ địch với lão Tạp Mao này ngay ».

Nhưng y sức nghĩ lại :

— «Hừ, lão đạo sĩ này làm bộ làm tịch, nếu có sư phụ ta ở đây thì chúng sẽ bị gãy tay gãy chân cả ! Thế nào có ngày ta cũng lên núi Võ Đang đánh cho gà bay chó chạy một phen. Lúc ấy mới biết tay Lạc Dương này ».

(Ngờ đâu ý nghĩ ấy của Lạc Dương sau này thành sự thật và Lạc Dương sẽ đơn kiếm bốn lần xông lên núi Võ Đang giết đại đệ tử của phái đó, hóa thiêu Thái Thanh hạ viện, khiến cho giới võ lâm nổi phong ba, nguyên do ấy cũng do ngày nay mà ra. Nhưng đó là chuyện về sau).

Tĩnh Tĩnh và Tĩnh Pháp thấy Cửu Trọng pháp của Phẩm Nhi rất tinh diệu cũng phải cau mày. Rồi Tĩnh Pháp khẽ nói với Tĩnh Tĩnh :

— Sư huynh ! Thử xem trọng pháp của tên tiểu đồng này giống hệt Cửu Phong Chương Pháp Diệp Hân Sương. Có lẽ thằng bé này là đồ đệ của cụ ta ? Sư đệ của chúng ta đầu thắng được y cũng mang tiếng là lớn bắt nạt nhỏ, mạnh hà hiếp yếu, chỉ mang thêm ô danh thôi, chi gọi bằng sư đệ rút khỏi Sơn Trang rồi hãy tính sau.

Tĩnh Tĩnh Chân nhân tính toán giây lát rồi lắc đầu đáp :

— Đáng lẽ chúng ta nên sớm lui khỏi núi này, nhưng sư đệ nóng tánh không chịu nghe, bây giờ có khác gì tên đã nằm trên cung bắt buộc phải bắn ra. Trước khi sư đệ chưa hạ sát thủ, chúng ta hãy bắt thằng nhỏ kia, ra lệnh ngừng trận đấu. Rồi hỏi rõ đưa bé đó xem Hồng Vạn Thông có phải bị Cung lão nhi giết hại thật không ? Nếu không phải và Hồng lão nhi cũng không có ở trong núi thì chúng ta rút lui cũng chưa muộn.

Tĩnh Pháp gật đầu, nháy xò lại giờ năm ngón tay ra bắt Lạc Dương.

Lúc ấy Lạc Dương đang ngầu người ra xem, không ngờ cánh tay phải bị người ta nắm chặt nên y kinh hãi vô cùng, giọng run run hỏi :

— Các người định làm gì thế ?

Tĩnh Pháp liền đáp :

— Bạn nhò chó có kinh hoàng, bản đạo không có ác ý gì đâu.

Cửu Phong Trọng Pháp của Phẩm Nhi tuy thần diệu thật, nhưng vì hơi sức còn non kém, nên càng đấu càng thấy lép vế dần. Trong khi đó bỗng y thấy một đạo sĩ khác nắm chặt cánh tay của Lạc Dương, trong lòng kinh hãi, tay hơi chậm lại.

Thừa dịp đó Tĩnh Minh Chân nhân liền dùng mũi kiếm hất cây mây của y bắn ra ngoài xa, cắm luôn xuống tuyết. Cánh tay của Phẩm-Nhi cũng bị tể tài không sao nhắc lên được, y trợn trừng đôi mắt tỏ vẻ tức giận.

Tĩnh Minh Chân nhân ha hả cả cười và nói :

— Ta tưởng mi tài ba gì mà lại dám táo gan đùa giỡn với lão gia như vậy ?

Nói tới đó lão đạo sĩ sầm nét mặt lại hỏi :

— Ta hỏi mi Hồng Vạn Thông có trong núi này không ? Nếu mi nói đúng sự thật thì lão gia sẽ tha cho.

Phẩm-Nhi khôn ngoan vô cùng, liền đáp :

— Người muốn kiếm Hồng lão tiên bối để gây thù gây hận phải không ? Nhưng người chỉ thắng tiểu gia chó chưa chắc địch lại Hồng tiên bối đâu. Đến mười người như người cũng bị Hồng lão tiên bối đánh chạy tán loạn. Như vậy, người có kiếm được Hồng lão tiên bối càng thêm khổ thân.

Tĩnh Minh nghe Phẩm Nhi nói vậy, ngăn người, vì theo lời của thằng bé thì Hồng Vạn Thông vẫn còn ở trong núi. Nhưng về sau y nghĩ lại cho lời nói của Phẩm Nhi không đúng, liền nghĩ thầm :

« Ba năm trước đây ta đã tới núi này và có nói rõ cho Cung Thiên Đơn biết ta là em ruột của Hồng Vạn Thông. nếu anh ta có ở trên núi này sao Cung lão nhi lại thối thoát bảo anh ta đã đi ra ngoài rồi ? »

Đoạn y liền trầm giọng quát hỏi tiếp :

— Ta hỏi mi, Hồng Vạn Thông có ở trong núi này không ? Mi cứ nói xa xôi như thế làm gì ?

Phẩm Nhi trợn trừng đôi mắt lên đáp :

— Không có ở trên đó ! Ba năm trước đây ông ta đã rời khỏi núi đi ra bên ngoài rồi. Nhưng từ khi đi đến giờ không có tin tức gì về cả, chẳng hay người hỏi Hồng tiền bối để làm gì ?

Tĩnh Minh Chân nhân nghe lời nói của Phẩm Nhi giống hệt như lời nói của Cung Thiên Đơn, nên y bán tín bán nghi, lại nghĩ thầm :

— « Sao lần trước, lúc ta tới Sơn Khâu ta nghe bọn gác ở chòi canh kín nói rằng Hồng Vạn Thông bị người ám sát ? Chẳng lẽ người trong núi lại đồn lầm là bị giết ? Lời nói của những người ở trong chòi canh vẫn đáng tin hơn, chứ thằng nhỏ này cũng giáo hoạt lắm, biết đâu nó chẳng nghe lời của Cung lão nhi dặn bảo trước ? »

Tĩnh Minh nghĩ đến đó cả giận nói :

— Tiều quỷ, mi dám dối lão gia hả ? Mi muốn chết phải không ?

Phẩm Nhi nhếch mép cười khinh bỉ và đáp :

— Người không tin thì còn hỏi ta làm gì ?

Tĩnh Minh biết hỏi nữa cũng không thêm được tin tức gì lạ hơn mà dù Cung Thiên Đơn có giết suì y thật thì khi nào lại tiết lộ sự bí mật cho một thằng bé rõ ? Cho nên y chỉ hừ một tiếng rồi ra tay diềm luôn ba yếu huyệt cầm đĩnh và mê, để Phẩm Nhi ngã nằm dưới đất. Bề huyết pháp này của Võ Đang phải bảy ngày sau mới tự động giải được.

Lạc Dương thấy vậy kinh hãi đến mất hồn vía. Tĩnh Pháp Chân nhân tuy nắm cổ tay y nhưng không nhẫn tâm giết hại, liền hỏi y hai lần, y chỉ ngậm người ra. Sự thật Lạc Dương có biết gì về nội tình của Sơn Trang này đâu.

Lúc ấy, Tĩnh Minh Chân nhân phi thân tới trước mặt Lạc Dương cũng diềm cho thằng bé cầm, đĩnh và ngắt lăm luôn, rồi nói với hai sư huynh :

Sở dĩ tiểu đệ làm vậy là vì không muốn tiết lộ hành tung của chúng ta đó thôi.

Tĩnh Tĩnh mặt lạnh lùng nói :

— Sư đệ làm vậy hơi quá đáng một chút, xưa nay chúng ta vẫn

nghe thiên hạ đồn Cung Thiên Đơn là một người lương thiện phương chính mà lệnh huynh đã là bạn thân của y thì lẽ nào y lại ám hại ? Bằng không, thiên hạ lớn rộng như vậy, lệnh huynh đến ở nhờ đâu chẳng được mà cứ chọn tới Hoàng Bích Sơn Trang ẩn núp làm gì ? Biết đâu ba năm trước đây lệnh huynh đã rời khỏi Sơn Trang thật, như vậy sư đệ muốn hỏi Cung lão nhi về hành tung của lệnh huynh y làm sao mà biết trả lời.

Tĩnh Minh lắng lặng nghĩ thầm :

« Sư huynh ta nói cũng có lý. Ta đã cưỡng ép hai vị sư huynh đi theo với lý do tới đây để tìm kiếm người anh đã mất tích mười năm, chứ lúc đến Sơn Khâu nếu ta nói rõ hết sự thể và bàn định với vị hai sư huynh trước, thì đâu đến nỗi phải cỡi mình lên lưng hồ như hôm nay ! »

Y càng nghĩ càng hối hận, nhưng tánh y rất cương nghị, nên đáp rằng :

— Chẳng lẽ cứ để mối oan thù của gia huynh chìm dưới đáy bể mãi hay sao ?

Tĩnh Tĩnh có vẻ hồ thẹn vội sầm nét mặt lại, giận dữ đáp :

— Sao sư đệ ăn nói hồ đồ thế ? Đã có bằng cớ gì đâu mà sư đệ dám bảo lệnh huynh đã chết ? Chưa biết phen này oai danh của phái Võ Đang chúng ta sẽ tiêu tan bởi tay sư đệ ! Cứ nói hai thằng nhỏ này, sư đệ định liệu ra sao ? Nếu bảy ngày sau chúng tỉnh dậy và bảo rằng chúng ta lên núi bắt nạt trẻ con, lúc ấy Cung Thiên Đơn khởi binh tới tận núi Võ Đang vấn tội, lý luận với các Tôn Trưởng của sư môn, chúng ta sẽ đuối lý hơn, thì các Sư Trưởng làm sao chống chế nổi ?

Tĩnh Minh Chân nhân nghe nói ngăn người, không biết trả lời ra sao cho phải.

Tĩnh Pháp Chân Nhân thở dài một tiếng vừa cười vừa nói :

— Sư huynh chớ có khiển trách Tĩnh Minh sư đệ. Chuyện đã đi tới chỗ cỡi lưng hồ thế này thì bắt buộc phải hành động như vậy. Hơn nữa, Tĩnh Minh sư đệ, nghĩ ngờ cũng có lý do, vì lệnh huynh tới Hoàng Bích Sơn Trang ẩn núp tất nhiên là để tránh kẻ thù. Như vậy, bất cứ Hồng Vạn Thông có phải bị Cung Thiên Đơn giết hay rời khỏi

núi đi nơi khác, thì Thiên Đơn thế nào cũng phải biết, chỉ bằng chúng ta áp giải hai thằng bé này đến gặp Thiên Đơn xin lỗi, đồng hồi nguyên do tại sao Vạn Thông rời núi. Như thế Thiên Đơn thế nào cũng phải trả lời cho chúng ta biết.

Tinh Minh Chân nhân tiếp lời :

— Việc này do tiểu đệ gây nên, tiểu đệ phải gánh vác hết, khi nào đệ liên lụy đến Sư môn và hai vị sư huynh. Bây giờ tốt hơn hết là giấu hai tên nhỏ này vào trong hang động để một mình tiểu đệ đi dò thám xem sao.

Tinh Tinh Chân nhân nói :

— Nếu đi thì cả ba cùng đi, việc đã lỡ rồi, đành phải phó cho thời thế xoay vần.

Tinh Tinh nói xong, Tinh Minh quay lại nhìn không thấy Phạm Nhi và Lạc Dương đâu cả, ngăn người ra giấy lát.

Võ Đang Tam Anh cũng là cao thủ thuộc hàng thượng thặng của các phái chính, nghe gió bắt bóng hoa rơi lá rụng trong vòng mười trượng đều hay biết, thế mà hai đứa trẻ nằm cách đó có mấy thước, trong lúc ba anh em đang trò chuyện, có người cừu đi lại không hay biết thì thật là mắt si diện quá!

Đồng thời, ba người lại đâm hoảng vì khinh công của người đến cứu hai đứa bé đó quả thật xuất quỷ nhập thần. Tinh Tinh thở dài một tiếng, còn Tinh Pháp và Tinh Minh đều yên lặng. Lúc ấy gió thổi vi vu, hơi lạnh buốt tận xương. Võ Đang Tam Anh đều rùn mình hắt hơi mấy cái.

Đột nhiên Tinh Minh Chân Nhân hậm hực nói :

— Thú của anh không trả được không phải là con người! Không bao giờ tiểu đệ chịu rút lui. Vậy hai sư huynh hãy về trước để tiểu đệ hành động một mình!

Lúc ấy, bỗng có một luồng gió mạnh thổi tới, khiến băng tuyết rơi như mưa, rồi im lặng. Hiên nhiên là có người nào xuất hiện khiến ba vị đạo sĩ vừa kinh hãi vừa hoài nghi. Đồng thời, ba thanh trường kiếm trên vai bỗng biến mất, cả ba càng kinh hơn nữa.

Bỗng phía sau cây có bóng người thấp thoáng, rồi một ông già vừa gầy vừa bé nhỏ, râu ngắn và thưa, mắt bên phải

lóng lánh còn mắt bên trái thì đã chột, mặc áo vàng tay cầm ba thanh trường kiếm từ từ bước ra vừa cười vừa nói :

— Gợi lời cho lão đạo sĩ Lam Tinh, cuộc hẹn ước hai mươi năm trước kia đã sắp đến kỳ.

Võ Đang Tam Anh bỗng ngăn người rồi chột nhĩ ra người đó là ai, nên đều biến sắc rồi cùng quay mình chạy thẳng vào trong rừng. Tiếng cười vang dội, ai nghe cũng phải khiếp đảm. Tiếng cười đó kéo dài ra xa mới dứt.

Hoàng Bích Sơn Trang đang vui vẻ lạ thường.

Lời Tiểu Thiên không thấy Lạc Dương đâu, đâm ra hoài nghi bèn cho Lão Sơn Chủ hay.

Cung Thiên Đơn ha hả cười đáp :

— Trẻ con thích đùa giỡn, chắc nó đi chơi với Phạm Nhi. Chúng có thú vui riêng của chúng, ta để ý tới chúng làm gì?

Tiểu Thiên nghe vậy không còn đi tìm kiếm nữa. Mãi đến trời đã tối mờ mà không thấy Lạc Dương đâu cả, Tiểu Thiên hãi sợ mà cả Lão Sơn Chủ cũng nóng lòng đang định phái người đi tìm kiếm, bỗng có người hấp tấp chạy vào phi báo.

Lão Sơn Chủ liền quát hỏi :

— Việc gì?

Người đó quỳ một chân xuống đất và trả lời :

— Bẩm Lão Sơn Chủ, người canh chốt kín ở Đại Hùng Cốc phi báo rằng vừa rồi có ba đạo sĩ, vẻ mặt hoảng sợ, chạy ra ngoài núi và đã thương mấy người của chúng ta.

Cung Thiên Đơn lộ vẻ kinh hãi, hỏi :

— Ngoài ra còn ai nữa không?

— Thưa Lão Sơn Chủ, chỉ có ba lão đạo sĩ đó thôi. Trong ba lão đạo sĩ ấy có Võ Đang Tinh Minh Chân nhân đã có một lần tới đây.

Cung Thiên Đơn liền phẩy tay một cái, người nọ đi như bay, Lão Sơn chủ cau mày lầm bầm :

— Thế này lạ thật !

Lão Sơn Chủ liền kể lại chuyện Tinh Minh Chân nhân bái sơn cho Tiểu Thiên nghe, nhưng không hiểu tại sao lần này Tinh Minh tới đây mà không vào cửa kiêu, lại chạy ra bên ngoài ?

Tiểu Thiên trầm ngâm giây lát, vội kinh hãi la lớn :

— Chẳng lẽ phái Võ Đang là danh môn chính phái, lại ra tay cướp bóc và giết tiểu đồng ?

Nói tới đây, chàng bỗng nghĩ tới người của Sơn Trang vừa bầm báo rằng ba vị đạo sĩ về mặt hoàng sơ chạy ra ngoài núi, có lẽ chúng đã làm quấy mới lên núi như vậy ? Nền chàng vội đứng dậy ra lệnh cho thủ hạ khám xét mọi nơi.

Trời vừa tảng sáng, các người quay trở về báo cáo là không tìm thấy gì hết. Chỉ có một bọn trở về báo cáo là trong rừng ở phía Bắc, trên mặt tuyết có vết máu tươi.

Gần đó lại tìm thấy ba mũi thủ tiễn của Phàm Nhi. Hiên nhiên Lạc Dương và Phàm Nhi đã đấu với đối phương ở đó.

Phó Lạc Quan thở dài và nói :

— Chẳng lẽ Tinh Minh đã hủy thi diệt tích ? Nếu quả thật vậy thì chúng độc ác quá.

Trại Hoa Đà tiếp lời nói :

— Theo sự nhận xét của lão thì hai đứa trẻ đó không phải yêu tướng thì chắc không việc gì đâu.

Tiểu Thiên lo lắng vô cùng, không nói năng gì cả. Cung Thiên Đơn khích động lạ thường, liền lớn tiếng nói :

— Nếu Võ Đang Tam Anh đã tới mà Lạc Dương và Phàm Nhi mất tích, thì chính tên đạo sĩ đã giết chúng chứ còn ai ? Cung mạo phải rời khỏi Sơn Trang để đi núi Võ Đang ngay để chất vấn Trưởng giáo của chúng là Lâm Tinh Đạo Sĩ.

Lời Tiểu Thiên xen vào :

— Lão Sơn Chủ chớ có nóng nảy, theo lời Ngưu huynh thì Phàm Nhi với Lạc Dương không có tướng chết yểu, nên Lời mạo cũng tin chắc chúng không gặp nguy hiểm đâu. Lão Sơn Chủ hãy đợi chờ trong ba ngày xem sao. Huống hồ tam đệ Vân Nhạc cũng sắp đến nơi.

Cung Thiên Đơn không nói năng gì cả, liền trở về Sơn Trang. Thế là Hoàng Bích Sơn Trang đang vui vẻ bỗng trở lại u buồn.

Nhắc lại Lạc Dương và Phàm Nhi bị Tinh Minh Chân Nhân điểm huyết, mơ mơ màng màng không hay biết gì cả. Tới khi chúng tỉnh dậy mới hay đang ở trong Thạch động, trong động chỉ có một kỷ trà và một cái sập đá. Trên sập đá có chỗ lõm, chắc là nơi người ngồi để tọa hành công.

Phía sau động có rất nhiều hoàng tinh và hoài sơn, lại có hai cái hồ lớn.

Cả hai đứa bé đưa mắt nhìn nhau kinh hãi và ngli ngại vô cùng, như là Phàm Nhi, y thấy trong động giá lạnh hơn Hoàng Bích Sơn Trang nhiều, chân tay cứng ngắt, cử động không còn linh lợi nữa. Y liền nhìn Lạc Dương về mặt cũng tái mét, giá lạnh cũng không kém gì mình.

Y cũng đoán biết sơn động này không phải là sơn động của phái Võ Đang, vì trên núi Võ Đang không khi nào lại giá lạnh như thế này. Tuy y chưa bước chân vào giang hồ bao giờ, nhưng đã nghe các hào kiệt nói chuyện, nên những duyệt lịch giang hồ và các tin kỳ lạ của thiên hạ y đều nhớ rõ trong kỷ ức.

Y đoán người trong động này tất là một kỳ nhân. Y còn đang hoài nghi bỗng thấy Lạc Dương run lật bật, liền bò tới cạnh Lạc Dương và hỏi :

— Em Lạc Dương, làm sao thế ?

Lạc Dương hai môi mấp máy mãi mới nói được ra hai chữ :

— Em... rét...

Phàm Nhi biết vô công của Lạc Dương hãy còn non nớt, liền nghĩ thầm :

— « Nếu cứ thế này mãi, có lẽ y sẽ chết rét mất ».

Nghĩ xong y có vẻ hãi sợ, rồi chợt thấy phía sau động có rất nhiều hoàng tinh, củ nào cũng lớn gấp đôi củ hoàng tinh thường, màu vàng khè như thoi vàng, liền nghĩ thầm :

— « Chắc những hoàng tinh này là những giống lạ ăn nó cũng có thể đỡ rét một phần nào chăng ? »

Nghĩ đoạn y từ từ đi tới chọn lấy hai củ thật lớn, rồi đưa cho Lạc Dương, cả hai cùng ăn. Nhưng, tội nghiệp cho Lạc Dương, rét đến nỗi không còn hơi sức giơ tay lên mà cầm, Phàm Nhi phải nhét hoàng tinh vào mồm Lạc Dương, nhờ thế Lạc Dương mới có thể từ từ ăn được.

Quả nhiên củ hoàng tinh đó không phải là vật thường. Lạc Dương mới ăn được nửa củ đã thấy có một hơi nóng từ đơn điền bốc lên, lan khắp thân thể, hơi sức đã bình phục, không còn thấy rét buốt như trước nữa.

Lúc này hai đứa trẻ mới cảm thấy củ hoàng tinh đó ngọt và thơm vô cùng.

Lạc Dương cả mừng nói :

— Em cảm ơn Phàm huynh lắm. Thứ củ này ăn ngon thật, ăn vào thấy hết rét ngay.

Lúc Lạc Dương nói, mồm phun hơi nóng ra như mây và hắt hơi mấy cái, vừa hỏi :

— Nơi đây có phải là núi Võ Đang không ? Sao không thấy bọn đạo sĩ của phái Võ Đang kia.

Phàm Nhi vừa nhai hoàng tinh vừa cười, đáp :

— Đây có phải là núi Võ Đang đâu. Tôi tin chắc động này cách Hoàng Bích Sơn Trang không xa. Chúng ta bị bọn đạo sĩ diêm huyệt xong, thì có người trong động này bắt gặp, đánh lui bọn đạo sĩ kia, rồi đem chúng ta về sơn động. Không hiểu chủ nhân động lúc này đang làm gì ?

Lạc Dương tiếp lời :

— Chủ nhân động này chắc là một cao nhân chính phái ?

Phàm Nhi vừa lắc đầu vừa cười rồi đáp :

— Người đó là cao nhân thì đúng, nhưng chính phái thì chưa chắc.

Nói xong y đưa mắt nhìn dưới gầm sập ra hiệu. Lạc Dương quay đầu nhìn theo, giật mình kinh hãi, lùi lại hai bước :

— Nếu động này cách Hoàng Bích Sơn Trang không xa thì chúng ta nhơn cơ hội không có ai lên về Sơn Trang đi ?

Phàm Nhi nghe Lạc Dương nói cũng phải, liền dắt tay nhau đi ra ngoài. Cả hai tựa như bị rần rít cắn phải, thất thanh kêu rú một tiếng rồi lùi lại, sợ hãi vô cùng.

Thì ra cái động đó ở trên một ngọn núi cao chọc trời, bên dưới là vực thẳm, sâu không thấy đáy. Những mây bay lơ lửng quanh chân động, gió rét thổi vào mặt như bị dao cắt.

Phàm Nhi thấy động này không có đường lên, y không tin chủ nhân động có khinh công tuyệt đỉnh ? Trên thế gian này làm gì có người biết bay và khinh công có giỏi đến đâu cũng không sao nhảy một cái lên cao nghìn trượng được.

Cho nên y càng nghĩ càng hoài nghi vô cùng. Đột nhiên Phàm Nhi la lớn :

— Lạc Dương em xem cái gì kia ?

Y vừa nói vừa chỉ tay ra ngoài động, về phía một ngọn núi phủ tuyết ở bên trái. Lạc Dương đưa mắt nhìn theo, thấy bốn người áo đen đang chạy nhanh như bay trên ngọn núi đó. Người nào cũng có khinh công thượng thặng và tay đều cầm khi giới sáng ngời. Lạc Dương liền hỏi :

— Bốn người đó không biết có phải là chủ nhân động này không ?

Phàm Nhi đang nhìn bốn người áo đen đó và định trả lời, bỗng nghe trên đỉnh động có tiếng rú rất hãi hùng, vang động tất cả những ngọn núi chung quanh. Tiếng rú đó lọt vào tai hai đứa bé, như tiếng sấm, làm choáng váng cả đầu óc. Cả hai đều kinh hãi vô cùng, rồi bỗng thấy một cái bóng người màu vàng ở trên đỉnh, như còi gió bay xuống.

Bốn người hắc y nghe tiếng rú, đều ngừng chân lại ngược mặt

nhìn lên trên đỉnh động. Chỉ trong thoáng cái người áo vàng đó đã nhảy xuống trước mặt bốn người kia, ha hả cười một cách ngông cuồng và nói:

— Từ ước hội không gặp nhau thì không giải tán.

Hai đứa bé tuy ở trên ngọn núi cách nơi họ khá xa, nhưng đều nghe hết những lời nói của người áo vàng. Sau chúng lại nghe một người đen quát lớn:

— Tiêu Dao Khách, món nợ cũ của chúng ta, bây giờ phải thanh toán cả vốn lẫn lời mới được.

Tiêu Dao Khách ha hả cả cười đáp:

— Phải, đáng lẽ phải sớm thanh toán cho xong đi, nhưng mười ba năm trước đây các người còn kém cỏi quá, mà ngày hôm nay chắc các người cũng thế thôi. Đừng nói chuyện đòi thêm lời, mà khi phải hỏi thì bắt cấp đấy.

Nói xong người đó lại cười ồ ạt một hồi, tiếng cười hùng mạnh khiến ai nghe cũng phải khiếp cả tai, chất cả óc.

Phẩm Nhi nghe người áo vàng xưng là Tiêu Dao Khách liền tỉnh ngộ và nói:

— Em Lạc Dương này, tui ra chủ nhân động này là Tiêu Dao Khách. Người này năm xưa là Độc hành đại đạo ở Giang Nam, chuyên cướp bóc của bọn giặc cướp, võ công tuyệt luân. Nhưng bọn tặc đạo hiện ông khôn cả, nhưng không làm gì nổi ông ta. Ông ta có một tánh lạ là trở mặt thì người trong lúc thân, ông coi cũng như người thù.

Ông ta ra tay đột tuyệt phi thường, nhưng không hiểu tại sao ông ta lại ẩn núp trên đỉnh núi tuyết, ngoài quan ngoại này nhỉ?

Hai đứa bé thấy một người trong bọn áo đen quát lớn:

— Xà Sơn Tứ Xác không phải hèn kém như năm xưa nữa đâu. Tiêu Dao Lão quý chó có khinh thường chúng ta quá vậy.

Tiêu Dao khách thấy Xà Sơn Tứ Xác, người nào hai bên thái dương cũng đều gõ lên, tinh hoa nội uẩn liền nghĩ thầm:

— «Không hiểu Xà Sơn Tứ Xác theo học danh sư nào, mà đã luyện được võ nghệ thượng thừa như thế? Năm xưa trong Tứ Xác chỉ có anh em họ Thâm là võ nghệ cao hơn cả, còn Liễu Hương Khuê với Lý Văn Bản tầm thường thôi. Bây giờ ta thử xem Thâm Long ra tay thì có thể đoán biết võ công của chúng đã luyện tới mức nào ngay».

Nghĩ tới đó Tiêu Dao Khách liền nhìn Thâm Long và trầm giọng nói:

— Hay lắm, lão đây đã chín năm chưa phạm sát giới, hai bàn tay đã ngứa không chịu nổi. Nhưng không biết món nợ cũ, các người định thanh toán như thế nào?

Bỗng nghe Lý Văn Bản la lớn:

— Tiêu Dao lão quý, mặt bên trái của lão làm sao thế?

Y hỏi như vậy là phạm đúng điểm kỳ nhút của Tiêu Dao Khách, nên Tiêu Dao Khách cười lật một tiếng, ra tay nhanh như chớp nhắm huyệt Ngọc Đường trước ngực của Văn Bản đánh tới...

Văn Bản thất thanh la lớn, vội nhảy sang bên, tay cầm Đẳng Xà Sốc nhắm giữa gang bàn tay của Tiêu Dao Khách điểm luôn. Tay trái của y cũng phi ra một lúc, giờ thẳng hai ngón tay điểm vào yếu huyệt ở dưới hông của đối thủ.

Thế võ của Văn Bản thật là tuyệt diệu thần xảo, một dải một ngăn phối hợp thật khéo. Nếu là người khác, thì đã bị cây sốc và hai ngón tay của y hạ sát.

Tiêu Dao Khách linh hải và thâm nghĩ:

— «Nếu ta để cho các người chạy thoát khỏi bàn tay của ta thì công khổ luyện chịu giá lạnh trong chín năm trời đều phí mất ư!»

Nghĩ đoạn y không thâu chiêu lại mà còn giơ năm ngón tay phải ra hất đầu cây sốc, còn thân mình thì hơi quay một chút để tránh khỏi hai ngón tay của địch.

Đẳng Xà Sốc của Văn Bản bị Tiêu Dao Khách hất một cái bắn lên cao và bay đi mất.

Đồng thời Văn Bản cảm thấy hữu chiêu của địch đã tấn công tới có sức mạnh kèm theo hơi lạnh dồn dập. Y vội giơ cánh tay lên gạt hữu chiêu của Tiêu Dao Khách, chỉ nghe «bùng» một tiếng là Văn Bản đã bị sức mạnh của đối thủ đẩy lui về phía

sau ba bốn bước, hai chân loạn choạng, không sao đứng vững, y liền ngồi phịch xuống, mặt lợt lạt như không còn chút máu, hai mắt cứ nhìn thẳng về phía trước không thấy nhấp nháy tí nào.

Cái chuông đó Tiêu Dao Khách chỉ mới dùng có bốn thành thôi, mà mạnh như vậy, lòng y mừng thầm và tự nhận thấy chín năm trời chịu đựng giá rét rèn luyện không đến nỗi uổng phí.

Thầm Long thấy sắc mặt Văn Bản biết ngay bạn mình đã bị nội thương, liền phi thân tới gần cúi xuống rờ vào ngực coi ra sao thì thấy người Văn Bản lạnh như băng tuyết, trán toát mồ hôi nà những giọt mồ hôi đó đã đóng băng.

Y tức giận vô cùng, quát lớn một tiếng, múa đôi bánh xe nhật nguyệt xông tới tấn công Tiêu Dao.

Võ công của y kỳ dị lạ thường, toàn nhằm những bộ phận mà đối phương không ngờ.

Tiêu Dao Khách chỉ thủ chứ không công, thân mình phát phơ xuyên đi xuyên lại, trong ánh sáng của đôi bánh xe kia. Y thấy những thể công của Nhật nguyệt song luân của Thầm Long tinh diệu lạ thường bên nghĩ thầm :

— « Sao ta không theo thể công của song luân mà tránh né, rồi nhớ kỹ những thể đó, để đoạt lấy hai bánh xe này mà truyền lại hai đứa trẻ ở trong động ?

Trong khi Thầm Long mới xù dụng được pho Nhật Nguyệt song luân, Tiêu Dao Khách bỗng thấy phía sau có gió lạnh thổi tới, biết ngay Nhị Xác đứng ngoài dùng ám khí tấn công lên nên tức giận vô cùng, liền nhún vai nhảy lên cao năm sáu trượng để tránh. Thế là hai mươi bốn mũi Đoạn trảng bạch hồ đỉnh của Thầm Long và Liễu Hường Khuê đều trật rảo.

HỒI THỨ MƯƠI BA

LƯƠNG TIÊU NGU CÔ PHONG. NHỊ NỮ QUẦN CÁT LẦU.

Tiêu Dao Khách ở trên không bỗng uyển chuyển thân mình, múa song chưởng thành linh đánh thẳng xuống. Sức mạnh và hơi

lạnh như một khoảnh núi băng ở trên không đè xuống, chỉ nghe hai tiếng thét rất thảm khốc là Thầm Hồ và Liễu Hường Khuê đã bị Hàn Cương chưởng lực của Tiêu Dao Khách đánh văng ra ngoài xa ba trượng, miệng học máu tươi chảy ra như suối, co duỗi vài cái rồi cũng tắt thở.

Thầm Long thấy em mình bị đánh chết, tức giận đến hai mắt này lửa, bèn la lớn một tiếng rồi xông tới tấn công Tiêu Dao Khách. Tiếng rú của Thầm Long quá lớn, vang động cả núi rừng khiến những tảng tuyết từ đỉnh núi đổ xuống kêu ầm ầm, tảng này lơ lửng tảng kia, ngọn này ảnh hưởng đến ngọn nọ, dãy núi dài mấy chục dặm đều có tuyết đổ, không khác nào cảnh tượng trời long đất lở.

Tiêu Dao Khách vội ra tay tấn công luôn hai thế, cướp được hai bánh xe của Thầm Long thì bỗng thấy dưới chân rung động, liền vội nhún mình nhảy lên cao, nhằm tháp Thiên Cầm Phong mà phi tới.

Tiêu Dao Khách vừa hạ chân xuống mặt đất, thấy mặt đất bỗng nứt ra, chân của y liền sụp xuống, dù y là võ lâm cao thủ gặp trường hợp này cũng phải mất hồn vía.

Tuy nhiên, thần trí vẫn bình tĩnh, chân trái y vội dẫm lên đùi phải, mượn sức dậm mạnh một cái, thân mình vọt lên cao bốn năm trượng.

Tay phải đang cầm song luân y vội chém vào vách núi một cái, tay trái nắm được một rễ cây thông bèn nhún mình lên ôm chặt lấy gốc cây.

Y nhắm nghiền hai mắt, chỉ nghe tiếng núi lở kêu ầm ầm, tựa như muốn ngựa đua chạy, và như những làn sóng cuộn cuộn kéo tới. Trên đỉnh đầu lại có tuyết băng như đá vụn rơi thẳng xuống như mưa. Tiêu Dao Khách cảm thấy thân mình rung động rất mạnh, y đành phò thác tánh mạng cho trời.

Hãy nói về Phàm Nhi và Lạc Dương trên cao nhìn xuống, thấy Tiêu Dao Khách đấu với Xà Sơn Tứ Xác thích thú vô cùng, khi Thầm Long đau lòng vì em bị đánh chết một cách thảm thương nên mới nổi giận la lớn làm cho tuyết đổ ầm ầm, chúng thấy chỗ núi mà chúng đang đứng hình như lung lay sắp đổ, thân mình chúng tựa như muốn bay.

Phàm Nhi la lớn :

— Nắm chắc xuống !

Y vừa quát vừa kéo Lạc Dương nằm sấp xuống, nhưng tuyết bụi bay tung, thân mình chúng như một chiếc thuyền lơ lửng trên biển cả, và trông tránh như đang cời sóng.

Chúng cảm thấy đầu óc choáng váng không sao chịu nổi nên chết giấc luôn lúc nào không biết.

Qua một lúc khá lâu, Lạc Dương và Phàm Nhi từ từ tỉnh lại thấy bốn bề yên lặng như tờ, tuyết đã ngưng. Chúng liền đứng dậy nhìn những dãy núi ở chung quanh đều thay hình đổi dạng. Bốn bề trông như một bãi tuyết thành thang hằng nghìn dặm.

Gió vẫn thổi lộng, gió lạnh đến buốt xương. Lạc Dương chịu không nổi, liền nói :

— Lạnh quá !

Phàm Nhi thấy môi y đã tái thâm, liền bảo :

— Chúng ta hãy trở vào trong động, lấy hai củ hoàng tinh ăn cho đỡ đói đỡ rét.

Lạc Dương gật đầu rồi cả hai bò vào trong động lấy hai củ hoàng tinh để ăn, nhờ vậy đỡ đói nhiều. Hai đứa trẻ hoài nghi Tiêu Dao Khách đã bị chôn vùi dưới băng tuyết.

Sau đó chúng đã nhận thấy không thể nào ở trong hang động này, nhưng bên ngoài động là những sườn núi cao chót vót, biết làm sao mà thoát ra được ? Chúng bước ngoài cửa động xem xét, Phàm Nhi nhận thấy nếu từ trên cao mà nhảy xuống thì thể nào cũng tan xương nát thịt.

Trong lúc cả hai đứa nhỏ đang nóng lòng hãi sợ thì đột nhiên nghe phía sau cổ tiếng cười, hoàng hồn quay lại thì thấy Tiêu Dao Khách đang đứng nhìn chúng.

Hai đứa định thối lui thì thấy Tiêu Dao Khách mặc quần áo vàng, râu ngắn lơ thơ, tay cầm đôi Nhật nguyệt Song luân của Thẩm Long.

Lạc Dương sắc mặt bình tĩnh lạ thường còn Phàm Nhi lấy làm ngạc nhiên vô cùng, nơm nản há hốc đứng ngẩn người ra nhìn, vì y không biết Tiêu Dao Khách từ đâu tới.

Tiêu Dao Khách thấy vẻ mặt của Phàm Nhi biết ngay y đang nghĩ gì, liền vừa cười vừa nói :

— Có phải cháu kinh ngạc vì không biết lão phu từ đâu tới phải không ? Con đường bí mật đó, trừ lão sư không có người thứ hai biết. Dầu các cháu ở đây một năm đi nữa, cũng chưa chắc tìm được con đường đó.

Hai đứa bé lẳng lặng, không nói năng gì cả. Thấy hai đứa nhỏ không thêm đề ý tới mình, Tiêu Dao Khách có vẻ tức giận nhưng lại đổi nét mặt được ngay và tiếp :

— Lão đã cứu hai cháu trong tay của ba tên đạo sĩ phái Võ Đang, chẳng lẽ các cháu không nói đến một câu cảm ơn hay sao ?

Lạc Dương là người rất trung hậu, nghe Tiêu Dao Khách nói như vậy, trong lòng hồ thẹn vô cùng. Quả thật chúng đã quên mất công ơn đó mà chưa cảm tạ ông già nọ. Y đang định lên tiếng thì Phàm Nhi đã nói trước :

— Đáng lý ra thì chúng cháu phải cảm ơn cụ mới phải, nhưng cụ không đưa chúng cháu về Hoàng Bích Sơn Trang hiền nhiên cụ có dụng tâm gì đây ?

Tiêu Dao Khách tỏ vẻ không vui nói :

— Thành nhỏ ăn nói vô lễ thật. Lão đây với Cung Thiên Đơn xưa nay vẫn có chút việc bất hòa, nhưng lão cũng có thể đưa các cháu trao trả cho Cung Thiên Đơn được. Song vì thấy tư chất của hai cháu đặc biệt hơn người, nên lão mới đem hai cháu đến đây định truyền dạy võ công và lão cũng không muốn lòi thôi với Cung Thiên Đơn nữa.

Phàm Nhi bĩu môi đáp :

— Ai thêm làm đồ cụ, cụ hãy xếp ý nghĩ đó lại đi.

Tiêu Dao Khách trợn trừng một mắt tức giận vô cùng lớn tiếng quát :

— Sao ? Mi bảo ta không đáng làm sư phụ của mi sao ?

Phàm Nhi không hề lộ vẻ sợ hãi chút nào, liền tươi cười đáp :

— Mỗi người có một chỉ hướng, không ai chỉ thế cưỡng bách ai được.

Tiểu Dao Khách nghe nói, đột nhiên cả cười một hồi rồi tiếp :

— Được được, lão không cưỡng bách các cháu, nếu các cháu có cách gì xuống được khoảng núi chơ vơ này, thì tha hồ các cháu đi. Vả lại lão còn phải đi đến núi Võ Đang nên tạm thời rời khỏi nơi đây.

Tiểu Dao Khách lại cười nhạt một tiếng và nói thêm :

— Động này cách Hoàng Bích Sơn Trang hơn nghìn dặm, các cháu có rời khỏi động này cũng không sao về tới Sơn Trang được.

Đoạn y lướt qua cạnh hai đứa nhỏ phi thân xuống, dưới Cỏ Phong. Hai đứa nhỏ đưa mắt nhìn theo, thấy Tiểu Dao Khách như một con chim bay lượn xuống đất, chỉ trong nháy mắt lão đã mất dạng, Phạm Nhi liền kéo Lạc Dương đi vào phía sau động tìm kiếm hàng nửa ngày, cũng không sao gặp được lối lên của Tiểu Dao Khách. Chúng lo âu vô cùng, nhưng không nghĩ ra được cách thoát thân.

* * *

Thời giờ thấm thoát như thời đưa, thoáng cái đã qua bảy ngày. Cung Thiên Đơn phải rất nhiều người đi tìm hai đứa nhỏ, nhưng không sao đi tìm được và cũng chưa thấy Văn Nhạc tới. Ai nấy đều lo âu vô cùng.

Sau cùng Tiểu Thiệu chịu đựng không nổi nữa, nên nói với Thiên Đơn :

— Tam đệ nhờ Tiểu Thiên đem Lạc Dương tới đây, bây giờ Lạc Dương mất tích, Tam đệ tới đây, Lôi mỗ còn mặt mũi nào nhìn chú ấy ? Chi bằng để Lôi mỗ đi Võ Đang bắt lão đạo sĩ Lam Tinh phải trả lại hai đứa nhỏ cho chúng ta.

Cung Thiên Đơn chưa kịp trả lời thì Phó Lục Quan xen vào.

— Lôi lão sư đi một mạch lên núi Võ Đang thế cô thì địch sao nổi chúng. Lão muốn dắt cháu Uyển Nhi cùng đi với. Xong việc lão còn phải Tung Sơn một phen để thăm cháu Thanh Nhi, rồi quay trở lại đây sau.

Lúc đầu lão sư chủ không nghe, sau thấy Tiểu Thiên với Lục Quan khẩn khẩn đi đi, đành phải nhận lời. Thế rồi Tiểu Thiên cùng ông cháu Lục Quan xuống núi Trường Bạch.

Cổ Yến Văn trong lòng hoài nghi phen này Văn Nhạc đi Vũ Linh Sơn nếu không gặp phải cường địch làm vướng chân thì thế nào cũng bị Uyển Lan giữ lại. Hay Yến Sơn thân ni nhất định không chịu hòa giải. Nhưng nàng lại đoán Văn Nhạc bị Uyển Lan nhử chặt lấy thì đúng hơn, nên nàng cũng kiếm cơ xuống núi đi tìm hai đứa bé, nhưng thực ra nàng đi Vũ Linh Sơn để tìm Văn Nhạc.

Mấy người đó đi rồi, ngày hôm sau Văn Nhạc tới Hoàng Bích Sơn trang. Chàng nghe nói mấy nàng trước sau rời khỏi đây trong lòng áy náy.

Chàng đối với Cổ Yến Văn có cảm tình hơn các nàng kia nhiều nên chàng biết thế nào nàng cũng đi Vũ Linh Sơn kiếm chàng. Ở lại sơn trang một ngày chàng liền xuống núi đi Vũ Linh Sơn Chi Chi am.

Nhưng trong am không có một bóng người nào cả, chàng rầu rĩ vô cùng, đứng dưới cây thông cổ trước am, lắng lắng đau lòng. Đoạn chàng quay vào trong am, viết mất chữ để lại cho Uyển Lan, rồi đi ngay. Dọc đường chàng còn ra tay làm hai việc nghĩa, nên mới chậm trễ ngày giờ, không ngờ vì đó mà gây nên mối hận. Văn Nhạc thở dài một tiếng, sức nghĩ đến sự an nguy của Lạc Dương và Phạm Nhi liền nói thầm :

— « Ta không đi miền Nam, thuận đường tới Thương Châu và Giang Đô, thì thế nào cũng gặp Liên Châu và Nguyệt Nga. Rồi ta lại lên Võ Đang gặp Tiểu Thiên và Phó Uyển. Từ nay đến mùa một tháng tám còn lâu, ta còn kịp trở về núi Bảo Hoa để tế lễ mộ cha. »

Ngày mùng hai tháng hai là ngày rước rồng, đô thị Thương châu náo nhiệt vô cùng. Lúc đó những tuyết tích tụ ở hai bên đường chưa tan hết, tiết trời còn giá lạnh, những người đi lại như nêm, tiếng pháo nổ vang trời.

Văn Nhạc cũng chen vai thích cánh trong đám đông mà đi, sau chàng rời khỏi đám đông đó rẽ vào một cái hẻm bên phải. Tới trước cửa một nhà nọ, chàng ngừng chân gò má cái. Nơi đây là cửa vườn sau của Khang Cửu. Lát sau có người ta tiếp, với giọng khàn khàn :

— Ai đó ?

Vân Nhạc khẽ trả lời :

— Có phải Nghiêm Tam Gia đó không ?

Cánh cửa hé mở, một ông cụ râu bạc tóc phơ lơ đầu ra, thấy Vân Nhạc vừa kính hãi vừa mừng rỡ và nói :

— Có lão gia đã tới (chồng cô nương) thì việc này khỏi lo ngại nữa.

Vân Nhạc vội hỏi tại sao ?

Nghiêm Phúc là thầy tổ hai đời của Khang Cửu, nghe chàng hỏi kính hãi vô cùng và nghi ngờ, nhìn một hồi mới nói :

— Lời lão hiệp chưa nói cho cô lão gia hay sao ?

Thế rồi Nghiêm Phúc liền kể cho chàng hay hồi đầu năm, vào mừng mẩy Tết, Sách Mạnh Ban Chương đến đây cho hay Bán Bán Tú tái xuất, và còn kể cho chàng hay Hồng Kỳ Bang vẫn đến quấy nhiễu luôn.

Vân Nhạc vội hỏi :

— Nếu vậy Triệu lão gia với tiểu thư chưa về đây sao ?

Nghiêm Phúc lắc đầu hoài. Đang lúc ấy Vân Nhạc đột nhiên nghe gần đó có tiếng cười quái dị, vội quay lại phía đó xem, thì thấy một ông già vạm vỡ, mặc quần áo lông dê, tóc đỏ hồng, mặt gầy gò đứng cách đó chừng mười trượng đang nhìn chàng cười nhạt. Vân Nhạc cũng cười nhạt một tiếng rồi nhanh như chớp giờ khinh công ra chạy đến trước mặt ông già ấy. Ông già nọ không ngờ thân pháp của chàng lanh lẹ như vậy, bèn vội lùi về phía sau một bước tỏ vẻ kính hãi. Vân Nhạc mặt lạnh như tiền, lẳng lặng không nói năng gì cả, chỉ lăm li nhìn mặt ông già kia. Ông già quái dị cũng lăm li và nói :

— Tiểu Khách của Triệu phủ, (con rể quý) quả thật võ nghệ kinh người.

Vân Nhạc trầm giọng hỏi :

— Người là ai ?

Ông lão già quái dị trợn trừng hai mắt, đột nhiên buông tiếng cười nghe rất rùng rợn. Lúc sau, y ngừng cười và nói :

— Lão sư là Âm Sơn Xích Phát Cự Linh, phong thanh người thị võ hà hiệp người, miệt thị các giang hồ độc đạo, nên hôm nay lão phu muốn ra tài một phen.

Vân Nhạc nghe nói xếch ngược đôi lông mày, lớn tiếng cả cười và đáp :

— Ta tưởng là ai ! Thì ra người chỉ là một tên vô danh tiểu tốt, so tài với mi chỉ làm bẩn tay ta thôi. Bán Bán Tú đâu hãy ra gặp ta ngay.

Xích Phát Cự Linh trợn trừng hai mắt quát lớn :

— Tên tiểu tử miệng còn hôi sữa, không ngờ mi lại ngông cuồng đến thế. Muốn gặp giáo chủ của ta không phải là chuyện khó. Trước hết hãy qua quan ải của lão phu đã.

Vân Nhạc cười nhạt một tiếng rồi đáp :

— Giáo chủ mi bị bọn Hồng Kỳ Bang xúi giục tác quái tác ác, nên ta mới bảo giáo chủ các người đến đây gặp ta khuyên y cải tà qui chánh, chứ mi vẫn chưa xứng đáng đấu với ta đâu.

Xích Phát Cự Linh cả giận, mặt mũi trông rất dễ sợ quát lớn :

— Tiểu bối vô lễ, mi hãy cho lão phu biết coi võ nghệ lợi hại thế nào. Đoạn y múa song chưởng nhắm hai bên hông của Vân Nhạc xuyên tới nhanh như điện chớp, lún như lưới mạng nhện, khiến đối phương không sao thoát khỏi chưởng phong của y. Thế võ ấy là Địa Võng Dũng Đăng (dưới đất vọt lên cao) là một thế võ tuyệt học trong Tinh túc ma kinh khác hẳn các võ học thường. Y đánh từ dưới lên, nên đối phương ít khi ngờ được. Xích Phát Cự Linh cũng nghe võ học của Vân Nhạc tuyệt luân nên vừa ra tay y đã sử dụng ngay thế võ rất ác độc.

Ngờ đâu Vân Nhạc chỉ dùng tay phải khua một cái, Xích Phát Cự Linh đã cảm thấy chưởng lực của y bị hóa giải một cách vô hình. Đồng thời, hai mắt y hoa lên, thân hình của Vân Nhạc đã biến mất.

Xích Phát Cự Linh ngẩn người, rồi nhanh nhẹ qua mình về phía sau một cái cũng không thấy Văn Nhạc đâu cả, chỉ thấy Nghiêm Phúc đứng tựa cửa, mặt lộ vẻ kinh hãi và mừng rỡ.

Y biết ngay Văn Nhạc còn ở phía sau y, nên y rùn mình hãi sợ, vừa múa chưởng tấn công luôn. Ngờ đâu y đã đánh vào khoảng trống. Y tức giận vô cùng, tựa như con hổ điên quay tít mấy vòng, không khác gì theo gió bắt bóng.

Ngờ đâu y quay nhanh như vậy mà chỉ thấy sau lưng có gió lạnh, chứ không sao thấy hình bóng của địch, nên y càng kinh hãi biến sắc.

Đột nhiên, một tiếng cười nhạt rất khẽ nổi lên bên tai y. Xích Phát Cự Linh hãi sợ đến nỗi mất hết hồn vía, hai chân nhún mạnh một cái nhảy lên cao, rồi y ném luôn một nắm tên nhỏ có màu sáng xanh lập lòe, đồng thời thân mình của y cũng nhanh như chớp phi lên một nóc nhà gần đó.

Ngờ đâu Xích Phát Cự Linh hai chân y chưa tới mái nhà thì Văn Nhạc đã nhanh nhẹn hạ xuống trước mặt y rồi. Chàng vừa cười vừa nói:

— Lão quý, ta cũng không thêm giết người làm gì, người mau đi báo cho lão Bán Bán Tú rút về Âm Sơn ngay đi mới mong giữ được toàn mạng.

Nói xong chàng nhảy sang bên tránh đường cho y đi.

Lúc này Xích Phát Cự Linh không dám kiêu ngạo như trước nữa, chỉ cười khinh một tiếng, rồi nhanh như chớp đi liền.

Văn Nhạc liền nhảy xuống trước mặt Nghiêm Phúc. Đột nhiên trong cửa có một đạo sĩ râu xồm lên ra mỉm cười, vái chào chàng và nói:

— Nghe Lôi huynh Tiểu Thiên nói với Tà thiếu hiệp là rằng trong đám người, công lực tuyệt thế, hôm nay bản đạo mới được mục kích, quả không sai chút nào.

Văn Nhạc thấy đạo sĩ đó lạ mặt, ngẩn người ra nhìn một hồi.

Nghiêm Phúc vội lên tiếng:

— Vị này là quan chủ của toàn châu quan ở Âm Sơn Sách Mạnh Ban Chương Tang Lộc đấy.

Văn Nhạc chấp tay chào và nói:

— Thế ra là Tang lão sư đấy ư? Thật hân hạnh vô cùng.

Tang Lộc tỏ vẻ rất khâm phục, ngắm nhìn Văn Nhạc vừa cười vừa nói:

— Thiếu hiệp không những võ công cái thế và mưu trí lại hơn người, theo sự nhận xét của bản đạo thì lần này Xích Phát Cự Linh đã hoảng sợ đến mất hết hồn vía cũng nên!

Văn Nhạc mặt đỏ bừng, chàng biết Tang Lộc đã thấy rõ mưu kế của mình. Thì ra, từ khi sư phụ căn dặn không được độc ác nữa, chàng không dám giở những thủ đoạn tàn sát như trước, ngay như ở Vũ Linh Sơn đấu với Lương Khẩu Kỳ, vì đối thủ dùng Phong Văn Bát Chảo, bắt buộc chàng phải giữ môn võ học kỳ tuyệt là Hiên Viên Bát Giải, nhưng chỉ xử dụng tới mức thắng là ngừng lại.

Và vừa rồi, đấu với Xích Phát Cự Linh chàng cũng chỉ giữ bí quyết chữ Xá trong Di Lạc Thần Công để làm cho sức lực của địch tàn mạt vô hình thôi.

Rồi chàng lại lợi dụng môn khinh công kỳ ảo là Huyền Thiên Nhất Tinh Bộ Pháp để làm cho Xích Phát Cự Linh không sao biết chàng ở phương nào. Vì vậy Xích Phát Cự Linh quay luôn mấy vòng. Đó là kế công tâm, chờ tới khi đối thủ kinh hoảng mất hồn vía, chàng lặng lẽ hạ chân xuống phía sau địch.

Nếu không làm thế thì Xích Phát Cự Linh đã kinh hoảng bỏ chạy từ lâu.

Người trong cuộc thì mê, những kẻ đứng ngoài bao giờ cũng thanh tỉnh hơn, nên động tĩnh của hai bên đều lọt vào mắt của Tang Lộc và Nghiêm Phúc.

Văn Nhạc gượng cười đáp:

— Tại hạ giờ quý kẻ đó, may mắn lại có công hiệu, nhưng cái trò sơ cấp đó ấy làm nhơ mắt của lão sư, mong lão sư đừng cười!

Tang Lộc cả cười tiếp :

— Thiếu hiệp chỉ đứng song toàn, lưng danh nhứt thời, bản đạo kinh ngưỡng còn chưa kịp, đầu dâm chệ cười. Bản đạo có việc định nhờ Thiếu hiệp nhưng nơi đây tiết trời giá lạnh, không nên đứng lâu, vậy xin thiếu hiệp vào bên trong chuyện trò thì hơn.

Nghiêm Phúc quay mình đi trước Văn Nhạc và Tăng Lộc sát cánh theo sau. Cảnh trong vườn xơ xác, Văn Nhạc chợt thấy Lầu Cát Ngò Ân, sức nghĩ tới Phượng Di Lầu Không rầu rĩ vô cùng. Tang Lộc thấy chàng lảng lạng đi ngạc nhiên vô cùng, nhưng không tiện lên tiếng hỏi.

Mọi người vào tới khách sảnh, các võ sư và người nhà của Triệu phủ lục đục bước ra tiếp kiến.

Văn Nhạc an ủi và hỏi han từ người một. Bọn võ sư đó cho chàng biết Hồng Kỳ Bang và Triệu Chu đã rời khỏi nơi đây, nên từ đó đến nay chúng không hề tới xâm phạm phủ đường, chỉ cho người bên ngoài giám thị, chớ không có hành động phi pháp nữa.

Nghiêm Phúc xen lời nói :

— Chỉ mới ngày hôm qua có ba tên phi đồ, xông vào trong phủ dò hỏi tung tích của làng chân nhân, chắc chúng đã phát hiện hành tung của chân nhân rồi. Sau Lưu võ sư nói vài câu chúng bèn rút lui ngay.

Văn Nhạc gạt đầu xua tay bảo các người rút lui. Trong khách sảnh chỉ còn lại chàng và Tang Lộc, với vẻ mặt lo âu Tang Lộc liền nói :

— Ngày nọ ở đây bản đạo bị Xích Phát Cự Linh dùng Ma Tiên đá thương, may được Triệu đại hiệp cứu chữa cho. Rồi rời khỏi nơi này bản đạo định truyền thiệp cho giang hồ chuẩn bị đề phòng Bán Bán Tú tái xuất, nhưng bản đạo chưa đi được trăm dặm liền thấy có năm đại đệ tử của Bán Bán Tú theo sau cùng với Xích Phát Cự Linh định giết bản đạo. May lần bản đạo lâm nguy may nhờ có hai tay hậu bối của phái Nga Mi là Đông Phương Ngọc Côn và Khương Tôn Diệu trợ giúp, mới thoát nạn.

Văn Nhạc đột nhiên lộ vẻ tươi cười và hỏi :

— Chẳng hay nhị vị thiếu hiệp đó hiện giờ ở đâu ?

Tang Lộc lộ vẻ lo buồn, đáp :

— Hiện giờ vị ấy đang đang lâm nguy, canh ba đêm nay sẽ đấu với môn hạ của Bán Bán Tú Hồng Kỳ Bang trên Dã Ấp Than, cách Thương Châu chừng bốn mươi dặm.

Văn Nhạc kinh ngạc hỏi tiếp :

— Sao hai người đã lại kết thù kết oán với Hồng Kỳ Bang ?

Tang Lộc liền cười đáp :

— Bản đạo cũng không được rõ lắm chỉ nghe nói một thiếu nữ họ La và một thiếu nữ họ Giang bị Hồng Kỳ Bang giở thủ pháp hạ lưu bắt cóc đi, hai người can thiệp nên sanh thù, gây oán.

Văn Nhạc hai mắt bỗng sáng quắc vội hỏi :

— Thiếu nữ họ Giang có phải là Giang Giao Hồng không ?

Tam Lộc vỗ đùi một cái, đáp :

— Đúng đấy ! Lúc ấy vì bản đạo đứng hơi xa, không nghe rõ lắm, bây giờ mới nghĩ ra. hai vị ấy là La Tương Mai và Giang Giao Hồng.

Nghe đến tên Giang Giao Hồng, Văn Nhạc hồi tưởng lại lúc gặp gỡ nàng ở Thạch Gia Trang thấy mặt nàng hồng hào, đôi lông mày cau lại, khiến ai thấy cũng phải yêu, nhưng nàng mới đi học võ được nửa năm, sao lại vào giang hồ ngay làm gì ?

Tang Lộc không biết Văn Nhạc nghĩ ngợi gì, nhưng y cũng đoán thế nào chàng với Giao Hồng cũng có liên can mật thiết, vì y thấy thần sắc khác thường, liền hỏi tiếp :

— Chính với tà không thể đứng chung nhau...

Hồng Kỳ Bang và Thanh Phong liên hiệp với nhau làm những việc phi pháp, hướng hồ Bán Bán Tú lại tái xuất, nên môn hạ của các chính phái muốn phòng bị không để cho chúng làm bậy mới ra tay trừ diệt chúng trước. Chỉ tiết rằng vết thương ở cánh tay bản đạo lúc này chưa khỏi, sau lại bị môn hạ của Âm Sơn đánh một chưởng, cho nên mới phải đến đây trốn tránh và dưỡng thương. Bây giờ đã

được lành mạnh, bần đạo định đi Dã Áp Than trợ giúp mấy thiếu hiệp đó. Nghe nói thiếu hiệp với anh em Đông Phương thiếu hiệp giao tình rất thân, vậy mong thiếu hiệp ra tay giúp họ phen này.

Vân Nhạc gật đầu và đáp :

— Theo đạo nghĩa thì tất nhiên tôi không thể từ chối, nhưng hai cô nương nọ không biết bị giam giữ ở đâu ?

Tang Lộc đáp :

— Ở trong một trang viện gần Dã Áp Than, chẳng hay thiếu hiệp có thể đi cùng bần đạo không ? Hay sẽ tới sau ?

Vân Nhạc ngẫm nghĩ rồi trả lời :

— Tại hạ cần phải xếp đặt một vài việc nữa. Trang lão cứ việc đi trước, canh ba đêm mai tại hạ sẽ nào cũng tới kịp.

Tang Lộc gật đầu và tiếp :

— Như vậy bần đạo đi trước một bước.

Nói xong lão đạo si chấp tay chào rồi quay mình xuyên qua cửa sổ đi liền.

Vân Nhạc liền nghĩ :

— «Giang Giao Hồng vẫn yêu ta, khổ nỗi một việc chưa xong việc khác đã tới, ta biết làm sao đối phó với bấy nhiêu nàng ?

Nghĩ tới đó chàng cảm thấy nản chí vô cùng. Lúc này chàng chỉ muốn vai mọc hai cánh để bay trở về Bảo Hoa Sơn, bên cạnh mẹ cha.

Tiếp theo đó, chàng thở dài một tiếng từ từ đi ra đại sảnh, dẫn bảo một tên võ sư vài câu rồi đi liền.

Dã Áp Than là một nơi ngã ba sông và cũng là một bãi sậy rộng bao la. Những con vịt trời ăn núp trong cỏ lau, đua nhau kêu rú. Hàng năm cứ đến mùa Thu đầu mùa Đông là có hàng nghìn vạn con vịt trời bay lượn trên Dã Áp Than, trông thật ngoạn mục. Cách nơi đó không xa có một trang viện lớn, chủ nhân là Bát Bộ Cẩn Thiền Hoàng phủ Tung vốn một lực lâm quái kiệt đã ăn cứ lâu năm nơi đây. Võ công của y rất cao siêu, nhưt là khinh công không ai có thể hơn được.

Sau y đột nhiên ăn cư, vì lâu ngày không xuất hiện giang hồ nên cái tên Hoàng Phủ Tung bị lu mờ dần.

Trang viện đó xây trên một cái đồi cao ở giữa sông, bốn mặt đều là nước, những cỏ lau xung quanh quá cao, che lấp cả trang viện, nên rất ít người biết, và cũng không ai biết Hoàng Phủ Tung ẩn cư ở nơi đó. Trong một cái lầu nhỏ ở về phía Nam trang viện có hai thiếu nữ đẹp tuyệt chân tay đều bị trói chặt về mặt râu rí.

Hai thiếu nữ đó mặt không sửa soạn, đầu tóc rũ rượi, nhưng vẫn không mất vẻ đẹp long lanh.

Giang Giao Hồng ai oán thở dài một tiếng, liếc nhìn thiếu nữ mặc áo vàng màu thủy lục ngồi cạnh nàng và nói :

— Chị Mai, nếu Đông Phương sư huynh không biết chị em mình bị giam giữ ở đây, thế nào chúng ta cũng bị chúng lần nhục, chỉ bằng chết đi còn hơn.

La Tương Mai cười nhạt một tiếng rồi nói :

— Chết có phải dễ đâu. Hằng ngày, chúng chỉ cời trói cho chị em mình để ăn uống và thay quần áo một lát thôi. Chúng cũng sợ chị em mình chạy thoát, nên trước khi cời dây ra chúng điểm ba yếu huyệt chúng ta trước để chúng ta không sao chạy thoát được. Nhưng Hồng muội đừng lo, thế nào chị cũng tìm cách để trốn thoát.

Giao Hồng thở dài một tiếng, u oán tiếp lời :

— Có lẽ không ăn thua gì đâu ! Nghe mẹ già đó nói, chỉ chờ tên dâm ma Bán Bán Tú tới, chúng ta sẽ bị ô nhục ngay.

Tương Mai cũng chán nản theo, thở dài một tiếng và đáp :

— Bây giờ chỉ còn biết phó thác cho trời ! Chị đã dồn hết nội lực vào cánh tay phải, qui hồ có một giây phút may mắn là chị đột nhiên giờ Thái Hư Chưởng lực ra thì dù lão tặc công lực cao siêu tới đâu cũng không thể nào tránh né nổi.

Giao Hồng gượng cười, không nói gì nữa, hai mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, trong lòng bối rối vô cùng. Đang lúc hai nàng ruột đau như cắt thì đột nhiên nghe ngoài cửa có tiếng mở khóa, tiếp

theo đó cánh cửa mở toang ra. Một bà cụ mặt củ vọ, tóc hoa râm, tay cầm đèn lồng, mang một hộp cơm bước vào. Lão phụ đó đặt đèn lồng lên trên bàn, hai mắt long lánh, vẻ mặt nửa cười nửa giận, rồi nói với hai nàng:

— Bán Bán Tú lão tiền bối đã tới, có lẽ ngày mai là ngày đại hỉ của hai cô nương, nên chúng tôi phải sửa soạn sẵn một chút rượu lạt để mừng.

Hai nàng rung mình kinh hãi, nhất là Trương Mai trong lòng lại chưa xót hơn. Nàng liền vận chân khí vào tay phải, chờ lão phụ nọ cời giây trời ra là thừa cơ tấn công ngay. Lão phụ mặt củ vọ vẫn theo thường lệ, ra tay điểm huyết tể hai tay nàng trước rồi mới cời dây sau.

Trong lúc mụ ta giờ hai ngón tay ra điểm vào huyệt Trương Mai, bỗng Giao Hồng gọi:

— Lão tiền bối...

Lão phụ liền ngừng tay, quay lại nhìn Giao Hồng và hỏi:

— Cô nương muốn hỏi gì thế?

Giao Hồng với giọng run run nói:

— Chúng tôi bị giam giữ ba ngày, chân tay tê tái, không còn chút hơi sức nào cả, mong lão tiền bối đừng điểm huyết vọi, để chúng tôi được dễ chịu đôi chút.

Mụ già mặt củ vọ nghe vọng nói của Giao Hồng có vẻ khác thường liền sinh nghi, hai mắt ngăm nhìn hai nàng một hồi, rồi đột nhiên thất thanh cả cười và nói:

— Hai cô nàng đừng có nghĩ vớ nghĩ vẩn. Lão bà đây có phải là người dễ bị mắc lừa đâu.

Nói xong, mụ nọ liền giờ hai ngón tay ra điểm huyết. Trương Mai bỗng nghe bên ngoài lầu có tiếng chân nhảy xuống rất nhẹ. Mụ già mặt củ vọ biến sắc, vội rút tay lại, nhanh nhẹn nhảy ra bên ngoài, lớn tiếng quát hỏi:

— Ai đó?

Nhưng, mụ ta ra tới ngoài cửa, chỉ thấy bốn bề tối đen như mực, gió lạnh phủ mặt không thấy hình bóng người nào cả. Lão phụ ngạc nhiên vô cùng liền nghĩ thêm:

— «Rõ ràng ta nghe có tiếng chân người nhảy xuống, mà sao không thấy gì cả, chẳng lẽ lão bà trùng phải kẻ Điều Hồ Ly Sơn chăng?»

Mụ ta bèn quay vào trong phòng, thấy hai nàng vẫn ngồi yên trên ghế, tay chân vẫn còn bị trói, liền tươi cười tự nói:

— «Dưới lầu cát bố trí bao nhiêu tay cao thủ như vậy, người ngoài dù có cách cũng khó lọt vào. Sao ta lằm cằm đến thế»

Nghĩ đoạn mụ ta nói với hai nàng nọ:

— Chắc hai cô đã đói lắm, để lão bà cời trời cho.

Nói xong mụ ta liền điểm huyết hai nàng.

Hai nàng vừa nghe tiếng chân người nhảy xuống và thấy mụ già nọ chạy ra trong lòng cả mừng. Mụ ta lại quay trở vào, cả hai đều mất hết hy vọng và trong thoáng cái đã thấy chân tay giá lạnh.

Bên ngoài lại có tiếng chân nhảy xuống rất khẽ, hai ngón tay của lão phụ chỉ còn cách dưới hông của Trương Mai có hai tấc, vội rút lại, bà ta định thần lắng nghe.

Tiếp theo đó, có tiếng lẩn long lóc rơi xuống dưới lầu. Sau cùng, lại nghe một tiếng «bùng» và dưới lầu đã có tiếng quát nói:

— Chà, con mèo lớn quá.

Mụ già mặt củ vọ vừa lắc đầu vừa cười, rồi mới giờ tay ra điểm huyết hai thiếu nữ cời trời cho hai nàng và bảo ăn uống.

Hai nàng rầu rĩ vô cùng, dù là những thức ăn ngon thật, nhưng làm sao nuốt trôi nên cứ cầm dũa mà không và được miếng nào. Mụ già cười quái dị mấy tiếng, lờm hai nàng một cái định lên tiếng nói, bỗng nghe ngoài cửa có tiếng gọi:

— Long đại tâu, trại chủ cho gọi đại tâu đây.

Mụ già bỗng biến sắc quát hỏi:

— Người nào vừa truyền lời đây?

Mụ ta vừa quát hỏi vừa xuyên qua cửa sổ nhảy ra ngoài. Bỗng có tiếng trả lời:

— Tôi, Bành Nhị Hồ đây.

Tiếng nói từ xa vọng tới, khi đến chữ Hồ thì chỉ cách có hai mươi trượng thôi.

Tương Mai liền nói với Giao Hồng :

— Đó là kẻ Điệu Hồ Ly Sơn, người nào đó tới đây chắc thế nào cũng thấy sự canh gác nghiêm mật, và lại thấy mấy móc ở nơi này cũng nguy hiểm lắm nên mới dùng kế đó. Nhưng không biết đó là Đông Phương sư huynh hay Khương sư huynh nhỉ ?

Giao Hồng nghe Tương Mai nói đến Đông Phương sư huynh thì vẻ mặt tươi cười, hai má đỏ bừng, nàng buồn cười vừa nghĩ thầm :

— « Không ngờ chữ tình lại lợi hại đến thế ! Thân mình đang ở chốn nguy hiểm mà còn si tình như vậy ! »

Nghĩ đoạn nàng liếc nhìn Tương Mai khẽ cười một tiếng, Tương Mai là người rất thông minh, làm sao nàng không hiểu rõ ý nghĩa của tiếng cười ấy, nên nàng lờm Giao Hồng một cái rồi quay mặt ra ngoài cửa sổ.

Bỗng có một luồng gió mạnh thổi vào, hai nàng đã thấy mắt hoa lên và trước mặt đã có một đạo sĩ trông rất xấu xí đứng sừng sững. Hai nàng sợ hãi vô cùng, vì từ khi bị nhốt ở trên lầu cát này đến giờ, hai nàng chưa hề thấy một người đàn ông nào đột nhập nên tưởng lầm đạo sĩ đó là Bán Bán Tú.

Hai nàng dự biết hễ Bán Bán Tú tới nơi, thì trình tiết mình sẽ bị tên ác ma đó hủy hoại.

Đạo nhân thấy sắc mặt của hai nàng, liền mỉm cười và khẽ nói :

— Hai cô nương, chớ lo sợ, bản đạo là Bát Chương Tang Lộc mạo hiểm đột nhập tới đây để chuyển lời của Tạ thiếu hiệp cho Giang Cô nương hay rằng Thiếu hiệp sẽ tới cứu.

Giao Hồng nghe tên Văn Nhạc vừa mừng rỡ vừa kinh hãi, định lên tiếng thì Tang Lộc khẽ xua tay và bảo :

— Bản đạo ở Dĩ Áp Than đã gặp Đông Phương thiếu hiệp và Khương thiếu hiệp. Hiện giờ hai vị ấy đang bị người ta cản trở, bản đạo phải dùng kế Kim Thiềm Thoát Xác mới vào đây được. Nhưng cách điếm huyết của mục giả nọ kỳ dị lắm, bản đạo không

sao giải được. Nếu bản đạo miễn cưỡng giải huyết cho hai vị thì thế nào cũng bị thương tổn. Đang lúc vô kế khả thi, bản đạo mới dùng mẹo dụ Long Bà Tử ra bên ngoài, để khuyên hai cô nương cứ giả bộ ăn uống như thường để mục giả đó khỏi nghi ngờ, đợi chờ giây lát Tạ Thiếu hiệp tới rồi sẽ định đoạt sau.

Nói rồi, Tang Lộc mặt hơi biến sắc, nhanh nhẹn xuyên qua cửa sổ lên chạy luôn. Hai nàng cũng vừa thấy có người tới, vội cầm bát đĩa lên ăn uống như thường.

Chỉ thoáng cái từ bên ngoài đã có hai người lẳng lặng bước vào, một người là một ông già râu đen, mặt gầy gò, thân hình rất cao, còn người kia là cụ già mặt củ vọ, nhưng lúc này trên lưng cụ ta đã có đeo một thanh trường kiếm.

Lão phụ thấy hai nàng chịu ăn uống, trong phòng không thấy có gì khác lạ thì ngạc nhiên vô cùng, nhìn ông già râu đen nói :

— Việc này lạ thật ! Vừa rồi, Bành Nhị Hồ bảo trang chủ có việc muốn kiếm tôi, tới khi tôi phi thân xuống dưới lầu thì không thấy Nhị Hồ đâu cả, và trang chủ cũng bảo không có cho người kêu gọi tôi bao giờ. Thế nào cũng có bí ẩn gì đây ?

Ông già râu đen sẫm nét mặt lại, cười nhạt đáp :

— Đây rõ ràng là kẻ Điệu Hồ Ly Sơn. Trong khi bà xuống lầu thì người nọ đã lên tới trên này, y thấy không giải nổi yếu huyết của hai nàng, liền rút lui ngay. Nếu bà không tin, lão phụ hỏi thử hai nàng kia sẽ biết.

Ông già râu đen, không thấy nhún vai gì cả, mà đã nhanh nhẹn tới trước mặt hai nàng. Hai cô nương cứ cúi đầu và còm, làm như không nghe gì và không thấy gì cả. Nhưng, sự thực trong lòng hai nàng rất hoảng sợ.

Hoàng Phủ Tung nhếch mép cười và hỏi :

— Vừa rồi, hai vị cô nương có thấy người nào vào trong lầu này không ?

Y chưa dứt lời thì từ ngoài cửa sổ đã có mấy viên màu xanh nhanh như điện chớp nhằm Hoàng phủ Tung bay tới. Lão phụ mặt củ vọ vội la lớn :

— Trang chủ cần thận

Hoàng Phủ Tung vội tránh sang trái năm thước, mười mấy viên ám khí xanh đó bắn cả vào vách, lửa xanh tung tóe ra từ phía. Hoàng-phủ-Tung cùng lão phu xuyên qua cửa sổ phi ra, thì thấy một bóng đen ở trên cao nhảy xuống, Hoàng Phủ Tung cười nhạt và nói :

— Long đại tẩu, hãy ở lại nơi đây để lão đi bắt kẻ địch cho !

Y chưa kịp bước chân đi đã nghe bên dưới có tiếng kêu la thảm khốc. Y biết ngay thủ hạ của y đang bị kẻ địch hại. Y tức giận vô cùng, vội móc trong túi ra một vật ném xuống, liền thấy ánh sáng đỏ tỏa ra, bên dưới tỏ rạng như ban ngày.

Hoàng phủ Tung lớn tiếng gọi :

— Chớ có buông cho kẻ địch chạy thoát.

Đoạn y tung mình nhảy lên tựa như chim đại bàng giương cánh theo gió lượn xuống. Thấy hồng quang xuất hiện, một số hảo thủ trông trang viện vội vàng tiến về phía trước.

Hoàng Phủ Tung giờ khinh công Bát Bộ Cân Thiên, thân mình như điện chớp, không bao lâu đã vượt qua mặt các hảo thủ trong trang.

Trong bóng tối, Hoàng Phủ Tung chỉ thấy một bóng người nhảy một cái đã ra xa mười trượng, rồi rờ sang Đông tránh sang Tây mà bôn tẩu.

Y lớn tiếng cười nhạt và gọi :

— Bạn kia hà tất phải nhỏ nọn như vậy. Hoàng Phủ-Tung xưa nay vẫn hiếu khách, sao bạn qua cửa lại không vào chơi ? Nếu bạn không ngừng bước thì Hoàng Phủ Tung đây bắt buộc phải giữ bạn lại.

Nói xong, chỉ thấy y nhún nhảy mấy cái đã tới chỗ cách người nọ còn mấy trượng thôi. Đột nhiên nghe người ở phía trước mặt quát lớn :

— Hoàng Phủ Tung sao ngươi cứ cưỡng ép người ta vậy ? Ta không thèm gặp mặt mi thì mi sẽ làm gì nào ?

Nói xong người đó ha hả cười. Rồi chỉ nghe kêu soẹt một tiếng, người nọ đã nhảy lên một cò thụ cao chót vót.

Lúc người nọ vừa cười vừa tung mình nhảy lên, thì lão Trang chủ đã nhanh nhẹn tới nơi rồi, y vội giơ tay ra định chụp cánh tay của người nọ, ngờ đâu người nọ tung mình lên cao nữa. Hoàng Phủ Tung bắt hụt, tức giận vô cùng, cũng tung mình lên theo, nhưng chân của y chưa đụng

tới cành cây, thì bỗng thấy một sức mạnh tuyệt luân từ đỉnh đầu đè thẳng xuống, y hoảng kinh nhưng thân mình đang lơ lửng trên không y không sao lấy sức được mà chống đỡ đối phương, bèn giơ thân pháp Thiên Cân Trụy ra, nhanh nhẹn hạ ngay xuống mặt đất.

Đồng thời, một cành cây khô, như bóng theo hình rớt nhăm đỉnh đầu y. Y vội múa song chưởng, gạt mạnh một cái, mới hay đó là cành cây rụng, y tức giận đến đỏ bừng mặt.

Người trên cây lớn tiếng cười một cách ngông cuồng và nói :

— Hoàng Phủ Tung, ngươi chó nóng lòng muốn gặp ta vội, chỉ trong chớp mắt thì đến cạnh ba rồi, chừng ấy tại Dã Áp Than này sẽ có một trận chiến, chẳng lẽ bạn quên ước hội chỉ từ của chúng ta rồi sao ? Tới lúc ấy, thế nào bạn cũng gặp ta. Nhưng, có lẽ chưa tới sáng mai, trang viện này đã thành bình địa rồi. Lúc bấy giờ, bạn muốn giương nanh múa vuốt cũng chưa muộn mà.

Người đó nói xong đã mất dạng. Trên ngọn cây không còn tiếng động gì nữa. Hoàng Phủ Tung biết người đó đã đi xa, dù có đuổi cũng không kịp. Khi ấy các hảo thủ trong trang cũng lục đục tới nơi, Hoàng Phủ Tung quay mặt lại quát lớn :

— Ai nấy trở về chòi canh của mình mà canh gác, phải cẩn thận mới được. Lúc canh ba, lão phu đi Dã Áp Than, tới lúc ấy lại càng phải đề phòng cẩn mật hơn, vì sẽ có người đến phá Trang Viện đấy.

Nói xong y liền chạy thẳng về phía giữa trang.

Nhắc lại lão phu mặt cú vọ chờ Hoàng Phủ Tung đi xa rồi bèn quay mình định trở lên lầu, bỗng nghe sau lưng có người rờ một cái, kinh hãi vội quay lại thì thấy một thiếu niên mặt lầm li đang đứng sừng sững ra đấy.

Mụ già đó lùi lại hai bước và nghĩ thầm :

— « Tại sao tối hôm nay tại mặt của ta lại kém đến thế ? Mọi khi hoa rơi lá rụng ở ngoài mười trượng ta cũng còn nghe thấy mà sao thiếu niên này tới nơi mà ta không hay biết gì cả ? Vậy chẳng lẽ người này lại có khinh công tuyệt đỉnh xuất thần nhập quỷ chăng ? »

Đoạn, mụ ta lấy cái móc dài ra nhằm các yếu huyệt trên người thiếu niên mà đánh tới.

Chỉ thấy thiếu niên nọ khẽ cười một tiếng, tránh luôn những thế công của lão phụ rồi thuận thế lên luôn vào phía cửa. Mụ già cú vọ quát lớn một tiếng, đuổi theo liền.

Tương Mai và Giao Hồng bỗng thấy một thiếu niên mặc áo đen lên vào như chớp. Dưới ánh đèn, hai nàng chỉ thấy bộ mặt của thiếu niên đó âm thầm lăm lăm một cách đáng sợ.

Nhưng Giao Hồng trông thân mình và thái độ của thiếu niên rất quen mắt, không khác gì Văn Nhạc mà nàng đã từng mơ tưởng bấy lâu. Nhưng bộ mặt của người đó quái dị, nàng mới kinh hãi và ngạc nhiên.

Mụ già mặt cú vọ quát tháo vừa múa móng xống đến đâm thẳng vào lưng thiếu niên. Thế công của mụ ta lợi hại vô cùng, hai nàng đoán chắc thiếu niên đó không sao thoát khỏi song câu của mụ kia. Ngờ đâu thiếu niên nọ chỉ giơ tay phải lên, búng mạnh vào làn ánh sáng song câu của đối thủ một cái, thì trường câu đã bị đánh bật ra, cả mụ già cũng bị đẩy lui về phía sau, loạng choạng mấy bước mới đứng yên được. Mụ già mặt cú vọ thấy thế vô của thiếu niên quái dị kinh hãi vô cùng, đồng thời mụ ta cảm thấy cổ tay tê tái như mất hết sức lực. Mụ liền trợn mắt lên, nhìn đối phương mà không sao đoán ra được lai lịch của người đó.

Thiếu niên nọ lại cười nhạt một tiếng rồi nói :

— Môn song câu của mi chỉ có thế thôi sao, nếu thiếu gia muốn lấy tánh mạng của mi thì đã ra tay rồi, khi nào còn để cho mi sống mà đứng đó. Mụ có mau giải huyết cho hai cô nương kia không ?

Giao Hồng đã nhận ra tiếng nói của Văn Nhạc, mà mấy ngày trước đây nàng mới biết Văn Nhạc chính là Văn Nhạc. Nàng hớn hờ tươi cười.

Nàng không hiểu tại sao Văn Nhạc lại bắt lão phụ kia giải huyết cho hai nàng, vì nàng biết với công lực của Văn Nhạc, chàng đủ tư cách giải huyết cho hai nàng. Nhưng nàng có biết đâu, sở dĩ Văn Nhạc không ra tay giải huyết cho hai nàng là vì thâm ý bên trong.

Từ khi thấy mấy người vợ chưa cưới ghen tuông và làm cho chàng phải phật ý, chàng đã chán nản không muốn dính líu đến tình nghiệp nữa. Nếu chàng ra tay giải huyết cho hai người, thế nào cũng đụng chạm

đến da thịt, mà một khi hai nàng nhứt định đồ diệt cho chàng đã đụng chạm đến thân thể thanh bạch và bắt chàng phải cưới làm vợ, có phải chàng gánh thêm sự phiền não không ?

Giang Giao Hồng không rõ ý của Văn Nhạc, vội gọi :

— Văn Đại ca, anh hãy trừ diệt mụ già ấy đi, rồi hãy giải huyết cho chúng em, khỏi mất thời giờ.

Văn Nhạc nghe Giao Hồng nói giọng thân mật như vậy, càng hoang mang thêm, không biết xử trí ra sao. Mụ già mặt cú vọ cười nhạt một tiếng rồi nói :

— Tiểu tử xấu xí kia, ở đâu dám làm bộ làm tịch trước mặt lão bà vậy ? Người dùng võ nghệ chân thật mà thắng nổi trường câu trong tay lão bà thì lão bà này bằng lòng giải huyết cho hai nàng kia ngay. Bằng không, người có cứu khỏi hai nàng ra khỏi đây cũng vô ích, vì không giải huyết cho hai nàng thì hai nàng chỉ là hai phở nhân thôi.

Văn Nhạc nghe giọng nói của lão phụ đã biết đối phương nói mạnh miệng mà trong lòng đã khiếp sợ rồi. Nhưng mụ ta còn ý ở môn điểm huyết độc đáo để uy hiếp.

Chàng bèn lớn tiếng cười và đáp :

— Mi nói thiếu gia xấu xí, vậy bộ mặt của mi đã hơn ta là bao ? Nghe giọng nói của mi, ta chắc mi bảo thủ pháp của ta vừa rồi phá tan câu pnap của mi bên trong thế nào cũng có chút tà dị phải không ? Bấy giờ thiếu gia cho mi tấn công lại, thiếu gia hẹn chỉ trong ba hiệp sẽ làm cho trường câu trong tay mi rơi xuống đất để mi biết phục ta mới được.

Lão phụ mặt cú vọ không chờ Văn Nhạc nói dứt lời đã rút lên một tiếng để câu cứu, nhưng cụ ta vừa há miệng thì má bên phải bị đánh một bạt tay nháng lửa, mắt nổ đom đóm, má sưng vù.

Văn Nhạc cười nhạt tiếp :

— Mi đừng hòng lên tiếng câu cứu, bất cứ ai lúc này không thể cứu nổi mi đâu. Mi muốn thua một cách tâm phục khẩu phục thì mau giơ câu ra tấn công đi. Bằng không thì mi phải giải huyết cho hai cô nương kia, như vậy ta sẽ tha chết cho.

Lời nói của chàng câu nào cũng như chém đinh chặt sắt, mụ già nọ phản vờ vô cùng, bèn lùi lại hai bước giơ trường câu ra định tùy cơ mà tấn công lên.

HỒI THỨ MƯƠI BỐN

NHỚ TÌNH CŨ, VÂN NHẠC BỎ ĐI

Vân Nhạc khoanh tay đứng nhếch mép tủm tỉm cười. Từ khi chàng vào trong lâu tới giờ, hai mắt của Giao Hồng cứ đăm đăm nhìn thẳng vào mặt chàng, lòng nghĩ thầm :

— Sao mặt chàng bỗng nhiên lại biến thành xấu xí như vậy ? Có lẽ chàng cải trang chăng ?

Nghĩ vậy nhưng nàng không sao kiếm ra một chút hình tích khả nghi nào cả. Tương Mai cũng ngạc nhiên vô cùng, nàng không ngờ người yêu mà Gia Hồng ngày đêm mong nhớ là một thiếu niên xấu xí kỳ lạ thế kia !

Lúc ấy lão phụ bỗng múa trường câu bên tay trái nhanh nhẹn nhắm mặt Vân Nhạc tấn công tới, còn trường câu bên tay phải thì chém hai chân của Vân Nhạc.

Vân Nhạc chỉ khẽ cử động một cái, đã nhanh nhẹn tới phía sau đối phương. Hai nàng đứng cạnh đó xem cũng không sao thấy rõ Vân Nhạc dùng thủ pháp gì mà nhanh nhẹn như thế.

Lão phụ nọ một lúc tấn công hai thế mà không thấy hình bóng của đối phương đâu cả, liền ngửa người ra kinh hãi vô cùng. Kế mộ ta bỗng cảm thấy cánh tay của mình bị điểm một cái, vội múa trường câu quay ra phía sau.

Ngờ đâu mộ ta mới đưa ra được hai tắc đã thấy hồ khẩu tay đau như dao cắt, trường câu đã rơi xuống đất. Khi mộ ta định thần nhìn kỹ thì thấy khí giới của mộ ta đã lọt vào tay thiếu niên kia rồi.

Lão phụ mặt cú vọ ngạc nhiên, vì mộ ta không hiểu tại sao trường câu lại lọt vào tay kẻ địch như vậy. Đồng thời mộ ta lại thấy Vân Nhạc đứng khoanh tay, thần sắc lạnh lùng.

Có lẽ vì quá xấu hổ mà đâm ra phản uất, mộ ta giả hai mắt lộ ánh sáng hăm dọa. Vân Nhạc cười nhạt một tiếng, đưa luôn trường câu vào tay mộ ta rồi nói :

— Thiếu gia với mi xưa nay không có thù oán gì, nên ta không nỡ giết mi. Bây giờ mi có chịu giải quyết cho hai cô nương này không ?

Mi chỉ khẽ ra tay một cái thôi, chớ ta cố làm cho mi nhục gì đâu mà mi cứ phải muốn thí mạng với ta như vậy ?

Lão phụ từ từ cầm lấy trường câu, đầu óc hoang mang vừa hồ thẹn vừa tức giận khôn tả. Lát sau mộ ta gượng cười và nói :

— Lão bà thua như vậy, vẫn chưa chịu phục. Sở dĩ người thắng được lão bà là nhờ mi nhanh nhẹn thôi. Bây giờ người có dám đỡ một thế Phích Không Chương của lão bà không ?

Vân Nhạc ha hả cả cười rồi trả lời :

— Mi thật ngông cuồng không biết tự lượng sức mình chút nào ! Nói mãi mà mi vẫn không chịu nghe ! Được rồi, mi cứ ra chương đi.

Lão phụ đưa trường câu sang tay trái, rồi múa tay phải vận hơi luyện sức.

Vân Nhạc thấy gang bàn tay của mộ ta đỏ hồng dần, chỉ cười nhạt. Lão phụ liền đánh luôn một chương, sức mạnh vô cùng, như bài sơn đảo hải, Vân Nhạc vẫn cười một cách nhạo báng và vẫn đứng yên.

Bất ngờ khi chương lực của đối phương chỉ còn cách năm tắc tới thân mình chàng, thì chàng biến thành vô hình, cả tà áo của chàng cũng không hề lay động chút nào.

Lão phụ mặt cú vọ kinh hãi vô cùng, lại tấn công thêm một chương nữa, lần này mộ ta dùng đến mười hai thành sức lực. Chương lực của mộ ta mạnh đến thế, mà không có hiệu quả gì cả. Không những thế, cổ tay mộ ta bỗng mềm nhũn, rồi cảm thấy một tiềm lực vô hình mạnh khôn tả lần áp trở lại. Mộ ta chỉ cảm thấy chân tay tê liệt không còn chút hơi sức gì cả, khí huyết trên ngực bị đảo lộn, và người của mộ ta bị từ từ đẩy lui về phía sau, rốt cuộc ngồi phịch xuống đất, thì tiềm lực kia bỗng tiêu tan một cách vô hình. Lão phụ ngược mắt lên nhìn Vân Nhạc mờ mờ lấm lấm :

— « Thôi thôi ta còn mặt mũi nào sống trên đời này ! »

Nói xong, lão phụ giờ bàn tay phải lên đập mạnh một cái vào trán kế gục xuống chết liền. Hai nàng thấy lão phụ mặt cú vọ thất khiếu (bảy lỗ) rỉ máu tươi, trông rất thể thảm.

Vân Nhạc cũng không ngờ lão phụ đó lại nóng nảy như vậy. Chàng ngăn người đứng yên một chỗ, vì vừa rồi chàng chỉ dùng có hai yếu

khuyết của chữ Xá và Ác trong Di Lạc Thần Công, mục đích của chàng muốn cho lão phụ kia biết điều mà rút lui thôi. Ngờ đâu kết quả lại thảm khốc như vậy.

Giao Hồng liền nũng nịu kêu gọi :

— Mẹ già này độc ác lắm, chết như thế cũng đã là may mắn rồi, còn thương tiếc mẹ ta làm gì ? Văn Đại ca, mau giải huyết cho chúng em đi, chúng em chịu không nổi những sự tởm tái buồn bực này.

Thấy Giao Hồng nói vậy, Văn Nhạc rung mình một cái, quay đầu lại thấy hai nàng đều lộ vẻ mong đợi.

Chàng thở dài một tiếng, từ từ tới trước mặt hai nàng và giọng cười nói :

— Giao Cô nương, chẳng hay hai vị bị điểm huyết ở nơi nào ?

Giao Hồng cau mày, với giọng u oán và nói ra bộ phận bị điểm huyết, mà hai má nàng đỏ bừng. Nghe Giao Hồng nói xong, tay chân Văn Nhạc bỗng lạnh như băng, vì hai chỗ bị điểm huyết của hai nàng chính là hai chỗ kín của người thiếu nữ.

Giao Hồng thúc liên tiếp, bất đắc dĩ Văn Nhạc đành phải phi tay điểm vào nàng mấy cái, nhanh như điện chớp. Rồi chàng quay lại điểm cho Tương Mai, nhưng ngón tay của chàng còn cách yếu huyết ở vú bên phải, thì bỗng nhiên chàng rút tay lại, không dám điểm nữa. Lúc này La Tương Mai xấu hổ vô cùng, hai mắt nhắm nghiền lại, Giao Hồng thấy vậy nóng lòng sốt ruột vội giục tiếp :

— Đại ca, sao không ra tay giải huyết cho chị ấy đi.

Văn Nhạc thở dài một tiếng, rồi mới phi ngón tay vào mấy chỗ yếu huyết của Tương Mai.

Hai nàng chỉ thấy chân khí ban bố khắp thân thể và bỗng nhiên đứng dậy được.

Văn Nhạc lại nói :

— Hai cô nương hãy theo tại hạ đến Dã Áp Than ngay.

Giao Hồng nói :

— Hãy khoan.

Văn Nhạc ngăn người nhìn Giao Hồng, nàng mỉm cười và tiếp :

— Văn Đại Ca, sao mặt Đại Ca hiện nay với bộ mặt xưa kia

lại khác nhau thế này ? Có thể cho tiểu muội biết nguyên nhân không ?

Văn Nhạc nóng lòng muốn rời khỏi nơi đây, thấy Tương Mai cứ chăm nhìn thẳng vào mặt mình, lòng kinh hoàng nên không nghĩ ngợi gì liền trả lời Giao Hồng :

— Anh đeo cái mặt nạ da người. Lát nữa tới Áp Dã Than, anh sẽ cởi ra cho em La cô nương xem cũng không muộn. Thôi chúng ta đi nhau đi.

Nếu chàng nói dối là mặt bị đả thương mà thành xấu xí như vậy thì chưa biết chừng hai nàng sẽ thay lòng đổi dạ không tỏ tình yêu với chàng cũng nên.

Giao Hồng chau mày, lắc đầu nũng nịu nói :

— Anh không cho chúng em xem thì chúng em nhứt định không đi đâu cả.

Văn Nhạc đành phải cởi mặt nạ, lộ bộ mặt ngọc cho hai nàng xem. Tương Mai hai mắt sáng rực lên nghĩ thầm :

— « Sao lại có người đẹp trai đến thế ? »

Nàng nghe trống ngực đập dồn dập. Văn Nhạc không đợi hai người nói câu nào, liền đeo mặt nạ vào và rào chân bước đi, hai nàng vội vàng nối gót theo sau.

Ba người vừa đi ra phát hiện những tay canh gác ngấm của sơn trang này đều bị điểm huyết, nằm yên một chỗ, nên cả ba đi ung dung như vào chốn không người.

Lát sau ba người đã tới bên sông cạnh Dã Áp Than, Văn-Nhạc đột nhiên khẽ nói :

— Bọn họ đang ở trên bờ sông đấy

Hai nàng ngược nhìn, quả nhiên thấy trên bờ sông có mười mấy người đang đứng ở đấy.

Giao Hồng lớn tiếng gọi :

— Khương sư huynh !

Khương Tôn Diệu liền ứng khẩu ngay. Rồi hai nàng nhảy xổ tới trước mặt bọn Khương và Đông nhưng đều ngạc nhiên vì không thấy Văn Nhạc đâu cả.

Hai nàng đau đớn vô cùng, nhứt là Tương Mai.

Khương Tôn Diệu vừa cười vừa nói :

— Chắc Tà huynh có việc cần phải đi ngay, chớ đâu lẽ bỏ ra đi vội vậy. Anh ấy vốn là người có nghĩa khí, quyết không bao giờ buông tay nửa chừng. Sư muội lại đây cả La cô nương nữa, để ngu huynh giới thiệu hai cô với các vị cao nhân.

Đông Phương Ngọc Côn đứng cạnh La Tương Mai, lòng hoài nghi vô cùng, vì chàng nhận thấy thái độ Tương Mai khác hẳn mọi khi. Trước kia lúc gặp nhau, đầu ít đầu nhiều, Tương Mai cũng tươi cười chuyện trò với chàng, còn đêm nay nàng không thèm ngó đến cũng không nói nửa lời. Chàng đoán bên trong thế nào cũng có sự biến chuyển gì đây.

Chàng bèn nghĩ thầm :

— « Không lẽ nàng lại hận ta đã ba ngày qua mà không vào Trang Viện lo cứu nàng ? Nhưng nàng có biết đâu ba ngày này ta đã hy sinh vì nàng, đã mấy lượt lần suýt thiệt mạng nguy khốn mà cũng không sao vào nổi Trang Viện. Nếu không có Văn Nhạc tới ngầm ngầm giải nguy cho thì ta đã suýt bị năm đệ tử của Bán Bán Tú vây đánh thác rồi ! »

« Như vậy càng tốt, nếu quả thật nàng đã thay lòng đổi dạ. Cũng may ta chưa làm điều gì phi lễ, chớ không ta làm sao thoát được cô em họ mà chia mẹ ta đã đính hôn cho ta từ hồi nhỏ. »

Tuy chàng nghĩ vậy, nhưng tỏ vẻ hậm hực và thất vọng. Chàng có biết đâu Tương Mai cũng có những nỗi khổ không thể thổ lộ cho người khác biết được. Lúc ấy bỗng nghe kêu soẹt một tiếng, từ bụi lau có một cái bóng đen nhanh như chớp nhảy ra.

Khương Tôn Diệu vội quát hỏi :

— Ai đó ?

Người nọ liền trả lời :

— Bần đạo Tang Lộc đây.

Tang đạo sĩ thấy La Tương Mai và Giang Giao Hồng cả mừng bèn nói :

— Mừng cho hai cô nương vừa thoát hiểm. Ủa, còn Tà thiếu hiệp đâu ?

Mọi người lẳng lặng không nói năng gì cả. Tang Lộc đoán Văn Nhạc đã rời khỏi nơi đây rồi. Như vậy cuộc hẹn đấu tới hôm nay thế nào cũng gặp xui nhiều hơn hên. Y liền ho khan mấy tiếng và tiếp :

— Hai vị cô nương đã thoát hiểm thì trận đấu canh ba đã trở nên vô ích, chắc Bán Bán Tú đã luyện hết cuốn Tinh Túc Ma Kinh rồi, thì võ học của y tất siêu tuyệt, chúng ta không sao địch nổi y đâu, chỉ bằng chúng ta tạm rút lui để dịp khác đấu vậy.

Tang Lộc vừa dứt lời, bỗng trong bọn có một người lên tiếng rất hùng mạnh :

— Sao bạn lại nói những lời nản chí như thế ? Vậy mà bạn dám tự xưng là cao thủ hữu hạng trong võ lâm !

Tang Lộc quay lại nhìn, mới hay người đó là Bạch Mi Tú Phạm-Thiếu-Xuyên, sư đệ của Trương môn phái Tung Dương, người này năm xưa với pho Đại Cửu thủ pháp của Phái Tang Dương đã đương oai ở Đại Giang Nam Bắc, tánh rất kiêu ngạo. Tang Lộc liền cười nhạt và nói :

— Chúng ta nên trọng sự thật, nếu Phạm lão sư đủ tài trừ nổi Bán Bán Tú thì thứ lỗi bần đạo vừa rồi đã lờ lời.

Phạm Thiếu Xuyên cười nhạt và trả lời :

— Bán Bán Tú chỉ có hư danh thôi, hà tất bạn phải hãi sợ

Trong đêm khuya, gió lạnh thổi veo veo, bỗng có một tiếng cười nhạt và tiếng nói vọng tới :

— Đại môn không biết xấu hổ.

Thiếu Xuyên cau mày lên tiếng quát hỏi :

— Tiểu tử ở phía nào thế ? Sao cứ ẩn mà không dám hiện ra đây đấu với ta ?

Đoạn y liền nhắm phía có tiếng nói đánh luôn một chiêu mạnh vô cùng, bụi lau bị rẽ ra hai bên, đột nhiên có một cái bóng đen tung mình nhảy lên vài ba cái rồi biến mất dạng.

Bạch Mi Tú ngược ngạo và xấu hổ vô cùng. Canh ba đã quá, trong Trang viện bỗng có ánh lửa bốc lên ngập trời. Tiếp theo đó lại có ánh sáng đỏ dần dần đi tới. Mọi người ngừng đầu nhìn mới hay có mấy

chục người tay cầm đuốc đang rẽ lau đi tới. Chỉ trong thoáng cái những người đó đã tới gần và đứng thành vòng bán nguyệt. Những người đó là tráng đinh. Còn mười mấy người nữa đã nhanh nhẹn phi đến trước mặt mọi người.

Có hai người, một ăn mặc áo dài màu huyền, thân mình gầy gò và cao, một râu đen xuống tới ngực, hai mắt rất sáng. Cả hai đều nhìn thẳng vào mặt Trương Mai và Giao Hồng tỏ vẻ tức giận. Lại còn một người nữa, búi tóc, mặt trông rất đẹp, dưới cằm không có râu, tuổi trạc ba mươi, mặc áo gấm hoa, hai mắt cũng nhìn chòng chọc vào hai thiếu nữ, miệng cười đầy vẻ dâm dăng, thái độ nửa nam nửa nữ, chỉ thoáng cái ai cũng đều biết y là dâm ma Bán Bán Tú rồi.

Ông già râu đen, mặt tuy giận dữ, nhưng vẫn gương cười chấp tay chào và nói :

— Lão đây là Hoàng Phủ Tung, tối hôm nay may mắn được gặp quý vị ở nơi này. Tánh lão xưa nay không thích dây dưa đến sự ân oán của giang hồ, nhưng nửa tháng trước đây có người bạn thân là Hồng Kỳ Bang Chủ Vũ Văn Lôi đến thăm, lúc ấy thủ hạ Vũ Văn Bang Chủ cứ bị thủ hạ của phái Nga Mi tru diệt luôn, nên lão cũng không thể nào chịu khoanh tay mà ngồi.

Nói xong y trợn trừng hai nàng, cười đầy vẻ giận dữ và tiếp :

— Lão không muốn sinh sự lỗi thời, nên tạm giam hai nàng của phái Nga Mi và truyền lời cho Đông Phương thiếu hiệp để mời bốn môn sư trưởng đến để xử việc này, không ngờ Đông Phương thiếu hiệp cũng quý ngông cuồng, dám mời các bạn tới đây định gặp gỡ nhau bằng binh đao. Cứu hai nàng thoát khỏi là việc nhỏ, lão không đếm xỉa, nhưng lại ra tay giết nhiều thủ hạ của lão, thì lão làm sao nhịn được...

Phạm Thiếu Xuyên liền cười một cách chế nhạo rồi xen vào :

— Kẻ nào nổi giáo cho giặc đều có thể giết được cả, nếu bạn không thể nhịn được thì còn ai nhịn được ?

Hoàng Phủ Tung liếc Bạch Mi Tú rồi lớn tiếng cả cười đáp :

— Lão tưởng là ai, thì ra Phạm lão sư, một tay cao thủ của phái Tung Dương. Ba năm trước đây Phạm lão sư đấu với Độc Ty Phong Văn Cái tiếng tăm lừng lẫy khắp giang hồ. Chắc anh Phong của Phạm lão sư thế nào cũng hơn trước nhiều ? Lão xin khám phục.

Bạch Mi Tú lặng lẽ không nói gì cả, mặt đỏ bừng xấu hổ vô cùng, mắt lộ sát khí.

Thì ra ba năm trước đây Phạm Thiếu Xuyên tới Trương Giang gặp Độc Ty Phong Văn Cái, hai người đều là kẻ ngông cuồng. Nói với nhau được vài lời liền kích bác và so tài ngay. Độc Ty Phong Văn Cái giỏi hơn một mực, dùng ba mũi Xà Vỹ Trâm ném trúng xương móng của Thiết Xuyên vì thế Bạch Mi Tú mới nằm liệt giường trong ba tháng. Sau việc đó Độc Ty Phong Văn Cái bị khiển trách và Túc Trương Tú còn thân hành bắt Phong Văn Cái đến tận phái Tung Dương tạ lỗi. Sau đó, Phong Văn Cái còn bị giam cầm ba năm không được đi đâu cả.

Việc này ít người biết, không ngờ Hoàng Phủ Tung biết rõ, nay y nhắc nhở là cố ý mỉa mai Thiết Xuyên.

Lúc ấy Hồng Kỳ Bang Chủ Vũ Văn Lôi lên ra nói với Hoàng Phủ Tung rằng :

— Buổi họp đêm nay không thể dùng lời nói mà giải quyết được. Dầu sao cũng phải đấu với nhau một trận, người nào thắng thì người đó hợp lý hơn.

Khương Tôn Diệu cả cười một hồi rồi đáp :

— Dù sao Vũ Văn cũng nhanh hơn, thế nào cũng đấu một phen mới được.

Đoạn chàng liền rút trường kiếm nhay ra giữa đấu trường. Vũ Văn Lôi cười nhạt gật đầu, rồi cũng rút nhuyễn tiên ra. Cây roi đó dài 5 thước. Chỉ thấy y quất một cái, cây roi thẳng như cây que, một hồi thật lâu mà không gục xuống.

Khương Tôn Diệu thấy vậy cũng phải sợ thầm vì chàng ít thấy người có nội lực như Vũ Văn Lôi vậy. Chàng biết là đã gặp cường địch nên lại càng đề phòng cẩn thận hơn.

Từ lúc xuất hiện tới giờ, mắt của Bán Bán Tú vẫn cứ nhìn chòng chọc vào hai thiếu nữ.

Lúc ấy bỗng có tiếng cười của một người đàn bà vang lên, thì ra tiếng cười đó là tiếng cười của Bán Bán Tú. Kể y lên tiếng nói :

— Oan gia nên giải không nên kết, hà tất phải đổ máu mới giải

được ? Nè mặt hai cô nương đây đã có tiền duyên với ta, ta để nghị chỉ bằng hai bên bắt tay xử hòa.

Tiếng nói của y rất ngọt ngào và rất nhu mì, nhưng ai nghe cũng không khỏi mất hết hồn vía.

Hai nàng mặt đỏ bừng, đang định quát mắng, bỗng thấy có một cái bóng đen bắn thẳng vào mặt Bán Bán Tú. Với tài cao siêu của tên tà ma đó muốn tránh một vật ném tới cách mặt Bán Bán Tú. Với tài cao siêu của tên tà ma đó muốn tránh một vật ném tới trước mặt không có gì là khó cả. Nhưng bất ngờ cái bóng đen ấy bay tới cách mặt Bán Bán Tú rồi nứt ra làm muôn mảnh và sức đi lại nhanh hơn trước nhiều, Bán Bán Tú mới bị vật đó bắn vào mặt, thành một bộ mặt rỗ. Chỉ thấy y kêu một tiếng thảm khốc rồi tung mình nhảy lên, nhắm bóng đen mà phi tới, nhanh như điện chớp. Năm tên đệ tử đứng sau y cũng theo đi liền.

Lúc ấy chỉ có một mình Giang Giao Hồng biết rõ là Văn Nhạc dụ Bán Bán Tú rời khỏi nơi đó.

Còn Hoàng Phủ Tung thì bàng hoàng nhìn tứ phía. Phàm Thiếu Xuyên liền phi tới và nói :

Hoàng Phủ Trang chủ, sao bỗng dưng tò vò sợ hãi đến thế ? Bán Bán Tú đi chơi rồi, bạn không khác gì một hiệu tử thọ tang, cau mày muốn khóc, Phàm mô thấy buồn cười quá.

Hoàng Phủ Tung cau mày, cả giận quát lớn :

— Lão thất phu bẻm mồm bẻm mép kia, mi tưởng Hoàng Phủ Tung này sợ mi sao ?

Nói xong y múa song chưởng liên hoàn tấn công tới.

Phàm Thiếu Xuyên cười nhạt một tiếng rồi giờ môn Tung Dương Đại Cửu thủ pháp ra, liên miên bất tuyệt tấn công Hoàng Phủ Tung. Thế là hai người đấu với nhau rất kịch liệt.

Nhắc lại Khương Tôn Diệu và Vũ Văn Lôi đấu với nhau, chỉ thấy Khương Tôn Diệu múa trường kiếm quát lớn một tiếng rồi đâm thẳng vào ngực Vũ Văn Lôi.

Kiểm pháp của phái Nga Mi hư hư thực thực kỳ ảo khôn lường, lợi hại vô cùng, Vũ Văn Lôi giờ cây roi lên đỡ, ngờ đâu Khương Tôn Diệu đã nhanh nhẹn rút trường kiếm lại, tránh khỏi va chạm, đoạn chàng hạ thanh kiếm xuống, nhằm thẳng khuyết huyệt của Văn Lôi đâm liền.

Một thức chưa biến đổi, chỉ thoáng cái kiếm của chàng đã chia làm hai bộ phận của địch tấn công, dù thấy kiếm pháp của phái Nga Mi thần kỳ biết bao và công lực của Khương Tôn Diệu cũng rất phi phàm.

Vũ Văn Lôi thấy cây roi không phong tỏa được kiếm thế của Tôn Diệu thì biết mình thất thế rồi, vội lép ngực thót bụng, nhanh nhẹn lùi ra xa năm bước. Ngờ đâu Khương Tôn Diệu đã nhanh nhẹn múa trường kiếm, như bóng theo hình tấn công tới gần, Văn Lôi thấy Khương Tôn Diệu nhanh nhẹn khiến y không sao xoay trở, liền nghĩ thầm :

— « Ta là chúa của một Bang, nếu trước mặt mọi người mà để cho y thắng được thì còn mặt mũi nào sống trên giang hồ nữa ».

Y vừa nghĩ ngợi vừa nhanh nhẹn nhảy sang bên trái tránh thế công của đối thủ, rồi cười nhạt một tiếng múa cây Long Đầu Tiên xông lên nghênh địch. Cả hai cũng đều lợi hại, roi và kiếm đều tạo nên những thế như sấm, như gió khiến ai nấy cũng đều kinh hồn động phách.

Càng đánh, Tôn Diệu càng kinh hãi, vì lúc này chàng đã nhận thấy cây Long Đầu Tiên của Văn Lôi chẳng những thần kỳ khôn lường mà còn lúc mềm lúc cứng không sao dễ phòng được.

Chàng nghĩ thầm :

— « Vũ Văn Lôi thực không hổ thẹn là chúa tể của một Bang phái, tiên pháp siêu tuyệt kỳ ảo, khác hẳn những tiên pháp của các phái võ học Trung Nguyên, như vậy kiếm pháp của mình khó thắng nổi y. Ta phải mạo hiểm mới được ».

Đoạn chàng thay đổi kiếm pháp, gạt cây tiên của Vũ Lôi sang bên rồi nhún mình nhảy lên cao hai trượng, dậm đầu xuống trước xử dụng ba thế Văn Long Phi Vũ. Kiếm thế của chàng trông như một cái dù và mạnh như sấm sét, úp xuống đầu địch.

Văn Lôi thấy cây roi của mình bị Tôn Diệu gạt sang bên, biết đối thủ định mạo hiểm cầu thắng, liền đứng yên một chỗ, cười nhạt mấy tiếng, chờ kiếm thế của đối thủ úp chụp bên đột nhiên cười một tràng thật dài, rồi nhún mình nhảy lên trên cao, múa roi quặt vào vòng kiếm của địch đang đè xuống. Mọi người chỉ nghe « keng keng » mấy tiếng, là trường kiếm của Tôn Diệu đã bị Văn Lôi hất văng khỏi tay, tựa như

một con kim xà bắn ra ngoài xa bảy tám trượng.

Đồng Phương Ngọc Côn kêu lên « Nguy tai ! » rồi nhún chân nhảy lên cao múa kiếm đâm thẳng vào phía sau lưng Vũ Văn Lôi để cứu người sư huynh thoát khỏi cơn nguy hiểm.

Vũ Văn Lôi hát được trường kiếm của địch, kẻ nhanh tay giơ tả chưởng đề Tôn Diệu nằm xuống, nhưng y bỗng cảm thấy phía sau lưng có gió lạnh thổi tới, biết ngay là có người đánh trộm, bèn vội thả chưởng nhảy sang phía trái, hạ chân xuống, giận dữ nhìn Đồng Phương Ngọc Côn và nói :

— Nga Mi tiểu bối ý đồng người hiệp kẻ có thể, ta coi như đồ vô si.

Đồng Phương Ngọc Côn không thèm trả lời, cứ múa kiếm nhanh như điện chớp tấn công luôn ba thế.

Lúc ấy Khương Tôn Diệu vừa hạ chân xuống, vội chạy đến nhặt kiếm, rồi quay lại cùng Đồng Phương Ngọc Côn tấn công địch.

Vũ Văn Lôi mặt lộ sát khí, tay múa nhuần nhuyễn, trầm tĩnh ứng chiến. Thế tiến của y múa thành một đạo hào quang bao vây lấy thân mình, khiến song kiếm của đối thủ tấn công tới đều bị bắn ngược trở lại.

Lúc ấy bỗng nghe có một tiếng kêu thảm khốc, mọi người nhận ra đó là Hoàng Phủ Tung, quay lại nhìn thì thấy Hoàng Phủ Tung đã ngã lăn ra mặt đất, hông bên trái bị một mũi tên ngắn cắm sâu vào chỉ còn lộ ra bên ngoài hai tấc, thân mũi tên có một ánh sáng xanh lấp lờ.

Hình như Hoàng Phủ Tung không chịu đựng nổi vết thương đau đớn, nên sắc mặt nhợt nhạt, hai chân run bầy bầy mất giận dữ, trợn trừng.

Phạm Thiếu Xuyên mặt lộ vẻ ngạc nhiên, nhìn thẳng vào Hoàng Phủ Tung đứng chờ ra như tượng gỗ.

Thì ra, hai người đấu với nhau, cùng là hai tay cao thủ nhứt thời nên bất phân thắng bại. Trận đấu kịch liệt này rất hiếm có trong võ lâm. Hoàng Phủ Tung giỏi về khinh công, còn Phạm Thiếu Xuyên tuy môn Tung Dương Đại Cửu thủ pháp rất cao siêu, nhưng đấu hơn trăm hiệp mà không sao dụng được vật báu của Hoàng Phủ Tung, đủ thấy thủ pháp của Hoàng Phủ Tung nhanh như thế nào. Rồi càng đánh

Thiếu Xuyên thấy mình như bị bó cả tay chân. Hoàng Phủ Tung tránh thế Song Long xuất thủ của Thiếu Xuyên, nhảy sang tránh nhanh nhẹn giờ song chưởng ra định tấn công chớp nhoáng vào hông đối thủ.

Lúc ấy, Thiếu Xuyên đã « Không môn đại lộ » (thân mình để trống hở) muốn tránh cũng không kịp, nếu y bị Hoàng Phủ Tung ấn song chưởng vào dưới hông thì thế nào tạng phủ trong người cũng nát bét và hộc máu tươi ra mà chết.

Đang lúc nguy hiểm, bỗng có một ánh sáng xanh nhanh như sao sa, nhắm trước ngực Hoàng Phủ Tung bắn tới. Hoàng Phủ Tung lo hạ thủ kẻ địch, ngờ đâu trong bóng tối lại có người dùng ám khí ném lên, khi phát giác bèn nhảy sang bên tránh né, dù thần pháp của y nhanh đến đâu cũng không tránh nổi mũi tên đó.

Tới khi ánh sáng xanh đó tắt, thì y đã bị một mũi tên cắm sâu vào Thiên cốt huyệt ở hông bên trái. Y chỉ cảm thấy đau nhức tận xương, không sao chịu nổi, kêu la thảm khốc một hồi rồi ngã lăn ra đất.

Đồng thời y lại cảm thấy chỗ vết thương có hơi lạnh tỏa ra, khiến huyết mạch toàn thân, tựa như đọng lại, nên chân tay y run bầy bầy và bị cứng ngắc ngay.

Thiếu Xuyên vừa thoát chết, thấy Hoàng Phủ Tung bị trúng phải mũi tên có chất lẫn tinh xanh nhận ra ám khí đó của bọn tà ma hay xù dục, chờ bên mình không ai có ám khí độc như vậy. Vì thế, chàng mới kinh ngạc mà đứng ngẩn người như tượng gỗ.

Lúc ấy, các thủ hạ của Hoàng Phủ Tung đều tiến lại vây chặt quanh Thiếu Xuyên.

Thiếu Xuyên quát lớn :

— Các người mù hết rồi chăng ? Thử xem mũi tên này có phải do ta ném ra chăng ?

Các hảo thủ trong trang cũng đều nhận ra mũi tên xanh đó từ trong bóng tối ném ra, nhưng khi họ quay mặt về hướng đó thì chỉ thấy mặt nước đóng băng, không có một bóng người.

Nhưng, chúng lại cho là bọn của Thiếu Xuyên ở trong bóng tối ngầm ngầm trợ giúp, nên mới vây lấy chàng để hỏi đầu đuôi ra sao ?

Bỗng nhiên, ở trên bờ sông phía đằng xa, Tang Lộc lên tiếng nói :

— Phải, các người đã mù thật ! Điều này lỗi ở Trang Chủ các người đã coi kẻ giặc là bạn. Cái mũi tên nhỏ này chính là ám khí độc môn của Bán Bán Tú tên là Lam Lân Ma tiền, người mà Trang Chủ các người rất tin cậy. Mũi tên này độc vô cùng, người nào bị phải thì máu tủy đặc lại, không đầy hai tiếng đồng hồ sau sẽ biến thành một tảng băng lạnh !

Đột nhiên Tang Lộc quát tháo :

— Các người không mau mau đi tìm Bán Bán Tú lấy thuốc giải để đến đây cứu chữa đi ? Chẳng lẽ các người muốn Hoàng Phủ Trang Chủ chết hay sao ?

Sáu bảy tên cao thủ trong trang đều ngơ ngác không biết tính sao, bèn khiêng Hoàng Phủ Tung lên chạy về phía thầy trò Bán Bán Tú vừa đi khuất.

Thiếu Xuyên tỏ vẻ cảm ơn, liếc nhìn Tang Lộc một cái, rồi tiến thẳng tới trước mặt lão đạo sĩ nắm tay tỏ vẻ cảm ơn.

Nhắc lại hai anh em sư huynh đệ Khương Tôn Diệu và Vũ Văn Lôi vẫn tranh đấu kịch liệt.

Trong khi đang đấu, Vũ Văn Lôi liếc thấy Hoàng Phủ Tung bị trúng tên ném ngầm còn Bán Bán Tú rời khỏi đấu trường chưa thấy quay trở lại. Những người mà y nhờ đến để giúp sức đã lần lượt đi hết, nên y lo âu vô cùng, y lại bị hai thanh trường kiếm bao vây, không sao thoát được, y cũng biết nếu không gỡ hết những thế tuyệt độc thì khó bề thoát thân.

Y vừa nghĩ vừa giờ hất mười hai thành nội lực, tung mình quát luôn một thế roi thật mạnh và lợi hại vô cùng, chỉ nghe những tiếng khi gió va chạm lâm diếc tại mọi người, đom đóm lửa bắn tung tóe. Hai cây trường kiếm của Khương Tôn Diệu bị đánh bật ra ngoài. Kế Vũ Văn Lôi nhanh nhẹn giờ tả chưởng ra đánh luôn một miếng, vòng theo hình bán nguyệt, thế chưởng ác độc vô cùng. Ngực của sư huynh đệ Khương Tôn Diệu đều ở trong chưởng phong của Vũ Văn Lôi nên khi thấy đối thủ ra tay nhanh như điện, muốn né tránh cũng không sao kịp nữa, bèn trợn mắt mà chờ chết.

Lúc ấy, trong bóng tối bóng có một tiếng rú thật dài và từ phía xa vọng tới. Tiếng rú chưa dứt đã có một bóng người nhanh như điện chớp xông tới múa song chưởng đẩy lui sư huynh đệ Khương Tôn Diệu ra

ngoài xa hai ba trượng, đồng thời Văn Lôi cũng bị người đó dồn ép phải lùi luôn bảy thước.

Rồi bóng đó hạ xuống trước mặt Văn Lôi một cách nhẹ nhàng, không một tiếng động. Người đó lại khoanh tay đứng trước mặt tên Bang Chủ kia, vói về đây ngạo mạn.

Giang Giao Hồng định thần nhìn kỹ, nhận ngay ra người đó là Văn Nhạc, suýt ư nữa nàng thất thanh kêu la.

Vũ Văn Lôi bị sức mạnh vô hình đẩy lui mấy thước đang kinh hãi vô cùng, khi nhận ra ở phía trước mặt có một thiếu niên sắc mặt rất quái dị, liền rùng mình đến toát mồ hôi. Thiếu niên lạ mặt nọ sầm nét mặt lại và lạnh lùng nói :

— Bang Chủ cùng tại hạ cách biệt ở Giang Đô tới giờ cũng đã lâu nhưng tại hạ còn nhớ Bang Chủ đã có nói « Núi xanh không thay đổi, thế nào cũng có ngày tương kiến ». Lời nói đó vẫn còn vang vọng bên tai và quả nhiên đã đúng như sự thật, tại hạ lại được gặp Bang Chủ ở Dạ Áp Than này.

Nói xong, chàng lớn tiếng cả cười. Vũ Văn Lôi, nghe tiếng cười của chàng càng kinh hãi, lát lâu ý mới định thần, cười nhạt và trả lời :

— Các hạ khi người quá đời, chẳng hay các hạ định làm gì mở thì cứ nói ra đi ?

Quái thiếu niên ngừng mặt lên trời, ha hả cả cười rồi lại trầm giọng đáp :

— Vũ Văn Lôi, người đã làm những gì thì người hiểu lấy. Tại sao người dám tự tiện rời khỏi sào huyệt, dẫn theo thủ hạ, còn tới Kinh Đô, hành vi người khác gì rắn rết, tìm địa của người độc như sài lang, mấy lần cản trở công việc của ta tiến hành, vậy ai mới là kẻ khi người quá đời ?

Chàng vừa nói vừa tức giận. Còn Vũ Văn Lôi mặt đỏ tía xầu hổ hóa giận bèn hươi roi đánh mạnh tới và quát lớn :

— Ngày hôm nay, nếu người không chết thì ta tàn mạng vậy !

Quái thiếu niên cười nhạt mấy tiếng, múa song chưởng nhanh nhẹn tuyệt luân, tay trái đã nắm được đầu roi của địch, còn năm ngón tay phải đã bắt được cổ tay của Vũ Văn Lôi.

Vân Lôi cảm thấy chân khí trong người đảo ngược như có kiến chạy khắp mình xương nhức lòng đau, còn khó chịu hơn là chết, trán y mồ hôi lạnh toát ra. Không sao chịu nổi, y kêu lên những tiếng rất thảm khốc.

Trong đầu óc Quái thiếu niên bỗng hiện lại cảnh tượng trên Thái Sơn khi chàng bị đẩy xuống vực thẳm sâu ngàn trượng, vì vậy lòng chàng bốc sát khí.

Chỉ thấy tay trái của chàng kéo một cái, nhuyễn tiên của Vân Lôi đã bay lên không, đồng thời năm ngón tay phải của chàng ngấm ngấm tăng thêm sức mạnh.

Vân Lôi cảm thấy khí huyết tụ hết cả trước ngực rồi dồn lên cổ họng, thần trí mê man cứu khiếu đều rỉ máu, Hồng Kỳ Bang Chủ chỉ còn chờ tử thần rước về chín suối.

Lúc trước bọn tráng đinh của Hoàng Phủ Tung tay cầm đuốc đến đứng chung quanh Dã Áp Than này để có ánh sáng, nhưng lúc này chúng đã bỏ chạy hết rồi, bỏ lại những bó đuốc cháy dở trên mặt băng, bị sức nóng băng liền chảy ra thành nước.

Quái thiếu niên thấy kẻ thù sắp chết một cách thảm khốc thì tai chàng bỗng vắng vắng nghe tiếng nói của Minh Lượng đại sư, bèn bỗng rùng mình sợ hãi, năm ngón tay từ từ buông ra.

Nhờ vậy, khí huyết của Vân Lôi dần dần khôi phục tuần hoàn và chân tay cũng bắt đầu cử động được.

Quái thiếu niên liền nói :

— Ta thề theo đức hiếu sinh của trời mà cho phép mi hồi cải hướng thiện. Lần này ta tha chết cho mi, vậy mi hãy quản thúc các bộ hạ trong Hồng Kỳ Bang đừng dung túng chúng ra tác ác tác quái trên giang hồ nữa thì mi sẽ còn mong sống tới tuổi già, bằng không ta sẽ đến tận cửa mi, lúc ấy mi còn phải chịu khổ gấp trăm ngàn lần như thế này nữa.

Vũ Vân Lôi không nói năng gì cả, chỉ liếc nhìn chàng một cái rồi từ từ quay mình, khắp khênh đi từng bước một và biến mất dạng.

Quái thiếu niên cũng nhún mình một cái rồi nhảy lên lao mình vào trong bóng tối biến mất.

Giang Giao Hồng thấy vậy gọi to :

— Vân Đại ca chờ em với...

Nàng vừa gọi vừa nắm tay Trương Mai đuổi theo Vân Nhạc.

Thấy vậy Đông Phương Ngọc Côn chỉ thở dài một tiếng, chớ không nói gì.

Còn quần hùng cũng lần lượt rời khỏi Dã Áp Than.

..

Núi Võ Đang ở tỉnh Hồ Bắc cách huyện Quân chừng trăm dặm núi này còn có một cái tên nữa là Thái Hòa Sơn. Nơi đây là một khu thanh tịnh tu hành của Đại gia, dãy núi dài hàng ngàn dặm cao chót vót trên mây tầng mây. Trung tuần tháng hai, trên bàn đảo lãnh ở phía Bắc núi Võ Đang có một thiếu niên áo xanh, trông rất đẹp trai, đi nhanh như điện chớp. Thiếu niên đó là Quái thủ Thư sinh Vân Nhạc.

Từ khi rời khỏi Dã Áp Than, chàng thẳng về phía Võ Đang, chọn toàn những đường hẻm và rừng núi mà đi, không quản ngày đêm, Chàng định tới đây để cứu Lạc Dương và Phàm Nhi.

Lúc ấy mặt trời đã xế về phía Tây, đèn đuốc trong nhà đã bắt đầu thấp sáng, Vân Nhạc từ từ đi vào trong thành Quân Châu, đến một phạn điểm gọi thức ăn và ngồi một mình nhậu nhẹt.

Lúc ấy ngoài cửa có hai đạo sĩ áo xám bước vào, trên lưng người nào cũng có đeo một thanh trường kiếm. Thấy nhân phẩm của hai đạo sĩ đó thoát tục, Vân Nhạc biết ngay họ là người của phái Võ Đang và chắc có việc gì nên họ mới ra ngoài trong lúc này, nên chàng chăm chú nhìn hai đạo sĩ đó, không bỏ một cử chỉ, hành vi nào cả.

Hai đạo sĩ nọ vào ngồi cạnh bàn Vân Nhạc, cũng gọi mấy món ăn và một hồ rượu. Được một lát đạo sĩ thân mình gầy cao, mặt vàng, râu dài, uống xong một ngụm rượu bèn thở dài một tiếng rồi nói :

— Đạo huynh, chúng ta ở Trường Bạch Sơn về đây mấy ngày sao lại nghe Ngô Chân sư diệt ở ngoài quan ngoại hái sâm trở về.

Y bầm với trường môn rằng khi y ở trọ trong một khách sạn, ở ngoài tiền môn Yên Kinh, có nghe được ba người kể bên trò chuyện. Ba người đó là hai nam một nữ. Một người trong bọn lại tự xưng là Càn khôn Thủ Lôi Tiểu Thiên.

Vân Nhạc nghe đạo sĩ đó nói đến tên Lôi Tiểu Thiên lại càng chăm chú lắng nghe.

Hai đạo sĩ kia hình như đã phát giác, cùng quay đầu sang nhìn. Vân Nhạc biết mình biểu lộ cử chỉ thất thường, liền mỉm cười gật đầu một cái rồi quay mặt nhìn ra ngoài cửa. Hai đạo sĩ kia thấy chàng là một thư sinh đẹp trai không giống nhân vật võ lâm nên không để ý tới.

Đạo sĩ mặt vàng, râu dài lại tiếp :

— Ngô Chân nghe mấy người đó nói chuyện mới hay họ cũng ở Trường Bạch xuống. Hình như họ định tới Bồn Sơn đòi hai tiểu đồng. Hai tiểu đồng đó chính chúng ta đã gặp và điểm huyết cho chúng nằm yên một chỗ. Không ngờ chúng lại được người cứu đi một cách lặng lẽ. Ngu đệ định xông vào Hoàng Bích Sơn Trang để gặp lão già Thượng Quan hỏi xem gia huynh đi về phương hướng nào và nói rõ chuyện hai tiểu đồng cho y biết. Ngờ đâu Tiểu Dao Khách, kẻ thù đại địch của Trường môn chúng ta hai mươi năm trước đây xuất hiện, bắt cóc đi anh em chúng ta mới đành quay trở về Bồn sơn để bẩm cùng Trường môn hay. Sự hiểu lầm đã xảy ra, gây thêm cường địch cho môn phái, vì thế đệ ăn năn vô cùng.

Đạo sĩ thứ hai liền an ủi và khuyên lơn :

— Việc đã lỡ xảy ra như vậy, sự đệ có hối cũng vô ích. Bây giờ chúng ta nghĩ đến cách cứu vãn, may ra còn kịp. Ta nên tìm gặp bọn họ và thuật lại đầu đuôi, chắc họ không còn vu oan cho chúng ta nữa đâu.

Đạo sĩ mặt vàng thở dài một tiếng rồi tiếp :

— Trong mấy ngày qua, lòng đệ bối rối vô cùng, cứ tưởng họa lớn sắp xảy đến. Trường môn của chúng ta vì việc Tiểu Dao Khách cũng một trí lầm, nên trường môn mới báo ngu đệ sai Ngô Chân sư diệt và một số người nữa cùng đi về phía trước dò thám thử xem, hễ phát giác được hành tung của bọn Lôi Tiểu Thiên thì đến giải thích cho họ biết. Nhưng đệ thiết tưởng Lôi Tiểu Thiên là người khó đối xử nhất trong giang hồ, chỉ sợ sự hiểu lầm càng khó cởi mở.

Đạo sĩ kia cười nhạt và đáp :

— Nếu họ không phân biệt thực hư mà cứ khẳng khái đòi lại hai tiểu đồng thì Tam Thiên Môn Hạ này sẽ là nơi đổ máu phơi xác của chúng !

Vân Nhạc nghe vậy cau mày nghĩ ngợi. Bỗng nhiên từ bên ngoài có một đạo sĩ trẻ tuổi bước vào, thân pháp nhanh nhẹn, tiến tới trước hai đạo sĩ nọ, chào cung kính và nói :

— Thừa pháp lệnh của Trường Môn mời nhị vị sư thúc trở về núi ngay.

Đạo sĩ mặt vàng ngăn người rồi lên tiếng hỏi :

— Gọi chúng ta về để làm gì ?

Đạo sĩ trẻ tuổi liền đáp :

— Tiểu Dao Khách đã tới biên giới huyện Vân Dương rồi, y còn mời được ba tên ma đầu đã lâu không xuất thế. Tối mai chúng có thể tới Quỳnh Đài Quan trên núi Thiên Trụ nên Trường môn mới gọi gấp hai vị sư thúc về.

Hai đạo sĩ biến sắc, vội trả tiền rồi đứng phắt dậy ra đi.

Vân Nhạc thấy vậy nghĩ thầm :

— « Nghe đạo sĩ kia nói, chắc y là Tinh Minh Chân nhân trong Vô Đang Tam Anh. Có lẽ Lạc Dương và Phàm Nhi không phải do chúng bắt đi. Vậy ai bắt ? »

Chàng nghĩ ngợi giây lát, bỗng sực nhớ ra điều gì liền nói thầm :

— « Có lẽ Tiểu Dao Khách đã cứu hai đứa trẻ. Chỉ bằng tối mai ta cũng đến Thiên Trụ Phong hỏi y xem có phải không ? »

Đoạn chàng đứng dậy, trả tiền rồi đi ra ngoài. Vì đi quá nhanh, chàng vô tình dẫm phải mũi bàn chân của một đại hán đang vội vã bước vào. Đại hán nọ kêu la như lợn bị chọc tiết, rồi trợn trừng hai mắt lên nhìn vừa lùi ra sau.

Y ôm đầu chơu trái, mắt lộ hung quang, nhìn thẳng vào mặt Vân Nhạc.

Vân Nhạc đang định lên tiếng xin lỗi bỗng từ phía sau lưng đại hán ấy có năm người bước tới, trong số đó có một thiếu niên trông rất giảo hoạt, lối ăn mặc thật lòe loẹt, và một người nữa là một ông lão mặc áo vải, sắc mặt lo âu, kính hải, hai mắt vẫn còn

đắm lẹ. Còn ba người kia đều ăn mặc theo kiểu những tay họ vệ. Một trong ba người đó tay cầm một cái túi vải, hình như bên trong có đựng khí giới.

Vân Nhạc thấy mặt ông già rất quen, hình như chàng đã gặp ở đâu một lần rồi, nhưng chàng không nhớ ra được người đó là ai. Vì mãi ngắm ông già nọ chàng quên xin lỗi đại hán kia. Hình như ông già nọ đã nhận ra Vân Nhạc nên vẻ mặt đang rầu rĩ bỗng hóa ra mừng rỡ. Đại Hán bị Vân Nhạc đâm phải đã hết đau, đột nhiên lớn tiếng quát tháo :

— Tiểu tử kia, ngươi mù hay sao ? Lối đi rộng như thế này mà mi đâm lên chân Đại Gia ? Có mau quì xuống vái hai vái thì họa chẳng Đại Gia sẽ tha tội cho, bằng không quì đâm vô tình này sẽ cho ngươi biết thân ngày !

Vân Nhạc nghe Đại Hán nói vậy, cười nhạt và đáp :

— Tại ngươi không đem mắt theo, cứ cầm đầu cầm cổ mà xông vào, còn oán trách ai ?

Đại hán nọ nghe chàng trả lời một cách ngang tàng, bèn đâm một quyền. Vân Nhạc chỉ cười khẽ một tiếng rồi lướt sang bên nhanh nhẹn tránh khỏi thế công của Đại hán nọ. Vì đã đâm q mạnh và lại đâm hụt, Đại hán nọ không sao giữ thăng bằng được, r ra đất, khiến mọi người không sao nhìn được cười. Thiếu niên n áo lõe loét lộ vẻ kinh hãi, nhún vai lảng lạng bước tới trước V Nhạc và nói :

— Ngài là một tay giỏi võ như vậy, nhưng ngài lại dám bị diễn võ công trước mặt Ngọc Nhụy công tử kẻ cũng ngông cuồng đến

Thiếu niên đang tươi cười bỗng lộ vẻ lạnh lùng, khinh bỉ. Vân Nhạc cau mày lớn tiếng cười và nói :

— Các cao nhân đệ tử trong võ lâm, tôi đều biết hết, riêng có cái tên Ngọc Nhụy công tử này quả thật tôi chưa hề nghe tới bao giờ.

Thiếu niên mặc áo lõe loét mỉm cười, đỡ đại hán nọ dậy, rồi để cho đại hán nọ xông lại chỉ tay vào mặt Vân Nhạc quát to :

— Mi bảo ta không có mắt phải không ? Mi có biết công tử của chúng ta đây là cháu họ của Lam Tinh Võ Sĩ, Trưởng môn phái Võ Đang, lại là công tử của Quan phủ châu này. Chung quanh đây không ai không biết tên công tử cả, sao trước khi tới đây mi không chịu dò hỏi thử ?

Vân Nhạc ha hả cả cười đáp :

— Thế ra đây là cháu họ của tên Đạo nhân Lam Tinh đấy ? Thảo nào cáo đội lớp cộp, tác oai tác ác. Lam Tinh thấy ta còn không dám vô lễ, huống hồ mi !

Nói xong chàng trợn trừng mắt lên nhìn vào mặt Ngọc Nhụy.

Ngọc Nhụy biến sắc mặt và nghĩ thầm :

— « Người này trẻ trung như vậy, ăn nói lại ngông cuồng đến thế, biết đâu y chẳng đặt điều nói láo ? »

Đoạn y nghĩ ra một kế rồi tùm tùm cười cười và nói :

— Thế ra bạn là bạn thân của Gia bá, vừa rồi, tại hạ chưa rõ nên mới thất lễ, tại hạ xin mời tôn giá đến tề xá ở vài ngày rồi tại hạ sai người báo cho gia bá, chẳng hay tôn giá nghĩ sao ?

Vân Nhạc biết tên công tử này hoài nghi mình không phải là bạn của bác họ y, nên nhứt định mời mình tới nhà y ở để điều tra cho rõ thật hư rồi y mới nghĩ cách xử trí sau. Vì muốn tránh lời thôi, chàng mới đặt điều dọa nạt y, nhưng chàng đã giả bộ thì phải giả bộ đến cùng.

Kế chàng mỉm cười và đáp :

— Khỏi cần ! Ta vừa ở Thiên Trụ Phong xuống đây và có việc cần phải đi cho xong, để khi khác chúng ta sẽ có dịp tương kiến.

Chàng nói xong, một đại hán mồm nhọn mũi quạ đứng cạnh Ngọc Nhụy, liền quát lớn :

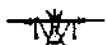
— Công tử đừng để y đánh lừa, có ai ở Thiên Trụ Phong mà không biết đại danh của công tử đâu. Ta cứ bắt y về, dùng cực hình tra hỏi thì sẽ biết y là ai ngay.

Vân Nhạc cả giận múa chưởng đánh mạnh một cái, tên đại hán mũi quạ kia chỉ gào thét được một tiếng, thân mình đã bay xa bốn năm trượng.

Ngọc Nhụy công tử cũng hiển sắc mặt cười nhạt :

— Đánh chó phải kiêng chủ nhà, Tôn giả là bạn của Gia Bá mà ngông cuồng như vậy, công tử cũng phải lãnh giáo một phen mới được.

Nói xong y giơ tay ra hiệu một cái, một tên thủ hạ liền cầm cái túi vải xanh đưa tới. Thấy mặt Vân Nhạc lạnh như tiền, Ngọc Nhụy công tử lùi lại ba trượng. Các người qua đường cũng đứng lùi ra xa. Y từ từ mở túi vải, rút ra một thanh kiếm cổ kính. Vân Nhạc thấy thanh kiếm đó ngạc nhiên vô cùng, liền lạnh lẽo tiến tới, hai tay như nhanh như chớp nhắm thanh kiếm mà chớp.



HỒI THỨ MƯỜI Lăm

MA TÔN GIẢ ĐUA GIỖN THẦN CÁI

Ngọc Nhụy công tử đang định rút kiếm ra khỏi bao, bỗng tối tăm mịt mịt và có một luồng gió tới bao phủ. Cờ tay phải của y tựa như bị cái chùy nặng ngàn cân đánh phải, thanh bảo kiếm đã bị đối phương cướp mất.

Cờ tay trái vẫn bị năm ngón tay cứng như gan thép nắm chặt, đau buốt tận xương, nên y kinh hãi đến mất cả hồn vía. Vân Nhạc nhìn kỹ lại thần kiếm rồi trầm giọng hỏi :

— Thanh kiếm này mi cướp của ai ?

Ngọc Nhụy công tử được bác họ của y là Lam Tinh Vũ Sĩ Trường môn phái Võ Đang dạy bác võ học đã ngang với các cao nhân trong võ lâm, nhưng y sao bị được với giang hồ sát tính danh trấn thiên hạ. Lúc này mặt của Ngọc Nhụy nổi đầy gân xanh, mồ hôi lạnh toát như mưa.

Giọng run run y trả lời :

— Thanh kiếm này tại hạ lấy trộm của một vị cô nương.

— Lấy trộm ở đâu ?

— Trong một lữ quán tại Kim Sơn.

— Bây giờ cô nương đó ở đâu ?

— Không biết. Thanh kiếm này do thủ hạ của tôi là Trại Thời Thiên lấy trộm được.

Vân Nhạc hỏi xong đưa mắt liếc nhìn, mới hay các thủ hạ của Ngọc Nhụy công tử đã bỏ chạy hết rồi. Chỉ thấy ông già mặc áo vải đang đứng ở góc tường và có vẻ hân hoan. Chàng quay lại nhìn mặt Ngọc Nhụy công tử, buông năm ngón tay ra rồi lại lạnh lẽo điềm luôn mấy điềm. Ngọc Nhụy công tử bị điềm huyết, nằm lăn ra đất, mặt nhăn nhó tỏ ra đau đớn lắm.

Lúc ấy ông già mặc áo vải lẻ bước tới quỳ xuống và nói :

— Ân công có còn nhớ Trương Thiên Bảo, một lão già ở Từ Châu không ?

Vân Nhạc liền nhớ ra, trên đường đi Từ Châu, nhưt thời trượng nghĩa chàng đã đánh lui Lâm Thành Ngũ Bá cứu được một ông già và một thiếu nữ. Chàng vội đỡ ông già nọ dậy. Trương Thiên Bảo vẻ mặt lo âu, nói tiếp :

— Ân công đã gây nên đại họa rồi, bây giờ ân công hãy rời khỏi đây vẫn chưa muộn.

Vân Nhạc mỉm cười đáp :

— Không nên làm vậy ! Tại sao cụ đi theo chúng làm gì ?

Chàng vừa nói dứt đã nghe có tiếng vỗ ngựa dồn dập chạy tới, vội ngừng đầu lên nhìn thấy mấy chục người phi ngựa phóng tới. Chưa tới gần, đã có sáu người phi thân tới trước mặt chàng, lẹ như sáu mũi tên. Vân Nhạc cười nhạt một tiếng, nhanh tay kẹp luôn Ngọc Nhụy công tử vào nách. Sáu người vừa tới thấy vậy đều ngăn người nhìn nhau.

Lúc ấy mấy chục người cỡi ngựa cũng phi tới gần, đều ngừng cả lại. Người dẫn đầu, râu ba chòm, ăn mặc lối quan phủ. Văn Nhạc liền lớn tiếng nói :

— Vì vừa tới kia, có phải là Tri phủ đại nhân không ?

Quan phủ vẻ mặt âu lo, vì thấy Văn Nhạc đang cấp Ngọc Nhục công tử vào nách, lòng đau như cắt, sầm nét mặt lại quát lớn :

— Tên dân kia táo gan thật ! Thấy bốn quan tới mà không chịu quì xuống vái lạy, thỉnh tội thì thật thái quá.

Văn Nhạc lớn tiếng cười và đáp :

— Tiểu dân có tội gì, dám xin đại nhân hãy nói ra ?

Quan Phủ trầm giọng nói :

— Đã thương đứa con yêu của bốn phủ, như vậy không có tội là gì ?

Văn Nhạc mỉm cười đáp :

— Vương tử phạm pháp vẫn chịu tội như thường dân. Đại nhân không biết con của đại nhân bên ngoài hoành hành, không coi pháp luật trời đất ra gì. Tiểu dân đã dạy bảo hộ Đại nhân, sao lại bảo là có tội là gì ?

Quan Tri Phủ nghe nói ngẩn người, hồ thẹn vô cùng, bỗng quay phắt lại quát lớn :

— Các người mau bắt lấy y cho bốn phủ.

Những Bô Khoái theo tới đều là nhân vật trong võ lâm, nghe tri phủ quát bảo như vậy chúng chỉ hò hét suông thôi chứ không tên nào dám xông lên cả. Văn Nhạc cũng biết chúng vì lo ngại cho sanh mạng của công tử chúng hiện ở trong tay mình, liền cười nhạt một tiếng và kẹp Ngọc Nhục công tử trong nách phẩy mấy cái rồi nói :

— Nếu các người không sợ công tử chết thì cứ việc tiến lên.

Tri phủ mặt biến sắc, hai mắt thất thần, nhưng vẫn trầm giọng nói :

— Người có việc gì cứ bẩm rõ, bốn phủ sẽ giải quyết cho, nhưng bốn phủ không chịu mi yêu sách xu con nào đâu nghe !

Đột nhiên Trương Thiên Bảo chạy tới quỳ trước mặt Quan phủ van lạy :

— Tiểu dân Trương Thiên Bảo hàm oan thượng tổ, xin Thanh Thiên đại nhân giải oan cho.

Tri phủ thấy Trương Thiên Bảo đến một cách đột ngột, tay chân luống cuống và quát hỏi :

— Nói mau.

Trương Thiên Bảo vái lạy và tiếp :

— Tiểu dân Trương Thiên Bảo với cháu gái ở Tây Môn Đại Giao có mở một tiệm bán bánh. Công tử của đại nhân thấy cháu gái của tiểu dân có nhan sắc liền bắt tiểu dân tới Trang buộc làm giấy gả cháu gái của tiểu dân cho công tử làm tỳ thiếp. Nếu không được vị hiệp sĩ này trượng nghĩa cứu giúp thì tiểu dân không biết kêu van ở đâu.

Tri Phủ nghe Thiên Bảo nói vậy, vẻ mặt sùng sục, giả vờ kinh ngạc và hỏi :

— Sao người không lên phủ mà thượng tổ ? Bốn phủ tất nhiên không biết chuyện này.

Thiên Bảo lại bẩm tiếp :

— Tiểu dân đã mất tự do thì làm sao lên tới Phủ nha ?

Văn Nhạc cười nhạt một tiếng rồi xen vào :

— Thanh Thiên đại nhân thanh liêm quá !

Tri phủ nghe Văn Nhạc nói vậy, mặt đỏ tai tím. Đại hán đứng cạnh đột nhiên lên tiếng :

— Xin đại nhân chớ nghe lão già này nói bậy nói bạ. Công tử xưa nay vẫn một mực phương chính, không hề làm việc gì trái lương tâm và không bao giờ cưỡng bức con gái lương dân. Rõ ràng lão già này với tên kia là đồng bọn, kiếm cơ đặt điều để hãm hại công tử.

Người đó vừa nói xong liền nhảy tới múa đao định chém Thiên Bảo.

Nhưng con đao của y chỉ còn cách cổ ông già một thước thì Vân Nhạc đã nhảy lẹ tới giờ chuông ra đây tên họ một cái. Chuông lục của Vân Nhạc mạnh như vậy. Đại hán kia chịu sao nổi. Nền chỉ nghe y kêu là một tiếng thâm khốc rồi thân mình của y bị bắn ra ngoài xa hơn mười trượng, rơi trên một nóc nhà, hộc máu chết liền. Vân Nhạc sầm nét mặt lại lên tiếng:

— Thưa Đại nhân, nơi đây không là nơi xử án, xin trở về phủ nha, tiểu dân sẽ theo cùng để biện rõ thị phi.

Tri phủ kinh hãi đến mất hết hồn vía, nghe Vân Nhạc nói vậy rất hợp tâm ý, liền trả lời:

— Được lắm.

Nói xong quan phủ ra lệnh quay trở về phủ nha. Vân Nhạc và Thiên Bảo lẽo đẽo theo sau. Lúc tới phủ nha, quan tri phủ cho khai cổng đường ngay.

Vân Nhạc thấy vậy mỉm cười và nói:

— Xin đại nhân hãy bảo tả hữu tạm lui, tiểu dân sẽ bẩm rõ sự thật.

Tri phủ nghiêm nét mặt nói:

— Nơi đây là triều đình Vương pháp không thể hàm hồ như thế được.

Vân Nhạc vẫn kẹp Ngọc Nhục công tử ở nách, chỉ cúi đầu nhìn công tử cười một tiếng chứ không thèm trả lời. Tri phủ thấy vậy thân sắc biến hẳn, vội xua tay đuổi tả hữu ra ngoài. Vân Nhạc liền móc túi lấy ra một vật hào quang chói mắt đưa đến gần tay Tri phủ và hỏi:

— Đại nhân xem thứ vật này rồi sẽ biết tiểu dân là ai?

Tri phủ cầm vật đó, vừa xem đã kinh hoảng, chân tay run bầy bầy, vội từ trên cổng đường chạy xuống đưa trả Vân Nhạc vật đó rồi lết mào xuống quý lạy và nói:

— Tiểu quan không biết Khâm Sai đại nhân vị giá, tiểu quan đã biết tội...

Vân Nhạc vội bảo quan phủ đứng dậy rồi vừa cười vừa nói:

— Nếu ta muốn trị tội quý quan thì đã ớn đưa ra viên ngọc của Hoàng Thượng làm gì. Ta chỉ mong đại nhân từ nay trở đi phải dạy công tử cho thật nghiêm, đừng để y làm bậy như vậy nữa.

Quan Tri phủ nghe Vân Nhạc nói vậy khoan tâm vô cùng. Vân Nhạc bèn tiếp:

— Chẳng hay quý phủ có người nào tên là Trại Thờ Thiên không? Nếu có, quan lớn làm ơn cho truyền bảo y ra đây tôi hỏi chuyện.

Quan Tri phủ trả lời là « có », rồi vội ra khỏi cổng đường. Lát sau, quan Tri phủ cùng một đại hán bé nhỏ, bước đi nhanh nhẹn, mặc võ phục bằng gấm, từ từ bước vào. Đại hán ấy có vẻ lo âu, đi tới trước mặt Vân Nhạc quỳ xuống kinh hoàng, run sợ. Vân Nhạc cười nhạt hỏi:

— Có phải bạn là Trại Thờ Thiên đó không?

Đại hán ấy đầu rần, mặt chuột, hình thù gian trá, nghe Vân Nhạc hỏi biến sắc, mặt như gà bị cắt tiết, y liền vái lạy lia lịa, giọng run run đáp:

— Tiểu nhân họ Tôn, tên là Nhị Quý, Trại Thờ Thiên vốn là biệt hiệu làm giặc, không dám dõ đại hiệp nhắc tới.

Vân Nhạc lạnh lùng hỏi tiếp:

— Thanh kiếm này mi lấy trộm ở đâu?

Vừa nói, chàng vừa rút thanh kiếm trên vai xuống, đưa ra trước mặt Tôn Nhị Quý.

Trại Thờ Thiên ngược lên nhìn, vẻ mặt đầy sợ hãi và kể lại ngày họ y thấy một ông già, một người trung niên và một thiếu nữ vào nghỉ trong một khách sạn ở Cáp Khẩu Trấn, trên Kinh Sơn. Y thấy trên vai thiếu nữ có đeo một thanh bảo kiếm rất cò, biết ngay là bảo kiếm tiền cò, liền định lấy trộm. Trong lúc điểm tiểu nhị đưa rượu và thức ăn đến cho ba người kia, y ngấm ngấm bỏ thuốc mê không mùi không sắc vào.

Ba người kia ăn uống xong, mê say liền, nhờ vậy y mới lấy được thanh kiếm đó một cách dễ dàng.

Vân Nhạc ngẫm nghĩ giây lát, quay lại vừa cười vừa nói với Quan Tri phủ :

— Quý phủ hãy tạm giam tên giặc này vào ngục thất, đồng thời cũng mong quý phủ quản thúc lệnh công tử lại. Trong ba tháng, nếu quý phủ vẫn để cho lệnh công tử thị thế tác ác, thì đứng trách tôi sao không báo trước.

Quan tri phủ nghe Vân Nhạc nói vậy, sắc mặt tái mét, vàng vọt dạ dạ luôn mồm.

Vân Nhạc cùng Trương Thiên Bảo ung dung ra khỏi nhà, Quan Tri phủ vội vàng chạy theo tống tiễn.

Trương Thiên Bảo cương quyết mời Vân Nhạc về nhà ở chơi vài bữa, nhưng Vân Nhạc thoái thác, lấy lý do là phải đi núi Võ Đang để thi hành một việc cần thiết. Trương Thiên Bảo như định không để cho chàng đi, nắm chặt tay chàng lôi kéo đến tiệm bán bánh ở Tây Môn Đại Giai.

Trương Thiên Bảo gõ cửa và gọi :

— Tiểu Hà, Tiểu Hà, cháu mở cửa mau lên, ông đã về đây.

Một lát sau bên trong có tiếng hỏi :

— Ông đã về đây à ?

Hai cánh cửa mở toang, Vân Nhạc thấy Tiểu Hà hai mắt sưng húp và đỏ ngầu, tay cầm cây nến.

Một năm trời xa cách, chàng không ngờ Tiểu Hà mau lớn đến thế, và lại đẹp một cách lạ thường. Tiểu Hà thấy Vân Nhạc, bỗng kinh hãi lùi về phía sau một bước vì nàng tưởng lầm là Ngọc Nhụy công tử tới quá nhiều.

Trương Thiên Bảo thấy vậy vừa cười vừa nói :

— Tiểu Hà, cháu thử nhìn kỹ xem, người này là ai ?

Tiểu Hà định thần nhìn kỹ, thấy đôi mắt của Vân Nhạc rất quen, hình như đã gặp ở đâu rồi, nhưng nàng không sao nhớ ra được chàng là ai, nên hai gò má đỏ bừng.

Vân Nhạc thấy nàng ngơ ngác, liền mỉm cười. Tiểu Hà thấy vẻ mặt của chàng rất xinh đẹp, nên đã say mê, trống ngực đập rất mạnh. Nàng mắc cỡ, cúi đầu xuống nghĩ thầm :

— « Người này là ai ? Sao bỗng dưng ông mình lại đưa một người lạ về nhà thế này ? »

Lúc bấy giờ, Thiên Bảo mới ha hả cười và nói :

— Con bé này ngu ngốc thật ! Vị này là ân công mà cháu vẫn nhớ nhưng hằng ngày đó cháu không nhận ra sao ?

Nói xong, Trương Thiên Bảo liền kéo Vân Nhạc vào bên trong. Lúc này Tiểu Hà mới biết chàng, mừng rỡ vô cùng, vội đóng cửa lại, rón rén đi theo hai người.

Thì ra từ khi Tiểu Hà theo ông về quê quán, dọc đường gặp người chủ họ buôn bán thuốc Bắc ở tỉnh Giang Tây, người chủ đó liền khuyên hai ông cháu nên nhập tịch ở Quận Châu. Thế rồi hai ông cháu lấy số vàng của Vân Nhạc tặng, mở luôn tiệm bánh này.

Từ khi chia tay trên đường Hàn Đơn, Tiểu Hà lúc nào cũng nhớ nhung bộ mặt anh tuấn của Vân Nhạc, cả trong lúc nằm mơ nàng cũng thấy chàng luôn.

Nàng vốn là thiếu nữ rất diễm lệ, ở Quận Châu không bao lâu tiếng đồn lan khắp bốn phương, nhờ vậy tiệm bánh của hai ông cháu nàng rất phát đạt. Những người đến tiệm mua bánh cốt ý muốn nhìn mặt nàng thôi. Tuy nàng đẹp như hoa đào, hoa lý, nhưng tánh tình lại lạnh như băng tuyết, không hề nói chuyện hay cười cợt với một khách hàng nào cả.

Tiếng đẹp của nàng đồn đến tai Ngọc Nhụy công tử, nên Ngọc Nhụy đến ngay tiệm bánh vừa thấy đã khen nàng là một mỹ nhân. Rồi y dùng hết thiên phương bách kế để mong lấy được lòng nàng.

Không ngờ Tiểu Hà lại không thèm đếm xỉa tới Ngọc Nhụy công tử.

Nàng chỉ ngấm ngấm khóc thầm, tự hận mình là hồng nhan bạc mạng. Càng gặp những cảnh éo le, nàng càng nghĩ tới Văn Nhạc, nên nàng vẫn thường suy nghĩ :

— « Nếu bây giờ được gặp chàng, có phải hay biết bao ? »

Nàng biết nghĩ vậy cũng chỉ là ảo tưởng thôi, nhưng nàng vẫn phải nghĩ đến chàng luôn.

Giờ đây nàng thấy Văn Nhạc cứ tưởng là đang ở trong giấc mơ. Lúc ấy, Thiên Bảo liền xuống bếp, sửa soạn thức ăn và rượu, để lại Tiểu Hà tiếp chuyện Văn Nhạc.

Dưới ánh sáng nến, bốn mặt nhìn nhau, hai người trầm lặng không có nói năng gì cả. Tiểu Hà hai má đỏ bừng vội cúi đầu. Trái lại Văn Nhạc trong lòng không có tà ý, liền lớn tiếng hỏi :

— Từ khi chia tay tới giờ, cô nương vẫn được mạnh khỏe chứ ?

Tiểu Hà vẫn không dám ngừng đầu lên, thỏ thẻ đáp :

— Nhờ ơn đức của ân công, em vẫn được mạnh như thường.

Tiếng nói của nàng nhỏ như chim hót.

— Lúc này trong lòng Văn Nhạc bối rối vô cùng, chàng ngồi đối diện Tiểu Hà, không biết nói gì cho phải, chỉ đưa mắt nhìn ra ngoài cửa, trong lòng suy tính :

— « Khi tới Võ Đang, ta phải dùng lời lẽ thế nào để dò hỏi tông tích Lạc Dương và Phạm Nhi ? Phó Uyên bị người ta lấy mất thanh bảo kiếm, chắc lúc này nàng lo âu lắm ? Lời nhi ca là người giàu kinh nghiệm giang hồ đến thế, mà vẫn còn bị những giặc Hạ Tam Môn đánh lừa được ! »

Những chuyện dĩ vãng như đèn kéo quân, hiện cả lên trong đầu óc chàng.

Tiểu Hà thấy chàng đang ngăn người ra nghỉ ngơi, liền xin lỗi đi xuống dưới bếp để giúp ông làm thức ăn.

Một lát sau, Thiên Bảo đã bưng thức ăn và rượu đặt lên bàn, nhưng không thấy Tiểu Hà trở ra. Văn Nhạc lại tưởng nàng vì cá thẹn, nên cũng không hỏi lại. Thiên Bảo cứ mời chàng uống liên tiếp.

Mượn rượu giải sầu, Văn Nhạc uống chén này sang chén nọ. Thấy chàng đã ngà ngà say, Thiên Bảo liền thừa cơ nhắc tới chuyện Tiểu Hà định làm vợ chàng, và nàng bao giờ phải làm tỷ thiếp đi nữa cũng miễn nguyện làm.

Rượu tuy say, nhưng lòng vẫn tỉnh, Văn Nhạc vội lên tiếng cự tuyệt. Chàng còn cho Thiên Bảo biết là chàng đã có sáu phòng thê thất rồi, không thể nào làm lỡ mất hạnh phúc của người khác nữa, đành phải phụ lòng yêu của Trương cô nương. Lời nói của chàng như chém đá chặt sắt, Thiên Bảo thấy chàng cương quyết, không tiện nói thêm.

Vừa lúc ấy, trong nhà bỗng có tiếng động vang lên, Thiên Bảo và Văn Nhạc giật mình kinh hãi, rồi Thiên Bảo vội nói :

— Nguy tai, có lẽ cháu Tiểu Hà tự tử !

Nói xong, Thiên Bảo vội vàng chạy vào trong nhà, Văn Nhạc cũng nhanh chân chạy theo.

Hai người vào tới trong bếp, thấy Tiểu Hà nằm ngửa dưới đất, sắc mặt lợt lạt hai mắt nhắm nghiền, mồm sùi bọt trắng. Sợ đây mà nàng dùng thất cổ vẫn còn lủng lẳng trên trần. Thiên Bảo nhảy xổ tới ôm Tiểu Hà la khóc, nước mắt ràn rụa.

Văn Nhạc thở dài một tiếng. Chàng tưởng từ đây không còn bị áy ả ràng buộc nữa, ngờ đâu vẫn không thoát khỏi lưới tình. Bất đắc dĩ, chàng phải cúi mình xoa bóp cho Tiểu Hà.

Một lát sau, Tiểu Hà đã từ tỉnh lại. Nàng nghe Thiên Bảo nức nở khóc, liền mở mắt ra nhìn, nhưng lại thấy một hình bóng anh tuấn mày rồng mắt phượng hiện ra trước mặt. Thì ra nàng quyết làm vợ Văn Nhạc cho kỳ được nên nghe người mình yêu cương quyết cự tuyệt, nàng thất chí mới quỵ sinh.

Nàng không dám hận Văn Nhạc là người bạc tình, chỉ oán mình mạng bạc thôi, nên nàng nhắm nghiền mắt lại, nước mắt cứ chảy dài.

Lúc này tâm thần Văn Nhạc bấn loạn, chàng cũng biết rõ tâm lý của các thiếu nữ, yêu lắm sinh ghen, ghen lắm sinh hận. Chàng là người trưởng thành, lúc nào cũng đề dặt không ngờ lại dây dưa vào tình nghiệp lẫn lộn.

Chàng ăn năn đã theo Thiên Bảo tới đây, nhưng việc đã xảy ra như vậy có hối thì cũng vô ích, chàng thở dài một tiếng, rồi bảo Thiên Bảo :

— Lão trượng, hãy đưa cô nương đến Trấn Thái Tiêu cuộc ở phủ Tam Xương đợi chờ tại hạ. Khi nào tại hạ giải quyết xong mọi lẽ ân oán, sẽ tới đó tìm cách giải quyết sau vậy.

Tiêu Hà nghe chàng nói vậy, biết đã có hy vọng, trống ngực đập rất mạnh, Thiên Bảo cũng hơn hờ liền đỡ Tiêu Hà dậy, Văn Nhạc vội viết một lá thư giao cho Thiên Bảo đưa trình Hạ Hầu Lão tiêu đầu, rồi cáo từ đi ngay.

Đêm hôm đó trăng rất sáng và có nhiều sao, gió lạnh vãn thổi ào ào, Văn Nhạc trong lòng bối rối, thẳng ra ngoài thành Quan Châu, rồi giờ khinh công mà đi như bay.

• • •

Nhắc lại Giang Giao Hồng, La Tương Mai ở Dã Ấp Than khi thấy Văn Nhạc tung mình vào trong bóng tối cũng nhún mình nhảy lên theo dõi tức thì.

Thân pháp của Văn Nhạc nhanh khôn tả, hai nàng đuổi được một lúc, không còn còn thấy hình bóng của chàng ta đâu cả. Hai nàng nản chí vô cùng, lát sau Giao Hồng khẽ nói :

— Phải rồi, thế nào chàng cũng đến nhà họ Triệu ở Thương Châu. Chúng ta hãy tới đó kiếm chàng.

Hai nàng liền quay về Thương Châu đi thẳng.

Sáng hôm sau, hai nàng đã tới Triệu phủ ở Thương Châu, hỏi thăm mới hay Văn Nhạc chưa tới đó. Hai nàng thất vọng vô cùng, ngăn người ra nhìn nhau.

Lão bộc Nghiêm Phúc biết hai nàng là người yêu của Văn Nhạc, nên cố giữ hai nàng ở lại đợi chờ. Hai nàng đang định cự tuyệt, thì bỗng nghe ngoài sảnh có người lên tiếng cười, đều giật mình kinh hãi, quay đầu lại nhìn, chỉ thấy Tang Lộc đang đứng ngoài sảnh áo bị gió thổi phất phới.

Giao Hồng mừng rỡ vô cùng, liền lên tiếng hỏi :

— Tang đạo trưởng, có biết được Tạ Thiếu Hiệp đi đâu không ?

Tang Lộc cả cười, ung dung bước vào, gạt đầu và đáp :

— Bần đạo được biết đôi chút. Hai vị cô nương chờ nóng lòng mà vội vàng. Suốt đêm mỗi một, lúc này bần đạo đang đói bụng, phải kiếm gì ăn uống trước đã. Ăn xong bần đạo sẽ dẫn hai cô nương đi, vì bần đạo còn có một việc, phải nhờ đến Tạ thiếu hiệp nữa.

Hai nàng bất đắc dĩ phải ở lại Triệu phủ chờ đợi trong giây lát.

Nghiêm Phúc liền xuống dưới bếp bảo người nhà dọn lên một mâm cơm.

Tang Lộc vừa rót rượu vừa thở dài nói :

— Bây giờ quần tà nổi lên, theo sự ước đoán của bần đạo, thì không đầy mười năm, chúng ta có thể mục kích một trận hào kiếp rất lớn trong võ lâm. Sở dĩ có trận hào kiếp này cũng do các người trong võ lâm ghen ghét và đố kỵ nhau.

Nói tới đây Tang Lộc bỗng cười một tiếng, rồi tiếp :

— Tại sao bần đạo lại nói ra những chuyện vô văn như vậy ? Đáng chết, đáng chết.

Hai nàng không sao nhìn được, đều lớn tiếng cười xòa, vì hai nàng cho là lời ăn nói của Tang Lộc quá khôi hài.

Tang Lộc lại tiếp :

— Đêm hôm nay, nếu không có Tạ thiếu hiệp dụ Bán Bán Tú đi nơi khác, có lẽ bọn chúng ta đã có một bữa, phôi xương ở Dã Ấp Than rồi !

Giao Hồng vội hỏi :

— Không hiểu Bán Bán Tú anh ấy dụ đi đâu thế ?

— Bần đạo nghĩ ngầm theo sau, thấy Tạ Thiếu hiệp dùng một nắm bòn lầy và bằng ném vào mặt Bán Bán Tú. Võ công của tên ma đầu đó cao siêu như vậy mà không sao tránh kịp, nên y mới tức giận quay mình đuổi theo Tạ thiếu hiệp. Võ công của Tạ thiếu hiệp cao siêu một cách xuất kỳ, chỉ thấy thiếu hiệp lượn một vòng, chế nhạo khiêu khích rồi nhân lúc Bán Bán Tú đang tức giận đến cực điểm, liền đánh luôn một chưởng.

Thiếu hiệp sử dụng Thất Cầm Thân pháp, ở trên đào đánh xuống, chưởng lực mạnh như muôn cây, bằng tuyết dày như vậy mà cũng bị thiếu hiệp đánh thủng một lỗ. Bán Bán Tú chưa kịp ra tay, đã hụt chân, chúi lồm xuống dưới đáy nước. Tiếp theo đó, nắm tên đại đệ tử của Bán Bán Tú vây đánh thiếu hiệp. Không biết thiếu hiệp dùng thủ pháp gì mà chỉ trong thoáng cái, nắm tên ma đầu đó đều bị chế ngự. Bần đạo thấy võ công của thiếu hiệp huyền ảo và cao siêu lắm nên bần đạo không còn giám nói tới võ công nữa.

Đoạn Tang Lộc thở dài một tiếng tỏ vẻ thất vọng vô cùng. Giao Hồng chờ Tang Lộc nói xong, vội hỏi :

— Rồi thế nào nữa hờ đạo trưởng ?

Tang Lộc ha hả cười, hai mắt lộ kỳ quan và đáp :

— Sau đó Bán Bán Tú ở trong bàng nháy ra, ướt như chuột lột, tức giận vô cùng và trách mắng thiếu hiệp, rồi bảo thiếu hiệp không nên dùng quỷ kế như thế. Thiếu hiệp vừa cười vừa chế nhạo rằng Bán Bán Tú không dám nhận là hèn kém mà còn vu khống người ta sử dụng quỷ kế. Bán Bán Tú cá giận, gơ Tinh Túc Ma Chưởng ra, tấn công thiếu hiệp liền.

Ngay đầu đánh chưa đầy ba hiệp, Bán Bán Tú đã bị đánh bắn ra ngoài xa ba trượng. Tuy không bị tổn thương, Bán Bán Tú đã thua hẳn. Thiếu hiệp lại còn nhạo báng, bảo môn Tinh Túc Ma Chưởng của y chưa luyện tới mức thành thuộc...

Thiếu hiệp còn hứa y ba năm sau sẽ đến Âm Sơn đấu lại một phen nữa, Bán Bán Tú vẫn ra vẻ kiêu ngạo, liền nhận lời và dẫn năm đệ tử đi một cách rất hấp tấp.

Lương Mai bỗng tỏ vẻ nghi ngờ hỏi :

— Bán Bán Tú đã đi rồi, vậy mũi Lam Luân Ma tiễn do ai ném trúng Hoàng Phủ Tung thế ?

Tang Lộc mỉm cười đáp :

— Mũi tên đó là do bần đạo ra tay ném lấy. Mũi tên ấy trước kia do đại đệ tử của Bán Bán Tú là Xích Pháp Cự Linh đã ném trúng bần đạo. Bần đạo vẫn giữ mũi tên đó trong người. Có ngờ đâu mũi tên đó đã cứu Phạm Thiếu Xuyên thoát chết !

Giao Hồng vừa cười vừa tiếp :

— Tang đạo trưởng quả thật là người đại lượng, Phạm-thiếu-Xuyên lên tiếng nhạo báng Đạo trưởng như thế, trái lại Đạo trưởng lấy ân báo oán, nghĩa phong hiệp phạm này quả thật trong giang hồ hiếm thấy.

Tang Lộc nghe Giao Hồng nói vậy, đôi má đỏ bừng, vừa cười vừa đáp :

— Phạm Thiếu Xuyên tánh nết tuy ngông cuồng, nhưng vẫn là nhân vật chính phái, chẳng lẽ bần đạo thấy y sắp chết mà không cứu hay sao ?

Tang Lộc vừa nói xong đột nhiên từ bên ngoài sảnh có một cái bóng lạnh lẽo phi vào.

Tang Lộc và hai nàng đều giật mình, ngẩn người ra nhìn, mới hay người đó chính là Phạm Thiếu Xuyên, vẻ mặt hồ thẹn. cái áo dài rách tả tơi, hiển nhiên là vừa đấu một trận rất kịch liệt. Thiếu Xuyên rụt rè nói :

— Xin Tang Quan Chủ thứ lỗi cho Phạm mỗ đã ngông cuồng. Nếu vừa rồi không nghe lời quan chủ nói Phạm mỗ cũng không rõ đầu đuôi ra sao nữa !

Tang Lộc đứng dậy, tiến tới nắm tay Phạm Thiếu Xuyên và nói :

— Việc nhỏ mọn như vậy, hà tất Phạm lão sư phải nhắc nhở. Tại sao Phạm lão sư biết lão ở đây mà tới ?

Thiếu Xuyên tỏ vẻ cảm động và đáp :

— Năm xưa, đệ gây hấn với Độc Ty Phong Vân Cái nên mới

bị y bắn ba cái Xà Vi Trâm vào mông. Vì thế Phàm mỗ phải nằm liệt giường trong ba tháng, sau đó Cái Môn Trưởng lão Hồng Hoàng thân hành dắt Phong Vân Cái đến tận cửa nhà mỗ để tạ tội. Ngờ đâu Phong Vân Cái cho đó là một việc rất si nhục nên đem lại y ấn núp trong bụi cỏ lau, cạnh Dã Áp Than, chờ Phàm mỗ rời khỏi nơi đó thì bỗng hiện thân, bắt Phàm mỗ quỳ xuống tạ tội để rửa hận xưa, Phàm mỗ khi nào chịu. Vì thế hai người đấu một trận kịch liệt. Địch không nổi, Phàm mỗ mới đào tẩu tới đây. Năm xưa Phàm mỗ có quen biết Triệu đại hiệp, nên đến đây cầu ông ta tương trợ, để giải mối tai ách này...

Y chưa nói dứt, bỗng nghe ngoài sảnh có tiếng cười kinh hồn khiếm đảm. Tiếp theo đó, một người gãy gò đầu tóc rối bù, quần áo rách rưới, đã hiện ra ở ngoài sảnh. Không cần nói rõ, ai cũng biết người đó là Độc Ty Phong Vân Cái. Thiếu Xuyên nhường ngược đôi lông mày trắng và nói :

— Độc Ty Cái! Bạn đừng khi người quá đời! Sao dám táo gan xông vào nhà của Thương Châu đại hiệp thế này? Có lẽ phen này bạn bị thân bại, danh liệt, đến chết mới chịu thôi phải không?

Phong Vân Cái cười nhạt đáp :

— Bình sinh kẻ ăn xin này chỉ thích đi lại một thân một mình thôi, chớ không hề sợ hãi và nghi kỵ gì cả. Thương Châu đại hiệp là ai? Sao không thấy đại hiệp ấy ra đây tương kiến?

Lúc ấy, Nghiêm Phúc và mấy võ sư bàn trong vừa ra tới. Một võ sư nghe Phong Vân Cái nói vậy cả giận, múa dao xông lên, nhắm ngang lưng Cái hiệp tấn công tức thì.

Phong Vân Cái cười nhạt một tiếng, khẽ xé dịch ra bên tránh rồi hất tay áo lên, năm ngón tay như năm cái móc sắt, nhanh như điện chớp, chớp luôn con dao của võ sư kia.

Chỉ nghe «cách» một tiếng, Phong Vân Cái đã cầm thêm nữa lưỡi dao rồi, nhưng Cái hiệp vẫn không ngưng, vút lưỡi dao gãy ấy đi, rồi giơ thẳng bàn tay ra nhắm yếu huyệt của đối thủ đè xuống.

Võ sư nọ kinh hãi biến sắc, nhảy lui về phía sau tránh né. Ngờ đâu, Phong Vân Cái như bóng theo hình, và lạnh như gió thổi, đuổi theo đối thủ tấn công lia lịa.

Mọi người đều thấy võ sư kia sắp bị chưởng của Cái hiệp hạ sát đến nơi nên Phàm Thiếu Xuyên và Tang Lộc cùng ra tay một lượt tấn công mạnh vào sau lưng Phong Vân Cái để cứu võ sư. Phong Vân Cái ngồng cuồng đến đâu cũng không dám tiếp tục hạ sát võ sư nọ, bèn quay về bảo vệ lấy thân trước, đã vội lui lại hai bước múa chưởng đỡ.

Ba bàn tay va chạm nhau cả ba người đều lui lại hai bước. Phong Vân Cái cười nhạt, thái độ ngồng cuồng khôn tả, hai mắt tia ra ánh sáng hung tợn.

Tang Lộc cũng không chịu lép, cũng cười lại với thái độ như Cái hiệp, và nói :

— Độc Ty Cái, bạn không sợ xúc phạm đến quy luật của Cái Bang hay sao?

Phong Vân Cái kiêu ngạo đáp :

— Lần trước, kẻ ăn xin này lỡ dùng Xà Vỹ Trâm mới bị khiển trách như thế. Còn bây giờ ta chỉ xử dụng võ công chân thật thì chẳng sợ gì cả.

Tang Lộc đang định nói tiếp, thì La, Giang hai cô nương đã cầm kiếm nhảy tới trước mặt Phong Vân Cái rồi.

Giao Hồng liên nói :

— Tang chân nhân khỏi cần nói nhiều, Cô nương muốn xem hóa từ này (người ăn xin) có bao nhiêu đạo hành, mà y dám đến tận nhà của Thương Châu đại hiệp diễu võ như vậy?

Phong Vân Cái đột nhiên cười giọng quái dị rồi đáp :

— Thương Châu đại hiệp Triệu Khang Cửu oai vọng Yến Vân, thanh trấn võ lâm thật, nhưng trong mắt hóa từ này y như không có. Cô nương tăng bốc Triệu Khang Cửu quá cao như vậy làm gì?

Nói đến đó, y rút cái tiêu trúc ở trong người ra và tiếp :

— Nếu cô nương chống đỡ nổi tiêu trúc này hai mươi hiệp, hóa từ này sẽ bỏ đi ngay và cũng xóa bỏ cả mối oán hận với Phàm Thiếu Xuyên.

Giao Hồng tức giận đến đỏ bừng hai má, múa kiếm xông lại tấn công như chớp nhoáng.

Phong Vân Cái cười nhạt một tiếng rồi tiếp :

— Tài hèn mọn của phái Nga Mi như vậy, mà cô nương đòi vuốt râu cạo thì thật táo gan vô cùng.

Y ấn nói tuy ngông cuồng, nhưng sự thật y cũng có vài miếng võ rất kỳ ảo. Nên y vừa nói dứt đã múa cây tiêu trúc lên chống đỡ trường kiếm của Giao Hồng.

Thấy nội lực Phong Vân Cái kỳ mạnh, kiếm của mình bị đánh bật trở lại, Giao Hồng kinh hãi vô cùng. Nhưng nàng nhờ có kiếm pháp huyền diệu, vội thuận thế công của cây tiêu trúc mà quay lại mình biến thế kiếm ra thế Liễu Chi Khoan Yến, múa lên như trăm ngàn diêm sao bạc, nhắm các vết huyết của đối thủ mà diêm tới.

Phong Vân Cái vừa cười, vừa lẹ tay đổi thế tiêu để chống đỡ. Chỉ trong giây phút, hai người đã đấu được ba hiệp.

Ba hiệp đó đều kỳ ảo bất phàm. Giao Hồng đang tấn công địch, không ngờ càng đấu càng bị địch dồn vào thế thủ, nàng đành phải giơ hết pho kiếm pháp Phi Yến của Mạn Ân sư thái để phản công. Nếu không có pho kiếm ấy nàng đã bị Phong Vân Cái hạ sát từ lâu.

Đôi mắt của Tang Lộc rất sành sỏi, chỉ xem giây lát đã nhận thấy rõ là Giang Giao Hồng tuy võ công đã tới mức thượng thặng nhưng vẫn chưa phải là địch thủ của Phong Vân Cái.

Hai người đã đấu được mười tám hiệp, đột nhiên Phong Vân Cái quát lớn một tiếng, giơ thế Trường Hồng Quán Nhật, cây tiêu trúc xuyên thẳng vào trong luồng sóng kiếm của Giang cô nương.

Và y run tay một cái, gạt làm sóng kiếm ra hai bên, kể lại cười một tiếng thật dài, hóa thế tiêu thành Độc Mãng Tâm Huyết, nhằm Nhũ Trung Huyết của Giao Hồng diêm tới.

Tang Lộc liền quát lớn :

— Độc Ty Cái, mi không sợ chết hay sao ?

Phong Vân Cái nghe nói ngăn người, vội thu thế tiêu lại, nhảy luôn ra ngoài vòng chiến, nhìn Tang Lộc quát hỏi :

— Bạn nói vậy có ý nghĩa gì ?

Tang Lộc cười nhạt đáp :

— Bần đạo không tin là bạn không sợ hình phạt «tự cắt lấy bảy cái gân chính». Có thật bạn không hay biết Triệu đại hiệp với hai cô nương đây có liên can gì với Cái Môn của bạn hay sao ?

Giao Hồng bị Phong Vân Cái đẩy lui lần sóng kiếm, khiến khí huyết đảo ngược, như lúc đối thủ thủ thế tiêu nhảy ra ngoài vòng chiến, nàng mới có dịp điều thức lại.

Sau nàng nghe Tang Lộc nói vậy, biết ý ngay, mặc cờ đến hai má đỏ bừng.

Tương Mai cũng mặc cờ như Giao Hồng.

Thấy thần sắc của hai nàng, Phong Vân Cái vẫn còn hồ nghi, liền nghi thăm :

— «Hình phạt tự cắt bảy cái gân chính là hình phạt những kẻ phạm thượng của môn ta. Triệu Khang Cửu với hai nàng nọ đâu có liên can gì với bốn môn đi nữa, nhưng ta ở trong, Cái môn chỉ kém có mấy vị Trưởng lão và vị trưởng môn thôi, như vậy khi nào ta lại phải chịu hình phạt ấy được ?»

Y bị giam cầm ba năm liền, không hay tin gì bên ngoài cả. Vừa ra khỏi nơi giam giữ, y đã kiếm Tổng Đàn của phái Cao Dương ngay để dò hỏi xem Bạch Mi Tú Phàm Thiếu Xuyên đang ở đâu.

Không tiếp xúc bên ngoài chút nào, y làm sao biết được chuyện đó ?

Nghi đoạn Phong Vân Cái nhìn Tang Lộc cười nhạt và hỏi :

— Lão đạo sĩ kia, người phải nói rõ cho ta biết, nếu người định tâm đùa ta thì người cũng không tránh khỏi tai ác của đôi chường này.

Tang Lộc vẫn trầm tĩnh mỉm cười, đáp :

— Bạn có biết Triệu đại hiệp là nhạc phụ của Tứ trưởng lão trong Cái môn của bạn không? Còn hai vị cô nương này đều là vợ chưa cưới của Tứ trưởng lão đó.

Tang Lộc nói xong, hai nàng xấu hổ khôn tả, cúi gằm mặt. Phong Vân Cái đột nhiên cả giận và nói:

— Tứ trưởng lão của bọn môn quí cổ đã lâu, đầu ông ta còn sống chẳng nữa, năm nay cũng tới tuổi hoa giáp rồi, thì ông ta làm gì còn nhạc phụ và thế thối nữa. Người tuồng lão hóa từ này dễ khinh rẽ lắm sao?

Nói đoạn y múa song chương tấn công liền.

Tang Lộc né mình, lui về phía sau mấy bước, quát lớn:

— Hãy khoan đã. Bạn bị giam cầm ba năm liền, nên tất cả việc to nhỏ của quí bang thay đổi ra sao, bạn đâu biết rõ.

Phong Vân Cái lại ngăn người, không nói nữa lời. Tang Lộc cười nhạt tiếp:

— Tứ trưởng lão của Cái môn đã quá cổ, thế bài Tia Đông Thần Long Sư Hồ Lệnh của ông ta để lại, do Cái Môn Tam Trưởng lão quyết định, giao phó cho một người cầm giữ. Vậy người ấy có phải là Tứ Trưởng lão của Cái Môn không? Bạn thử nói ta nghe coi!

Phong Vân Cái choáng váng cả đầu óc, hai mắt nổ đom đóm lửa và nghĩ:

— « Nguy tai! Lời nói của tên đạo sĩ này quả nhiên là sự thật. Theo quy luật của Cái Bang ta thì kẻ dưới phạm thượng là phải chịu hình phạt như y vừa nói. Như vậy, ta biết làm sao bây giờ? »

Sau y lại nghĩ tiếp:

— « Lúc này ta không nên nhận lỗi ngay, kéo sau này không sao thoát được ».

Đoạn y xoay tới hai con người một vòng, cả cười và đáp:

— Dầu người có nói sai đi nữa hóa từ này cũng không biết. Theo luật lệ của Cái Môn ta thì chỉ nhận lệnh phò trợ không nhận người. Hơn nữa, hóa từ này tới đây, mục đích chỉ đối phó một mình họ Phạm kia thôi.

Nói xong, y múa chương xong lại tấn công Bạch Mi Tà.

Thấy thế công của Phong Vân Cái lạnh như chớp nhoáng và mạnh vô cùng, Phạm Thiếu Xuyên biết không sao tránh né được, đành phải nghiêng rặng mày môi, giờ một thế tuyệt cú trong Đại Tung Dương Cửu Phủ ra chống đỡ.

Ngờ đâu chương của y chưa kịp giờ ra, y đã thấy Phong Vân Cái kêu « hự » một tiếng, thân mình đã như chiếc diều đứt dây, bắn ra ngoài sảnh, rơi xuống mặt tuyết.

Các người trong sảnh thấy vậy, đều ngạc nhiên vô cùng, vì không một ai rõ tại sao Phong Vân Cái lại bị đánh ngã như vậy.

Một luồng gió nhẹ thổi tiếp theo, bỗng một ông già xuyên qua cửa sổ nhảy vào rồi tiến thẳng tới trước mặt Phong Vân Cái.

Thì ra lúc Phong Vân Cái nhảy lên cao múa chương đánh xuống thì cảm thấy một sức mạnh vô hình đẩy tới trước ngực như bị trái chùy nặng vạn cân bổ vào, chân chỉ tẩn mắc tức thì, và thân mình y bị bắn ra bên ngoài, rơi ngay xuống mặt tuyết, chân tay và mình mẩy tê liệt, từ cổ một cút máu tươi sắp vọt ra ngoài. Y cố gượng nuốt cục máu ấy trở vào, hai mắt nhắm nghiền để diều thức khí huyết trở về kinh lạc.

Chỉ trong giây lát, hơi sức phục hồi, y mở mắt ra nhìn, thấy người đứng trước mặt rất quen thuộc. Y ngắm người đó từ dưới chân lên trên, bỗng biến sắc, chân tay run bầy bầy, vừa quỳ vừa bò tới trước mặt ông già vừa cười vừa nói:

— Đệ tử Tích Thọ tham kiến Phương Trưởng lão. Đệ tử có điều gì không nên không phải, xin Trưởng lão lấy qui luật của Bồn Bang trị tội.

Ông già nọ tức Cửu Chi Thần Cái, sầm nét mặt lại, vuốt râu cười nhạt và đáp:

— Không dám! Bây giờ mi là nhân vật của Phong Vân, lão đâu dám nói mi phạm tội gì?

Phong Vân Cái mặt càng lợt lạt thêm, mồ hôi lạnh toát ra trên trán, không dám nói đến nữa lời. Lúc ấy, các người ở trong sảnh đã nhận rõ người ấy là ai rồi.

Thương Tý đã có đến Triệu phủ một lần, Nghiêm Phúc vừa thấy đã nhận ra ngay. Lão bộc tiền bối tới trước mặt Thương Tý vái chào và nói :

— Thương Trường Lão đi lâu rồi vẫn không có tới đây. Cụ mạnh giỏi đấy chứ ? Gia chủ khát vọng muốn được gặp cụ, nên cứ mong mỏi mãi.

Thương Tý gật đầu, mỉm cười đáp :

— Chủ nhân nhà này giữa đường cứ truyền phán tụng tích cho mọi người rõ. Lão mấy lần đi tìm nhưng lần nào cũng không được gặp. Có phải quý chủ nhân đã trở về rồi đấy không ?

Nghiêm Phúc cung kính trả lời :

— Thưa Trường lão, Gia chủ chưa về tới.

Thương Tý gật đầu rồi quay lại nhìn Phong Vân Cái, định lên tiếng trách mắng.

Lúc ấy Tang Lộc đã nhanh nhẹn chạy tới trước mặt Thương Tý chấp tay chào và nói :

— Thưa Thương Trường lão, bản đạo là Âm Sơn Kim Chân Quan Tang Lộc xin vái chào. Lão nay đã ngưỡng mộ Trường lão, chỉ hân duyên chưa được chiêm ngưỡng, hôm nay bản tăng được gặp Trường lão, quả là có phúc thấy Thái Sơn Bắc Đẩu.

Thương Tý mỉm cười đáp :

— Tang quan chủ khiêm tốn quá !

Tang Lộc nhìn Phong Vân Cái vừa cười vừa nói :

— Miêu lão sư với bản đạo và mấy người đây không có thù hằn gì cả, chỉ vì hai bạn hơi nóng tính một chút, nên sinh ra cãi vã, rồi rồi xảy ra xô xát như vừa rồi. Bọn bản đạo cũng có điều không phải, mong Thương Trường lão đừng khiển trách Miêu lão sư thì bản đạo vui mừng lắm.

Phong Vân Cái nghe Tang Lộc nói vậy, trong lòng cảm động vô cùng.

Thương Tý cũng không muốn làm to chuyện, nghe Tang Lộc nói vậy bèn trầm giọng quát mắng Phong Vân Cái :

— Đứng dậy và có mau tới cảm ơn Tang Quan Chủ đi không ?

Phong Vân Cái vội đứng dậy, vẻ mặt khích động lạ thường. Tang Lộc còn sợ y hồ thẹn, vội kéo Bạch Mi Tú tới giảng hòa.

Trong đại sảnh khi ngồi vào tiệc, Cửu Chi Thần Cái hỏi mọi người có biết Vân Nhạc hiện giờ ở đâu không ? Người nào người nấy đều trả lời là không biết rõ. Thương Tý hợp lại những lời nói của mọi người, suy nghĩ giây lát đã biết rõ tám chín phần bèn lắc đầu thờ dài một tiếng rồi nói :

— Người em kết nghĩa của lão là một kỳ tài trong võ lâm, võ công siêu tuyệt, nhưng nước đầy thì dễ tràn, tài cao thì ông xanh đó kỳ. Người ta sống ở trên đời, gặp việc như ý thì ít, gặp sự ngang trái thì nhiều. Nghĩa đệ của lão lật lòng buông tha cả ba người Hồng Kỳ Bang Chủ Vũ Văn Lôi, Bắc Bộ Càn Thiên Hoàng Phủ Tung và Âm Sơn Bán Bán Tú. Có lẽ vì chú ta thất chí trên tình trường, định quyết tuyệt giang hồ cũng nên.

Nói xong, Cái Bang Trường lão đưa mắt nhìn Giang Giao Hồng và La Tương Mai một lượt.

Hai nàng thấy Thương Tý liếc nhìn mình, hồ thẹn vô cùng cúi gằm mặt xuống, Thương Tý thờ dài một tiếng và nói tiếp :

— Chữ tình đã giết hại không biết bao nhiêu nam nữ. Phải biết nghĩa đệ của lão tuy coi kẻ ác như là người thù, nhưng trong lòng rất trung hậu. Lão dám bảo đảm y không phải là người thầy mới nói cũ đâu. Sở dĩ y gây nhiều tình duyên là do sự bất đắc dĩ, nên lão mong ai nấy cũng nên lượng thứ cho chú ta.

Thương Tý thốt ra những lời nói đó là vì thấy hai nàng này cũng say mê Vân Nhạc, ấy là để ngầm ngầm cảnh tỉnh hai nàng, Thương Tý lại lớn tiếng cả cười, nói tiếp :

— Vũ Văn Lôi là người hùng tài đại lực, Hoàng Phủ Tung nham hiểm quỷ trá, Bán Bán Tú độc ác khôn lường. Thiết tưởng những người đó không khi nào chịu ăn phục một nơi đâu. Chỉ e sau này trong võ lâm lại có tai kiếp rất lớn.

Nói tới đây, Thương Tý bỗng nghe bên ngoài cửa sổ có tiếng cười nhạt và tiếng nói vọng vào :

— Phải, mi nói đúng đấy !

Thương Tý liền phi thân xuyên qua cửa sổ nhảy ra ngoài. Phong Vân Cái và mọi người cũng lần lượt nhảy theo, nhưng không thấy bóng ai cả. Quả thật thân pháp của kẻ địch nhanh tuyệt vời. Thương Tý kinh hãi thẳm và hoài nghi vô cùng.

Đột nhiên, Phong Vân Cái cười nhạt một tiếng, giờ cánh tay duy nhất lên múa chưởng, nhắm dưới mái đại sảnh đánh tới. Kẻ nghe một tiếng kêu la thảm khốc, từ trên mái hiên bỗng một cái bóng người rơi xuống, nằm phục trên đồng bùn lầy. Người đó hai tay ôm mặt trái lộn lộn vừa rên siết. Kẻ tay của y rì máu tím đen. Phong Vân Cái cười nhạt một tiếng và nói :

— Yếu ma tiểu xú dám táo gan tới đây ! Mi đã thấy Xà Vỹ Trâm của ta lợi hại như thế nào chưa ?

Người nọ hình như không chịu nổi sự đau đớn và tự biết không sao sống sót được, bỗng đứng dậy trợn một con mắt còn nguyên vẹn, nhìn thẳng vào mặt Phong Vân Cái tỏ vẻ căm hờn. Rồi y bỗng giơ tay toan đánh mạnh xuống đầu một cái, ngờ đâu Phong Vân Cái đã lẹ làng nắm chặt lấy cổ tay phải của y lại rồi trầm giọng nói :

— Bạn muốn chết, không khó đâu. Nhưng trước hết bạn phải theo đúng sự thật mà trả lời, hóa tử này sẽ giúp cho bạn thỏa lòng ngay.

Người nọ hình như đã bị chất độc công phá, đau đớn đến mê mang đang quyết tâm tự tử để được giải thoát. Nhưng y không ngờ cổ tay bị kẻ địch nắm chặt, đau buốt đến tận xương, không sao chịu nổi chỉ kêu lên được một tiếng thảm khốc đã chết giấc. Phong Vân Cái nhả vào xác đó một đồng nước miếng và mắng :

— Đồ phế vật ! Không chịu nổi cái bóp...

Y chưa nói dứt người lạ mặt kia đã đánh đập mấy cái rồi tắc thờ.

Thương Tý thấy Phong Vân Cái lạm dụng Xà Vỹ Trâm đối phó kẻ địch liền cau mày lại trầm giọng quát mắng :

— Tích Thọ, người lên tiếng đã chạy từ lâu rồi, sao mi lại đối xử với người đó như thế ?

Phong Vân Cái tỏ vẻ hãi sợ và nghĩ thầm :

— «Lần này ta té nhào một cái rất nặng. Phải, người lên tiếng đã bỏ chạy từ lâu, sao ta lại ra tay đối xử với tên tiểu bối này quá ác độc ? »

Đoạn y liếc nhìn cái xác, thì đột nhiên ở phía xa chừng mười trượng, trên bờ ao, dưới cây thông cổ có người ha hả cả cười và nói :

— Lão ăn mày lại đoán sai rồi ! Lão phu vẫn ở đây chờ có đi xa đâu, chỉ có tên ăn mày cụt tay là nhắm lăm kẻ đối thủ.

Thương Tý vừa quay người lại liền luôn một chưởng về phía đó. Cờ thụ bị chưởng phong của Cửu Chỉ Thần Cái ngã nghiêng lá cây rụng như mưa, mà không thấy bóng người rơi.

Thương Tý tức giận vô cùng, đang định xông tới nơi đó thì dưới cây lại có tiếng cười nhạt và nói :

Người khai sát giới của lão còn ba hôm nữa là tới kỳ, Thương Tý, bốn tên đồ đệ của lão gia đã bị người đánh cụt chân cụt tay, vậy tiện đây ta cho mi biết rằng ta sẽ đợi chờ mi ở Tổng đàn của Hồng Kỳ Bang, trên Vân Mộng Sơn tại tỉnh Hồ Bắc, để trả món nợ thù đó. Bằng không Cái Bang của mi sẽ bị giết sạch, lúc ấy mi đừng trách lão là người ác độc nhé !

Thương Tý vẫn không thấy mặt người nọ bèn lên tiếng quát hỏi :

— Mi là ai ?

— Trường Bạch Ma Tôn Giả.

Thương Tý biến sắc, nhưng cười nhạt đáp :

— Được, nửa tháng sau, hóa tử này thế nào cũng đến Vân Mộng sơn lãnh giáo.

Ma Tôn Giả cũng cười nhạt đáp :

— Nhân vật của Cái Bang xưa nay vẫn tôn trọng lời hứa, bây giờ lão trở về Vân Mộng Sơn đợi chờ. Tốt hơn hết mi đem thêm đồ tư, đồ tẩm để lãnh cái chết luôn một thể.

Tiếng nói của Ma Tôn Giả vừa dứt, mọi người thấy trong ao có một bóng người trắng xóa nhảy thẳng lên cao, nhanh nhẹn như điện chớp.

Phong Vân Cái quát lớn một tiếng, tung mình đuổi theo, đồng thời y giờ nắm ngón tay như nắm cái móc sắt nhăm sau lưng cái bóng trắng xóa mà cào tới.

Ma Tôn Giả công lực đã tuyệt trần, khinh công lại nhanh một cách kỳ lạ, khi nào Phong Vân Cái cào trúng, nên chỉ thấy y phất cái tay áo trắng về phía sau một cái là thân mình lượn tẻo sang bên, phi đi mất dạng.

Phong Vân Cái bị tay áo của Ma Tôn Giả phất phới, năm ngón tay đau như bị dao cắt, vội thu tay lại, hạ thân mình nhảy xuống dưới đất, loạng mảy bước mới đứng yên được, mặt đỏ như trái gấc.

Lúc ấy, Thương Tỳ chỉ ngược mắt nhìn lên trời, vẻ mặt không thay đổi gì cả, nhưng mọi người đã biết Thần Cái đang nghĩ ngợi về một vấn đề rất quan trọng, nên không ai dám lên tiếng hỏi han.

Bồng Nghiêm Phúc cùng hai thiếu niên mặc võ trang màu đen ở trong đường nhỏ hấp tấp chạy ra. Hai thiếu niên ấy mặt rất anh tuấn, nhưng cả hai cùng có vẻ lo sợ tiến thẳng tới trước mặt Thương Tỳ cúi đầu vái lạy và thưa :

— Hậu bối mặt học Hồ Thiên Sanh, Trần Văn Hàn yết kiến Thương Lão tiên bối.

Thương Tỳ không quen biết hai người đó, tò mò về ngạc nhiên liền hỏi :

— Hai vị là môn hạ của vị nào thế ? Tại sao hai vị lại biết lão ? Chẳng hay hai vị có việc gì mà lo âu đến đời ?

Văn Hàn buông xuôi tay, cung kính đáp :

— Gia sư là Đào Chúc Tam, xưa nay vẫn ở trên Liêu Đông.

Thương Tỳ kêu « ủa » một tiếng, Văn Hàn lại tiếp :

— Lão tiên bối rất minh xét. Việc này không phải anh em hậu bối bị nguy nan. Sở dĩ anh em hậu bối tới đây cầu kiến Tạ thiếu hiệp là vì giúp bạn. Sau nghe Nghiêm quân gia nói, Tạ Thiếu hiệp không có ở đây và bảo anh em hậu bối ra đây thưa cùng Thương lão tiên bối,

nên anh em hậu bối mới dám mạo muội cầu kiến. Sự thật việc đó là do anh em hậu bối ở giữa đường, gặp Nga-Mi đồng đạo là Khương thiếu hiệp sắc mặt lo âu, đang hấp tấp đi về phía Hồ Bắc, Khương huynh có cho anh em hậu bối hay Đông Phương thiếu hiệp đã bị Hồng Phong nương tử của phái Hồng Kỳ Bang bắt cóc, và nhờ anh em hậu bối tới đây cầu Tạ thiếu hiệp ra tay cứu giúp.

Giang Giao Hồng và La Tương Mai nghe hai thiếu niên nói vậy, đều thất thanh kêu « ối chà » một tiếng, sắc mặt tái mét.

Thương Tỳ gật đầu đáp :

— Lão sẽ có cách đối xử.

Nói xong Thần Cái gọi Phong Vân Cái tới gần và dặn bảo :

— Người mau đi Thương Châu truyền lệnh cho Đường Chủ của Bồn Bang, dùng phương pháp Thiên Lý truyền tin, mời ngay hai vị Trưởng lão bồn bang tới tỉnh Hồ Bắc tức thì. Lão sẽ đợi ở Hạ Khẩu.

Phong Vân Cái vâng lệnh đi liền.

Thương Tỳ nhìn hai nàng nói tiếp :

— Lão có câu nói này, mong hai cô nương đừng khiển trách. Nghĩa đệ của lão, Tạ Văn Nhạc là người hào hoa phong nhã, một kỳ tài cái thế, nên hai cô không thể nào không đem lòng...

Hai nàng mặc cỡ, mặc đỏ bừng, cúi đầu. Lại nghe Thần Cái nói tiếp :

— Lão chỉ e giữa hai cô với nghĩa đệ của lão còn có sự dây dưa với nhau, chỉ vì y tới Cảnh Trường Tu môn hạ của Kim Đỉnh Thượng Nhân đã kết thù oán. Kim Đỉnh Thượng Nhân là người hay chiều môn hạ như thế, nên lão sợ Thượng Nhân thế nào cũng gây trở trờ cho việc của hai cô. Nhưng hữu trí thì nên, mong hai cô đừng nản lòng và cũng không nên nóng nảy. Bây giờ hai cô hãy tới núi Vô Đang kiếm y và bảo y tới Văn Mộng giúp lão một tay.

Thương Tỳ nói xong, liền cùng Văn Hàn, Thiên Sinh, và Phạm Thiệu Xuyên đi Hạ Khẩu trước.

Còn Giao Hồng, Tương Mai và Tang Lộc thì đi núi Vô Đang.

Lúc ấy đang là tháng hai, trên núi Võ Đang hoa hạnh và hoa đào đang đua nở, các thứ cây khác cũng đang mọc mầm, trông rất đẹp. Trên những đỉnh núi cao, tuyết phủ vẫn chưa tan, những ngôi miếu trên núi đều huy hoàng. Nơi đây thật là một thắng địa của Huyền Môn.

Cạnh ao Vũ Tích trước Tia Tiểu Cung dưới Triều Kỳ Phong có một đạo sĩ mặt gầy gò, râu tóc bạc phơ, đang đứng khoanh tay về phía sau, ngẩn nhìn bèo lau nổi trên mặt nước, đôi lông mày cau lại, vẻ mặt lo âu vô cùng. Sau y, hai tiểu đồng, mặt mũi thanh tú, tay đều bưng một thanh kiếm cò.

Bỗng nhiên, bốn bề các núi quanh đó có tiếng chuông vang động, rền cả vòm trời. Đạo trưởng vội ngừng mặt lên nhìn, đôi người tia ra hai luồng ánh sáng chói lọi.

Trong tiếng chuông du dương, bỗng có một tiếng rú thật dài truyền tới rồi từ đỉnh núi Triều Kỳ có một bóng người nhanh như điện chớp bỏ nhào xuống, chỉ trông thoáng cái đã hạ tới bậc đá ở cạnh Đạo Trưởng.

Người đó là một đạo nhân mặt vàng, râu thưa thớt. Y vừa phi tới bên Đạo Trưởng đã cúi đầu vái chào và thưa :

— Chẳng hay Trưởng Môn có việc chi mà rời khỏi Thiên Trụ Phong, xuống dưới Tia Tiểu này ?

Đạo Trưởng nọ trầm giọng đáp :

— Tinh Minh, sao người lại ăn nói sơ xuất như vậy ? Việc này liên can đến sự thịnh suy của phái Võ Đang. Ta đã mời ba vị bôn môn sư thúc chia nhau ra tọa trấn Quỳnh Đài Quan, Thái Hòa Cung và Kim Đình Huyền Võ Điện.

Tinh Minh chân nhân tỏ vẻ mừng rỡ và đáp :

— Có ba vị tiền bối ấy ra tay trợ giúp, thì Bôn môn khỏi lo âu.

HẾT QUYỀN I

ĐÃ PHÁT HÀNH :

DÂN CHỈ THẦN CÔNG

(TIẾP THEO PHO XÁC CHẾT LOAN GIANG HỒ)

Các bạn đã đọc qua bộ XÁC CHẾT LOAN GIANG HỒ, các bạn đã thấy những nhân vật lạ lùng, tánh tình kỳ dị đã làm cho các bạn say mê trong những mưu mô ly kỳ, những thành tích bất ngờ đem lại cho các bạn nhiều lúc say mê thịch thú.

CÁC BẠN MUỐN BIẾT ... ? ... ? ... ?

— Trong Cung cấm có những bảo vật gì mà hết thay ban huân võ lâm đều thèm thuồng ?

— Tiểu Linh Vu có diệt được Thâm Mộc Phong hay không ?

— Khâu Tiểu San sẽ về tay ai trong bốn tay tuấn kiệt ?

— Sở phận Bạch Lý Băng và Nam Cung Ngọc sẽ ra sao ?

XIN TÌM ĐỌC NGAY PHO :

DÂN CHỈ THẦN CÔNG

đã phát hành

TRỌN BỘ 5 QUYỂN GIÁ U.S. \$ 35.00

Thư tư liền bạc xin đề gửi:

DAI NAM CO.

P. O. Box 4279 Glendale, CA 91202 U.S.A.

Điện thoại số: (818) 244 - 0135 & 242 - 0603

ĐÃ ĐỌC: "XÁC CHẾT LOAN GIANG HỒ"

VÀ "DÂN CHỈ THẦN CÔNG"

nhất định phải tìm coi;

THIỆT KIỂM KIM XÁ

Nguyên tác TIÊU SẮC - HÂN GIANG NHAN dịch thuật

Trọn bộ 3 cuốn giá \$22.00

MUA HÀNG BẰNG THƯ (SHOPPING BY MAIL) :

TIẾT KIỂM THỜI GIỜ

TIẾT KIỂM NGÂN QUỸ GIA ĐÌNH

Lời giới thiệu

NHẤT THỦ KIM LIÊN HOA

Quý bạn cảm thấy thích thú, say mê, cảm thấy đầu óc căng thẳng, chân tay muốn múa động khi xem đến những trận kịch chiến khốc liệt của các tay cao thủ võ lâm, và các bạn cũng đã hơn một lần thấy mềm lòng xúc động, cảm thương, lo lắng cho những mối tình éo-le, ngang trái của những trang thiếu niên trai tài gái sắc.

Các bạn muốn biết các trận chiến của các phái võ chánh, tà và mối tình của những đôi trai gái rồi đây sẽ ra sao? Các bạn muốn tìm câu giải đáp thỏa đáng ở NHẤT THỦ KIM LIÊN HOA.

CHÚNG TÔI XIN HỨA LÀM VỪA LÒNG QUÝ BẠN Ở NHỮNG BỘ TRUYỆN VÕ HIỆP, TIỂU THUYẾT TRUNG HOA ĐẶC SẮC, DO NHÀ XUẤT BẢN CHÚNG TÔI CHỌN LỌC ĐỀ KHỎI PHỤ LÒNG ỦNG HỘ NHIỆT THÀNH CỦA QUÝ BẠN.

DAI NAM CO.
P. O. Box 4279
Glendale, California U.S.A.
Phone: (818) 244-0135 / 242-0603

Tác-giả NAM-KIM-THẠCH
Dịch thuật THƯƠNG LAN

TIỂU-THUYẾT HAY

Các bạn thích đọc truyện
võ-hiệp Trung-Hoa nên đến mua cho được!

BIÊN CƯƠNG NHẤT QUÁI

VÕ HIỆP KỲ TÌNH TRUNG-HOA

Xin hỏi tại NHÀ SÁCH

DAI NAM CO.
P. O. Box 4279
Glendale, California U.S.A.
Phone: (818) 244-0135 / 242-0603

Nguyên-tác : KIM-DUNG
Dịch-thuật : TIỀN-PHONG

THÁI - A KIẾM

TRUYỆN VÕ - HIỆP TRUNG - HOA

Tiếp theo
ĐƠN KIỂM DIỆT QUẦN MA



HỒI THƯ MƯỜI SÁU

HỌA HOẠN LIÊN TIẾP HỌA KIẾP TRẦM LUÂN

NGƯỜI Trường môn sẫm nét mặt lại, nói tiếp :

— Người nói nghe đề dằng quá. Chỉ một mình Tiểu-Dao Khách cũng đã khó đối xử rồi, huống hồ y còn với Tam Quái của Bắc Minh. Ma giáo tới và bọn Lôi-Tiểu-Thiên cũng sẽ bị lôi cuốn đến đông nữa. Phen này rất quan trọng, liên can tới sự sống còn của Bồn môn. Vừa rồi có tiếng chuông báo động, chẳng lẽ bọn Tiểu-Dao-Khách tới lạ như vậy sao ?

Tĩnh-Minh sắc mặt hơi đỏ, buống tay xuống và đáp :

— Thưa Trường môn, tiếng chuông báo động là do Nghinh-Ân-Cung, trái hẳn phía lui tới của Tiểu-Dao-Khách. Gần đây, đệ tử đời thứ ba của Bồn môn hạ sơn hành đạo, gây thù, gây hấn với cường địch rất nhiều, có lẽ là một bọn người khác tới phá bình không chừng.

Đạo nhân gây gò ấy là Lam-Tĩnh Vũ-Sĩ đương kim Trường môn của phái Võ Đang, nghe Tĩnh-Minh nói vậy, ngấm nghĩ giây lát rồi tiếp :

— Tĩnh-Minh, con thử đi Nghinh-Ân-Cung xem kẻ địch nào tới thế ? Bồn-sơn có tất cả ba mươi sáu nham, bảy mươi hai cung, hai mươi bốn quan, nơi nào cũng có chòi canh và mai phục cả. Kẻ địch muốn xâm nhập không phải dễ. Con gặp Tĩnh-Tĩnh và Tĩnh-Pháp thì truyền pháp dụ của ta cho chúng, bảo chúng phải cẩn thận bảo vệ những trái Lang-Mai ở trước Lang-Tiên-Tử.

Tĩnh-Minh Chân Nhân vâng lời đi ngay. Y vừa vào tới trong rừng, lại tung mình nhảy lên, chạy thẳng về phía Bắc, bỗng thấy phía sau y có một cái bóng người nhẹ nhàng như một làn khói, phi vượt lên trên không đuổi theo, nhanh như chim bay vậy.

Bóng người theo dõi Tĩnh-Minh đó, theo tới nửa đường, bỗng nhảy vượt lên trên ngọn cây cao để đi trước đạo sĩ kia. Chỉ thấy thân mình của người ấy như ẩn hiện ở trong những bóng cây, và tiến thẳng về phía Nghinh-Ân-Cung...

Trước Nghinh-Ân-Cung có dựng một cái bia đá xanh, trên khắc những chữ : « Đệ nhưt Sơn » thật lớn.

Tiếng chuông bỗng ngừng hẳn, một bóng người rất lớn phi tới trước bia đá, liền hạ xuống. Người đó là một ông già đầu sói, mặt hồ, thân thái rất oai mãnh, mình mặc áo dài gấm.

Vừa thấy ba chữ Đệ-nhưt-Sơn, ông già nọ lớn tiếng cả cười và nói :

— Nói khoát quá ! Đệ lão phu thêm một nét bút vào.

Nói xong, y vén tay áo giơ ngón tay ra định thêm một nét vào dưới chữ nhưt, bỗng nghe trong Nghinh-Ân-Cung có tiếng người quát tháo :

— Thi chủ chớ có làm hư thắng tích của Bồn-Sơn...

Tuy không quay đầu lại xem, ông già nọ hình như phía sau có hai mắt, ha hả cả cười rồi tung mình nhảy lên trên cao ngay. Thì ra người trong cung vừa quát xong đã nhảy ngay tới, múa chưởng nhắm cánh tay ông già nọ tấn công. Nhưng y không ngờ ông già nọ lại nhanh đến thế. Chưởng của y chưa đánh tới, ông già đã ở trên cao đâm bổ xuống phản công tức thì.

Hai người vừa va chạm, đã nghe có tiếng kêu thảm khốc. Người ở trong Nghinh-Ân-Cung chạy ra bị đánh bắn ra xa ba trượng, mồm mũi phun máu tươi ngã chết một cách thảm thương khôn tả.

Ông già mặt hồ thấy vậy, ha hả cả cười một hồi rồi nói :

— Bộ hạ của phái Võ-Đang đều là những quân và áo túi cơm cà, thế mà dám tự xưng là một đại Bang Phái của Trung-Nguyên à ?

Tiếng chuông lại vang lên, trong Nghinh-Ân-Cung lại có ba đạo sĩ tuổi trung niên phi thân ra nhanh như điện chớp. Đạo sĩ đi giữa nhìn ông già mặt hồ và hỏi :

— Nơi đây là chỗ thanh tú của Huyền môn, tại sao thi chủ lại gây nên sát nghiệp như thế ?

Ông già nọ cười nhạt một tiếng rồi đáp :

— Sát nghiệp này do phái Võ-Đang của các người gây nên trước. Chẳng lẽ lão phu vô cớ lại tới núi Võ-Đang này hay sao ?

Đạo sĩ đi giữa ngăm nhìn ông già nọ một hồi lâu bỗng biến sắc và nói tiếp :

— Thế ra Địa-Sát Cư-Si Mục-Bình lão sư phái Công-Lai đã già lắm đấy à ?

Mục-Bình cười nhạt đáp :

— Nhỡn lực của người cũng khá lắm mới nhận ra được lão phu là ai.

Vừa nói. Mục-Bình vừa chỉ cái xác chết, nằm dưới đất nói tiếp :

— Người đàn em của các người chết như vậy cũng không oan uổng gì ! Ai bảo y ra tay ám hại lão phu trước.

Đạo sĩ đi giữa cười đầy vẻ kiêu ngạo và đáp :

— Gần đây phái Công-Lai đã lâm vào tà đạo, có nhiều môn hạ nhập bọn lúc lâm cường đạo. Vì vậy, đệ tử của môn hạ sơn hành đạo, không thể nào không hạ sát những kẻ làm xằng làm bậy ấy. Mục thi chủ không những không quét sạch những con chiên ghê lờ ấy đi, lại còn lên tận núi Võ-Đang này để toan báo thù một cách mù quáng như vậy. Thật là tức cười quá !

Mục-Bình nghe nói cả giận :

— Người dám nhục mạ lão phu như thế ư ! Hừ, hừ, lão phu sẽ phá hủy mười hai cung của phái Võ-Đang của các người thành bình địa cho mà xem !

Đạo Nhân nọ cười nhạt đáp :

— Tuy người của phái Võ-Đang là những kẻ vô áo túi cơm thật, nhưng Mục thi chủ vẫn chưa đủ công lực phá hủy mười hai cung thành bình địa đâu.

Mục-Bình tức giận đến lông mày xếch ngược lên rồi phi chưởng ra như điện chớp, tấn công ba đạo sĩ nọ tức thì.

Ba đạo sĩ vội tránh ra làm ba phía, rồi cùng rút kiếm nhắm ba yếu huyệt của Mục-Bình mà xông lại phản công liền.

Mục-Bình đột nhiên rú một tiếng, lùi lại ba thước, rút

luôn thanh bào kiếm ở sau lưng ra chống đỡ. Kiếm thế của y vẫn chưa giờ ra, ba đạo kiếm của ba đạo sĩ đâm tới rồi.

Mục-Bình cười nhạt một tiếng, bỗng có một làn kim quang từ người y phi ra, bao trùm lấy những ánh sáng kiếm của ba kẻ địch, chỉ nghe tiếng kêu « keeng keeng » một hồi. Ba đạo sĩ đã vội nhảy lộn ra bên ngoài nhìn kiếm trong tay chúng đều bị đánh gãy cả, sắc mặt tái mét, tỏ vẻ sợ hãi vô cùng.

Mục-Bình cười cuồng loạn một hồi, tiếng cười đó như như sấm động, những lá cây ở xung quanh đều bị chấn động và rụng như mưa. Cười xong, y kiêu ngạo nói :

— « Châu cháu mà cũng đòi đá voi ! » Tam Nguyên Kiếm pháp của phái Võ Đang tầm thường quá !

Mục-Bình vừa nói xong lời ngông cuồng đó, liền nghe có tiếng người ở sau cổ thụ phát ra :

— Lão già họ Mục kia, đừng ăn nói kiêu ngạo như vậy. Phái Võ Đang khi nào để cho mi khi miệt như thế được. Mi cứ lấy bọn hậu bối của họ ra rửa giận làm gì ? Có giới thì mi đi kiếm người Trường môn của họ mà tỷ thí có hơn không ? Lam Tinh Vũ Sĩ đang ở trước Tía Tiêu Cung đấy. Mi tự nói tự nghe ở đây làm gì ?

Xưa nay Mục-Bình vẫn cuồng ngạo quen rồi, nghe người nọ nói như dạy bảo mình, nên càng nghe y càng tức giận vô cùng. Người đó vừa dứt lời, y tung mình nhảy trái về phía sau, nhằm chỗ có tiếng nói mà múa chưởng chém luôn một cái.

Y vừa nhảy cao lên tới ba trượng, bỗng cảm thấy đùi như bị ong đốt, đau buốt tận xương, vì vậy, chân khi của y bị bài tiết, chân trẫm và thân mình rơi xuống mặt đất tức thì. Y lại nghe có tiếng nói :

— Muốn chết phải không ?

Y biến sắc mặt, tung mình phi thân vào phía núi đi mất.

Ba đạo sĩ nọ trong lòng rất cảm ơn người ở trên cây đã giải cứu họ thoát chết. Chúng vẫn biết Mục-Bình ra tay đánh người không bao giờ để cho đối thủ được sống sót, nếu lần này không có người nọ cứu giúp thì ba anh em chúng đã mất mạng rồi. Cả ba nhìn theo hình bóng của Mục-Bình, cho tới khi mất dạng rồi mới thở nhẹ một tiếng. Đạo sĩ đi giữa ngừng mặt lên nhìn trên cây cổ thụ và nói :

— Chẳng hay cao nhân ở phương hướng nào, có thể cho anh em bản đạo yết kiến để được cảm tạ đại đức chăng ?

Ba người thấy cảnh lá rụng đông, chờ không hề thấy có trả lời cả.

Trong khi ba người đang ngạc nhiên, thì bỗng có một hình bóng ở phía sườn núi phi xuống. Người đạo sĩ đi giữa vội tiến lên gọi :

— Tinh Minh sư huynh tới thật vừa lúc lắm.

Rồi đạo sĩ đó kể hết đầu đuôi câu chuyện cho Tinh Minh nghe. Tinh Minh Chân nhân liền dẫn bảo :

— Các người mau gõ chuông cấp báo để bản đạo đi sang Quả-Chân-Cung.

Nói xong Tinh Minh tung mình lên trên sườn núi đi thẳng. Ba đạo sĩ nọ chôn cất cái xác đó xong, liền chạy vào Nghinh Ân-Cung.

Một lát sau, tiếng chuông ở trong cung vọng ra tất chậm chạp, chờ không như bao đông có việc khẩn cấp xảy ra.

Trên ngọn núi ở trước mặt Nghinh-Ân-Cung có một cây thông cổ mọc lên trời, một thanh niên khoanh tay đứng cạnh ngẩng mặt nhìn trời, hình như đang nghĩ ngợi gì đó. Thiếu niên ấy tức là Tạ-Vân-Nhạc, chàng đã rõ biết Lạc-Dương và Phạm-Như không phải bị Võ-Đang-Tam-Kiểm bắt cóc mà chính do Tiêu-Dao-Khách bắt giữ, đúng như lời của Tinh-Minh-Chân-Nhân nói ở trong phạm điểm lại Quán-Châu bữa nọ.

Chàng đoán chắc hai thằng bé đều có tư chất và gân cốt thượng thừa, người nào thấy cũng yêu. Có lẽ Tiêu-Dao-Khách thấy chúng như vậy, định thâu làm môn hạ cũng nên. Vì thế chàng định chờ gặp mặt Tiêu-Dao-Khách hỏi xem.

Chàng lại thắc mắc về việc Lôi-Tiêu-Thiên, Phó-Lục-Quan và Phó-UYên tới Võ-Đang trước mình, mà sao đến bây giờ vẫn chưa thấy mặt ? Nhưng vấn đề đó làm cho chàng nhúc nhúc vô cùng. Trong khi chàng đang nghĩ quanh nghĩ quẩn, đột nhiên ở ngọn núi kế đó có mấy bóng người xuất hiện.

Và chỉ thoáng cái những người đó đã lần khuất vào trong bụi cây thông. Chàng liền giờ khinh công kỳ ảo ra, phi thân sang bên ngọn núi kế và đuổi theo mấy người kia. Khinh

công của Vân-Nhạc nhanh nhẹn tuyệt luân, chỉ trong giây lát chàng đã đuổi tới, còn cách chừng bốn năm trượng đã đến phía sau mấy người kia. Nhưng, chàng thất vọng vô cùng, vì thoát tiên chàng tưởng trong bọn người đó thế nào cũng có bọn Lôi Tiểu Thiên.

Chàng thâu khinh công lại, từ từ đi ở phía sau những người kia, bỗng thấy người kia dừng lại và bàn tán. Chàng nhanh nhẹn lên đến một tảng đá gần đó để nghe lỏm câu chuyện của họ. Chàng nghe một đại hán giọng thô lỗ nói:

— Chuông của núi Võ-Đang báo động liên tiếp, chắc có đại địch đến xâm phạm? Chúng ta tới đây vừa gặp dịp này, chẳng hay chúng ta nên tham dự hay hành động riêng.

Một người khác đáp:

— Kẻ thù của chúng ta là đạo sĩ Tĩnh Tuệ. Nay có cường địch tới, sao ta không nhân dịp may hiếm có này mà hạ luôn kẻ thù của chúng ta hiện ở trong Hôi-Long-Quan, bên dưới kia? Bây giờ, chúng ta xuống đó giết kẻ thù, rồi nhân cơ hội này chúng ta ném thử trái Mai Tiên có hơn không?

Thiếu nữ nọ bỗng lên tiếng:

— Sư huynh dám chắc chúng ta ra tay thế nào cũng thành công chăng?

Thiếu nữ nọ vừa nói xong, đột nhiên từ trong đám thông có tiếng vang vọng ra:

— Cô nương nói rất phải. Ai đến xâm phạm núi Võ-Đang chỉ thiệt mạng thôi. Khuyến các vị thí chủ mau mau hạ sơn tốt hơn.

Vân-Nhạc đứng cạnh thấy rất rõ, chàng thấy một đạo sĩ râu tóc bạc phơ đứng cách mấy người đó mấy chục trượng dùng Huyền-Môn Khí-Công để truyền thanh, nên mọi người cứ tưởng tượng lão đạo sĩ như ở bên cạnh.

Một đại hán có vẻ hung ác trong bọn người kia, liền quay mặt về phía lão đạo sĩ quát lớn:

— Người vừa nói kia, có phải là quân mũi bò Tĩnh Tuệ không? (Ngày xưa người ta mĩa mai và gọi những đạo sĩ là quân mũi bò) cứ lên lút như thế làm gì? Hôm nay, Hạ Thái Gia tới đây để thanh toán món nợ với người đây.

Y vừa nói xong, tiếng nói sáng sủa lại vọng tới:

— Tĩnh Tuệ là sư diệt của bản đạo, hiện giờ y có việc phải xuất ngoại, khiến quý vị thí chủ tới đây mà không được gặp. Nửa tháng sau, bản đạo sẽ bảo y chờ quý vị tại Hôi Long Quan. Những khi giới mà quý vị đem theo phòng thân, bản đạo đã tạm cất hộ trước thác nước Nhị Long, lúc quý vị quay trở về, qua đó thế nào cũng thấy.

Mấy người nọ nghe lão đạo sĩ nói vậy đều giật mình kinh hãi, quay đầu nhìn về phía sau lưng, sợ đến mất hết hồn vía. Chúng nhìn nhau giây lát, rồi bảo nhau cầm đầu chạy. Vân-Nhạc cười thầm mấy người đó sao quá ngu xuẩn đến thế, khi giới đeo sau lưng bị người ta lấy trộm mà không hay.

Đồng thời chàng cũng kinh hãi thầm, vì nhận thấy thủ đoạn của đạo nhân nọ rất cao.

Trong lúc chàng đang suy nghĩ, bỗng thấy phía trước mặt có bóng người thấp thoáng cách chàng chừng bảy thước. Một người râu tóc bạc phơ hiện ra.

Lão đạo sĩ nghiêm nét mặt, lên tiếng hỏi:

— Thí chủ đến Võ Đang đây là bạn hay địch?

Lão đạo sĩ vừa hỏi xong, thấy sau lưng Vân-Nhạc có thanh kiếm Thái A thì ngạc nhiên vô cùng.

Vân-Nhạc liền cười đáp:

— Tại hạ tới đây không phải là bạn mà cũng không phải là địch. Mục đích chiêm ngưỡng danh sơn thôi. Đạo trưởng cứ yên tâm, cho phép tại hạ được tự tiện.

Lão đạo sĩ chấp tay vái chào và tiếp:

— Như vậy thì hay lắm, thanh kiếm trên lưng thí chủ chắc là thần kiếm, nhưng bản sư đã có lệ, kẻ ai lên trên núi này thì phải giải trừ khí giới. Mong thí chủ hãy giao thanh kiếm đó cho bản đạo quản tạm. Lúc hạ sơn, xin đến hỏi bản đạo lấy lại. Bản đạo là Hoàng Tĩnh Vũ sĩ ở Hôi Long Quan dưới chân núi này.

Vân-Nhạc biết Hoàng Tĩnh Vũ Sĩ có vẻ thêm muốn chiêm được thanh Thái A bảo kiếm, nên chàng ha hả cả cười và đáp:

— Mắt của Đạo Trưởng sắc thật. Thanh trường kiếm của

tại hạ đây quả là thần vật tiền cổ, nhưng không thể nào qua tay người khác được, xin Đạo Trường đừng làm phiền tại hạ. Tiêu-Dao-Khách và Bắc Minh Tam Ma sắp đến đây xâm phạm, còn hiện giờ thì Công Lai Địa-sát Cư Sĩ Mục Bình đã xâm nhập Tia Tiêu Cung rồi. Đạo Trường nên mau tới Tia Tiêu Cung đối phó kẻ địch thì hơn.

Hoàng Tinh Vũ Sĩ quát hỏi :

— Người là ai ?

— Đạo trường hà tất phải hỏi trở lại làm gì. Vừa rồi tại hạ đã nói tại hạ đây không phải là bạn, cũng không phải là địch, Đạo Trường lớn tiếng làm gì ?

Thái độ của Văn-Nhạc rất ung dung, hình như không coi đối thủ ra gì cả, nên càng khiến Hoàng Tinh Vũ Sĩ tức giận thêm. Mặc dầu Hoàng Tinh Vũ Sĩ đi tu đã lâu, nhưng trông thấy Thái A cũng động lòng tham, vì thế lúc lão đạo sĩ vừa thấy thanh bảo kiếm đó đã nghĩ thầm :

— « Nếu ta được thanh bảo kiếm này thì còn sợ gì Tiêu-Dao-Khách và Bắc-Minh Tam-Ma nữa ».

Chỉ vì lòng tham đó mà Hoàng Tinh Vũ Sĩ suýt bị thân bại danh liệt.

Hoàng-Tinh Vũ-Sĩ sẫm nét mặt lại, nói tiếp :

— Ai tới núi Võ Đang này cũng phải giải kiếm, đó là qui luật từ ngàn năm xưa. Thi chủ cũng không thể sai lệ, mong thi chủ nghĩ kỹ lại thì hơn. Bằng không bản đạo sẽ xúc phạm thi chủ.

Văn-Nhạc vẫn bình tĩnh như thường, thông thả đáp :

— Nếu tại hạ không cời trường kiếm này ra thì Đạo Trường sẽ ra tay cướp phải không ?

Hoàng Tinh Vũ Sĩ gạt đầu và đáp :

— Chính thế ?

Văn-Nhạc lớn tiếng cười và nói :

— Đạo Trường muốn cướp thanh kiếm sau lưng của tại hạ, chỉ sợ công lực của Đạo Trường còn non kém thôi.

Hoàng Tinh Vũ Sĩ cá giận :

— Người dám khinh thị bản đạo đến thế phải không ? Văn-Nhạc mỉm cười đáp :

— Đạo trường chớ nên tức giận vội, nếu Đạo Trường không tin thì chúng ta đánh cuộc nào ?

Hoàng Tinh ngo ngác hỏi :

— Đánh cuộc ra sao ?

— Dễ lắm ! Nên trong mười hiệp. Đạo Trường không lấy được thanh kiếm của tại hạ, thì tại hạ chỉ xin một trái Lang Tiên Mai thôi. Chăng hay Đạo Trường dám đánh cuộc không ?

Hoàng Tinh Vũ Sĩ biến sắc, nghĩ thầm :

— « Lang Mai Tiên là bảo vật của Bồn môn, có thể bồi bổ chân nguyên, khinh thân ích khí và còn có thể bất độc sinh cơ nữa, chỉ có người Trường Môn mỗi năm hái mười hai trái để chế luyện đơn dược, rồi phân chia cho các môn đồ. Như vậy, bản đạo làm sao mà dám đem vật đó ra đánh cuộc ? »

Suy nghĩ tới đó, lão sĩ lại nghĩ tiếp :

— « Sao bản đạo lại tự cho mình hèn nhát đến thế ? Đã ra tay thì tất phải lấy được trường kiếm của đối phương chớ ? Huống hồ Lang-Mai-Tiên chỉ có ba cây tiên trồng ngoài Lang Tiên Tự, còn những cây khác đều là phàm hết. Nếu ta thất bại, thì ta sẽ dâng trái phàm ấy tặng y, có ăn thua gì đâu ? Chắc Trường môn sư huynh có biết cũng không trách cứ bản đạo ».

Nghĩ đoạn lão đạo sĩ liền khẳng khái đáp :

— Bồn đạo xin-y theo lời thi chủ.

Nói xong, y nhanh nhẹn giơ tay ra định chụp thanh kiếm trên vai Văn Nhạc. Y ra tay như gió, nhanh nhẹn tựa như bóng ma. Ngờ đâu cái chụp đó lại hụt. Y chưa thấy thân mình của Văn Nhạc di động gì cả, mà chàng ta đã lùi về phía sau bảy thước rồi. Y định tiến lên tấn công nữa, đã nghe Văn Nhạc trầm giọng nói :

— Hãy khoan, hãy nói rõ đi. Tại hạ đánh cuộc trái Lang Mai Tiên đó phải ở cây thứ chín. Bên trái Lang Tiên Tự, cây đó đã bóng hết vỏ màu hoa thắm nhạt như hạnh đào, nửa đỏ

nửa trắng. Phải đánh cuộc bằng trái Lang Mai Tiên đó thì tại hạ mới chịu.

Hoàng Tinh Vũ Sĩ toát mồ hôi lạnh và nghĩ thầm :

« Thiếu niên này lợi hại thật. »

Nghĩ đoạn y liền trầm giọng đáp :

— Thi chủ ngông cuồng quá, tưởng trong mười thế, bản đạo lấy không được thanh kiếm hay sao ?

Vân Nhạc ha hả cả cười và đáp :

— Được hay không, phải thử mới biết. Thanh kiếm này do có người biểu tại hạ, mất đi cũng không sao. Nhưng Lang Mai Tiên của quý sơn thì xưa nay vẫn là cấm phẩm, người Bồn môn không được tự tiện hái ăn nên tại hạ chỉ sợ Đạo Trường nói mà vô tín và không có quyền hái trái cây đó thôi.

Hoàng Tinh Vũ Sĩ nghe chàng nói vậy, càng tức giận thêm, quát lớn :

— Bình sinh bản đạo rất trọng lời hứa, có khi nào thất tín với những hậu sinh tiền bối bao giờ.

Với giọng lạnh lùng Vân Nhạc tiếp :

— Vẫn biết thế, nhưng nên để phòng tốt hơn. Bây giờ, nơi đây chỉ có Đạo Trường và tại hạ mà thôi, mà cả hai chúng ta đều không có nhân chứng hay vật chứng gì hết. Đến lúc Đạo trường thua cuộc rồi không nhận tại hạ biết nói sao ?

Hoàng Tinh Vũ Sĩ lấy một viên ngọc hình ngôi sao ở đầu tóc ném cho Vân Nhạc và gần giọng đáp :

— Viên ngọc này là tín vật của bản đạo. Nếu trong mười hiệp mà bản đạo không lấy nổi thanh kiếm ở sau lưng của thi chủ thì thi chủ cứ việc cầm viên ngọc này tới Lăng Tiên Tư hỏi ông Từ lấy trái Lang Mai Tiên của bất cứ cây nào theo ý thi chủ muốn. Trái lại, thi chủ thua cuộc thì xin trao trả viên ngọc này lại bản đạo.

Vân-Nhạc ngậm viên ngọc giấy lát, bỏ vào túi vừa cười vừa nói :

— Được! Mời Đạo Trường ra tay lấy kiếm.

Chàng vừa nói vừa nghĩ thầm :

— « Không ngờ, chỉ vì lòng tham mà Hoàng Tinh Vũ Sĩ lại mờ ám lường trịch đến thế! »

Vân-Nhạc vừa nói dứt lời, Hoàng Tinh Vũ Sĩ đã giơ năm ngón tay ra nhắm vai phải của chàng chớp tới nhanh như điện.

Nhưng Vân-Nhạc đã giờ khinh công tuyệt kỹ và nhanh nhẹn hơn đời thù nhiều. Hoàng Tinh Vũ Sĩ thấy năm ngón tay chỉ còn cách đầu vai của đối phương có hai tấc, vội trảm tay xuống thật mau, nhưng đạo sĩ bỗng hoa mắt thấy thân mình của đối phương đã biến mất và tai nghe tiếng cười nhạt phát ra phía sau lưng mình. Y kinh hoàng vô cùng, không kịp suy tính đã quay người trở lại, đồng thời năm ngón tay nhanh nhẹn chớp vào đầu vai đối phương ngay.

Ngờ đâu, y vừa thấy hình bóng của Vân-Nhạc ở phía sau rồi khi quay trở lại tay vẫn chớp hụt và không chàng ta đâu nữa. Lúc này, Vũ Sĩ mới biết đã gặp phải một dị sĩ võ công tuyệt luân, nên trong lòng hãi sợ khôn tả. Y lại nghe phía sau lưng có tiếng cười nhạt nữa và Vân-Nhạc đã lên tiên :

— Đạo Trường đã xử dụng hai thế rồi đấy nhé ?

Vũ Sĩ nghiêng rặng, mím môi, nghĩ thầm :

— « Nếu hôm nay ta thất bại về tay thiếu niên này thì không còn gì diện nào đứng ở địa vị Võ Đang Tâm Tĩnh nữa! »

Đoạn, Vũ Sĩ nhún mình nhảy lên cao, rồi bỏ nhào xuống chớp vào đầu vai của Vân-Nhạc, nhưng khi y hạ chân xuống tới đất thì hình bóng của chàng nọ mất rồi! Kinh hãi đến biến sắc Hoàng-Tinh Vũ-Sĩ quát lớn :

— Thi chủ ăn núp ở đâu thế ? Thi chủ cứ lên lút trốn tránh hoài, thì bản đạo biết đâu mà cướp thanh bảo kiếm được ?

Y vừa nói dứt đã nghe phía sau lưng có tiếng đáp của Vân-Nhạc :

— Tại hạ có ăn núp bao giờ đâu ? Chỉ vì Đạo Trường có mắt như không, sao lại trách cứ tại hạ chứ ?

Hoàng-Tinh Vũ Sĩ từ từ quay trở lại phía sau, thấy Vân-Nhạc đang ung dung và mím cười nhìn mình, liền thờ dãi một tiếng, rồi tự nói :

— Ta khó thắng nổi thiếu niên này, nhưng cũng phải cố gắng một lần nữa xem.

Y hối hận vô cùng, nhưng đã trót nhận thi đua nên không thể nào bỏ cuộc một cách hèn nhất,

Đang lúc ấy, bỗng có tiếng chuông vang lên, Văn-Nhạc liền nói :

— Chuông báo động đã nổi, chắc có kẻ địch lớn của qui phái tới. Hiện giờ Hồi-Long-Quan ở dưới sườn núi yên lặng như tờ. Có phải một mình Đạo Trưởng phụ trách trấn giữ Hồi-Long-Quan đấy không ?

Trong Hồi-Long-Quan còn bốn người nữa trấn thủ, sao lại yên lặng như thế được ? Nên Hoàng-Tĩnh Vũ-Sĩ hãi sợ vô cùng, không kịp trả lời câu hỏi của Văn-Nhạc, đã phát tay áo một cái, bỏ mình nhảy xuống bên dưới tức thì.

Văn-Nhạc định trả lại viên ngọc hình ngôi sao cho y, nhưng y đã biến mất. Chẳng thờ dãi một tiếng, trủ trủ giây lát rồi cũng nhanh chân nhảy theo xuống dưới sườn núi.

Vào trong quan, chàng thấy có bốn cái xác nằm cạnh lọ hoa cổ, xác nào trước ngực cũng có một vết bàn tay và tà áo nơi đó rách tan tành, vẻ mặt tỏ ra hãi sợ, trông rất thảm thương.

Nhận xét kỹ, Văn-Nhạc thấy bốn đạo sĩ ấy đã bị kẻ địch dùng nội gia tuyệt thừa âm độc chưởng lực đánh chết, vết bàn tay ở trên ngực bốn cái xác to có, nhỏ có, chứng tỏ kẻ địch không phải một người.

Chàng liền nghĩ thầm :

— « Chẳng lẽ Tiêu-Dao-Khách và Bắc-Minh Tam Ma-Đầu đã tới nơi ? »

Chàng lại không thấy tung tích của Hoàng-Tĩnh Vũ-Sĩ đâu cả, nên nghĩ ngợi giây lát rồi đi ra ngoài, nhằm phía Tía-Tiên Cung mà phi thân chạy lên.

Lúc ấy, tiếng chuông báo động đã vang dội khắp nơi và càng kêu càng cấp bách hơn trước nhiều. Chàng giờ hết tốc lực khinh công, chỉ trong nháy mắt đã lên được bảy tám dặm đường núi, và đã thấy mấy cái bóng người thấp thoáng phi chạy phía trước trông rất quen mắt, liền ra thêm tốc lực đuổi theo. Giây phút sau, chàng đã đuổi tới gần bọn người ấy.

Chàng định thần nhìn kỹ, liền kêu khò luôn miệng. Thì ra đó là Tang-Lộc và Gian-Giao-Hồng cùng La-Tương-Mai. Chàng đang định ần núp, đã nghe Giao-Hồng lên tiếng nói :

— Chuông báo động cấp bách như vậy, chắc Văn Đại ca đang đại náo Võ-Đang cũng nên ? phen này thì bọn đạo sĩ của phái này mới biết thân ! Bực mình thật, sao con đường núi này lại dài đến thế ? Đi mãi vẫn chưa hết.

Nàng vừa nói vừa quay trở lại nhìn xuống bên dưới, để ước đoán xem con đường núi dài bao nhiêu, ngờ đâu nàng chợt thấy Văn-Nhạc liền hơn hờ lớn tiếng reo gọi :

— Văn đại ca ! Chúng em tìm hoài mà không gặp.

Văn-Nhạc không ngờ nàng quay lại lạ như vậy không sao tránh kịp, đành phải phi thân tiến lên. Lúc ấy Tang-Lộc và Tưởng-Mai cũng quay lại nhìn. Văn-Nhạc bèn bước tới nắm tay Tang-Lộc hỏi thăm sức khỏe rồi chẳng lại liếc nhìn thấy Tương-Mai có vẻ oán hận nên giật mình vội cúi và hỏi :

— La cô nương vẫn mạnh giỏi đấy chứ ?

Tương-Mai nghe chàng hỏi liền ứa nước mắt hình như đã chuu đựng rất nhiều nỗi niềm vậy.

Tang-Lộc biết thế nào cũng có chuyện lời thôi giữa hai người, mà y thì không muốn dè vào, nên nói :

— Thiếu hiệp, bản đạo có việc cần xin đi trước.

Không chờ Văn-Nhạc trả lời y đã quay mình đi liền. Văn-Nhạc đứng sững ra, không biết xử sao cho phải.

Giao-Hồng thấy vậy mới nói :

— Đại ca nhân tâm quá ! Chị Mai đợi ơn đại ca giải huyết giúp, đã vui lòng hiến thân cùng đại ca rồi, tại sao vừa gặp mặt đại ca không nói nửa lời mà để bỏ đi ?

Văn-Nhạc mặt đỏ bừng, ấp úng nói :

— Chỉ vì anh... nóng lòng tìm hai đứa nhỏ là Lạc-Dương và Phàm-Nhi... nên mới sơ xuất như vậy, nhưng... nhưng...

Chàng cứ nói nhưng, nhưng một hồi mới nói tiếp được :

— Khi cứu hai cô nương ở trang viện Hồng phủ Tung, hoàn cảnh bức buộc phải ra tay như vậy. La cô nương hà tất phải oán tâm đến điều đó ?

Chàng chưa nói dứt, Giao-Hồng đã xen vào :

— Văn đại ca thử nghĩ xem, một thiếu nữ khước các mà bị người lạ đụng tới chỗ kín thì chỉ có cách là hiến thân

cho người đó thôi, chứ không thể nào làm vợ người khác được.

Nàng vừa nói hai má đỏ bừng. Tương Mai cũng mặc cô, hai má cũng đỏ ửng, cúi gằm đầu, không dám nhìn Vân-Nhạc. Vân-Nhạc thấy vậy nghĩ thầm:

— « Đó là cô bắt buộc tôi giải huyết chứ phải tôi tình nguyện đâu ! ».

Tuy nghĩ vậy, chàng không dám nói ra, chỉ trợn tròn đôi mắt nhìn hai nàng. Một lát sau chàng mới cúi đầu vái chào và nói:

— Tất cả mọi lễ đều do tại hạ cử, tại hạ xin lỗi hai cô nương.

Tương Mai cũng vội cúi đầu đáp lễ. Giao Hồng thấy Vân Nhạc nói vậy liền nũng nịu đáp:

— Sao Vân đại ca cứ mở miệng là gọi chúng em bằng cô nương! Không ngờ mới cách biệt có một nạm mà chúng ta đã xa lạ đến thế rồi!

Vân Nhạc thấy Giao Hồng nói vậy cũng ngượng ngịu vô cùng. Chàng không biết trả lời ra sao cho phải, cứ há miệng và ngẩn người ra nhìn hai nàng. Bỗng từ trong Bát Tiên La công viện có tiếng hô hét vọng ra, Vân Nhạc vội nắm lấy cơ hội đó, liền nói:

— Nguy tai! Tang bang chủ đã ra tay đấu với địch rồi.

Nói xong chàng tung mình chạy về phía đó, Giang, La hai cô nương cũng giờ khinh cộ đuổi theo sau, Vân Nhạc lẹ như chớp, thoáng cái đã tới Quán Trường ở trước La Công viện. Chàng thấy Tang Lộc đang đấu với một quái nhân tóc xoắn tới vai. Quái nhân đó đánh những thế võ rất kỳ dị, khác hẳn những thế võ của Trung Nguyên. Công lực của Tang Lộc tuy rất thâm hậu nhưng vì không biết rõ lối đánh của đối phương nên chỉ giữ thế thủ chứ không dám công. Giấy lát sau, bỗng thấy quái nhân giờ thế Hoành-tảo thiên-quân đầy luôn thế chưởng của Tang Lộc rồi lạnh tay giờ tả chưởng ra nhắm ngực của Sách Mệnh Bát Chương đánh xuống.

Tang Lộc cười nhạt, lùi lại nửa bước giờ chưởng lên đỡ. Ngờ đâu quái nhân tóc xoắn kia thốt ra tiếng cười quái

dị rồi bỗng hạ thấp mình xuống múa chưởng nhắm đòn diện ở bụng dưới của Tang Lộc tấn công. Vân Nhạc thấy thủ pháp kỳ dị đó, biết Tang Lộc không sao trách né nổi, nếu chàng không ra tay thì Tang Lộc thế nào cũng bị thương. Chỉ có Hiên viên Thập Bát Giải mới hóa giải nổi thế chưởng quái dị của quái nhân kia, nên chàng lẹ làng giờ nắm ngón tay ra tấn công quái nhân ấy ngay. Lúc ấy bàn tay của quái nhân chỉ còn cách rún của Tang Lộc độ ba tấc, đột nhiên y cảm thấy kinh lực của mình bị tàn mất kết. Tang Lộc tưởng mình thiệt mạng đến nơi, nhưng y bỗng thấy thế chưởng của địch mất sức mạnh liền né mình tránh sang bên, đồng thời y lại thấy cổ tay của quái nhân đã bị Vân Nhạc nắm chặt.

Quái nhân đột nhiên bị Vân Nhạc nắm chặt lấy cổ tay, kinh hãi vô cùng. Hai cô nương vừa đi tới cạnh Vân Nhạc, nhưng không thấy rõ chàng ra tay như thế nào mà bắt được cổ tay của kẻ địch, nên trong lòng cũng thắc mắc. Hai nàng cũng biết võ công của Vân Nhạc tinh tuyệt, nhưng không ngờ lại kỳ ảo đến thế. Riêng Tương Mai tâm hồn đang quay quẩn bên Vân Nhạc như hình với bóng.

Vân Nhạc nắm được cổ tay của quái nhân liền cười nhạt hỏi:

— Người có phải là người trong nhóm Bắc Minh Tam Ma không?

Quái nhân hai mắt lộ vẻ ác độc, không nói nửa lời, ngấm ngầm vận hàn băng chân khí đỉnh rút tay ra khỏi bàn tay của Vân-Nhạc, rồi phi chưởng tấn công luôn. Ngờ đâu y không vận chân khí còn khá, y vừa vận chân khí đã thấy khí huyết đảo ngược, hơi hàn độc xông lên tận tim, thân mình run bầy bầy, mặt hết sắc máu, mồ hôi toát ra ướt đầm. Thấy vậy Vân Nhạc mỉm cười nói:

— Người muốn chết sớm thì không trả lời, tại hạ không bao giờ cưỡng ép ai cả.

Quái nhân cười khinh một tiếng rồi đáp:

— Mỗ là môn hạ của Bắc Minh Tam Ma, người hỏi đề làm gì?

Vân Nhạc nhìn quái nhân giấy lát rồi trầm giọng hỏi tiếp:

— Bắc Minh Tam Ma và tiêu Dao Khách hiện giờ ở đâu ?

Chàng vừa nói vừa dùng sức bóp mạnh cổ tay của quái nhân nọ. Quái nhân chịu không nổi sự đau đớn nên run giọng đáp :

— Các người ấy lên Thiên Trụ Kim Đỉnh hết rồi.

— Có phải chính mi giết bốn đạo sĩ trong Hồi Long quan không ? Còn những ai đi cùng với mi nữa ?

Quái nhân nọ vì đau quá không nói nên lời chỉ gật đầu và giờ hai ngón tay ra dấu còn hai người nữa. Vân Nhạc đoán chắc cả ba đều là đồ đệ của Bắc Minh Tam Ma, chúng chia đường ra tàn sát môn hạ của phái Võ Đang nên có tiếng chuông vang dội bốn mặt tám hướng. Hôm nay, các anh tài của phái Võ Đang bị chúng tiêu diệt rất nhiều.

Vân Nhạc không cần hỏi thêm nữa liền giờ hai ngón tay diềm luôn vào ngực của quái nhân một cái, quái nhân kêu hự một tiếng rồi ngã ra chết giấc. Vân Nhạc quay lại nhìn Tang Lộc nói :

— Tang chân nhân, chúng ta hãy chia nhau cứu giúp phái Võ Đang đi.

Tang Lộc lắc đầu đáp :

— Theo ý bản đạo thì chúng ta không nên nhún tay vào vì sức lực của bản đạo và hai cô nương đây còn yếu lắm. Lần này bản đạo tới đây là do lời yêu cầu của Cửu Chỉ Thân Cái trưởng lão của Cái môn nhờ chuyển lời mời thiếu hiệp mau tới Vân Mộng hội ngộ vì Đông Phương thiếu hiệp bị Hồng Phong nương tử của phái Hồng Kỳ Bang bắt cóc, hơn nữa Ma Tôn Giả cũng hẹn lão sư tỷ võ ở Hồng Kỳ bang.

Vân Nhạc ngăn người ra làm bầm nói :

— Tại sao Đông Phương bị Hồng Phong nương tử bắt cóc ? Còn cuộc hẹn với Ma Tôn Giả vào ngày tháng nào ?

Tang Lộc bấm đốt tay vừa cười vừa nói :

— Chỉ còn năm ngày nữa.

Vân Nhạc ngẫm nghĩ giây lát rồi tiếp :

— Như vậy hãy còn sớm, tại hạ muốn gặp Tiêu Dao Khách trước để hỏi xem Lạc Dương và Phạm Nhi ở đâu rồi mới đi Vân Mộng sau. Và lại tin vật của Hoàng Tinh Vũ Sĩ tại hạ cũng phải trao trả lại tận tay y nữa.

Tang-Lộc gật đầu nói :

— Nếu vậy ta mau mau lên Thiên-Trụ Kim-Đỉnh đối xử với mấy tay thủ lãnh của kẻ địch còn hơn là diệt các thủ hạ của chúng. Nhưng Hoàng-Tinh Vũ-Sĩ của Võ-Đang Tam-Tinh là người rất mưu sĩ, tại sao Thiếu-Hiệp lại quen biết y ?

Vân-Nhạc liền kể hết đầu đuôi sự thể cho ba người nghe. Tang-Lộc lắc đầu thờ dãi tiếp :

— Nếu phái Võ-Đang bị tai kiếp thì thế nào Hoàng-Tinh Vũ-Sĩ cũng xui người trưởng môn gây thù với Thiếu-Hiệp. Tuy Thiếu-Hiệp không sợ gì họ, nhưng chúng cứ vu oan cho Thiếu-Hiệp đến tận cửa hà hiệp người cường bách lấy Lang Mai-Tiền của họ rồi tin đó đồn ra giang hồ, tuy đồn sai đồn lăm nhưng cũng làm mất hết oai vọng của Thiếu-Hiệp.

Vân-Nhạc nghe xong chỉ mỉm cười và nói :

— Chúng ta đi thôi !

Bốn người cầm đầu giờ khinh công chạy thẳng lên Thiên trụ Phong. Vừa đi Vân-Nhạc vừa lo ngại cho bọn Phó Uyển gặp nguy hiểm vì cho tới giờ chàng cũng chưa gặp hình bóng của nàng đâu cả. Hai cô nương đi ở phía trước, thỉnh thoảng Giao-Hồng quay đầu lại nhìn Vân Nhạc. Thấy chàng có vẻ tư lự nàng liền vừa cười vừa hỏi :

— Vân đại ca dường như có việc gì đang lo âu phải không ?

Vân-Nhạc vội đáp :

— Không, anh có lo âu gì đâu ? Sao Hồng muội cứ nghi ngờ anh vậy ?

Nói xong chàng tiến lên đi cạnh hai người và vừa đi vừa chỉ phong cảnh hai bên để hai nàng khỏi nghi ngờ.

Bốn người đi tới con đường nhỏ cạnh Tam thiên Môn rồi lại rẽ bước tới quảng-trường ở trước Kim-Đỉnh, liền nghe bên trong có tiếng vọng ra :

— Vô lượng thọ phật !

Tiếng nói vừa dứt thì bên trong có một bóng đen lạnh lẽo phi thân ra. Bốn người định thần nhìn thì đó là một đạo sĩ râu tóc bạc phơ, tuổi đã ngoại trăm, thân mình vạm vỡ, bước đi lạnh lẽo, mới thoáng thấy cũng đủ biết là người võ công

rất cao. Lão đạo sĩ liếc nhìn bốn người rồi nói :

— Bần đạo là Thái-Huyền, Thiên-Trụ Kim Đỉnh là cấm địa, người ngoài không được phép xâm nhập. Bốn vị thí chủ đến đây định làm gì ?

HỒI THỨ MƯỜI BAY

VÔ ĐANG TAM LÃO NGỘ CƯỜNG ĐỊCH

Lời của đạo sĩ tuy rất ôn hòa, nhưng bao hàm ý nghĩa không tán thành hành động của bốn người chút nào. Vân-Nhạc liền lớn tiếng đáp :

— Tại hạ bốn người tới đây với quý phái không phải là bạn, cũng không phải là thù mà đến đây chỉ muốn gặp Tiêu-Dao-Khách để hỏi một câu chuyện thôi. Tại hạ vẫn biết đến một cách đột ngột như thế này hơi vô lễ thật. Nhưng Đạo Trường là người thế ngoại cao nhân, một kỳ túc của phái Vô Đang, lòng nhân nại cũng thật hơn người, vì Đạo Trường thấy đệ tử của phái Vô Đang bị người ta chém giết một cách tàn nhẫn như vậy mà không động lòng chút nào. Còn tại hạ bốn người trót bước vào cấm địa là việc nhỏ, lão Đạo Trường hà tất phải chấp nhứt làm chi ?

Nói xong chàng ha hả cười. Thái Huyền Đạo Trường biến sắc, hai mắt trợn trừng rồi nhắm lại hình như đang cố nén sự tức giận đoạn từ từ nói :

— Lời của thí chủ rất sắc bén, câu nào cũng châm biếm hết sức. Cũng may bần đạo là người tu hành, không biết giận hơn là gì. Nếu có mặt sư đệ của bần đạo ở đây thì e các thí chủ không sao mà yên thân rồi khỏi Thiên trụ Kim Đỉnh này...

Y chưa nói dứt đã có hai tiếng rú theo gió vọng tới, y vội nói tiếp :

— Sư đệ của bần đạo đã tới.

Tiếng rú vừa dứt, đã thấy hai người ở ngọn núi kế bên, phi thân đến liền. Chỉ trong thoáng cái, bọn Vân-Nhạc đã thấy cạnh Thái-Huyền đạo nhân có hai lão nhân đầu tóc bạc phơ. Một trong hai đạo nhân đó vội nói với Thái Huyền rằng :

— Hiện giờ Trường Môn sư diệt và Hoàng Tinh, Tía Tinh hai đồ đệ đang dẫn dụ Tiêu-Dao-Khách với Bắc-Minh Tam-Ma tới Kim-Đỉnh này. Còn những tên giặc khác đa số bị môn hạ của ta tiêu diệt. Địa-Sát Cư-Sĩ Mục-Bình của phái Công-Lai đã bị tiêu diệt đánh một chưởng rớt xuống Phi-Tĩnh-Đài rồi, không biết sống chết ra sao ?

Đạo nhân ấy nói xong, đưa mắt nhìn bọn Vân-Nhạc luôn. Thái-Huyền đạo nhân chấp tay vái trời nói :

— Chỉ mong Tồ-Sư từ bi, phù hộ cho bốn sơn được vô sự. Công lực của Bắc-Minh Tam-Ma rất quái dị, không thể dùng lời lẽ khuyên bảo chúng đi khỏi được. Còn Tiêu-Dao-Khách chưa người mới hận trước kia, chắc y không chịu rút lui một cách hòa nhã đâu. Chưa biết chừng lời dự ngôn của vị Trường Môn đời trước nói : « Bốn Sơn sẽ bị trầm luân trong một tai kiếp lớn » sẽ ứng vào ngày hôm nay chăng ?

Nói xong lão đạo nhân thở dài một tiếng. Bỗng nhiên...

Cả ngôi Kim Điện rung chuyển, kéo cột đều lung lay rất mạnh, tiếng kêu « ầm ầm » xen với tiếng gió véo von, hình như sắp bị sụp đổ.

Ba lão đạo nhân thấy vậy đều biến sắc, đang định tung mình nhảy ra xa tránh né thì bỗng thấy thế rung chuyển của Kim Điện ngừng hẳn, bên trong điện có bốn người ung dung bước ra. Một ông già áo vàng trong bọn người đó, vừa gầy vừa nhỏ, râu ria lưa thưa, mắt trái đã mù, nhưng mắt phải rất sáng quắc.

Còn ba người nọ mặt bảo, mũi sư tử, mặt đỏ râu xồm, tuy cao thấp khác nhau, nhưng mặt mũi giống nhau, như đúc không khác gì anh em sinh ba vậy.

Vân-Nhạc khẽ nói :

— Chúng ta hãy tạm rời khỏi nơi này, không nên nhúng tay vào làm gì.

Nói đoạn, chàng kéo tay áo hai nàng một cái, rồi cả bốn lặng lẽ rút ra khỏi quảng trường, cùng đứng dưới gốc một cổ thụ để xem đôi bên đấu với nhau.

Khỏi nói rõ hẳn ai cũng biết ông già chột một mắt là

Tiêu-Dao-Khách, còn ba người giống nhau là ba anh em Bắc Minh Tam-Ma.

Bốn người đó hình như rất khinh thường ba lão đạo sĩ nọ, nên cười nói như thường.

Tiêu-Dao-Khách cười xong liền nói:

— Hiền huynh đệ có nhận thấy mùi vị trái Lang Mai Tiên của phái Võ Đang rất ngon lành không, ăn xong lại muốn ăn thêm nữa.

Tên ma đầu phía trái liền đáp:

— Trái Lang Mai Tiên tuy là phi phạm, nhưng đệ vẫn cảm thấy nó hơi thanh đạm, không ngon bằng Băng Lê ở Bắc Hải.

Tiêu Dao Khách liền trả lời:

— Không ngờ bọn mũi bò (danh từ chế nhạo những đạo sĩ) của phái Võ Đang phạm tục quá! Những tượng và các lư hương ở trong điện đều làm bằng vàng, nên lão thấy chướng mắt nên đã phá hủy hết rồi!

Bốn người, kẻ xướng người họa, ai nghe cũng tức giận vô cùng. Ba lão đạo sĩ liền phi thân tới trước mặt bốn người đó ngờ đâu Tiêu Dao Khách và Bắc Minh Tam Ma ha hả cười vài tiếng đã nhanh nhẹn nhảy ra phía sau ba lão đạo sĩ nọ rồi. Ba lão đạo sĩ biến sắc, vội quay mình lại phía sau.

Hai bên cứ trợn trừng mắt lên nhìn nhau, không khi lúc đó khiến ai cũng rung mình kinh hãi.

Một lát sau, Tiêu Dao Khách bỗng lớn tiếng cười và nói:

— Không ngờ tên mũi bò Lam Tinh lại coi trọng họ Hải này đến thế. Y khuân cả mấy bò lão của phái Võ Đang đã lâu không ra hỏi việc đời là ba Đạo Trường Thái Huyền, Thái Diệu và Thái Tĩnh, đem ra đối phó anh chúng ta. Quả thật là hân hạnh vô cùng!

Thái Diệu Đạo Trường nổi giận, giơ năm ngón tay nhắm yếu huyệt trên vai của Tiêu Dao Khách, chớp tới. Thế công của lão đạo sĩ nhanh tuyệt vời, nhưng năm ngón tay sắp đụng tới vai Tiêu Dao Khách, bỗng chia ra làm năm và điềm vào năm chỗ yếu huyệt. Thế công đã nhanh và không có tiếng gió, đủ thấy võ công của Thái Diệu phi phạm biết bao.

Tiêu Dao Khách thấy thế công của đối thủ ảo diệu khôn

tả, không sao chống đỡ được, vội ngựa người ra phía sau để tránh né. Tuy vậy ác ở trước ngực y đã bị sức mạnh năm ngón tay của Thái Diệu chọc thủng năm lỗ rồi. Trong khi Thái Diệu Đạo Trường chưa thu tay lại, thì Bắc Minh Tam Ma ở hai bên đã múa chưởng tấn công vào ngực lão.

Thấy chưởng lực của Tam Ma mạnh vô cùng, Thái Huyền Đạo Trường cũng phải thất kinh, nhún mạnh hai chân một cái tung mình nhảy lên trên không. Thái Huyền Tĩnh cũng nhảy ra xa hai trượng tránh né.

Chưởng lực của Tam Ma đánh không trúng ba lão đạo sĩ, nhưng đã chặt gãy một cây thông lớn ở cạnh đó. Chỉ nghe kêu « ùm » một tiếng thật lớn, nửa cây thông to như một ngọn núi nhỏ, đổ xuống và rơi thẳng dưới vực thẳm, sáu muôn trượng...

Ba anh em Bắc Minh Tam Ma cùng tấn công chưởng, giải được mối nguy cho Tiêu Dao Khách xong, sấm nét mặt lại, đứng yên như tượng đá, mắt nhắm nghiền tựa như ba lão tăng nhập định vậy.

Thái Diệu Đạo Trường vừa hạ chân xuống tới mặt đất, thấy thái độ của Tam Ma rất kỳ dị, ngạc nhiên vô cùng.

Cả Thái Huyền, Thái Tĩnh cũng vậy. Không những ba lão đạo sĩ, cả Văn Nhạc đứng cạnh đó cũng không hiểu Tam Ma đang làm gì riêng có Tiêu Dao khách là biết rõ. Tuy vậy, Văn Nhạc và Thái Huyền Đạo Trường vẫn chăm chú nhìn Bắc Minh Tam Ma. Chỉ trong giây lát, hai người đã biết được phần nào.

Thái Huyền là người đứng đầu của Võ Đang Tam Nguyên Kiếm Tu, không những võ công đến mức thượng thừa mà đầu óc lại thông minh khôn tả, thấy Bắc Minh Tam Ma làm vậy, biết y mưu tính gì rồi. Trong khi ấy Thái Diệu đạo nhân vừa bị chưởng lực của Tam Ma làm tổn mất mất huyền môn chân khí để hộ thân và suýt tý nữa bị đá thương là đáng khác, nên tức giận vô cùng không sao để nén, nghĩ thầm:

— « Hà tất phải chờ đợi chúng làm gì, sao ta không ra tay tấn công trước có phải hơn không? »

Đoạn, lão đạo sĩ phát tay áo một cái, múa chưởng đánh luôn. Y ra tay đã nhanh, Bắc Minh Tam Ma còn nhanh hơn.

Lúc ấy bỗng thấy hơi lạnh càng giá lạnh hơn trước mà Bắc Minh Tam Ma vẫn đứng yên.

Thái Huyền định lên tiếng dặn bảo hai người sư đệ, bỗng thấy hơi lạnh xông tới, giá buốt xương, liền nghĩ thầm :

— « Nguy tai ! »

Rồi lão đạo sĩ nhanh nhẹn ngồi xuống đất, dùng Thần Dương chân khí của bản thân để đối phó.

Lúc ấy, Thái Diệu, Thái Tinh mới phát giác Bắc Minh Tam Ma phát động huyền âm chân hàn để tấn công, nên hai người cũng bắt chước Thái Huyền ngồi xuống vận chân khí chống đỡ.

Vân Nhạc liền bảo Tang Lộc và hai cô nương mau rời khỏi Kim Đình, còn chàng thì vận dụng Bồ Đề Thiên Chưởng đẩy lui hơi lạnh đó, hộ tống cho ba người.

Vừa đi Vân Nhạc vừa thấy hai cô nương với Tang Lộc chịu không nổi lạnh, chân tay run bầy bầy, mặt nhợt nhạt không có sắc máu, mắt lơ lơ như người buồn ngủ. Chàng vội móc túi lấy ba viên Trường-xuân-đơn trao cho ba người uống. Một lát sau, sắc mặt của ba người mới hồng hào như trước.

Tang Lộc liền lên tiếng :

— Rất quá, chỉ sợ Võ Đang Tam Lão khó thoát khỏi tai ách này.

Khi đó, bỗng Tiêu-Dao-Khách ở trên đỉnh núi tung mình nhảy xuống, đứng trước mặt bốn người, cách nhau chừng một trượng. Vân-Nhạc nghĩ thầm :

— « Ta đang tìm người, người lại tự dẫn thân đến, như vậy càng hay ».

Tiêu-Dao-Khách trợn một mắt sáng lên, lạnh lùng hỏi :

— Có phải bốn vị là những người của phái Võ Đang mới đến để trợ giúp không ?

Vân Nhạc từ từ đáp :

— Tôi đến núi Võ Đang là muốn kiếm một người, còn phái Võ Đang với chúng tôi vô quan hệ, hà tất phải đa sự làm gì ? Chẳng hay Ngài có thể cho tôi biết qui tước đại danh được không ?

Tiêu Dao Khách cười khinh một tiếng rồi đáp :

— Người sơn dã dã quên tên họ từ lâu, người ta gọi mỗ là Tiêu-Dao-Khách thôi.

Vân Nhạc giả kinh ngạc tiếp :

— Thế ra ngài là Tiêu-Dao-Khách đấy ? Thịnh thoảng tại hạ cũng ngẫu nhiên được nghe trong võ lâm nhắc nhở đến tên ngài. Không ngờ hôm nay hân hạnh được gặp gỡ nơi đây, chẳng hay chỗ ngụ của ngài ở nơi nào, đề sau này tại hạ được đến bái vọng và lãnh giáo ?

Tiêu-Dao-Khách tỏ vẻ không vui, dùng giọng mũi như một tiếng rồi đáp :

— Chỗ ở của mỗ về phía Bắc Hạ lang giữa muôn sơn, hàng năm có tuyết phủ, gọi là Tuyết-Duân-Phong. Tên này là do mỗ đặt ra, ít người biết tới, vả lại chỗ ở của mỗ rất heo lánh, vậy liệu bạn có thể kiếm thấy được không ?

Vân Nhạc lớn tiếng cả cười đáp :

— Sao lại kiếm không ra ? Người mà tại hạ tìm tức là...

Chàng chưa nói dứt thì trên đỉnh núi có tiếng rung động như tiếng sấm vang. Băng tuyết đổ xuống như thác nước, chỗ đứng của mọi người rung rinh như bị động đất. Thấy vậy Tiêu-Dao-Khách liền tung mình phi lên trên đỉnh. Không để ý gì đến lời nói của Vân-Nhạc nữa.

Thấy bốn bé bụi tuyết bay mù mịt, tiếng kêu vang điếc cả hai tai. Tang Lộc liền nói :

— Thiếu hiệp, đâu sao chúng ta cũng nên giúp Võ-Đang một tay ?

Vân Nhạc khe khẽ dài một tiếng rồi đáp :

— Gần đây tại hạ đã chán nản hết sức, quyết không ra tay gây thị phi và ăn oản trong giang hồ nữa, bây giờ tại hạ đã biết chỗ ở của Tiêu-Dao-Khách rồi, như vậy mục đích của tại hạ đã đạt, thì việc của người khác, chúng ta đứng lý tới là hơn.

Giao Hồng nùng nịu nói :

— Vân đại ca, viên ngọc vàng hình sao, đại ca vẫn chưa trao trả cho họ, như vậy công việc ở đây đã xong đâu ?

Tang Lộc gương cười tiếp lời :

— Chính bản đạo cũng khuyên thiếu hiệp không nên nhúng tay vào việc của người, nhưng tình thế bây giờ khác hẳn...

Nói tới đó y nhìn từ phía, rồi giơ tay chỉ và nói :

— Những khối ở các sơn cốc đang bốc nghi ngút, có lẽ các đạo quan của phái Võ Đang đang bị đốt cháy. Môn hạ của họ có lẽ đang bị chém giết, nếu lúc này thiếu hiệp không can thiệp, sợ sau này phái Võ Đang sẽ hiểu lầm thiếu hiệp đã liên kết với bọn Bắc-Minh Tam-Ma mà vô cớ đến đây tìm thù.

Nghe Tang-Lộc nói rất có lý, Vân-Nhạc vội lên tiếng đáp :

— Nếu quan chủ không nhắc nhở, tại hạ suýt làm lỡ lớn. Như vậy chúng ta mau lên ngay trên đỉnh đi.

Bốn người giờ khinh công, phi thân lên trên đỉnh, vừa tới nơi bốn người thấy Võ Đang Tam Lão đang ngồi dựa góc thông hồ hấp đề lấy lại sức, còn Tiểu Dao Khách và Bắc Minh Tam Ma đã biến mất.

Thái-Diệu thấy bốn người lên tới, liền lớn tiếng quát :

— Các người muốn thừa nước đục thả câu phải không? Nhưng còn bản đạo ở đây, chỉ e các người không được toại nguyện đâu.

Nói xong lão đạo sĩ phất tay áo một cái, đã thấy một sức mạnh khôn tả cuộn cuộn đưa tới.

Tang Lộc vội đưa song chưởng lên phản công, hai khi chưởng va chạm nhau, cả hai đều lùi về phía sau nửa bước. Thái Diệu Đạo Trưởng tức giận vô cùng, phất tay áo định ra tay tấn công tiếp, Vân-Nhạc đã lên tiếng :

— Đạo Trưởng muốn sớm chết phải không?

Chàng vừa nói dứt lời, Thái Huyền, Thái Tĩnh rung mình hãi sợ, Thái Diệu vội thu tay lại, lùi nửa bước, giận đáp :

— Thiếu thi chủ nói vậy hơi ngông cuồng một chút. Bản đạo...

Vân-Nhạc mỉm cười và ngắt lời lão đạo sĩ :

— Đạo Trưởng chớ có hiểu lầm. Bọn tại hạ tới đây không định gây thù gây hận với quý vị. Tại hạ muốn nói là vừa rồi ba vị đã may mắn đẩy lui được Bắc Minh Tam Ma,

nhưng ba vị cũng đã bị hàn băng chân khí của Tam Ma xâm nhập, hiện giờ hàn độc đã chạy vào trong Dương Minh Đỉnh Kinh công lực của ba vị Đạo Trưởng rất thâm hậu, lúc này vẫn chưa thấy có triệu chứng gì cả, nhưng mười hai tiếng đồng hồ sau hàn độc đã thấm vào xương tủy của quý Đạo-Trưởng. Lúc đó đâu có Đại La Kim Tiên hạ phẩm cũng không sao cứu nổi.

Nói tới đây chàng ngưng giây lát, liếc nhìn Thái Diệu Đạo Trưởng rồi về thương hại rồi tiếp :

— Như là đạo trưởng này, vừa rồi đã nói giận để cho hàn độc thấm vào trong can tý nhi kinh. Theo sự ước đoán của tại hạ thì nhiều nhất là sáu tiếng đồng hồ sau, đạo trưởng thế nào cũng bị hàn độc xông lên trái tim mà chết. Nếu ba vị đạo trưởng không tin lời nói của tại hạ, xin cứ việc vận công thử xem, sẽ thấy âm dương nhị khí đảo ngược như thế nào.

Võ Đang tam lão nghe Vân-Nhạc nói vậy, đều biến sắc, đồng thời ngấm ngấm vận khí thử và thấy lời nói của Vân-Nhạc không sai. Cả ba đều cảm thấy như có muôn nghìn tia hơi lạnh chạy khắp người, khiến chân tay mình mảy run rẩy không sao kiềm lại được. Vân-Nhạc mỉm cười hỏi tiếp :

— Thế nào? Ba vị thấy sao?

Thái Huyền thất kinh đáp :

— Mặt của thiếu thi chủ quả thật sắc bén như thần, anh em bản đạo tuổi đã già nua, đâu có chết cũng không lấy gì làm tiếc. Riêng có Bắc Minh Tam Ma, tuy đã bị thuận dương cương khí của anh em bản đạo, làm chấn tan hàn băng chân khí của chúng, nhưng chúng vẫn chưa bị thương, chỉ e trong thời gian rất ngắn, sẽ lại dồn đầy tái phạm lần nữa? Lúc ấy, tề phái Võ Đang làm vào vận kiếp, không sao phục hồi được! Thiếu thi chủ anh hoa nội liềm như vậy, tất thế nào cũng là môn hạ của một cao nhân ẩn thế? Vậy xin thiếu thi chủ hãy ở lại tiếp trợ đề toàn đạo nghĩa của võ lâm.

Vân-Nhạc thắc mắc vô cùng, vì chàng không muốn gây thù oán trong võ lâm như trước nữa. Đang lúc băn khoăn, chàng bỗng nghĩ ra một kế, liền vừa cười vừa đáp :

— Công lực của tại hạ hãy còn non kém, khó mà tiếp

trợ quý phái. Nếu quả thật ba vị đạo trưởng bị hàn băng chân khí xâm nhập xương tủy, thì xin ba vị dùng chưởng tâm, đẩy lên yếu huyệt ở sau lưng và trước ngực, dùng chân khí tuần hoàn dẫn dụ Tam dương chân hóa, luyện hóa những khí hàn độc đó đi, chỉ trong một tiếng đồng hồ là khỏi.

Võ-Đang tam lão kinh ngạc vô cùng vì họ biết lời chỉ dẫn của Vân Nhạc tuy giản dị, nhưng rất sâu sắc, bên trong còn bao hàm bí quyết của Tiên-Thiên Mạc Hóa nữa. Thái Huyền đạo trưởng đang định lên tiếng khen ngợi, thì Vân Nhạc đã móc túi lấy miếng ngọc hình ngôi sao ra và nói:

— Vừa rồi tại hạ lên núi, ngẫu nhiên có một sự hiểu lầm nhỏ với Hoàng Tinh Vũ Sĩ...

Tiếp theo đó, chàng đem câu chuyện gặp Hoàng Tinh Vũ Sĩ thuật lại cho ba vị đạo sĩ nọ nghe, rồi vừa cười vừa tiếp:

— Tại hạ đeo kiếm lên núi, xúc phạm đến luật cấm của quý phái. Tại hạ cũng biết như thế là không nên không phải, nhân lúc này tại hạ xin lỗi cùng ba vị đạo trưởng, phiền quý vị chuyển giao miếng ngọc này lại Hoàng Tinh Vũ Sĩ hộ.

Nói xong, chàng liền trao miếng ngọc hình sao cho Thái-Huyền Đạo-Trưởng.

Thấy Thái-Huyền Đạo-Trưởng định lên tiếng, chàng vội xua tay, mỉm cười và tiếp:

— Hiện giờ các đạo quan của quý phái đã bị phá hủy mất tám chín mươi phần trăm, các đệ tử của quý phái đang khổ chiến và kẻ địch không riêng gì môn hạ của Bắc-Minh Tam-Ma mà còn có cả phái Công-Lai nữa. Tại hạ rất hồ thẹn không thể ra tay trợ giúp quý phái, dám mong ba vị Đạo-Trưởng tự cứu chữa. Sau này, Bắc-Minh Tam-Ma có tới đây tái phạm xin ba vị dùng Tam-nguyên giao-kích-pháp và Tuần-hoàn xử dụng trận pháp Thiên-địa-nhân, đừng để cho chúng rảnh tay giờ phút nào, thì họa may ba vị mới có thể thắng chúng. Lời nói của tại hạ chỉ có thế thôi, sau này chúng ta thế nào cũng có dịp gặp nhau.

Nói xong, chàng quay lại bảo ba người trong bọn:

— Đi!

Thế rồi chàng cùng Tang-Lộc và hai thiếu nữ tung mình

phi thân xuống dưới Triền-Nguyên-Cung tức thì. Võ-Đang Tam-Lão ngẩn người nhìn theo, trong lòng kinh ngạc vô cùng.

Bọn Vân-Nhạc phi thân xuống núi, suốt dọc đường có ra tay tiếp trợ ngầm môn hạ của phái Võ-Đang.

La-Tương-Mai và Giang-Giao-Hồng thấy sắc mặt của Vân-Nhạc khác thường, hình như trong lòng rất lo âu, nên đều hải sợ thẳm và ngấm ngấm nhờ Tang-Lộc khuyên bảo chàng hộ. Biết việc đó không phải dễ. Tang-Lộc hẹn đến tối rồi sẽ thừa cơ hội bàn tính sau.

Trời sắp tối, bọn Vân-Nhạc đi tới Lão-Hồ-Khẩu, liền vào trọ tại khách sạn Trường-Hưng. Đêm hôm đó, Vân-Nhạc nằm một mình trong phòng, đầu óc bối rối khôn tả. Đột nhiên chàng nghe có tiếng gõ cửa, vội lên tiếng hỏi:

— Ai đó?

Giang-Giao-Hồng đứng ngoài đáp:

— Em đây.

Nàng không nghe Vân Nhạc trả lời, lại hỏi tiếp:

— Giao Hồng đây, có vào được không hở Vân đại ca?

Vân Nhạc ngồi dậy trả lời:

— Sao lại không được, cửa không có cài then mà!

Cánh cửa phòng hé mở, Giao Hồng và Tương Mai bước vào, chỉ thiếu có Tang-Lộc. Thấy mặt hai nàng có vẻ u oán, Vân Nhạc biết ngay hai nàng vào để làm gì. Giao Hồng vừa ngồi xuống đã lên tiếng hỏi:

— Vân đại ca, tại sao mấy ngày nay anh lại rầu rĩ thế? Chẳng hay anh có việc gì lo âu chẳng? Anh có thể nói cho tiểu muội nghe được không?

Nói xong, nước mắt của nàng đã chảy dài, cả Tương Mai ngồi cạnh đó cũng khóc theo.

Vân Nhạc không biết trả lời ra sao cho phải, trầm ngâm một hồi rồi thờ dãi đáp:

— Tôi đã biết ý của hai cô nương rồi. Tôi là người chó có phải là thảo mộc đâu, làm sao quên được mối tình của hai vị? Nhưng gần đây phần số của tôi rất hẩm hiu, chỉ sợ là lỡ cho người khác thôi...

Giao Hồng cau mày lại nói:

— Văn đại ca, chúng em không làm lỡ cuộc đời anh đâu. Nếu anh bảo cuộc đời chúng em sẽ lỡ làng thì đó là do chúng em tự nguyện. Còn nếu anh muốn xua đuổi chúng em, thì chúng em đành phải cắt tóc đi tu, bằng không anh phải cứu mạng hai chúng em, vì chúng em đã như hình với bóng rồi.

Văn Nhạc nghĩ ngợi giầy lắt, không biết trả lời ra sao cho phải, liền nghĩ :

— « Hà tất ta cầu nệ mãi, cứ để cho nó tự nhiên thì hơn... »

Đoạn chàng mỉm cười đáp :

— Nếu Hồng muội nói vậy thì diễm phúc cho tôi lắm. chi sợ sời bạc Phước thôi !

Hai nàng má đỏ bừng, liếc mắt lườm chàng một cái. Chàng gượng chuyện trò vui vẻ, khiến hai nàng hơn hờ. Trong lúc ba người đang vui chuyện, Văn-Nhạc bỗng thấy ngoài cửa phòng có bóng người thấp thoáng, rồi có một người bước vào. Chàng nhìn kỹ, liền cả mừng và lớn tiếng kêu gọi :

— Lôi nhĩ ca, tiểu đệ kiểm nhĩ ca mãi mà không thấy đâu cả !

Tiếp theo đó không thấy Phó-Lục-Quan và Phó-Uyển theo vào, Văn-Nhạc kinh hãi hỏi :

— Còn mấy người nữa đâu ?

Tiểu-Thiên thấy Giao-Hồng và Tương-Mai không tiện trả lời vừa cười vừa hỏi :

— Hai cô nương vẫn mạnh đấy chứ ?

Xong, chàng mới quay lại nghiêm nét mặt trả lời Văn-Nhạc :

— Lôi lão nhĩ theo Phó đại hiệp và Uyển cô nương từ Trường-Bạch-Sơn đến núi Võ Đang, khi tới trấn Cáp Khẩu, chỉ vì bọn Lôi lão nhĩ tham ăn tham uống, nên mới bị bọn trộm ăn cắp mất thanh kiếm Thái A của Uyển cô nương. Ba chúng tôi liền bỏ đi tìm, nhưng biệt vô tăm tích. Vì lo ngại và quá mệt mỏi, Phó đại hiệp cùng Uyển cô nương cũng bị nhiễm bệnh, nằm ở khách điếm, chữa mãi không khỏi. Lôi lão nhĩ nóng lòng, đánh lên Võ Đang một mình, ngờ đâu phải Võ-Đang lại gặp phải một tai kiếp rất lớn, các đạo quan đều bị thiếu hụt. Người bị giết và bị thương liên miên. Khi Lôi lão nhĩ lên tới Nam Thiên Môn, bỗng thấy bốn bóng người ẩn hiện

ở rừng thông, nhanh mắt nhận ra ngay là chú và hai cô nương. Lôi lão nhĩ mới theo dõi đến tận đây.

Tiểu-Thiên nói tới đây Tang-Lộc đã bước vào, vội chấp tay chào và vừa cười vừa nói :

— Lôi lão sư, chắc lão sư không ngờ bản đạo theo Tạ thiếu hiệp tới đây phải không ?

Tiểu-Thiên vội nắm tay Tang-Lộc hàn huyên một hồi. Văn Nhạc cau mày lại hỏi :

— Hiện giờ Phó đại hiệp và Uyển cô nương đang ở đâu ?

— Cách đây không xa, hai vị ấy đang ở trong huyện thành Cốc Thanh.

— Nếu vậy, chúng ta phải đi ngay mới được.

Đoạn Văn-Nhạc đeo thanh Thái A kiếm lên vai định đi. Tiểu-Thiên thấy vậy, trợn trừng mắt lên nhìn.

Tang-Lộc liền nói :

— Có phải Lôi lão sư đang thắc mắc vì sao thanh Thái A kiếm lại lọt vào tay của thiếu hiệp phải không ? Thôi được chúng ta cứ đi rồi bản đạo sẽ kể cho lão sư rõ.

Năm người rời khỏi khách điếm, đi thẳng về phía huyện thành Cốc-Thành...



Trên sông Hán-Thủy một chiếc thuyền lớn đang xuôi dòng. Bảy hành khách trên thuyền là bọn Văn-Nhạc, nhưng mọi người đều cải dạng, Văn-Nhạc hóa trang thành một ông cụ tuổi độ sáu mươi. Giao-Hồng, Tương-Mai và Phó-Uyển biến thành Chung Vô-Diệm, xấu xí khôn tả. Phó-Lục-Quan, Tiểu-Thiên và Tang Lộc cũng biến đổi. Thuyền của bảy người tới Sơn-Mạch Đại Hồng, thuộc phạm vi thế lực của Hồng-Kỳ-Bang.

Phần vì chưa tới Hạ-Khẩu gặp mặt Thương-Tỷ, phần vì tuân theo lời răn dạy của Minh-Lượng đại sư, nên Văn-Nhạc cứ phải trốn tránh, mong kẻ địch không nhận ra để khỏi lộ diện.

Trong khi thuyền đang lướt trên mặt sông, Văn-Nhạc ngồi trong khoang nghĩ kẻ. Chàng muốn sát phạt ít mà thắng được Hồng-Kỳ-Bang.

Tối hôm đó, lúc mặt trời vừa lặn, thuyền của bọn Văn-Nhạc đã tới Hạ-Khâu.

Trong khi mọi người đang ở trong khoang thuyền dùng cơm, bỗng nghe trên bờ có giọng nửa nam nửa nữ gọi:

— Thuyền kia, có định sang bên kia không?

Tiểu-Thiên vội đưa mắt ra hiệu với Văn-Nhạc và nói:

— Lão tam, kẻ thù đã tới, chẳng hay chú liệu sao, chú có nhận che chở cho họ không?

Văn-Nhạc trợn mắt ra hiệu cho Tiểu-Thiên bảo đừng nói tiếp rồi nói với người lái đò:

— Chú trả lời cho người đó là thuyền này sang sông, nhưng đã có khách bao rồi, đại gia làm ơn đi thuyền khác thì hơn?

Người lái đò theo đúng lời dặn Văn-Nhạc, trả lời người khách đứng trên bờ.

Tiểu-Thiên vội đứng dậy, lầm bầm tự nói:

— « Các ngu quỷ xà thần ở trong núi đã chạy cả ra, Lôi lão nhị lại được xem trò vui một phen. »

Chàng vừa nói vừa đi ra ngoài khoang. Biết Tiểu-Thiên vẫn có tánh khí thấy kẻ thù không sao ngừng tay được. Văn-Nhạc sợ chàng gây sự, liền theo ra tức thì.

Người có giọng gà mái lại lên tiếng:

— Bầy nào! Bọn đại gia thích đi chiếc thuyền này, vậy bác lái đò, hãy bảo khách trong thuyền dành riêng một khoang cho các đại gia.

Tiểu Thiên và Văn-Nhạc vừa bước ra ngoài khoang đã thấy người lái đò đứng trước mặt bốn người lạ, vẻ mặt sợ hãi. Người nói tiếng bán âm bán dương, thân mình vừa gầy vừa cao, mặt ngẩng lên trời, thái độ rất kiêu ngạo.

Hai người đứng cạnh, y phục như nhau, đều ăn mặc áo vải vàng, một người cao lớn, hiên ngang, mặt vuông, lông mày trắng, râu đỏ, còn người kia, vừa lớn vừa bé nhỏ, mồm nhọn, má hóp. Người thứ tư, đứng cách đó hơi xa, mặt mũi khôi ngô, râu ba chòm, đang ngắm nhìn phong thủy.

Tiểu-Thiên ri tai Văn-Nhạc:

— Người đang nói chuyện với người lái đò là Kinh-Môn Nhứt-Quái Yên-Vỹ Kim-Thoa Văn-Hòa, hai người cao và lớn

đứng cạnh là Nội Phương Sơn Song kiệt, người cao tên là Ma Thiên Na Tra Kim Lệ Thanh, người lớn tên là Trá Địa Phán Quan Vương Cát, còn người đứng đằng xa kia là Thương Ngô Thạch Phong Tu Sĩ Lai Thiệu Nguyên, là người âm thầm ác độc, hi nộ khôn lường, võ công rất cao, hay giết trộm kẻ địch. Y có một chút thù oán với Lôi lão nhị ấy.

Văn-Nhạc vừa nghe vừa gật đầu. Lúc ấy, người lái đò đang cãi và với Kim Môn Nhứt-Quái, bỗng thấy Văn-Nhạc và Tiểu Thiên ở trong khoang bước ra, liền lớn tiếng nói:

— Đại gia, khách của chúng tôi đã bước ra kia. Xin đại gia hỏi hai vị ấy xem. Nếu hai vị ấy nhận lời, tiểu nhân không dám phản đối nữa lời.

Kinh-Môn-Nhứt-Quái thấy hai ông già què mùa vừa bước ra, và nghe người lái đò nói hai người ấy là người đã thuê chiếc thuyền này, liền cất giọng lại được lại gọi « này » một tiếng. Nhưng Tiểu Thiên và Văn-Nhạc đang cúi đầu thì thầm với nhau, làm như không nghe.

Thấy gọi hai tiếng liền mà hai người nọ không trả lời Kinh-Môn-Nhứt-Quái cau mày lại, phi bước vượt qua cầu của thuyền, tiến thẳng tới trước mặt hai người giận, dữ quát tháo:

— Hai lão già kiêu, có nghe ta gọi không?

Tiểu Thiên từ từ quay mặt lại, trợn một mắt lên nhìn Nhứt-Quái, rồi ung dung đáp:

— Lão có nghe giọng lai được cái gọi « này, này » hai tiếng nhưng lão có biết bạn kêu gọi đâu?

Nhứt-Quái kỳ nhứt người ta bảo giọng nói của mình lai cái lai được nên hai má đỏ bừng, nổi giận hỏi:

— Có lẽ lão già này không muốn sống nữa chắc? Đại gia đây muốn hỏi lão nhường cho hai khoang thuyền. Tiễn thuyền mỗi bên chịu một nửa, chẳng hay lão có bằng lòng không?

Tiểu Thiên với giọng khinh khỉnh đáp:

— Sự sống chết của lão đã có Diêm Vương trông coi, khỏi cần bạn quan tâm. Xin bạn đừng nói tới chữ « nhường » làm gì. Vì đi cùng thuyền với con người vô lễ như bạn, lão chỉ sợ mình chịu không nổi mà thôi. Tốn tiền mua cái bọc vào người như vậy, khi nào lão lại đại đến thế.

Nhứt-Quái tức giận khôn tả, chỉ muốn dùng chưởng bổ ngay Tiểu Thiên làm đôi mới hả dạ, nhưng y thấy Tiểu

Thiên không có vẻ gì là người có võ công cả, e tin này đồn đại khắp nơi, làm mất danh tiếng của y đi, nên y đành phải cố nén lửa hờn, để khỏi mang tiếng là ý mạnh hiếp một ông già không biết võ.

Lúc này, Kim-Lê-Thanh cũng đã bước xuống thuyền đứng cạnh đó nhìn Tiểu Thiên và Vân Nhạc, nhưng y cũng không nhận xét ra hai người có võ công, nên y tiến lên một bước, mỉm cười nói:

— Thưa hai lão trượng, chú em tôi họ Vân đây thô lỗ ăn nói hơi sỗ sàng, mong hai vị lượng thứ. Quả thật anh em tại hạ có việc khẩn cấp, cần phải quá giang ngay, mong hai vị làm ơn nhường lại chúng tôi hai căn ở trong khoang thực là phúc đức lắm.

Tiểu Thiên tỏ vẻ lãnh đạm đáp:

— Ặn nói như vậy mời phải! Nhưng... lão có điều này thắc mắc chưa hiểu, xin hỏi có mười mấy chiếc thuyền đậu ở đó lúc tờ mờ sáng rồi sao bạn không hỏi thuê, lại cứ đòi đi nhờ chiếc thuyền của chúng tôi làm gì?

Nghe Tiểu Thiên hỏi vậy, Kim-Lê-Thanh đỏ người, không sao trả lời được. Sự thật bọn chúng thấy chiếc thuyền đó lớn rộng, liền xuống hỏi mượn, chứ không có ý định gì cả. Nay chúng thấy Tiểu Thiên có vẻ nghi ngờ bọn chúng là đạo tặc thì chúng chịu nhìn sao được? Nên trầm ngâm giây lát, Lê Thanh bèn cải giọng quát lớn:

— Lão già này nghĩ Kim đại gia đây là hạng người gì?

Tiểu Thiên điềm đạm đáp:

— Mặc bạn già là ai, lão đây như đinh không chịu nhường đâu!

Lê-Thanh cười nhạt một tiếng nói tiếp:

— Lão già này muốn chết chắc?

Đoạn, y giở ba thành chương lực ra, đánh ngang một cái. Y chỉ muốn đánh cho Tiểu Thiên bị thương nhẹ thôi.

Ngờ đâu, khi y vừa ra chương tấn công, chỉ thấy Tiểu Thiên dùng lối bước của người thường, bước sang một bên nói với Vân-Nhạc:

— Chú ba này, thời buổi này sao già, trẻ đều không có

lẽ phép cả, chỉ bằng củ tủy họ thì hơn.

Vội củ chỉ rồi khước lẻo, Tiểu-Thiên tránh khỏi thế công của đối thủ.

Lê Thanh ngạc nhiên nghĩ thầm:

— « Thế chương của ta tuy không như điện chớp, nhưng cũng lạnh lẽo lắm rồi. Sao y lại may mắn tránh né được thế? »

Nhứt-Quai đứng cạnh đó cũng kinh ngạc vô cùng, nhưng chúng vẫn không nhận xét ra là Tiểu-Thiên có ý tránh né thế công ấy.

Lúc ấy trời đã rồi sớm, trên bờ một mù không thấy gì, đến lửa của mười mấy chiếc thuyền đậu ở đó lúc tờ mờ sáng vào bờ liền tiếp gió sông thổi hiu hiu. Vương-Cát với Lai-Triều-Nguyên đứng trên bờ đợi lâu quá, sốt ruột vô cùng. Vương-Cát bèn lên tiếng gọi:

— Kim lão đại... hà tất phải tốn hơi sức nói với hai lão già ấy làm gì? Cho chúng mấy cái bát tại có phải là xong không?

Nói xong, y cùng Triều-Nguyên song song phi thân xuống dưới thuyền, ngờ đâu lúc thân mình của chúng đang lơ lửng trên mặt sông, chúng bỗng nghe đầu gối tê tái, chân khí tàn mất người nặng chình chịch, rơi ngay xuống mặt nước. Chúng kinh hãi vô cùng, vội nín hơi lấy sức, ngờ đâu chân lại càng tê tái thêm, thân mình rơi xuống càng nhanh hơn trước. Chỉ nghe kêu « bôm, bôm » hai tiếng, cả hai đều rơi xuống sông.

Lê-Thanh và Nhứt-Quai kinh hãi khôn tả, đang định ra tay cứu giúp, nhưng chúng đều không biết lội, đành phải lên tiếng nhờ người lái đò cứu họ.

Với giọng lạnh lãnh, Tiểu Thiên bỗng lớn tiếng nói:

— Hai bạn đừng có nói nhiều nữa. Và hai người cũng đừng có múa nanh múa vuốt ở trước mặt lão, sai bảo kẻ khác như thế?

Lê-Thanh và Nhứt-Quai mới biết bọn chúng đã nhận xét sai lầm, nên đều nháy cả xuống sông để cứu hai người kia. Cũng may nơi đó nước rất cạn, hai người tồn rất nhiều hơi sức mới lới kéo được Vương-Cát và Triều-Nguyên lên bờ.

Trong khoang thuyền có tiếng cười dòn như pháo nổ, hai tên họ nghe mắc cỡ vô cùng. Chúng kéo được Triều

Nguyên và Vương-Cát lên bờ rồi loay hoay mãi vẫn không sao giải được huyết cho hai tên bạn đó.

Lúc này chúng mới hay trên thuyền có tay cạo thủ vô công rất cao siêu nên chúng chỉ tức giận thầm, chứ không trở xuống thuyền gây hấn nữa. Nhứt Quái với Lê-Thanh rí rai bàn tán giấy lát, rồi cùng công Triều-Nguyên và Vương Cát hấp tấp đi ngay.

Quay trở vào trong khoang, Vân-Nhạc liền khiển trách Tiểu-Thiên :

— Nhị ca cứ hay vô sự gây hấn như thế. Thế nào giữa đường cũng có sự phiền phức cho mà xem?

Tiểu Thiên trợn to hai mắt đáp :

— Chẳng lẽ chú không biết Lôi lão nhị này có tiếng là « dai như đĩa » hay sao? Tên Triều-Nguyên đã giết lên bạn của Lôi mỗ, rồi ăn núp tránh mặt mười năm liền. Trời xanh dung rui, hôm nay y để cho Lôi mỗ bắt gặp thì khi nào Lôi mỗ để cho y yên thân được?

Vân Nhạc lại nói :

— Nếu vậy, nhị ca giết y ngay có hơn là đùa giỡn như thế không?

Tiểu-Thiên trợn ngược mắt lên đáp :

— Lôi mỗ đã bắt gặp, khi nào chịu để cho y yên thân. Chú đã xem cái trò mèo bắt chuột chưa?

Ba cô nương thấy đáng điệu và lời nói của Tiểu-Thiên không sao nhìn được, đều ôm bụng cười. Vân Nhạc cũng đành chịu, nhún vai lắc đầu cười nốt.

Bên ngoài, người lái đò với mấy tên phu thuyền vừa lăm bằm vừa nói vừa bước vào trong khoang. Chúng kinh hãi và nói với mọi người :

— Quý vị đã gây tai họa rất lớn rồi. Hồng-Kỳ-Bang ở trên sông Hán-Thủy xuất mặt vô thường, bốn người vừa rồi không biết chừng là người của chúng. Chúng cháu không dám gánh gác trách nhiệm nặng nề này, cho nên... cho nên...

Vân-Nhạc mỉm cười và ngắt lời chúng :

— Các bác khỏi lo ngại việc này. Dù việc này trời, đã có chúng tôi đảm đương hết. Thôi, các người ra bên ngoài đi.

Người lái đò định nói nữa nhưng không sao nói ra lời được, đành nhún vai cau mày đi trở ra.

Giang-Giao-Hồng bêu môi, tỏ vẻ khinh miệt và nói :

— Lôi lão sư chỉ chuyên môn nói dóc! Nếu lão sư không nhờ có môn Lăng-Không-Chế-Huyết và Khâu-Khuyết tiềm tâm « phó mọi sự biến đổi » (định tâm không nao núng, để đối phó mọi sự biến đổi) của Vân đại ca đối phó bọn chúng, hoặc bọn chúng đã có đề phòng trước thì chắc đâu lão sư đã được toại nguyện như vậy?

Tiểu-Thiên lắc đầu đáp :

— Này Giao cô nương, ai chẳng biết tổng lực Vân đại ca của cô đã đến mức tuyệt đỉnh! Cô nhờ vả bóng cây lớn đó che chở cho thì Lôi lão nhị đây đâu dám lớn tiếng với cô nữa. Cô nương cũng nên tích đức một chút, để cho Lôi lão nhị này khỏi phải mắc cỡ với mọi người. Sau này, Lôi lão nhị thế nào cũng giúp đỡ cô rất nhiều. Có phải không La cô nương?

Hai nàng biết Lôi-Tiểu-Thiên nói đùa, trong lòng tuy tức giận, nhưng không dám nói lại.

Đêm đó bình yên vô sự, nhưng Vân-Nhạc trong lòng nơm nớp không yên, bên cùng Tang-Lộc và Liễu-Thiên ra ngoài khoang thuyền để xem xét. Ba người thì sương mù phủ khắp nơi, những thuyền đậu cạnh đó đã nhờ neo đi hết, chỉ còn chiếc thuyền của mình lơ lửng. Người lái đò cùng mấy người phu thuyền đang quây quần ở trước mũi nhưng không nói năng gì cả?

Tiểu Thiên là người rất giàu kinh nghiệm, thấy tình hình như vậy, hiểu ngay, nên lớn tiếng vừa cười vừa nói :

— Nội-Phương-Sơn Song kiệt quả thật quang minh lỗi lạc, không thêm ám hại ai, đáng là đáng nam nhi đại trượng phu, sao không ra đây tương kiến với chúng tôi?

Chàng vừa nói dứt, trên bờ đã có năm người xuất hiện. Ngoài bốn người đêm hôm trước, còn thêm một đạo nhân áo xanh, mặt to, mũi sư tử, râu thưa thớt, lưng đeo hai chiếc Bế-huyết-khuyết (xuồng). Tang Lộc vừa thấy mặt đạo nhân đó, hơi kinh hãi, bèn khẽ nói với Vân Nhạc :

— Đạo nhân này là Quảng-Tây Quế-Sơn Mộc-Long-Tử rất,

giỏi về môn thủ pháp Thái-át-kỳ-môn. Năm xưa, y đã được xưng là độc bộ vô lâm, công lực trác tuyệt. Đã lâu không thấy y xuất hiện ở giang hồ. Thiếu hiệp nên cẩn thận đề phòng thì hơn.

Lúc ấy, Trương Mai và Giao Hồng bước ra, còn Phó-Lục Quang và Phó Uyển vì mới khỏi bệnh nên nghe lời Văn-Nhạc phải nằm tĩnh dưỡng.

Bọn Nội-Phương-Sơn song kiết vừa xuất hiện, bọn Tạ-Vân-Nhạc đã lẹ như sao sa nhảy cả lên bờ, không gây một tiếng động. Kinh công thượng thừa của mọi người, khiến bọn Nội-Phương-Sơn song kiết cũng kinh hãi.

Kinh-Môn Nhứt-Quái Văn-Hòa lên tiếng trước :

— Chúng ta vô oán vô cừ, tại sao đêm hôm qua quý vị lại đột nhiên ra tay đánh lên vậy?

Tiểu-Thiên lạnh lùng đáp :

— Có ai ra tay đánh lên quý vị đâu? Đâu vị nào đã thấy chúng tôi ra tay?

Nghe Tiểu-Thiên hỏi, Kim-Môn Nhứt-Quái không sao trả lời được. Y biết bọn Văn-Nhạc đã ra tay đánh lên Lai-Triều-Nguyên và Vương-Cát thật, nhưng không có bằng chứng gì. Mặt đỏ bừng, miệng há hốc, Kim-Lê-Thanh bước lên một bước vừa cười vừa nói :

— Đêm hôm qua, quả thật chúng tôi là xử sự không phải trước, nhưng sự đệ của tôi với đại hiệp bị đánh lên, khiến chúng tôi ái náy nên đêm nay đến xin cùng quý vị thì thố vài hiệp bằng bản lĩnh chân thật. Đùa với nhau thôi, chứ chúng tôi không dùng chữ «lấy võ hội bạn».

Tiểu-Thiên đang định lên tiếng trả lời thì Văn-Nhạc đã nói trước :

— Lời của Kim lão sư rất thân bạch khiến lão đây cảm động lắm...

Chàng nói tới hai tiếng «lão đây», Trương-Mai và Giao-Hồng không sao nhịn được, cứ khúc khích cười hoài. Văn-Nhạc hơi cau mày, nói tiếp :

— Kim lão sư theo gió bắt bóng như vậy, có thể nói là xuất quần vô danh. Quả thật bọn lão chưa hề đánh lên bao giờ.

Hai vị lão sư rút xuống nước là do chân khí bị cản trở mà nên, chứ có phải tại chúng tôi dùng ám khí ném trộm đâu. Quý vị nên rõ, điều mà người luyện võ rất khó luyện là đã thông Nhâm Đốc nhị mạch. Nếu hai huyết mạch đó đã không thông được thì khí huyết không sao tuần hành thông qua các huyết, nên thỉnh thoảng hay gặp phải những trường hợp như thế. Theo sự ước đoán của lão đây thì hai vị lão sư lúc phi thân qua mặt nước, ngẫu nhiên khí huyết bị cản trở mà rút cũng nên.

Lời nói của chàng rất chí lý, khiến đối thủ không sao cãi được. Lai-Triều-Nguyên và Vương-Cát đưa mắt nhìn nhau nghĩ thầm :

— «Y nói rất có lý, nhưng không lẽ hai người đều gặp trường hợp ngẫu nhiên như nhau?»

Tiểu-Thiên biết Văn-Nhạc không muốn kết thù oán thêm mới nói vậy.

Đột nhiên đạo nhân mặt rộng, mũi sư tử lạnh lùng đáp :

— Lời ấy chỉ có thể đánh lừa được người khác thôi, chứ không gạt nổi bản đạo đâu. Hơn trăm nghìn năm nay, chưa hề nghe có chuyện như thế xảy ra. Nếu theo như lời thì chủ thì người trong võ lâm, nếu chưa luyện được tới mức đã thông Nhâm Đốc nhị mạch thì có ai dám ra ngoài giang hồ đi lại, để cho người ta tha hồ giết chóc ẩu? Các người định dùng những lời lẽ xảo quyết để che lấp hành động lén lút của mình, bản đạo lấy làm xấu hổ dùm các người.

Lời nói mỉa mai của đạo sĩ đó không chọc giận được Văn-Nhạc, chàng vẫn tươi cười như thường. Nhưng Giao-Hồng không thể nào nén giận liền thét lớn :

— Lão đạo sĩ xấu xí kia, đừng tự phụ là tay siêu phàm! Người tưởng chúng ta sợ người hay sao? Nói thật cho người biết, bất cứ người nào trong nhóm chúng ta đây cũng tài giỏi hơn các người nhiều.

Đạo sĩ mặt rộng trợn mắt sư tử với vẻ khinh khỉnh đáp :

— Nữ thí chủ dám đại ngôn mà không biết hổ thẹn chút nào. Võ công của bản đạo, tuy không dám xưng là thiên hạ đệ nhứt, nhưng người có thể địch ngang tay bản đạo trong võ lâm ngày nay rất ít. Nữ thí chủ cũng như con ếch nằm

dây giăng nhìn trời bản đạo không thêm dạy bảo nữ thí chủ, rồi dây sẽ có người khiến nữ thí chủ phải chịu khổ sở.

Đạo sĩ đó nói xong đưa mắt nhìn Triều Nguyên một cái. Triều Nguyên vốn là sư diệt của Mộc-Long-Tử, nên nghe lời sư thúc nói như vậy, bèn tiến lên ngay và nói :

— Đại tâu tên họ là chi? Lại mở không thêm giết những kẻ vô danh.

Giao Hồng mặt đỏ bừng, quát :

— Ta không cho người biết tên vội, chờ khi nào người ngã xuống nước, lúc ấy ta hẳn cho biết cũng chưa muộn.

Triều Nguyên tức giận vô cùng, cười nhạt một tiếng rồi đáp :

— Mi muốn chết, đừng oán trách ta !

Đoạn y giờ năm ngón tay trái ra, như sao sa, điện chớp, nhảm khúc chỉ-huyệt ở cánh tay phải của Giang cô nương mà chớp tới. Đồng thời, tay phải y nhảm tâm du huyệt trước ngực mà chớp tới. Mặc dù đối thủ ra tay nhanh nhẹn và oai dũng, Giao Hồng không thêm tránh né, chỉ thét một tiếng, giờ hai tay ra nhảm hai yếu huyệt ở hai cổ tay của Triều Nguyên mà diêm tới, kỳ lạ khôn lường. Triều Nguyên thấy thủ pháp của nàng lợi hại như vậy, giật mình, vội nhảy lùi về phía sau mấy bước tránh né. Tiểu Thiệp vừa cười và nói với Vân-Nhạc :

— Không ngờ Giao cô nương lại thông minh đến thế. Học có nửa ngày trời mà đã biết môn diêm huyệt đó và dùng một cách khôn khéo vô cùng.

Lúc ấy, mấy tay hảo thủ của đối phương đều tỏ vẻ kinh ngạc, như là Mộc-Long-Tử lại càng kinh hãi hơn. Y nhảm nghiên hai mắt lại, nghĩ thầm :

— « Không hiểu thủ pháp kỳ ảo này xuất xứ từ môn hạ của người nào ? »

Triều Nguyên tránh khỏi thế công của Giao-Hồng, mặt nổi giận, lại tiến lên, tấn công luôn bốn chưởng, bao vây lấy thân mình của Giao-Hồng.

Giao-Hồng thấy thế đầu của mình đã hơn địch, càng hăng hái và can đảm thêm. Nàng dùng tả chỉ hữu chưởng, tương hô, tương sinh nhanh nhẹn bề phong chưởng lực của đối

phương. Chỉ trong thoáng cái, hai người đã đấu hơn hai mươi hiệp. Triều-Nguyên đã bắt đầu cuốn cả chân tay, vì thế công của Giao-Hồng quá nhanh, y không biết đấu mà chống đỡ, nên y chỉ nhảy nhót tránh né, không phản công lại được.

Đạo nhân họ thấy vậy, hai mày cau lại vẻ mặt đăm chiêu. Y đang lo ngại đã thấy Triều-Nguyên bị cô nương đánh trúng một chưởng, kêu « hự » một tiếng, lui về phía sau ba bước khí huyết đảo lộn. Đạo nhân cười giọng quái vị, nhún mình một cái, lẹ như tên bắn, tiến tới trước mặt Giao cô nương tức thì. Nhưng, Vân-Nhạc lại còn nhanh hơn, phóng tới và chỉ thấy hình bóng của hai người vừa va chạm nhau đã lùi ngay ra.

Đạo nhân mũi sư tử, nhảy lui xa hơn trượng, mở to đôi mắt tỏ vẻ ngạc nhiên vô cùng.

Thì ra Đạo nhân đó thấy sư diệt bại trận, liền phi thân lên, ngấm ngầm dùng thủ pháp Thái Ất Kỳ môn định bắt lấy hữu chưởng của Giang cô nương để gỡ si diện. Tuy y thấy võ công của Giang cô nương đã thuộc hạng thượng thặng nhưng không hơn Triều-Nguyên mấy, tưởng ra tay là thành công, ngờ đầu bóng có một cái bóng đen nhanh như chớp phi tới, Đạo nhân kinh hãi, vội đổi thế võ ra nghênh đón người kia lại cũng không ngờ y vừa đụng phải tay người đó thì cổ tay y đã cảm thấy mềm nhũn sức lực đều tan hết. Y vừa kinh hãi, vừa định thân nhìn, rồi khinh khỉnh hỏi :

— Lần này bản đạo xuất sơn là muốn gặp cao nhân, hôm nay may mắn gặp các hạ, dám hỏi đại danh quý tánh là gì ?

Vân-Nhạc mỉm cười đáp :

— Cái tên trần tục không dám làm như hai tai thanh cao của đạo trưởng. Chúng ta không có thù oán với nhau, hà tất phải gây hấn làm gì ?

Lại Triều-Nguyên thấy sư thúc của mình nhảm mắt trâm ngấm có vẻ thoái nhượng, nhưng vì bị Giao-Hồng đánh cho một chưởng, mà vẫn chưa phục tài. Y bèn ngấm ngấm rử Kim-Môn-Nhứt-Quái ra tay tấn công.

Kim-Môn-Nhứt-Quái tung mình nhảy lên trên không múa song chưởng nhắm đầu Giao-Hồng đánh tới.

Giăng cô nương không ngờ Kinh-Môn Nhứt-Quái đột nhiên ra tay, vội lùi lại một bước, cũng tung mình nhảy lên, định dùng Đoạt-cân đoạn mạch thủ pháp để điềm vào hai yếu huyệt ở hai cổ tay của Kinh Môn Nhứt-Quái.

Trong lúc nàng vừa tung mình nhảy lên thì Triều Nguyên cũng nhanh tay, ném chín đồng tiền về phía nàng; Vân Hòa với Triều Nguyên phối hợp rất khéo, Giăng cô nương dù bản lãnh thông thiên, cũng không sao tránh khỏi thế công đột nhiên đó. Đạo sĩ mũi sư tử thấy vậy quát lớn:

— Triều Nguyên, không được tấn công lên như vậy!

Bỗng có một luồng gió cát bốc lên mù trời, tức thì hai người ở trong đám bụi mù đó bị bắn tung ra ngoài, nghe kêu «lộp bộp» hai tiếng.

Hai người đó rơi xuống đất không dậy được. Tiếp theo, một thân hình bé nhỏ bay lướt ra, hạ chân xuống cạnh Trương Mai và đứng tựa vai nhau.

Vân Nhạc đã biết Giao Hồng xử dụng. Phong-Vạn-Nhị-Thập-Bát-Chương của phái Nga My và xen vào môn điềm huyệt của mình sửa dạy để thắng kẻ địch. Chàng khen ngầm Giao Hồng rất thông minh, rồi nhìn sang thấy Triều Nguyên và Vân Hòa bị điềm phải yếu huyệt, nên tự nghĩ:

— «Thủ đoạn của con bé này ác độc thật, chắc hai tên nó bị điềm trúng Tam Nguyên huyệt rồi.»

Đạo nhân mũi sư tử ngạc nhiên vô cùng, đi tới cạnh Triều Nguyên và Vân Hòa giờ tay ra vỗ khi hải huyệt của hai người, thì nghe hai người kêu «hự» một tiếng rồi song song tung mình nhảy lên. Triều Nguyên liền trợn mắt nhìn Giao Hồng, tỏ vẻ oán hận. Giao Hồng dùng giọng mũi «hự» một tiếng, nói thầm:

— «Nếu ta không nghe lời dặn của Vân đại ca thì các người làm gì còn sống sót đến bây giờ?»

Đạo nhân trừng mắt nhìn Triều Nguyên một cái, rồi từ từ quay lại nhìn Vân-Nhạc và nói:

— Bản đạo là Mộc Long Tử tới Nội-Phượng-Sơn này, định ở chơi một tháng. Hai ngày trước đây, Kim lão sư nhận được thư cầu cứu của một người bạn và bản đạo được Kim

lão sư mời tới đây. Vì quá nể tình bạn, bản đạo mới nhận lời, nhưng bản đạo tránh lộ liễu hành tung, nên mới theo lời đề nghị của Vân lão sư mà đi bằng thuyền không ngờ lại gặp quý vị thí chủ thị tài hà hiếp...

Tang Lộc liền đỡ lời:

— Đạo Trường báo chúng tôi thị tài hà hiếp người, vậy Đạo Trường đã hỏi kỹ Vân lão sư chưa?

Mộc-Long-Tử nghe Tang Lộc nói vậy, liền quay lại nhìn Kinh Môn Nhứt-Quái, thấy hai má Vân Hòa đỏ bừng tỏ vẻ xấu hổ. Y biết ngay Vân Hòa đã nặng lời mắng chửi trước, nên mới gây ra oán thù.

Lúc ấy Vân-Nhạc mới mỉm cười nói:

— Lão vừa rồi đã có nói qua, bất cứ ai phải ai trái đều nên giảng hòa tốt hơn. Xin hỏi Mộc-Long-Đạo-Trường, vừa rồi Đạo trường nói không muốn để lộ liễu hành tung, có phải là vì Đạo Trường đang nghi kỵ một người không?

Mộc-Long-Tử lớn tiếng cả cười đáp:

— Trong đời, bản đạo chưa hề hãi sợ một ai, nhưng vì người mời Kim lão sư cũng là bạn thâm giao của bản đạo, nên bản đạo muốn tránh lộ liễu hành tung, e làm hư hỏng đại sự...

Y chưa nói dứt, đã thấy đằng xa trên bờ ruộng có một đại hán trung niên, tay cắp một người đang phi thân tới. Mộc-Long-Tử thấy Đại hán đó liền ngừng lời ngay. Người đó chạy tới trước mặt Kim Lê Thanh, liền buông người đang cắp trong tay xuống. Vân-Nhạc đã thấy rõ người mà đại hán trung niên đang cắp trong tay chính là Tiên-Ninh, bang đầu của Dương-Châu Cái-Bang, chàng ngạc nhiên vô cùng. Lối Tiểu Thiên thấy vậy đưa mắt nhìn chàng, nhưng chàng đã ra hiệu bảo Tiểu Thiên không nên ra tay vội. Khi chàng thấy sắc mặt của Tiên Ninh sắc mặt liền cau ngay đôi mày. Thì ra lúc bấy giờ Tiên Ninh sắc mặt tái mét, hai mắt lơ đãng, tựa như sắp chết đến nơi.

Tiếp theo đó chàng lại nghe đại hán trung niên nó nói với Kim-Lê-Thanh:

— Tiên lão sư được Mộc Long tiên bối cứu chữa cho, đã khỏi rất nhiều. Sáng hôm nay, Sơn Chủ cùng mọi người rời khỏi Sơn-Trang thì Tiên lão sư thức tỉnh, cố gượng bò dậy và đòi

đi nơi khác, tiểu đệ ngăn cản không nổi. Ngờ đâu Tiên lão sư vừa chạy ra tới Sơn Khẩu đã ngã ra bất tỉnh, Tiểu đệ vội thăm mạch của Tiên lão sư, thấy mạch tán loạn vì yếu lắm. Vò kế khả thi, tiểu đệ mới phải ôm Tiên lão sư tới đây để xem Sơn Chủ đi chưa, may mắn thay Sơn Chủ cùng quý vị còn ở đây.

Kim-Lê-Thanh gật đầu đáp:

— Cảm ơn Chu hiền đệ.

Mộc-Long-Tử đi tới cạnh Tiên-Ninh thăm mạch giấy lát, rồi lắc đầu thở dài và nói:

— Người này không sống qua giờ Ngọ, mà y cứ cố gượng như vậy thì làm sao không chết ngay!

Bỗng nhiên Văn-Nhạc lẹ như điện chớp phi thân đến cạnh Tiên-Ninh. Mộc-Long-Tử liền quát lớn:

— Người định làm gì thế?

Y vừa nói vừa đánh luôn một chương.

Văn-Nhạc không hãi sợ chút nào, chỉ giơ tả chưởng lên gạt ngang một cái, rồi ngồi xồm xuống đỡ Tiên-Ninh dậy và thăm mạch. Giấy lát sau, chàng cũng lắc đầu thở dài.

Mộc-Long-Tử đánh chàng một chương mạnh khôn tả, ngờ đâu chàng chỉ dùng tả chưởng khẽ gạt một cái mà Mộc-Long-Tử đã bị bắn lui ra mấy bước liền.

Y ngạc nhiên vô cùng, liền trở mặt nhìn Văn-Nhạc một hồi, vì y không biết Văn-Nhạc dùng thủ pháp gì mà kỳ ảo đến thế? Trước mặt bọn Nội-Phương-Sơn song kiệt, vì hai lần ra tay đều thất thế, đồng thời bị lòng hiếu thắng thúc đẩy, y liền tiến tới nữa giờ chưởng lên, nhắm phía sau lưng Văn-Nhạc đánh luôn. Thế công ấy cũng cao siêu, chưởng của y biến thành vô số bóng chưởng bao trùm bốn mươi tám huyệt ở sau lưng Văn-Nhạc.

Tạ-Văn-Nhạc đang chăm chú thăm mạch cho Tiên-Ninh, bất nhiên không ngờ Mộc-Long-Tử lại đánh lên. Nhưng Mộc-Long-Tử vừa ra tay đã nghe hai tiếng thét thanh thoát, liền thấy hai đạo ngân hồng từ trên trời phi xuống, đột nhiên bắn ra rất nhiều bóng hoa bạc, nhắm chưởng của Mộc-Long-Tử mà tấn công tới.

HỒI THỨ MƯƠI TÁM

MỘC-TANG TÁN ĐỜM, QUẦN-MA VONG HỒN.

Thì ra, hai nàng thấy Mộc-Long-Tử đánh lên Văn-Nhạc, đều nổi giận, song song rút kiếm ra và nhảy lên cao rồi lộn một vòng, đâm bổ xuống tấn công kẻ địch tức thì.

Thế kiếm của hai nàng là một trong kiếm pháp Huyền-Thiên-Thất-Tinh do Văn-Nhạc đã truyền dạy. Cũng may hai nàng chưa biết hết tinh túy của pho kiếm pháp này, bằng không Mộc-Long-Tử đã bị hai nàng đâm thủng ngực rồi.

Lúc ấy Văn-Nhạc từ từ đứng dậy, quát bảo hai nàng hãy ngừng tay, rồi sầm nét mặt lại, nhìn Mộc-Long-Tử và nói:

— Lão với Đạo-Trưởng có thâm thù đại hận gì đâu mà Đạo-Trưởng cứ ra tay tấn công lên lão luôn luôn như thế? Nếu Đạo-Trưởng muốn lấy lại si diện cũng được, vậy hãy đợi chờ lão chữa khỏi người này đã.

Mộc-Long-Lữ dùng giọng mũi « hừ » một tiếng, rồi khinh khinh nói:

— Người đó bị thương trầm trọng như vậy, bây giờ dù có Hoa-Đà tái sinh cũng chưa chắc đã chữa được. Nếu thi chủ cứu y sống lại được, bản đạo xin nhận thua liền. Bằng không...

Thấy Mộc-Long-Tử cứ có ý niệm hiếu thắng, Văn-Nhạc đâm ra chán ghét, cau mày lại, tiếp lời:

— Dầu sao, lão cũng phải cứu chữa người này trước đã. Văn biết vết thương của y rất trầm trọng, nhưng lão vẫn phải hết sức mình chữa cho y kỳ khôi. Lát nữa thế nào lão cũng xin lãnh giáo Đạo-Trưởng vài hiệp, để Đạo-Trưởng khỏi trách lão giấu nghề.

Mộc-Long-Tử mặt đỏ tía tai, đứng chờ người ra. Văn-Nhạc lại tiếp:

— Tiên-Ninh tới Nội-Phương-Sơn làm gì? Chẳng hay qu

họ có thể chờ lão biết nguyên nhân đó không ?

Đoạn, chàng giơ tay ra nắm chặt lấy cổ tay chỗ huyết mạch của Tiên-Ninh, để ngắm ngắm vận chân khí của mình sang người cán bộ của Cái-Bang, và dồn độc thương vào huyết Thiếu-Dương của y.

Mộc-Long-Tử cười nhạt một tiếng rồi nói :

—Thì chủ chữa khỏi cho y, lúc ấy y sẽ nói cho thì chủ biết nguyên nhân ngay, hà tất phải hỏi làm gì ?

Thấy Mộc-Long-Tử hẹp lượng, Văn-Nhạc chỉ cười, không thêm trả lời, đồng thời chàng vận Bồ-Đề-Thiền-Công để cứu thương cho Tiên-Ninh.

Chàng đã khám xét, thấy Tiên-Ninh chưa lên tới Nội-Phương-Sơn đã bị người khác dùng âm thủ đã thương mà không hay nên cứ cố gắng nín hơi lấy sức, chạy vội lên núi. Vì vậy, y mới bị ngắt máu một cách đột nhiên như vậy.

Sau Mộc-Long-Tử cứu chữa cho, đã dồn độc thương vào các yếu huyết. Cách cứu chữa ấy chỉ là cách trị bề ngoài, ngờ đâu Tiên-Ninh thức tỉnh, lại gượng chạy một quãng đường nữa, nên độc thương mới chạy lan ra các kinh lạc huyết mạch và tạng phủ cũng bắt đầu hư hỏng.

Mộc-Long-Tử nghĩ có thuốc tiên cũng chưa chắc chữa cho Tiên-Ninh hồi sinh được, nhưng y có ngờ đâu Bồ-Đề-Thiền-Công của Văn-Nhạc lại chữa khỏi được.

Người thoi thóp sắp chết mà được Bồ-Đề-Thiền-Công cứu chữa cho, cũng có thể sống thêm 5, 3 năm nữa.

Văn-Nhạc cứ yên lặng vận Thuần-Dương chân khí sang cho Tiên-Ninh.

Trước gió sông hiu hắt, mọi người đứng trên bờ, lặng lẽ nhìn Văn-Nhạc chữa thương cho Tiên-Ninh. Mộc-Long-Tử liếc nhìn năm người bên đối phương một vòng và nghĩ thầm :

— « Mấy người này thuộc bang phái nào mà người nào người này đều lớn tuổi như thế cả ? Trừ những tay mới lớn và mới nổi tiếng, những tay cao thủ trong võ lâm ta đều biết hết. Tại sao ta không nghe ai đồn đại tới mấy tay có võ công cao siêu như bọn này ?

Y thất mặc vô cùng, liền kề tai khẽ hỏi Kim-Lệ-Thanh,

Năm-năm trước đây, Kim-Lệ-Thanh khai sơn lập trại ở Nội-Phương-Sơn, liên châu du Nam bái tỉnh, Bắc mười ba tỉnh kết giao khắp thiên hạ, nhưng y cũng không biết lai lịch của mấy người đó.

Thấy Kim-Lệ-Thanh cũng không biết gì, Mộc-Long-Tử bần khoản vô cùng, nghĩ lại thế võ của Văn-Nhạc vừa giơ ra đối phó y, quả thật kỳ ảo khôn lường. Y thấy thế kiêu của hai nàng siêu tuyệt, liền tưởng một chuyện năm xưa, rồi thở dài.

Mọi người thấy sắc mặt của Tiên-Ninh hồng hào dần, hai mắt hé mở y định mở miệng nói. Mộc-Long-Tử thấy vậy trong lòng kinh hãi và nghĩ thầm :

— « Không ngờ người này quả có tài cải tử hoàn sinh ? hay là vừa rồi ta đã bắt lầm mạch chẳng ? »

Tiên-Ninh vừa tỉnh, đã cảm thấy các yếu huyết ở đằng cuối xương sống như có lửa hồng thiêu đốt, liền mở mắt ra nhìn, thấy một ông già đang nắm chặt cổ tay mình và một luồng chân khí ôn hòa đang dồn sang bên tay, chạy vào trong người khiến mình mấy té nhột khó chịu hết sức. Nhưng y cũng biết ông già đó đang cứu chữa cho mình, nên định lên tiếng hỏi. Văn-Nhạc bèn ra hiệu ngăn lại lát sau Tiên-Ninh nghe hơi nóng thiêu đốt tạng phủ, khó chịu khôn tả, đành phải rên rĩ.

Nửa tiếng sau, Văn-Nhạc đứng dậy, thở dài rồi nhìn Tăng-Lộc vừa cười vừa nói :

— Phiền đại huynh đỡ Tiên-Ninh vào trong khoang thuyền ngồi nghỉ tĩnh dưỡng. Chỉ nên cho y uống chút ít nước cháo thôi, và đừng cho y cử động.

Xong, chàng mượn luôn thanh trường kiếm của Trương-Mai, thuận tay phẩy một cái, liền có một làn sáng bạc tỏa lên. Bọn Mộc-Long-Tử thấy chàng vừa ra tay là đã kỳ ảo tuyệt luân rồi, nên hết thấy đều kinh hãi.

Đi đến trước Mộc-Long-Tử, Văn-Nhạc tủm tỉm cười và nói :

— Con người không nên vô tín. Lão sinh đáng trường kiến này đấu thử với đôi Bể-huyết-Khuyết của Đạo-trưởng vai hiệp.

Mộc-Long-Tử từ từ lấy đôi Bể-huyết-Khuyết đeo trên lưng uống rồi nhìn thanh trường kiếm trong tay Văn-Nhạc một cái, đáp :

— Đã ba mươi năm nay bản đạo chưa hề xử dụng tới đôi Âm Dương bệ Huyết Khuyết chế bằng sắc lạnh này, tất nhiên phải bỏ ngõ đôi chút. Nhưng hay vật này đã tung ra là đối thủ phải bị thương, mong thí chủ cẩn thận đề phòng.

Thật ra, năm xưa, trên núi Diêm Thương, Độc Long Tử đã xử dụng đôi Bệ Huyết khuyết này đánh bại hăm ba tay kiếm khách cao siêu đương thời, như chuyện ấy chưa hề loan truyền ra ngoài giang hồ, vì hai bên có hứa với nhau là không được đem chuyện ấy đồn đại, nên không mấy ai hay biết.

Tạ-Vân-Nhạc nghe Mộc-Long-Tử nói xong, mỉm cười đáp:

— Đạo Trường cử việc ra tay trước đi. Hai người đấu với nhau, tránh sao khỏi từ thương, nói nhiều vô ích.

Xong, chàng cầm thanh kiếm lên, trong lòng cảm khái vô cùng, vì bốn tâu trên giang hồ trong một năm trời nay, chàng chưa hề xử dụng tới kiếm bao giờ.

Sở dĩ chàng không dùng tới kiếm là vì Huyết-Thiên-Thất Tinh-Kiểm-Pháp oai lực tuyệt luân, thường thường đã thương một cách vô hình để kết thù kết oán, chỉ lúc thập tử nhưt sanh mới dám xử dụng tới.

Và lại hôm nay, chàng muốn giữ lời hứa với Minh Lượng Đại Sư là không giờ Hiên-Viên-Thập-Bát-Giải và Di-Lạc-Thần-Công ra đối địch, nên phải xử dụng tới kiếm pháp này.

Thấy Vân-Nhạc có vẻ khinh thị mình, Mộc-Long-Tử tức giận khôn tả, liền nghĩ thầm:

« Gần đây ta đã thay đổi tánh nết, gặp việc gì cũng nhường nhịn cho qua. Nhưng, ngày hôm nay có lẽ ta không thể nào vị nể lão già này được? »

Đoạn, y cười nhạt một tiếng rồi nói:

— Bản đạo nhường thí chủ tấn công ba thế trước. Vậy, mời thí chủ ra tay!

Vân-Nhạc cả cười một hồi rồi từ từ chìa kiếm thẳng ra, kể từ phải múa sang trái, như vẽ một cái vòng bán nguyệt vậy. Thế kiếm của chàng chậm chạp vô cùng, nhưng mũi kiếm phát ra tiếng kêu « u, u » liên tiếp, rung chuyển vô số hình bóng sao lạnh, bao vây lấy người Mộc-Long-Tử.

Thấy Vân-Nhạc giờ thế kiếm ấy, Mộc-Long-Tử trợn to đôi mắt nhìn với nét mặt trịnh trọng, bỗng cảm thấy kiếm khí vô

hình của đối thủ nặng như Thái Sơn cứ liên tiếp dồn mạnh tới, vội trầm mạnh hai chân xuống đất, ngấm ngấm giờ thân pháp Thiên-Cân-Trụy ra và nói:

— Thế ra thí chủ là môn hạ của phái Côn Luân đấy à?

Thì ra thế kiếm ấy của Vân Nhạc giống hệt thế Động-Sinh-Âm-Dương trong pho kiếm Trấn sơn Thiên La Thất Thức của phái Côn Luân.

Vân-Nhạc vội đáp:

— Nguồn gốc kiếm học của thiên hạ chỉ có một thôi, phân biệt phe này phái nọ làm chi. Lão đây không phải là môn hạ của phái Côn-Luân, thế kiếm này cũng có một chút hơi khác thế kiếm Thiên-La-Thất-Thức của phái Côn-Luân.

Nói xong, chàng lại múa từ trái sang phải một vòng nữa, cũng như thế kiếm trước, nhưng tương phản.

Mộc-Long-Tử đột nhiên cảm thấy kiếm khí của chàng nặng hơn trước gấp bội, vội loạng choạng lui về phía sau ba bước, sắc mặt hơi thay đổi.

Vân-Nhạc quát to:

— Đây là thế thứ hai, còn một thế nữa thì đạo trường phải ra tay đấy nhé!

Nói xong, chàng lại xoay vòng thanh kiếm cũng như hai thế trước. Lúc ấy, sắc mặt của mọi người đều nghiêm nghị chăm chú vào trận đấu, Phó-Lục-Quang và Phó-Uyên cũng lộ đầu ra ngoài thuyền để xem.

Mấy chục năm nay, Mộc-Long-Tử chưa hề lúc nào gặp tình thế khẩn trương như hôm nay. Y cũng biết đang gặp phải một cao thủ ẩn danh nhưng đã trót lên lưng hồ nên đành phải ra tay đương đầu. Y cũng biết thế kiếm của Vân-Nhạc biến hóa kỳ ảo vô cùng, kiếm thế của Vân-Nhạc như bài sơn đảo hải dồn dập tới trước Mộc-Long-Tử, ánh sáng làm lóa mắt mọi người đứng cạnh.

Đột nhiên Mộc-Long-Tử quát lớn một tiếng, nhảy lên cao rồi dậm bõ xuống, nhắm ngực Vân-Nhạc điểm luôn một khuyết. Quả nhiên, kiếm thế của Vân-Nhạc kỳ kỳ khôn lường, chàng chưa thấu lại kiếm thế mà thân hình đã quay một vòng, giờ luôn thế Vạn Tinh Cung Nguyệt ra (muôn sao châu trắng).

Mộc-Long-Tử chưa hạ tới mặt đất, đã đột nhiên thấy Vân-

Nhạc giờ thế kiếm kỳ ảo đó, đâm kinh hãi, hai chân bèn đạp vào nhau, đề thân hình lạnh lẽo lướt lên trên cao để tránh né. Ngờ đâu thế kiếm của Vân-Nhạc cứ đuổi theo Mộc-Long-Tử như bóng theo hình. Thân pháp của Mộc-Long-Tử cũng lạnh lẽo vô cùng, chân vừa chấm xuống mặt đất, y đã vội giở Thái-Ất-Kỳ môn lục pháp ra chống đỡ, nhưng lúc này thủ nhiều hơn công. Còn Vân-Nhạc thì chỉ dùng có một thế Vạn-Tinh-Củng Nguyệt mà bóng kiếm cứ liên miên biến hóa bất tuyệt. Chỉ trong thoáng cái, Mộc-Long-Tử đã ra tay đấu hơn ba mươi hiệp, bất cứ thế võ nào của y lợi hại đến đâu, cũng không sao vượt khỏi chỗ đó một bước. Y thấy đấu mãi mà không hơn được địch thủ một thế nào, nên lòng sốt ruột vô cùng. Đột nhiên y ra tay tấn công luôn ba thế rất mạnh, chỉ thấy ánh sáng khuyết chói lọi, thế công như vũ bão rồi bỗng nghe tiếng khí giới va chạm, ánh sáng kiếm và song khuyết của Mộc-Long-Tử đều biến mất và mọi người thấy đôi khuyết của Mộc-Long-Tử đang dính chặt trên trường kiếm của Vân-Nhạc, còn trên mặt của Mộc-Long-Tử mồ hôi toát ra như mưa. Hai mắt y chăm chú nhìn vào hai cái khuyết đang dính chặt trên trường kiếm, rồi dùng hết sức bình sinh mà không sao tách khuyết lại được, không khác con chuồn chuồn dính lay cọt trụ vậy. Thấy vậy, y càng hãi sợ.

Lúc ấy, đột nhiên hai người cùng quát lớn một tiếng, trường kiếm của Vân-Nhạc quay một vòng, Mộc-Long-Tử cũng quay theo. Rồi mọi người bỗng thấy trường kiếm rời khỏi song khuyết và lẹ như chớp nhoáng, đâm thẳng vào trọng huyệt của Mộc-Long-Tử. Mộc-Long-Tử kinh hãi vô cùng, vội nhảy sang trái tránh né, nhưng mũi kiếm của Vân-Nhạc vẫn như bóng theo hình, tới tấp đuổi theo tấn công khiến y không sao trở tay chống đỡ được. Mộc-Long-Tử bị Vân-Nhạc tấn công luôn mười chín thế kiếm và bị đẩy lùi lên trên một đồi đất, nếu y còn lùi thêm một bước nữa thì sẽ ngã xuống sông ngay. Bỗng Vân-Nhạc thâu ngay kiếm thế và lẹ làng lướt ra ngoài xa mười mấy trượng, rồi cùng bọn Tiểu-Thiên nhảy lên trên thuyền, bảo người lái đò nhỏ neo đi thẳng.

Mộc Long Tử đứng ngẩn người một hồi, nếu Vân Nhạc tiếp tục tấn công thêm một kiếm nữa thì y sẽ bị ngã xuống

sông ngay nên y vừa hồ thẹn vừa hậm hực, thở dài một tiếng, đoạn cùng bọn Kim Lệ Đanh rời bờ bờ sông đi liền.

Bọn Vân Nhạc đang ngồi trong khoang thuyền thì Tiền-Ninh định bỏ dậy để cảm ơn, chàng vội ngăn lại và nói:

— Tiền Bang đâu, khỏi phải thủ lễ như vậy. Bang Đẩu đã bị ai dùng âm thủ đã thương, có thể cho lão biết được không?

Tiền Ninh lắc đầu đáp:

— Lúc tại hạ đi qua Thập lý Phố ở ngoại thành Tương Dương, bỗng nghe phía sau có gió lạnh thổi tới, nên rung mình một cái, vội quay lại xem nhưng không thấy bóng người nào cả mà chỉ có mấy người phu đang khuân vác lui tới cách tại hạ rất xa nên tại hạ cũng không để ý tới, nửa ngày sau mới cảm thấy tâm thần không được an, chân khí yếu ớt dần, cho tới khi tại hạ đi tới dưới núi Nội Phương thấy ngực và bụng đau như cắt, không sao chịu được nữa.

Vân Nhạc hỏi tiếp:

— Như vậy cho tới bây giờ Tiền Bang chủ cũng không biết ai đã ra tay ám hại phải không?

Tiền Ninh trầm ngâm giây lát rồi đáp:

— Có lẽ là Hồng Kỳ Bang sai người ám hại, ngoài chúng ra chắc không còn ai ra tay ám hại như thế.

— Tại sao họ lại hãm hại Tiền Bang chủ?

— Hồng Kỳ Bang với tệ môn có mối thù rất lớn, vì vậy Hồng Kỳ Bang chủ Vũ Văn Lôi đã mời bọn Trường Bạch Sơn ma tôn giả, lục lâm cao thủ, hải ngoại yêu tà tới để gây hấn với tệ môn. Ba vị trưởng lão của tệ môn đã dẫn một số môn hạ tới hạ khẩu và cũng đã dò biết thế lực của Hồng Kỳ Bang rất mạnh và biết Hồng Kỳ Bang định hãm hại tứ trưởng lão của tệ môn nữa.

— Chúng định hãm hại tứ trưởng lão như thế nào?

— Vũ văn Lôi mời Dân Sơn nhị độc đến Văn Mộng và nhờ Nhị độc chế một thứ thuốc độc vô hình, rồi phái rất nhiều thủ hạ đem những thứ thuốc độc ấy đi khắp các nơi, giao mỗi tên một bản đồ hình, trong đó có vẽ chân dung của các trưởng lão, để phát hiện người nào có một trong đó là dùng thuốc độc hãm hại ngay. Hễ ai nhiễm phải chất

độc đó, mười hai thời khắc sau, da thịt sẽ xanh tía mà chết, nên tề môn trưởng lão Thương Tỷ đã sai tại hạ đi mời các tay cao thủ đến giúp. Tại hạ còn phải đi núi Vô Đang báo cho tứ trưởng lão hay, không ngờ bị kẻ gian hãm hại dọc đường làm lỡ hết đại sự. Bang qui của tề môn rất nghiêm, phen này có lẽ tại hạ sẽ bị tội xử tử mất.

Nói xong, nước mắt y nhỏ ròng, Giao-Hồng và Tương-Mai nhìn nhau cười thầm. Tiên-Ninh thấy hai nàng cười trong lòng sinh nghi. Vân-Nhạc cau mày lại, lầm bầm nói:

— Dân-Sơn phỉ độc cũng bị Vũ-Vân-Lôi mời đi.

Tiểu-Thiên vội hỏi:

— Chú đã gặp Dân-Sơn nhĩ độc rồi hay sao?

Vân-Nhạc gật đầu mấy cái. Giao-Hồng bỗng xen vào hỏi:

— Vân đại ca, Đại-Hồng-Sơn ở bờ phía trái Trường-Giang.

Chỉ bằng chúng ta xông lên trên núi khiến cho chúng trở tay không kịp và đánh cho chúng một mẻ toại bời, có hơn không?

Tiên-Ninh hiểu ý liền lớn tiếng nói:

— Thế ra ngài là tứ trưởng lão, xin thứ lỗi cho tiểu nhân.

Vân-Nhạc vội bịt miệng Tiên-Ninh và nói:

— Tiên Bang Đầu hãy tạm tỉnh dưỡng, tôi đã có cách đối phó.

Đoạn chàng lại liếc nhìn Giao-Hồng và tiếp:

— Đại-Hồng-Sơn, tuy là phạm vi của Hồng-Kỳ-Bang, nhưng tổng đàn của chúng không lập ở núi Đại-Hồng, mà lại lập ở trong khu đầm Mộng-Vân.

Giao-Hồng chau mày lên nói:

— Tiểu muội đã nghe bọn Ma-Tôn-Già nói Tổng đàn của Hồng-Kỳ-Bang ở trên núi Mộng-Vân đã hẹn ước với Thương Lão tiên bối rồi, theo sự hay biết của tiểu muội thì Đại-Hồng tức là Vân-Mộng.

Vân-Nhạc mỉm cười đáp:

— Sự thực Mộng-Vân vốn là tên hai cái đầm mà người đời hiểu lầm Đầm-Vân thì ở Giang-Nam, Đầm-Mộng ở Giang Bắc người ta cùng gọi hai đầm vào một, nên mới gọi Mộng-Vân là thế. Hồng-Kỳ-Bang lập ở phía Bắc An-Lục, nơi đó xung

quanh đều là nước, cỏ lau mọc rất cao, mấy trăm năm nay, nơi đó là chỗ của đạo tặc ẩn trú, khó vào và cũng khó ra, như Cửu-Khúc Hoàng-Hà trận vậy. Chứ không dễ như Hồng muội nói đâu.

Giao-Hồng trợn ngược mắt lên nhìn chàng nói:

— Ai chả biết anh văn võ toàn tài, Vân-Mộng tức là Vân Mộng, hà tất anh phải dẫn kinh điển ra dạy tiểu muội như thế. Chị Mai, chị xem...

La-Tương-Mai tủm tỉm cười, lòng thầm phục tài năng của Vân-Nhạc, nhưng nàng chợt nghĩ đến vụ Đông-Phượng Ngọc-Côn Nương-Tử bị Ngọc-Côn Nương-Tử bắt đi thì bối rối vô cùng.

Giao-Hồng thấy sắc mặt của La-Tương-Mai thay đổi luôn luôn, đã đoán ngay ra tâm tình của nàng, vội nắm tay nàng và nói:

— Chị Mai, chúng ta vào trong khoang thuyền đi đừng dính vào việc của họ làm gì.

Đoạn hai người đi thẳng vào khoang thuyền. Lúc ấy, Tang Lộc mới lên tiếng:

— Trên giang hồ, ngại nhất là đánh lén và ám toán, khiến đối phương không sao đề phòng được, vậy thiếu hiệp hãy chuẩn bị đối phó trước thì hơn.

Vân-Nhạc nhìn ra ngoài khoang, lảng lảng giây lát, rồi đáp:

— Tiểu đệ đã nghĩ ra một mưu kế, chờ tới Hạ Khâu hãy tiết lộ.

Chiếc thuyền từ từ trôi trên giong sông, bên ngoài sắc trời rất đẹp.

oOo

Tại bờ sông Hạ Khâu đã có một chiếc thuyền lớn đậu. Một ông lão mặc áo xanh từ trong khoang thuyền đi ra rồi tiến thẳng về phía Hoàng Hạc Lâu.

Hoàng Hạc Sơn còn một tên nữa gọi là Xà Sơn, còn Hoàng Hạc Lâu thì xây dựng ngay trên đỉnh. Lầu cao ba tầng, có bốn mươi tám trụ, trụ và khung cửa chạm trổ rất đẹp. Lên tới trên đỉnh lầu có thể trông xa hàng nghìn dặm, chỉ tiếc không hiểu vì sao vào năm vua Quang Tự thứ mười bốn, lầu này phát hỏa và bị thiêu rụi. Và sau được kiến thiết lại

nhưng không đẹp bằng hồi trước.

Ông lão áo xanh thủng thẳng bước theo bậc đá tiến lên đỉnh Xà Sơn. Càng lên cao, gió thổi càng mạnh, tà áo của ông lão phất phới như múa lượn trước gió.

Trong Hoàng-Hạc-Lâu, đã có một số đông trà khách. Ông lão áo xanh tiến thẳng lên lầu ba, chọn một chỗ ngồi ngó ra bờ sông. Vừa an tọa, liền đưa mắt nhìn xung quanh, thì nhận ra hơn phân nửa khách ngồi trên lầu ba này là nhân vật vô lâm.

Ông ta bỗng thấy Bán Bán Tú, Hoàng Phủ Tung và Cao-Lê-Cống-Sơn Từ-Ma ngồi ở một bàn, vừa uống nước vừa chuyện trò thì thầm.

Bán Bán Tú thấy ông lão áo xanh nhìn mình, liền trợn trừng mắt lên nhìn lại. Ông lão áo xanh vội quay đầu ngó ra phía sông, mồm lẩm bầm ngâm nga vài câu thơ, tay thì gõ nhịp. Đoạn lão ta nhìn đôi câu đối trên tường và khẽ đọc :

Tích nhân dĩ thừa, Hoàng Hạc khứ.

Thủ địa không dư Hoàng Hạc Lâu.

Đọc xong, ông lão lắc lư cái đầu và tự nói :

— Dùng hai câu thơ của Lý Thái Bạch để làm câu đối cho lầu này, kẻ ra cũng hợp đấy !

Ông lão cứ tấm tắc khen hoài. Bán Bán Tú ngồi cạnh đó khẽ cười và nói :

— Thì ra là một tên hủ nho.

Bán Bán Tú nói rất khẽ, thế mà lọt vào tai ông lão từng tiếng một. Đó là y dùng môn nội công bích âm, có ý muốn thử coi ông lão kia có phải là nhà võ không ? nên ông lão cứ giả bộ như không nghe gì cả, quay đầu ra ngoài mà ngắm cảnh, thái độ không khác gì một nhà nho bất hủ vậy.

Lát sau, ông lão áo xanh thấy bọn Bán Bán Tú vẫn còn ngồi trò chuyện như thường, đồng thời ông lại nhận ra Cửu Chỉ Thần Cái Thương-Tỷ đang lặng lẽ ngồi gần cửa sổ. Ông lão áo xanh — tức Văn Nhạc — trong lòng kinh hãi, hoài nghi và nghĩ thầm :

— « Sao chỉ một mình đại ca tới đây, còn cái Bang Nhị Lão ở đâu ?

Chàng lại đưa mắt nhìn xung quanh, thấy những trà khách trên lầu, chín phần mười là nhân vật vô lâm, đều cái hình đôi dạng. Cũng có một số thù hạ của Cái-Bang chia nhau ngồi rải rác. Chàng đang nhìn bỗng nghe Hoàng-Phủ-Tung khẽ cười và nói :

— Lão ăn mày họ Thương, ngày nào cũng đúng giờ này tới đây ngồi một hồi, mà không thấy y hẹn hò với ai cả, hay là y đã tự biết bốn ngày sau đây y sẽ chết không đất mà chôn, nên nhơn còn chút thời giờ ngắm ngái ấy, mới lên đây để tiêu sầu, chẳng ?

Bán Bán Tú dùng đôi mắt khinh bỉ liếc nhìn Thương-Tỷ, rồi lên tiếng nói :

— Thoạt tiên, lão đã không tán thành ý kiến của Vũ-Văn-Bang-Chủ. Cái gai ở trước mắt, nhờ sớm giờ phút nào hay giờ phút ấy, mà Vũ-văn-Bang Chủ cứ bảo chưa tới thời cơ. Theo ý lão, phàm những ai phản nghịch chúng ta là phải tru diệt ngay, như vậy mới ăn ngon ngủ yên được.

Cao-Lê-Cống-Sơn Từ-Ma chỉ uống trà luôn, chớ không nói nửa lời. Tuy lời nói của Bán Bán Tú rất nhỏ, nhưng Văn-Nhạc và Thương-Tỷ đều nghe trọn.

Thương-Tỷ cười nhạt một tiếng và vẫn nhìn ra ngoài cửa sổ, nhưng Bán-Bán-Tú đã biết Thần-Cái cười nhạt vì lời nói của mình. Y cau mày từ từ quay đầu lại, vừa thấy một đại hán tuổi trạc tứ tuần, mặt đỏ tía, râu lún phún. Văn-Nhạc thấy vậy cũng lấy làm lạ, hoài nghi vô cùng, bèn quay nhìn đại hán mặt tía ấy, thấy hai bên thái dương người đó cao gù lên, đôi ngươi rất sắc bén. Chàng biết ngay đó là một tay cao thủ của giang hồ. Chàng lại thấy đại hán mặt tía tỏ vẻ khó chịu và hai mắt của Bán-Bán-Tú cứ nhìn chòng chọc vào y. Văn-Nhạc lại càng không hiểu gì cả.

Sau chàng thấy đại hán mặt tía tỏ vẻ bất đắc dĩ và đưa tay phải từ từ vào túi áo, chàng mới biết đại hán ấy có đem theo thuốc độc của Dân-Sơn nhị độc chế. Chính Bán-Bán-Tú ra hiệu cho y ám hại Thương-Tỷ.

Văn-Nhạc đoán được sự bí mật đó, đâm ra kinh hãi nhưng chàng không tiện để lộ chân tướng nên bần khoản vô cùng.

Bỗng chàng nghĩ ra một kế, bèn đập mạnh xuống bàn vừa la lớn :

— Đại gian đồng khư, Nguyệt bạch phong thanh, cảnh sắc trên lầu Hoàng-Hạc này quả thật vô biên, cổ nhân không nói ngoa chút nào.

Tất cả mọi người nghe chàng la lớn đều kinh ngạc, quay đầu lại nhìn. Nhứt là đại hán mặt tía, bỗng ngẩn người, nên tay phải cứ để mãi trong túi, không dám rút ra.

Thương-Tỷ càng kinh hãi hơn, vì y nghe được giọng nói quen quen, đã nghĩ ra là ai rồi, bèn quay mặt lại nhìn Vân-Nhạc. Vân-Nhạc giả bộ như mình đã trót có hành động lỗ bịt trước mặt mọi người, nên tỏ vẻ bẽn lèn, sượng sùng, đưa nhìn các trà khách. Lúc chàng nhớ đến Thương-Tỷ, lạnh mắt ngó xéo đại hán mặt tía kia. Thương-Tỷ thấy sắc mặt của Vân-Nhạc như vậy biết có duyên cớ gì. Sau y phát giác đại hán mặt tía vừa rút tay ra khỏi túi và có cầm một gói giấy đỏ, hiểu ngay gã ấy định làm gì rồi.

Y đột nhiên đứng phắt dậy, hình như có việc gì khẩn cấp cần phải đi ngay, vội rời khỏi chỗ ngồi, phất mạnh tay áo một cái, bình trà Long Tỉnh mới pha để trên mặt bàn, bị hất đổ, nước trà trong bình văng tung tóe ra ngoài, lại nghe văng trúng mu bàn tay đang cầm gói giấy của đại hán.

Đại hán bị phồng, kêu la và nhảy phắt lên, vẩy tay lia lịa, gói giấy đỏ liền rơi xuống sàn lầu. Trong khi ấy Thương-Tỷ đã lẹ như gió đi thẳng.

Đại Hán mặt tía gương đau, móc túi lấy một cái khăn tay ra phủ lên gói giấy đỏ đã bị ướt, rồi mới dám lượm đề lên trên bàn, về mặt tỏ ra tức giận vô cùng. Ngồi xuống ghế, đại hán nọ lấy thuốc ra bôi chỗ bị phồng trên tay.

Bán Bán Tú thấy vậy, kinh ngạc vô cùng và nghĩ thầm :

« Sao lão ăn mày lại hất đổ nước trà khéo thế ? Làm cho nước bắn ngay vào cái giấy đỏ ? »

Nghĩ ngợi giây lát, y hiểu ngay tên hủ nho kia kêu la đột ngột là để thức tỉnh lão già họ Thương lúc ấy đang nhìn ra ngoài cửa sổ, nên không nhận thấy gói giấy đỏ trong tay đại hán mặt tía nọ. Nhưng, không hiểu tại sao tên hủ nho ấy lại biết được gói giấy đỏ trong tay đại hán kia là gói thuốc độc

không mùi không sắc ? Tại sao y lại biết được đại hán nọ định bỏ thuốc độc giết hại tên ăn mày họ Thương ? Ta chỉ dùng đôi mắt ra hiệu thì làm sao y biết được và biết rõ ta ra hiệu về việc gì ?

Nghĩ tới đó, y liền đưa mắt nhìn ông già áo xanh. Nhưng không còn thấy hình bóng ông già ấy đâu nữa. Y khẽ hỏi Hoàng Phủ Tung và Cao-Lê Cống-Sơn Tứ Ma, cả mấy tên ma đầu này cũng không biết ông già đó đi từ lúc nào.

Mấy tên ma đầu liền bàn tán với nhau, bảo nhau rằng ông già áo xanh đó khả nghi lắm, chắc là kẻ địch. Chúng đang thì thầm nhỏ to bỗng thấy trong mấy chén nước ở trước mặt đều có xác ruồi nổi lều bều, tên nào tên nấy đều ngẩn người. Nhưng, chúng tưởng là những xác ruồi này ở trong trà, chớ không nghĩ có người bỏ vào đó. Chúng đang định báo phở kỵ pha bình trà khác, thì bỗng một luồng gió lạnh thổi vào và có một cục nhỏ màu trắng bay lẹ như tên bắn trước mặt bàn của Bán Bán Tú.

Đại Ma Hoa Vũ nhanh tay chộp lấy rồi bốc ra xem, mới hay đó là một tờ giấy vo tròn. Hoa Vũ là một tên ma đầu có công lực tuyệt đỉnh, mà cũng phải kinh hãi đến toát mồ hôi lạnh, vội giở tờ giấy ra xem, thấy mấy chữ :

« Xác ruồi rất độc, không mùi không sắc, uống vào một ngụm thủng ruột mục xương. Ai cũng phải chết, chết bất đắc kỳ tử thì thật hạp hực »

Bên dưới ký tên khách ăn hình, Tứ-Ma Bán-Bán Tú, Hoàng Phủ Tung đều biến sắc và rời khỏi lầu, vội vàng đi liền. Đại hán mặt tía không hiểu tại sao bọn Cao-Lê-Cống-Sơn lại vội vàng như vậy, nhưng y đã thấy thần sắc của bọn ma đầu biến đổi rất lạ, nên y ngồi giây lát, rồi cũng từ từ đứng dậy xuống lầu đi mất.

★

Mộ của Thái Tử Siêu Minh ở cách Hoàng Hạc Lâu không xa vì cây cối um tùm và lối đi lại hẻo lánh, nên ít du khách tới. Dưới ánh sáng trăng, giữa những hàng cây thông, bỗng có một bóng người thấp thoáng, nhanh nhẹn chạy tới trước mộ Thái-Tử, rồi ngừng chân lại khẽ thở dài một tiếng. Thì ra người đó là gã đại hán mặt tía ở trên lầu Hoàng Hạc.

Y khò dài một tiếng rồi khẽ nói:

— Vũ Văn Bang Chủ dẫn sài lang vào nhà, những tên ma đầu đó đều là yêu tinh quái quái làm bộ làm tịch, khiến anh em trong bang bực mình vô cùng.

Đột nhiên có tiếng nói vọng tới:

— Bực mình thì đừng nhìn chúng nữa! Ai bảo bạn nghe lệnh của chúng, định bỏ thuốc độc hại người làm gì?

Y rung mình mấy cái, lòng hãi sợ vô cùng, đưa mắt nhìn từ phía, chỉ nghe gió lạnh thổi ào ào, cành lá rung động, tuyệt nhiên không có hình bóng ai cả. Lúc ấy, dù người can đảm đến đâu, gặp phải tình cảnh này cũng phải ghi là có ma qui phá phách nên Y nghĩ thầm:

«Chẳng lẽ đêm nay ta lại gặp ma?»

Đại Hân mặt tía là Lương-anh-Thiểm, một người hào phóng, một nhân vật chân chính của Hồng Kỳ Bang, ngày thường chán ghét những hành động vô pháp của Hồng Kỳ bang, nhưng y thọ ơn rất nặng của Vũ Văn Lôi nên không tiện rời bỏ họ Vũ. Y chỉ biết mang ơn thì phải báo đáp, vì thế y mới ở lại mãi trong Hồng Kỳ Bang. Nhưng, lúc nào trong lòng y cũng bị ám ảnh, nên ngày nào, hề ngồi một mình trong phòng là y bị lương tâm cắn rứt.

Khi nghe làn gió lạnh thổi tới, giá buốt thấu xương, y liền quát lớn:

— Ai giờ trò ma qui định đùa giỡn Lương mỗ thế?

Y vừa dứt lời bỗng người ần dạng nói tiếp theo:

— Có ai giờ trò ma qui gì đâu! Lão đứng ở đằng sau người từ lâu mà tai mắt người chậm chạp nên không nghe thấy đó thôi. Sao người lại mơ màng chuyện ma qui?

Lương-anh-Thiểm vội quay đầu lại nhìn thì thấy một ông lão mặc áo xanh đứng cách đó chừng năm thước, hai mắt sáng như hai ngọn đèn. Y kinh hãi lùi về phía sau một bước, lớn tiếng hỏi:

— Người là ai? Tại sao lại ẩn núp phía sau lưng mỗ một cách lén lút như vậy?

Ông lão áo xanh mỉm cười đáp:

— Lão bảo tai mắt của người chậm chạp có sai đâu! Hồi

này chúng ta đã gặp nhau trên lầu Hoàng Hạc người quên rồi sao?

Lương-anh-Thiểm chợt nhớ đến ông lão hủ nho đã đập bàn la lớn làm cho mọi người kinh hãi trên lầu Hoàng Hạc. Ông lão thấy y yên lặng lại nói tiếp:

— Người đừng nghĩ ngợi vô vẩn! Lão thấy người là chính nhân quân tử mà cứ phải sống nhờ người như vậy, thật là vô sỉ. Người lại còn làm những việc trái đạo như định bỏ thuốc độc giết người, chẳng lẽ người không hổ thẹn với lương tâm sao?

Anh-Thiểm không sao trả lời được, thờ dài một tiếng, rồi từ từ đáp:

— Những người phải làm những việc trái lương tâm như tại hạ trên giang hồ này rất nhiều, chứ không riêng gì tại hạ đâu. Huống hồ Vũ Văn Bang Chủ có ơn với tại hạ thì khi nào tại hạ lại sợ nguy hiểm mà bỏ rơi bạn. Lời nói của lão anh hùng tuy là như ngọc như vàng, tại hạ rất cảm kích, nhưng tại hạ không thể nào làm theo ý muốn của lão anh hùng được. Vậy xin từ biệt tại đây...

Đoạn y chấp tay thi lễ, rồi quay mình định đi. Ngồi đầu y mới đi được một bước đã hoa mắt và thấy ông già áo xanh đứng cản trở trước mặt rồi. Y cả giận nói:

Lão anh hùng cứ cưỡng ép người làm việc trái ý thì tại hạ bắt buộc phải vô lễ với lão anh hùng ngay.

Nói xong y giơ song chưởng ra đẩy mạnh một cái. Ngồi đầu ông lão áo xanh không tránh né gì hết, chỉ giơ hai tay ra nhanh nhẹn bắt lấy hai cổ tay của Anh-Thiểm.

Anh-Thiểm kinh hãi vô cùng, dùng hết sức để rút tay về mà không sao rút nổi, trái lại càng cử động càng thấy khí huyết đảo lộn, hai cánh tay tê tái.

Ông lão áo xanh cười nhạt nói:

— Không ngờ người bướng bỉnh và cứng cổ đến thế! Người có võ công khá cao, sao lại đi giúp kẻ ác? Người không sợ tổ tiên dưới chín suối quả trách và cũng liên lụy tới các đời con cháu về sau này ư? Lão chắc người không nghe lời của lão đầu, vậy lão hãy đi tìm ba nơi âm huyết, để phế hết võ công của người và để cho người mau trở về Hồng-Kỳ-Bang chuyển lời lại Dân Sơn nhị độc rằng lão là cố tri của chúng, xin hẹn gặp chúng ba ngày tới đây tại Hoàng-Hạc-Lưu.

Anh-Thiểm sợ đến mất đến hồn vía, vì người luyện võ nào cũng coi trọng võ công như tánh mạng, nên kinh hãi van lơn:

Xin lão anh hùng đừng xử tại hạ quá tay như vậy. Ngày nào tại hạ cũng bị lương tâm cắn rứt, nhưng không sao nghĩ ra cách để thoát khỏi tình cảnh ấy mà thôi.

Ông già mỉm cười nói:

— Nếu lão không điểm huyết để phế hết võ công của ngươi, thì ngươi về tới Hồng-Kỳ-Bang, khi nào Hồng-Kỳ-Bang lại tin ngươi được?

Ông già ngừng giây lát rồi tiếp:

— Thôi được, lão chỉ điểm vào những huyết thương, tạm phế võ công của ngươi. Ngươi hãy về Tổng Đan báo tin cho Dân-Sơn Nhị Độc biết, nhưng cần nhứt là ngoài ra đừng để cho ai biết cả nghe chưa?

Ông già bèn giơ tay phải lên điểm vào kỳ môn huyết của Anh-Thiểm.

Anh-Thiểm cảm thấy khí huyết bế tắc, bỗng há mồm khạc ra một đống đờm có dính máu tươi. Y sợ hãi vô cùng. Ông già áo xanh thấy vậy mỉm cười nói:

— Ngươi chớ lo âu. Trong vòng mười hai tiếng đồng hồ ngươi sẽ về tới Tổng-Đan tất tánh mạng không lâm nguy đâu. Thôi đi đi.

Anh-Thiểm cố gượng mãi mới lên tiếng được:

— Quý tánh danh của lão anh hùng là gì? Xin lão anh hùng cho biết để tiện thưa lại cùng Dân-Sơn Nhị-Độc.

Ông già nọ ngẫm nghĩ giây lát mới đáp:

— Ngươi cứ bảo là có hữu ở Vọng Sơn thì người anh em họ ấy sẽ biết ngay.

Anh-Thiểm gật đầu rồi quay mình đi thẳng. Chờ Anh-Thiểm đi khỏi, ông già nọ cúi đầu ngẫm nghĩ:

« Dân-Sơn Nhị-Độc tuy mang tiếng ác, tánh tình quái dị, nhưng rất thận trọng, không bao giờ giết bậy một người nào. Không hiểu tại sao lần này chúng lại nghe lời Văn-Lôi mà chế ra thứ thuốc độc dã mạn đến thế? Có lẽ không phải do chúng tình nguyện cũng nên? Biết đâu bên trong chẳng có sự

bí mật gì? Ta hãy chờ chúng tới đây hỏi lại sẽ rõ. »

Nghĩ đoạn, ông ta định rời khỏi chốn đó, bỗng nghe có tiếng người quát tháo và tiếng chân đi dồn dập, lại nghe giọng nói rất quen. Ông già áo xanh liền hướng về phía có tiếng đó mà đi tới. Dưới ánh trăng, có bảy cái bóng đang phi nhanh. Ông già vội núp sau một cội thụ để xem xét tình hình.

Bảy cái bóng đó tới trước cội thụ liền dừng lại. Ông già áo xanh định thần nhìn kỹ, té ra đó là bảy vị đạo sĩ của phái Võ-Đang. Người nói giọng rất quen chính là Tùng-Bách đạo nhân. Ông già áo xanh hoài nghi vô cùng bèn nghĩ thầm:

« Sao họ không ở Võ-Đang mà tới đây làm gì? Khi ta ở Võ-Đang sao không gặp bảy vị đạo sĩ này? Có lẽ lúc ấy họ đang vân du chăng? Nên họ vẫn chưa biết môn phái đang gặp một tai kiếp rất thảm khốc. »

Tùng-Bách đạo nhân bỗng trầm giọng nói:

— Bảy chúng ta đi Thiếu Lâm, thì Tiêu-Đạo-Khách dẫn Bắc-Minh Tam-Ma và môn hạ phái Công-Lai lên núi Võ-Đang đánh phá. Lam-Tĩnh sư đệ lại không báo cho chúng ta hay, nên quá nửa số bảy mươi hai đạo quan đã bị phá hủy.

Con người ương ngạnh, tự đắc như vậy không đáng làm Trưởng Môn của chúng ta.

Một đạo nhân khác lên tiếng:

— Sư huynh, hãy tạm nguôi cơn giận. Vì Lam-Tĩnh sư đệ có ba vị sư thúc dờ đầu, chúng ta nói suông vô ích. Vì lại chúng ta không có tham vọng làm trưởng Môn. Bây giờ, chỉ xét coi chúng ta nên liên hiệp với Cái Bang hay không? Hay chúng ta cùng tới Tổng-Đan của Hồng Kỳ-Bang để đấu với Bắc-Minh Tam-Ma và Tiêu-Đạo-Khách một phen.

Tùng-Bách đạo nhân lắc đầu đáp:

— Công lực của Bắc-Minh Tam-Ma với Tiêu-Đạo-Khách rất tinh thâm, chúng không phải là địch thủ. Nhưng Tổng-Đan của Hồng Kỳ-Bang đã vơi tới hơn nửa số quần tà của thiên hạ. Khi nào bọn quần tà ấy lại ngồi yên để chúng ta tới đây gây hấn? Hơn nữa, chỉ hai ba ngày là cùng, ba vị sư thúc của ta sắp tới đây, lúc ấy chúng ta hãy định đoạt sau.

Bỗng một đạo nhân khác lên tiếng:

— Diệp Thiếu Thanh, đạo hữu phái Thanh Thành hẹn gặp chúng ta tại đây sao chưa thấy tới?

Đột nhiên, phía sau mộ có tiếng cười khinh khinh và có tiếng nói:

— Diệp Thiếu Thanh đã tới đây, các người hãy đón lấy!

Rồi một hình bóng rất lớn từ phía sau mộ được ném tung ra. Võ Đang thất đạo nghe người đó nói vậy, biết ngay là Diệp Thanh đã bị hạ độc thủ. Tùng Bách đạo nhân liền giơ tay đỡ lấy Thiếu Thanh còn sáu đạo nhân khác cùng phi thân tiến tới.

Bỗng nghe một tiếng cười « khê khê » rất quái dị, liền sau đó một người nhanh như mũi tên bắn, chỉ trong nháy mắt đã tới ngay trước mặt bảy đạo nhân. Võ Đang thất đạo thấy rõ mặt người nọ, đều kinh hãi lùi lại một bước. Thì ra người đó giống như một con quỷ nhập tràng, gầy gò cao như cây trúc, tóc xòa xuống vai, hai mắt tròn xoe, đôi người tia ra hai đạo ánh sáng xanh biếc. Trước ngôi mộ cỏ và dưới ánh sáng trắng lạnh lùng, trông thấy quái nhân đó, ai cũng phải hoảng hồn.

Tùng Bách đạo nhân quát hỏi:

— Người là ai? Diệp đạo hữu với người không oán không thù, sao người hạ độc thủ?

Quái nhân nọ với bộ mặt lâm li đáp:

— Lão phu là Câu Phách Thần Ma Tiêu Mao, môn hạ của Bắc Minh Tam Ma. Diệp Thiếu Thanh với lão phu vốn không có thù hằn gì, nhưng chỉ vì y bỗng dưng nhục mạ lão phu nên lão phu mới đánh cho y một chưởng Hàn Băng Âm Quyền, ngờ đâu y không chịu nổi!

Tùng Bách đạo nhân nghe nói ngạc nhiên vô cùng, bèn lên tiếng hỏi:

— Chẳng hay Diệp đạo nhân gặp ngài ở đâu?

Câu Phách Thần Ma Tiêu Mao về mặt lạnh lùng, liếc Tùng Bách đạo nhân một hồi rồi từ từ đáp:

— Tại đây.

Y vừa nói xong, ông già mặt áo xanh núp phía sau cỏ thọc cũng giết mình nghĩ thầm:

« Chắc những lời của ta dặn bảo Lương Anh Thiêm thế

nào cũng lọt vào tai y. Nếu không diệt trừ người này hậu quả sẽ không thể tưởng tượng. Tại sao lúc ấy y lại không xuất đầu lộ diện? Tại sao không theo dõi Lương-Anh-Thiêm?

Nghĩ đến đây, bỗng ông già áo xanh nghe Tùng Bách đạo quát hỏi:

— Bữa nọ, Bắc Minh Tam Ma tới núi Võ Đang đánh phá chẳng hay ngài có dự cuộc không?

Tiêu-Mao ha hả cười, đáp:

— Có! Lão phu có dự cuộc đánh phá đó. Nếu Vũ-Vân-Lôi không gọi giấy mời khản cấp chúng ta, có lẽ hiện nay núi Võ Đang đã bị phá thành bình địa rồi. Và cũng không khi nào các người được thoát chết đến giờ.

Võ Đang thất đạo, đột nhiên cả giận, bèn rút ngay thanh trường kiếm ra, tiến lên, bày thành trận Bát quái và sửa soạn tấn công.

Câu Phách-Thần-Ma nhếch mép cười nhạt một tiếng rồi nói:

— Nếu các người muốn chết, thì cứ việc tiến lên.

Y nói xong, hai mắt lim dim, ra vẻ không cần phòng bị gì cả. Tùng-Bách đạo nhân liền xử dụng thể Phân Hoa Hốt Liễu, xông lại tấn công hai yếu huyệt của Tiêu-Mao, còn sáu đạo sĩ kia, mỗi ngày giờ một thể võ, đều lợi hại vô cùng. Bảy thanh kiếm hóa thành mấy trăm ngàn cái bóng, nhắm các yếu huyệt trên người Tiêu Mao mà tấn công tới tấp.

Tiêu-Mao chờ những mũi kiếm của địch đâm tới gần còn chừng một thước mới đột nhiên dùng song chưởng đánh ra một kinh khí lạnh lùng, khiến bảy thanh trường kiếm của bảy vị đạo trưởng bị bắn tung ra ngoài rồi y nhún mình nhảy lên trên cao và lớn tiếng nói:

— Lão phu thường các người chín trái Ngũ-Độc Tán-Hỏa Đạn, để các người ném thử cho biết mùi vị ra sao!

Bảy đạo sĩ vừa tránh vệt ra bảy bên liền ngàng mặt lên nhìn đã thấy Tiêu-Mao đang ở trên không, lượn một vòng, rồi tung chưởng ném ra mấy lần đạn, tựa như sao xa, nhanh như điện chớp. Mấy viên lần đạn ở trên cao, nhắm bảy đỉnh đầu của bảy đạo sĩ bắn xuống. Lúc lần đạn rơi, còn cách bảy người chừng một trượng, những lần đạn đó liền nổ tung, khiến xung quanh mấy chục trượng đều có lửa bốc

cháy, hơi khói tỏa ai ngửi phải cũng ngáy ngất. Đột nhiên mọi người nghe một tiếng quát lớn :

— Quái vật tảo gan thật, dám gây oan nghiệp như vậy !

Tiếng quát vừa dứt, từ sau cổ thụ, một người phi thân ra rồi ở trên cao, múa song chưởng đẩy ra hai luồng kinh khí, khiến những ngọn lửa của Ngũ Độc Tán Hòa Đan bắn ra xa và nhảm Tiêu-Mao chụp tới.

Tiêu-Mao không ngờ lại có sự đột biến phi thường như vậy, đồng thời y lại thấy những ngọn lửa của làn đạn phát ra đều bị chướng phong của ông lão nọ đánh bật và đẩy tới người y, nên y cuống cuống cả chân tay, vừa té ngựa vừa giở Hàn Băng Chân Khi ra chống đỡ. Hàn Băng Chân Khi là khác tinh của Ngũ Độc Tán Hòa Đan, nên đàn áp được ngọn lửa.

Nhưng ông già áo xanh vừa hạ mình xuống đất, liền với phi song chưởng đẩy lui ngọn lửa trở lại nữa. Tiêu-Mao cảm thấy song chưởng đau đớn như bị dao cắt, ngực như bị búa tạ đánh phải, đồng thời lửa của làn đạn sập tắt, lại bị ông già áo xanh quạt cháy lại và đẩy tới mình y, nên y la lớn một tiếng, tung mình nhảy lùi về phía sau. Y lùi rất lẹ, nhưng lửa bị đẩy tới càng lẹ hơn, và trong nháy mắt, quần áo của y đã bị cháy xém. Y kêu la thảm khóc, lăn lộn trên mặt đất, trông rất thảm thương. Không bao lâu, ngọn lửa tắt dần, và Tiêu-Mao đã trở thành một cây than, từ bụng y vẫn còn mấy làn khói bốc lên, hơi khét khiến ai ngửi cũng muốn nôn ọe. Ông già áo xanh lắc đầu, thở dài một tiếng và nói :

— Bụng làm dạ chịu muốn giết người rồi cuộc tự giết mình ! Lão không muốn giết y, nhưng sợ đề y sống sau này sẽ gây nên tai họa lớn, bắt buộc lão phải hạ độc thủ như vậy !

Nói xong, ông già liền quay đầu lại, bỗng ngạc nhiên vô cùng vì thấy Võ Đang thất đạo đang ngồi xếp bằng tròn trên mặt đất, hai mắt nhắm nghiền, đang vận công hành khí. Dưới bóng trăng, mặt của bảy đạo sĩ, trông càng nhợt nhạt thêm. Áo bào của bảy người đều bị cháy thủng rất nhiều lỗ.

Bảy người đã trót ngửi phải hơi độc của làn đạn, nên phải vận công hành khí để đẩy những chất độc ấy ra khỏi

người. Ông già áo xanh trong lòng cảm khái vô cùng, trước việc người trong võ lâm vì ân oán mà gây nên bao nhiêu oan nghiệp. Nhưng chẳng qua cũng chỉ do lòng tham mà ra cả.

Ông già áo xanh trong lòng lo âu, uất ức khôn tả, thở dài một tiếng đang định quay đi thì đột nhiên nghe Tùng Bách đạo nhân ở phía sau nói tới :

— Nhỏ thì chủ ra tay cứu giúp, anh em bản đạo cảm ơn vô cùng

Ông già áo xanh liền quay lại, thấy Võ Đang thất đạo đứng cách mình không xa. Tuy họ đẩy hết chất độc ra khỏi người, nhưng tiêu hao rất nhiều chân khí, nên người nào người nấy mặt vẫn nhợt nhạt, hai mắt lơ lơ như người không hồn. Võ Đang thất đạo thấy ông già áo xanh quay lại, cũng chấp tay thi lễ. Ông già áo xanh tránh sang bên, không dám nhận đại lễ đó và nói :

— Lão không dám. Lão với bảy vị đã gặp nhau một lần, chắc bảy vị đạo trưởng họ Tống Vô Tướng Kim Cương chưởng kinh đi Thiếu Thất trả cho phái Thiếu Lâm vừa trở về phải không ? Chẳng hay mấy vị thiền sư của phái Thiếu Lâm có được mạnh khoẻ ?

Anh em Tùng Bách đạo nhân kinh ngạc vô cùng vì thấy mặt ông già áo xanh rất lạ, mà họ nghĩ mãi không nhớ đã gặp ở đâu ?

HỒI THỨ MƯỜI CHÍN DÃ-TRANG XE CÁT BÉ ĐỒNG

Ông già áo xanh mỉm cười và tiếp :

— Chẳng hay Nhứt-Nguyên Cư-Si và Hồ-Cốc-Lan còn ở Thiếu Lâm không ?

Nghe ông già hỏi tới đó, Tùng-Bách đạo nhân mới chợt biết ông là Quái-Thủ Thư-Sinh Tạ-Văn-Nhạc, một vị anh hùng đã oai vọng vô lâm và tên tuổi lừng lẫy khắp ngoại nội, liền chấp tay vái chào và nói :

— Thế ra là Tạ thiếu hiệp đấy ? Thoạt tiên bản đạo hoài

ngiht, vì trên đời này còn có ai công lực cao đến thế được? Thiếu hiệp vừa hỏi Nhứt-Nguyên Cư-Sĩ với Hồ cô nương. Vâng, hai vị đó đã rời khỏi núi Thiệu Lâm trước anh em bần đạo một ngày, có lẽ cũng sẽ tới Hạ Khẩu này đây. Còn tệ phải đã gặp phải tai kiếp, chắc người ở trên Kim Đỉnh đi ra tay cứu giúp ba vị Trường Lão của Tệ-Môn là Tạ thiếu hiệp phải không?

Ông già áo xanh chỉ mỉm cười, đột nhiên nghiêm hẳn nét mặt lại, hình như đang lắng nghe. Võ-Đang thất đạo thấy vậy, biết ông ta đã phát hiện một sự kiện gì rồi, mà bây giờ vẫn không nghe động tĩnh chi cả, nên người nào người nấy đều kinh hãi và nghĩ thầm:

— « Thảo nào người này, tuổi trẻ mà danh trấn võ lâm như sấm nổ. Cứ nói tai và mắt của chúng ta cũng thính và sắc hơn chúng ta nhiều! »

Bấy đạo sĩ đang nghĩ ngợi, bỗng thấy trên sườn núi ở cạnh sông, có một bóng người đang nhanh nhẹn chạy xuống. Người đó tới gần, bỗng ngừng chân lại, không nói năng gì cả, hai mắt cứ ngó Võ-Đang thất đạo hoài.

Còn Văn-Nhạc thấy người nọ, lại quay mặt đi, ngấm nhìn bóng trắng trên mặt sông, thái độ rất ung dung. Người nọ mặt to, râu xồm, trông rất oai mãnh. Y dùng giọng mũi « hừ » một tiếng, rồi nhún vai, nhay qua đầu thất đạo phi lướt đi. Tùng-Bách đạo nhân có vẻ kinh hãi và nói:

— Vạn-Hiếu-Thương!

Dã-Vân đạo nhân đứng cạnh đó cũng thất thanh la lớn:

— Hàn-Nguyệt Thần-Đạo!

Hàn-Nguyệt-Thần-Đạo, Vạn-Hiếu-Thương đã lướt ra ngoài xa năm sáu trượng, chân vừa đụng đất, đang định nhún mình nhay tiếp, bỗng thấy một thân hình to lớn phi kèm theo một luồng gió lạnh dòn dập tới.

Hiếu-Thương nổi giận, quát to một tiếng, rồi nhay lên trên cao múa chưởng đánh đề chống đỡ, nhưng y vẫn bị chưởng lực đánh bật lên cao, rơi ra ngoài xa bảy tám trượng. Người vừa tới liền hạ xuống, ha hả cười và nói:

— Vạn-Hiếu-Thương. Quả đất tròn có khác, chúng ta tới đâu cũng gặp nhau, không ngờ Lôi lão nhị lại gặp người ở đây?

Người đó chính là Càn-Khôn-Thủ Lôi-Tiểu-Thiên ăn nói rất khôi hài.

Vạn-Hiếu-Thương cười nhạt một tiếng rồi đáp:

— Hầu tử họ Lôi kia, mi chớ có đắc chí vội! Bảy năm trước mi may mắn không chết dưới thân đao của Vạn mỗ nên mi mới còn sống được đến bây giờ. Lần này không cần đến Vạn mỗ phải ra tay, mi cũng không sống thêm được một ngày nào nữa.

Lôi-Tiểu-Thiên vẫn ung dung và ha hả vừa cười vừa trả lời:

— Trời ban số sống dai cho Lôi lão nhị, thì đầu Diêm Vương cũng không dám bắt ta, còn mi thì hòng làm gì nổi! Mi là một quái kiệt trên giang hồ, nổi tiếng và đã ăn dặt lâu năm, sao lại xuất hiện dưới cờ của Hồng-Kỳ-Bang vậy? Thật không biết xấu hổ. Ta thấy mi ngu muội mà tội nghiệp.

Vạn-Hiếu-Thương cá giận đáp:

— Bậy nào! Vạn mỗ có phải là người như thế đâu, sớ di Vạn mỗ tới đây là do Ma-Tôn-Giả mời tới trợ giúp đó thôi. Hi hi, ta chỉ mong được thấy Lôi-Tiểu-Thiên vẫn còn sống đề vào tới Chủ Đán của Hồng-Kỳ-Bang thôi.

Tiểu Thiên chưa kịp trả lời thì Văn-Nhạc đã vội vàng xông tới và xen vào nói:

— Lời của ngài có ý nghĩa gì? Ngài làm ơn cho biết rõ nguyên nhân ra sao?

Hiếu Thương thấy thân pháp của Văn-Nhạc nhanh nhẹn như vậy, trong lòng đã kinh hãi, nhưng bên ngoài vẫn cố giữ bình tĩnh đáp:

— Chắc ngài cũng rõ việc của Hồng-Kỳ-Bang rồi. Vạn mỗ khỏi phải nói nhiều.

Đoạn y nhún mình nhay ra ngoài xa ba trượng. Ngó đầu y vừa xuống tới mặt đất đã thấy ông già áo xanh đứng trước mặt rồi, tà áo phất phới, trông như con quỉ đang cời gió vậy.

Y hãi sợ vô cùng, nhưng vẫn cố gượng làm ra vẻ bình tĩnh và giận dữ hỏi tiếp:

— Ngài cứ cản trở Vạn mỗ như thế này làm gì?

Văn-Nhạc mỉm cười và đáp:

— Các hạ chưa cho biết rõ ý nghĩa lời nói vừa rồi, thì khi nào mở đề cho các hạ rời khỏi nơi này? Huống hồ các hạ là một người thanh cao thế này, tại sao lại chịu ở hợp với bọn Mỗ-Tôn-Giả? Chắc thế nào cũng có duyên cớ gì bên trong, vậy mong các hạ cho biết rõ?

Vạn-Hiếu-Thương liếc nhìn Vân-Nhạc một cái rồi lạnh lùng đáp:

— Ngài nên rõ, tất cả những người đối lập với Hồng-Kỳ-Bang, đều bị Hồng-Kỳ-Bang giam ngấm giám thị. Chưa biết chừng, hôm nay, ngài nói chuyện với Vạn mỗ ở đây, mà ngày mai ngài đã rời khỏi trần thế cũng nên. Vạn mỗ khỏi cần phải nói nhiều, còn việc riêng của Vạn mỗ, ngài cũng không nên biết tới.

Nói xong, thái độ của y trông rất kiêu ngạo, Vân-Nhạc cười nhạt tiếp:

— Ngay bây giờ, chưa chắc các hạ sẽ được sống sót, hà tất các hạ phải khua môi múa mép làm gì?

Thì ra Vân-Nhạc đã nghĩ ra được một kế đối xử. Chẳng nhận thấy Hồng-Kỳ-Bang muốn nhân lúc này gây nên một tai kiếp oan khiên trong võ lâm, nên chàng mới quyết chí ra tay trước để bảo tồn nguyên khí cho võ lâm. Vì ý niệm đó, chàng quyết định sẽ gặp bất cứ người nào ở bên Hồng-Kỳ-Bang là giờ Hiện-Viên-Thập-Bát-Giả ra điễm huyết liền, khiến người đó ngày đêm bị tâm hỏa thiêu đốt, phải đợi chờ đến sáu năm sau mới tự động giải được thủ pháp điễm huyết đó.

Chàng biết làm vậy là rất độc ác và trái lẽ trời, nhưng chàng suy xét kỹ thì thấy độc thủ còn hơn đề cho nhiều người phải chết. Hiếu-Thương nghe Vân-Nhạc nói vậy lòng hơi hoảng sợ, nhưng đột nhiên lớn tiếng cả cười và nói:

— Vạn mỗ chưa hề nghe ai đại ngôn như các hạ!

Vân-Nhạc mỉm cười, đáp:

— Nếu các hạ không tin thì cứ vận khí thử xem, coi âm dương có đảo ngược và khí huyết có cái gì khác lạ không?

Hiếu-Thương rung mình kinh hãi, vội vận khí thử xem, thì quả nhiên đúng như lời Vân-Nhạc vừa nói. Chỉ trong giây lát, nửa thân trên của y lạnh như băng, nửa người dưới

nóng như thiêu. Y hãi sợ vô cùng, mặt mất hết máu.

Vân-Nhạc vừa mỉm cười vừa nói tiếp:

— Thủ đoạn của Ma-Tôn-Giả rất ác độc! Bất cứ người nào đã được chúng thỉnh ra trợ giúp là đều bị chúng ngấm ngấm điễm âm độc huyết đạo đề người đó phải nhưt tâm nhưt trí trung thành với chúng. Lúc mới bị chúng điễm huyết, người đó vẫn không hay biết gì, nửa tháng sau sẽ đêm khuya là người đó cảm thấy tâm hỏa thiêu đốt cực khổ, phải uống thuốc bí chế của chúng ban cho mới đỡ khó chịu.

Hiếu-Thương mất hết hồn vía, run cầm cập, không sao nói ra lời, hai mắt lơ lơ như kẻ ốm mới khỏi.

Vân-Nhạc mỉm cười và tiếp:

— Xin các hạ thứ lỗi vì tôi không biết cách giải thủ pháp âm độc này, nên không thể giúp các hạ, nhưng còn có một cách là, nếu ngài không cam tâm tình nguyện để cho Ma-Tôn-Giả sai khiến thì mau về ngay chỗ ở rồi hàng ngày thờ nạy tọa công, xử dụng phương âm dương nghịch chuyển thì không bao lâu sẽ tự giải được ngay.

Hiếu-Thương tỏ vẻ ăn năn liền đáp:

— Ngài có lòng thiện chí bảo cho tại hạ, ngày nào tại hạ còn sinh tồn trên thế gian là thế nào cũng tìm cách báo đáp lại ơn đức này.

Đoạn, y cúi đầu rạp xuống đất vái chào, rồi quay mình đi liền.

Tiểu Thiên chờ Hiếu-Thương mất dạng mới lên tiếng:

— Chỉ có chú mới có thể dùng xảo kế đó thôi. Chắc thế nào y cũng tin mà rời khỏi Hạ Khẩu trở về nhà ngay.

Vân-Nhạc mỉm cười, không nói gì cả. Lúc ấy, ở phía Hoàng Hạc-Lâu có một cái bóng phi như bay, thoáng cái đã tới trước mặt mọi người.

Thì ra người đó là Tiền Ninh. Vừa thấy Vân-Nhạc, Tiền Ninh đã vái chào và thưa:

— Thương Trường lão sai tiểu nhân đến thưa cùng Tứ Trường lão hay, hiện giờ Hồng-Kỳ-Bang đã phá rất nhiều tay cao thủ tới Giang Hạ, định hãm hại những nhân vật chính phải đối lập với y. Vì thế Thương Trường lão mới mượn

một trang viện lớn ở bên kia sông để tiếp các bạn hữu phe chúng ta rồi phái tiểu nhân đến mời Tứ Trường lão cùng quí vị bạn hữu tới đó ngay để bàn việc khẩn cấp. Hiện giờ hai cô nương cùng Tăng Quan Chủ cũng đã tới đó rồi.

Vân-Nhạc liền đáp :

— Được rồi, chúng tôi sẽ tới ngay.

Thế rồi, Tiền Ninh đi trước dẫn đường, qua phía bờ bên kia sông, lên tới đỉnh núi, Tiền-Ninh liền dừng bước, chỉ một trang viện có cây cối um tùm ở phía dưới và nói :

— Thưa Tứ Trường lão, trang viện dưới kia là nơi mà Thương Trường lão đã mượn.

Đoạn y lấy một cái còi trúc ra thổi mấy tiếng. Từ trong bụi cây thông có tiếng còi sáo vọng lại rồi bốn tên ẩn mày già phi tới trước mặt Vân-Nhạc, cùng cúi đầu chào, kể quay mình dẫn mấy vị anh hùng xuống dưới trang viện.

Giây phút sau, bọn Vân-Nhạc đã tới một trang viện có vườn hoa, đèn đài rất u nhã. Thương Tý đã đứng sẵn ngoài cửa sảnh để chào Võ Đang thất đạo và Lôi Tiểu Thiên. Xong Thương Tý nắm lấy tay Vân-Nhạc cả cười và nói :

— Ở Hoàng Hạc Lâu, nếu hiền đệ không biết rõ gian kế của chúng, thì lão ca đã bị nạn vì chúng rồi!

Vừa nói, Thương Tý vừa dắt mọi người vào một đại sảnh, bày biện rất cổ nhã, nơi đó đã có mặt Phó-Lục-Quan, Phó Uyển, Giang-Giao-Hồng, La-Tương-Mai, Tang-Lộc, Phạm-Thiếu-Xuyến, Trần-Văn-Hàn, Hồ-Thiên-Sinh, Độc-Ty Phong-Vân-Cái và Khương-Tôn-Điệu.

Thương-Tý liền bảo Phong-Vân-Cái và Tiền-Ninh :

— Hai người lập tức đi Hạ Khẩu, truyền lệnh cho các đệ tử của Giang Hạ Cái Bang hay, hãy thấy nhân vật nào thuộc phe mình thì tiếp đón và đưa tới trang viện này ngay. Đừng tiết lộ cho ai biết có Tứ Trường lão ở đây nhé?

Hai người thừa lệnh đi liền. Lúc ấy Vân-Nhạc đang định hỏi Khương-Tôn-Điệu về tình hình của Đông-Phương Ngọc-Côn bị bắt cóc ra sao, bỗng nghe Thương-Tý dặn bảo hai người như vậy, ngạc nhiên vô cùng, vội quay lại hỏi :

— Đại ca dặn như vậy có ý gì?

Thương Tý với vẻ mặt nghiêm nghị đáp :

— Hồng Kỳ Bang muốn độc bá võ lâm nên gởi thiệp đi khắp nơi mời các đại môn phái tới, tất nhiên phái Nga Mi, Diêm Thương và Ngũ Đài cũng được mời. Vì ba môn phái đó đều có sự hiểu lầm với hiền đệ, đại địch chưa diệt trừ thì chúng ta cũng không nên làm cho tình thế khẩn trương thêm. Và lại chúng ta cũng không nên đề cho Khương thiếu hiệp cùng hai cô La, Giang khó xử, chỉ bằng hiền đệ đừng vội lộ mặt thì hơn.

Vân-Nhạc nghe Thương-Tý nói vậy cũng phải, liền gật đầu. Thương-Tý lại thở dài một tiếng và tiếp :

— Vũ văn Lôi lại còn xúi dục cả sư phụ của y là Tây Tạng Ma-Tăng-Xác Đà-Hoa-Đà tới Đông-Thổ này nữa. Mấy tên ma đầu thượng thặng là Trường-Bạch Ma-Tôn-Giả và Bắc-Minh-Tam-Ma cũng nhận lời của y mà tới đây. Lão rất lo ngại.

Vân-Nhạc ngẫm nghĩ giây lát liền nói :

— Đại ca khỏi lo ngại chi cả, tiểu đệ đã có một mưu kế rất hay để đối phó.

Thương-Tý cả mừng, vội hỏi :

— Lão cũng biết hiền đệ là người đa mưu túc trí, nếu quả thật có kế diệt trừ được bọn ma đầu đó, thì thật là đại phước cho võ lâm chính phái, chẳng hay hiền đệ có thể cho ngu huynh biết trước kế đó ra sao không?

Vân-Nhạc kể tai Thương-Tý nói một hồi, chỉ thấy Thương-Tý gật đầu ra vẻ tán thưởng rồi đáp :

— Kế thứ nhất hay lắm, chỉ e rằng Dân Sơn Nhị Độc không thể tự do hành động hoặc y đã bị Vũ-văn-Lôi giam giữ. Theo sự nhận xét của ngu huynh, dùng kế thứ hai là « phản khách vi chủ » tiện hơn, nhưng không sao tránh được giao đấu.

Vân-Nhạc mỉm cười nói tiếp :

— Mưu sự tại nhân, thành sự do thiên, tiểu đệ đã quyết ý đến sáng mai sẽ đi Hồng Kỳ Tông đàn một chuyến để cứu Đông-Phương-Ngọc-Côn và Dân Sơn Nhị độc. Nếu việc không thành, ta đành phải dùng kế « phản khách vi chủ » và huy động võ lực vậy.

Chàng vừa nói vừa mỉm cười, nhưng mọi người vẫn thấy mặt của chàng có vẻ lo âu.

Tương-Mai trong lòng ái ngại vô cùng, vì nàng xét rằng Đông-Phương-Ngọc-Côn nếu không vì nàng thì không bị Ngọc Côn-Nương-Tử bắt cóc.

Lời Tiểu Thiên bỗng lên tiếng hỏi Văn-Nhạc :

— Ngày mai chú định đi một mình sao ?

Văn-Nhạc gật đầu đáp :

— Đi nhiều người càng bận tâm thêm, Đám Văn-Mộng tuy là chốn hang hùm ồ răn, nhưng tiểu đệ không hề sợ chút nào.

Tiểu Thiên ho một tiếng rồi nói :

— Lời lão nhị chưa biết rõ kế của Tam đệ ra sao, nhưng dám chắc, lúc thì hành không phải là dễ đâu.

Văn-Nhạc liền hỏi :

— Tại sao nhị ca lại nói vậy ?

Tiểu Thiên đáp :

— Lão nhị biết chú định kéo Nhị Độc về hòa với chúng ta, đề phàn công lại Hồng Kỳ Bang khiến không cần đánh mà đã bại. Nhưng, chú nên rõ phen này Hồng Kỳ Bang mời rất nhiều bang phái tới ấy là chúng định giờ tuyệt nghệ ra, đề các bang phái khác phải tôn chúng làm bá chủ của võ lâm. Nay chú định đập giờ mộng của chúng, khi nào chúng chịu để yên cho.

Văn-Nhạc mỉm cười đáp :

— Văn biết thành sự do thiên, nhưng ta làm việc gì không hổ thẹn với lương tâm là được. Nếu cứ như nhị ca mới hơi tí là sợ sệt thì làm sao mà đi đến kết quả tốt đẹp ?

Tiểu Thiên ngẩng mặt cả cười :

— Lời lão nhị đây có phải là người sợ sệt như chú vừa nói đâu. Nhưng, lão nhị chỉ muốn chú nên cẩn thận trong khi hành sự thì hơn. Thôi, đừng nói thêm nữa, lão nhị đã đói lắm rồi, xin cho lão dọn cơm ra ăn !

Mọi người đều cười rộ lên, bỗng có một người ăn mày, tuổi trung niên, hấp tấp chạy vào, vái chào Thương-Tý và nói :

— Thưa Trưởng lão, tại một căn nhà ở cách đây năm dặm, đã có người của Hồng Kỳ Bang ẩn núp. Tiểu nhân còn thấy có cả Cao Lê Cống Sơn Từ Ma và Bán Bán Tú.

Thương-Tý cau mày, rồi xua tay ra hiệu cho tên ăn mày đó rút lui :

Văn-Nhạc liền nói :

— Đề tiểu đệ đi dò thám : ra.

Nói xong, chàng đã nhanh nhẹn đi liền. Chàng vừa đi vừa nghĩ :

— « Ta bốn ba giang hồ bấy nhiêu lâu, đã cảm thấy chán ghét. Phen này đi Bắc Thiên Sơn hành sự xong, ta sẽ ẩn dật ngay. Vừa rồi, Tiểu-Thiên nói vậy, ta không hiểu có ẩn ý xa xôi gì chăng ? Nhưng y có biết đâu rằng trong số những tay cao thủ mà Vũ-Văn-Lôi mới tới, có rất nhiều người năm xưa đã vấy máu cha ta. Nếu ta không trầm tĩnh, thì công việc báo thù sẽ đổ bể, người đời sẽ hiểu lầm mà chê trách là khác ».

Nghĩ đến đó, chàng thờ dài một tiếng và lầm bầm tự nói :

— Quí hồ ta không làm trái lương tâm, thì dù người đời có hiểu lầm, ta cũng đành chịu vậy !

Lát sau, chàng đã đến một căn nhà lớn, xây ẩn trong bụi cây um tùm. Trong nhà, không có ánh đèn nào cả, chỉ ở những cành cây chung quanh nhà có vài ngọn đèn đỏ đang lập lòe trước gió, chàng núp sau một cỗ thạp, đưa mắt nhìn lên mấy ngọn đèn đỏ lơ lửng trên cành cây, lòng thắc mắc vô cùng.

Chàng lại nghĩ thầm :

— « Ta thử đánh tắt một ngọn đèn, để xem có phản ứng gì không ? »

Đoạn chàng cúi xuống nhặt một viên đá, đang định ném thì bỗng thấy ba cái bóng người từ phía trái phi tới, nhanh nhẹn vô cùng. Chàng đứng tay lại chờ xem mấy người đó là địch hay là bạn.

Chỉ thoáng cái, ba người đó đã tới chàng chừng bảy tám trượng thì đứng lại. Vì chúng quay lưng về phía chàng, nên chàng không sa nhận diện được. Chỉ thấy một người trong bọn, thái

minh mãnh khách, tựa như một thiếu niên anh tuấn. Còn hai người nọ thì thân mình vạm vỡ, hình như là hai đại hán trung niên.

Cả ba đều có đeo khí giới. Bỗng nghe một đại hán cất giọng Từ Xuyên nói :

— Đây rồi ! Tôi theo dấu Cao Lê Công Sơn Từ Ma tới đây mà mấy tên ma đầu đó quả thật tai mắt rất tinh, đã mấy lần, tôi suýt bị chúng phát giác. Sao tôi lại thấy chúng xuống núi và đi vào căn nhà lớn này. Tôi định theo vào dò thám, nhưng một mình thế cô sức yếu, tôi phải trở về rủ hai vị tới đây... Bây giờ, chúng ta xuống dưới đó đi.

Một đại hán khác tiếp lời :

— Hãy khoan ! Eo núi nơi đây gần căn nhà lớn, mà sao không thấy chúng đặt chòi ngấm canh gác chắc thế nào cũng có âm mưu gì đấy. Và những đèn đỏ treo cao trên cành là để dụ kẻ nghịch đến gần, rồi sẽ dùng rên hay ám khí mà bắn lên.

Vân-Nhạc khen thăm đại hán ấy rất chu đáo, trong khi ba đại hán từ từ đi tới chỗ Vân-Nhạc núp. Nhờ vậy Vân-Nhạc được thấy rõ mặt ba người, trong số có Cát-Thiên-Hào mà chàng đã có dịp gặp ở núi Thái Nhạc. Ba người đi được vài bước liền dừng lại. Cát-Thiên-Hào liền lên tiếng nói :

— Từ khi tiều đệ rời núi Thái Nhạc mới hay thiên hạ có rất nhiều người tài giỏi, và cũng tự thấy tài của mình không khác gì ánh sáng con đom đóm ! Như là Quái-Thủ-Thư-Sinh Dư Văn, võ nghệ thật khôn lường. Cũng vì thế đệ mới trở về núi, yêu cầu sư phụ khuyên dạy cho hai môn Võ học Chấn Khôn là Càn-Khôn-Tam-Tuyệt-Kiểm và Đại-Lực-Ung-Chảo-Động. Mấy tháng nay, môn hạ của Hoa Hạ Từ Ác và phái Không Động gây thù giết hại đến tám chín người trong sư môn của tiều đệ. Sư môn tôn trưởng không sao nhịn được, đồng thời phong thành Hồng Kỳ Bang có mời cả hai người của phái Không Động và Hoa Hạ Từ Ác, nên sư môn tôn trưởng muốn nhân cơ hội này diệt trừ bọn chúng đến tận gốc. Vị Trưởng môn hiện đã đưa các vị Sư thúc của tiều đệ đi Giang Hạ, có lẽ nay mai sẽ tới nơi.

Người râu dài tới bụng gật đầu đáp :

— Gần đây những tà phái của võ lâm bành trướng rất

mạnh, nếu không sớm nghĩ cách diệt trừ chúng, chỉ e sau này những chính phái không còn đất đứng trong võ lâm nữa !

Đại hán trung niên lúc nào mặt cũng ngửng lên trời, dùng giọng Từ Xuyên xen lời nói :

— Tổng Đàn của Hồng Kỳ Bang ở trong đầm Vân Mộng, dưới núi Đại Hồng. Tại sao chúng lại lập một cái trại ngấm ở đây làm gì ? Chắc thế nào chúng cũng có dụng ý gì đây mà chúng ta chưa hiểu được đó thôi.

Cát-Thiên-Hào khẽ cười một tiếng :

— Trước khi chưa hiểu rõ, tiều đệ cũng thắc mắc như Hoàng lão sư vậy. Bọn Hồng Kỳ Bang rất ác độc, chúng đã uy hiếp Dân Sơn Nhị Độc, người mà thiên dùng bách độc như, đến tọa trấn chủ đàn của chúng. Và chúng bắt Dân Sơn Nhị Độc chế những bột thuốc độc không sắc không mùi, và phải các tay cao thủ trong bang đem đi bỏ ngấm vào trong người các tay cao thủ phó hội, khiến các tay cao thủ đó không sao giờ được toàn bộ công lực ra, rồi cuộc bị chúng bắt sống. Ngờ đâu tới hôm nay ở Lâu-Hoàng-Hạc, bọn Cao Lê Công Sơn Từ Ma cũng định bỏ thuốc độc hại người bị người ta hay biết, nên bọn ma đầu đó hoảng sợ đến mất hết hồn vía. Vì thế, chúng mới triệu tập tất cả những tên phi đồ, phụ trách bỏ thuốc độc cho người, đến tụ họp nơi đây, để thay đổi phương pháp khác. Một mặt chúng lại phi báo cho Tổng đàn biết.

Người trung niên họ Hoàng kinh ngạc, vội hỏi :

— Nay Cát thiếu hiệp, sao biết rõ như vậy ?

Thiên Hào nhún vai đáp :

— Vừa rồi trên bờ sông, tiều đệ đã bắt được một tên phi đồ của Hồng Kỳ Bang, tra hỏi mới hay rõ như vậy.

Nói tới đó, bỗng y biến sắc mặt, giờ tay chỉ vào trong bụi cây, ngạc nhiên nói tiếp :

— Kìa, sao bỗng dưng những ngọn đèn đỏ lại nhiều hơn trước ?

Hai đại hán nọ cũng ngừng đầu lên nhìn và ngạc nhiên vô cùng. Vân-Nhạc mãi nghe Thiên-Hào nói, cũng không để ý tới. Lúc này chàng ngừng đầu lên nhìn, quả nhiên thấy trên

cây có thêm mấy ngọn đèn cháy sáng. Mọi người còn đang kinh ngạc và hoài nghi, không hiểu tại sao lại có thêm mấy chục ngọn như vậy?

Thiên-Hào đang định lên tiếng, bỗng nghe phía sau có tiếng nói:

— Bé con kia, táo gan thật. Dám lên tới dò thám nơi trọng địa của Bang Đoàn người ta. Như vậy đã phạm đến cấm kỵ của giang hồ. Người mau rời khỏi nơi đây lập tức, lão không thêm giết những kẻ tiểu bối như các người.

Tiếng nói đó âm trầm như tiếng ma, khiến ai nấy đều kinh hãi. Ba người vội quay đầu lại nhìn thì thấy một ông già gầy gò, đang đứng cách đó chừng hai trượng đôi mắt rất sắc bén, mặc một cái áo dài trắng rất rộng.

Có điều lạ là gió thổi mạnh như thế mà tà áo của ông ta không hề lay động chút nào. Thiên-Hào nhìn ông già một hồi rồi hỏi:

— Ông là ai? Căn nhà ở trong eo núi này có phải là của ông không?

Ông già gầy gò, với giọng cười lạnh lùng, từ từ đáp:

— Các người muốn biết lão là ai, thì các người sẽ chết không có chỗ mà chôn. Nhà này tuy không phải của lão, nhưng...

Thiên-Hào bỗng ngắt lời ông già:

— Nếu không phải là của ông, thì việc gì ông phải đề ý đến chúng tôi? Chúng tôi ở trên đỉnh núi thường nguyệt, trò chuyện với nhau có gì hại cho ông đâu?

Mặt ông già lộ sát khí, cất tiếng cười, rồi đột nhiên lão tung mình lên và quát lớn:

— Lũ tiểu bối này muốn chết chẳng?

Đoạn, lão đánh một chưởng lẹ như điện chớp, kèm theo một hơi lạnh buốt xương. Thiên-Hào đã phòng bị, vội rút trường kiếm múa thành một hình quạt, để chống đỡ chưởng lực của đối thủ. Đồng thời y quát lớn:

— Hai nhân huynh hãy mau nhảy ra phía xa tránh đi.

Chưởng phong và kiếm thế va chạm nhau. Cát-Thiên-Hào đã bị đẩy lui ba bước.

Ông già cả cười và nói:

— Nhị con không biết tự lượng sức mình chút nào!

Lão vừa nói vừa hóa chưởng thành, năm ngón tay giương ra như năm mũi kiếm sắc bén, nhắm trường kiếm của Thiên-Hào chớp tới. Ngờ đâu năm ngón tay của ông già sắp đụng vào kiếm của đối thủ thì Thiên-Hào đã giữ thế kiếm kỳ lạ, hình kiếm đi chữ « chi » và va biến hóa ra vô số làn hào quang nhắm ông già chém tới. Văn Nhạc cũng khen thầm kiếm thức và công lực của Thiên-Hào đã tiến bộ hơn lúc ở Thái Sơn Nhạc nhiều. Nhưng không hiểu ông già đó là ai?

Chàng vừa nghĩ tới đó, đã nghe ông già nọ kêu « ủa » một tiếng rồi vội thu tay lại tung mình về phía sau tránh né, đoạn múa song chưởng đầy ra tấn công tiếp.

Thiên-Hào khẽ quát một tiếng, gió kiếm lên múa một thế rất kỳ lạ, một hóa thành ba, thần tốc vô cùng, khiến người ngoài không sao biết được mũi kiếm của y định tấn công vào họ vị nào.

Âm hàn chân khí của ông già nọ đẩy ra, đều bị kiếm thế gạt sang hai bên, đồng thời thân mình của ông già cũng bị kiếm thế đẩy lui một bước nữa.

Thiên-Hào thấy mình thắng thế, lại càng hăng hái tấn công liên tiếp. Ông già nọ cứ lui bước thêm hoài. Thấy vậy Văn Nhạc nghĩ thầm:

— « Có lẽ Thiên-Hào xử dụng Càn Khôn Tam Tuyệt kiếm, một thế kiếm chấn sơn của phái Côn Luân, quả thật oai lực khác thường. Nhưng, chưởng thức của ông già nọ cũng quái lạ lắm, chắc y là một tay ma đầu ra đời không được bao lâu. Tuy nhiên Thiên-Hào muốn hạ được ông già này cũng không phải dễ. »

Quả nhiên, chàng đoán không sai, ông già nọ bỗng né mình, nhảy ra ngoài xa bốn năm trượng, thốt những tiếng cười rất quái dị, khiến ai nghe cũng bắt rùng mình đồng thời hai mắt đã lộ hung quang và y lên tiếng nói:

— Thế ra phải con đây là môn hạ của phái Côn Luân, mi tưởng dùng Càn Khôn Tam Tuyệt Kiếm pháp có thể hạ nổi lão đây sao? Mi lầm rồi.

Đoạn ông già tiến lên một cách nhanh nhẹn vô cùng, phẩy hai tay áo rộng, đẩy ra một sức mạnh hải hùng. Thiên-Hào

đã thấy thanh kiếm của mình bị sức mạnh của đối phương làm cho nặng nề và thế công lại chậm hơn trước nhiều.

Trong khi y đang hải sợ, chưa nghĩ cách đối phó, đã thấy cổ tay mềm nhũn, trường kiếm bị giật khỏi tay, bay ra xa. Đồng thời, đầu mình của y cũng bị kinh lực của ông già cuống lên trên không.

Ông già nọ lớn tiếng cười và nói :

— Nhãi con nọp mạng đi !

HỒI THỨ HAI MƯƠI

LẠI CÔNG... DÃ-TRANG

Lão liên tung mình nhảy lên, giờ nắm ngón tay ra định chớp Thiên-Hào. Hai người cùng đi với Thiên-Hào thấy vậy quát lớn một tiếng, cùng rút khí giới ra xông lại tấn công ông già nọ. Nhưng ông già nọ không thèm đếm xỉa đến hai người, chỉ dùng tay áo trái, phất trở lại một cái, còn thân mình của y cứ đâm bõ tới chỗ của Thiên-Hào. Hai người bạn của Thiên-Hào bị sức mạnh của tay áo ông già nọ phất trúng kêu hự một tiếng và cảm thấy cổ tay và cánh tay đau như bị cắt. Đồng thời, hai người thấy Thiên-Hào đang lâm nguy, đều kinh hãi, thất thanh la lớn.

Bỗng nhiên từ sau một cỏ thụ, một người phi ra như điện chớp đuổi theo Thiên-Hào và ông già nọ. Người đó giờ cánh tay phải ra bảo vệ lấy Thiên-Hào, còn tay trái khê dầy một cái, kể lẹ làng nhảy xuống mặt đất. Ông già nọ kêu hự một tiếng, rồi như điều bị đứt dây, bay ngược trở lại rơi phịch xuống đất, hai mắt tỏ vẻ kinh ngạc, ngược nhìn người nọ. Lúc ấy, ông già đó mới hay người vừa đẩy lui y là một ông già mặc áo xanh, đang mỉm cười nhìn mình. Rồi y cười nhạt và nói :

— Người có biết lão là ai không mà dám vuốt râu cọp như vậy !

Ông già áo xanh, với vẻ mặt khinh thị, vừa mỉm cười vừa đáp :

— Người cũng vậy, người có biết lão là ai không, mà dám ǎn nói vô lễ như thế ?

Ông già kia tức giận phùng mồm trợn mép quát to :

— Không ngờ hôm nay Trường-Bạch-Tôn-Giã lại phạm sát giới bằng cái đầu của người trước tiên.

Cát-Thiên-Hào với hai người đồng bọn đứng cạnh đó, nghe ông già nọ tự xưng là Trường-Bạch-Tôn-Giã đều thất kinh và biến sắc nhưng chúng mừng thầm, vì Ma-Tôn-Giã chưa dùng toàn lực đối với chúng, bằng không chúng đã bị giết từ lâu. Rồi chúng lại lo ngại cho ông già áo xanh kia.

Ông già áo xanh cũng tỏ vẻ ngán ngạo nhưng lẳng lẳng không nói gì cả.

Ma-Tôn-Giã lại cười nhạt và lên tiếng hỏi :

— Người đã sợ rồi phải không ?

Ông già áo xanh khinh khinh đáp :

— Chưa chắc !

Ma-Tôn-Giã giờ tay phải ra tấn công như điện, mồm thì quát lớn :

— Nếu người không tin, thì hãy thử đỡ chương này xem sao ?

Tay của y vừa sắp đụng ngực ông già áo xanh, đã biến ra mười mấy cái bóng tay, như giả như thật, không biết ở phương vị nào chụp tới. Thế chương đó là Ảo Ma Thủ Pháp bao trùm các yếu huyệt ở trước ngực ông già áo xanh trong chỉ lực của y. Như thế ông già áo xanh tránh về phương hướng nào cũng không sao thoát khỏi được. Nhưng chỉ thấy ông già áo xanh cười nhạt một tiếng rồi lui lại một bước đi nhẹ nhàng thoát khỏi phạm vi chỉ lực của Ma-Tôn-Giã. Đồng thời ông chia hai ngón tay phải ra, dùng thế Bạch Thảo Tâm Xà (bối cổ tim rắn) nhắm cổ tay phải của Ma-Tôn-Giã chặt xuống và mỉm cười nói :

— Người cũng thử đỡ thế công này của lão phu xem sao ?

Ma-Tôn-Giã không hiểu đối phương dùng thần pháp gì mà tránh khỏi được Ảo Ma thủ pháp kỳ tuyệt vô luân của mình. Rồi y lại thấy thế phản công của đối phương tựa như một

thể diễm huyết của phái Thiếu Lâm. Không những nhanh lẹ tuyệt luân, mà còn kỳ ảo hơn võ công của Thiếu Lâm nhiều nên y cũng kinh hãi thâm, bèn vội nhảy sang phải tránh né, đồng thời tháo cánh tay phải lại, vừa múa tay phản công.

Ông già áo xanh thấy thể Bạch Thảo Tâm Xà của mình lạnh lẽo như thế mà không đụng được cổ tay của đối thủ, bèn nghĩ thầm:

— « Tên ma đầu này lợi hại như vậy, thảo nào y dám ra ngông cuồng đến thế? »

Đoạn ông ta múa hữu chưởng lên phản công lại. Ma-Tôn-Giả thấy chưởng lực của mình đánh ra, bỗng bị chưởng lực của đối phương hóa giải một cách vô hình, đồng thời y lại thấy cổ tay phải tê tái, trong lòng kinh hãi vô cùng và nghĩ thầm:

— « Không hiểu người này là ai mà công lực lại kỳ ảo đến thế? »

Y chưa nghĩ dứt, đã thấy một sức mạnh ồ tới, khiến y không sao chống đỡ nổi, đành lùi về phía sau, đúng tấn Thiên Căn Trụ mới đứng vững được.

Bọn Cát-Thiên-Hào thấy ông già áo xanh ra chưởng rất tầm thường, mà lại thắng nổi tên ma đầu số một số hai trong võ lâm nên cả ba đều trở mắt nhìn vừa ngạc nhiên và kinh hãi. Ma-Tôn-Giả rú lên một tiếng, làm vang động cả sơn cốc, rồi tung mình nhảy lên trên cao năm sáu trượng, múa chưởng nhắm đầu ông già áo xanh đánh phủ xuống.

Ông già áo xanh chỉ sợ y kêu gọi đồng bọn tới, thì càng phiền phức thêm nên giờ hết chưởng lực ở hai tay ra chống đỡ, chỉ nghe kêu « bùng » một tiếng thật lớn là thân mình của Ma-Tôn-Giả đã bị bắn tung lên trên cao. Nhưng y đã lạnh lẽo phi thân xuống, múa chưởng xông lại tấn công tiếp.

Khi công của hai người va chạm nhau, phát ra những tiếng nổ « bùng bùng », khiến những cây cối quanh đó bị rung chuyển, oai thế thật kinh hồn.

Bọn Thiên Hào phải tránh ra phía xa, nhưng chúng

cũng e Quân Ma ở trong căn nhà lớn xuất hiện giúp cho tên ma đầu đó thì phiền lắm.

Chỉ trong thoáng cái, hai người đã đấu với nhau hơn mười hiệp. Ma-Tôn-Giả như một con hổ điên, càng đánh càng nổi giận, quát tháo luôn mồm.

Ông già áo xanh cau mày lại, giờ Hiên-Viên-Thập-Bác-Giải ra, nhắm cánh tay phải của Ma-Tôn-Giả mà đánh tới. Thế võ của ông già kỳ tuyệt, nên Ma-Tôn-Giả không sao tránh thoát được, đã cảm thấy cánh tay phải tê tái và khuỷu tay bị đối thủ nắm chặt. Trước ngực bị chấn động, y vội phun ra một đống máu tươi, hai mắt lơ lơ, như kẻ bị mất hết hồn vía. Ông già áo xanh vội bảo với bọn Cát-Thiên-Hào:

— Hai vị hãy theo lão.

Đoạn ông già áo xanh kéo năm ngón tay một cái, Ma-Tôn-Giả như bị thôi miên, loạng choạng bước theo tới góc sườn núi.

Thiên Hào biết ông già áo xanh nói vậy là có dụng ý gì, nên cùng hai người bạn chạy theo về phía đó rồi cả mấy người vào trong bụi cây um tùm, ánh trăng không rọi thấy mà núp.

Ông già áo xanh nắm lấy cổ tay Ma-Tôn-Giả kéo vào trong bóng tối. Ma-Tôn-Giả bị diễm huyết không nói được, hơi sức bị tàn mạt, hai mắt tỏ vẻ uất hận, nhưng không sao phản kháng được. Lúc này, y đau khổ và bị nhục không sao chịu đựng nổi, chỉ muốn chết cho rồi. Ông già áo xanh diễm một ngón tay vào Tinh Tuyệt của Ma-Tôn-Giả, tên ma đầu uể oải, yên lặng rồi ngã lăn ra mặt đất. Bọn Thiên-Hào thấy vậy đều rung mình kinh hãi.

Tiếp theo đó, ông già áo xanh bồng chi tay ra bên ngoài, chúng đưa mắt nhìn theo thì thấy trên sườn núi có mười mấy bóng người đang lạnh lẽo chạy xuống tới chỗ các người vừa đấu với nhau. Lát sau, mười mấy cái bóng đó chia nhau ra bốn ngả để tìm xem có gì khả nghi không.

Tìm kiếm một hồi, rồi tụ họp lại bàn tán, kể đi tới bên bia rừng. Một người trong bọn, lên tiếng:

— Tôi đã bảo Đường chủ của chúng ta nghe theo lời Hoàng Phủ Tung lập kế hàng hồ Hồng Đẳng Tiên (mũi tên

đền đồ) đề dụ địch vào chỗ mai phục là thất sách. Các chồi canh thì rút cả vào trong Sơn trang, nếu không có mạng lệnh không ai được ra ngoài, bây giờ kẻ địch đã tới mà bọn mình không hay biết gì cả! Nhìn vào tình hình trên đỉnh núi, rõ ràng nơi đây mới xảy ra một trận đấu rất kịch liệt. Tiếng rú kêu vừa rồi, chắc là của đồng đảng bên ta bị nguy, nên cầu cứu. Nhưng chúng ta đã đến chậm, nên đồng đảng của chúng ta đã bị bắt cóc đi rồi. Hừ, như vậy có phải là chúng ta đã thất cơ không?

Một người khác xen lời:

— Ban có biết không, gần đây những nhân vật của đối phương tới Giang Hạ này đều là Tôn sư của một môn phái hay đều là giang hồ quái kiệt. Chúng ta tài hèn sức mọn, đấu với kẻ địch mạnh như vậy có khác gì lấy trứng chọi đá. Nên Đường chủ mới lập kế này để kẻ địch lọt vào hố mai phục là bị hàng vạn mũi tên bắn tủa ra liền. Mũi tên nào cũng có tẩm thuốc độc của Dân Sơn Nhị Độc. Không nói kẻ địch bị những mũi tên độc bắn trúng là bị phong hầu chết ngay, nội cái chúng chỉ ngửi nhầm hơi độc cũng đã mê mang ngã lăn ra liền. Tên độc đó lợi hại vô cùng.

Nói tới đó, người nọ ngừng giây lát rồi đáp:

— Lúc này rồi còn hãi sợ, vạn như đối phương ần núp ở gần đây...

Đoạn, y ngưng lời.

Trong lúc người nọ đang nói, trong rừng bỗng có một bóng người phi ra, nhanh khôn tả, tựa như một làn khói nhẹ, nên mười mấy người nọ không hay biết gì cả. Người ấy vừa phi ra đã lên tới phía sau người đang nói, khẽ điểm một chỉ, người nọ múa động hai tay thân mình nhảy nhót lẹ lắt như bướm xuyên hoa, hai tay cứ điểm lia lịa. Mười mấy tên phi đồ kia tuy thấy rõ nhưng chưa kịp lên tiếng kêu la, đã bị người nọ điểm trúng yếu huyệt ngay. Tên nào tên nấy đứng đó người như bị trời trồng. Người nọ điểm xong mười mấy tên phi đồ mới ngừng lại.

Lúc ấy bọn Thiên-Hào mới thấy rõ người đó chính là ông già áo xanh. Đoạn ông già ấy ngẩng mặt lên trời thở dài

một tiếng, mày cau lại, hình như đang nghĩ ngợi việc gì nan giải. Lát sau, ông ta liền quay lại phía rừng, vẫy gọi ba người. Bọn Thiên-Hào vội chạy ra, ông già áo xanh liền nói:

— Bây giờ hãy tạm đề Ma-Tôn-Già ở trong rừng, còn ba vị nên theo lão đi nơi khác. Bọn phi đồ xảo trá và ác độc lắm, xin ba vị chớ có bước vào chốn hiểm nguy.

Ba người thấy công lực của ông già cao siêu như vậy, đều thán phục vô cùng, chấp tay thi lễ và nói:

— Lão tiên bối cứ dạy bảo, chúng tôi xin tuân theo.

Ông già mỉm cười không nói năng gì cả, lượm một hòn đá, ném vào trong rừng. Hòn đá vừa rơi xuống đất, xung quanh nơi đó bỗng có mười mấy ngọn đèn đỏ xuất hiện. Ông già nghiêm nét mặt lại gật đầu và nói:

— Bọn phi đồ tưởng bỏ chúng ta vào trong eo núi, thế nào cũng phải đánh tắt những ngọn đèn đỏ đi. Nếu chúng ta ném trúng, những ngọn đèn đỏ đã không tắt mà còn bốc cháy to hơn, ánh sáng chiếu rọi xuống bên dưới, như vậy kẻ địch sẽ thấy rõ chúng ta mà bắn tên tới. Có phải chúng ta sẽ chết oan không?

Cát-Thiên-Hào kinh ngạc hỏi:

— Tại sao lão tiên bối biết rõ như vậy?

Ông già áo xanh chỉ tay ra bên ngoài, vừa cười vừa tiếp:

— Ba vị thử nhìn những ngọn đèn đỏ treo ở phía đằng kia xem. Gió núi thổi mạnh như thế, các cành cây đều rung động, riêng những ngọn đèn đỏ vẫn đứng yên như thường. Như vậy đã thấy bên trong có gì khác ngay.

Thiên-Hào đưa mắt nhìn, quả nhiên thấy những đèn ở phía trước, hình như đóng cọc vào đó, không thấy lung lay tí nào, liền tỉnh ngộ ngay, và nghĩ thầm:

— «Đôi mắt của ông già sắc bén thật, không biết ông ta là vị tiên bối ẩn dật nào mà không nghe trong võ lâm nói tới?»

Đoạn, y liền trả lời:

— Lão tiên bối xét đoán không sai chút nào, anh em chúng tôi còn kém xa. Chẳng hay lão tiên bối đã có cách nào đối phó chăng?

Ông già áo xanh liền đáp :

— Phi đồ thật ngây thơ vì chúng tưởng là chúng ta phải tới gần mới có thể ném tắt những ngọn đèn đó.

Đoạn, ông ta dùng chường giải huyết cho một tên phi đồ, rồi lại nắm chặt tay tên đó. Tên phi đồ thấy mình mấy té tái, tựa như muốn ngàn con kiến bò trong người, há mồm như răng, hai mắt lồi ra, mồ hôi lạnh trên trán toát như mưa, muốn nói mà không sao lên tiếng được.

Bọn Thiên-Hào thấy ông già áo xanh làm vậy, không hiểu có mục đích gì đều tỏ vẻ hoài nghi. Bỗng ông già áo xanh dùng hữu chường, nhằm ngọn đèn đỏ treo cách đó chừng hai mươi trượng, đánh một cái. Chường phong của ông ta vừa đụng tới đèn, bỗng thấy ánh sáng lập loè, kể có tiếng kêu vù vù, ngọn lửa lên cao và tàn lửa bắn tung ra từ phía, những cành cây gần đó đều bốc cháy theo, sáng tỏ như ban ngày.

Lúc bấy giờ tay trái ông già vẫn nắm cổ tay tên phi đồ còn tay phải thì đẩy vào mông tên đó một cái. Tên phi đồ đó tựa như mũi tên bắn ra, thân mình phi thẳng tới chỗ lửa cháy sáng. Lập tức có hàng ngàn mũi tên ở từ phía bắn tới như mưa. Tên phi đồ nọ kêu la hai tiếng thật thảm khốc, khiến ai cũng hoảng sợ.

Ông già áo xanh cười nhạt một tiếng, lại giải huyết cho cho tên phi đồ thứ hai, rồi cũng ném nó tới chỗ có đèn đỏ.

Chỉ trong giây lát, mấy nơi có đèn đỏ đều có lửa bốc cháy, tiếng kêu thảm khốc của những tên phi đồ vang động khắp nơi. Trong eo núi tựa như có người phóng hỏa, làm sáng rực một góc trời, khói đen nghi ngút.

Ông già áo xanh tỏ vẻ đắc chí và nói :

— Tâm địa và mưu kế của bọn phi đồ rất ác độc và dù chúng sắp đặt kín đáo đến đâu cũng còn có chỗ sơ hở. Lão đã đoán trước bọn phi đồ thế nào cũng lập chòi canh ở đây, dĩ nhiên trong đó có âm mưu gì. Sở dĩ chúng treo những đèn lồng nhỏ và cung tên tầm thuốc độc là để cho địch không dám tới xâm phạm và biết có sự khó khăn ấy mà rút lui.

Không ngờ chúng ta lại biết rõ gian tế của chúng. Vì vậy thế này chúng cũng đời sao huyết đi nơi khác.

Nói tới đó, ông thở dài một tiếng và tiếp :

— Không thể tránh được sự tàn sát, nhưng vì muốn bảo toàn nguyên khí của võ lâm, mà lão phải hành động như vậy ! Nói xong, ông ta có vẻ buồn bực khôn tả...

Lúc ấy đang là đầu mùa hè, cây cối rất xanh tươi, đáng lẽ ngọn lửa không sao lan khắp mọi nơi được, nhưng bọn phi đồ dùng những chất tiêu hoả rất dễ cháy, lại thêm gió thổi rất mạnh, nên chỉ trong giây lát, lửa đã lan khắp eo núi. Những nhà cửa ở đó bị cháy rụi, ngọn lửa bốc cao ngập trời.

Bọn phi đồ không ngờ sẽ có hỏa tai này, nên chúng không phòng bị vật liệu cứu hỏa. Chúng cũng không ngờ ông già áo xanh lại có thủ đoạn chớp nhoáng, cứ tưởng đối phương có đến mấy mươi kéo tới xâm phạm, nên đâm hoảng sợ cuống cuồng, không biết đối phó ra sao.

Ông già áo xanh đứng cạnh đó xem, ngọn lửa đã cháy tới căn nhà lớn, liền to tiếng nói :

— Bọn ma đầu đã chạy ra cả rồi kia !

Đoạn ông già vội giờ khinh công, theo đường eo núi, chạy thẳng về phía Nam. Bọn Thiên Hào đoán chắc ông già đã phát hiện ra điều gì, nên liền đuổi theo sau, đi được mấy chục trượng, ông già áo xanh đột nhiên dừng lại, đứng trên gió hình như đang đợi sự gì. Thiên Hào vội tiến tới trước mặt ông khẽ hỏi :

— Chẳng hay lão tiên bối đã phát hiện được điều gì thế ?

Ông già áo xanh liền đáp :

— Chỉ trong giây lát, bọn ma đầu sẽ chạy tới đây, thế nào ba vị cũng phải giờ hết sức lực ra mà cản trở chúng, đứng để một tên tẩu thoát. Cát thiếu hiệp sẵn có môn Cần Khôn-Tam-Tuyệt-Kiểm, oai lực rất mạnh, vậy hãy xử dụng Cần-Thiên-Tam-Dịch Khôn-Tượng Lục-Biến-Chính-Phân đảo lộn mà tấn công.

Thiên-Hào nghe ông già áo xanh nói đâm ra ngăn người giây lát rồi hỏi :

— Tại sao lão tiên bối biết được hậu sinh họ Cát?

Ông già chỉ mỉm cười, không trả lời, Cát Thiên Hào liền nghĩ:

— « Ông ta chỉ nói có tám chữ mà đã khiến môn Càn Khôn Tam Tuyệt Kiếm của ta trở nên biến hóa vô cùng. Ta đã luyện tập bấy nhiêu lâu pho kiếm pháp này, mà vẫn không biết cách biến hóa như ông ta vừa nói. Như vậy đủ thấy ông già là một bậc kỳ tài trong võ lâm. »

Trong khi Thiên-Hào đang nghĩ ngợi, bỗng thấy từ trong đám khói mù, mười mấy cái bóng phi ra. Y quát lớn một tiếng, múa kiếm xông tới chém vào người đi đầu. Hai người bạn của Thiên Hào cũng rút khí giới ra xông lại ngăn cản hai tên ma đầu. Kể đó ông già áo xanh ha hả cả cười một hồi đoạn múa song chưởng, giơ hai yếu khuyết chữ « á » và « trần » của Di Lạc Thần Công mà tấn công mười mấy tên ma đầu đang chạy tới.

Mười mấy tên ma đầu đó không ngờ có người cản đường nên không kịp chuẩn bị. Ngoài ba tên ma đầu đi trước bị bọn Thiên Hào ngăn cản, còn những tên khác đều bị chưởng lực kỳ ảo của ông già áo xanh đánh bắn tung ra, rồi rơi nằm gục xuống đất.

Ông già áo xanh hạ bọn ma đầu xong, quay lại thấy bọn Cát-Thiên-Hào đang đấu với ba tên ma đầu kia rất kịch liệt. Ông định thần nhìn kỹ thì ra tên ma đầu đấu với Thiên-Hào chính là Bán Bán Tú, còn hai tên nữa về mặt hung ác, có lẽ là hai cao thủ của chúng.

Công lực của Bán Bán Tú rất tinh thâm nếu là ngày thường thì dù Thiên Hào có muốn kiếm pháp rất kỳ ảo cũng không sao địch nổi. Nhưng, lúc này vì y quá hoảng sợ nên công lực giảm mất rất nhiều, đồng thời y lại thấy bọn Cao Lê Công Sơn Từ-Mã đã bị ông già áo xanh đánh chết hết đâm ra thất đảm kinh hồn, nhờ vậy Thiên-Hào mới đấu cầm đông được.

Y lại nhận ra ông già áo xanh là người đã gặp trên lầu Hoàng Hạc, nên càng hãi sợ thêm. Vì mất tinh thần mà y lինh quỳnh nên bị Thiên Hào dùng một thế Ngọc-Long-Hoàng

Nhiều chém đứt làm đôi không kịp kêu la một tiếng, máu tươi phun ra như suối, tạng phủ văng tứ tung, trông rất thể thảm.

Còn hai tên ma đầu kia thấy Bán Bán Tú chết một cách thảm khốc như vậy, cũng đều hoảng sợ, cầm đầu chạy.

Không ngờ Thiên Hào nhân lúc đắc thắng, vẫn còn dương oai, múa kiếm đón đánh, chém một nhát, hai cái đầu lâu rời khỏi cổ một lượt bay lên cao, máu vọt ra như suối, hai cái xác té nhào xuống chân núi.

Ông già áo xanh vỗ tay vừa cười vừa khen:

— Cát thiếu hiệp thần dũng kinh người, thật không hổ là một tay hậu sinh tuấn tú của phái Côn Luân.

Cát-Thiên-Hào mặt đỏ bừng đáp:

— Lão tiên bối quá khen, hậu sinh lấy làm thẹn sao bằng được tiên bối!

Ông già áo xanh lại cả cười đáp:

— Mười mấy tên ma đầu này đều là những bậc cao danh trong hoàn vũ, nếu không nhờ có trận lửa làm cho chúng khiếp đảm trước và sau khi chạy ra chúng đã hít phải khói độc, do đó thần trí mê hoảng, không cần lão với quý vị ra tay chúng chỉ chạy được mười dặm nữa cũng tự ngã lăn ra mà chết.

Nói xong, ông già chỉ vào mặt quần tà và tiếp:

— Ba vị thử lại xem, mặt chúng đều hiện màu xanh tái, dù thấy chất độc đã nhập sâu vào phủ tạng, không bao lâu chúng sẽ chết bởi những chất độc đó. Ba tên ma đầu đấu với mấy vị cũng bị nhiễm độc như thế.

Bọn Thiên Hào nghe ông già giải thích, đều tin là thật. Nhưng họ có biết đâu, đó chỉ là nửa phần lý do thôi. Sự thật ông già áo xanh không muốn cho giới võ lâm chấn động và tin này nên phải nói tránh như vậy.

Lúc ấy, ngọn lửa đã dịu dần, cây cối ở eo núi đã cháy rụi, căn nhà lớn cũng đổ nát, chỉ còn trơ lại mấy bức tường. Mùi khét nghẹt của những xác cháy bốc ra khiến ai ngửi cũng bất nôn ọ. Đột nhiên, ông già áo xanh đã tung mình nhảy

lên cao năm sáu trượng, lúc hạ xuống tới đất đã ra ngoài xa mười mấy trượng rồi. Ông ta lại tiếp tục nhảy lên như mấy lần nữa, thoáng cái đã mất dạng.

Bọn Cát-Thiên-Hào thấy ông già đó tựa như một con thần long giữa lưng trời sa xuống, không biết ông ta ở nơi nào tới, cũng không biết ông ta đi về lối nào, cả ba đều kinh ngạc vô cùng. Lát sau, bọn Thiên-Hào lượm những xác dưới đất vứt vào đồng lửa để phi tang. Xong đâu đó, ba người đi về phía Hạ Khâu.

Cửu Chỉ Thần Cái và đồng bọn liên tiếp nhận được những tin của bộ hạ trình báo về Tổng Đàn bí mật của Hồng Kỳ Bang đã bị họa thiêu, ai nấy cũng vội ra ngoài sảnh hướng về phía có ngọn lửa bốc lên thật cao, đỏ rực một góc trời và đều lo ngại cho tánh mạng của Tạ-Vân-Nhạc. Nhứt là ba cô nương lại càng lo âu nhiều. Giang-Giao-Hồng không tự kềm chế được, để cho lệ trào ra. Lôi Tiểu Thiên đứng cạnh, thấy ba nàng lo âu liền nói bông đùa:

— Sao đến bây giờ mà chú ba vẫn chưa về? Lôi Lão-Nhị đây đã thấy dơi lắm rồi, hai chân bủn rủn quá! Có lẽ chú ấy lại gặp vận đào hoa mà mê mang đến nỗi quên lối về cũng nên.

Giao Hồng xấu hổ đến đỏ bừng hai má, hậm hực lườm Tiểu Thiên và trả lời:

— Bác nên hiểu, người mà làm mềm làm miệng, lúc chết rất khổ sở đấy.

Tiểu Thiên còn định nói bông đùa thêm nữa, nhưng đã thấy một bóng người nhanh như chớp ở trên mái nhà lướt xuống bên nín luôn.

Đồng thời, Thương Tý lớn tiếng nói:

— Chú ba đã về.

Ông già áo xanh đã nhẹ nhàng hạ xuống và đặt Ma Tôn Giả bán sống bán chết xuống đất rồi mỉm cười nói:

— Chúng ta vào trong sảnh rồi hãy nói chuyện sau.

Mọi người lần lượt theo chàng vào trong sảnh, nơi ấy đã

dọn sẵn một mâm cơm. Ai nấy đều quý quã vào quanh mâm cơm mà nghe chuyện.

Ông già áo xanh bèn thuật lại những gì xảy ra ở eo núi rồi tiếp:

— Không thể nào để cho trận hào kiếp của vô lâm bùng nổ nên tiểu đệ đã phải giờ hết toàn lực ra ngăn cản. Sáng sớm mai tiểu đệ phải tới Đầm Vân Mộng, làm nốt những công việc còn lại, mong quý vị có mặt tại đây chờ tiết lộ công tích của tiểu đệ cho sẽ hay.

Tùng Bách đạo trưởng nghiêm nét mặt đáp:

— Điều đó thiếu hiệp không cần dặn bảo, chúng tôi cũng phải có bổn phận giữ kín, nhưng...

Đến đây, đạo sĩ áp úng mũi, không sao nói tiếp được. Ông già áo xanh liền đáp:

— Tại hạ biết thâm ý của Đạo Trưởng, quý phái chỉ nóng lòng muốn trả được mối thù phá núi của bọn Đắc-Minh Tam-Ma cùng Tiêu-Dao-Khách. Trưởng môn và các tay cao thủ của quý phái thế nào cũng tới đây. Điều đó cũng không sao, quý hồ Đạo Trưởng đừng nói rõ chuyện của tại hạ là tại hạ cảm ơn rồi. Còn về việc của quý phái, thì tất cả mọi người đều phải tuân theo mệnh lệnh duy nhất của quý Trưởng Môn mà thôi.

Tùng Bách đạo nhân gật đầu không nói năng gì cả, ông già áo xanh lại nói với Thương Tý:

— Ma Tôn Giả đã bị điểm tàn huyết, đại ca hãy áp giải y vào trong mật thất giam giữ.

Lúc ấy một tên ẩn nấp hấp tấp chạy vào bẩm cùng Thương Tý là Trưởng môn của phái Côn-Luân đã đem rất nhiều môn hạ tới. Ông già áo xanh liền đứng dậy nói:

— Tiểu đệ hãy tạm lánh mặt. Đại ca ra nghinh đón bọn họ trước.

Trương Mai, Giao Hồng, Phó Uyển cùng theo ông già áo xanh đi vào nhà trong.

Trời mới tảng tảng sáng, dưới một gốc liễu bên bờ sông đối diện Hoàng-Hạc Lâu, một đại hán tuổi trạc tam tuần, mặt vàng khè như người ốm nặng, đang đứng ngắm cảnh. Người đó chính là Văn-Nhạc đã cải trang.

Lát sau, chàng vẫy tay gọi một chiếc thuyền nhỏ để đưa mình qua sông. Tới chính ngọ, Văn-Nhạc đã có mặt trên đường cái đi về phía Trấn Trường Giang Phụ. Suốt dọc đường, chàng gặp rất nhiều phi đồ của Hồng Kỳ Bang đang phóng ngựa chạy đi chạy lại. Chàng không muốn lộ hành tung, nên lúc đi nhanh lúc đi chậm. Tới một tâu lâu, chàng liền vào ngồi cạnh một bàn trống, gọi phở ky đem thức ăn cùng rượu ra nhậu nhết.

Lúc ấy chỉ có đôi ba du thực khách đang say sưa bàn tán việc đời. Bỗng có hai người cỡi ngựa đi tới trước tâu lâu, xuống ngựa rồi vào quán, ngồi ở trước bàn cạnh Văn-Nhạc. Văn-Nhạc ngừng đầu lên nhìn thấy hai người đó, lưng có đeo trường kiếm, một người là đại hán râu xồm, một người là thiếu niên anh tuấn. Đại hán râu xồm cau có, hình như đau khổ lắm, còn thiếu niên cũng có vẻ râu rí không kém. Văn-Nhạc liền nghĩ thầm :

— « Hai người này hình như không phải là phi đồ của Hồng-Kỳ-Bang, nhưng tại sao họ lại buồn bã như vậy ? »

Chàng thấy thiếu niên nọ cứ ngó ra ngoài luôn lại càng nghi ngờ hơn nữa.

Tên phở ky đi tới định hỏi hai người dùng thứ gì thì đại hán râu xồm liền quát hỏi :

— Có thức gì ngon không ? Nhà hàng cứ làm cho mấy món và đem năm cân rượu Trúc-diệp-Thanh ra đây.

Điểm tiêu nhị vàng vằng dạ dạ đi liền, thiếu niên vội khẽ nói :

— Hà đại thúc, liệu có chịu đựng được không ?

Đại hán râu xồm trợn mắt lên nhìn thiếu niên nọ và khẽ trách :

— Thanh hiền đệ, tuổi trẻ không biết gì. Vết thương đó tuy nặng thật, nhưng chưa đến chết ngay, chú còn chịu

đựng được, cháu hà tất hỏi như vậy để người ta nghe mà nghi ngờ.

Thiếu niên mặt đỏ bừng, không gì nữa Đại hán động động lòng, liền khẽ nói :

— Chỉ còn ba mươi dặm đường nữa là tới Đầm Văn Mộng. Đồ-Long lão tiên bối đã hẹn với chúng ta sẽ gặp mặt ở Lễ Tô về phía Đông Thành, chừng ấy vết thương của chú sẽ nhờ ông ta chữa cho là lành mạnh ngay. Cháu chờ lo nghỉ !

Thiếu niên tỏ vẻ tươi cười, thấy phở ky đem thức ăn lên, đại hán liền ngừng lời rồi hai người chuyện trò rất nhỏ, nhưng Văn-Nhạc đều nghe cả.

Chàng bèn nghĩ thầm :

— « Không hiểu đại hán này bị phải độc thương gì mà cứ giấu diếm mãi không chịu đi cứu chữa ngay ? Có lẽ họ lo ngại bọn phi đồ nghi ngờ là sẽ mang họa vào thân... Họ nói Đồ Long lão tiên bối, không biết có phải là Trương Thái Hư, người vang danh cùng với Nhứt-Nguyên-Cư-Sĩ Hồ Cương không ? Nếu quả thật là Trương-Thái-Hư, thì ta cũng phải gấp gò để xem năm mươi tám thế Đồ Long thủ pháp nổi tiếng là độc bộ hải nội lợi hại ra sao. »

Lúc ấy từ bên ngoài lại có năm người : ba người đạo sĩ, hai người tục, vào ngồi quanh một cái bàn, lớn tiếng chuyện trò, hình như coi chung quanh không có người vậy. Một người trong bọn, trên trán buộc 1 cái khăn đỏ, hai mắt gian trá lên tiếng :

— Tiêu đệ vẫn thường tới tâu lâu này, thức ăn ở đây cũng ngon lành lắm. Hôm nay tiêu đệ xin đãi quý vị nếu ba vị Đạo Trưởng không kiêng đồ mặn thì tiêu đệ làm mấy món ăn thật ngon cho quý vị thưởng thức.

Một đạo sĩ, râu dài tới bụng, lưng đeo phất trần, liền trả lời :

— Anh em Bần đạo không kiêng mặn bao giờ, như đề cho Tân-Hương-Chủ phải trả tiền mời thì không tiện chút nào.

Đại hán mặt xáo trá liền đỡ lời :

— Sao Đạo Trường lại khách sáo như vậy? Lễ tất nhiên tiêu đề phải tiếp đãi quý vị rồi.

Nói xong, y bảo phở kỵ vài câu. Văn-Nhạc đưa mắt nhìn ba đạo sĩ và hai người nọ một hồi rồi nghĩ thầm:

— « Có lẽ đại hán buộc khăn đỏ trên trán kia là Tân hương Chủ của phái Hồng Kỳ Bang, còn lai lịch của ba đạo sĩ và người nọ thì ta chưa được rõ ».

Chàng lại nghe đại hán buộc khăn đỏ thò dài một tiếng và nói:

— Lúc này tệ bang đang lâm nguy, nhờ được các vị lão sư trượng nghĩa không quản ngại đường xá xa xôi, đến đây giúp đỡ, tình nghĩa đó khiến chúng tôi cảm động vô cùng. Tại hạ xin đại diện Vũ Văn Bang Chủ kính mời quý vị một chén... Ở dọc đường, không hiểu Phạm hương chủ bị ai hãm hại chết? Theo sự khám xét vết thương của Phạm hương chủ, tại hạ nghi hình như kẻ nghịch đúng thủ pháp nặng đánh đứt tâm mạch. Nhưng Ngũ Độc Chảo Liềm của Phạm hương chủ cũng có dính máu bàn, như vậy chắc đối phương cũng bị phượng, nhưng tên đó chỉ chạy được vài chục dặm là độc phát mà chết. Tuy nhiên tới giờ tiêu đề vẫn chưa nhận được tin nào cho biết rõ về người đó. Quý vị lão sư võ nghệ cao siêu, chắc thế nào cũng biết thủ pháp nặng đó của môn phái nào?

Văn-Nhạc liếc nhìn thiếu niên nọ, thấy thần sắc hơi biến, còn đại hán nọ vẫn gượng làm ra vẻ tự nhiên. Chàng đoán ngay ra đại hán đó chính là người đã xử dụng trọng thủ pháp đánh chết tên phi đồ của Hồng Kỳ Bang ở dọc đường, nên vai của y mới mang độc thương. Chàng lại quay đầu liếc nhìn đạo sĩ râu dài tới bụng, thấy đạo sĩ đó ngậm ngừ giây lát rồi nói:

— Theo vết thương của Phạm hương chủ thì bản đạo thấy bề ngoài chỉ có một vết bàn tay rất lớn, nhưng sự thật bên trong, tạng phủ đã nát bét nên bản đạo nghĩ mãi mới ra, chỉ có một người đã luyện được môn chương lực đó thôi. Người đó tức là Đồ Long Cư Sĩ Thương Thái Hư, ba mươi năm trước đây đã lừng danh một thời. Nhưng, bản đạo dám chắc Phạm

hương chủ không phải bị Thương-Thái-Hư đánh chết đâu. Vì môn kỹ vết thương mới thấy hung thủ là một người võ công chưa được cao siêu cho lắm. Bản đạo đoán chắc người đó nếu không phải là môn hạ của Thương Thái Hư thì cũng là con cháu gì đó của y.

Văn-Nhạc gật đầu khen thăm đạo sĩ nọ đã có đôi mắt tinh đời. Chàng bên quay lại nhìn, thấy sắc mặt của đại hán râu xồm cũng lúc càng lợt lạt, mồ hôi lạnh toát ra như mưa và y lão đảo hình như chịu đựng không nổi nữa. Thiếu niên thấy vậy hoảng sợ đến cuốn cả chân tay, nhưng chàng ta không dám ra tay giúp đỡ đại hán râu xồm, vì sợ những người ở cạnh đề ý.

Văn-Nhạc cũng thấy rất khó xử, đồng thời chàng cũng phục thăm đại hán râu xồm đã có nghị lực dồi dào. Cũng vì thế, chàng động lòng, liền sực nghĩ ra một kế bèn móc túi ra lấy một thoi bạc để trên bàn, rồi bước đi thẳng.

Bàn của ba đạo sĩ với hai người thường ở gần cửa sổ, ngoài cửa sổ có một cây thông già, lá rườm rà, che hết ánh sáng nên mấy người ngồi ở bàn đó chỉ nghe gió mát thổi vào chỗ không hề bị ánh nắng mặt trời rọi tới. Bỗng ngoài cửa sổ có tiếng nói rất lạnh lùng vọng vào:

— Mấy tên mũi trâu kia (người xưa người chế điều các đạo sĩ là những tên mũi trâu) dám táo bạo bàn luận tới thủ pháp của Đồ Long Cư Sĩ hử? Có giỏi thì ra ngoài này chịu chết.

Ba đạo sĩ và hai người nọ đều nổi giận, quát lớn một tiếng, vội nhảy ra cửa sổ phi thân ra bên ngoài. Cùng lúc đó, Văn Nhạc ở ngoài lạnh lẽo bước vào, đi tới cạnh đại hán râu xồm, để một viên thuốc lên bàn và khẽ nói:

— Mau uống đi, thuốc này có thể chữa khỏi vết thương độc.

Đoạn chàng lại đi về chỗ cũ, ngồi xuống. Đại hán râu xồm và thiếu niên nọ nghe tiếng nói ngoài cửa sổ vọng vào, đã hơi nghi hoặc, giờ lại thấy Văn Nhạc đưa cho viên thuốc hai người mới rõ người này có lòng muốn giúp đỡ mình.

Nên đại râu xồm không hề nghỉ ngơi và lo sợ, liền cầm viên thuốc bỏ vào miệng. Chẳng ta thấy viên thuốc thơm tho vô cùng, và chỉ giây lát sau là cảm thấy một hơi nóng tỏa ra, mình mẩy và chân tay ấm áp dễ chịu, vết thương trên vai cũng hết đau. Y còn cảm thấy khỏe mạnh hơn trước khi bị thương nhiều nên y rất cảm động.

Còn thiếu niên ngồi trước mặt đại hán đưa mắt nhìn Văn Nhạc, thấy mặt chàng vàng khè như người đau nặng, hai mắt lơ đãng không có thần, đang cầm bát rượu lên uống, mắt ngó ngoài cửa điếm, không thêm để ý tới mình và đại râu xồm. Y thấy thái độ Văn Nhạc như vậy, trong lòng thắc mắc vô cùng.

Điểm tiêu nhị đứng cạnh đó không hiểu tại sao Văn Nhạc đi rồi còn quay trở lại, nhưng thấy chàng hào phóng y không dám làm phật ý chàng, bước tới cúi đầu vái chào vừa cười vừa hỏi :

— Khách quan còn muốn dùng thêm món gì nữa và có cần phải lấy thêm rượu không ?

Văn Nhạc lạnh lùng đáp :

— Chú bảo làm món cá chiên và tôm xào cho tôi. A này, đem cả ba cân rượu Trúc Diệp Thanh ra đây nhé ?

Điểm tiêu nhị vâng vâng dạ dạ đi liền, nhưng ngạc nhiên thầm vì chưa hề thấy có ai đã ăn no rồi, lại ăn thêm một lần nữa như vậy.

Một lát sau, ba đạo sĩ và hai tặc nhân, với vẻ mặt uể oải, bước trở vào, hai tặc nhân đó, là một người họ Ngụy, đầu buộc khăn đỏ, và một ông già béo lùn, tuổi trạc ngũ tuần, hai mắt trợn tròn xoe. Lão hậm hực nói :

— Sao người ở Trung Nguyên này lại nhiều quý kẻ đến thế ? Đã gọi người ta ra tỳ võ, lại không dám xuất hiện. Như vậy đủ thấy phẩm cách của các nhân vật Trung Nguyên kém các anh em hào kiệt ở miền Bắc chúng ta nhiều.

Lời nói của y hơi quá đáng một chút, nên ba đạo sĩ ngồi cạnh sa sầm nét mặt, không nói năng gì cả. Đại hán đầu buộc khăn đỏ mỉm cười và tiếp lời :

— Lời của Dur lão sư tuy không sai chút nào, nhưng cũng không thể vơ đũa cả nắm như vậy. Trong võ lâm, người tốt cũng có, kẻ xấu cũng nhiều, nên mới xảy ra biến loạn hoài. Nếu người nào cũng hào phóng can đảm như Dur lão sư thì những sự tranh chấp trong võ lâm đã chấm dứt từ lâu rồi.

Nói xong, y ha hả cười một hồi, lại tiếp :

— Việc này cũng không có quan trọng hà tất lão sư phải hậm hực làm gì ! Người đó đã không có can đảm giao đấu, thì chúng ta coi y như không có. Nào, chúng ta hãy tiếp tục ăn uống, tại hạ kính mời Dur lão sư ba chén trước.

Tiếp theo, đạo sĩ mặt tia đen, hai mắt ti hí, lên tiếng :

— Nghe nói Vũ-Vân Bang-Chủ của quý bang mới được sự tôn của ông ta là Xác-Đa Hòa-Đà tới phải không ? Đại sư đó là một vị cao tăng ở Tây Trúc võ công cao siêu vô cùng, xưa nay vẫn tự hào là vô địch trong võ lâm. Còn đối phương là Cái Bang đã mới được những người nào tới trợ giúp nhi ? Võ công của người đó có lợi hại không ?

Đại hán đầu buộc khăn đỏ với giọng cười xảo trá đáp :

— Các vị lão sư chưa hiểu rõ nội tình, nên mới hoài nghi như vậy, sự thật thì tể Bang chủ không lo ngại bên ngoài mà chỉ e sợ bên trong có sự bất trắc xảy ra thôi.

Đạo nhân họ Ngụy trợn tròn đôi mắt, đôi người tia ra hai làn thần quang kinh người, nhìn đại hán buộc khăn đỏ và hỏi :

— Ngụy Hương chủ nói những gì mà bản đạo không thấu hiểu mong hương chủ cho biết rõ sự thật ra sao ?

Đại hán đầu buộc khăn đỏ đưa mắt nhìn xung quanh một hồi rồi trả lời :

— Hiện giờ trong số tân khách đã đến Tổng đàn của tể bang, đến phần nửa không có thiệp mời mà tự động tới, bên ngoài họ ra điều trượng nghĩa tới giúp, nhưng bên trong họ ngầm ngầm định mưu đồ chi đây. Tể bang không tiện cự tuyệt, nên phải đề phòng trước. Tể bang chủ đã phải viết thư gọi đi ngoài vạn dặm mời cho được Xác-Đa Hòa-Đà.

Đạo sĩ nọ kinh ngạc hỏi tiếp :

— Những người nào không có thiệp mời mà tự động tới thế ?

Đại ban đầu buộc khăn đỏ liền đáp :

— Bắc-Minh-Tam Ma, Tiêu-Dao-Khách, Trường-Bạch-Ma-Tôn Giả, Cao-Lê-Công, Sơn-Tử-Ma, Bán-Bán-Tú, Hắc-Bạch-Song-Quái và một số lục lâm quái kiệt đã lừng danh trên giang hồ lâu nay nữa.

Đạo nhân nọ ha hả cả cười và tiếp :

— Như vậy là hơn nửa số tà ma trong võ lâm đã tới đây rồi !

Văn-Nhạc lắng tai nghe rõ mồn một, lúc này chàng mới hiểu tại sao chàng phóng hỏa căn nhà lớn ở eo núi mà không thấy người của Hồng-Kỳ-Bang tới cứu viện.

Đại hán đầu buộc khăn đỏ nói tiếp :

— Lúc tề bang mới sáng lập ở Đàm-Vân-Mộng, Vũ-Văn-Bang-Chủ có tìm gặp một tòa đạo-quan tên là Tiêu-Tam-Thanh. Tề bang Chủ thấy trong bãi đầm rộng lớn mà lại có một đạo quan trơ vơ như thế, thì thế nào cũng có những nhân vật lỗi lạc ẩn cư. Suy đi tính lại Vũ-Văn-Bang-Chủ đơn thương độc mã tiến sâu vào đạo quan thăm dò thì quả nhiên trong đó có hai đạo nhân râu tóc trắng như tuyết...

Nghe tới đây, ba đạo sĩ tỏ ra chú ý, ghé đầu lại gần lắng nghe. Đại hán nọ kể tiếp :

— Tề bang chủ thấy hai lão đạo sĩ đang ngồi yên trên tấm bồ-đoàn, mắt nhắm nghiền, hình như không hay biết tề bang chủ đã tới. Nhưng, khi tề bang chủ tới gần, một đạo sĩ bèn trợn trừng đôi mắt, đôi người tia ra hai luồng ánh sáng lóng lánh như điện, rồi từ từ giờ hữu chường ra. Tề bang cảm thấy có một sức mạnh vô cùng đẩy tới, khiến thân mình của Bang chủ phải lui về phía sau năm bước. Tề bang chủ kinh ngạc vô cùng, liền nghĩ thầm : « Trong lúc ta mới kiến lập Bang phái, không nên gây thù gây hận với ai làm gì ». Đạo-Vũ-Văn-Bang chủ kể tỏ ý định của mình cho hai lão đạo sĩ rõ và hai vị đạo sĩ đó ra tay giúp sức.

Đạo nhân nọ liền trả lời tề Bang Chủ như sau : « Bang Chủ muốn lập Bang trong Đàm-Vân-Mộng này cũng không sao, quý hồ bản đạo không bị quấy nhiễu là được. Nhưng, Bang Chủ phải nhận ba điều kiện : 1) Trước hết quý Bang Chủ phải vạch ra năm dặm vuông xung quanh đạo này làm đất cấm bất cứ ai, kể cả quý Bang Chủ, cũng không được tự tiện bước vào. Nếu ai vi phạm cấm khu thì bị xử tử liền. 2) Không được cho ai biết anh em bản đạo hiện đang ẩn tu trong Đàm-Vân-Mộng này. 3) Cấm quý bang giết hại một người nào ở trong Đàm-Vân-Mộng. » Tề Bang Chủ đã vui lòng chấp nhận những điều kiện đó và mấy năm đầu không việc gì xảy ra. Riêng gần đây, những kẻ thù mà tề bang đã bắt được đem giam giữ trong đê lao ở Tổng-Đàn, không hiểu tại sao bỗng nhiên mất tích. Tề Bang nghi hai lão đạo sĩ đó đã nhúng tay vào, liền phái người rất lễ phép đến cầu kiến. Nhưng, sứ giả nào vào trong đạo quan đó rồi, lúc trở ra không gặp chân thì cũng què. Sau cùng Tề Bang-Chủ không sao nhìn được, bèn thân hành tới đạo quan để gặp hai lão đạo sĩ đó. Không ngờ, hai lão đạo sĩ đó đối đãi với Vũ-Văn-Bang-Chủ hết sức vô lễ, còn nhắc 3 điều kiện đã hẹn ước năm xưa và trách Tề Bang đã sai lời. Vì vậy Tề Bang Chủ mới nổi giận, ra tay đấu với chúng. Quả thật hai đạo sĩ ấy võ công cao siêu quá, Tề Bang Chủ địch không lại, đành phải rút lui. Hai lão đạo sĩ lại còn mỉa mai chế diễu và bảo với Tề Bang Chủ rằng từ nay nếu người của Hồng-Kỳ-Bang còn đến quấy nhiễu đại quan của chúng nữa thì chúng sẽ phá tan Hồng-Kỳ-Bang ngay. Thiết nghĩ những tay cao thủ trong võ lâm mà địch nổi hai tên đạo sĩ ấy thì rất hiếm, nên Tề Bang Chủ mới mời cho được Xác-Đa-Hòa-Đà Đại sư đến để đối phó.

Đạo sĩ râu dài tới bụng, đột nhiên đứng dậy nhìn thẳng vào mặt đại hán buộc khăn đỏ trên đầu và nói :

— Ngươi Hương chủ đã được gặp dịp hai đạo nhân đó chưa ? Chẳng hay hình dáng của hai người đó ra sao ?

Đại hán họ Ngụy ngẩn người giây lát, rồi mới hỏi lại :

— Chỉ có Tề Bang chủ mới diện kiến hai lão đạo sĩ đó

thời, còn những người làm sứ giả đều bị chúng đánh què chân gãy tay nhưng cũng không biết được mặt của chúng ra sao cả. Chẳng hay Hàm Quang Đạo Trường có biết lai lịch hai lão đạo sĩ chăng?

Đạo sĩ nọ không trả lời ngay, chỉ nhăm mắt lại nghĩ ngợi một hồi rồi từ từ ngồi xuống, mò mắt ra liếc nhìn hai đạo sĩ kia và đáp :

— Chẳng lẽ hai người đó là hai lão bát từ của Bôn môn..

Trong lúc ấy, Tà Văn Nhạc nghe đại hán đầu cột khăn đỏ nói tới hai đạo sĩ võ nghệ cao siêu rồi lại nghe đạo sĩ râu dài tới bụng lên tiếng, chàng bèn quay lại nhìn đạo sĩ đó. Trong lúc nói chuyện, đạo sĩ râu dài tới bụng bỗng thấy thần sắc của Văn Nhạc khác người, nên bỗng ngừng lại và trợn mắt nhìn chàng. Văn Nhạc vội quay mặt đi, vừa cầm chén rượu lên uống, làm ra vẻ như không để ý gì tới bọn họ.

Đạo sĩ râu dài tới bụng, nhanh nhẹn tới cạnh Văn Nhạc với giọng lạnh lùng hỏi :

— Vừa rồi bạn nhìn bản đạo có ý gì vậy?

Văn Nhạc giả bộ đâm ra hoảng sợ, té lộn nhào về phía sau, rượu đang ngậm trong miệng phun tung toé bắn cả vào mặt đạo sĩ nọ. Y tức giận vô cùng, nhưng thấy chàng là người quá xoàng, đành phải nén giận hời hợt sợ nếu thắng tay với một ông già không biết võ công gì cả, sẽ bị người trong võ lâm chế cười.

Đại hán đầu buộc khăn đỏ thấy vậy vừa cười vừa nói với Đạo sĩ nọ :

— Đạo Trường hà tất phải tức giận vì kẻ vô tri làm gì!

Đạo nhân chỉ hừ một tiếng, rồi từ từ quay trở lại chỗ cũ. Đại hán đầu cột khăn đỏ đưa mắt nhìn Văn Nhạc, thấy chàng đang nằm dưới đất sợ hãi đến co rúm cả chân tay lại, liền cười khinh một tiếng, kể theo đạo sĩ quay trở về chỗ ngồi.

Đại hán râu xồm và thiếu niên đồng hành thấy đạo sĩ râu dài có thần pháp nhanh nhẹn kỳ lạ biết ngay lão ta là người có võ công rất cao siêu, chỉ sợ Văn Nhạc địch không nổi thôi.

Còn thiếu niên kia thì tức tối, đang định ra tay giúp Văn Nhạc, nhưng đại hán râu xồm đã đưa mắt ra hiệu ngồi im. Cả hai thấy Văn Nhạc té, nhào đều ngăn người ra không hiểu tại sao, nhưng chỉ giây phút sau hai người đã biết ngay Văn Nhạc có ý làm như vậy để cho bọn phi đồ không hoài nghi đó thôi.

Đại hán buộc khăn đỏ lại lên tiếng :

— Chuyện tôi vừa kể là chuyện rất bí mật của Tệ Bang xưa nay vẫn cấm tiết lộ ra ngoài, nhưng ngày nay không cần giữ bí mật như trước nữa. Nên tại hạ mới dám nói cho quý vị hay...

Đột nhiên Đạo sĩ râu dài cắt lời :

— Chẳng hay Hương Chủ có thể dẫn bản đạo tới đạo quan đó được không?

Đại hán đầu buộc khăn đỏ chần chờ giây lát rồi đáp :

— Tại hạ vui lòng đưa Đạo Trường tới Tam Thanh Đạo quan, nhưng tới đó rồi thì Đạo Trường cứ việc đi thẳng vào, chớ tại hạ không dám phạm tới điều cấm.

Rồi ba đạo sĩ cùng hai người đều đứng dậy ra đi. Lúc ấy, Văn Nhạc đã lóp ngóp bò dậy, mồm lẩm bầm mắng chửi. Chàng nhờ năm người nọ đi khỏi, bèn bước theo sau. Đại hán râu xồm và thiếu niên nọ cũng vội nói :

— Chúng ta đi thôi.

Hai người vút nên bạc ra bàn, vội vàng đi liền.

★

Trên đường theo dõi Văn Nhạc và ba đạo sĩ cùng hai tục nhân kia, đại hán râu xồm không ngớt thắc mắc và tự hỏi :

— Không hiểu ông lão mặt vàng là ai, có ý gì mà lại âm thầm cứu ta?

Cứ theo thái độ và bề ngoài của ông lão mà xét đoán thì ông ta không phải là người kém cỏi, nhưng tại sao ông ta lại làm trò cười trước mấy vị đạo sĩ có vẻ kiêu ngạo, tự đắc kia?

Đoạn đại hán râu xồm lẩm bầm :

— Ông già vừa rồi quả là một phong trần dị nhân. Ta

không kịp cảm ơn ông đã tặng thuốc thì ông ta đã đi rồi, thật ân hận vô cùng.

Đi được một quãng đường, đại hán râu xồm chợt thấy đạo sĩ râu dài tới bụng đang đứng dựa một gốc cây ở vệ đường, mồ hôi lạnh toát ra như mưa. Còn một đạo sĩ khác, đứng cạnh đó, đang thoa bóp cho đạo sĩ ấy. Không cần hỏi rõ, đại hán râu xồm cũng đoán ra đạo sĩ râu dài vừa bị đã thương. Còn đạo sĩ thứ ba và hai tục nhân sao không thấy?

Đại hán râu xồm cùng thiếu niên ngừng lại giầy nhìn lát rồi phóng lên ngựa đi liền. Hai người mới đi được mấy trượng, bỗng trên sườn núi có hai cái bóng lướt xuống nhanh như chim cắt. Hai con ngựa của hai người thất kinh, nhảy chồm lên và kêu hí diếc tai. Đại hán râu xồm và thiếu niên cùng phi thân xuống đất, định thần nhìn kỹ, thì ra hai người đó là đại hán đầu cột khăn đỏ và ông già béo lùn cả hai đang tròn bốn mắt nhìn hai người. Đại hán râu xồm cả giận hỏi:

— Tại sao hai vị lại cản trở lối đi của chúng tôi?

Đại hán đầu cột khăn đỏ sầm nét mặt lại hỏi:

— Các hạ có thấy tên chuột lắt đã hại ngấm Hàm-Quang đạo trưởng của phái Không Động không?

Đại hán râu xồm ngăn người giầy lát rồi lớn tiếng cả cười và đáp:

— Ngài đi cùng vị đạo trưởng đó mà không hay biết còn chúng tôi làm sao rõ được? Như thế có khác gì mượn kẻ mù dắt lối!

Đại hán đầu cột khăn đỏ lắc đầu hỏi tiếp:

— Các hạ hiểu lầm lời hỏi của tại hạ rồi. Tại hạ hỏi coi hai vị có thấy tên quẻ mùa mặt vàng khè trông rất đần độn vừa rồi cũng nhậi nhệ ở trong tư điểm với chúng ta đó chăng? Hồi này, lúc y té lộn y đã thừa cơ phun rượu vào mặt Hàm-Quang đạo trưởng, lúc ấy đạo trưởng không đề ý nào ngờ sau khi lên đường đạo trưởng mới hay Kỳ môn huyết bị tắt nghẽn, không sao vận chuyển khi được. Hai vị ra sau chúng tôi, chắc thế nào cũng thấy tên chó chết ấy, nên tại hạ mới dám hỏi như vậy.

Đại hán râu xồm kinh ngạc thẳm, nhưng vẫn làm ra vẻ điềm tĩnh, vừa cười vừa đáp:

— Thật ra tại hạ không tin là người quẻ mùa trông như đau nặng ấy lại có võ công cao siêu mà hại ngấm được Hàm-Quang đạo trưởng. Nhưng, người quẻ mùa đó đi trước chúng tôi, nên chúng tôi cũng không biết y đi ngã nào.

Nói xong, chàng chấp tay vái chào và tiếp:

— Tại hạ còn phải đi Đạm Văn Mộng ngay để gặp các bạn, xin kính chào hai vị.

Đoạn, chàng cùng thiếu niên nọ nhảy lên ngựa định phóng đi, bỗng ông già béo lùn phi thân tới trước ngăn cản lại và quát lớn:

— Hãy khoan đã.

Thiếu niên nọ có vẻ tức giận, quát hỏi:

— Lão trưởng ngăn cản chúng tôi là vì ý gì? Có phải lão trưởng muốn gây sự không?

Ông già béo lùn liếc nhìn thiếu niên đó với vẻ khinh thị, rồi lạnh lùng báp:

— Thằng nhãi kia, ta không thêm nói chuyện với mi, ta chỉ nói chuyện với người lớn tuổi hơn mi thôi, hãy tránh ra một bên!

Đoạn y giơ tay phải hất mạnh một cái, thiếu niên nọ phải lui về phía sau một bước để tránh né, và dùng hai ngón tay bên trái đâm yếu huyệt ở cổ tay của ông già nọ điềm luôn. Thủ pháp của chàng rất lạnh lẽo và điềm huyết rất trúng, ông già béo lùn cũng phải kinh hãi thẳm, vội thâu hữu chương lại để tránh thế công của thiếu niên nọ. Đại hán râu xồm tức giận vô cùng, phi chương ra tấn công ông già béo lùn và quát mắng:

— Lão tặc ngông cuồng và vô lễ quá, chưa chi đã ra tay đánh người như vậy?

Ông già béo lùn vừa thâu hữu chương lại, liền đánh tiếp một chương nữa nên chương lực của hai người va chạm nhau, cả hai cùng lui về phía sau hai bước.

Đại hán đầu cột khăn đỏ, vội tiến lên la lớn :

— Đường lão sư !

Ông già béo lùn la to át giọng :

— Ngươi hương chủ đừng khuyên ngăn lão, lão phu như định dạy cho hai tên phách lối này một bài học.

Đại hán cột khăn đỏ tỏ vẻ lo âu liền tránh sang bên, trong khi ông già béo lùn, hai mắt lộ vẻ oán độc, mồm cười khi khi và nói tiếp :

— Trong đời lão phu, lão phu không hề bị ai mắng là lão tặc bao giờ. Không ngờ hôm nay lại có kẻ táo bạo đến thế. Tuy y chưa biết lão là ai, nhưng dù sao lão cũng phải trừng phạt chúng, ít nhất cũng què chân hay gãy tay lão mới hả dạ.

Thiếu niên nọ liếc nhìn đại hán râu xồm một cái rồi lớn tiếng cả cười và nói :

— Hàn nhị thúc, không ngờ hôm nay cháu mới thấy có người đại ngôn như vậy.

Ông già béo lùn nghe thiếu niên mỉa mai mình, càng tức giận và quát lớn :

— Nhãi con kia, mi có biết ta là ai không ? Ta cho mi biết ta là Bách Bộ Câu Hồn Đường Thái, xưa nay vẫn có lệ hễ ra tay là kẻ địch không bao giờ được chết toàn xác cả ! Nhưng, thấy mi tuổi còn trẻ và vô tri, ta chỉ đánh cho mi gãy một tay thôi.

Thiếu niên và đại hán râu xồm nghe ông già béo lùn tự giới thiệu như vậy, đều kinh hãi đến biến sắc, vì hai người dư biết họ Đường ở Tây Xuyên chuyên môn xử dụng bách độc, nổi tiếng trong võ lâm. Đường Thái, không những có độc khí và ra tay kỳ uyết, đồng thời võ công của y cũng cao siêu hơn người. Trong hai người đang hãi sợ, bỗng nghe đằng xa có tiếng cười sang sảng vọng tới. Tiếp theo đó lại có tiếng nói như sau :

— Nhiều hài kịch diễn ra như thế này, không xem cũng uổng lắm. Nhưng, dù sao hôm nay họ Đường ở Tứ Xuyên

cũng đã mất si diện rồi. Nhưng, chàng thiếu niên kia hà tất phải nghỉ ngại vì võ công của mi cũng cao siêu thì sợ gì tên Đường Thái nọ ?

Mọi người đều giật mình quay đầu về phía có tiếng nói coi đó là ai, thì thấy một ông già râu dề, mặc áo dài vải hồng, đang du ngược trên một cành cây bạch dương, miệng mỉm cười trông rất bí mật và quái dị. Thiếu niên và đại hán râu xồm nhìn rõ mặt ông già đó rồi, bèn tỏ vẻ mừng rỡ.

Ông già áo đỏ tới từ lúc nào không một ai hay, đủ thấy khinh công của y siêu tuyệt biết bao.

Có bao giờ Đường Thái bị người ta khinh miệt như vậy đâu, nên y tức giận vô cùng, liền vận sức vào hai cánh tay rồi đột nhiên nhắm ông già áo đỏ tấn công tới. Ông già áo đỏ miệng vẫn mỉm cười, hình như không biết gì cả và vẫn du đi du lại như thường. Đường Thái bỗng thấy chưởng lực của mình bị tàn mất một cách vô hình, đâm ra ngỡ ngàng.

Ông già áo đỏ lớn tiếng cả cười và nói :

— Đường Thái, võ công của mi còn kém lắm, địch sao nổi lão gia. Ngay thẳng bé con đứng trước mặt mi, mi còn không thẳng nổi kia mà ! Mi tưởng những phi đạn, phi trâm và phi tiêu trong người mi đều là tuyệt độc hả ? Thật ra những thứ đó chỉ là đồ sắt vụn, nếu mi không tin thì đem ra thử thách với thẳng bé kia đi, xem lời nói của lão gia có đúng không ?

Đường Thái không trả lời, chỉ đứng yên nghĩ ra độc kế đối phó cường địch. Lúc ấy đạo sĩ của phái Không Động đã phi thân tới. Thì ra Hàm Quang đạo nhân đã được đồng bọn dùng chân khí đã thông cho yếu huyệt bị điểm rồi. Ba đạo sĩ thấy tình hình như vậy, kinh ngạc vô cùng. Đại hán cột khăn đỏ liền chạy tới trước mặt ba đạo sĩ khẽ tay nói nhỏ vài câu. Ba đạo sĩ đều ngược mắt nhìn thẳng ông già mặc áo đỏ. Ông già áo đỏ lạnh lùng nói :

— Ba tên mũi trâu kia, đừng đứng đó mà nghĩ xảo kế định hại lão gia. Ngồi đạo quan Tam thanh ở trong đầm Vân Mộng là một mối họa ngầm ngấm ngấm lâu năm cho phái Không

động, ba người tới đây không khác gì mang thân vào miệng hùm mà có biết đau.

Ba đạo sĩ nghe ông già đó nói vậy, mặt biến sắc, lòng nghĩ thầm : « Tại sao y biết rõ ý định của chúng ta vậy ? »

Ông già đang đu trên cây bông quất lớn :

— Bé con, sao không đánh cho Đường lão tặc một mẻ đi, còn chờ đợi gì nữa ? Hừ, nếu lão sớm biết mi nhất gan và vô dụng đến thế thì lão đây không thêm nhúng tay vào làm gì.

Thiếu niên liền giơ năm ngón tay ra, nhắm năm yếu huyệt của Đường Thái tấn công tới ngay.

HỒI THỨ HAI MƯƠI MỐT

MA TĂNG MƯƠN ĐAO GIẾT NGƯỜI

Đường Thái không ngờ thiếu niên nọ cả gan tấn công mình như điện chớp lợi hại vô cùng, Đường Thái kinh hãi thâm bèn quất lớn và vội múa song chưởng phản công lại. Thiếu niên nọ cũng biết võ công và kinh nghiệm của mình còn kém đối phương nhiều, nên y ra tay tấn công trước, không để cho Đường Thái có thời giờ phản công lại. Đường Thái không ngờ thiếu niên nọ lại lạnh lẹ như vậy, nên y phải tránh né mấy lần mới thoát khỏi những thế hiểm huyệt ác hiểm của thiếu niên kia. Y tức giận vô cùng và nghĩ thầm :

— « Nếu hôm nay ta không giết tên nhãi con này thì ta không đáng mặt là Bách Bộ Cầu Hồn nữa ».

Đoạn y múa tả chưởng tấn công vào yếu huyệt trên vai của thiếu niên đồng thời giơ chân phải đá vào hạ bộ của đối thủ. Một đá và một chưởng, đó là ngón nghề tuyệt kỹ của Đường Môn, chắc thiếu niên nọ không sao tránh né nổi. Nào dè, thiếu niên không lùi bước tránh né thì chớ, lại còn tiến lên, xem thường chưởng và đá của Đường Thái, vừa giơ ngón tay điểm luôn vào trọng huyệt trước ngực của đối thủ. Thấy thế công của thiếu niên lợi hại như vậy, Đường Thái cũng

hoảng sợ, vì y không ngờ thiếu niên đó lại dám mạo hiểm liều chết mà giết được luôn đối phương. Trước sự táo bạo của thiếu niên nọ, y vội vàng thâu chưởng và chân lại nhảy lùi về phía sau một trượng để tránh né.

Đại hán râu xồm thấy vậy, tỏ vẻ hân hoan. Không Động tam đạo và đại hán đầu cột khăn đỏ đều ngạc nhiên và hãi sợ. Còn ông già áo đỏ đang đu ngược trên cây, ha hả cười và nói :

— Thằng bé khá thực ! Thế đó xử dụng khéo lắm, nhưng người phải đề phòng Đường lão tặc vì xấu hổ mà nổi giận, đồng thời người cũng nên đề phòng đồng bọn và sắc bọn trong túi y nhé !

Bỗng nhiên, Đường Thái quất lớn một tiếng rồi múa chưởng đánh luôn ba thế cực kỳ mạnh, và huyền ảo vô cùng. Thiếu niên nọ biết có ông già áo đỏ ở đấy, thế nào ông ấy cũng không để mình lâm nguy nên vững lòng và càng bạo dạn thêm cứ tiếp tục múa chưởng tấn tới phản công lia lịa. Hai người càng đánh càng hăng, cát bụi tung bay mù mịt. Lát sau, mọi người chỉ thấy hình bóng của hai người, lúc ẩn lúc hiện trong bụi mờ mà thôi.

Lúc ấy, Đại hán đầu cột khăn đỏ đang kể tai thì thâm với ba đạo sĩ Không Động rồi cả bốn chạy thẳng về phía đầm Vân Mộng, bỏ mặc Đường Thái ở lại đó.

Đại hán râu xồm thấy bọn Không Động tam đạo bỏ đi, hành động ấy trái hẳn đạo nghĩa vô lâm, nên tức giận vô cùng, định lên tiếng kêu gọi.

Nhưng ông già áo đỏ đang đu trên cây bông giơ tay ra hiệu, nên y lại thôi.

Đường Thái đang hăng say và chăm chú đối phó thiếu niên để giành phần thắng, nên không hay bọn Không Động tam đạo lảng lạng đi mất. Đang lúc ấy, bỗng có tiếng cười ha hả vang lên và một người lẹ làng hiện ra kể nhảy xuống giữa đường ở chỗ cách ông già áo đỏ không xa. Người đó đứng yên, mọi người mới hay đó là một gã què mùa, mặt vàng khè, trông như đau nặng. Người đó sầm nét mặt lại, lạnh lùng nói :

— Đường Thái, một tháng bé miệng còn hơi sữa thế kia, mà mình đánh mãi không thắng nổi thì thà tự tử đi còn hơn, chớ đừng tự nhận là nhân vật có tên tuổi trong võ lâm nữa.

Đường Thái nghe gã nọ mĩa mai như vậy, cả giận quát lớn đoạn dùng chưởng đẩy lui thiếu niên nọ sang bên, rồi nhảy tới trước mặt gã quê mùa, múa hữu chưởng nhằm trọng huyết đối phương mà tấn công.

Gã quê mùa đỏ không thối tránh né, chỉ giơ tay lên diêm vào khúc trí huyết ở khuỷu tay của Đường Thái.

Thấy gã ra tay lạnh lẽo tuyết luân, Đường Thái phát rùng mình hãi sợ vội thối tay lại rồi nhảy ra xa ba trượng. Ngờ đâu gã nọ như bóng với hình. Đường Thái vừa đứng vững thì gã đã theo sát bên, nhưng không hiểu vì sao gã sắp diêm trúng khúc trí huyết của Đường Thái lại đột nhiên thối tay lại. Đường Thái cũng ngạc nhiên, ngăn người trở mặt ra nhìn, gã quê mùa vừa nhìn y vừa nói:

— Đường Thái, mi thật ngu xuẩn như bò! Mi tưởng Vũ Văn Lôi mời mi tới đây thì thế nào cũng trọng vọng mi nhưng mi không thấy Hồng Kỳ Bang rất kính trọng mi sao? Mi không tin, thử quay lại nhìn xem coi có phải bọn chúng đã bỏ rơi mi mà đi hết rồi không?

Đường Thái quay lại nhìn xung quanh thì không thấy hình bóng Hồng Động tam đạo và đại hán đầu cột khăn đỏ đâu cả. Y không sao nhận được liền la lớn:

— Tức đến chết đi thôi!

Lúc ấy, ông già áo đỏ thấy thủ pháp của gã quê mùa nọ rất kỳ lạ, và thân pháp cũng lạnh lẽo vô cùng, liền tung mình nhảy xuống đứng ngoài xa hơn trượng, trở mặt quan sát thì không thấy gã quê mùa kia có diêm gì đặc biệt hay dị thường cả, y càng kinh ngạc.

Gã nhà quê mặt vàng khè lạnh lùng nói tiếp với Đường Thái:

— Mi tức giận làm gì? Mi có biết tại sao Hồng Kỳ Bang lại lạnh nhạt với mi không? Bấy giờ Hồng Kỳ Bang đã mời được Dân Sơn Nhị độc rồi và tiếp đại hán rất hậu vì chúng

tin là Nhị độc xử dụng chất độc giỏi hơn mi nhiều, nên chúng coi có mi ở đây cũng bằng thừa.

Đường Thái phẫn uất khôn tả, liền chặn lời:

— Dân Sơn Nhị độc làm sao giỏi hơn Đường Môn chúng ta? Người chớ nói càng nói. Bậy và khinh miệt...

Gã quê mùa vừa cười vừa ngắt lời Đường Thái:

— Nếu mi xử dụng chất độc vô hình mà đầu độc nổi Xác Đa Hoa Đà và Vũ Văn Lôi té lăn ra đất thì ta mới tin mi. Chẳng hay mi có đủ can đảm làm như thế không? Ta đây cũng được Vũ Văn Lôi mời tới và được tiếp đãi tử tế lắm. Nếu người dám đi đầu độc hai tên ma đầu ấy thì chúng ta cùng tới Tổng Đàn thử xem

✱

Người trong võ lâm, ai cũng háo thắng háo danh, chớ không riêng gì Đường Thái. Vì chất độc của Tứ Xuyên Đường gia đã từng làm chấn động võ lâm trong mấy trăm năm liền, nên con cháu họ Đường đều tự hào xử dụng chất độc đệ nhất thiên hạ, và chúng dám chắc trên thế gian này không có người thứ hai xử dụng chất độc bằng chúng.

Đường Thái nghe gã quê mùa khích bác như vậy liền nổi lời dĩnh chi nộ nhảy chồm lên, cười khinh bỉ và đáp:

— Đường môn có phải là đứa trẻ lên ba đâu mà bị người nói khích rồi đi làm những việc dễ cho người trong võ lâm chê cười?

Gã quê mùa lại cười rộ lên và tiếp:

— Thôi, mi đừng có tự vả má mình mà còn cho là không đau nữa! Nay Hồng Kỳ Bang đã khinh thị mi đến thế, sao mi không về Tứ Xuyên ngay đi? Trên giang hồ đã có Dân Sơn Nhị độc xuất đầu lộ diện thì Đường Môn của mi không còn vang danh được nữa đâu.

Nói xong, gã quay lại phía ông già áo đỏ, nháy mắt mấy cái rồi tiếp:

— Đồ lão tiền bối có nhận là lời nói của kẻ hậu sinh này phải không?

Ông già áo đỏ ấy chính là Đồ Long Cư Sĩ Tương Thái Hư, nghe gã quê mùa nói đúng tên mình nên ngăn người ra giấy lát, lòng hoài nghi vô cùng.

Còn Đường Thái càng nghe bực tức thêm, đến nỗi mặt hoa tai ù, không nghe gã nọ nói tới tên Đồ Long Cư Sĩ, chỉ ngừng mặt lên trời, ha ha cả cười rồi vừa giận vừa nói:

— Nè bạn, bạn coi Tứ Xuyên Đường Môn này không đáng một đồng tiền kèm ư?

Thế nào Đường mở cũng đi cùng bạn một phen để cho bạn được sáng mắt...

Gã quê mùa mặt vàng khè cười lại một tiếng rồi tiếp:

— Xưng hàng xưng bá bằng miệng có nghĩa lý gì, bạn họ Đường nên suy nghĩ kỹ thì hơn, vì việc này liên quan đến sự vinh nhục của nhà họ Đường đấy. Mong bạn đừng tức khi nhứt thời và tự cho mình là hảo thủ số một số hai trong võ lâm mà kết quả về hồ không thành, lại giống khuyên, càng thêm nhục lắm đấy.

Đường Thái mặt đỏ bừng, hai mắt tia ra những ánh sáng hung tợn, thân mình run bầy bầy. Y tung hoành trong võ lâm đã lâu, những bọn tà đạo, tiểu yêu thấy y là phải khiếp vía và tôn y là Đường lão chủ không hề dám gọi chánh danh. Do đó y mới sinh ra kiêu ngạo, tự tôn tự đại, y không thể nào chịu nổi những lời chế diễu khích bác của gã quê mùa nên càng nghe càng tức giận la lên:

— Được... được.... được!

Lúc ấy Đường Thái đã bị tức khí làm mê hoảng tâm thần, trí tuệ bị sự phẫn nộ làm mờ ám, giận quá mất khôn.

Hết xong mấy chữ « được » Đường Thái cười khinh một tiếng rồi tiếp:

— Này bạn, chúng ta hãy cùng đi Tổng Đàn của Hồng Kỳ Bang ngay bây giờ.

Gã quê mùa liếc nhìn y tỏ vẻ khinh thị đáp:

— Nè bạn họ Đường, không phải mở khinh thị bạn đâu. Nhưng sự thật khinh công của bạn còn kém mở rất xa, thì

người ai nhanh, kẻ đi chậm, ngăn lắm! Chỉ bằng bạn hãy đi trước, rồi thề nào mở cũng tới trước bạn một tiếng đồng hồ cho coi.

Đường-Thái cả giận, quát hỏi:

— Bạn kia, đừng tưởng có võ công kỳ diệu mà cứ mĩa mai Đường mở như vậy. Bạn đã quên khinh công Bách Bộ Lăng Phong và Câu Hồn Thiểm Điện của Đường mở sao?

Gã quê mùa vẫn tươi cười, ngắm nhìn Đường Thái giây lát rồi khẳng khái đáp:

— Nếu bạn họ Đường tự phụ như vậy thì mở đi cùng với bạn vậy. Nhưng nếu bạn đi chậm, không đuổi theo kịp mở thì bạn đừng trách mở bỏ bạn lại dọc đường nhé.

Nói xong, chàng giơ tay ra mời Đường-Thái đi trước, Đường-Thái cười khinh một tiếng, liền giơ khinh công Bách Bộ Lăng Phong nhún một cái là đã lẹ như mũi tên bắn đi xa hàng năm sáu trượng và cắm đầu chạy một mạch.

Trong khi Đường-Thái đang phi thân thì bỗng nghe có một luồng gió lướt qua cạnh người, bèn định thần nhìn kỹ mới hay gã quê mùa nọ tựa như một làn khói nhanh như điện chớp, vượt tiến về phía trước. Y kinh hãi vô cùng.

Chỉ vài phút sau, Đường-Thái đã thấy gã quê mùa đi nhanh hơn mình ngót hai dặm rồi mất dạng vào mùm núi. Lúc này, Đường-Thái mới biết khinh công của mình kém người đó rất xa nên chán nản và thờ dãi một tiếng...

Còn Đồ Long Cư Sĩ thấy thần pháp của gã quê mùa mặt vàng khè nhanh nhẹn như điện, cũng phải lắc đầu khen:

— Người đó không những trí kế tuyệt luân, mà võ công cũng kỳ ảo hơn người. Phen này Đường-Thái lên tới Tổng Đàn của Hồng-Kỳ-Bang thế nào cũng làm đảo lộn một phen.

Đại hán râu xồm gật đầu và tiếp lời:

— Lão tiên bối nói rất phải. Chính vết thương trên vai của kẻ hậu sinh này bị Ngũ-Độc-Chảo chém phải may nhờ thần được của gã quê mùa chữa trị mà hậu sinh này còn có mặt ở đây để hầu chuyện với tiên bối.

Đồ Long Cư Sĩ mỉm cười, quay lại nhìn thiếu niên và tiếp :

— Thanh Nhi, sư phụ đoán không sai là kẻ thù giết cha con chính là Vũ Văn Lôi Bang Chủ của Hồng Kỳ Bang.

Thiếu niên hai mắt đỏ ngầu la lớn :

— Thế nào đệ tử cũng phải kiếm cho được tên Vũ-Văn cầu tặc để trả mối thù này.

Đồ Long Cư Sĩ sầm nét mặt lại, át giọng thiếu niên quát mắng :

— Nghiệp đồ ! Con mới học được có mấy ngày võ đã dám mục hạ vô nhân tự cho là mình tài ba hơn người rồi. Con nên biết hiện giờ trong Hồng-Kỳ-Bang có biết bao yêu tà cao thủ, tên nào tên nấy đều võ nghệ trác tuyệt. Ngay đến sư phụ còn phải tùy cơ ứng biến, huống hồ là con, tài ba đã bằng ai đâu mà đã dám tự phụ như vậy chứ ?

Thiếu niên biết mình xúc động nhút nhát thời nên lờ lời như vậy, bèn cúi đầu ra lễ, không nói năng gì cả.

Đồ-Long-Cư-Sĩ thấy vậy, thở dài một tiếng và nói :

— Ta không trách con vì nóng trả thù, nhưng con nên nhớ làm việc gì cũng phải cân nhắc cẩn thận thì hơn. Con biết chưa ?
Thiếu niên nọ gật đầu, Đồ-Long-Cư-Sĩ quát lớn một tiếng :

— Thôi đi.

Thế rồi cả ba người phi nhanh về phía Đầm Vân Mộng.

★

Đây nhắc lại bốn người bỏ rơi Đường-Thái đi về Đầm Vân-Mộng, nơi có lau cao chọc trời và bao la hàng nghìn dặm, với những ngòi thao thao và những đàn chim bay lượn trên không không ngớt như là cảnh đảo nguyên trên trần.

Bốn người vừa tới nơi ngừng chân lại, thì đại hán đầu đội khăn đỏ nghiêm nghị nói :

— Từ đây bước thêm một bước là tới cấm khu. Ngươi Mỗ không dám trái lệnh của Bang-Chủ. Mỗ chỉ có thể đưa ba vị tới đây thôi.

Nói xong, y giờ tay chỉ về phía trước và tiếp :

— Chỗ ngoài năm dặm kia, có đám mây xanh lơ lửng

bên trên, phía dưới có những cây liễu bao trùm, đó là đảo quan đấy. Ngươi mở xin đợi chờ chủ vị ở đây...

Ba đạo sĩ đồng thanh nói :

— Cảm ơn Ngươi hương chủ, đã cắt công anh em chúng tôi tới đây.

Nói xong, cả ba người, tung mình nhảy lên tiến về phía đảo quan.

Lúc ấy, phía sau đại hán đầu đội khăn đỏ, bỗng có một người xuất hiện và nhanh tay đâm vào yếu huyệt mạch môn của y. Đại hán họ Ngụy chưa kịp lên tiếng đã ngã gục xuống đám cỏ lau và tắt thở liền.

Người đó vừa đâm huyết giết họ Ngụy liền tung mình nhảy lên đuổi theo ba đạo sĩ không khác một bóng ma, chỉ thoáng cái đã mất dạng.

Ba đạo sĩ vừa đi tới ngoài rừng liễu, đã thấy Tam-Thành đạo quan, cửa ngõ đóng kín, liền ngừng chân lại, đưa mắt nhìn nhau, không ai dám tiến lên cả.

Trong lúc ba người đang trù trù thì Hàm-Quang Đạo nhân lên tiếng nói trước :

— Này Hàm-Thanh, Hàm-Vân hai vị sư đệ. Ngươi hương chủ nói không sai, quả nhiên trong đầm lau không có một bóng người, ta không ngờ hai tên giả phản môn phái lại ẩn núp nơi đây, bây giờ chúng ta nên hành sự ra sao ?

Hàm-Vân đạo nhân nghĩ giây lát rồi tiếp :

— Nếu quả thật hai lão bắt từ ẩn núp trong đó thì ba chúng ta đây cũng không sao địch nổi chúng. Chỉ bằng chúng ta hãy trở về Không Động, thưa cùng Trường Môn hay đề ông ta định đoạt thì hơn.

Hàm-Quang lắc đầu đáp :

— Không được ! Nước xa không cứu được lửa gần, nếu ta đi rồi lỡ chúng hay tin mà đào tẩu mất thì lúc ấy biết đi đâu mà tìm ? Thiết nghĩ năm xưa, trước khi Sư tổ tạo hóa, chính Sư tổ cũng muốn cho hai lão bắt từ này đảm nhiệm chức hộ pháp cho Trường Môn. Nào ngờ chúng nhân lúc Sư tổ sắp sửa

qui tiên, mà gây điều đại nghịch trái đạo. Cũng vì thế, chúng mới mất chức Hộ pháp đó. Và tất cả đồng môn đều phản uất, định dùng qui luật của môn phái để trị tội chúng.

Đề đầu hai tên lão bất tử nổi giận phản luôn môn phái, lấy trộm cuốn Bí phổ võ công tâm pháp rồi đào tẩu.

Bấy nhiêu năm nay, Trường Môn ân sư của chúng ta cứ âm ức trong lòng, chỉ muốn đoạt lại kỳ được cuốn Bí phổ tâm pháp đó, nhưng thám thính mãi cũng không sao biết được chúng ẩn núp nơi nào. Đồng thời, ân sư còn ra chỉ thị cho tất cả đồng môn hay: « Nếu ai lấy được cuốn Bí phổ đó thì sẽ được làm Trường Môn trong lần sau. » Hôm nay thật là trời xanh dung rũi, chúng ta phát giác tung tích của bọn chúng, vậy chúng ta không nên bỏ lỡ dịp mai hiểm có này.

Hàm Thanh đạo nhân liếc nhìn Hàm Quang và nói:

— Có phải sư huynh muốn làm Trường môn ở nhiệm kỳ sau không? Nếu quả thật vậy thì anh em tiểu đệ thế nào cũng xin giúp sư huynh hoàn thành tâm nguyện. Nhưng sự thật thì sức lực của chúng ta còn kém bọn chúng xa, mong sư huynh nghĩ kỹ lại.

Hàm Quang đạo nhân đáp:

— Không sao, Đường Thái đã tặng ngu huynh hai nén Ngũ Độc Đoạn Hồn Hương. Chúng ta hãy lên leo qua tường phía sau, lên vào bên trong, thừa cơ thấp hai nén hương đó lên. Tới khi hai lão bất tử phát giác thì đã muộn.

Nói xong, y móc túi lấy ba viên thuốc đem ra và nói tiếp:

— Đây là thuốc giải độc của Đường Thái. Trước khi thấp nén hương đó lên, chúng ta nhét viên thuốc này vào mũi thì không sợ ngộ độc. Nay hai vị sư đệ, lúc chúng ta lên vào trong am, chớ nên gây thành tiếng động. Hai lão quỷ ấy, tai mắt rất tinh, nếu chúng ta không cẩn thận, bị chúng phát giác và bị bắt giữ thì thế nào cũng khổn khổ với chúng.

Hàm Thanh, Hàm Văn nghe Hàm Quang nói vậy đều phát rùng mình. Rồi cùng Hàm Quang đạo nhân nhảy tới phía sau Đạo Quan.

Hãy nói lúc ba đạo sĩ của phái Không Động đang đứng ở ngoài đạo quan thương lượng, bỗng một thân hình nhanh nhẹn vô cùng, nhảy vào phía sau sân Tam Thanh đạo quan. Người đó là chàng quê mùa mặt vàng khè. Chàng ta ngấm nghỉ giây phút, rồi lướt về phía đằng trước.

Chàng vừa bước vào một căn nhà chính ở phía trước đã ngăn người, tỏ vẻ kính hãi liền. Thì ra chàng đã phát hiện hai lão đạo sĩ râu tóc bạc phơ nằm cạnh chiếc bồ đoàn, mặt nhợt nhạt không có sắc máu, hai mắt trợn tròn xoe; đôi người không còn thần sắc. Chàng tiến lên nắm cổ tay hai đạo sĩ đó thăm mạch, thấy tâm mạch chưa tuyệt, có thể cứu chữa được.

Chàng nhìn mặt hai lão đạo sĩ đã biết ngay chúng đã bị kẻ địch ngấm ngấm giờ Cách Không Đà Huyệt thủ pháp ra đánh lên. Tới khi chúng phát giác thì đã muộn, vội bảo vệ lấy tâm mạch để cho chân khí khỏi bị tản mát, để chờ người đến cứu chữa.

Chàng đoán chắc kẻ hãm hại hai lão đạo sĩ này thế nào cũng là một yêu tà có võ công tuyệt luân. Bằng không hai lão đạo sĩ này có phải là kẻ tầm thường đâu, khi nào lại bị kẻ địch hãm hại như thế được.

Sau chàng lại thắc mắc một điều và nghĩ:

— « Tên đó đã đánh lên được hai lão đạo sĩ này, tại sao y không vào trong nhà giết hai lão đạo sĩ kia cho rảnh? »

Chàng vốn dĩ là người rất thông minh, chỉ hơi suy tính một chút, đã biết ngay. Chàng đoán hai lão đạo sĩ này thế nào cũng bị sự phụ của Vũ-Vân-Lôi là Xác-Đa-Hòa-Đàm đánh lên, rồi lại sợ đồng đạo và quần hùng trách y là kẻ hẹp lượng, tự hủy bỏ lời hứa nên một mặt y mời người của phái Không Động tới, bề ngoài y nói với ba đạo sĩ định mời chúng tới đây để đối phó với Cái-Bang, nhưng sự thật bên trong thì y đã ngấm ngấm phái Ngụy hương chủ nói cho ba đạo sĩ kia hay có hai đạo sĩ ở trong Tam Thanh Đạo quan, để ba lão đạo sĩ kia sa vào mưu kế của y mà không hay. Kế đó là mượn dao người giết người, đủ thấy tâm địa của Vũ-Vân-Lôi ác độc như thế nào.

Chàng quê mùa đã đoán ra được sự bí mật đó liền nghĩ:

— « Muốn chữa cho hai lão đạo sĩ này không khó, nhưng phải tốn rất nhiều thì giờ. Lúc này ba tên đạo sĩ của phái Không Động thể nào cũng lên được vào trong sơn rồi, chỉ bằng ta hãy dụng kế đuổi chúng đi khỏi đây đã, rồi hãy tính sau ».

Trong lúc đang nghĩ ngợi, bỗng nghe phía sau có tiếng chân người vọng tới, liền giờ khinh công ra như làn khói nhẹ lướt qua cửa ngách phi thẳng vào trong.

Hàm-Quang Đạo nhân với hai sư đệ vừa vào tới sân sau Đạo quan và đang nghĩ cách đối phó bỗng thấy một người ở bên ngoài lướt tới, đều kinh ngạc vô cùng.

Người đó đi rất nhanh, thoáng cái đã đi tới trước mặt ba người. Ba đạo sĩ định thần nhìn kỹ, thì ra người đó là gã què mùa mặt vàng khè hồi nãy, chúng cang ngằn ngơ. Gã què mùa nọ lớn tiếng cả cười và nói :

— Thật là quả đất tròn có khác ! Ba vị Đạo Trường giá lâm tẻ xá không biết có điều gì định dạy bảo chăng ?

Gã vừa nói, vẻ mặt vừa tỏ ra khinh thường. Hàm-Quang Đạo-Trường sầm nét mặt lại nói :

— Người quân tử không bao giờ nói khoát lác. Tam-Thanh đạo quan này có thể nào là chỗ ở của Cư Sĩ ư ?

Gã què mùa nhướng đôi lông mày, cười nhạt và đáp :

— Bậy nào ! Chẳng lẽ Tam-Thanh đạo quan chỉ có các người, những thầy chùa lỗ mũi trâu mới có thể ở được sao ? Tục ngữ có câu : Tầng đạo năng thực thập phương, tức là nhà sư với đạo sĩ có thể ăn của thập phương, nhưng tại hạ đây là Cái Môn thì lại ăn được của thập phương cơ. Tại hạ ở đây năm năm rồi, sáng đi tối về, không bị ai quấy nhiễu cả. Hôm nay, ba vị đạo trưởng giá lâm tới đây, thật là hân hữu. Tại hạ thấy quý vị là khách đường xa tới, nên xin tiếp kiến một cách lễ phép, sao Đạo Trường lại thốt ra những lời vô lễ như thế ?

Ba đạo sĩ phái Không Động thấy đôi mắt của gã què mùa rất sắc bén và nghe gã nói xong, chúng đều ngằn người nhìn nhau. Gã què mùa lại nói tiếp :

Nếu ba vị Đạo Trường không có việc gì chỉ giáo thì xin quay ngay trở về núi Không Động mà tiếp tục tu hành, ba vị đừng để xảy ra chuyện bất thường mà không sao tránh khỏi mất cả tên tuổi lẫn cả mạng sống nữa.

Hàm-Thanh đạo nhân trợn trừng đôi mắt đáp :

— Lời nói của thí chủ ngông cuồng quá rồi, xét theo đó thì hình như sự sống còn của anh em bản đạo đều nằm trong tay thí chủ vậy.

Gã què mùa cả cười, tiếp thêm :

— Xung quanh đây, khoảng chừng năm dặm, vẫn có tiếng là quý môn quan, người thường vào được mà không sao ra được. Nếu ba vị không tin lời nói của tại hạ thì thôi. Để rồi ba vị thử xem coi có chạy khỏi nơi đây năm dặm được không ?

Hàm-Quang đạo nhân cả giận đáp :

— Thí chủ muốn giữ ba anh em bản đạo ở lại đây phải không ? Nhưng chưa chắc dễ dàng như lời nói của thí chủ đâu.

Hàm Quang đạo nhân bỗng cười một tiếng rồi nói mỉa mai với hai sư đệ :

— Này hai sư đệ, hiện giờ chưa tới lúc ra tay đương đầu thì chúng ta hãy ra phía đằng trước thí sát một phen đã, rồi hãy xuống đây lãnh cái chết cho vừa ý thí chủ.

Gã què mùa bỗng phi năm ngón tay ra nhanh như điện chớp, nắm chặt lấy cổ tay của Hàm Thanh và nói lớn :

— Nếu các người dám tự tiện bước lên một bước, ta sẽ không tha cho đâu.

Hàm Quang và Hàm Văn vừa bước về phía trước một bước, nghe gã nói như vậy, ngăn người, quay lại nhìn và kinh hãi vô cùng, vì Hàm Thanh đạo nhân không hề phòng đã bị gã nắm chặt lấy mạch môn. Y bỗng thấy chân khí bị đảo lộn, chân tay mềm nhũn, trong người như có kiến bò, cổ họng khản khản, mồ hôi lạnh toát ra như tắm, sắc mặt nhợt nhạt.

Hàm Quang đạo nhân, liền rút cây phát trần ở sau lưng ra, nhảy tới tấn công gã què mùa liền. Đồng thời Hàm-Vân cũng tung mình nhảy lên cao, múa kiếm nhắm đầu gã què mùa đâm xuống. Thế công của hai đạo sĩ đó nhanh như chớp, mạnh như sấm sét và phối hợp một cách chặt chẽ, tưởng rằng gã què mùa nọ không sao tránh khỏi.

Ngờ đâu khi Hàm-Quang quát chiếc phát trần xuống đã thấy gã què mùa đây Hàm-Thanh ra chống đỡ thế công của mình. Hàm-Quang hãi sợ vô cùng thân vội phát trần lại để khỏi đánh trúng sư đệ. Tiếp theo đó, Hàm-Quang và Hàm-Vân thấy gã què mùa hất tung Hàm-Thanh ra ngoài xa ba trượng, rơi xuống mặt đất nằm mềm nhũn như con rắn chết.

Hàm-Vân đang ở trên cao bỗng gào thét một tiếng nghe rất thê thảm.

Còn Hàm-Quang thì chạy lại xem, thấy Hàm-Thanh sắc mặt nhợt nhạt, như bị điễm phải huyết mê. Gã què mùa đứng ngoài xa hơn trượng hai mắt lóng lánh như ngọn đèn điện, nhìn thẳng vào Hàm-Quang Dù. Hàm-Quang là một tay võ lâm cao thủ, lúc này cũng phải kinh hãi nên y mới tính nước đi đào ví thượng sách, bên tung mình nhảy lên trên mái nhà. Nhưng y vừa lên tới trên nóc, đã thấy gã què mùa đứng đón ở phía trước mặt vừa cười vừa nói:

— Người nữ bỏ mặc hai sự đệ sống chết mà nhẫn tâm bỏ chạy như thế sao?

Hàm-Quang đạo nhân xấu hổ đến mặt đỏ bừng, quát lớn một tiếng, múa chiếc phát trần ném thẳng vào mặt đối thủ, đồng thời lại dùng song chưởng tấn công luôn.

Nhưng gã què mùa chỉ giờ một chưởng lên khe gạt một cái, phát trần của Hàm-Quang đã bắn ra và chưởng lực cũng bị tán tác. Hàm-Quang bị chưởng lực đó kéo nhào về phía trước, yếu huyết bị điễm trúng liền ngã lảo ra bất tỉnh. Gã què mùa cười nhạt một tiếng, cắp y vào nách, rồi tung mình nhảy xuống mặt đất, đi thẳng vào trong đạo quan.

Lúc ấy trên trời những ngôi sao đã lấp lánh, gió đêm thổi ào ào, gã què mùa bước vào trong phòng thanh tu của hai lão đạo sĩ, quẹt lửa, thắp lên ngọn đèn dầu. Ánh sáng

loé lên nhưng hai lão đạo sĩ vẫn nằm co quắp trên Bồ Đoàn, trong rất tội nghiệp. Giã thờ dài một tiếng, rồi ngồi xuống, dùng Bồ Đề Thiêm Chương cứu hai lão đạo sĩ đó.

Độ chừng nửa tiếng đồng hồ sau, hai lão đạo sĩ đã mở mắt ra nhìn.

Cả hai cảm thấy sau lưng có một bàn tay dè chặt và một luồng hơi nóng dồn sang thân mình của họ, hơi nóng chạy đến đâu là họ cảm thấy nhẹ nhàng tới đó. Họ biết ngay là đã có người đang ra tay cứu chữa.

Một đạo sĩ lên tiếng:

— Cám ơn ngài đã ra tay cứu mạng cho anh em bản đạo. Phi Hà và Phi Lôi này đợi ơn ngài vô cùng.

Gã què mùa thân chường lại. Hai đạo sĩ đứng dậy và chấp tay chào. Gã què mùa thối thoát:

— Ra tay cứu giúp người lâm nạn là phận sự của chúng tôi, Tạ Văn Nhạc này không dám nhận trọng lễ của nhị vị.

Gã vừa nói vừa né mình sang bên, không chịu nhận lễ. Phi Hà và Phi Lôi nghe nói ngăn người ra nhìn nhau. Phi Hà tỏ vẻ và hoài nghi và hỏi:

— Anh em bản đạo ẩn núp nơi đây đã mười năm trời, người bên ngoài không ai biết. Anh em bản đạo cũng không giao thiệp hoặc tới lui với ai, chỉ có Lương Nghi kiếm khách Từ Đông Bình thuộc phái Hành sơn là bạn thân niên của anh em bản đạo, mỗi năm tới đây một lần. Đồ dùng và thức ăn của bốn quan chính do y sai người theo đúng ngày giờ đưa tới. Lần trước Đông Bình tới đây có khen ngợi Tạ thị chủ là người võ nghệ siêu tuyệt, anh em bản đạo rất ngưỡng mộ, chỉ muốn được tiếp kiến một phen. Nhưng hình dung của thị chủ không giống như y đã tả!

Văn Nhạc mỉm cười, và đáp:

Nhị vị kỳ túc của phái Không Động quá khen, tại hạ không xứng đáng như lời của quý vị đã nói đâu.

Nói xong, chàng lột mặt nạ da người ra. Hai lão đạo sĩ đều ngạc nhiên trước một thiếu niên anh tuấn, khí khái và phong nhã. Phi Hà liền nói với Phi Lôi:

— Lời nói của Từ-Đông-Bình không sai chút nào, Ta thì chủ quả thật là tiên phạm ở trần gian.

Nói xong, y bỗng quay lại hỏi Văn Nhạc :

— Tại sao thì chủ biết anh em bản đạo xuất thân ở phái Không Động ?

Văn Nhạc mỉm cười, hỏi lại :

— Tại sao hai vị lão Đạo Trường bị người ta đánh lên như thế ? Có thể cho tại hạ rõ nguyên nhân không ?

Phi Hà thở dài một tiếng, mặt đỏ bừng, to vẻ hồ thẹn đáp :

— Điều này do anh em bản đạo đã nuôi ong tay áo. Năm xưa, lúc Vũ Văn Lôi kiến lập Bang phái, y có tới đây báii vọng. Sự đệ của bản đạo định tâm giết y ngay, nhưng bản đạo khuyên ngăn và ký kết một điều ước là không xâm phạm... .

Phi Lôi cau mày rồi đỡ lời :

— Năm xưa, sở dĩ anh em bản đạo bị đuổi ra khỏi phái Không Động, cũng chỉ tại sự huynh của bản đạo quá nhân từ. Vũ Văn Lôi là một tên tiểu nhân, y không dám gây hấn với anh em bản đạo là vì võ nghệ của y với các tên thủ hạ của y đều quá kém cho nên y mới chịu để yên anh em bản đạo trong bấy nhiêu năm. Bây giờ y mới được sự phụ của y là Xác Đa Hoa Đà đến để diệt trừ anh em bản đạo. Anh em bản đạo cũng biết Xác-Đa-Hoa-Đà là tay cao thủ số một ở Tây Vực, võ công kỳ diệu.

Vì thế anh em bản đạo đành phải luyện tập Huyền Thanh Chân Khí, môn võ công này anh em bản đạo đã nghiên cứu mấy chục năm mà chưa biết rõ hết được, nhưng cũng đành đem ra luyện tập, bằng không làm sao đối phó lại kẻ địch. Và lại, anh em bản đạo không dám mượn người ngoài đến giúp, không ngờ Vũ Văn Lôi mới được Sự-phụ của y chống như vậy.

Khi hay tin, anh em bản đạo sốt ruột lắm, vì anh em bản đạo mới luyện được có bảy thành hóa hầu của môn Huyền thanh chân khí mà thôi, cũng vì nóng lòng luyện tập cho

sớm thành công thêm một vài thành nữa, anh em bản đạo không quản gì ngày đêm, cứ liên tiếp tu luyện, vì vậy mà sơ xuất trong sự đề phòng. Hồi hôm, trong khi anh em bản đạo đang tu luyện, bỗng có một hơi lạnh xuyên thấu vào người. Anh em bản đạo định bế huyệt để chống lại nhưng đã muộn. Hơi lạnh ấy nhẹ như luồng điện, chạy khắp thân người.

Cũng may anh em bản đạo miễn cưỡng giữ được tâm mạch, để đợi người đến cứu. Nếu qua hai tiếng đồng hồ nữa, không được thì chủ cứu cho thì gân cốt của anh em bản đạo cứng lại và huyệt trong người cũng đông đặc. Lúc đó dù có thân tiên hạ phạm cũng không sao cứu được nữa.

Văn-Nhạc mỉm cười hỏi :

— Chắc kẻ đánh lên hai vị là Xác-Đa-Hoa-Đà phải không ?

Phi Lôi bẽn lèn gật đầu. Văn-Nhạc đưa mắt nhìn Phi-Hà và tiếp :

— Hai vị Đạo Trường có hiểu tại sao tại hạ biết hai vị xuất thân ở phái Không Động không ? Mời hai vị vào phía sau Đạo-Quan sẽ rõ nguyên nhân ngay.

Anh em Phi-Lôi, Phi-Hà nghe chàng nói vậy càng ngạc nhiên thêm bèn theo hướng Văn-Nhạc chỉ mà đi liền. Văn-Nhạc không đi theo họ.

Lát sau, hai đạo sĩ quay trở lên, không còn thấy Văn-Nhạc đâu nữa, chỉ thấy trên hương án có một tờ giấy nói rõ là chàng có việc cần phải tới ngay Chủ đàn của Hồng-Kỳ Bang để cứu một người bạn, mong anh em Phi-Lôi, Phi-Hà giữ kín hộ hành tung và lại lịch chàng...

★

Chủ Đàn của Hồng-Kỳ-Bang xây trên một địa điểm rất hiểm bi, đằng sau là núi, phía trước là sông. Người đứng xa trông thấy nhà cửa của Tổng-Đàn như một con Rồng ngũ sắc, nhiều đến nỗi không sao đếm được.

Lúc ấy, mặt trăng đã treo trên cao, dưới sườn núi bên phía Đông có hai ông già mặc áo dài đang ngồi đối diện

trong một căn nhà lá nhỏ. Cả hai đều có vẻ âu sầu và cùng nhau thì thầm to nhỏ.

Ngon nếm ở trên bàn sắp tàn. Hai ông già đó chính là Dân-Sơn-Nhị-Độc vì tiếng nói của họ nhỏ nhỏ như muỗi kêu, nên không ai nghe rõ.

Đột nhiên, hai cánh cửa sổ không có gió mà tự động mở ra, Dân Sơn Nhị Độc giật mình kinh hãi, đều quay cả lại nhìn về phía cửa sổ rồi múa chường đánh tới. Chường lực của hai người lợi hại vô cùng, như hai làn sóng lớn, phủ tới cửa sổ. Ngoài cửa sổ bỗng có tiếng cười khê và có tiếng nói vọng vào :

— Công lực của hai bạn cũ Dân Sơn đã tiến bộ hơn trước nhiều. Chẳng hay tại hạ có được vào trong nhà tiếp chuyện với hai vị không ?

Nhị Độc nghe nói ngẩn người, nhìn nhau giây lát. Đại Độc Đản Thanh liền lên tiếng hỏi :

— Ngài là ai ? Đến đây thăm anh em chúng tôi mà sao không gõ cửa ?

Y vừa nói dứt, một cái bóng lướt lẹ vào. Dưới ánh sáng nến, Nhị Độc thấy mặt mũi người nọ lạnh lùng âm thầm, sắc da nhợt nhạt như người chết đuối. Nhị Độc ngấm nhìn hồi lâu, thấy người đó rất lạ mặt, nhưng tại sao y lại nói là bạn cũ, nên cả hai rất lấy làm thắc mắc. Người nọ thấy thái độ của Nhị Độc như vậy, liền vừa cười vừa nói :

— Hai vị Đàng lão sư, tuổi già như thế này mà chí không kiên định chút nào, tới đây nổi giận cho giặc, không sợ thiên hạ vô lâm chê cười sao ? Sau khi cách biệt ở Vong Sơn tới giờ thời gian cũng không lấy làm gì lâu lắm, tại sao hai vị lại chóng quên đến thế ?

Đàng Thanh và Đàng Sung đồng ngạc nhiên hỏi :

— Các hạ có phải là Tạ thiếu hiệp đấy không ? Anh em chúng tôi vẫn nhận ra giọng nói của thiếu hiệp, riêng có mặt của thiếu hiệp thì khác xưa, nên chúng tôi mới thắc mắc như vậy.

Vân Nhạc mỉm cười đáp :

— Tại hạ thay hình đổi dạng tới đây, tất nhiên hai vị không sao nhận ra được, Hồng Kỳ Bang sắp bị tan rã đến nơi, hai vị còn ở lại đây làm gì để phải chịu họa lây ?

Nhị Độc nghe nói đều tỏ vẻ rầu rĩ, Đàng Thanh thờ dãi một tiếng nói :

— Tạ thiếu hiệp tưởng anh em lão cam tâm tình nguyện ở đây hay sao. Chỉ vì anh em mở bị Vũ Văn Lôi kèm chế, bắt buộc phải ở lại đó thôi.

Tiếp theo đó, hai người liền kể cho Vân Nhạc hay sự tào ngộ đã qua.

Thì ra khi Dân Sơn Nhị Độc ở Vong Sơn rút lui về Dân Sơn, đã quyết ý từ nay trở đi không dính đến sự ân oán của vô lâm nữa và định ăn dật trên Dân Sơn cho tới ngày tàn.

Anh em Nhị-Độc mở cõi từ thuở bé, bị người đời ruồng bỏ và khinh thường, mới có cái tính khác lạ hơn người. Cũng vì thế, chúng mới được người ta ban cho cái ác danh là Nhị-Độc. Sau chúng đã tỉnh ngộ, biết phân biệt thiện ác, liền lập tâm hướng thiện. Nhưng trước kia chúng gây thù gây oán quá nhiều, bây giờ chúng muốn được yên thân mà không sao toại nguyện. Ngày nào, cũng có kẻ thù kẻ địch tới quấy nhiễu luôn. Hôm hai mươi tháng chạp vừa qua, mưa tuyết phủ đầy núi, hơi lạnh buốt xương. Nhị-Độc đang ngồi trong phòng uống rượu xem tuyết, bỗng có ba bóng người lẹ như gió lướt vào trong phòng. Nhị độc vẫn không hay biết gì cả, tới khi chúng nghe có một tiếng cười nhạt ở phía sau lưng, mới kinh hãi quay lại nhìn, thì ba người nọ đã múa chường tấn công. Nhị-Độc bị đánh mạnh vào phía sau lưng, khí huyết đảo lộn, cũng may công lực của anh em chúng rất tinh thâm, bèn mượn sức của địch lăn ra phía góc nhà. Đàng Thanh đang định giờ ám khi độc môn của mình ra tấn công kẻ địch, nhưng Đàng Sung đã nhận rõ ông già nọ là ai, vội lớn tiếng khuyên :

— Lão đại, hãy khoan ra tay, bằng không suốt đời ân hận, ăn ngủ không yên đấy.

Lúc này Đàng Thanh đã nhận ra bốn người đó là con của Lộng Tây đại hiệp Đái mạnh Kiệt, mà năm xưa mình

đã nghe lời người đốc xúi nên đã lỡ tay giết lầm, tới nay vẫn còn áy náy trong lòng, kích động lạ thường, rồi vừa cười vừa nói:

— Lão nhĩ, chúng ta khỏi phải đánh nhau nữa. Năm xưa, chỉ vì một sự hiểu lầm mà ta đã trót lỡ giết đại hiệp, tới nay ta vẫn áy náy trong lòng, chỉ bằng chúng ta cứ để yên cho họ giết ngộ hầu thôi mãi chỉ phục thù của họ thì hơn.

Một trong hai người đó quát hỏi:

— Nếu hai người đã chịu chết thì nộp mạng ngay đi.

Lời nói vừa dứt, Nhị Độc đã thấy sáu bàn tay đồng thời dấy mạnh tới.

Không chong dờ, Nhị Độc bị sáu chưởng đánh trúng, mồm học máu, thân mình lao đảo suýt ngã. Ba người họ Đái đang định đánh tiếp một chưởng nữa, để giết Nhị Độc, bỗng có một tiếng quát lớn như tiếng sấm động và một người to lớn phi tới và giương chưởng đẩy lui ba người họ Đái ra ngoài xa một trượng, rồi thừa cơ túm lấy Nhị Độc, nhảy luôn ra khỏi thạch ốc, nhanh như điện chớp.

Lúc ấy, Dân Sơn Nhị Độc đang mê mang, nhưng vẫn còn hiểu biết đôi chút, nên chúng nghe bên tai có tiếng gió kêu vũ vũ, thân mình tựa như đang bay trên mây và rất nhanh. Chúng biết có người đã ra tay cứu giúp, trong lòng kích động vô cùng, nhưng chỉ lát sau, chúng đã bất tỉnh.

Tới khi tỉnh lại cả hai mới biết mình đang nằm trong một cái động. Từ ngoài động, ánh tuyết phản chiếu vào, nên trong hang rất sáng. Chúng thấy một người đang ngồi trên một tảng đá ở trước cửa hang, mặt to, tai lớn, mũi sư tử mồm như mõm hổ, hai mắt long lánh rất có thần, đang ngắm nhìn chúng. Khi người đó thấy chúng tỉnh lại liền đứng dậy cả cười và nói:

— Hai vị đã thấy tạng phủ bọt đau chưa? Vừa rồi, tại hạ ở tôn phủ nghe hai vị nhận lỗi một cách anh hùng và không quân ngại hy sinh tính mạng để chuộc lại tội lỗi xưa. Người có bụng dạ như hai vị thật hiếm có, Vũ-Văn-Lôi đây rất lấy làm cảm phục...

Dân-Sơn Nhị-Độc nghe người đã cứu mình thoát nạn tự xưng là Vũ-Văn-Lôi Bát Ty Kim Cương, một tên tướng giặc khét tiếng ba tỉnh, cũng là bang chủ của Hồng-Kỳ-Bang, nên ngạc nhiên vô cùng, vì chúng không hiểu tại sao Vũ-Văn-Lôi lại biết chỗ ở của chúng mà tới cứu kịp thời như vậy?

Vũ-Văn-Lôi thấy Nhị-Độc đang ngần người bèn lên tiếng nói:

— Theo ngụ ý thì hai vị làm vậy rất ngu xuẩn. Người ta sống ở đời, ai mà chẳng lầm lỗi, nhưng đã biết hối cải là được rồi. Hai vị hà tất phải đem cái chết ra chuộc tội như thế?

Thấy lời nói của Vũ văn Lôi rất khiêm lý, nhưng ở hoàn cảnh này Dân Sơn Nhị Độc không tiện cãi lại, chỉ gượng cười thôi. Vũ Văn Lôi lại tiếp:

— Chắc hai vị cho lời nói của đệ hỏi chương tui phải không? Nhưng câu chuyện ấy đã qua rồi, khỏi cần nhắc nhở tới làm gì. Sở dĩ Vũ Văn Lôi này tới thăm hai vị là muốn mời hai vị ra giúp sức cho tề bang để cứu một người bạn. Người đó...

Y chưa nói dứt, Đàng Thann đã lắc đầu và đáp:

— Ngu huynh đệ rất cảm ơn Vũ Văn bang chủ đã cứu thoát chết, đáng lẽ phải tuân lệnh bang chủ mới phải. Nhưng ngu huynh đệ đã trót thế nặng rồi, từ nay quyết không dây dưa tới ân oán của giang hồ, nên không sao nhận lời bang chủ được Mong Bang chủ lượng thứ.

Vũ Văn Lôi ha ha cả cười:

— Vũ Văn Lôi bình sinh hành sự, không bao giờ cưỡng ép ai cả. Nếu hai vị không thể giúp được tề bang thì thôi, mong hai vị cũng đừng quan tâm đến việc này làm gì.

Nói tới đó, y móc túi lấy hai viên thuốc đỏ như lửa ra và tiếp:

— Thuốc viên này là kỳ dược của sư môn của Vũ Văn Lôi đây, có thể cải tử hoàn sinh, nay xin tặng hai vị để hai vị khỏi bị đau khổ vì nỗi suốt đời tàn phế.

Dân Sơn Nhị độc có vẻ hoài nghi, không dám giơ tay ra nhận, chỉ ngần người ra nhìn nhau.

Thấy vậy, Vũ Văn Lôi mỉm cười:

— Hai vị cứ yên tâm. Vũ Văn mỗ đây không khi nào lại lấy ân đức mà uy hiếp hai vị phải ra tay giúp sức cho đâu. Thôi, Vũ Văn Lôi đây xin phép rút lui trước.

Nhị Độc thấy Vũ Văn Lôi nói vậy, không tiện từ chối, liền nhận lấy hai viên thuốc đó bỏ vào miệng uống ngay.

Vũ văn Lôi vừa đi được vài ba trượng đã từ từ quay đầu lại và nói tiếp:

— Có đến này suýt tí nữa thì quên báo với hai vị. Người bạn bị độc thương của Vũ văn Lôi vẫn tự nói là bạn chí thân của hai vị. Khi Vũ văn Lôi lên đường đi thăm hai vị thì y có nhờ mỗ hỏi thăm hai vị đây.

Nói xong, y quay người đi ngay. Dân Sơn Nhị Độc thán phục vô cùng, vì không hiểu người bạn đó là ai. Đàng Thanh bỗng lớn tiếng gọi:

— Vũ Văn bang chủ hãy khoan đi đã. Bạn của bang chủ là ai thế? Có thể cho chúng tôi biết tên họ không?

Vũ văn Lôi ngừng bước, quay người đáp:

— Y là Quách Lạc Sơn Thân Ung Cát Ích.

Nhị Độc biến sắc mặt. Đàng Thanh vội tiếp:

— Hồi này ngu huynh đệ chưa hay là Cát ân huynh. Bây giờ ngu huynh đệ vui lòng theo bang chủ đi ngay.

Vũ văn Lôi mỉm cười:

— Nếu hai vị đã tự nguyện ra tay giúp cho, thì may mắn cho chúng tôi vô cùng. Nhưng Cát Ích bị Bách Độc Môn Đường Thái hãm hại, hiện giờ tánh mạng sắp nguy đến, mong hai vị đem cả thuốc thang đồ dùng đến để tiện cứu chữa ngay cho anh ấy. Vũ văn Lôi đã dùng tận tâm mà không biết rõ anh ta bị trúng phải chất độc gì. Chúng tôi đã cho uống đủ các thứ thuốc giải độc mà không thấy thuyên giảm chút nào, nên Vũ văn Lôi mới phải tới đây để nhờ vả hai vị.

Nhị Độc không biết Vũ văn Lôi đã dùng mưu kế đánh lừa chúng, vội đem toàn bộ thuốc và đồ nghề đem theo Vũ văn Lôi tức thì. Không bao lâu, ba người đã tới đầm Vân Mộng.

Vân-Nhạc nghe đến đó, liền đỡ lời hỏi:

— Chắc hai vị đã gặp mặt Cát Ích rồi?

Nhị Độc nhìn nhau gương cười, Đàng Thanh lại tiếp:

— Có, chúng tôi đã được gặp Cát Ích, nhưng y đã chết. Chúng tôi còn được thấy quan tài của y hạ huyệt, chôn cất hẳn hoi.

Nói tới đó, y có vẻ rầu rĩ khôn tả.

Vân-Nhạc lại hỏi:

— Nếu Cát Ích đã chết, hai vị trở về Dân Sơn ngay mới phải chứ?

Đàng Thanh thở dài một tiếng, vẻ mặt rất phẫn uất rồi tiếp:

— Thiếu hiệp khiến trách rất phải. Chỉ tại ngu huynh đệ lỡ đi một bước mà phải mang hận suốt đời!

Vân-Nhạc ngạc nhiên hỏi tiếp:

— Tại sao vậy?

Đàng Thanh đáp:

— Ngu Huynh đệ thấy Cát Ích đã chết liền cáo từ Vũ văn Lôi để trở về Dân Sơn. Nhưng Vũ văn Lôi nói là vì việc của Cát Ích, y đã gây hấn với Đường Thái, và hẹn đến đêm nguyên tiêu hai bên sẽ thanh toán oán thù tại Tổng Đàn trong đầm Vân Mộng. Tới lúc ấy, các tay bảo thủ của Đường môn sẽ tới nơi.



HỒI THỨ HAI MƯƠI HAI

LƯỚI TRỜI KHÓ THOÁT KẺ GIẢN MẶT LỘ

Y cũng biết ngu huynh đệ không muốn gây sự với giang hồ nên y không cưỡng ép ngu huynh đệ làm gì, chỉ yêu cầu ngu huynh đệ tặng cho một cái toa chế thuốc độc vô hình để đánh bại Đường môn, và anh em trong Bang khỏi bị chết oan chết uổng. Và có như thế, anh Cát-ích mới khỏi ngậm hờn dưới chín suối.

Ngu huynh đệ nghe y nói rất có lý, bèn viết luôn một cái toa chế thuốc độc vô hình và một cái toa thuốc giải đề đưa cho y. Ngờ đâu, ngu huynh đệ vừa viết xong hai cái toa ấy, Vũ Văn Lôi đã nhanh tay cầm luôn và yếu huyết của ngu huynh đệ, thế là hai anh em đều mê mang.

Nói tới đó, y gương cười và chỉ tay xuống dưới đầu gối, nói tiếp :

— Chờ tới khi anh em chúng tôi thức tỉnh, mới hay hai chân đã bị tề bại. Thiếu hiệp không thấy chúng tôi cứ phải ngồi như thế này hay sao ? Chắc lúc mới vào đây, thiếu hiệp thấy chúng tôi không đứng dậy đón tiếp thế nào cũng trách thàm chúng tôi lễ vô lễ ?

Quả thật Vân Nhạc thấy anh em Nhị Độc cứ ngồi yên không đứng dậy đón tiếp đã hơi ngạc nhiên, nhưng chàng là người đại lượng nên không bao giờ chấp nhứt những chuyện nhỏ như thế. Chàng có ngờ đâu Nhị Độc lại tề liệt như vậy, chàng cũng phải phân uất thay.

Đằng Thanh lại tiếp :

— Chúng tôi tuổi đã sáu mươi, có chết cũng không tiếc nên có lần chúng tôi định tự tử cho rảnh. Nhưng, chúng tôi nghĩ lại cái toa thuốc vô hình đã lọt vào tay bọn tà ma, nếu không nghĩ cách thu hồi lại hay tiêu hủy đi thì đi hại vô

cùng, vì vậy chúng tôi mới phải nhẫn nhục tạm sống thêm ít lâu nữa, chờ khi nào giết được tên Vũ Văn Lôi và tiêu hủy cái toa thuốc độc kia thì anh em Dân Sơn chúng tôi sẽ lìa cõi trần này ngay.

Nói tới đó, nước mắt rơi là chả, y đau lòng đến nỗi không thể nói tiếp nữa.

Thấy vậy, Vân Nhạc cũng động lòng thương định lên tiếng khuyên bảo nhưng chàng bỗng cười nhạt một tiếng, rồi khẽ nói với Nhị Độc :

— Có người tới đây.

Đoạn, chàng nhanh chân lên ra phía góc tường ẩn nấp. Nơi đó ánh sáng nến không chiếu tới, nên không ai thấy.

Dân Sơn Nhị Độc đều ngạc nhiên, vì chúng chỉ nghe tiếng gió thổi có lâu và tiếng đun để kêu thôi, chứ không hề nghe tiếng động nào khác thường cả. Nhưng chúng rất tinh tường Vân Nhạc, nên đều ngồi yên trên ghế tựa như lão tăng nhập định.

Một lát sau, bỗng nghe ngoài cửa có tiếng ho, cánh cửa chợt hé mở và một người lên vào từ từ đi tới trước mặt Dân Sơn Nhị Độc.

Người đó râu dài tới bụng, khi độ oai võ, hai mắt rất sáng, chưa nói đã cười, tiếng cười xảo trá và miên cưỡng khiến ai nghe cũng phải khó chịu.

Vừa mới đứng yên, người đó đã lên tiếng :

— Tôi với hai vị là bạn chí thân, nên không nhẫn tâm nhìn hai vị ở đây chịu đựng khổ sở, đau đớn, đời của chúng ta chẳng còn bao lâu, hà tất hai vị cứ cứng đầu cứng cổ mãi như thế ? Cờ nhân đã dạy : « Người thức thời mới phải là tuấn kiệt ! »

Không đợi tên nọ nói dứt, Đằng Thanh đã cau mày dờ lời ngay :

— Linh Phi huynh, mỗi người có một chí hướng. Huynh cưỡng ép chúng đệ làm gì.

Linh Phi có biệt hiệu là Táng Môn Kiếm Khách và võ lâm đồng đạo đều tôn y là đệ nhất kiếm thủ của phái Công Lai. Văn Nhạc đứng trong bóng tối đang chăm chú nhìn mặt Linh-Phi, bỗng nghe y khẽ cười một tiếng :

— Hai vị chờ có hiệu lệnh. Linh mở tới đây là lấy tính mạng riêng mà nói chuyện với hai vị, chứ không phải là đại diện ai đến làm thuyết khách đâu. Hai vị thử nghĩ xem, toa thuốc độc vô hình đã lọt vào tay Vũ Văn Lôi sẽ di hại vô cùng. Sao hai vị không giả bộ làm thân với y để thừa cơ lấy lại toa thuốc đó thoát thân ? Giang hồ bao la nơi nào chẳng có chỗ dung thân cho hai vị.

Nhị-Độc ngăn người giầy lát, Đàng-Thanh liền cười nhạt đáp :

— Anh em Đàng mở rất cảm ơn lòng tốt của Linh huynh. Nhưng Linh huynh nói vậy không sợ vách có tai và cũng không sợ bọn chúng hãm hại hay sao ?

Y vừa hỏi vừa hoài nghi Linh Phi thừa lệnh Vũ Văn Lôi tới đây dò thử ý định của anh em y. Linh Phi đột nhiên sầm nét mặt, dưới ánh sáng nến lập lờ trông càng rùng rợn thêm. Y cười nhạt và đỡ lời Đàng-Thanh :

— Cỗ nhân đã nói : « Gặp người chỉ nên nói ba phần lời chứ có đưa hết tấm lòng cho người », hai vị không thử nghĩ xem tất cả những cái gì kỳ độc như thiên hạ của hai vị đều bị Vũ Văn Lôi lấy hết, nếu y đem ra xử dụng thì từ nay võ lâm sẽ bị tai kiếp bất bao. Hừ, hừ Linh-Phi cũng không muốn tổn hơi sức mà nói chuyện thừa cùng hai vị nữa.

Nói xong y liền quay người định đi. Đàng-Thanh khẽ cười một tiếng, vội nói :

— Nếu bạn không bị Vũ Văn Lôi kềm chế, chắc không khi nào tới đây kiếm chúng tôi ? Hơn nữa lúc này anh em đã bị tàn phế cả, nên có lòng mà sức lực không cho phép, bạn có bàn với chúng tôi cũng bằng thừa.

Linh-Phi đã đi ra tới ngoài cửa, nghe Đàng-Thanh nói vậy, vội quay trở lại, cười khi :

— Linh mở tới đêm Văn-Mộng này, mục đích muốn kiếm một quái thiếu niên mà trên giang hồ đang đồn đại. Nghe nói quái thiếu niên ấy tự hào là kiếm thuật cao siêu như thiên hạ, chưa hề gặp địch thủ bao giờ. Y có thủ hãn lớn với Hồng-Kỳ-Bang. Linh mở chỉ muốn gặp y so tài một phen thôi, bằng không đã bỏ đi từ sớm kia rồi. Chớ Vũ-văn-Lôi kềm chế Linh mở sao được.

Đột nhiên bên ngoài có tiếng lạnh lẽo nổi lên và có một người lên vào và nói :

— Linh-Phi, người chủ có ăn nói khoát lạt. Bang-Chủ đã biết rõ dã tâm của người và đã điềm vào Tam Âm Huyết Mạch của người rồi. Người cũng tự biết chạy ra khỏi nơi đây chưa đây trăm dặm là âm hỏa sẽ thiêu thân người ngay, nên ngày nào người cũng phải uống ba viên thuốc của Bang Chủ ban cho, nhờ vậy âm hỏa mới khỏi bị bốc cháy trong người. Sở dĩ Bang chủ cho người những viên thuốc giải đó là để bảo tồn tánh mạng, là muốn biết coi người có hối cải thật chăng. Không ngờ người lại tới đây múa lưỡi định xúi dục hai vị Đàng lão sư tạo phản. Linh Phi, người chết đến nơi mà không còn tự giác.

Linh Phi nghe vậy biến sắc, mồ hôi lạnh toát ra, thân mình run lập cập suýt té. Ngờ đâu, trong khi y đang sợ hãi bỗng người vừa nói đã ngã lăn ra đất chết liền. Y mừng rỡ vô cùng, vội chạy ra ngoài cửa.

Dân Sơn Nhị Độc bỗng thấy Văn Nhạc lẻ làng đi theo sao Linh Phi, thân mình huyền ảo, như bóng theo hình, và không hề có tiếng động nào cả. Nhị Độc đều thở dài, khen ngợi thâm Văn Nhạc không ngớt.

Linh Phi ra tới cửa đã thấy xác người khi nãy nằm ở dưới đất. Y không biết ai đã ra tay giúp cho. Muốn hủy xác diệt tích, y bèn cắp người nọ lên, chạy thẳng về phía Bắc nơi sườn núi cao chót vót.

Tổng Đàn của Hồng Kỳ Bang là nơi rất trọng yếu, nên xung quanh đều có rất nhiều chòi canh ngấm. Linh Phi ở đó

đã lâu, thuộc hình thể, nên lựa những đường không có chồi cạnh ngăm hay mai phục mà đi, tựa như đi vào chốn không người. Nhưng y có biết đâu, lúc Văn-Nhạc tới đã không chế hết các chồi cạnh ngăm ở quanh đó rồi.

Dưới bóng trăng, chỉ thấy hai bóng người một trước một sau, chạy thẳng về phía Bắc, nhanh như gió lướt vậy.

Từ lúc bắt đầu đi cho tới giờ, Linh Phi không hề biết là đang sau lưng có người theo dõi.

Không bao lâu, y đã chạy tới trước một sườn núi rất cao, bên dưới là đầm lau. Y đứng suy tính giấy lát, bèn vút cái xác đang cắp ở bên hông xuống dưới đầm.

Lúc này, Linh Phi mới được bình tĩnh, liền nghĩ lại không biết ai đã ra tay giúp mình và tại sao từ chỗ ở của Nhị Độc đi tới đây, các chồi cạnh ngăm của Hồng-Kỳ-Bang không hề phát giác ra y? Y càng nghĩ càng thắc mắc.

Linh Phi nghĩ mãi không ra được cách để giải Tam-Âm-Huyệt-Mạch, nên y rất lo âu, ngừng mặt lên trời thở dài một tiếng.

Đột nhiên, phía sau lưng có một tiếng cười nhạt vọng tới, Linh Phi giật mình kinh hãi, vội nhún mình lướt ra ngoài xa bảy thước, thuận tay đánh trở lại một chưởng. Chưởng đó y đã xử dụng chín thành kinh lực nên mạnh vô cùng.

Nhưng Linh Phi cảm thấy chưởng lực của mình bị tản mát một cách vô hình, biết ngay đối thủ là một tay võ công hơn mình nhiều, nên y quay người lại định thần nhìn kỹ, mới hay người đó là một thiếu niên, mặt lạnh lùng âm thầm, mặc áo dài đen, đứng trước đầu gió tựa như một cái bóng ma, trông rất rùng rợn.

Quái thiếu niên kia chỉ đứng yên, mặt lạnh lùng, hai mắt sáng quắc, nhìn thẳng vào mặt Linh-Phi. Định thần xong, Linh Phi trầm giọng quát hỏi:

— Ngài là ai? Linh mô với ngài không quen biết, tại sao ngài cứ theo sau mô vậy? Nếu ngài không rút lui ngay, đừng có trách Linh mô độc ác đấy nhé?

Quái thiếu niên cười nhạt một tiếng rồi từ từ đáp:

— Không ngờ Táng Môn Kiêm Khách Linh-Phi lại là con người vong ơn bội nghĩa đến thế? Nếu hồi nãy ta không giết tên gian tặc mà bạn vừa dứt xác xuống dưới đầm kia, thì có lẽ lúc này bạn đã mất mạng dưới chưởng của Vũ-vân-Lôi cũng nên? Chớ khi nào chúng chịu để cho bạn ở đây nói khoát lát như thế nào nữa đâu.

Linh-Phi kinh hãi, lui lại một bước, rồi hỏi:

— Chính ngài đã ra tay giết tên Vương Thiên Hạc đấy?

Quái thiếu niên đáp:

— Mô có biết y là Vương Thiên Hạc gì đâu? Giết một tên phi đồ, hà tất phải hỏi rõ tên họ làm gì cho mất công.

Lời nói của người nọ nghe rất lạnh lùng ghê rợn, Linh Phi cũng phải hãi sợ.

Quái thiếu niên ngừng giấy lát lại nói tiếp:

— Có phải bạn định kiếm ta đây không? Ta là quái thiếu niên mà giang hồ đang đồn đại ầm lên đấy.

Linh-Phi nghe nói suýt kêu la thất thanh, hai mắt cứ nhìn thẳng vào mặt quái thiếu niên, y không ngờ quái thiếu niên có võ công trác tuyệt, tiếng tâm lung lẩy khắp giang hồ lại là người đang đứng trước mặt mình?

Do dự một hồi, Linh-Phi vừa cười vừa nói:

— Bình sinh Linh mô hành sự, có oán phải trả cho được, có ơn phải đền cho xong. Hồi nãy mô nói như thế là do lòng hiếu kỳ thúc đẩy, chớ không phải như định đòi so tài với ngài cho kỳ được đâu. Hiện giờ ngài đã cứu Linh mô thoát nguy, thì Linh mô thề xin làm tôi tớ đề hầu hạ ngài trong mười năm liền, được như vậy mô mới trả được đại đức phần nào.

Quái thiếu niên ngăn người ra giấy lát rồi đáp:

— Tại hạ là một giang hồ vô danh tiểu tốt, mà Linh lão sư là một người rất có tên tuổi trong võ lâm, hơn kém nhau

rõ rệt thì tại hạ đâu dám trịch thượng đến thế ? Mong lão sư chờ có nói...

Quái thiếu niên chưa dứt lời, Linh-Phi đã quả quyết :

— Linh-Phi này đã thề rồi, quyết không lấy lời được. Nếu Linh-Phi không làm theo lời nói vừa rồi, sẽ bị nghìn mũi tên xuyên tâm, mà chết.

Quái thiếu niên ngơ ngác một hồi, không biết nói sao cho phải, trong lòng khó chịu vô cùng. Đột nhiên chàng nảy ra một ý định và tự nhủ :

— « Ta bốn tâu trên giang hồ đã ngót một năm, chưa lập nên công trạng gì cả, chỉ gây bao nhiêu tình nghiệp, khiến đường đời càng trắc trở thêm mà thù cha cũng chưa trả, ta sống cũng bằng thừa. Lôi-Tiểu-Thiên có nói : « Năm xưa, phái Công-Lai chủ mưu, vây đánh cha ta, nay Linh-Phi là một cao thủ của phái đó, chắc thế nào y cũng biết đầu đuôi ra sao ? »

Đoạn, chàng mỉm cười và nói :

— Nếu vậy, tại hạ cũng không dám cưỡng ép Linh lão sư làm gì. Nhưng tốt hơn hết, chúng ta nên coi nhau là bạn.

Vừa nói tới đó, chàng đã dùng giọng mũi « hừ » một tiếng, rồi khế tiếp :

— Người của Hồng Kỳ Bang đã tới !

Linh Phi quay đầu lại nhìn, quả nhiên thấy mấy bóng người ở trong rừng, như ẩn như hiện, đang nhảy xổ tới, y vội nói :

— Mọi ngài hãy tạm lánh vào trong bóng tối, để Linh mỗ đối phó với chúng !

Quái thiếu niên lắc đầu đáp :

— Khỏi cần ! Linh lão sư hãy cho tại hạ mượn thanh kiếm chóc lắt.

Linh Phi vội cời thanh trường kiếm đưa cho quái thiếu niên. Chàng vừa tiếp thanh kiếm xong, đã phi thân tới trước mặt bọn người kia liền.

Mấy người ấy vừa chạy tới đó bỗng thấy một bóng đen phi đến, đang định lên tiếng quát hỏi, thì đã cảm thấy cơn lạnh buốt và thoáng cái, mấy tên đó đều bị chặt ra làm hai mảnh, máu tươi phun vọt như mưa.

Linh-Phi vừa đi tới gần thấy vậy cũng phải thất kinh, vì quái thiếu niên chỉ chém có một thế kiếm thôi là cả bọn đã bị chặt làm đôi mà thế kiếm ấy kỳ ảo tuyệt luân mình không sao theo kịp. Lúc ấy, quái thiếu niên đã đưa kiếm trả Linh-Phi và nói :

— Linh lão sư, chúng ta hãy dọn dẹp những cái xác này trước đã, rồi trở lại chỗ ở của Dân-Sơn Nhị-Độc ngay.

Giây lát sau, hai người đã vứt hết những cái xác đó xuống dưới khe núi rồi cùng nhau chạy như bay.



Canh tư sắp tàn, mặt trăng sắp lặn, gió lạnh thổi lại rai trong thạch ốc.

Tạ Văn-Nhạc đã dùng nội công siêu tuyệt Đả-Thông-Huyệt Đạo cho Dân Sơn Nhị Độc nhờ vậy Nhị Độc lành mạnh lại như thường và nhờ Linh Phi biết chỗ Đông Phương Ngọc Côn bị giam giữ cho nên dẫn đường, cả bốn người tiến thẳng về phía Nam.

Nhắc lại từ khi Đông Phương Ngọc Côn dự xong trận chiến đấu ở Đà Áp Than liền thấy Văn-Nhạc tung mình nhảy vào trong bóng tối. Tiếp theo đó y thấy Giao Hồng và Tương Mai không nói một lời lặng lẽ đuổi theo. Y cảm thấy như ngực bị một cái búa đánh phải đau đến nỗi mê mẩn tâm thần, đầu óc choáng váng không sao chịu thấu. Thái độ của Tương Mai đã tỏ cho y biết là mối tình trước kia đã chấm dứt.

Đông Phương Ngọc Côn đau lòng như dao cắt, chán nản vô cùng, thở dài một tiếng, rồi theo quần hùng cùng đi. Bỗng từ trong bóng tối Khương Tôn Diệu lên ra lên tiếng hỏi :

— Sư đệ, từ nay trở đi anh em mình xử trí ra sao?

Đồng Phương Ngọc Côn gượng cười đáp :

— Tiều đệ thấy người trên giang hồ xảo trá khôn tả nên chán nản vô cùng, định trở về Nga Mi cắt tóc đi tu, quanh năm làm bạn với kinh kệ cho qua kiếp tạm này.

Tôn Diệu không ngờ Ngọc Côn lại nản chí đến thế, lòng thắc mắc vô cùng, bèn liếc nhìn sư đệ một cái rồi đưa mắt nhìn xung quanh, không thấy ai cả, mới hỏi :

— Chẳng hay Giang — La hai sư muội đâu?

Ngọc Côn lạnh lùng đáp :

— Làm sao biết họ đi đâu.

Lời nói của chàng tuy lạnh lùng, nhưng bên trong còn bao hàm sự phẫn uất. Tôn Diệu nghĩ ngợi giây lát tuy không hiểu rõ ẩn tình bên trong, nhưng cũng đoán ra sư đệ của mình vì Tương Mai mà khổ sở đến chán đời. Y không biết dùng lời lẽ gì để khuyên giải đành nói :

— Ngụ huynh có người bạn hẹn gặp nhau ở Yến Kinh, sư đệ hãy đi cùng ngụ huynh lên đó một phen rồi hãy trở về Nga Mi sau, chẳng hay sư đệ có bằng lòng đi như thế không?

Ngọc Côn không nói năng gì, quay mình theo Tôn Diệu tiến thẳng về phía Bắc.

Vừa đi Tôn Diệu vừa nghĩ thầm :

— « Chắc sư đệ mình bị kích thích rất mạnh, nên mới nản chí như vậy ».

Hai người đi theo bờ sông Đào tiến thẳng lên miền Bắc, đi đường không ai nói nửa lời. Ngọc Côn trong lòng đau đớn khôn tả. Lúc ấy, bỗng phía trước có một bóng hồng lướt qua, Tôn Diệu kêu thất thanh một tiếng rồi nói :

— Sư đệ, thử xem ai thế?

Ngọc Côn ngừng lên nhìn, thấy một thiếu nữ áo đỏ, đầu tóc rối bù, mặt thoa phấn, hai má ửng hồng, đôi mắt long lánh,

Vừa tới nơi, nàng đã nhìn Ngọc Côn không chớp mắt rồi vừa cười vừa hỏi :

— Xin hỏi tướng công, đi Dạ Áp Than, nên theo lối nào?

Ngọc Côn vẻ mặt lăm lăm, hậm hực đáp :

— Không biết.

Tôn Diệu hoài nghi vô cùng, tiến lên nửa bước, lên tiếng hỏi :

— Cô nương đi Dạ Áp Than làm gì? Tại hạ có thể chỉ đường cho cô nương.

Thiếu nữ áo đỏ trợn trừng mắt lên rồi đáp :

— Cô nương có hỏi người đâu? Ai khiến người trả lời làm gì?

Tôn Diệu cười thâm và tiếp :

— Sư đệ của mõ anh tuần hơn người, thảo nào cô nương mới gặp mặt đã yêu ngay. Nhưng chi tiếc là sư đệ của mõ đã có người yêu rồi nên y không thêm để ý tới ai hết, cô chớ tốn công vô ích.

Thiếu nữ hồng y liếc nhìn Đồng Phương Ngọc Côn rồi ra vẻ hờn giận nói :

— Công tử này lạ thật, cô nương có xúc phạm tới đâu, sao lại trả lời một cách thiếu lễ phép như thế?

Ngọc Côn nghe nàng khiển trách như vậy, trong lòng cũng hơi ỉn nấn. Sau chàng thấy thiếu nữ ấy rất xinh đẹp, liền gượng cười đáp :

— Dạ Áp Than ở ngoại thành Thương Châu chừng bốn mươi dặm, cô nương cứ hỏi thăm người đi đường sẽ biết rõ. Xin thứ lỗi tại hạ còn có việc phải lên đường ngay.

Chàng quay đầu lại nói với Tôn Diệu :

— Thôi, chúng ta đi đi.

Nói đoạn, chàng đã nhanh chân đi trước. Bỗng nghe cô nương nọ lớn tiếng gọi :

— Đừng lại.

Ngọc-Côn ngẩn người, nhường đôi lông mày kiếm, lạnh lùng hỏi :

— Cô nương gọi chúng tôi lại để làm gì ?

Thiếu nữ áo đỏ vừa cười vừa đáp :

— Cô nương vừa nghĩ ra là hai vị thuộc đường Dã Áp Than thì chắc vừa ở phía đó đến phải không ?

Ngọc Côn đáp :

— Phải, anh em chúng tôi vừa ở Dã Áp Than tới. Chắc có nương định đi Dã Áp Than để kiếm Hoàng Phủ Tung phải không ?

Thiếu nữ áo đỏ vừa liếc nhìn vừa cười nhạt, đáp :

— Cô nương là môn hạ của phái Côn Luân, khi nào lại đi kiếm yêu ma tà phi ấy ?

Tôn Diệu bỗng nghe phía sau có tiếng chân người đi rất nhanh vọng tới, liền quay lại nhìn. Quả nhiên có bốn đại hán áo đen đang phi thân tới.

Khinh công của bốn người đó lạ vô cùng, đã thoảng cái tới trước mặt ba người liền. Bốn chúng vừa thấy cô nương áo đỏ liền ngừng chân lại ngay. Tên đi đầu, mặt to, lông mày rậm, da hồng hồng, liền tiến tới trước mặt thiếu nữ áo đỏ kính cẩn chào và nói :

— Bẩm...

Thiếu nữ áo đỏ xéch ngược lên lông mày, vội xua tay nói :

— Có việc gì thì lại gần đây mà nói, không sợ hai vị này nghe ư ?

Đại hán mặt to đó hiểu ý ngay, liền tiến tới cạnh nàng kê tai nói mấy lời. Nàng nọ tỏ vẻ ngạc nhiên vừa cười vừa nói :

— Biết rồi, ta đã biết rồi. Đã sao nào ? Chúng ta hãy trở về trước.

Nàng vừa nói dứt đã nhanh nhẹn lướt tới trước mặt Ngọc Côn, lẹ tay diềm luôn vào yếu huyệt của chàng, đồng thời rap anh bốn người :

— Bắt lấy người này cho ta.

Ngọc-Côn không kịp đề phòng, bị nàng nọ diềm trúng yếu huyệt, mê man và ngã ngửa người ra phía sau. Đại hán mặt to nhanh chân tiến tới cắp chàng vào nách.

Tôn Diệu thấy vậy biến sắc, nóng lòng cứu em, liền nhảy xổ lại tấn công và mặt đại hán kia.

Thiếu nữ áo đỏ quát lớn một tiếng, múa chưởng xông lại đánh liền. Tôn Diệu đang lơ lửng trên không, bỗng thấy một tiềm lực rất mạnh đẩy tới không sao giữ vững được thân mình, rơi ngay xuống mặt đất rồi quát hỏi :

— Cô nương có ý gì bạo động như thế ?

Thiếu nữ áo đỏ không thêm đề ý tới lời nói Tôn Diệu, chỉ giơ tay ra hiệu một cái là bốn đại hán kia đi nhanh như bay tức thì. Tôn Diệu cả giận, múa song chưởng đuổi theo tấn công. Thiếu nữ áo đỏ nhanh nhẹn lướt ra ngoài xa hơn trượng, tránh khỏi chưởng lực của chàng miệng khúc khích cười và nói :

— Cô nương đây là Ngọc Phong nương tử của Hồng Kỳ Bang, nếu người muốn cứu sư đệ, xin mời tới Tổng Đàn của Hồng Kỳ Bang.

Nói xong, nàng khẽ nhún mình một cái đã lướt đi xa ba bốn trượng rồi.

Tôn Diệu trong lòng lửa giận như thiếu, liền giơ khinh công thượng thặng của phái Nga Mi ra đuổi theo, nhưng chàng đuổi được hai tiếng đồng hồ thì thiếu nữ áo đỏ và bốn đại hán nọ đã mất dạng. Chàng đứng ngẩn người ra hồi hận vô cùng, vì nếu chàng không rù Đồng-Phương sư đệ đi lên Yên Kinh thì không gặp tai biến này.

Nghĩ ngợi giây lát, chàng liền quyết định đi lên Yên Kinh nhờ bạn hữu đi cứu sư đệ. Đồng thời chàng thấy thiếu nữ áo đỏ có vẻ yêu Ngọc-Côn, nên dù sao Ngọc-Côn cũng sẽ không bị nguy đến tánh mạng. Thế rồi chàng rầu rĩ đi thẳng lên Yên Kinh.

Ngọc-Côn bị Ngọc-Phong Nương-Tử bắt cóc đem về đặt

nằm trên giường ở trong khuê phòng. Rồi nàng sai hai nữ tỳ vẽ nghệ xuất chúng hầu hạ.

Ngọc-Côn đã được nàng ta giải yếu huyết mê, còn yếu huyết bị điềm khiến cho chân tay bủn rủn thì vẫn y nguyên, nên chàng không sao giờ vẽ công ra được đề đối phó.

Hàng ngày Ngọc-Phong Nương-từ vào gặp mặt Ngọc-Côn luôn, trong lời ăn lẽ nói của nàng, ngấm ngấm bày tỏ tình yêu, như Ngọc-Côn đã có người yêu lý tưởng rồi, nên chàng không hề động lòng chút nào, gương mặt luôn luôn tỏ vẻ lạnh nhạt.

Ngọc-Côn đã ngấm hỏi hai nữ tỳ, nên biết Ngọc-Phong Nương-từ họ Hà thân thế rất bi thảm. Nàng là sư muội của Vũ-Vân-Lôi, tuy mang biệt hiệu là Ngọc-Phong Nương-từ, nhưng rất trong sạch và hãy còn giữ được trinh tiết. Có lần nàng đã định thí phát quy y.

Dầu Ngọc-Phong Nương-Từ yêu Đồng-Phương Ngọc-Côn như vậy, nhưng chàng đã chán nản sự đời nên quyết trở về Nga Mi cắt tóc đi tu thề suốt đời không lấy vợ.

Đêm hôm ấy, Văn Nhạc xâm nhập vào Tổng Đàn của Hồng-Kỳ-Bang, Ngọc Phong Nương từ lại vào trong phòng Ngọc Côn và nói với chàng rằng :

— Xưa nay, thiếp vẫn có ý định cải tà qui chánh, nếu thiếp được phó thác cuộc đời cho chàng, thì thiếp sẽ theo chàng xa lánh nơi này ngay.

Ngọc Côn nghe Ngọc Phong Nương Từ nói như vậy, thờ dài một tiếng và đáp :

— Người đâu phải là cây cỏ mà chàng có tình, khôn nổi tại hạ có một mối ân tình, không sao nói cho cô nương rõ được. Và lại tại hạ đã quyết tâm cắt tóc đi tu, nên đành phải phụ lòng của cô nương.

Ngọc Phong Nương từ trong lòng buồn thảm vô cùng, hai mắt ứa lệ, gương cười nói :

— Thiếp cũng biết công tử đã có ý trung nhân nên công tử mới thôi thoát, đề thiếp hết hy vọng theo đuổi nữa phải không? Xưa kia, đã có Nga Hoàng-Nữ Anh cùng lấy một chồng, nếu quả thật công tử đã có người yêu rồi thì thiếp làm người nhỏ cũng không sao. Hà tất công tử phải cự tuyệt, hay là chàng khinh khi thiếp?

Nói xong nước mắt nàng nhỏ là chả, trông rất thảm thương. Ngọc-Côn khó xử vô cùng, chàng nhận lời cũng không được, mà cự tuyệt cũng không đành nên chàng ấp úng mãi, hai má ửng đỏ. Ngọc-Phong Nương-từ bỗng đứng phắt dậy và mỉm cười nói :

— Sao ta lại hèn đến thế, nếu công tử không nhận lời, ta sống ở trên đời cũng vô ích.

Nói xong, nàng móc túi lấy một con dao, mắt nhìn Ngọc Côn, miệng cười đầy đầu đốn, rồi đâm thẳng vào ngực.

Ngọc Côn thấy vậy thất sắc vội la lớn :

— Cô Nương, chớ có...

Nhưng con dao găm trong tay Ngọc Phong Nương từ rơi xuống đất, áo nàng đã phanh ngực, máu tươi nhỏ ròng.

Bỗng nhiên thấy một bóng người nhanh nhẹn từ cửa sổ phóng vào. Đó là một thiếu niên, mặc áo dài đen, mặt âm thầm. Ngọc Côn thấy người đó, gương cười nói :

— Thiếu hiệp tới rất kịp thời...

Thiếu niên nọ lớn tiếng cười và đỡ lời :

— Đồng Phương huynh khỏi cần nói nhiều, tại hạ đã hiểu rõ, Đồng Phương huynh xử sự như vậy cũng hơi quá đáng. Sự thật thì theo Nga Hoàng—Nữ Anh, hai nàng lấy một chồng cũng được vậy.

Thiếu nữ áo đỏ thấy hình dạng của thiếu niên nọ xấu xí như vậy, chán ghét vô cùng. Ban đầu, nàng vội dùng tay trái nắm chặt lấy vạt áo ở trước ngực, còn tay phải thì chuẩn

bị đề tấn công. Về sau, nàng nghe thiếu niên kia là người quen với Ngọc-Côn, có lời lẽ hoàn toàn giúp mình, mới thấy bớt chán ghét.

Ngọc-Côn thờ dài tiếng và đáp :

— Ngu huynh đã thế không lập gia thất nữa, hà tất các người phải cưỡng ép.

Vân-Nhạc cả cười đáp :

— Tiều đệ đã biết trước Đông Phương huynh vẫn còn hôn giận tiều đệ, nhưng tiều đệ xin giải thích rõ : Người quân tử không bao giờ chiếm đoạt sở hữu của kẻ khác. Tiều đệ là hạng người như thế nào Đông Phương huynh đã rõ, huống hồ tiều đệ đang trầm luân trong bể tình nghiệp chướng, còn đau khổ hơn hẳn huynh nhiều, chẳng lẽ huynh là người thông minh và nhân hậu như vậy, lại không lượng thứ cho tiều đệ hay sao?

Đoạn chàng kể tai Ngọc Côn nói thăm vài câu.

Thiếu nữ áo đỏ không biết hai người đang nói gì, trong lòng lo âu vô cùng, nhưng nàng chợt nhớ ra đàm kính hải vì nàng không hiểu tại sao thiếu niên nọ lại xông qua được những chòi canh kín như tổ ong và vào được trong Tổng Đàn của Hồng-Kỳ-Bang có nhiều cao thủ như thế? Nàng thấy hai người kể tai chuyện trò một hồi, bỗng thấy Ngọc-Côn có vẻ hồ thẹn và bèn lên nói :

— Nếu quả thật vậy, chưa chắc La cô nương đã chịu thay đổi tâm ý. Và lại ngu huynh cũng không thể nào mặt dày mày dạn mà mở miệng ra hỏi nàng ta được.

Vân-Nhạc nghiêm nét mặt đáp :

— Sở dĩ tiều đệ ra tay cứu nàng, cũng là sự bất đắc dĩ đó thôi, nếu Đông Phương huynh nói vậy, chẳng hóa ra tiều đệ là cầm thú đội lốt người ư? Nếu người ngoài không hiểu rõ nguyên nhân thì tiều đệ có dám đầu xuống Hoàng Hà cũng không rửa sạch được tai tiếng này.

Nói xong, chàng quay lại nhìn thiếu nữ áo đỏ mỉm cười và tiếp :

— Ngọc cô nương cùng Đông Phương huynh mau rời khỏi nơi này, vì chỉ trong chớp lát sẽ thành một địa ngục. Tại hạ cũng chúc hai vị cháu liên bích hợp.

Thiếu nữ áo đỏ nghe nói tựa như đã trút được gánh nặng, vẻ mặt hớn hờ và thỏ thẻ hỏi :

— Chẳng hay ngài có phải là Quái thiếu niên đã hiện thân ở Chu gia trang không?

Vân-Nhạc cả cười, đưa mắt nhìn Đông Phương Ngọc Côn và nói tiếp :

— Hai vị mau đi khỏi nơi đây, Đông Phương huynh làm ơn chuyển lời hộ tiều đệ, nói cho mọi người rõ công việc nơi đây xong xuôi, tiều đệ sẽ lên Tứ-Xuyên tế mộ tiên mẫu và lên miền Bắc yết kiến gia sư... Tất cả những chòi canh ngầm ở phía Đông và Bắc của Tổng-Đàn Hồng-Kỳ-Bang đã bị tiều đệ chế ngự hết, không còn sợ có ai ngăn cản hai vị nữa, cứ yên trí mà đi.

Thiếu nữ Hồng y đột nhiên dậm chân một cái, mặt tỏ vẻ cương quyết và nói :

— Đông-Phương thiếu hiệp, chúng ta đi thôi.

Ngọc-Côn biết nàng phản Sư môn và Hồng-Kỳ-Bang như vậy, lương tâm bị cắn rứt vô cùng, nên chàng nhận lời ngay :

— Ngọc cô nương chưa giải yếu huyết cho tại hạ thì tại hạ đi sao nổi?

Thiếu nữ áo đỏ cả cười rồi nhanh tay diễm luôn vào bảy nơi yếu huyết của Ngọc-Côn, kể nàng nắm lấy cánh tay Ngọc-Côn lớn tiếng nói :

— Đi thôi.

Vân-Nhạc chờ hai người đi khuất dạng, mới thở dài nói thầm và rảo chân nhảy xuống một bẽm tối gặp ba bóng người khác bèn khẽ hỏi :

— Hai vị, không biết sư phụ ở ngoài kia chưa?

Đằng Thanh đáp :

— Tất cả những độc vật và đồ nghề của hai anh em chúng tôi đã tiêu lại gần hết. Kỳ dư chắc chúng cũng không biết xử dụng đâu, nếu chúng cứ xử dụng bừa, sẽ mang họa vào thân.

Nói xong, y tỏ vẻ hoài nghi và tiếp :

— Đến giờ phút này mà bọn phi đồ vẫn còn hội họp ở trong. Nghi sự sinh đèn đuốc sáng choang. Đường Thái cũng có mặt trong đó, thái độ rất cung kính và hèn hạ...

Vân-Nhạc nói tiếp :

— Tại hạ sẽ được thấy xác của phi đồ nằm ngằn ngang trong đầm Vân Mộng này.

Dân Sơn Nhị Độc và Tang Môn kiếm khách nghe nói, kinh hãi và nghi ngờ vô cùng. Vân-Nhạc không giải thích thêm, chỉ nói :

— Ba vị hãy theo tại hạ tới Nghi sự sinh trước đi.

Nói xong, chàng đã nhanh chân đi trước. Ba người nọ ngơ ngác giây lát, đưa mắt nhìn nhau rồi cũng theo sau đi liền.

Bọn phi đồ canh tuần và bảo vệ bên ngoài Nghi sự sinh bị Dân Sơn Nhị Độc dùng mê hồn dược, làm cho mê man bất tỉnh hết.

Bốn người ăn núp ở ngoài cửa sổ, chỗ bóng tối, nhìn vào trong sảnh thấy rõ mồn một.

Ba mâm tiệc rất thịnh soạn, một bọn tà ma đang ngồi quanh đó lắng tai nghe Vũ Văn Lôi Bang chủ Hồng-Kỳ-Bang nói chuyện.

Thượng tọa của mâm thứ nhất, có một lão tăng, mập mạp, vạm vỡ ngoài khoác áo cà sa màu đỏ, hai mắt tia ra hai luồng ánh sáng kinh hồn. Chỉ thoáng trông, ai cũng biết y là ma tăng bên Tây Vực, tên là Xác-Đa-Hoa-Đà.

Vân Nhạc chỉ chú ý đến cử chỉ và thái độ của Đường Thái thôi. Vũ-Văn-Lôi nói xong, liền có mấy người lần lượt đứng dậy phát biểu ý kiến. Chúng bàn những kế hoạch đề sau này đối phó các tay cao thủ của danh môn chính phái. Rượu được ba tuần, tiếng cười xen lẫn tiếng trò chuyện rất ồn ào.

Trong lúc mọi người đang cao hứng, bỗng Đường Thái đứng lên, tay cầm chén rượu, vừa cười vừa nói :

— Tối hôm nay, Đường Thái được chiêm ngưỡng phong thái của quý vị thật tam sinh hữu hạnh. Vì tôn kính các vị lão sư tiền bối, Đường Thái xin lần lượt kính mời mỗi vị một chén để tỏ lòng thành.

Vân-Nhạc khẽ nói :

— Thử xem lão Độc vật Đường Thái kia giờ trở quý kẻ gì đây ?

Dân Sơn Nhị Độc ngơ ngác nhìn Vân-Nhạc, không hiểu chàng nói vậy là có ý gì.

Mọi người lại thấy Đường Thái rót đầy một chén rượu đi tới trước mặt Xác-Đa-Hoa-Đà, tỏ vẻ rất thành kính và nói :

— Thưa lão tiền bối Xác-Đa-Hoa-Đà, chén rượu nhậm của Đường Thái đây gọi là để tỏ lòng thành của hậu bối, xin kính mời lão tiền bối cạn chén.

Đoạn y uống cạn chén rượu đó, rồi để chén rượu lên trên mâm. Xác-Đa-Hoa-Đà mỉm cười và từ từ cầm chén rượu lên uống cạn. Đường Thái cảm ơn xong, cầm ấm rượu lên, rót vào chén của mình, rồi lại mời đến người thứ hai. Y mới tới bảy tám người, Vân-Nhạc đứng bên ngoài đã phát hiện mỗi lần Đường Thái rót rượu, ngón tay hơi duỗi ra vì sắc mặt đang hồng hào bỗng nhợt đi đôi chút. Trong lòng hoài nghi vô cùng không hiểu Đường Thái làm vậy để làm gì. Lúc ấy, mâm bên cạnh, bỗng có một người lớn tiếng nói :

— Đường lão sư hà tất phải mất công như vậy. Cứ tới nơi một mâm kính một chén là được rồi.

Đường Thái lắc đầu đáp :

— Không nên, nếu kinh rượu như vậy Đường-Thái tôi sẽ bị mang tiếng là thiếu lễ phép.

Chờ y mời hết người của ba mâm, y đã say mèm, hai mắt lim dim, chân đi loạng choạng, trở về chỗ ngồi. Lại một người ha hả cả cười và nói:

— Đường lão sư, sao vô dụng đến thế? Uống có bốn chục chén mà đã say như vậy rồi à?

Đường-Thái vội về say vừa cười vừa đáp:

— Đường-Thái xưa nay có uống được rượu bao giờ đâu, sở dĩ hôm nay uống nhiều như thế, cũng gọi là xả mệnh bởi quân tử đó thôi.

Y vừa nói dứt, từ bên ngoài sảnh có năm người lướt vào, quần ma giục mình kinh hãi. Tới khi năm người đó đứng yên, quần ma mới định thần nhìn kỹ, thấy năm người đó là Không Động Nhị Lão, Phi Hà Tử và Phi Lôi Tử, Đồ Long Cư Sĩ, đại hán râu xồm và một thiếu niên anh tuấn.

Cả năm người mặt sáng như điện, liếc nhìn quần ma đang ngồi trong mâm cơm.

Xác-Đa-Hoa-Đà hai mắt lộ vẻ kinh ngạc, rồi bỗng cười một tiếng quái dị, điệu bộ vẫn như ngồi rồi vọt người phi lên trên cao, lướt qua đầu quần ma nhanh như điện chớp, chỉ thấy bóng y thấp thoáng một cái, người y đã rơi xuống trước mặt Không Động Nhị Lão rồi.

Phi Hà Tử liền lên tiếng:

— Chắc đại sư tưởng anh em bản đạo đã nằm cứng như chết rồi nên dụ người của Không Động tới để mượn dao người người giết người? Ngồi đầu trời xanh dung rỗi, ý muốn của đại sư lại tan vỡ. Hai anh em bản đạo đã lâu không thấy đưa tới ác nghiệp của vô lâm, bây giờ đành phải sát giới một phen.

Xác-Đa-Hoa-Đà cười một cách kiêu ngạo và đáp:

— Hai vị Đạo Trường đã biết việc đó nguyên ủy do

bản tạng tạo ra, thì bản tạng cũng không phủ nhận làm gì. Nhưng môn Lăng Không điểm huyết thủ pháp của bản tạng có thể nói là trong khắp vô lâm không ai có thể giải được, mà dù có người giải được đi chăng nữa thì người đó cũng không phải là cao thủ của Trung Nguyên. Còn nếu là hai vị Đạo Trường tự mình vận công, mà giải được thì lại càng vô lý hết sức. Chẳng hay hai vị có thể nói cho bản tạng rõ người nào đã ra tay cứu hai vị chăng?

Đồ Long Cư Sĩ Tương Thái Hư đột nhiên cười nhạt và tiếp lời:

— Lão tặc đầu sói kia, sao ngươi khinh thường võ công của Trung Nguyên đến thế? Những tạo học của người làm sao so sánh được võ của Trung Nguyên chúng ta. Hừ, người ngồi dưới đáy giếng nhìn trời, rồi tự tôn tự đại, không biết hổ thẹn chút nào.

Xác-Đa-Hoa-Đà mặt vẫn bình tĩnh như thường, không lộ hờn giận chút nào, khẽ liếc nhìn Đồ Long Cư Sĩ và hỏi:

— Người là ai? Chắc có đôi chút thực học, nên mới dám tự phụ như vậy? Đề lát nữa bản tạng sẽ dùng Lăng Không điểm huyết thủ pháp đối phó xem người có thể chống đỡ được không?

Đồ Long Cư Sĩ cười nhạt nhớ không trả lời và ngừng mặt lên nhìn trời, tỏ vẻ khinh bỉ.

Lúc ấy, quần ma trong sảnh đều chạy lại bao vây năm người, Hồng Kỳ Bang Chủ Vũ Văn Lôi bỗng từ phía sau Xác-Đa-Hoa-Đà lên ra và trầm giọng nói:

— Kẻ nào tự tiện vào Tông Đạm của Hồng Kỳ Bang thì không khác gì là kẻ thù bất cộng đại thiên của chúng ta. Nếu bây giờ các người muốn sống sót rồi khỏi dầm Vân Mộng này thì phải tự chặt cụt hai cánh tay trước đi.

Đồ Long Cư Sĩ lại cười nhạt và đáp:

— Kẻ vừa ăn nói ngông cuồng vô lễ kia, chắc là Vũ Văn Lôi phải không?

Nói xong, y chỉ tay vào chàng thiếu niên anh tuấn và hỏi:

— Văn Lôi, có biết người này là ai không?

Vũ Văn Lôi ngẩn người ra nhìn một hồi, thấy người nọ rất quen, nhưng y nghĩ mãi mà không nghĩ ra được là ai cả, trong lòng hoài nghi vô cùng.

Thái Hư lại cười nhạt nói:

— Chàng ta là Cam Tiểu Thu, con trai của Cam Chúng mà người đã tán tận lương tâm hạ độc thủ giết cả nhà đấy. Người không ngờ Cam Chúng lại có một đứa con anh tuấn như thế này phải không?

Cam Tiểu Thu, đôi mắt sáng lộ sát khí, quát lớn:

— Vũ Văn tặc tử, trả tánh mạng của cha ta mau.

Đoạn, chàng múa song chưởng, nhắm ngực Vũ Văn Lôi tấn công liền. Quả thật Vũ Văn Lôi không ngờ họ Cam còn sót lại một đứa con như vậy.

Trong khi y đang ngăn người, thì Tiểu Thu đã ra tay tấn công tới liền, y xéch ngược một mắt, ha hả cười và nói:

— Như vậy bốn Bang Chủ sẽ giúp cho mi đi theo cả nhà mi xuống dưới âm phủ.

Y vừa nói vừa giơ chưởng lên chống đỡ. Vũ Văn Lôi không ngờ võ công của Tiểu Thu kỳ ảo, vội thâu chưởng lại, nhảy sang bên năm trượng để tránh rồi quát lớn:

— Mi là người thế nào của Đồ-Long Cư-Si?

Có lẽ y đã nhận thấy võ công của thiếu niên nọ là một thế trong Đồ-Long thủ pháp nên mới hỏi như vậy.

Tiểu Thu cười nhạt đáp:

— Tên gian tặc này cũng sành mắt đấy, nên mới nhận ra võ công của tiểu gia là Đồ-Long thủ pháp. Ân sư của tiểu gia là Đồ-Long Cư-Si đang đứng đây, chẳng lẽ mắt người đã mù rồi hay sao mà không trông thấy?

Vũ Văn Lôi liếc nhìn Đồ-Long Cư-Si rồi trầm giọng nói:

— Thảo nào người dám ăn nói ngông cuồng như vậy, thế ra người là Trương-Thái-Hư đấy à?

Đồ-Long Cư-Si kiêu ngạo đáp:

— Phải, chính lão phu đây.

Quần ma đều đưa mắt nhìn Đồ-Long Cư-Si. Năm xưa, Trương-Thái-Hư với năm mươi tám thế Đồ-Long Thủ-Pháp đã đánh khắp tám vùng hoang vu mà không gặp địch thủ, tiếng tăm lừng lẫy khắp vô lâm, nên quần ma vừa nghe tên đã phải kinh hoàng. Đột nhiên trong quần ma có một người kêu rú lên một tiếng rất thê thảm. Mọi người đều sợ sệt và quay nhìn chăm chú vào mặt người đó hai tay đang ôm ngực, sắc mặt xanh nhợt rồi hóa tía, hai mắt lộ ra như hai cái chuông đồng trông ghê tởm khôn tả, và thân mình của y mềm nhũn như thân rắn, từ từ nằm gục xuống đất, hai tay cứ cào mặt, hình như độc hỏa thiêu tâm chịu không nổi vậy. Chỉ trong giây lát y đã phun ra một đồng máu tươi và thét lên một tiếng rồi tắt thở.

Vũ Văn Lôi biến sắc mặt, không biết tại sao người đó chết như vậy. Tiếp theo, lại có bốn, năm tên ma đầu khác nữa cũng kêu rú và chết một cách thảm thương như người kia.

Lúc ấy, không những Đồ-Long Cư-Si, Không Động Nhị Lão biến sắc mặt mà cả bốn quần ma cũng hồn xiêu phách lạc. Vũ Văn Lôi đã biết có kẻ địch hãm hại ngầm, và y đoán người bỏ thuốc độc chắc là Dân Sơn Nhị Độc, nhưng sau y nghĩ lại:

— « Dân Sơn Nhị Độc, hai chân đã té liệt, không thể nào tới đây xạ độc được, vậy trừ anh em chúng ra thì ai vào đây? »

Xác-Đa-Hoa-Đà tuy mặt vẫn giữ vẻ bình tĩnh, nhưng trong lòng cũng hơi hốt hoảng.

Quần ma có mặt tại đó đều lo sợ vô cùng, không biết

đến lượt chúng chết một cách thê thảm như mấy người kia chẳng? Rồi chúng từ từ lùi ra phía xa, tên nào tên nấy, người run bầy bầy. Chỉ một mình Đường Thái là giữ nguyên được sắc mặt, đang đứng yên ở một góc tường.

Văn Lôi đưa mắt nhìn xung quanh, thấy thái độ của Đường Thái như vậy, liền biết ngay nên tức giận vô cùng, quát lớn một tiếng, nhảy xổ lại tấn công Đường Thái tức thì.

Đồ Long Cư Sĩ với Không Động nhị lão liền múa chưởng đánh luôn.

Lúc ấy Văn Lôi tiến tới cách chỗ Đường Thái chừng một thước, bỗng nghe phía sau có một sức mạnh nặng như Thái Sơn đè tới, nên không tấn công Đường Thái, đã tự cứu lấy thân trước và vội tung mình nhảy lên cao bảy thước, lướt tới cạnh Xác-Đa-Hoa-Đà mới hạ mình xuống.

Xác-Đa-Hoa-Đà thấy Tương Thái Hư và Không Động nhị lão cùng ra tay đánh lên đó dẽ mình, bèn cả giận, múa hai cánh tay ào lên đỡ chông đỡ chưởng lực của ba người kia, chỉ nghe một tiếng kêu vang động, cả khách sảnh đều rung chuyển. Không Động nhị lão với Thái Hư đều phải lui lại nửa bước, còn Xác-Đa-Hoa-Đà thì ngất ngưỡng, như vậy đủ thấy võ công của tên ma tăng đó hơn ba người kia đôi chút.

Lúc bấy giờ quần ma liền tiếp kêu rú, máu tuông ra như suối, chết nằm ngổn ngang ra đất. Không đây một tiếng đồng hồ mà đã có hơn hai mươi người của bọn tà ma chết rồi. Trong khách sảnh, một không khí chết bao trùm, khiến ai nấy cũng phải sồn lòng hãi sợ. Văn Lôi bỗng đưa mắt nhìn Đường Thái và hỏi:

— Thảm cảnh này có phải do chính Đường lão sư tạo nên không?

Đường Thái cười nhạt đáp:

— Phải, chính đường mồ. Ai bảo các người khinh thị Đường mồ làm chi? Chính người với Hoa Đà cũng bị trúng độc, nhưng nhờ có công lực thâm hậu mà chất độc vẫn tiềm phục, chưa phát ra đó thôi. Tuy nhiên cũng chỉ tới cạnh này là cùng hai thầy trò người sẽ xuống âm ty.

Xác-Đa-Hoa-Đà cười nhạt một tiếng, giơ hai ngón tay lên hướng về phía Đường Thái, điểm luôn một cái giữa huyệt không thì một làn khói trắng nhạt tía ra, nhằm tâm huyệt của Đường Thái mà bắn tới.

Đó là môn Trắc huyệt thủ pháp, một môn Tây Vực tuyệt học của Xác-Đa-Hoa-Đà, nếu Đường Thái bị điểm trúng, tất phải chết ngay.

Ngờ đâu hai ngón tay của tên ma tăng đó tựa như bị một vật gì rất nặng đánh phải, buông thõng xuống. Kể có mấy tiếng cười ha hả vọng tới.

Văn Nhạc, Dân Sơn Nhị Độc, Linh Phi bốn người phi thân vào nhanh như bốn con chim cắt.

Văn Lôi thấy bốn người đó, sắc mặt bỗng nhợt nhạt. Y nhìn Văn Nhạc gương cười và nói:

— Ngày hôm nay ta quyết một con một mắt với người. Đường Thái cười nhạt xen lời:

— Vũ Văn Lôi, mi đừng mơ nữa, chỉ trong giây lát đây mi sẽ học máu tươi ra mà chết, thì hiện giờ xưng hùng xưng oai làm gì chứ:

Lúc này, Vũ Văn Lôi đã không coi sự sống chết vào đâu cả, nên không thêm để ý tới lời nói Đường Thái, chỉ quay lại nhìn Xác-Đa-Hoa-Đà và bầm răng:

— Thừa sư phụ, người mà đồ đệ đã thừa cùng sự phụ, chính là người này đây.

Xác-Đa-Hoa-Đà trầm giọng đáp:

— Sư phụ đã biết.

Nói xong, hai mắt y tia ra hai luồng ánh sáng chói lọi, ngăm nhìn Văn Nhạc một hồi rồi từ từ nói:

— Có phải vừa rồi người đã hóa giải thủ pháp Lăng-Không Trắc Huyệt của bản tăng không?

— Vừa mới dứt, trong đại sảnh đã có nửa số quần ma bị

chất độc làm đứt ruột, phát lên kêu gào và lăn lộn dưới đất. Văn Nhạc thấy vậy cau mày đáp :

— Xác-Đa-Hoa-Đà, ngày hôm nay đại thế của ngươi đã mất hết rồi, ngươi còn chưa chịu thức thủ cho chúng ta bắt trời hay sao ?

Bỗng nhiên Vũ Văn Lôi cũng biến sắc, loạng choạng mấy bước, trong bụng cảm thấy đau như bị dao cắt, chân tay tê tái. Y biết chất độc đã bắt đầu công phạt, cái chết sắp đến nơi. Y cười giọng thảm thiết và nói :

— Thừa ân sư, mối oan cừu của chúng ta đành đợi đến đời sau mới rửa được. Nhân lúc chưa chết, đồ đệ muốn hỏi rõ coi Đường Thái đã bỏ thuốc độc lúc nào và bằng cách gì, để lúc chết xuống dưới âm ty, khỏi làm con ma hồ đồ.

Xác-Đa-Hoa-Đà móc trong túi lấy hồ lô nhỏ màu hồng, rồi đổ ra tay mười mấy viên thuốc, chia một nửa cho Vũ Văn Lôi. Còn phân nửa, y bỏ vào mồm nuốt liền. Xong xuôi y cất giọng nói :

— Đồ đệ, ta quyết không chịu chết đâu. Con hãy mau hành công, đẩy chất độc lên trên không huyết và hãy phong bế mấy nơi yếu huyết...

Y chưa nói dứt thì thấy bụng dưới và đơn điền nóng như thiêu, vội ngưng lời.

Đường Thái cười nhạt nói :

— Vũ-Văn-Lôi, Đường mỗ đề cho ngươi được chết minh bạch nên cất nghĩa cho ngươi rõ. Trưa hôm qua, Đường mỗ xin người cho phép đem những thuốc độc và ám khí vô địch thiên hạ của Tây-Xuyên đường môn ra đối phó những người của đại môn phái. Người không nhận lời thì chớ, lại còn bảo chỉ có thuốc độc không hình không sắc không mùi của Dân Sơn Nhị Độc đề lại mới hạ được cả bọn bên địch thôi. Tuy độc khí của Đường môn kỳ lạ, nhưng không thể so sánh với thuốc của Dân Sơn Nhị Độc được. Như vậy người khinh thị Đường môn quá lễ.

Ta đây là Đường Thái, đại trí nhược ngu, đại trí nhược thành, liền giả bộ bảo người cho xem thử thứ thuốc độc vô sắc, vô hình, vô vị ấy. Người khôn ngoan nhất đời, nhưng lại khờ dại nhất thời, đưa thuốc độc ấy cho ta xem. Cũng tại lòng dạ người quá độc, người biết rõ thuốc độc đó độc vô cùng, hễ dính vào người là xâm nhập toàn thân chạy khắp mạch máu sẽ biến thành màu xanh tía mà chết. Ấy thế mà còn hỏi Đường mỗ có dám nhún tay vào thứ thuốc độc đó không ?

Đường mỗ giả bộ không biết, thoa ngay bàn tay phải vào trong bình. Lúc ấy hình như người không nở nhãn tâm, liền đưa một viên thuốc giả cho ta uống.

Nhưng người có ngờ đâu Đường mỗ đã làm bạn với thuốc độc từ hồi còn nhỏ, từ cánh tay trở xuống, da thịt cứng như gang thép, không chất độc nào xâm nhập được.

Lúc ấy những móng tay của Đường mỗ đã tích trữ khá nhiều chất độc vô hình ấy rồi. Thoạt tiên Đường mỗ không có định giết hại các người nhưng chỉ vì người bắt ép Đường mỗ phải gia nhập Hồng-Kỳ-Bang, làm một tên tội tử trung thành nên ta mới hạ độc thủ và đồng bọn của người mới mang tai họa chết một cách thảm khốc như thế này. Đường mỗ lại giấu thêm một ít chất độc đoạn trường ở trong móng tay.

Hai thứ thuốc độc đó hòa lẫn với nhau thì độc biết bao. Nhân lúc kinh dâng rượu, mỗ dùng khí thuần dương trong người đẩy ra ngoài ngón tay, khiến những thứ thuốc độc đó hóa thành một chất hơi rồi trút vào những chén rượu các người đang dùng, nên các người không hay biết gì mà uống phải thứ thuốc độc kỳ lạ đó vào bụng. Bây giờ các người đã hay biết, dù có thuốc giải cũng không sao cứu nổi.

Nói xong, y ha hả cười, thái độ ngông cuồng khôn tả.

Trong lúc Đường Thái đang nói chuyện, mặt Vũ văn Lôi đã hiện màu xanh tía, hai mắt lơ lơ, nhưng vẫn gượng đứng dậy.

Khi Đường Thái nói xong, thì mồm tai, mũi và các lỗ

hồ trong mình đã rỉ máu tươi, Văn Lôi thét lớn một tiếng ngã lộn ra đất.

Xác-Đa-Hoa-Đà thấy vậy, phất mạnh tay áo một cái nhanh như mũi tên, phi thẳng ra ngoài cửa sổ đi mất.

Cam-Tiêu-Thu ân hận vì không được ra tay giết kẻ đại thù, chàng thấy Vũ-Văn-Lôi đang lộn lộn dây chết trên mặt đất, tức giận vô cùng, quát lớn một tiếng rồi múa kiếm đâm thẳng vào ngực Vũ-Văn-Lôi. Vũ-Văn-Lôi chân tay co quắp gục đầu tắt thở chết liền. Đồ-Long-Cư-Sĩ thở dài một tiếng và nói:

— Thu Nhi, sư phụ mừng cho con đã trả được mối thù lớn, từ nay sư phụ không còn á náy như trước nữa.

Trong Nghị sự sảnh, đèn đuốc vẫn sáng choang, dưới đất xác chết nằm ngổn ngang, máu tươi ướt đầm, mùi tanh hôi xông lên, ai ai cũng buồn nôn.

Đường Thái thấy quần ma Hồng Kỳ Bang đã chết hết thì tỏ vẻ vui mừng vô cùng, cười như điên như cuồng, rồi tung mình nhảy lên, xuyên qua cửa sổ và lên mái nhà đi mất. Trong lúc Đường-Thái phi thân bỏ chạy, Phi-Hà-Tử liền dùng Thái-Thanh-Cương-Khí đánh theo. Vân-Nhạc thấy vậy giơ tay phải lên đẩy mạnh vào Thái-Thanh-Cương-Khí đó.

Phi-Hà-Tử cảm thấy Cương-Khí của mình bị đánh bật đi, ngăn người ra, lớn tiếng hỏi:

— Tại sao thi chủ lại cản trở bản đạo? Người đó ác độc như vậy, nếu không diệt trừ ngay, sau này sẽ gây họa lớn cho Võ-Lâm.

Vân-Nhạc mỉm cười đáp:

— Lời nói của đạo trưởng rất phải nhưng việc tối hôm nay, mặc dầu bona ý của Đường-Thái ra sao y cũng đã diệt được một trận tại kiếp cho vô lâm rồi. Công đó cũng có thể bù trừ được cái chết. Sau này nếu Đường-Thái còn hoành hành, tác quái tác ác thì lúc ấy chúng ta sẽ diệt trừ y cũng không muộn.

Phi-Hà-Tử nghe Vân-Nhạc nói vậy, kinh ngạc nhìn Phi-Lôi Từ rồi hỏi tiếp Vân-Nhạc:

— Có phải thi chủ là người đã cứu anh em bản đạo...

Vân-Nhạc mỉm cười đáp:

— Phải, chính tại hạ. Câu chuyện nhỏ mọn ấy, hà tất hai vị phải đề ý đến làm?

Nói xong, đưa mắt nhìn Đồ-Long-Cư-Sĩ và tiếp:

— Tại hạ với Nhứt-Nguyên-Cư-Sĩ giao kết rất thân, nghe nói Tương-Cư-Sĩ xưa nay hành hiệp và lòng nhân từ đã làm cho các giới vô lâm đều phải kính ngưỡng, nên tại hạ cũng ngưỡng mộ vô cùng. Tại hạ chỉ muốn ngày đêm được lãnh giáo Cư-Sĩ luôn, nhưng tại còn có việc cần phải giải quyết cho xong, đành đi ngay Tây-Thục, không thể trì hoãn được. Đề ngày khác rồi rảnh, tại hạ sẽ đến bái vọng Cư-Sĩ sau.

Nói xong, chàng giơ tay ra hiệu cho Dân-Sơn Nhị-Độc và Linh-Phi, rồi cả bốn tung mình xuyên cửa sổ phóng đi liền.

Đồ-Long-Cư-Sĩ ngăn người giầy lát rồi quay lại hỏi Phi-Hà-Tử:

— Người đó là ai thế? Thân pháp kỳ dị vô cùng. Tuổi trẻ như vậy mà đã có võ công trác tuyệt đến thế, so sánh với bọn già bất tử chúng ta, chàng ta cũng không kém về chút nào. Chẳng hay đại huynh có thể cho bản đạo biết y là ai không?

Phi-Hà-Tử chưa kịp trả lời, Tiêu-Thu đã xen vào hỏi:

— Người đó tức là chàng quê mùa mặt vàng khè, trông như người đau ốm, mà sư phụ cùng con đã gặp ở giữa đường đó. Và cũng chính y đã chọc tức Đường Thái, nên Hồng Kỳ Bang mới bị cảnh chết chóc một cách thảm khốc như vậy.

Đồ-Long-Cư-Sĩ lại càng ngạc nhiên và hỏi tiếp:

— Chích là y đấy à?

Phi-Hà-Tử gật đầu đáp:

— Vâng, chính là y đấy.

Đồ Long cư sĩ lại tiếp :

— Chàng hay đạo trưởng có thể cho biết tên họ và lai lịch của người đó được không ?

Phi Hà Tử lắc đầu đáp :

— Bần đạo cũng không biết rõ, nhưng lệnh cao túc vừa nói chàng quê mùa da vàng cùng với người cứu anh em bần đạo là một.

Đồ Long cư sĩ đang thần phục Vân-Nhạc, bỗng nghe ngoài sảnh có tiếng cười rất lớn và tiếng nói vọng vào :

— Lão bạn Đồ Long, đã lâu năm không gặp mặt, không ngờ vẫn oai phong như trước, tiểu đệ ham mộ vô cùng.

Tương thái Hư ngạc nhiên quay đầu ra ngoài sảnh, thấy Nhất Nguyên cư sĩ Hồ Cương đang đứng vuốt râu mỉm cười, bên cạnh có một thiếu nữ đẹp như hoa nở, là nàng Hồ Nhữ Lan. Bạn cũ gặp nhau, nên hai người rất mừng rỡ, nháy mắt bàn tay, hỏi han không ngớt.

Nhất Nguyên cư sĩ với Nhữ Lan chào mọi người xong, thấy thăm cảnh trong sảnh, Hồ Cương cũng phải cau mày lại và hỏi :

— Có phải Tương huynh lại đại khai sát dưới đó không ? Tất cả phi đồ của Hồng Kỳ Bang trong đêm Vân Mộng đều bị chém hết. Trong nghị sự sảnh này, quần ma lại bị giết như vậy, chỉ có hai vị đạo trưởng và Tương huynh, công lực trác tuyệt mới gây nên kỳ công đó mà thôi.

Tương thái Hư lắc đầu đáp :

— Không phải Tương mô đã ra tay...

Thế rồi y kể rõ đầu đuôi cho cha con Hồ Cương nghe. Trong lúc Thái Hư đang kể chuyện, Tiêu Thu cứ đưa mắt liếc nhìn Nhữ Lan thấy Nhữ Lan đẹp như tiên, bèn tỏ lòng ái mộ và nghĩ thầm :

— « Người đẹp như thế này, trong đời ta mới được gặp lần đầu. Ân sư với Nhất Nguyên cư sĩ là bạn thân với nhau,

tình như anh em thì ta chớ nên bỏ lỡ dịp may này, thừa cơ mà gần gũi Hồ cô nương, nếu cưới được cô ta làm vợ, thì đời sống mới thú vị ! »

Nhữ Lan đã biết Tiêu Thu đề ý mình nên nàng có vẻ xấu hổ và hai mắt hơi lộ vẻ tức giận nhìn thẳng vào mặt Tiêu Thu. Thấy mặt nàng giận dữ như vậy, Tiêu Thu có vẻ hãi sợ vội quay mặt mình sang phía Đại hán râu xồm.

Đại hán râu xồm thấy vậy mỉm cười. Tiêu Thu biết ý đã hiểu rõ ý định của mình, nên đỏ bừng mặt và ngượng ngùng vô cùng, chỉ muốn có cái hầm nào ở cạnh đó là chui xuống mà trốn.

Hồ Cương thấy Tương Thái Hư nói tới thiếu niên áo đen, vẻ mặt lăm lăm, liền ngạc nhiên hỏi :

— Y đã tới đây rồi à ?

Nhữ Lan lộ vẻ nóng lòng sốt ruột, liền hỏi :

— Thưa bá phụ, chẳng hay chàng ta lại đi đâu nữa ?

Đồ Long cư sĩ đáp :

— Y đã đi Tây Thục.

Nhữ Lan vội nói :

— Thưa cha, chúng ta hãy đuổi theo ngay đi.

Đoạn, nàng liền tung mình nhảy ra ngoài sảnh. Hồ Cương thấy con gái cưng của mình đã đi liền nói với Tương-Thái-Hư rằng :

— Tương huynh, xin hẹn hôm khác chúng ta tái ngộ.

Đoạn, Nhất-Nguyên cư sĩ phát mạnh tay áo, lướt như gió, ra khỏi ngoài sảnh và biến mất. Thấy Hồ cô nương đi rồi, Tiêu Thu như bị mất mát một cái gì, vẻ mặt rầu rĩ vô cùng. Đồ Long cư sĩ thấy thần sắc của Tiêu Thu như vậy, đã hiểu rõ ngay, mỉm cười và ung dung nói :

— Đồ đệ, chúng ta cũng đi Tây Thục đi.

Mặt trăng đã lặn về phía Tây, nền trời đã sáng dần. Cảnh đêm Vân-Mộng có mấy bóng người lướt đi rất lẹ, chẳng bao lâu đã mất dạng.

Trường Giang Tam Giáp là nơi hiểm trở như thiên hạ, từ Nam Tân Quan đi ngược Trường Giang lên tới Tam Giáp là nơi trung điểm.

Dọc hai bên sông, núi cao trùng điệp, lòng sông có đá lờm chờm, thuyền đi lại rất khó nhưng cảnh thiên nhiên lại đẹp lạ lùng.

Hôm đó, mặt trời vừa mọc, thủy triều dâng lên, có mười mấy chiếc thuyền lớn đang đậu ở trên sông Mao Sơn Huyện nhỏ neo đi ngược lên miền trên. Có chừng mấy trăm tên phu, đi hai bên bờ, vai buộc thùng, lôi kéo mười mấy chiếc thuyền, từ từ đi lên, tiếng hò vang dậy cả một góc trời.

Đi thuyền trên sông về vùng Tam Giáp rất khó khăn, ai cũng ngại là nguy hiểm, nhưng con buôn không đi thuyền thì không sao chờ được nhiều hàng hóa lên Tứ Xuyên. Các thương buôn lại phải trả một số tiền vận tải rất mắc. Vẫn biết là nguy hiểm, bọn lái đò và phu kéo vì tham tiền, không quản ngại sống chết.

Một trong mười mấy chiếc thuyền đó, có hành khách đi nhờ lên Tứ Xuyên. Đó là Vân-Nhạc, anh em Dân Sơn Nhị độc và Linh Phi Dân Sơn Nhị độc với Linh-Phi đang ngồi nhậu ở giữa khoang thuyền, còn Vân-Nhạc thì nằm cạnh đó nghỉ ngơi, nhưng vì đầu óc bối rối, nên chàng không sao ngủ được, cứ nhắm mắt là thấy các bóng hồng hiện ra, càng nghĩ càng buồn phiền.

Chàng thở dài một tiếng, rồi lại nghĩ lại hôm qua lúc thuyền đậu ở thành Mao-Sơn, chàng cùng ba người lên bờ đi du ngoạn các danh lam thắng cảnh. Thấy Vân-Nhạc về mặt râu rí, Đổng-Thanh liền đề nghị vào tù lâu mua say. Nhờ có rượu, Vân-Nhạc mới tạm khuấy khỏa.

Thuyền đi được một ngày, đã vào tới vùng Cù Đường Giáp. Vùng Tam Giáp chỉ có Giáp Cù Đường là nguy hiểm như. Hai bên sông vách núi cao chót vót, dưới lòng sông có rất nhiều đá ngầm, nhưng đá ở đây có đến bốn màu xanh, vàng, hồng và đen. Cảnh sắc rất là tráng lệ.

Bọn Vân-Nhạc đứng trước mũi thuyền ngắm cảnh, Vân-Nhạc bỗng thấy Linh Phi cứ nhìn vào khoang thuyền bên cạnh, lông mày cau có, hình như đã phát giác điều gì lạ lùng vậy. Chàng hoài nghi vô cùng, liền đưa mắt nhìn theo, thấy trong khoang của chiếc thuyền cạnh đó, có ba người đang ngồi. Một người mặt to, đầu bạc, râu dài tới ngực, hai mắt long lánh, trông rất oai hùng, một người trạc trung niên, da mặt đen xỉ và gầy gò, còn người thứ ba là một đầu đà, có bộ râu quái non. Chàng liền hỏi Linh Phi :

— Ba người đó là ai vậy ?

Linh Phi lắc đầu, không đáp. Vân-Nhạc nghĩ thầm :

— « Ba người này chắc là kẻ thù của Linh Phi, nếu không, sao y lại có vẻ mặt lạ lùng như thế ? »

Nghĩ đoạn, chàng quyết tâm dò xét. Từ khi cùng Linh Phi ở đầm Vân-Mộng ra tới giờ, chàng nhận thấy Linh Phi không phải là con người gian ác, chỉ phải cái tánh hay thị võ dương oai, nhẹ dạ, đại mồm mà gây nên tai họa. Nhưng đối với y kẻ thù là phải báo cho kỳ được, vì vậy ác danh mới lừng lẫy khắp thiên hạ. Nhưng, từ khi được Vân-Nhạc giải cứu, Linh Phi đã hồi cải rất nhiều khác hẳn xưa kia.

Thuyền tới nơi hiểm trở, lại chậm chạp hơn trước, mỗi ngày chỉ đi được chừng mười mấy dặm nước. Càng đi lên miền trên bao nhiêu con sông càng hiểm trở bấy nhiêu. Từ khi thấy mặt ba người trên thuyền bên cạnh, Linh Phi ngồi đứng có vẻ không yên, thỉnh thoảng cứ nhìn trộm qua bên đó. Thấy thái độ của y như vậy, Vân Nhạc càng hoài nghi, nên quyết định phải dò xét cho ra nguyên ủy.

Ba ngày sau, thuyền đã đi tới Nhược môn, Dân-Sơn Nhị độc quyết định đi về Dân Sơn trước liền cáo biệt lên bờ. Thấy ba người ở thuyền bên cạnh cũng rời thuyền lên bờ, Linh Phi vội nói với Vân-Nhạc :

— Thiếu hiệp, chúng ta hãy dò xem tung tích của ba người này ra sao!

Vân-Nhạc ngạc nhiên hỏi :

HỒI THỨ MƯƠI BA
BIẾT THÊM KỂ THÙ

161

— Linh lão sư chưa cho tại hạ biết ba người đó là ai, nếu buông tha được thì ta cứ buông tha hà tất rước lấy phiền nào làm gì?

Linh-Phi vội tiếp:

— Ba người này có liên can tới cái chết của Lệnh Tôn năm xưa.

Nói xong, y đã nhảy lên bờ. Vân-Nhạc giật mình, kinh hãi, vội nhảy theo. Ba người đi phía trước đã vào tới cửa thành Nhựt Châu, đến trọ một khách sạn gần đó. Vân-Nhạc và Linh-Phi trừ trừ giấy lát, rồi cũng đi vào khách sạn đó. Nhưng bỗng có một ông già béo lùn và một thiếu niên áo trắng, lưng đeo kiếm, đã nhanh chân bước vào cửa khách sạn trước. Linh-Phi cau mày lại, khẽ nói:

— Trên đường đi Tây Xuyên ta sắp được xem trò vui đấy.

Vân-Nhạc không biết y nói vậy là có ý gì, bèn đưa mắt liếc nhìn y thôi. Linh-Phi đã rào bước vào luôn trong khách sạn, gọi phở ky đưa vào một căn phòng. Nóng nẩy như một con vượn, Linh-Phi vừa ngồi xuống, đã vội vàng chạy ra ngoài cửa phòng liền. Vân-Nhạc thấy hành động của y bất thường lòng càng hoài nghi thêm.

Lát sau, Linh-Phi đã quay trở lại, một tên phở ky theo sau, một tay xách hộp đựng thức ăn, một tay cầm một cái ấm đồng lớn. Tên phở ky bày thức ăn ra bàn xong, hỏi hai người có việc gì sai bảo nữa không. Y thấy hai người lắc đầu, mới cáo từ rút lui. Vân-Nhạc vừa cười vừa hỏi:

— Linh lão sư vừa đi ra bên ngoài, có phải để bảo tên phở ky đem thức ăn và rượu vào đây không?

Linh-Phi nở nụ cười hiền hòa đáp:

— Mời thiếu hiệp hãy ăn cho no đã, rồi ta sẽ nói chuyện sau.

Nói xong, y rót luôn hai chén rượu. Vân-Nhạc ngờ ngác hỏi:

— Việc gì thế? Linh lão sư phải nói cho tại hạ hay trước thì tại hạ mới có bụng dạ để ăn uống.

Tô về bất đắc dĩ, Linh-Phi thờ dài một tiếng rồi đáp:

— Không ngờ thiếu hiệp lại nóng nẩy đến thế. Mấy hôm trước đây, thiếu hiệp hỏi Linh mỗ có biết việc Lệnh tôn bị hại năm xưa không thì Linh mỗ thối thoát là là chỉ nghe phong thanh thôi, chứ không biết rõ lắm. Chắc thiếu hiệp vẫn còn nhớ phải không?

Vân-Nhạc gật đầu đáp:

— Vâng. Tại hạ vẫn hoài nghi vô cùng, nên đoán chắc thế nào bên trong cũng có bí ẩn gì mà Linh lão sư không chịu nói ra thôi, tại hạ mới lặng thinh không hỏi nữa.

Linh-Phi tiếp:

— Sự thực thì mấy hôm trước, lúc thiếu hiệp hỏi, Linh mỗ cũng chưa hiểu rõ nỗi tình ra sao cả, nhưng bây giờ thì tình hình khác hẳn.

Vân-Nhạc nghe nói ngạc nhiên vô cùng, hai mắt tỏ vẻ hoài nghi, Linh-Phi lại nói:

— Việc này, nếu nói ra thì dài dòng lắm. Thiếu hiệp vui lòng vừa nhậu với Linh mỗ, Linh mỗ vừa nói rõ đầu đuôi câu chuyện cho thiếu hiệp nghe.

Nói xong, hai mắt y nhìn vào các thức ăn có vẻ thêm thuồng. Vân-Nhạc thấy vậy cả cười, cầm đũa lên gắp thức ăn. Linh-Phi mới dám cầm đũa theo. Có ba chén rượu vào bụng rồi, mặt y hơi đỏ nhìn Vân-Nhạc và nói:

— Thử rượu này, mới uống không thấy say, nhưng nó say dần dần và say ngấm rất mạnh.

Thấy Vân-Nhạc không trả lời, y gượng cười tiếp:

— Trong võ lâm có nhiều chuyện không thể tưởng tượng được. Cũng như ba người đi thuyền bên kia, cho tới bây giờ Linh mỗ vẫn chưa biết rõ lai lịch và tên họ nhưng võ công

của chúng cao siêu đến mức không sao tưởng tượng được.

Vân-Nhạc ngạc nhiên hỏi:

— Linh lão sư không biết tên họ và lai lịch của chúng, sao vừa rồi Linh lão sư lại bảo chúng có liên can đến cái chết của tiên phụ? Và tại sao lão sư lại biết võ công của chúng cao tuyệt?

Linh-Phi đáp:

— Linh mô ăn nói vụng về lắm, nếu có gì sơ xuất xin thiếu hiệp tha thứ cho.

Vân-Nhạc nghiêm nét mặt lại nói:

— Nếu Linh lão sư cho biết rõ sự thực, khiến tiên phụ khỏi ngậm hờn nơi chín suối, thì tại hạ cảm ơn còn chưa kịp, nào dám khiến trách lão sư?

Linh-Phi uống cạn một chén rượu lớn, định nói, rồi lại thôi, đôi phen như vậy, sau cùng y đánh liều lên tiếng:

— Hồi sinh thời, cái tên Truy hồn Phán của lệnh tôn quá thật oai trấn bốn bề, nhưng lệnh tôn là người có tiếng mặt sắt, ra tay lại rất độc, không biết nể nang ai cả. Nên giang hồ Hắc, Bạch hai phe đều chết về tay lệnh tôn, có tới ngàn người.

Cả võ lâm đều chấn động, vì vậy ai cũng muốn diệt trừ kỳ được lệnh tôn mới yên tâm. Nhưng hành tung của lệnh tôn như con rồng thần, lúc ẩn lúc hiện, không sao biết rõ.

Về sau, có nhiều người chủ trương điều tra lai lịch của lệnh tôn trước rồi hãy định mưu kế bắt lệnh tôn sau. Nhưng rốt cuộc cũng không ai biết rõ lai lịch của lệnh tôn, mãi tới ngày nay, có lẽ chính thiếu hiệp cũng chưa biết rõ lai lịch của lệnh tôn phải không?

Vội về mặt u buồn, Vân-Nhạc gật đầu. Linh-Phi lại tiếp:

— Trong khi các giới giang hồ đang ngấm ngấm toan tính diệt trừ lệnh tôn, lúc ấy Linh mô hãy còn ít tuổi, thiếu kinh

nghiệm và lại hay bép xép mồm mép. Tuy bọn họ không cho Linh mô dự vào công cuộc mưu tính đó, nhưng Linh mô cũng biết người chủ mưu là người của tệ phái. Mặc dầu những hành động, mưu mô của họ đã lọt vào mắt của mô rất nhiều, nhưng Linh mô thấy không có gì liên can đến mình, nên không đề ý...

Nói tới đây, y lại rót đầy một chén rượu và uống cạn, rồi gắp một miếng thịt thui bỏ vào miệng vừa ăn, vừa nghĩ đến những chuyện dĩ vãng. Một lát sau y thở dài một tiếng và tiếp tục nói:

— Trong khi các người đang mưu định diệt trừ lệnh tôn, thì tin anh em của bọn môn bị lệnh tôn giết truyền lên tới trên núi Công Lai. Vì thế trường môn của chúng tôi mới muốn sớm trừ lệnh tôn. Một hôm đại sư huynh ở ngoài về, có đem theo hai người. Một người là ông già râu bạc mà chúng ta đã thấy ngồi ở thuyền bên cạnh, mặc dầu cách biệt lâu năm, mà Linh mô vẫn còn nhận ra được...

Vân Nhạc chặn lời hỏi:

— Còn người nữa là ai?

Linh Phi đáp:

— Người nữa, gầy gò như cây trúc, đầu sói, mắt xanh, dễ nhớ lắm, nhưng y không có trong thuyền bên cạnh. Hai người đó tự xưng là sư đệ của lệnh tôn. Vì trong khi học võ họ cứ cãi vã với lệnh tôn luôn nên lệnh tôn nổi giận, đã diêm huyết cho chúng tàn phế suốt đời. Việc này Linh mô nghe được rõ. Và lại Linh mô cũng không biết lai lịch và tên họ của hai người đó. Thậm chí cho tới bây giờ, cả người trưởng môn của tệ phái cũng không biết lai lịch và tên họ của người đó nốt...

Y ngừng giây lát, lại tiếp:

— Ông già râu tóc bạc phơ, ăn nói rất ngông cuồng. Chính y đã nói với đại sư huynh của Linh mô rằng « muốn bắt được lệnh tôn thì phải có 2 anh em chúng nhúng tay vào mới được ». Chúng còn tự nhận võ nghệ của chúng rất cao

siêu. Linh mở thấy chúng khoe khoang như vậy, không sao nhìn được, liền khích bác chúng, đề tỷ võ một phen xem thử. Ngờ đâu đầu chưa đầy một hiệp, kiếm của Linh mở đã bị lão già đánh rơi và Linh mở còn bị đâm trúng chín nơi yếu huyệt nữa. Tên gầy còm như cây trúc, chạy tới giải huyết cho Linh mở và tò vè bất mãn lão già râu bạc, đã quá tay hạ độc thủ. Sáng hôm sau, hai tên đó cùng đại sư huynh và mấy tay cao thủ của bốn môn xuống núi đi liền. Ba tháng sau, có tin đồn lệnh tôn với thiếu hiệp bị giết hại, xác của mấy tay cao thủ trong bốn môn và đại sư huynh nằm ngổn ngang trên bờ hồ Động Đình. Chỉ có một người sống sót bên đem mấy cái xác hỏa tánn, lấy tro đem về núi Công Lai để chôn cất. Nhưng người đó cũng đã bị thương nặng nên về tới núi Công Lai liền ngã lăn ra đất, tắt thở. Trước khi chết, y còn nói được hai câu.

Vân Nhạc liền hỏi :

— Y nói hai câu vì thế ?

Linh Phi lắc đầu đáp :

— Linh mở không được biết, vì lúc đó Linh mở đã đi xa, mãi ba năm sau mới trở về núi. Thấy câu chuyện không liên can gì đến mình, nên mở cũng không hỏi rõ làm chi.

Vân-Nhạc lại hỏi tiếp :

— Chẳng hay lão sư có nhớ người nào trong bốn môn còn nhớ hai câu đó không ?

Linh Phi ngẫm nghĩ giây lát rồi đáp :

— Theo sự phỏng đoán của Linh mở thì hai câu đó chỉ liên can đến cái chết của anh em bốn môn không dính dáng gì tới lệnh tôn đâu.

Vân-Nhạc cau mày, đứng phắt dậy, nói :

— Nếu vậy, tại hạ phải đi kiếm ba người kia để hỏi xem. Thù cha bất cọng đây thiên. Vạn nhất chúng rời khỏi nơi đây thì tại hạ ân hận khôn cùng.

Linh Phi thở dài và nói :

— Bọn chúng đã đi xa rồi.

Lời nói của Linh Phi, không khác gì sét đánh ngang tai, Vân Nhạc ngây ngất như người bị tê liệt, giây lát sau, chàng mới lớn tiếng trách :

— Tại sao lão sư không sớm cho tại hạ rõ ?

Linh Phi biết lúc này Vân Nhạc đau lòng lắm, liền thung thung nói :

— Thiếu hiệp chờ nóng này. Chính Linh mở cũng không ngờ chúng đi nhanh như vậy. Vừa rồi Linh mở đi ra bên ngoài, vừa gặp bọn chúng cũng ra khỏi khách điểm, vượt thành đi ngay. Linh mở theo sau, tới một nơi rừng rậm, sợ chúng phát hiện, bèn núp sau một cây lớn và nghe một tên nói như vậy :

— « Hiên đệ, hãy đi mời tên mù tới đây. Bảy ngày sau chúng ta sẽ gặp nhau lại ở Thúy Vân Lang, trên Bàn Long Giáo ».

Nói xong, chỉ thấy bóng người thấp thoáng một cái, Linh mở nhìn lại thì đã biến mất. Ngờ đâu ra khỏi rừng đó, Linh mở lại thấy lão béo lùn và thiếu niên áo trắng đi thẳng về phía Tây. Cho nên bây giờ chúng ta không cần vội làm chi chờ 7 ngày sau lên Thúy Vân Lang ắt sẽ gặp chúng ngay. Nhưng Linh mở không dám cam đoan ông già râu bạc và người gầy như cây trúc kia là kẻ chủ mưu hay chỉ là kẻ tham dự cuộc vây đánh lệnh tôn. Người Trưởng Môn của bốn phái đã khuất núi từ ba năm trước và không còn mấy người biết chuyện xưa kia. Cũng ngay như Linh mở chỉ biết chút đỉnh không ích lợi chi cho đại sự.

Vân Nhạc mỉm cười nói :

— Linh mở sư biết được như vậy, và để cho tại hạ rõ câu chuyện như thế cũng là quý rồi tại hạ rất cảm ơn. Vừa rồi tại hạ thất lễ quá tháo, mong lão sư tha thứ. Chẳng hay lão sư có biết Thúy Vân Lang trên Bàn Long Giáp không ?

Linh Phi đáp :

— Từ phía Nam Kiếm-Các đến Lăng Trung, phía Tây đến Từ Động, trên con đường sạn đạo, dài hơn trăm dặm

đều gọi là Hành-Lang Thúy-Vân. Hai con đường đều trồng những cây bách, vừa cao vừa um tùm, nên mới có hai cái tên như vậy. Còn Bàn Long Giáp thì, theo sự ước đoán của Linh mô, phía Nam Kiếm-Các có ba sạn đạo Hạt minh, Thủy-Tiền, Bàn-Long chắc Bàn Long Giáp ở gần ba sạn đạo đó.

Vân Nhạc hai mắt long lánh, nhìn ra ngoài cửa sò.



Sạn đạo Kiếm Các hiem trở nhưt, người đi trên đó, hễ lơ chân rơi xuống bên dưới là tan xương nát thịt ngay. Hôm đó, trời quang mây tạnh, bỗng có người xuất hiện trên ngọn Kỳ Phong, và rú lên một tiếng, thanh thoát vang tận mây cao và đi rất xa. Người đó tung mình nhảy lên trên cao bốn năm trượng, rồi lẹ làng hạ xuống dưới sạn đạo.

Lúc ấy, người ta mới thấy rõ, người đó là một thiếu niên trông rất nho nhã. Vừa đứng yên trên Các Đạo, thiếu niên đó đã lâm bảm:

— « Chẳng lẽ Tạ-Vân-Nhạc này kiếm không ra Bàn-Long-Giáp hay sao ? »

Thưa hôm đó, chàng cùng Linh-Phi từ Nhực-Châu ra đi, khinh công của hai người rất lẹ, nên chiều tối ngày thứ ba đã tới huyện thành Kiếm Các. Hai người đi tới Bàn Long Sạn Đạo hỏi dò những người bản thổ.

Hai người tìm mãi không ra Bàn-Long-Giáp, nên đều thất vọng vô cùng, mới bàn tính nhau một hồi, rồi chia tay đi tìm nữa. Vân-Nhạc đi về phía Bắc, còn Linh-Phi thì tiến về phía Nam, hẹn nhau tới ngày thứ sáu sẽ gặp lại trong thành Kiếm Các.

Hôm đó, đã là đầu giờ ngọ ngày thứ năm, Vân-Nhạc đang đứng trên đường Sạn Đạo, cách Kiếm Các chừng năm dặm. Chàng rầu rĩ vô cùng, đang cúi đầu suy nghĩ:

— « Linh-Phi ở trong rừng, nghe bọn chúng nói là sẽ gặp nhau ở Thúy-Vân-Lang tại Bàn-Long-Giáp ở đâu cách Thúy-Vân-Lang chừng ba trăm dặm. Chỉ vì ta cần thận quá mới

chia đường đi tìm, nên mất công một cách vô ích như thế này »

Trong lúc chàng đang ngẫm nghĩ bỗng nghe phía sau, có tiếng gió thổi tới và tiếp theo có tiếng cười rất giòn, rồi người đó lên tiếng hỏi:

— Tiếng rú vừa rồi có phải là do các hạ phát ra không? Quả thật nội lực của các hạ sung túc vô cùng.

Vân-Nhạc rung mình kinh hãi, nghĩ thầm:

— « Tại sao người ấy tới phía sau ta mà ta không hay biết gì cả? Như vậy, khinh công của người nọ cao siêu biết bao! »

Chàng quay đầu lại, thấy người đó tuổi trạc ba mươi, mặt trắng mắt long lánh, thái độ ung dung, mặc áo bào đen đứng trước gió phất phới trông tuấn nhã vô cùng. Chỉ xấu có hai cái ngón pháp lệnh (tức nhân trung) ở giữa miệng và mũi rất sâu, khiến người ấy có vẻ lạnh nhạt vô cùng.

Theo sau người đó, có một đại hán áo vàng, mặt hồ râu xồm, trông rất oai dũng, tay cầm một thanh đoản kiếm sáng quắc, dài chừng thước rưỡi, chỉ thoáng qua cũng biết ngay là bảo kiếm có thể chém gang, chặt sắt như bỡn.

Tạ-Vân-Nhạc liếc nhìn hai người đó rồi lạnh lùng đáp:

— Các hạ vừa hỏi về tiếng rú phải không? Chính tại hạ đã phát ra đấy, nhưng có ăn thua gì ngài đâu mà ngài phải nhọc lòng hỏi đến như vậy.

Người nọ chưa kịp trả lời, đại hán đứng cạnh đã quát lời:

— Người ăn nói vô lễ, bộ muốn chết hả?

Vân Nhạc nhướng xếch ngược một bên mắt, nhìn người nọ. Thiếu niên kia liền cả cười, trợn mắt nhìn đại hán áo vàng một cái, rồi quay lại nói với Vân Nhạc:

— Tên đây tớ của tại hạ là kẻ thô lỗ, y không biết gì nên đã xúc phạm, xin các hạ thứ lỗi cho.

Vân Nhạc nghe thiếu niên nọ ăn nói lễ phép bèn dịu nét mặt và tiếp:

— Tại hạ có bao giờ chấp người bày tôi của các hạ đâu. Bởi tại hạ đang bận tìm một người, nên không có thì giờ tiếp các hạ, xin các hạ thứ lỗi cho.

Người nọ hơi ngần ngừ giây lát rồi đáp :

— Thế ra các hạ đang kiếm một người đấy à ? Hay lắm, đệ tôi đây cũng định kiếm một người, nhưng chưa biết mặt người đó, biết đâu người đó chẳng phải là người mà các hạ cũng đang tìm kiếm ?

Vân Nhạc không muốn dây dưa với người nọ, mới thoái thoát là đang đi kiếm người, không ngờ đối phương lại cũng nói như mình, chàng mỉm cười và hỏi lại :

— Chẳng hay ngài đang tìm kiếm ai vậy ? Tại hạ muốn được biết hình dáng người đó ra sao ?

Đại hán áo vàng lại trợn một mắt nhìn Vân Nhạc và quát :

— Công tử ta hỏi người tại sao người không trả lời mà đi hỏi lại ?

Thiếu niên nọ lớn tiếng tiếp :

— Không sao ! Không sao ! Người bạn mà đệ đang tìm kiếm, đang ẩn cư trong sơn cốc gần đây. Tánh của y cũng giống như đệ, võ công rất giỏi mà không muốn vương danh giang hồ, nên tiếng tăm của y ít người biết tới. Chắc các hạ là một vị cao thủ tiếng tăm lừng lẫy trong võ lâm đã lâu ?

Vân Nhạc nghe người đó nói là bạn của y ần đặt trong sơn-cốc, liền động lòng, mỉm cười đáp :

— Tại hạ mới rời khỏi sư môn, chỉ là một hậu học trong võ-lâm. Các hạ khen quá lời như vậy, tại hạ hồ thẹn vô cùng. Tiệm danh là Hứa Vạn, tên họ người bạn của các hạ là chi, xin các hạ cho biết, đề tại hạ xem có phải người mà tại hạ đi tìm không ?

Thiếu niên nọ cả cười :

— Đệ đoán chắc đúng là người đó chứ không ai khác vì

ở Kiếm môn sơn này chỉ có nhà của tề hữu thời. Chỉ bằng chúng ta kết bạn với nhau rồi cùng đi tìm kiếm. Tới nơi, nếu các hạ thấy không phải là người mà các hạ đang kiếm thì các hạ đi nơi khác cũng không muộn.

Vân-Nhạc làm ra vẻ khó nghĩ :

— Việc này... tại hạ khó mà tuân lệnh...

Chàng chưa nói dứt, đại hán áo vàng đã tiến lên múa đoản kiếm và quát :

— Người này lạ thật, mời rượu không chịu uống, cứ đòi uống rượu phạt. Hừ, người dám trái lệnh công tử ta, có lẽ người chán sống rồi chẳng ?

Y vừa nói dứt, đã múa đoản kiếm xông lại tấn công, nhưng y đã kêu «ua» một tiếng, mặt lộ vẻ kinh ngạc vô cùng.

Thì ra Vân-Nhạc đã nhanh nhẹn nhảy lên trên một tảng đá cao năm trượng rồi đứng trên đó vừa cười vừa nói với thiếu niên :

— Nếu tại hạ không tránh né kịp, thì đã bị người nhà các hạ đâm trúng một kiếm rồi. Bảo kiếm sắc bén như thế, tại sao các hạ giao cho một tên thô lỗ cầm làm gì ?

Người nọ không thấy rõ Vân-Nhạc tránh né thế nào cả, chỉ thoáng cái là chàng ta đã lên trên tảng đá liền. Nhưng y vẫn tươi cười đáp :

— Khinh công của các hạ tuyệt luân, tiêu đệ càng muốn gần gũi và lãnh giáo. Còn tên kia, chỉ là một kẻ thô lỗ, các hạ chấp y làm gì. Vả lại, người bạn của tiêu đệ, tên gì, không phải tiêu đệ không muốn nói cho các hạ rõ, nhưng sự thực thì người bạn đó, không muốn cho ai biết tới, cũng không biết y có phải là người mà các hạ đang đi tìm không ? Nhưng chỗ ở của y cách đây không xa, độ năm dặm thôi, đi trong giây lát sẽ tới, thì cũng không lỡ mất thì giờ quý báu của các hạ là bao.

Nói xong, y đã tung mình nhảy lên trên tảng đá, đứng đối diện với Vân-Nhạc.

Đại hán áo vàng cũng nhảy theo lên, thân pháp nhanh nhẹn vô cùng. Y trợn mắt nhìn Vân-Nhạc tỏ vẻ hờn giận vì Vân-Nhạc đã bảo y là kẻ thô lỗ, trong lòng y chỉ mong có dịp để so tài với Vân-Nhạc.

Người nọ vừa lên tới trên tầng đá, khê ho mấy tiếng rồi tự khiển trách:

— Sao để lại hồ đồ như thế, các hạ đã cho biết đại danh rồi, còn tiện danh thì để chưa thưa cùng các hạ hay. Tiểu đệ họ Mạc, tiện danh là Hàm Anh.

Nói xong, y đưa mắt nhìn đại hán áo vàng và tiếp:

— Tệ bực, tên nọ là Dương-Sùng-Thịnh. Y cũng là một nhân vật có tên tuổi ở vùng mạn hoang. Y là Thanh Đàng trại chủ, ở phía Nam nước Kiêm. Thanh gươm của y là một bảo kiếm chế bằng thép Diễm-Điện và cũng là một vật cở nghìn năm, đời đời truyền tới giờ. Võ công của y cũng cao siêu, người Trung Nguyên chưa chắc có mấy ai thắng nổi y.

Nói xong, y ha hả cả cười và tiếp:

— Nhưng so với các hạ thì khác hẳn! Sở dĩ y chịu làm tôi tớ cho tại hạ là vì y đã được gia phụ cứu thoát nạn, nên y đã chỉ nguyện như vậy. Gia phụ không sao từ chối được, đành để cho y theo hầu tại hạ.

Vân-Nhạc nhìn Sùng-Thịnh, vừa cười vừa nói:

— Tri ơn mà biết báo đền, mới phải là người quân tử anh hùng, nhưng cũng phải có tấm lòng hào hiệp lắm mới có thể xử trí như vậy được. Cử chỉ của quý bực cũng hiếm có lắm.

Sùng-Thịnh cũng biết lời nói đó tuy khen ngợi, nhưng thật ra chính là chê bai.

Tất nhiên Hàm Anh cũng hiểu ý nghĩa của lời nói đó, nhưng chàng chỉ mỉm cười thôi, riêng Sùng-Thịnh, vốn là người thô lỗ, không sao nhận được, liền nổi giận và quát lớn:

— Nghe đồn người Trung Nguyên, chỉ giỏi về môn nói

mà nói mai, nhiếc móc người, Dương mỗ không tin lắm. Nhưng bây giờ sự thật đã chứng minh không sai chút nào. Dương mỗ đến ơn như vậy, đó là do tự lòng chân thành của mỗ, và đó cũng là việc riêng của mỗ, hà tất người phê bình bậy bạ làm chi?

Vân-Nhạc cả cười đáp:

— Nay Mạc huynh, vì lời lẽ giữa đệ với quý bực không được hợp, nếu chúng ta cùng đi với nhau sẽ có sự xích mích chẳng? Vậy xin cho phép đệ từ biệt ngay bây giờ.

Nói xong, chàng chấp tay vái chào, rồi tung mình phi thân đi ngay.

Hàm Anh vội gọi:

— Hứa huynh chớ bận lòng và nên coi lời nói của y như gió thoảng bên tai, không nên chấp nhứt. Bây giờ chúng ta hãy tới nhà của tệ hữu.

Vân-Nhạc nghe Hàm Anh nói vậy nghĩ thầm:

— « Ta với y mới gặp nhau lần đầu, tại sao y cứ cương quyết mời ta đến nhà bạn y? Hay y có dụng ý gì chẳng?

Nghĩ đoạn, chàng có vẻ kinh hãi, nhưng vì sự tò mò thúc đẩy, chàng liền gạt đầu mỉm cười đáp:

— Nếu vậy, mời Mạc huynh đi trước dẫn đường.

Hàm Anh không nói thêm lời nào nữa cả, vội tung mình, phi thân đi trước, tốc độ nhanh tuyệt luân, chỉ trong nháy mắt, chàng ta đã vượt qua sạn đạo và nhắm thung lũng mà lướt mình xuống. Thấy khinh công của Hàm Anh trác tuyệt, Vân-Nhạc cũng kinh hãi thâm. Nhưng chàng không chịu lép vế, cũng giờ khinh công ra đi theo chàng Mạc kia.

Đồng thời, chàng nghe phía sau lưng có tiếng gió thổi rất mạnh biết Sùng-Thịnh cũng đang giờ khinh công bay theo. Chàng vội trảm hai đui xuống, để cho thế rút xuống càng nhanh hơn trước. Vừa xuống, chàng vừa cúi đầu nhìn mặt, hơi biến sắc,

vì thấy thung lũng sâu hơn trăm trượng, mà càng xuống bên dưới càng hẹp, hẹp đến nỗi chỉ một người lọt qua được thôi. Nếu không cẩn thận, va chạm phải hai bên vách đá lởm chởm, xương cốt sẽ gãy nát ngay. Chẳng vội hít hơi, dùng hai bàn tay ném không khí, để cho tốc độ chậm lại, như vậy mới không nguy hiểm đến tánh mạng.

Còn Hàm Anh thì vẫn xuống nhanh, khi tới bên dưới chỉ còn ba trượng nữa là tới thung lũng thì bỗng chàng lộn một vòng, giảm bớt tốc lực rồi lẳng lẳng hạ chân xuống mặt đất. Chàng vừa đứng vững, ngẩng mặt lên nhìn cũng rung mình kinh hãi thấy Vân-Nhạc tựa như một đám mây lơ lửng và từ từ lướt xuống. Khinh công tuyệt luân và phi phạm đó, trong đời chàng chưa hề thấy ai tài ba như vậy bao giờ.

Chỉ trong thoáng cái Vân-Chạc đã hạ chân xuống đáy cốc. Chàng bỗng cảm thấy một luồng gió mạnh ở trên đỉnh đầu dè mạnh biết ngay là Sùng Thịnh tấn công ngầm mình liền giờ Di Lạc Thần Công ra để hộ thân.

Thì ra Sùng Thịnh theo Vân-Nhạc, trong lòng cũng tức giận vì những lời nói mỉa của chàng nên nhân lúc có dịp may đó, y bèn trả thù cho Vân-Nhạc đau đớn một phen, để chàng ta khỏi khinh thường y. Nhưng khi y sắp tấn công xuống đến đầu Vân-Nhạc thì bỗng thấy tình thế biến đổi, lòng kinh hãi thẳm. Võ công của y rất cao, nhưng về khinh công thì hiển nhiên kém Hàm Anh và Vân-Nhạc nhiều. Y càng xuống bên dưới, càng thấy chân khí trong đòn điền càng kém sút, không sao giữ nổi thăng bằng như trước được. Nếu cứ để cho thân mình rơi xuống một cách tự nhiên, thì y sẽ xấu hổ trước mặt Vân-Nhạc nên y mới có ác ý là dùng sức nặng của toàn thân đè xuống người Vân-Nhạc.

Tất nhiên là Vân-Nhạc phải dùng chưởng lực để chống đỡ như vậy tốc độ của y mới bớt nhanh và đồng thời y lại có dịp cho Vân-Nhạc một bài học. Nếu võ công của Vân-Nhạc kém hơn y, thì chàng sẽ tan xương nát thịt bởi thế công chớp nhoáng và nặng hơn nghìn cân của y.

Nhưng, Vân-Nhạc có phải là tay tầm thường đâu, nên

Sùng-Thịnh vừa đánh hai chưởng xuống, liền cảm thấy chưởng lực bị tàn mạt một cách vô hình và tốc độ rơi xuống của y nhanh hơn trước, nên y hồn xiêu phách lạc, hãi sợ khôn tả. Đồng thời, y lại cảm thấy một sức mạnh ngấm ngấm đầy tới, khiến ngực và bụng y như bị hàng vạn cân đè nặng. Y liền la lớn một tiếng, thân mình bị bắn trở lên cao năm sáu trượng, rồi lộn luôn mấy vòng, ngã téo xuống phía trước.

Lúc ấy Vân-Nhạc đã đứng yên dưới mặt đất, thái độ ung dung hình không hay biết gì về việc Sùng-Thịnh đã đánh lên mình vậy...

Hàm-Anh bỗng thấy Sùng-Thịnh bị bắn trở lên cao rồi lại lộn mấy vòng và rơi xuống tuy không hiểu nguyên do vì sao, nhưng chàng đã nhanh nhẹn tung mình nhảy theo gió tay ra tóm lấy cổ áo của Sùng-Thịnh, rồi từ từ hạ mình xuống đất.

Sùng-Thịnh đứng yên rồi, chàng liền hỏi :

— Sùng-Thịnh, tại sao thế ?

Sùng-Thịnh không dám nói rõ sự thật, gượng cười đáp :

— Thừa Công tử, không có việc gì cả.

Nói xong, y giơ tay lên xoa ngực cho đỡ đau. Cũng may Vân-Nhạc mới dùng có năm thành chưởng lực của bí quyết chữ « Đan », bằng không Sùng-Thịnh làm gì sống sót được.

Hàm Anh tuy thấy tình hình hơi khác, nhưng chàng không sao đoán ra được, chỉ liếc nhìn Vân-Nhạc, thấy Vân-Nhạc khoanh tay mỉm cười đang đưa mắt nhìn xuống thung lũng.

Sùng-Thịnh trong lòng khó chịu vô cùng, hổ thẹn đến muốn chết ngay. Y cũng biết đánh lên như vậy là tiểu nhân nên khi Hàm Anh hỏi, y không dám nói rõ sự thật. Đồng thời y thấy võ công của Vân-Nhạc huyền ảo, cũng phải kinh hãi thẳm.

Lần đầu tiên y bị đánh một đòn ngầm, tựa như chàng cảm ngấm bồ hòn mà không kêu đáng được vậy.

Hàm-Anh nghĩ ngợi giây phút, đã hiểu rõ duyên cớ, nhưng

chàng không nói gì cả, chỉ lớn tiếng vừa cười vừa nói với Vân-Nhạc :

— Khinh công của các hạ quả là tuyệt thế, hôm nay đệ hân hạnh được mục kích, khâm phục vô cùng...

Nói tới đó chàng bỗng quay lại bảo Sùng-Thịnh :

-- Sùng-Thịnh, anh hãy dẫn đường đi trước.

Sùng-Thịnh cúi đầu vâng lời, rồi lẳng lặng vượt qua Vân-Nhạc và Hàm Anh, lớn bước đi liền.

Hàm Anh lại tiếp :

— Chỗ ở của tề hữu, cách nơi đây không xa, mời Hứa huynh đi trước.

Vân-Nhạc mỉm cười, liền theo sau Sùng-Thịnh, giờ khinh công ra lướt nhanh như cơn gió lốc.

Chàng thấy nơi thung lũng này, y như một địa huyết rất sâu, hai bên vách núi cao ngàn trượng, ngừng mắt lên chỉ thấy trời dài và nhỏ như con đường hẹp. Hoàn cảnh âm u vô cùng, gió lùa rất mạnh. Chàng càng đi sâu, càng thấy đường lối hẹp hơn, ánh sáng càng đen tối hơn. Đi được hai dặm chàng thấy quanh co mấy vòng, rồi đột nhiên sầm hẳn, không còn trông thấy trời nữa. Chàng không ngờ lại có người ở trong thung lũng tối tăm như thế này.

Thanh đoản kiếm trong tay Sùng-Thịnh tỏa ra ánh sáng xanh lập lòe, không khác gì một ngọn đèn dùng để soi đường, Vân-Nhạc cố ý thờ dài một tiếng và khen ngợi :

— Hà, nếu tại hạ có được thanh đoản kiếm bằng thép Diên-Điện này thì tốt biết bao. Gặp những lúc âm âm u này, có thể dùng nó để làm đèn soi đường.

Lời nói của chàng đầy mỉa mai, Hàm Anh đi sau cũng ngầm hiểu, cứ lớn tiếng cười hoài.

Sùng-Thịnh biết Vân-Nhạc nhạo báng mình, trong lòng phần uất vô cùng, mình mảy cứ run bầy bầy. Y đi tới một cửa động, chỉ thoáng thấy đã biết ngay hang động này là do dao búa đục, chứ không phải là hang động thiên nhiên.

Bổng Hàm Anh lên tiếng :

— Sùng-Thịnh, người hãy dẫn đường đi vào bên trong trước.

Chỉ thấy ánh sáng xanh thấp thoáng một cái, Sùng-Thịnh đã tiếng vào trong hang động. Vân-Nhạc và Hàm-Anh thần nhiên theo vào. Nhờ ánh sáng của kiếm, Vân-Nhạc thấy rõ bốn vách bóng nhোáng và sạch sẽ vô cùng.

Đường lối càng trở nên khúc khuỷu, càng vào càng xa, rồi bỗng nhiên thấy phía trước hiện ra mười mấy con đường nhỏ, trông như lưới nhện. Vân Nhạc quá đỗi ngạc nhiên vì trong này sáng như có đèn chiếu rọi. Sau chàng ngẩng đầu lên nhìn, mới thấy bên trên đỉnh vách, cứ cách hơn trượng có chạm hạt trân châu rất lớn, ánh sáng do những hạt châu đó tỏa ra.

Chàng còn thấy phía đằng xa có rất nhiều thạch thất nữa. Vừa đi chàng vừa nghĩ thầm :

— « Hang động này do nhân công tạo nên, nhưng công trình vĩ đại như thế này một vài người không sao có thể làm nổi. Các danh sơn động phủ trong thiên hạ rất nhiều, sao người này phải mất công tạo một cái hang động như thế này để ở ? Chắc phải có duyên cớ chi đây ? ».

Sùng-Thịnh theo con đường thứ ba ở phía trái mà tiến, tuy lối đi đã có ánh sáng hạt châu chiếu rọi, nhưng Sùng-Thịnh vẫn cứ cầm thanh kiếm trong tay chớ chưa cất vọt vào bao, Ba người đi vào trong một gian thạch thất, bốn mặt đều có cửa ngõ tương thông. Trong thạch thất có bày đủ bàn ghế, đều là gỗ tía đàn, trong rất cổ nhả và quý giá vô cùng. Trên bàn có một chậu hoa lan, mùi thơm tỏa ra ngào ngạt. Ba người vừa bước chân vào bên trong thạch thất đột nhiên nghe ở phòng bên cạnh có người lên tiếng hỏi :

— Ai dám tự tiện vào trong động phủ thế này ?

Tiếng nói vừa dứt, đã thấy một bóng người xuất hiện. Đó là một thiếu niên từ phòng bên cạnh đang bước sang, trông rất anh tuấn, chỉ phải đôi lông mày hơi nồng và rất có nhiều

sát khi. Đó là khuyết điểm duy nhứt của bộ mặt xinh đẹp. Chẳng mặc một áo dài bằng tơ trông rất kỳ lạ, mỏng như cánh ve sâu, dưới ánh sáng hạc châu, cái áo đó lấp lánh màu sắc phản chiếu.

Thiếu niên nọ thấy Hàm-Anh và Sùng-Thịnh liền cả cười và nói :

— Tiểu đệ đoán Mạc huynh và Dương Tổng quản ngày mai thế nào cũng tới nơi, không ngờ hôm nay hai vị đã đến.

Chàng ta vừa nói vừa đưa mắt nhìn Văn-Nhạc, ngẫm nghĩa giây lát rồi lên tiếng hỏi Hàm-Anh :

— Vị này là ai? Chắc là bạn của Mạc huynh phải không?

Hàm-Anh mỉm cười đáp :

— Vị nhân huynh này họ Hứa, tên Vạn, chúng tôi vừa gặp nhau ở sạn đạo, nghe nói Hứa huynh đang tìm một người nơi đây, để có hỏi Hứa huynh người đó tên họ gì, thì Hứa huynh không nói cho tiểu đệ mới đoán, người mà Hứa huynh kiếm, chắc là hiền đệ... Hiền đệ có quen biết Hứa huynh không?

Thiếu niên nọ biến sắc, lớn tiếng hỏi :

— Người tìm ai? Sao người dám đối trá như vậy? Ta sẽ cho mi phơi xác dưới địa phủ này.

Văn-Nhạc cười nhạt một tiếng, đôi người tĩa ra hai luồng ánh sáng chiếu thẳng vào mặt thiếu niên nọ và đáp :

— Ta tìm ai, không việc gì đến người. Ta có định tới đây đâu. Đó Mạc huynh cố với ta đến đây. Với thái độ kiêu ngạo và tánh nóng nảy như người thì ai thêm làm bạn, ta không có dư thì giờ lời thôi với người.

Nói xong, chàng quay lại nói với thiếu niên họ Mạc :

— Mạc huynh có lòng như vậy, tại hạ rất cảm ơn. Sau này nếu chúng ta còn gặp nhau, thế nào tại hạ cũng xin đáp tạ.

Chàng giận Hàm-Anh dụ mình tới đây là có ác ý, nên chàng mới nói vậy. Nói xong, chàng ung dung đi ra.

Chàng vừa đi được một vài bước, bỗng nghe phía sau có tiếng cười của thiếu niên nọ, rồi lại nghe thiếu niên đó lên tiếng nói :

— Động phủ này của ta, tuy dễ vào nhưng khó ra, chỉ sợ người không ra khỏi nơi đây được.

Giọng cười của y nghe rất rùng rợn. Văn-Nhạc ngẩn người, ngẩng đầu lên nhìn, thấy lối đi khác hẳn hồi nãy và chân chịch như ở ong, không biết lối nào để ra, lối nào để vào.

Chàng liền nghĩ thầm :

— « Hành động này kỳ lạ thật, hình như xây dựng theo một trận thế kỳ ảo nào đó. Nếu vạn nhứt ta bị giam giữ nơi đây, có phải hỏng hết việc lớn của ta không? »

Nghĩ tới đó, chàng hối hận vô cùng, nhưng lại nghĩ tiếp :

— « Sao ta không bắt lấy tên thiếu niên nọ, rồi bảo y dẫn ta ra khỏi hang động như vậy có phải hơn không? »

Đoạn chàng quay lại, ngờ đâu chàng vừa vào tới Thạch thất, thì Sùng-Thịnh đã múa kiếm, nhắm các yếu huyệt của chàng mà điểm tới.

Còn Hàm-Anh và thiếu niên nọ, đồng thời đẩy song chương tấn công chàng và có hai luồng gió mạnh lẫn áp tới.

Văn-Nhạc võ công tuy cao siêu, nhưng ra tay chậm nên bị đứng vào thế chịu đòn không sao đỡ võ công huyền ảo ra phần công được. Chàng tức giận vô cùng, vội dùng Huyền Thiên Thất Tinh Bộ, lòn qua ngoài vòng kim quang và chương khí, nhảy tới góc phòng để tránh né. Chương thế của thiếu niên nọ vẫn chưa thấu lại, như bóng theo hình tiếp tục tấn công tới, Văn-Nhạc đang định quay mình để đỡ Hiền-Viên Thập-Bát-Gải thủ pháp ra để đối phó...

Đột nhiên có một bóng trắng, nhanh như mũi tên bay, nhảy xổ vào và dùng giọng thanh thoát quát hỏi :

HỒI THỨ HAI MƯƠI BỐN

BÀN-LONG-GIÁP, VÂN-NHẠC DIỆT KÊ THÙ

— Người làm gì thế ?

Thiếu niên nọ chỉ hừ một tiếng, rồi lùi về phía sau bảy thước.

Vân-Nhạc quay đầu lại nhìn người vừa lên tiếng, thì ra đó là một thiếu nữ áo trắng, xinh đẹp như tiên nữ. Chàng thấy thiếu nữ đó cau mày lại hỏi thiếu niên :

— Người này với anh có thù hằn gì không ? Sao anh lại giờ chường pháp Lôi-Đỉnh ấy ra ? Hồi nãy em thấy anh giờ thủ đoạn, ai thấy cũng chán ghét, đề em đi báo cho ba anh hay.

Thiếu niên nọ cười gằn hai tiếng và đáp :

— Em Liễu, em không biết...

Thiếu nữ áo trắng liền đỡ lời :

— Anh đừng nói thêm nữa, em đã nghe rõ cả rồi.

Hàm-Anh bước tới một bước vừa cười vừa nói :

— Liễu hiền muội, chúng ta không gặp nhau có một năm trời mà cô đã xinh đẹp hơn trước nhiều.

Thiếu nữ áo trắng cười nhạt một tiếng và đáp :

— Sao không thấy Ngọc đại ca tới ? Ba tháng trước em đã nhờ anh đưa tin hộ, chắc anh không chịu nói lại cho anh ấy hay phải không ?

Hàm-Anh ngăn người ra chưa kịp trả lời, Sùng-Thịnh đã trả lời hộ :

— Lưu thiếu hiệp đã tới đây từ ba tháng trước rồi, cô nương không gặp mặt thiếu hiệp hay sao ?

Hàm-Anh vội cướp lời nói :

— Ba tháng trước đây, Ngọc hiền đệ định đến đây nhưng lâm thời, y có việc phải đi Phúc-Kiến, cũng sắp đến lên đây.

Thiếu nữ áo trắng cúi đầu, thờ dài một tiếng rồi đáp :

— Em tưởng Ngọc đại ca quên em, ngờ đâu anh ấy đã đi Phúc-Kiến.

Vân-Nhạc đứng cạnh đó, nghe thiếu nữ áo trắng nói đến Ngọc đại ca là thiếu niên lông mày rậm kia lại tỏ vẻ ghen tuông. Tuy chàng chưa biết rõ nguyên nhân ra sao, nhưng cũng đoán ra một phần nào.

Trong lúc chàng định ra tay bắt lấy cổ tay thiếu niên nọ, bỗng thấy ánh sáng hạt châu trong phòng tắt và thân mình xoay như chong chóng, rồi chỉ trong nháy mắt, chàng đã cảm thấy rơi xuống một nơi âm u. Lúc này mới hết thấy chóng mặt, chàng định thần, ngược mắt nhìn xung quanh, mới hay cảnh vật đã thay đổi hẳn. Chàng cảm thấy mình đang bị giam giữ trong một thạch thất kín mít, âm u và khó thở vô cùng.

Chàng chán nản ngồi phịch xuống đất, lưng tựa vào vách đá, tỏ vẻ hối hận và tức giận khôn tả.

Chàng sức nghĩ tới lúc gặp Hàm Anh với Sùng Thịnh... Chàng cũng biết sơ di Hàm Anh với thiếu niên lông mày rậm đối xử với chàng như vậy, phần vì ghen, giận, phần vì tức chàng đã không nề mặt mà ra tay hạ Sùng Thịnh hai lần. Chàng cũng tự nhận do mình gây nên họa.

Trong phòng, không khí rất ít, khiến chàng khó thở và bức bối vô cùng.

Một lát sau Vân-Nhạc vận Di-Lạc-Thần-Công thức thứ mười bốn ra định phá hủy thạch thất và dù có cùng bị tiêu diệt theo cũng cam tâm.

Lúc ấy đột nhiên chàng nghe một tiếng thờ dài vọng tới tuy nhỏ như tiếng muỗi, nhưng chàng nghe rõ mồn một. Chàng còn đang ngơ ngác, bỗng thấy ánh sáng hạt châu rơi vào. Chàng liền thấy thiếu nữ áo trắng vừa rồi đã hiện ra trước mặt, trong tay nàng đang cầm một hạt châu to bằng trái

nhân, và đang đưa mắt nhìn xung quanh. Thạch thất đó vẫn kín mít, không có đường nào để ra vào. Thiếu nữ tò vò về thương tiếc và nói:

— Có phải ngài vừa định dùng chưởng lực phá tan thạch thất này không? Tôi dám chắc không những ngài phá không nổi, mà dù người có võ công cao như thiên hạ cũng không sao phá được.

Vân-Nhạc ngạc nhiên:

— Cô nương nói như vậy là có ý nghĩa gì?

Thiếu nữ áo trắng lại u oán thở dài một tiếng và trả lời:

— Chẳng lẽ ngài không biết hay sao? Động phủ này do Gia Cát Võ Hầu đời Tam Quốc xây dựng theo đúng Bát Quái trận đồ ảo diệu khôn lường, khó vào và cũng khó ra. Nơi đây là tàn quân động mà Khổng Minh dùng để dự trữ lương thực. Nghe đồn Kiếm Nam Sơn cốc có tất cả chín động phủ, mỗi động phủ có một trận thức khác nhau. Mấy ngàn năm nay, người ta chỉ kiếm ra có hai động phủ một là hang động này, còn một ở trong Bàn-Long-Giáp tại Thủy-Vân-Lang.

Vân-Nhạc nghe nàng nói tới đó, liền ngắt lời, hỏi:

— Động phủ trong Bàn-Long-Giáp cũng có người ở sao cô nương?

Thiếu nữ áo trắng khẽ gật đầu và đáp:

— Không những có người ở, mà động phủ nơi đó lại là kẻ thù của động chủ nơi đây. Chủ nhân Bàn-Long-Giáp động phủ, gầy gò như gậy trúc, đầu sói, mắt xanh, trông rất hung ác, nhưng tánh tình hiền lành vô cùng...

Vân-Nhạc không đề tính cô lại được thiếu nữ cho biết về người mà mình tìm kiếm hơn tháng nay. Chẳng đang định lên tiếng hỏi nàng kia coi Bàn-Long-Giáp ở đâu? Nhưng thiếu nữ áo trắng đã nói tiếp:

— Cạn-Đằng-Huy với Mục Văn có thù với nhau, nên bọn

họ hiểu lầm ngài là người của đối phương sai tới, mới bắt ngài giam giữ nơi đây.

Vân-Nhạc hờn hờ vô cùng, quên cả sự phiền nào, liền lớn tiếng hỏi:

— Lời của cô nương khiến tại hạ thắc mắc vô cùng, chẳng hay Cạn-Đằng-Huy là ai? Mục-Văn lại là ai? Sao hai người lại thù hằn nhau?

Thiếu nữ vừa cười vừa đáp:

— Sao ngài dốt thế? Cạn-Đằng-Huy tức là chủ nhân động phủ này, còn Mục-Văn là chủ động Bàn-Long-Giáp.

— Thưa cô nương, có phải thiếu niên lông mày rậm hơi này là Cạn-Đằng-Huy đấy không?

Thiếu nữ lắc đầu đáp:

— Không phải, y là con người động chủ, còn việc kết thù kết oán của hai bên thì thì đã xảy ra từ mười mấy năm trước. Hà! hà, thật ra, có chuyện gì quan trọng đâu mà hai bên lại thù nhau đến thế. Tôi rất thông cảm ông Mục-Văn. Ông ta đã dụng tâm nhân hậu nghĩa thành mà vẫn không được Cạn động chủ hiểu biết. Xem tình hình thì động chủ muốn giết Mục-Văn cho hả dạ.

Vân-Nhạc vẫn chưa hiểu rõ lời nói của thiếu nữ nọ, bèn tiếp tục hỏi:

— Thưa cô nương, chẳng hay hai bên vì chuyện gì mà kết thù kết oán với nhau như vậy?

Thiếu nữ nọ, hai mắt rất trong, ngắm nhìn Vân-Nhạc, hình như nàng thấy Vân-Nhạc muốn biết rõ câu chuyện đó mà lấy làm ngạc nhiên, rồi vừa cười vừa đáp:

— Tôi chỉ biết những cái mà Cạn-Đằng-Huy kể cho tôi nghe thôi. Ông ta nói, mười mấy năm trước đây có một quái kiệt xuất hiện trong võ lâm, quái kiệt đó là người rất chính trực coi những kẻ ác như là kẻ thù của mình vậy. Võ công của ông ta lại cao siêu đến mức không sao tưởng tượng được...

Nói tới đây, nàng ngán người ra ngắm nghĩ, rồi về hăm mộ quá kiệt đó vô cùng, chỉ trong giây phút nàng đã ngạc nhiên và hỏi lại Văn-Nhạc :

— Hình như ngài không có vẻ nóng lòng ra khỏi động phủ này chứ ?

Văn-Nhạc lại ngán ngơ và vội đáp :

— Là dĩ nhiên, tại hạ nóng lòng muốn ra khỏi nơi đây, nhưng vì muốn nghe nốt câu chuyện kết thúc kết oán giữa hai động chủ mà cô nương vừa kể. Chẳng hay vị võ lâm quái kiệt ấy là ai thế, hờ cô nương ?

Thiếu nữ đáp :

— Truy-Hồn-Phán Tạ-Vân.

Văn-Nhạc nghe nói đến tên cha mình, hai mắt bỗng tối sầm lại, đầu óc choáng váng, tựa như bị sấm sét.

Thiếu nữ nọ thấy Văn-Nhạc bỗng nhiên biến sắc, vội hỏi :

— Ngài làm sao thế ?

Văn-Nhạc cố định thần lại, rồi vừa cười vừa đáp :

— Không có gì cả, xin cô nương cứ kể tiếp.

Thiếu nữ nghĩ ngợi giây lát rồi nói :

— Tạ-Vân là đại sư ca của Mục-Vân và Bành-Hạo. Sau khi sư phụ khuất núi, ba người liền hạ sơn hành hiệp trên giang hồ, mỗi người đi một nơi. Tạ-Vân đi riêng một mình, chuyên trừng trị và giết những bọn gian tà trong võ lâm, vì vậy các giới Hắc-Đạo, hễ nghe tới tên ông ta là khiếp đảm.

Cũng vì thế, ông ta kết thù kết oán với nhiều người. Còn Mục-Vân và Bành-Hạo thì ăn núp trong lục lâm, chuyên môn cướp lại của những bọn đạo tặc khác, hay ngồi một chỗ mà chia tang vật với bọn trộm cướp... Tạ-Vân hay tin đó, cả giận liền kiếm tới tận nhà hai người, diêm mỗi người bảy yếu

huyết, phế trừ một nửa võ công. Ông ta còn thương tình hai người là sư đệ, mới tha chết cho, chu bắt hai người sám hối và phải ăn núp một nơi hẻo lánh để tu tâm sửa tánh. Bành-Hạo hận Tạ-Vân vô cùng, về sau không hiểu Mục-Vân và Bành-Hạo làm cách nào mà khôi phục được võ công rồi lập tâm báo thù. Họ nghe nói Tạ-Vân kết thù kết oán với rất nhiều người, thuộc có cả hai phái chánh tà nên ai cũng muốn diệt trừ cho kỷ được Tạ-Vân. Bành-Hạo và Mục-Vân mới đi du thuyết, hi vọng tổ chức ám sát Tạ-Vân. Chúng sợ bị tiết lộ, nên người nào tham dự buổi họp cũng phải cài trang bị mắt. Vì vậy dù cùng đi cạnh nhau, cũng không ai biết ai cả. Sau đó, chúng chia nhau theo dõi đến động Đình-Hồ thì mới vây đánh được Tạ-Vân.

Nói rồi đó, thiếu nữ cười khi một tiếng rồi tiếp :

— Đáng lẽ phen đó cha con Tạ-Vân đã bị họ giết. Vì những người dự cuộc đánh lên đó, đều là những cao thủ số một, số hai trong võ lâm, nhưng sự đời có nhiều bất ngờ ta không sao tưởng tượng được. Từ khi Mục-Vân ăn núp trong một thung lũng bị mất đề tu tâm cải tính ông ta đã biết hối lỗi và cũng biết không sao khuyên được Bành-Hạo đứng trả thù đại sư ca, nên ông ta giả bộ tán thành cuộc âm mưu đánh lên đó và hợp tác cùng bọn Bành-Hạo nhưng thực ra, ông ta ngầm giúp Tạ-Vân thoát hiểm. Suốt dọc đường, theo dõi Tạ-Vân Mục-Vân đã ngầm ngầm giết rất nhiều phi đồ. Khi đuổi Tạ-Vân tới động Đình-Hồ, Mục-Vân có ý mở một lỗ hồng để cha con Tạ-Vân tẩu thoát, hai bộ xương già, tré ở trên núi Võ-Công là do Mục-Vân bày đặt ra. Đáng lẽ việc này không ai hay biết, vì cách xếp đặt của Mục-Vân quá khéo léo. Không ngờ ba năm trước đây, có một lần Mục-Vân với Bành-Hạo, ngồi nhau nhợt với nhau, vì quá chén, hai người đã cãi lộn, rồi Mục-Vân lỡ lời, tiết lộ bí mật đó. Bành-Hạo bị Mục-Vân dùng chưởng đá thương rất nặng, lúc ấy Cận-Đẳng-Huy cũng có mặt tại đó, liền lên tiếng trách Mục-Vân là kẻ vong nghĩa bán bạn, nên y cũng bị Mục-Vân đánh một chưởng, gãy liền bảy xương sườn, vì thế hai bên mới kết thù kết oán. Đây, những chuyện mà tôi biết, đều kể cho ngài rõ rồi, vậy ngài đã hài lòng chưa ?

Vân-Nhạc nghe thiếu nữ kể chuyện mà đứng đờ người như ngầy như ngất. Chàng không ngờ mình được thoát chết là nhờ Mục-Vân. Chàng như vừa trải qua một cơn mộng, liền vãi chào cảm tạ và nói :

— Cảm ơn cô nương đã cho tại hạ biết chuyện đó, vì Tạ-Vân tức là cha của tại hạ. Bây giờ xin cô nương cho tại hạ hay Bàn-Long-Giáp ở đâu, thì tại hạ không bao giờ quên đại ơn này.

Thiếu nữ kể xong, hai má đỏ bừng, đang khẽ thở, bỗng nghe chàng nhận là con của Tạ-Vân, liền trợn trừng đôi mắt lên nhìn và hỏi :

— Thế ra... ngài là...

Nói tới đó, nàng bỗng biến vẻ mặt vui tươi thành u oán và nói :

— Tôi cũng không biết Bàn Long Giáp ở đâu, nhưng Ngọc đại ca của tôi biết rõ, tiếc thay anh ta đã bị Cạn-văn-Long giết hại rồi.

Nước mắt nàng rơi lã chã. Vân-Nhạc ngạc nhiên hỏi :

— Vừa rồi Hàm-Anh đã nói Ngọc đại ca của cô nương có việc đi Phúc-Kiến là gì ? Còn Cạn-văn-Long là ai thế ?

Thiếu nữ cúi đầu, trông rất đáng thương, nước nờ tiếp :

— Sao ngài lại tin được lời của Hàm-Anh ? Chính lời của

Sùng Thịnh mới là thành thật. Ngọc đại ca của tôi là người rất trọng chữ tín, anh rất thương tôi, anh bảo tôi thì thế nào cũng tôi, chớ không đi nơi khác đâu. Tôi biết, anh tôi đã bị Văn Long giết hại rồi. Thế ra ngài không nhớ ai là Văn Long hay sao ?

Nói xong, nàng không sao nhịn được, nước mắt tuôn ra như mưa. Vẻ ngầy thơ và lòng chân thành của nàng, khiến ai mới trông thấy cũng động lòng thương. Vân Nhạc lúc này mới hay, đó là một tấn bi kịch do sự tranh giành tình yêu

mà nên. Và chàng cũng biết rõ Cạn-văn-Long là ai rồi nên thờ dài một tiếng, đáp :

— Cô nương hà tất phải đau lòng ? Biết đâu Ngọc đại ca của cô nương chẳng bị Văn-Long dụ mà giam giữ trong một thạch thất như tại hạ...

Chàng chưa dứt lời, thiếu nữ đã kinh hãi và mừng rỡ, khẽ nói :

— Ừ nhỉ, tại sao tôi lại không nghĩ ra ? Chẳng hay ngài có thể giúp tôi cứu Ngọc đại ca ra không ? Được, vậy, thế nào tôi cũng báo Ngọc đại ca đàn ngài đi Bàn Long Giáp.

Vân-Nhạc hỏi :

— Bọn Hàm Anh hãy còn trong động phủ này chứ ? Cô nương làm ơn chỉ cho tại hạ ra khỏi thạch thất này, tại hạ sẽ có cách ngăn cản chúng, lúc ấy cô nương được yên trí mà đi giết cứu Ngọc đại ca.

Thiếu nữ khúc khích cười và đáp :

— Bọn chúng đã theo Cạn-dương-Huy đi Bàn Long Giáp hết rồi. Bây giờ chỉ mong ngài cản trở họ các thủ hạ của Đương-Huy thôi. Để tôi được yên tâm đi cứu Ngọc đại ca. Còn động phủ này là theo Thiên Tiên Chính phân bát trận đồ mà xây dựng, nên tuy biến ảo khôn lường, nhưng đó chỉ là để che mắt người đời thôi, nếu ta nhớ kỹ phương vị cửa sống, đi sang trái ba bước lại đi sang phải ba bước, thì sẽ không bị cản trở gì cả. Bây giờ ngài hãy theo tôi đi thử vài bước xem.

Nói xong, nàng dắt tay Vân-Nhạc đi thẳng vào phía vách đá. Vân-Nhạc đang kinh ngạc, thì bỗng thấy trước mặt đã sáng tỏ và mình đã ra khỏi thạch thất. Đồng thời chàng thấy thạch thất cạnh đó chính là nơi chàng đã nói chuyện với Hàm Anh. Lúc này chàng mới khẽ ngó thăm sự xếp đặt của Không-Minh, quả thật là huyền ảo vô cùng. Chàng đang nghĩ, bỗng thấy thiếu nữ xuyên qua thạch thất bên vối rào bước theo sau. Sau chàng lại thấy thiếu nữ đi xuyên vào những con đường

chân chặt như mạn nhện, thân pháp của nàng lạnh lẽo vô cùng. Vân-Nhạc theo sau nàng, chỉ cách nhau chừng một thước, vì chàng sợ nàng bị những bộ hạ của Đảng Huy đánh lén. Đi được vài mươi trượng, bỗng có một đại hán mặc áo gấm, tay cầm đao, xông ra hỏi :

— Liệu cô nương đi đâu thế ?

Y hỏi xong, bỗng thấy Vân-Nhạc là người lạ mặt, liền ngăn người ra nhìn. Tiếp theo đó, lại có một đại hán nữa cũng xông ra ngơ ngác nhìn Vân-Nhạc. Thiếu nữ tỏ vẻ hờn giận đáp :

— Cô nương dính vào trong thạch thất, về hướng khám đề thăm Ngọc đại ca, các người hãy tránh ra hai bên.

Hai đại hán giật mình kinh hãi, ngơ ngác nhìn nhau, vì chúng không hiểu tại sao Liễu cô nương lại biết rõ như vậy, nên nhứt thời chúng không biết xử trí ra sao cho phải ?

Một người trong bọn buông xuôi tay xuống, cười nhỉnh và nói :

— Không phải tiểu nhân dám táo gan ngăn cản cô nương đâu, nhưng chúng tôi đã thừa lệnh của động chủ, cấm bất cứ ai vào trong đó cả.

Y vừa nói xong, bỗng nghe « bốp » một cái, thì ra y đã bị cô nương nọ đánh cho một cái tát. Thiếu nữ vừa đánh vừa quát lớn :

— Nói bậy ! Người có thể ngăn cản ai, chớ không có thể ngăn cản được ta.

Nói xong, nàng gạt hai tên đại hán ra hai bên, rồi tiến thẳng vào trong. Vân-Nhạc thấy thiếu nữ ra tay nhanh tuyệt luân, với đôi mắt sắc của chàng, mà không theo dõi thì cũng không biết nàng ra tay như thế nào, nên chàng kính phục nàng vô cùng.

Lúc ấy một đại hán khác cầm đao đuổi theo thiếu nữ áo trắng và quát gọi :

— Nếu cô nương không ngừng bước, tiểu nhân phải đành thất lễ với cô nương.

Đại hán bị tát tai, giận dữ trừng mắt nhìn Vân-Nhạc, hình như y muốn mượn Vân-Nhạc để trả thù cái tát tai khi này.

Vân-Nhạc mỉm cười và nhanh nhẹn tiến lên, đại hán vội giơ con dao lên chém. Ngõ đầu đao vừa giơ lên, y đã bị Vân-Nhạc đâm trúng yếu huyệt ở ngang hông, y chỉ kêu được một tiếng « ối chà » là ngã ra đất liền.

Một đại hán nữa nghe tiếng kêu, vừa quay đầu lại, đã bị Vân-Nhạc đâm trúng yếu huyệt, chưa kịp kêu la cũng đã nằm lăn ra đất.

Thiếu nữ áo trắng nghe hai tiếng ngã của hai đại hán, liền quay đầu lại nhìn Vân-Nhạc vừa cười vừa nói :

— Hàm-Anh nói không sai chút nào, võ công của ngài quả thật trác tuyệt phi phàm. Từ đây vào tới bên trong, còn độ mười sáu tên hảo hán nữa. Trong đời tôi, sợ nhứt là ra tay giết người, vậy phiền ngài làm ơn đối phó hộ tôi nhé ?

Vân-Nhạc mỉm cười đáp :

— Cô nương cứ việc dẫn đường đi trước, nếu có ai ngăn cản, đã có tại hạ ra tay...

Chàng vừa nói tới đó, đã nghe có tiếng cười nhặt ở phía trước vọng lại, tiếp theo đó có người lên tiếng nói :

— Tâm địa của Liễu cô nương khá ác độc, bây giờ cô lại đương nhiên đưa người ngoài tới để đối phó với bọn lão nữ chẳng ?

Tiếng nói đó vừa dứt, đột nhiên có sáu người ở các đường hầm bên cạnh xông ra.

Người đi đầu mặt đỏ như son, râu cũng đỏ và rất dài, hai mắt lóng lánh như hai bóng đèn, từ từ đi tới. Thiếu nữ áo trắng vẫn khúc khích cười và đáp :

— Chu thúc thúc, sao lại trách cháu như vậy ? Chú vẫn bảo là rất thương cháu, tại sao Ngọc đại ca đã bị giam giữ ngồi ba tháng nay mà chú không cho cháu hay biết gì cả.

Ông già nọ ngăn người ra giấy lát, thờ dài một tiếng rồi mới đáp :

— Không phải lão muốn giấu cô nương đâu nhưng dụng ý của thiếu động chủ ra sao, chắc cô nương còn biết rõ hơn lão. Nếu lão cho cô nương hay tin, chưa biết chừng Thôi-Thế-Ngọc đã bị giết từ lâu rồi. Ba tháng nay, lúc nào lão cũng hết sức bảo vệ cho Thôi Thế Ngọc.

Nói đến đó, ông ta ho hai tiếng và vừa cười vừa tiếp :

— Nếu tin này cô nương đã hay biết, thì lão cũng không dám giấu nữa. Cô nương muốn gặp Thôi thiếu hiệp cũng được, còn việc buông tha Thôi thiếu hiệp thì hãy chờ động chủ trở về, lão sẽ nói giúp cho, Liễu cô nương cứ tự tiện vào thăm Thôi thiếu hiệp đi.

Nói xong, ông già có ý muốn ngăn trở Văn Nhạc lại không cho chàng đi theo vào bên trong.

Hội này Văn Nhạc đã giàu kinh nghiệm giang hồ lắm rồi, chàng biết những người trong võ lâm, đa số chỉ biết có lợi hại, chứ không gì tình cảm. Chàng nghe ông già nọ ho chắc là ra hiệu chỉ đó và sẵn ý định hãm hại thiếu nữ áo trắng, nên chàng định khuyên thiếu nữ kia để phòng, thì cô ta đã vừa cười vừa nói :

— Như vậy cháu xin phép đi vào bên trong ngay.

Văn Nhạc liền lớn tiếng gọi :

— Hãy khoan đã cô nương, chàng lẽ cô nương không sợ họ lừa dối hay sao ! Biết đâu họ không dùng Ngọc đại ca làm mồi để nhử cô nương.

Thiếu nữ áo trắng nghe nói ngăn người ra và nghĩ thầm :

— « Người này nói có lý, võ công của Ngọc đại ca rất cao

siêu, không kém gì Cạn Văn Long, nếu không bị chúng đánh lừa hay dụ dỗ thì làm sao bắt được dễ dàng như thế được. »

Nàng nghĩ vậy, rồi nghiêng bước ngay. Ông già nọ biến sắc nhún chân một cái nhảy lướt qua thiếu nữ, tới bên cạnh Văn Nhạc lớn tiếng quát hỏi :

— Người là ai ? Có biết tự tiện vào trong động phủ này là sẽ bị tội chết không ? Nay người lại dục điều dữ cho Liễu cô nương nghĩ kỹ nữa, khôn hồn thì nộp mạng ngay cho ta.

Nói xong y giơ tay phải ra nhằm ngực Văn Nhạc chém xuống một cái mạnh vô cùng.

Văn Nhạc vội né sang bên, thân mình đã dính vào vách đá để tránh thế công đó rồi giơ năm ngón tay trái, chop luôn cánh tay phải của ông già liền.

Ông già nọ thấy thân pháp của chàng thần tốc, ra tay lại nhanh vô cùng, giật mình kinh hãi. Y cũng là một cao thủ, võ công siêu tuyệt lại ứng biến lại nhanh nhẹn nên vội hạ thân mình xuống tránh né và thuận tay định chop luôn cánh tay của đôi thù.

Nghe đâu Văn-Nhạc lại xir dụng Hiên-Viên-Thập-Bát-Giải, một tuyệt học từ ngàn xưa truyền lại, trong đời nay ít người hóa giải nổi, nên ông già vừa xoay trái tay định bắt tay chàng thì y thấy năm ngón tay của Văn Nhạc biến thành vô số ngón tay không biết tay nào thực, tay nào hư, nên y mới bắt huyệt và ngạt nhiên vô cùng. Thì lúc ấy năm ngón tay của Văn-Nhạc đã chop trúng huyệt Cực Toàn trên cánh tay phải của y rồi. Y cảm thấy nửa mình trên vừa nhột vừa tê, tựa như có hàng vạn con kiến chui rúc trong người y run bầy bầy, cổ họng phát ra những tiếng rên rĩ nhỏ nhỏ.

Văn-Nhạc lớn tiếng cả cười một hồi, buông năm ngón tay ra và xoay bàn tay diềm luôn vào âm đồ huyệt ở trước ngực ông già một cái, đoạn lạnh lùng nói :

— Người mau dẫn Liễu cô nương đi đến chỗ giam Thôi thiếu hiệp và hãy thả thiếu hiệp ra mau. Nếu người tự thị nội

lực cao thâm mà dính vận sức giải huyết thì tạng phủ người sẽ rời khỏi nguyên vi, bảy lỗ hồng sẽ chảy máu tươi ra ngay. Nhưng như thế người vẫn chưa chết đâu, người còn phải chịu khổ, xương cốt sẽ co rúm lại, người bé dần như đứa nhỏ. Chắc người cũng biết thủ pháp Táo Âm huyết mạch lợi hại như thế nào phải không?

Ông già nọ nghe Vân-Nhạc nói vậy, hồn xiêu phách lạc. Vừa lúc đó Vân-Nhạc lại nhảy tới trước mặt năm người cùng đi với y, hai tay múa một hồi là mấy người đó đã lần lượt kêu rú và ngã lăn ra liền. Ông già nọ lại càng sợ hãi thêm, bèn gượng cười nói:

— Liễu cô nương hãy theo lão.

Y vừa nói, mắt vừa ứa hai giọt lệ.

Thiếu nữ áo trắng thấy Vân-Nhạc ra tay nhanh và huyền ảo như vậy, hai mắt lộ vẻ kinh ngạc, rồi vừa cười vừa nói:

— Không ngờ thủ pháp của ngài lại cao siêu hơn Ngọc đại ca của tôi nhiều.

Nói xong, nàng liền theo ông già nọ. Vân Nhạc vẫn đứng lại đó, trong lòng cảm khái vô cùng và nghĩ thầm:

— «Nàng coi Ngọc đại ca của nàng như thiên thần, đủ thấy chữ tình ảnh hưởng mạnh đến đâu».

Nghĩ đoạn, chàng sức nhớ một mình thiếu nữ đi theo ông già kia, không biết có nguy hiểm gì không, nên vội rào bước đuổi theo. Chàng vừa đi vừa nhìn bóng hình của thiếu nữ áo trắng, bỗng thấy hình bóng của Cố-Yến-Vân... Triệu-Liên-Châu... Giang-Đạo-Hồng đều hiện cả ra phát phơ trước mặt. Chàng nhắm mắt lại, thờ dài.

Tình thần của chàng đang hồi hoảng, vừa đi tới một gian thạch thất, bỗng nghe thiếu nữ la lớn một tiếng, chàng giật mình và lấy lại được bình tĩnh thì thấy thiếu nữ ôm choàng lấy một thiếu niên áo lam, gục đầu xuống vai chàng nọ khóc nức nở.

Thiếu niên đầu bù tóc rối, mặt mũi gầy gò, ai trông cũng biết ngay chàng bị giam cầm đã lâu. Ông già râu đỏ đã chịu đựng không nổi, tựa lưng vào vách đá rồi từ từ ngồi sụp xuống đất, mặt lộ vẻ đau đớn vô cùng.

Vân Nhạc biết ngay thiếu niên đó là Thôi Thế Ngọc, liền mỉm cười lên tiếng nói:

— Liễu Cô nương, nay Thôi thiếu hiệp đã được thoát nạn, đáng lẽ cô nương phải mừng rỡ mới phải, còn việc tại hạ yêu cầu Thôi thiếu hiệp giúp, thì mong cô nương nói hộ trước cho.

Thiếu nữ nghe nói liền nín khóc, quay lại nhìn Vân Nhạc, mặt đỏ bừng, rồi rí tai Thôi Thế Ngọc nói nhỏ một hồi. Thế Ngọc gật đầu một cái, rồi bước đến cạnh Vân Nhạc cúi đầu vái chào:

— Được nhân huynh cứu giúp, đệ rất cảm ơn. Còn nhân huynh định sai bảo Thế Ngọc làm gì, cứ cho hay, đệ sẽ làm theo ngay.

Nói xong, chàng bỗng quay mặt nhìn ông già râu đỏ kia một hồi rồi cười nhạt tiếp:

— Không ngờ lão tặc cũng có ngày hôm nay.

Chàng vừa nói phi chương đánh luôn. Lúc ông già đã tối tăm mặt mũi, nên không hay biết gì để tránh né, không kịp kêu la, mồm đã phun máu tươi, gục xuống đất chết liền.

Thế Ngọc đánh xong chương đó, sắc mặt bỗng nhợt nhạt như mất hết máu vậy.

Vân Nhạc bèn móc túi lấy một viên thuốc đỏ như hồ phách, đưa cho chàng, mỉm cười nói:

— Thôi thiếu hiệp bị mỗi một lần ngày, đáng lẽ không nên dùng sức vội, nay thiếu hiệp ra tay đánh tên lão tặc, khiến chân nguyên suy kiệt rất nhiều. Viên thuốc này tuy không phải là tiên đơn, nhưng có thể bổ nguyên khí, mong thiếu hiệp nhận cho.

Thế Ngọc cầm động vô cùng, giờ tay ra lấy viên thuốc bỏ vào mồm và đáp :

— Tại hạ cùng Liễu cô nương phải đi càn quét qua loa đã, vì trong động này còn có khá nhiều dư đảng. Phải diệt hết những quân đó, mới khỏi sợ hậu hoạn. Mời Tả thiếu hiệp hãy đợi ở đây giây lát tại hạ sẽ cùng thiếu hiệp đi Bàn Long Giáp ngay.

Vân-Nhạc đáp :

— Hai vị cứ tùy tiện. Chúng ta tuy mới quen biết, nhưng đã coi nhau như bạn chí thân, vậy chúng ta nên xưng hô là huynh đệ thì hơn. Tiều đệ ra ngoài động chờ hai vị.

Thiếu nữ vừa cười vừa hỏi :

— Ngài có thể ra được ngoài cửa động hay sao ?

Vân-Nhạc tủm tỉm cười và đáp :

— Vừa rồi, cô nương chỉ cho bí quyết Tiên Thiên Chính Phán Bát Trộn Đồ, bây giờ tại hạ tự tin có thể ra khỏi động này được.

Nói xong, chàng chấp tay chào hai người rồi giờ khinh công lanh lẹ lướt ra ngoài động.

Vân-Nhạc đứng chờ ở cửa động, nửa tiếng đồng hồ sau mới thấy thiếu nữ và Thế-Ngọc, song song bước ra.

Lúc này Thế-Ngọc đã thay đổi xiêm y, trông anh tuấn vô cùng, so sánh với Vân-Nhạc có thể nói người tám lạng kẻ nửa cân.

Thiếu nữ áo trắng cũng tươi như hoa nở, mồm tủm tỉm cười, cùng Thôi Thế-Ngọc đứng tựa vai nhau, trông thật xứng đôi vừa lứa.

Vân-Nhạc thấy vậy cũng phải tác lưỡi khen ngợi và nói :

— Hai vị quả thật là một đôi giai nhân, tại hạ chúc hai vị trắng tròn hoa đẹp, bách niên giai lão.

Thế-Ngọc lớn tiếng cả cười một hồi, còn thiếu nữ đưa mắt liếc Vân-Nhạc to vẻ xấu hổ.

Tiếp theo đó ba người vội tiến ra khỏi thung lũng, đi theo sạn đạo Kiếm môn, tiến thẳng về huyện thành Kiếm Các.

Vân-Nhạc với Thôi Thế-Ngọc rất tâm đầu ý hợp. Trong khi trò chuyện, Vân-Nhạc mới hay vong sư của Thế-Ngọc là bạn của Đàng-Huy và cũng là một cao thủ trong võ lâm, nhưng đã quy ẩn từ lâu. Trước khi khuất núi, ông ta có nhờ Đàng-Huy trông nom Thôi-Thế-Ngọc, nên Thế-Ngọc coi Cận-Đàng-Huy như sư phụ hết mực tôn kính.

Thiếu nữ áo trắng họ Liễu, tên Thúy-Bần, là anh em bạn đi với con trai Cận-Đàng-Huy. Nàng lên bảy đã mồ côi cha mẹ. Đàng-Huy đem nàng về nuôi, coi nàng như cháu chắt. Nhưng Thúy-Bần thấy Cận-vân-Long không được đoạn chánh, nên nàng không có lòng yêu y chút nào.

Cũng vì thế, nàng ít gần gũi Vân-Long. Do đó Vân-Long càng khó chịu. Từ khi Cận-Đàng-Huy đem Thế-Ngọc về nuôi, Vân-Long thấy Thúy-Bần gần gũi Thế-Ngọc mãi, và hai người hình như có vẻ yêu nhau, nên Cận-vân-Long lại càng ghen tức.

Vì thế Cận-vân-Long mới dụ Thế-Ngọc vào trong thạch thất để giam giữ. Y muốn để cho Thế-Ngọc chết đói chết khát trong đó, như vậy Thúy-Bần mới khỏi mê tình địch của y nữa. Nếu kế hoạch của y thành tựu sau đó y sẽ ép Thúy-Bần phải thành hôn với y. Lúc bấy giờ, dù Thế-Ngọc chưa chết nhưng vẫn đã đóng thuyền, vì Thế-Ngọc lẫn Thúy-Bần cũng đành cam chịu.

Kế hoạch của Vân-Long rất chu đáo, ngờ đâu bị một lời nói của Vân-Nhạc mà hỏng cả, nên Thúy-Bần mới tỉnh ngộ mà đi tìm Thế-Ngọc. Vì vậy, giấc mộng của Vân-Long cũng tan vỡ theo. Biết rõ đuôi đầu câu chuyện đó rồi Vân-Nhạc lắc đầu thở dài một hồi.

Sạn đạo quanh co trên dãy núi Kiếm-Môn, tuy rất hiểm trở nhưng phong cảnh lại đẹp tuyệt vời. Vừa đi Vân-Nhạc vừa ngắm cảnh, trong lòng khoan khoái vô cùng.

Chàng liền nghĩ :

— « Nếu sau này ta trả được mối thâm thù, ta sẽ kiếm một nơi ở trong dãy núi Kiếm-Môn này để quy ẩn sống ung dung nhàn hạ ».

Ba người tiếp tục đi, từ Kiếm Quan đến huyện Kiếm Các, hơn tám mươi dặm đường nguy hiểm, mà cả ba chỉ đi có một ngày. Vào tới huyện thành, Vân-Nhạc liền nói :

— Đệ còn một người bạn chờ ở khách sạn, người này năm xưa là ác đạo yêu tà, nhưng bây giờ đã cải ác hướng thiện, chẳng hay hai vị có vui lòng gặp y không ?

Thế-Ngọc mỉm cười đáp :

— Con người từ thiện sang ác thì dễ, mà từ ác quy thiện mới thật là khó. Người đó phải là đại trí đại tuệ mới có thể cải ác quy thiện như thế được. Người có nhân phẩm cao quý như thế, không muốn gặp thì còn muốn gặp ai nữa ?

Dân cư trong huyện thành rất thưa thớt, nên phố xá cũng ít người đi lại.

Bọn Vân-Nhạc ba người thùng thảng đi vào một khách sạn có mái hiên lợp xúp. Khách sạn này Vân-Nhạc đã trọ qua rồi, nên điểm tiêu nhị vừa thấy chàng đã nhận ra ngay, vội chạy đến vừa vái chào, vừa nói :

— Thưa khách quan, khách quan họ Linh đợi chờ ở đây một ngày rồi, không chịu ăn uống gì cả, hình như có vẻ lo âu lắm. Chắc là đang lo an nguy cho khách quan cũng nên ?

Vân-Nhạc cảm ơn điểm nhị một tiếng, lòng thắc mắc vô cùng, liền nghĩ :

— « Chẳng lẽ Linh lão sư đã gặp bọn Bành-Hạo và biết chúng đã rời khỏi nơi đây, nên mới lo âu như vậy chăng ? Nếu vậy, kế hoạch của ta đã bị tan vỡ hết ».

Điểm tiêu nhị đã lẹ chân chạy vào báo cho Linh-Phi biết, nên khi ba người vừa vào tới sân trong thì đã thấy Linh-Phi ra hành lang đón và mỉm cười nói :

— Thiếu hiệp đi đường mỗi mệt, trái lại lão phu thì lười biếng, ngủ trọn ngày.

Vân-Nhạc ngược mắt nhìn, thấy mắt Linh-Phi có vẻ không yên, mặt cũng có vẻ lo âu. Chàng đoán chắc Tân môn kiếm khách thế nào cũng có tâm sự rất quan trọng, nhưng chàng không tiện hỏi ngay. Bốn người bước vào trong phòng, Vân-Nhạc giới thiệu ba người với nhau. Hàn huyện một lát, Vân-Nhạc liền giục điểm tiêu nhị làm cơm mang lên. Linh-Phi đưa mắt nhìn Vân-Nhạc, thờ dãi và nói :

— Máy ngày nay, lão bốn ba trong dãy núi và các thung lũng nhưng, xin lỗi thiếu hiệp, vẫn chưa tìm ra Bàn-Long-Giáp...

Vân-Nhạc mỉm cười đáp :

— Linh lão sư khỏi quan tâm. Thôi huynh đã biết Bàn-Long-Giáp ở đâu rồi, không những thế, cả người ẩn trong đó tên gì, Thôi huynh cũng biết.

Rồi chàng kể hết đầu đuôi câu chuyện cho Linh-Phi nghe. Linh-Phi vừa kinh hãi vừa mừng nói :

— Xin mừng cho Thiếu hiệp đã biết rõ tung tích của kẻ thù, như vậy thù lớn thế nào cũng trả xong. Thảo nào năm xưa lão đệ ý thấy thái độ Mục-Vân rất lạnh nhạt. Trong lúc mọi người bàn tán việc vây đánh lộn không thấy y tán thành và cũng không phản đối. Không ngờ y lại có lòng bảo tồn lộn lộn với thiếu hiệp.

Nói đến đây, y bỗng sa sầm nét mặt lại, thờ dãi một tiếng và tiếp :

— Chỉ tiếc là lão không thể đi cùng thiếu hiệp đến Thủy-Vân-Long để được mục kích thiếu hiệp giết kẻ thù.

Vân-Nhạc kinh ngạc nhảy bắn lên và hỏi :

— Vừa rồi, lúc tại hạ vào trong khách điểm, có nghe điểm tiêu nhị bảo Lão sư sao có vẻ không yên, tại hạ vẫn không

tin, nhưng bây giờ thấy sắc mặt của lão sư, quả thật có sự lo buồn gì đó. Chẳng hay lão sư có thể cho tại hạ biết may chăng đề tại hạ cùng chia sẻ?

Linh Phi đang định lên tiếng, đột nhiên thấy điểm tiêu nhí bụng mâm thức ăn vào, liền vừa cười vừa nói:

— Chờ cơm no rượu say rồi, lão sẽ thừa cùng thiếu hiệp. Bây giờ có nói ra cũng chỉ làm cho thiếu hiệp thêm phiền não một cách vô ích mà thôi. Thôi thiếu hiệp và Liễu cô nương là khách ở xa mới tới, lão phải tiếp rượu hai vị để làm tròn phần chủ nhân.

Thôi Thế Ngọc vội đáp:

— Tại hạ chỉ là một tên hậu bối mat học, dầu dấm dề Linh lão sư tiếp đãi một cách trọng hậu.

Linh Phi lớn tiếng cả cười, rồi mời ba người ngồi vào mâm còn mình ngồi ở ghế dưới, rót rượu mời ba người.

Lát sau, Văn Nhạc lại nhắc đến chuyện cũ:

— Chúng ta đã làm bạn với nhau, thì phải coi như anh em ruột. Linh lão sư có việc gì, cứ nói thẳng ra, để xem chúng tôi có giải hộ được không? Nếu Linh lão sư cứ chịu đựng một mình mà sự lo âu, không chịu nói ra, thì chúng tôi ăn cũng không ngon miệng đâu.

Linh Phi gượng cười một tiếng và đáp:

— Nếu thiếu hiệp như định chờ nghe thì lão đây dầu dấm trái linh. Năm xưa vì hành vi của lão quá bất hảo, tất nhiên là lỗi ở lão cả. Một lần tác quái tác ác, thì suốt đời rửa không sạch, dù thiếu hiệp có lòng giúp đỡ lão cũng không dám phiền lụy tới, vì lão sợ thiếu hiệp sẽ bị người ta chỉ trích là kẻ bất nghĩa mà thôi.

Văn-Nhạc cau mày đáp:

— Xưa nay tại hạ hành sự, chỉ cần biết việc đó không trái lương tâm là đủ, mặc dù lâm chỉ trích ra sao. Sự thiện ác chỉ cách biệt nhau đường tơ kẽ tóc.

Linh lão sư hãy kể câu chuyện đó cho tại hạ nghe, để xem tại hạ có thể giúp đỡ được phần nào không. Nếu tại hạ không ra mặt giúp lão sư được, thì tại hạ cũng có thể ngầm ngầm giúp kia mà. Chẳng lẽ lão sư đã quên tại hạ có tiếng là người muốn mặt hay sao?

Nói xong, chàng lấy một cái mặt nạ da người mang lên. Linh Phi vẫn cười rí:

— Lão quân sao dè dặt, những điều này nếu nhờ đến thiếu hiệp trợ giúp cho, lão thẹn với lòng, tặc dôi chút, có thể thôi, bây giờ lão xin nói ra cho thiếu hiệp nghe.

Hạ thống trước đây, bảy đại tiêu cục liên hiệp, họ tổng một môn trang sức quý báu giá trị liên thành. Trước khi lên đường họ tiếp đãi rất bí mật và thận trọng, ít người trong Hắc Đạo biết tới, những con đường đi khá dài, nên vài mươi ngày sau, tin tức đó đã lộ ra bên ngoài. Có hai nhóm lục lâm hay giật, liền rủ nhau đuổi theo và chọn địa điểm để ra tay cướp đoạt.

Lúc ấy, lão đang làm khách ở Lũng Sơn tại biên giới Thiểm Tây và Cam Túc. Người hay biết tin đó đầu tiên là Thâm-Chân Khuê một tandingan, gốc ở Lũng Sơn y liền rủ lão ra tay hướng trở. Lão đi tới Kiềm Kê Linh thì chỉ thấy xác nằm ngổn ngang đều là xác của người trong Tiêu Cục cả. Vậy là đã có người tới trước và đã ra tay cướp đoạt môn tiêu hàng đó rồi. Chấn Khuê tức giận vô cùng, vả lại sợ bị gài bẫy, y bèn ra lệnh rút lui gấp. Nhưng trên Kiềm Kê Linh, bình như vẫn còn có những tay cạo râu của tiêu cục ẩn nấp. Nên dưới bóng trăng, chúng đã nhận rõ hình thù của lão.

Sau đó lão mới hay, tin môn tiêu hàng đó không bị mất, mà Tiêu Cục chỉ bị giết mất mười chín người. Những kẻ ra tay giết người và định cướp của đó đều mặc áo đen và bọc mặt bằng khăn đen, nên không sao nhận ra được là bọn nào. Người trong Tiêu Cục chỉ biết bọn giặc đó vô cùng rất huyền ảo và trác tuyệt. Nhưng họ đã nhận lầm là lão đã dựa vào việc cướp của giết người, nên hôm qua Tổng Tiêu Đầu của

Trung Châu Tiêu Cục là Khương Thân đã gặp lão trong núi Hạc Minh và hẹn canh năm sáng mai sẽ gặp lão ở miếu Võ Hầu, cách đây hai mươi dặm, để cùng nhau đòi chất.

Vân-Nhạc lớn tiếng cười và đáp :

— Qui hồ Linh lão sư không tham dự việc đó là đủ rồi. Như vậy, để tại hạ ra mặt giảng hòa hộ cho lão sư ?

Linh-Phi chưa kịp trả lời, ngoài cửa đã có một tiếng cười nhạt, và có người lên tiếng nói :

— Linh-Phi, dù người có nói khôn khéo đến đâu cũng không sao rửa sạch được tội lỗi. Người có tội mà không tự chịu lấy, lại còn xúi người khác đi nộp mạng hộ, thì không phải là hành vi của một đại trượng phu.

Vân-Nhạc không nhờ người đó nói dứt lời, đã nhanh như điện chớp, xuyên qua cửa sổ nhảy ra bên ngoài, thoáng thấy ba võ sư tuổi trạc trung niên đang đứng trên mái nhà.

Họ thấy Vân-Nhạc phi thân ra chưa hạ xuống mặt đất, đã lộn một vòng phi thân lên trên mái nhà, rồi lẹ như chim các đã hạ chân xuống trước mặt họ.

Ba võ sư trung niên đó, thấy thân pháp của Vân-Nhạc huyền ảo và thần hóa như vậy, lấy làm kinh ngạc. Quả thật trong đời chúng chưa hề gặp ai có khinh công kỳ diệu như thế, nên tên nào tên nấy đều ngơ ngác nhìn nhau và mặt biến sắc.

Tạ Vân-Nhạc ngăm nhìn ba người đó một hồi, rồi trầm giọng nói :

— Thi phi phai trái, thế nào cũng tìm ra được sự thật. Linh-Phi đã nhận lời ba vị để canh năm sáng mai, gặp nhau ở miếu Võ-Hầu thì lúc ấy Linh lão sư sẽ có mặt. Ba vị tới đây độ dặm lên lút như thế này, chẳng lẽ cũng là hành vi của người anh hùng hào kiệt sao ?

Ba người nọ mặt đỏ bừng, rồi người đứng giữa lên tiếng đáp :

— Lời nói của các hạ nặng như chín cái đinh, chúng tôi xin vâng theo và cung kính đợi chờ ở trước miếu Võ-Hầu vậy.

Ba người bèn quay mình phi thân đi mất.

Chưa tới canh tư, Vân-Nhạc và Linh-Phi đã đến miếu Võ-Hầu. Hai người vào trong miếu, bên trong tối đen như mực, Vân-Nhạc liền đánh lửa lên, thắp một ngọn nến. Tượng của Võ-Hầu trông như người sống oai nghi vô cùng.

Chàng lại ngăm xem những thơ từ của các tao nhân du khách, viết ở bên vách một hồi rồi vừa cười vừa nói :

— Lúc này chắc còn sớm, chúng ta hãy tạm nghỉ ngơi giây lát vậy.

Chàng vừa nói tới đó, chợt thấy trước bàn thờ Võ-Hầu có một cây nến đốt dở, liền sờ tay vào, thấy hễ còn nóng, vừa cười vừa tiếp :

— Cách đây không lâu, đã có người tới miếu này rồi.

Nói tới đó, chàng lại lắc đầu, tiếp :

— Mặc ! Chúng ta cứ hãy chờ đến canh năm rồi sẽ định liệu.

Đoạn, chàng cùng Linh-Phi ngồi xuống nghỉ ngơi, đột nhiên bên ngoài miếu có mấy tiếng rú vọng tới.

Tiếng rú đó rất cao, nên từ những núi xung quanh dội lại, nghe càng rùng rợn, kinh hãi.

Vân-Nhạc quay lại nói với Linh-Phi :

— Chúng ta ra ngoài cửa miếu, xem những người đó là những nhân vật nào.

Hai người liền phi thân ra ngoài miếu. Dưới bóng trăng hai người thấy trên một đồi cách đó không xa, có mười mấy cái bóng đen, đang nhanh như chớp nhảy xuống. Người đi đầu là một ông già, tuổi trạc ngũ tuần, hai mắt lóng lánh như mắt hồ, vẻ mặt giận dữ và quát lớn :

— Một mình bạn họ Linh phải thương mười chín mạng, chắc bạn cho là chưa xứng đáng, nên mới kéo thêm một tay nữa đến để chịu chết lấy phải không?

Linh-Phi nghiêm nét mặt đáp:

— Khương lão sư, nếu Linh mổ sọ thì đã không tới, mà đã tới thì hẳn là không sợ. Linh mổ chết, có tiếc gì đâu, chỉ e hung thủ chánh được ung dung ngoài pháp luật thôi. Nếu Linh mổ chết mà không nhắm mắt được, còn ngậm hồn nơi chín suối, thì quý vị nhân tâm sao đành.

Khuông Thân vẫn có vẻ tức giận:

— Linh Phi, việc đã rành rành như vậy, người còn chời cái sao được?

Đoạn, y mức chưởng, nhằm ngực Linh Phi đánh tới sức mạnh vô cùng.

Đột nhiên Vân-Nhạc tiến lên phía trước, che chở cho Linh Phi và giờ hữu chưởng ra khe gãy một cái. Khuông Thân cảm thấy như bị một sức mạnh đánh phải, loạng choạng lui về phía sau mấy bước, kinh hãi vô cùng. Vân-Nhạc lại đưa mắt ngăm một người đứng sau y, rồi lớn tiếng hỏi:

— Tư Mã Lão Tiêu Đầu, từ khi cách biệt đến giờ vẫn mạnh giỏi chứ? Chẳng hay lão Tiêu Đầu còn nhớ tại hạ không?

Tư Mã Trọng Minh đã nhận thấy thân pháp của Vân-Nhạc, hình như quen lắm, nhưng Vân-Nhạc đeo mặt nạ, nên lão chỉ nhận ra được tiếng nói thôi. Tuy vậy, đã nhớ ra là ai rồi, liền tỏ vẻ kinh hãi vừa vui mừng tiến lên nắm lấy tay Vân-Nhạc:

— Có thật là lão đệ không? Lão ca đây, nhớ nhưng chỉ chết!

Vân-Nhạc kể tại Tư Mã Trọng Minh nói thăm một hồi. Tư Mã Lão Tiêu Đầu ha hả cả cười và tiếp:

— Quý hồ lão đệ nói một lời, việc gì cũng có thể giải quyết ổn thỏa.

Nói xong, y quay lại bàn tán với bốn người kia một lát lâu. Khuông Thân vội chạy lại chấp tay vái chào Vân-Nhạc và nói:

— Đã lâu, nghe đại danh của thiếu hiệp như sấm vọi bên bên tại hôm nay lão được gặp thiếu hiệp, thật là may mắn vô cùng. Nếu thiếu hiệp vô cùng trợ giúp cho, chắc chân thể nào việc này cũng xong. Khương mạo xin đợi chờ các hạ ở miếu Võ hầu.

Tư Mã Trọng Minh cũng chạy lại vái chào và nói:

— Lão ca đây may mắn được một cháu trai và một cháu gái đều nhờ ở sự mất tay của hiền đệ.

Vân-Nhạc lớn tiếng cả cười:

— Nền không nhờ ở đức lớn của lão Tiêu Đầu thì đệ có mất tay đến đâu cũng sao thành công được. Như vậy lão Tiêu Đầu hà tất phải cảm ơn đệ làm gì.

Nói tới đó chàng lại tiếp:

— Tại hạ còn có việc cần phải đi ngay, mong ngày tái ngộ của chúng ta không lâu. Thôi xin chào quý vị.

Nói xong chàng cùng Linh-Phi giờ khinh công ra, tung mình đi ngay, chỉ thoáng cái đã mất dạng.

Trời mới tảng sáng, mặt trời chưa mọc, sương mù vẫn bao khắp mọi nơi, hai bên lễ Sạn đạo cây cao um tùm, lối đi càng tối thêm.

Bọn Vân-Nhạc bốn người đang phi lê trên đường lát đá, vừa tới nơi đột nhiên dừng lại. Thôi Thiệu Ngọc đưa mắt nhìn xung quanh một hồi rồi nói:

— Phải nơi đây rồi. Còn cái tên Bàn Long Giáp là do Mục lão tự, tiện đặt lấy, nên dân ở quanh đây đều không biết. Cũng vì vậy Linh lão sư mới kiếm mãi không ra. Theo ý của tại hạ thì, khi tới trước động phủ của Mục lão tiên bối, chúng ta hãy tạm dừng lộ mặt vội cứ ẩn núp ở một nơi đợi chờ rồi thế nào bọn Bàn Hạo cũng tới. Lúc ấy Tạ huynh hãy nhảy ra tấn công. Phen này tại hạ phải diệt trừ cho được hai tên Hàm Anh và Cạn Văn Long mới hả dạ. Mấy tên ấy võ công khá cao siêu, nếu để cho chúng tẩu thoát thì sẽ có rắc

rồi về sau. Chẳng hay theo Tạ huynh, ý kiến của đệ có chu đáo không ?

Vân Nhạc ngẫm nghĩ giây lát, rồi gật đầu tán đồng.

Thôi Thế Ngọc giơ tay chỉ giữa hai ngọn núi cách đó không xa và nói :

— Dưới hai ngọn núi kia chính là Bàn-Long-Giáp, nhưng lúc này đang bị mây bao phủ, nên chúng ta không thấy rõ. Xin quý vị cứ theo sát tại hạ, vì khi xuống thung lũng, lối đi có rất nhiều rêu, trơn và khó đi lắm. Quý vị phải cẩn lắm mới được.

Nói xong, chàng dẫn đầu đi trước, xuyên qua bụi cây bách, tiến thẳng vào trong cốc khau.

Bốn người dùng cả chân tay vịn bám vào những cành cây mà bò xuống bên dưới, càng xuống càng thấy ẩm thấp và sương mù bao quanh người. Dưới đáy thung lũng, đá lồi chồm rải rác khắp lối đi, bốn người khinh công cao siêu như thế mà cũng phải lần mò từ bước một.

Đi được nửa tiếng đồng hồ, Thôi Thế Ngọc bỗng khẽ nói :

— Tới rồi đây.

Vân Nhạc đưa mắt nhìn xung quanh, thấy dưới đáy cốc rộng, ước bảy tám trượng, cửa hang động cách đó chừng ba trượng. Chàng lại ngược mắt nhìn lên phía trên, thấy hai bên vách núi cao chót vót, sương mây phủ kín không thấy mặt trời. Nơi đây quả thật ăn bí vô cùng.

Thế Ngọc bèn lên tiếng :

— Bốn chúng ta chia ra làm hai tốp, ăn núp trên cỏ thụ, khi kẻ địch tới, ta sẽ thấy rõ và chúng ta có thể canh chừng cho nhau nữa.

Vân-Nhạc đồng ý, liền cùng Linh Phi nhảy lên một cỏ thụ ăn núp trong bụi lá rậm rạp. Thế Ngọc và Thúy Bân thì ăn núp trên một cây đối diện.

Lúc này, trong lòng Vân-Nhạc hồi hộp khôn tả, thung lũng lại bên lặng như tờ, nên chàng nghe trái tim đập rõ như tiếng nhịp.

Thời gian trôi chảy từng phút một, bọn Vân-Nhạc đột nhiên nghe đằng xa có tiếng chân người đi tới, càng lúc càng gần.

Nghe tiếng chân, Vân-Nhạc đã biết số người sắp tới không ít. Chàng vận sức vào hai cánh tay để chờ thời cơ thuận tiện tấn công, hai mắt tỏ vẻ cương quyết và mừng rỡ.

Giây phút sau, đã thấy một tên đầu đà búi tóc ngược tới trước. Vân-Nhạc từ từ giơ hai tay và dùng ngón tay cái và ngón trỏ của mỗi một bàn tay, nham hai yếu huyệt ở hai bên ngực của tên đầu đà đó mà điểm tới.

Tên đầu đà không ngờ ở cảnh cây trên đỉnh đầu lại có người ăn núp, và y cũng không ngờ Vân Nhạc lại sử dụng thủ pháp Lăng Không điểm huyệt trong Hiệp Viên Thập Bát Giải, mà chàng chưa hề dùng tới bao giờ, để tấn công kẻ thù.

Môn điểm huyệt này đứng xa năm bảy thước cũng có thể điểm được huyệt của kẻ địch.

Tên đầu đà đang đi, bỗng cảm thấy hai đầu vú lạnh và tê, thân trí mê man, ngã lăn ra liền. Tiếng kêu của thân mình y té xuống đất, làm vang động cả thung lũng. Trong đám sương mù bỗng có một tiếng quát hỏi :

— Tôn hiền đệ làm sao thế ?

Tiếng nói chưa dứt, Vân-Nhạc đã thấy Bành Hạo, râu tóc bạc phơ, mặt to mi rậm, phi thân tới nơi. Trông thấy kẻ thù, Vân-Nhạc lửa hờn bốc lên ngùn ngụt, bèn lẹ như chim cắt, chẳng nói chẳng rằng, nhảy xổ xuống, tấn công ngay. Sức mạnh của thế công đó như vũ bão.

Bành-Hạo vừa tới nơi, thấy tên đầu đà té ngã, biết ngay là có người đánh lên, bèn kêu thăm hai tiếng « nguy tai » kể y cảm thấy có một luồng gió lạnh ở trên đầu đè xuống, lòng càng kinh hãi, vội nhảy ra ngoài xa ba trượng, để tránh né.

Đồng thời y cũng múa song chưởng, giơ nội gia cương khí ra phản công trở lại.

Vân-Nhạc vẫn chưa thấu chương thế lại và như bóng với hình tiếp tục tấn công theo. Hai chương lực va chạm nhau rất mạnh, khiến cát bụi và đá bay tứ tung. Cả hai người bị sức mạnh đẩy lui về phía sau ba thước.

Trong sương mù, bọn Hàm Anh bảy người, đã nhanh nhẹn phi thân tới, thấy vậy kinh hãi và ngừng bước ngay.

Bành-Hạo tường Mục-Vân núp trên cành cây, nhảy xuống đánh lên, để bên mình mặt tinh thần trước.

Tới khi y định thần nhìn kỹ, mới hay kẻ địch là một thiếu niên áo xanh, liền ha hả cười cợt và nói:

— Không ngờ Mục-Vân lại tham sống sợ chết đến thế nên với những tiểu bối như vậy trợ giúp.

Mồm y tuy nói nói như vậy, nhưng lòng đã kinh hãi khôn tả, vì y thấy chương lực của thiếu niên đó, đã đánh tan mất hết cương khí hộ thân của mình. Xưa nay y vẫn tự phụ là không ai chịu đựng nổi một chương của y.

Vân-Nhạc biết Bành-Hạo chính là tên đầu sỏ bọn người đã vây đánh cha mình, nên chàng muốn giết cho kỳ được kẻ thù này ngay. Vì vậy, chàng không nói đến nửa lời, rút thanh nhuyền kiếm Ô Kim ra, thanh kiếm này, từ khi mang theo trong người, chàng chưa hề dùng tới bao giờ. Mới thoáng thấy chàng giở thế kiếm thứ nhất, Bành Hạo đã biết kiếm pháp của chàng huyền ảo và phi phàm, nên càng kinh hãi thêm.

Bành-Hạo định thần lại rồi quát hỏi:

— Người là ai?

Y chưa hỏi xong, Vân-Nhạc đã lẹ làng, múa kiếm đâm tới. Thế kiếm của chàng, không gây chút tiếng gió nào, lúc sắp đâm tới trước ngực Bành-Hạo, thanh kiếm bỗng tỏa ra vô số ngôi sao đen và nhảm các yếu huyết của địch điểm tới.

Bành-Hạo cả giận, vội vận nội gia cương khí vào song chương, đẩy mạnh một cái để phản công trở lại.

Chương lực của y quá mạnh như Bãi Sơn Đảo Hải, khiến cát bụi bay mù mịt.

Bọn Hàm-Anh định ra tay giúp đỡ y, nhưng thấy chương lực mạnh như vậy, đành lui ra ngoài xa mấy chục trượng để tránh né.

Bành-Hạo tường chương của mình thế nào cũng đẩy lui được thiếu niên nọ, nhưng y có biết đầu Huyền Thiên-Thất-Tính kiếm pháp và Bộ pháp của Tạ Vân-Nhạc là những võ học tuyệt thế trong võ lâm, nên y chỉ thấy hình bóng của Vân-Nhạc thấp thoáng một cái là đã mất ngay.

Y đang rùng mình hãi sợ, đột nhiên thấy có ba luồng gió mạnh lần lượt tới, phá hết cương khí hộ thân của y, và có một bàn tay chộp luôn vào vai trái của y. Y vội ngồi sụp xuống tránh né và nhanh như chớp, giơ tay lên định bắt cổ tay của thiếu niên nhưng y chưa bắt trúng, đã thấy bả vai lạnh buốt vừa bị mũi kiếm Ô Kim cắm sâu vào thịt. Vân-Nhạc lớn tiếng cười như điên như dại rồi trầm mạnh thế kiếm xuống, cánh tay phải của Bành-Hạo đã bị chặt lia khỏi thân, máu tuông ra như suối.

Dù sao công lực của Bành-Hạo cũng rất tinh thâm nên tuy bị thương nặng mà y còn nhanh nhẹn nhảy ra ngoài xa ba trượng để tránh né, vội điểm huyết bế mạch, cầm máu lại. Nhưng y chưa đứng vững đã thấy Vân-Nhạc như bóng theo hình đuổi tới. Y kinh hãi hầu như mất hết hồn vía, định lên tiếng hỏi xem đối phương có thù oán gì mà định kết liễu tánh mạng mình như thế?

Vân-Nhạc đã định giết Bành-Hạo, nên chàng vừa đuổi tới, đã giơ năm ngón tay trái ra, điểm vào các yếu huyết của kẻ thù liền. Bành-Hạo giở hết tuyệt kỹ khinh công ra để tránh né, nhưng y không thể nào tránh khỏi được thủ pháp Hiện-Viên-Thập-Bát-Giải, một môn thủ pháp kỳ ảo tuyệt thế, nên yếu huyết trên cánh tay trái của y đã bị năm ngón tay của Vân-Nhạc chộp lấy.

HỒI THỨ HAI MƯƠI LĂM

LƯƠNG BÀNG PHỤ NGHĨA,
ÁC HỮU BẤT NHÂN.

Y cảm thấy khí huyết trong người đảo lộn, như có hàng vạn con kiến bò quanh người, các khớp xương rời rạc nên cứ rên rĩ luôn mồm và hai mắt lộ vẻ thâm khốc.

Vân-Nhạc cười nhạt một tiếng, múa kiếm chặt nốt cánh tay trái của kẻ thù. Máu chỗ vết thương phun ra có vôi.

Bành-Hạo loạng choạng suýt ngã, nghiêng răng mím môi, cố gượng chịu đựng sự đau đớn và lên tiếng hỏi :

— Bạn kia, kẻ mạnh còn, kẻ yếu chết, đó là lẽ thường trong võ lâm, nhưng lão đây với bạn có thù gì mà bạn lại chém lão một cách tàn nhẫn như vậy ? Nếu bạn không nói ra, lão có chết cũng không yên lòng chút nào.

Vân-Nhạc ngừng mặt lên trời, cả cười một hồi. Lúc này bộ mặt lâm li và lạnh lùng như xác không hồn, trông thật rùng rợn.

Chàng vừa đi kiếm vào ngực Bành-Hạo, vừa trầm giọng đáp :

— Người muốn biết phải không ? Cũng được, ta hãy cho mi chết một cách minh bạch.

Tới đây, chàng bỗng hạ giọng khẽ nói :

— Người còn nhớ việc Truy-Hồn-Phán Tạ Văn không ? Hôm nay, con trả thù cho cha thì người có chết cũng không ưc chớ ?

Bành-Hạo nghe Vân-Nhạc nói như bị sét đánh ngang tai, thờ dài một tiếng rồi đáp :

— Thôi thôi, ta đành để cho người tròn chí nguyện vậy !

Nói xong, y đâm xỏ về phía trước, mũi kiếm xuyên qua ngực, y gào thét một tiếng thảm khốc, làm vang động cỏ thung lũng...

★

Trong một làng đánh cá bên sông Gia Lăng, bỗng có một thiếu niên tuấn tú xuất hiện, đang đi lại trên bãi cát, thỉnh thoảng thò ra vài tiếng và lầm bầm tự nói :

— « Ta đã diệt được già nửa số kẻ thù, ân oán cũng sắp kết liễu. Trên giang hồ hiểm ác vô cùng, nhân tình thế thái thay đổi bất thường. Chỉ mong công việc ở Thiên-Sơn xong, ta sẽ chôn cất cha mẹ ta vào một nơi, rồi về qui ẩn ở Bào-Sơn, suốt ngày lấy thợ phủ làm vui thôi »

Lúc này, Vân-Nhạc rầu rĩ vô cùng, chàng cảm thấy đời sống, quả thật vô vi, cô độc và phiêu linh.

Chàng tới Gia-Lăng đã được hai hôm và đã mượn thợ trùng tu lại ngôi mộ của mẹ. Hằng bữa chàng ra mộ mẹ, ngắm trời nhìn đất, suốt ngày lẳng lẳng không nói nửa lời. Một lát sau, chàng giờ khinh công ra chạy thẳng vào trong thành...

Đột nhiên ở bên bờ sông có năm người của Cái Bàng xuất hiện, họ tụ lại một nơi rồi bàn tán một hồi, rồi lại chia ra bốn ngã đi mất.

Lúc ấy mới là đầu mùa hè, nhưng tiết trời đã oi bức khó chịu. Trên đường Đông An tới An Nhạc, cát bụi bay mù mịt. Bốn người cỡi ngựa đang phóng nhanh như gió, hình như có việc khẩn cấp nguy nan. Có một người, phía sau có đeo theo một đứa nhỏ. Thằng bé đó nằm gục xuống, hai tay ôm chặt lấy lưng người. Bốn người ấy đang chạy thẳng vào một đường nhỏ trong thung lũng.

Ngay lúc ấy, trên núi, bỗng có mấy tiếng rú quái dị vọng xuống, làm chấn động cả sơn cốc.

Người đi trước liền gò cương ngựa lại, cả ba người đi sau cũng ngừng theo. Bốn con ngựa đang phóng, bỗng bị chủ

nhân gò cương lại, nên con nào con nấy đều giờ cả hai chân trước lên hí mấy tiếng, người cỡi ngựa nhanh như điện phi thân xuống đất, rút khí giới ra.

Một người trong bọn, mặt hơi vàng, râu thưa thưa, ngừng nhìn một vòng xung quanh.

Còn ba người kia, hộ vệ một chàng nhỏ độ tám chín tuổi. Ông gãi râu thưa thưa, thở dài một tiếng và nói:

— Không ngờ bọn giặc lại hạ độc thủ, chém tận giết tuyệt đến thế, ta ngỡ là Hầu-Lý-Băng đây như bảo vệ không nổi chàng nhỏ.

Ba đại hán đi sau đều khi khải hiện ngang, đồng thanh nói:

— Thưa Hầu lão sư, hôm nay chúng tôi đành hy sinh tới cùng, như: quyết không khuất phục.

Hầu-Lý-Băng gượng cười. Tiếng rú rừng rợn lại vọng tới càng lúc càng gần. Không bao lâu trên sườn núi có mấy bóng người nhanh như điện nhảy bổ xuống.

Tất cả những người đó không nói đến nửa lời, xông tới tấn công bọn Hầu-Lý-Băng. Một người to lớn lạnh lẽo vô cùng, xông lại giờ tay ra chop lấy ngực chàng nhỏ và tay trái quét luôn một đường.

Thằng nhỏ kinh hãi la lớn một tiếng, người đó đã nhún mình nhảy lên trên cao tít tít.

Bọn Hầu-Lý-Băng thấy vậy kinh hãi vô cùng, nhưng không làm gì được vì đang bị mười mấy người kia vây đánh, không sao phi thân ra cứu thằng nhỏ được.

Sau mấy tiếng kêu la thảm khốc, mười mấy người nọ lại tung mình nhảy lên trên sườn núi vào trong bụi rậm mà biến mất.

Trên đường núi, bốn cái xác nằm ngổn ngang trên vũng máu tươi. Một lát sau, bỗng có một cái bóng xám ở đằng xa phi thân tới nhanh như điện chớp đến cạnh bốn cái xác đó liền dừng lại đứng nhìn.

Người đó là Quái-Thủ Thư-Sinh Ta-Vân-Nhạc, chàng thấy Hầu-Lý-Băng, tâm mạch vẫn chưa đoạn tuyệt hẳn, liền móc trong túi lấy viên thuốc Trường-Xuân-Đơn ra nhét vào mồm y rồi điểm huyết ngò cho nạn nhân đỡ đau đớn. Tiếp theo đó chàng lần lượt khám xem ba người kia, thì thấy ba người nọ đã tắt thở từ lâu. Chàng vội đem ba cái xác chôn cạnh lề đường rồi chọn một con ngựa trong mấy con đang ăn cỏ gần đó để chèo Lý-Băng đi. Chàng thuận tay, đeo vào mắt nạ da người đoạn tung mình nhảy lên lưng ngựa, quất roi một cái, con ngựa cất bốn vó đi như bay. Chỉ thoáng cái đã mất dạng.

Ba ngày sau, lúc mặt trời đã lặn về phía Tây, Vân-Nhạc vừa phóng ngựa tới trước cửa Vạn-Tân ở Thành Đồ. Lý-Băng vẫn mê mẩn. Vân-Nhạc ám Lý-Băng ngang nhiên đi vào khách sạn. Điểm Tiêu nhị vội vàng ra nghênh đón và cúi chào:

— Đại gia định thuê phòng phải không?

Vân-Nhạc lạnh lùng đáp:

— Tôi tôi đây không phải để thuê phòng thì tôi làm gì?

Giọng nói của Vân-Nhạc rất lạnh lùng nên tên tiêu nhị hoảng sợ, ấp úng:

— Mời đại gia vào bên trong.

Vừa đi, nó vừa nghĩ:

— Hôm nay mình xui xẻo thật, gặp người này có bộ mặt quái dị, giọng cũng rất kỳ lạ.

Sắp hết canh hai, Vân-Nhạc ở trong phòng, đang ngăm nhìn Lý-Băng đang nằm mê trên giường, hai mắt đã về râu rí và lo âu. Lý-Băng bị một chương lực trên âm đạo, nát cả nội tạng.

Tuy y đã được Vân-Nhạc dùng linh dược cứu chữa, nhưng ít như phải trên nửa tháng mới có thể lành mạnh.

Trong thời gian ấy, chàng không dám hỏi han Lý-Băng, nên không sao biết kẻ thù của y là ai, lòng băn khoăn vô cùng.

Chàng ngẩng đầu nhìn trăng, sức nhớ tới đêm nay có hẹn với Thiết Chảo Hắc Ung Hình Thiên Sinh, bèn vội vàng sửa soạn đi ngay.

Bỗng chàng thấy trên mái nhà có hai bóng người, nhưng chỉ thoáng cái đã mất dạng. Chàng lạnh lẽo xuyên qua cửa sổ tung mình nhảy lên trên mái nhà và không do dự chút nào giờ khinh công ra đuổi kịp hai người nọ, liền giờ mười ngón tay ra, nhanh như chớp, chụp vào hai vai kẻ đó.

Hai người nọ bỗng thấy phía sau có gió lạnh, kinh hãi vội la lớn :

— Từ Trường Lão... xin tha thứ cho chúng con.

Hai tay vừa đụng vào vai chúng, bỗng nghe chúng nói vậy chàng liền thả tay lại và ngăn người ra quát hỏi :

— Các người là đệ tử của Cái Môn đấy à ? Tại sao biết ra ở đây ?

Hai đệ tử Cái Môn đó vội quay lại, mặt tỏ vẻ kinh hãi. Lão ăn mày già đứng bên trái vội quỳ xuống và nói :

— Tiểu nhân là Vạn Trường Cát cùng Vương Dịch, đều là đệ tử của Phân Đường ở Xuyên Tây. Chỉ vì sau khi phá tan Hồng Kỳ Bang ở đầm Vân Mộng, Từ Trường Lão không cho ai hay biết gì cả mà từ biệt ngay...

Vì thế Đại Trường Lão mới ra lệnh cho tất cả đệ tử Cái Bang khắp thiên hạ dò xem hành tung của Từ Trường Lão ở đâu rồi báo cáo ngay cho Đại Trường Lão hay, ngoài ra còn sai các đệ tử, hề biết Từ Trường Lão ở đâu là phải ngấm ngấm bảo vệ.

Vân-Nhạc trong lòng cảm động vô cùng, cười khi một tiếng và đáp :

— Đại Trường Lão hay đề ý tới công việc riêng của tôi quá.

Vạn trường Cát lại thưa tiếp :

— Tiểu nhân còn biết đại trường lão đã cho người đi tìm kiếm các vị cô nương. Đại trường lão cùng các vị đó sắp tới nơi.

Vân-Nhạc nghe nói, rầu rĩ vô cùng, bèn cười một tiếng :

— Ta còn phải đi Thiên Sơn, có lẽ không thể ở đây chờ được. Các người đưa người bạn của ta, đang bị thương nằm trong khách sạn, đem tới phân đường cứu chữa. Nửa tháng sau chờ y lành mạnh, hỏi xem kẻ thù là ai, rồi nhờ Đại trường lão trả thù hộ y.

Trường-Cát vâng lời ngay. Vân-Nhạc tung mình đi luôn. Trường-Cát giờ tay lên phát một cái, trong bóng tối đã có mấy cái bóng đen thân pháp nhanh nhẹn, đuổi theo Vân-Nhạc tức thì...

Tại ngoại ô thành đô, trước miếu Võ-Hầu, dưới những cây cổ thụ cao chọc trời, một thiếu niên áo đen đang đi lại trên hành lang, thỉnh thoảng ngẩng về phía xa hình như đang chờ đợi ai và có vẻ sốt ruột lắm.

Trong điện, đột nhiên có một người lệ chân chạy ra, tiến tới trước mặt thiếu niên áo đen và nói :

— Chú em họ Hình, có lẽ tên họ Tạ không tới đâu, ta đợi chờ mãi làm gì ? Tên họ Tạ với chú có ơn chứ không có oán, hà tất chú cứ phải áy náy trong lòng và hoán hận y không chịu giúp chú khôi phục công lực. Chú còn nhớ, lúc ấy y có nói công lực và kinh nghiệm của y hãy còn non kém nếu vận dụng không khéo, khiến chú ân hận suốt đời cũng nên ? Huống hồ nhạc phụ của y đang đau nặng, y phải vội đi...

Hình Thiên-Sinh tỏ vẻ hờn giận, ngắt lời người nọ :

— Dù y có chút ơn mọn với tiểu đệ, nhưng tiểu đệ đã chỉ điểm y thoát khỏi vòng vây, như vậy đệ với y không ai còn ơn nghĩa nữa. Hừ ! y kỳ tài, nên mới không giúp đệ khôi phục công lực khiến đệ phải chịu khổ hơn nửa tháng trời. Bây giờ đệ nghĩ tới, vẫn còn tức giận khôn tả. Lúc chia

tay, đệ đã thề nặng là «thế nào cũng phải trả cho được mỗi thù này mới hả dạ».

Người nọ nghe Thiên-Sinh nói, nghĩ ngợi giây lát, cúi đầu khẽ cười và đáp:

— Người ta khôn ngoan đến đâu, cũng không qua trời được. Chú Thiên-Sinh, chú còn nhớ, lúc rời khỏi làng Vạn Đức ở Thái An chú để lại một bức thư cho y và trên thư, chú có rất một ít thuốc độc, nhưng có làm gì nổi y đâu, đủ thấy công lực của họ Tạ cao siêu không thể tưởng tượng. Ngu huynh cũng mừng cho chú đã trả được mối thù lớn. Hiện đệ chớ có vì một việc nhỏ mọn mà làm lỡ hết việc lớn. Theo ý ngu huynh, chỉ bằng chúng ta trở về Hoàng-Sơn thì hơn.

Vân-Nhạc núp ở trên cây cỏ thỏ, lắng tai nghe hai người chuyện trò xong, liền thở dài và nghĩ thầm:

— «Quần tử lấy đức báo oán, tiểu nhân lấy oán báo đức, người đời khác nhau ở chỗ đó. Không ngờ tên Thiên Sinh lại tiểu nhân đến thế!»

Lúc này, chàng mới sực nhớ là khi rời khỏi làng Vạn Đức, bước chân vào Tân trang, chàng cảm thấy cánh tay hơi tê tái, may nhờ có Bồ đề bối diệt thiêm công, khử hết chất độc. Bây giờ chàng ngờ là vì chữa bệnh Thiên Sinh mà sanh ra, chớ không ngờ bị trúng độc do Thiên-Sinh hại ngầm.

Nghĩ tới đây chàng liền quyết định thầm:

— «Không thể để cho người này sống. Nếu lúc này ta không diệt trừ y, thì sau này vô lâm sẽ tai hại vô cùng».

Hình-Thiên-Sinh cười nhạt và nói:

— Đệ đã quyết định như vậy rồi, chỉ sợ y không đúng hẹn tới nơi thôi. Đệ đã xếp đặt từ trước, ở dọc đường đã gây nên ba vụ hung án và có ghi lại ba tên của họ để cho y mất hết tên. tuổi. Mấy vụ án đó vụ lớn nhất là đệ xông núi Thanh-Thành, dùng chưởng đánh chết năm đệ tử của phái

đó và lấy trộm một cuốn bí kiếp của họ. Bây giờ, sự làm lỗi đó đã lỡ tay tạo nên rồi, đệ không khác gì đang cười lên lưng cộp, muốn cứu vãn cũng không sao được nữa.

Hình như người nọ có vẻ không tán thành, đưa mắt nhìn Thiên-Sinh một cái, không nói năng gì cả.

Vân-Nhạc ngồi trên cành cỏ thỏ, tức giận đến như sắp nổ con người, nghĩ thầm:

— «Không ngờ người lại ác độc đến thế! Hừ nếu Vân-Nhạc này không giết được người thì thế không làm người».

Chàng định phi thân xuống tấn công Thiên-Sinh, nhưng nghĩ lại:

— «Y lấy được một cuốn bí kiếp, có lẽ cuốn bí kiếp đó là Phong-Vân chân kinh mà khi ở Vụ-Linh-Sơn ta đã nghe Tốt-Hiếu-Lam của phái Thanh-Thành nói tới đó chăng? Nhưng cuốn Phong-Vân chân kinh đó đã bị Đao chủ của Ngọc Chung-Đào lấy trộm từ lâu rồi mà. Chắc cuốn này là một cuốn bí học khác của phái Thanh-Thành cũng nên. Nhưng không biết cuốn bí kiếp ấy y có mang theo không? Nếu y giấu ở nơi khác, có phải vô lâm lại sinh một cuộc đại biến nữa không? Và ta cũng trở nên một tên hung thủ ác độc mà không sao rửa sạch được vết xấu ấy».

Đoạn, chàng mới quyết định theo Thiên-Sinh trở về khách sạn xem sao đã.

Lúc ấy, Thiên-Sinh lại lên tiếng nói:

— Phiền Trần-huynh ở đây đợi chờ lâu thế này là vì tiểu đệ muốn giữ trọn chữ tín với y. Chưa biết chừng chúng ta còn phải chờ tới sáng ngày mai, rồi mới quay trở về khách sạn!

Người nọ vừa cười vừa đáp:

— Chúng ta vẫn lấy đêm làm ngày quen rồi, dù có nán chờ thêm vài tiếng đồng hồ nữa cũng không sao. Hà tất chú phải thủ lễ như vậy?

Thiên-Sinh mỉm cười không đáp, chỉ đi đi lại lại ở hành lang đợi chờ. Đang tức ấy Văn-Nhạc bỗng thấy một cái thân hình lanh lẹ đang chạy trên một cánh đồng ở đằng xa, và thẳng tới phía miếu Võ Hầu. Chàng núp trên cây cao, thấy rõ người đó chính là Tân môn khách Linh Phi. Chàng kinh hãi vô cùng, vì sợ y không hay biết gì mà cứ chạy thẳng tới đây thì hỏng hết đại sự. Chàng liền tung mình lên trên cao, rồi tà tà lướt xuống cánh đồng để đón Linh Phi...

Nhắc lại trong khi Văn-Nhạc giết tên Bành Hạo, lại lẹ tay chế ngự Đãng Huy, Văn Long, Hàm Anh và Sủng Thịnh thì Mục Văn ăn núp ở cạnh cửa động, thấy võ học của Văn Nhạc cao siêu quá mức mới xuất hiện quát hỏi lai lịch của Văn-Nhạc.

Văn Nhạc nói thẳng cho Mục Văn biết mình là con của Truy Hồn Pháp Tạ Văn. Mục Văn kinh ngạc vô cùng nhưng y lại mừng rỡ nắm tay Văn Nhạc và ngầm nghĩa một hồi, rồi mời chàng vào trong động. Hai người cùng nhau chuyện trò rất thân mật. Văn-Nhạc ở lại động đó ba ngày mới cáo từ ra đi.

Văn-Nhạc, Linh Phi, Thệ Ngọc và Thúy Bản cũng trở về Dương Quan rồi mới gặt lẹ chia tay.

Linh Phi có việc phải đi thăm một người bạn, và có hẹn với Văn-Nhạc tối nay sẽ gặp nhau ở miếu võ hầu. Y biết Văn-Nhạc với Thiên Sinh hẹn nhau ở nơi đây để giải quyết một việc, nhưng y không biết Thiên Sinh lại có dã tâm như vậy. Văn Nhạc sợ Linh Phi gặp Thiên Sinh rồi nói rõ sự thật những dự tính của chàng sẽ bị hỏng.

Thân pháp của Văn Nhạc nhanh tuyệt luân, chỉ thoáng cái đã tới trước mặt Linh Phi và chàng khẽ nói:

— Linh lão sư...

Linh Phi tưởng lầm có người định tấn công lên, lẹ tay rút kiếm ra khỏi bao, về sau nghe tiếng nói quen, liền ngạc nhiên và trở mặt nhìn. Tới khi y nhận rõ người đó là Văn Nhạc bèn hỏi:

— Tạ thiếu hiệp, có phải Thiên Sinh không y hẹn đến đây gặp thiếu hiệp không?

Văn-Nhạc cười nhạt một tiếng rồi đi tới Linh Phi khẽ nói một hồi, Linh Phi cau mày, tỏ vẻ phẫn uất và nói:

— Không ngờ y lại đến đây, thật không bằng những tiểu nhân ở đầu đường xó chợ.

Thế rồi hai người cùng rón rén đi tới gốc cổ thụ và cùng phi thân nhảy lên núp ở trên cành cao. Cả hai cùng nghe Thiên Sinh tiếp tục chuyện trò với người bạn ở hành lang.

Linh Phi hạ thấp giọng, nói:

— Thiếu hiệp không nên do dự. Nếu thiên hiệp đề chạm trề thì sợ sự thế sẽ biến đổi hân đi. Chỉ bằng đề lão đề du bạn của Thiên Sinh ra xa, rồi thiếu hiệp nhảy xuống hạ thủ ngay. Còn về cuốn Thanh Thành bị kiếp, thì ta dùng hình phạt thật nặng, thế nào y cũng phải nộp ngay.

Văn-Nhạc ngầm nghĩ giây lát rồi gật đầu, tán thành. Linh Phi vội nhảy xuống đất, làm ra vẻ như từ đằng xa chạy thẳng tới cửa chính của miếu Võ Hầu vậy.

Thiên Sinh với người bạn, đang chuyện trò cao hứng, bỗng thấy một ông già râu dài phất phới, khi đó phi phàm đang lẹ bước tiến thẳng tới đều ngạc nhiên.

Linh Phi nghiêm nét mặt làm ra vẻ không thấy bọn Thiên Sinh ngừng chân rồi thung thủng đi qua trước mặt hai người. Vừa đi tới trước mặt Thiên Sinh, Linh Phi bỗng trượt chân và dẫm lên chân bạn của Thiên Sinh, nhưng y không thèm xin lỗi gì cả, cứ việc đi thẳng vào điện.

Người bạn họ Trần đó, bị dậm đau đến không sao chịu được lại thấy kẻ vô tình không xin lỗi gì cả, nên y quát lớn một tiếng, đuổi theo và đánh một chưởng vào lưng Linh Phi.

Linh Phi vừa chạy vừa cười, nhanh nhẹn lên vào trong điện, mất dạng. Người họ đánh luôn hai chưởng mà hụt cả liền cả giận hét lớn:

— Cường đồ, mi chạy đâu cho thoát!

Y vừa quát vừa tung mình đuổi theo. Thiên Sinh biết Linh Phi hành động như thế là có ý gây sự, nên cũng định đi vào trong điện xem thử. Ngõ đâu y vừa bước được một bước đã nghe phía sau có một tiếng cười quái dị và rùng rợn.

Y đang rùng mình kinh hãi, liền cảm thấy ba yếu huyết ở phía sau lưng bị điểm trúng, đầu óc chóng váng, ngã về phía sau tức thì.

Vân-Nhạc giờ chế long thủ pháp trong Hiên Viên thập bát giải ra điểm huyết Thiên Sinh một cách chớp nhoáng, rồi chàng kẹp luôn Thiên Sinh vào nách, tung mình nhảy lên trên cổ thụ, đặt Thiên Sinh vào giữa hai cánh, lại nhảy xuống và chạy thẳng vào trong điện. Lúc ấy chàng thấy Linh Phi với người nọ đang dần thế trận định đánh nhau, chàng liền lớn tiếng nói:

— Bạn kia, hãy bình tâm mà nghe tại hạ nói một lời.

Người nọ vội quay lại nhìn, mắt lộ vẻ kinh ngạc, vì y thấy Vân-Nhạc oai vệ phi phàm, mặt vuông tai tròn, lông mày kiếm, mắt hổ, đôi người chính trực, chứ không có vẻ tà quái. Vân-Nhạc bước lên một bước giờ tay chỉ Linh-Phi và nói:

— Vừa rồi bạn của tại hạ có hành động vô lễ như vậy là có ý muốn dụ cáo hạ vào trong này để khỏi bị vạ lây, vì chúng tôi thấy bạn là người rất chính trực, nên không muốn bạn liên lụy, mong bạn lượng thứ cho.

Người nọ lại càng thắc mắc không hiểu gì liền lên tiếng hỏi:

— Chẳng hay Ngài nói như vậy là có ý gì?

Vân-Nhạc vừa cười vừa bồi đáp:

— Bạn nhận thấy Thiên Sinh là người như thế nào?

Người nọ im lặng nhưng chỉ trong giây phút y đã suy nghĩ ra điều gì, vội hỏi lại:

— Có phải Ngài là Tà...

Vân-Nhạc trầm giọng đáp:

Phật, chính tại hạ đây. Thiên-Sinh đã lấy oán báo đức đã là bất nhân bất nghĩa rồi, lại còn mượn danh của tại hạ đi ăn cắp, ăn trộm, giết người để gây tai biến trong võ lâm. Muốn rửa cái tên vạn ức ấy, tại hạ bắt buộc phải điểm huyết cho y không cử động được rồi đưa lên núi Thanh Thành.

Người nọ có vẻ luyến tiếc thờ dài và nói:

— Nghe tiếng hào hiệp của Ngài đã oai trấn thiên hạ, võ học của ngài lại hơn cả người cổ lẫn kim, là xuất thần nhập hóa, khiến tại hạ hâm mộ vô cùng. Tại hạ là Triệu-Mậu-Công, xuất thân ở Xích Thành, vốn là bạn thế giao với Hình-Thiên sinh. Tại hạ thấy tánh nết của y hơi quái đản và còn ích kỷ nữa nên đã khuyên bảo luôn luôn mà y vẫn không nghe, thì biết làm sao được.

Vân-Nhạc vừa cười vừa nói:

— Chắc Triệu lão sư tương tại hạ là đồ đệ của phái Xích-Thành tứ hữu phải không? Trước đây tại hạ đi về phía Tây, tới Tứ-Xuyên, giữa đường tình cờ có gặp tứ hữu. Tại hạ với họ tụ họp hai ngày, thấy tứ hữu là người rất khoáng đạt, tại hạ cũng thấy an ủi vô cùng.

Triệu-Mậu-Công vãi chào một cái, rồi đáp:

— Bây giờ tại hạ trở về Xích-Thành ngay. Việc đêm nay, tại hạ coi như đứng ngoài, suốt đời không thổ lộ cho ai hay, để báo ơn đức của ngài trong muôn một.

Nói xong, y liền quay lại chấp tay chào Linh-Phi và giờ khinh công lướt ra ngoài địa miếu đi luôn.

Vân-Nhạc nhìn Linh-Phi rồi nói:

— Từ mã Trọng Minh Khương Trung Lượng, chỉ nội trong hai ngày nữa là tới thành đó. Tại hạ sẽ sai đệ tử của Cái Bang giúp chúng ta điều tra. Trong một thời gian ngắn, bắt

chúng phải điều tra cho ra tên đầu xỏ nhóm trộm cướp đó là ai? Tại hạ đi Thanh Thành ngay, còn Linh lão sư cứ ở đây quán xuyến mọi việc.

Linh-Phi gật đầu nhận lời, hai người liền rẽ chân ra khỏi Võ Hầu miếu.

★

Núi Thanh Thành ở phía Tây Nam huyện Quan, cách xa chừng ba mươi dặm, là một danh sơn của đạo giáo, nổi tiếng ngang với Phật môn thánh địa của núi Nga Mi.

Ở Tứ Xuyên có sáu đại danh sơn, mà Thanh Thành và Nga Mi đứng đầu. Hình thể của núi Thanh Thành tựa như một thành quách, xung quanh trồng đầy những trúc, xa xa trông thấy xanh rì, nên mới có cái tên Thanh Thành. Trên núi, có ba mươi sáu ngọn và bảy mươi hai động.

Vân-Nhạc, lưng đeo một cái túi gai, từ trong huyện Quan đi thẳng lên núi Thanh Thành, nhanh nhẹn vô cùng. Người qua đường thấy chàng vác một cái bị to tướng đều ngạc nhiên, trở mắt nhìn. Nhưng chàng vẫn ung dung bước đi, không hề để ý đến những người đó. Chàng đi rất lẹ, không đầy nửa tiếng đồng hồ đã đến trước Trường Sinh Cung, dưới chân núi Thanh Thành. Chàng chưa bước chân vào cửa cung, thì từ bên trong có bóng người thấp thoáng và một đạo sĩ râu dài, mắt phượng lông lánh như điện, tay cầm một phất trần. Y ngăm nhìn Vân-Nhạc một hồi rồi hỏi:

— Thi chủ ở đâu tới?

Nó xong, y cứ đưa mắt nhìn cái bị gai, Vân-Nhạc liền mỉm cười đáp:

— Tại hạ định lên trên Ngọc Hoàng đình, xin đạo trưởng làm ơn chỉ đường hộ?

Đạo sĩ có vẻ ngạc nhiên, sau bỗng nổi giận nói:

— Xin thi chủ chớ có nói bông nói đùa. Tuy bốn sư không cấm người ngoài lên du ngoạn thượng lâm, nhưng hơn trăm năm nay không ai dám bước chân lên tới Ngọc Hoàng đình cả.

Vân-Nhạc lại hỏi:

— Đạo trưởng nói vậy khiến tại hạ thắc mắc vô cùng. Có phải Ngọc Hoàng đình là nơi rất nguy hiểm, nên không ai dám tới đó phải không? Hay là quý phái ra lệnh cấm người lên trên đó vì trên ấy là nơi mà quý phái đã cho là cấm địa chăng?

Đạo nhân nọ lại trầm giọng đáp:

— Thi chủ đã biết rõ như vậy bản đạo khỏi cần phải múa mép nói thêm nữa lời,

Vân-Nhạc lại mỉm cười, tiếp:

— Nếu trên đó nguy hiểm khó đi thì tại hạ không ngại chút nào. Còn đạo trưởng bảo trên đó là nơi cấm địa thì ngày hôm nay tại hạ đang có việc cần phải lên tận trên đó mới được, dù có vi phạm luật cấm của quý phái cũng đành vậy, chứ biết làm sao.

Đạo nhân nọ nghe nói cười khinh đáp:

— Bản đạo đã nói rõ, nếu thi chủ nhất định đòi lên trên Ngọc Hoàng đình thì tùy ở thi chủ. Nhưng hàng ngàn đệ tử của bản phái không khi nào lại để yên cho thi chủ lên tận trên ấy đâu? Và chưa biết chừng thi chủ không toàn vẹn tính mạng để xuống núi.

— Tại hạ rất cảm ơn hảo ý của đạo trưởng nhưng tại hạ đã trót cỡi lưng hồ rồi thì không lên đó cũng không được.

Nói xong, Vân-Nhạc ha hả cả cười, thùng thẳng đi liền. Chàng bỗng nghe phía sau có tiếng quát lớn:

— Đứng lại!

Đồng thời chàng cảm thấy có gió lạnh thổi tới biết là có người đuổi theo và đánh lên, nên chàng vội giơ khinh công ra, chỉ thoáng cái đã lướt ra ngoài xa ba trượng, rồi mới quay người lại nhìn thì thấy đạo sĩ nọ cũng bốn tên đạo sĩ nữa tay cầm trường kiếm đang đứng ở phía xa hơn hai trượng, về mặt ngơ ngác.

Chàng liền lên tiếng hỏi:

— Chẳng hay đạo trưởng đuổi theo tại hạ có việc gì muốn hỏi thế ?

Đạo nhân nọ cười nhạt đáp :

— Chẳng hay thi chủ vác bị gì ở trên vai thế ?

— Vật trong bị này là một vật báu mà quý phái lúc nào cũng mong chiếm được nên tại hạ mới đem tới đây dâng nộp cho Tốt Hiếu Lam của quý phái đây.

Đạo nhân nọ bỗng biến sắc mặt, quát lớn :

— Nhưng thi chủ phải mở ra cho bản đạo xem coi là vật gì đã ?

— Đạo trưởng chưa xứng được xem bảo vật ở trong bị này.

Thấy Vân Nhạc khinh bỉ mình như vậy, đạo nhân nọ sầm nét mặt lại, hai mắt lộ sát khí, giờ phút trần lên phẩy một cái. Bốn tên đạo nhân theo sau vội đứng ra bốn phía, rút kiếm khỏi bao, rồi cùng giờ, khí giới lên, nhắm các yếu huyệt của Vân Nhạc đâm tới.

Tuy thế công của bốn đạo nhân kia rất lợi hại. Vân Nhạc vẻ mặt vẫn lăm lăm, hai tay vẫn đề yện, chờ mũi kiếm của địch sắp tới, mới xoay người một cái, giờ một cánh tay lên múa một vòng, chỉ nghe kêu « loong coong » mấy tiếng là bốn đạo nhân đã kinh hãi nhảy ra ngoài xa, miệng la lớn, và tay Vân Nhạc đã cầm bốn thanh kiếm của chúng.

Đạo nhân râu dài đứng chỉ huy, thấy vậy cũng phải kinh hãi, vì y chưa hề thấy võ công tuyệt luân như thế bao giờ. Y ngăn người giấy lát, rồi miệng niệm câu « Vô Lượng thọ Phật » bụng nghĩ thầm : « Y tài ba như thế nên mới dám đường đột một mình lên trên Ngọc Hoàng đình. Nhưng đề cho y lên, bốn phái sẽ có phước hay có họa thì bây giờ ta vẫn không sao đoán trước được ».

Y vừa suy tính vừa ngăn người giấy lát, rồi bước lên một bước chấp tay vái chào và ôn hoà nói :

— Võ công của thi chủ thực là trác tuyệt. Bản đạo đã

thất lễ như vậy, thực áy náy vô cùng. Nhưng phen này thi chủ rời đây với tính cách là bạn hay là địch của bốn phái, mong thi chủ cho hay trước ?

Vân Nhạc mỉm cười đáp :

— Nếu tại hạ là kẻ địch của quý phái thì bốn người kia làm gì còn toàn mạng ? Quả thực tại hạ có một việc rất bí ẩn không thể nói cho đạo trưởng biết được. Cũng vì e quý phái hiểu lầm rồi dùng khí giới đối xử với nhau, nên tại hạ phải lên gặp Tốt Hiếu Lam lão sư trước là thế.

Đạo nhân nọ ngẫm nghĩ giây lát rồi tiếp :

— Thi chủ đã nói vậy, bản đạo cũng không tiện hỏi thêm làm gì. Xin thi chủ đi theo con đường nhỏ ở cạnh cung điện, này, tới phía sau cùng, thì qua cầu Đan Thang, là lên thẳng được trên đỉnh núi ngay. Nhưng suốt dọc đường có rất nhiều trở ngại, vì gần đây bốn sơn thường gặp phải biến cố luôn mới phải canh phòng nghiêm mật. Mong thi chủ chớ có hiểu lầm, mà đột nhiên hạ độc thủ thì may cho bốn phái lắm !

Vân Nhạc lại vừa cười vừa tiếp :

— Đa tạ đạo trưởng đã chỉ giáo, tại hạ đâu dám không tuân theo.

Nói xong chàng từ từ đi về phía đường nhỏ ở cạnh Trường Sinh Cung.

Đạo nhân nọ chờ Vân Nhạc đi khỏi, liền dẫn bốn bộ hạ vào trong Trường Sinh Cung. Lát sau, từ trong cung có mấy chục con chim bồ câu trắng bay ra, lượn một vòng ở dưới thềm cung điện rồi vỗ cánh bay thẳng lên trên không mất dạng.

Vân Nhạc nhanh chân đi qua cầu Đan Thang thì gặp một cái đình Xích Thành xây ở ngay bên cạnh cầu, trông rất cổ nhà, cảnh núi rất đẹp. Chàng vừa đi vừa mãi xem và nghe những loài chim hót, trong lòng vui thích vô cùng.

Chàng bỗng thấy có ba con chim bồ câu trắng đang bay lên trên núi, tiếng sáo buộc dưới chân nó kêu véo von. Chàng

biết ngay những con chim đó từ Trường-Sinh-Cung thả ra để báo tin cho bên trên. Chẳng chỉ mỉm cười, chờ không thêm đếm xỉa tới và vẫn tiếp tục nhanh chân lên trên núi. Trong khi chàng đang đi, bỗng nghe trong rừng sâu có tiếng chuông vọng ra. Tuy hơi ngạc nhiên, nhưng chân vẫn không ngừng. Không bao lâu chàng thấy trước mặt hiện ra một toà đạo quan đồ sộ. Cái bảng treo trên cửa quan đề ba chữ «Trượng nhân u Quan» rất lớn. Đạo quan này có ba gian, gian nào cũng đồ sộ và sạch sẽ vô cùng. Trượng-nhân-Quan còn một cái tên nữa là Kiến-Phúc-Cung.

Đạo quan này xây từ đời Bắc-Tống, do Ninh-Phong chân nhân chủ trương, ở dưới sườn núi Xích-Thành, bốn bên đều có rừng thông và trúc, rậm rạp, mát mẻ vô cùng. Đứng ở đây, nhìn phía Đông thấy Trượng chân quan ngay. Cảnh sắc trông rất đẹp.

Ngoài cửa đạo quan không có một bóng người. Vân-Nhạc ngạc nhiên vô cùng. Đột nhiên từ hai bụi trúc ở hai bên đã có mười mấy đạo sĩ nhảy ra. Lão đạo sĩ đi đầu, vẻ mặt nghiêm nghị, lên tiếng hỏi:

— Xin hỏi thí chủ định gặp Tốt trưởng lão của tệ phái có chuyện gì?

Vân-Nhạc đáp:

— Vừa rồi, tại hạ ở dưới Trường-Sinh-Cung đã nói cho chủ trì rõ rồi. Tại hạ tới đây không có ý gì cả, nhưng tại hạ phải gặp Tốt lão sư mới có thể nói ra được. Chẳng hay đạo trưởng cản trở tại hạ làm gì?

Đạo nhân nọ trừ trừ giấy lát rồi tiếp:

— Chẳng hay thí chủ có quen biết Tốt trưởng lão của tệ phái không?

Vân-Nhạc cười nhạt một tiếng, đáp:

— Theo lời nói của đạo trưởng, muốn cầu kiến với Tốt lão sư thì phải quen biết trước mới được sao?

Đạo nhân nọ cau mày lại, nói:

— Việc này...

Vân-Nhạc lại cười nhạt rồi tiếp:

— Tại hạ còn có việc cần phải làm gấp, nên muốn gặp Tốt lão sư để rồi đi ngay, nên không có thời giờ dây dưa với quan chủ...

Chàng nói xong, bỗng đạo sĩ bên trái giơ kiếm ra đâm thẳng vào cái bị gai trên lưng chàng. Vân-Nhạc hừ một tiếng, trợn trừng mắt lên nhìn, giờ năm ngón tay trái ra nhanh như điện chớp, nhằm thanh kiếm của đạo sĩ chộp luôn. Đạo sĩ nọ kinh hãi vô cùng, vội thu kiếm lại, nhưng được chừng nửa thước, hồ khẩu đã bị tê tái và máu tươm ra, thanh kiếm rời khỏi tay, bay nhanh vào trong khóm trúc.

Rồi Vân-Nhạc xoay cổ tay, dùng Di-Lạc thần công, chỉ dùng ba thành chỉ lực đẩy vào đối phương một cái, đạo sĩ nọ đã kêu hự một tiếng, người bị bắn ra đằng xa. Tiếp theo đó, có tiếng kêu lách tách một hồi, thì ra sức dư của Vân-Nhạc đã đánh gãy luôn mười mấy cây trúc ở phía sau đạo nhân nọ, lá và cành trúc bay tứ tung.

Trượng nhân quan chủ thấy vậy lùi lại một bước, hai mắt tỏ vẻ kinh hãi. Vân-Nhạc cười nhạt rồi tiếp:

— Không ngờ phái Thanh Thành là một chính phái mà lại có những môn đồ đi đánh lén và hại ngầm, thật là vô sỉ hết sức.

Trượng nhân quan chủ nghe nói tức giận vô cùng, liền lớn tiếng đáp:

— Bất cứ thí chủ tới đây với ý định gì, bản đạo Thanh Ninh may mắn được trông rõ võ công tuyệt luân của thí chủ, nên cũng cảm thấy ngửa ngáy. Vậy xin thí chủ để cái bị xuống cho khỏi vướng víu rồi cho bản đạo kiến thức kiếm pháp của thí chủ.

Vân-Nhạc kêu ngạo, vừa cười vừa đáp:

— Không cần phải để cái bị gai này xuống, tại hạ chỉ dùng một chương cũng đủ đối phó quan chủ rồi.

Thanh-Ninh đạo nhân lại càng tức giận thêm, trầm giọng đáp :

— Nếu vậy, xin thí chủ ra tay :

Nói xong, y giờ xong chương lên và chấp lại giữ thế đồng tử bái quan âm.

Vân-Nhạc cũng nhận thấy Thanh-Ninh đạo nhân tuy tức giận, quá mức mà còn giữ đủ lễ phép. Thế Đồng Tử bái quan âm là một thế rất cung kính, dùng để đối địch những người bề trên, nên chàng phải đổi ngay vẻ mặt tươi cười, nói :

— Tại hạ với đạo trưởng không có thù oán gì với nhau, hà tất phải ra tay đối địch để mất hòa khí như thế. Vừa rồi tại hạ đã thất lễ, trót đánh quì thủ hạ, vậy tại hạ xin lỗi quan chủ lượng thứ cho sự lỡ tay của tại hạ.

Thanh-Ninh đạo nhân nghe Vân-Nhạc ăn nói lễ phép, nét mặt bớt giận, rồi khăng khải đáp :

— Nếu thí chủ cương quyết đòi gặp trưởng lão, tất nhiên là có việc cần và quan trọng lắm. Bần đạo sẽ lập tức cho chim bồ câu đem thư mời ngay Tót trưởng lão tới đây, như vậy thí chủ khỏi phải leo núi mệt nhọc. Nhưng bần đạo vẫn mong được thí chủ chỉ giáo cho vài miếng võ.

Vân-Nhạc liền nghĩ thầm :

« Thanh-Ninh đạo nhân vẫn chưa thoát được lòng hiếu thắng và sự ham muốn tranh danh đoạt vị. Thảo nào phật gia vẫn thường nói : thất tình lục dục khó mà tận diệt ».

Đoạn, chàng thở dài một tiếng rồi nói :

— Nếu quan chủ nhất định thí tại hạ đấu đấm chọi từ.

Thanh-Ninh liền giờ tay lên vẫy một cái, đã thấy một thanh niên trẻ tuổi nhảy tới trước mặt, liền dẫn thanh niên đó vài câu.

Thanh niên đó bèn chạy thẳng vào trong Trượng-nhân-Quan,

Vân-Nhạc thấy Thanh-Ninh đạo nhân vẫn giữ thế Đồng tử bái quan âm như trước, trong lòng khó nghĩ vô cùng. Chàng tự biết võ công của chàng rất lợi hại, khi ra tay thì phải thắng. Nếu chàng nhường cho đối phương, thì tin này sẽ đồn ra bên ngoài, có khác gì chàng gián tiếp giúp Thanh-Ninh đạo nhân được nổi danh không ? Nhưng Thanh-Ninh đạo nhân là người hiếu thắng, nếu giúp y được nổi danh tức là làm hại y. Sau này, y sẽ mất mạng bởi sự hiếu thắng đó. Chàng suy tính một hồi mới quyết định làm cho đối phương biết khó khăn mà rút lui, nên chàng không do dự, giờ chương bên phải lên, lẹ làng nhảy đến tấn công vào giữa người Thanh-Ninh. Thanh-Ninh đạo nhân thấy một luồng gió rất nhu, tấn công vào người y mà không có sức mạnh gì cả.

Y lại tưởng đó là chương rất âm độc của đối phương, trong lòng kinh hãi vô cùng, vội giờ song chương vận hết sức vào hai cánh tay, định đẩy lui chương lực của đối phương. Nhưng, Vân-Nhạc chỉ khẽ vung chương ra bên ngoài một cái y liền cảm thấy chương lực của y bị đối phương kéo luôn theo đồng thời thân mình cũng không tự chủ được, đâm bỏ về phía trước hai bước. Rồi nghe một tiếng kêu « bùng » thật lớn, cổ thụ cao hơn mười trượng ở cạnh đó đã bị gãy làm đôi, nửa thân cây trên đổ úp xuống khóm trúc vàng, mặt đất cũng bị chấn động rất mạnh, cát bụi bay tứ tung. Thanh-Ninh trợn tròn đôi mắt, mồm há hốc, mặt thất sắc và nghĩ thầm :

« Võ công gì mà quái dị thế ? »

Nhưng y vẫn chưa chịu nhường bộ, liền lớn tiếng nói :

— Thí chủ, hãy tiếp bần đạo một thế Giáng Ma chương lực thử xem ?

Y bèn giờ song chương, nhắm trên dưới tấn công, lẹ như điện chớp, đồng thời y tiến tới mấy bước. Vân-Nhạc cười nhạt và lăm bằm :

— « Có lẽ y muốn nếm mùi chết ngộp ».

Chàng nghĩ xong, rồi lẹ làng như mũi tên bắn vọt lên. Hai bóng người vừa va chạm nhau, Thanh-Ninh kêu « hự »

một tiếng, thân mình y như con diều đứt dây, bắn ra ngoài xa, lộn mấy vòng mới rơi xuống đất.

Tuy Thanh-Ninh không bị thương chút nào, nhưng mặt đã lợt lạt và hồ thẹn, muốn chết ngay cho khỏi xấu.

Thì ra Văn-Nhạc ngắm ngẫm dùng bí quyết chữ « Xá » trong Di-Lạc thân công làm tan mất hết kinh lực của đối phương, đồng thời chàng lẹ tay, nắm lấy cổ tay của quan chủ, hất mạnh một cái.

Lúc ấy trên không, bỗng có mấy tiếng rú thanh thoát vọng tới, và rất nhanh. Tiếng rú vừa dứt, đã thấy trên sườn núi Xích Thành có bảy tám cái bóng người lẹ như chớp nhảy xuống.

Văn-Nhạc nhận ra người đi sau là Vô ảnh thần quyền Tốt hiệu Lam, còn tám người trước, có bảy người là đạo sĩ còn một người là lão tăng râu bạc phơ, người gầy như que củi.

Thanh Ninh đạo nhân thấy chín người tới, mừng rỡ vô cùng, liền chạy đến vái chào và khẽ nói riêng mấy lời.

Văn-Nhạc thấy Tốt hiệu Lam tỏ vẻ kinh ngạc, rồi lại chăm chú nhìn mình. Bỗng lão đạo sĩ râu tóc bạc phơ, hai mắt rất có thần, tay cầm phát trần, lớn bước đi tới. Văn-Nhạc đang suy tính, làm thế nào để cho đối phương đứng hiểu lầm mình, vì chàng đã thấy, người của phái Thanh-Thành coi mình như kẻ địch. Đạo nhân nọ, thoáng cái đã đến trước mặt Văn-Nhạc, trầm giọng hỏi :

— Thi chủ có thể cho bản đạo biết tên họ và ý định chăng ?

Giọng nói của y rất đông đặc và có vẻ như ép buộc. Văn Nhạc tức giận lắm, nhưng cố nén, liền mỉm cười đáp :

— Phái Thanh-Thành tuy là danh môn chính phái, đời đời có kỳ nhân xuất hiện, khiến võ lâm phải kinh nể, nhưng bây giờ, càng lúc càng suy. Cứ xem khí tượng hẹp hòi của đạo trưởng đây, đủ thấy không phải là đại trượng phu, khó mà

thành đại sự được, chỉ có làm cho môn phái càng suy đồi thêm thôi, thật đáng tiếc.

Lão đạo sĩ nghe Văn-Nhạc nhao báng như vậy, mặt đỏ tai tia, hai mắt đỏ lửa nhưng không dám phản ứng lại. Đột nhiên, có một đạo sĩ râu đen nhánh, mặt rất kỳ cổ, phi bước tới và nói :

— Hàn-Trúc sư đệ không được dùng lời lẽ nghiêm khắc mà nói với vị thi chủ này.

Nói xong y nhìn Văn-Nhạc, mỉm cười tiếp :

— Thi chủ ở xa tới hoang sơn, chẳng hay có việc gì đề chi giáo. Bản đạo là Thiên-Điệp, phụ trách trường môn của phái Thanh-Thành xin thi chủ cứ việc nói rõ.

Văn-Nhạc đáp :

— Tại hạ tới đây muốn giải thích một việc.

Thiên-Điệp đạo nhân hơi ngạc nhiên, hỏi tiếp :

— Chẳng hay việc gì ?

— Trước đây không bao lâu, có người mạo danh tại hạ, lên núi sơn lấy trộm một cuốn bí kiếp và dùng chưởng đánh năm đại đệ tử...

Chàng chưa nói dứt, Hàn Trúc đạo nhân đã cướp lời, quát lớn :

— Xin trường môn chờ nghe y ngụy biện, chính y đã hành động trong ngày hôm đó...

Nói xong, y phất mạnh phát trần một cái, những lông ở phát trần dựng đứng như vạn cây kim đâm tới.

Văn-Nhạc cười nhạt một tiếng, lướt mình sang bên trái, giơ chưởng phải ra nhắm cổ tay Hàn Trúc đạo nhân chém xuống. Hàn Trúc đạo nhân chỉ thấy bóng tay của đối phương, thoáng cái là cổ tay của mình như bị trảng phải búa rìu sắc bén, đau điếng bèn thối thanh kêu la, còn phát trần thì rời khỏi tay và ngã ra chét giắc tức thì.

Vân-Nhạc chỉ giờ một thế võ rất giản dị, các người của phái Thanh Thành đã kinh hãi đến biến sắc và cũng nhận thấy thân thủ của quái thiếu niên này rất tuyệt luân. Lão tăng nọ liền niệm câu A Di Đà phật, đôi lông mày trắng như tuyết cau ngay lại.

Tốt hiệu Lâm đi một lần ở Thiên tông Nhai, suýt bị Khẩu Kỳ đánh cho một trận nhọc nhằn chỉ chết bảy giờ y vẫn còn hể sợ, nay thấy một thiếu niên mặt quái dị, có vẻ công xuất thần nhập hóa như thế y càng kinh hãi. Y cảm thấy mình đã già, không còn tương lai gì nữa, liền thở dài một tiếng, rồi tới gần Vân-Nhạc hỏi :

— Các hạ có tâm đối địch với tể phái, hà tất cứ phải đòi gặp lão mà chỉ. Không bao lâu, trước đây các hạ xông lên núi giờ độc thủ, đánh giết bừa bãi, ngông cuồng khôn tả. Nếu các hạ có thù oán gì thì cứ nói ra.

Y vừa nói vừa liếc nhìn Hàn Trúc đạo nhân đang nằm dưới đất thấy cánh tay phải của đạo nhân tím bầm và sưng vù, trên mặt mồ hôi toát ra như mưa, nên y cũng hãi sợ thẳm. Vân-Nhạc đáp :

— Quả thật Tốt lão sư vẫn tin người phá núi lần trước là tại hạ sao ?

Tốt hiệu Lâm chỉ Hàn Trúc đạo nhân đang nằm dưới đất, trầm giọng trả lời :

— Hàn Trúc sư đệ tuy nóng tính, nhưng xưa nay không hề bết nói dối bao giờ. Các hạ đừng tưởng võ nghệ tuyệt luân như thế là bần phái sợ đâu. Bần phái tuy địch không lại các hạ, nhưng cũng dám đấu với các hạ đến cùng.



HỘI THƯ HẢI MƯƠI SÁU

NÚI THIÊN SƠN BỜ ĐỀ THIÊM CÔNG DƯƠNG OAI

Tốt hiệu Lâm vừa dứt, hòa thượng râu bạc đã phi thân tới gần, giờ một chưởng lên chào và hỏi :

— Bần tăng là Pháp Dật, trưởng môn của phái Thiếu Lâm. Thí chủ tuy võ học siêu tuyệt, nhưng cũng nên tự kềm chế một chút, đừng ra tay bừa bãi mà phạm lễ thiên hòa. Bần tăng nhận thấy trong mi mắt của thí chủ ẩn rất nhiều sát khí, xung lên. Triệu chứng này, chỉ trong một thời gian gần đây thí chủ sẽ bị giam giữ hay bị giết cũng nên. Nhưng...

Lão hòa thượng nói đến đó liền ngừng lời, đưa mắt nhìn Vân-Nhạc luôn.

Vân-Nhạc biết vị Trưởng Môn của phái Thiếu Lâm đi xem lãm cái mặt nạ da người, tưởng là mặt thật của mình, nên chàng nghĩ :

— « Cái mặt nạ da người này của tiên phụ giết một kẻ rất hung ác trong hắc đạo, rồi lột da chế thành. Không hiểu tại sao, đã lâu rồi mà Pháp Dật thượng nhân còn nhận có sát khí ? »

Chàng rất phục vị Trưởng Môn đó và cảm thấy ông ta thật xứng đáng là người lãnh tụ của võ lâm, liền cười, đáp :

— Có phải đại sư đoán tại hạ thề nào cũng chết ?

Vị Trưởng Môn của Phái Thiếu Lâm lầm bầm nói :

— Lạ thật ! lạ thật !

Lão Hòa thượng đang thắc mắc, nên không để ý đến câu hỏi của Vân-Nhạc.

Vân-Nhạc không ngờ việc này lại đi trái ý của mình như thế, nên chàng vội quay lại nói với Tốt Hiệu Lâm :

— Tốt lão sư tuy không nhận ra tại hạ nhưng sự thật tại hạ đã gặp Tốt lão sư một lần rồi.

Tốt Hiếu Lam ngạc nhiên nhìn vào mặt chàng giấy lát rồi hỏi:

— Lão chưa hề quen biết các hạ bao giờ, xin hỏi các hạ đã gặp lão ở đâu?

— Ở trong Chi Chi Am, trên núi Vụ Vân, khi Tốt lão sư với Yến Sơn Thân Ni bị người ta đánh lên, nằm chết giấc ở trên Phật đường. May thay, lúc ấy tại hạ có sẵn thuốc trong người, liền cứu tỉnh Tốt lão sư và Yến Sơn Thân Ni, rồi tại hạ hấp tấp đi liền.

Tốt Hiếu Lam cả kinh, hỏi tiếp:

— Thì ra người đó là các hạ đây à? Nếu vậy, đánh lui Lương Khẩu Kỳ cũng là các hạ phải không? Như vậy, trước mặt ân nhân đã cứu mình thoát chết, mà lão coi như kẻ thù, thật đáng ghét lắm.

Trường môn của phái Thanh Thành, nghe Hiếu Lam nói vậy, liền tiến lên chấp tay chào và nói:

— Bần Đạo không biết là thiếu hiệp giá lâm, nên mới thất lễ như vậy, mong thiếu hiệp thứ lỗi.

Vân-Nhạc cả cười đáp:

— Quý Trường Môn quá lời, chớ tại hạ đâu dám thế. Tại hạ chỉ mong quý phái đừng coi tại hạ là kẻ thù là tại hạ cảm ơn lắm rồi.

Thiên Diệp đạo nhân mặt đỏ bừng, vội đáp:

— Chúng tôi đâu dám.

Vân-Nhạc bỗng chạy tới cạnh Hàn Trúc đạo nhân, đỡ đạo nhân vậy, tay trái khẽ búng vào chí dương huyệt một cái. Hàn Trúc đạo nhân thở khí rồi từ từ tỉnh lại, sắc mặt đỏ dần, cổ tay phải cũng dần dần hết sưng.

Lúc ấy Pháp Dật thượng nhân Trường Môn của Phái Thiếu Lâm phất tay áo một cái, đã phi tới trước mặt Vân-Nhạc hỏi:

— Dám hỏi thi chủ, chẳng hay mặt thi chủ có phải là mặt thật không?

Vân-Nhạc vừa cười vừa đáp:

— Đại sư là cao tăng của cửa Phật, tất nhiên biết bộ mặt của tại hạ là hư ảo. Và lại Phật đã dạy Vô Tướng, Vô Sắc ngã tức thị ngã, như vậy hà tất đại sư phải hỏi tới bộ mặt của tại hạ hư, thật làm chi?

Pháp Dật Thượng Nhân ngán người giấy lát rồi nghĩ thầm:

— « Thông minh trí tuệ của người này qua thật hơn người sau này sự thành tựu của y khôn lường và y tất sẽ đứng đầu vô lâm cũng nên. »

Hàn Trúc đạo nhân vừa hồi tỉnh, hai mắt mờ ra, lại quát lớn một tiếng, giơ mười ngón tay như một cái móc sắc, xông lại tấn công Vân-Nhạc.

Chi nghe một tiếng « búng » Hàn Trúc đạo nhân cảm thấy như đánh trúng phải một tấm da trâu và mười ngón tay mềm nhũn, không còn sức nữa. Đồng thời, y cảm thấy có một tiềm lực vô hình lấn át tới. Y lui về phía sau mười mấy bước, gượng mãi mới đứng vững được.

Trường môn của phái Thanh Thành sầm nét mặt lại nói:

— Sư đệ không được vô lễ, thi chủ đây không phải là người đến phá núi đâu!

Hàn Trúc đạo nhân lẳng lặng, nhưng trong lòng hậm hực vô cùng.

Tốt Hiếu Lam vội lên tiếng:

— Chẳng hay cái bị gai mà thiếu hiệp đeo trên lưng đựng gì thế? Sư thật, với tên tuổi của thiếu hiệp oai trấn vô lâm như vậy, tất không khi nào vô duyên vô cớ lại giết hại đệ tử của tệt giáo. Nhưng sự hiểu lầm là do cái bị gai trên lưng thiếu hiệp. Vì tệt sơn vô có mắt tích một

người và đoán chắc xác của người đó đang nằm trong cái bị gai này. Cũng vì thế, lại càng ngờ thiếu hiệp là người lên núi bừa bợ.

Vân-Nhạc nghe nói, lớn tiếng cười đáp:

— Người trong bị này chính là hung thủ đã lên trên núi phá phách đây. Tên họ y là Hình Thiên Sinh, môn hạ Hoàng Sơn Thủy-Tín Lão-Nhân.

Thiên Diệp Đạo Nhân liền nhìn Tót hiền Lam, mặt lộ vẻ kinh ngạc.

Hiếu-Lam cau mày lại, ho mấy tiếng rồi tiếp:

— Lão đã hiểu rồi, chín năm trước đây. Thủy Tín lão nhân luyện võ với vị Trưởng Môn của đệ phái trên đỉnh phong Thiên Đò, núi Hoàng Sơn, rồi hai người xung đột, kết quả giải tán một cách không vui vẻ chút nào. Không ngờ Thủy-Tín lão nhân lại hẹp lượng đến thế, trong lòng vẫn còn hận hực.

Vân Nhạc nghe Hiếu Lam kể lại chuyện xưa, càng thấy không nên để Thiên Sinh ở lại đây, bằng không sẽ đem lại tai họa rất lớn cho phái Thanh Thành, nên chàng do dự giây lát, liền đổi lời ngay:

— Mục đích của tại hạ tới đây, chỉ cốt rửa sạch tiếng oan. Bây giờ quý vị đã biết rõ sự thật rồi sự hiểu lầm của chúng ta cũng không còn tại hạ xin đem Thiên-Sinh đi nơi khác rồi mời xử trí sau. Quý phái cứ giả bộ không biết gì cả là xong.

Hiếu Lam vuốt râu cá cười nói:

— Thiếu hiệp coi rõ đệ phái quá. Lão đây có phải là người nhát gan sợ sệt đâu? Bất cứ sao, thiếu hiệp nên để Thiên Sinh ở lại đây thì hơn.

Vân-Nhạc liền cười miệng cái bị và đồ Thiên Sinh ra. Mọi người thấy Thiên Sinh vẫn còn mê man sắc mặt nhợt nhạt. Vân Nhạc lẹ tay diêm vào hai bên hông và đánh một chưởng vào phía sau lưng của Thiên Sinh một cái.

Thế là, Thiên Sinh khạc ra một cục đờm, hai mắt mở to nhìn xung quanh một vòng. Y thấy đã lọt vào tay phái Thanh Thành, biến sắc mặt, trong lòng hãi sợ vô cùng.

Một lát sau, Thiên Sinh tự trấn tĩnh, định đứng ngay dậy nhưng chân tay vừa cử động, y liền thấy khắp mình mẩy tê tái ngay, trong lòng kinh hãi thẳm, thở dài một tiếng, mới lồm ngồm bò dậy. Đến hoàn cảnh này mà Thiên Sinh còn muốn giờ quý mưu ra, y nháy mắt mấy cái, quay lại nhìn Pháp Dật thượng nhân Trưởng môn của phái Thiếu Lâm, rồi vừa cười vừa nói:

— Xin hỏi đại sư, tại hạ hiện đang ở nơi nào thế?

Pháp Dật Thượng nhân liền đáp:

— Thanh Thành.

Thiên Sinh giả bộ kinh ngạc và nói:

— Tại hạ không cần thận, nên bị tên bạn hất nhân hãm hại, yên trí thế nào cũng chết, không ngờ lại được quý vị cứu giúp. Tạ hạ thật cảm ơn quý vị vô cùng.

Vân-Nhạc cứ cười nhạo hoài. Hiếu-Lam là người kiến thức rộng, liền lớn tiếng cười nói:

— Lão đi qua trước miếu Võ-Hầu, ngẫu nhiên thấy ngài nằm gục ở giữa lối đi, nên mới đem ngài về Thanh Thành đây cứu chữa. Chẳng hay đại danh của ngài là chi?

Thiên-Sinh đáp:

— Thiệt giả thiện báo, ác giả ác báo, quả thật không sai chút nào. Nếu tại hạ không vì việc của quý phái, thì không khi nào lại bị người bạn độc ác hãm hại như thế này. Nhưng may mắn thay, bây giờ lại được quý phái giúp cho quả thật trời có mắt. Tại hạ đây là Hình-Thiên-Sinh.

Hiếu-Lam rõ vẻ kinh ngạc hỏi:

— Ngài nói vậy, thì ra vì đệ phái mà bị bạn hại phải không?

Thiên-Sinh vừa cười vừa đáp :

— Chính thế ! Tên Văn-Nhạc tự thì vô công tuyệt luân, có đã tâm định gây nên mưa máu gió tanh trong giang hồ, để toại nguyện sau này tự lập môn phái và đứng đầu vô lâm nữa. Cũng như cách đây không bao lâu, một mình y lên đây phá khuấy, dùng chưởng đánh năm đại đệ tử của quý phái, lấy trộm một cuốn bí kiếp...

Y chưa nói dứt, Hiếu-Lam đã tỏ vẻ hoài nghi, rồi hỏi tiếp :

— Tại Văn-Nhạc ư ? Lão đã nghe tên đó rồi. Nhưng tại phái với y không có thù oán chi cả, tại sao y lại chọn tệ phái mà gây nên những việc như thế ? Vậy không hiểu y định tâm như thế để làm gì ? Lão lấy làm hoài nghi vô cùng.

Thiên-Sinh mỉm cười đáp :

— Vừa rồi tại hạ chẳng nói rõ cho quý vị nghe là gì ? Ấy là Văn-Nhạc muốn thỏa mãn dã tâm của y. Gần đây, y còn tạo ra nhiều vụ ác độc hơn thế nữa. Quý phái bị như thế là còn may mắn lắm đấy, tại hạ hay biết việc này, khuyên răn mãi, bảo y không nên làm nhiều tội lỗi như thế, rồi sẽ bị lụy đến thân. Nhưng y cố chịu nghe lời của tại hạ đâu. Không những y không nghe, mà y còn coi tại hạ như kẻ thù, y giờ độc thủ ra hại tại hạ.

Tot-Hiếu-Lam lại tiếp :

— Chẳng hay ngài còn biết hàn đã tạo nên những tội ác ở đâu nữa ?

Thiên-Sinh lắc đầu đáp :

— Đành để cho y bất nhân, chờ tại hạ không chịu là kẻ phụ nghĩa. Sau này sẽ có một ngày thiên hạ nghe rõ sự phải trái ra sao, tại hạ không muốn bán bạn.

Văn-Nhạc nghe nói tức giận khôn tả và nghĩ thầm :

— « Đễ tên này sống trên đời, sau này y sẽ làm hại rất nhiều người ».

Đoạn, chàng cười nhạt mấy tiếng và nói :

— Phải, mi nói thiện giả thiện báo, ác giả ác báo đúng thật, thì bây giờ ngươi phải chịu lấy sự ác báo đó.

Thiên-Sinh nghe tiếng nói của chàng rất quen, trong lòng hãi sợ vô cùng, vội quay lại nhìn, thấy một thiếu niên vẻ mặt lạnh lùng, hai mắt tia ra hai đạo ánh sáng rùng rợn và đang chăm chú nhìn mình.

Với giọng run run, y cất tiếng hỏi Văn-Nhạc :

— Các hạ là ai thế ?

Văn-Nhạc cười nhạt một tiếng, giơ tay giờ cái mặt nạ da người ra liền lộ ngay mặt rất anh tuấn. Ai nấy thấy mặt chàng, cũng đều tấm tắc khen ngợi.

Riêng có Thiên-Sinh là hãi sợ, run bầy bầy, hai mắt to và hờn giận, cười khinh một tiếng và nói :

— Hình mờ đã lọt vào tay ngươi, sống hay chết tùy nơi ngươi định đoạt, nhưng Hình mờ đã mạo danh của ngươi, tạo nên bôn vụ vô pháp vô biên, thì dù ngươi có cố gắng đến thế nào, cũng không rửa sạch được những vết nhơ ấy.

Văn-Nhạc giận đến mặt đỏ bừng, máu trong người sôi sùng sục từ từ giơ bàn tay phải ra ép hỏi Thiên-Sinh, xem y đã tạo nên những vụ độc ác nào.

Đột nhiên đằng xa có mấy tiếng hú rất thanh thoát theo gió vọng tới. Mọi người đều ngạc nhiên vô cùng, bỗng thấy dưới núi có mười mấy cái bóng đang nhanh chân chạy lên. Chỉ thoáng cái, những người đó đã đến trước mặt. Văn-Nhạc đã nhận ra Linh Phi, Cái Môn Tam Lão, Lôi Tiểu Thiện, Kinh Phương với tám chín vô lâm cao thủ lạ mặt nữa.

Linh Phi vừa đi tới trước mặt mọi người, thấy Thiên-Sinh vẫn còn sống, vội đề tay lên trán mừng rỡ và nói :

— May mắn biết bao, tên giặc này chưa chết. Tên giặc này đã gây nên bao tội ác, vụ nào y cũng mạo danh của thiếu hiệp. Bây giờ Cái Môn Tam Lão đã mời được mấy vị lão

sư là những nạn nhân trong những vụ đó tới đây để đối chứng và để rửa oan cho thiếu hiệp.

Lúc ấy, bọn Cái Môn Tam Lão đang bàn chuyện với các đạo nhân của phái Thanh Thành và đạo môn của phái Thiếu Lâm.

Cửu chỉ Thần cái tung mình nhảy tới trước mặt Thiên Sinh và nói:

— Thủy Tin lão nhân có mắt như mù, thấu lăm tên đệ tử bất nhân gian ác. Chẳng hay mi có thù hằn bất cộng đày thiên gì với Vân Nhạc mà mi mạo danh hại người như thế?

Thiên Sinh là kẻ âm thầm mà xảo quyết vô cùng, vừa thấy bọn Cái Môn với mấy sư chủ phi tới, biết ngay khó mà sống thoát. Lúc này y mới hối hận là vừa rồi đã trót nhận hết sự thật trước Vân Nhạc, muốn cứu vãn chỉ còn một cách là chối hết mọi việc, đổ hết tội lỗi cho Vân Nhạc. Y suy tính như vậy, yên trí các người thế nào cũng không dám giết y trước mặt các đạo nhân của phái Thanh Thành có thù với sư phụ của y, thế nào phái đó cũng không dám để cho mọi người giết y ở trên núi này, mà mang họa lây. Nên y liền cười nhạt và thủng thẳng trả lời:

— Muốn vu tội cho ai, đặt điều gì chẳng được. Ta là Hình Thiên Sinh đây, cũng là đệ tử của danh môn chính phái đã làm việc gì, thì tự nhận chịu hà tất mạo danh của ai? Vân Nhạc biết mình không được các nhân vật võ lâm dung thứ cho, đã không tiếc giờ thủ đoạn ty tiện, hãm hại tại hạ chết. Dù có chết, tại hạ vẫn không tiếc thân chút nào, nhưng cái e từ nay trở đi, quý vị khó mà ăn ngon ngủ yên.

Y vừa nói vừa ứa nước mắt có vẻ khảng khái, không tỏ vẻ sợ hãi gì cả.

Trường môn của phái Thiếu Lâm và các đạo nhân của phái Thanh Thành nghe Thiên Sinh nói vậy, ngờ ngác nhìn nhau, đều nhận là tên đó quả thật xảo trá đa mưu. Tới giờ phút này mà y còn không thừa nhận, nếu không có người đối chứng thì không làm gì nổi y.

Thương Ty nghe vậy, ngăn người, không biết nói sao. Vân-Nhạc đã lẹ chân lướt tới trước mặt Thiên-Sinh trầm giọng nói:

— Sự thiện ác, cách nhau có một sợi tóc. Xưa nay Vân Nhạc hành sự như chém đinh chặt sắt không hề sợ trước ngại sau, chỉ cần việc làm của mình không trái với lương tâm thôi, cũng không sợ ai dị nghị không ngờ mi là kẻ tham sống sợ chết đến thế, dám nhậm là đệ tử của danh môn chánh phái, khiến các vị có mặt tại đây nghi kỵ, không dám xử trí với người, nhưng người có biết đâu Vân-Nhạc này không bao giờ e sợ những điều đó. Còn người, ta thử xem người có chịu nổi thủ pháp Thất Nhật Tảo âm Đoạn hồn của ta không?

Quần hùng đều giật mình, vì môn thủ pháp đó thất truyền trong võ lâm đã lâu, tại sao Vân-Nhạc lại biết được?

Vân-Nhạc vừa nói dứt, đã vận chuồng như bay, diềm luôn mười ba chỉ vào ngực của Thiên Sinh.

Thấy Vân-Nhạc giờ thủ pháp ác độc đó ra đối xử mình. Thiên Sinh kinh hãi vô cùng, nhưng võ công đã mất hết, muốn tránh cũng không được, chỉ cảm thấy mười ba nơi, trên ngực, bụng có một sức mạnh lạnh lùng kỳ lạ xuyên thấu vào trong người khiến mình mềm nhũn, y nằm gục xuống chỉ trong giây lát, thần sắc thay đổi khác thường, chân tay co rúm, xương cốt kêu «lách cách», mồm kêu la những tiếng rất khó nghe, hai con ngươi lòi ra ngoài, đôi mắt âm đạm, không có chút tinh thần. Tiếng kêu rú của y tựa như dê kêu, lọt vào tai quần hùng, ai nấy đều kinh hãi.

Pháp Dật Thượng Nhân lớn tiếng niệm Phật, định khuyên Vân-Nhạc giải cứu cho Thiên Sinh, nhưng bỗng thấy hai mắt Vân-Nhạc lộ đầy sát khí, lão hòa thượng biết không thể khuyên bảo được, chỉ thở dài một tiếng, rồi lui bước ngay. Một lát sau, mọi người đã thấy Thiên Sinh ôm mặt la lớn:

— Tà huynh... tiêu đệ đã lăm, hạp lượng phụ nghĩa... quả thật đáng chết, tiêu đệ tự biết không còn mặt mũi nào... sống sót... xin ban cho đệ một chương... để đệ chết ngay khỏi bị đau đớn như thế này..

Nói đoạn, y càng gào thét: da thịt bị nứt nẻ, máu tươi rỉ ra, khắp người, trông rất thảm thương. Mọi người quay mặt đi không dám nhìn.

Vân-Nhạc cười nhạt nói:

— Thủ pháp Thất-Nhật-Tào-Âm-Đoạn hồn của ta đã phát ra, không sao thu lại được nữa. Bây giờ ta chỉ có thể cho người giảm bớt đau khổ, nhưng rồi cuộc cũng phải chết. Nếu người muốn chết một cách nhanh chóng, thì phải nhận hết tội lỗi trước mặt Quân hùng đây.

Nói xong chàng phi hai chỉ ra, điểm vào tinh thần huyệt của Thiên-Sinh.

Thiên-Sinh cảm thấy bớt đau nhưng trong người hình như có hàng vạn con kiến và hàng nghìn con rắn bò quanh. Lúc này y không còn ý niệm ác độc gì nữa, chỉ mong sớm được giải thoát sự đau khổ và y tự biết, không thú tội không được. Y liền kể hết những tội lỗi đã gây ra cho mọi người nghe.

Mặt trời đã lên tới đỉnh đầu, Thiên-Sinh đã kể xong tội lỗi: cướp, trộm, hãm hiếp, giết chóc. Vân-Nhạc tức giận khôn tả, hai hàm răng nghiến còm cộp, liền phi ra một chưởng, dè vào ngực tên gian ác. Thiên-Sinh mồm học máu đen, gào rú một hồi, rồi tắt thở.

Sự thế đã được minh bạch, Vân-Nhạc mới đỡ tức giận. Sau đó Trường môn của phái Thiếu-Lâm và phái Thanh-Thành cương quyết mời chàng cùng Quân hùng lên Thiên-Sư động dùng trà. Ai nấy không thể nào từ chối được, đành phải theo vị Trường môn lên trên núi.

Vừa đi, Kinh-Phương vừa rỉ tai Vân-Nhạc:

— Hiền đệ, chúng ta lên Thiên-Sư động ngồi chốc lát rồi cáo đề đi tới núi Nga-Mi ngay nhé?

Vân-Nhạc kinh ngạc vô cùng, vội hỏi:

— Có việc gì thế?

Kinh-Phương đưa mắt nhìn chàng, lắc đầu thở dài một tiếng, đang định trả lời, thì Thương-Tý đã nói trước:

— Kinh lão sư, bây giờ có nói ra, chỉ làm rối loạn thiếu hiệp thôi. Chỉ bằng đề xuống núi, rồi hãy bàn chuyện đối phó sau.

Âi-Phương-Sắc Kinh-Phương chớp mắt mấy cái, rồi ngừng lời ngay. Vân-Nhạc đoán chắc là vì việc Cảnh Trường Tu, Kim Đình Thượng Nhân bình vực đồ đệ, định kiếm mình đề hỏi tội cũng nên. Cho nên chàng chỉ cười nhạt một tiếng không hỏi gì nữa.

Quân hùng đang đi, bỗng thấy Pháp Dật Thương Nhân ngừng bước quay lại nói với Vân-Nhạc:

— Bần tăng suýt quên mất một việc, xin hỏi thiếu hiệp, có phải thiếu hiệp là người đã lấy lại cuốn Vô tướng kim cương, chương kinh cho chúng tôi đấy không?

Vân-Nhạc mỉm cười đáp:

— Chuyện nhỏ mọn ấy, quý Trường Môn hà tất phải nhắc nhở đến làm chi?

Pháp Dật Thương Nhân tỏ vẻ cảm động nói:

— Bần tăng bế quan ba năm, không nghĩ đến việc ngoài, sau Pháp Hoa sư đệ kể cho bần tăng nghe câu chuyện đó và khen ngợi thiếu hiệp mãi, bần tăng xưa nay vẫn có tánh hay quên, vừa rồi mới nghĩ tới chuyện này, xin thiếu hiệp thứ lỗi cho bần tăng nhé?

Vân-Nhạc đáp:

— Quý Trường môn đức cao, vọng trọng còn tại hạ là kẻ mặt học trong võ lâm, đâu đáng quý Trường môn khen ngợi như thế.

Pháp Dật Thương Nhân lại tiếp:

— Thiếu hiệp thân thanh, khí tú, làm việc gì cũng được toại nguyện, tuy hơi vất vả một chút, nhưng đều gặp hung hóa cát. Có một điều, bần tăng mong thiếu hiệp nên ít tạo sát nghiệp, có thể khoan thứ được ai, thì nên khoan thứ

Thiếu hiệp nên rõ, coi đời mệnh mông, đầu đầu cũng có những kẻ nham hiểm xảo trá, phạm việc gì, thiếu hiệp cũng nên nghĩ cho chính đáng thì hơn.

Vân-Nhạc nghe xong, cung kính đáp :

— Quí Trường môn dạy bảo như vậy, tại hạ xin ghi nhớ trong lòng.

Quần hùng qua cầu Thanh Thành, phải leo dốc, tuy khinh công của các người rất cao siêu, nhưng ai nấy cũng thấy mệt nhọc vô cùng.

Cảnh vật của Thanh Thành quả thật tuyệt đẹp, quần hùng vừa đi vừa thưởng thức, chẳng bao lâu đã thấy một góc tường đỏ ở phía trước mặt và khi tới nơi, mới hay đó là Thiên Sư động.

Trường môn của phái Thanh Thành là Thiên Diệp đạo nhân đi vội tiến lên trước quần hùng và đứng ở trước cửa động nghênh đón quí khách.

Thiên Sư động là Điện Miếu lớn nhất của phái Thanh Thành, xây dựng hồi đời nhà Tùy, nguyên danh là Diệu Khánh Quan. Đến đời nhà Tống lại đổi tên là Siêu Khánh Quan nên đến, cuối đời nhà Thanh, đổi thành Trường Đạo Quan tên tục là Thiên Sư Động. Ngôi miếu này, xây dựng trên một sườn núi cao chót vót. Phía sau quan là sườn núi cao trăm trượng, phía trước là vực thẳm sâu vạn trượng, hai bên có Hắc Hồ và Thanh Long Phong châu cạnh. Hai suối Hải đường và Bạch vân, chảy cạnh hai khe núi đó. Trước mặt quan lại có mấy trăm cây trăm cao chót vót, cảnh trí trông tuyệt đẹp.

Vân-Nhạc liền khen ngợi Thiên Diệp đạo nhân rằng :

— Phong cảnh Thanh Thành quả thật đẹp như thiên hạ, nếu không đến tận nơi thưởng thức, thì không biết được cái đẹp tuyệt vời của nó.

Thiên Diệp đạo nhân lớn tiếng cả cười và nói :

— Từ giờ cho tới trọn đời, Tạ thiếu hiệp là tân khách quý nhất của phái Thanh Thành chúng tôi. Từ nay trở đi, nếu thiếu hiệp không chê nơi đây, thì tùy ý thiếu hiệp, muốn tới lui lúc nào cũng được.

Vân-Nhạc mỉm cười, đáp :

— Quí Trường môn đã coi trọng tại hạ như vậy, tại hạ sẽ tới đây luôn luôn.

Trường đạo quan Thiên Sư động kiến trúc rất tráng lệ. Thiên-Diệp đạo nhân tiến dẫn mọi người vào trong đạo quan, xuyên qua Tam-Thanh đại điện, đi thẳng vào hoàng đế từ ở phía sau điện, nơi đây thanh nhả lạ thường.

Dưới lầu bên trái là khách đường. Thiên-Diệp đạo nhân mời khách vào khách đường, đã thấy có bày sẵn mấy mâm cơm chay đề tiếp khách.

Quần hùng ăn uống xong đang vui vẻ chuyện trò, bỗng có một đạo nhân... tuổi trạc trung niên, vẻ mặt hoảng hốt, hấp tấp chạy vào. Thiên-Diệp đạo nhân thấy cử chỉ của đạo nhân đó thất thường, liền cau mày lại trầm giọng hỏi :

— Diệu-Hành, đồ đệ có việc gì thế ?

Diệu-Hành chạy đến trước mặt Thiên-Diệp vái chào và trả lời :

— Bẩm Trường-môn, đệ tử trực nhựt tuần sơn, khi tới Thanh-Long-Phong bỗng thấy có hai người đang lẹ như bay phi tới. Đệ tử vội tiến tới nghênh đón, mới hay hai người đó là một ông già và một thiếu nữ, tự xưng là Hồ-Cương và Hồ-Cốc-Lan, tới đây định yết kiến Tạ-Vân-Nhạc. Đệ tử liền dẫn hai người tới đây, không ngờ lại gặp Thiếu-Đào-Chủ của Ngọc-Chung-Đảo là Lương-Khấu-Kỳ. Lương-Thiếu-Đào-Chủ ăn nói ngông cuồng vô cùng. Y bảo sẽ đập bằng núi Thanh-Thành, nên Hồ thí chủ mới cãi và với y rồi hai người đấu với nhau...

Tên đạo nhân ấy chưa nói dứt, Tót-Hiếu-Lam đã đứng dậy quát hỏi :

— Hiện giờ hai người ấy ở đâu ?

Diệu-Hành đáp :

— Trên Thanh-Long-Phong, cách đây không xa.

Hiếu-Lam không chờ y nói dứt, đã tung mình đi luôn, nhanh như điện chớp. Vân-Nhạc cũng tựa như mũi tên bay, vội vàng đuổi theo...

Trên núi Thanh-Phong-Long, Hồ-Cương đang kịch chiến với Khấu-Kỳ, Hồ-Cốc-Lan đứng cạnh đó, thấy trận đấu khốc liệt, cũng cau mày lo âu. Nàng thấy cha mình đã dùng Nhứt-Nguyên Khí đấu với đối phương, mà không sao đẩy lui Khấu-Kỳ một bước. Trái lại, hai tay của Lương-Khấu-Kỳ, cứ nhắm các yếu huyệt của Hồ-Cương mà đánh tới tấp.

Cốc Lan không sao xen tay vào được, nóng lòng sốt ruột vô cùng, đưa mắt nhìn xung quanh, không thấy Vân-Nhạc đâu cả. Nàng còn đang lo âu, bỗng thấy hai bóng người phi đến, về mặt bỗng hơn hờ vô cùng. Vân-Nhạc và Tốt Hiếu Lam đã lên tới đỉnh núi. Vân-Nhạc vội kéo tay Hiếu Lam và khẽ nói:

— Tốt lão sư, xin hãy đứng ngoài lượt trận, đề tại hạ thử xem tên Lương-Khấu-Kỳ này có tuyệt kỹ gì mà dám táo gan đến đây phá phách? Nếu tại hạ địch không nổi, xin Tốt lão sư ra tay giúp đỡ.

Hiếu Lam biết chàng có ý muốn bảo tồn tánh mạng cho mình, trong lòng cảm động vô cùng. Vân-Nhạc nói xong vội lướt tới cạnh Hồ Cốc Lan lên tiếng hỏi:

— Hồ cô nương vẫn mạnh đấy chứ?

Chàng vừa nói dứt câu đó, đã nhảy tới cạnh hai người đang kịch chiến, giơ song chưởng ra đầy mạnh mẽ một cái.

Khấu Kỳ bỗng cảm thấy có một luồng sức mạnh phá tan chân khí hộ thân của mình, trước ngực bị đè nén, khí huyết đảo lộn, biết ngay kẻ vừa tới là một cường địch, nên rung mình kinh hãi, vội nhảy ra bên ngoài tránh né. Rồi y định thân nhìn kỹ, mới hay thiếu niên đó là người rất đẹp trai. Y vừa ghen vừa giận, quát hỏi:

— Người là ai? Mà dám xen vào việc của Thiếu Đảo Chủ.

Vân-Nhạc nhẹ nhàng tiến lên hai bước, lớn tiếng cười và đáp:

— Người thật không biết sĩ nhục, lần trước ở Vụ-Linh-Phong, ta đã tha chết cho rồi, chẳng qua vì thấy mi nhút nhời quá sĩ mẽ. Ta đã cảnh cáo rằng người còn bước vào Trung Nguyên này, ta sẽ chặt hai chân của người.

Lương Khấu Kỳ nghe nói, kinh hãi vô cùng, lùi lại một bước, hai mắt trợn trừng nhìn Vân-Nhạc và hỏi:

— Đêm hôm đó, người đã thừa cơ ám hại ta, thế người là Tạ-Vân-Nhạc đấy à?

Vân-Nhạc trầm giọng đáp:

— Phải, chính ta. Nhưng đêm hôm đó người địch không lại ta chứ có phải ta thừa cơ ám hại đâu?

Khấu Kỳ mặt đỏ bừng, hai mắt nổ lửa, hay tay buông xuôi xuống, hai vai rung động, thoáng trông đã biết ngay y đang vận hơi lấy sức.

Lúc ấy quần hùng đã lần lượt tới cả Thanh Long Phong, đều im hơi lặng tiếng, đứng cạnh đó xem.

Mọi người đều biết Vân-Nhạc và Khấu Kỳ cùng là hai tay võ công siêu tuyệt nổi tiếng trong võ lâm, nên họ đoán chắc trận đấu này kịch liệt lắm.

Tạ Vân-Nhạc vẫn ung dung như thường, vừa cười vừa nói tiếp:

— Lương Khấu Kỳ, nếu trận đấu này, người không thắng được ta, thì người tránh không khỏi sự sĩ nhục bị chặt chân đâu.

Khấu-Kỳ càng tức giận, cả cười và đáp:

— Người đừng tự phụ vội, hiện giờ người yêu của người đã bị Thiếu đảo chủ này giam giữ trên Ngọc-Chung-Đảo rồi, chỉ chờ đến đêm Tết Trung Thu là nàng sẽ kết hôn với Thiếu Đảo chủ. Người đừng có giờ thái độ ngông cuồng ra trước mặt Thiếu Đảo chủ nữa. Người phải biết với Phong Vân Bát. Chào, môn tuyệt học

của bản đạo, đã xưng hùng xưng bá trong võ lâm và hải ngoại. Thiếu Đảo Chủ sẽ cho người tàn phế suốt đời, rồi bắt người đem về Ngọc Chung đảo đầy đọa cho chí chết, thì ta mới người con giận.

Vân-Nhạc nghe nói, lạnh lùng hỏi:

— Người mà người vừa nói đó, có phải là Uyển Lan không?

Vân thái độ ngông cuồng, Khấu Kỳ đáp:

— Phải, chính là Nghệ Uyển Lan đấy.

— Còn Lăng Ngọc Sương đâu?

— Cũng bị giam nốt.

— Yến Sơn Thần Ni và Du Tứ Cô?

— Vân-Nhạc, người hỏi quá nhiều. Nhưng Thiếu Đảo Chủ đây cũng không hẹp lượng nói cho mi rõ. Gia phụ đưa thiệp mời Yến Sơn Thần Ni đến Ngọc Chung Đảo, đề bàn chuyện hôn nhân của Thiếu Đảo Chủ với Lăng Ngọc Sương. Nếu Yến Sơn Thần Ni không chịu đi thì gia phụ sẽ vào Trung Nguyên này. Yến Sơn Thần Ni sợ gia phụ vào tới Trung Nguyên thì không có ai định nổi, nên mới phải đi ra Ngọc Chung Đảo. Bà ta cùng mấy người cùng đi và đã bị gia phụ giam giữ trong Thiên Xu Thạch Phủ rồi.

Tạ Vân-Nhạc lớn tiếng cả cười một hồi nói:

— Lương Khấu Kỳ, ta không lấy tánh mạng người, chỉ chặt hai chân người thôi rồi đưa về Ngọc Chung Đảo buộc cha người thả mấy người kia ra.

Chàng chưa nói dứt lời, Khấu Kỳ đã giờ năm ngón tay ra tấn công. Thủ pháp của y kỳ ảo vô cùng.

Quần hùng đứng cạnh xem, giật mình kinh hãi, vì ai nấy cũng thấy thủ pháp của Khấu Kỳ huyền ảo vô cùng, không ai biết thủ pháp ấy tên là gì, nên đều lo ngại thăm cho Vân Nhạc. Nhất là Hiếu Lam và các đạo nhân của phái Thanh

Thành, lại càng đau lòng bởi. Phong Vân Bát Chảo của Khấu Kỳ vốn dĩ là môn tuyệt học của phái Thanh Thành, nhưng phái Thanh Thành lại để sách quý trên lầu tầng kinh, bụi bám, mạng nhện giăng đầy, thế mà không biết đem ra dùng. Sau Ngọc Chung Đảo chủ lấy trộm, về luyện tập môn võ công này bỗng trở thành võ học trấn đảo của Ngọc Chung Đảo. Lúc ấy Vân-Nhạc đã lẻ làng nhảy tránh sang bên, thoát khỏi cái chộp của Khấu Kỳ. Tức giận vô cùng. Khấu Kỳ quát lớn một tiếng:

— Người hãy tiếp thử thế Bạch Vân ảo vũ (mây trắng, mưa một cách huyền ảo) của ta xem sao.

Y liền biến đổi thế võ, múa song chưởng lên, như trăm nghìn cái bóng bàn tay, phát phối phi tới bao vây lấy người Vân-Nhạc, tựa như bốn mặt tám phương đều có chưởng lực tấn công tới, khiến Vân-Nhạc không sao tránh khỏi.

Mọi người chỉ nghe Vân-Nhạc cả cười một hồi, thân mình đã xuyên qua những bóng thiên chưởng đó mà ra khỏi rồi. Thì ra chàng đã dùng Huyền Thiên thất tinh bộ lướt ra ngoài vòng chưởng lực của đối phương. Kinh công tuyệt học của Vân-Nhạc vừa xù dụng, thì dù có Ngọc Chung Đảo Chủ thân hành tới đây, cũng không đủ thương nổi Vân-Nhạc, huống hồ là Khấu Kỳ.

Khấu-Kỳ chỉ thấy hình bóng của Vân-Nhạc biến mất, rồi bỗng nghe phía sau lưng có tiếng cười nhạt và nói:

— Nếu người chưa giờ hết năm thế Bạch Vân ra, tuyệt nhiên ta không ra tay đánh lại. Ta chờ tới khi nào người đánh nốt ba thế lợi hại nữa, ta mới ra tay chế ngự người.

Khấu-Kỳ nghe Vân-Nhạc nói vậy, giật mình kinh hãi. Đột nhiên y lộn người trở lại, hai tay giương mười ngón ra, nhanh như luồng gió xông đến tấn công. Không ngờ thế công đó lại đánh hụt và cũng không thấy hình bóng đối phương đâu cả. Vì vậy, y biến sắc mặt hãi sợ vô cùng. Bỗng y nghe tiếng niệm Nam Mô A Di Đà Phật, vội quay mình lại, liền thấy một lão tăng, gầy gò, bé nhỏ, đôi mắt rất tinh, râu tóc

bạc phơ, đang đứng trước mặt Còn Văn-Nhạc thì đứng cách xa hai trượng, đang nhìn mình. Lão tăng mặt nghiêm trang lên tiếng nói:

— Bần tăng là Pháp Dật, trưởng môn của phái Thiếu Lâm. Chẳng hay Thiếu Đào chủ có biết năm mươi một năm trước đây, lệnh tôn dưng Phong Vân Bát chảo tuyết học, so tài với trưởng môn đời trước của chúng tôi, chỉ còn có một thế nữa là người trưởng môn của chúng tôi có thể khắc chế được Phong Vân Bát Chảo không?

Khấu-Kỳ lạnh lùng đáp:

— Tại hạ có nghe gia phụ nói lại, thế đó là Thiên Phật hóa thân (nghìn Phật biến hóa thân hình) nhưng bây giờ gia phụ đã nghĩ ra được một thế hóa giải thế Thiên Phật hóa thân rồi. Vì gia phụ tuổi đã cao và coi nhẹ sự đời, suốt ngày chỉ thích cảnh non xanh nước biếc, chớ có phải hãi sợ phái Thiếu Lâm mà không dám tới Trung Nguyên này đâu.

Pháp Dật thượng nhân là một vị cao tăng của cửa Phật, nghe Khấu-Kỳ nói vậy, không giận chút nào. Chỉ mỉm cười, và tiếp:

— Bần tăng chỉ hỏi qua Thiếu Đào chủ thôi, nếu lệnh tôn đã không có ý tranh danh đoạt lợi thì bần tăng đây cũng từ đại giải không, có muốn dính líu vào trần tục đâu?

Lão hòa thượng vừa nói xong, đã lẹ chân lui về phía sau. Văn-Nhạc lại lướt mình tới trước mặt kẻ kịch. Khấu-Kỳ không đợi chàng đứng vững, đã múa hai tay ra tấn công liền. Một luồng gió lốc cuốn cuộn tới, khiến không khí xung quanh mười trượng đều đảo lộn, những lá thông và trúc cạnh đó, rơi như mưa trút.

Văn Nhạc đối phó sự biến chuyển nhanh vô cùng, chỉ thấy chàng giơ tả chưởng lên, dùng bí quyết chữ « Xá » của Di Lạc thân công và giờ năm ngón tay phải, chộp luôn cổ tay trái của đối thủ vừa phi tới.

Khấu Kỳ cũng lạnh mặt, lạnh tay, vội lộn ngựa bàn tay trái lên định bắt lấy cổ tay của Văn Nhạc. Ngờ đâu thủ pháp

Hiền Viên thập bát giải kỳ ảo khôn lường, chỉ thoáng cái biến hóa vô cùng. Khấu Kỳ chưa kịp lật ngựa bàn tay trái, đã thấy cổ tay như bị nắm cái móc gan kèm chặt, cảm sâu vào tận xương. Y thất thanh kêu ối chà và đã cảm thấy sức lực trong người bị mất hết.

Văn Nhạc nắm được cổ tay bèn thuận thế nhắc bổng thân hình của Lương Thiếu Đào chủ lên cao, hai chân đưa tới trước mặt đối thủ. Văn Nhạc giơ tay trái tựa như một cái búa, chém thẳng vào hai cổ chân của địch. Chỉ nghe trên cao có tiếng kêu rú rất thảm khốc, thì ra hai chân của Khấu Kỳ đã bị chặt gãy liền.

Mọi người chỉ thấy Văn-Nhạc phẩy tay một cái và đã thấy Khấu Kỳ tựa như chiếc diều đứt dây, bắn ra đằng xa năm sáu trượng máu tươi tung tóe khắp bãi cỏ.

Quần hùng thấy vậy đều kinh hãi vô cùng đồng thời cũng tỏ vẻ kính ngưỡng Văn Nhạc.

Tuy bị gãy hai chân, Khấu Kỳ vẫn chưa mê sảng, y cảm thấy đau như cắt ruột và mồm học ra một dòng máu tươi y đưa mắt nhìn xuống phía dưới, mới hay hai chân đã gãy chẵn nắn vô cùng, không còn muốn sống nữa. Y liền giơ chưởng lên, đánh mạnh vào sau óc, nghe kêu « bụp » một tiếng, sọ của y vỡ tan, máu và óc phọt ra, y nằm gục xuống tắt thở.

Pháp Dật thượng nhân liền niệm « A Di Đà Phật » và nói:

— Thiếu hiệp đã tạo cho vô lượng Trung Nguyên một hiền hòa vô biên.

Văn Nhạc ngăn người ra giấy lát rồi mới đáp:

— Quý trưởng môn khỏi phải lo âu, tại hạ sẽ thân hành đi ra Ngọc Chung Đảo, kiếm Lương Đào chủ để giải quyết mối thù. Nhưng câu chuyện ngày hôm nay, mong quý vị hãy tạm giữ bí mật cho.

Lúc ấy Lôi Tiểu Thiên đã tới trước mặt Văn Nhạc và nói:

— Tam đệ biết tôi với tam đệ cần phải đi ngay Thiên

Sơn, nhưng hiện giờ có hay việc rất khẩn cấp, cần có tam đệ giải quyết, chờ Lão lão nhị này vô kế khả Thi. Bây giờ ngu huynh hãy hỏi tam đệ nên xử trí ra sao ?

Vân Nhạc ngạc nhiên, định hỏi lại Tiểu Thiên, đã nghe Thương Ty ho một tiếng, cau mày trầm giọng xen vào nói :

— Có việc gì, đề xuống dưới núi đã, rồi hãy bàn.

Nói xong, lão ăn mày liền quay lại vái chào và cáo từ hai người trưởng môn của phái Thanh Thành và Thiếu Lâm.

Thiên Diệp đạo nhân không tiện giữ mọi người ở lại, ben tiện đưa xuống tận chân núi, rồi cùng nhau chia tay ở trước Trường Sinh cung. Trước khi từ biệt, Vân Nhạc nói với Thiên Diệp đạo nhân :

— Tại hạ đi Ngọc Chung Đảo, thế nào cũng lấy lại được cuốn bí kiếp Phong Vân Bát Chảo, đem về trả cho quý phái. Hiếu Lam liền lên tiếng nói :

— Khi nào thiếu hiệp đi Ngọc Chung Đảo, mong báo tin cho lão hay, đề lão được đi cùng, chẳng hay thiếu hiệp có hàng lông không ?

Vân Nhạc nhận lời một cách khảng khái, quần hùng liền chào Thiên Diệp đạo nhân và rời khỏi Thanh Thành ngay.

Trong lúc đi đường, Tiểu Thiên nói với Vân-Nhạc :

— Diệt thủ Côn luân Tề Hồng cũng đến đây, vì trước khi đi tu, y đã kết oán với phái Thanh Thành, nên y không rieten cùng đi với ngu huynh. Hiện giờ y đang đợi chờ chúng ta ở Nhị Vương miếu.

Vân-Nhạc chỉ lắng tai nghe chứ không trả lời, vì lúc này chàng đang đắm chiêu nghĩ ngợi. Nhờ có đập nước, Huyện Quan ở thành đô trở nên một huyện giàu có như vùng Tây Nam Trung Hoa và phong cảnh cũng tuyệt đẹp. Dân cư nơi đó, nhờ ơn cha con Lý Băng đã xây đập nước, liền lập miếu thờ. Miếu ấy đặt tên là Nhị Vương, trông rất tráng lệ, hùng vĩ.

Quần hùng đang ngồi trong khách đường ở Nhị vương miếu, nghe Tiểu Thiên nói chuyện :

— Lão tam đã lắng lắng rời khỏi đám Vân Mộng. Vì vậy Dao-Hồng, Tương-Mai, Khương tôn Diệu và Đông Phương Ngọc Côn bị Kim Định thượng nhân bắt buộc phải về núi Nga Mi chịu tội. Tại sao Kim Định thượng nhân lại giờ thủ đoạn ấy ? Là vì, chủ đã hạ độc thủ hủy bỏ mặt Cảnh trường Tu đi. Đồng thời, y còn phao ngôn rằng, nếu chủ không thần chinh lên núi Nga Mi tạ tội, thì y cũng sẽ hủy bỏ mặt của Dao Hồng, để cho chủ không cười được nàng...

Vân-Nhạc nghe nói, trợn trừng hai mắt, tức giận vô cùng và định lên tiếng, nhưng Tiểu Thiên đã xua tay cản ngăn. Cũng vì thế mà Triệu, Châu, Cổ Phó, bốn tể muội mới vội đi Nga Mi yêu cầu Mạn ân sư thái ra tay cứu Dao-Hồng. Nhưng Mạn ân sư thái nể Kim Định thượng nhân là trưởng môn, nên đành bó tay...

Một việc chưa xong, thêm một việc khác nữa là Nghệ Uyển Lan tể muội bị giam giữ ở Ngọc Chung Đảo cũng đang đợi chờ chủ cứu, và ngu huynh biết chủ mừng một tháng tám này thế nào cũng có mặt trên núi Thiên Sơn, vậy chủ có một thân một mình thì làm sao mà chia ra làm đôi, ba để đi những nơi đó cùng một lúc ? Đây chủ thử nghĩ xem. ngu huynh biết xử trí ra sao cho phải.

Vân-Nhạc nghe nói, trong lòng xúc động vô cùng. Một lát lâu, chàng mới định tâm được và nghỉ ngơi một hồi rồi đáp :

— Nếu đệ không khéo định đoạt, thì chỉ làm cho tri thêm rối thôi. Lệnh của sư phụ, thì tiêu đệ không sao dám trái. nên hai nơi kia, đệ không sao xẽ thân ra mà đi được. Bây giờ đệ định nhờ bác Kinh Phương và Tề lão sư đi hộ núi Nga Mi một phen. Bác giờ thủ đoạn trộm cắp ra, lấy tín phủ của trưởng môn phái đó, để Kim Định thượng nhân tạm thời không sao thi hành chức quyền trưởng môn được. Sau khi hai vị lấy trộm được tín phủ đó, quay trở về Nhị vương miếu này đợi chờ tiêu đệ.

Kinh-Phương ha ha cả cười nói :

— Vì tâm nguyện của thế diệt, lão đây không quản ngại lên núi Nga Mi giờ trò trộm cắp một phen.

Vân-Nhạc mặt đỏ bừng và nói tiếp :

— Chàng hay Thương đại ca có thể giúp đệ đi Ngọc Chung Đảo một phen không ?

Cửu Chi Thần Cái mỉm cười đáp :

— Việc của đệ cũng như việc của ngu huynh, hà tất hiền đệ nói đến hai tiếng nhờ vả làm gì ? Thế nào ngu huynh cũng đi.

Vân-Nhạc cảm động vô cùng và tiếp :

— Đại ca với Lôi nhị ca đi Ngọc Chung Đảo. Khi tới nơi, hai huynh tùy cơ ứng biến. Hai huynh ra tay cứu Yến Sơn Thân Nị và các người kia ra khỏi ngục thất, nhưng hai anh đừng có hiện thân kinh địch, chỉ ngấm ngấm ra tay thôi.

Hồ Cương bỗng xen lời :

— Lão với tiểu nữ cũng theo Thương lão sư.

Thế rồi mọi người bàn tán xong, liền chia tay...

★

Trên Bắc Thiên Sơn quanh năm phủ đầy tuyết trắng, gió lạnh buốt xương, thỉnh thoảng tuyết và sương mù che lấp, không sao phân biệt đâu là trời đâu là đất.

Lúc ấy là cuối tháng bảy, Vân-Nhạc một mình đi tới dưới chân núi, tiết trời lạnh vô cùng. Cũng may chàng đã mua một cái áo lông ở Định Hóa, nên đỡ rét. Chàng liền giờ khinh công ra leo lên những vách núi cao chót vót. Khi chàng lên tới trên đỉnh cao, thì bỗng thấy có một bóng trắng thấp thoáng và chàng nghe có tiếng người hỏi :

— Có phải Vân-Nhi đấy không ?

Tiếng người đó nhỏ như tiếng muỗi kêu, nhưng Vân-Nhạc đã nhận ra là tiếng của Minh Lượng Đại Sư, liền cả mừng và trả lời :

— Thưa ân sư, chính con đây.

Trong mưa tuyết mịt mù, chàng chỉ thấy một bàn tay nắm lấy cổ tay phải của mình và cảm thấy thân mình bị sức mạnh đó kéo về phía trước.

Một lát sau, chàng đã thấy mưa tuyết ngừng hẳn và thấy mình đang ở trong một thạch thất ấm áp, như đang sống giữa mùa Xuân.

Chàng ngừng đầu lên, thấy Minh Lượng đại sư về mặt già hơn trước nhiều, nhưng thái độ rất nghiêm nghị. Chàng hơi cảm động, vội quì quay xuống vái lạy, nước mắt nhỏ ròng, nghẹn ngào không thốt nên lời.

Minh Lượng đại sư về mặt hiền từ, đỡ Vân-Nhạc dậy rồi mỉm cười nói :

— Vân-Nhi, trong nửa năm nay, con đã kinh lịch những gì ?

Vân-Nhạc bèn đem những việc đã làm bẩm cho sư phụ rõ và chàng cũng kể cả chuyện sẽ đi núi Nga Mi và Ngọc Chung Đảo.

Minh Lượng đại sư nghe chàng kể xong, liền mỉm cười nói :

— Mừng cho con đã trả được thù lớn và an ủi được linh hồn của song thân con. Còn hai việc đi Nga Mi và Ngọc Chung Đảo không còn thể nào cứu vãn được, sư phụ cũng không trách cứ con làm chi. Chỉ mong con nên thuận lòng trời, chớ có tạo nhiều sát nghiệp và đừng theo gương cha con, thì sư phụ mừng lắm rồi.

Vân-Nhạc liền thưa :

— Đồ đệ xin tuân lệnh.

Nói xong, chàng đưa mắt nhìn xung quanh, không thấy Vô-Lượng thượng nhân, trong lòng hoài nghi vô cùng, liền lên tiếng hỏi :

Thưa sư phụ, sư thúc tổ của con hiện ở đâu ?

Minh Lượng Đại Sư tỏ vẻ lo âu, thờ dãi một tiếng rồi đáp :

— Ta đem sư thúc tổ con về tới tháp Vân Nhai này, chưa trị nửa năm liền mới khỏi. May thay, trong nửa năm đó sư thúc tổ của con đã thay tâm đổi tánh, và đã biết hối lỗi. Không bao lâu, sư thúc tổ và ta bỗng kiếm ra một tờ thủ dụ của sư tổ để lại, có nói:

« Bần tăng (đây là lời xưng hô của Vô Vị thượng nhân) đã đánh phục Tuyết Sơn Nhân Ma Vi Cấn, mất ba năm trời mới giam giữ được tên Nhân Ma đó trong hầm, phía sau động của tháp Vân Nhai này, Vi Cấn võ công cao siêu không thể tưởng tượng, nên bần tăng đã căn dặn y, trong trăm năm không được ra khỏi cái hầm ấy; nếu y không nghe lời mà ra khỏi hầm đất, tất phải chết ngay. Sỡ dĩ bần tăng bắt y phải đợi chờ lâu như vậy là mong trong thời gian đó y hiểu thấu Phật lý, biết giác ngộ, hối cải, thì tới kỳ hẹn trăm năm đó dù y có ra khỏi hầm đất cũng không làm nguy, giết hại người như trước nữa. Vô Lượng sư đệ tuy đã tu luyện tới mức khá cao, nhưng phải nổi bản chất quá hung ác, suốt đời bần tăng khuyên bảo, mà Vô Lượng sư đệ vẫn không biết hối cải, tuy nhiên bần tăng vẫn mong y sẽ có ngày giác ngộ, nên mới dặn y tới ngày rằm tháng bảy, làm thế nào chế ngự Vi-Cấn, không cho y ra khỏi hầm đất. Họa phúc là do ta gây nên, mong sư đệ hiểu thấu triết lý đó. »

Lúc sư phụ với sư thúc tổ tìm thấy tờ thủ dụ ấy, là buổi sáng hôm mười lăm tháng bảy bỗng nghe phía sau động có tiếng chấn động rất mạnh, sư thúc tổ với ta vội chạy tới xem thì thấy tảng đá lớn ở trên mặt đã bay tung mất, để lộ ra một cái lỗ lớn. Ta định xuống dưới hầm đó, ngăn chặn Vi-Cấn, không cho y lên khỏi mặt đất, liền bị sư thúc tổ con cản lại và nói:

— Vô-Vị sư huynh đã có di chúc dặn bảo ta phải xuống hầm ngăn Vi Cấn.

Ta không dám trái lệnh. Sư thúc tổ con liền chui xuống dưới hầm ấy ngay. Ba ngày sau, trong hầm vẫn yên lặng như tờ. Ta lo ngại cho sư thúc tổ con, liền phi thân xuống dưới hầm thì thấy Vi Cấn và sư thúc tổ con đang ngồi đối

diện và đang dùng chưởng đánh trống không. Cả hai giờ hết bình sinh chân lực ra, không ai dám phân thân chút nào cả. Vì lẽ ai sợ xuất một tí là bị bại trận và bị thương nặng ngay. Ta thấy hai người đấu như vậy, chỉ e hai người sẽ đi tới chỗ cùng bại và cùng bị thương nặng.

Ta Vân-Nhạc nghe nói ngạc nhiên vô cùng, liền hỏi:

— Thưa sư phụ, như vậy cho tới ngày nay, hai người đã đấu hơn nửa tháng rồi, chẳng lẽ vẫn chưa thắng bại hay sao? Sao sư phụ không xuống dưới hầm giúp sư thúc tổ con một tay?

Minh Lượng Đại Sư lắc đầu thờ dài đáp:

— Tại sao sư phụ không nghĩ tới vấn đề đó? Nhưng chưởng lực của hai người mạnh không thể tưởng tượng, xung quanh hai người trong phạm vi hai trượng vuông, tựa như có một bức tường bằng gang phủ kín ta không sao xông vào được để giúp sư thúc tổ con và ta cũng sợ nếu ta ra tay trợ giúp thì tất nhiên Vi Cấn phải mất mạng, mà cả sư thúc tổ con cũng không bảo toàn được tánh mạng. Nên ta mới vô kể khả thi, ngày nào ta cũng xuống dưới hầm ba lần, xem coi có sự biến đổi gì không? và chờ dịp may đến ta sẽ xông vào giúp sư thúc tổ con. Nhưng lần nào ta cũng lắc đầu rút lui.

Thấy Minh Lượng đại sư có vẻ lo âu, Vân-Nhạc nghĩ ngợi giây lát liền nói:

— Chẳng hay sư phụ có cho phép đồ đệ xuống dưới hầm để xem có cách gì diệt trừ Vi Cấn không?

Minh Lượng Đại sư ngẫm nghĩ hồi lâu rồi đáp:

— Cũng được. Để ta dẫn con xuống, nhưng con phải cẩn thận đừng ra tay bừa, lỡ trúng phải sư thúc tổ con thì nguy.

Vân-Nhạc vâng dạ, thế rồi hai người ra phía sau động và đi tới cửa hầm. Vân-Nhạc đứng trên miệng hầm, cúi đầu nhìn xuống, thấy bên dưới tối đen như mực, liền ngừng đầu hỏi Minh Lượng Đại Sư:

— Thừa sư phụ, từ đây xuống dưới đáy hầm bao sâu ?

Minh Lượng Đại Sư đáp :

— Sâu chừng hai mươi trượng, nhưng với công lực con hiện giờ, ra vào không khó khăn chi cả. Chính ra Vi Cẩn ra khỏi cái hầm này rất dễ, nhưng y khiếp sợ lời cảnh cáo của Sư tổ con, không dám ra khỏi nơi đây, nên mới bỏ dịp may rồi y bị sư thúc tổ con kềm chân luôn.

Nói xong, Minh Lượng Đại Sư dặt tay Vân-Nhạc song song đi xuống dưới hầm, chỉ thoáng cái đã tới dưới đáy. Vân Nhạc ngược lên nhìn, thấy hai cái bóng đen lơ lửng, đang ngồi yên như hai khúc tượng gỗ. Đứng yên giấy lát, chàng đã thấy rõ mặt Vi Cẩn. Y bị giam giữ trong hầm này lâu năm lông tóc mọc dài, tựa như con vượn, hai mắt tia ra những ánh sáng xanh, trông rất khủng khiếp. Hai chương y giờ lên tới ngực và cứ khệ đầy về phía trước hoài.

Chàng lại nhìn Vô Lượng Thượng Nhân, thấy cũng giờ hai chương lên cũng đầy như Vi Cẩn vậy, hai mắt nhắm nghiền trong rất trịnh trọng.

Vân Nhạc đưa tay ra thử đầy về phía trước, liền cảm thấy một sức phản chấn rất mạnh, vội rút tay lại, rồi đứng yên nghĩ ngợi để tìm cách hòa giải. Chàng cảm thấy việc này khó như trong đời mình là vì phải giết Vi Cẩn nhưng đồng thời phải bảo tồn tính mạng của Vô Lượng Thượng Nhân.

Minh Lượng Đại sư đưa mắt nhìn chàng, thấy chàng đang trầm ngâm liền đề yên cho chàng nghĩ ngợi.

Bỗng chàng nghĩ ra một kế :

— « Sao ta không giờ Bồ Đề Bối Diệp Thiêm Công ra, vô hình vô tướng cứu người, đã thương kẻ địch tùy theo ý muốn của mình ? »

Đoạn, chàng liền ngồi xếp bằng tròn miệng lẩm bẩm đọc khuyết rồi từ từ giờ hai chương lên.

Minh Lượng Đại Sư thấy Vân Nhạc cử động như vậy thì

ngạc nhiên vô cùng, nhưng Đại sư thấy Vân Nhạc đã ra tay rồi, không thể nào ngăn cản kịp nữa, đành đứng yên lặng mà xem.

Lúc ấy Vi Cẩn bỗng cảm thấy một luồng gió mềm mại thổi tới, trong lòng kinh hãi thâm. Luồng gió ấy, càng lúc càng bó chặt thân mình y, càng thổi tới càng nặng nề. Một lát sau y đã cảm thấy khí huyết đảo lộn càng kinh hãi. Vội mở mắt nhìn thì thấy một thiếu niên ngồi phía trước đang nhắm mình đầy chương lia lịa. Y hãi sợ khôn tả, tự biết nếu không chống lại thì sẽ bó tay chịu chết. Y bỗng nghĩ ra một ý niệm rất ác độc là cả hai cùng chết một thể. Đoạn y quát lớn một tiếng, tăng mười hai thành công lực vào bàn tay phải đẩy mạnh vào mình Vô Lượng thượng nhân một cái, rồi xoay tả chương nhắm Vân Nhạc đánh luôn.

Vân Nhạc bỗng thấy thân mình rung động mấy cái, nhưng chàng vẫn ngồi yên như cũ tuy cảm thấy sức mạnh của đối phương chỉ có tăng ra chứ không hề suy giảm chút nào.

Còn Vi Cẩn lại càng kinh hãi hơn, vì y thấy chương lực của Vân Nhạc quá mạnh, không sao chịu nổi, nên y đành phải thủ hữu chương lại, không tấn công Vô Lượng thượng nhân nữa, và dùng cả hai chương để phản công Vân Nhạc.

Hai mắt của Vân Nhạc đột nhiên tia ra hai luồng ánh sáng kỳ lạ và thân mình của chàng nhảy lên cao, rồi chàng giờ chương đánh mạnh vào người Vi Cẩn liền.

Lúc ấy trong động tựa như có trận cuồng phong bão lớn, tiếp theo đó có một tiếng chấn động rất mạnh. Vi Cẩn rú mấy tiếng và ngã lộn về phía sau. Vân Nhạc cũng bị y đánh bay lên trên cao rồi mới rơi xuống.



HỒI THỨ HAI MƯƠI BẢY

ƯƠNG NGẠNH THIÊN VỊ,
ĐAU LÒNG MẤT TRƯỞNG MÔN

Minh Lượng Đại Sư giật mình kinh hãi, vì thấy Vô Lượng thượng nhân ngồi tựa vách, hai mắt nhắm nghiền, đang vận công nghỉ ngơi. Còn Vân-Nhạc thì nằm ngửa trên mặt đất, mép rỉ máu tươi, nhưng sắc mặt như thường, chỉ phải cái không cử động chút nào.

Vi-Cẩn cố gượng bò dậy, Minh Lượng đại sư vội phi thân tới cạnh y giờ chường lên định đánh xuống, nhưng Vi Cẩn gượng cười một tiếng, vẻ mặt trông rất thảm khốc và nói :

Chỉ chốc lát nữa thôi, lão phu sẽ hồn về địa phủ. Đại sư còn ra tay làm chi nữa ?

Minh Lượng đại sư sợ Vi Cẩn xáo trá, nên vẫn đề nguyên chưởng như thế và hai mắt nhìn thẳng vào mặt Tuyết Sơn Nhân Ma. Vi Cẩn lại gượng cười vừa nói tiếp :

— Vô Vi hòa thượng quả thật là thần tăng, đoán chắc lão phu không thể nào đợi chờ được đến kỳ hên trăm năm. Ông ta nói : « Quí hồ lão phu nghĩ tới việc ra khỏi hăm này là phải chết liền ». Bây giờ quả đúng như lời nói của thần tăng, lão phu có chết cũng không ân hận chút nào.

Nói đến đây, y ngừng giây lát, lại lên tiếng hỏi :

— Đại sư là người thế nào của Vô Vi hòa thượng ?

Minh-Lượng đại sư đáp :

— Vô Vi Thượng Nhân là gia sư.

Vi Cẩn lại chỉ Vân-Nhạc và hỏi tiếp :

— Còn thiếu niên kia ?

Minh Lượng đại sư trầm giọng đáp :

— Y là đồ đệ của bản tăng.

Vi Cẩn lớn tiếng nói :

— Lão hòa thượng quả thật là thần nhân còn Vi Cẩn tôi thật là ngu si vô cùng....

Y nói tới đó, mồm học ra một cục máu tươi, thân mình uể oải, nằm gục xuống, gượng cười và nói tiếp :

— Lão Hòa Thượng có bảo cho ta biết là Vi Cẩn sẽ chết về tay Đồ Tôn của y, bây giờ đúng như vậy. Lúc bấy giờ lão phu chỉ tưởng, trừ lão Hòa Thượng ra thì trong vũ trụ này không ai địch nổi lão phu. Ngờ đâu... nhưng lệnh đồ cũng không say sống được đâu. Như vậy lão chết cũng không thiệt thòi và cũng không ân hận gì cả.

Nói xong, y lại phun luôn mấy đồng máu tươi, dãy dụa hai cái rồi tắt thở.

Trong động có tiếng niệm Phật vọng lên...



Minh Lượng Đại Sư thấy Vi Cẩn tắt thở liền niệm Phật một hồi. Sau đó Đại sư liền quay lại nhìn Vô Lượng thượng Nhân và Vân-Nhạc, thấy Vô Lượng Thượng Nhân đang ngồi tựa vách đá, vận nội công để cứu thương, nhưng sắc mặt nhợt nhạt như kẻ chết đuối, đủ thấy chân nguyên khí của Thượng Nhân suy suyền tới mức sắp tận kiệt, bây giờ dù có linh dược cứu chữa cho, tuy khỏi đấy, nhưng trong mấy năm trời không thể nào đi như thường được. Minh Lượng Đại Sư là người rất giỏi về y học, nên chỉ trông sắc mặt của Thượng Nhân đã đoán biết.

Còn Vân-Nhạc vẫn nằm yên trên mặt đất, chỗ máu rỉ ra ở bên mép đã khô, hóa ra màu tía, cũng không thấy cử động gì cả.

Minh Lượng Đại Sư biết Vân-Nhạc là người rất phúc đức không thể chết yểu, nhưng Đại sư lại tin lời nói của Vi Cẩn bảo chàng không thể nào chữa khỏi nên đau lòng vô cùng,

bỗng dưng niệm Thiên Long Thiêm xuống và từ từ đi tới trước mặt Vân-Nhạc.

Tình sư đệ của hai người rất thâm, nên coi nhau như cha con. Đại Sư đi được một bước, nước mắt ứa ra, ướt đầm cả hai má.

Vân-Nhạc hình như thấy Minh-Lượng Đại sư đi tới, hai mắt bỗng mở to, cười một cách miễn cưỡng.

Minh-Lượng Đại sư kinh ngạc vô cùng, vì thấy hai mắt chàng tỏ vẻ lo âu, hình như không muốn mình tới gần, liền ngừng bước lại, trong lòng thắc mắc khôn tả, nhưng vẫn niệm Thiên Long Thiêm Xướng.

Thấy Đại sư đã ngừng bước, Vân-Nhạc liền nhắm mắt lại. Bỗng Vô Lượng Thượng Nhân lên tiếng nói, nhưng giọng rất yếu ớt :

— Minh-Lượng khỏi phải tụng niệm. Bản tăng gây nhiều nghiệp chướng, tự biết không sao thành chánh quả. Chỉ có đồ đệ của sư diệt... hà... hà...

Nói tới đó, Vô Lượng đưa mắt nhìn Vân-Nhạc hồi lâu, hai mắt lơ đãng của Thượng-Nhân bỗng tỏ vẻ ngạc nhiên vô cùng và hỏi :

— Minh-Lượng đã thấy chưa ? Sắc mặt đồ đệ của sư diệt đã hồng hào lại dần, rõ ràng y đang hành công chữa thương lấy. Nội thương của y rất nặng hơn bản tăng nhiều, nhưng không hiểu tại sao y lại có công lực thâm hậu đến thế ? Bản tăng không tin sư diệt lại dạy bảo được một đồ đệ giỏi hơn mình như vậy ?

Minh Lượng Đại Sư trợn mắt lên nhìn, quả thấy sắc mặt của Vân-Nhạc đã hồng hào dần, trong lòng khoan thai vô cùng, và cũng hoài nghi khôn tả. Vô Lượng thượng nhân lại thở dài một tiếng rồi nói tiếp :

— Phái Bắc Thiên Sơn chúng ta được rạng rỡ là nhờ tên nhô này. Tới giờ bản tăng mới biết số trời đã định, người đời không sao cưỡng được.

Minh-Lượng đại sư liền khuyên :

— Lúc này sư thúc không nên nói nhiều. Đồ đệ có mấy viên Trường Xuân Đơn, sư thúc uống luôn mấy viên một lúc, và vận nội công thì thể nào cũng bình phục.

Vô-Lượng mặt nhợt nhạt, hai mắt không có thần, gương cười và đáp :

— Phật chỉ độ người hữu duyên. Bản tăng cũng biết sư diệt rất giỏi y học, tài ngang Hoa-Đà, Biên-Thước, nhưng bản tăng tự biết, lúc đối chưởng với Vi-Cẩn đã tiêu hao hết chân lực rồi. Bây giờ bản tăng khác gì ngọn đèn đã cạn dầu. Thì có thuốc tiên cũng không sao cứu chữa được. Như vậy hà tất uống phí mấy viên Trường Xuân Đơn của sư diệt làm chi ?

Minh-Lượng Đại sư chạy lại cầm tay Vô-Lượng lên thăm mạch vừa lắc đầu thở dài.

Bỗng Vân-Nhạc nhảy phát dậy, sắc mặt hồng hào và tươi cười chạy lại gần hai vị cao tăng vừa cười vừa nói :

— Ân sư khỏi lo âu hộ sư thúc tở con, đồ đệ từ cứu chữa, thể nào sư thúc tở con cũng khỏi.

Minh-Lượng Đại sư thấy chàng đã lành mạnh hẳn và nói như vậy, vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ hỏi :

— Có thật con chữa được cho sư thúc tở không ?

Vân-Nhạc chưa kịp trả lời, Vô-Lượng thượng nhân đã gương cười và đáp :

— Bản tăng tuổi đã ngoài trăm, lại gây nhiều tội thì dù có được sống trộm trên trần gian cũng vô vị thôi, Vân-Nhạc cháu khỏi phải mất công cho bản tăng làm chi ? Chỉ mong cháu biết theo đức hiếu sanh của trời trồng nhiều cội thiện, tạo phúc nhân, thì bản tăng có chết cũng giảm bớt được một phần nào tội lỗi...

Dù người ác độc đến đâu, lúc sắp chết cũng biết hướng thiện và sám hối tội lỗi. Tuy Vô-Lượng nói như vậy, nhưng Vân-Nhạc vẫn phải chữa cho, liền đáp :

— Dè từ không thể nào thấy sư thúc tổ sắp chết mà không ra tay cứu chữa.

Vô-Lượng Thượng Nhân rất cảm động, cười vẻ hiền từ và nói tiếp:

— Chân nguyên của bản tăng đã kiệt hết rồi, chưa chắc cháu có thể chữa khỏi, nhưng bản tăng không muốn làm phật ý cháu, bản tăng mang rất nhiều tội, chẳng hay cháu có nhận làm giúp bản tăng tích tụ mười vạn công đức không?

Vân-Nhạc đáp:

— Sư Thúc Tổ sai bảo, đồ tôn đâu dám không tuân theo.

Vô-Lượng Thượng Nhân lại tiếp:

— Khi cháu làm xong mười vạn công đức, không được ra tay giết người, nghe chưa? Bây giờ cháu chữa cho Bản tăng đi.

Bên ngoài hang động gió thổi rét buốt xương, nhưng trong hang động lại ấm áp như mùa Xuân, Vân-Nhạc ngồi xếp bằng tròn ở phía sau lưng Vô-Lượng, hai tay dè lên trên mạch môn huyết của vị sư thúc tổ ấy và dùng Bồ-Đề Bối-Diệp Thiêm-Công ra cứu thương.

Minh-Lượng đại sư đứng cạnh mặt lộ vẻ kinh ngạc và mừng rỡ.

Ba ngày sau, Vân-Nhạc từ giả tháp Vân Nhai xuống núi, tiến thẳng về phía sau miếu Nhị Vương ở huyện Quán. Chàng lo âu về việc trên núi Nga Mi nên chỉ muốn đi một bước là tới Nhị Vương miếu liền, để xem Kinh Phương có lấy trộm được tin phủ trưởng môn của phái Nga Mi chưa?

Vân-Nhạc đi cả ngày lẫn đêm, mong cho sớm tới đích. Lúc chàng tới Huyện Quán thì vừa đúng ngày Tết Trung Thu.

Trước cửa Nhị Vương miếu, Kinh Phương và Tề Hồng đang khoanh tay đứng đó, hình như đang đợi chờ ai...

Đang lúc ấy, Tề Hồng bỗng hớn hờ nói:

Kinh lão sư, thử nhìn xem, có phải Tà thiếu hiệp đang đi tới kia không?

Kinh Phương ngược mắt lên nhìn, thấy một thiếu niên đang đi như bay trên câu treo An Lan, liền nhận ra ngay là Vân-Nhạc, hớn hờ vô cùng vội lớn tiếng đáp:

— Không phải y thì còn ai nữa?

Quả nhiên, chỉ giây phút sau, Vân-Nhạc đã tới Nhị Vương miếu. Vừa thấy Kinh Phương và Tề Hồng chàng đã vội lớn tiếng hỏi ngay:

— Kinh thế bá, Tề đại hiệp, hai vị đi Nga Mi có kết quả gì không?

Kinh Phương chớp mắt mấy cái và nói:

— Hiền đệ, khỏi nóng lòng làm chi, hãy vào trong nghỉ ngơi giây lát, rồi chuyện trò sau.

Vân-Nhạc rất thắc mắc, đi thẳng vào trong Nhị Vương miếu. Tề Hồng thấy chàng có vẻ lo âu như thế vội nói:

— Thiếu hiệp, Tề mỗ và Kinh đại hiệp đã làm tròn phận sự, lấy trộm được tin phủ của phái Nga Mi về. Triệu, Chu Cỗ. Phò không chờ thiếu hiệp được, nên đã đi Ngọc Chung Đảo rồi. Nhưng có điều rất quan trọng là chỉ e Kim Đình thượng nhân ngờ lầm bốn cô nương lấy trộm tin phủ của y vì thế mỗ với Kinh đại hiệp chờ bốn cô đi khỏi mới ra tay đánh cắp tin phủ.

Nói xong, Tề Hồng đưa cái túi da nhỏ cho Vân-Nhạc và tiếp:

— Cái túi này đựng tin phủ Trưởng môn của phái Nga Mi. Thiếu hiệp cần phải cất kỹ. Giang, La hai cô nương, vẫn còn bị giam giữ trên núi Nga Mi để chờ ngày chịu tội. Nghe nói Kim Đình Thượng Nhân định ngày mười tám tháng tám sẽ cử hành chấp pháp đại diện, như vậy chỉ còn có ba ngày thôi, thiếu hiệp có thể đi kịp. Cho tới hôm nay Kim Đình Thượng Nhân chưa phát giác tin phủ bị mất trộm. Nhưng Mạng Ân sư thái đã hay rõ việc này, tốt hơn hết Thiếu hiệp...

Nói tới đó, y hạ thấp giọng, khẽ nói tiếp: một hồi nữa. Vân-Nhạc gật đầu lia lịa, vẻ mặt tươi tỉnh dần.

Kinh Phương hai mắt lim dim, đợi Tề Hồng nói xong, mới mở to đôi mắt, vuốt râu cười ha hả và nói:

— Tề lão sư, theo ý lão, cứ để cho y lo âu thêm nửa ngày nữa, hà tất phải nói cho y biết sớm làm chi? Ai bảo y mặt trời ló mọc ở phía Đông đã mưa ngay ở phía Tây gây hết mối tình ở chỗ này, lại gây nên mối tình chỗ khác. Người ta chịu chuông và yêu mến y như thế mà y lại làm bộ lòng như sắt đá, còn kiếm đường trốn tránh.

Vân-Nhạc nghe Kinh Phương mỉa mai mình, mặt đỏ bừng gượng cười đáp:

— Thế bá khiển trách cháu rất chí lý, nhưng hà tất nói quanh quẩn làm chi, có phải thế bá cho cháu là con người mất dạy phải không?

Kinh Phương cá cười và tiếp:

— Dù bây giờ hiền triết đã trở nên tay kỹ tài cái thế trong võ lâm, thế bá đây cũng không còn hãi sợ, việc gì mà phải nói quanh.

Vân-Nhạc mặt đỏ bừng, ngập ngừng một hồi rồi nói:

— Nếu thế bá còn nói như thế nữa, cháu phải tìm chỗ lánh mặt liền.

Tề Hồng tiếp lời:

— Mời hai vị vào trong, để Tề mỗ sửa soạn cơm rượu mời Tạ thiếu hiệp.

Kinh Phương không tiện mỉa mai tiếp nữa, đành cùng Vân-Nhạc và Tề Hồng đi vào nhà.

Sáng sớm hôm sau, Tạ Vân-Nhạc từ biệt Kinh Phương và Tề Hồng rồi lên núi Nga Mi.

★

Tây Thục có sáu núi to, cao nhất là Nga Mi rồi tới Thanh Thành, sau đó là Cẩm Bình, Xích-Giáp, Bạch Diêm, Kim-Mao-Quang và Mao Sơn.

Đây. Nga Mi có ba danh rất cao là: Đại Nga, Trung Nga và Tiểu Nga liên tiếp với nhau, lại có một tên nữa là Tam Nga. Đại Nga có nhiều hang động nhứt, từ chân đi lên danh, con đường dài chừng sáu mươi dặm. Trong núi có một trăm mười hai cái thạch khảm, mười hai động lớn, hai mươi tám động nhỏ, trong số đó, Phục Hy Nữ Oa và Quý-Cốc là nổi danh nhứt thế gian, ngoài ra lại có Lôi Động có mây mưa luôn luôn nên người ta đồn động ấy là chỗ ở của Lôi Thần. Trên núi Nga Mi lại có mười cảnh nổi tiếng, danh Kim đỉnh là tuyệt đỉnh của dãy Nga Mi, tuy thấp hơn danh núi Vạn phật mấy chục thước, nhưng ai cũng công nhận Kim Đỉnh là tuyệt đỉnh của Nga Mi. Trên Kim Đỉnh, mây tuyết bao phủ quanh năm, ít khi thấy rõ danh núi.

Sáng sớm hôm mười tám tháng tám, trên Kim đỉnh, đột nhiên có tiếng chuông vang dội, làm chấn động cả sơn cốc. Trên đường núi có rất nhiều người đang đi lên đại điện, người nào người nấy nét mặt nghiêm nghị, dưng vẻ lo âu, nhứt là Mang Ân sư thái, tóc đã hoa râm, hai mắt phượng tu ra ánh sáng lóng lánh. Cảnh sư thái có hai thiếu nữ là Giang Giao Hồng và La Tương Mai, trông rất tiêu tụy, lệ doanh trơng. Còn Khương tôn Diệu với Đông Phương Ngọc Côn thì đứng ở dưới hiên tại góc điện, cũng lộ vẻ không yên. Bỗng trong đám đông có một lão tăng gầy gò đi tới trước mặt Mang Ân sư thái vãi chào, và nói:

— Lát nữa sư muội chớ nên gây gổ với Trương-môn, bằng không cuộc diện sẽ không sao dàn xếp nổi. Cứ để mặc huynh từ từ hóa giải cho.

Mang Ân sư thái cười nhạt đáp:

— Nếu việc này có thể dàn xếp, thì làm gì có vụ đại diện sáng nay? Bạch-Tướng sư huynh khỏi lo âu cho tiểu muội, vì tiểu muội đã có cách đối phó. Thiết nghĩ năm xưa Ân sư thường bảo Kim-Đỉnh sư huynh rằng: « Nếu con vẫn còn giữ tánh ghen tị, quá đi và hẹp hòi thì sau này thế nào cũng tự gánh lấy ác quả. » Bây giờ Kim-Đỉnh sư huynh làm việc đảo ngược như thế này, tiểu muội e anh ấy sẽ không còn mặt mũi trông thấy mọi người.

Bạch-Trương đại sư nghe Mạng Ân sư thái, nói như vậy, chỉ lắc đầu thờ dài, không hề nói nửa lời và lùi sang bên đứng yên.

Lúc ấy ở Kim-Đỉnh chánh điện lại có ba hồi chuông vang lên mọi người nghe tiếng chuông đều lần lượt ra khỏi điện tiếp dẫn mà đi thẳng lên trên đỉnh núi.

Trong Kim điện đã có một lão tăng mày trắng râu bạc, đang ngồi yên, như một tòa núi vậy, hai mắt long lánh, tia ra luồng ánh sáng khủng khiếp.

Cánh-Trường-Tu đứng phía sau lão tăng, lúc này bộ mặt đẹp của y đã có vô số vết sẹo chằng chịt, hai mắt nhìn xuống dưới đất, trong lòng đang bối rối lạ thường.

Trước mặt lão tăng, mỗi bên có bốn người sư áo đen, tay cầm gậy vàng, mắt cũng nhìn xuống dưới đất, tám vị sư đó là người phụ trách chấp pháp thi hình.

Ba đợt đệ tử của phái Nga-Mi lần lượt tiến vào, đứng chật ních hai bên điện. Nhưng ai nấy đều im hơi lặng tiếng, bốn bề tĩnh mịch lạ thường, đến cái kim rơi xuống đất cũng có thể nghe rõ.

Kim-Đỉnh thượng nhân đưa nhìn mọi người một lượt rồi lên tiếng nói:

— Lần này bản tăng chấp pháp không vì nề và cũng không khoan hồng, mục đích là để cảnh cáo những kẻ làm bậy sau này, và cũng để đuổi những quân bất nghĩa phản nghịch ra khỏi môn phái, gây lại thanh thế xưa kia.

Nói đoạn y liếc mắt nhìn Mạng Ân sư thái, rồi tiếp:

— Mạng Ân sư muội, bản tăng không thiên vị, vô tư đề xù việc này được công bằng. Trước khi chấp pháp, chẳng hay sư muội còn muốn nói thêm điều gì không?

Mạng Ân sư thái lặng lẽ giây lát rồi đáp:

— Trường Môn sư huynh đã hỏi, tiểu muội không làm sao làm thành được. Vừa rồi Trường-Môn đã nói đề gây lại thanh

thế xưa kia, vậy không biết gần đây, người trong môn phái đã có hành động gì làm mất thanh danh của phái chúng ta?

Kim-Đỉnh thượng nhân sầm nét mặt lại trả lời:

— Trường-Tu bị Vân-Nhạc hủy bộ mặt và y còn lên tiếng khinh miệt bản tăng, như vậy y có khác gì kẻ địch của Môn không?

Giang-Đạo-Hồng, La-Tương-Mai, Khương-Tôn-Điệu và Đồng-Phương-Ngọc-Côn lại chơi rất thân với Vân-Nhạc, không can thiệp vào việc của Trường-Tu, như vậy bốn người này đã lập tâm bất kính môn phái. Môn môn mất hết tiếng tăm là do bốn người này gây nên, nếu không chỉnh đốn quy luật của Môn Môn, thì sau này những kẻ khác sẽ bắt chước làm xôn làm bậy. Sư muội nhận thấy bản tăng xử trí như vậy là bất công phải không?

Mạng Ân sư thái liền phản kháng:

— Sư huynh là một vị Trường-môn, dù có làm việc gì không đích đáng, môn hạ đâu dám dị nghị. Cánh Trường-Tu tự mang cái nhục vào thân, Uyên-Lan là môn hạ của Yến Sơn Thần Ni, quen biết Vân-Nhạc lâu năm, hai người rất yêu nhau, sau vì một việc nhỏ mà gây gỗ, hai người không chịu nhường nhịn, rồi mỗi người đi một ngã, mới có sự bất hòa. Trường-Tu thừa dịp may đó, tự cho mình là kẻ đa tình, cứ theo dõi Uyên-Lan luôn luôn. Nhưng Uyên-Lan có yêu y đâu. Nếu Trường-Tu biết điều rút lui, thì đâu có chuyện gì xảy ra. Khi y theo tới Tân Trang ở Tỉnh Sơn Đông, không may gặp phải Vân-Nhạc.

Lúc ấy, Vân-Nhạc với Uyên-Lan vẫn chưa xù hòa, Trường-Tu liền nhục mạ Vân-Nhạc, bảo y là bạc tình vô si. Khi nào Vân-Nhạc lại chịu nhục như vậy, nên y mới ra tay đánh với Trường-Tu. Ngờ đâu Trường-Tu lại ném y một nắm hắc tất lệ (củ gai đen). Vân-Nhạc liền dùng chưởng lực đánh bật những ám khí đó bay trở lại, đó là Trường-Tu tự mang lấy cái chết và bị ám khí của mình bắn trúng mặt mình, chứ có phải là ám khí của đối phương đâu? Xin hỏi Trường Môn trong hai người đó ai là kẻ có tội?

Kim-Đinh Thượng Nhân kinh ngạc vô cùng, nhưng y vẫn làm ra vẻ như thường và từ từ hỏi :

— Tại sao sư muội lại biết rõ câu chuyện đó như vậy ? Sao trước kia không nghe sư muội nói tới ?

Mạng Ân sư thái đáp :

— Trường môn khôi cần hỏi tiểu muội tại sao lại biết rành như vậy. Hiện giờ có Cảnh Trường Tu ở đây, cứ hỏi y sẽ rõ ngay.

Kim-Đinh Thượng Nhân liền quay lại hỏi Cảnh-Trường-Tu :

— Trường-Tu, có thật như vậy không ?

Trường-Tu tiến lên mấy bước, sắc mặt nhợt nhạt, lương tâm cắn rứt và ân hận vô cùng. Y cũng biết trước mặt các Sư Môn Trường bối không thể nào nói dối được, huống hồ lại có Dao-Hồng, Trương-Mai, Khương-Tôn-Điệu và Ngọc-Còn đối chứng.

Thoạt tiên y chỉ tức giận Vân-Nhạc mà vẽ bịa chuyện thừa vói Kim-Đinh Thượng Nhân, ngờ đâu Thượng Nhân lại làm to chuyện đến thế, tổ chức cuộc chấp pháp đại diện, vì vậy các người đồng môn mới bất mãn. Bây giờ, mấy trăm ngàn con mắt nhìn cả vào y, tựa như con dao sắc đang định đâm vào người y vậy, cho nên y hãi sợ vô cùng, mồ hôi lạnh toát ra đầy mặt, y cúi đầu không nói nửa lời.

Kim-Đinh Thượng Nhân thấy vậy, biết ngay lỗi ở Trường Tu rồi, nhưng y tức giận Mạng Ân sư thái không cho hay trước, để tới lúc chấp pháp đại diện mới nói ra, dù thấy sư muội này định dòn mình vào thế bị dễ nhạo báng mình xử trí bất công, làm tổn thương tánh cách tôn nghiêm của một vị Trường Môn. Nên y giận dữ nhìn Mạng Ân sư thái, cười nhạt một tiếng rồi nói :

— Lòng của Mạng Ân sư muội ra sao bản tăng đã rõ, nhưng sự nuông chiều môn hạ của mình thì ai cũng khó mà tránh khỏi. Cũng như Giang Dao Hồng, đệ tử của sư muội mang

tội chẳng hạn, sư muội cũng hết sức bình vực để giải tội cho. Ngay như bản tăng đây, cũng biết lỗi ở Trường Tu, nhưng vì chỉ nghe lời nói của một người thôi, mới có sự hiểu lầm. Nhưng, tại sao Vân Nhạc lại không tới đây đối chất ?

Nói xong, Kim-Đinh Thượng Nhân lại cười nhạt một tiếng và nói :

— Đề cho Mạng Ân sư muội khôi bất bình; bản tăng sẽ đem cả Trường Tu ra xử phạt.

Bỗng nhiên Bạch Tượng đại sư lách mình trong đám đông bước ra vái chào và nói :

— Bần Trường Môn...

Kim-Đinh Thượng nhân trợn mắt lên xua tay đáp :

— Bản tăng đã quyết định rồi, sư đệ khôi nói thêm nữa.

Bạch Tượng đại sư quay về chỗ cũ, cúi đầu thờ dài. Mạng Ân sư thái lạnh lùng nói :

— Trường Môn cứ cương quyết như vậy, tiểu muội còn biết nói sao ? Đã ba mươi năm nay, Bần môn chưa hề cử hành tới Chấp pháp đại diện, nhưng tiểu muội còn nhớ lần chấp pháp trước, mong Trường môn nên theo đúng qui củ mà thi hành.

Kim-Đinh Thượng nhân tức giận vô cùng, nhưng vẫn cố nén, và hạ giọng đáp :

— Lòng tốt của sư muội nhắc nhở bản tăng không nên vượt qui củ của tiền bối, bản tăng cảm ơn vô cùng.

Nói xong, Thượng nhân lớn tiếng bảo các môn hạ :

— Thịnh Pháp điện.

Hai tăng nhấc cầm gậy vàng đứng ở bên phải, nhanh bước đi vào phía sau điện.

Tiếp theo đó Thượng nhân lại lớn tiếng nói tiếp :

— Xin thỉnh lệnh phủ của Thượng nhân ra.

Hai nhà sư đứng ở bên trái lẹ chân đi vào ngay.

Lát sau, hai tăng nhân vào thỉnh Pháp điển, đã bưng một cái mâm, trên phủ một tấm lãn vàng, từ từ bước ra, còn hai tăng nhân đi thỉnh lịnh phủ của Trường Môn thì hoảng hốt chạy ra vái lạy và bầm:

— Thưa Trường Môn, chúng tôi kiếm mãi mà không thấy lịnh phủ đâu cả.

Lời nói của hai tăng nhân đó, không khác gì sét đánh ngang tai. Kim-Đinh Thượng-nhân kinh hãi ngồi ngẩn người ra. Lúc ấy trong điện ồn ào náo động vô cùng.

Kim-Đinh Thượng-nhân liếc mắt nhìn Mạng Ấn sư thái, thấy sư muội có vẻ mặt lạnh lùng, vẫn đứng nghiêm như thường, y tự biết kể toán quá nhiều, chỉ e lúc này không có cách gì mà giải quyết nổi việc mất lịnh phủ ấy, nên y rầu rĩ khôn tả, nhưng y không sao nghĩ ra lịnh phủ của Trường Môn bị mất từ lúc nào?

Kim-Đinh Thượng Nhân, vừa buồn vừa tức giận, và nghi thầm:

— « Chẳng lẽ Mạng Ấn sư muội đã lấy trộm? Chẳng lẽ sư muội dám phạm tội lớn khi sư diệt tổ như vậy? Hay là sư muội muốn bảo vệ cho môn phái, tránh khỏi hình phạt mà đã không ngại dùng tới hạ sách này chăng? Nếu quả thật như vậy, sư muội táo bạo không ai có thể tưởng tượng được».

Nghĩ tới đó Thượng nhân thở dài một tiếng và nói:

— Lịnh phủ bị mất trộm, tuy người trông coi phải chịu trách nhiệm nhưng bản tăng cũng phải chịu lấy. Lát nữa bản tăng sẽ chịu tội trước bản thờ tổ sư. Nhưng lịnh phủ vô cơ bị mất trộm như thế này...

Bỗng có một tiếng nói đồng đặc từ trong đám đồng vọng tới:

— Theo điều thứ năm trong Pháp Điển của Bồn môn, vị Trường Môn không cần thận đề mất tín phủ của Trường

Môn thì không có quyền được xử dụng đến chức quyền Trường Môn nữa. Và bốn vị Trường lão hộ pháp sẽ đứng ra đảm nhiệm chức quyền đó. Còn vị Trường Môn với thân mang tội phải đi tìm lịnh phủ đó ngay, không được thoái thoát cho ai...

Kim-Đinh Thượng Nhân thở dài một tiếng và đáp:

— Khổ Tu sư đệ khỏi cần nói nhiều, bản tăng cam lãn trọng trách, nhưng bản tăng còn một điều cần nói ra là bản tăng đoán tín phủ đó thể nào cũng bị đệ tử Bồn Môn lấy trộm. Vì người đó bức mình bản tăng chấp pháp, nên đã không ngại ngừng giữ hạ sách đó ra.

Lời nói của Thượng nhân tuy không chỉ rõ, nhưng ai cũng đoán ra y có ý bảo Mạng Ấn sư thái. Nhưng Mạng Ấn sư thái, mặt vẫn lạnh lùng, cười nhạt một tiếng và nói:

— Người đã ương ngạnh, ích kỷ, không có chút độ lượng nào thì là Trường Môn sao được. Kim-Đinh sư huynh khỏi cần nói xa nói gần hay vu khống làm chi. Nếu tiểu muội có hành vi vô sỉ ấy, lập tức tự vẫn ngay trên Kim-điện này.

Lời nói của Sư Thái như chém đinh chặt sắt, khiến ai nấy cũng kinh hãi vô cùng. Sự thực, khi nghe tín phủ của trường môn bị mất trộm, ai nấy cũng nghi ngờ và cho là Mạng Ấn sư thái đã lấy trộm. Nhưng nay mọi người nghe Mạng Ấn Sư thái nói một cách cương quyết như thế, đều đưa mắt nhìn nhau và thấy Kim-Đinh thượng nhân âm thầm, nhưng trong lòng uất hận khôn tả. Đột nhiên, ngoài kim-điện có một tăng nhân tuổi trung niên, mặc áo xám phi tới, tay cầm thiêm trượng rào bước đến trước mặt Thượng nhân báo cáo:

— Thưa Trường Môn, dưới núi có một người tự xưng là Dư Văn, sư thúc của Vân-Nhạc, xin lên yết kiến Trường môn, và y còn nói đem trả tín vật gì cho bồn môn nữa.

Kim-Đinh thượng nhân vội hỏi:

— Hiện giờ Dư Văn ở đâu?

— Dạ, hiện giờ Dư Văn đang ngồi đợi ở dưới chùa Giáo Quốc.

Đạo đồng chưa nói dứt, mọi người đang nghe tiếng cười rất lớn ở ngoài điện vọng vào, và chỉ thoáng cái, đã thấy một văn sĩ phi tới và nói:

— Tại hạ không được mời mà đã tới, mong Thượng nhân chớ trách, Dư Văn thực hân hạnh vô cùng.

Mọi người ngừng đầu lên nhìn, thấy một văn sĩ tuổi trạc trung niên ung dung bước vào. Riêng có Đạo Hồng, Tương Mai, Tôn Diệu và Ngọc Côn biết rõ văn sĩ ấy là ai, nên đều nhìn nhau mỉm cười.

Kim Đình thượng nhân chấp tay chào và đáp:

— Bần tăng không biết thi chủ tới, nên chưa kịp ra nghênh đón, xin thi chủ lượng thứ.

Trong khi thượng nhân vái chào, ngắm ngẫm vận nội công, đây chương lực vào người văn sĩ.

Dư Văn mỉm cười chấp tay đáp lễ:

— Tại hạ không dám. Tại hạ tới đây vừa gặp quý phái cử hành lễ đại diện. Chẳng hay Thượng nhân có cho phép tại được chiêm ngưỡng đại diện này không?

Kim Đình thượng nhân thấy chân lực của mình đây tới tấn công ngấm đối thủ không hiểu tại sao tại tấn mác một cách vô hình nên kinh hãi vô cùng. Và nghe Dư Văn hỏi vậy, xấu hổ đến mặt đỏ bừng:

— Lễ đại diện của tệ phái đã cử hành xong. Vừa rồi bần tăng nghe Mặc Ngổ đề rú đòi thứ ba vào bần, thi chủ đem trả tệ phái một tín vật chăng hay vật ấy là gì?

Dư Văn giả bộ thất vọng thờ dài một tiếng rồi đáp:

— Như vậy tại hạ thực vô duyên, không được chiêm ngưỡng đại lễ hiếm có. Còn tín vật mà thượng nhân vừa hỏi, đề chờ lát nữa hãy nói sau. Chẳng hay vì tội tình gì mà thượng nhân cứ muốn đòi tệ sư diệt lên trên núi này tại tội thế?

Kim Đình thượng nhân nén mối lửa giận, không sao chịu nhịn được, nhân lúc này cho phát ra luôn, liền hỏi:

— Tại sao không thấy lệnh sư diệt tới? Phải ai tại này, có nhân đã dạy như vậy. Lệnh sư diệt không thấy tới thì chớ, thi chủ còn đến đây hỏi vận như vậy, có khác gì khinh thị bần môn không?

Dư Văn ha hả cả cười một hồi rồi đáp:

— Thượng nhân đức cao vọng trọng trong võ lâm, hơn nữa là trưởng môn của một đại phái, không ngờ ăn nói lại ấu trĩ. Sở dĩ tại hạ tới đây là muốn dàn xếp cho yên câu chuyện và cũng xin lỗi một thế. Cũng mai mà tại hạ tới, chứ tệ sư diệt đến đây, nghe thượng nhân nói vậy, có phải là thượng nhân tự mang nhục vào thân không?

— Nghe lời nói của thi chủ thì ra võ công của lệnh sư diệt có thể coi thường tất cả võ lâm thiên hạ và coi tệ phái không ra gì, chịu không nổi một cái đánh phải không? Như vậy tại sao lệnh sư diệt lại không tới? Tuy bần tăng già nua, tuổi đã ngoài bát tuần, kém kiến thức, tựa như ngồi dưới đáy giếng...

Dư Văn cau mày lại mỉm cười:

— Thượng nhân khỏi khiêu khích tại hạ làm chi! Tại hạ tới đây không phải để làm nhục quý phái. Sự thật tệ sư diệt rất được trời thương, nên sự thành tọa của y còn hơn tại hạ nhiều. Y ít tuổi hay nóng nảy, hơi tí là tạo tai kiếp đây máu tanh ngay, nên tại hạ mới táo gan thay mặt y tới đây đề bài sơn và nói rõ sự phải trái, thực hư cho thượng nhân rõ. Nói đúng lý ra thì chỉ tại lệnh đồ Cảnh Trường Tu hết. Mong Thượng Nhân đừng vì câu chuyện nhỏ mọn ấy mà nổi giận một cách vô lý.

Kim Đình thượng nhân hai mắt hầu như nổ lửa, cười nhạt một tiếng, đang định nói lại, ngờ đâu Mạng Ấn sư thái đã lên tiếng nói trước:

— Dư thi chủ hãy đợi chờ cho một lát.

Nói xong sư thái quay đầu lại nói với Kim Đình thượng nhân:

— Tiều muội không muốn dính vào việc này, sư huynh

cho phép tiêu muối được rút lui ra khỏi nơi đây. Các vị đồng môn, vị nào vị nào đồng ý với tiêu muối thì cũng xin đứng ra bên ngoài thì hơn. Còn chức trưởng môn, mong sư huynh trao cho Khổ Tu, Bạch Tượng, Tia Trúc và Trâm. Như đồng thời đảm nhiệm họ.

Kim Đỉnh thượng nhân thở dài một tiếng rồi đáp :

— Có khi nào bản tăng vì sự tức giận cá nhân mà nhân tâm khiến bản phái phải lung lay tới căn bản. Việc gì đã có bản tăng đảm đương hết. Còn chức trưởng môn thì bản tăng xin theo lời sư muối trao cho bốn vị sư đệ phụ trách họ. Và bản tăng với thân mang tội thề sẽ lấy lại được tin phù cho bản môn.

Vừa nói xong, từ trong đám đông có bốn vị lão tăng râu tóc bạc phơ, thái độ nghiêm trang, bước ra vái chào và nói :

— Thử tiêu đệ bốn người đã vượt chức.

Kim Đỉnh thượng nhân lui sang một bên, bốn lão tăng liền tiến lên chỗ ngồi của trưởng môn, đứng hàng ngang. Người đứng thứ hai bên trái chấp tay và lên tiếng hỏi Dư Vân :

— Bản tăng là Tia Trúc có một việc cần hỏi Dư thi chủ.

Dư Vân mỉm cười đáp :

— Đại sư muốn hỏi điều gì, xin cứ nói. Tại hạ sẽ theo đúng sự thực mà trả lời.

— Hỏi này thi chủ nói có tin vật của bản môn định trao trả lại cho Kim-Đỉnh sư huynh. Không biết vật ấy có phải là tin phù trưởng môn của tệ phái không?

— Chính là tin phù trưởng môn của quý phái đấy. Đêm hôm nọ, nhân lúc Kim-Đỉnh thượng nhân lễ Phật tụng kinh, tại hạ đã đi tới sau lưng thượng nhân mà lấy.

Bốn vị trưởng lão cùng Kim-Đỉnh thượng nhân đều biến sắc, nhứt là Thượng nhân còn đau đớn hơn là bị người ta

chém giết, vì y là một trưởng môn mà để cho người ta len tới sau lưng lấy mất tin phù lại không hay biết thì xấu hổ biết bao, cũng đủ thấy võ công của người đó cao siêu như thế nào? Cho nên y vừa kinh ngạc vừa hãi sợ khôn tả.

Tia-Trúc đại sư lại hỏi tiếp :

— Thi chủ lấy trộm tin phù của bản môn, chẳng hay có dụng ý gì?

Dư-Vân đáp :

— Đại sư đã biết rõ, hà tất còn hỏi làm chi.

Tia-Trúc đại sư khẽ niệm một câu Phật hiệu rồi xen lời nói :

— Xin thứ lỗi cho lão tăng đa ngôn. Nếu thi chủ trao trả tin phù cho Kim-Đỉnh thượng nhân ngay, thì Kim-Đỉnh sư huynh lại giữ lại chức trưởng môn liền, như vậy bốn anh em lão tăng khỏi phải thay thế.

Dư-Vân ngẫm nghĩ giây lát, rồi trả lời :

— Phải xem võ công của Kim-Đỉnh thượng nhân ra sao đã, liệu thượng nhân có thể cướp tin phù trong tay tại hạ được không?

« A-Di-Đà-Phật », Tia-Trúc thượng nhân lại niệm một câu Phật hiệu rồi thở dài một tiếng và nói tiếp :

— Nếu Kim-Đỉnh sư huynh chúng tôi không thắng nổi thi chủ, có phải tin phù của bản môn sẽ không còn kỳ hẹn trả lại cho bản phái chăng?

Dư-Vân mỉm cười đáp :

— Đại sư cứ yên tâm, khi nào tại hạ rời khỏi nơi đây thì sẽ trao tin phù lại bốn đại tăng nhận ngay.

Tia-Trúc đại sư lại hỏi tiếp.

— Thi chủ là người rất có tín nhiệm, bản tăng chắc thi chủ không bao giờ nuốt lời.

Nói xong, Tia-Trúc chấp tay vái chào một lạy, phất tay

áo một cái. Thế rồi bốn vị lão tăng lần lượt ra khỏi Kim Điện. Quân hùng của phái Nga Mi cũng lần lượt ra khỏi luôn.

Dư Vân vừa hiện thân ở trên Kim Điện, Dao Hồng và Trương Mai đã nhận ra ngay Vân Nhạc, nên trong lòng vừa lo âu vừa mừng rỡ. Hai người với bộ mặt tiêu tụy, cứ liếc nhìn chàng luôn.

Ngọc Côn và Tôn Diệu cũng đoán ra được bày phần, nên khi hai người ra khỏi Kim Điện, có đưa mắt ra hiệu với hai nàng.

Chỉ trong thoáng cái, trên Kim Điện chỉ còn lại có mười mấy người, ai nấy cũng chăm chú nhìn vào Dư Vân. Đột nhiên Dư Vân cả cười một hồi rồi chỉ tay vào mặt Trương Tu, trầm giọng nói :

— Việc ngày hôm nay phải nói người là chánh phạm. Ngày nọ sớ dĩ Vân nhạc tha chết cho người là vì thấy người không phải là yêu tà gian trá. Không ngờ người chẳng biết hồi cải thì chớ, lại còn bịa đặt, gây thị phi, vu oan cho người, như vậy còn mặt mũi nào đứng trên Kim Điện này nữa?

Trương Tu cười nhạt một tiếng, đang định cãi lại, thì Kim Đình Thượng nhân xua tay ngăn cản và nói :

— Trương Tu, con khỏi cần nói nhiều. Thưa Dư thí chủ, lỗi đó là tại bản tăng, chỉ nghe một bên mà không chịu tìm sự thực. Nhưng thí chủ với lệnh sư diệt cũng hơi quá kiêu ngạo và khinh người một chút. Bản tăng quyết đem công lực của bản thân ra để cướp lại tín phư, nhưng xin thí chủ chờ đến đêm nay, vì bản tăng còn có chút việc phải thu xếp cho xong, lúc bấy giờ mới có thể so tài với thí chủ được, chẳng hay thí chủ có bằng lòng không?

Dư Vân mỉm cười, lẹ chân lướt ra khỏi Kim Điện. Dư Vân đang thùng thảng đi trên đường núi, ngắm phong cảnh, bỗng nghe có một sức gió mạnh ở trên không thổi tới. Chàng còn đang ngạc nhiên, bỗng thấy luồng gió ấy mạnh vô cùng, nhắm đầu mình đè xuống. Chàng bèn giơ khinh công ra rào lướt lướt ra ngoài xa mười mấy trượng,

liền nghe chường phong đánh vào tảng đá kêu «bùng» một tiếng.

Dư Vân vẫn tiếp tục đi về phía trước, không thêm quay đầu lại nhìn. Chàng lại nghe phía sau có tiếng gió kêu «vù vù» biết ngay người nọ vẫn còn đuổi theo tấn công mình, liền cười thầm và cố ý chậm bước lại, để đợi chờ. Chàng liền nghe tiếng cười nhạt và tiếng người nói ở phía sau vọng tới :

— Dư Vân, hãy đứng lại !

Dư Vân quay đầu lại nhìn, thấy một người tuổi trạc trung niên, mặc quần áo người trần tục, lông mày rậm, mắt to, râu xồm, vẻ mặt hăm hăm. Dư Vân lạnh lùng hỏi :

— Người có phải là môn hạ của phái Nga Mi không? Chuyện hôm nay chỉ dính líu giữa Dư Mỗ và Thượng nhân thôi, người đừng xen vào mà gây hấn làm chi.

Người nọ cười một cách ngông cuồng :

— Dư Vân, thử xem đêm nay người có thể sống sót rời khỏi núi Nga Mi này được không?

— Chưa chắc Người đến đây đánh lên ta, có phải do Kim Đình thượng nhân sai bảo không?...

Chàng chưa nói dứt, người nọ đã đột nhiên tiến lên giơ tay phải đâm luôn vào yếu huyệt chàng, còn tay trái lẹ làng chộp vào hông bên phải. Không cần nói rõ người nọ ra tay như vậy là muốn cướp lại tín phư đang ở trong người Dư Vân. Sớ dĩ y dám mạo hiểm như vậy, là không muốn thấy Kim Đình thượng nhân thảm bại danh nhục trước đối thủ. Dư Vân không hiểu ý định của người nọ, chỉ vội né mình tránh sang bên và giơ hai ngón tay lên bắt luôn cổ tay trái của kẻ địch, mồm thì vừa cười vừa nói :

— Ngài hà tất phải giơ hạ sách này ra làm chi? Bấy giờ Dư Mỗ cũng tựa như mũi tên nằm trên cung, thế nào cũng phải bắn. Mời Ngài hãy trở về đi.

Người nọ thấy thủ pháp của Dư Vân quái dị vô cùng, nội lực lại kinh người, chỉ lực như dao sắc.

Dư Vân xoay ngựa bàn tay lại thay ngón tay thành chưởng, lẹ làng xử dụng bí quyết chưởng «Thôi» trong Di Lạc Thần Công đẩy về phía trước một cái.

Người nọ chỉ thấy trước ngực bị đẩy một cái thật mạnh, thân hình tựa như lá rụng, bay phất phới ra đằng xa. Người nọ càng ngạc nhiên vô cùng là khi hạ mình xuống đất, không bị thương chút nào, nên y quay đầu lại nhìn thì Dư Vân đã đi ra xa ngoài mấy chục dặm. Y chỉ ngăn người ra, lắc đầu mấy cái, rồi lúi vào bụi cây biến mất.

Dư Vân không thuộc đường lối, cứ thấy đường trước mặt là phóng thẳng một mạch đi xuống chân núi. Thịnh thoảng có gặp các môn hạ của phái Nga Mi, nhưng những người đó đều nghiêm nghị và lạnh lùng, làm như không thấy Dư Vân vậy.

Chàng bỗng nghĩ ra một kế, vừa gặp một tăng nhân trẻ tuổi đi tới, bèn tiến lên ngăn đường và hỏi :

— Xin hỏi hòa thượng, chẳng hay nơi tu dưỡng của Mạng-An sư thái ở đâu ?

Tăng nhân trẻ tuổi đó trừ trừ một lát rồi lớn tiếng đáp :

— Ở phía chính Nam, cạnh chùa Đại Nga, nơi đó gọi là Thần Thủy Cát.

Nói xong, y đã tung mình nhảy lên lướt qua đầu Dư-Vân, rồi hạ mình xuống cắm đầu chạy thẳng.

Dư-Vân liền quay về phía chính Nam, giờ khinh công ra đi như điện chớp, lát lâu đã tới trước chùa Đại-Nga.

Chàng thấy trước cửa chùa có một cổ thụ cao chọc trời, cành lá rậm rạp, tựa như một cây dù lớn vậy.

Dao-Hồng đang ngẩng đầu nhìn trời và nghĩ ngợi, hình như nàng đã nghe tiếng chân của Dư-Vân, vội quay đầu lại nhìn. Nàng vừa thấy mặt Dư-Vân đã tỏ vẻ u oán ứa nước mắt. Dư-Vân biết nàng đã đoán ra mình là ai rồi, nên tiến tới trước mặt khẽ nói :

— Hồng muội không nên thế, lời Sư trưởng và các đồng môn của em nghi ngờ thì sao ? Lệnh sư đâu ? Hồng muội dẫn anh vào yết kiến đi.

Giao-Hồng gượng cười và đáp :

— Gia sư từ Kim-Đỉnh về am tới giờ, liền vào trong Thiềm Đường tụng kinh, hiện vẫn chưa tụng xong, đề tiêu muội vào thừa, Đại ca hãy đợi ở ngoài, xin đừng đi đâu xa nhé ?

Nói xong, nàng đi thẳng vào trong Thần Thủy Cát.

Dư Vân nhìn theo bóng hồng, thở dài một tiếng, rồi làm bằn tự nói :

— « Muốn rời bỏ giảng hồ không phải chuyện dễ. Vì thù của ta tích tụ đã cao như núi, hận đã sâu như biển. Chuyện đời đều do người đời gây nên. Phật đã dạy bề khổ mệnh mỏng, mà không có một tất đất nào là thanh tịnh cả, thật không sai. »

Vừa nói tới đó, chàng đã văng vẳng nghe tiếng chuông tiếng mõ vọng ra. Chàng bỗng có cảm tưởng muốn đi tu...

Đang lúc ấy chàng bỗng nghe tiếng chân ở phía sau và có người khẽ nói :

— Vân huynh, từ khi chia tay đến giờ, vẫn được mạnh giỏi đấy chứ ?

Chàng vừa quay lại nhìn, đã thấy Đông Phương Ngọc Côn mặc áo dài trắng, đứng cách đó vài trượng, vẻ mặt nửa cười nửa lo âu.

Chàng cười nhạt một tiếng và tiếp :

— Đông Phương thiếu hiệp không sợ bị hoài nghi sao ? Ngọc Côn bước tới cạnh Dư Vân, rì tai nói :

— Đệ cũng biết lần này Vân huynh tới núi Nga Mi, quả thật khổ tâm lắm và cũng bất đắc dĩ lắm lắm vậy. Đa số Sư Trưởng của bốn phái đều biết nỗi khổ của Vân huynh,

nếu Vân huynh không làm vậy thì Kim Đinh đại sư vẫn cứ tiếp tục đọc tài quyết đoán, rồi sẽ tạo nên sự chia rẽ trong tông phái. Cũng vì thế mà Vân huynh phải chịu đựng sự chỉ trích của mọi người, vì việc làm của Vân huynh có tổn thương đến tông phái. Đệ tử lúc Vân huynh rời khỏi núi Nga Mi này không khỏi bị đánh lên, vì họ muốn gỡ lại phần nào sĩ diện. Mong Vân huynh nể tiểu đệ, đến lúc ấy đừng ra tay quá nặng thì đệ cảm ơn vô cùng.

Dư Vân gật đầu đáp:

— Điều này khỏi cần Đông Phương huynh phải dặn dò.

— Nhưng Vân huynh có biết tại sao Kim Đinh đại sư hoãn cuộc đấu đến tối hôm nay không?

Dư Vân ngạc nhiên, lắc đầu đáp:

— Quả thật đệ không biết chi cả.

Ngọc còn thờ dài một tiếng rồi tiếp:

— Tông phái có một vị Trưởng bối ẩn cư trên Thiên Phật Đỉnh võ học tinh bát tuyệt luân là bát học kỳ tài đặc sắc nhất của phái Nga Mi mà ba trăm năm nay mới có một.

HỒI THỨ HAI MƯƠI TÁM

PHI QUÁ DÂY SẮT.

THOÁT CHẾT DƯỚI VỰC THẨM.

Nhưng tánh ông ta rất nóng và quái dị nên gây rất nhiều thù địch, chỉ vì thế mà phái Nga Mi chúng tôi cứ bị các kẻ thù đến phá khuấy luôn luôn. Trưởng Môn hai đời của tông phái trước đã giam lỏng ông trên núi Nga Mi và đặt chùa Vạn Thọ trên đỉnh Thiên Phật làm nơi tu luyện cho ông ta. Từ đó trở đi, ông ta ở luôn trên chùa Vạn Thọ, không những tiểu đệ vô duyên không được lên yết kiến, còn các vị Sư Trưởng của tiểu đệ cũng chưa hề gặp mặt ông ta bao giờ. Riêng có Kim Đinh đại sư bá, với địa vị Trưởng

Môn, hàng tháng cứ tới ngày mùng một và rằm là lên trên Thiên Phật Đỉnh chiêm bái hai lần. Đệ tử Kim Đinh xúi dục ông ta đối địch với Vân huynh cũng nên.

— Đông Phương huynh cho đệ hay chuyện đó, đệ rất cảm ơn.

— Đệ cũng biết Vân huynh là một cao thủ đương thời, võ công tuyệt luân khôn tả, nhưng mong Vân huynh cũng nên đề phòng sự đánh lén, đánh trộm. Ngày hôm nay Vân huynh ở trên núi Nga Mi, đã trở nên thù địch của mọi người, tất nhiên lúc nào cũng có những cặp mắt tò mò chú ý tới Vân huynh. Vì vậy xin Vân huynh thứ lỗi cho tiểu đệ, không đủ tài để tương trợ. Xin tạm cáo lui.

Nói xong, Đông Phương Ngọc Côn chấp tay vái chào, quay mình đi liền.

Lúc ấy trên Thần Thủy Cát, bỗng có một bóng trắng phi ra, thoáng cái, Dao Hồng đã đến trước mặt Dư Vân rùm rùm cười và nói:

— Gia Sư cho mời đại ca. Tiểu muội dẫn đường, xin đại ca cứ theo tiểu muội.

Hai người kẻ trước người sau, đi thẳng về phía Thần Thủy Cát.

Trong bụi cây thông, trước chùa Đại Nga, cách Thần Thủy Cát hơn trăm thước, bỗng có bốn bóng người nhẩy ra, ba tăng một tục. Ba hòa thượng đó tuổi ngoài năm mươi, thân mình vạm vỡ, tay người nào cũng có cầm thêm trượng đèn nhánh. Còn vị thường nhân, là một ông già trên năm mươi tuổi, một đôi Phật thủ quai cảm trên vai, hai mắt rất tinh anh, trông rất oai phong, đưa mắt nhìn Thần Thủy Cát cười nhạt và nói:

— Dù sao hành vi của Dư Vân cũng làm nhục tông môn quá đời. Và y cũng khinh miệt phái Nga Mi chúng mình không có người tài giỏi. Hừ, hừ, Dư Vân dù có ba đầu sáu tay đi chăng nữa, cũng không sao địch nổi bốn chúng ta vậy đánh cùng một lúc. Ngoài ra chúng ta còn có thêm ba con

dưới ươi trợ lực, ba con thú ấy mạnh vô cùng, bất cứ ai khó mà địch lại.

Một tăng nhân tiếp lời:

— Nơi đây không tiện cho chúng ta hạ thủ y. Lờ Mạn An sư thái ra đây cản trở thì chúng ta khó bề xử trí lắm. Dư-Vân dám một mình tới đây, tất nhiên vô công của y không phải là tâm thường. Bình sư đệ không nên khinh địch như vậy.

Ông già mặc thường phục, ngẫm nghĩ giây lát, gật đầu đáp:

— Ngoài bụi cây thông là nơi y đi qua, chúng ta cứ việc ra đó đợi chờ.

Thế rồi ba tăng một tục quay mình đi liền. Tiếp theo đó trên cành cây có con dưới ươi cao hơn một trượng, khắp mình phủ một bộ lông vàng, mắt trợn lên, mồm nhe răng vàng khè, đi hai chân như người vậy, theo sau ba tăng một tục nọ...

Lúc ấy là giữa trưa, trong Thần Thủy Cật có ba cái bóng người phi ra, hai người thân hình bé nhỏ chạy thẳng xuống dưới núi. Còn một người nữa là Vân-Nhạc, đang ung dung đi vào bụi cây thông trước cửa chùa Đại Nga. Chàng vừa xuyên qua khỏi rừng thông, bỗng ngăn người ra nhìn. Thì ra phía đằng trước có ba tăng một tục đang tiến lại.

Ông già mặc thường phục bỗng tiếng lên hai bước và hất hàm hỏi:

— Người đi tới có phải Dư đại hiệp đó không? Tại hạ là Bình Kiếm Hào, hôm nay thật là hữu duyên, được hưởng phong thái, trong lòng hơn hờ biết bao.

Dư-Vân mỉm cười đáp:

— Bình lão sư, chúng ta là người thàng thân, không nên làm những chuyện lên lút. Chắc các hạ đã chờ Vân mỗ từ lâu rồi phải không? Chẳng hay có việc gì thế?

Bình-Kiếm-Hào cả cười:

— Dù sao Dư đại hiệp cũng nhanh nhẹn hơn người. Tại hạ có một điều muốn yêu cầu, tuy rằng lời yêu cầu có hơi quá đáng, là xin đại hiệp hãy trả lại tín phù của môn môn, để danh dự của môn được bảo tồn. Được vậy thì tại hạ nhớ ơn đức của đại hiệp mãi mãi.

Dư-Vân ngạc nhiên vô cùng, không ngờ Bình-Kiếm-Hào lại có sự yêu cầu quá đáng, trong lòng khó nghĩ 'vô cùng, nhưng bây giờ chàng như người cời trên mình cộp. Chàng cũng biết, nếu trao trả tín phù cho họ ngay, thì Kim Đinh thượng nhân lại được phục chức Trường Môn liền.

Với chàng không sao, nhưng với bọn Dao Hồng thì thế nào Kim Đinh Thượng Nhân cũng đem ra trị tội. Cho nên chàng lắc đầu rồi vừa cười vừa đáp:

— Sáng hôm nay Dư mỗ đã hứa với Tia Trúc đại sư, là sẽ trao tín phù tận tay bốn vị trưởng lão, nên bây giờ tại hạ không thể vắng lời được, xin Bình lão sư thứ lỗi cho.

Kiếm Hào bỗng biến sắc mặt, trầm giọng hỏi tiếp:

— Dư đại hiệp tự tin có thể thắng nổi người Trường môn của chúng tôi à?

Dư-Vân với thái độ rất kiêu ngạo đáp:

— Sự thắng hay bại, không thể nói trước được. Nếu không may Dư mỗ bại thì lệnh phù sẽ trở về tay Kim-Đinh thượng nhân ngay. Bằng không lẽ Kim-Đinh thượng nhân thất thủ thì sao? Thử hỏi Bình lão sư tự nhận công lực của mình có hơn Kim-Đinh thượng nhân không?

Kiếm Hào cười nhạt một tiếng, hai tay đang chống nạnh, bỗng giơ lên rút đôi Phật Thủ Quài cắm trên vai xuống và quát tháo:

— Nói nhiều vô ích, tại hạ muốn dùng đôi Phật Thủ Quài này để lãnh giáo võ công thiếu hiệp.

Nói đoạn y múa đôi Phật Thủ-Quài, xông tới tấn công Dư-Vân liền.

Kiểm-Hào vừa ra tay, đã dùng thế quái rất ác độc, nhằm trên dưới thân người Dư-Vân tấn công tới.

Dư-Vân không muốn kết nhiều oán với mọi người, nên chờ song quái của đối phương sắp tới, liền nhún mình nhảy sang bên tránh né. Chàng chưa hạ chân đứng xuống mặt đất đã nghe có một luồng gió nặng đè xuống hai đầu vai và bên tai còn nghe tiếng quát lớn :

— Dư thí chủ, bản tăng xin thất lễ đây.

Với võ công siêu tuyệt cỡ kim Dư-Vân đối phó với ba tăng một tục này, dễ như trở bàn tay. Nhưng chàng không muốn kết oán quá nhiều, hơn nữa vì giữ lời răn bảo của Vô-Lượng Thượng-Nhân : « Trước khi chưa tích được mười công đức, không được giết oan giết uổng một người nào cả. » Chỉ nghe tiếng gió, chàng cũng biết đối phương dùng Thiểm trường đánh tới, vội giơ tay trái lên bắt luôn đầu gậy và mượn sức nhảy lên trên cao hai trượng, đáng người đẹp võ cùng.

Còn hai vị tăng nhân kia cũng xông lại tấn công một lúc, nhưng võ khí của chúng chưa đánh trúng người Dư-Vân, chàng đã nhảy ra xa rồi.

Ba tăng một tục thấy võ công của Dư-Vân siêu tuyệt như vậy, đều kinh hãi. Kiểm-Hào không chờ Dư-Vân đứng vững, đã múa song quái xông tới tấn công tiếp, oai mãnh vô cùng. Lúc này Dư-Vân lại giở Thất-Cầm Thân-Pháp ra, người như con chim ưng lớn, giương hai cánh tay, đột nhiên lại vọt lên cao năm thước, tránh khỏi thế quái của đối thủ.

Lúc ấy, chàng bỗng nghe trên đỉnh đầu có một tiếng quát lớn :

— Dư thí chủ, có mau bỏ tay chịu trời không ?

Chàng cười nhạt một tiếng và đáp :

— Chưa chắc ta chịu bỏ tay một cách dễ dàng như các người tưởng đâu.

Chàng vừa nói vừa hạ mình xuống đất, lại nhún chân

một cái, lướt tếu sang bên ra tận ngoài xa ba trượng. Ba tăng một tục cũng đuổi theo tới và mỗi người đứng một phương, chăm chú nhìn cử động của Dư-Vân.

Tuy vậy, người nào người nấy trong lòng cũng phục thầm võ công tinh kỳ của chàng.

Dư-Vân buông xuôi tay xuống, thái độ rất ung dung, miệng mỉm cười, trông càng tao nhã và tuấn tú.

Kiểm-Hào lên tiếng :

— Dư đại hiệp, nhân lúc anh em tại hạ chưa giờ sát thủ ra, tốt hơn hết đại hiệp nên trao ngay ấn tín phủ, cho chúng tôi, để khỏi tổn thương hòa khí.

Dư-Vân cười nhạt đáp :

— Bình lão sư hà tất còn phải nói nhiều làm gì? Nếu Dư mỗ không lập thế, quyết không ra tay đánh thương người, thì lão sư làm gì còn đứng đây mà ăn nói ngông cuồng như vậy được.

Kiểm-Hào mặt đỏ bừng và quát lớn :

— Dư đại hiệp đã bước bình và kiêu ngạo như vậy, anh em tại hạ đành phải thất lễ vậy.

Nói xong chỉ thấy y rú lên một tiếng điếc tai, đột nhiên trong rừng có ba con đười ươi nhảy ra bao vây lấy Dư-Vân, nhẹ nhàng múa vuốt, trông rất rùng rợn.

Dư-Vân thấy ba con đười ươi nọ to lớn và hung tợn trong lòng cũng kinh hãi thăm và nghĩ :

— « Ba con quái thú này, ta chưa hề thấy bao giờ và có lẽ chưa nghe ai nói tới. Chắc ba con này do hai giống khỉ, vượn giao cấu sinh ra, rồi được người nuôi dạy. Chắc da thịt của nó đao kiếm chém cũng không đứt, sức mạnh của nó như thần. Hừ, nhưng chúng dùng những con thú này đối với ta có nghĩa gì đâu. »

Chàng ngăm nhìn ba con đười ươi một hồi, rồi cười nhạt và nói :

— Mấy con thú này, có phải Bình lão sư bảo là Sát Thủ đó không ?

Kiểm-Hào cười nhạt một tiếng, chưa kịp trả lời, vị hòa thượng đứng phía đông, niệm Phật hiệu và đáp :

— Nè Dư thì chủ, ba con Ngao Tinh này là một loại kỳ thú trời sinh ra sức mạnh vô cùng, có thể xé nổi xác sư tử và tượng đá. Tuy võ công của thí chủ cao siêu thật, nhưng dù sao thí chủ cũng là người, thì làm sao mà địch nổi ba con đười ươi này, mong thí chủ nghĩ kỹ lại thì hơn, và vẫn còn kịp.

Dư Vân mỉm cười đáp :

— Đại sư có lòng từ bi như vậy, nhưng vẫn còn ác niệm hơn giặc tồn tại trong người.

Vị Hòa Thượng nọ thờ dài một tiếng, im miệng ngay. Kiểm Hào đột nhiên quát lớn một tiếng, ba con đười ươi đã kêu lên một tiếng rất quái dị, rồi nhanh như gió xông lại tấn công Dư Vân liền.

Dư Vân giờ song chưởng lên, dùng hai bí quyết « trăn » và « dạn » của Di Lạc Thần Công, đẩy một cái.

Chỉ thấy một luồng gió mạnh dồn dập tới mình hai con đười ươi, hai con thú dữ ấy đã bị bắn ra ngoài xa ra mười mấy trượng, rơi vào trong rừng liền.

Trong khi hai con đười ươi bị đẩy tung ra thì con thứ ba đã nhảy xổ tới, Dư Vân vội nhảy sang trái tránh né, giờ tay phải ra nắm chặt lấy tay phải của con thú ấy, hất mạnh một cái. Con đười ươi nọ đã bị Dư Vân tung lên trên không rồi. Có một điều lạ, khi ba con đười ươi đó rơi xuống mặt đất, chỉ nghe tiếng kêu « lộp bộp » thôi, chứ không hề nghe tiếng gào thét của chúng, Kiểm Hào và ba Hòa thượng nọ đưa mắt nhìn theo, mới hay ba con vật đã nằm im trên mặt đất và chết tốt rồi. Cả bốn người đều biến sắc kinh hãi vô cùng. Kiểm Hào cười gằn hai tiếng rồi quát lớn :

— Hôm nay không phải là người chết thì là ta chết.

Vừa quát y vừa múa đôi Phật Thủ Quài tấn công Dư-Vân như vũ bão. Nhưng y bỗng thấy trước mặt bóng người thấp thoáng một cái đã mất tích liền, y lại cảm thấy hai cổ tay bị đối thủ nắm chặt, đôi Phật Thủ Quài bị bắn ra đằng xa và còn cảm thấy hai cánh tay và hai đùi như bị đao chém phải, đau buốt tận tim gan, chịu không nổi, liền kêu « hự » một tiếng. Nhưng lúc ấy, thân hình của y tựa như mũi tên nằm trên cung, bị bắn ra ngoài xa sáu bảy trượng, và rơi xuống bãi cỏ, cũng nằm im như ba con đười ươi vậy, không cử động chút nào.

Ba hòa thượng nọ thấy vậy, thân sắc biến đổi. Đưa mắt nhìn nhau cũng bước lên hai bước, rồi một tăng nhân lớn tiếng nói :

— Quả thật thí chủ thân dũng cái thế, võ công trác tuyệt, xin thí chủ hãy tiếp chưởng lực của ba anh em bản tăng thử xem ?

Nói đoạn, ba tăng nhân đưa sáu chưởng lên từ từ đẩy tới, Dư-Vân mỉm cười, cũng giơ chưởng lên đẩy trở lại một cái. Sức hợp chưởng của ba tăng nhân kia, bỗng bị tán mất. Cả ba đều kinh hãi vô cùng.

Đồng thời chúng còn cảm thấy ngọn gió man mác đó biến thành một luồng gió mềm mại vô hình lẫn áp tới, càng lúc càng mạnh. Cả ba vị hòa thượng, biết là nguy tai đến nơi, định thu chưởng lại, như sáu cánh tay của chúng đã cứng ngắt và cả ba thân hình tựa như tê liệt, không sao cử động được nữa. Cả ba biết sắp chết đến nơi, trong lòng đau đớn và bị ai vô cùng.

Lúc ấy chúng thấy Vân-Nhạc tỏ vẻ thương tiếc và lớn tiếng nói :

— Ba vị đại sư chó có vương ngành như thế làm chi, xin hãy trở về chùa trước, Dư mô có điều gì không nên không phải, xin ba vị đợi chờ đến đêm hôm nay sẽ nói sau.

Chàng vừa nói vừa thu chưởng lực lại, ba tăng nhân nọ bỗng cảm thấy như người ốm nặng mới khỏi, chân tay

uề oải như không có hơi sức, nên cùng đưa mắt nhìn nhau gương cười một tiếng, rồi loạng choạng đi bước một đến phía rừng thông rồi mất dạng.

Dư-Vân chờ ba tầng nhân đó đi rồi, mới lững thững ngao du khắp nơi, nhưng chàng không hề bước chân vào một ngôi chùa nào cả, vì chàng e đệ tử của Nga-Mi trông thấy thì phiền phức lắm. Không bao lâu, chàng đã đi tới Thanh âm Cát, nơi đây là một trong mười cảnh đẹp của núi Nga-Mi.

Chàng đang đứng ngắm cảnh, bỗng một lão tăng áo vàng từ Thanh âm Cát bước ra, thung thủng đi lên trên cầu. Lão tăng thấy Dư-Vân liền vuốt râu bạc và nói:

— Dư thi chủ đứng ngắm cảnh một mình như thế này, có thấy có tịch không? Và có cho phép bản tăng tiếp chuyện không?

Dư-Vân cười đáp:

— Được tiếp chuyện với đại sư thì còn gì hân hạnh bằng, nhưng mong đại sư đừng có coi tại hạ như kẻ thù địch?

Lão tăng nghiêm nét mặt nhìn Dư-Vân một hồi, thờ dãi một tiếng rồi đáp:

— Bản tăng là Quả Ân, cũng không muốn vì câu chuyện sáng hôm nay mà làm chúng ta mất vui. Vậy chúng ta không nên nhắc đến chuyện đó làm gì nữa.

— Xin tuân lệnh đại sư.

Quả Ân đại sư liền mời Dư-Vân vào trong Thanh Âm Cát chuyện trò.

★

Lúc ấy trời đã sẩm tối. Dư-Vân rời khỏi Thanh-Âm-Cát, tiến thẳng về phía Kim Đỉnh, lát sau chàng đã tới trước Kim điện. Một tăng nhân trong điện lên ra và lớn tiếng nói:

— Có phải Dư thi chủ đó không? Tệ Trường Môn thấy Kim Đỉnh là một trọng địa của phái Nga Mi, sợ hơ hổng thì bất tiện, nên đã đòi chỗ tỵ vô với thi chủ rồi, vậy mong mời thi chủ lên trên Thiên-Phật-Đỉnh ngay.

Dư-Vân liền cười nhạt và hỏi:

— Kim Đỉnh Thượng nhân đâu?

Tăng nhân nọ cung kính đáp:

— Hiện giờ tệ Trường môn đang đợi thi chủ trên Phật Đỉnh và có bảo tiểu tăng ở đây chờ thi chủ đến để đưa đường.

— Thôi được, đến giờ phút này mà lão hoà thượng ấy còn giờ trò hách dịch như thế làm gì?

— Xin thi chủ ăn nói cần thận đôi chút.

— Chẳng hay hòa thượng Kim-Đỉnh còn tại chức Trường Môn hay sao mà y hách dịch như thế?

Tăng nhân nọ ngần người, không biết trả lời sao vì y biết Kim-Đỉnh thượng nhân đã mất linh phù, không khác gì đã mất chức vị Trường môn, tất nhiên không còn hách dịch như trước nữa. Dư-Vân thấy tăng nhân đó tỏ vẻ băn khoăn, giả vờ như không biết gì hỏi tiếp:

— Sao đại sư lại có vẻ mặt ngần ngại? Ai khiến đại sư phải lặng thinh như vậy?

Tăng nhân nọ cả giận, quát lớn:

— Thi chủ nói lời thôi, đề tiểu tăng phải chịu trọng trách, vậy tiểu tăng xin cáo lui ngay và thi chủ tự đi lên trên Phật đỉnh!

Dư-Vân ha hả cười:

— Người tưởng ta cần phải gặp mặt lão tặc Kim-Đỉnh để đấu một phen chỉ từ mới được hay sao?

Nói xong, chàng quay người định đi luôn. Tăng nhân nọ lo âu vô cùng, vội chạy lại xin lỗi:

— Xin thi chủ lượng thứ cho tiểu tăng lỗ mắng, vô lễ. Tiểu tăng xin dẫn đường. Mời thi chủ theo bản tăng đi lên trên tuyệt đỉnh.

Lão tăng vừa nói vừa tiến lên trước Dư-Vân để dẫn

đường, chân đi nhanh như bay, thỉnh thoảng quay lại nhìn. Dư-Vân từ từ cười theo sau tầng nhân nọ. Vượt qua hai ngọn núi mới tới một ngọn núi thật cao. Khi lên tới tuyết đỉnh đó, tầng nhân ngừng chân đứng lại, Dư-Vân ngạc nhiên, nhìn trước nhìn sau rồi hỏi:

— Nơi đây là Thiên-Phật-Đỉnh ư

Tầng nhân đó dùng tay chỉ sang ngọn núi phía trước mặt và đáp:

— Bên kia cơ.

Dư-Vân nhìn sang ngọn núi bên đó, thấy cách ngọn núi mình đứng hơn hai mươi trượng, mà ngọn núi đó cao chọc trời, dưới ánh trăng sáng như vậy mà không sao thấy được đỉnh của ngọn núi đó. Chẳng lại thấy bên dưới đỉnh núi mà mình đang đứng là vực thẳm sâu nghìn trượng, không những không có lối đi sang bên Thiên Phật Đỉnh mà ngay đến chim chóc cũng khó bề bay vượt qua được, chàng liền cười nhặt hỏi:

— Tại sao đại sư không tiếp tục dẫn tại hạ đi?

Tầng nhân nọ đáp:

— Thiên Phật Đỉnh vốn dĩ là cấm địa, nên tiểu tăng không dám lên trên đó.

— Đi sang bên đó bằng cách nào?

— Thi chủ không thấy trên tuyết đỉnh này có hai sợi dây sắt nổi thẳng với lưng đỉnh núi bên kia hay sao? Với công lực siêu tuyệt của thi chủ, hẳn tầng chắc thi chủ sang đó dễ dàng lắm.

Dư-Vân ngạc nhiên, đưa mắt nhìn hai sợi dây sắt to bằng cánh tay trẻ con, một đầu móc ở lưng ngọn núi bên kia. Hai sợi dây đó, một cao một thấp, có thể dùng sợi dưới để đi và vịn tay vào sợi trên. Nhưng gió thổi mạnh như vậy, hai sợi dây to và nặng đến thế bị gió thổi đu đi đu lại.

Chàng nghĩ thầm:

— Thế nào chúng cũng có mưu mô xảo quyệt gì đây.

Đoạn, chàng từ từ quay lại nhìn mặt tầng nhân nọ. Thấy đôi mắt của chàng rất oai ngời, tầng nhân rung mình hãi sợ.

Dư-Vân với giọng lạnh lùng hỏi:

— Ngoài hai dây sắt này, còn lối nào có thể lên được trên Thiên Phật Đỉnh không?

— Còn có một con đường dốc lắm, nhưng con đường ấy là con đường cấm. Hơn trăm năm nay không ai dám lên bằng đường ấy cả. Vì lên bằng con đường đó là bị xử tử ngay. Chỉ có Trường môn là leo được dây này lên trên Phật Đỉnh thôi, ngoài ra tiểu tăng không thấy có người nào qua được. Và lại Thiên Phật Đỉnh là nơi cấm địa, nên người có võ công cao siêu đến đâu, cũng không dám lên trên đó.

— Theo như đại sư nói, chắc võ công của đại sư cũng cao siêu lắm, vậy phiền đại sư dẫn đường. Dư mỗ cam đoan với đại sư, sẽ bảo vệ đại sư bình yên xuống khỏi Thiên Phật Đỉnh.

Tầng nhân nọ nghe nói biến sắc, hai mắt tỏ vẻ hãi sợ giọng run run đáp:

— Võ nghệ của tiểu tăng thô sơ lắm, làm sao qua nổi sợi dây sắt kia mà sang bên núi Thiên Phật Đỉnh. Mong thí chủ lượng thứ cho.

Dư-Vân cười nhặt một tiếng, ra tay lẹ như gió, nhảm khí hải huyết của tầng nhân đó diễm liên. Tầng nhân kêu hự một tiếng, liền chết giấc ngay.

Gió núi thổi ào ào, hai sợi dây sắt đu đi đu lại hoai. Dư-Vân nhìn hai sợi dây sắt một hồi và nghĩ thầm:

— « Chắc lão tặc Kim Đỉnh thế nào cũng lập nguy kế để cho ta tới giữa đường rồi quân phục của y liền chặt đứt hai sợi dây đi là ta bị rơi xuống vực thẳm sâu vạn trượng, tan xương nát thịt liền. Mưu của tên ác tặc ấy kẻ cũng ác độc thật, nhưng làm sao lừa nổi ta? Bấy giờ ta đi diễm huyết tầng nhân

này rồi, có thể coi như đã diệt trừ một hậu hoạn, nhưng còn đầu dây bên kia thì sao?... »

Chàng nghĩ mãi, không sao nghĩ ra được cách nào hoàn hảo để qua bên Thiên Phật Đỉnh. Trong lúc chàng còn đang băn khoăn bồng sức nghĩ ra một kế :

— « Hai ngọn núi này cách nhau chừng ba chục trượng thôi, nếu ta giờ khinh công Lăng Không Hư Độ (lơ lửng trên không và không cần dẫm lên mặt nước cũng qua được) và Thiên Long Bát Thức thì sang dễ như chơi. Dù bên kia đầu dây có người rình để chặt đứt đi nữa cũng vô hại, vì chúng chưa kịp chặt đứt thì ta đã sang tới bên đó rồi ».

Đoạn, chàng cuống nhìn xuống dưới vực thẳm, thấy sâu tựa như không đáy trong lòng cũng lo âu, nên chàng vẫn trù trù, chưa dám quyết định.

Một lát sau, chàng lại nghĩ tiếp :

« Nếu do con đường khác lên trên Thiên Phật Đỉnh thì lão tặc Kim Đỉnh sẽ khinh thường ta ? »

— Nghĩ tới đó, chàng bồng can dậm lên và ngấm ngấm suy tính cách phi sang bờ bên kia. Chàng quyết định xong, liền giờ khinh công Tiềm Long Thăng thiên (con rồng nằm dưới đáy nước phi lên trời) trong Thiên Long Bát Thức ra, thân mình vọt nhanh như điện, nhảy một cái đã xa được bảy tám trượng. Chân chàng vừa dưng dây sắt là chàng nhún một cái nhảy lên xù dưng thế thứ hai trong Thiên Long Bát Thức, vượt qua được ba trượng nữa.

Tiếp theo đó, chàng khom lưng, tung mình lên trên không chân trên, đầu dưới, duỗi thẳng hai cánh tay ra. Chàng đang đợi cho thân mình rơi xuống tới dây sắt là dùng tay nhún đi, thì bỗng nghe có tiếng người xen trong gió vọng tới bên tai.

— Thiên Long Thân Pháp tuyệt diệu và đẹp vô cùng.

Chàng kinh hãi vô cùng, đưa mắt nhìn sang bên kia, đột nhiên thấy một bóng đen nhảy tới và giờ một môn khí giới có ánh sáng xanh lè, nhắm dây sắt chém lia lịa.

Trong lúc sắp chết đến nơi, Dư Văn không hề nao núng chút nào, tay chàng vừa nắm được dây sắt đã mượn sức đu luôn một cái, thì lúc ấy hai sợi dây sắt đã bị kẻ địch chặt đứt rồi và rơi xuống vực thẳm. Còn Dư Văn đã bay là đà tới vách núi Thiên Phật Đỉnh, nắm vào một tảng đá.

Trong lúc chàng chưa đứng yên, đã thấy có ba đạo ánh sáng kiếm lẩn áp tới. Gặp lúc nguy nan, Dư Văn không còn nghĩ tới lời răn bảo của Sư Thúc Tồ nữa, liền múa song chưởng, đánh mạnh vào đầu ba kẻ địch. Ba tên nọ cùng gào thét thảm khốc và ánh kiếm cũng biến mất hẳn.

Tiếp theo đó, ba cái xác rơi xuống vực thẳm rồi mất dạng. Dư Văn tung mình nhảy lên trên tảng đá lớn, nghỉ đến tình cảnh nguy hiểm vừa rồi, cũng toát mồ hôi lạnh. Chàng định hồn xong, ngẩng mặt nhìn lên phía trên, thấy vách núi mọc đầy những cây con và mây đại. Chàng cũng biết, ngoài cách leo lên trên vách này, không còn đường nào khác để lên được trên đỉnh núi.

Chàng liền thở dài và nghĩ thầm :

— « Ác tặc Kim Đỉnh quả thật nham hiểm, muốn dùng vực thẳm này để chôn vùi thân xác của ta. Bây giờ, từ đây lên tới trên đỉnh núi còn cách một trăm dặm nữa, giữa đường chưa chắc đã được bình yên vô sự. Leo lên như thế này còn khó hơn dùng Lăng Không vượt qua vực thẳm hồi nãy ».

Nhưng, chàng nghĩ mãi vẫn chưa ra được phương pháp nào leo lên núi. Chàng đang lo âu, bỗng sức nghĩ ra một kế :

— « Ba người vừa bị ta đánh chết kia, chắc thế nào cũng do lời đi bị mặt mới tới được nơi này. Chắc chúng cũng đã tính toán trước rồi, nếu không hãm hại nổi ta, thì chúng sẽ theo đường lối bị mặt đó mà rút lui ngay ».

Nghĩ tới đó, chàng liền đưa mắt nhìn xung quanh tìm kiếm. Lát sau, chàng thấy chỗ cạnh tảng đá lớn có những sợi mây bám và có mấy chỗ lá rụng và sây sụt, nên đoán là chỗ đó thế nào cũng có tay người đứng tới.

Đồng thời, chàng thấy hai sợi mây tựa xuống dưới tảng đá, trong lòng càng nghĩ thêm và nghĩ tiếp :

— « Chẳng lẽ bên dưới tảng đá này có lối đi bí mật chăng ? »

Chàng vừa nghĩ, vừa nhảy tới nắm hai sợi mây đó mà leo xuống. Quả nhiên, dưới đó có một cái hang động, bề cao và bề rộng hơn một trượng. Chàng tung mình nhảy tới trước cửa động, rồi rón rén bước từng bước đi vào bên trong, càng vào, lối đi càng hẹp và âm u. Đi được một quãng nữa, chàng mới hay lối đi càng sâu bao nhiêu càng dốc bấy nhiêu. Chàng biết ngay do đường hang này thế nào cũng lên được trên Phật Đỉnh. Chàng đi sâu hơn năm trượng, bỗng có tiếng đối thoại của hai người, liền dừng lại lắng nghe. Một người nói :

— Sao ba người đi từ hồi nãy đến giờ mà chưa thấy quay trở lại nhỉ ? Hay là Dư Văn đi lối khác ? Lối kia có bậc thang đá từ dưới chân đến đỉnh, nếu Dư Văn biết con đường ấy, thì hà tất y phải mạo hiểm đi trên hai sợi dây sắt ? Vậy chúng ta ở đây đợi chờ thật vô ích.

Người kia với giọng rất trầm đáp :

— Lối đi có bậc đá đó là cấm địa, bất cứ ai, hễ bước lên là bị giết liền. Hơn trăm năm nay, không ai dám đo lối ấy đi.

Lại có tiếng cười âm thầm, tiếp theo người lên tiếng đầu tiên nói :

Điều cấm đó không làm cho Dư Văn hãi sợ đâu. Công lực của y trác tuyệt, y đã dám một thân một mình tới núi Nga Mi, lên vào điện Kim Đỉnh lấy trộm lệnh phủ của Chương Môn, thì dù Thiên Phật Đỉnh có là đầm rồng hang hổ y cũng chẳng nề. Nhưng, chương môn của chúng ta rất hiểu tâm lý của các bậc cao thủ trong võ lâm như Dư Văn thì thế nào cũng tự thị võ công của mình cao siêu, nên biết rằng qua bằng hai dây sắt này rất nguy hiểm, nhưng vì kiêu ngạo thế nào y cũng đo lối đó.

Dư Văn nghe người đó nói như vậy, trong lòng cũng phải kinh hãi thăm và nghĩ :

— « Đúng đấy ! Ta mắc phải cái bịnh kiêu ngạo ngồng cuồng mà không hay biết. Từ nay trở đi, làm việc gì ta cũng phải nghĩ chín chắn mới được. Thảo nào sư phụ ta cứ răn bảo ta luôn : « Thiếu niên có tính nóng nảy, nên bất cứ gặp việc gì cũng đừng khích động, phải bình tĩnh mà đối phó. Lời nói của sư phụ thật chí lý ».

Chàng lại nghe tiếng của một người khác nói :

— Theo lời đại ca vừa nói, thì Dư Văn thế nào cũng theo bằng đường dây sắt phải không ? Như vậy, lúc này có lẽ Dư Văn đã bị tan xương nát thịt ở dưới vực thẳm sâu vạn trượng rồi.

— Điều này khó đoán biết trước được. Nhưng ba người kia võ công rất cao siêu, thuộc hạng cao thủ đệ nhất đương thời, cơ trí lại tuyệt luân, chưa biết chừng họ đang núp ngoài cửa động để đợi Dư Văn đến cũng nên ? Hay là Dư Văn đã biết rõ qui kế của chương môn chúng ta mà không dám sang bên này ? Hà, lúc này chương môn của chúng ta chắc nóng lòng sốt ruột lắm. Vì Thế Văn sư tổ không chịu ra tay giúp, nên chương môn của chúng ta mới phải dùng tới qui kế đó. Nếu kế này không thành, Dư Văn lên được trên Thiên Phật Đỉnh, Thế Văn sư tổ thấy Dư Văn đã phạm phải điều nghiêm cấm của môn môn, thì thế nào cũng ra tay liền. Sư tổ của chúng ta là một nhân tài tuyệt xuất, hai trăm năm nay, môn môn không có một người nào tài giỏi bằng, thì võ công của Dư Văn cao siêu đến đâu cũng không phải là địch thủ của sư tổ.

Dư Văn nghe nói, kinh hãi thăm và nghĩ :

— « Quả nhiên Đông Phương Ngọc Côn đoán không sai, hiện giờ lão tặc Kim Đỉnh đang ẩn trốn và dụ cho ta phạm phải cấm lệ. Chỉ bằng ta hãy lẹ tay chop bắt lấy hai tên này, để tra hỏi xem lão tặc Kim Đỉnh đang ẩn núp ở đâu. Rồi ta đi tới đó mà kiếm y để khỏi mắc phải mưu kế của y ».

Chàng đoán chắc chỗ đứng của hai người kia, cách chỗ chàng hơn mười trượng thôi, bèn nhẹ chân lướt về phía

trước. Lúc ấy trong động lặng yên như tờ, tuy chàng đi nhẹ như vậy mà vẫn có tiếng gió động. Hai người nọ biết ngay và quát hỏi:

— Ai đó, có phải là...

Người đó chưa nói dứt, Dư-Vân đã phi tới trước mặt hai người, hai tay nhanh như chớp, chộp vào đầu vai của hai gã. Hai tên đó chỉ kêu «hự» một tiếng thân mình đã té liệt, và té ngã xuống đất, hai mắt trợn trừng nhìn thẳng vào mặt Dư-Vân. Lát sau, một người lên tiếng:

— Bạn có phải là Dư-Vân đấy không? Ra tay đánh lên như vậy, chúng ta không phục chút nào. Có mau giải huyết cho chúng ta, rồi một đấu với một, dù chúng ta có thua hay chết cũng không oán hận.

Dư-Vân thâu hai cánh tay lại, vừa cười vừa nói:

Phải, Dư mỗ đây. Ta không muốn giết hai vị đầu, nhưng lúc này hai vị muốn ta giải huyết cho thì không thể được, phiền hai vị nằm nghỉ ở đây.

Người nọ rầu rĩ vô cùng và không nói năng gì nữa, đồng thời y cảm thấy người mềm nhũn dần. Y thử ngấm ngấm vận công giải huyết, nhưng vừa vận công một cái, đã thấy khí huyết đảo lộn, nên không dám tiếp tục, và cứ thờ hồn hèn. Còn người nọ, với giọng khàn khàn hỏi:

— Chúng tôi còn ba người canh gác ở ngoài cửa động, tại sao không thấy họ quay trở lại? Chắc ba người đó bị các hạ điếm huyết rồi phải không?

Dư-Vân gật đầu đáp:

— Ba vị ấy ư? Lúc Dư mỗ sang tới bên này, họ liền múa kiếm đánh lên Dư mỗ, nhưng Dư mỗ tránh sang bên, họ đâm hụt và vì thế công quá mạnh, không hãm lại được, nên rơi xuống vực sâu.

Hai người nọ nghe nói đều kinh hãi, đưa mắt nhìn nhau, không dám lên tiếng hỏi. Dư-Vân lại nói tiếp:

— Dư mỗ có một việc muốn hỏi hai vị, chẳng hay bây giờ Kim Đỉnh thượng nhân đang ăn núp ở đâu?

Hai người ngẩng đầu lên nhìn, thấy đôi mắt của chàng sắc bén và rùng rợn vô cùng, nên kinh hãi không trả lời. Một lát sau, một người mới dám lên tiếng đáp:

— Chúng tôi mong các hạ nên nhân đức một chút - thì hơn, Kim Đỉnh Thượng nhân có phải là người thù bất cộng đái thiên với các hạ đâu? Hơn nữa võ công của Thượng nhân không kém các hạ bao nhiêu thì nếu hai người đấu với nhau, đã chắc ai được ai thua, nên tại hạ mong các hạ quay trở về thì hơn, lúc này vẫn chưa muộn.

Dư-Vân mỉm cười đáp:

— Hai vị có biết lúc Dư mỗ tới thì có đường đi, mà bây giờ muốn quay trở lại thì không còn lối nào nữa. Bây giờ không khác gì, tên đã đặt trên cung, không bắn không được. Xưa nay Dư mỗ hành sự đều có mực thước. Hai vị cứ yên tâm, cho biết chỗ ăn núp của Thượng nhân, Dư mỗ sẽ có cách xử trí rất ôn.

Người nọ kinh ngạc hỏi:

— Dây sắt đã bị chặt đứt rồi ư?

Người giọng khàn thờ dài một tiếng, rồi tiếp:

— Chương môn của chúng tôi, hiện ở trên Tầng kinh Cát về phía Đông chùa Vạn Thọ, các hạ tự lên trên đó ắt sẽ gặp.

Dư-Vân gật đầu:

— Đa tạ hai vị đã cho biết nơi ăn thân của Kim-Đỉnh Thượng nhân nhưng vẫn phải phiền hai vị hãy nằm nghỉ tạm nơi đây, chỉ trong mười hai tiếng đồng hồ sau là tự nhiên hai vị sẽ giải được huyết ngay.

Đoạn, chàng liền điếm huyết cho hai người ngủ kỹ, rồi giờ khinh công ra đi thẳng về phía trước. Không bao lâu chàng đã ra khỏi hang động và thấy mình đã ở trên Thiên Phật Đỉnh rồi. Lúc ấy mặt trăng đã lên tới đỉnh đầu. Gió

lạnh thổi ào ào, chàng đưa mắt nhìn xung quanh, thấy chùa Vạn Thọ cách không xa, rất đồ sộ, nhưng không có ánh đèn đóm gì cả. Chàng thở dài một tiếng, liền giở khinh công ra, tiến thẳng về phía chùa.



Trong phòng phía Đông Tàng Kinh Các, giá sách chật ních, có hàng vạn cuốn kinh bày la liệt trên những cái giá ấy. Giữa phòng, một lão tăng đang ngồi trên một tấm thảm bò đoàn, cúi đầu chấp tay. Lão tăng đó chính là Kim-Đỉnh Thượng nhân, trưởng môn của phái Nga Mi, đang ngồi yên, lòng rầu rĩ và phần uất khôn tả, thỉnh thoảng lại thở dài một tiếng và nghĩ :

— « Nếu Dư-Vân trúng phải mưu kế của ta, thì hiện giờ y đã bị chôn thân dưới vực thẳm và ta sẽ lấy lại lệnh phù của trưởng môn trong xác y. Như vậy oai vọng và quyền thế của ta sẽ được bảo toàn, mọi việc được giải quyết một cách ôn hòa, bằng không cuộc diện sẽ không thể tương tượng được ».

Y đang nghĩ, bỗng nghe có giọng người lạnh lạnh nói :

— Dư mỗ đã y hện của Thượng nhân tới đây, Thượng nhân trăm tính như vậy quả thật không hổ thẹn khi họ của một vị Trưởng môn, Dư mỗ không sao bằng được.

Kim-Đỉnh thượng nhân giật mình kinh hãi. Y cũng không hiểu tại sao Dư-Vân biết mình ẩn núp nơi này. Y cứ tưởng dù Dư-Vân có lên được trên đỉnh núi, thì cũng phải vào chùa Vạn Thọ khám xét mọi nơi để tìm kiếm mình, thế nào chẳng kinh động tới Thế-Vân sư bá, như vậy Dư-Vân thoát sao khỏi bị sư bá bắt giam ? Nhưng ngờ đâu bao nhiêu mưu kế của y đều bị tan rã ?

Y chưa kịp quay người trở lại, tay trái đã đánh về phía sau một chưởng, vừa mạnh vừa lẹ, đồng thời y định tung mình nhảy ra phía trước, nhưng trong khi y chưa kịp giở chưởng lực ra đã thấy cổ tay bị nắm chặt và yếu mạch bị điểm trúng, chân tay tê tái, chân lực chạy ngược lại dồn vào trong nội tạng, khiến tâm thần y bị chấn động rất mạnh nên y không sao chịu đựng được, kêu « hự » một tiếng.

Dư-Vân biết nếu Thượng Nhân đánh chưởng đó ra, nếu mình chống đỡ thì thế nào cũng gây thành tiếng động lớn và Thế-Vân thiền sư sẽ biết liền. Vì vậy, vừa ra tay chàng đã giở thủ pháp tuyệt học Hiên Viên Thập Bát Giải, chỉ một thế Khôi Tinh Điểm Đầu (ngôi sao Khôi điểm bút vào cái đầu) nhanh như điện chớp nắm luôn yếu huyệt cổ tay của Thượng nhân và thuận tay xách y lên.

Nhân thế nhảy của Thượng nhân, Dư-Vân kéo y lên một cái, thành ra Thượng nhân ngã lộn trở lại.

Dư-Vân dung sức rất khéo nên lúc Thượng nhân ngã xuống đất, không có một tiếng động. Chàng còn khéo hơn nữa là khiến Thượng nhân vừa té xuống đã đối diện ngay với mình. Thế là bốn mắt nhìn nhau, Thượng nhân còn đau khổ hơn chém giết.

Dư-Vân thấy mặt Thượng nhân như vậy liền cười nhạt và khẽ hỏi :

— Mưu kế của Thượng nhân ác độc và hiểm trá thật. Thượng nhân định vùi xác Dư mỗ dưới vực thẳm, nhưng trời có bao giờ hại người hiền đâu, vậy bây giờ Thượng nhân còn muốn nói gì nữa không ?

Thượng nhân nghĩ ngợi giây lát rồi mới gượng cười đáp :

— Nhờ trời mà thi chủ không bị vùi thân dưới vực thẳm, lão phu còn biết nói sao nữa ! Nhưng thi chủ trách lão tăng dùng độc kế hãm hại thi hơi quá đáng. Lão tăng chấp pháp đệ tử của môn, có điều gì xúc phạm đến thi chủ đâu mà thi chủ làm cho bản tăng mất hết oai vọng tôn nghiêm. nên bản tăng bắt buộc phải hành động như vậy. Hoàn cảnh xui nên, chớ có phải bản tăng chủ tâm như thế đâu ? Nếu thi chủ đứng vào địa vị của bản tăng thì sẽ thấy bản tăng làm như vậy không có gì là thái quá.

Dư-Vân mỉm cười, hỏi tiếp :

— Thượng nhân bảo Dư mỗ hành sự như vậy là thái quá phải không ?

Thượng nhân gật đầu :

— Thì chủ biết rõ như vậy, hà tất còn hỏi bản tăng ?

Dư Văn bỗng đổi giọng, vẻ mặt giận dữ và tiếp :

— Việc ngày hôm nay đúng như lời Thượng nhân vừa nói. Nhưng nếu Thượng nhân bình tâm tĩnh trí mà nghĩ lại những việc mình đã làm từ xưa thì sẽ tự thấy Dư mỗ còn chút nhân hậu đấy.

Kim Định Thượng nhân ngán người giầy lát rồi hỏi :

— Khuyết điểm của bản tăng chỉ là hơi nóng nảy và ươn ngạnh thôi, còn tự vấn thủ bình sinh lão không có làm qua một tội lỗi gì cả. Nhưng bây giờ lão đã lọt vào tay của thí chủ rồi, thí chủ muốn đặt tội gì cho bản tăng chẳng được.

Dư Văn cười nhạt, đáp :

— Thượng Nhân chóng quên thật. Thượng Nhân còn nhớ một người là Truy Hồn Phán Tạ Văn không ? Năm xưa, các người đã vây đánh cha con Tạ Văn tại Tương Giang mà sớ di có cuộc mưu sát đó là do chính Thượng Nhân tạo nên, chẳng lẽ Thượng nhân quên rồi sao ? Và cũng không thấy lương tâm cắn rứt ư ?

Thượng nhân đang đưa mắt nhìn trăng ở ngoài cửa sổ, bỗng nghe Dư Văn nói vậy, mặt tái mét nhưng vẫn gượng cười và trả lời :

— Hai đồ đệ của lão bị Tạ Văn khoét mắt, chặt tay còn bị treo lên, chịu nhục ba ngày, sau chúng gào thét đến khô hết máu mà chết, nên bản tăng mới phải kết liễu mối ân oán ấy bằng cách bày mưu cho những người có thù với Tạ Văn vây đánh cha con y. Bản tăng làm như vậy không nên không phải hay sao ?

Dư Văn tức giận khôn tả, liền quát lớn :

— Cầm mõm ngay. Hai đồ đệ của Thượng Nhân đã gây bao nhiêu tội ác, mới lãnh cái chết ấy, bằng không Tạ đại hiệp là một người hào hiệp có tiếng, khi nào lại giết oan hai tên đó ?

Lúc ấy Dư Văn muốn giết ngay Thượng Nhân nhưng chàng lại nghĩ tới lời khuyên bảo của Vô Lượng sư thúc tổ, nên

chàng cố nén lửa giận, nhưng hai mắt vẫn còn lộ sát khí. Thượng nhân thấy trong lòng khó chịu vô cùng và cũng tự biết, thà chết còn hơn sống, nên mới cười nhạt một tiếng và đáp :

— Thế ra thí chủ là bạn của Tạ Văn, và tới đây để báo thù cho Tạ Văn phải không ? Như vậy nghĩa phong khả kính thật. Năm xưa lão tăng lập kế di độc, không ai hay biết cả. Ngờ đâu thí chủ lại điều tra ra, như vậy bản tăng khâm phục thí chủ lắm. Nếu năm xưa Tạ Văn trao hai tên đồ đệ đó cho lão tăng chấp pháp thì lão tăng sẽ xử chúng một cách vô tư ngay và vụ vây đánh ở Tương Giang, tất nhiên là không xảy ra.

Dư Văn trầm giọng đáp :

— Dư mỗ có phải vì bạn phục thù đâu. Sớ di mỗ tới đây là do hậu nhân của Tạ Văn nhờ vả. Mưu mô của Thượng Nhân năm xưa, nếu muốn người ta không biết, trừ phi mình dừng làm, tới lúc này Thượng nhân còn mùa mồm mùa mép để gờ tội cho mình nữa sao ? Cứ nói câu chuyện sáng hôm nay chẳng hạn, đủ thấy Thượng Nhân vẫn bình vực người dưới một cách mù quáng như xưa. Nếu năm xưa, Tạ đại hiệp có trao hai tên ác đồ đó cho Thượng Nhân chấp pháp, Dư mỗ dám chắc là không khi nào Thượng Nhân xử chúng một cách công bình.

Kim Định Thượng nhân không sao cãi lại được, ngừng giầy lát cười nhạt và tiếp :

— Thí chủ đừng có dồn ép bản tăng quá như vậy. Thiết nghĩ chuyện năm xưa ai phải ai trái vẫn chưa thể định đoạt được. Tạ Văn đã có người nối giòng dõi, sao không thấy người đó tới đây ? Phải biết thù cha không đội trời chung, nếu con của Tạ Văn tới trả thù, thì dù bản tăng có chết cũng không oán thán. Còn bây giờ thí chủ đây, thừa lúc bản tăng không đề phòng mà ra tay kèm chế như thế này, có phải công lực của bản tăng không bằng đâu. Nếu không được đối diện đứng đấm một phen, thì bản tăng không khâm phục.

Dư Văn liền trả lời :

— Hiện giờ con trai của Tạ đại hiệp đang học võ trên núi, có ngày y sẽ tới đây tìm Thượng nhân. Còn Thượng nhân muốn đấu với Dư mỗ một trận thì lúc này mỗ không có thì giờ rồi rảnh để hầu tiếp Thượng Nhân.

Đoạn, chàng buông năm ngón tay ra và tiếp:

— Dư mỗ xin cáo biệt, nhưng mong chúng tạ sẽ có ngày gặp nhau lại.

Thượng Nhân chỉ thấy chân tay niêm nhũn không sao lấy sức được, thân mình tựa như một con rắn, ngồi sụp xuống đất. Dư-Vân đang định xuyên qua cửa sổ đi ra ngoài, bỗng một luồng gió ngoài cửa sổ thổi vào và có một giọng già vọng vô:

— Người kia, có phải Dư-Vân đó không? Đã hơn trăm năm nay, đã cấm người thường leo lên Thiên Phật Đỉnh này. Người có ý xúc phạm thật táo gan vô cùng. Vậy bây giờ người còn nói gì nữa không?

Dư-Vân ngẩn người ra nghĩ thầm:

— « Không ngờ vẫn kinh động đến thế Thế-Vân Thiên Sư, nhưng y đã tới thì cũng đành vậy, chẳng lẽ ta lại hải sợ hay sao? »

Đoạn chàng ngó ra ngoài, thấy dưới gốc cổ thụ có một lão tăng râu tóc bạc phơ, đang ung dung đứng. Chàng nghĩ ngợi giây lát, liền xuyên qua cửa sổ nhảy tới trước mặt lão tăng nọ. Chàng ngừng đầu lên thì Thế-Vân Thiên Sư nhìn thẳng vào chàng và quát hỏi:

— Người còn dám ở trước mặt lão tăng biểu diễn khinh công phải không?

Lão hòa thượng chưa nói dứt, đã giơ năm ngón tay ra chop Dư-Vân liền.

Dư-Vân cũng biết thủ pháp của đối phương rất kỳ ảo, như bóng theo hình. Nếu công lực của mình hơi kém một chút là không sao thoát được chiêu phong của lão hòa thượng.

Dư-Vân vội giở Huyền Thiên-Tinh Thất-Bộ ra để tránh nạn. Thế-Vân thiên sư chỉ thấy bóng người thấp thoáng một cái, chàng đã mất ngay, nên trong lòng tức giận vô cùng, liền giơ cánh tay phải ra và quay người quào một cái. Nhưng, y có ngờ đâu cái quào đó cũng hụt nốt và y vẫn không thấy hình bóng đối thủ, đầu cả.

Y ngạc nhiên và nghĩ thầm:

— « Người trong thiên hạ mà tránh thoát được môn Cầm-Nã-Thủ của lão tăng đây rất hiếm. Nay người này tránh né được như vậy, quả thật là một kỳ tài của võ lâm. »

Y đang nghĩ, bỗng nghe giọng cười của Dư-Vân ở sau lưng vọng tới và nói:

— Sao tiên bối không đề cho hậu bối giải thích. Dầu hậu bối có điều gì xúc phạm, cũng không tự biết vì sao đáng tội với tiên bối?

Thế-Vân Thiên Sư, từ từ quay lại trầm giọng hỏi:

— Quả thật người không biết cấm lệ của môn môn sao?

Dư-Vân cung kính đáp:

— Xưa nay hậu bối chưa hề bốn tâu ở giang hồ bao giờ, nên rất hẹp kiến thức. Hậu bối chỉ ở quê nhà, nhờ chữa thuốc cho người để kiếm ăn, lần này tể sư đệ nhờ vả tới, mới táo gan đến đây, và cũng do Kim Đỉnh Chương Môn đã dặn hậu bối, đem ấn phù lên trên Thiên Phật Đỉnh này trao trả...

Thế-Vân Thiên Sư ngẫm nghĩ giây lát rồi tiếp:

— Những việc này lão tăng đều biết hết. Vừa rồi hai người nói chuyện với nhau trên Tầng kinh Cát, lão cũng đều nghe rõ. Lão tăng đã thế không bao giờ can thiệp và hỏi tới việc của phái Nga Mi. Quả thật người không biết cấm lệ hay sao? Ai tự tiện lên Thiên Phật Đỉnh này sẽ bị xé tể.

Dư-Vân đáp:

— Xin lão tiên bối biết rõ cho, nếu lão tiên bối nghĩ hậu bối không nói đúng sự thật, thì tiên bối hỏi Kim Đình Thượng Nhân sẽ biết ngay.

Nói tới đây, chàng ngấm nghi giấy lát, đưa mắt nhìn Thế Vân rồi nói tiếp :

— Lão tiên bối là cao nhân tiên bối của phái Nga Mi, nay hậu bối mới may mắn được bái kiến, chẳng hay lão tiên bối có thể cho biết danh hiệu hay không ?

Thế Vân Thiền Sư ngấm nhìn Dư Vân một lát rồi trầm giọng đáp :

— Tên hiệu của lão tăng, không ai biết đã lâu rồi, người cũng chẳng cần phải hỏi lời thời lèm gì. Nhưng, dấu sao đã lên tới Thiên Phật Đỉnh này, tức là đã phạm cấm lệ của lão tăng, vừa rồi người lại tránh thoát được thủ pháp Cầm Nà của lão tăng, đủ thấy võ công của người cũng khá lắm. Lão tăng cũng không muốn làm khó dễ người đâu quý hồ người chống đỡ nổi hơn trăm hiệp của lão tăng, thì lão tăng sẽ dễ yên cho người rời khỏi nơi đây.

Dư Vân ngấm nghi giấy lát rồi khảng khái trả lời :

— Tuy không tự lượng sức mình, hậu bối cũng xin tuân lệnh lão tiên bối, mon lão tiên bối lúc ra tay nhường nhìn cho đôi chút.

Thế Vân Thiền Sư lạnh lùng đáp :

— Sở dĩ bản tăng bị giam lỏng nơi này cho tới nay, cũng vì xưa nay không biết hai chữ từ bi là gì. Tánh của bản tăng đã quen rồi, không sao thay đổi được, hễ ra tay là phải dùng toàn sức, chớ không bao giờ nể nang ai. Cứ xem số mạng của người ra sao, chớ lão tăng đây không thể nói trước được.

Dư-Vân rung mình kinh hãi nghĩ thầm :

— « Lão hòa thượng này vẫn ương ngạnh như xưa, ta phải dùng hết toàn lực mới được ».

Đoạn, chàng cười một cách kiêu ngạo, chân dùng Huyền Thiên Thất Tinh Bộ, tay giờ treo song chưởng lên bảo vệ lấy trước ngực, khẽ cúi chào và nói :

— Mời lão tiên bối ra tay chỉ giáo cho.

Thế Vân Thiền Sư trợn trừng hai mắt và quát lớn :

— Người dám khinh thị lão tăng như vậy phải không ?

— Không dám. Hậu bối chỉ xin lão tiên bối chỉ giáo cho đây thôi vì lão tiên bối đã nói, nếu hậu bối chịu được hơn trăm hiệp thì cho hậu bối rời khỏi Thiên Phật Đỉnh ngay. Nhưng hậu bối đâu dám ra tay trước.

— Người phải cẩn thận. Trong hơn trăm hiệp đó, lão tăng đều giờ những thế võ kỳ lạ như thiên hạ, chỉ sợ người tránh không nổi trăm hiệp thôi.

Nói xong, y múa song chưởng tấn công chớp nhoáng liền. Dư-Vân vội nhảy ra ngoài xa hơn trượng tránh né, nhưng hai tay của Thế Vân Thiền Sư đã lẹ làng chớp tới.

Chàng kinh hãi, vội giở hết tốc lực của Huyền Thiên Thất Tinh Bộ ra tránh né.

Phải biết Thế Vân Thiền Sư là một nhân tài kiệt xuất của phái Nga Mi, gần hai trăm năm nay mới có một. Võ học của lão tăng kỳ lạ, những võ học này y phải tốn mấy chục năm mới sáng tác ra được. Cho nên lão tăng không ra tay thì thôi, mà đã ra tay thì liền miên bất tuyệt, nên Dư-Vân, tránh tới đâu đã thấy tay của lão tăng đuổi tới đó và đánh chớp mình liền. Tuy Dư-Vân đã giở hết võ công kỹ tuyệt mà vẫn thấy áp lực của đối phương rất mạnh dồn dập tấn công tới, nên trong lòng kinh hãi thâm và nghĩ :

— « Thế Vân Thiền Sư không hề thẹn là một kỳ tài trong võ lâm, một tôn sư giỏi như thời. Nếu y đem những tài học của y truyền dạy cho môn hạ của phái Nga Mi, phái Nga Mi ngày nay xưng hùng xưng bá trong võ lâm rồi ».

Trong lúc chàng nghĩ ngợi thì ngón tay của Thế Vân Thiền

Sư vừa đụng tới đầu vai của chàng. Chàng cảm thấy hơi tê tái, kinh hãi vô cùng vội giơ năm ngón tay phải ra chep luôn cổ tay của đối thủ. Thế-Vân-Thiền sư thấy chàng nắm được cổ tay của mình, kinh hãi vô cùng.

Lúc này lão hoà thượng mới nhận ra đôi phương là tay kinh địch nhưt trong đời mình, liền rút cánh tay phải lại và giơ tả chưởng lên đánh vào tay Dư-Vân tức thì.

Nhưng Dư-Vân đã nhanh nhẹn buông tay lão hòa thượng và nhảy ra ngoài xa bảy tám trượng để tránh né. Chỉ nghe kêu «bùng» một tiếng, chưởng thế lợi hại của Thế-Vân-Thiền Sư đã đánh trúng một cổ thụ, cành cây rung động mãi, lá rụng như mưa. Dư-Vân đứng ở xa, lớn tiếng hỏi:

— Xin hỏi lão tiều bói, đã đấu đủ một trăm hiệp chưa?

Thế-Vân-Thiền Sư đánh hụt chưởng đó, thấy thân pháp của Dư-Vân nhảy ra ngoài tránh né, tinh diệu cũng công nhận Chẽ Long Thủ Pháp của chàng vừa nắm cổ tay mình cũng tuyệt diệu không tả.

Lão hòa thượng đang đứng ngăn người ra, bỗng nghe Dư-Vân hỏi, liền ngơ ngác giây lát mới lạnh lùng đáp:

— Mới được bốn mươi chín hiệp, thế mà người đã hãi sợ rồi sao?

Dư-Vân vẫn ung dung, tủm tỉm cười và đáp:

— Công lực của tiều bói rất non, làm sao chống cự nổi võ học khoáng tuyệt thiên hạ của tiều bói. Nhưng lão tiều bói muốn trong một trăm hiệp thắng được hậu bối, thì hậu bối cũng tự tin, chưa đến nỗi hèn kém đến thế.

Thế-Vân-Thiền Sư mặt lộ vẻ sát khí, quát lớn:

— Người đã nói vậy, lão tăng...

Nhưng Thế-Vân-Thiền Sư đột nhiên dịu nét mặt lại thờ dài và nói tiếp:

— Thôi, người rời khỏi Thiền Phật Đình đi, lão tăng không

không muốn giết chóc làm chi, Kim-Đỉnh đã mất địa vị Chương môn, như vậy lão tăng đã có một người hiểu biết kính văn hầu cận, đề đỡ cô tịch, nhưng một ngày kia, khi Kim-Đỉnh sư diệt kiếp tới người, thì lúc ấy là ngày người chịu chết đấy.

Dư-Vân ngăn người ra một hồi, rồi từ từ hỏi:

— Như vậy, lão tiều bói định đem tuyệt học của mình ra truyền dạy cho Kim-Đỉnh-Thượng Nhân phải không?

Thế-Vân-Thiền Sư trầm giọng đáp:

— Lão tăng đã lập thề rất nặng, quyết không dây dưa tới việc của bốn môn, dù bốn môn có nguy nan đến đâu lão cũng chỉ khoanh tay đứng xem.

HỒI THỨ HAI MƯƠI CHÍN

DƯỚI CHÙA THIẾT THÁP, NÀN NGHE THÙ SÁT ÂN OÃN

Với hành vi của người, đáng lẽ khai xử tội lần tri, nhưng lão tăng không muốn trái lời thề, nên buông tha cho người lúc này. Sau này, Kim-Đỉnh sư diệt sẽ là người gánh vác trọng trách, rặng rẽ phái Nga Mi.

— Đó là việc của tiền bối, hậu bối đây không có quyền biết tới, Kim-Đỉnh-Thượng nhân là người rất hẹp lượng, một ngày gần đây đại sư ấy sẽ đi đến chỗ diệt vong.

Nói xong, Dư-Vân ha hả cả cười rồi tung mình nhảy xa hơn mười trượng, ra khỏi chùa Vạn Thọ đi nhanh như điện chớp, thoáng cái đã mất dạng liền.

Trong điện Côn-Lư ở chùa Đại Thừa, bốn vị Thượng lão của bọn Tía Trúc, Khô Tu đang ngồi trên Thảm Bồ Đoàn, trước lư hương, khói nghi ngút và đèn nến sáng choang.

Lúc ấy đang là canh tư, bốn bề yên lặng như tờ. Đột nhiên dưới mái hiên của điện Côn-Lư có một viên ngói rơi.

kêu « hóp » một tiếng thật lớn. Bốn vị Chuông lão vừa ngược mắt lên nhìn, đã thấy có một vật gì phi tới. Khô Tu đại sư vội đưa tay ra bắt. Tới lúc nhìn kỹ, mới hay là tin phũ của phái Nga Mi.

Đại sư liền nói:

— Anh em ta không thể nào để cho Dư-Vân chạy thoát khỏi núi Nga Mi này, bằng không oai vọng của phái Nga Mi chúng ta sẽ bị mất hết.

Bốn vị Chuông lão vẫn ngồi yên như vậy mà đã phi được ra khỏi điện rồi lại tung mình nhảy lên trên mái nhà.

Một lát sau, tiếng chuông vang rền. Bốn bề sơn cốc đều có tiếng dội. Bỗng người thấp thoáng ở khắp dãy núi Nga Mi. Thì ra các môn hạ của các phái đã được lệnh trốn nấp Dư-Vân. Nhưng chàng đã đi xa rồi...

Ở ngoài ô phía Đông thành đô, trước chùa Võ-Hầu, Vân-Nhạc đang thủng thẳng đi bước một, hình như chàng đang nghĩ ngợi những chuyện dĩ vãng.

Lúc ấy đã là mùa Thu, chàng nghe tiếng nhận kêu, liền có ý trở về miền Nam, nhưng việc Ngọc Chung Đảo khiến chàng không sao rảnh tay.

Vân-Nhạc về tới thành đô đã được hai ngày. Chàng ở đó đợi Táng-Môn Kiêm-Khách quay trở lại. Từ khi chàng cùng bọn Thương-Tý xuống núi Thanh Thành, rồi đi tới Nhị Vương miếu, kể nhờ Thương-Tý cùng các người đi Ngọc Chung Đảo trước chàng thì lên tháp Vân trên Bắc Thiên Sơn: Trước khi đi, chàng có nhờ Linh-P... Gia Lăng bốc mộ cho mẹ chàng, đem chôn chung mộ cha chàng ở núi Báo-Hoa và có hẹn sẽ gặp nhau ở Miếu Võ-Hầu. Chàng tính thời gian, đáng lẽ Linh-Phi phải về tới nơi đây rồi, nhưng chàng đợi chờ trong hai ngày liền, mà không thấy hình bóng của Táng-Môn Kiêm-Khách đâu cả, nên trong lòng lo âu và nghĩ thầm:

« Chẳng lẽ Linh-Phi đi đường, gặp phải kẻ thù, nên mới trễ như vậy chăng? ».

Đêm đã khuya, bốn bề yên lặng như tờ, bỗng có một bóng người đi nhanh như điện chớp, tới trước cửa miếu. Người đó chính là Táng-Môn Kiêm-Khách Linh-Phi. Vừa thấy Vân-Nhạc, y đã chấp tay chào và nói:

— Tại hạ đã làm xong công việc của Thiếu hiệp, lúc trở về, gặp bạn bị nguy nan, nên mới chậm như vậy, khiến thiếu hiệp phải đợi chờ, mong thiếu hiệp thứ lỗi.

Vân-Nhạc vừa cười vừa đáp:

— Sao Linh huynh lại khách sáo như vậy? Tiểu đệ làm phiền Linh huynh như thế, vẫn chưa có gì để báo đáp, trong lòng đang áy náy. Chắc Linh huynh chưa ăn uống gì, chỉ bằng chúng ta vào trong thành đánh chén một bữa cho thực no say. Sáng mai chúng ta cùng đi Thanh Thành, rồi Tốt đại hiệp cùng theo cho vui.



Tư Mã Trọng Minh, chủ nhân của Thiên Mã Tiêu Cục đang hôn hờ thiết đãi Vân-Nhạc, Hiếu Lam và Linh-Phi. Con trai của Trọng Minh là Tư Mã Trường Thọ với vợ là Sở Minh Ý từ trong bước ra, mỉm cười chào Vân-Nhạc không ngớt.

Minh Ý đang âm một đôi trẻ sanh đôi. Vân-Nhạc thấy vậy cả cười và nói:

— Lão tiêu đầu có đôi cháu xinh đẹp như vậy, chắc hài lòng lắm?

Trọng Minh cả cười đáp:

— Nếu không nhờ có lão đệ thì hai đứa trẻ này ra đời sao được. Ngu huynh đang hận, vì không biết lấy gì để báo đáp.

Hiếu Lam nghe Trọng Minh nói vậy, ngạc nhiên vô cùng liền lên tiếng hỏi. Trọng Minh liền kể lại đầu đuôi cho lão anh hùng họ Tốt rõ. Hiếu Lam vừa kinh ngạc vừa thần phục, nhìn Vân-Nhạc giẫy lất và nói:

— Thiếu hiệp lại còn biết chữa bệnh nữa sao ?

Tạ-Vân-Nhạc mỉm cười, khiêm tốn đáp :

— Tại hạ chỉ hơi biết chút đỉnh thôi, nhưng nếu không gặp vận may, thì cũng không sau mắt tay chữa khỏi bệnh được.

Hiếu-Lam vừa tác lưỡi khen vừa tiếp :

— Thiếu hiệp quả là người kỳ tài bác học, nhưng phải cái tánh hay khiêm tốn thôi.

Hiếu-Lam vừa nói xong, mọi người liền cười « ồ », trong khách sảnh không khí vui nhộn vô cùng.

Lúc ấy bỗng có một tên gia tốt hấp tấp chạy vào kể tai Trọng-Minh nói một hồi.

Lão tiêu đầu cau mày lại, xua tay và nói :

— Ta biết rồi.

Tên gia tốt vội vái chào và thối lui. Lão tiêu đầu làm ra vẻ như không có chuyện gì, tiếp tục nâng chén mời mọi người cạn chén. Vân-Nhạc thấy vậy, biết ngay có chuyện gì, liền lên tiếng hỏi nguyên nhân.

Lão tiêu đầu vừa cười vừa đáp :

— Lão đệ hãy vui vẻ ăn nhậu hết bữa đã, rồi lát nữa sẽ kể cho lão đệ biết.

Vân-Nhạc nhứt định đòi lão tiêu đầu cho hay trước. Bất đắc dĩ lão tiêu đầu thở dài một tiếng và nói :

— Việc này do Lâu-Kính-Đức mà ra.

Vân-Nhạc trợn mắt, có vẻ tức giận và hỏi :

— Chính là y đấy à ?

Trọng-Minh mỉm cười đáp :

— Lão đệ đừng nên tức giận, sự thật việc này cũng không thể hoàn toàn trách Kính-Đức được, vì oai vọng của

y ở Hà Lạc đã lừng lẫy ba mươi năm trời. Từ khi bị lão đệ đánh bại, y không còn hung hăng như trước nữa, nhưng trong lòng hậm hực hoài. Đồng thời y lại thấy các tiêu mục ở Hà Lạc không cung kính y như trước nữa, cho nên y đau lòng vô cùng. Sau đó lão huynh phong thanh Kính-Đức đã xúi dục Lãng-Tiêu-Tử, người Chưởng giáo của phái Hoa-Sơn, với Tuyết-Sơn-Nhân-Mã tới Hùng-Nhĩ-Sơn, giúp y gây lại thanh thế cũ. Ngờ đâu tin đó đã lọt tới tai các Tổng tiêu đầu của các đại tiêu cục. Họ đều hoảng sợ, đã tụ họp tìm cách đối phó. Lão huynh có tới dự bữa hôm ấy, nhưng theo y lão thì thận trọng vẫn hơn.

Vân-Nhạc nghe nói Lãng-Tiêu-Tử và Tuyết-Sơn-Nhân-Mã lại xuất hiện trên chốn giang hồ tức giận vô cùng bèn hỏi :

— Chẳng hay lời đồn đại ấy có đúng không ?

Trọng-Minh gật đầu đáp :

— Tin đó không sai đâu. Vừa rồi tên gia tốt vào báo cho ngu huynh rõ là Lãng-Tiêu-Tử và Tuyết-Sơn-Nhân-Mã đã tới Hùng-Nhĩ-Sơn được ba ngày rồi. Tối hôm qua, hải tên đó thấy người của Vạn-Thắng tiêu cục tại hàng qua núi liền cùng Kính-Đức xuống núi cướp hết tiêu hàng. Chúng còn cho người đưa thư hẹn các đại tiêu cục trưởng bảy ngày phải lên núi chào chúng.

Vân-Nhạc cười nhạo và nói tiếp :

— Nếu vậy thì dễ xử lắm.

Chàng liền kể tai nói với lão tiêu đầu một hồi, chỉ thấy Trọng-Minh hơn hờ cười và đáp lại :

— Lão phải phiên tới thiếu hiệp một phen nữa. Đề lão đi báo cho các đại tiêu cục hay. Quí vị hãy thư thả dùng cơm nước, lão đi một lát sẽ trở về ngay.

Nói xong, lão tiêu đầu bỏ đi.

Linh Phi liền kể tai Vân-Nhạc khẽ hỏi :

— Thiếu hiệp không sợ lỡ việc Ngọc Chung Đảo sao ?

Vân-Nhạc khẽ đáp :

— Tại hạ cũng nghĩ kỹ lắm rồi. Mấy người ấy là kẻ thù của tại hạ nên tại hạ muốn nhân cơ hội này kết liễu chúng cho xong. Còn việc Ngọc Chung Đảo đã có Thương Tỹ và Tiểu Thiên thì chúng ta có đến chậm vài ngày cũng không sao.

Linh Phi không dám khuyên nữa. Văn Nhạc bỗng đứng dậy bước ra ngoài cửa sảnh đi ngay. Lư Khôn cũng đứng dậy theo liền. Hai người một trước một sau, ra tới cổng ngoài. Lư Khôn vội dắt một con ngựa đến cạnh Văn-Nhạc và nói:

— Thiếu hiệp, con ngựa quý hãn huyết (mồ hôi đỏ như máu) ngày có thể đi ngàn dặm. Mong thiếu hiệp cỡi nó, suốt dọc đường được thuận gió thêm.

Văn-Nhạc cảm ơn, rồi tung mình nhảy lên trên lưng ngựa, phóng thẳng ra ngoài cửa thành, đi nhanh như gió, chỉ trong thoáng cái đã mất dạng.

*

Đang lúc đêm rồi, trong dãy núi Hùng Nhì Sơn, bỗng có một luồng ánh sáng đỏ bốc lên, thoáng cái, ngọn lửa đỏ đã lan khắp mọi nơi. Dưới ánh sáng lửa, các nhà cửa trong núi đều hiện ra rất rõ. Tiếng người kêu la lẫn tiếng ngựa hí ồn ào và hỗn loạn vô cùng.

Thì ra kho thóc của Lâu Kinh Đức bị người đốt cháy, tuy có rất nhiều tay cứu chữa, nhưng vì gió lớn quá, ngọn lửa càng cháy càng bốc cao, khiến kho lương thực ấy bị lửa bao trùm, không sao cứu chữa được nữa.

Còn Kinh Đức thì chạy như bay, vừa nổi giận vừa ra lệnh cho các bộ hạ cứu hỏa, một mặt y quát bảo thủ hạ:

— Chắc là người của Vạn Thắng tiêu cuộc phóng hỏa, các người mau đi xét xem món tiêu hàng của chúng có còn ở đó không?

Hai tên đạo phi tuân lệnh đi ngay. Kinh Đức hai mắt lóng lánh, ngắm kho lương đang cháy, trong lòng bối rối vô cùng. Một lát sau, một tên đạo phi chạy vào thưa rằng:

— Bẩm đương gia, món tiêu hàng đó vẫn còn nguyên trong kho trong lúc lửa cháy, phó đương gia đã ra lệnh tróc nã kẻ phóng hỏa, nhưng theo các chòi canh ngấm và hồ báo cáo, không hề thấy có người nào khả nghi cả.

Kinh Đức nghe nói ngăn người, tiếp theo một tên khác chạy vào thưa:

— Bẩm đương gia, cháu của đương gia bị kẻ phóng hỏa bắt cóc đi rồi. Tên đó có để lại một bức thư hẹn tối nay, đương gia phải đi cùng hai lão tiên bối Lăng Tiêu và Tuyết Sơn tới ngay Vũ Vương đài để đón linh tôn về. Nếu ba vị không tới kịp, tánh mạng của linh tôn sẽ không được bảo toàn.

Kinh Đức nghe như sét đánh ngang tai, vì y coi đứa cháu độc nhưt và cưng nhưt của y, năm nay mới lên ba, thông minh và khôn ngoan vô cùng, như tánh mạng thứ hai của y vậy. Mặt y thất sắc, chân tay run bầy bầy, y vội chạy thẳng về phía trước...

Mặt trắng sấp lặn, trước Vũ Vương đài có ba ông già mặt lăm lăm, trông rất rùng rợn. Đó chính là Văn Nhạc, Hiếu Lam và Linh Phi, cả ba cùng đeo mặt nạ da người, nên mới khó nhận ra. Lúc ấy đã vào canh hai, Hiếu Lam liền lên tiếng hỏi:

— Tại sao giờ này mà Lâu Kinh Đức vẫn chưa tới nhỉ?

Tạ Văn Nhạc đáp:

— Tại hạ đoán, thế nào y cũng tới, nhưt là Tuyết Sơn-Nhân-Ma và Lăng-Tiêu-Tử đều là những tay ngông cuồng. Sáng hôm nay, chúng bị tại hạ lừa bòn như vậy, khi nào chúng chịu được, nên thế nào chúng cũng tới.

Nói tới đó, chàng chỉ tay về phía trước, cười nhạt và tiếp:

— Chúng chẳng tới là gì kia?

Hiếu Lam, Linh Phi ngược mắt lên nhìn. Quả nhiên từ đằng xa có mười mấy cái bóng người đang cấp tốc phi tới.

Một lát sau, những người đó đã tới Vũ Vương đài, ba người đi đầu đã thấy bọn Văn Nhạc.

Kính Đức tò vò lo âu, ho khan một tiếng rồi lên tiếng hỏi:

— Ba vị đứng trên đài kia, có phải là người giảng lâm tề trại sáng hôm nay, phóng hỏa và đề lại lí thơ đó không?

Cả ba ha ha cả cười và cùng phi xuống dưới đài nhanh như điện chớp. Nhưng ba người ngừng chân lại một chỗ, cách xa chỗ bọn Lâu-Kính-Đức hơn trượng.

Tuyết-Sơn-Nhân-Ma và Lăng-Tiểu-Tử nhìn bọn Văn Nhạc một hồi, nhưng cả hai ngạc nhiên vô cùng, vì không hề gặp qua ba người này bao giờ.

Văn Nhạc trầm giọng đáp:

— Phải, chính lão phu. Lâu-Kính-Đức, lão phu thừa lời người hẹn các đại tiêu cực ở Trung Châu lên trên sào huyết của người làm gì?

Lúc này Kính Đức chỉ sợ châu cưng của mình bị đối phương giết, nên mặt đỏ bừng, không dám trả lời. Còn Tuyết-Sơn-Nhân-Ma cười nhạt một tiếng và nói:

— Những quân ngông cuồng kia, trước mặt ta mà còn tự xưng là lão phu...

Y mới nói tới đó, đã nghe một tiếng « bốp » rất dòn. Thì ra Văn Nhạc đã lẹ tay, tát Tuyết-Sơn-Nhân-Ma một cái. Cái tát đó mạnh vô cùng, khiến Nhân Ma đau khôn tả, mặt đỏ dom đóm. Y tức giận vô cùng, liền giơ chưởng lên đánh lại, nhưng đã bị Văn nhạc lẹ tay nắm chặt lấy cổ tay rồi.

Chàng cười nhạt và nói:

— Lão phu định kiếm Lâu-Kính-Đức, chờ không phải mi, hà tất mi phải nóng lòng sốt ruột như thế? Lão phu biết mi tự phụ có môn Trấn-Sơn-Khi-Công, cho là thiên hạ vô địch, đề lặt nữa lão phu sẽ cho mi biết tay, chờ bây giờ lão phu chưa có thì giờ nói chuyện với mi.

Nói xong, chàng đẩy mạnh một cái, Tuyết Sơn Nhân Ma đã loạng choạng lùi về phía sau mấy bước.

Lăng Tiểu Tử thấy vậy, kinh hãi vô cùng. Mười mấy tên phi đảng trông thấy Văn-Nhạc vừa ra tay đã chế ngự được Tuyết-Sơn-Nhân-Ma ngay, tên nào tên nấy đều kinh hãi vô cùng và đưa mắt nhìn nhau.

Tuyết-Sơn-Nhân-Ma hồ thẹn vô cùng, liền lớn tiếng cười một cách ngón cuồng và đáp:

— Được, được, đêm nay ta đã gặp đối thủ rồi. Nhân lúc người ta không đề phòng, người ra tay tấn công như vậy là vô si. Rồi ta sẽ cho người kiến thức Trấn Sơn Khi Công lợi hại của ta.

Nói xong, y rống lên một tiếng, như tiếng sấm vang động. Văn-Nhạc quát hỏi:

— Lâu Kính Đức, chẳng lẽ người không muốn cháu người được sống hay sao?

Kính Đức rùng mình kinh hãi vội la lớn:

— Tuyết-Sơn lão tiên bối, khoan ra tay đã.

Nhân Ma vội thâu Khi Công lại, gương cười và nói:

— Cái lối bắt cóc người đề áp chế đối phương như vậy, không xứng là cao thủ trong võ lâm chút nào.

Văn-Nhạc ha ha cả cười đáp:

— Cao thủ trong võ lâm ư? Vậy người có biết lão phu là ai không?

Tuyết-Sơn-Nhân-Ma không biết trả lời ra sao, hai mắt lộ vẻ oán độc.

Tiếp theo đó Văn-Nhạc cười nhạt và hỏi tiếp:

— Người không biết lão phu là ai, nhưng lão phu biết các người. Nói không phải lão phu khinh các người, dù bây giờ người với Lăng-Tiểu-Tử hợp sức cũng không đấu lại lão phu đâu.

Lăng-Tiểu-Tử cả cười một hồi rồi đáp:

— Nói hách quá! Lão cũng muốn được kiến thức võ công của người.

Vân-Nhạc lại cười nhạt và tiếp :

— Cứ chờ một lát, ta không để cho các người rảnh tay đâu.

Đoạn, chàng quay lại nhìn Kinh Đức và tiếp :

— Kinh Đức, mi phải đem ngay món tiêu hàng của Vân Thăng tiêu cục trả lại, rồi người đến tận cửa các đại tiêu cục tạ tội và giải tán sào huyệt của người, thì ta sẽ trả cháu người trở về với người.

Kinh Đức là một tay gian hùng trong Hắc Đạo đã oai trấn núi sông khi nào y lại nhận những điều kiện khuất phục như thế, nên tức giận vô cùng, cười gan mấy tiếng và đáp :

— Lưu mô đây cũng đường đường một tay hảo hán khi nào chịu nhục mà tuân theo.

Nói xong y phất tay áo một cái, có một luồng gió rất mạnh phủ tới mặt Vân Nhạc, đồng thời y giơ tay trái ra, nhằm yếu huyệt của đối phương điểm tới.

Vân Nhạc vẫn đứng yên, còn Tót hiệu Lam, tiến lên đánh luôn. Hai chưởng lực vừa va chạm, Kinh Đức đã cảm thấy bị một sức mạnh làm cho mình mấy rung chuyển, khi huyết đảo lộn, lùi lại phía sau hai bước. Không ngờ Linh Phi đã rút kiếm ra khỏi vỏ, lẹ tay tiến lên điểm vào yếu huyệt ở cổ họng của Kinh Đức liền. Tiếp theo đó Linh Phi trầm giọng hỏi :

— Có phải người nói đành chết chứ không chịu nhục phải không? Bây giờ ta sẽ cắt đứt mười ba cái gân chánh của người, dầu người muốn chết cũng không được, muốn sống cũng không yên.

Bọn phi đồ đi theo Kinh Đức, thấy vậy đều biến sắc. Chúng định ra tay cứu viện, nhưng lại sợ Kinh Đức bị Linh Phi giết, nên chỉ rút khi giới ra mà không dám tiến lên can thiệp.

Tuyết Sơn Nhân Ma và Lăng Tiêu Tử thấy Hiếu Lam và Linh Phi ra tay nhanh như vậy, đều nhìn nhau kinh hãi. Vân Nhạc vẫn trợn tròng hai mắt canh chừng. Hai tên ma đầu đó, biết không thể nào ra tay cứu Kinh Đức được.

Lăng Tiêu Tử cười nhạt một tiếng rồi nói :

— Hai người đấu với một, dầu thắng cũng không phải là anh hùng.

Vân Nhạc sầm nét mặt lại, làm như không nghe lời nói của Lăng Tiêu Tử.

Lúc ấy Kinh Đức đã bị mũi kiếm điểm vào yếu huyệt trên cổ, không dám nói nửa lời, đồng thời y lại nghe Linh Phi nói dính cắt đứt mười ba sợi gân chánh của y, y biết thủ pháp đó thâm khốc vô cùng, và khiến y sẽ chết một cách từ từ, đau khổ khôn tả nên y hãi sợ vô cùng.

Linh Phi nhìn bọn phi đồ quát lớn :

— Nếu các người muốn chủ nhân các người được sống sót thì mau về ngay sơn trại lấy món tiêu hàng ra trả lại cho Vân Thăng tiêu cục ngay.

Một tên phi đồ trong bọn gượng cười và đáp :

— Thủ đoạn của ngài độc ác thật.

Nói xong y liền quay lại báo các đồng đảng trở về sơn trại. Còn ba tên ở lại đứng phía sau Lăng Tiêu Tử, Linh Phi đã đoán ra ba tên đó là môn hạ của phái Hoa Sơn.

Linh Phi nhanh tay điểm luôn vào Thần Phong Huyệt của Kinh Đức, tên đại chủ đó ngã lăn ra đất tức thì. Lúc ấy Vân Nhạc cười nhạt rồi lên tiếng nói :

— Bây giờ đến lượt hai vị này nói chuyện, vậy hay vị muốn gì, cứ nói đi.

Ba tên đứng phía sau Lăng Tiêu Tử, liền múa kiếm nhảy ra, một tên trong bọn liền lên tiếng trả lời Vân Nhạc :

— Có việc gì, đã có đệ tử thay thế sư phụ, chẳng hay lão tiền bối qui danh là chi?

— Vân Nhạc lạnh lùng đáp:

— Người sơn dã không có tên họ, các người cứ việc ra tay đánh đi.

Ba tên nọ không nói gì nữa, múa kiếm xông lại tấn công ba nơi yếu hiểm của Vân Nhạc. Kiếm pháp của chúng huyền ảo vô cùng, nhưng Lăng Tiêu Tử biết ba đồ đệ của mình không phải là đối thủ của Vân Nhạc, muốn ngăn cản, nhưng không kịp, đành cau mày và lắc đầu. Y ngẩng mặt lên nhìn thấy thân hình của Vân Nhạc lại còn kỳ ảo hơn.

Chàng vừa tránh khỏi ba thế kiếm của ba tên nọ, đã giờ song chưởng ra tấn công vào lưng của hai tên nọ liền. Hai người nọ chưa kịp lên tiếng, đã bị chàng đánh trúng, ngã lăn ra đất, còn một người nữa, quay trở lại múa kiếm đâm vào ngực chàng ngay.

Vân Nhạc cười nhạt một tiếng, giờ nắm ngón tay ra chop luôn lưỡi kiếm của đối phương và kéo mạnh một cái. Người nọ đâm bổ về phía trước, Vân Nhạc đã lẹ làng giờ tả chưởng ra ấn luôn vào ngực đối thủ.

Thế là cả ba tên môn hạ của Lăng-Tiêu-Tử cùng bị đứt tâm mạch mà chết. Trận đấu kết liễu quá nhanh chóng, Lăng-Tiêu-Tử muốn ra tay, nhưng không kịp. Y thấy ba tên môn đồ chết một cách thảm thương như vậy tức giận đến dựng cả râu tóc lên và nói:

— Ba đồ đệ của ta có thù oán gì với người đâu? Đáng lẽ người chỉ đánh bại chúng thôi, hà tất phải hạ độc thủ như vậy?

Vân-Nhạc không thèm trả lời Lăng Tiêu Tử, hai mắt nhìn thẳng vào mặt Tuyết Sơn Nhân Ma, cười nhạt một tiếng và nói:

— Ta biết người đã vận hết Trấn Sơn Khi Công, sao không giờ Khi Công đó ra tấn công ta đi?

Tuyết Sơn Nhân Ma thấy Vân-Nhạc, chỉ một hiệp mà đã giết ba tên đồ đệ của Lăng-Tiêu-Tử, lại nghĩ đến câu chuyện vừa xảy ra, liền đoán ra đối phương là một nhân vật rất lợi hại. Vì vậy y mới ngấm ngấm vận Trấn Sơn Khi Công lên, đề thừa cơ đánh lên.

Không ngờ Vân-Nhạc thấy rõ và hỏi như vậy, y liền quát lớn một tiếng:

— Có mau nộp mạng cho ta không!

Nói xong, y múa song chưởng đầy tới, một sức mạnh như vũ như bão dồn dập bao trùm người Vân-Nhạc. Nhưng Vân Nhạc đã tung mình nhảy lên không, đỡ một thế võ trong Thiên Long Bát Thức, bầm bõ xuống và dùng Di Lạc Thân Công dồn vào hai bàn tay đề mạnh.

Vì đối phương là kẻ đánh lên cha mình, nên chàng giờ hết mười hai thành công ra tấn công.

Tuyết-Sơn-Nhân-Ma vừa đầy Trấn Sơn Khi Công, bỗng thấy hình bóng của đối phương biến mất, y ngần người, chưa kịp nghĩ ngợi đã thấy có một sức mạnh trên đầu đè xuống, và ấn áp cả Trấn Sơn Khi Công của y. Y kinh hãi vô cùng, vội giờ song chưởng lên chống đỡ. Nhưng, sức bên trên đè xuống quá nặng, khiến hai cánh tay của y mềm nhũn, không sao chống đỡ lại được. Đồng thời, hai mắt tối tăm, mũi mũi đều nghẹt y kêu « hự » một tiếng rồi ngã lăn ra đất, cửu khiếu rỉ máu đen ra bên ngoài.

Lăng-Tiêu-Tử giảo hoạt vô cùng, thấy vậy quay mình định chạy. Nhưng, đột nhiên trên không có tiếng cười ha hả, và tiếng nói:

— Người còn muốn chạy đi đâu nữa?

Lăng-Tiêu-Tử liền cảm thấy sau lưng như bị năm cái móc gan cắm sâu vào thịt, đau đớn đến nỗi răng run cầm cập. Tiếp theo đó, y nghe Vân Nhạc cười nhạt và nói:

— Ta đề cho mi chết một cách tâm phục, khẩu phục. Mi có biết tại sao ta đối xử với mi một cách ác độc ác

như thế này không? Ai bảo năm xưa người can dự vào vụ vây đánh Truy Hồn Phán Tà đại hiệp làm gì?

Lăng-Tiểu-Tử nghe Vân Nhạc nói, rung mình kinh hãi, vội đáp:

— Ngài hãy khoan tay đã, bản đạo còn có lời...

Nhưng, Linh Phi đã nhảy tới đâm luôn một kiếm vào lưng y, máu tươi vọt ra, kết liễu đời Lăng-Tiểu-Tử.

Vân Nhạc ngạc nhiên vô cùng, ngăn người ra nhìn, Linh Phi vừa cười vừa nói:

— Lăng-Tiểu-Tử giao hoạt và khéo nói lắm, chỉ sợ thiếu hiệp bị lời bịa đặt của y mà không nỡ ra tay, nên Linh mỗ mới phải diệt y cấp tốc.

Hiếu Lam vác xác của Kính Đức lên vai vừa đi vừa nói:

— Chúng ta đi thôi.

Bỗng nghe phía sau có tiếng chân rộn rịp chạy tới, ba người quay đầu lại nhìn, mới hay Tuyết-Sơn-Nhân-Ma đã loạng choạng bước đi và biến mất trong gió bụi.

Vân Nhạc định đuổi theo, Hiếu Lam vội nắm lấy tay chàng và khuyên:

— Y đã đi xa rồi, có đuổi theo cũng vô ích, đề sau này sẽ đổi phở.

Vân-Nhạc đứng ngăn người, nghỉ ngơi giây lát rồi đáp:

— Nay ta để cho Tuyết-Sơn-Nhân-Ma đào rầu, các đại tiêu cục ở Hà Lạc sẽ bị hậu họa rất lớn, nên tại hạ ấy này vô cùng vì mình làm không được chu tất để người khác bị lụy...

Hiếu Lam nghe Vân Nhạc nói rất phải, cũng nóng lòng sốt ruột xoa tay một hồi rồi hỏi:

— Như vậy biết làm sao bây giờ?

Vân Nhạc thở dài một tiếng rồi đáp:

— Tại hạ cứ tưởng Tuyết Sơn Nhân Ma đã chết, không ngờ y giả bộ rất khéo, nên tại hạ không đánh tiếp một chưởng nữa, mới thất thố như vậy. Tuy vậy, nội phủ của y cũng bị thương khá nặng rồi, ít nhứt y cũng phải chữa hai ba năm mới khỏi. Trong thời gian đó, y không dám hạ sơn quấy nhiễu đâu. Vừa rồi, tuy tại hạ thắng y nhưng bị Trấn Sơn của y làm cho ngực mình hơi đau, có lẽ bị Chân Khí chạy vào can kinh cũng nên.

Linh Phi nghe nói cả kinh, vội hỏi:

— Nghe Thiếu hiệp nói, Linh Mỗ mới nhớ ra Trấn Sơn Khí Công đó rất độc, người nào bị Chân Khí đó xâm nhập thân thể, máu trong người sẽ bị khô héo dần mà chết.

Vân Nhạc ngăn người, hỏi:

— Vậy có thuốc để chữa không?

Linh Phi ngâm nghĩ giây lát mới trả lời:

— Linh mỗ chưa nghe nói thuốc nào chữa được thứ độc đó.

Vân Nhạc cả cười một hồi rồi tiếp:

— Số mạng của tại hạ là do trời định, có khi nào chân khí âm độc của y lại giết được tại hạ.

Hiếu Lam nghiêm nét mặt, xen lời:

— Tuy vậy thiếu hiệp cũng không nên coi thường.

Linh Phi tiếp:

— Linh mỗ chỉ nghe phong thanh thể thôi, chưa chắc đã đúng. Không hiểu vừa rồi, lúc đối chưởng với thiếu hiệp, Tuyết Sơn Nhân Ma có giờ Chân khí tuyệt độc đó ra không? Sở dĩ Linh mỗ nói vậy là mong thiếu hiệp nên đề phòng đấy thôi.

Vân-Nhạc mỉm cười nói:

— Thật tại hạ không tin Chân khí của y lợi hại như vậy. Thôi, Linh Lão sư hãy cùng tại hạ quét dọn mấy cái xác này đã, rồi trở về tiêu cục ngay.

Linh Phi thấy Vân Nhạc coi thường, đành chỉ thờ dài ngậm một tiếng thôi, rồi cùng Vân Nhạc và Tốt Hiệu Lam, chia nhau vác bốn cái xác đi khỏi nơi đó.

★

Lúc bảy giờ đã là giữa ngọ, trong thành phố Biện Lương gió thổi cát bụi bay tung, người đi đường không sao mở mắt ra được.

Trước cửa Vạn Thắng tiểu cục, bỗng có sáu người cỡi sáu con ngựa ở xa phi tới. Người nào người nấy đều là những tay giang hồ hảo thủ, nhưng vẻ mặt lo buồn. Một người trong bọn nhìn vào Tiểu cục rồi nói với người bên cạnh:

— Các vị chớ có nóng nảy, chúng ta nên lễ phép một tí thì hơn.

Trong tiểu cục bỗng có một người tuổi trạc tam tuần, trông rất oai phong, bước ra ngăm nhìn sáu người nọ, chấp tay chào và lớn tiếng hỏi:

— Quý vị ở đâu tới? Chẳng hay giáng lâm tề cục có việc chi?

Sáu người nọ ngăn người ra nhìn nhau, rồi một người râu vàng trong bọn, cũng chấp tay chào trả lễ và đáp:

— Các hạ làm ơn vào thưa với Lương Tổng tiêu đầu hay là Hùng-Nhĩ-Sơn đem trả nguyên số tiểu ngân, còn tiểu hàng thì sắp tới nơi.

Chàng trung niên kia, nghe nói kinh ngạc vô cùng, ngăn người ra giấy lát rồi mới mừng rỡ trả lời:

— Mời quý vị hãy đợi chờ giây lát, tại hạ vào thông tin đề Tổng tiêu đầu ra nghênh tiếp.

Nói xong người đó lẹ chân chạy vào trong. Chàng râu vàng đưa mắt nhìn các đồng đảng rồi tiếp:

— Có lẽ tiểu cục của họ chưa biết thật tình ra sao đâu. Như vậy ba ông già không phải là người của tiểu cục đến giúp.

Như vậy, Đương gia của chúng ta và hai lão tiền bối Lăng-Tiêu, Tuyết Sơn hiện giờ ở đâu?

Năm người nọ đều ngơ ngác nhìn nhau rồi một người trong bọn liền đáp:

— Trước khi tới đây, chúng tôi đã đi qua đài Vũ Vương xem xét, thì thấy gió thổi cát bụi mù mịt che lấp hết những vết tích đêm hôm qua. Nhưng, tối hôm qua Đương gia của chúng ta bị ba lão già đó đánh lén và bắt giữ, chúng ta không núp ở trong xóm tối đợi chờ thật là thất sách.

Người râu vàng đang gượng cười, chưa kịp nói đã thấy một vật trắng ở đằng xa bắn tới, vội giơ tay ra bắt, mới hay đó là một nắm giấy, liền giở ra xem. Y vừa xem vừa biến sắc. Cả năm người kia cũng kinh ngạc, xúm lại gần xem. Nhưng, chàng râu vàng đã cất tờ giấy vào trong túi, đồng thời từ trong tiểu cục có tiếng cười rất lớn và tiếng nói vọng ra:

— Quý khách giá lâm, lão ra nghinh tiếp chậm trễ, mong quý vị thứ lỗi.

Tiếng nói vừa dứt, đã thấy một ông già mặt trắng hơn hớ chạy ra nghinh đón. Chàng râu vàng vội tiến lên một bước và nói:

— Tại hạ là La Anh, thừa lệnh Đương gia, đem trả lại tiểu ngân và tiểu hàng cho quý tiểu cục. Mấy anh em tại hạ cỡi ngựa tới trước, còn xe chở tiểu hàng sẽ đến sau. Vừa rồi anh em tại hạ lại nhận được cấp lệnh của Đương gia triệu hồi ngay, nên không có thì giờ ở lại lâu được. Cho nên thông tri cùng Tổng Tiêu đầu hay trước và cũng xin cáo từ ngay bây giờ. Nếu lát nữa tiểu xa tới nơi, Tổng tiêu đầu điếm lại xem, nếu thiếu sót món nào, xin cho tề sơn biết ngay và chúng tôi sẽ theo thời giá mà bồi thường.

Ông già mặt trắng ần cần nói:

— Sáu vị ở xa tới đây, xin mời vào tề cục xơi chén rượu rồi sẽ đi cũng không muộn.

La-Anh đáp :

— Quả thật anh em chúng tôi được lệnh phải về sơn trại ngay, xin khất lại khi khác chúng tôi sẽ tới quí cục quấy nhiễu một phen.

Nói đoạn, y chấp tay vái chào, rồi cùng năm người kia phi thân lên mình ngựa đi liền. Sáu người đó chạy về phía chùa Thiết-Tháp, không bao lâu đã tới nơi.

Dưới Thiết-Tháp cao chọc trời, trong đình bát giác đang có bốn người ngồi đợi, đó là Vân-Nhạc, Hiếu Lam, Linh Phi và Kinh-Đức mà Kinh-Đức đang ôm một đứa bé lên ba trong lòng. Đứa bé ấy trông rất khôi ngô, thỉnh thoảng đưa mắt nhìn bốn người và tỏ vẻ hiếu kỳ vô cùng. Kinh-Đức giơ tay lên vuốt má đứa nhỏ, tỏ vẻ rất thương mến.

Vân-Nhạc từ từ đứng dậy, vẻ mặt lạnh lùng, tủm tỉm cười và nói :

— Họ đã tới rồi kia. Lâu-Đương gia dẫn họ trở về núi, nhưng xin Đương gia nên nhớ lời khuyên bảo của chúng tôi, đừng có hành động như trước và cũng đừng nên kết giao với những tên ma đầu nữa. Anh em lão ăn dật trong núi Phục Ngưu, cách chỗ Lâu-Đương gia không xa đâu. Khi nào nhàn rồi, anh em tại hạ thể nào cũng sang thăm Đương gia.

Kinh-Đức đứng dậy, tỏ vẻ thành kính đáp :

— Lão mỗ trót đi lạc đường, thân làm đạo tặc, mà không tự biết tu tâm tích đức, càng ngày càng đắm đuối vào chốn tội lỗi. Nay được quý vị đã tha chết còn bảo cho như vậy, tại hạ thể nào cũng ghi sâu trong đáy lòng. Chẳng hay ba vị lão tiên bối có thể cho tại hạ được biết quí danh, để tại hạ sống thờ, chết giỗ chăng ?

Vân-Nhạc mỉm cười đáp :

— Chúng tôi sinh sống trong sơn lâm đã lâu, quên cả tên họ. Mong Lâu-Đương gia thượng lộ bình yên, thứ cho chúng tôi không tiễn chân nữa.

Lâu-Kinh-Đức vẫn ôm thằng nhỏ vái chào và nói tiếp :

— Lão mỗ xin cáo biệt từ đây.

Nói xong, y liền đi ra khỏi đình, nhưng nhìn như y quên một việc gì, nên quay ngay trở lại.

Vân-Nhạc vội hỏi :

— Chẳng hay Lâu-Đương gia còn việc gì muốn nói.

Lâu-Kinh-Đức ngẫm nghĩ giây lát mới đáp :

— Có một việc gì này, chắc ba vị vẫn chưa rõ thật tình bên trong. Lần này, Tuyết-Sơn-Nhân-Ma với Lăng-Tiêu-Tử tới đây không phải là do tại hạ mời họ tới để tăng oai thanh. Số là đầu năm nay, quân ma trong hắc đạo bị giết ở lầu Hoàng Hạc và trong đầm Vân-Mộng quá nhiều, tất cả võ lâm đều chấn động, bọn tà ma mới phải ăn núp mà không dám lộ mặt tác quái như trước nữa, nhưng chúng rất căm hờn người chủ mưu hai vụ tàn sát ấy...

Vân-Nhạc làm ra vẻ không quan tâm, hỏi tiếp :

— Việc này lão cũng được nghe nói, nhưng không biết người chủ trì là ai vậy ?

Kinh-Đức đáp :

— Theo kết luận ước đoán của Tuyết-Sơn-Nhân-Ma với Lăng-Tiêu-Tử, thì người đó nhất định là Quái-Thủ-Thư-Sinh. Dư-Vân chứ không còn ai vào đây nữa. Theo lời đồn đại của võ lâm, Dư-Vân là người có võ học cái thế, hành sự kỳ lạ khôn lường, tung tích lại thần bí hết sức cho nên Tuyết-Sơn-Nhân-Ma với Lăng-Tiêu-Tử đều xác nhận Dư-Vân chính là nguyên hung thủ của vụ đó. Nhưng họ hãi sợ Dư-Vân, vì thế cả hai ẩn nấp hơn nửa năm trời, không dám hiện ra ngoài. Lần này họ tới Hùng-Nhĩ-Sơn là có mưu kế thâm độc...

Hiếu Lam và Linh Phi lắng tai nghe, không nói nửa lời, Vân-Nhạc cười nhạt và tiếp lời :

— Lâu-Đương gia vừa cho nghe chuyện đó, thật thú vị quá. Chẳng hay Tuyết-Sơn-Nhân-Ma và Lăng-Tiêu-Tử có mưu kế gì thế ? Lâu-Đương gia có được rõ không ? Lâu-Đương gia hãy ngồi xuống kể cho anh em lão hay đi.

Kính Đức liền bước vào trong đình, vái chào một cái rồi mới ngồi xuống, và nói :

— Bọn quần tà của Tuyết-Sơn-Nhân-Ma e ngại nhưt là Dư-Vân, cho nên chúng nghĩ ra một kế, gọi là tâm ăn dẫu.

— Cái gì là kế tâm ăn dẫu ?

— Chúng thăm lén cho người đi dò xét xem, những người nào đã dự vào vụ Hoàng Hạc Lâu và Đầm Vân Mộng, rồi chúng mới lập hãm hố để dụ những người đó, sa vào đó. Khi nào quét sạch hết những người đó rồi, chỉ còn một mình Dư-Vân thôi, chúng mới hợp hết quần tà lại để vây đánh. Như vậy Dư-Vân dù có giỏi đến đâu cũng không thoát khỏi được độc thủ của chúng, nhưng đó chỉ là dự tính thôi, chứ sự thật chúng chưa thực hành.

— Với sức lực của Tuyết-Sơn-Nhân-Ma với Lăng Tiêu Tử mà muốn thắng được Dư-Vân thì thật là nằm mơ.

— Nghe Tuyết-Sơn-Nhân-Ma nói chúng đã đã mời được một tay yếu tà của Hắc Đạo ẩn dật đã lâu ra trợ giúp. Nhưng tại hạ vẫn chưa biết rõ người đó là ai. Bây giờ Tuyết-Sơn-Nhân-Ma với Lăng Tiêu Tử một người bị thương, một người đã chết, tất nhiên mưu quý của chúng không sao thi hành được. Nhưng sau này Tuyết-Sơn-Nhân-Ma mạnh rồi thế nào y cũng phải điều tra hành tung của ba vị. Chưa biết chừng lúc ấy trong võ lâm lại có một sự biến đổi rất lớn. Bây giờ Lâu mô trở về núi giải tán bang chúng Hung Nhi, rồi cắt tóc đi tu. Chắc Tuyết Sơn Nhân Ma cũng không hạ độc thủ đối với các tiêu cục để trả thù dẫu, ba vị cứ việc yên trí. Từ nay tại hạ cáo biệt ba vị, chắc sau này cũng không còn dịp tái kiến nữa. Đại đức của ba vị, tại hạ cũng ghi sâu tận đáy lòng.

Nói xong, y vội vàng đứng dậy vái chào, dẫn sáu thủ hạ đi luôn.

Chờ Lâu Kính Đức đi khỏi, Linh Phi liền lớn tiếng nói :

— Kính Đức nói vậy, tuy không đáng tin lắm, nhưng chúng ta cũng nên đề phòng tốt hơn.

CƠ SỞ XUẤT BẢN ĐẠI NAM HÂN HẠNH GIỚI THIỆU

CÁC BỘ TIỂU THUYẾT VÔ HIỆP

DANH TIẾNG TRUNG HOA

LỘC ĐÌNH KÝ của Kim Dung, Hân Giang Nhạn dịch, bộ Chương hay nhất, vĩ đại nhất của Kim Dung, trọn bộ 21 cuốn, mỗi in lại rất đẹp, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	95.00
GAO TRÌ LONG NỮ của Cổ Long, bộ 5 cuốn, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	30.00
TIỂU NGAO GIANG HỒ của Kim Dung, trọn bộ 7 cuốn, mỗi in lại, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	46.00
THÂN ĐIỀU ĐẠI HIỆP của Kim Dung, trọn bộ 7 cuốn, mỗi in lại, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	42.00
VÔ LÂM NGŨ BÀ tức "Anh Hùng Xạ Điều Tiên Truyện" của Kim Dung, 4 cuốn đóng thành 2, giấy đóng chỉ	28.00
ANH HÙNG XẠ ĐIỀU của Kim Dung, bộ 8 cuốn, 2800 trang, ấn bản mới, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	64.00
HẬU ANH HÙNG XẠ ĐIỀU của Kim Dung, bộ 4 cuốn, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	26.00
CÔ GÁI ĐỒ LONG của Kim Dung, bộ 6 cuốn, ấn bản mới	42.00
HẬU CÔ GÁI ĐỒ LONG của Kim Dung, ấn bản mới, 9 cuốn đóng thành 3, bìa 5 màu	33.00
ĐƠN KIỂM DIỆT QUÂN MA của Kim Dung, bộ 2 cuốn	18.00
THÁI A KIỂM của Kim Dung, dịch giả Từ Khánh Phụng, bộ 2 cuốn	18.00
TỤC THÁI A KIỂM của Kim Dung, trọn bộ 3 cuốn, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	21.00
LỤC MẠCH THẦN KIỂM của Kim Dung, Hân Giang Nhạn dịch, bộ 6 cuốn, 2400 trang, giấy đóng chỉ	42.00
XÁC CHẾT LOẠN GIANG HỒ của Ngọa Long Sinh, Hân Giang Nhạn dịch, bộ 6 cuốn	36.00
QUẠT LỎI PHONG của Túy Lạc Thiên, Nhất Quỳnh Mai dịch, bộ 3 cuốn	22.00
ÂN THỦ KIỂM LỤC của Kim Dung, bộ 9 cuốn đóng thành 3 tập, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	36.00
ĐÀN CHỈ THẦN CÔNG của Ngọa Long Sinh, Hân Giang Nhạn dịch thuật, bộ 5 cuốn	38.00
THẤT TUYỆT MA KIỂM, một kiệt tác của Ngọa Long Sinh, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ, bộ 6 cuốn	48.00
ĐIỀU SÁO MỀ HỒN của Ngọa Long Sinh, H.G. Nhạn dịch, bộ 5 cuốn, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	40.00
ĐỘC CỎ QUẠI KHÁCH của Kim Dung, Hân Giang Nhạn dịch, bộ 2 cuốn, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	16.00
CỖ LÍNH THẦN CHƯỞNG của Sơn Diên Nguyễn Việt Khánh, bộ 6 cuốn, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	48.00
THIỆN LONG BÁT BỘ của Kim Dung, Hân Giang Nhạn dịch, bộ 2 cuốn, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	18.00
LÃ MAI NƯƠNG của Kim Dung, bộ 3 cuốn, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	30.00
THIỆN MA LÍNH CHỦ, nguyên tác Nam Kim Thạch, dịch giả Thường Lan, bộ 2 cuốn	14.00
GIANG HỒ TỬ QUẠI của Nam Kim Thạch, bộ 3 cuốn	21.00
HỒNG BÀO QUẠI NHÂN của Cổ Long, Hân Giang Nhạn dịch, bộ 6 cuốn, dày 2200 trang	48.00
HẮC THÁNH THẦN TIỂU của Kim Dung, bộ 9 cuốn đóng thành 3 tập	33.00
THẦN ĐAO HỒ ĐẠI ĐỐM tức Lãnh Nguyệt Bảo Đao của Kim Dung, bộ 3 cuốn, 1398 trang	33.00
HIỆP KHÁCH HÀNH của Kim Dung, Hân Giang Nhạn dịch thuật, trọn bộ 4 cuốn	28.00
THẠCH PHÁ THIÊN của Kim Dung, tức HẬU HIỆP KHÁCH HÀNH, trọn bộ 4 cuốn	26.00
MA NỮ ĐẠ TỈNH của Kim Dung, ấn bản mới, bìa màu, trọn bộ 4 cuốn	30.00
LONG HỒ PHONG VÂN của Kim Dung, Thường Lan dịch, bộ 5 cuốn, 1900 trang	40.00
HÓA HUYỆT THẦN CÔNG của Trần Thanh Vân, H.G. Nhạn dịch, bộ 6 cuốn, bìa 5 màu, giấy chỉ	35.00
PHỦ LỤC CHÂN KINH của Kim Dung, Lão Sơn Nhân dịch, bộ 4 cuốn, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	32.00
KIỂM RỒNG SÁO PHƯỢNG của Từ Khánh Phụng, bộ 3 cuốn, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	22.00
U VƯƠNG QỦY ĐIỆN của Phan Cảnh Trung, Trần Thanh Vân dịch, bộ 2 cuốn	16.00
GIANG HỒ THẬP ÁC của Nam Kim Thạch, Thường Lan dịch, bộ 5 cuốn	44.00
THẤT CẨM CHƯỞNG của Trương Cung, trọn bộ 3 cuốn	22.00
VÔ LÂM BÁT TIÊN, Tiên Phong Từ Khánh Phụng, bộ 6 cuốn, bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	35.00
TIỂU LÂM NỮ HIỆP của Trần Phong, bộ 2 cuốn	16.00
BẠCH YẾN NHỊ tức XÍCH QUỲNH ANH NỮ HIỆP	8.00
bìa 5 màu, giấy đóng chỉ	8.00
ĐẠI TỈNH HIỆP của Kim	26.00



3 2777 0222 2384 1

Thư Mua Sách, Tiền Bạc xin gửi về

DAINAMCO

P.O. Box 4279 GLENDALE, CA 91202 - USA

Vân Nhạc nghĩ ngợi giây lát rồi nói:

— Trong võ lâm, ngày nào cũng có phong ba bão táp, nếu trên giang hồ vẫn còn kẻ gian, thì tai kiếp không bao giờ hết được. Tại hạ đã chán sự đời, vì thấy lòng người trong giang hồ hiểm trá lắm. Dù không có tại hạ thì cũng có người khác kế tiếp đề mà cần quét những kẻ gian trá. Hai vị lão sư, chúng ta đi thôi.

Thế rồi ba người giờ khinh công ra, phi nhanh, lát sau đã mất dạng liền.

Trong lúc đi đường, Vân Nhạc cảm thấy trong người khó chịu, mới hay mình đã bị nhiễm phải hàn độc khí của Tuyệt Sơn Nhân Ma, liền nói cho hai người kia rõ. Hai người nghe nói, kinh hãi và thất sắc.

Linh Phi vội nói:

— Cửa Nam Quan của phủ Từ Châu, cách đây không xa chúng ta hãy tời đó trước, thiếu hiệp giỏi về y học, chẳng hay dùng thuốc thường có thể chữa được những độc khí ấy không?

Vân Nhạc đáp:

— Đi tới Nam Quan thành Từ Châu, vừa xa vừa mất thì giờ, chỉ bằng ở lại nơi đây, tại hạ dùng Thiêm Công xua đuổi khí độc đó, chỉ cần hai vị hộ pháp cho là được rồi.

Nói đoạn, chàng liền vào trong bụi cây ở cạnh đường, ngồi xuống, dùng Bồ Đề Bối Diệp Thiêm Công đề xua đuổi khí độc đó. Nhưng, chàng thấy độc khí đó chạy ngược chạy xuôi, hề tới một yếu huyết nào là thấy đau nhức vô cùng.

Chàng kinh hãi và nghĩ thầm:

— « Linh Phi nói không sai chút nào, cũng may ta có Bồ Đề Bối Diệp Thiêm Công cứu chữa, bằng không máu sẽ bị khô, gân héo mà chết cũng nên ».

Chàng dùng Bồ Đề Thiêm công dồn độc khí vào ba nơi không huyết, rồi lớn tiếng cười và nói:

— Bây giờ đã gần khỏi rồi, chúng ta hãy ra đến Từ Châu trước, tới đó tại hạ sẽ chữa nốt.

Linh Phi thờ dài và đỡ lời:

— Cũng may thiếu hiệp có Thiêm Công đó, bằng không đi tới Từ Châu mới cứu chữa, chắc không còn kịp nữa!

Vân-Nhạc chỉ cười, chớ không trả lời, rào bước đi thẳng. Hiếu-Lam và Linh Phi cũng bước theo sau.

Không bao lâu, ba người tới Từ Châu. Lúc đi qua đài treo kiếm của Quý Trát, thấy nơi đây chỉ còn lại những vách tường đổ nát thôi.

Ba người đang đi, bỗng nghe có tiếng kêu «bộp» tựa như có người té từ trên cao vậy. Tốt Hiếu-Lam liền nhảy qua bức tường đổ, vào bên trong xem, Vân-Nhạc và Linh Phi cũng tung mình nhảy theo.

Hiếu-Lam đi tới chân tường, thấy trong bụi lao cao tới đầu gối có một thiếu niên, tuổi trạc hai mươi bốn, hai mươi lăm, máu me ướt đầm, trên người có rất nhiều vết thương, đang nằm tại đó. Thiếu niên đó vừa thấy Hiếu-Lam đi tới, liền trợn trừng đôi mắt lên nhìn và nói:

— Người định nổi giáo cho giặc phải không? Muốn giết muốn chém thì cứ ra tay đi, ta không sợ đâu.

Nói xong, y nhắm nghiền hai mắt lại. Hiếu-Lam ngạc nhiên vô cùng, Vân-Nhạc với Linh Phi vừa chạy tới, thấy mặt người nọ, Vân-Nhạc đã thất thanh la lớn:

— Có phải Cát thiếu hiệp đây không? Tại sao bị thương như thế này?

Thiếu niên nọ nghe Vân-Nhạc hỏi, vội mở mắt ra nhìn ba người, tỏ vẻ kinh ngạc và mừng rỡ, đáp:

— Có phải ba vị cái trang không? Tôi nghe giọng vị vừa nói hình như quen thuộc lắm...

Vân-Nhạc vội bịt mồm chàng và khuyên:

— Thiếu hiệp mất rất nhiều máu, đừng nói nữa.

Chàng móc túi lấy viên Trường Xuân Đơn ra và bỏ vào mồm thiếu niên nọ.

Thiếu niên chính là Cát Thiên Hào, một đệ tử tuấn tú mới nổi lên của phái Côn Luân.

Lúc này chàng đã biết ông già nọ chính là Vân-Nhạc mà mình đã gặp ở lầu Hoàng Hạc, trong lòng mừng rỡ vô cùng.

Đột nhiên có hai cái bóng vàng ở đằng xa, nhanh như điện chớp phi tới.

HỒI THỨ BA MƯƠI

NGỌC CHUNG ĐÀO CHÌM, ANH HÙNG MẤT TÍCH.

Mọi người liền nhận ngay ra hai cái bóng đó là hai tăng nhân mặc áo cà sa vàng, mặt rất hung ác, tay cầm thiền trượng rất nặng. Chúng vừa thấy Thiên Hào, lại đưa mắt nhìn bọn Tạ Vân Nhạc và hỏi:

— Người này là người thù của bọn tự, ba vị thí chủ là người qua đường, xin đừng nhúng tay vào.

Nói xong một tăng nhân ra tay rất nhanh, định chop bắt Thiên Hào, không ngờ Linh Phi còn nhanh hơn, đã giơ hữu chưởng lên đẩy mạnh một cái và quát lớn:

— Hai vị là đệ tử của Phật, không ở trong chùa tụng kinh lại hạ độc thủ đánh người như thế làm gì?

Chương lực của Linh Phi rất hùng hậu, khiến hai tăng nhân nọ phải nhảy lùi về phía sau năm thước, mặt biến sắc, nhưng hai mắt vẫn lộ vẻ sát khí.

Tiếp theo đó, một tăng nhân mặt lầm lì cười nhạt vài tiếng rồi hỏi tiếp:

— Thí chủ dám can thiệp đến việc thị phi của người tu hành này sao?

Linh Phi cười nhạt đáp :

— Đi tu thì phải tụng kinh niệm Phật, không nghĩ gì tới việc trần tục, vậy tại sao lại còn nói tới hai tiếng thị phi như thế? Hơn nữa việc thiên hạ, thì tự nhiên sẽ có thiện hạ can dự tới chứ!

Chàng vừa nói vừa chỉ tay vào Cát Thiên Hào và tiếp :

— Chẳng hay người này với hai đại sư có ân oán gì mà hai đại sư cứ như định giết y. Nếu hai đại sư có lý do chính đáng thì lão đây không dính dáng tới đâu.

Tăng nhân vừa lên tiếng, nghe Linh Phi hỏi vậy, ngần người ra không biết trả lời ra sao. Tăng nhân thứ hai liền cười khinh, và trả lời thế.

— Có thật thì chủ muốn can thiệp vào việc của anh em bản tăng không? Nếu vậy xin thứ lỗi bản tăng ta tay vậy.

Y vừa nói vừa múa thiên trượng tấn công Linh Phi tức thì.

Linh Phi bước sang bên một bước, rút kiếm ra, múa một vòng và đã đề lưỡi kiếm lên trên thiên trượng. Chàng dồn hết cả sức vào thanh kiếm đó. Tăng nhân nọ không ngờ kiếm thế lại lợi hại như vậy, kinh hãi vô cùng, vội thâu thiên trượng lại, rồi lại tiến tấn công luôn.

Chỉ thấy Linh Phi lớn tiếng cười một hồi, giờ hết bình sinh tuyệt học ra. Thế kiếm nào của chàng cũng lợi hại khôn tả, nên không bao lâu tên tăng nhân nọ đã có vẻ nao núng.

Tên Tăng nhân đứng cạnh đó, liền múa thiên trượng nhảy lên định đánh úp một phen. Nhưng Hiếu Lam đã cười nhạt và nói :

— Hai đấu với một như vậy coi sao được, nếu đại sư không đứng yên, thì lão đây sẽ ban cho một chưởng ngay.

Tăng nhân đó liền cười khi, rồi đáp :

— Lão già kia chớ có nói ngông cuồng, lát nữa đây mi sẽ biết sức lợi hại của chúng ta ra sao.

— Hà tất phải đợi chờ đến lát nữa, bây giờ hãy tiếp vài thế võ của lão thử xem.

Tăng nhân đó đành phải nhảy ra ngoài xa bảy thước đứng xem Linh Phi đấu với sư huynh của y

Tốt Hiếu Lam không dám rời khỏi Vân Nhạc, vì lão anh hùng biết chàng đang dùng Thiêm Công để đẩy các chất độc. Vì lúc vận công chữa nội thương này, tối kỵ động tới chân khí, bằng không hơi độc sẽ chạy ngược trở lại. Vì vậy lão anh hùng cứ phải canh chừng Vân-Nhạc, sợ chàng nhìn không được, ra tay đánh kẻ địch thì nguy.

Lúc ấy, nhờ có Trường-Xuân-Đơn của Vân-Nhạc cho uống hồi nãy, Thiên-Hào đã khôi phục lại chân lực, đang ngồi yên đề vận công. Khi mở mắt ra nhìn thấy Vân-Nhạc ngồi yên nhìn Linh-Phi đấu với tăng nhân nọ, chàng rất ngạc nhiên và không hiểu tại sao. Chàng đã nhận ra Vân-Nhạc là ông già áo xanh trên Liễu-Hoàng-Lạc rồi. Chàng biết ông già áo xanh siêu tuyệt cỡ kim, nếu Vân-Nhạc ra tay thì hai tăng nhân kia đại bại ngay, nhưng không hiểu tại sao cứ ngồi yên như vậy? Chàng đang ngờ vực và suy tính bỗng nghe Hiếu-Lam nói với Vân-Nhạc :

— Kiếm học của Linh lão sư quả thật đáng là một tay cao thủ đương thời.

Vân-Nhạc vừa cười vừa đáp :

— Nói kiếm pháp, thì phải nói Thiên La Thất Thức và Càn Khôn Tam Tuyệt, là hai pho kiếm thuật huyền ảo vô cùng, nhưng đầu đã học được kiếm thuật cao siêu mà trí tuệ hèn kém, sức lực yếu ớt, cũng thua người.

Luận điệu đó khiến Hiếu Lam thần phục vô cùng và nghĩ thầm :

— « Người này tuổi trẻ mà tài học đã cao đến thế, quả thật là đệ như kỳ tài trong võ lâm thời nay ».

Lúc ấy cuộc diện trận đấu đã thay đổi rất nhiều, kiếm pháp của Linh Phi càng lợi hại, khiến tăng nhân nọ chỉ còn chống đỡ chớ không sao phản công lại được.

Bổng Linh Phi lớn tiếng cười, rồi lẹ tay đâm một thế kiếm vào dưới hông tăng nhân. Tiếng cười của chàng chưa dứt, tăng nhân nọ đã thét lên một tiếng thâm khốc, máu tươi vọt ra như suối, cánh tay cầm thiền trượng đã bị đứt lìa và bắn tung lên trời, rồi rơi xuống vách đá kêu « búng » một tiếng, cát bụi bay mù mù.

Tăng nhân đó tuy bị chặt đứt một cánh tay, máu tuôn ra như suối mà vẫn còn tung mình chạy về phía xa được. Sư huynh đệ của y thấy vậy cũng biến sắc và giờ khinh công ra đuổi theo. Hai tăng nhân chạy được mười mấy trượng, từ trong bụi lau có bốn ông già mặt quái ác hiện ra đón. Bốn ông già kỳ dị đó cũng mặc áo dài màu vàng, trong khi đó cùng phất tay áo lên, thoảng trông tự như một đám mây vàng và có tiếng động kêu « sè sè ».

Hai tăng nhân nọ chạy đến trước mặt bốn ông già, kẻ lễ một hồi. Bốn ông già đó chỉ phẩy tay và vờn vai mấy cái, nhưng chân vẫn đứng yên và mắt nhìn bọn Linh-Phi một hồi, rồi cùng hai tăng nhân quay lưng đi liền. Linh-Phi ngạc nhiên vô cùng. Thiên Hào bỗng lên tiếng nói :

— Bốn người đó là Hoa Hạ tứ ác, còn hai tăng nhân kia là Giám chủ Chi Khách tăng của chùa Đại Phật đày.

Vân-Nhạc gật đầu, đỡ lời :

— Trời đã tối, chúng ta hãy vào trong thành, ở tạm một khách sạn nào trước đã. Tại hạ đoán chắc chúng không chịu để yên cho chúng ta đâu. Và thế nào chúng cũng tới khách sạn để trả thù. Việc của Cát thiếu hiệp, để tới khách sạn rồi hãy nói sau.

Thiên-Hào chấp tay thi lễ và đáp :

— Hai lần được gặp lão tiên bối và được lão tiên bối trượng nghĩa giúp cho, ân đức này suốt đời tại hạ không sao dám quên. Lão tiên bối quả thật thần long, chỉ mong...

Vân-Nhạc vội xua tay ngăn lại, không cho Thiên-Hào nói tiếp, rồi vừa cười vừa đỡ lời :

— Lão với thiếu hiệp gặp nhau ba lần thì đúng hơn.

Thiên-Hào ngạc nhiên vì chàng không nhớ ra đã gặp Vân-Nhạc lần thứ ba ở đâu.

Nhưng Vân-Nhạc đã đứng dậy tiến về phía trước, chàng đành lẳng lặng theo sau.

Bốn người đi tới thành Từ Châu, lúc ấy trời đã sẩm tối. Bốn người cùng vào một khách sạn. Vân-Nhạc vội vào trong phòng, viết luôn một đơn thuốc, giao cho Linh-Phi đi hết.

Lúc này, Thiên-Hào mới biết Vân-Nhạc bị nội thương rất nặng nên vừa rồi không ra tay đánh hai tăng nhân kia. Tiếp theo đó chàng lại thấy Vân-Nhạc móc túi lấy một hộp đồng nhỏ ra, trong hộp có hai cây kim vàng, một cây dài một cây ngắn. Vân-Nhạc vừa cười vừa nói với Hiếu Lam :

— Đã lâu rồi, tại hạ không dùng đến hai mũi kim này, bây giờ mới đem ra dùng, hiền lão anh hùng ra ngoài hộ vệ cho.

Hiếu Lam lớn tiếng cười và đáp :

— Lão xin tuân lệnh.

Nói xong lão anh hùng ra ngoài cửa phòng canh gác.

Vân-Nhạc cắm hai mũi kim vào hai yếu huyệt trước ngực, hai mắt lim dim, vận công dồn chân khí vào đơn điền.

Một lát sau, chàng đã dồn hết những độc khí vào không huyệt, rồi vận dụng ba vị chân hỏa của bộn, luyện hóa những độc khí đó đi.

Một tiếng đồng hồ sau, hai lỗ mũi của Vân-Nhạc tía ra hai làn khói đen tanh hôi vô cùng. Chàng kinh ngạc khôn tả.

Lúc ấy, Linh Phi đã trở về, hai tay ôm cái liều sành, trong liều đựng thuốc đã sắc xong, đen như mực và nóng hổi. Vân-Nhạc mở hai mắt ra nhìn. Khói đen ở mũi chàng phun ra đã biến thành khói trắng. Chàng khẽ rút hai cây kim vàng ra, rồi bỏ trong hộp. Chàng đỡ cái liều ở tay Linh Phi, bưng lên uống một hơi, hết chỗ thuốc đó.

Chàng lại ngồi lên trên giường, nhắm mắt lại, để dồn nốt những hàn khí còn lại ra ngoài.

Linh Phi thấy vẻ mặt của Văn Nhạc rất khoan thai, mới an lòng và nói:

— Tánh mạng của thiên hiệp coi như lượm được.

Thiên Hào ngạc nhiên hỏi:

— Tại sao thế?

Linh Phi đang định trả lời, bỗng nghe Hiếu Lam ở ngoài sân quát lớn. Mọi người biết có kẻ địch đến Linh Phi và Thiên Hào tung mình ra bên ngoài.

Dưới ánh sáng trăng, trên đầu tường, bỗng hiện ra một ông già mặt quái ác mà hồi nãy mọi người đã gặp, Hiếu Lam múa chưởng xông lại tấn công. Ông già nọ chỉ cười khi rồi lẹ làng nhảy xuống dưới chân tường biến mất.

Thiên Hào vội nói:

— Vì việc hậu sinh mà lụy đến các vị tiền bối, hậu sinh không yên chút nào. Chỉ bằng đề hậu bối dụ họ ra ngoài ngoài ô, quyết phen trông mái thì hơn.

Linh Phi xen:

— Khỏi cần! Lão chưa biết tại sao Cát thiếu hiệp lại gây oán với chúng?

Thiên Hào đáp:

— Việc này nói ra dài dòng lắm.

Chàng vừa nói tới đó, đã thấy Văn Nhạc trong phòng từ từ đi ra, và lên tiếng đỡ lời:

— Tại hạ đã biết đại khái câu chuyện ấy rồi. Hoa Hạ Tư Ác tới đây là dò xem có phải chúng ta ở trọ đây không. Tối hôm nay, chắc không việc gì đâu, nhưng ngày mai, lúc chúng ta lên đường thì nào cũng có một trận đấu kịch liệt.

Linh Phi chạy đến cạnh Tạ Văn Nhạc và khẽ hỏi:

— Thiếu hiệp đã khỏi hẳn chưa?

Văn Nhạc mỉm cười đáp:

— Tại hạ vẫn chưa biết đã lành mạnh hẳn chưa, nhưng trong ba ngày mà không thấy có điều gì khác, thì hơi độc đó đã bị dồn ra ngoài hết rồi.

Lúc ấy Hiếu Lam bỗng tung mình nhảy lên trên cao, rồi vượt qua bờ tường. Chỉ nghe trên không có tiếng kêu « hự » là mấy bóng người kia lần lượt biến mất.

Hiếu Lam nhảy trở lại, vừa cười nhạt vừa nói:

— Những quân chó má đó không dám tiếp chiến, bỏ chạy rồi.

Văn Nhạc mỉm cười nói:

— Mời ba vị hãy vào trong phòng nghỉ ngơi giây lát. Những quân chuột nhác ấy có làm nên trò trống gì đâu. Quý vị hà tất phải đề ý tới làm chi? Tại hạ có việc đi ra bên ngoài chốc lát, sẽ trở về ngay.

Nói xong, chàng thung thảng ra ngoài cửa điếm và tung mình đi mất.

Đêm khuya canh vắng, ngoài đường cái, người đi lại rất thưa thớt. Ánh trăng lơ mờ, gió thu hiu hắt, càng khiến cảnh tượng đó thêm tiêu điều.

Văn-Nhạc đang lững thững đi một mình, tới trước cửa miếu thờ địa đồ nát, liền ngừng chân lại. Chàng thấy một người ăn mày, tuổi trạc trung niên đang nằm ngủ. Chàng cố ý dầm mạnh chân xuống gạch một cái, người ăn mày đột nhiên nhảy lên, quát mắt nhìn chàng và máng chửi:

— Nửa đêm gà gáy, người ta đang ngủ ngon, sao lại tới quấy nhiễu như thế?

Văn-Nhạc trầm giọng đáp:

— Người lập tức đi thông tri cho Bang Chủ tới đây gặp ta. Báo cho y biết Tú Trưởng lão đang đợi ở miếu Thờ Địa. Đi mau lên.

Người ăn mày trung niên kinh ngạc vô cùng, liền quỳ một chân vái chào và nói:

— Tiểu nhân xin đi ngay.

Nói xong, y liền quay mình đi như bay. Vân-Nhạc đứng thờ thẩn một mình, rồi thờ dài một tiếng, vì lúc bấy giờ đầu óc chàng đang nghĩ đến những chuyện ân oán xưa kia. Đang lúc ấy, bỗng có hai cái bóng người chạy như bay tới, đó là Mạnh Trọng Kha và người ăn mày hồi này.

Vân-Nhạc hơi ngạc nhiên, vội hỏi :

— Thế ra Mạnh huynh đã tiếp chương Giang Bắc phân bang đấy à ?

Trọng Kha quì một chân vái chào, rồi vừa cười vừa đáp :

— Thừa lệnh Đại Trường lão, tiểu nhân được đổi đến phụ trách ở Giang Bắc này. Chiều hôm nay, tiểu nhân đã gặp Tứ Trường Lão ở phía cửa Nam, nhưng tiểu nhân không nhận ra, xin Tứ Trường Lão thứ cho tội thất lễ.

Vân-Nhạc cau mày lại nói tiếp :

— Chắc Mạnh huynh thề nào cũng biết Hoa Hạ Tứ Ác tới đây định làm gì rồi ?

Trọng Kha ngăn người giầy lát rồi đáp :

— Thế ra Tứ Trường Lão không biết chuyện đó thật à ?

Vân-Nhạc lắc đầu :

— Vì chuyện đi này, ta giữ bí mật, nên không muốn tiếp với người ngoài. Ngay như người của bốn bang cũng không biết là đi đâu, cho nên những chuyện đã xảy ra trên giang hồ, ta đều không hay biết gì cả.

— Ra là thế đấy ! Từ khi đi Ngọc Chung Đảo tới giờ Thương đại Trường Lão vẫn tiếp tục liên lạc tin tức với bốn bang, ngày nào cũng có chim bồ câu đưa thư đi. Nhưng, đã ba ngày rồi, tự nhiên mất tăm biệt tích, như vậy có lẽ Thương Trường Lão và các người đã bị vây bắt rồi chăng ?

Vân-Nhạc nghe nói, bỗng biến sắc, hỏi :

— Mạnh Phân Bang Chủ mau kể cho ta nghe đi.

— Việc này nói ra rất dài dòng. Từ khi xảy ra trận đấu Đại-Nhạc, trong võ lâm đã đồn ầm là Bồ Đề Bối Diệp Thiềm công đã lọt vào tay Quái Thủ Thư Sinh rồi. Nhưng, chưa ai biết Tứ Trường Lão với Dư Văn cùng là một người, vì cuốn Thiên kinh đó là tuyệt học của Tây Vực, bất cứ người biết võ nào cũng muốn chiếm cho được cuốn kinh đó, nên mọi người đều xuất động dò xem tung tích của Dư Văn hiện ở đâu ? Nhưng hành tung của Tứ Trường Lão ẩn hiện không khác gì một con rồng thần. Dù họ có thấy Tứ Trường Lão đi chẳng nữa, cũng không ai biết Tứ Trường Lão là Dư-Văn. Vụ đánh ở Đàm Văn Mộng lại kinh thiên động địa, những tin tức đó lọt vào tai Lương Khẩu Cư Sĩ, đảo chủ của Ngọc Chung Đảo, nên Lương Khẩu Cư Sĩ rất nghi kỵ Tứ Trường-Lão. Vì y muốn xưng bá ở Trung Nguyên, cố công nghiên cứu võ học để khắc chế Thiếu Lâm. Sắp toại nguyện đến nơi, bỗng y hay tin Bồ Đề Bối Diệp Thiềm công ra đời, nên y vừa kinh hãi vừa lo ngại, chỉ muốn dụ Quái Thủ Thư Sinh ra ngoài Ngọc Chung Đảo để dồn vào trong trận thiên cơ của y đã sắp sẵn mà tiêu diệt...

Vân-Nhạc nghe nói, cau mày lại hỏi :

— Y có biết Dư-Văn thề nào cũng ra Ngọc Chung Đảo không ?

Trọng Kha nghĩ ngợi giây lát, thờ dài một tiếng và đáp :

— Chỉ vì Uyên cô nương trả lời, tự nhận chồng chưa cưới của nàng là cháu của Dư Văn. Sở dĩ nàng nói vậy là muốn dọa Ngọc-Chung Đảo Chủ, không ngờ bị Ngọc Chung Đảo chủ giam cầm, là để dụ cho thiếu hiệp sa lưới.

Vân-Nhạc tỏ vẻ trách Uyên Lan xuất động, rồi chàng lại hỏi Trọng Kha :

— Tại sao Mạnh Phân bang chủ lại biết Nghệ cô nương lời nói như vậy ?

— Điều này sở dĩ hạ thuộc rõ, là nhờ thơ của Đại Trường lão gởi bằng chim bồ câu về cho hay. Theo hạ thuộc xét đoán, chắc Đại Trường Lão đã bắt được môn hạ của

Lương Khẩu Cư Sĩ, nên Đại Trường Lão mới biết rõ như thế.

Vân Nhạc có vẻ lo buồn, nhưng vì đeo mặt nạ nên không ai nhận ra.

Tiếp theo đó, Trọng Kha lại nói :

— Mười ngày trước đây, hai cô nương Giang, La của phái Nga Mi tới đây tìm kiếm hạ thuộc bảo định đi Ngọc-Chung-Đảo và còn cho hạ thuộc hay tin, trong hai ba ngày là cùng, Tứ Trường Lão sẽ tới nơi. Hạ thuộc khuyên hai cô nương hãy ở lại chờ Tứ Trường Lão rồi cùng đi một thê, nhưng hai cô nương không nghe, bắt đặc dĩ hạ thuộc phải sai bảy đàn em đặc lực hộ tống hai cô lới Liên Vân đảo rồi mượn thuyền cho hai cô nương ra khơi. Một mặt hạ thuộc gởi thơ báo tin cho Đại Trường Lão hay, tiếp theo đó hạ thuộc tiếp tục thơ trả lời của Đại Trường Lão, nói là sẽ đợi trong hang động ở phía Tây Đảo Ngọc Chung. Thế rồi, từ đó đến giờ hạ thuộc không nhận được tin tức gì của Đại Trường Lão. Hạ thuộc đã gởi liên mấy cái thơ đi, nhưng không thấy chim bồ câu quay trở về.

Vân Nhạc nóng lòng như thiêu, thở dài một tiếng :

— Chắc Ngọc Chung Đảo Chủ đã biết Đại Trường Lão ẩn núp trên đảo của y rồi và những thơ từ của các người đi đi lại lại, y cũng đều rõ, nhưng lúc đầu y đề yễn là muốn cho tất cả chúng ta đều sa lưới của y.

Trọng Kha giờ ngón tay cái lên nói :

— Tứ Trường Lão xét đoán như thần ! Hoa Hạ Tứ Ác đều là tay sai của Ngọc Chung Đảo Chủ, đã tham dự trận đấu ở đầm Vân Mộng, may mắn thoát chết, sau chúng lại được lệnh của Ngọc Chung Đảo chủ triệu về Tô Bắc để ngầm ngầm giám thị hành động của anh em Bồn Bang. Nếu Tứ Trường Lão định đi Ngọc Chung Đảo thì nên diệt Hoa Hạ Tứ Ác trước. Như vậy, mới khỏi tiết lộ tin tức của Tứ Trường Lão đi Ngọc Chung Đảo.

Vân Nhạc sốt ruột vội đáp :

— Thời giờ không cho phép ta làm như vậy. Sào huyết

của Hoa Hạ tứ ác ở đâu ? Có phải ở chùa Đại Phật trên núi Vân Long không ?

Trọng Kha lắc đầu đáp :

— Không phải. Mấy tháng gần đây Hoa Hạ Tứ Ác đi lại rất mật thiết với các nhân vật Hắc Đạo ở Giang Bắc, còn sào huyết của chúng không như định, nhưng Tứ Trường Lão cứ yên tâm, đàn em của Bồn Bang thế nào cũng tìm ra ngay. Chẳng hay hiện giờ Tứ Trường Lão nghĩ đến ở đâu ? Xin cho hạ thuộc hay, để khi điều tra được sào huyết của Tứ Ác sẽ đến cấp báo.

Ngẫm nghĩ giây lát, Vân Nhạc mới nói chỗ ở cho Trọng Kha rõ, rồi quay mình đi liền. Trọng-Kha vội dặn người ăn mày tuổi trung niên kia :

— Chú mau truyền lệnh cho hai phân trại Đông-Bắc, điều tra chỗ ở của Hoa-Hạ-Tứ-Ác tức thì.

Người ăn mày nọ vâng lời đi ngay. Trọng Kha nghĩ ngợi giây phút, cũng rào bước đi về phía Nam.

Bỗng từ trong bụi lau có tiếng Nam Mô A Di Đà Phật nổi lên, Trọng Kha giật mình, ngừng đầu lên nhìn, đã thấy trong bụi lau có hai tăng nhân rất béo đi ra. Một trong hai tăng nhân đó mỉm cười rồi nói :

— Mạnh Phân Bang Chủ, đêm hôm khuya khoác thế này, mà phải đi tuần ư ? Như vậy thật mệt nhọc quá nhỉ ?

Trọng Kha lạnh lùng đáp :

— Tăng là ai, không ngờ là Hoành-Viên, Hoành-Minh, nhị vị đại sư ! Nhân vật của Cái Bang chúng tôi phức tạp lắm, nên lúc nào cũng phải đề phòng và đi tuần tiễu luôn. Không hiểu nhị vị đại sư giờ này còn ở ngoại ô làm chi ?

Hoành Viên tiến lên một bước và nói :

— Bản tăng muốn nhờ Mạnh Phân Bang Chủ một việc, chẳng hay Phân Bang Chủ có nhận giúp cho hay không ?

Trọng Kha cau mày đáp :

— Xin đại sư cứ nói, việc gì Mạnh mẽ làm được, không bao giờ mỗ từ chối cả.

Hoành Viên mỉm cười và tiếp :

— Tối hôm qua, sư huynh đệ của bản tăng có bắt được một tên tiểu tặc ở gần đài Treo Gươm, không ngờ lại có ba lão lạ mặt tới can thiệp và cứu tên tiểu tặc đó tẩu thoát. Chỉ khách tăng của bọn tự lại bị chúng chặt đứt một cánh tay. Sau khi điều tra anh em mỗ mới hay ba lão quái đó có liên lạc mật thiết với quý bang..

Trọng Kha nổi giận, trợn trừng mắt lên nhìn Hoành Viên và nói :

— Hai vị đại sư chó có vu khống như vậy.

Hoành Viên cả cười một hồi rồi đáp :

— Bản tăng không bao giờ vu oan cho ai hết ! Bây giờ bản tăng đã điều tra ra chỗ ở của ba lão quái ấy rồi mà vì nể mặt quý bang, nên anh em bản tăng mới không ra tay bắt chúng vội.

— Tệ bang không quen biết ba người đó, nếu nhị vị đại sư đã điều tra ra chỗ ở của họ, thì hai vị cứ việc tới đó xử trị với họ. Hiện giờ Mạnh mẽ có việc cần phải đi ngay, không thể tiếp hai vị được, mong hai vị lượng thứ.

Nói xong chàng quay mình đi luôn, ngờ đâu Hoàng-Minh đã nhảy tới trước mặt ngăn lại và quát hỏi :

— Chàng hay Mạnh Phán Bang Chủ có việc cần gì mà phải vội đi thế ?

— Đại sư không có quyền ngăn cản Mạnh mẽ.

Chàng vừa nói dứt, đã múa chưởng điềm luôn vào năm yếu huyệt ở trước ngực của Hoàng Minh. Thấy đối thủ ra tay lợi hại như vậy, Hoàng Minh nhảy sang bên tránh né, nhưng năm ngón tay của Trọng Kha vẫn theo sát tấn công.

Hoàng-Viên thấy sư đệ của mình bị Trọng-Kha tấn công,

sắp bị nguy tới nơi, vội nhảy lại giơ chưởng ra đánh luôn. Là cao thủ hạng nhứt có khác, Trọng Kha tai mắt rất thính, vừa nghe tiếng gió động liền biết ngay kẻ địch đã đánh lên, vội dùng tả chưởng đẩy mạnh một cái tung mình nhảy, lên trên cao. Khi chàng hạ mình xuống, đã ra xa chỗ vừa rồi chừng ba trượng, vội quát hỏi :

— Hai vị đại sư định làm gì thế ? Nếu hai vị muốn gây thù gây oán với Cái Bang, thì thật không khác gì trứng chọi đá, hai vị có biết điều đó không ?

Hoành Viên cả cười đáp :

— Bản tăng muốn chứng thực, một điểm mà bây giờ đã chứng thực rồi. Tuy Cái Bang rất lớn, đệ tử rất nhiều, khắp thiên hạ đâu, đâu cũng có và cũng có rất nhiều cao thủ, nhưng quý bang ở vùng Giang-Bắc đây đã bị bản tăng giám thị rất nghiêm mật, không sao cự quấy được.

Trọng Kha nghe nói vừa kinh hãi vừa ngạc nhiên bèn hỏi :

— Các người đã chứng thực bởi điểm nào ?

Hoành Minh lớn tiếng đáp :

— Có phải người định điều tra chỗ ăn núp của Đoàn-Thị Thử-Kiệt, rồi báo cho ba lão quái kia biết phải không ?

Trọng-Kha tỏ vẻ khinh miệt, cười nhạt mấy tiếng mới trả lời :

— Người vu khống Cái Bang một cách hàm hồ quá lẽ ! Bọn Bang xưa nay không dính tới thị phi của ai hết. Nếu các người sợ ba lão quái ấy, thì cứ núp ở trong chùa có hơn không ? Hà tất các phải kéo Cái Bang chúng ta vào vòng thị phi làm gì ? Còn...

Nói tới đó Trọng-Kha ngừng lại, mặt biến sắc và nghĩ thầm :

— « Nguy tai ! Anh em bọn môn đã bị chúng giám thị ngấm mà chúng ta đã bị chúng kèm chế như vậy, thì chuyển đi của Tứ Trường Lão thê nào cùng hung nhiều cát ít. Chỉ bằng

ta giờ toàn lực ra giết hai tên hòa thượng này, rồi mau mau báo cho Tứ Trường lão hay để thay đổi hành động thì hơn».

Đoạn y lớn tiếng cả cười và tiếp:

— Với tài ba của hai người mà dám ở trước mặt lão ăn mày này khua môi múa mỏ phải không?

Mạnh-Trọng-Kha liền giương mười ngón tay ra như mười cái móc, xông ngay lại tấn công dưới hông của tăng nhân kia. Thế công của y lợi hại và huyền ảo vô cùng.

Hai tăng nhân nọ ha hả cả cười, cũng giơ chưởng lên nhắm hai cánh tay của Trọng-Kha đánh xuống, đồng thời Hoàn-Viên lớn tiếng nói:

— Mạnh-Trọng-Kha, đêm nay ngươi không muốn sống sót hay sao?

Trọng-Kha công lực phi phàm, thấy song chưởng của đối phương đánh tới, vội quay mình né và giờ môn Hồ Chương võ học độc đáo của y ra. Chỉ trong thoáng cái, y đã tấn công luôn chín miếng và đã được bảy cái lợi hại. Thế công của y nhanh nhẹn khôn tả, khiến hai tăng nhân nọ tay chân cuống quýt, lùi về phía sau hai ba trượng. Nhưng hai tăng nhân kia cũng không phải là tầm thường, vừa lùi tránh thế công của Trọng-Kha xong, lại múa chưởng tiến lên phản công tức thì. Thấy đối phương nhiều người sức mạnh, Trọng-Kha chống đỡ hơn là tấn công, trong lòng cũng lo ngại và nghĩ thầm:

— «Sao ta ngu xuẩn thế? Cứ mất thì giờ ở đây đối địch với hai tăng nhân này thì lỡ cả công việc của Tứ Trường Lão giao phó. Chỉ bằng ta rút lui đào tẩu để làm tròn nhiệm vụ còn hơn.»

Y liền hoành thân đánh ra hai chưởng, rồi tung mình ra phía sau chạy luôn.

Trong khi y đang lơ lửng trên không, bỗng nghe một tiếng quát lớn:

— Trờ lại đi!

Trọng-Kha cảm thấy một sức mạnh đẩy mình lùi trở lại. Y vừa hạ chân xuống đất, đã thấy bốn ông già mặc áo vàng

hiện ra, vẻ mặt rất quái ác. Y biết bốn ông già đó thế nào cũng là anh em họ Doãn, biệt hiệu là Hoa Hạ Tứ Ác.

Trước tình thế hiểm nghèo, y hít hơi lấy sức giơ chưởng lên đánh mạnh vào bốn ông già một cái. Chưởng lực của y vừa đánh ra đã thấy một ông già phất tay áo một cái, lộ ra bàn tay đang cầm một thanh kiếm nhỏ sáng quắc, và tiến lên đâm luôn vào ngực Mạnh-Trọng-Kha.

Ông già đó vừa tấn công vừa nói:

— Mạnh, Phân Bang Chủ sao ngu xuẩn đến thế!

Trọng-Kha tức giận vô cùng, nhưng vẫn nghiêm nét mặt lại và đáp:

— Mấy người muốn gây hấn với Cái-Bang thì mới thật là ngu xuẩn. Mạnh mẽ đây, chỉ là Bang Chủ của một Phân-Bang, dù các người có giết được đi nữa, cũng không ích lợi gì cho các người. Có giỏi, các người đi kiếm bốn vị Bang Chủ của ta mà đối phó.

Ông già nọ cười nhạt và nói tiếp:

— Doãn lão đạo này có muốn gặp thù gây hấn với các Bang là, Phân-Bang phái có rất nhiều cao thủ đầu. Lão chỉ muốn hỏi Mạnh Phân-Bang-Chủ một vài tin tức đây thôi.

Trọng-Kha nghe nói, rung mình kinh hãi, đưa mắt nhìn xung quanh, thấy quanh mình có chừng hai mươi người bao vây, có tăng nhân lẫn người tục.

Y liền nghĩ thầm:

«Phen này chắc không thể nào tẩu thoát được. Nếu ta phải chịu nhục mà cầu sống, thì thà chết còn hơn.»

Nghĩ đoạn, y trợn trừng đôi mắt lên nhìn bốn anh em họ Doãn và nói:

— Các người tưởng lão ăn mày này là hạng người như thế sao? Các người tưởng dùng võ lực có thể bắt ép phải Mạnh mẽ

thở lộ các tin tức cho các người rõ hay sao? Nhưng lão ăn mày đầu có phải là kẻ ham sống!

Nói xong, y nhắm mũi kiếm của Doãn lão đại đưa ngực xông tới, nhưng Doãn lão đại đã nhanh tay diêm luôn năm yếu huyệt ở trước ngực. y rồi vừa cười vừa nói:

— Mi muốn chết, nhưng ta không để cho mi chết.

Trọng Kha đã bị diêm huyết, chân tay không cử động được, nhưng vẫn cương quyết không chịu khuất phục, cười nhạt và đáp:

— Các người cứ việc lột da xé thịt lão ăn mày này đi. Các người đừng hòng dùng cực hình mà có thể dò hỏi được tin tức đầu.

Doãn lão đại cười giọng nham hiểm, khè ho một tiếng và tiếp:

— Xưa nay Doãn lão đại này không bao giờ dùng cực hình bắt ai cung xưng cả. Nhưng lão sẽ có phương pháp khiến người thổ lộ hết sự thật.

Nói xong, y thò tay vào túi. Trọng Kha đưa mắt nhìn theo để xem đối phương làm trò gì. Y đoán chắc đối phương thế nào cũng dùng thủ đoạn thật ác độc để bắt ép mình cung xưng, nên trong lòng hãi sợ vô cùng, mồ hôi lạnh toát ra ướt đầm. Doãn lão đại lấy ra một trái cây màu đỏ, hình quả trám để ở gang bàn tay rồi nhìn y và mỉm cười, nói:

— Thử trái cây lạ này ít được thấy, khắp thiên hạ chỉ Đảo Ngọc Chung có được ba cây thôi, mà mỗi cây chỉ có một trái. Vô nó rất cứng, nhưng thịt nó lại rất mềm và thơm tho vô cùng...

Nói tới đó, y khè ngừng lời và ho lên một tiếng, rồi tiếp:

— Công hiệu của trái cây lạ lùng vô cùng. Người nào đã ăn trái cây này rồi, thì thần trí sẽ bị người tặng trái cây cho ăn kèm chế, đến ngày chết cũng không sao sửa đổi được. Người tặng trái cây muốn hỏi gì người kia cũng phải nói ra ngay.

Nói xong, y từ từ đưa trái cây tới mồm Trọng Kha. Doãn

lão đại nói vậy, Trọng Kha càng sợ hãi thêm, Doãn lão đại bỗng giơ tay lên bóp mồm Mạnh Trọng Kha đồng thời đẩy trái đó vào miệng y.

Đột nhiên ở phía xa có một bóng người lẹ như chớp phi tới. Mọi người chỉ nghe Doãn lão đại kêu « hự » một tiếng, ai nấy đều cả kinh.

Thì ra, một ông già áo đen, râu dài đã đưa năm ngón tay đang nắm chặt lấy cổ tay của Doãn lão đại và trái cây lạ lùng kia cũng đã lọt sang bàn tay trái của ông già đó rồi. Sự đột biến phi thường, như là thần pháp của ông già đó nhanh khôn tả, nên tất cả quần tà có mặt tại đó đều hãi sợ đến mắt tròn tròn, mồm há hốc. Còn Hoa Hạ Tam Ác kia thấy người anh cả của mình bị địch kềm chế như vậy cũng đều biến sắc, đang định ra tay cùng tấn công kẻ địch để cứu, bỗng ông già nọ trầm giọng nói:

— Các người không sợ anh của các người mất mạng hay sao?

Tam Ác tà kiêu kinh hãi, ngừng chân lại, thì thấy mặt của anh cả chúng mồ hôi toát ra như mưa, hai mắt lộ vẻ đau đớn, không sao chịu đựng được. Ông già nọ với bộ mặt lạnh lùng, nên không ai biết được ông ta đang vui hay buồn, vì vậy Tam Ác lại càng hãi sợ thêm. Người thứ hai của Tam Ác bỗng lên tiếng hỏi:

— Ngài có phải là Quái Thủ Thư Sinh Du-Vân đó không?

Ông già nọ ha hả cả cười đáp:

— Nếu lão phu là Du-Vân thì các người đã phơi xác ra đây từ lâu rồi.

Nói xong, ông già đó buông tay, Doãn lão đại đã ngã ngựa ra đất liền. Tam Ác biến sắc mặt, đột nhiên cảm thấy sau lưng có luồng hơi lạnh dồn vào người, làm cho khí huyết ngừng chạy. Cả ba đều không cử động được.

Ông già nọ lại cười nhạt và tiếp:

— Ba người thử xem những tên bộ hạ đã giúp các người làm ngụy, hiện thời ra sao?

Tam Ác tuy không cử động được, nhưng cổ vẫn quay lại

được và mắt vẫn thấy như thường. Chúng vội quay lại nhìn thì thấy các tên bộ hạ đều đứng cứng đờ như tượng gỗ.

Thì ra những tên đó đã bị kẻ địch giết từ bao giờ. Đồng thời chúng lại thấy hai ông già lạ mặt và Cát Thiên Hào xuất hiện. Nền tên nào tên nấy đều mất hồn mất vía.

★

Nhắc lại Vân-Nhạc trở về khách sạn, thì bọn Hiếu Lam đã dọn sẵn một mâm cơm rất ngon, chỉ đợi chờ chàng về cùng ăn. Vân-Nhạc không nói năng gì cả, ngồi xuống ăn liền. Hiếu Lam và mọi người cứ tưởng chàng đang lo âu cho các người đang lâm nguy trên đảo Ngọc-Chung, vì vậy không ai dám lên tiếng hỏi, chỉ cúi đầu ăn cho no nê.

Ba người ngồi cạnh Vân Nhạc, trừ Thiên Hào ra, đều là những người giàu kinh nghiệm giang hồ, kiến thức rộng, nay thấy Vân Nhạc không nói năng gì cả, đoán chắc là có duyên cớ gì rồi. Sau cùng Hiếu Lam không thể chịu được, liền lên tiếng hỏi :

— Lão đệ vừa đi đâu về thế? Có việc gì mà có vẻ lo âu như vậy có thể cho chúng tôi rõ không?

Vân Nhạc lắc đầu đáp :

— Ba vị mai dùng cơm đi, nếu chậm trễ thì lỡ hết việc lớn đấy.

Nói xong, chàng thở dài một tiếng. Hiếu Lam và Linh Phi đưa mắt nhìn nhau, không dám hỏi nữa và cảm đầu ăn.

Cơm nước xong, mọi người thấy Vân Nhạc ngăn người nhìn ra ngoài cửa sổ, Thiên Hào thấy thái độ của ba người như vậy cũng kinh ngạc vô cùng chàng cũng đứng ngồi không yên. Hiếu Lam thấy chàng như vậy liền vừa cười vừa nói :

— Cát thiếu hiệp thấy thái độ của chúng tôi, chắc là lắm không? Sự thực, chúng tôi gặp một vấn đề rất nan giải, nên mới không có tâm trí để nói chuyện với thiếu hiệp đó thôi.

Hiếu Lam quay lại nhìn Vân Nhạc, nói tiếp :

— Lão đệ nên rõ, lo nghĩ như vậy rất hại, sao không cho chúng tôi biết câu chuyện, có hơn không?

Vân Nhạc từ từ quay đầu lại, gượng cười một tiếng rồi đáp :

— Nói ra khiến các vị càng loạn trí thêm, thôi được, để tại hạ nói cho quý vị biết.

Thế rồi, chàng đem chuyện gặp Trọng Kha và Trọng Kha đã cho hay những tin gì cho ba người rõ. Cả ba nghe xong, đều kinh hãi.

Thiên Hào đột nhiên lớn tiếng nói :

— Lão tiền bối, có phải là người mà hậu bối đã được gặp trên Thái Nhạc, họ Dư...

Vân Nhạc vội xua tay, vừa cười đáp :

— Thiếu hiệp đã biết rõ thì thôi, khỏi phải nói tiếp làm chi.

Linh Phi đột nhiên đứng dậy xen vào :

— Theo sự ước đoán của Linh Mỗ thì Trọng Kha không đến đây đâu, bây giờ chắc y đang lâm nguy.

Vân Nhạc ngạc nhiên, ngừng đầu lên nhìn Linh Phi và hỏi :

— Tại sao Linh lão sư lại đoán như vậy?

Linh Phi liền đáp :

— Lương Khẩu cư sĩ đột nhiên sai Hoa Hạ tứ ác đến Giang Bắc này, tất nhiên chúng phải giám thị hành động của Cát Bang rất nghiêm mật. Vừa rồi thiếu hiệp nói chuyện với Trọng Kha ở ngoài miếu thổ địa, chắc đã bị Hoa Hạ tứ ác dò biết, nên Linh Mỗ đoán chắc, lúc này Trọng Kha đang bị chúng đánh đập dò hỏi cũng nên.

Vân Nhạc và Hiếu Lam đều cho là hợp lý nên cả hai cùng lo ngại vô cùng.

Hiếu Lam cũng lên tiếng :

— Không biết bây giờ Trọng Kha đang ở đâu mà đi tới đó cứu y thoát nạn.

Hiếu Lam vừa nói xong, bỗng nghe ngoài sân có tiếng chân người nhẩy xuống rất nhẹ, Vân Nhạc vội tung mình nhẩy ra ngoài, lớn tiếng quát hỏi :

— Ai thế ?

Thì ra, một tên ăn mày nhỏ, trạc độ mười hai mười ba đầu bù tóc rối, chân đi trần, thân hình bé nhỏ, vừa thấy Vân Nhạc nhẩy ra đã, lên tiếng hỏi :

— Ngài có phải là tứ trưởng lão đấy không ?

Tên ăn mày nhỏ vội quì xuống và tiếp :

— Hiện giờ Mạnh Phân bang chủ đang lâm nguy ở ngoài ô cửa Nam. Phân bang chủ đã bị Hoa Hạ tứ ác và tăng nhân của chùa Đại Phật đón bắt. Có lẽ nguy đến tánh mạng cũng nên. Mong tứ trưởng lão đi cứu ngay.

Lúc ấy Hiếu Lam, Linh Phi và Thiên Hào cũng ra cả ngoài sân, nghe tên ăn mày nói như vậy, Linh Phi lên tiếng :

— Cứu mạng như cứu hỏa, chúng ta phải đi ngay mới được.

Vân-Nhạc bỗng quát lớn một tiếng :

— Hãy khoan.

Chàng lại trầm giọng hỏi tên ăn mày nhỏ :

— Có phải người thừa lệnh Mạnh Phân bang chủ đến đây cầu cứu đấy không ?

Tên ăn mày nhỏ trợn trừng đôi mắt và đáp :

— Không phải ạ.

— Vậy, tại sao người biết ở đây ?

Tên ăn mày nhỏ ngập ngừng giây lát mới đáp :

— Hải nầy tứ trưởng lão và Phân bang chủ nói chuyện ngoài miếu thờ địa, hạ thuộc đang nằm ở dưới bàn thờ, nên nghe rõ mồn một. Hạ thuộc rất ngưỡng mộ tứ trưởng lão, là người tài hoa cao tuyệt. Lúc ấy hạ thuộc chỉ muốn ra bái kiến tứ trưởng lão ngay, nhưng hạ thuộc sợ thấy trong miếu có mấy người ăn núp, mà những người đó đang lắng tai nghe tứ trưởng lão nói chuyện với Phân bang chủ, hạ thuộc mới không dám hiện thân ra. Chờ tứ trưởng lão đi khỏi và mấy tên phi đó ăn núp trong xô kia đi nốt, hạ thuộc mới dám đi ra thấy Phân Bang chủ đi về phía cửa Nam, hạ thuộc liền đi theo sau, cho nên hạ thuộc đã được mục kích Hoành Viên và Hoành Minh của chùa Đại Phật chặn đường.

Hạ thuộc bỗng nhiên phát hiện sau những thân cây và các bụi lau xung quanh đều có những cao thủ của phi đảng ăn núp, nên hạ thuộc mới vội tới đây thưa cùng tứ trưởng lão hay.

Tên ăn mày nhỏ nói một hơi, Vân-Nhạc liền quay lại hỏi Hiếu Lam và Linh Phi :

— Chẳng hay nhị vị có biết cách Lãng Không diễm huyết không ?

Hai người ngạc nhiên, rồi Hiếu Lam đáp :

— Có phải lão đệ định diễm huyết tất cả bọn phi đồ cùng một lúc đấy không ?

Vân-Nhạc gật đầu, Hiếu-Lam lại nói :

— Cách Lãng Không diễm huyết, lão cũng hơi biết, nhưng sau khi xử dụng môn thủ pháp đó, nội lực của mình tiêu hao rất nhiều, chỉ e sơ xuất một chút là bọn yêu nghiệt chạy thoát một vài tên, hỏng hết công việc của lão đệ thôi.

Linh-Phi xen vào :

— Linh mở còn một túi kim táng môn, những kim đó ném ra rất êm và bị bắn trúng, đối phương cũng không hay biết tí gì. Những mũi đó có kim thuốc độc, người nào bị trúng là chân tay bị tê liệt và á khẩu tức thì. Chẳng hay mở đem vật đó ra xử dụng có được không?

Vân-Nhạc gật đầu đáp:

— Được lắm! Thôi chúng ta đi ngay.

Nói xong, chàng lại bảo tên ăn mày nhỏ:

— Người mau, đi thị sát các nơi phân trại của bọn môn, xem nơi nào đã bị Hoa-Hạ tứ ác kèm chế, thì mau đến cho ta hay.

Tên ăn mày nhỏ vâng lời đi ngay. Chỉ thoáng cái đã mất dạng. Hiếu-Lam thờ dài và khen ngợi:

— Thằng nhỏ ít tuổi mà khinh công đã cao siêu đến thế. Giang hồ đồn đại môn hạ của Cái bang đều có võ công cao siêu, quả không ngoa tí nào.

Vân-Nhạc mỉm cười và khẽ nói:

— Đi!

Thế rồi chàng tung mình nhảy lên đầu tường đi luôn. Hiếu-Lam, Linh-Phi và Thiên-Hào cũng tung mình nhảy theo.

Đêm khuya, gió trở lạnh, bọn Vân-Nhạc bốn người chạy đến chỗ Trọng-Kha bị hãm hại, vừa lúc Trọng-Kha đang đấu trí mạng với Hoành Minh và Hoành Viên, xung quanh có rất nhiều phi đồ đang canh chừng.

Vân-Nhạc chia táng môn trăm cho Thiên-Hào để ném bọn phi đồ.

Thế rồi Linh-Phi với Thiên-Hào, mỗi người cầm nửa túi táng môn trăm rón rén đến phía sau bọn phi đồ. Lúc ấy Trọng-Kha bỗng tấn công mạnh hai miếng, rồi phi thân lên trên cao định tẩu thoát, ngờ đâu bị Hoa-Hạ tứ ác đẩy lui về chỗ cũ. Doãn lão đại đang dọa nạt Trọng-Kha, thấy vậy

Hiếu-Lam rất bức tức, định ra tay tấn công. Vân-Nhạc vội ngăn lại và khẽ nói:

— Hãy khoan, lắng nghe chúng nó gì đã.

Tiếp theo đó, Vân-Nhạc với Hiếu-Lam thấy Đại ác lấy ra một trái cây kỳ lạ, giống như quả trám, và nói rõ tính chất của trái cây ấy. Vân-Nhạc vội kể tai Hiếu-Lam nói:

— Tại hạ từ trên cao tấn công xuống. Khi nào thấy tại hạ kèm chế nổi Doãn lão đại rồi, Tốt đại hiệp dùng cách Lãng không điểm huyết, điểm luôn mạch môn huyết ở phía sau lưng tam ác.

Nói xong, chàng liền tới gốc cò thụ cao chót vót, leo lên trên cành cao nhưt. Hiếu-Lam thấy Vân-Nhạc ở trên cành cây tung mình xuống, nắm luôn cò tay của Doãn lão đại và cứu Trọng-Kha khỏi phải nuốt trái cây kỳ lạ kia, vội lên tới phía sau Tam ác. Tam ác thấy anh mình bị điểm huyết ngã lăn ra đất, đang định tiến lên cứu, nhưng bỗng cảm thấy ở mạch môn huyết có một hơi lạnh xông vào trong người, rồi cả ba cùng bị cứng đờ, chân tay không sao cử động được. Các phi đồ khác cũng bị Linh-Phi và Cát-Thiên-Hào dùng táng môn trăm kèm chế hết.

Vân-Nhạc liếc nhìn tam ác, cười nhạt một tiếng, bỏ trái cây nọ vào túi và giải huyết cho Trọng-Kha liền. Trọng-Kha đứng dậy túm ngực Doãn lão đại để trả thù. Vân-Nhạc vừa cười vừa nói:

— Mạnh Phấn bang chủ khoan trả thù vội, để ta còn hỏi y vài lời đã.

Trọng-Kha tuân lệnh, đứng sang bên và vứt Doãn lão đại xuống đất. Linh-Phi với Thiên-Hào cũng hiện ra chạy tới. Vân-Nhạc liền hỏi Linh-Phi:

— Những táng môn trăm đó có giết nổi bọn phi đồ kia không?

Linh-Phi đáp:

— Không, chúng chỉ mê mang một ngày thôi, mai lại tỉnh táo như thường.

Hiếu-Lam rất bức tức, định ra tay tấn công. Văn-Nhạc vội ngăn lại và khẽ nói :

— Hãy khoan, lắng nghe chúng nói gì đã.

Tiếp theo đó, Văn-Nhạc với Hiếu-Lam thấy Đại ác lấy ra một trái cây kỳ lạ, giống như quả trám, và nói rõ tính chất của trái cây ấy. Văn-Nhạc vội kể lại Hiếu-Lam nói :

— Tại hạ từ trên cao tấn công xuống. Khi nào thấy tại hạ kèm chế nổi Doãn lão đại rồi, Tốt đại hiệp dùng cách Lãng không điểm huyết, điểm luôn mạch môn huyết ở phía sau lưng tam ác.

Nói xong, chàng liền tới gốc cổ thụ cao chót vót, leo lên trên cành cao nhất. Hiếu-Lam thấy Văn-Nhạc ở trên cành cây tung mình xuống, nắm luôn cổ tay của Doãn lão đại và cứu Trọng Kha khỏi phải nuốt trái cây kỳ lạ kia, vội lên tới phía sau Tam ác. Tam ác thấy anh mình bị điểm huyết ngã lảo đảo ra đất, đang định tiến lên cứu, nhưng bỗng cảm thấy ở mạch môn huyết có một hơi lạnh xông vào trong người, rồi cả ba cùng bị cứng đờ, chân tay không sao cử động được. Các phi đồ khác cũng bị Linh-Phi và Cát-Thiên-Hào dùng tảng môn trám kèm chế hết.

Văn-Nhạc liếc nhìn tam ác, cười nhạt một tiếng, bỏ trái cây nọ vào túi và giải huyết cho Trọng-Kha liền. Trọng-Kha đứng dậy túm ngực Doãn lão đại để trả thù. Văn-Nhạc vừa cười vừa nói :

— Mạnh Phán bang chủ khoan trả thù vội, để ta còn hỏi y vài lời đã.

Trọng-Kha tuân lệnh, đứng sang bên và vút Doãn lão đại xuống đất. Linh-Phi với Thiên-Hào cũng hiện ra chạy tới. Văn-Nhạc liền hỏi Linh-Phi :

— Những tảng môn trám đó có giết nổi bọn phi đồ kia không ?

Linh-Phi đáp :

— Không, chúng chỉ mê mang một ngày thôi, mai lại tỉnh táo như thường.

Văn-Nhạc tức giận vô cùng, cười nhạt một tiếng, móc túi lấy ra trái cây hình quả trám và một cái túi da báo, nhìn hai vật đó giây lát liền nghĩ ra một kế bèn ném luôn cái da đó cho Hiếu Lam, tay cầm trái cây kỳ dị kia, nói :

— Ta biết hỏi như vậy chỉ phí lời thôi.

Đoạn chàng đưa trái cây hình quả trám tới trước mặt đại ác, cười khi và hỏi :

— Đem trái cây kỳ dị này dùng để đối phó quái thủ thư sinh Dư Văn thì thực phí của trời, đáng tiếc quá ! Bây giờ đành để lại cho người ăn lấy trái ác này vậy.

Đại ác hồn xiêu phách lạc, giọng run run đáp :

— Xin các hạ tha thứ cho, đừng bắt tại hạ ăn trái ấy. Xin các hạ cứ hỏi, những gì mà Doãn mỗ biết thì xin trả lời ngay.

Văn Nhạc cười nhạt một tiếng, quay đầu lại nói với Hiếu Lam :

— Tốt lão sư, cầm một trái cho bất cứ tên nào trong tam ác kia ăn, còn những tên khác thì dùng chưởng đánh chết ngay.

Hiếu Lam cầm lấy trái kỳ dị đó đi tới trước mặt tam ác. Lúc này tam ác chỉ cảm thấy người lạnh buốt, râu tóc dựng ngược, hãi sợ đến nỗi mất sắc máu. Chúng chưa kịp thấy rõ thì Hiếu Lam đã giơ chưởng to như cái quạt nan, lẹ làng vỗ vào mặt một tên. Chỉ nghe kêu « cách » một tiếng hàm dưới của tên đó xa xuống, mồm há hốc ra, lộ cả hai bộ răng. Hiếu Lam liền nhét luôn quả vào mồm y.

Tên ác ma ấy thấy nước dị quả đó chưa chất khôn tả, chảy qua cổ họng, trôi xuống bụng. Thế rồi y mê mang tức thì. Hiếu Lam mỉm cười, lấp hàm dưới của tên đó vào khớp như cũ. Rồi y quay lại giơ chưởng lên chặt vào tâm mạch của hai tên ác ma và Hoành Viên, Hoành Minh. Tâm mạch của bốn tên phi đồ ấy bị chặt đứt, phun máu đen ra và chúng chết ngay tại chỗ. Lúc ấy Văn Nhạc đã nhét trái cây kia vào mồm đại ma rồi. Chàng vẫy tay gọi Trọng Kha :

— Mạnh Phân bang chủ, truyền các người kia lại đây.

Bảy tám người của Cái bang vội chạy tới vái chào và tự xưng danh hiệu.

Phân đường chủ của Tống Bắc là Âu Trán, liền lên tiếng nói trước :

— Thừa từ trường lão, lúc hạ thuộc tới đây, có gặp Trương cô nương của Trần thái tiêu cuộc nhờ hạ thuộc thừa cùng từ trường lão rằng : « Vợ chồng Hạ Hầu cuộc chủ đang nhiễm bệnh huyết lao và suyễn, đồng thời môn hạ của Thiên Nam Môn lại tới tìm thù, mong từ trường lão tới đó cứu viện và chữa bệnh cho.

Vân-Nhạc nghe nói, trong lòng phân vân khó xử vô cùng, vì chẳng nghĩ tới vợ chồng Hạ Hầu cuộc chủ đối đãi với mình từ tế như vậy, đáng lẽ phải đi chữa cho họ ngay mới phải, nhưng lúc này chàng không thể nào đi được, nên trong lòng phân vân hết sức, liền nghĩ ra một kế rồi thờ dài và nói :

— Đành phải làm như thế vậy.

Chàng quay lại, nói với Linh Phi :

— Tại hạ đọc hai toa thuốc, Linh lão sư nhờ thuộc lòng hộ rồi nhờ cả Cát thiếu hiệp cùng đi để giúp vợ chồng Hạ Hầu. Còn việc Ngọc Chung Đào, tại hạ với Túc lão sư đi cũng đủ rồi.

Linh Phi liền tới trước mặt chàng, đề nghị chàng đọc hai toa thuốc chữa bệnh huyết lao và suyễn, chàng phải đọc đi đọc lại đôi ba phen, Linh Phi mới thuộc nằm lòng. Chàng quay lại nói với Âu Trán :

— Phân đường chủ cùng các anh em phải hết sức bảo vệ Trần thái tiêu cuộc và phải nghe theo Linh đại hiệp cùng với Cát thiếu hiệp chỉ huy đối địch với bọn gian tà. Thôi, các người đi đi.

Các nhân vật của Cái bang tuân lệnh, vái chào Vân-Nhạc đi liền.

Linh Phi cùng các Thiên Hào và Âu Trán đi theo sau bốn người đó, thẳng về phía Tống Bắc.

★

Mùa thu ở miền Bắc Trung Hoa, giá lạnh hơn ở miền Nam nhiều, Vân-Nhạc và Hiếu Lam đem theo Hoa Hạ nhị ác, cả hai tên ác ma đều ngớ ngẩn như người không hồn, thẳng tới hải khẩu ở đảo Liên Vân. Vân-Nhạc cau mày lại hỏi đại ác :

— Từ nơi đây tới đảo Ngọc Chung còn ở bao xa ?

Đại ác hai mắt lơ lơ đáp :

— Nếu ngoài khơi không có sóng gió, chỉ đi ba tiếng đồng hồ thuyền là tới. Trái lại gặp trời mưa bão thì không thể nói trước là phải đi bao nhiêu lâu.

Vân-Nhạc trầm ngâm giây lát, rồi ra bờ sông kiếm một thuyền chủ hỏi mua một chiếc thuyền nhỏ. Chàng mua được một chiếc thuyền khá rộng, liền cùng Hiếu Lam dẫn Hoa Hạ nhị ác xuống đò. Chàng và Hiếu Lam, mỗi người cầm một cái dầm, đẩy thuyền rời khỏi bờ chèo đi luôn.

Bốn người đi được ba tiếng đồng hồ, bỗng gió mạnh và sóng lớn cũng nổi lên một lúc, khiến chiếc thuyền của bốn người trông chênh, nước bắn lên làm quần áo bị ướt đầm.

Vân-Nhạc vẫn ung dung vừa cười vừa nói :

— Người ta vẫn thường nói : « Người Bắc giỏi cưỡi ngựa, người Nam giỏi lái thuyền » nhưng chúng ta đây đã chắc đầu lái thuyền giỏi như người ta vẫn thường nói.

Hiếu Lam đang định lên tiếng nói, bỗng nghe Đại ác la lớn :

— Ngọc Chung Đào đã ở trước mắt kia rồi ! Nơi có khói bốc lên, chính là Ngọc Chung Đào đấy.

Vân-Nhạc và Hiếu-Lam đưa mắt nhìn về phía trước, thấy có một hòn đảo cao như trái núi một nhỏ, trên đỉnh có khói

bốc lên, trong đám khói thỉnh thoảng có những tia lửa đỏ.

Hiếu Lam kinh hãi la lớn :

— Nguy tai ! Nơi đó là núi lửa, hiện đang phun lửa đấy. Hồi nhỏ, lão phiêu lưu hải ngoại đã tới những đảo Nhứt một lần và được mục kích thảm cảnh núi lửa đang phun, người và súc vật chết không biết bao nhiêu, mặt đất rung chuyển như bị động đất, có nhiều chỗ bị nứt ra thành những khe vô đáy, nhà cửa đổ ụp, thảm khốc vô cùng. Nếu Ngọc Chung Đảo cũng là hòa sơn đảo thì đảo này sẽ có ngày bị mất tích bởi núi lửa phát dậy.

Vân-Nhạc nghe nói, rung mình, vội hỏi :

— Tốt đại hiệp, nhân lúc núi lửa chưa phun, chúng ta phải tới ngay đó để cứu các người ra khỏi chốn hiểm nguy.

Hiếu Lam thờ dãi và đáp :

— Việc gì cũng có số, Trời đã định sao, ta không thể nào cưỡng lại được.

Bốn người cố công chèo, để cho chóng tới Ngọc Chung Đảo, nhưng thuyền của họ càng tới gần hòn đảo đó bao nhiêu, sóng gió càng lớn bấy nhiêu và còn cảm thấy hơi nóng theo gió thổi tới, đồng thời bốn người lại nghe có tiếng nổ vang như sấm động không ngừng.

Chiếc thuyền chỉ còn cách Ngọc Chung Đảo chừng năm dặm, ngọn sóng đánh tới tựa như những tảng núi nhỏ. Đại ác kinh hãi la lớn :

— Nguy tai ! Nước bề đã sôi.

Vân-Nhạc và Hiếu Lam cảm thấy những nước bề bắn vào người mình, nóng không khác gì nước sôi. Cả hai đưa mắt nhìn Ngọc Chung Đảo, thấy hòn đảo đó như bị nung đỏ. Những phun xuất thạch chảy xuống chân đảo và chảy luôn xuống bề.

Lúc ấy Vân-Nhạc như một con hổ điên, hai tay cứ chèo lia lịa, chỉ mong chóng tới đảo Ngọc Chung ngay. Thấy phía

trước tình thế hiểm nghèo vô cùng Hiếu Lam liền quát lớn :

— Mau quay thuyền lại, nếu tới đó chỉ có chết mà thôi. Sức người làm sao chống lại với sức thiên nhiên...

Tiếng nói của y chưa dứt thì đột nhiên dưới đáy thuyền có một vòi nước nóng như nước sôi phun lên. Vòi nước ấy lớn bằng cây cổ thụ, như một cái trụ nước vậy đây. Cho chiếc thuyền của mấy người bắn lên không rời lại rớt xuống. Thân thuyền vỡ tan tành bốn người mỗi người rớt xuống một phía rồi chìm lìm xuống dưới nước bề sôi sùng sục, chỉ trong thoáng cái cả bốn người đều mất tích hết, không biết sống chết ra sao...

Trong màn đêm, trên góc trời có ánh sáng đỏ thấp thoáng, lúc ấy đảo Ngọc Chung dần dần chìm từng phần một mà chìm lìm xuống đáy bề. Không bao lâu người ta chỉ thấy những làn sóng lớn sôi sùng sục và cao chọc trời đánh úp qua ngọn đảo tới khi gió bằng sóng lặng thì người ta không còn trông thấy tung tích của ngọn đảo ấy nữa.

HẾT

(BỘ THÁI A KIỂM đến đây đã kết thúc. Quý Vị muốn biết Tq Vân Nhạc sống chết ra sao và số mạng mấy người vợ chưa cưới của chàng cùng mấy người bạn bị giam giữ ở Ngọc Chung đảo ra sao. Xin Quý Vị đón đọc Tục Thái A. Chúng tôi sẽ cố gắng xuất bản sớm sớm để Quý Vị khỏi phải chờ đợi lâu ngày.)

